

Võ Lâm Phong Thần Bảng

Contents

Võ Lâm Phong Thần Bảng	2
1. Sa Mạc Tranh Hùng	3
2. Độc Môn Cửa Lạc Hồn Cốc	13
3. Sinh Nhật Thành Tử Nhật	22
4. Cái Hận Biệt Ly	31
5. Máu Chanh Lệ Thắm	41
6. Nghi Vãn Trùng Trùng	53
7. Nghiệm Trước, Suy Sau	67
8. Điểm Cổ Cầu Thương	74
9. Thế Sự Như Phù Vân	89
10. Một Sự Hiểu Lầm	102
11. Cái Duyên Kỳ Ngộ	116
12. Gió Sớm Mây Chiều	130
13. Đêm Dài Lắm Mộng	141
14. Rượu Vui Kiếm Hận	152
15. Mở Một Gút Dây	164
16. Vạn Lý Trường Chinh	178
17. Đường Lên Kiếm Các	189
18. Vào Sầu Mờ Mịt	199
19. Mờng Tượng Giác Mơ	210
20. Đường Vào Áo Tượng	220
21. Quân Tiên Đại Hội	231
22. Hạt Ánh Kiếm Quang	245
23. Ba Thước Gương Hùng	255
24. Đường Về Cõi Mộng	266
25. Lối Vào Cõi Mộng	276
26. Hai Mươi Năm Sau	286
27. Cao Núi Thâm Tình	297
28. Cầm Bằng Con Mộng	309
29. Nhất Kiếm Kinh Hồn	318
30. Đường Gươm Vô Định	329
31. Khiếp Quỷ Kinh Thần	340
32. Cái Khổ Sanh Ly	351
33. Tình Là Dây Oan	362
34. Nguyên Nhân Tội Lỗi	374
35. Kiếm Quang Cầm Điện	383
36. Tình Yêu Và Luân Lý	395
37. Vạn Tiêu Nguyệt Xuất	405
38. Cốt Nhục Khó Thân	415
39. Những Nỗi Bất Bình	425
40. Cái Phút Trùng Phùng	437
41. Trò Đời Tuyệt Xảo	447

42. Trong Thiên Xà Cốc	457
43. Rắn, Người Hay Thần?	467
44. Tình Chàng Ý Thiếp	476
45. Hiệp Tình Chính Nghĩa	486
46. Biến Chuyển Vô Lường	496
47. Thù Trong Huyết Nhục	506
48. An Bày Diệu Kế	517
49. Một Lần Chuyển Hướng	526
50. Bao Quãng Dặm Trường	534
51. Chí Trai Tình Gái	544
52. Hiệp Nào Không Tan	553
53. Máu Nào Không Tanh	561
54. Tình Chung Bất Lão	570
55. Cái Đêm Hôm Ấy	579
56. Những Cái Phũ Phàng	588
57. Những Cái Khó Làm	599
58. Đáp Lại Tình Chàng	611
59. Theo Cánh Chim Bay	619
60. Thương Tổn Thiên Luân	629
61. Hận Trần Vũ Trụ	641
62. Vào Sâu Vô Định	650
63. Khổ Biệt Ly Tình	659
64. Sầu Lên Trường Giang	668
65. Hắc Phụng Giang Nam	678
66. Bao Phen Dao Chớp	686
67. Lôi Quyền Ngân Đạn	696
68. Kỳ Tình Xảo Ngộ	705
69. Tâm Cao Ý Cuồng	714
70. Trong Tận Đáy Lòng	718
71. Nghĩa Bất Dung Từ	728
72. Nghĩa Khí Con Người	738
73. Một Lần Thử Lửa	746
74. Chính Nghĩa Sáng Ngời	756
75. Thắng Mực Tàu, Đau Lòng Gỗ	764
76. Tiết Tháo Một Người	775
77. Ung Dung Đối Phó	785
78. Cát Nhân Thiên Tướng	793

Võ Lâm Phong Thần Bảng



Giới thiệu

Hai mươi năm về trước, Minh Đà Lệnh Chủ Độc Cô Minh đã dùng võ công của mình đánh bại các ca

1. Sa Mạc Tranh Hùng

Bụi bốc mù mù cả vùng sa mạc mênh mông, từng cơn gió lốc xô cát đùa lên nhau như cố xóa cho kỳ hết những dấu vết của động vật thời tiền sử ... Từng cuộn cát cuốn lên lấp lánh ánh vàng ...

Tiếng ngựa hí, tiếng lục lạc của lạc đà khua vọng đó đây, tạo cho vùng sa mạc biên cương một sắc thái hoang sơ mà cực kỳ hùng vĩ.

Ngàn dặm cát vàng bốc khói, nhiều chấm đen nhô lên rải rác và lần lần gom lại, càng lúc lại càng gom lại gần hơn.

Họ là động vật điểm tuyết hoạt cảnh cho vùng đất chết, họ là người, họ là cao thủ của Tam Sơn Ngũ Nhạc, gần như không thiếu một người nào thuộc vào hàng danh vọng của chính giới võ lâm Trung Nguyên hiện hữu ...

Họ đã từ những chỗ xa khác nhau, họ cùng có những thành tích huy hoàng, những thành tích họ đã dựng lên bằng máu và mồ hôi, bằng kinh nghiệm và trui luyện, bằng mạo hiểm và sinh mạng, bằng những gì quý báu trong đời để đổi lấy cái gọi là người hùng trong thế giới võ lâm ...

Bây giờ, giữa vùng sa mạc mênh mông này, họ đang làm một cuộc ... họ đang nhập vào một canh bạc, không phải bằng những lá bài, mà là bằng tài sức, bằng uy thế, bằng những gì mà suốt đời họ đã đem máu dựng nên ...

Bóng tịch dương đã xế về đỉnh phía tây, ráng hồng đổ xuống mặt cát tô màu ảm đạm, chung quanh đó đây trên vùng sa mạc, rải rác những tốp dân du mục đã đổ phân lạc đà khô nhen lửa bùng bùng như cố gom lại hơi ấm hầu chống chọi với đêm dài lạnh lẽo.

Từ trong những túp lều rải rác của người dân du mục thỉnh thoảng vẳng lên tiếng hồ cầm và giọng tình ca của những cô nàng quanh năm mặt phủ lụa đen.

Họ đã để lại sau lưng trọn một ngày mệt nhọc, họ đang quây quần tìm sinh thú trong những túp lều, họ vô tình không hay rằng quanh họ sắc máu sắp sửa dấy lên ...

Những bóng người ẩn phục đó đây vùng dậy ...

Tiếng xì xào náo nức bắt đầu vì, xa xa, dưới ánh sáng lơ mơ trắng cát bóng một con lạc đà cao lớn nhô lên, trên lưng, một bóng người ngất ngưỡng.

Chương Bóng người cười lạc đà càng tới gần, tiếng những người ẩn núp càng xì xào hơn nữa:

- Đến rồi!

- Đúng là hắc đế.

Tiếng người lớn nhỏ không đều nhau, có nhiều tiếng thở dập dồn, có nhiều tiếng thở như trầm nén, không khí căng thẳng tột cùng ...

Bóng người cỡi lạc đà thông dong đi thẳng vào giữa vùng người ẩn núp.

Ánh trăng màu sữa rạng rỡ trên biển cát vàng, trên lưng lạc đà đã hiện rõ một gã thanh niên, có lẽ hắc đế vào khoảng hăm lăm, hăm sáu tuổi nhưng vẻ mặt tươi trẻ của hắc đế không ai dám bảo rằng hắc đế quá hai mươi.

Dáng sắc gã thanh niên hết sức tự nhiên khi phát hiện số người vây quanh nơi đó, sự tự nhiên của hắc đế gần như ra ngoài trí tưởng tượng của mọi người ...

Hắc đế cho lạc đà dừng hẳn lại, hắc đế vẫn ngồi yên trên lưng con thú, đôi mắt sắc như dao đảo bốn bên:

- Đa tạ các vị có lòng chờ đợi, có lẽ đã đủ hết rồi đấy chứ?

Chung quanh im lặng. Không khí lại đậm thêm phần khẩn trương.

Gã thanh niên cao giọng:

- Sao thế? Các vị làm sao thế? Tại hạ đã tuyên bố trước, nếu trong cửu môn, tam phái, thất cốc và thập tứ bảo, nếu vắng đi mất một, thì cuộc hội đêm nay kể như sẽ thất bại.

Bốn bên lại im lặng.

Thật lâu, giọng của một người có tuổi vang lên:

- Mắt của các hạ không mù, đủ hay không thì tự các hạ cũng phải thấy chứ?

Gã thanh niên mỉm cười:

- Ai lên tiếng đó?

Lão già cao giọng:

- Ầ «Kim Sa Bảo Chủ Ầ» Cốc Lượng.

Tia mắt xanh rờn của gã thanh niên quét nhanh về phía lão già, làm cho kẻ danh dậy đại giang nam bắc phải rùng mình thối lui nửa bước.

Gã thanh niên dịu đôi mắt lại mỉm cười:

Chương - Ầ, thì ra Cốc Bảo chủ, tốt lắm, là một người biết nhiều hiểu rộng, xin Bảo chủ giúp cho giùm việc kiểm điểm, tại hạ vì là người cùng các vị buổi đầu sơ ngộ, lẽ tự nhiên là phải hỏi cho rõ ràng.

Ngưng một giây, giọng của Cốc Lượng có phần hơi khó chịu:

- Không cần phải kiểm điểm, lão phu bảo đảm không thiếu một ai cả. Hai năm nay bằng hữu vô lâm chỉ chờ có một ngày này, thì thiếu làm sao chứ?

Gã thanh niên cười ha hả:

- Thế thì hay biết bao nhiêu! Vậy bây giờ chúng ta hãy bắt đầu ... Vị nào đầu tiên đây nhỉ?

Bốn phía lặng im, không khí như trầm hẳn xuống ...

Qua mấy phút, giọng một người già nhưng sang sảng nổi lên:

- Xin Cốc Bảo chủ bảo cho chậm lại một chút, bản tăng có điều muốn hỏi cho được rõ ràng.

Cốc Lượng quay sang cung kính:

- Vâng, xin thỉnh đại sư Chứng môn nhân.

Vị Chứng môn nhân phái Thiếu Lâm, Thống Thiên đại sư xốc áo cà sa khoan thai bước tới:

- A Di Đà Phật, bản tăng có chỗ hơi ngờ về thân thế của thí chủ!

Gã thanh niên mỉm cười:

- Đại Sư nhìn tại hạ không phải là Minh Đà Lệnh Chủ?

Thống Thiên Đại Sư chấp tay gật đầu:

- Hai mươi năm về trước, bản tăng đã hân hạnh hội kiến với Minh Đà Lệnh Chủ, và ngày nay ...

Gã thanh niên mỉm cười:

- Hai mươi năm về trước tại hạ là một đứa trẻ mới lên năm, người mà đại sư gặp đó không phải là tại hạ. Vâng, năm tháng trôi qua, sư phụ của tại hạ bây giờ đã hóa ra người thiên cổ, cho nên lời hẹn ước với các vị, tại hạ đã thừa di mạng của gia sư mà hoàn tất.

Nhiều tiếng thở phào bắn ra từ bốn phía, hình như mọi người không ai có thể tin rằng kẻ đã từng chấn động giang hồ hồi hai mươi năm về trước, kẻ đã làm cho sóng dậy vô lâm ấy bây giờ đã nằm yên dưới đáy mộ sâu

...

Chương Thống Thiên Đại Sư thoáng hơi đổi sắc:

- Độc Cô tiên sinh sức khỏe đang lúc dồi dào, sao lại có chuyện nửa đường bỏ dở cuộc hành trình nhân thế!

Giọng nói của gã thanh niên có vẻ bùi ngùi:

- Vâng, tài mạng tướng số, dường như trời xanh cũng ganh với kẻ hơn người ...

Thống Thiên Đại Sư thở ra nhẹ nhõm:

- Bần tăng xin vì Độc Cô tiên sinh mà ngỏ lời tiếc nhớ, tuy nhiên, cũng mong thí chủ nên chứng minh rõ ràng hơn mình thật là Minh Đà Lệnh Chủ truyền nhân?

Khẽ nhếch môi ngạo nghễ, gã thanh niên lấy cái bọc đang đeo trên mình lục đục, mở bọc ra, bên trong là pho tượng người một chân bằng vàng lóng lánh.

Gã đưa pho tượng soi dưới ánh trăng và nghiêm giọng:

- Minh Đà, mà tại hạ đang ngồi trên lưng đây, và thứ hai là pho tượng này có lẽ đại sư chưa quên đấy chứ?

Thống Thiên Đại Sư mỉm miệng gật đầu:

- Đúng, vật ấy quả là của Độc Cô tiên sinh, chẳng hay thí chủ có thể cho bần tăng xem rõ chút được không?

Gã thanh niên cười lớn:

- Đại sư bắt tất phải hoài nghi, ngay giữa trán của pho tượng Kim Thần này có ba cái lỗ nhỏ, vết tích đó, do chính Á«Bồ Đề Thủ PhápÁ» của Đại Sư tạo thành.

Thuở sinh tiền, sư phụ tại hạ xem trọng vết tích ấy lắm, vì theo sư phụ thì khắp trong thiên hạ không một ai có thể để lại dấu vết, dù là một dấu nhỏ trên binh khí của người được cả.

Chấp tay khẽ vái về phía tượng Kim Thần trên tay của gã thanh niên, Thống Thiên đại sư tỏ vẻ hết sức cung kính:

- Vâng, bần tăng không còn hoài nghi gì nữa cả? Hồi hai mươi năm về trước, Độc Cô Tiên Sinh đang đem một mình đến tận Thiếu Lâm phá vỡ Á«La Hán TrậnÁ». Bần tăng đã đem hết sức lực nhưng vẫn phải giao xuất lệnh phù của bản môn, chuyện đó đối với bản môn tuy là một cái nhục lớn, nhưng riêng đối với bần tăng thì hết sức trọng lệnh sư ... à, thật là thiên đổ kỳ tài, bần tăng vô cùng thương tiếc!

Chương Gã thanh niên mỉm cười điềm đạm:

- Đa tạ đại sư đã vì sư phụ tại hạ mà ngỏ lời đoái tưởng, nhưng có lẽ đại sư cũng còn ít nhiều khách sáo, vì hai mươi năm qua, Thiếu Lâm tướng cũng vì chuyện đó mà đã luyện thêm nhiều tuyệt học?

Thống Thiên đại sư vẫn bằng một giọng từ tốn:

- Hai tiếng tuyệt học thật tình bần tăng không dám nhận ...

Ngần ngừng một giây, đại sư nói tiếp:

- Vì cần phải thu hồi lệnh phù của bản môn, cho nên lát nữa đây có lẽ bần tăng sẽ không khỏi có điều vô lễ, xin thí chủ vui lòng ...

Gã thanh niên ngang nhiên ngẩng mặt:

- Đại sư không cần phải e dè khách sáo chi cả, không phải chỉ riêng vì phái Thiếu Lâm, mà Cửu Môn, Tam Phái, Thất Cốc và Thập Tứ Bảo, cộng chung tất cả là ba mươi ba lệnh phù tín vật, tiên sư đã giao hết cho tại hạ, cho nên nửa năm trước đây, tại hạ đã đưa Á«Minh Đà LệnhÁ» khắp nơi ước hội chư vị đến đây giao hoàn, tuy nhiên việc giao hoàn tín vật đó, tại hạ còn phải tuân theo điều kiện của tôn sư chỉ giáo.

Thống Thiên Đại Sư nhìn chăm chăm vào mặt gã thanh niên:

- Thí chủ định bao giờ là giải quyết?

Gã thanh niên khoa nhẹ tay:

- Đại sư không phải lo lắng, tự nhiên giải quyết càng sớm thì càng hay ...

Thống Thiên đại sư có vẻ hồ nghi:

- Năm xưa lệnh sư đã dùng tận thiên tài, và cũng phải ròng rã suốt nửa năm mới thuyết phục khắp thiên hạ võ lâm thế phiệt, ngày nay thí chủ lại muốn một mình luân đấu với cả ba mươi võ phái có mặt ở đây sao?

Gã thanh niên mỉm cười:

- Năm xưa vì các vị phân tán mỗi nhà một chỗ xa xôi, và vì gia sư phải gõ cửa từng nhà một cho nên tự nhiên thì phí mất quá nhiều thời gian, riêng tại hạ thì tình thế có vẻ vội vàng hơn, nên xin giải quyết một lần trong nội đêm nay cho được việc.

Bị hào khí của gã thanh niên làm nghẹn đi giây phút, một lúc sau Thống Thiên đại sư mới khẽ lắc đầu:

Chương - Thí chủ đã đem mớ tuổi niên hoa của mình để dựng một sự nghiệp không tiền khoáng hậu, một hành động hào hùng mà từ trước đến nay chưa có ai làm được. Bần tăng tin rằng thí chủ có thừa sức ấy, nhưng nếu thu hồi lệnh phù dưới một hoàn cảnh như thế này, thì riêng phái Thiếu Lâm xin rút tên ra khỏi cuộc hội đêm nay.

Nhìn vào mớ râu bạc phếch dưới ánh trắng của người lãnh tụ phái Thiếu Lâm, gã thanh niên có nhiều kinh nể:

- Nơi lòng của đại sư hào khí xông lên vạn trượng, tại hạ kính cẩn nghiêng mình bội phục, đại sư đã không bằng lòng chiếm lấy phần hơn thì tại hạ cũng không dám ép, vậy xin đại sư cứ đứng một bên hoan lâm, bao giờ tại hạ giải quyết xong đối với những người khác mà đại sư xét tại hạ còn đủ sức, thì bấy giờ câu chuyện Thiếu Lâm sẽ đặt ra ...

Thống Thiên đại sư khẽ lắc đầu lui ra đứng xa xa.

Gã thanh niên thông thả nhảy xuống lưng Lạc Đà, vỗ nhẹ vào lưng con vật và nói với một giọng dịu dàng:

- Bạn già, tìm chỗ nghỉ ngơi đi nhé, ta tin rằng không để cho chú phải đợi lâu đâu.

Như nghe biết tiếng người con vật khịt khịt trong lỗ mũi và chậm chạp bước đi. Sự trao đổi cử chỉ giữ con Lạc Đà với chủ thật là một hoạt cảnh đáng yêu, nhưng đối với các cao thủ vây quanh thì y như là một cách thức khêu bùng lửa giận.

Năm xưa Á«Minh Đà Lệnh Chủ» Độc Cô Minh dùng võ công tuyệt đỉnh thuyết phục thiên hạ giang hồ, đoạt hết tín vật lệnh phù của các môn phái võ lâm, có giao ước rằng hai mươi năm sau khoảng thời gian dài để cho các phái đủ thì giờ rèn luyện độc môn, sẽ giao đấu lại ...

Đó là một điều sỉ nhục. Nhưng vẫn không bằng hiện tại, Độc Cô Minh chết đi, để một tên oắt con thay mặt và sự ngạo mạn của gã càng làm cho sỉ nhục tăng lên ...

Á«Kim Sa Bảo Chủ» nhích lên giận dữ:

- Tiểu tử đừng quá cuồng ngạo như thế chứ!

Gã thanh niên nhếch mép lạnh lùng:

- Là kẻ thừa kế Á«Minh Đà Lệnh Chủ», lẽ tự nhiên tại hạ phải có đầy đủ sự ngạo mạn cần thiết ấy chứ?

Chương Cốc Lượng hàm hàm:

- Ta giao đấu trước.

Gã thanh niên thản nhiên:

- Được chứ sao, Bảo chủ hãy trao lại Á«Minh Đà Lệnh Chủ».

Cốc Lượng vùng vằng móc trong lưng ra một miếng đồng sáng chói quăng lên mặt đất. Miếng đồng mỏng nhỏ ấy bề mặt khắc một con Lạc Đà lung linh sống động y như con Lạc Đà mà gã thanh niên cỡi.

Gã thanh niên lấy một mảnh giấy nhỏ soi dưới ánh trăng đọc nhỏ:

- Á «Kim Sa Bảo Chủ Á» Cốc Lượng, một cây cờ gấm màu vàng.

Gã quay qua phía Cốc Lượng, mỉm cười:

- Bảo chủ, xin lỗi, tín vật nhiều quá tại hạ cất chung trong bọc để trên lưng Minh Đà, không sao, nếu Bảo chủ thắng thì tại hạ sẽ gọi Minh Đà mang ngay lại.

Cốc Lượng gật run:

- Hừ, ta thắng thì ngươi khỏi phải gọi đến con quái ấy.

Gã thanh niên cứ mỉm cười:

- Nếu thế thì lại càng hay hơn nữa, chẳng riêng Bảo chủ mà những người khác cũng đỡ, khỏi phải nhọc công, các vị cứ căn cứ theo mảnh giấy này mà thu hồi tín vật.

Cốc Lượng quát lớn:

- Tiểu tử, hãy chuẩn bị!

Gã thanh niên đưa bàn tay làm một cử chỉ ngăn chặn.

- Khoan, Bảo chủ hãy còn chưa hỏi danh tánh của tại hạ, không may tại hạ bị hại, thật ra thì tại hạ cũng hết sức cẩn thận nhưng ở đời không có việc nào chắc chắn cả cho nên cần phải đề phòng. Và như thế để khỏi mang tiếng là kẻ vô danh ...

Dáng cách và lời kể của gã thanh niên càng làm cho Cốc Lượng càng thêm tức tối, nhưng ông ta chưa kịp có thái độ thì gã từ từ nói tiếp:

- Xin Bảo chủ hãy nghe cho rõ, tại hạ là Quan Sơn Nguyệt đệ nhị thế Minh Đà Lệnh Chủ.

Cốc Lượng rút thanh đao lưỡi có răng cưa, chín cái vòng sắt trên cán đao khua rộn rảng.

Chương - Tiểu tử, đến giờ ngươi sám hối chuyện ngông cuồng rồi đó.

Vẫn bằng một dáng điệu khoan thai, Quan Sơn Nguyệt đưa cao tượng đồng đang nắm trong tay:

- Cốc Bảo chủ, xin ông hãy thư thả. Những người học võ ai cũng biết điều tối kỵ trong lúc giao đấu là nóng nảy, một khi tâm trí bị phiền não, công lực sẽ ít nhiều phân tán, nhất là cuộc đấu này nó nặng nhiều về danh dự Bảo chủ, nếu không may sơ thất thì có lẽ lại phải đợi hai mươi năm nữa cũng nên ... Bảo chủ niên kỷ đã cao, làm sao mà chờ được như thế chứ?

Câu nói ản nhiều lẽ thật tình của gã thanh niên làm cho Cốc Lượng hơi khựng lại, ông ta nén lòng cười nhạt:

- Nếu hôm nay ta bại vào tay của ngươi thì lệnh kỳ của Kim Sa Bảo ngươi cứ tự do hủy diệt, ta không cần phải đợi thêm một ngày nào nữa cả.

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Sao lại có chuyện như thế? Kim Sa Bảo hùng cứ cả một dải núi sông Hà Lạc, ngọn Kim Sa Kỳ đã làm rạng rỡ danh dự của quý Bảo đã hàng chục năm nay, nhất đán mà không may cho Bảo chủ, thì ít ra tại hạ cũng phải dành một cơ hội nào đó cho đệ tử đời sau của Kim Sa Bảo chứ!

Khựng lại một lần nữa, Cốc Lượng dịu giọng:

- Đa tạ thịnh tình ...

Câu nói vừa chấm dứt, ngọn cương đao đã vung ra, một ánh thép xé ngang đỉnh đầu Quan Sơn Nguyệt ...

Là một anh hùng từng được liệt vào hàng thứ nhất trong các cao thủ võ lâm hiện đại, ngọn đao răng cưa của Cốc Lượng nặng ngót sáu trăm cân, cộng với nội lực một đời rèn luyện làm cho sức đi của nó vừa nhanh vừa nặng phi thường ...

Tất cả những kẻ có mặt nín hơi chờ đợi ...

Mọi người đều hồi hộp lạ thường, là một truyền nhân của Minh Đà Lệnh Chủ và nhất là từ lúc xuất hiện đến giờ, gã thanh niên mang tên Quan Sơn Nguyệt vẫn một mực ung dung, thái độ đó chứng tỏ con người có nhiều bản lĩnh ... Và bây giờ dưới ngọn đao của Kim Sa Bảo chủ, chân tài, thực học của gã phải được chứng minh. Mọi người tập trung nhãn lực vào mặt hắn ...

Quan Sơn Nguyệt vẫn giữ nụ cười nửa miệng, hắn cầm pho tượng bằng đồng đưa ra nhẹ nhàng ...

Chương Á «Cổn ...!Á» Một tiếng khua không lớn lắm nhưng tay đao ngàn cân của Kim Sa Bảo chủ bị hóa giải cách cách như không!

Cốc Lượng lùi lại nửa bước vì phản ứng hơn là bị dội ông ta nặng mặt nhưng lại vụt cười ha hả:

- À, thì ra ý vào cái tiểu xảo của tà môn ấy, thảo nào người lại chẳng có thái độ ngông cuồng ... Hãy đỡ chiêu thứ hai đây!

Tiếng người xao nào chung quanh, tiếng xao nào hàm hai ý nghĩa:

cao hứng và thất vọng. Họ cảm thấy sức của Quan Sơn Nguyệt cũng chỉ có chừng hạn đó, Độc Cô Minh chỉ truyền thụ cho hắn những chiêu thức xảo diệu năng về khoa trương hơn là có thực tài. Họ cao hứng vì sự sĩ nhục đã có cơ rửa sạch, nhưng họ không thất vọng vì Quan Sơn Nguyệt không thể đem lại một trận đấu long trời lở đất mà họ ý thức ngay từ khi nhận được thư mời tụ hội của Minh Đà Lệnh.

Chỉ riêng có Thiếu Lâm Thống Thiên đại sư là có hơi thở khác, ai đứng gần ông ta và có chú tâm mới nghe được cái thở dài nhẹ nhàng này.

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười khoát tay:

- Cốc Bảo chủ, ông cho rằng tôi không đỡ nổi một chiêu kế tiếp nữa ư?

Cốc Lượng cười gằn:

- Năm Xưa, khi cùng Độc Cô Minh giao đấu, chỉ một chiêu đầu, binh khí của ta lập tức bị rơi. Cho dù bị bại nhưng trong lòng ta thần phục ...

Giọng Quan Sơn Nguyệt chột trầm trầm:

- Năm xưa gia sư tại hạ đã lưu cho Bảo chủ chút thể diện, ông lại vì thế mà tưởng lầm rằng mình công lực cao thâm ... Không, tại hạ thì không thể, nếu Bảo chủ thấy không ngại thì chúng ta trao đổi binh khí giao đấu thử xem ...

Vừa nói, Quan Sơn Nguyệt vừa đưa thẳng hình nhân một chân bằng đồng về phía Cốc Lượng.

Khoảng cách hai người không xa lắm nên Quan Sơn Nguyệt vừa hơi thẳng tay là hình nhân đã sát đến gần bên. Cốc Lượng biến sắc vùng ngọn đao lên đỡ.

Bằng một thủ pháp không ai nhìn kịp, tay trái của Quan Sơn Nguyệt đoạt phăng thanh đao của Cốc Lượng trong khi tay phải vẫn đưa tượng Kim Thần về phía ông ta.

Binh khí bị đoạt một cách quá thành linh làm Cốc Lượng giật mình hai tay chụp đại lấy hình đồng trên tay Quan Sơn Nguyệt.

Chương Quan Sơn Nguyệt buông tay mỉm cười ...

Hai tay nắm tượng Kim Thần của Cốc Lượng vụt nổi gân vòng như quá sức, ông ta tái mặt run rẩy rồi thụt lui ... Và cuối cùng, không còn ráng được nữa, Cốc Lượng buông lỏng đôi tay, chiếc hình nhân bằng đồng đánh huyếch xuống đất lún sâu hơn phân nửa!

Quan Sơn Nguyệt ném thanh đao của Cốc Lượng ra xa và khom mình xuống nhặt lấy tượng Kim Thần, và nói bằng một giọng bình thường:

- Điều quan trọng là ông không nên lầm lẫn khi có người nhân nhượng, năm xưa, sư phụ tôi hất văng ngọn đao của ông chẳng qua là muốn lưu lại chút tình, chứ nếu người đánh trả lại một chiêu thì đừng nói thanh đao gãy, mà chính xương ông cũng biến ra thành từng mảnh nhỏ đấy.

Ai cũng biết câu nói của Quan Sơn Nguyệt một phần cũng có nói thật về công lực tôn sư của hắn, nhưng một phần lớn là nói ngay vào hoàn cảnh hiện tại, chỉ ngay về chiêu đầu hắn đã nhân nhượng vừa qua ...

Vị Bảo Chủ Kim Sa Bảo da mặt hầy còn xanh, ông ta nắm chặt đôi tay mím miệng thở dài:

- Được rồi, thôi kể từ nay trên chốn giang hồ, Kim Sa Bảo coi như tự xóa tan danh hiệu!

Rồi luôn cả thanh cương đao cũng không thêm nhặt lấy, Kim Sa Bảo chủ tung mình mất hút vào vùng bóng tối trong sa mạc.

Chỉ một chiêu đầu, chỉ một cách thay đổi về phương thức, hai người đã phân định xong thắng bại, sự việc diễn tiến quá nhanh làm cho những kẻ xung quanh vỡ mộng ... Những hứng thú của họ khi này tan như mây khói, và sự thất vọng lại có vẻ đậm hơn. Dĩ nhiên, sự thất vọng với một nội dung mới hẳn:

vừa thất vọng vừa lại kinh hoàng.

Từ này giờ đứng im bên cạnh Thống Thiên Đại Sư, Lữ Vô Úy, chứng môn nhân phái Chung Nam lên tiếng:

- Năm xưa, khi lão phu cùng với Độc Cô Minh đấu kiếm, hắn đã dùng pho tượng đồng ấy giao đấu với lão phu hơn sáu mươi chiêu, cuối cùng khi bị bại, lão phu chỉ thấy bại về thủ pháp chứ không hề vật ấy lại nặng quá như thế!

Thống Thiên đại sư nhè nhẹ lắc đầu:

- Pho tượng Kim Thần ấy không biết đã rèn đúc nên bằng một hợp chất gì, lúc Độc Cô Minh đến Thiếu Lâm, tề sư đệ Á«Đại Lực Thiên SưÁ» Ngô Tịnh ra Chương nghinh chiến. Sư đệ Ngô Tịnh sử dụng cây thiền trượng nặng lắm, cho nên cứ ngài ngại về pho tượng Kim Thần quá nhẹ sẽ không tương xứng, do đó, tề sư đệ mới ân cần cảnh báo trước với Độc Cô Minh, hắn bèn đề nghị đem ra so thử, kết quả, thiền trượng của tề sư đệ chỉ nặng non phân nửa chiếc Kim Thần!

Lữ Vô Úy trố mắt:

- Nghe nói thiền trượng của Đại Lực Thần Tăng nặng đến năm trăm cân, thế mà chỉ non nửa tượng Kim Thần như vậy pho tượng ấy có đến ngoài một ngàn cân?

Thống Thiên đại sư gật đầu:

- Nếu không lầm thì tượng Kim Thần ấy cũng phải ngót hai ngàn cân chứ không ít, thế mà gã thanh niên ấy lại cầm múa thông dong không chút chi gọi là gắng sức, xem thế đã biết rằng cuộc hội đêm nay, sự thất vọng của đa số người sẽ được gia tăng ...

Lữ Vô Úy cúi mặt thở dài :

Quan Sơn Nguyệt đảo đôi mắt lạnh lùng nhìn quanh khắp bốn bề:

- Kế tiếp Kim Sa Bảo chủ là vị nào đây nhỉ?

Không khí lặng im phẳng phắc ...

Qua một lúc khá lâu, từ nhóm người phía trái, một thanh trường kiếm lóe lên, tiếp liền theo, một nữ trung niên bận áo màu xanh chậm rãi bước ra ... Dáng đi của người đàn bà áo xanh trông thật là dịu dàng uyển chuyển ...

Quan Sơn Nguyệt tươi cười:

- Các hạ có lẽ là Á«Thiên Mục Việt Nữ KiếmÁ» Hàn nữ hiệp?

Người bà áo xanh khẽ gật đầu:

- Á«Thiên Mục MônÁ» Hàn Như Ngọc Quan Sơn Nguyệt cười lên ánh mắt:

- Năm xưa gia sư đã Á«mượnÁ» của Hàn nữ hiệp chiếc Á«Tứ Kim Phượng XoaÁ» nhưng không bao giờ xem đó là một chiến lợi phẩm ... trong suốt một thời gian dài cho đến khi tạ thế, gia sư đã mân mê vật ấy bên mình, xem nó là vật kỷ niệm chung thân ...

Tuy đã tuổi trung niên, nhưng Hàn Như Ngọc vẫn còn là độc thân nữ, cho nên câu nói có vẻ hơi đùa cợt của Quan Sơn Nguyệt làm cho nàng đỏ mặt giận run:

Chương - Tiểu tử, ngươi không được nói càn ...

Thanh kiếm không đợi nói hết câu, ánh thép đã lóe lên xẹt xuống đỉnh đầu Quan Sơn Nguyệt ...

Bằng một cử chỉ nhẹ nhàng, Quan Sơn Nguyệt đưa chiếc Kim Thần khoa chạm nửa vòng hóa giải đường kiếm dữ dằn của Hàn Như Ngọc.

Kết quả trận thứ nhất của Cốc Lượng đủ cho mọi người ước độ được sức nặng của pho tượng Kim Thần, bây giờ họ chăm chú thấy Quan Sơn Nguyệt sử dụng quá nhẹ nhàng làm tất cả đều cảm thấy rợn lạnh ...

Đa số người có mặt công lực chỉ xấp xỉ với Kim Sa Bảo Chủ, họ đều cảm thấy trước rằng hai mươi năm nữa quả là thời gian ảo vọng ... Hai mươi năm trước đây, khi Độc Cô Minh thu lệnh phủ tín vật của các môn phái, họ chỉ thấy đối phương công lực chỉ cao hơn một bậc, họ hy vọng trong thời gian hẹn ước, họ có thể gắng công tu luyện thì chuyện rửa nhục cũng không phải quá khó khăn. Họ không dè họ đã bị lừa.

Họ bị lừa hay là kẻ truyền nhân của Minh Đà Lệnh Chủ công lực vượt quá gia sư? Không một ai đoán chắc được điều đó cả, họ chỉ cảm thấy rằng họ đang đứng trước một bức tường không thể lung lay ... Bao nhiêu hy vọng trong suốt hai mươi năm trời bây giờ tiêu tan theo mây khói!

Cuộc đấu chột kéo dài.

Hàn Như Ngọc vũ lộng thanh kiếm báu đã ngoài sáu mươi chiêu.

Sao lại có thể kéo dài hơn đến sáu mươi chiêu? Quan Sơn Nguyệt muốn biểu diễn sự dẻo dai đối với món binh khí kinh người hay là cố để cho mọi người có đủ thì giờ suy nghĩ? hay là hấn trở lại đúng y như sách lược dẫn dụ năm xưa của Minh Đà Lệnh Chủ?

Nhưng cho dù sách gì đi nữa, đứng trước hiểm cảnh, sự thất vọng vẫn như một đám mây xám nặng và chụp lên đầu các cao thủ võ lâm.

Cuộc chiến kéo dài thêm một lúc lâu, càng kéo dài ra thiên hạ càng ý thức rõ sự thất vọng của mình. Vô đầu, Hàn Như Ngọc tấn công chớp nhoáng, tấn công bằng tất cả chiêu số thuần thực nhất hiểm ác nhất của mình, bây giờ thì chiếc Kim Thần đã xoắn chặt không còn lấy một kẽ hở nào để cô ta có thể tấn công ...

Dù món binh khí nặng nề làm sợi dây trói buộc, khiến cho đối phương không chỗ phản công, cuộc chiến diễn ra trong tư thế của một con mèo vờn chuột ...

Chương Lữ Vô Úy nhích sát lại gần Thống Thiên đại sư và khẽ thở ra:

- Suốt cuộc đời xông xáo giang hồ, không biết bao nhiêu người đã dựa vào thể lực, vào bệ phái để dựng cho mình một cái hư danh chỉ có nhìn tận mặt mới thấy được chân tài thực học của Hàn Như Ngọc, so với Kim Sa Bảo chủ thì nữ hiệp họ Hàn quả là cao hơn một bậc.. Thống Thiên đại sư khẽ gật đầu:

- Á«Việt Nữ Kiếm Pháp» khởi danh từ thuở Xuân Thu, đến nay đã ngót một trăm năm rồi đâu phải tầm thường, chỉ có điều làm cho bản tăng e ngại vì gã thanh niên này còn trẻ hơn Độc Cô Minh năm xưa một bậc ...

Lữ Vô Úy tỏ vẻ trầm ngâm:

- Hấn có thể là một kỳ tài, nhưng đã hơn sáu mươi hiệp trôi qua vẫn chưa phân định, riêng lão phu chưa thấy rõ lắm về thực học của hấn.

Thống Thiên đại sư lắc đầu nhẹ:

- Đó là do Lữ huynh chỉ chú ý bên ngoài, điều cần phải thấu triệt là thanh kiếm của Hàn nữ hiệp chỉ bất quá hai mươi cân, trong khi đó tượng thần độc cước của gã thanh niên lại nặng trên dưới hai ngàn, nội về cân lượng không cân xứng đó cũng đủ nói lên một vấn đề quan trọng trong giao đấu.

Lữ Vô Úy gục gật đầu mím miệng làm thinh ...

Lim dim đôi mắt như cân nhắc một chuyện gì quan hệ, hồi lâu Thống Thiên đại sư nói tiếp:

- Suốt một trăm năm nay, hầu hết võ lâm đều mong yên tĩnh, ai ai cũng cứ lo thủ phận mình, không ai buồn lo phát triển, nếu như không có việc Độc Cô Minh khích động thì có lẽ đời đời không ai biết được tài lực của ai, cho nên cuộc hội đêm nay, dù gì, bản tăng vẫn thấy là một điều lợi lớn ...

Lữ Vô úy vừa mở miệng định nói, chợt nghe một tiếng keng thật nhỏ khua lên trong trận đấu, thanh kiếm của Hàn Như Ngọc văng bắn ra xa và vị Á «Việt Nữ Kiếm Pháp» đứng một chỗ xụi lơ mặt như chàm đỏ ...

Quan Sơn Nguyệt vòng tay cười tươi:

- Kính mừng Hàn nữ hiệp, qua hai mươi năm, Á «Việt Nữ Kiếm Pháp» quả nhiên tiến triển cao thâm, nếu chỉ bằng vào kiếm không mà luận, thì Hàn nữ hiệp được gọi là Á «Đệ nhất kiếm thủ võ lâm».

Sững sốt một lúc khá lâu, Hàn Như Ngọc nói bằng một giọng yếu ớt:

Chương - Tiểu tử! Kể như ngươi đã thắng, nhưng ta mong ngươi hãy cố mà giữ chút đức trong lời lẽ ...

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu khoát tay chặn câu nói của nàng:

- Nữ hiệp đã hiểu lầm câu nói của tôi, tôi không bao giờ chế riễu một cách vô ý thức như thế ấy đâu ... Kiếm vốn đứng đầu trong những món binh khí vẫn, cũng như thương là chủ của loại binh khí dài, vẫn không thể thắng dài, đó là một định lý và vì thế vạn bất đắc phải dùng đến thế Á «Trường Long Ngọa Lãng» trong Á «Lục Trảm Thương Pháp» tôi mới có thể đánh rơi thanh kiếm của nữ hiệp vừa rồi đấy. Xin nữ hiệp nên hiểu cho lời khen của tôi là một thán phục thật tình.

Hàn Như Ngọc quát mắt:

- Bảo rằng không mĩa mai mà ngươi lại nói dùng binh khí ngăn chặn của ngươi thay cho ngọn trường thương à?

Quan Sơn Nguyệt vẫn ôn tồn:

- Binh khí vốn không thay đổi, nhưng sự điều khiển là do ý muốn của con người, món binh khí của tiên sư để lại mà tại hạ đang dùng đây, có thể thành cây Á «Trượng Bác Xà Mâu» tùy theo người sử dụng.

Hàn Như Ngọc cúi xuống nhặt thanh kiếm và cất giọng hầm hầm:

- Được rồi, kể như ngươi giỏi đấy, và xin hẹn ba năm sau cũng bằng vào Á «Việt Nữ Kiếm Pháp» này, ta sẽ đến đây kết liễu sinh mạng của ngươi ...

Quan Sơn Nguyệt cười cởi mở:

- Tại hạ tin rằng sẽ có một ngày như thế, xin nữ hiệp cứ an lòng ...

Hàn Như Ngọc mím môi cắn hận quăng mình vào bóng tối ...

Hai trận vừa qua và bằng vào món binh khí kinh hồn lẫm lẫm trên tay của Quan Sơn Nguyệt đã làm cho thiên hạ gần nghẹt thở, họ im lặng nhìn nhau thẳng thốt ...

Gã thanh niên không nói nữa, hẩn chỉ đưa mắt nhìn quanh chờ đợi.

Lặng thinh như thế là cả một vấn đề khó chịu, sự khó chịu ấy bắt buộc Lữ Vô Úy phải lên tiếng, tuy nhiên, với cương vị của Chuông môn phái Chung Nam, ông ta thận trọng nói trước với nhà sư lãnh tụ Thiếu Lâm:

- Lão phu phải ra mặt thật thì phần bại đã thấy trước nhiều hơn, nhưng đã đợi hai mươi năm không lẽ bây giờ im lặng ...

Thống Thiên đại sư khoát tay:

Chương - Lữ huynh nán thêm chút nữa.

Lữ Vô Úy đưa mắt tỏ vẻ chưa hiểu ý.

Thống Thiên Đại Sư nói nhỏ:

- Đột một chút nữa rồi sẽ tính, hình như ...

Thống Thiên chưa nói hết câu thì từ trong đám bước lách ra một vị trung niên ăn bận theo lối nho sĩ tay cầm quạt giấy phát phơ ...

Cao thủ võ lâm các phái xông tới chăm chăm vào, vì vị nho sỹ này rất lạ mặt đối với võ lâm.

Quan Sơn Nguyệt chớp ánh mắt lạnh lùng:

- Các hạ thuộc phái nào?

Người trung niên nho sĩ vẫn ung dung phe phẩy cây quạt giấy:

- Tại hạ ở Lục Chiêu Sơn.

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- À, thì ra là Lục Chiêu Sơn, Lạc Hồn Cốc, Khổng Cốc Chủ đây ư?

Người trung niên nho sĩ lắc đầu:

- Khổng Văn Thông là gia huynh, tại hạ tên Khổng Văn Kỳ.

Quan Sơn Nguyệt cau mày:

- Thế lệnh huynh tại sao lại chẳng đi?

Khổng Văn Kỳ cười:

- Lúc huynh đài đưa Minh Đà Lệnh đến thì gia huynh đã biết huynh đài chỉ là truyền nhân của Minh Đà Lệnh chủ, cho nên gia huynh thấy rằng phái tại hạ đi là hợp lý.

Cao thủ các phái võ lâm càng chen lên hơn nữa, họ cố dòm cho tận mặt nhân vật Lạc Hồn Cốc, vì bang phái này rất là xa lạ, thiên hạ chỉ nghe danh chứ rất ít thấy lực lượng của họ, thỉnh thoảng có gặp Khổng Văn Thông đôi bận chứ không thấy họ khoa trương gì cả. Tuy vậy tiếng tăm của Lạc Hồn Cốc vẫn lan rộng qua sự đồn đãi của giới giang hồ. Nghe đâu môn phái này cả hành động lẫn võ công thấy đều thần bí, họ tạo lập một môn phái riêng và bí mật.

Thêm vào đó, cách nói của Khổng Văn Kỳ càng làm thiên hạ tò mò hơn nữa, họ đã chứng kiến thái độ ngạo mạn của Quan Sơn Nguyệt, cho dù hắn luôn lịch sự, nhưng vẫn ngạo nghễ, câu nói vừa rồi của Khổng Văn Kỳ như được trả miếng Chương thích đáng. Bằng vào đó, mọi người cảm thấy rất thỏa mãn, và nhất là đứng một thanh niên cuồng ngạo có thực tài, người dám nói như thế tự nhiên phải có nhiều bản lĩnh, chứng tỏ có nắm được nhiều phần thắng chứ không phải ra mặt trong thế bức bách, hoặc cầu may.

Như không nghe thấy lời trả miếng của đối phương, Quan Sơn Nguyệt vẫn cứ ôn tồn:

- Như thế cũng hay, vậy chẳng hay huynh đài định dùng phương thức nào để thu lại Á «Ty Trần Chu» của quý Cốc?

Khổng Văn Kỳ hỏi lại:

- Năm Xưa Độc Cô Minh dùng phương thức gì để bức đoạt Ty Trần Chu nhỉ?

Quan Sơn Nguyệt chớp đôi mắt ngời ngời:

- Tại hạ không thể nào dám sánh với tiên sư, nhưng nếu huynh đài muốn dùng theo phương thức cũ thì tại hạ cũng xin cố gắng vậy ...

Khổng Văn Kỳ cười ha hả:

- Tốt lắm, Độc Cô Minh vốn là con người văn nhã thì không lẽ các hạ lại không có một cử chỉ tương tự hay sao?

Quan Sơn Nguyệt đưa tay lên miệng làm còi rít luôn hai tiếng, con lạc đà từ xa chạy lại ...

Bằng dáng điệu hết sức ung dung, Quan Sơn Nguyệt với tay lấy một cái túi da trên cổ Lạc Đà, và khi hắn mở túi ấy ra mùi thơm ngào ngạt ...

Mọi người xông tới, thì ra đó là một túi rượu mà hương thơm men bốc lên khiến cho các đệ tử Lưu Linh bắt nuốt nước bọt thèm thuồng ...

2. Độc Môn Của Lạc Hồn Cốc

Trao túi rượu cho Khổng Văn kỹ, Quan Sơn Nguyệt nói:

- Giữa sa mạc thâm u rất khó mà tìm được rượu quý, tự nhiên không thể nào dám sánh với Á«Thu Phong Ngọc LộÁ» của Lạc Hồn Cốc, huynh đài thử coi có dùng tạm được hay không?

Khổng Văn Kỹ cười ha hả:

- Được rồi, như thế thì quá được rồi ... thật không ngờ niên kỷ các hạ như thế mà tửu phẩm không kém Độc Cô Minh ... à, à mùi rượu này thơm quá có lẽ nó phải được cất bằng nước suối từ đỉnh Thiên Sơn đây ...

Quan Sơn Nguyệt cũng cười:

- Người của Lạc Hồn Cốc tự nhiên phải là bậc cao minh chắc Á«Dạ Quang BôiÁ» luôn có trong mình các hạ đấy chứ?

Lấy trong tay áo ra một cái chén ngọc nhỏ Khổng Văn Kỹ rót đầy chén rượu đưa lên:

- Tự nhiên là đệ có chuẩn bị sẵn sàng chứ, nào mời huynh đài ...

Ngồi xếp bằng trên mặt cát, Quan Sơn Nguyệt cười ha hả:

- Làm sao có thể được cùng nhau cho rượu bày dưới ánh trăng, chúng ta có thể gác bỏ thế sự để say với chị Hằng một bữa ... Nghe đâu năm xưa do Lạc Hồn Cốc ban rượu trước, vậy bây giờ xin y theo cung cách cũ cho nó có trước có sau.

Khổng Văn Kỹ mỉm cười đẩy nhẹ chén rượu lên không ... Y như có người bợ tay bên dưới, chén rượu từ từ xô dịch về hướng Quan Sơn Nguyệt rồi dừng hẳn lại ... Khổng Văn Kỹ lên tiếng:

- Xin thỉnh huynh đài.

Cùng một lượt với câu mời, họ Khổng vẫy nhẹ tay ... Chén rượu đang lơ lửng giữa không trung chợt lật ngang và một vòi rượu phun ra như một vòi rồng ...

Vẫn ngồi yên một chỗ, Quan Sơn Nguyệt lật ngửa bàn tay phẩy nhẹ trở lên.

Y như được lọc qua một búp sen, vòi rượu đang dà hương về Quan Sơn Nguyệt vụt bay trở lại bắn ra tua tủa giống như một đám mưa.

Chỉ qua một cuộc trao đổi thật nhẹ nhàng như thế, cũng đủ làm cho quần hùng tán thưởng hoan hô, họ không biết năm xưa lúc Độc Cô Minh giao đấu với Khổng Văn Thông như thế nào, nhưng bằng vào hiện tại, Khổng Văn Kỹ và Quan Sơn Nguyệt đã chứng tỏ cho thấy đây không phải là loại tiểu xảo mà đôi bên đã thi triển một nội lực kinh người.

Khổng Văn Kỹ đang cười ha hả vụt trầm sắc mặt, đôi mắt hần long lên xồng xộc và miệng vụt hé ra hít mạnh ... Vùng Á«mưa rượuÁ» đang lơ dờ trên không bỗng gom lại trút thẳng vào mồm họ Khổng, không một giọt nào rơi rớt ra ngoài!

Trở lại tư thái tươi cười, Khổng Văn Kỹ Á«ngóắtÁ» chén ngọc trở về nghiêng túi da rót ra đầy chén khác đưa ngang mặt:

- Quả không hổ là cao đệ của Minh Đà Lệnh Chủ, chiêu thứ nhất tại hạ xin nhận là thua, song cuộc hội ngày nay không phải dễ dàng có được, chẳng hay huynh đài có vui lòng cho phép kính chén thứ hai?

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Không nhị tiên sinh quá khách sáo rồi đó, tại hạ đang chờ tiên sinh ở chén thứ hai đây!

Lữ Vô Úy hỏi nhỏ vị cao thủ Thiếu Lâm:

- Tại làm sao Khổng Văn Kỹ lại nhận là thua?

Thống Thiên đại sư mỉm cười:

- Lữ huynh không thấy rõ sao? Chén rượu trút thành một vòi, chứng tỏ nội lực tập trung một điểm, Quan Sơn Nguyệt phản kích biến vòi rượu thành một đám mưa, chứng tỏ nội lực tập trung bị đối phương phản kích, mà khi nội lực đối phương phân tán, thì mình chỉ còn đủ sức để gom lại thu hồi, như thế không nhận là thua thì còn gì nữa?

Lữ Vô Úy gạt đầu tặc lưỡi:

- Tên tiểu tử tuổi nhỏ mà công lực thâm hậu như thế xem chừng hai mươi năm chờ đợi của chúng ta đã bị hoài công, cuộc hội đêm nay không có chút hy vọng gì đâu ...

Thống Thiên đại sư nghiêm giọng:

- Lữ huynh không nên quá bi quan như thế, cuộc diện chưa phải đi đến mức tuyệt vọng như thế ấy đâu. Theo chỗ bản tăng thấy thì hình như họ Khổng vẫn chưa thi triển hết những ngón ngầm, có chuyện lạ xảy ra bây giờ đây.

Lữ Vô Úy lặng thinh nhìn sững vào đấu trường, câu nói của nhà sư Thiếu Lâm vừa rồi làm cho ông ta chú ý ...

Tia mắt của quần hào cũng bắt đầu nghiêng về phía Khổng Văn kỹ, những tia mắt kỳ thác về cuộc hội đêm nay.

Trong trận đấu ... rượu, song phương im lặng, hình như họ đang vận dụng trí thức của mình để quyết định cho vấn đề thắng bại trong một cuộc đấu không thấy dạng sắc máu nhưng đầy đầy cam go ...

Đang trong tư thế trầm tư Khổng Văn Kỹ vụt mở bừng mắt và nói thật chậm:

- Tại hạ vừa mới nghĩ ra hai câu bất thành thi, do tức cảnh sinh tình, giữa mong huynh đài chỉ giáo thêm cho?

Quan Sơn Nguyệt ngẩng mặt lên nhìn hẩn:

- Thi của Khổng nhị tiên sinh thì nhất định phải là tuyệt tác, tại hạ rửa tai mà nghe vậy.

Khổng Văn Kỹ hai tay nâng chén rượu và cất giọng ngâm:

- Vô hạn hoàng sa thiên tải hận, bá chuyển tinh, hà kỹ độ thu ...

Ngâm dứt hai câu thơ, họ Khổng bung hai tay chén rượu bay thẳng đến trước mặt Quan Sơn Nguyệt ...

Quan Sơn Nguyệt cau mày:

”Â«Vô hạn hoàng sa thiên tải hận, bá chuyển tinh hà kỹ độ thuÂ», cát vàng mịn mịn ngàn năm hận, trắng sao mấy độ chuyển thu qua ...

Câu thơ với bối cảnh rõ ràng, thì ẩn ý của nó còn có gì thêm nữa?”.

Vàng trán thông minh của gã thanh niên hẩn lên nhiều vết và chén rượu tuy chậm nhưng cũng đã đến ngay trước mặt rồi, gã đành phải đưa tay đón lấy:

- Tại hạ thật tình chưa hiểu được hết ý của Khổng nhị tiên sinh?

Khổng Văn Kỹ thản nhiên:

- Huynh đài cứ cạn chén rồi tự nhiên sẽ biết.

Quan Sơn Nguyệt làm một bài tính thật nhanh:

“Rượu là của mình, hẩn rót ngay trước mặt, chén tuy của hẩn nhưng hẩn cũng đã uống rồi, cho dù có muốn, hẩn cũng khó lòng giữ trò gì được ... Chỉ có điều hơi lạ là rượu đã tổng sang, tại sao bàn tay của họ khổng cứ xòe ra và đưa về phía trước? Hẩn định múa rối đây chăng?”.

Bàn tay vừa đụng vào chén rượu, Quan Sơn Nguyệt chột Á «àÁ» một tiếng mỉm cười:

- Á«Nam Minh Ly Hỏa Thần CôngÁ» thảo nào ... Chân khí của Khổng nhị tiên sinh quả đã đến độ thuần thanh!

Chén rượu trên tay của Quan Sơn Nguyệt cứ hừng hực như đang bắt trên lò lửa và hơi rượu bốc lên càng phút càng tăng ... Cuối cùng, Quan Sơn Nguyệt lật tay trút chén rượu xuống đất, chén rượu khô queo không còn một giọt!

Cách một khoảng xa mà có thể vận dụng nhiệt khí để làm cho bốc hơi cạn rượu, lời khen của Quan Sơn nguyệt là một lời khen thành thật và quần hùng vây quanh đã nhón gót xuýt xoa, nhiều tiếng vỗ tay tán thưởng thần công của họ Khổng. Ai cũng nghĩ rằng gã thanh niên cuồng ngạo đã bị một võ nữ ngang ...

Nhưng, Quan Sơn Nguyệt vẫn điềm nhiên:

- Thần công của Khổng nhị tiên sinh quả đã hơn người. Chỉ riêng hai câu thơ, tại hạ vẫn chưa nhận ra điều lạ?

Khổng Văn Kỹ cười nhạt:

- Nếu huynh đài có thể uống cạn chén rượu ... không đó thì kể như là thấu trọn hai câu thơ non nớt của tại hạ ngay.

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười ngẩng mặt nhìn lên không và chợt nói:

- A, trời trong sáng không có lấy một áng mây, thế mà sao lại có mưa rào ...

Bị câu nói không đầu không đuôi của Quan Sơn Nguyệt thu hút, quần hào ngẩng mặt lên nhìn ...

Thật là lạ lùng, ngay khoảng không chính giữa đỉnh đầu của Quan Sơn Nguyệt bỗng nhiên có một bưng mù mù y như một đám sương, đám sương ấy lần lần gom lại và cuối cùng tạo thành một vòi nước nhỏ từ trên trút xuống ...

Một người dùng nhiệt lực từ một khoảng cách có thể làm cho rượu bốc thành hơi cạn chén đã là một chuyện dị thường; bây giờ, lại có người vận dụng Á«Lãnh khíÁ» khiến cho hơi rượu vừa bốc lên tụ lại ngưng đọng thành mưa rơi xuống, mà lại gom thành giọt thì quả là chuyện ngoài sức tưởng tượng ...

Tán thưởng Khổng Văn Kỹ bao nhiêu, bây giờ quần hào quay qua hoan nghinh gã thanh niên nhiệt liệt ...

Quan Sơn Nguyệt hé miệng đón hết vừng Á«mưa rượuÁ» và bật cười ha hả:

- Nhờ đức tiên sư, tại hạ cố thực hiện hai câu thơ của cổ nhân Á«Thiên kim táng tận hoàn phục lai. Đản nguyện trường túy bất nguyện tỉnhÁ» ... Chẳng hay Khổng nhị tiên sinh quan tâm như thế nào?

Khổng Văn Kỹ cũng cười lớn:

- Làm thơ là Lý Bạch, mà giải nổi thâm ý của câu thơ thần diệu ấy lại là các hạ, nhưng, mong rằng các hạ đừng nên Á«trường túyÁ» mà phải hết sức tỉnh táo để nghe cho kỹ mùi vị của chén rượu vừa rồi ...

Quan Sơn Nguyệt cau mày:

- Trong chén rượu ấy ...

Khổng Văn Kỹ khoát tay:

- Không, rượu vốn của huynh đài mang tới tại hạ chỉ thoa thêm vào cái chén ấy chút ít chất liệu để cho nó thêm duyên thể thôi mà!

Quan Sơn Nguyệt gặng lại:

- Chất liệu gì?

Khổng Văn Kỹ nở nụ cười hiểm ác:

- Hai câu thơ tức cảnh của tại hạ khi nãy ấy mà ...

Đứng thẳng dậy ném cái chén đang cầm trong tay, Quan Sơn Nguyệt lập lại câu thơ nho nhỏ:

- Vô hạn hoàng sa thiên tải vận, bá chuyển tinh hà kỷ độ thu ...

Vàng trán thông minh của gã thanh niên vụt lăm lăm mồ hôi ...

Khổng Văn Kỹ cười ha hả:

- Tại hạ nghĩ rằng kẻ truyền nhân của Minh Đà Lệnh Chủ không chuyện chi không biết, nào dè chút xíu thế mà lại hàm hồ, đã thế, tại hạ xin nói thẳng:

trong cái chén ấy tại hạ chỉ trét phớt thật mỏng Ấ«Hoàng Hà Thiên Tinh SaẤ», chỉ phớt một lớp mỏng thôi, cũng đủ để anh hùng sa mạc mang lấy Ấ«Thiên cổ hậnẤ» ...

Quan Sơn Nguyệt tái mặt, đưa tay lên miệng làm còi rít lên mấy tiếng, con Lạc Đà từ xa chạy lại ... Với tay lấy bọc vải trên lưng Lạc Đà, và sau khi đem hết những tín vật trong túi bỏ hết xuống mặt cát, Quan Sơn nguyệt nhảy lên lưng con thú nhìn quanh bốn phía, gượng cười:

- Tín vật của các vị, tại hạ đã để lại đầy đủ tất cả, xin các vị vui lòng thân tự lựa lấy của mình ...

Quần hào ngơ ngác nhìn nhau, cuộc diện diễn biến thật quá bất ngờ, tự họ, họ cũng không biết phản ứng ra sao cho phải lẽ ...

Chờ cho bóng của Quan Sơn Nguyệt khuất lặn vào bóng tối xa, Khổng Văn Kỹ mới tiến lên nhặt lấy tín vật của mình, nhìn khắp mặt quần hào hé nụ cười danh ác:

- Nhờ phúc đức của chư bằng hữu, đệ đã thắng được thằng oắt con quỷ quái ấy, vậy xin chư huynh đệ hãy đến nhận lại tín vật của bang phái mình đi!

Lặng im một lúc khá lâu, trong cao thủ mới bắt đầu có người nhích bước. Họ tiến ra nhặt lấy tín vật với thái độ cực kỳ miễn cưỡng.

Chung Nam Chương môn Lữ Vô Úy thở ra:

- Thật không dè cuộc hội đêm nay lại có thể chung kết như thế này!

Thống Thiên đại sư mím miệng lắc đầu, ông ta chỉ ra hiệu cho môn hạ ra nhặt tín vật mà lòng nghe buồn bã.

Người có vẻ tươi hơn hết có lẽ là Kim Sa Bảo chủ Cốc Lượng, người mà thiên hạ tưởng đâu đã bỏ về chứ không ngờ vẫn lảng vảng trong bóng tối ... Ông ta, nói với họ Khổng bằng lời trang trọng:

- Khổng nhị tiên sinh, thay mặt cho quần hùng để thu lại tín vật, nhất là riêng đối với lão phu thì sự cảm kích không sao lường được, chỉ có điều ... có điều để cho hấn đi như thế thì e rằng chúng ta vấp phải chuyện thả cộp về rừng ...

Khổng Văn Kỹ cười ha hả:

- Cốc huynh cứ yên chí lớn, không thể quá sáu tiếng đồng hồ, tại vùng sa mạc này sẽ có một chiếc thuyền đổ xuống rã ra thành nước, và quyền sở di trú của nhân vật võ lâm nơi địa phủ sẽ có tên Quan Sơn Nguyệt điền vào. Đệ bảo đảm một trăm phần trăm là như thế.

Cốc Lượng trở mắt:

- Ấ«Hoàng Hà Thiên Tinh SaẤ» là vật chi mà lợi hại như thế?

Khổng Văn Kỹ cất giọng cười đắc ý:

- Nó là thứ độc được trên đời có một, nó là một loại giống như dây mây đặc biệt sản xuất ở tận đỉnh Hoàng Hà, gốc của nó có những củ tròn tròn dính quanh theo rễ, dùng chất nước bên trong chế thành một thứ độc được không mùi không sắc ... Ấ quên, nó là một thứ thuốc trị phong thấp, tê thấp cực kỳ công hiệu ...

Cốc lượng càng kinh ngạc hơn nữa:

- Như thế thì tại sao hấn lại ...

Khổng Văn Kỹ mỉm cười nham hiểm:

- Một giọt là thuốc tiên, mười giọt thuốc độc, riêng dung lượng thoa nơi chén ấy đủ sức giết một lượt mười người. Loại thuốc này ngấm lẹ lắm chỉ trong nháy mắt đã luồn vào trong máu và tự nhiên không làm sao trị được.

Cốc Lượng gật gù và vụt nhớ ra gặng lại:

- Nhưng chính Khổng Nhị Tiên Sinh cũng đã uống nơi chén ấy ...

Khổng Văn Kỹ hất mắt dương dương tự đắc:

- À «Hoàng Hà Thiên Tinh Sa» là chất rất khó hoà tan nếu không có hơi nóng, để uống là rượu lạnh thì làm sao trúng độc cho được!

Cốc Lượng vỗ tay:

- À ... thì ra vụ cách không vận nhiệt khí là nhằm vào việc đó ...

Khổng Văn Kỹ cười lớn:

- Hắn tuy tuổi nhỏ nhưng thẳng oắt con ấy dễ dầu gì mà lừa được, nếu không có một thủ đoạn thật cao ... tại hạ biết «Ly Hỏa Thân Công» chỉ để làm huê dạng để mà hoà tan chất thuốc, và khi hắn dùng «Lãnh Khí qui nguyên» thì thuốc đã tan vào rượu cả rồi.

Cốc Lượng xuýt xoa:

- Thật là thần cơ diệu toán ... Các phái thu hồi được tín vật ngày hôm nay phải kể là công đức lớn lao của Khổng nhị tiên sinh!

Khổng Văn Kỹ xua tay:

- Ô, đó là Cốc Bảo chủ quá khen cho, tại hạ chẳng qua thấy thời cơ thuận tiện đem chút tài mọn thế chư vị đỡ nhọc công thế thôi. Vả lại, Lạc Hồn Cốc xưa nay vốn là nơi hoang dã, hy vọng nhân dịp này được cùng với chư vị cao minh kết chút thâm tình. Khi nào có dịp, chúng tôi sẽ cung thỉnh chư vị quá bước đến đây một phen, chắc quý vị niệm tình không từ chối!

Cốc Lượng cười hề hề:

- Khổng nhị tiên sinh thật quá khiêm nhường, suốt hai mươi năm nay võ lâm chúng ta giống như bị mắc một cục xương nghẹn ngang cuống họng, hôm nay nhờ Khổng nhị tiên sinh cho thuốc tiêu tan thì bằng hữu võ lâm phải nhớ ơn ấy phải cùng với quý Cốc liên lạc để kết tình giao hảo ... nhất định trong vòng ít ngày tới đây tại hạ sẽ thân hành đến bái viếng Cốc chủ với Khổng nhị tiên sinh!

Trong lúc Cốc Lượng ba hoa tăng bốc thì có một số trong quần hào cũng xúm lại phụ họa theo.

Hình như sợ câu chuyện kéo dài đâm lợt lạt Khổng Văn Kỹ vội vã vòng tay:

- Chuyện lớn đã xong rồi, tại hạ xin phép chư vị cho lui trước để về phục lệnh gia huynh!

Cốc Lượng cúi rạp mình:

- Không dám, xin Khổng nhị tiên sinh hãy cứ tự tiện vậy.

Bọn phụ họa này giờ hòa lên vái chào khúm núm, họ Khổng gật gật đầu khoát tay kiêu hãnh bước đi. Quần hào cũng bắt đầu phân tán, bóng người nơi sa mạc thưa dần, thấy Thống Thiên đại sư đứng sững một chỗ đáng sắc trầm tư, Lữ Vô Úy khẽ hỏi:

- Hình như Đại sư có điều chi cảm khái?

Thống Thiên đại sư thở dài:

- Bần tăng không biết đây có phải bắt đầu cho giai đoạn thái bình, hay triệu chứng của võ lâm biến loạn?

Lữ Vô Úy ngạc nhiên:

- Đại sư nói câu ấy với ý chi?

Thống Thiên đại sư đáp bằng một giọng trầm trầm:

- Thật ra thì cũng không có gì làm căn cứ, cũng mong rằng điều mà bản tăng linh cảm ấy sẽ không thành sự thật ...

Trầm ngâm khoanh khắc, Lữ Vô Úy khẽ gục gật đầu:

- Lời của Chưởng môn khiến cho lão phu cũng đồng dự cảm, có lẽ cuộc hội ngày nay manh nha mộng bá chủ vô lâm của Lạc Hồn Cốc, cho nên dù gã họ Khổng đã thu lại cho chúng ta tín vật, nhưng đối với gã lão phu chẳng có cảm tình.

Thống Thiên đại sư lại khẽ thở dài chào vị Chưởng môn phái Chung Nam rồi vẫy tay cho môn đệ quay về ...

Cuộc hội tưởng chừng như kinh thiên động địa kết thúc trong màu trời ảm đạm. Mọi người đã thành công nhưng đều cảm nghe như tiếng tiếc, gã thanh niên như một vì sao sáng đến đột ngột rồi đi một cách thình lình, tất cả đều vội vàng nhưng vẫn để lại trên vùng sa mạc vùng hào quang sáng chói ... Hắn đã đi rồi, ngày mai của hắn không ai biết sẽ ra sao, dấu vết của hắn trên mặt đất cũng bị gió vô tình cuốn mất, nhưng những cái tên:

Minh Đà Lệnh Chủ, Độc Cô Minh, Quan Sơn Nguyệt ... lại thành ký ức bất dịch trong tâm khảm của thiên hạ vô lâm ...

— oo — Gió phần phật cuốn lên từng bưng cát, cả sa mạc mù mù chìm trong hình ảnh mờ lung ...

Ầ «Keng! Keng!Ầ» Tiếng chuông lạc đà buông rơi trong gió hú. Nó là tiếng duy nhất như nhắc nhở sự hiện hữu vì bóng dáng con người đã trở thành lạc lõng mờ mịt ...

Bằng một dáng sắc cực kỳ uể oải, Quan Sơn Nguyệt mọp trên lưng con Lạc Đà suốt hai ngày. Suốt hai ngày đêm chịu đựng cho gan ruột cồn cào như lửa đốt.

Sự phát tác của Ầ «Hoàng Hà Thiên Tinh SaẦ» không một ai có thể sống qua bốn tiếng đồng hồ, nhưng bằng vào thể lực đặc biệt bẩm sinh trui luyện, hắn đã sống suốt hai ngày hai đêm và còn đang chịu đựng thêm lên nữa.

Hắn không kêu thành tiếng, nhưng đau thương thốn tận tâm tư:

“Ấn sư ơi, con đã phụ lời ký thác của người rồi ... chịu bại dưới âm mưu hết sức tiểu nhân, con đã hủy hoại thanh danh của sư phụ, làm sao dưới cửu tuyền con dám nhìn thấy mặt thầy ...”.

Hắn muốn hét lên thật lớn để vơi đi niềm phẫn uất, nhưng cổ họng như đã bị cháy khô, hắn muốn vung tay cho chấn động cả vùng sa mạc, nhưng khí lực đã không còn nữa ... Nội lực gần như tiêu tan tất cả, nhưng tai hắn vẫn còn thính lắm, nghe gió chọt vang lên tiếng động, kinh nghiệm cho hắn biết đó là tiếng ngựa, đuổi theo từ phía sau lưng ...

“Ai! phải chăng bọn họ đuổi theo để kết liễu sinh mạng của mình?”.

Không! Hắn chỉ có thể vùi thân trong sa mạc, chứ không thể lọt vào tay họ.

Minh Đà Lệnh Chủ đời thứ hai không thể không thể dễ dàng chết dưới tay bọn vô danh tiểu tốt ...

Hắn muốn thúc Lạc Đà, hắn muốn vồ lên lưng con Lạc Đà, nhưng hắn không còn đủ sức làm việc ấy, hắn cũng không nói được bằng lời, hắn chỉ tha thiết tự trong tim:

“Người bạn già ơi người hãy ráng thêm chút nữa ... Minh Đà Lệnh Chủ tuy không thể chết vào tay kẻ địch, nhưng ta cũng chỉ là Lệnh chủ sau cùng ...”.

Bạch Đà, con vật có tâm linh hình như nó nghe thấu tiếng lòng, nó khịt khịt liên tiếp trong lỗ mũi và sải nhanh bốn vó ... Cát bụi cuốn lên từng cuộn bỏ lại đằng sau ...

Nghe thấy một điều an ủi lớn lao, Quan Sơn Nguyệt thở hắt một hơi dài:

“Bạn già, vẫn còn có được người. Minh Đà quả nhiên bất lão nhưng, nhưng ta cũng đã phụ luôn người, ta không còn bồi bạn cùng người nữa được ...”.

Niềm vui heo hắt không được bao lâu, Quan Sơn Nguyệt chợt nghe hoảng hốt:

tiếng ngựa đằng sau mỗi lúc một gần, trong khi con Lạc Đà đã phi hết sức mau ...

Không, nó còn thể phi mau hơn nữa, hình như nó cảm biết được rằng kẻ cỡi trên lưng nó vị, vị chủ nhân của nó đã không còn đủ sức duy trì, chỉ còn nhanh thêm một chút nữa thôi, chủ nó sẽ ngã nhào xuống đất. Vì thế, nó chỉ chạy với sức còn gượng được ...

Â«Vút ... Vút ...Â» Tiếng roi từ phía sau rít vào không khí, và Quan Sơn Nguyệt chợt nghe tai ù mắt nặng, bị cánh tay người xốc bổng lên ...

Trong cái mông lung nửa tỉnh nửa mê, Quan Sơn Nguyệt chỉ thoáng thấy một khuôn mặt trắng hồng và hai bím tóc đen mượt chảy dài trên gò ngực vun cao, rồi hẩn thiếp luôn không còn biết gì nữa ...

Không biết bao lâu, Quan Sơn Nguyệt giật mình tỉnh dậy, hẩn thấy mình nằm trên bãi cỏ xanh um bên một lạch nước trong veo ...

Những kẻ sinh trưởng trên sa mạc, hầu hết đều mong mỗi được yên nghỉ trên bờ cỏ dựa dòng suối mát, cho nên việc đầu tiên khi tỉnh dậy, Quan Sơn Nguyệt có cảm tưởng rằng mình đã chết rồi ...

Hẩn lẩm bẩm như lúc còn rong ruổi trên sa mạc, chỉ khác một điều là bây giờ tiếng nói phát ra một cách dễ dàng:

- Người ta bảo chết là đau đớn lắm, nhưng tại sao mình lại thấy có phần thoải mái ...

Một giọng cười thật nhẹ nhàng phát lên từ trên đỉnh đầu hẩn:

- Thật là nằm mơ thấy quỷ, chết rồi thì làm sao còn biết được.

Quan Sơn Nguyệt giật mình ngẩng lên, hẩn thấy một cô gái khoảng mười bảy mười tám tuổi, mặc theo sắc dân Du Mục, đôi mắt nàng đen ngời như hai hột nhãn trên khuôn mặt tròn tròn và hai biếm tóc đen tuyền chảy dài trên ngực đúng là hình bóng mà hẩn thoáng thấy trước khi thiếp đi trên sa mạc. Hẩn e dè hỏi nhỏ:

- Cô nương ... Tôi đang còn sống hay đã chết ...

Hẩn hỏi chưa dứt tiếng, cô gái đã mở tròn đôi mắt chu miệng vùng vằng:

- Chết rồi, bây giờ đang thấy quỷ đó, quỷ là tôi đây nè!

Quan Sơn Nguyệt sửng sốt. “Đúng là cô gái giận dữ nói lấy, đúng là mình vẫn còn sống ...” Hẩn thở ra nhẹ nhẹ:

- Xin cô nương đừng giận, vì mình mang trọng thương tôi nghĩ rằng phải chết, cho nên mới hồ đồ như thế ...

Cô gái vẫn còn hơi giận:

- Đã biết mình mang trọng thương thì tại sao nghe chúng tôi đuổi theo lại cứ chạy hoài? Tôi có phải là ăn cướp đâu? Dè vậy tôi chẳng thêm cứu ...

Quan Sơn Nguyệt gượng cười, không biết trả lời làm sao cho phải.

Cô gái đang định nói nữa chợt có một người đàn ông tuổi hơi quá trung niên từ sau bước tới trầm giọng:

- Thanh nhi, vị khách nhân này tuy đã uống Á«Thanh Độc TánÂ» nhưng chất độc vẫn chưa tan, không nên để y nói chuyện nhiều.

Vừa thoáng thấy bóng ông ta thì đã nghe huyết linh đài tê điếng, nhưng trước khi mê man, hẩn còn nghe thấp thoáng mấy câu đối đáp:

- Cha nè, hẩn trúng độc gì thế? Á«Thanh Độc TánÂ» không giải được à?

- Đừng có hỏi nhiều làm rối trí cha, nó là một thứ độc được đang khiêu chiến với cha đấy, hãy mang hẩn về núi rồi cha nỗ lực xem sao ...

— oo — Dưới trướng Lục Chiêu Sơn, Lạc Hồn Cốc chủ gửi thiệp mời đại hội.

Do việc Khổng Văn Kỳ đầu độc được Quan Sơn Nguyệt thu hồi tín vật về cho các phái khiến cho hầu hết đại môn phái đều không thể từ chối lời mời, nhất là cuộc hội đó nhằm vào việc khánh thọ lục tuần cho Cốc chủ Khổng Văn Thông.

Lục Chiêu Sơn, nơi mà từ trước đến nay ít người biết tới, bỗng nhiên có hơi hám nổi thành vai trò lãnh đạo võ lâm, thiên hạ từ các nơi đổ xô về dự lễ lục tuần, Lễ tự nhiên trong đó cũng có người bị buộc lòng phải tới.

Cũng không phải mới lần này, mà suốt ba năm nay, sau ngày các phái được thu hồi tín vật, ngày ngày đều có bọn đua bộ kéo nhau đến châu hầu. Mà kẻ suốt sáng hơn hết phải kể là Kim Sa Bảo chủ Cốc Lượng. Người này vì có một vài tranh chấp cùng môn hạ, bất mãn với các đại môn phái, nên muốn nhờ vào thế lực của Lạc Hồn Cốc.

Các đại môn phái vì không muốn mang tiếng là vong ân đối với việc thu hồi tín vật, cho nên bắt buộc dĩ cũng phải thân tự đi chúc thọ, do đó, Lạc Hồn Cốc bỗng trở nên náo nhiệt lạ thường.

Những năm gần đây, trong võ lâm không có xảy ra việc gì trọng đại, Cho nên khang thọ lục tuần nơi Lục Chiêu Sơn được xem là một thịnh hội từng bừng.

Thọ nhật vào ngày mười bảy tháng chín, mười sáu là ngày tiên tịch, tân khách các nơi tề tựu đầy đủ.

Một khuôn trại mới dựng lên bàn ghế giảng giảng mười phần đã có hết tám phần lè nhè giọng rượu.

Kim Sa Bảo chủ Cốc Lượng hất bộ mặt đỏ gay đứng dậy cất giọng ồ ồ:

- Chư vị bằng hữu nè, ba năm trước đây nơi sa mạc, Khổng nhị tiên sinh chỉ bằng vào một chén rượu đã chế phục được Minh Đà Lệnh Chủ thay cho chúng ta thu hồi tín vật trở về, ân nghĩa đó, bằng hữu võ lâm ai lại chẳng ghi vào trong xương tủy ...

Hắn vừa mới nói tới đó, thì đã có người lộ vẻ không bằng lòng và hắn cũng tự thấy mình bộ đích quá kỹ cho nên vội gài câu chuyện:

- Thật ra đó cũng không phải là chuyện kinh thiên động địa gì cho lắm, song chỉ bằng vào sức của chúng ta thì cũng e khó mà đánh bại được tên oắt con Quan Sơn Nguyệt ấy.

Quả thật hắn đã khôn ngoan, vì câu nói bổ túc của hắn là một sự thật hiển nhiên không ai có thể phủ nhận, cho nên những người bất mãn cũng đành phải nuốt cơn tức tối làm thinh.

Ngưng giây lát chờ xem phản ứng, không thấy ai nói gì, Cốc Lượng đắc ý nói luôn:

- Ngày mai thọ nhật của Khổng Chủ, tại hạ có chuẩn bị chút lễ, gọi là thay mặt đồng đạo võ lâm, tỏ lòng quý kính đối Khổng Cốc chủ vậy ...

Nói vừa dứt câu, không đợi ai có ý kiến, Cốc Lượng đưa tay vẫy vẫy, lập tức bên ngoài có hai tên đại hán khiên vào một tấm hoành phi sơn son rực rỡ, với năm chữ thếp vàng lồ lộ:

Â«Thiên Hạ Đệ Nhất Gia»! Cốc Lượng cảm bức hoành phi nói lớn:

- Câu viết trên đây có lẽ chủ nhân Lạc Hồn Cốc nhận mà không thẹn, vậy xin mời chủ nhân ông vui lòng vì bằng hữu võ lâm mà tiếp nhận cho!

Ngồi song song với Tâm Thiên đại sư, Lữ Vô Úy không dám đứng lên:

- Sao lại có chuyện dễ dàng như thế? Nên bảo đây là lễ chúc thọ của toàn thể võ lâm, thì ra toàn thể võ lâm đã nhận Khổng Cốc chủ đã là Â«Thiên Hạ Đệ Nhất Gia» sao? Danh hiệu ấy đâu có phải ai muốn cũng được dễ dàng như thế?

Là sư huynh của Thống Thiên, Tâm Thiên đại sư niên kỷ đã khá cao mà võ công vào hàng thượng thượng, Thiếu Lâm cử làm đại biểu chúng tổ đã chọn người thận trọng, cho nên khi thấy Chương môn phái Chung Nam bắt đầu nổi nóng ông ta vội kéo vạt áo họ Lữ:

- Xin Lữ Chương môn hãy dành hơi sức. Bọn Cốc Lượng là lũ a dua nhưng hắn đã lựa đúng thời cơ để hành sự, vì ba năm trước đây chúng ta không thể phủ nhận việc thu hồi tín vật cho các phái là bằng vào một tay của Khổng Văn Kỷ ...

Lữ Vô Úy vẫn tỏ vẻ không bằng lòng:

- Nhưng nếu thu hồi bằng phương thức đó, thì tại hạ, chẳng thà để nó lại trong tay của Minh Đà Lệnh Chủ còn hơn ...

Tâm Thiền đại sư lắc đầu:

- Cái thắng của Khổng Văn Kỷ tuy không quang minh, nhưng bằng vào Á «cách không thấu nhiệt Á» làm hòa tan độc được như thế, thì phải nhận rằng võ công của hắn cũng đã đến chỗ tuyệt luân đấy chứ.

Lữ Vô Ưu quay phắt lại nhìn trừng trừng vào mặt Tâm Thiền:

- Là một môn phái từng lãnh đạo võ lâm, đại sư cũng cho rằng Lạc Hồn Cốc xứng là Á «Thiên hạ đệ nhất gia Á» sao?

Tâm Thiền đại sư khẽ thở ra:

- Người xuất gia tự nhiên đối với việc tranh danh đoạt lợi xem rất là lợt lạt, nhưng theo chỗ thấy và đáng ngại của bản tăng là Lạc Hồn Cốc được cái hư danh đó vẫn thấy là chưa đủ ...

Lữ Vô Ưu cau mặt:

- Chúng còn muốn như thế nào nữa? Chẳng lẽ còn muốn chúng ta quì xuống mà dâng à?

Tâm Thiền đại sư lại thở dài:

- Nếu quì xuống mà có thể bảo toàn an ninh cho toàn thể thì có lẽ bản tăng cũng chẳng tiếc gì ...

Lữ Vô Ưu tức tối đỏ mặt, ông ta cảm thấy vị hòa thượng này nhu nhược quá mức rồi, nhưng ngay khi đó thì tiếng vỗ tay đã làm khóa lấp vì Khổng Văn Thông đã bước vào giữa tiệc chuẩn bị tiếp nhận hoành phi ...

Chờ cho tiếng hoan hô của những kẻ a dua dụ dỗ Khổng Văn Thông trang trọng mỉm cười:

- Cốc huynh và bằng hữu có lòng thương mà đề tặng, nhưng tại hạ nghĩ rằng chuyện thu hồi tín vật ba năm về trước chẳng qua là chút công mọn đối với đồng đạo võ lâm chứ anh em chúng tôi nào dám nhận lấy thịnh danh ...

Cốc Lượng lật đặt rống tiếng:

- Hầu hết bằng hữu võ lâm đều nhận rằng không còn ai cao minh hơn Khổng Cốc chủ nữa, xin Khổng Cốc chủ nhận cho để anh em được vui lòng!

Khổng Văn Thông điềm đạm mỉm cười:

- Nói thì tuy nói vậy, sự thật đệ không dám tự nhận mình là cao minh, cũng như những vị có mặt nơi đây có người không bằng lòng tự nhận mình là bất cao minh vậy mà ... không tin Cốc huynh cứ nhìn vào các bàn tiệc thì tất sẽ hiểu!

Cốc Lượng quay lại nhìn quanh bốn phía, quả nhiên có nhiều người lộ vẻ không bằng lòng. Trong chín môn phái lớn, trừ Thiếu Lâm sắc thái ôn hòa, còn hầu hết các Chưởng môn nhân và các đại biểu đều nhếch môi khinh khỉnh ... Vừa nhột nhột vừa tức tối, Cốc Lượng cao giọng hầm hầm:

- Kẻ nào không tán thành là kẻ đó vong ân bội nghĩa!

Lữ Vô Ưu nóng bừng mặt đứng lên:

- Họ Cốc ngươi là giống gì mà dám lớn lối trước quần hùng như thế?

Cốc Lượng bắt đầu nổi gân cổ nhưng Khổng Văn Thông đã đưa tay cản lại:

- Vì ngày sinh nhật mọn của đệ mà chư vị không quản đường xa lặn lội đến đây, đệ vô cùng cảm kích, xin chớ vì một việc nhỏ như thế làm mất niềm hòa khí ...

Trước đệ xin kính chư vị một chén rượu nhạt để gọi là thịnh tình ...

Vừa nói, vị chủ nhân Lạc Hồn Cốc vừa vỗ tay:

- Bay đâu!

Từ phía ngoài rạp, bốn tên gia nhân lực lưỡng dùng đòn lớn khiêng vào một ché rượu màu hồng. Ché rượu cao xấp xỉ đầu người, vòng tròn của nó hai người ôm không giáp. Ché rượu để xuống xong, lại do hai tên khác hợp lực khiêng nắp ra, mùi rượu xông lên phùng phức ...

3. Sinh Nhật Thành Tử Nhật

Dùng bàn tay phải chặn trên miệng chén rượu, Khổng Văn Thông mỉm cười nhìn quanh bốn phía:

- Bằng hữu quá đông, không làm sao thân tự rót từng chén một, tại hạ xin mạn phép tạm dùng cách này để mời mỗi vị một chén cho trọn tình, mong chư vị thương mà lượng thứ ...

Nói vừa dứt câu, Khổng Văn Thông nhắc bàn tay chặn trên miệng chén đưa nhẹ một vòng trước mặt trong dáng cách mời trang trọng, nhưng ngay khi đó từ trong miệng chén một vòi rượu bắn vọt lên trông y như một cây trụ nước ...

Lên gần tới nóc rạp, Á«cây rượuÁ» vụt tóe ra như một ngọn pháo bông, những tia bông ấy lại nhiều đúng vào chén không đang đặt trước mặt của từng người khách một ...

Hay nhất là rượu chỉ vừa đầy chén chứ không hề rơi ra ngoài một giọt nào!

Một tràng pháo tay nổi lên như sấm, lẽ tự nhiên người phát pháo vẫn là Kim Sa Bảo chủ.

Một cái nhếch môi cười đắc ý nở lên môi, Khổng Văn Thông vòng tay chậm chậm quay quanh:

- Thật là đắc tội, xin mời chư vị nâng chén cho vui!

Một lần nữa Kim Sa Bảo chủ Cốc Lượng hai tay nâng bỗng bức hoành phi đưa đến trước mặt họ Khổng:

- Khổng Cốc chủ quả thật là văn võ toàn tài, trên đời này chỉ có một chứ không hai ... bức hoành phi này e hãy còn quá khiêm tốn đối với tài ba cái thể ấy.

Xin Cốc chủ vui lòng chấp nhận, để tỏ ra rằng không phụ tác lòng thành của bằng hữu các nơi!

Tất cả, thấy đều im lặng và vị Chương môn phái Chung Nam cúi mặt thở dài ...

Cổ ý do dự chờ xem phản ứng một giây, Khổng Văn Thông đưa tay tiếp lấy:

- Cốc Bảo chủ và chư bằng hữu đã có thịnh tình, đệ cung kính bắt như tòng mạng vậy!

Khổng Văn Thông trao bức hoành phi ra sau. Khổng Văn Kỷ bước lên đón lấy, đồng thời hân tung thẳng lên trên ...

Theo lối Á«đà phongÁ» bức hoành phi không bay đụng nóc rạp mà lại tà tà bay gần vào tấm vách giữa nhà, không nghiêng không xéo, chứng tỏ công lực thôi phiến của họ Khổng cực kỳ chính xác.

Tiếp liền theo, bốn tên gia nhân lực lưỡng cầm bốn cây đinh to và bốn cây búa lớn nhảy lên chiếc bàn, đóng đinh bức hoành phi vô vách. Họ hành động thật rạp rành ăn khớp, đúng là một hoạt cảnh đã được bố trí chu đáo từ đầu.

Tuy nhiên nhờ sự hướng dẫn của Kim Sa Bảo chủ, một màn võ tay nữa lại dậy lên khiến cho chuyện Á«xấp xếpÁ» cũng có vẻ Á«tự nhiênÁ» hết sức!

Lữ Vô Úy đỏ mặt tía tai hằm hằm đứng dậy, nhưng nhà sư già phái Thiếu Lâm đã vội nắm vạt áo ông ta giật giật liên hồi. Biết không cách nào hơn, vị Chương môn phái Chung Nam đành nghiêng răng ngồi xuống ...

Cốc Lượng lại xung xăng bước tới mọp lưng:

- Bái thọ, bái thọ ... Xin thỉnh Á«Thọ Tinh ÔngÁ» ngự vị, để cho bằng hữu bốn phương ... chiêm lễ.

Đúng ra thì hẳn muốn nói Á«bái lễÁ» nhưng kịp bắt gặp một số bộ mặt hằm hằm, trong đó tự nhiên là có Chương môn phái Chung Nam, vì thế hẳn đành nén lòng giảm xuống một bậc gọi là Á«chiêm lễÁ».

Khổng Văn Kỹ lật đặt vịn lấy Khổng Văn Thông, đẩy anh mình đứng lui vào ngay dưới tấm hoành phi, và như một cái máy đám học trò lễ xướng rập lên:

- Hồng chúc huy hoàng, cúc cung bá bái, phước như Đông hải, thọ tỷ Nam sơn!

Cốc Lượng lại châm ngòi, một tràng pháo tay nổ lên gần bể rập.

Khổng Văn Thông nở nụ cười thỏa mãn, chấp tay chào bốn phía:

- Không dám, không dám ... Xin cảm tạ chư bằng hữu!

Vừa nói hần vừa vãi chào thêm một lần nữa, và khi ngẩng đầu lên họ Khổng chợt ngỡ ngàng ...

Hần tưởng tượng trong lễ trang trọng như thế, tất cả tia mắt của thiên hạ sẽ đổ xô về phía mình, không dè khi ngẩng mặt lên thì bao nhiêu con mắt đều chăm chăm lên phía bức hoành phi bằng những tia nhìn kinh ngạc ...

Khổng Văn Kỹ quay lại ngược lên, hần vụt trở mắt há mồm ngơ ngác ...

Không biết tự bao giờ, không biết ai đó đã dùng màu trắng viết thêm hai chữ nhỏ trên bức hoành phi thành ra là Á«Thiên hạ đệ nhất Minh Đà GiaÁ».

Khổng Văn Thông kinh ngạc, thờ người ra một lúc, sau cùng trầm gương mặt hỏi qua cơn giận:

- Chẳng hay vị bằng hữu nào đùa cợt như thế?

Lão hỏi một lượt quanh lư bằng, chẳng ai đáp. Lão hỏi luôn mấy lượt nữa, quanh lư bằng vẫn im lặng, một sự im lặng nặng nề, những người hiện diện đều hoang mang lo ngại.

Khổng Văn Thông không còn che dấu niềm phẫn nộ, cất cao giọng, tiếp:

- Hôm nay là sinh nhật của tại hạ, với tất lòng thành, tại hạ thỉnh các vị đến đây, chẳng qua chỉ mượn cái cơ có lễ mọn để tụ họp cùng các vị dùng chén rượu nhạt cho thỏa niềm khát vọng hào kiệt anh hùng, chứ nào dám nói đến sự mừng thượng thọ mà khoa trường huy hoàng, làm nhọc các vị vượt nghìn dặm xa để tỏ tình chiêu cố? Các vị đến, tại hạ cảm kích vô cùng, các vị không đến, tại hạ cũng chẳng dám oán hờn gì, trái lại còn thẹn lấy mình đức bạc, tài hèn, giao tình siển lụi. Giả như tại hạ có làm điều chi đắc tội với các vị thì các vị cứ đương diện trách cứ, tại hạ sửa mình ngay. Chứ còn đùa cợt như thế này thì thực ra có phần quá đáng!

Thốt xong một câu dài, lão biến sắc mặt tái xanh, lão lại nhìn quanh tân khách.

Ai ai cũng im lặng chẳng dám làm một cử động gì.

Bỗng đâu đây, hơi xa xa, có tiếng cười vang lên sang sảng, tiếng cười kéo dài, càng dài càng tỏ ra cái ngạo nghễ, thách thức.

Tất cả mọi người cùng giật mình, cùng hướng mắt về phía phát xuất ra tiếng cười.

Nơi phát ra tiếng cười là cuối hướng đông lư bằng, nơi đó có mấy bàn tiệc dành cho tân khách thuộc hạng nhì, hạng ba trên giang hồ. Nơi đó có một người đang đứng thẳng, người đó vận y phục vùng Quan Ngoại, một nam nhân tuổi tác trung niên, thân hình khôi vĩ.

Người trung niên đó, hoàn toàn xa lạ đối với mọi người, kể cả chủ nhân lẫn tân khách.

Một người thuộc hạng nhì, hạng ba trong võ lâm, lại dám buông tánh ngông cuồng đối với Khổng Văn Thông? Sự tình hết sức kỳ quái!

Khổng Văn Thông trầm giọng hỏi:

- Quý tánh cao danh của bằng hữu là chi.

Người trung niên cười nhạt:

- Trương Vân Trúc. Tổ phụ mấy đời cư ngụ tại Bắc Thiên Sơn. Bất quá chỉ là một tiểu tốt vô danh!

Khổng Văn Thông quan sát y một lúc, cố moi ký ức xem có nhận thức được y chẳng, song lão đành chịu, bởi song phương hoàn toàn xa lạ với nhau, bình sanh lão chưa hề gặp y lần nào. Lão lạnh lùng hỏi tiếp:

- Vừa rồi Trương bằng hữu phát lên tràng cười như thế, vậy là có ý tứ gì?

Trương Vân Trúc bật cười ha hả:

- Hỏi về ý tứ, đáng lẽ phải hỏi nơi các hạ, chứ sao lại hỏi tại hạ? Cái ý tứ, riêng cũng được mà chung cũng được, nó như thế này:

Các hạ nói nhiều quá, nói trường giang đại hải, nói đến mê mẩn người nghe, nói đến cảm động người nghe, nhưng đó chỉ là lời nói thôi. Còn cái tâm của các hạ đang chứa bao nhiêu quỷ, nào ai biết được? Nếu cần nói đến ý tứ thì tại hạ muốn biết cái ý tứ chứa quỷ trong tâm của các hạ, chứ còn tràng cười của tại hạ nào có quan trọng chi đâu?

Khổng Văn Thông một lần nữa biến sắc mặt. Ánh mắt của lão ngời lên niềm hung ác, lão cao giọng thốt:

- Trương bằng hữu! Xin bằng hữu biết cho rằng hôm nay là ngày vui của tại hạ, cái ý của tại hạ là muốn cho tất cả đều vui, tại hạ không thích làm phiền lòng bất cứ ai giữa cuộc tiệc này. Nhưng, tại hạ thú thật, sự kiên nhẫn có giới hạn mà bằng hữu thì phủ nhận cái giới hạn đó. Cho nên, tại hạ tha thiết mong bằng hữu đừng bức bách tại hạ phải làm một việc mà tại hạ không muốn làm, tại hạ cố tránh.

Trương Vân Trúc cất tiếng cười vang:

- Khổng Cốc chủ ơi! Cốc chủ nói đúng quá! Hôm nay là ngày vui thực sự của Cốc chủ mà! Bởi vì, chẳng những quần hùng mừng thượng thọ cho Cốc chủ, mà lại còn quy tụ về đây sẵn sàng chịu sự khống chế của Cốc chủ. Người ta nói Á«phước bất trùng laiÁ», song đối với Cốc chủ thì phước đã trùng lai rồi đó!

Khổng Văn Thông sôi giận quát:

- Nói nhảm! Cái tấm biển kia bất quá do đồng đạo võ lâm ái mộ mà tặng cho, chứ tại hạ nào dám dựa vào đó để khoác một hư danh?

Trương Vân Trúc cười nhẹ:

- Vật tặng phải không? Cốc chủ, tự động mà tặng hay do một uy hiếp nào đó mà có?

Y bật cười lớn, tiếp:

- Ha ha! Nếu chẳng có sự bức bách thì khi nào người ta lại phí công làm cái việc vẽ vờ cho ngoại nhân?

Khổng Văn Thông, lượt thứ ba, biến sắc mặt. Ánh mắt của lão bốc ngời sát khí. Nhưng lão chưa kịp phát tác, Khổng Văn Kỳ đứng bên cạnh lão không dãn được ánh nóng, vụt bước tới, đồng thời y vùng chưởng đáng sang Trương Vân Trúc. Chưởng kinh phát ra rồi, y hét:

- Thất phu! Tiểu tốt vô danh! Ngươi từ đâu đến? Ngươi là ai? Dám ngang nhiên phá hoại cuộc vui của đại ca ta? Thế ngươi đã chán sống rồi phải không?

Y đánh ra một bàn tay, ai cũng tưởng là y phóng chưởng kinh, song tay đi nửa chừng, y lại đổi chiêu thức. Thay vì phát chưởng, y đổi thành chỉ, bàn tay xòe hai ngón, hai ngón đó chọt thẳng vào ngực đối phương.

Quần hùng tại tiệc bất giác giật mình, nhận ra chiêu chỉ đó phát xuất vừa nhanh, vừa độc. Ai ai cũng cảm chắc một kẻ thuộc hạng nhì, hạng ba trong võ lâm phải chuốc khổ trước bào đệ của vị cốc chủ Lạc Hồn Cốc.

Nhưng trái lại với sự ước đoán của mọi người, Trương Vân Trúc chỉ lắc nhẹ bờ vai một chút. Bờ vai lệch qua một bên, ngực cũng chênh theo, chỉ lực của Khổng Văn Kỳ trượt ra ngoài.

Phải nhìn nhận bộ pháp của y rất vững vàng. Nếu là người nào khác, trượt đòn công đó hẳn phải chơi với, và chơi với là cầm như giao mạng sống cho đối phương.

Không. Khổng Văn Kỳ trụ bộ liền. Đồng thời gian, y biến chiêu ngay, bàn tay đánh ra lập tức thu về, rồi cùng một lúc với bàn tay kia, bay tới, một trên một dưới công vào hai nơi, một tại huyệt Thái Dương, một tại hông của Trương Vân Trúc.

Bị tấn công cùng một lượt ở cả hai bộ phận thượng và trung, giả như Trương Vân Trúc hụp xuống thì chỉ tránh được đòn trên và phải hứng một chưởng nơi hông. Trừ khi y nhào người sát mặt đất mới mong tránh khỏi cả hai đòn. Mà làm sao y nhào kịp nữa?

Song phương đã đứng sát bên nhau, Khổng Văn Kỷ lại xuất thủ quá nhanh, y không còn hụp mình xuống thấp được. Tân khách cảm chắc y phải khổ.

Thủ pháp của Khổng Văn Kỷ nhanh, động tác của y còn nhanh hơn một bậc.

Trong khi y uốn cong người tạt về phía hậu, y độ chừng Khổng Văn Kỷ đã đánh ra trọn đà tay, hai tay của họ Khổng giao thoi với nhau, tay nào đánh vào huyết Thái Dương bay qua, tay nào đánh vào hông bay lại, bất thành linh Trương Vân Trúc như con trút vừa uốn mình lại tháo mình, từ chỗ lùi, vọt tới.

Đương nhiên y vọt thẳng người vào Khổng Văn Kỷ.

Â«Bình!Â» Chẳng biết y có xuất thủ hay không hay là y chỉ dùng cơ thể chạm cơ thể, Khổng Văn Kỷ bị tung bắn lên không, lộn cầu vòng về phía hậu xa hơn sáu thước, bờ vai hữu xệ xuống chừng như thọ thương khá nặng.

Khổng Văn Thông không chậm trễ, Â«hừ!Â» lên một tiếng, cấp tốc vung tay, tung chưởng từ phía sau lưng Trương Vân Trúc đánh tới. Chưởng kinh tung ra không gây một âm thanh nào, nhưng thế đánh rất mạnh và đương nhiên rất nhanh.

Trương Vân Trúc tợ hồ không phòng bị. Mãi đến lúc chưởng thế đến sát người, y mới phát giác ra, song phát giác trong phút giây đó thì còn phản ứng quái gì kịp nữa?

Một tiếng Â«bịch!Â» vang lên, Trương Vân Trúc nhào hót về phía trước.

Bị ám kích như vậy và người ám kích lại là một Khổng Văn Thông, nhưng Trương Vân Trúc vẫn chẳng hề hấn chi cả. Nhào hót về phía trước, y lạng người một chút như vẽ nửa vòng cung, bật đứng lên, vững chắc như thường. Y quay lại đối diện với Khổng Văn Thông, cười lạnh:

- Lão Khổng ơi! Hãy nhớ cái chưởng hôm nay nhé! Nhớ một ngày nào đó, tại hạ sẽ thanh toán đàng hoàng, tại hạ chẳng thích nợ của ai, bất cứ nợ về cái chi. Thực ra thì tại hạ không mang cái nợ bất đắc dĩ này, một món nợ người ta nhân cái lúc tại hạ quay lưng mà quăng lén vào lưng! Một món nợ do con người quang minh chánh đại nhất trần đời, chuyên môn đánh lén, cưỡng bách tại hạ phải nhận! Từ nay, trên giang hồ, mỗi khi nghĩ đến tư cách của một con người quang minh chánh đại, thiên hạ phải biết ngay chính những người chuyên môn đánh lén mới là chánh nhân quần tử!

Khổng Văn Thông then đỏ mặt. Lão vừa then vừa uất tức mà cũng vừa kinh hãi.

Đánh lén, là một việc làm bất đắc dĩ, trong tình thế bất khả kháng này bắt buộc lão phải dùng, bất chấp lời phê phán của bao nhiêu người hiện diện.

Làm một cử động liều, song chẳng thành công, lão phải tức.

Ngoài ra, trên giang hồ, một kẻ nào đó tiếp được một chưởng của lão với năm thành lực thôi cũng là tay hữu hạng rồi. Giờ đây Trương Vân Trúc thay vì chưởng chạm chưởng, y đưa lưng hứng chưởng, như thử thách, như đo lường công lực lão, vậy mà y không thọ thương, hứng chưởng như vậy vẫn chẳng việc gì thì Trương Vân Trúc hẳn phải là tay phi phàm!

Lão phải sợ con người đối diện. Sự kiện này, bình sanh lão mới gặp lần thứ nhất.

Mọi sự kiện diễn tiến trên chỗ tướng của Khổng Văn Thông mà cũng trên chỗ tướng của tất cả tân khách.

Chẳng phải hôm nay Khổng Văn Thông mới nảy sinh cái ý chí tranh một chỗ đứng độc tôn trên giang hồ. Thực ra Lạc Hồn Cốc đã nuôi cái chí quật cường từ hai mươi năm về trước. Lúc đó, Khổng Văn Thông có cái mộng làm bá chủ vô lâm. Ẩn thân trong Lạc Hồn Cốc, lão điều tra từng nhân vật một hữu danh trong vũ lâm.

Muốn thành công, lão phải nắm vững tình hình vô lâm và điều trước tiên lão phải biết là thực lực của giang hồ như thế nào ... Giả như khi lão quật khởi tranh giành ngôi vị, bức bách quần hùng phải quy phục lão mà có một lực lượng liên minh chống đối thì ít nhất lão cũng có cách đánh tan lực lượng đó mới được chứ.

Qua cuộc điều tra ngầm, Khổng Văn Thông nhận ra trên giang hồ lúc đó, chẳng có một nhân vật nào đáng sợ đối với lão ta. Lão đắc chí vô cùng, tin chắc là cờ phát lên thì quyền uy phải đến, quần hùng phải khuất phục cúi đầu trước mặt lão, chịu mạng lệnh sai sử của lão. Lão chuẩn bị cuộc quật khởi, chỉ còn chờ ngày phát động đại cuộc thôi.

Ngờ đâu, đột nhiên trên giang hồ xuất hiện một nhân vật phi phàm. Nhân vật đó là Minh Đà Lệnh Chủ Độc Cô Minh, biết rõ cái dã tâm của Khổng Văn Thông, thách thức lão ta so tài, mượn một dịp thuận tiện, cảnh cáo lão nên an phận để giữ niềm hòa khí trong võ lâm đồng đạo, đừng gây nên sóng gió đang lúc giang hồ thanh tịnh.

Trong cuộc chiến đó Khổng Văn Thông thảm bại.

Cũng may, Độc Cô Minh chỉ muốn cảnh cáo thôi chứ không muốn sát hại, Khổng Văn Thông nhờ thế không thọ thương. Nhưng cũng nhờ cuộc chiến đó mà giang hồ được bình tịnh trong hai mươi năm dài, bởi Khổng Văn Thông từ sau ngày chiến bại đã lui về Lạc Hồn Cốc ẩn mình, không còn chường mặt trên giang hồ nữa.

Trong thời gian đó, lão chuyên tâm chú ý tập luyện ngày đêm, quyết tiến bộ một cách phi thường.

Ngày trước, tại đại hội Sa Mạc, Khổng Văn Thông cũng có mặt, song lão ta cải sửa dung mạo, hòa mình trong đám đông, để cho em trai lão là Khổng Văn Kỳ đại diện lão. Dự đại hội đó, lão có cái ý quan sát thực lực của hào kiệt anh hùng, nhận định nhân vật nào lợi hại, đáng được loại trừ trước, phòng chướng ngại sau này khi lão cử sự.

Sau lão lại bắt được một tin mừng là Độc Cô Minh đã tạ thế.

Độc Cô Minh chết rồi còn người đệ tử là Quan Sơn Nguyệt cũng lợi hại không kém gì sư phụ. Tuy nhiên, dù sao thì Quan Sơn Nguyệt cũng còn trẻ tuổi, kinh nghiệm giang hồ không dồi dào lắm, Khổng Văn Thông chỉ áp dụng một kế mọn, sát hại hần dễ dàng trong một tiệc rượu với chất độc Á «Hoàng Hà Thiên Tinh Sa».

Sau khi Độc Cô Minh và Quan Sơn Nguyệt chết rồi. Khổng Văn Thông cảm thấy con đường trước mắt rộng thênh thang không còn một chướng vật nào nữa.

Đúng vậy, trong võ lâm thời đó rất hiếm những tay tài giỏi khả dĩ đương đầu với Cốc Chủ Lạc Hồn Cốc Khổng Văn Thông. Tuy vậy, lão ta vẫn tăng cường thực lực, chưa vội vọng động.

Mãi đến năm trước đây, uy thế có phần hùng hậu, lão mới bắt đầu tái nhập giang hồ. Lão tìm người đồng chí hướng, kết giao khắp nơi, hoạch định chương trình cử đồ đại sự.

Và hôm nay nhân ngày mừng thọ được tròn sáu mươi tuổi, lão đạt giấy mời hào kiệt anh hùng đến chúc chén với lão, mà cũng tuyên cáo trước võ lâm, từ nay lão quật khởi chí lớn, tạo dựng một cơ nghiệp hiển hách.

Thực ra thì phần đông hào kiệt chưa thấu đáo cái dã tâm của lão, bất quá chỉ có một số ít người, đối với lão không thuận ý đồng tình lắm, nên họ chưa thân mà cũng chẳng dám sơ, họ dè dặt đối với lão, chờ xem lần tái nhập giang hồ này, lão noi theo một tôn chỉ như thế nào.

Trong khi Khổng Văn Thông cảm chắc sự thành công thì đột nhiên Trương Vân Trúc xuất hiện. Người này là một kẻ vô danh, song tài của người thì hần phi thường.

Trương Vân Trúc đương trường trách mắng lão như thế, tự nhiên lão phải sôi giận.

Trong số tân khách có mấy người cũng bất bình về hành động không quang minh của lão.

Ngày đầu tiên mà có điều bất lợi như vậy thì lão làm sao thu phục được nhân tâm?

Dù cái tài của lão có trùm thiên hạ, ít nhất lòng người phải theo về lão một phần lớn thì cơ nghiệp tạo dựng nên mới vững bền, chứ nhen bắt hòa cho dù thời trời thuận và địa thế lợi thì lão cũng chẳng mong gì hưởng dụng lâu dài, và biến cố chực chờ phát sanh, thành ra lão có ăn ngon ngủ kỹ trên lợi lộc danh vọng được đâu? Cho nên, bằng mọi cách, lão phải tiêu diệt kẻ phá đời họ Trương này, bởi y là mầm họa họa đe dọa an toàn của lão từ đây về sau.

Lão hết sức hồ thẹn trước quần hùng. Nhưng là hồ ly tất phải gian hoạt, lão chưa phát tác vội vàng, chỉ trầm giọng hỏi:

- Công phu tu vi của bằng hữu, tại hạ hết sức khâm phục, với tài nghệ đó thiết tưởng tạo dựng danh nghiệp trên giang hồ, chẳng phải là sự khó khăn đối với bằng hữu, tại sao bằng hữu không nhìn về tương lai xán lạn đang chờ mà lại tìm đến tại hạ sanh điều phiền phức cho nhau, lại ngay trong ngày vui của tại hạ?

Trương Văn Trúc cười lạnh:

- Sở dĩ tại hạ học múa tay xoay chân là để duy trì sức khỏe kéo dài cõi thọ, chứ học võ đối với tại hạ chẳng phải để tạo một phương tiện giúp mình leo thang danh vọng. Còn như hôm nay tại hạ có mặt tại đây là điều vạn bất đắc dĩ đó, Cốc chủ! Dù có gây phiền phức cho Cốc chủ thì cũng đành vậy chứ biết sao? Bởi vì, tại hạ chẳng muốn cái ngày mừng thọ của Cốc chủ lại biến thành ngày cúng giỗ bao nhiêu người hiện diện trong tiệc rượu.

Khổng Văn Thông biến sắc mặt, không còn giữ lễ độ nữa, hét:

- Hồ đồ! Sao ngươi dám nói thế? Thực sự ngươi muốn gì?

Trương Văn Trúc ung dung tiếp:

- Hồ đồ đối với những người chưa biết cái thủ đoạn của các hạ, chứ chẳng hồ đồ đối với các hạ tí nào! Thực ra thì chất độc Á«Hoàng Hà Thiên Tinh Sa» do các hạ bỏ vào rượu đó, chưa chắc làm cho toàn thể hào kiệt tại đây phải táng mạng. Mà dù cho các hạ có sát hại một vài người, điều đó chẳng giúp các hạ thực hiện nổi mưu đồ hiểm độc, trái lại còn gây công phản trong võ lâm, xúc nộ những người có thừa hiệp khí. Thiết tưởng đến lúc đó rồi các hạ có ăn năn cũng chẳng còn kịp nữa.

Câu nói đó phát ra làm cho toàn thể tân khách đều nhao nhao lên, chẳng một ai có thể ngờ rằng Khổng Văn Thông hạ độc trong rượu.

Chưởng môn nhân phái Chung Nam là Lữ Vô Úy vốn không thích Khổng Văn Thông, sôi giận cực độ, cấp tốc rời chỗ ngồi bước ra khỏi bàn tiệc, đưa tay chỉ thẳng vào mặt Khổng Văn Thông quát to:

- Ngươi có thể làm một điều vô sỉ được sao, Khổng Văn Thông? Ta tưởng da mặt của ngươi chẳng đến đâu quá đây ...

Việc làm của lão hết sức bí mật, ngờ đâu Trương Văn Trúc lại biết được đem tiết lộ trước quần hùng. Khổng Văn Thông vô cùng kinh hãi, tuy nhiên lão phải giữ bình tĩnh để cứu vãn tình hình, lão cười lạnh thốt:

- Sao Lữ huynh nóng thế, chưa biết nguồn cơn thế nào, chưa biết thực hư như thế nào lại phát tác nặng lời mắng tại hạ? Dù trong rượu có độc, được lượng cũng chẳng quan trọng lắm, không đến nỗi làm cho các vị phải táng mạng.

Hướng chi tại hạ có sẵn thuốc giải? Tại hạ khuyên Lữ huynh nên dằn cơn phẫn nộ, bởi khi trúng bất cứ loại độc nào, nếu giữ mình được trầm tĩnh thì chất độc chậm phát tác, trái lại nếu khích động dấy mạnh thì độc được gấp sinh hiệu lực đấy! Nếu Lữ huynh không chịu nghe lời khuyên của tại hạ, nếu có xảy ra tai hại như thế nào thì Lữ huynh đừng oán trách tại hạ!

Nói như thế có khác nào Khổng Văn Thông thừa nhận những gì do Trương Văn Trúc vừa tiết lộ?

Những người không có cảm tình với lão đều lộ vẻ bất mãn, họ cùng đứng lên, gương mặt người nào cũng trầm trầm, niềm căm phẫn hiện lộ rõ rệt.

Có người nóng tính hất bay luôn bàn tiệc cho rộng chỗ, sẵn sàng giao thủ nếu có cuộc chiến xảy ra.

Và tất cả đều bước đến tạo thành một vòng vây quanh Khổng Văn Thông.

Dù vậy, Khổng Văn Thông không hề tỏ lộ sự sợ hãi.

Khổng Văn Kỷ gương đau, bước tới đứng cạnh trưởng huynh, sẵn sàng can thiệp nếu quần hùng vọng động.

Cũng có một số người do Khổng Văn Thông mua chuộc, thấy tình hình nghiêm trọng vội bước đến đứng cạnh Khổng Văn Kỷ dàn thành cái thế đối lập với Lữ Vô Úy.

Do đó, vòng vây chưa thành hình đã phải biến ra trận tuyến đối chiếu với trận tuyến của Khổng Văn Thông.

Song phương đã dàn thành trận thế, đáng lý Trương Vân Trúc phải đứng về cánh Lữ Vô Úy, y lại tách riêng ra đứng một mình một góc. Y thần nhiên như chẳng quan tâm đến sự căng thẳng giữa đôi bên, y hướng sang Lữ Vô Úy nói:

- Lão ấy nói đúng đó, Lữ Chưởng môn. Tuyệt đối không nên khích động!

Lữ Vô Úy phần nộ vì hành vi đê tiện của Khổng Văn Thông mà cũng cảm hờn luôn Trương Vân Trúc. Lão cao giọng trách:

- Các hạ cũng chẳng phải là người tốt chi đó, đã biết là trong rượu có độc lại chẳng chịu cho mọi người biết sớm, để khi tất cả đã uống rồi mới tiết lộ ra ...

Trương Vân Trúc cười hì hì:

- Nói sớm hay nói muộn chẳng phải là điều tất yếu. Bởi tánh mạng của các vị chẳng đáng ngại kia mà! Khổng Văn Thông chưa có ý sát hại các vị thì tại hạ nói sớm làm gì? Lão ấy chỉ muốn khống chế các vị thôi, lão có sẵn giải được thì khi nào các vị lại chết được? Nhưng tại hạ xin nói rõ, giải được đó chỉ có công hiệu ngăn chắt độc phát tác liền và cứ mỗi sáu tháng các vị lại phải đến bái phục lão ta, xin giải được, uống vào lại chỉ trì được sáu tháng nữa, rồi từ đó cứ mỗi sáu tháng các vị phải trình diện trước lão ta một lần, ai không đến mới thực sự bị nguy.

Các vị thấy đó, muốn bảo tồn sanh mạng các vị phải mỗi năm tìm đến lão hai lượt.

Như vậy còn ai dám phản kháng lão ta?

Lữ Vô Úy hét lên:

- Câm ngay! Khi nào ta lại bái phục lão quái vật đó?

Khổng Văn Thông cười lạnh một tiếng nhưng chẳng nói gì.

Trương Vân Trúc cười nhẹ:

- Lữ Chưởng môn xem thường sanh mạng quá. Các vị đều là những người có thân phận rất cao trong võ lâm, nếu khinh thường sanh mạng như vậy thì đại cuộc giang hồ sau này còn ai lo liệu nữa chứ?

Y dừng một chút, đoạn tiếp:

- Không khéo rồi đây họ Khổng sẽ trở thành bá chủ võ lâm, nắm quyền sanh sát trong tay đấy!

Lữ Vô Úy lại hét:

- Các hạ thực sự là ai? Các hạ có ý tứ gì? Thoạt nói thế này thoạt nói thế khác, phản ứng vô lường. Thế các hạ muốn toàn thể võ lâm phải khuất phục trước lão quái vật đó?

Trương Vân Trúc bật cười ha hả:

- Lữ Chưởng môn nóng nảy nên có ý nghĩ sai lầm! Tại hạ đương nhiên là đứng về cánh các vị, chẳng qua là từ trước đến nay tại hạ có một chủ trương khác lạ, minh bạch, trong bất cứ hành động nào, luôn luôn giữ cái thế độc lập, bởi có chủ trương độc lập nên chỉ bằng vào sức lực mình, tâm trí mình, phạm việc mình trước khi làm, đều xét đoán kỹ càng, do đó ít khi bị người ám toán như các vị từng bị ...

Lữ Vô Úy quát chặn:

- Ngụy biện! Chứ các hạ không uống rượu của lão quái vật ấy à?

Trương Vân Trúc bật cười vang:

- Có uống chứ, nhưng tại hạ khác hơn các vị, tại hạ biết, song cố ý uống.

Còn các vị không biết, nên uống lầm.

Lữ Vô Úy giật mình:

- Các hạ cố ý uống loại rượu có chất Á«Hoàng Hà Thiên Tinh SaÁ»?

Trương Vân Trúc gật đầu:

- Đúng vậy. Tại hạ cố ý uống, để tìm hiểu có con đường thứ ba nào chẳng, ngoài hai con đường chết và khuất phục trước họ Khổng!

Khổng Văn Thông Â«hừÂ» lạnh một tiếng:

- Chẳng có con đường thứ ba, mà cũng chẳng có con đường thứ hai nào cả.

Người chỉ có một con đường duy nhất, là chết. Người phải chết! Mầu người như người, nếu sống sót là gieo tai rắc họa cho người đời chứ chẳng giúp ích gì cho ai cả. Dù người bái phục trước mặt ta, ta cũng chẳng chấp nhận sự quỳ lụy đó!

Trương Vân Trúc bật cười ha hả:

- Đừng nuôi mộng, Khổng Cốc chủ ơi! Ba năm trước đây tại hạ từng uống phải chất Â«Hoàng Hà Thiên Tinh SaÂ» của Cốc chủ, thế mà tại hạ có chết đâu?

Hôm nay, Cốc chủ muốn dùng Â«Hoàng Hà Thiên Tinh SaÂ» sát hại tại hạ thì đúng là Cốc chủ nuôi mộng đó. Hiện tại, nếu Cốc chủ muốn giết tại hạ thì chỉ còn có cách dùng võ công của Cốc chủ mà thực hiện cái ý nguyện đó thôi!

Khổng Văn Thông biến sắc, hấp tấp hỏi:

- Ba năm trước? Thế người là ...

Trương Vân Trúc bật cười ha hả.

Tràng cười của y vang dội chấn động cả tai những người hiện diện.

Vừa cười, y vừa đưa tay hất ngược chiếc mũ trên đầu về phía hậu, đồng thời y cũng vuốt mặt luôn.

Gương mặt của y, trước đó trắng nhợt giờ thì đen sạm, màu đen của gió bụi phong sương. Và hàm râu tạo cái vẻ trung niên cho y, sau khi rơi rụng rồi trả y về với lứa tuổi phong cương. Y nghiêm nhiên trở thành một thanh niên với già dặn của phong trần.

Toàn thể tân khách đều kêu lên kinh hãi. Tất cả đều buông gọn ba tiếng:

- Quan Sơn Nguyệt!

Â«Quan Sơn NguyệtÂ»! Cái tên đó còn khắc ghi rõ trong ký ức của mọi người.

Bởi cái tên đó xuất hiện trên giang hồ không lâu lắm, bất quá chỉ cách độ ba năm thôi. Con người mang cái tên đó, trước đây là thần long, là mãnh hổ vùng sa mạc.

Con người đó là truyền nhân duy nhất và đặc ý của Minh Đà Lệnh Chủ Độc Cô Minh.

Ba năm về trước, trúng độc Â«Hoàng Hà Thiên Tinh SaÂ», bỗng nhiên y nhảy lên lưng bạch đà, vượt sa mạc, ra đi về một phương trời xa thẳm. Ai ai cũng nghĩ là y đã chết, bởi suốt thời gian ba năm y không trở lại giang hồ. Và những người có cái tâm hào hiệp đều luyến tiếc y sớm mạng một khi hoài bão một chân tài.

Giờ đây y trở lại. Y xuất hiện đúng lúc Cốc chủ Lạc Hồn Cốc Khổng Văn Thông đang mưu đồ quật khởi toan khổng chế quần hùng, thực hiện dã tâm chiếm ngôi bá chủ võ lâm.

Quan Sơn Nguyệt bật cười ha hả, cười một lúc, y đưa tay chỉ tấm biển mà y vừa phê phán, cao giọng phân bua với quần hùng:

- Thiên hạ đệ nhất Minh Đà Gia! Xin các vị ghi nhớ điểm này là ngày nào Minh Đà Lệnh Chủ chưa chết là ngày đó bốn tiếng Thiên Hạ Đệ Nhất không thể rơi về tay ai, bất cứ ai!

Trước kia, y là một thần long. Vắng mặt ba năm, y tái hiện, vẫn oai mãnh như thần long. Đã là thần long thì lời nói có nhiều oai khí.

Những người hiện diện tại lư bằng im lặng.

Chẳng một ai thở mạnh, một phần vì tôn kính thần long, phần khác có lẽ vì sợ hãi, sợ hiểu lầm, bởi một tiếng động trong lúc này đều có nghĩa là phản kháng, là bất mãn, là đứng về cánh Khổng Văn Thông.

Quả thật y có đủ tư cách nói một câu như vậy.

Bởi, ngày trước, sư phó của y là Độc Cô Minh, là tay vô địch, thì từ ngày y xuất đạo trên giang hồ y chưa hề gặp một đối thủ.

Vùng Đại Mạc hầu như giang san riêng biệt của y, nơi nào y đến là có người nghinh tiếp, nơi nào y ly khai là có người tiễn đưa.

Không một ai dám ngăn trở, không một ai dám khiêu khích trêu vào.

Khổng Văn Kỳ vâng lệnh trưởng huynh hạ độc vào rượu, y uống phải, từ ngày đó ai ai cũng tưởng y đã vĩnh viễn ly khai cõi đời. Ngờ đâu mạng y còn dài, y bảo trì được tánh mạng để hôm nay trở lại đây ...

Và cũng kể từ ngày hôm nay, y có mặt trên giang hồ, y sẽ là một trở lực lớn lao cho Khổng Văn Thông trong mưu đồ bá chủ vô lâm.

Chưởng môn nhân Chung Nam Lữ Vô Úy giật mình, sững sờ nhìn y một lúc lâu. Thật khó nghĩ cho lão vô cùng.

Thanh niên kia có cái thái độ lững lờ như vậy, y là địch hay là bằng hữu, thân hay là thù?

Ba năm trước, lão có ra tận Đại Mạc, tìm Minh Đà Lệnh Chủ để quyết đấu văn hồi danh dự phái Chung Nam, lúc đó Độc Cô Minh đã chết rồi, Quan Sơn Nguyệt thay quyền giữ ngôi Lệnh Chủ.

Khi Lữ Vô Úy đến nơi thì Quan Sơn Nguyệt đã trúng độc Á«Hoàng Hà Thiên Tinh Sa» do Khổng Văn Kỳ hạ vào rượu, thành ra lão đã làm một chuyến viễn hành vô ích.

Rồi nay, Quan Sơn Nguyệt trở lại. Y trở lại, cuộc quyết đấu đã dự định ngày nào có thể khai diễn rồi. Y trở lại, Khổng Văn Thông sẽ phải gồm mà không dám vọng động. Như vậy là điều đáng mừng hay đáng lo?

Riêng về Khổng Văn Thông thì lão ta kinh hãi đến xuất thần. Mãi một lúc sau lão mới lấy lại bình tĩnh, lão nhìn Quan Sơn Nguyệt không chớp mắt, trong ánh mắt có niềm hoài nghi thoáng lộ, lão hỏi:

- Quan Sơn Nguyệt! Nhờ đâu mà ngươi thoát chết với Á«Hoàng Hà Thiên Tinh Sa» của ta?

Quan Sơn Nguyệt bật cười ngạo nghễ:

- Trong thiên hạ chẳng có cái gì tuyệt đối cả, dù cho là một loại độc dược vô cùng lợi hại. Bởi vật tánh nào cũng có sanh có khắc, sanh ở một phương diện nào đó tất phải bị khắc ở một phương diện khác, cái lẽ sanh khắc là đạo lý của đối thay, có đối thay thì khi nào tuyệt đối được? Cho nên chất độc của các hạ dù lợi hại, vẫn có thể bị hóa giải như thường. Và tại hạ còn sống được, tức nhiên tại hạ có thể tìm được giải đáp.

Khổng Văn Thông lắc đầu tỏ vẻ không tin:

- Ta biết sư phó ngươi là Độc Cô Minh tài kiêm bách nghệ, song về y thuật thì lão ấy chẳng biết mảy mai, ngươi xuất thân từ môn phái của lão, làm gì ngươi biết được thuốc giải?

Quan Sơn Nguyệt gạt đầu:

- Các hạ nói đúng đó. Tiên sư không rành về y thuật, chứ nếu người am tường y thuật thì người đã truyền cho tại hạ rồi, và như vậy làm sao tại hạ mắc mưu các hạ? May mắn cho tại hạ, sau khi trúng độc, tại hạ gặp một vị cao nhân, vừa cứu nạn cho mà cũng vừa truyền phương thức giải trừ chất độc Á«Hoàng Hà Thiên Tinh Sa» của các hạ.

Khổng Văn Thông hấp tấp hỏi:

- Vị cao nhân đó là ai?

Quan Sơn Nguyệt đưa tay chỉ ra một bên:

- Vị cao nhân đó rất khen ngợi cách chế luyện Á«Hoàng Hà Thiên Tinh Sa» của các hạ, nên len lỏi đến đây góp mặt trong cuộc lễ mừng thọ của các hạ để được nhìn tận mắt một tuyệt nghệ của các hạ. Cái tên giả vừa rồi do tại hạ đưa ra, chính là tên của vị cao nhân đó. Bây giờ đã đến lúc tại hạ phải giới thiệu người với các hạ. Đó, các hạ thấy, vị đó là Trương Vân Trúc lão tiền bối, một thánh thủ trong y lâm! Người ẩn cư trong một ngọn núi vùng Thiên Sơn.

Mọi người nhìn theo tay chỉ.

Nhân vật đó, tác trung niên, vận y phục Quan Ngoại, gương mặt vàng đường như có bình kinh niên.

Bên cạnh lão ấy có một vị tiểu cô nương vận y phục Quan Ngoại như lão nhân, mũi đỏ, mắt sáng, mày thanh, gương mặt bừng lên khí khái anh thư, tỏ rõ một cân quắc anh hùng, trong tương lai sẽ có một sự nghiệp lẫy lừng ...

Thoáng nhìn qua, ai ai cũng biết đó là một đôi phụ tử.

Điều lạ lùng nhất là Quan Sơn Nguyệt và hai cha con Trương Vân Trúc đều vận y phục hạng mục đồng!

Không có thứ y phục nào khác hơn y phục mục đồng cho họ mặc sao?

4. Cái Hận Biệt Ly

Trương Vân Trúc cách Quan Sơn Nguyệt xa xa, lúc đó lão điểm một nụ cười, lão từ từ bước tới.

Những người trước mặt lão đều tự động tạt ra hai bên, nhường lối.

Sau cùng, lão đến trung tâm lư bằng.

Lão rời chỗ cũ, bước đến chỗ mới, đương nhiên con gái lão cũng bước theo luôn. Nàng cũng cười tươi như cha, vẻ cười của nàng có diễm niêm cao hứng, chừng như nàng rất thích thú trước mọi diễn biến trong đêm nay, tại đây.

Khổng Văn Thông nhìn chăm chăm vào Trương Vân Trúc. Khi Trương Vân Trúc đến gần, Khổng Văn Thông đang hắng mấy tiếng, cổ gượng cười để che giấu sự khẩn trương đang dấy động trong lòng, sắp hiện lộ ra mặt.

- Không ngờ trong một ngọn núi hoang vu lại có dị nhân ẩn cư! Không được biết sớm bậc dị nhân hạ cố quang lâm đến tề cốc, thật tại hạ có lỗi vô cùng, thất lễ tiếp nghinh! Mong cầu các hạ thứ cho vậy.

Trương Vân Trúc cười nhẹ:

- Cốc chủ khiêm tốn quá chừng! Tại hạ bất quá là một kẻ vô danh sống miền hoang dã, xa xôi tận quan tái lạnh lùng, nào có xứng đáng được Cốc chủ lưu tâm chiêu đãi đâu? Hôm nay, được chấp nhận ào bàn tiệc, chuốc chén rượu mừng thọ Cốc chủ, kể ra là một vinh hạnh lớn lao cho tại hạ, còn dám đâu nhìn cao mà đòi hỏi những điều phi phận?

Lão ngừng lại một chút, đoạn trầm giọng tiếp:

- Ngày vui của Cốc chủ, tại hạ chẳng có chi xứng đáng để làm vật chúc thọ, bất quá tại hạ nơi cô tịch, tại hạ có trồng được loại mai, đào đã đến thời kỳ kết trái, tại hạ hái luôn mấy quả đào mang đến đây, biểu Cốc chủ gọi là tỏ chút lòng thành. Mong Cốc chủ đừng hiềm vật mọn mà thu nhận cho, tại hạ hết sức cảm kích!

Lão quay sang thiếu nữ, bảo:

- Thanh nhi! Dâng đào và mai, chúc thọ Cốc chủ đi con!

Thiếu nữ nghiêng vai, hạ chiếc bao xuống, mở bao ra, trong đó có mấy quả đào cùng một số quả mai, mai xanh, đào hồng, trông xinh đẹp vô cùng. Nàng cầm một quả đào, bước tới trước mặt Khổng Văn Thông, mỉm cười, thốt:

- Xin Cốc chủ hưởng đào!

Trước ánh mắt của mọi người đang đổ dồn về lão, Khổng Văn Thông bất buộc phải đưa tay tiếp nhận. Lão lại còn gượng điểm một nụ cười, thốt:

- Đa tạ! Đa tạ! Tại hạ thật không xứng đáng ...

Trương Vân Trúc cười hì hì:

- Tại hạ trồng loại đào này ngay trên đỉnh Thiên Sơn, về giá trị của nó, tại hạ chẳng dám đề cao, song ăn nó vào, Cốc chủ sẽ thấy mát người vô cùng, gia dĩ mùi của nó thơm, vị của nó ngọt, khác hẳn những đào thường. Giả như Cốc chủ không hiềm vật mọn, xin ăn ngay cho. Ăn để biết mùi vị của nó có đúng như như tại hạ nói hay không!

Khổng Văn Thông cầm quả đào nơi tay nhìn mãi. Lão không thấy quả đào có điểm chi quái dị khả nghi.

Lão quan sát quả đào là vì lão biết nó chẳng phải là một quả đào tầm thường như tất cả quả đào trên thế gian, hái từ cây xuống và chỉ việc há mồm ra mà cắn ...

Bởi nghĩ như vậy, lão do dự.

Trương Vân Trúc cười nhẹ:

- Cốc chủ cho rằng vật mọn rất hèn mọn phải không?

Khổng Văn Thông bối rối:

- Làm gì có việc đó?

Đoạn lão tiếp:

- Khổng mỗ được các hạ quý trọng như thế này là một vinh hạnh lớn lao, khi nào lại dám có ý nghĩ là lễ vật hèn mọn? Chính tại hạ đang suy nghĩ, chẳng biết làm cách nào để đáp tạ thành tình của các hạ cho vừa. Vì loại đào này, chẳng phải ai cũng có, nơi nào cũng có.

Rồi lão hỏi:

- Các hạ có thể cho tại hạ thử thả mấy phút giây chứ?

Trương Vân Trúc cười nhẹ:

- Đương nhiên là phải vậy, bởi tùy theo Cốc chủ chứ! Chỉ vì từ lâu, tại hạ nghe thính danh của Cốc chủ vang rền như sấm động bên tai. Hơn nữa, theo lời truyền thuyết trên giang hồ thì Cốc chủ có cái thuật tinh diệu luyện Á «Hoàng Hà Thiên Tinh Sa» ...

Họ Trương dừng lại một chút, nói tiếp:

- Cho nên, trên quả đào, tại hạ có ghi một chút tâm tư và vì cái tâm tư đó, tại hạ muốn thỉnh giáo Cốc chủ. Nếu Cốc chủ từ chối ném đào, thì thực là tại hạ phí công hết sức oan uổng!

Lời nói nhẹ nhàng, khoáng đạt như chẳng có ý chống đối, thử thách, song Khổng Văn Thông nghe rồi, cảm thấy khó chịu vô cùng. Lão biết rõ, trong quả đào, hẳn có một vấn đề nan giải. Rồi Trương Vân Trúc lại nói thế nữa! Thì cái vấn đề mà lão nghi hoặc đó như hình thành rõ rệt. Tuy nhiên, lão không thể không ăn đào. Lão cố tỏ ý ra mình có tánh cách đại phương, đáp:

- Như vậy thì tại hạ không thể từ chối rồi!

Quan Sơn Nguyệt Á «hừ» lạnh một tiếng:

- Khổng Cốc chủ không nên đáp ứng quá vội vàng như vậy! Đào đó, sản xuất từ đỉnh Thiên Sơn, có cái tên là Nhật Thiện Đào, bằng vào cái tên mà suy ra việc, muốn có đào ăn, phải lên tận cửa trời. Một loại đào như vậy, Cốc chủ ăn được sao?

Khổng Văn Thông biến sắc mặt, thốt qua cảm phần:

- Dù ăn vào chết ngay ta cũng chẳng ngán, ta sợ gì trong đào có độc?

Đối với ai, lão giữ lễ độ dù là lễ độ khách sáo, song đối với Quan Sơn Nguyệt thì lão dùng giọng đối lập, giọng tử thù mà nói chuyện.

Quan Sơn Nguyệt bật cười ha hả:

- Lời nói đó, tỏ rõ một bản sắc anh hùng, đáng khen lắm! Vậy các hạ còn chờ gì mà chẳng ăn?

Khổng Văn Thông nhìn y với ánh mắt ngời niềm oán độc. Đoạn, y đưa quả đào kề miệng, trầm giọng hướng thẳng vào mặt Quan Sơn Nguyệt:

- Ta ăn đào đây tiểu tử, ta sẽ ăn luôn mấy quả kia!

Khổng Văn Kỳ biến sắc, vội ngăn:

- Đừng thử, đại ca! Sao đại ca lại kém sáng suốt thế?

Khổng Văn Thông do dự.

Trương Văn Trúc cười hì hì:

- Cốc chủ là người chuyên dùng độc, có tiếng là tay rành dùng độc, đã biết là quả đào trình bạch lăm mà, quả đào chẳng ẩn chứa một cái gì mờ ám. Giả như Khổng nhị tiên sinh còn hoài nghi, xin kiểm điểm lại xem.

Khổng Văn Thông bật cười ha hả:

- Dù có độc, tại hạ sợ sao, Trương bằng hữu?

Lão bóp mạnh tay một chút. Đào vỡ ra, nước chảy ròng rọc theo kẽ tay lão.

Khổng Văn Thông lè lưỡi liếm nước đào, sau đó, lão vứt quả đào ra xa, ngẩng mặt nhìn trời, cười dài:

- Diệu cực! Diệu cực! Vừa ngọt, vừa mát ...

Khổng Văn Kỳ hết sức khấn trương, song đại ca của y đã ném đào rồi, y có ngăn chặn cũng chẳng còn kịp nữa, đành im lặng chờ xem phản ứng.

Thời gian qua, nhanh hay chậm cũng qua, nhanh hay chậm là do người nhận xét qua ảnh hưởng của sự lòng.

Lâu lắm, Khổng Văn Thông vẫn chẳng việc gì.

Khổng Văn Kỳ thở phào.

Khổng Văn Thông đảo mắt nhìn quanh một lượt rồi hướng về Trương Văn Trúc điểm một nụ cười, thốt:

- Ăn đào, chắc không cần ăn mai vội, phải chăng bằng hữu?

Lão cao giọng hơn một chút:

- Nhị đệ ơi! Người ta có thanh tình đối với ngu huynh thì nhị đệ cũng phải nghĩ đến việc đáp lại thanh tình đó chứ. Hãy rót gấp hai chén rượu, loại ngon nhất của Lạc Hồn Cốc mang đến đây, để ngu huynh dâng lại cho hai vị khách quý.

Lão căn dặn:

- Trương huynh và Trương cô nương đấy nhé, chứ như Quan Sơn Nguyệt bằng hữu thì khỏi cần, bởi vị thanh niên anh hùng đó đã uống từ trước rồi.

Khổng Văn Kỳ làm ngay theo lời đại ca dặn. Hắn trao hai chén rượu cho Khổng Văn Thông, thay vì mang thẳng tới cho cha con họ Trương.

Khổng Văn Thông ung dung thốt:

- Lạc Hồn Cốc không thành danh trên giang hồ với sự dụng độc, tuy nhiên, tại hạ cũng từng nghiên cứu qua môn luyện độc, có sáng chế ra loại Á«Lạc Hồn Lộ» kể cũng lắm công phu mới tạo thành, Trương bằng hữu đã là một thánh thủ trong y lâm, chắc nhìn qua cũng phân biệt được chất liệu chứ?

Trương Văn Trúc mỉm cười:

- Đối, dùng đào, đáp, dùng quỳnh tương, Khổng Cốc chủ dù sao cũng còn khách sáo quá!

Lão cao giọng hơn:

- Rượu, có độc hay không độc, chẳng thành vấn đề, Cốc chủ đã bày tỏ thanh tình thì dù uống vào mà chết, tại hạ há tiếc sinh mạng mà không tuân lời Cốc chủ sao?

Lão bật cười lớn, tiếp:

- Trao đây, Cốc chủ, trao cho tại hạ có dịp chứng minh một niềm tin đối với Cốc chủ!

Lão tiếp chén rượu, đưa lên miệng, uốn một hơi cạn.

Đến lượt thiếu nữ.

Khổng Văn Thông mỉm cười:

- Cô nương có cho lão phu được hân hạnh kính dâng một chén rượu nhạt chăng?

Thiếu nữ do dự.

Trương Vân Trúc thoáng cau mày:

- Một mình tại hạ, chẳng đủ sao, Cốc chủ?

Khổng Văn Thông cười lạnh:

- Dưới tay tướng mạnh, chẳng bao giờ có quân sĩ bạc nhược, trong nhà một y sư, còn ai sợ bệnh chứ? Một chén rượu, phỏng có nghĩa gì? Trương bằng hữu không yên tâm được sao?

Trương Vân Trúc nhìn con gái, lắc đầu:

- Thanh nhi! Thế này thì con phải uống rồi đó! Uống đi con, nếu con không uống, người ta sẽ trách là cha đa sự! Người ta tưởng là bao nhiêu năm qua, cha ẩn tên dấu tuổi để hoạch định một mưu đồ gì, rồi đột nhiên xuất hiện, vừa xuất hiện là sanh sự ngay!

Thiếu nữ bắt buộc phải tiếp nhận chén rượu, tay nàng rung rung.

Quan Sơn Nguyệt hơi ngại ngại, nhìn Trương Vân Trúc, hỏi:

- Trương lão bá uống chén đó có cảm giác chi chăng?

Trương Vân Trúc thở dài:

- Ấ «Lạc Hồn Lộ» quả thật là một loại rượu quý! Lão phu mắt từng thấy ngàn thứ độc, lưỡi từng nếm ngàn thứ vị, nhưng phải công nhận trong Ấ «Lạc Hồn Lộ» có những chất liệu bình sanh lão phu chưa hề biết! Bây giờ thì được tánh bắt đầu phát tác rồi và lão phu đang vận chuyển chân khí trong người, đo lường phản ứng của từng chất liệu một ...

Lão ngừng lại một chút, lại thở dài, rồi tiếp:

- Muốn kiểm soát đủ bảy mươi ba huyết đạo trọng yếu, phải mất một đoạn thời gian dài, lão phu chỉ sợ sau khi hoàn tất công việc kiểm soát đó thì lại muộn mất rồi ...

Khổng Văn Thông bật cười ha hả:

- Quả thật Trương bằng hữu am tường y thuật một cách tinh vi đấy. Trong Ấ «Lạc Hồn Lộ» có mấy chất liệu hy hữu trên thế gian, với tài của Trương bằng hữu thì bất quá trong nửa khắc thời gian, bằng hữu sẽ hiện minh tất cả những chất liệu đó, nhưng tại hạ bảo chứng là sau khi hiện minh rõ rệt rồi, bằng hữu sẽ không còn năng lực phát thoát nữa ...

Quan Sơn Nguyệt giật mình:

- Nửa khắc thời gian!

Y cao giọng hơn:

- Dù sao, nửa khắc thời gian cũng đủ lắm rồi! Đủ cho chúng ta thanh toán mọi việc!

Khổng Văn Thông trở mắt:

- Các hạ nói thế là có ý tứ gì?

Quan Sơn Nguyệt không lưu ý đến lão, đưa tay đoạt lấy chén rượu nơi tay thiếu nữ, uống ngay.

Đoạn, y quăng chén rượu xuống đất. Chén vỡ tan, bật kêu một tiếng xoảng.

Rồi y ngẩng mặt nhìn Khổng Văn Thông, hỏi:

- Chén rượu của Trương cô nương, tại hạ thay thế uống cạn như vậy có thể kể như không ai còn nợ ai được chăng?

Khổng Văn Thông đắc ý vô cùng, bật cười vang:

- Trong bình, chỉ còn vừa đủ rượu rót đầy hai chén, chính ta muốn thế.

Rượu đủ hai chén thì làm sao đãi ba người? Ta mời Trương cô nương uống, chẳng qua đó là một cái có thôi, mời Trương cô nương để cho kẻ khác bắt bình mà uống thay, và người uống thay đương nhiên không phải là Trương bằng hữu rồi! Tiểu tử ơi, cái kế hoạch của ta như thế đó, người đã khăng khải uống rồi thì nên kiên nhẫn chờ xem sự thế sẽ diễn tiến như thế nào. Còn ta, ta cũng chờ xem người sẽ lợi dụng nửa khắc thời gian đó để làm gì?

Quan Sơn Nguyệt cười lạnh:

- Tại sao Cốc chủ biết là tại hạ sẽ uống thay chén rượu đó?

Khổng Văn Thông điềm nhiên:

- Rất đơn giản! Ngay từ phút giây người lộ chân tướng, ta đã nghĩ đến cách đối phó người. Á«Hoàng Hà Thiên Tinh Sa» người không ngán thì ta phải dùng đến Á«Lạc Hồn Lộ»». Nhưng làm cách nào cho người uống rượu đây? Ta không ngần ngại ăn quả Á«Cửu Chuyển Đào»». Ta biết, trong quả đào có một loại độc, ai trúng độc đó tất phải bị cứng tay cứng chân, có điều không chắc là làm chết người được hay không. Riêng đối với ta, trên thế gian này làm gì có loại độc làm chết ta nổi?

Ta ăn đào là để cho các người phải đáp lễ, uống rượu của ta. Ta cố ý rót hai chén, tặng cha con họ Trương, lão Trương thì đương nhiên phải uống rồi, còn nàng con gái của lão có can gì trong vụ mà uống, song vẫn phải uống cho tròn lễ độ. Người tự nhiên nổi máu anh hùng, phải vỗ ngực xưng tài, thay nàng mà uống.

Lão bật cười ha hả, tiếp:

- Người phải uống, ta biết chắc như vậy. Bởi, người đã thọ ơn cha con họ Trương, người phải đảm đương việc khó cho nàng, có như thế người mới là con người chứ! Có như thế, người mới xứng đáng kết giao với họ chứ!

Quan Sơn Nguyệt trầm gương mặt:

- Khá! Khá lắm! Liệu việc như vậy kể ra Cốc chủ cũng thông minh đấy!

Nhưng, xin Cốc chủ đừng quên điều này và tại hạ cũng nói cho Cốc chủ nghe rồi.

Điều đó là Cốc chủ đã tặng tại hạ một chưởng, tại hạ tuyên bố sẽ đánh lại Cốc chủ một chưởng, quanh mình chánh đại mà đánh chứ không đánh lén như Cốc chủ đâu, trong nửa khắc thời gian chất độc trong rượu phát tác, vậy thì trước khi tại hạ bị chất độc làm hại, tại hạ phải thực hành lời tuyên bố đó.

Khổng Văn Thông cười lớn:

- Tiểu tử nói nghe oai quá! Dù sư phó người là Độc Cô Minh cũng chẳng làm sao thắng nổi ta trong vòng nửa khắc thời gian. Người sức lực bao nhiêu mà dám nói là đánh trả ta một chưởng trong vòng thời gian nửa khắc trước khi chết chứ? Cho người biết, chẳng những người không làm chi nổi ta mà cuối cùng rồi người cũng phải ngã khi chất độc ngấm nhiều, chất độc sẽ hành hạ người vô tướng, người sẽ van xin ta giết người gấp, cho người khỏi bị cơn đau đớn hoành hành, cho người được chết sướng!

Quan Sơn Nguyệt bình tĩnh như thường, từ từ đưa tay lên, từ từ thốt:

- Cốc chủ nói, muốn nói sao cứ nói, có quyền nói cái ý của mình, song sự tình diễn tiến không do Cốc chủ muốn thế nào được thế ấy đâu!

Đoạn y trầm giọng bảo:

- Chuẩn bị đi, Cốc chủ, mình thanh toán cho xong những gì đọng lại giữa nhau!

Khổng Văn Thông khinh thường, lão ung dung đứng lên.

Quan Sơn Nguyệt từ từ đưa tay ra, cái đích là phần ngực của Khổng Văn Thông.

Khổng Văn Thông vội vàng nghinh đón. Lão chờ cho bàn tay của Quan Sơn Nguyệt đến gần mới hoành tay nửa vòng, rồi từ bên trên chặt mạnh xuống.

Quan Sơn Nguyệt không nao núng, giữ nguyên chương thế đó.

Một bên bất động, một bên chặt xuống vừa mạnh, vừa nhanh, trong thoáng mắt, tay chạm nhau.

Chỉ thấy Quan Sơn Nguyệt đứng vững như thường, còn Khổng Văn Thông cảm thấy tay lão chặt xuống như chặt vào một chiếc côn sắt, đương nhiên côn sắt không hề gãy, bàn tay của lão trái lại bị bắn tung trở lên không.

Tay chặt xuống, bị bắn tung trở lên, như vậy là Khổng Văn Thông không hóa giải nổi chiêu chương của đối phương rồi. Chiêu chương không bị hóa giải, đương nhiên nó phải đi tới, đi nhanh.

Ầ «Bình!Ầ» Bàn tay của Quan Sơn Nguyệt gần như đồng thời với cái chặt của Khổng Văn Thông, chạm vào ngực lão.

Chẳng khác nào một quả cầu, Khổng Văn Thông bị vút lên cao, nốt cầu vòng, rơi xuống ngoài trượng xa. Tẩu xảo làm sao, lão lại rơi đúng xuống chiếc bàn đựng đầy lễ vật chúc thọ. Bàn ngã nhào theo thân thể lão, lễ vật văng tứ tung.

Tân khách nhao nhao lên cùng đổ xô đến bao quanh nơi đó.

Khổng Văn Kỷ biến sắc, vọt mình tới, nâng Khổng Văn Thông lên.

Xương ngực của Khổng Văn Thông gãy vụn, lún vào thịt bày một lỗ trũng, máu từ nơi đó trào ra như suối chảy.

Khổng Văn Thông còn thoi thóp thở, giương tròn mắt nhìn Quan Sơn Nguyệt trừng trừng.

Bàn tay của Quan Sơn Nguyệt nhuộm máu đỏ ngời. Y bật cười ha hả:

- Tại hạ không ngờ kết quả quá tàn khốc cho Cốc chủ như vậy! Thật lỗi vô cùng! Chắc Cốc chủ cũng lượng thứ cho tại hạ đã lỡ tay!

Máu từ ngực vọt ra, máu từ miệng trào ra, Khổng Văn Thông còn nói gì được thành lời?

Trương Văn Trúc cười lớn:

- Khổng Văn Thông! Ta khen ngươi đó, biết được lai lịch quả Á «Cửu Chuyển Đào Á», kể ra ngươi cũng sành dụng độc! Nhưng ngươi vẫn không hiểu nổi là ta đã cho ngấm vào quả đào nước cốt của thảo dược Á «An Túc Lan Á», nước cốt đó có hương vị như nước quả đào, ngươi ăn đào không thể phát giác ra nổi. Á «An Túc Lan Á» có cái công hiệu làm cho võ công của ngươi tán thất dần dần, rồi khi Quan Sơn Nguyệt hiện diện xuất thủ, ngươi chẳng còn công lực tiếp nhận một chương!

Bất quá, kể trước, người sau, ta nhanh trí hơn, cho ngươi ăn đào trước, dù sau đó ta có uống Á «Lạc Hồn Lộ Á» của ngươi cũng chẳng hại gì. Trên con đường về âm cảnh, chúng ta rồi cũng sẽ gặp nhau, kể nào đi trước, cổ mà chờ kẻ đi sau nhé!

Giả như ngươi có cảm hận ta, thì mình sẽ lại đấu trí với nhau ở một thế giới khác vậy!

Khổng Văn Thông thu tàn lực, hét lên một tiếng lớn. Theo tiếng hét, máu từ miệng lão thoát ra thành vòi, vết thương nơi ngực bị động mạnh, máu lại trào như xối. Lão tắt thở luôn.

Khổng Văn Kỷ chớp đôi mắt ngời ánh lửa, đặt xác của Khổng Văn Thông xuống nền, chuẩn bị liêu mạng với đối phương.

Quan Sơn Nguyệt khoát tay, quát to:

- Nếu ngươi vọng động, ta sẽ không dung tha ngươi! Ngươi phải biết chất độc trong Á «Lạc Hồn Lộ Á» chưa phát tác trước thời gian nửa khắc, trong thời gia đó, ta thừa sức hạ sát ngươi!

Trương Vân Trúc hướng sang Quan Sơn Nguyệt, thốt:

- Hiện diệt còn gì cần nói, hãy nói gấp đi, nói cho minh bạch, chúng ta chẳng còn bao nhiêu phút giây nữa đâu!

Quan Sơn Nguyệt gật đầu, day qua Chương môn nhân phái Chung Nam, từ từ cất tiếng:

- Lã tiến bối! Tại hạ có ý định đem việc này tuyên cáo trước đồng đạo vũ lâm trong thiên hạ, song sợ không còn kịp làm theo ý muốn. Do đó, tại hạ ghi chép những gì cần nói trên mảnh giấy đựng trong phong bì, trước khi đến đây.

Đồng thời, tại hạ cũng chỉ điểm cách giải trừ chất độc Á «Huỳnh Hà Thiên Tinh Sa» giúp các vị thoát nạn. Phong bì, tại hạ xin ký gởi lại Lã tiến bối, nhờ Lã tiến bối liệu lượng ...

Y thò tay trong mình, lấy ra một phong bì, trao qua cho Lã Vô Úy.

Lã Vô Úy tiếp nhận liền.

Trương Vân Trúc, Quan Sơn Nguyệt và thiếu nữ cúi đầu chào biệt mọi người rồi hấp tấp rời khỏi lư bằng.

— oo — Lạc Hồn Cốc, một sơn cốc có tên đúng với sự thực, một sơn cốc mà ai vào lọt trong đó rồi dừng mong dẫn xác trở về.

Bao nhiêu người táng mạng tại đây như để xác định cái tên sơn cốc, và hôm nay, đến lượt Cốc chủ vĩnh viễn ra đi để xác định cái tên tàn khốc đó.

Bọn Quan Sơn Nguyệt đi rồi, quần hùng nhìn theo bóng họ, mơ màng. Ai ai cũng nặng nề tư tưởng, trước một diễn biến hết sức bất thường. Bởi, có ai nghĩ đến cái kết quả bi đát của Khổng Văn Thông, mộng đời chưa thực hiện mà ngày mùng thọ là ngày giỗ kỵ!

Lã Vô Úy mở phong bì, lấy mảnh giấy ra đọc:

Á «Minh Đà Lệnh Chủ đời thứ hai Quan Sơn Nguyệt can cáo trước đồng đạo vũ lâm thiên hạ.

Năm xưa, tiên sư lần lượt đến từng môn, từng phái một của các vị, lấy linh phù, tín vật trong môn phái các vị. Sau đó, người đến sa mạc, sống cuộc đời quy ẩn, tuy nhiên, người hết sức ăn năn hối hận về những việc đã làm qua. Ăn năn, hối hận không phải tiên sư cho rằng mình có hành động bạo cường, thô mãng đối với các vị mà hối hận vì mình làm một việc hữu ích, trong các vị, chẳng ai hiểu cho cái ý sâu xa của người.

Giành quyền chấp chương môn phái của quý vị chẳng?

Không. Tiên sư không nuôi cái tham vọng ấu trĩ đó, bởi chung quy rồi, tham vọng đó cũng sẽ đưa người đến chỗ tự diệt.

Thế thì, tại sao tiên sư làm thế?

Chẳng qua, người lo lắng cho vũ lâm Trung Nguyên, người nhận thấy các vị quá tự tôn, tự mãn, không lo tinh tiến để tự cường, các vị cho rằng mình là vô địch, rồi an nhàn hưởng thụ danh vọng, không mấy may nghiên cứu võ thuật để cùng nhau tiến đến cảnh giới diệu huyền. Cho nên, tiên sư bắt buộc phải thu nhặt tất cả tín vật, linh phù để khích lệ các vị.

Bây giờ, các vị đã hiểu nỗi khổ tâm của tiên sư rồi chứ?

Tuân theo di mạng của tiên sư, ba năm trước, trong đại hội sa mạc ngoài biên tái, tại hạ ẩn chứng vũ công của các vị, giả như tại hạ bại, điều đó chẳng đáng làm cho tại hạ thẹn tức, trái lại, nếu tại hạ thắng thì đúng là một sự đau buồn, bởi vì từ bao nhiêu thời gian qua, các vị không tiến bộ chút nào, các vị đại diện vũ lâm Trung Nguyên, tài nghệ không vượt bậc là đáng lo ngại cho kiếp vận toàn thể.

Tại hạ cũng đã định, trong ngày đại hội, trao trả tín vật, lệnh phù cho các vị.

Ngờ đâu, đại hội chưa kết thúc, tại hạ lại bị lão gian hoạt hạ độc, thành ra nhiệt tình của tiên sư đối với các vị phải đình hoãn tổ bày cùng các vị qua trung gian tại hạ, cho đến hôm nay.

Tuy muộn, cũng còn hơn không. Và, nếu tại hạ không may mắn không gặp vị ẩn y là Trương Vân Trúc tiên bối tại Thiên Sơn thì tâm nguyện của tiên sư sẽ mãi mãi bất thành, và các vị truyền đời nối tiếp nhau mà oán hận Minh Đà Lệnh Chủ.

Giờ đây, dù đã chậm trễ ba năm, mọi việc kể như được trình minh bạch với các vị rồi, tại hạ nghe lòng tho thối vô cùng.

Trước khi đến đây, tại hạ có nghĩ, trong tương lai, các vị cần phải đương đầu với Lạc Hồn Cốc chủ Khổng Văn Thông, mà lão hồ ly đó có loại độc Á «Hoàng Hà Thiên Tinh Sa Á» rất lợi hại, nên tại hạ đã yêu cầu Trương Vân Trúc tiên bối chỉ điểm phương pháp giải độc. Phương pháp đó, tại hạ cũng có ghi vào mảnh giấy, kèm theo lời biện minh.

Sở dĩ tại hạ thận trọng là vì vũ công của Khổng Văn Thông cũng cao cường lắm, vạn nhất tại hạ bị lão ta hạ sát rồi thì làm sao mách với các vị phương pháp trị độc?

Do đó, tại hạ ghi luôn vào mảnh giấy, phòng bất trắc.

Còn một điều này, các vị xin lưu ý. Anh em họ Khổng, dù sao thì cũng chẳng đáng sợ lắm. Người đáng sợ, chính là con gái của Khổng Văn Thông đang theo học với một vị dị nhân trong võ lâm. Bậc dị nhân đó, sánh với tiên sư còn giỏi hơn rất nhiều. Tuy có tài cao, song chẳng rõ vì duyên cớ gì, người phát thệ chẳng bao giờ xuất hiện trên giang hồ.

Bậc dị nhân không ra mặt, điều đó chẳng nói làm chi, chỉ như nàng con gái của Khổng Văn Thông, sau khi thành tài trở về Lạc Hồn Cốc, nói chí cha gây nên hoạn họa giang hồ thì thiết tưởng các vị không thể không quan tâm được.

Tại hạ sơ lược trình bày như thế, mong các vị liệu lượng, tìm cách ngăn chặn những gì chưa phát hiện, những gì còn có thể ngăn chặn, đừng để đến lúc khẩn cấp mới bắt tay vào việc, tại hạ e tai hại sẽ đến với các vị lớn lao không tưởng nổi ...Á» Chương môn nhân phái Chung Nam lại đọc lớn lên cho mọi người nghe.

Tất cả đều trầm lặng suy tư.

Lúc đó, Khổng Văn Kỷ đã mang di thể của Khổng Văn Thông vào trong rồi.

Bọn người xu phụng Khổng Văn Thông cũng theo vào. Do đó, cánh họ Khổng chẳng một ai biết được sự tình Quan Sơn Nguyệt bày tỏ.

Tuy chẳng người nào có thể chứng minh một chi tiết có liên quan đến sự tình, song tất cả đều tin là Quan Sơn Nguyệt không bịa chuyện.

Không còn gì bắt buộc họ lưu lại nơi này, họ cùng chia tay nhau rồi Lạc Hồn Cốc. Trên con đường về quê quán, ai cũng nặng niềm ưu tư. Họ nghĩ đến cái họa trong tương lai, họ không khỏi lo sợ.

Dù sự việc, nếu có xảy ra vẫn còn xa, họ cũng thấy sợ ngay từ bây giờ. Và, những người có danh vọng lớn trong quần hùng tự cho mình có bốn phần bảo trì phong độ võ lâm, họ càng suy tư trầm trọng trước viễn ảnh một biến cố phi thường, họ đã thấy nặng ngay từ bây giờ cái trách nhiệm đối với đồng đạo.

— oo — Trong bóng đêm, ba bóng người bước nhanh, chừng như họ có điều gì khẩn cấp lắm.

Tuy nền trời thiếu vắng trăng sao, song cũng có thể nhận ra ba người đó là ai.

Thực ra, nói là ba bóng người bước đi, bất quá chỉ có hai người và một trong hai người đó kèm một người khác, đang hôn mê.

Người hôn mê, là Quan Sơn Nguyệt, người kèm y gần như công y nơi lưng chính là Trương Thanh. Người thứ ba, hẳn là Trương Vân Trúc.

Họ ly khai Lạc Hồn Cốc từ lâu và hiện tại họ đã đi được một đoạn đường dài.

Trương Thanh cất giọng đầy oán trách gọi cha:

- Gia gia! Tại sao phải hành động như vậy chứ? Gia gia làm cho Quan đại ca khổ sở như thế này thật con chẳng hiểu nổi cái ý tứ của gia gia chút nào! Giả như Quan đại ca bất hạnh táng mạng đi rồi thì con hối hận biết bao nhiêu?

Trương Vân Trúc thở dài:

- Cha nào đoán được là hấn khăng khải như thế? Thật đáng trách cho hấn, lúc nào cũng nóng nảy, đến cả những việc liên quan cả sanh mạng mà hấn cũng chẳng chịu cân nhắc kỹ càng trước khi quyết định! Phần cha, nếu cha không phòng bị trước thì khi nào lại uống chén rượu quý của lão hồ ly? Phần hấn thì ... Hừ! Đáng trách hấn thật! Chính hấn làm khổ cha chứ cha nào làm khổ hấn?

Trương Thanh khóc. Giọng nói của nàng sần sệt, giọng nói phát ra đứt đoạn trong nghẹn ngào:

- Quan đại ca ... lúc nào cũng sẵn lòng hào hiệp, chẳng phải riêng đối với chúng ta mà còn đối với tất cả mọi người ... hôm nay Quan đại ca sợ con không kham chén rượu độc ... nên ...

Bỗng nàng ngừng khóc, trầm giọng hỏi:

- Không có cách gì giải độc sao gia gia?

Trương Vân Trúc lắc đầu:

- Cha chưa dám quả quyết, con ạ! Phải chờ đến khi nào mình về tới nhà, cha phân tích chất độc trong rượu, rồi mới tìm được liều khắc chế. Đến lúc đó, cha mới có thể đoán định là Quan đại ca của con được an toàn hay không an toàn.

Trương Thanh dậm chân:

- Nhưng Quan đại ca có chi trì được đến lúc mình về tới nhà chẳng?

Trương Vân Trúc cười khổ:

- Thôi đi cô nương ơi! Tại sao cô nương càng lúc càng không tin tưởng nơi lão già này chứ? Cô nương lo sợ quỳnh quáng lên rồi xem thường cả Gia gia của cô nương à?

Rồi lão dụ giọng tiếp:

- Con phải biết hiệu năng của Ân «Băng Xạ Toàn Mạng Tán Ân» của Gia gia như thế nào chứ? Đừng nói là trúng độc, giả như hấn có chết đi, gia gia cũng có thể làm cho hấn sống lại ít nhất trong bốn năm hôm!

Trương Thanh lại nghĩ đến lúc về nhà, giả như qua cuộc phân chất, gia gia nàng hoàn toàn bất lực thì Quan Sơn Nguyệt phải chết. Bất giác, nàng lại khóc, nàng ngừng khóc một lúc, bây giờ khóc trở lại, khóc bi thảm hơn. Nàng vừa khóc, vừa gào:

- Gia gia còn chờ phân chất thì có hy vọng gì cứu sống Quan đại ca đâu!

Thế này thì Quan đại ca phải chết! Bất quá Ân «Băng Xạ Toàn Mạng Tán Ân» của gia gia chỉ làm cho Quan đại ca chậm chết mấy ngày! Trời ơi! Gia gia ơi! Con cũng chết luôn!

Trương Vân Trúc khổ sở quá:

- Thì ... thì cha cố gắng làm hết sức mình chứ cha có là thánh đâu mà dám bảo đảm với con như thế này, thế nọ? Con thấy không, ba năm trước, cha cũng tận tình cứu hấn, lúc đó, hấn và gia đình cha con ta chưa thân nhau kia mà, huống chi ngày nay, hấn cũng như người nhà, đương nhiên là cha phải áp dụng tất cả sở học để cứu hấn. Con đừng quên, phạm là người ai cũng có định số cả, số chưa chết thì dù cha không cứu nổi cũng có người đến kịp lúc mà cứu hấn. Số hấn chết, dù thánh có hiện về cũng phải khoanh tay nhìn tử thần rước hấn đi!

Trương Thanh gào lên:

- Con không biết! Gia gia phải làm sao cứu cho Quan đại ca sống lại! Nếu không, con cũng chết luôn!

Nàng đặt Quan Sơn Nguyệt xuống đất, rồi ngồi bên cạnh khóc mướt.

Trương Vân Trúc dậm chân:

- Khổ quá, thế này thì ... thì ... gia gia phải đưa hấn đến một người!

Trương Thanh hấp tấp thốt:

- Chứ sao? Gia gia thấy mình bất lực thì nên tìm đến người đó, không lẽ gia gia đành để cho Quan đại ca chết oan uổng như thế này? Mà tại sao gia gia quá hận người đó như vậy? Gia gia đã thừa nhận về y thuật người đó giỏi hơn gia gia rất nhiều kìa mà!

Trương Vân Trúc thở dài:

- Phải! Y thuật của người đó rất cao minh, trên gia gia mấy bậc. Song gia gia đã phát nguyện, không hề cúi mình cầu lụy y.

Bỗng, lão tiếp nổi với giọng cương quyết:

- Không được! Con ạ, con đừng nhắc đến con người đó nữa! Cha không bao giờ muốn gặp mặt người đó chứ đừng nói là mở miệng van cầu chữa trị cho Quan Sơn Nguyệt! Bỏ đi con, bỏ đi!

Trương Thanh nức nở:

- Được rồi, con không nhắc đến người đó nữa, nhưng gia gia phải làm sao cứu sống Quan đại ca của con!

Trương Vân Trúc gật đầu:

- Thì cha phải tận tâm lo liệu cho hần chứ sao! Không bằng cách này cũng bằng cách khác!

Lão đặt tay lên trán Quan Sơn Nguyệt. Bất giác, lão biến sắc, kêu lên:

- Nguy! Hần phát nóng lên rồi đây! Trong rượu, có mật cion rít đỏ, rất độc!

Khổng Văn Thông ác quá, dám dùng cả loại độc đó để hại người!

Tuy nhiên, lão phải phục tài Khổng Văn Thông, lão lẩm nhẩm:

- Họ Khổng quả là tay lợi hại thật. Mật con rít đỏ với chất Â«Hạc Đỉnh HồngÂ», cũng là loại độc, song đem hai loại đó hiệp với nhau thì độc tánh tiêu hóa mất trở thành vô hại. Thế mà lão ta có cách hiệp cả hai loại độc lại, song vẫn giữ độc tánh còn nguyên vẹn như thường.

Trương Thanh sợ hãi cuống cuồng, hấp tấp kêu lên:

- Gia gia! Lúc này chẳng phải là lúc gia gia luận y thuật. Gia gia hãy nghĩ đến việc cứu người, cứu gấp mới được gia gia ơi!

Trương Vân Trúc suy nghĩ một chút:

- Giải trừ chất độc do mật con rít đỏ thì phải dùng máu con rắn xanh, nhưng phải là máu sống!

Trương Thanh trở mắt:

- Máu sống là máu gì?

Trương Vân Trúc đáp:

- Bắt con rắn xanh còn sống, cắt lấy máu chứ không được đập chết trước rồi lấy máu sau!

Lão thở ra, tiếp:

- Nhưng làm sao có loại rắn đó trong nhất thời?

Trương Thanh thốt gấp:

- Bây giờ đang đêm, mà loài rắn thì kiếm ăn lúc ban đêm, gia gia đi tìm đi, chắc chắn là tìm gặp mà, gia gia!

Nàng giục:

- Đi đi, Gia gia! Đi liền đi, Gia gia!

Trương Vân Trúc lại suy nghĩ một chút, rồi lấy trong mình ra một chiếc bình nhỏ, mở nút, trút ra một hoàn thuốc, nhét vào miệng Quan Sơn Nguyệt. Đoạn, lão hướng sang Trương Thanh, dặn nàng:

- Con ở đây canh chừng cho hần nhé, cha vừa hần uống một hoàn Á« Băng Xạ Toàn MạngÁ», cha đi tìm thanh xà đây!

Trương Thanh gật đầu.

Trương Vân Trúc không chậm trễ, đứng lên đi liền.

Tại vùng sơn dã rộng lớn, côn trùng, rắn rít rất nhiều, về đêm chúng rời hang, bò đi kiếm ăn, về đêm thì có nhiều hy vọng gặp chúng, nhưng phải cái bất lợi là đêm quá tối, rắn thì có nhiều mà làm sao trông thấy chúng?

Nếu đốt lửa đi tìm, chúng thấy lửa sẽ chui trốn mất. Cho nên, rắn thì có nhiều mà tìm được một con lại không phải là việc dễ. Huống chi, chẳng phải bắt bất cứ rắn gì cũng được mà cần có rắn xanh mới xong.

Trương Vân Trúc không nản lòng, men theo các khe đá, quanh theo các bụi cỏ, nương ánh sao mà tìm.

Mãi một lúc lâu, lão mới bắt được một con rắn xanh.

Lão mường rỡ vô cùng, vội chạy trở lại chỗ cũ. Nhưng đến nơi, bắt giắc lão sững sờ vì Trương Thanh và Quan Sơn Nguyệt đã biến mất dạng.

Nơi chỗ Trương Thanh đặt Quan Sơn Nguyệt nằm xuống có một mảnh lụa, trên mảnh lụa có một viên sỏi.

Người nào đó, đặt mảnh lụa, lấy viên sỏi dần lên sợ gió thổi bay mất đi.

Lụa, là chiếc áo của Trương Thanh đang mặc được cắt ra một mảnh. Trên mảnh lụa có mấy chữ. Chữ lại viết bằng máu.

Trương Vân Trúc chụp mảnh lụa, đọc liền:

Á«Gia gia, Sau khi gia gia đi rồi thì tình trạng của Quan đại ca biến đổi đáng sợ, con chẳng biết làm sao cứu giải cấp thời trong khi chờ đợi gia gia trở về mà con cũng chẳng dám bỏ chàng chạy đi tìm gia gia.

Nếu không cứu cấp kịp thời, kịp lúc thì Quan đại ca sẽ không tránh khỏi nguy hại tánh mạng.

Sở dĩ Quan đại ca ra thần hình như vậy cũng vì thay thế con uống chén rượu độc. Gia gia thấy đó, Quan đại ca không quản hiểm nguy, gánh vác cái việc khó cho con. Nhớ lại ba năm qua cùng sống chung bên nhau, con đã hiểu Quan đại ca rất nhiều và càng hiểu người, con càng mến, cuối cùng con cảm thấy yêu chàng. Ngày nay thì chàng là lẽ sống của con, mất chàng là con phải chết đó gia gia.

Chẳng phải con không tin nơi y thuật của gia gia, song con biết rõ chẳng thể nào gia gia chữa trị cho chàng lành mạnh hẳn được, mà dù gia gia làm được việc đó cũng phải qua một thời gian dài. Còn con thì ... con nóng nảy, muốn sao cho chàng bình phục tức khắc. Cho nên, con không thể do dự trước một sự cấp bách và con ra đi, mang chàng cùng theo.

Con ra đi, đi đâu thì hần gia gia đã biết rồi. Con đường đến Côn Lôn Sơn, xa vạn dặm, dù phải vất vả, dù phải đương đầu với mọi hiểm nguy, con vẫn cương quyết ra đi với một tâm lòng tin tưởng thiêng liêng phù hộ con, phù hộ chàng ...

Nếu gia gia còn chút tình thương đối với con thì gia gia không nên đuổi theo con. Con nói thật, nếu con chẳng mang chàng đến tận Côn Lôn Sơn cầu xin người đó chữa trị cho chàng được thì con nguyện lấy cái chết để đáp tạ tình chàng.

Vậy, gia gia đừng bức con phải chết ngăn chặn con đến gặp người mà gia gia không thuận nhãn.

Con mong gia gia bảo trọng trong thời gian con vắng mặt và tha thứ cho con.

Mình còn gặp nhau nữa, gia gia ơi và gặp lại trong ngày gần đây thì lo chi không sum họp ngày nào?Á» Đọc xong mảnh lụa, Trương Vân Trúc quảng nhanh con rắn ra xa, rồi thở dài ...

5. Máu Chan Lệ Thắm

Trương Thanh cõng Quan Sơn Nguyệt nơi lưng, vượt đoạn đường dài hướng về Côn Lôn Sơn.

Bạn đường là một người dễ sống dễ chết, không cử động, không nói năng, nói là bạn đường bởi đó là một con người, song thực ra thì có khác nào một gánh nặng?

Hành trang là số vốn nghị lực với một niềm tin nơi thiên liêng.

Gánh nặng không làm cho nàng nản chí, hành trang tinh thần bù lại là nguồn khuyến khích lớn lao.

Đi như thế, Trương Thanh phải mất bao nhiêu ngày đường mới đến cái đích hành trình?

Thời gian dài ngắn, đối với người thường không quan trọng lắm, song đối với Quan Sơn Nguyệt, mỗi một phút giây qua là mỗi một hơi thở tiêu mòn, mỗi một giọt máu khô cạn. Mà lọ thuốc Băng Xạ Toàn Mạng Tán của vo thành hoàn của Trương Văn Trúc bất quá chỉ dùng chi trì mạng sống của Quan Sơn Nguyệt trong vòng năm mươi hôm, trong khoảng thời gian đó nàng đến được Côn Lôn chưa?

Nếu lọ thuốc hết rồi mà nàng chưa đến nơi thì phải làm sao?

Mặc, việc gì sẽ đến cứ đến. Nàng kiên tâm, trì chí, nàng khẩn nguyện ơn trên phù hộ và nàng cứ đi, đi mãi, kết cuộc như thế nào, mặc cho định số sắp bày.

Thiếu ăn, thiếu ngủ, tắm nắng, dầm sương, Trương Thanh đã đi được bốn mươi ngày đường.

Đã không được chữa trị, lại vất vả suốt con đường dài, Quan Sơn Nguyệt mỗi một ngày trôi qua là mỗi một bước đi lần vào nguy cảnh. Đến ngày thứ bốn mươi, tình trạng của chàng bi đát quá độ.

Thời gian lúc đó nhằm tiết Đông Thiên, khí lạnh bao trùm vạn vật, song không làm dịu nổi nhiệt độ trong người chàng càng lúc càng dâng cao.

Công một người nóng như lửa đốt trên lưng, kể ra cũng khó chịu cho Trương Thanh lắm. Đó cũng là một sự khổ, cộng thêm với những cái khổ của hành trình.

Rồi một hôm, nàng cũng đến được Côn Lôn Sơn.

Nàng đến Côn Lôn Sơn là Quan Sơn Nguyệt chẳng mệnh hệ nào, bởi nếu chàng đã chết dọc đường thì nàng đến ngọn núi này làm chi nữa?

Quan Sơn Nguyệt không chết là lọ thuốc Băng Xạ Toàn Mạng Tán chưa dùng hết, là nàng chưa vượt quá giới hạn năm mươi ngày.

Nhưng, đến nơi rồi, nàng chẳng thấy một bóng người.

Một nơi hoang vắng cô tịch, làm gì nàng tìm được bóng người dễ dàng như giữa chợ đời nhộn nhịp thể nhân xu lợi bốn danh?

Dù hoang sơn là nuôi sống thợ săn, tiểu phu, song chẳng phải nơi nào cũng có thợ săn, nơi nào cũng có tiểu phu. Săn thú, cũng có khu vực riêng biệt, đốn củi cũng có nơi riêng biệt, do đó sự có mặt của hạng người vì sanh kế mà có mặt tại rừng sâu, núi hoang cũng tùy thời, tùy nơi mà có.

Thợ săn, tiểu phu là hạng người không ở ẩn nàng còn không gặp một ai thì nói chi đến người mà nàng đang tìm?

Quanh quẩn mãi trong vùng hoang sơn, chung quy nàng vẫn chưa gặp được người nàng muốn gặp. Nàng phải tìm chỗ ngồi nghỉ mệt.

Nàng nhìn Quan Sơn Nguyệt, nàng khóc, khóc đến cạn lệ, khóc đến máu tươi.

Bỗng, nàng ngửi phải một mùi kỳ dị. Bất giác, nàng giật mình, vội đặt Quan Sơn Nguyệt xuống mặt tuyết, đoạn đảo mắt nhìn quanh.

Trời! Sau lưng nàng, một con beo trắng to lớn phi thường, loại beo chẳng phải là loài thú lớn xác, song con beo trắng này to bằng con trâu mộng. Nó đứng lặng nhìn Trương Thanh, đôi mắt nó sáng rực, đôi mắt xanh rờn chớp chớp gieo cái lạnh nơi lòng nàng, cái lạnh đó thấp độ hơn cái lạnh của mặt tuyết giá ...

Đương nhiên, Trương Thanh phải sợ. Dù nàng có vũ công cao, trải qua một cuộc hành trình hơn bốn mươi ngày vất vả, công lực của nàng phải tiêu hao thì làm gì nàng chế ngự nổi một con mãnh thú?

Song nàng không chế ngự nổi nó, nó sẽ vồ nàng, nó ăn tươi nhai sống nàng.

Làm sao? Nàng phải làm sao? Nàng phải chết vì mãnh thú?

Nàng chết, Quan Sơn Nguyệt cũng phải chết!

Nghĩ đến cái chết của Quan Sơn Nguyệt, bất giác nàng phấn động tinh thần.

Nàng không muốn Quan Sơn Nguyệt chết. Nàng muốn chàng sống, bằng mọi cách, nàng bất chấp cách nào, miễn sao Quan Sơn Nguyệt được sống.

Bằng cớ, nàng nghi ngờ y thuật của cha, không dám giao sinh mạng Quan Sơn Nguyệt cho cha, vượt đoạn đường dài, tìm về Côn Lôn. Bằng cớ, nàng dám trái ý cha, tìm một người mà cha nàng không thuận nhãn, yêu cầu người đó cứu sống Quan Sơn Nguyệt. Thì hôm nay, đã đến tận cái đích của cuộc hành trình, khi nào nàng để cho Quan Sơn Nguyệt chết vì mãnh thú?

Không nói đến cái việc nàng có thể hạ mãnh thú hay chẳng, cứ biết là nàng quyết tâm đối phó với bất cứ cái gì đe dọa sinh mạng Quan Sơn Nguyệt. Trừ ra, khi nàng ngã gục xuống rồi ai muốn làm gì chàng cứ làm.

Ai muốn chạm đến Quan Sơn Nguyệt phải đi qua xác chết của nàng. Mãnh thú cũng thế, nó là con vật, nó không thể nghe giảng lý, nàng phải lấy sức mạnh thay cho đạo lý. Nàng không hạ con thú, thú sẽ vập, sẽ vồ!

Nàng lại nhìn Quan Sơn Nguyệt, như mượn mãnh lực ái tình tiếp trợ sinh lực cho nàng, nàng rít lên:

- Quan đại ca! Tiểu muội phải hạ sát con thú ác độc kia, ăn thịt nó, uống máu nó cho mạnh mẽ hơn lên, cho tiểu muội còn vững tinh thần, để phát huy tình yêu trước phút giây tuyệt vọng của chúng ta!

Trong mình, Trương Thanh chẳng có một tác thép. Trong mình, nàng chỉ có mấy đường dây, loại dây ràng buộc cho y phục bớt hở hang. Đó là vật duy nhất mà nàng có thể xử dụng, nếu thực sự những vật đó có hữu dụng cho nàng.

Cũng may, tại sa mạc nàng từng học cách xe dây nơi bọn du mục, tập quăng dây để bắt những con ngựa chạy hoang.

Ngựa cũng là thú, beo cũng là thú, nàng có thể dùng dây chế ngự beo như du mục chế ngự ngựa hoang.

Lập tức nàng tháo tất cả những đường dây trong mình, đánh thông lọng rồi, sau đó bóc tuyết nắn thành một quả cầu.

Dây trong mình chẳng có bao nhiêu, dây đánh lại tất phải ngắn.

Dây ngắn, không thể dùng trong khoảng cách khá xa, trước tiên, nàng phải khích nộ con beo trắng. Cốt làm sao cho nó bằng lòng nhảy tới gần nàng, như vậy nàng mới có thể quăng dây tròng cổ nó, tròng chân nó ...

Con beo trắng cào cào đôi chân trước trên mặt tuyết, rồi nó hạ thấp mình xuống, bụng nó sát với mặt tuyết. Nó chuẩn bị vọt tới.

Tại sa mạc, Trương Thanh từng tham dự nhiều cuộc săn thú, nàng đã biết đặc tính từng loài thú một, lúc bị thương, lúc tấn công, lúc tẩu thoát, chúng có những động tác như thế nào. Cho nên, nàng không nao núng dù biết rằng loài beo trắng rất hung dữ, chúng hung dữ trên mãnh sư hay ác hổ.

Nàng cầm quả tuyết cầu, nhắm ngay trán con thú, lao vút tới.

Trong trường hợp đó, con thú hoặc né tránh nếu không thì cũng phải nhảy tới. Nhưng, con beo trắng này chẳng có những phản ứng như vậy. Nó không né tránh, nó không nhảy tới.

Điều đó làm cho Trương Thanh hết sức kinh ngạc. Nhưng, chẳng lẽ nó đưa trán ra đó hứng quả tuyết cầu do nàng bắn đi, với ít nhiều cô lực? Dù nàng trung quả tuyết cầu là để nhử nó, song tuyết cầu chạm trúng trán, trán nó vẫn xây xát như thường.

Không vỡ sọ nó cũng phải đau đớn. Nó bất động, như một cao thủ bình tĩnh chờ thế công của địch đến vừa tầm tay. Rồi nó ung dung đưa chân trước lên hất quả tuyết cầu xệt qua một bên.

Tuyết cầu chẳng phải là một vật thể cứng hoặc liền lạc nên vừa chạm chân con thú quả cầu bằng tuyết rã ra liền. Những mảnh tuyết vụn bắn ra bay về phía hậu của nó.

Đến lúc đó, nó mới rống lên một tiếng, còng lưng lên, mình co rúm lại, bốn chân thẳng đứng. Nó sẵn sàng ở trong tư thế vọt tới.

Trương Thanh biết ngay gặp phải một con vật phi thường. đương nhiên, nàng khiếp sợ, song vẫn bình tĩnh. Nàng quát:

- Súc sanh dám quật cường với ta à?

Nó biết gì mà nàng quát tháo?

Nàng chụp nhanh tay xuống mặt tuyết, hốt một nắm, rồi tung sang con beo trắng. Lần này, nàng dùng thủ pháp bắn ám khí quăng quả tuyết cầu. Quả tuyết cầu thay vì lao vút thẳng đường, lại uốn vòng cầu vẽ thành một đường cung, xẹt nhanh xuống con beo.

Con beo vẫn đứng nguyên tại chỗ, ngẩng đầu lên há rộng miệng hứng quả tuyết cầu.

Nhưng lần này thú thua người, vì trong quả cầu có sự lạ. Vật lạ đó, điều khiển quả cầu thay vì rơi ngay miệng con thú, lại trịch qua lên trên một chút, đánh xuống mắt tả của nó.

Vật lạ đó, bắt quả chỉ là một viên sỏi, độ nửa quả tuyết, Trương Thanh gắn liền với tuyết, nàng tính toán làm sao khi quả tuyết cầu trút xuống thì tuyết và sỏi rời ra, tuyết rơi vào mõm con thú, còn sỏi thì trịch lên bên trán, đánh vào mắt nó.

Người không hiệu vũ công thì cho là lạ. Chứ thật ra, đó là một thủ pháp phóng ám khí.

Viên sỏi không lớn lắm, chẳng làm hỏng mắt con thú được, song vẫn chạm đau nó như thường. nó găm lên một tiếng lớn, phóng mình tới.

Trương Thanh chỉ chờ có thế. Lập tức, nàng vung tay, đường dây bay ra, chiếc thông lọng nơi đầu dây sắp sửa tròng vào đầu con thú.

Giống dân Duy Ngô trong thành phần du mục tại sa mạc cách quãng đây bắt ngựa đi hoang, lòng lọng tròng vào đầu rồi, con ngựa đứng yên thì còn đỡ, nếu càng vùng vẫy, thông lọng càng rút chặt, cuối cùng nghệt thở phải bất động chờ người bước tới, giải tỏa cho.

Trương Thanh sinh và trưởng tại sa mạc, đương nhiên có học cách quãng dây đó, thủ pháp của nàng rất thuần thực. Hơn nữa, nàng lại tập luyện võ công nên tay vung ra là rất chuẩn. Đùng mong một con thú nào thoát khỏi đường dây của nàng, trừ ra con thú đó ở ngoài xa tầm dây.

Nhưng con beo trắng này không giống những con thú khác. Có thể nó biết đường dây đó lợi hại như thế nào, nên vừa thấy nàng chớp tay lên, nó cấp tốc ngoẻo đầu sang một bên tránh cho thông lọng trượt bên ngoài, và nó cứ lướt tới.

Nó không lướt thẳng vào người Trương Thanh, nó lại vọt đến Quan Sơn Nguyệt.

Bằng mọi giá, Trương Thanh chỉ mong muốn con vật chống đối với nàng hơn là vồ chụp xuống Quan Sơn Nguyệt. Do đó, hệt thông lọng rồi, lập tức nàng hoành tay, dùng đường dây làm nhuyễn tiên, quật ngược trở lại. Cái đích của nàng là chân sau của con thú. Đường dây quấn quanh một chân sau của nó.

Trong khi chân trước của nó vừa chạm vào ngực Quan Sơn Nguyệt thì Trương Thanh giật mạnh đường dây. Con thú bị kéo hất về phía sau, chân trước của nó đương nhiên phải rời ngực Quan Sơn Nguyệt.

Con thú chừng như có linh giác, biết điểm nhược yếu của đối phương và nhược điểm yếu ở đây là con người bất lực. Cho nên, Trương Thanh đã mấy lần tiến công nó, nó chẳng màng đến nàng, trái lại nó quyết hạ cho kỳ được Quan Sơn Nguyệt.

Bị giật lùi lại, nó quắc đôi mắt bắn hung quang nhìn Quan Sơn Nguyệt chứ không hề nhìn Trương Thanh. Bất thành linh, nó nhào tới.

Trương Thanh sợ hãi, vội nhún mình nhảy vọt tới trước mặt Quan Sơn Nguyệt. Nhưng nàng ức độ tốc lực, không thể đến nơi kịp lúc chặn ngăn con thú chụp xuống Quan Sơn Nguyệt. Thay vì nhảy thẳng đến trước Quan Sơn Nguyệt, nàng rẽ nhanh sang con đường tiến của con thú. Đồng thời, nàng co chân đá mạnh.

Con thú trúng phải cái đá đó, bị bắn lộn mình trở lại, nhào đi mấy vòng. Có lẽ đau quá, nó rống lên mấy tiếng.

Trong khi đó, Trương Thanh đảo bộ bước đến cạnh Quan Sơn Nguyệt, ánh mắt trước y.

Con thú đã đứng lên, bốn chân chồm chồm, đuôi chong thẳng, mắt lườm lườm. Đôi mắt của nó kéo đỏ những đường gân máu, chứng tỏ nó sôi giận cực độ.

Lần này, nó không nhìn Quan Sơn Nguyệt mà lại chuyển mục tiêu sang Trương Thanh. Nó thay đổi chiến pháp. Nó nghĩ hạ được Trương Thanh rồi, Quan Sơn Nguyệt sẽ là mồi dễ dàng của nó.

Nó nhìn nàng trừng trừng.

Nàng cũng nhìn nó lom lom.

Bỗng, nó đập đuôi xuống đất kêu một tiếng Ầ«bịchẦ», rồi bốn chân hồng đất, thân hình lao vút tới.

Trong tay không có một tác sất, gia dĩ nàng không thể bỏ Quan Sơn Nguyệt, nhảy tránh cái vồ của con thú. Nàng liều lĩnh đứng nguyên tại chỗ.

Nàng đứng lặng, nhưng con thú không đứng lặng, bởi nó đã vọt sang. Nó vọt rất nhanh. Hai chân trước của nó sắp chụp xuống hai đầu vai của nàng. Đồng thời, nó há rộng miệng ra, bày răng bén nhọn, như chọc ngoạm đầu nàng.

Miệng con thú gần mặt Trương Thanh quá, mùi hôi bốc ra nồng nặc làm nàng buồn nôn.

Miệng thú há rộng, răng bày chom chồm, nếu miệng nó phập lại thì trọn chiếc đầu của Trương Thanh bị tiện lia, đừng nói là một phần bị tấp mất.

Trương Thanh hoảng hốt, không còn làm sao hơn là liều lĩnh thọc một cánh tay vào miệng thú.

Thọc một cánh tay vào miệng thú, nàng có hai chủ ý. Một là cánh tay đó sẽ quây trong miệng thú, gây thương tích cho nó. Hai là thú nào cũng mê mồi, ngoạm được rồi thì không còn nghĩ đến miếng mồi kế cận. Miếng mồi kế cận là Quan Sơn Nguyệt, nàng cốt làm sao dời sự chú ý của con thú về nàng, nàng sẵn sàng chịu đựng mọi hiểm nguy để cho Quan Sơn Nguyệt được an toàn. Nàng có ngu dại gì chẳng biết cánh tay thọc vào miệng beo là cánh tay bỏ đi, beo ngậm miệng lại là cánh tay bị tiện lia.

Con beo trắng khép miệng lại. Song, chẳng rõ tại sao nó không khép mạnh.

Nhờ vậy, cánh tay của nàng không bị tiện, bắt quá mấy chiếc răng con beo cắm vào da thịt nàng thôi.

Hai chân trước của nó xuống sát đầu vai nàng, thay vì nó ấn mạnh chân xuống, thì nó lại rút về, qua cái rút đó, nó vuốt đôi chân đầy móng nhọn trên ngực nàng. Màng áo ngực rách bươm, da rách, thịt rách, máu tươm ra liền.

Tại sao nó không giết nàng? Nàng đứng áng trước Quan Sơn Nguyệt, gương tròn mắt nhìn con thú.

Thương tích trên mình nàng không nặng lắm, bắt quá chỉ là những vết xây xước, máu chỉ rướm ra một lúc rồi ngưng đọng.

Bỗng, nàng nhớ lại một việc. Ngày trước, phụ thân nàng có nhổ một cái răng của nàng thay vào đó bằng một chiếc răng giả. Tong chiếc răng giả có chứa chất độc.

Bây giờ, nàng cắn vỡ chiếc răng đó, phun độc sang con thú thì nó phải chết, nhưng làm vậy nàng cũng phải chết luôn vì chất độc đó hại được nàng như hại đối phương.

Bất quá, phụ thân nàng làm cái việc đó là để cho nàng tự vệ, bảo toàn danh tiết nếu gặp trường hợp bị cưỡng hiếp, tuy nàng không sống được, mà kẻ bạo cũng đi đời, danh tiết nàng được gìn giữ trong trắng.

Nàng đã quyết tâm bảo vệ sinh mạng cho Quan Sơn Nguyệt sẵn sàng tiếp nhận mọi hiểm nguy, sẵn sàng hy sinh thì có chết cũng là một việc đương nhiên, miễn sao con thú đừng làm hại Quan Sơn Nguyệt là được.

Nhưng, nàng lại nghĩ, giải pháp đó cũng không ổn. Bởi Quan Sơn Nguyệt thì hôn mê trầm trầm, đã chắc gì sau khi nàng hạ sinh, y được cứu? Trong khi y nằm thoi thóp tại đây, chờ đợi một bất trắc hoặc một nhiệm màu, nếu có một con beo thứ hai xuất hiện thì sao?

Nàng nhìn con beo, beo nhìn nàng, song phương một người một thú ghìem nhau, như hai kẻ tử thù.

Con beo tiến tới.

Một bước, rồi hai bước, rồi ba bước ...

Khoảng cách giữa người và thú còn độ bốn năm thước. Khoảng cách đó chẳng ra gì, nếu một bên vọt tới là tới ngay bên kia.

Bỗng, con beo nhún chân vọt lên cao, qua khỏi đầu nàng đáp xuống phía hậu, ngay trên mình Quan Sơn Nguyệt. Con beo không ngoạm nát thân thể y, không dùng chân cào cấu trên mình y.

Mà Trương Thanh cũng chẳng còn cần võ chiếc răng phun độc kịp.

Con beo há miệng, cắn ngực áo của Quan Sơn Nguyệt, nhấc bổng y lên, rồi phóng chân chạy đi như bay.

Trương Thanh xanh mặt, cấp tốc phóng chân đuổi theo. Nàng chẳng rõ tại sao bỗng nhiên nàng có sinh lực dồi dào, đuổi theo con thú như chẳng hề trải qua mệt nhọc trong những ngày dài trên con đường nghìn dặm, cộng thêm cuộc giao đấu vừa qua.

Động tác của nàng nhanh quá, con beo vừa phóng đi, nàng đã tới sát phía bên nó. Nàng vươn tay, chụp trúng đuôi nó, rồi trụ bộ trĩ đuôi nó giữ lại. Nàng dụng lực quá mạnh, vừa kéo đuôi con beo, vừa bóp mạnh tay.

Con beo đau quá, rống lên một tiếng kinh hồn. Nó rống lên, mồm há ra, Quan Sơn Nguyệt rơi xuống đất.

Đuôi bị Trương Thanh nắm chặt, nó uốn cong mình qua một bên, há miệng táp vào tay nàng.

Nàng đảo bộ tròn theo đà xoay của con thú, thành ra người và thú xoay tròn tròn, đà xoay rất nhanh, trông hết sức ngoạn mục.

Người và thú xoay quanh như vậy được một lúc, Trương Thanh cảm thấy choáng váng, suýt hôn mê mấy lượt.

Hơn nữa, tuy con beo không gây thương tích nặng nề trên mình nàng, dù sao cũng là thương tích, tét da, rách thịt, máu chảy. Máu nơi các vết thương đã khô, bây giờ nàng cử động mạnh trở lại, máu khô tróc ra, máu tươi lại rỉ.

Nàng càng xoay nhanh người, máu càng bị động, chảy nhiều hơn. Máu rơi đỏ lốm đốm trên mặt tuyết.

Nàng vừa đau đớn, vừa mệt, cố gắng tri tri với con beo một lúc nữa, cuối cùng, đuối sức, nàng buông lỏng tay thì con beo sẽ nhào tới Quan Sơn Nguyệt ...

Đo đó, nàng càng cố đeo cứng vào đuôi con beo và chừng như lúc này nàng không còn kéo giật con thú nữa, mà chính là nó hăng say quay cuồng, lôi cuốn nàng theo vòng tròn với nó.

Làm mọi cách không làm sao cho nàng buông tay được, con thú nổi dã tính lên, nó rống một tiếng, chuyển động cả vùng núi hoang vắng, thay vì nó cứ chạy vòng vòng, nó lại tung mình lên không, cao hơn một trượng. Đương nhiên, nó lôi Trương Thanh theo lủng lẳng dưới đuôi nó. Rồi nó đáp xuống liền.

Â«Bình!Â» Nó đáp như vậy, chính Trương Thanh phải chạm mình vào tuyết trước nó. Nàng nghe đau nhói toàn thân, song vẫn còn bám tay nơi đuôi nó.

Nó lại tung mình lên không lướt nữa, định dùng cách nhảy lên đáp xuống, bức bách Trương Thanh phải buông tay.

Trương Thanh kinh hãi, nghĩ nếu để nó hạ xuống lần nữa, nàng bị chạm tuyết hẳn không thể chịu đựng nổi cái đau, nếu nàng không chịu nổi cơn đau, hẳn phải buông tay và như vậy là con beo được tự do, nó sẽ chụp Quan Sơn Nguyệt.

Không còn do dự được nữa, nàng thấy cần phải cắn bẻ chiếc răng giả có chứa thuốc độc, hạ ngay con beo, dù nàng có bị hại cũng đành.

Nhưng nàng chưa kịp cắn bẻ chiếc răng độc, bỗng nàng nghe tiếng gió rít lên, rồi một mũi cương xoa, chẳng rõ phát xuất từ đâu bay đến nhắm đúng lưng con beo mà lao vào.

Lúc đó, con beo chưa lên cao lắm, nó hoảng sợ, vội nhào xuống, nhờ khoảng cách không xa nên Trương Thanh chẳng đau đớn như lần trước.

Vừa lúc đó, một bóng người xuất hiện, đồng thời cao giọng mắng con thú:

- Súc sanh! Người lại động dã tâm, muốn hại người phải không?

Đúng lúc người đó xuất hiện, Trương Thanh cảm thấy điểm khí lực cuối cùng còn lại nơi nàng tiêu tan mất. Tự nhiên nàng lỏng bàn tay.

Vì dù nàng có quyết nắm chặt nữa, còn đủ khí lực nắm chặt nữa, nàng cũng không kèm giữ con báo lại nổi.

Con báo tận dụng tất cả sức lực của nó, phóng mình chạy như bay thoáng đã mất dạng.

Bây giờ Trương Thanh lưu ý nhận xét người vừa xuất hiện.

Người đó, là một trung niên thiếu phụ, có thân vóc cao lớn.

Nàng chỉ nhận xét được bao nhiêu đó thôi, bỗng cảm thấy hôn mê liền.

Các diễn tiến vừa qua khích động nàng mãnh liệt, điểm lý trí cuối cùng đã ly khai nàng, nàng chìm trong hôn mê nhanh chóng sau khi không còn vận dụng bản năng tự vệ chi trì với con beo trắng nữa.

Khi nàng tỉnh lại, nàng nghe bao nhiêu đau đớn, nhọc mệt trong người tan biến mất, tinh thần phấn chấn trở lại như lúc bình thường.

Nàng đang nằm, vùng ngồi dậy nhìn quanh. Thì ra nàng được đưa về một sơn động trên bốn bức vách chung quanh có rất nhiều da thú.

Lý trí trở lại với nàng, điều lo ngại nhất cho nàng chẳng phải là trường hợp của nàng, chẳng phải cái khung cảnh hiện tại bao quanh nàng. Vừa tỉnh lại là nàng nghĩ ngay đến Quan Sơn Nguyệt.

Nàng tự hỏi:

“Quan đại ca chết rồi hay còn sống? Nếu còn sống, hiện giờ đại ca ở đâu?”.

Khoảng động quanh nàng không rộng lắm! Bất quá là một diện tích độ vài trượng vuông, trong không gian vài trượng vuông đó, chỉ có mấy vật dụng thông thường.

Chẳng có một bóng người thấp thoáng lai vãng. Như vậy còn biết hỏi ai?

Như vậy, làm sao biết được sự tình?

Nàng cấp tốc hắt chăn, vệt màn, nhảy xuống giường định bước ra ngoài quan sát địa điểm. Nhưng chân nàng vừa chạm nền động, nàng nghe lạnh mình.

Cái lạnh không do một niềm sợ hãi, cái lạnh không do khung cảnh, mà chính do nàng.

Không một mảnh vải nào trên thân mình! Nàng hoàn toàn trần truồng, như con nhộng!

Tuy trong lòng động chẳng có một bóng người, song nàng vẫn nóng mặt. Y phục của nàng đâu? Tại sao nàng trần truồng? Bây giờ lấy gì để che thân thể lỏa lồ?

Nàng hoành tay vớ lấy chiếc chăn trên giường đá, quấn vội quanh mình.

Nàng vừa làm cái việc đó, vừa tự hỏi:

“Nơi đây là đâu? Ai đưa ta về đây? Tại sao lại cởi y phục của ta đi? Tại sao lại giấu mất y phục của ta? Ít nhất cũng phải để trên giường cạnh chỗ ta nằm chứ?”.

Tuy nhiên, mất y phục nàng không quan tâm lắm, dù sao thì cũng có chiếc chăn quần đó, tạm che giấu thân mình được rồi, điều mà nàng quan tâm nhất là tình trạng của Quan Sơn Nguyệt.

Thân thể không lỏa lồ nữa, nàng lại định bước ra khỏi khoảng động.

Bên ngoài cửa là một gian thạch thất, tương đối rộng hơn gian của nàng. Nơi đó chất chứa vô số vật dụng hỗn tạp.

Tại một góc, bộ y phục của nàng còn đó, song rách toạc tả trông thảm vô cùng. Giả như chẳng có chiếc chăn, chắc hẳn nàng không thể mặc bộ y phục đó trở lại. Bởi mặc y phục đó vào rồi, có khác nào nàng trần truồng? Bộ y phục chẳng còn một khoảng vải nào đủ che chở một bộ phận kín trong người nàng thì làm sao nàng dám mặc? Mà mặc để làm gì, bởi mặc cũng như trần truồng?

Trông thấy bộ y phục, nàng chực nhớ lại cái cảnh đã trải qua trước đó. Con beo trắng đang vầu nàng. Rồi một thiếu phụ xuất hiện, quát đuổi con beo, nàng bất tỉnh luôn.

Nàng chẳng biết mình nữa thì làm sao biết được Quan Sơn Nguyệt an nguy như thế nào? Có thể là thiếu phụ đưa nàng về đây. Còn Quan Sơn Nguyệt?

Thiếu phụ bỏ lại đó, hay cũng đưa chàng về đây? Hay lại an trí chàng một nơi nào khác? Hoặc giả, chàng đã chết rồi và thiếu phụ vì lòng nhân đạo, mai táng chàng ở đâu đó?

Trăm ngàn nghi vấn hiện lên trong tâm tư, Trương Thanh thờ người đứng lặng.

Chẳng biết nàng sống sót được bao lâu, bỗng một bóng người hiện ra nơi khung cửa. Thiếu phụ bước vào.

Dù trong cơn thẳng thốt, gặp thiếu phụ rồi mê luôn, Trương Thanh vẫn còn nhớ rõ con người đã cứu nạn nàng.

Thiếu phụ vác trên vai một con nai. Thấy Trương Thanh, thiếu phụ nở một nụ cười hiền dịu, gương mặt lộ vẻ từ hòa. Bà cất tiếng:

- Tiểu cô nương! Tiểu cô nương đã tỉnh lại rồi phải chăng? Trời nào có phải dễ dàng đâu, cô nương! Hơn mười mấy hôm rồi đó! Ngày này qua ngày khác, ta lo sợ cho cô nương biết bao! Khí lực của cô nương quá kiệt quệ! Ta nhìn máu đỏ chung quanh chỗ gặp cô nương phải lắc đầu kinh hãi. Mất máu như vậy mà cô nương còn tri tri được với con thú, cô nương có thể hồi sinh! Thật trên chỗ tưởng tượng của ta!

Trương Thanh hấp tấp hỏi:

- Bà nói sao? Tôi đã hôn mê hơn mười hôm rồi à?

Thiếu phụ mỉm cười:

- Phải đó, hơn mười hôm rồi, cô nương ơi! Trong thời gian đó, cô nương mê man, nếu ngực không còn thoi thóp nhẹ, thì có khác nào người chết?

Rồi thiếu phụ trầm giọng:

- Theo tôi nghĩ, ít nhất cô nương cũng phải tịnh dưỡng ba tháng sau thời gian đó cô nương mới có hy vọng khôi phục nguyên trạng. Sống lại được đây, kể ra cô nương có chân lực hơn người ...

Trương Thanh hấp tấp hỏi:

- Còn Quan đại ca của tôi?

Thiếu phụ lại cười:

- Cô nương hỏi về tiểu tử đó à? Kỳ quái thật! Hẳn chẳng có một vết thương nào trên cơ thể, thế mà hẳn không cử động được. Tôi chẳng biết làm sao hơn, đành đưa hẳn đến Tuyết Lão Thái Thái!

Trương Thanh giật mình:

- Tuyết Lão Thái Thái là ai? Tại sao bà lại đưa Quan đại ca đến thái thái?

Thiếu phụ điềm nhiên:

- Tuyết Lão Thái Thái là một thần y, một thánh thủ đương thời, tiểu tử có chứng bệnh kỳ quái như vậy, ngoài Thái Thái ra, còn ai biết căn nguyên như thế nào mà chữa trị cho hắn? Bên trong, hắn có bệnh gì đó, tôi chẳng biết được đã đành, nhưng bên ngoài, hắn mang nhiều dấu vết do móng beo để lại, cũng đáng ngại lắm.

Rồi, bà tiếp:

- Riêng về tôi, tôi cũng khá rành về y thuật, cho nên, trên mình cô nương có nhiều dấu móng beo, tôi vẫn trị lành được như thường, bây giờ chẳng còn một vết sẹo nào cả, cô nương hãy kiểm soát lại xem thì biết rõ.

Trương Thanh hết sức nghi hoặc. Một thần y tại Côn Lôn Sơn!

Tại Côn Lôn Sơn có bao nhiêu thần y? Nếu chỉ có một người thì người đó chính là người có sự bất hòa với gia gia nàng. Và, Tuyết Lão Thái Thái hẳn nhiên là người đó! Nếu đúng là Tuyết Lão Thái Thái thì tịa sao gia gia nàng lại bất hòa với bà ấy?

Nàng trầm ngâm một lúc, đoạn hỏi:

- Tuyết Lão Thái Thái ở đâu? Tôi muốn đến đó xem cho biết Quan đại ca của tôi ra sao hiện giờ.

Thiếu phụ khoát tay:

- Đừng đến đó, cô nương! Tuyết Lão Thái Thái có đến đã nhìn qua cô nương một lần, bà có dặn tôi, tuyệt đối không thể để cho cô nương đi đâu, dù là đi gặp bà. Cho nên tôi mới giữ cô nương lại đây, săn sóc cho cô nương. Nơi đây, chỗ hẹp, người ít, bất quá chỉ dung chứa một người tạm trú mà thôi, do đó tôi giữ cô nương lại, còn tiểu tử thì đưa về chỗ ở của Thái thái. Khi nào có lệnh của Thái thái, tôi mới có thể để cho cô nương đi.

Trương Thanh lấy làm lạ:

- Tại sao Tuyết Lão Thái Thái không muốn cho tôi gặp bà?

Thiếu phụ lắc đầu:

- Tôi làm sao hiểu được ý tứ của Thái thái? Con beo trắng đó là gia súc của Thái thái, từ lâu nó không hề hại người, chẳng hiểu tại sao hôm đó nó lại chống cự với cô nương, còn Thái thái thì tôi cũng chẳng biết có thành kiến gì đối với cô nương, người không thích cô nương lắm. Tôi phải khẩn cầu tha thiết, nhưng người vẫn không chịu ra tay chữa trị, tôi không nỡ bỏ cô nương với tình trạng đó đành phải tận dụng sở năng, may thay cô nương lại hồi tỉnh!

Rồi, bà hỏi:

- Cô nương có mối thù chi với Thái thái không?

Trương Thanh lắc đầu:

- làm gì có thù? Bình sanh tôi đâu biết mặt Thái thái!

Thiếu phụ gật đầu:

- Phải! Phải! Cô nương chưa được hai mươi tuổi, trong vòng hai mươi năm qua, Tuyết Lão Thái Thái không hề rời khỏi sơn động đi đâu thì làm gì cô nương gặp bà mà biết mặt?

Bà trầm ngâm một lúc, đoạn lẩm bẩm:

- Lạ thật! Lạ thật! Tôi suy nghĩ mãi, chẳng hiểu tại sao Tuyết Lão Thái Thái lại không thích cô nương!

Thiếu phụ không biết, Trương Thanh đã biết rồi. Bây giờ thì nàng không còn nghi hoặc nữa.

Nàng giống cha, ai có quen biết với gia đình nàng, nhìn qua nàng là có thể nhận ra nàng là con gái của gia gia nàng ngay. Tuyết Lão Thái Thái nào đó, có biết gia gia nàng nên nhận ra nàng dễ dàng. Rồi nhân có thù với gia gia nàng, sanh hận luôn nàng, mặc dù nàng là kẻ vô tội, không liên quan gì đến mối hiềm khích xa xôi.

Thiếu phụ suy nghĩ một lúc lâu, đoạn hỏi:

- Cô nương đưa tiểu tử đó đến Côn Lôn Sơn làm gì?

Bống, bà kêu lên:

- Đúng rồi! Cô nương có quen biết Tuyết Lão Thái Thái! Cho nên cô nương đưa tiểu tử đó đến đây nhờ Tuyết Lão Thái Thái chữa trị chứng bệnh cho hắn!

Rồi, bà gần giọng:

- Có đúng vậy không cô nương?

Trương Thanh lắc đầu:

- Từ bao giờ, tôi chưa hề gặp Thái thái lần nào! Chỉ vì Quan đại ca tôi trúng phải một chất độc cực kỳ lợi hại, những người biết ít nhiều việc giang hồ bảo rằng tại Côn Lôn Sơn có một vị cao nhân mai danh ẩn tích qua nhiều năm, tinh thông y thuật, có tài cải tử hoàn sinh, do đó tôi chẳng quản đường xa, đưa Quan đại ca đến đây, nhờ vị cao nhân đó chữa trị. Thật sự tôi cũng chẳng biết vị cao nhân đó danh hiệu là chi, ở tại khu vực nào trên đỉnh Côn Lôn Sơn này.

Nàng thở ra, tiếp nối như tự nói với mình:

- Chẳng hay Tuyết Lão Thái Thái có phải là vị cao nhân đó chăng?

Thiếu phụ điểm một nụ cười:

- Chính là Lão Thái Thái đó. Bởi tại Côn Lôn Sơn, người ẩn tích mai danh không nhiều, mà trong số người ẩn tích đó, am tường y thuật chung quy chỉ có mỗi một mình Tuyết Lão Thái Thái mà thôi. Thảo nào mà người chẳng hận cô nương?

Bà giả thích:

- Tuyết Lão Thái Thái ưa nhàn tịnh, không chịu bị ai quấy nhiễu. Cô nương đưa người đến nhờ Thái Thái chữa trị, tức nhiên cô nương gây phiền phức cho bà đấy!

Trương Thanh kinh hãi:

- Thế à?

Thiếu phụ gật đầu:

- Thái Thái có tánh rất quái dị. Bà từng cho tôi biết, trên thế gian này, bà chỉ có cừu nhân chứ tuyệt nhiên không có một người bằng hữu. Đương nhiên, cô nương còn ter quá, chắc chắn không phải là cừu nhân của bà rồi. Song biết đâu, cái người chỉ dẫn cô nương đến đây lại không là một cừu nhân của Thái Thái?

Thái Thái có cần gì xét đến ủy khúc của sự tình? Cho nên bà cứ xem cô nương như một cừu nhân, hoặc có liên hệ với một cừu nhân. Bà không thích cô nương là thế đó!

Thiếu phụ kết luận:

- Nếu bà làm cô nương thì sự lầm lạc đó cũng có lý do, cũng hợp lý lắm!

Trương Thanh thán phục lập luận của thiếu phụ. Và con người có lập luận như vậy hẳn phải giàu kinh nghiệm trường đời.

Tuy nhiên, nàng làm sao đem trường hợp của phụ thân nàng nói hết cho thiếu phụ nghe? Bất quá, nàng chỉ biết là giữa phụ Thái thái và Gia gia nàng có sự bất hòa, còn như tại sao song phương sanh mối bất hòa đó thì nàng hoàn toàn chẳng hiểu chi cả. Dù bây giờ nàng muốn nói lắm, cho thiếu phụ nghe, nàng cũng chẳng biết phải nói làm sao. Nếu như thiếu phụ đi sâu vào chi tiết, nàng lại thêm khó khăn.

Nàng từ từ chuyển câu chuyện quanh ra ngoài vấn đề đó và đổi lối xưng hô luôn:

- Dám hỏi danh tánh đại nương là gì? Tại sao sống đơn độc tại vùng hoang vắng cô tịch như thế này?

Thiếu phụ thở dài:

- Nói đến danh tánh tôi làm chi? Năm xưa, thực sự thì ... cũng có lúc tôi tung hoành ngang dọc trên khắp sông hồ ... Chỉ vì ... Thôi, bỏ qua việc đó đi!

Bà dừng lại một chút, lại tiếp:

- Tôi họ Bành, cô nương cứ gọi tôi là Bành đại nương cũng được rồi. Còn cái tên, có cần chi cô nương phải biết? Hai mươi lăm năm trước, tôi thọ thương.

Tôi bị cừu nhân bức đuổi, chạy đến chân núi Côn Lôn, may mắn gặp Tuyết Lão Thái Thái. Thái Thái đánh đuổi kẻ thù của tôi, chữa trị thương thế cho tôi. Từ ngày đó, tôi lưu lại ngọn núi này, tuy có phần cô quạnh, song được cái an nhàn bù lại.

Lâu dần thành tánh, tôi thích thanh tịnh nên quên mất sự nhiệt náo trên giang hồ.

Bởi thế, tôi chấp nhận luôn kiếp sống ẩn dật này, như các bậc chân tu, như các vị tiên bối chưa gần tiên nhưng đã xa tục.

Vốn chưa từng giẫm bước trên giang hồ, Trương Thanh đương nhiên không thể có sự nhận xét thích đáng về mỗi người mà nàng gặp gỡ trên những đoạn đường qua, cho nên về quá khứ của thiếu phụ này, nàng không hề có một ấn tượng rõ rệt.

Vả lại, hiện giờ nàng đâu còn tâm tư nghĩ đến việc gì ngoài sự an nguy của Quan Sơn Nguyệt? Cho nên, thiếu phụ nói sao về bà, nàng cứ nghe vậy, nghe để giữ tròn lễ độ đối với người cứu mạng, chứ không thích thú nghe. Nàng không hỏi han chi cả, khi thấy thiếu phụ ngưng thốt, nàng liền hỏi:

- Tuyết Lão Thái Thái có thể chữa trị cho Quan đại ca tôi lành mạnh chăng?

Nếu có thể chữa trị, thái thái có ưng thuận ra tay tế độ chăng? Đành rằng Thái Thái không thích thấy mặt tôi, song tôi thì dù sao cũng cần gặp bà, gặp để biết tình trạng của Quan đại ca tôi như thế nào, gặp để van cầu bà chữa trị cho Quan đại ca tôi, nếu bà có ý từ khước ...

Bành đại nương khẽ thở dài:

- Từ lúc tôi đưa tiểu tử đến Tuyết Thần Cốc cho lão Thái Thái, đến nay tôi chưa gặp lại bà ngoài cái lần bà dên đây nhìn qua cô nương! Tôi cũng có đến đó mấy phen, song lần nào đến tôi cũng bị Linh Linh cản trở, không để cho tôi vào gặp mặt lão Thái Thái. Như vậy, tôi làm sao biết được tiểu tử hiện giờ như thế nào?

Trương Thanh giật mình:

- Linh Linh là ai?

Bành đại nương Ầ «hừẦ» một tiếng:

- Đồ đệ của Tuyết Lão Thái Thái! Con liễu đầu đó cái tật quá nặng, tật của nàng còn nặng hơn tật của lão Thái Thái! Gặp bất kỳ ai cũng cảm thấy bức tức, bởi chẳng ai chịu nổi cái tật của nàng. Nàng chẳng bao giờ nghe ai giảng lý, nàng cố chấp đến độ có thành kiến quái dị đối với bất cứ ai, bất cứ việc gì trên đời này.

Thực ra, vì tôi nể Tuyết Lão Thái Thái, bởi bà có cái ơn tái tạo đối với tôi, chứ như con liễu đầu Linh Linh đó, tôi nào có xem ra gì? Phi Thiên Dạ Xoa này từ ngày xuất hiện trên giang hồ, chưa hề biết ngán sợ ai, dù là Lạc Hồn Cốc cũng chẳng có giá trị gì trước con mắt của tôi!

Trương Thanh kinh hãi, kêu lên thất thanh:

- Lạc Hồn Cốc? Linh Linh? Linh Linh là con gái của Khổng Văn Thông sao đại nương?

Đến lượt Bành đại nương giật mình, song bà lấy ngay bình tĩnh, điểm nụ cười lạnh, hỏi:

- Cô nương cũng biết cái lão Khổng Văn Thông nữa à?

Bà có vẻ bất mãn rõ rệt. Bà đã tự tiết lộ thân thế của bà là Phi Thiên Dạ Xoa, từng gây chấn động trên giang hồ một thuở, bà tiết lộ cho Trương Thanh rõ, đáng lẽ Trương Thanh phải trở mắt, phải hãi hùng, phải thán phục và phải hỏi nhiều, hỏi gấp về những thành tích của bà. Nhưng, nàng lơ đi, như nghe nói đến một chiếc lá vàng rơi rụng bên cạnh đường qua. Chẳng những nàng lơ về sự việc của bà, nàng lại hấp tấp

hỏi về Khổng Văn Thông! Chính bà đã tỏ rõ cái ý khinh thường Cốc chủ Lạc Hồn Cốc còn nàng lại chú ý một cách đặc biệt, thể ra Khổng Văn Thông là nhân vật quan trọng hơn bà sao?

Trương Thanh đã hiểu Linh Linh là con gái của Khổng Văn Thông, Linh Linh hiện đang ở cạnh Tuyết Lão Thái Thái, mà Quan Sơn Nguyệt thì lại ở trong tay lão Thái Thái, hiểu được điều đó, tự nhiên nàng phải lo lắng phi thường. nàng còn nghĩ gì đến những việc khác? Chẳng trách nàng không quan tâm đến sự tiết lộ thân thể của đại nương! Và nàng làm sao nhận thấy kịp cái vẻ bất mãn nơi gương mặt của đại nương?

Nàng khăn trương rõ rệt, thốt gấp:

- Vô luận làm sao, tôi phải đến Tuyết Thần Cốc, gặp Quan đại ca tôi mới được! Nếu không thì ...

Nàng kêu lên:

- Nguy lắm, đại nương ơi!

Bà đại nương kinh dị, trở mắt hỏi:

- Tại sao? Cái gì nguy cấp mà cô nương khẩn trương cực độ như thế? Cái gì làm cho cô nương biến đổi lạ lùng thế?

Trương Thanh lấp vấp thốt, vì nàng mất cả bình tĩnh:

- Đừng hỏi gì hết, đại nương! Tôi phải đến đó, đến gấp! Nếu Khổng Linh Linh biết được thân thể Quan đại ca tôi thì cầm như hồng, hồng tất cả! Quan đại ca tôi phải táng mạng nơi tay nàng, đại nương ơi!

Bà đại nương hết sức lạ lùng, trở mắt hỏi:

- Tại sao? Cô nương sợ cô bé Linh Linh đó ăn tươi nuốt sống tiểu tử họ Quan ấy à? Thực sự thì, quỷ liễu đầu Linh Linh đã học chân truyền của Tuyết Lão Thái Thái, song tôi thì tôi chẳng hề xem nó ra quái gì. Nếu không nể mặt lão Thái Thái, tôi đã băm xác nó ra thành ngàn vạn mảnh tử lâu! Cô nương không việc gì phải sợ nó. Có điều chi cứ tỏ cho tôi biết, tôi sẵn sàng tiếp trợ cô nương.

Chứ hành động loạn lên, chỉ có hại mà không lợi mảy may nào. Vả lại, không chắc gì chúng ta lọt vào Tuyết Thần Cốc, gặp lão Thái Thái đâu! Quỷ liễu đầu đó sẽ ngăn trở chúng ta là cái chắc!

Trương Thanh biết đại nương nói thật chứ không tìm cách dọa khiếp nàng.

Dù sao thì nàng cũng thấy là còn có cái may, bởi Bà đại nương bất mãn Linh Linh, tức nhiên hận Linh Linh, nếu có cuộc xô xát với Linh Linh, nàng sẵn có một viện thủ. Giả như Tuyết Lão Thái Thái có quả trách nàng thì Bà đại nương sẽ hết lòng biện hộ.

Bây giờ, nàng có nói thật sự tình cũng chẳng sao. Nàng thốt:

- Quan đại ca tôi, tên thật là Quan Sơn Nguyệt, sau này đổi tên Nguyệt thành tên Minh, điều đổi tên đó rồi sau tôi sẽ giải thích cho đại nương hiểu một ngày nào đó, chứ hiện giờ thì không cần thiết lắm. Quan đại ca tôi là đồ đệ duy nhất của Độc Cô Minh ...

Bà đại nương kinh hãi:

- Sao? Người nói sao? Tiểu tử là đồ đệ của Độc Cô Minh có ý tứ gì? Bình sanh lão ấy có bao giờ chịu thu nhận đồ đệ?

Trương Thanh hấp tấp giải thích:

- Đại nương đừng nghi ngờ! Độc Cô tiên bối đã chết rồi! Sự thật thì Độc Cô tiên bối có thu nhận một đồ đệ duy nhất và người đồ đệ đó chính là Quan đại ca tôi.

Bà đại nương lộ vẻ thê thảm ra mặt, thốt qua mớ màng:

- Chết rồi! Một con người chết dễ, chết nhanh như thế được sao?

Bà hỏi:

- Lão ấy chết trong trường hợp nào?

Trương Thanh đáp:

- Tôi cũng chẳng biết rõ nữa đại nương! Để sau này, Quan đại ca sẽ nói cho đại nương hiểu.

Bành đại nương lấy lại bình tĩnh, hỏi tiếp:

- Được rồi. Bây giờ ta muốn biết sự việc của tiểu tử. Hắn làm sao mà cô nương lo lắng thế?

Trương Thanh thốt:

- Quan đại ca trúng độc của Khổng Văn Thông. Bù lại, đại ca tôi đã sát hại lão ấy rồi. Nếu sự việc này thấu tai Khổng Linh Linh, nhất định nàng sẽ báo thù ...

Bành đại nương giật mình, biến sắc mặt!

- Nguy! Nguy lắm!

Bà suy nghĩ một chút rồi tiếp:

- Tuy vậy, cũng chẳng cần gì phải vội. Khổng Linh Linh theo Tuyết Lão Thái Thái từ thuở nhỏ, chính phụ thân nó cũng chẳng biết nó ở đâu. Dù có biến cố lớn lao như vậy, chưa chắc gì tin tức đến với nó sớm!

Nhưng Trương Thanh làm sao yên tâm được? Nàng hấp tấp thốt:

- Nếu Quan đại ca vô tình tiết lộ thì làm sao?

Bành đại nương lại giật mình:

- Nếu thế thì đáng lo lắm! Mình không thể không đi gấp được! Cô nương ở đây chờ tôi nhé, tôi đi lấy y phục cho, thay đổi xong rồi, mình đi liền ...

6. Nghi Vấn Trùng Trùng

Trương Thanh mặt bộ y phục bằng da nai, dĩ nhiên bộ y phục đó, là vật của Bành Đại Nương, rộng và dài.

Dài, có thể cắt ngắn, còn rộng thì trong nhất thời họ chẳng có thì giờ sửa chữa cho vừa vặn. Để giảm cái phùng phình của bộ y phục, Trương Thanh lấy một đường dây cột ngang mình.

Y phục da nai, mặc trên núi cao, có cái công dụng giữa khí lạnh, song có cần gì bộ y phục đó, Trương Thanh vẫn nghe nóng trong người, nóng đến khó chịu. Nhiệt độ đó, do tâm tư sanh ra, bao nhiêu lo âu, sợ hãi dập dồn, xáo trộn lòng nàng, rồi khẩn trương lại từng phút từng tăng, nàng còn nghĩ gì đến ngoại vật nữa?

Nàng nóng nảy vô cùng, nóng nảy bên trong đánh đuổi cái lạnh bên ngoài, giả như hiện tại, không gian không lạnh, chắc hẳn nhiệt độ trong người nàng bốc cao hơn, làm nàng điên mất. May nhờ cái lạnh bên ngoài hạ thấp nhiệt độ của nàng, nàng nghe nhẹ phần nào.

Bao nhiêu nghi vấn hiện ra trong đầu óc, nghi vấn chung quy cũng là nghi vấn, nàng không tìm được một giải đáp cho bất cứ nghi vấn nào, dù là miễn cưỡng.

Vượt qua một quãng đường dài, nàng vẫn còn cau mày.

Trong khi đó, chốc chốc, Bành Đại Nương lại lẩm nhẩm:

- Đã chết! Chết rồi! Tại sao người chết dễ dàng thế?

Trương Thanh biết rõ, bà đang nghĩ đến Độc Cô Minh. Nàng tự hỏi:

“Bà ta có liên hệ như thế nào với Độc Cô Minh? Tại sao bà lo nghĩ quá độ về cái chết của Độc Cô Minh? Cái chết đó ảnh hưởng làm sao đến bà?”.

Núi quá cao, tuyết phủ đầu, trên tuyết còn có mây, mây như liền với trời.

Một nơi vừa huyền bí, vừa rùng rợn, ai đến đây rồi, hùng tâm dũng khí cũng phải giảm nhiều, nếu không mất hẳn. Trừ ra một ít người, từng sống tại đây, từng quen mặt biết những kẻ ẩn dật rải rác quanh vùng, số ít đó may ra còn thản nhiên được trước sắc thái hùng vĩ của vùng núi non chồm chồm.

Đi một lúc lâu, họ đến trước sơn cốc.

Quanh năm suốt tháng, tuyết phủ dày trước sơn cốc, nghiêm nhiên trở thành một bức bình phong, che kín bên trong. Sau bức bình phong, có con đường nhỏ, hẹp, đường cũng lợp tuyết trắng xóa. Qua khỏi con đường đó là vào đến sơn cốc.

Hiện tại, giữa con đường nhỏ hẹp đó, con beo trắng ngày nào nằm ngay trên tuyết. Trông thấy Trương Thanh, nó nhìn thẳng vào mặt nàng, ánh mắt của nó hiện rõ cái ý thù địch. Nó lại gầm lên, như để báo động mà cũng để chuẩn bị tinh thần sắp sửa tái chiến với nàng.

Bành Đại Nương bước tới, cao giọng mắng:

- Súc sanh có cút đi không? Làm gì ngăn chặn lối đi của ta?

Con beo vẫn trừng mắt nhìn Trương Thanh, như tỏ cái ý là không chấp nhận cho nàng vào sơn cốc.

Bành Đại Nương dậm một dậm vào cổ nó, quát:

- Ta đưa người vào, là ta chịu trách nhiệm, ngươi có biết không? Hãy tránh ra cho ta đi!

Con beo Ầ «gừ gừ» mấy tiếng, rồi nép qua bên đường, đôi mắt vẫn dăm dăm nhìn Trương Thanh.

Bành Đại Nương vẫy tay, Trương Thanh bước tới liền, song nàng cố tránh xa xa con beo.

Cả hai đi tới. Không lâu lắm, họ đi hết con đường hẹp, đến một khoảng trống. Nơi đây, vẫn có tuyết phủ đầy, song cây to, tàng lớn, hoa không thiếu.

Cây vẫn xanh tươi, hoa vẫn nở đẹp. Cây và hoa chừng như không hề biết là có bốn mùa tám tiết trong một năm, hoa chỉ nở theo ý muốn của chủ nhân, bất cứ loại hoa nào, bất cứ thời gian nào ...

Đẹp! Còn gì đẹp hơn cảnh tuyết có hoa? Bởi những cảnh đó hi hữu là cái chắc. Dưới trần, hoa có nở, nhưng dưới trần làm gì có tuyết?

Tuyết chung quanh, tăng cái sắc thái khiết tịnh cho hoa, hoa nở đẹp làm tiêu tan cái vẻ lạnh của tuyết. Do đó, người ngắm hoa, ngắm tuyết thích thú vô cùng, không hề nghe lạnh.

Trương Thanh buộc miệng tán:

- Đúng là một thắng cảnh!

Bành Đại Nương mỉm cười:

- Nơi đây nào có gì đáng gọi là thắng cảnh đâu? Cô nương vào sâu bên trong mới thấy những cái đẹp đáng ngắm!

Bà tiếp:

- Bên trong hoa toàn giống lạ, hoa nở đủ bốn mùa, hoa cũng nở sai mùa được như thường, chừng như hoa ở đây muốn nở lúc nào cũng được, tùy theo cái ý của chủ nhân. Hoa nở lại lâu tàn, đó mới là một điều lạ lùng nhất.

Bà tắc lưỡi tán:

- Tuyết Lão Thái Thái quả thật là con người phi thường, chẳng những về vũ thuật bà là một tay tuyệt vời, mà luôn về các môn học khác, như y học chẳng hạn, bà cũng là người lỗi lạc. Cả cái thuật trồng hoa, bà cũng tinh tường hơn bất kỳ ai!

Nhưng, cái đẹp trước mắt, dù hấp dẫn đến đâu cũng không làm sao khiến cho Trương Thanh xao lãng ý niệm về Quan Sơn Nguyệt.

Nhìn cảnh đẹp, bất quá nàng khen tặng một vài lời, rồi tâm tư nàng cũng hướng trở lại con người đã khắc ghi hình bóng sâu đậm trong ký ức nàng. Cho nên, Bành Đại Nương khoa trương tài học uyên bác của Tuyết lão thái thái, nàng có nghe gì đâu?

Cả hai cùng đi cùng đi tới ...

Xa xa, cạnh cội lão tùng, ẩn ước có hai bóng người đang ngồi, như cùng nhau tỉ tê tâm sự.

Một, là nữ lang, vận chiếc áo màu hồng. Một kia, là chàng trai khôi ngô, anh tuấn, vận chiếc áo xanh.

Trương Thanh giật mình, đưa tay chà mắt, tự hỏi:

“Ta có lầm chẳng? Nếu không phải Quan đại ca của ta, thì là ai chứ?”.

Nàng khích động phi thường, chạy nhanh tới, vừa chạy vừa gọi:

- Quan đại ca!

Nhưng, nàng sững sờ, cấp tốc dừng chân lại ngay.

Nàng dừng chân đột ngột, nàng sững sờ, chẳng khác nào đang chạy rồi bị con beo trắng chặn đường. Bởi, Quan Sơn Nguyệt lúc đó, gương tròn mắt nhìn nàng, nhìn như một người xa lạ, bình sinh chưa hề gặp nhau lần nào.

Trương Thanh nghe con tim nhói lên, qua phút giây sững sốt lại bước tới, nắm tay chàng, khóc thành tiếng:

- Quan đại ca! Đại ca lành thương thế rồi phải không? Tại sao đại ca không quan tâm đến tiểu muội?

Quan Sơn Nguyệt rút tay về, chỉ nhìn nàng chứ không nói tiếng nào. Ánh mắt của chàng ngơ ngác ngác như chẳng hề nhận ra nàng là ai.

Trương Thanh càng khóc lớn hơn.

Trời! Trải qua bao nhiêu gian khổ, vượt ngàn dặm đưa chàng đến đây, tìm danh sư chữa trị độc cho chàng từ cái chết trở về cái sống. Làm tất cả cho chàng, để đánh đổi được cái gì? Một sự lạnh nhạt đến hãi hùng! Chàng đáp lại cho nàng sau bao nhiêu vất vả vì chàng như vậy đó sao? Chàng đáp lại tình nàng trong mấy năm dài chung sống bên cạnh nhau như vậy đó sao?

Bành Đại Nương thức tỉnh nàng ngay:

- Tiểu cô nương! Đừng gây dao động cho hấn. Cô nương không trông thấy đôi mắt của hấn sao? Hấn còn nhìn gì được nữa, mà có nhận hay không nhận ra cô nương?

Trương Thanh giật mình, nhìn kỹ đôi mắt của Quan Sơn Nguyệt. Đôi mắt lơ đãng, mắt thần thấy rõ. Nàng nghĩ, có thể chàng mất luôn mọi tri giác khác.

Một con người mất cả tri giác còn có phản ứng gì trước mọi tiếp xúc? Con người đó, tuy còn biết đi, đứng, biết ăn ... song có khác gì hình gỗ?

Trong khi đó, nữ lang áo hồng lạnh lùng nhìn Bành Đại Nương, gần từng tiếng:

- Bành Cúc Nhân! Người to gan lắm đấy! Sư phụ ta đã mấy phen cho người biết cái ý của người là chẳng bao giờ chấp nhận cho người đưa nàng kia vào cốc. Tại sao người cãi lời sư phụ ta? Ai cho phép người tự tung tự tác thế chứ?

Bành Đại Nương Á «hừ» một tiếng:

- Ta làm việc gì, ta chịu trách nhiệm về việc đó, không ai mượn người can dự vào!

Trương Thanh nghi quyết nữ lang là Khổng Linh Linh. Nàng hấp tấp hỏi:

- Khổng tiểu thơ! Quan đại ca của tôi làm sao thế này?

Đúng như nàng đoán, nữ lang chính là Khổng Linh Linh.

Khổng Linh Linh cười lạnh một tiếng:

- Người không thấy chi hết sao, lại còn phải hỏi ta? Rành rành trước mắt người đó mà?

Trương Thanh dù ngu xuẩn đến đâu cũng nhận ra ác cảm trong giọng nói của Khổng Linh Linh. Tuy nhiên, nàng cố nhẫn nại, trầm tĩnh thốt:

- Tôi hỏi, là hỏi về tình huống của chàng, tôi muốn biết chàng có hy vọng khôi phục nguyên trạng hay không ...

Khổng Linh Linh cười lạnh:

- Người là chi của hần, lại tỏ ra qua quan tâm như vậy?

Trương Thanh giật mình. Nàng phải đáp làm sao đây?

Bành Đại Nương gỡ rối cho nàng, bà điểm nụ cười lạnh, đáp thay:

- Nàng là vị hôn thê của thiếu niên đó. Vợ quan tâm đến chồng là lẽ đương nhiên!

Khổng Linh Linh biến sắc mặt, cao giọng hỏi dồn:

- Có chắc như vậy không?

Trương Thanh đỏ mặt. Đành rằng, nàng yêu Quan Sơn Nguyệt, nàng nuôi mộng trở thành vợ chàng. Cái ý nghĩ đó đã đến với nàng trong mấy năm qua, chứ chẳng phải mới đây. Như vậy là nàng rất quen với tiếng vợ, tiếng chồng, thế mà giờ đây, Bành Đại Nương nói đến cái việc nàng đã nghĩ đến từ lâu, nàng vẫn thấy thẹn như thường. Tuy sự thực là thế, dù chưa thành hôn, dù chưa được Quan Sơn Nguyệt chánh thức đáp ứng, nó vẫn là sự thực.

Đang nuôi mộng, nàng có thể phủ nhận lời tuyên bố của Bành Đại Nương chăng? Phủ nhận là đi ngược lại nguyện vọng của nàng, điều đó hần nàng không thể làm rồi! Còn thừa nhận? Tựa vào đâu, nàng dám thừa nhận một việc lớn lao? Vả lại hôn nhân là điều tối trọng trong một đời người, hôn nhân không thể được thừa nhận đơn phương, trừ khi có sự đồng ý của đối phương.

Không phủ nhận, không thừa nhận, nàng thờ người ra đó.

Bành Đại Nương một lần nữa giải nạn cho nàng. Bà nhếch nụ cười mỉa hỏi:

- Điều đó có quan hệ gì đến người, sao người muốn đi sâu vào đời tư của kẻ khác?

Chừng như Khổng Linh Linh sôi giận về Trương Thanh nhất là sau khi Bành Đại Nương tuyên bố như vậy. Nàng sôi giận, phải tìm cách phát tiết niềm phẫn nộ đó.

Chưa kịp trút nó lên đầu Trương Thanh, nàng lại bị Bành Đại Nương móc xéo, bắt giắc hét to:

- Bành Cúc Nhân! Người ý trưng vào đâu lại dám buông những lời như thế với ta?

Bành Đại Nương cũng nổi giận:

- Câm ngay! Người là cái quái gì, dám có thái độ khinh miệt đối với ta? Ta vì nể trọng Tuyết Lão Thái Thái, nên thường thường nhẫn nhịn, để cho người có chút mặt mày, người tưởng là mình cao quý lắm sao? Cho người biết, đến thân phụ người kia, gặp ta rồi còn phải nghiêng mình tỏ vẻ cung kính, chẳng hề dám gọi đến tên ta. Người nên xét lại cái bé nhỏ của người, khép mình trong khiêm cung từ tốn, có như vậy mới hưởng lộc lâu dài đó, cô bé ngu!

Khổng Linh Linh biến sắc mặt trắng nhợt, chỉ tay thẳng vào mặt Bành Đại Nương rít lên:

- Phi Thiên Dạ Xoa Bành Cúc Nhân! Đừng đem sự việc giang hồ hống hách dọa khiếp ta. Ta chỉ biết, người chỉ xứng đáng làm một tên nô lệ cho sư phó ta, đã là tỳ bộc của sư phó ta, người phải tuân theo mệnh lệnh của ta. Ta ra lệnh cho người rời ngay nơi này!

Nàng gằn từng tiếng:

- Ta bắt buộc người ly khai ngay nơi này ngay, người có nghe không?

Bành Đại Nương trầm giọng:

- Tại đây, không một ai ra lệnh đối với ta, trừ Tuyết Lão Thái Thái!

Khổng Linh Linh trợn tròn đôi mắt, trông mắt như chực lọt ra ngoài. Nàng quát:

- Sư phó ta đang bế quan, nhập định. Ta thay mặt người, chiếu lệu trong ngoài. Ta bảo ngươi có bằng lòng cút hay không?

Bành Đại Nương quát trả:

- Dù có Thái thái ở đây, Thái thái cũng không dùng cái tiếng cút đối với ta.

Xú liễu đầu, ngươi ngông cuồng quá độ, ta phải giáo huấn ngươi! Đừng trách sao ta nghiêm khắc đấy!

Khổng Linh Linh Ầ «hừẦ» một tiếng, vụt đứng lên, tung ra một chưởng. Chưởng kinh lao thẳng đến mặt Bành Đại Nương. Chưởng kinh đi rất nhanh, ngoài sức tưởng tượng của Trương Thanh.

Bành Đại Nương chẳng hề biến đổi thần sắc. Bà chỉ hụp đầu xuống một chút, nhường cho chưởng kinh bay lướt qua bên trên.

Khổng Linh Linh khoanh tay trước ngực, nghiêng nghiêng mình điểm nụ cười lạnh, gần từng tiếng:

- Phi Thiên Dạ Xoa! Nghĩ kỹ lại đi! Giá như ngươi muốn làm một cuộc thực nghiệm, ta sẽ cấp thời cho ngươi biết cái thú vị của cuộc thực nghiệm đó.

Một chưởng vừa rồi, giáng đúng vào mặt Bành Đại Nương, trong cơn bất ngờ, bà lãnh đủ, dư lực còn làm cho bà ngã xuống nhưng thân vừa chạm đất, bà vụt đứng lên ngay. Năm ngón tay còn lưu dấu nơi mặt bà, bà đưa tay xoa vào chỗ đó, ánh mắt rực lửa căm hờn, bà vung tay, đồng thời quát:

- Tiểu liễu đầu, ta nhất định phải trả cho kỳ được cái chưởng của ngươi, trả không được ta thề không làm người nữa!

Chưởng kinh bay tới, nhắm vào ngực Khổng Linh Linh bắn vào.

Khổng Linh Linh ung dung mở vòng tay, đưa ra một cánh tay, quét song chưởng của Bành Đại Nương ra ngoài, đoạn nhanh như chớp, xoay nửa bàn tay, chụp vào mạch môn của Bành Đại Nương. Nàng cao giọng thốt:

- Bành Cúc Nhân! Nếu ta không nể mặt sư phụ ta, thì ngay trong phút giây này, ngươi mất mạng đấy!

Nàng vung tay:

- Cút đi, cho đừng bắn mắt ta!

Bành Đại Nương bị hất dội ra xa ngã ngồi xuống đất. Bà trừng mắt nhìn Khổng Linh Linh, như muốn ăn tươi nuốt sống nàng.

Trương Thanh mục kích vũ công của Khổng Linh Linh, thấy nàng hạ Bành Đại Nương quá dễ dàng, bất giác kinh hãi. Nàng nhận thức ngay tài nghệ của nàng, đem so sánh với vũ công của Khổng Linh Linh, còn quá kém xa, cách nhau như vực với trời.

Nàng nghĩ:

“Quan đại ca sát hại thân phụ nàng, có thể là nàng chưa hay biết sự việc đó. Một ngày nào, chắc Quan đại ca khó sống được với nàng! Với vũ công đó, nàng thừa sức áp đảo Quan đại ca!”.

Càng nghĩ, nàng càng kinh khiếp, lo ngại cho tánh mạng Quan Sơn Minh trong tương lai. Có lẽ gần đây thôi, hung tin kia rồi cũng sẽ đến tai Khổng Linh Linh.

Bành Đại Nương ngồi thừ người trên mặt đất lâu lắm, bà mới rú lên một tiếng, rồi phun ra mấy búng máu tươi. Phun máu rồi, bà ngã ngửa người, mãi đến lúc đó bà mới thối dòn.

Trương Thanh cấp tốc nhảy vọt đến nơi, ôm bà hỏi gấp:

- Đại nương ... đại nương có sao chẳng?

Nàng đưa tay sờ ngực Bành Đại Nương.

Từ nhỏ, nàng từng nhìn phụ thân chữa trị cho nhiều người, nàng cũng hiểu được phần nào về y thuật, nên việc quan sát tình trạng của Bành Đại Nương giờ đây, đối với nàng chẳng khó khăn gì.

Tuy không đủ tài chữa trị những chứng bệnh nặng nề, ít nhất nàng cũng biết qua một vài phương cứu cấp.

Nhờ đó, trong khoảng đường dài ngàn dặm tìm đến Cô Lôn Sơn nàng sẵn sóc chu đáo Quan Sơn Nguyệt, giúp chàng chi trì đến nơi đến chốn.

Nghe tin Bành Đại Nương một lúc, nàng hiểu ngay vì bà xúc nộ cực độ, nên máu ngừng lưu động, ứ lại, sau khi khôi phục bình thường máu ứ đó bà phải mửa ra, có mửa ra, bà mới khỏe người. Chứ sự thực, bà chẳng hề thọ thương, qua chưởng lực của Khổng Linh Linh.

Khổng Linh Linh cũng biết vậy, nên đứng xa xa, nàng nhìn Trương Thanh điểm nụ cười lạnh:

- Người yên trí, mụ ấy chẳng sao đâu, bất quá mụ giả vờ như chết rồi, làm cho người lo rối lên vậy thôi! Hãy công mụ rời khỏi sơn cốc đi!

Trương Thanh ngẩng mặt lên, tha thiết van cầu:

- Khổng tiểu thư! Xin tiểu thư để cho tôi vào gặp Tuyết Lão Thái Thái. Tôi muốn hỏi thái thái về bệnh tình của Quan đại ca tôi!

Khổng Linh Linh trầm lạnh gương mặt, lắc đầu!

- Không được đâu! Sư phụ ta chẳng bao giờ chấp nhận cho người vào gặp mặt đâu! Sư phụ ta đặc biệt dặn dò ta như thế, đừng để cho người vào. Giả như người cãi lệnh, cứ bước tới thì ta có quyền hạ sát người liền. Sư phụ ta sẽ không trách cứ ta gây án mạng tại sơn cốc. Cho người biết như vậy để giữ mình.

Trương Thanh kêu lên:

- Trời! Tại sao thái thái hận tôi đến thế?

Khổng Linh Linh hét lên:

- Ta không hiểu! Ta chẳng hiểu chi hết! Người hãy đi đi, nếu không đi, ta động thủ ngay!

Trương Thanh thừa hiểu, nếu có cuộc động thủ, thì phần chắc cái bại về nàng. Do đó, nàng vừa bi thương, vừa căm hận, bẻ xóc Bành Đại Nương, nàng khóc to, van cầu Khổng Linh Linh:

- Tiểu thư! Tiểu thư! Quan đại ca tôi ...

Khổng Linh Linh bực quá, song cố gương buông một câu:

- Người yên trí! Có sư phụ ta chiếu cố đến hấn, hấn chẳng chết đâu mà sợ!

Trương Thanh toan nói gì thêm, bỗng Bành Đại Nương vùng khỏi vòng tay nàng, rồi như cơn điên nổi lên, bà nhào tới Khổng Linh Linh. Bà vùng mạnh quá, trong lúc bất ngờ, Trương Thanh mất thăng bằng, không kịp vững kịp thân mình đành ngã xuống đất.

Khổng Linh Linh cũng không phòng bị, thấy Bành Đại Nương nhào tới, kinh hãi quơ tay gạt ngang, gạt như người thường chứ chẳng thành chiêu thức gì cả.

Tuy nhiên, cái gạt đó cũng khá mạnh, đủ hất tung Bành Đại Nương lên cao, rơi xuống ngoài xa mấy thước.

Nhưng Bành Đại Nương cũng đánh được một tát tay vào mặt Khổng Linh Linh. Bàn tay bà chạm vào mặt nàng vang lên một tiếng Á«bốp» rất lớn chứng tỏ cái tát đó rất mạnh.

Rơi xuống, Bành Đại Nương may mắn chạm chân kịp trên mặt đất giữ cho khỏi ngã, bà chấp choạng mấy bước mới đứng vững. Bà nhìn Khổng Linh Linh, cất tiếng cười vang:

- Tiểu liễu đầu! Chung quy ta cũng đánh trả được người một chưởng!

Gương mặt Khổng Linh Linh nhìn rõ dấu năm ngón tay, dấu tay đỏ hồng hiện trên gương mặt trắng nhợt, bên má bị tát sưng vù lên biến mặt nàng thành một bộ mặt mầu tử.

Nàng giận quá nhún chân vọt theo Bành Đại Nương, vung hai tay đánh ra tới tấp.

Bành Đại Nương không tài nào tránh kịp, những huyết đạo trên người một số lớn bị Khổng Linh Linh đánh trúng.

Một tiếng Â«bìnhÂ» vang lên, Bành Đại Nương ngã nhào.

Khổng Linh Linh lướt tới, đạp một chân lên ngực bà, gần từng tiếng:

- Bành Cúc Nhân! Hôm nay ta cho ngươi chết không đất chôn! Xác ngươi sẽ bị sài lang hổ báo cắn xé!

Bị điểm huyết khắp thân mình, Bành Đại Nương chẳng những không cử động được, mà cũng không phương thốt một tiếng nào, bất quá trong ánh mắt rực lên cái ý chí quật cường bất khuất. Ánh mắt đó bắn sang Khổng Linh Linh những tia lửa phản nộ cực độ.

Khổng Linh Linh rút chân lên rồi đá mạnh vào Bành Đại Nương.

Bà lăn đi mấy vòng.

Trương Thanh trông vào tình cảnh đó, hết sức bất nhẫn cấp tốc lướt tới cạnh Bành Đại Nương, vừa ôm bà lên vừa nhìn Khổng Linh Linh, cất giọng thiết:

- Khổng tiểu thơ! Dù sao thì Bành Đại Nương cũng là một nhân vật thành danh trên giang hồ. Tiểu thơ muốn giết người, cứ giết, xin đừng làm nhục người!

Khổng Linh Linh phản nộ:

- Ngươi tránh đi nơi khác để mụ ấy mặc ta xử trí. Chẳng những ta giết mụ, mà ta còn hành hạ mụ đủ điều trước khi giết mụ!

Trương Thanh kêu lên:

- Khổng tiểu thơ! Tiểu thơ không nên làm thế!

Khổng Linh Linh lạnh lùng:

- Nhưng ta lại muốn làm thế!

Nàng vươn tay tới giật Bành Đại Nương vượt khỏi vòng tay của Trương Thanh.

Trương Thanh toan chồm tới giật lại, nhưng Khổng Linh Linh vùng bàn tay kia đập mạnh vào vai nàng, làm người chấp choạng lùi lại mấy bước mới đứng vững.

Khổng Linh Linh lại điểm thêm mấy huyết nữa trên mình Bành Đại Nương.

Bành Đại Nương xuất hạn ướt đầu ướt mặt, da thịt rung như bị phong giật, đôi mắt lảo liên. Chừng như bà ta đau đến lắm.

Khổng Linh Linh quăng Bành Đại Nương xuống đất rồi mỉm cười đắc ý, tuy nàng cười nhưng ánh mắt bốc rực ý niệm tàn độc.

- Tiểu thơ không nên đối xử với bà như thế! Hãy giải huyết cho bà đi, tiểu thơ!

Khổng Linh Linh cười lạnh:

- Nếu ngươi còn léo nhéo ta sẽ cho ngươi nếm chút tư vị như mụ ấy đấy!

Trương Thanh đã quá sức nhẫn nại, không cần giữ lễ độ nữa vừa vùng tay đánh tới một chưởng vừa hét:

- Ngươi khát máu thì cứ giết luôn ta đi!

Khổng Linh Linh thoát một vòng tay, hất cái chưởng của Trương Thanh qua một bên, đoạn nhanh như chớp xoay bàn tay chụp vào mạch môn của Trương Thanh, gần từng tiếng:

- Ngươi thấy chưa?

Rồi nàng bật cười lạnh rợn tiếp:

- Ta chỉ chờ người nói lên câu đó! Ta chỉ chờ người xuất thủ! Người biết tại sao không? Chỉ vì sư phụ ta có dặn, đừng bao giờ hành động trước, mà phải chờ người ta xuất thủ đánh mình, mình mới được phản công. Nếu cần, cũng có thể giết người được. Bây giờ, ta có giết người luôn cũng chẳng sao, bởi ta có lý do rồi.

Nói là làm. Nàng cử cao một cánh tay định đánh tới, nhắm đúng vàng trán của Trương Thanh.

Bỗng, từ phía sau lưng Khổng Linh Linh, một tràng cười hắc hắc vang lên, tiếp theo đó một bóng người lướt tới. Người đó nhanh như chớp vung chưởng đánh bật cánh tay Khổng Linh Linh qua một bên, đồng thời đẩy nàng ra ngoài xa hơn năm bước.

Trương Thanh nghe luồng khí lạnh truyền nhanh vào cơ thể, làm nàng rung người lên. Nàng kinh hãi, ngẩng mặt nhìn, nhưng nhìn rồi lại càng kinh hãi hơn, muốn rú một tiếng lớn, nhưng lưỡi lưỡi lại không rú được.

Người đó nhìn Trương Thanh, ánh mắt âm dụ vô cùng.

Nhưng ánh mắt âm dụ đó không làm cho Trương Thanh an tâm được. Bởi, hình dáng của người đó hết sức kỳ dị. Mớ tóc rối bồng lên, gương mặt chẳng chịt những xẹo to có, nhỏ có, ngang có, dọc có. Riêng đôi mắt là có thần. Mớ tóc lốm đốm bạc chứng tỏ niên kỷ của người đó đã quá ngũ tuần.

Và, người đó là một nữ nhân. Có lẽ xưa kia quái nữ nhân cũng là một trang sắc nước hương trời, cho nên ngày nay, dù mang mớ tóc rối bồng điểm trắng, dù gương mặt chẳng chịt những vết sẹo, vẻ đẹp còn phảng phất nơi bà.

Bà vận bộ y phục rách nát, dường như một nữ gia nhân của ai trong vùng núi non này. Nhưng là nữ gia nhân, sao bà lại có vẻ vũ công ghê gớm thế?

Khổng Linh Linh trấn định tâm thần rồi, nhìn lại nữ nhân già, xấu, bất giác kêu lên:

- Mụ điên! Sao mụ lại trốn được ra đây? Sư phụ biết được thì mang khổ đấy! Mụ không sợ bị rút gân à?

Đã điên, thì còn sợ gì? Nếu người đó là một bà điên, Khổng Linh Linh còn giằng lý, còn hăm dọa làm gì? Có đúng là bà ấy điên thật sự chẳng? Hay là đáng vẻ của bà ta xấu xí, dơ dáy, khôi hài quá mà nàng gọi là điên?

Trương Thanh không thể hiểu nổi sự tình, nàng chú ý theo dõi những diễn biến chuyển giữa bà ta và Khổng Linh Linh.

Nghe Khổng Linh Linh hăm dọa như vậy, lão xú nữ chùng như sợ hãi, từ từ nép mình về một chỗ, cách cục diện xa xa ...

Trương Thanh biến sắc.

Thế ra bà ta điên thật! Tuy điên, bà vẫn có một điểm nhỏ lý trí, nhờ vậy, bà mới biết sợ trước lời hăm dọa của Khổng Linh Linh.

Điều mà Trương Thanh vừa phát hiện, là bà ấy vẫn chịu dưới hệ thống của Khổng Linh Linh. Nếu thế, nàng chẳng còn hy vọng gì nơi bà ta nữa!

Lão xú nữ rời xa cục diện rồi, Khổng Linh Linh lại bước tới, gần Trương Thanh cười lạnh thốt:

- Người đừng hy vọng mụ điên ấy cứu người! Chẳng bao giờ mụ ấy dám trái lệnh ta!

Nàng nhắc cánh tay lên, trong tư thế sắp sửa xuất chiêu.

Trương Thanh biết rõ, không làm sao đủ nghênh chiến với Khổng Linh Linh.

Dù có xuất thủ phản công, bất quá chỉ là một việc liều lĩnh, gượng gạo, nàng chẳng mong gì hòa chứ đừng nói là thắng.

Một phương cách duy nhất giúp nàng thoát nạn, là cầu viện nơi lão xú nữ kia. Nhưng, làm sao cầu viện nơi bà ta, khi bà ta là một người điên, Khổng Linh Linh lại sẵn sàng hăm dọa, ngăn chặn bà?

Nàng khẽ đưa mắt liếc về phía bà.

Quả nhiên, nữ nhân điên đáp ứng sự cầu cứu của nàng qua ánh mắt tha thiết đó, bà ta kêu lên mấy tiếng, âm thanh khàn khàn nghe chẳng rõ bà ta muốn nói gì. Đoạn, bà bước tới, đứng chắn trước mặt Trương Thanh đưa lưng về nàng, mặt hướng sang Khổng Linh Linh.

Khổng Linh Linh nổi giận hét to:

- Mụ điên! Tránh ra, tránh mau đừng xen vào việc của ta!

Nữ nhân điên chẳng rõ vì điên hay quật cường, lắc đầu, tỏ cái ý không tránh đi đâu cả.

Khổng Linh Linh lại hét:

- Thế là mụ tự tìm cái chết đấy, đừng trách ta nhé!

Bàn tay nàng chớp lên, chưởng phong phát ra, vút tới nữ nhân điên liền.

Nữ nhân khẽ xoay hai bàn tay của bà, nghênh đón chưởng phong của đối phương.

Như lần trước, một tiếng Ầ «bìnhẦ» vang lên, Khổng Linh Linh bị bà đẩy lui về phía hậu.

Bây giờ Khổng Linh Linh giật mình, nàng bắt đầu nhận thức nữ nhân điên lợi hại phi thường. Từ trước, nàng có ý khinh miệt bà và cứ tưởng là trong cốc, ngoài Tuyệt Lão Thái Thái ra chẳng còn ai là đối thủ của nàng. Nhưng, nữ nhân điên đã chứng minh sự trái ngược, qua hai lần hất dội nàng, hất dễ dàng, như hất một trẻ nít. Công lực đó, trên hẳn nàng, chẳng những trên một bậc, mà chắc chắn là phải trên nhiều bậc.

Tủi nhục cho nàng hơn nữa là người hơn nàng, chỉ là một kẻ điên, hình thể không còn giống con người nữa! Nàng quật cường, cao ngạo, trong tình thế đó, cũng cảm thấy hơi gờm gờm, và đương nhiên phải dè dặt.

Nàng Ầ «hừẦ» lạnh một tiếng, thốt:

- Mụ điên! Mụ dám bênh vực người ngoài chống đối lại với ta! Được rồi!

Ta sẽ tố cáo với sư phụ. Thử xem mụ có lời gì nói với sư phụ!

Nàng quay mình bước đi ngay.

Chừng như nữ nhân điên rất sợ cái việc nàng đem sự tình mách lại với Tuyệt Lão Thái Thái, nên cấp tốc lướt tới, nắm áo nàng giữ lại. Bà lí nhí những gì, chẳng ai nghe rõ, song nhìn qua thần sắc của bà, ai ai cũng hiểu đại khái là bà van cầu nàng đừng đi mách sư phụ.

Bất thành linh, Khổng Linh Linh chớp tay, điểm nhanh vào một huyệt đạo dưới nhũ hoa của bà.

Nữ nhân điên không phòng bị, tự nhiên hững hờ ngón tay của nàng. Bà đau quá, rú lên một tiếng lớn, ôm ngực ngã xuống.

Khổng Linh Linh để mặc bà nằm tại đó, cấp tốc quay mình nhảy đến trước mặt Trương Thanh, tấn công tới tấp.

Bất buộc Trương Thanh phải nghênh chiến, song bất quá ở trong cái thế chẳngặng đờng, nàng phải chống trả, chứ thừa hiểu là mình còn kém Khổng Linh Linh rất xa.

Đánh với sự miễn cưỡng, thì còn mong gì cứu vãn tình hình? Cùng lắm là nàng kéo dài thời gian một vài phút giây vậy thôi, dù có bại cũng không bại gấp.

Chỉ qua ba chiêu đầu, đến chiêu thứ tư thì Trương Thanh bị Khổng Linh Linh đánh bật ra xa.

Trong khi nàng lão đảo chực ngã, Khổng Linh Linh bật cười ghê rợn, tung tiếp theo một chưởng kinh rất mãnh liệt. Chưởng phong vút đi, vù vù, cuốn gấp đến nàng.

Vừa lúc đó, nữ nhân điên đứng lên, cổ gượng đau lướt tới đứng chặn nơi khoảng trung gian, cũng như lần trước, đưa tay tiếp đón kinh phong của Khổng Linh Linh.

Nhưng, công lực của bà kém giảm qua sự điểm huyệt của Khổng Linh Linh, lần này, bà không ngăn chặn được khí thể của Khổng Linh Linh, trái lại còn bị nàng bắn tung ra xa, lão đảo chân, lại ngã xuống.

Ngã xuống rồi, bà vẫn sợ Trương Thanh bị Khổng Linh Linh sát hại, dùng hai chân dậm xuống mặt đất, lấy thể bật mình đứng lên, đoạn nhảy tới.

Bà đứng chắn giữa song phương, lưng trở về Trương Thanh, mặt hướng sang Khổng Linh Linh. Bà tỏ rõ ý chí cương quyết ngăn chặn Khổng Linh Linh hạ thủ đoạn tàn độc đối với Trương Thanh.

Khổng Linh Linh sôi giận cực độ, quát lớn:

- Mụ điên! Thế là mụ nhất định chống đối ta! Mụ muốn chết, ta cho chết luôn! Ta giết mụ rồi, sẽ giết nàng ấy sau!

Nàng thốt xong, vung tay liền.

Nữ nhân điên đưa tay nghênh đón. Bây giờ, bà không còn mạnh mẽ như lúc vừa xuất hiện, bị lực đạo của Khổng Linh Linh đánh sang, bà nghe toàn thân bị chấn động rất mãnh liệt.

Tuy đón được chưởng kinh của Khổng Linh Linh, bà vẫn chao chao người, phải cố gượng lắm mới đứng vững lại được.

Trương Thanh hết sức bất nhẫn thấy nữ nhân điên mấy lượt can thiệp giải cứu cho nàng, đến nỗi phải bị đánh nặng, nàng bước tới nắm áo bà, kéo về phía nàng, thốt qua niềm khích động:

- Bà! Bà khỏi cần tiếp trợ tôi! Bà cứ để cho nàng giết tôi đi!

Nàng đinh ninh là mình phải chết nơi tay Khổng Linh Linh, nên buột miệng than:

- Gia gia ơi! Đáng lý con không nên vì lệnh Gia Gia, con không nên đến đây!

Từ nay, Gia gia không còn gặp lại con nữa. Thanh nhi cam tội bất hiếu với Gia gia ...

Nữ nhân điên bỗng biến sắc mặt, cất giọng khàn khàn kêu lên:

- Thanh ... Thanh nhi ...

Có lẽ đây là lần đầu tiên, nữ nhân điên nói thành lời, cho nên Khổng Linh Linh hết sức lấy làm lạ.

Nhưng, cảm giác đó chỉ hiện lên một thoáng thôi, nàng chẳng quan tâm đến sự biến đổi thần sắc của nữ nhân điên, bởi nàng chỉ trọng đến việc hạ sát Trương Thanh, nàng lướt tới, sắp sửa tấn công.

Trương Thanh chưa kịp phản ứng, nữ nhân điên lại rít lên liên tiếp mấy lượt.

- Thanh ... Thanh nhi ...

Đồng thời, bà bắt chập thương thế do chưởng kinh của Khổng Linh Linh gây nên vừa rồi, vọt mình tới, nghênh đón thế công của Khổng Linh Linh liền.

Thọ thương, bà đã mất khá nhiều khí lực, chẳng rõ tại sao đột nhiên bà trở nên mạnh mẽ phi thường, vung tay đánh ra mấy chưởng, bức Khổng Linh Linh lùi lại mấy bước.

Khổng Linh Linh vừa then vì bị bà bức thoái, vừa giận bà vừa chặn hành động của nàng, hét lên một tiếng lớn, thay đổi thủ pháp xuất phát mấy chiêu vô cùng nguy dị.

Nữ nhân điên cố tránh né, song không tài nào thoát khỏi chưởng pháp tân kỳ của đối phương, loay hoay một chút, bà hứng trọn một chưởng kinh nơi ngực.

Chưởng kinh đó khá mạnh, làm bà chấn động toàn thân, đảo đảo người rồi ngã xuống, máu tươi từ miệng vọt ra, bà không còn đứng nổi.

Một chẳng làm, hai chẳng thôi, Khổng Linh Linh lướt theo ngay. Nàng cử cao cánh tay, toan giáng xuống một chưởng, kết liễu tính mạng nữ nhân điên.

Bỗng có tiếng quát đầu đây vang lên:

- Không được vọng động!

Một giọng nghiêm lạnh tiếp nối:

- Sao người cố ý sát hại bà ta?

Khổng Linh Linh dừng tay ngay, cánh tay đó không thể giữ lơ lửng nửa chừng, nàng buông thông xuống.

Câu nói vừa dứt âm vang, một lão ẩu từ xa lao vút mình tới như bay, tay cầm một chiếc quạt màu đen, bóng nhoáng.

Vừa đến nơi, lão ẩu động đầu quạt xuống đất cộp cộp, đồng thời quở:

- Linh Linh! Người to gan lắm đấy nhé! Dám đánh người trọng thương ngay tại sơn cốc của ta!

Khổng Linh Linh kinh hãi ra mặt, đưa tay rung rung chỉ Trương Thanh, thốt:

- Sư phụ! Bành Cúc Nhân vi lệnh sư phụ, tự ý đưa nàng đó đến cốc, đệ tử mấy lượt giảng giải, mụ Bành không chịu nghe, bắt buộc đệ tử phải vâng theo lời của sư phụ phân phó từ trước, định sát hạ cả bọn họ ...

Lão ẩu lại động đầu gây xuống đất cộp cộp, quát:

- Ta nói, bất quá để chứng tỏ là ta không thích ai đến đây quấy nhiễu ta vậy thôi, nào có phải là thực sự ta bảo người sát nhân? Người ta lỡ đến đây, đành rằng vi lệnh của ta, song họ cũng chẳng đến nỗi phạm tội chết? Người há chẳng biết là Tuyệt Thân Cốc không hề nhiễm mùi máu tanh chứ? Tại sao người dám gây cuộc đổ máu trong cốc?

Khổng Linh Linh giật mình, sửng sờ một lúc, đoạn hấp tấp phân trần:

- Đệ tử chẳng thấu đáo ý tứ của sư phụ, cho nên nghe sao thì thi hành vậy, thành đắc tội với sư phụ. Tuy nhiên, Bành Cúc Nhân chưa chết, sư phụ ạ. Bất quá bà ấy bị đệ tử điểm huyết mà thôi. Thực sự thì đệ tử cũng chẳng quyết tâm làm khó khăn chi cho bà ấy!

Lão ẩu Ầ«hừẦ» một tiếng, sắc mặt còn lộ vẻ phẫn hận:

- Người không làm chi khó khăn đến người, thế sao người lại dùng thủ pháp tuyệt độc đánh người đến lệch gân sai khớp xương như vậy? Khi ta truyền cho người thủ pháp Ầ«Phân Cân Thố CốtẦ», ta có căn dặn người, không nên khinh thường, sử dụng bừa bãi ...

Khổng Linh Linh xám mặt:

- Vì bà ấy vô lễ, dám buông lời xúc phạm đến sư phụ!

Trương Thanh lập tức kêu lên:

- Khổng tiểu thư đừng vu oan cho Bành đại nương! Lúc nào Bành đại nương cũng tôn kính lão thái thái, là bậc tiền bối đáng được đời trọng vọng, thì làm gì bà ấy dám vô lễ với lão thái thái?

Có mặt lão ẩu, Khổng Linh Linh chẳng dám hung hăng như trước, tuy không dám làm gì, nàng cũng trừng mắt căm hờn nhìn Trương Thanh.

Lão ẩu Ầ«hừẦ» một tiếng, rồi điềm nhiên như thường, chẳng biểu lộ một cảm nghĩ nào. Bà nhìn xuống nữ nhân điên đang nằm bất động, cạnh miệng máu giọt ứ đọng, máu sắp đông đặc lại, ngả màu đen đen. Bà cao giọng hỏi:

- Việc gì, ta cũng có thể bỏ qua, nhưng ta muốn biết tại sao người đánh bà này trọng thương?

Khổng Linh Linh cúi đầu:

- Lúc đệ tử toan giết nàng đó, bất thành linh bà ấy xuất hiện, can thiệp ... Bà ấy là một mụ điên ...

Nàng chưa dứt câu, lão ẩu quét chiếc quạt ngang qua, trúng lưng nàng.

Nàng ngã nhào xuống đất.

Lão ẩu hét lớn:

- Mụ điên? Nữ nhân điên? Ai cho phép người gọi như vậy?

Khổng Linh Linh đau quá lăn đi mấy vòng, song chẳng dám đứng lên vừa khóc vừa thốt:

- Đệ tử còn biết gọi như thế nào? Nghe sư phụ gọi sao, đệ tử gọi vậy ...

Lão ẩu quát chặn:

- Ta gọi sao mặc ta, người không được gọi theo như vậy! Người có biết nàng là ai chẳng?

Khổng Linh Linh vẫn khóc:

- Con không biết bà ấy là ai? Sư phụ có bao giờ nói cho con biết đâu?

Lão ẩu hơi lắng dịu cơn thịnh nộ, gương mặt thoáng lộ vẻ buồn:

- Nàng là con gái của ta đó. Con gái độc nhất của ta đó!

Khổng Linh Linh biến sắc.

Nàng ngừng khóc ngay, lẩm nhẩm:

- Thực tình đệ tử không biết ...

Lão ẩu Ầ «hừẦ» một tiếng:

- Câm! Hãy cút đi! Cút luôn vào đơn phòng, nếu ta không gọi người chẳng được ra khỏi nơi đó!

Khổng Linh Linh mắt cả vẻ hung hăng, lồm cồm ngồi dậy, rồi đứng lên, bước đi liền.

Trương Thanh trở mắt nhìn sự việc xảy ra hết sức kinh dị. Nàng không tưởng là Tuyết Lão Thái Thái có một người con, người con đó lại là một nữ nhân điên.

Nàng muốn hỏi gì, lại thôi, rồi nhìn lão ẩu bước tới giải huyết cho Bành Đại Nương.

Bành Đại Nương cử động được rồi, lẩm nhẩm:

- Lão Thái Thái! Tôi ...

Lão ẩu khoát tay:

- Khỏi nói chi hết. Ta đã hiểu rồi. Ta không trách người thì được rồi!

Bành Đại Nương trầm gương mặt, nhìn sang Trương Thanh kín đáo vẫy tay, cái ý của bà ta là bảo nàng bước tới đến bãi kiến Tuyết Lão Thái Thái.

Trương Thanh không kịp làm gì cả, lão ẩu đã quay mình, bước về phía nữ nhân điên, rồi ngồi xuống bên cạnh bà ấy, vừa xoa nắn vừa thốt:

- Hương nhi! Con có sao chẳng? Con rời mặt thất, ra đây làm gì, đến nỗi phải bị nàng hạ độc thủ ...

Nữ nhân điên nhờ lão ẩu xoa nắn một lúc, tỉnh lại ngay. Bà buông từng tiếng một, dù bà muốn nói gì đó, trọn câu liền nưng cổ gằng mãi cũng thốt đứt đoạn:

- Thanh nhi ... Thanh ...

Lão ẩu lộ vẻ khích động vô cùng. Bà tiếp:

- Hương nhi! con đã nói được rồi sao? Tốt lắm, con!

Nữ nhân điên cứ gọi mãi hai tiếng Thanh nhi, ánh mắt của bà ướt ươn ướt.

Lão ẩu lại đưa tay áo qua mắt bà, dịu giọng tiếp:

- Hương nhi! con cũng khóc được nữa à?

Bà cung cung kính kính tiếp luôn:

- Tạ ơn Trời Phật, làm cho con gái già bỗng nhiên lại nói được khóc được!

Cầu xin ơn trên phù hộ cho nó, một ngày nào đó, khỏi bệnh. Thật nó đáng thương hại quá chừng!

Nữ nhân điên mấp máy môi, muốn nói gì nữa, song lão ẩu hấp tấp hơn, gọi bà:

- Hương nhi! Con đã nói được như trước rồi, con hãy gọi mẹ đi, mẹ đây con ạ! Hơn hai mươi năm rồi, có khi nào con gọi mẹ một tiếng đâu? Gọi đi con, mẹ đây con!

Nữ nhân lần này thì khóc thật sự, nước mắt chảy ra thật nhiều chứ không ươn ướt như trước. Giọng nói của bà thấp quá, yếu quá, chừng như bà không còn một điểm sinh lực. Nhưng bà, không gọi lão ầu, lại gọi Trương Thanh:

- Thanh nhi ... Thanh nhi ...

Lão ầu gất nhẹ:

- Mẹ đây, sao con không gọi, con lại gọi ai?

Nữ nhân điên càng khóc lớn:

- Mẹ ... Thanh nhi của con ... Thanh nhi ...

Trương Thanh nghe bà ta cứ gọi tên nàng mãi, nàng hết sức kỳ quái. Nàng muốn hỏi lắm, song nghĩ lại, bà ta có tỉnh hẳn chưa, hay vẫn còn đêm điên đại đại?

Nếu bà còn điên đại, thì nàng hỏi cũng vô ích. Hơn nữa, lão ầu ở một bên đó, nàng ngại quá, nào dám hỏi han gì?

Bỗng, lão ầu đưa tay điểm huyệt cho nữ nhân điên hôn mê đi, đoạn bà đứng lên gọi Trương Thanh:

- Bé mẹ người, đi theo ta!

Trương Thanh biến sắc. Mẹ nàng? Nàng tưởng chừng vừa nghe một tiếng sét, nàng không tin là lão ầu có nói như vậy với nàng. Nàng lẩm nhẩm:

- Mẹ tôi? Mẹ tôi đó sao?

Lão ầu nổi giận quát to:

- Cha con người đã làm cho thân thể nó ra như vậy, còn chưa vừa lòng sao?

Ta nghĩ tàn độc như bọn người là cùng, dù báo cũng chẳng tàn độc hơn cha con người! Nếu cha người dẫn xác đến đây, ta sẽ xé xác cha người ra thành vụn mảnh cho mà xem!

Trương Thanh sững sờ. Nàng như từ cung trời rơi xuống. Nàng có hiểu gì đâu? Bà ấy nói gì? Tại sao cha con nàng có liên quan đến con gái của bà?

Từ ngày nàng khôn lớn, gia gia nàng cho biết là mẹ nàng mất từ lúc nàng còn thơ ấu. Mẹ đã mất rồi, còn mẹ nào ở tại đây?

Nàng ngây người như pho tượng, đứng đờ tại đó.

Lão ầu lại quát:

- Sao người thù người ra đó? Chưa chịu công nó đi theo ta? Hay là người hiểm có xấu xí? Nó chẳng đáng là mẹ của người phải không?

Gương mặt của Tuyết Lão Thái Thái biến sắc xanh dờn. Niềm phẫn nộ nơi bà sôi sục cực độ.

Trương Thanh kinh hoàng, hấp tấp cúi xuống, ôm xốc nữ nhân điên, lão ầu đi trước, nàng bám sát phía hậu. Sau cùng, là Bành Đại Nương, bà cũng lẳng lặng đi theo.

Khi mọi người rời khỏi cục trường, Quan Sơn Nguyệt vẫn còn đứng đó. Đối với mọi diễn tiến chung quanh chàng vừa qua, chàng chẳng hay biết chi cả.

Nhưng, những diễn tiến đó, lại có mối liên quan trọng đại với chàng, sau này ...

Bé nữ nhân điên đi theo lão ầu, Trương Thanh nghĩ ngợi miên man về sự tình. Nhiều nghi vấn nổi lên trong tâm tư nàng, nhưng nàng làm sao tìm được những giải đáp?

Vừa suy nghĩ, vừa bước đi, khi nàng ngẩng đầu lên, nàng mới hay là mình đã đến trước một dãy nhà, có nhiều phòng.

Tuyết Lão thái thái bước vào trước, chỉ tay về phía trước giường cây, bảo:

- Đặt mẹ ngươi lên đó, ngồi một bên, canh chừng nó. Ta vào trong biện liệu mấy món thuốc, chữa trị cho nó. Phải nhớ, nó là mẹ của ngươi, ngươi nên dần lòng chịu khó với nó.

Thốt xong, bà bước đi liền.

Bành đại nương lấy làm lạ, bước tới, hỏi:

- Mẫu thân của cô nương đây sao? Nếu thế thì chẳng hóa ra Tuyết Lão Thái Thái là ngoại tổ mẫu của cô nương sao?

Trương Thanh lắc đầu:

- Thật ra, tôi cũng chẳng biết sự tình như thế nào, đại nương ơi! Từ ngày tôi khôn lớn đến nay, tôi chưa hề thấy mặt mẹ tôi, Gia gia tôi thì bảo là mẹ tôi chết từ lúc tôi còn nhỏ. Bây giờ, lão Thái thái nói thế, tôi hết sức hoang mang ...

Bành Đại nương chớp mắt:

- Chẳng khi nào Tuyết Lão Thái Thái nói ngoa đâu. Phải có một nguyên nhân như thế nào, lão Thái Thái mới nói như vậy. Bà diên kia, hẳn phải đến núi này từ lâu, bà lại không nói năng được, thần trí hỗn loạn, do đó lão Thái Thái mới gọi là bà diên, và quản thúc trong phòng kín. Mãi đến bây giờ, ta mới biết được bà ấy là con gái của lão Thái Thái.

Trương Thanh đỏ mặt, lệ thấm chực tuôn tràn, rung rung giọng thốt qua xúc động:

- Tôi hy vọng đó là mẫu thân tôi, dù mẫu thân tôi có diên cuồng xấu xí, tôi cũng kính yêu như thường. Tôi thiếu vắng tình mẹ từ nhỏ, nhìn thấy gia đình người khác mẹ thương con, con kính mẹ, lòng tôi hết sức đau buồn ...

Tuyết Lão Thái Thái đã trở lại với nhiều thứ thuốc. Nghe Trương Thanh nói đoạn cuối, bà nhìn nàng lạnh lùng hỏi:

- Ngươi bất chấp nó xấu xí, nó diên cuồng?

Trương Thanh rơi lệ:

- Thương mẹ, là thương công ơn sanh dưỡng, chứ nào phải thương hình dạng, thương tình trạng? Mẹ xấu xí cũng là mẹ, mẹ diên cuồng là do bệnh, do căn, điều đó có ảnh hưởng gì đến tình mẫu tử? Nếu bà ấy là mẫu thân của tôi, tôi vẫn xem bà đẹp hơn tiên nữ trên cung trời, bà sáng suốt ngang bậc hiền bậc thánh.

Chừng như Tuyết Lão Thái Thái xúc động vì lời nói của nàng. Vẻ lạnh lùng nơi mặt bà tan biến dần, rồi bà tỏ lộ niềm thương cảm, thở dài, nhẹ giọng:

- Ngươi còn lương tâm! Ngươi hơn cha ngươi nhiều! Cha ngươi chẳng có một điểm nhỏ lương tâm! Ngày xưa, mẹ ngươi cũng đẹp như ngươi, bởi nó đẹp nên cha ngươi mới yêu quý, và kết hôn với nó. Nó vì ngươi nên ra thân thế đó!

Trương Thanh hấp tấp hỏi:

- Lão ... Thái thái ... sự việc ngày trước như thế nào?

Tuyết Lão Thái Thái hừ một tiếng:

- Sau này, nếu có dịp, ta sẽ nói cho nghe. Bây giờ ngươi hãy lo chữa trị cho mẹ ngươi. Đúng là một cơ hội may mắn hiếm có!

Bà dùng khoa châm chích chữa trị cho nữ nhân diên. Việc làm hết sức khó khăn, tế nhị. Bà còn nhờ Trương Thanh và Bành đại nương phụ giúp.

Trong khi mọi người chăm chú chữa trị cho nữ nhân diên, Khổng Linh Linh đột nhiên bước vào. Vẻ phần hân còn hiện lên gương mặt nàng. Không ai biết nàng đã vào phòng. Nàng bước đến sau lưng Tuyết Lão Thái Thái, ánh mắt nàng ngời sát khí. Nàng đưa tay lên, bàn tay nhắm trúng hậu tâm của Thái thái.

7. Nghiệm Trước, Suy Sau

Đương nhiên, chiêu chưởng đó phải trúng đích, tiếng chạm vang lên vô cùng quái dị.

Tuyết Lão Thái Thái cúi tới, ngã mình trên người nữ nhân điên, nhưng liền sau đó, bà quay nhanh mình lại, trừng mắt nhìn Khổng Linh Linh.

Khổng Linh Linh vận dụng toàn công lực bình sanh đánh lên sư phụ, nhất định là sư phụ phải chết ngay với chiêu chưởng trí mạng đó, ngờ đâu Thái thái chẳng việc gì. Bất giác, nàng sợ hãi đến xám mặt, lùi lại từ bước, từ bước.

Tuyết Lão Thái Thái để cho nàng lùi đến khung cửa, đoạn cao giọng gọi nàng:

- Linh Linh! Hiện tại, ta bận vận công chữa trị bệnh nhân không thể phân tâm nghĩ đến tội phản nghịch của ngươi. Đó là một cơ hội duy nhất cho ngươi rời ngay nơi này, trốn đi càng xa càng có lợi cho ngươi, trốn đến nơi nào ta không còn tìm ra ngươi được. Đi đi, nếu ngươi còn muốn sống sót trên trần thế này!

Thốt xong, bà tiếp tục dùng châm, chích vào huyết đạo của nữ nhân điên.

Bà làm cái việc chữa trị đều đều, tựa hồ chưởng lực của nàng để tử phản nghịch không gây nên một ảnh hưởng nhỏ nào nơi bà.

Khổng Linh Linh kinh hoàng rú lên một tiếng phóng chân chạy đi. Đúng là nàng chạy chết.

Chứng kiến cảnh đó, Bành đại nương sững sờ đến ngây người, khi bà tỉnh hồn thì Khổng Linh Linh đã chạy mất dạng rồi, bà hét lên một tiếng lớn cấp tốc đuổi theo.

Nhưng, Tuyết Lão Thái Thái gọi giạt bà lại:

- Cúc nhân! Trở lại!

Bành đại nương chẳng dám cãi lời Thái Thái, dừng chân ngay, rồi quay mình trở vào phòng, cất giọng cảm hờn:

- Tiện tỳ đã sanh tâm bội phản, sao Thái Thái không để cho tôi đuổi theo, bắt nàng trị tội ...

Tuyết Lão Thái Thái nhẹ thở dài:

- Công lực của ngươi không bằng nó, có đuổi theo cũng vô ích, chẳng những thế, nó có thể sát hại ngươi nữa đấy!

Bành đại nương không phục sự nhận xét đó, nhưng chẳng dám nói gì, chỉ hỏi:

- Tại sao Thái Thái dung tha cho nàng ra đi dễ dàng như vậy?

Tuyết Lão Thái Thái toan đáp, bỗng biến sắc mặt, rồi há miệng phun mấy bụm máu tươi. Bà không đứng vững nổi, phải ngồi xuống ghế.

Bành đại nương kinh hãi, hấp tấp hỏi:

- Thái Thái! Thái Thái có sao chẳng?

Tuyết Lão Thái Thái cố gắng ức chế cơn trào lòng, nhẹ giọng đáp:

- Chẳng sao đâu! Cúc Nhân, ngươi không nên quá lo ngại. Bây giờ, ngươi vào trong đơn phòng của ta, lấy chiếc bình màu đỏ, ta để trên giá nơi phía đông.

Đi lấy gấp cho ta!

Bành đại nương vội mình đi liền.

Tuyết Lão Thái Thái nhắm mắt lại, dưỡng thần, sắc mặt của bà biến đổi đáng sợ.

Trương Thanh đứng một bên, khẩn trương cực độ, song nàng còn biết làm gì hơn? Nàng cũng chẳng dám hỏi han gì, ngại làm kinh động Thái thái trong khi bà còn yên tĩnh.

Không lâu lắm, Bành đại nương trở lại, với hai bàn tay không. Bà hấp tấp kêu lên:

- Thái Thái ơi! Trong đơn phòng, mọi vật dụng đều xáo trộn, chiếc bình đó chẳng biết biến mất từ lúc nào, tôi tìm mãi không thấy!

Tuyết Lão Thái Thái biến sắc, mở mắt ra, trầm giọng:

- Con tiện tỳ đó, quả thật tàn độc!

Trương Thanh lấy trong mình ra một chiếc bình thốt:

- Tôi có loại Á «Băng Xạ Toàn Mạng Tán Á» đây, lão Thái thái! Loại thuốc này chuyên trị nội thương, công hiệu vô cùng!

Tuyết Lão Thái Thái đưa tay gạt tay nàng, căm giận:

- Ta thà chết chứ không khi nào chịu dùng thuốc của phụ thân người!

Bà giận, nói lên phải lớn tiếng, vì nói lớn nên tiêu hao công lực, bà lại mửa ra mấy bùm máu tươi nữa. Bây giờ thì bà kiệt sức, không còn gượng ngồi được, từ trên ghế bà ngã xuống nền.

Bành đại nương cấp tốc bước tới, nâng Thái Thái, nhưng biết làm sao đây để cứu Thái Thái?

Lúc đó, nữ nhân diện không còn quần quai vì đau đớn nữa, nên nằm yên.

Sở dĩ bà không nghe đau, bởi Tuyết Lão Thái Thái đang bị thương thể hoành hành, không tiếp tục công việc châm chích tại các huyệt đạo còn thừa lại.

Trương Thanh thấy bà nằm yên, liền buông tay kiểm chế, đoạn róc miệng bình, lấy ra hai hoàn thuốc màu trắng, nhét vào miệng Tuyết Lão Thái Thái. Nàng gọi Bành đại nương:

- Đại nương tìm cho chút rượu đi. Thuốc này phải có rượu dẫn, mới mau có công hiệu.

Bành đại nương lộ vẻ khó khăn:

- Trương cô nương! Tôi ngại không ổn đấy! Bởi cái tánh của Thái Thái, tôi biết quá rõ ...

Trương Thanh nghiêm sắc mặt:

- Không sao! Nhất thiết mọi hậu quả, đã có tôi hứng chịu. Tôi không thể nào ngơ nhìn người sắp chết mà không cứu, trong khi còn hy vọng cứu.

Bành đại nương chẳng biết làm sao, phải đi tìm rượu.

Có rượu rồi, Trương Thanh đổ luôn vào miệng Thái thái. Nàng ngồi xuống bên cạnh bà, xoa nắn cho máu lưu thông đều đều.

Không lâu lắm, Tuyết Lão Thái Thái tỉnh lại. Nhìn thoáng qua tình hình, bà đã biết rõ sự việc diễn tiến như thế nào. Bất giác, bà sôi giận, vung tay đánh ra một chưởng, đồng thời cao giọng hét:

- Tử liễu đầu! Sao người dám lấy thuốc đó giải cứu ta? Giải cứu ta là người hại ta đó, người có biết không?

Trúng chưởng của Thái thái, Trương Thanh nhào ngã, nhưng nàng có kể chi đau đớn, miễn sao cứu tỉnh được Thái thái thì thôi. Nàng rung giọng van cầu:

- Thái thái ơi! Xin hiểu giùm tôi! Đó là loại thánh dược uống vào là thương thể dịu lại liền!

Tuyết Lão thái thái lại quát:

- Câm ngay! Cha người tài ba chi đó mà người dám cho là thánh dược những thứ vô dụng do hấn chế ra?

Trương Thanh không nói gì nữa, bật khóc.

Bành đại nương nghĩ đến một câu nói gì cho tình thế bớt căng thẳng:

- Lão Thái Thái nên thương xót Trương cô nương, nàng có thành tâm ...

Tuyết Lão Thái Thái nạt luôn:

- Người cũng cầm miệng lại cho ta nhờ! Năm xưa hẳn tuyệt tình cùng Hương nhi của ta, ta có phát thệ là sẽ tìm hẩn trị tội. Bây giờ, ta dùng thuốc của hẩn, thì làm sao ta trị tội hẩn?

Trương Thanh thốt qua nức nở:

- Thái thái! Tôi chẳng biết ngày trước Gia gia tôi đắc tội với Thái thái như thế nào, tôi chỉ biết là hôm nay tự tôi, tôi muốn làm một cái gì hợp đạo lý với Thái thái, điều đó do chính cá nhân tôi, chứ chẳng phải để chuộc tội cho Gia gia tôi đâu. Bởi tôi đâu có biết oan cừ gì giữa Thái thái và Gia gia tôi, mà tôi toan cởi mở? Hơn nữa, tôi vì mẹ, vì Quan đại ca, hai người đó còn cần nhờ Thái thái chiếu cố, vạn nhất họ có bề gì, thì chắc chắn là tôi ...

Nàng làm sao dám gọi Tuyệt Lão Thái Thái là bà ngoại? Mặc dù bà chính là ngoại tổ mẫu của nàng, muốn gọi như vậy ít nữa nàng cũng phải chờ lệnh cha, hay gần một bên đây, phải có bà cho phép mới được chứ.

Tuyệt Lão Thái Thái nhìn lên chiếc giường, nơi nữ nhân diên nằm bất động.

Bà khẽ thở dài, thần sắc hòa dịu lại. Rồi bà nhẹ giọng thốt:

- Oan nghiệt! Đúng là oan nghiệt! Trọn đời ta, ta gặp toàn là oan nghiệt!

Đoạn bà đứng lên, từ từ bước đến cạnh giường, nắm tay nữ nhân diên nghe mạch một lúc. Sau cùng, bà gạt đầu, mặt lộ niềm vui, bà tiếp:

- Tốt lắm! Hương nhi qua cơn nguy rồi! Chỉ hận tử liễu đầu đó xuống tay quá độc, làm cho ta không thể cứu chữa Hương nhi lành mạnh đúng thời gian mong muốn! Như thế này, Hương nhi, phải chịu khổ mấy hôm nữa.

Những mũi châm còn cắm trên mình nữ nhân diên, Tuyệt Lão Thái Thái nhìn qua một lượt, rồi từ từ rút từng mũi một, trao cho Bành đại nương bảo:

- Người đem những mũi châm này, chôn dưới đất, nhớ chôn thật sâu nhé.

Xong rồi, người lấy rượu xoa khắp người Hương nhi, phải nhẹ tay, đừng làm cho nó kinh động tỉnh lại.

Bà quay qua Trương Thanh bảo:

- Người theo ta vào đơn phòng, xem con tiện tỳ đó đã đánh cắp của ta những thứ thuốc gì?

Trương Thanh biết ngay Tuyệt Lão Thái Thái muốn nói riêng với nàng sự tình chi đó, nên không do dự đi theo bà liền.

Nàng còn do dự thế nào được? Giả như bà có hận thù với Gia gia nàng, thì việc đó thuộc về thời gian trước, nàng hoàn toàn vô can mà! Huống chi mẹ nàng còn kia, nàng là cháu ngoại, thì lão Thái thái có nở nào làm hại nàng?

Nhưng, ra đến bên ngoài cửa bỗng nàng nhớ đến một việc. Lập tức, nàng chạy đi như bay về phía cửa động.

Tuyệt Lão Thái Thái gọi giật lại:

- Tiểu liễu đầu! Người chạy đi đâu thế?

Trương Thanh vừa chạy vừa đáp:

- Quan đại ca của tôi, ở tại cội tùng, tôi sợ Khổng Linh Linh hạ độc thủ ...

Tuyệt Lão Thái Thái Á«hừÁ» một tiếng:

- Tiểu tử đó, có chết cũng chẳng sao, làm gì người lo bắn loạn lên như vậy?

Mặc bà nói chi thì nói, nàng cứ chạy đi.

Quan Sơn Nguyệt vẫn còn đứng tại cội tùng.

Từ xa Trương Thanh đã trông thấy chàng rồi, bắt giác nàng thở phào, nhẹ nhõm, như trút khỏi lồng ngực một tảng đá to.

Cội tùng bên cạnh Quan Sơn Nguyệt, trên thân tùng, có dấu chường rành rành, sâu độ vài tấc. Có thể là Khổng Linh Linh chạy ngang qua đây, định hạ sát Quan Sơn Nguyệt, song chẳng biết tại sao, nàng cải biến chủ ý thay vì đánh người, nàng lại đánh vào cây. Do đó, mới có dấu chường.

Nhìn chiều sâu của dấu chường Trương Thanh hết sức kinh khiếp. Nàng lè lưỡi, lắc đầu, rồi lẩm nhẩm:

- Khổng Linh Linh! Ngày nay ngươi nương tình với Quan đại ca ta, ngày sau nếu gặp ngươi ta sẽ tha chết cho ngươi một lần, để đáp lại sự khoan dung của ngươi hôm nay!

Tuyết Lão Thái Thái đã theo sau nàng, lúc đó ra đến nơi nghe nàng nói thế, cười lạnh hỏi:

- Công phu của ngươi được bao nhiêu, dám nói đến việc ngày sau giết được nó? Đừng nuôi mộng!

Trương Thanh trở mắt, nhìn bà, một lúc lâu thốt:

- Tuy hiện tại, tôi không bằng nàng, song với thời gian qua Thái thái sẽ chỉ điểm cho tôi, tôi lo gì không chế ngự nổi nàng?

Tuyết Lão Thái Thái biến sắc mặt:

- Sao ngươi biết là ta sẽ chỉ điểm cho ngươi?

Trương Thanh điềm nhiên:

- Trừ ra Thái thái không muốn trị tội một đồ đệ phản nghịch thì thôi, chứ ngược lại thì chắc chắn là Thái thái sẽ chỉ điểm cho tôi học thành tài!

Tuyết Lão Thái Thái sôi giận:

- Không trị tội nó? Ta hận nó vô cùng, bắt được nó là ta lột da xé xác nó ngay! Tánh nó tàn độc, ta vốn biết từ lâu, nhưng ta không ngờ nó tàn độc cả đối với ta! Một ngày nào đó, ta sẽ tìm nó trị tội nó!

Trương Thanh lắc đầu:

- Thái thái giấu giếm tôi làm gì? Một chường của nàng đã làm cho nội thể của Thái thái chấn động mạnh, mạch lạc hầu như đứt đoạn, bất quá trong nhất thời Thái thái cố trấn định tinh thần để dọa nàng chạy đi, làm sao Thái thái chế ngự nổi nàng sau này. Điều đó, tôi thấy rõ ràng Thái thái không che dấu nổi đôi mắt tôi đâu!

Tuyết Lão thái thái hét:

- Ngươi cho rằng ta đã thành phế nhân?

Trương Thanh lại lắc đầu:

- Không hẳn là phế nhân, song dù sao thì võ công của Thái thái cũng kém giảm ít nhiều, chắc chắn là không phương gì phục hồi nguyên trạng được. Do đó cái việc trị tội phản đồ. Thái thái phải ủy thác cho tôi đảm nhận!

Tuyết Lão Thái Thái vẫn phẫn nộ như trước:

- Tại sao?

Trương Thanh chỉnh sắc mặt:

- Bởi vì, tôi là máu huyết của Thái thái, võ học của Thái thái, truyền lại cho cháu ngoại, thiết tưởng cũng là một điều hợp lý. Ngày nay, Khổng Linh Linh chưa biết được sự liên hệ giữa Thái thái và tôi, song một thời gian sau, nàng sẽ biết, nàng sẽ oán hận Thái thái hơn, nàng sẽ đến đây tìm Thái thái, có cần gì Thái thái cất công đi tìm nàng?

Tuyết Lão thái thái nổi giận:

- Nó tìm ta rồi ta sợ nó à?

Trương Thanh đổi giọng lại dịu hiền, không còn răn rỗi, nghiêm lạnh như trước. Nàng thốt:

- Thái thái không khí khác như thế. Bởi, sự việc cô cùng quan trọng, liên hệ đến sự tồn vong của con người. Thái thái không sợ nàng, nhưng nếu Thái thái có mệnh hệ nào, thì mẹ tôi còn nương tựa vào đâu? Tôi nghĩ, chỉ có tôi ra mặt đối phó với nàng là hợp lý nhất!

Tuy cao niên, Tuyết Lão Thái Thái vẫn còn quật cường như lúc thiếu thời, bà nhất định trừng trị Khổng Linh Linh cho kỳ được và phải chính tay bà trừng trị, bà mới hả giận. Song, Trương Thanh hết lời thuyết phục, dần dần bà nguôi nóng, sau cùng bà thở dài, thốt:

- Người giống mẹ không sai một điểm nhỏ nào. Mẹ người ngày trước, cũng ương ngạnh, cũng độc đáo, muốn làm gì thì làm, tùy ý mà làm, ai nói chi cũng chẳng chịu nghe! Bởi hành động theo nhiệm tánh đó, giờ nó ra thân hình như vậy!

Bà trầm ngâm một chút, lại tặc lưỡi, rồi gật đầu:

- Mà thôi! Người muốn vậy, ta cũng chiều theo vậy. Ta sẽ truyền vũ công cho người, song với điều kiện!

Trương Thanh hấp tấp hỏi:

- Điều kiện gì, hử Thái thái?

Tuyết Lão thái thái cảm hờn:

- Ta truyền vũ công cho người, người không được nhận hấn là Gia gia người nữa!

Trương Thanh thoáng biến sắc, kêu lên:

- Sao lại có điều kiện đó, hử Thái thái? Tôi không nhận người làm Gia gia nữa thì chẳng hóa ra tôi nghịch lý sao? Huống chi, người đã nuôi dưỡng tôi từ thuở nhỏ ...

Đến lượt Tuyết Lão Thái Thái biến sắc.

Bà chưa kịp nói gì, Trương Thanh tiếp luôn, gương mặt hiện rõ vẻ khổ sở:

- Tôi chỉ sợ Gia gia tôi sẽ không nhận tôi là con!

Tuyết Lão thái thái Ầ «ạẦ» lên một tiếng:

- Tại sao?

Trương Thanh đưa tay chỉ Quan Sơn Nguyệt, tiếp:

- Gia gia tôi không cho tôi đến đây. Người bảo rằng, nếu tôi cãi lời người, thì cầm như tình phụ tử đoạn tuyệt rồi. Song, vì tình trạng của Quan đại ca, tôi không thể không đến đây tìm Thái thái, tôi đến đây là tôi đã cãi lời Gia gia tôi, cho nên tôi sợ người sẽ chẳng tha thứ cho tôi!

Tuyết Lão Thái Thái vụt bật cười ha hả:

- Hay! Trương Vân Trúc! Hay lắm! Đúng là cái báo ứng tuần hoàn! Ngày trước, người đoạt con gái của ta, ngày nay người mất con gái! Luật chí công! Chí công!

Bà lập lại hai tiếng Ầ «chí côngẦ» chẳng biết mấy lượt.

Trương Thanh nào biết sự tình ra sao mà dám dàn giải. Nàng chỉ lắc đầu, cười khê, hỏi:

- Tại sao Thái thái hận Gia gia tôi cực độ như vậy?

Trương Thanh định ninh là Thái thái sẽ hét lên, sẽ mắng oang oang, mắng không tiếc lời, song lạ lùng thay, bà lại giữ sự trầm tĩnh, bất quá bà thở dài mấy tiếng trầm ngâm một hồi lâu, như để hồi ức lại sự việc của bao nhiêu năm về trước. Cuối cùng, bà đem đoạn cổ sự thuật lại cho Trương Thanh nghe.

Cách hai mươi lăm năm ...

Quang cảnh trong Tuyết Thần Cốc không tịch mịch như bây giờ. Cốc chủ là Tuyết Dục Dân, một thần y, tuy khứ thế, cái phong quang rạng rỡ của thể gia vẫn còn, dưới sự điều khiển gia vụ khéo léo của người vợ đảm là Lâm Kinh Hồng.

Lâm Kinh Hồng, thuở ấu niên, từng được bậc dị nhân truyền thọ vũ công, khi về làm vợ Tuyết Dục Dân, bà nghiễm nhiên là một cao thủ vũ lâm.

Vũ công của bà, y thuật của Tuyết Dục Dân tạo thành một thanh danh lừng lẫy cho Tuyết Thần Cốc một thời.

Từ ngày về nhà chồng, Lâm Kinh Hồng lại học thêm y thuật, dần dần bà cũng nổi danh luôn như chồng, có điều kém chồng phần nào vậy thôi.

Giờng họ Tuyết trải qua mấy đời, mang một ác bệnh, tiền nhân đã dùng mọi thứ thuốc linh nghiệm trên đời, song vẫn không chữa dứt hẳn. Chứng bệnh đó trở thành di truyền, đến đời Tuyết Dục Dân đã nổi danh là một thánh thủ, một thần y, cũng chẳng làm sao tự chữa trị cho mình dứt hẳn bệnh. Lão ta không còn hy vọng gì tự cứu, đành để chứng bệnh hoành hành cho đến chết.

Tuy nhiên, trong những năm cuối cùng, lão gia tâm nghiên cứu mọi phương pháp để chữa trị, lão có tìm ra được một vài phương pháp, song chưa kịp thực hiện thì lại mạng chung.

Bởi chứng bệnh di truyền, người trong họ Tuyết rất hiếm hoi. Đến Tuyết Dục Dân thì hai vợ chồng chỉ sanh được một gái thôi. Đó là nữ nhân điên, tên Tuyết Y Hương.

Y Hương sanh ra, khá khinh lúc nhỏ, dần dần lớn lên, đẹp đẽ vô cùng.

Tuy dòng dõi thế gia, y Hương chỉ thích vui chơi, không chịu học vũ công cũng không nghiên cứu y thuật.

Lâm Kinh Hồng thương con, không nỡ cưỡng bức Y Hương học tập, đành để cho Y Hương học được bao nhiêu thì học, tùy cái hứng của con.

Khi Tuyết Y Hương vừa tròn mười chín tuổi, thì bắt đầu từ đó, biến cố xảy ra tại Tuyết Thần Cốc, gần như liên tục. Qua những biến cố đó, sơn cốc trở thành tịch mịch như nay.

Một hôm, bỗng có một thiếu niên xuất hiện quanh vùng Côn Lôn Sơn. Thiếu niên đó tên là Trương Vân Trúc, văn tài uyên bác, vũ học cao thâm lại tinh tường y thuật. Ngoài ra, họ Trương còn có dung mạo phi phàm, một dung mạo lý tưởng của hầu hết các thiếu nữ đến độ xuân thì ...

Y là người từ phương xa đến, cái đó lẽ dĩ nhiên rồi, bởi nếu là người địa phương, thì hẳn Lâm Kinh Hồng phải biết.

Sở dĩ y đến đây, là vì vùng Côn Lôn Sơn sản xuất nhiều loại dược thảo quý, y đang cần mấy loại dược thảo đó để chế luyện vài món thuốc.

Y quanh quẩn thế nào trong vùng, một ngày nọ, lại lạc vào Tuyết Thần Cốc.

Rồi y trở thành một vị tân khách của Lâm Kinh Hồng.

Trai tài, tiếp cận với gái sắc, Trương Vân Trúc và Tuyết Y Hương không bao lâu cảm thông nhau và yêu nhau.

Lâm Kinh Hồng biết rõ đôi tim non đã hướng về nhau rồi, bà cũng tán thành ngầm cuộc hôn nhân của hai người, song bà chưa tỏ lộ ý đó, bà chờ Trương Vân Trúc tự ý thốt ra trước.

Rồi, cái gì phải đến, đã đến. Trương Vân Trúc chánh thức lên tiếng cầu hôn.

Tự nhiên, Lâm Kinh Hồng chấp nhận liền, song bà buộc Trương Vân Trúc phải ở rể nơi Tuyết Thần Cốc. Bà cho Trương Vân Trúc biết rõ. Y Hương không thể rời xa cốc, vì nàng có một chứng bệnh di truyền, nếu nàng sống xa bà, thì bệnh đó phát lên, không còn làm sao cứu chữa kịp. Và như vậy, nàng chỉ có thể sống độ ba năm thôi.

Trương Vân Trúc lại chịu cái cảnh ăn nhờ ở đậu nơi nhà vợ? Y quả quyết là y chữa khỏi chứng bệnh di truyền của Tuyết Y Hương và y tình nguyện cam chịu mọi hậu quả, nếu ngày sau vợ y có bề gì.

Lâm Kinh Hồng lại viện lẽ dòng họ Tuyết chỉ có mỗi một mình nàng nếu nàng theo chồng sống nơi xứ lạ, thì chẳng hóa ra tổ tiên tuyết tự sao?

Trương Vân Trúc lại viện lễ y cũng là con một trong gia đình nếu y theo về bên vợ, thì dòng họ của y cũng diệt tuyệt.

Lâm Kinh Hồng chẳng biết phải làm sao, hỏi ý kiến Tuyết Y Hương.

Tuyết Y Hương bằng lòng theo chồng.

Điều đó làm cho Lâm Kinh Hồng vừa khó nghĩ, vừa cảm hận con gái luyến tình mà quên mẹ.

Bờn đôi bên chưa thỏa thuận mọi điều thắc mắc, cuộc hôn nhân bất thành.

Trương Vân Trúc ôm hận tình trở về quê quán.

Y rời Côn Lôn Sơn được hai hôm, thì Tuyết Thần Cốc, Tuyết Y Hương đột nhiên mất tích.

Tự nhiên Lâm Kinh Hồng thừa hiểu, Y Hương rời Côn Lôn Sơn, đến Bắc Thiên Sơn, hội hiệp với Trương Vân Trúc. Nàng đã chọn tình, phụ hiếu! Và, Lâm Kinh Hồng làm sao tránh khỏi phần nợ xâm chiếm tâm tư, bà liền ra tận Quan Ngoại, tìm đến Bắc Thiên Sơn với chủ định là sát hại cả hai vợ chồng Trương Vân Trúc, Tuyết Y Hương. Nhưng, đến nơi rồi, Lâm Kinh Hồng vì nhân đạo, không nỡ hại con, giết rể, bà thở dài, âm thầm trở lại Côn Lôn Sơn.

Tuyết Y Hương sau hai năm ân ái với Trương Vân Trúc, lại mang thai.

Trong thời gian đó, Lâm Kinh Hồng thời thường sai phái người theo dõi cuộc sống con và rể.

Rồi Tuyết Y Hương hạ sinh một gái.

Con gái của Tuyết Y Hương, chính là Trương Thanh. Khi Trương Thanh vừa tròn một tuổi, thì chứng bệnh di truyền của Tuyết Y Hương bộc phát.

Trương Vân Trúc tận dụng sở năng chữa trị cho nàng song y chỉ cứu được mạng sống, còn thì dung mạo của nàng bị phá hủy, tâm tình lơ lửng như tỉnh, như điên.

Bỗng, một hôm, Y Hương cảm thấy đời đáng tử, bởi gương mặt của nàng tử quá chừng, phàm ai mang gương mặt xấu xí, ghê tởm như mặt quỷ mà còn yêu đời gì được?

Trương Thanh thấy gương mặt đó, bất giác rú lên khóc thét, dù lúc đó, nàng chỉ vừa tròn tuổi thôi nôi.

Tuyết Y Hương phát cáu, định giết nàng rồi tự sát luôn.

Trương Vân Trúc phát hiện sự việc kịp thời, cứu con gái đồng thời điểm huyết vợ cho vĩnh viễn không nói năng, cử động được. Y toan giết luôn vợ, để cha con được an nhàn.

Không phải y thấy vợ xấu xí rồi lòng ruồng rẫy, chẳng qua y sợ vợ còn sống ngày nào, là con gái y bị hãm dọa ngày ấy.

Trong hai người, một vợ một con, y phải cứu một người, và dĩ nhiên y phải cứu người lành lặn hữu dụng. Do đó, y quyết giết bà vợ điên.

Ngờ đâu, Lâm Kinh Hồng xuất hiện kịp lúc, cứu con gái, đưa nàng về Tuyết Thần Cốc.

Chán tình đời, Lâm Kinh Hồng sống theo lối ẩn dật, và từ ngày đó. Tuyết Thần Cốc bắt đầu tỉnh mạch.

Sau bà lại thu nhận Khổng Linh Linh làm đệ tử.

Tuyết Y Hương vẫn mang bệnh điên điên khùng khùng như vậy suốt hai mươi năm qua.

Và bây giờ Trương Thanh lại đến, bà cháu, mẹ con trùng phùng.

May hay rủi?

— oo — Trương Thanh ngây người nghe Tuyết Lão Thái Thái thuật lại đoạn biến cố sự của song thân nàng, dần dần nàng khóc, nàng khóc lúc nào cũng chẳng rõ, khi thái thái dứt, nàng vẫn còn khóc.

Bây giờ, còn gì bất tiện mà nàng không nhìn nhận ngoại tổ mẫu của nàng?

Nàng phải đổi lối xưng hô, dù chưa rõ Thái thái có chấp thuận hay không, dù chưa biết là Gia gia nàng có phản đối hay không. Nàng thốt qua nức nở:

- Ngoại ơi!

Thái thái thở dài:

- Người muốn nói chi?

Trương Thanh tiếp:

- Ngoại tha thứ cho con nhé, nếu con nói câu này không thích hợp với ngoại! Chừng như năm xưa, ngoại đối xử gắt gao với gia đình con ...

Thái thái nhướng cao đôi mày, định phát tác, nhưng bà suy nghĩ một chút, cơn phần hận lắng dịu, rồi bà thở dài:

- Bất cứ về việc gì, ta cũng có thể bỏ qua cho hần. Riêng về việc hần toan kết liễu tánh mạng của Hương nhi, để cho hần và người được rảnh rang, thì ta mãi mãi ghi nhớ. Chẳng bao giờ ta dung thứ cho một người nữ dút tình ân ái, đoạn nghĩa vợ chồng khi thấy người bạn trăm năm của mình trở thành một mối phiền phức cho mình! Người ta nói một đêm vợ chồng, là ngàn năm vàng đá, huống hồ vợ hần đã sanh con cho hần nối dõi tông đường?

Bà nói phải quá, Trương Thanh còn lý lẽ gì để biện hộ cho gia gia nàng?

Lâu lắm, nàng tiếp:

- Tuy nhiên, với thời gian qua, lòng ngoại cũng nguôi hận phần nào, ngoại nên tha thứ cho Gia gia con đi ngoại! Năm xưa nếu người có làm điều chi, có lẽ vì sự việc chẳng đáng dừng đó ngoại. Con rắn độc cắn tay, người ta còn phải chặt tay để ngăn chặn chất độc xâm chiếm toàn thân, ngoại am tường y thuật, lẽ nào không biết như vậy? Bởi muốn diệt trừ chất độc tận gốc, nhiều khi người ta có những hành động mà lý trí không dung thứ được đó ngoại!

Tuyệt Lão Thái Thái Ân «hừ» một tiếng:

- Ta chẳng biết như ngươi vậy sao! Bởi ta biết, nên hôm đó ta tha chết cho hần, chứ nếu không thì hần phải mất mạng từ đó rồi! Dù sao thì chủ ý của hần vẫn tàn độc như thường, dù chủ ý đó hợp tình hợp lý.

Bà dừng lại một chút đoạn tiếp:

- Những gì đã qua, thuộc về dĩ vãng, luận phải, cũng là việc đã rồi, luận quấy, cũng chẳng làm sao lui về quá khứ được. Chúng ta hãy bỏ tất cả dưới lớp bụi thời gian, bây giờ hãy nghĩ đến những gì của thực tại những gì có liên quan đến tương lai ...

Bà nhìn Quan Sơn Nguyệt hỏi Trương Thanh:

- Tiểu tử đó, liên hệ với ngươi như thế nào? Việc gì xảy đến với các người?

Trương Thanh thoáng đỏ mặt.

Thần sắc đó, Tuyệt Lão thái thái đã thấy qua một lần, ở gương mặt một người.

Người đó, là Trương Vân Trúc ...

Lúc đến trước mặt bà, chánh thức cầu hôn với Tuyệt Y Hương y cũng đỏ mặt như vậy!

Màu đỏ của ái tình!

8. Điểm Cổ Cầu Sương

Hạ qua, Thu đến, Đông mắng, Xuân sang ...

Hoa nở, hoa tàn, hoa rụng, ngày tháng trôi qua, thấm thoát một năm đã tròn, từ cái lúc Trương Thanh đưa Quan Sơn Nguyệt đến tận Côn Lôn Sơn tìm Tuyệt Lão Thái Thái nhờ chữa trị cho chàng.

Tuyết vẫn đỏ, chừng như tuyết đỏ quanh năm, con đường duy nhất từ Tuyết Thần Cốc thương thương với bên ngoài vẫn lợp tuyết.

Nơi đây, Tuyết Lão Thái Thái lâm Kinh Hồng quyết tâm cùng người con gái duy nhất là Tuyết Y Hương sống cuộc đời ẩn dật, vĩnh viễn xa rời nhân thế. Bà chỉ tưởng cuộc đời tịch mịch đó sẽ êm đềm trôi đi với năm tháng trong nhịp đều đều, dù có một đệ tử bên cạnh là Khổng Linh Linh, song Khổng Linh Linh rồi cũng có ngày hạ sơn, tạo lập cơ nghiệp cho nàng, chứ có thể nào nàng ở mãi mãi bên cạnh bà?

Ngờ đâu, Trương Thanh đến, mẫu tử trùng phùng, cảnh sống trong tuyết bớt đi phần sống tịch mịch.

Khổng Linh Linh, vì tức khí, làm điều phản nghịch, sợ tội với sư tôn, bỏ đi, khoảng trống của nàng đã có Trương Thanh lấp vào, không khí sơn cốc thêm phần ấm dịu hơn với tình huyết mạch nồng nàn.

Tuyết Lão Thái Thái đem tất cả sở học về vũ công cũng như về y thuật truyền lại cho đứa cháu ngoại.

Điều kiện đầu tiên, bà buộc Trương Thanh tuân theo, là không được nhìn nhận Trương Vân Trúc là Gia gia, điều kiện đó bất hợp tình, bất hợp lý, bà cũng bỏ luôn, thay vào đó, bà buộc Trương Thanh phải mang chiếc đầu lâu của Khổng Linh Linh về sơn cốc cho bà, sau khi nàng học thành tài.

Quan Sơn Nguyệt cũng được Tuyết Lão Thái Thái hết lòng chữa trị, chàng khôi phục tình trạng cũ sau những ngày dài thảng rộng tại bí cốc giữa Côn Lôn Sơn.

Trong khi đó, Phi Thiên Dạ Xoa cũng nán ná tại cốc, chờ ngày Trương Thanh và Quan Sơn Nguyệt xuống núi, tái nhập giang hồ.

Phi Thiên Dạ Xoa Bành Cúc Nhân có sự bí mật bên lòng, sự bí mật đó liên quan đến vị Minh Đà Lệnh Chủ Độc Cô Minh sư phó của Quan Sơn Nguyệt. Đã mấy lần, bà có hỏi Quan Sơn Nguyệt về Độc Cô Minh song Quan Sơn Nguyệt đáp lơ lửng, thành bà không được toại ý lắm.

Quan Sơn Nguyệt là con người trầm lặng không hề biểu lộ những cảm nghĩ của chàng, khi nói lên câu gì, chỉ nói đủ ý mà thôi, chẳng cho thừa một lời, và cũng chẳng kéo dài câu chuyện. Cho nên, Bành Cúc Nhân chẳng khai thác được gì cho lắm bên cạnh chàng, về hoạt động của Độc Cô Minh, trước ngày Minh Đà Lệnh Chủ ly khai thế gian.

Quan Sơn Nguyệt đối với Trương Thanh, vốn thọ ơn cứu tử, thọ đến hai lần, thế mà chàng cũng chẳng nói năng gì thường với nàng, ngoài những câu hỏi đáp thông thường trong sinh hoạt hàng ngày.

Vả lại, Trương Thanh bận học hành nên thời gian tiếp cận nhau rất ít.

Ngày tháng qua, qua đều, đã đến lúc họ rời Tuyết Thần Cốc, bái biệt Tuyết Lão Thái Thái, hạ sơn hành hiệp trên giang hồ.

Quan Sơn Nguyệt lấy lại tên cũ, bỏ hẳn tên Quang Sơn Minh mà trước kia chàng tạm dùng để giấu hành tung, trong công cuộc theo dò Lạc Hồn Cốc chủ Khổng Văn Thông.

Họ ra đi ...

Họ từ hướng Tây, đi về hướng Đông, họ vào Dương Quang, vào Dương Quang rồi là họ có thể họ sẽ gặp nhiều người quen biết.

Nhưng, họ không gặp sự gì phiền phức dọc đường, chừng như khách giang hồ chẳng ai chú ý đến họ.

Dù họ có người quen, còn ai nhận ra họ được?

Phi Thiên Dạ Xoa Bành Cúc Nhân, ngày trước đành rằng cũng có danh vọng trên giang hồ, song bà quy ẩn từ lâu, sau nhiều năm bà vắng mặt, thiên hạ không còn ai nhớ đến bà nữa.

Chí như Quan Sơn Nguyệt, đành rằng chàng là truyền nhân duy nhất của Minh Đà Lệnh Chủ, đành rằng chàng có tạo nên một vài thành tích gây chấn động giang hồ như lần đại tỷ thí tại vùng Quan Ngoại, sau đó, đại náo Lạc Hồn Cốc, hạ sát Khổng Văn Thông, song chàng không thường xuất hiện, người đời nhắc đến thành tích của chàng như thuật lại một giai thoại vũ lâm, chứ nào ai gặp chàng đâu, mà hòng có người lưu ý?

Còn Trương Thanh, bắt quả là một con chim non vừa tập bay trong vũ trụ bao la, hào kiệt vũ lâm nào có ai biết nài?

Cho nên, bộ ba đó, nếu có ân oán giang hồ, thì ân oán đó cũng phai pha từ lâu ...

Tóm lược, đối với giang hồ, Bành Cúc Nhân được xem như mất tích, Quan Sơn Nguyệt kể như đã chết rồi với chất độc của Khổng Văn Thông, còn Trương Thanh thì là mới xuất đạo chưa ai để ý.

Dọc đường, họ cũng có lắng nghe khách lữ hành kháo chuyện nhau, theo câu chuyện của những người đó, thì trong một năm qua, giang hồ yên lặng, vũ lâm hưởng cảnh thanh bình.

Tại Lạc Hồn Cốc, sau ngày Khổng Văn Thông khứ thế, Khổng Văn Kỹ phong bế sơn cốc, ly khai giang hồ, không hề hoạt động như ngày nào.

Và chừng như Khổng Linh Linh không trở về cốc, bởi Lạc Hồn Cốc vẫn chìm trong cảnh tiêu điều ảm đạm, chẳng may may khởi sắc từ ngày mất chủ.

Các đại môn phái như Thiếu Lâm, Vũ Đang, Chung Nam, Điểm Thương, Không Động ... đều ức chế môn đồ, nghiêm cấm việc hạ sơn, do đó người trong vũ lâm hầu như vắng bóng, việc đụng chạm nhau không xảy ra được. Nhờ vậy, đại thế giang hồ cầm như ổn định. Mọi người toại hưởng thanh bình ...

Bọn Bành Cúc Nhân, Quan Sơn Nguyệt, Trương Thanh đi suôn sẻ đến Tử Tuyền Thành. Họ không vào thành, họ tạm dừng chân tại Lý Mã Điểm bên ngoài thành.

Nơi đây, không khí bắt đầu nhiệt náo rồi, mặc dù còn ở vùng ngoại ô.

Thành Tử Tuyền nằm trên trục giao thông Tây Bắc, một nơi mà hầu hết khách thương hoặc xuôi, hoặc ngược, cũng phải tạm dừng chân, để kiểm soát phương tiện di chuyển, trang bị mọi nhu cầu, cho đoạn đường cuối cùng.

Phàm khách thương không bao giờ đi riêng rẽ, họ họp đoàn có đủ xe, đủ ngựa, do đó họ không tiện vào thành.

Lý Mã Điểm chủ biết vậy, chọn một khoảng đất trống bên ngoài thành dựng lên hàng quán, khách sạn, có cả nơi đỗ xe, có cả chỗ thả ngựa.

Một đoàn người đông, còn chọn nơi nào thuận tiện hơn nơi này? Và, khi nhiều đoàn người tụ họp lại một nơi, hẳn nơi đó phải nhiệt náo phi thường.

Hiện tại, nhiều đoàn khách thương đỗ lại Lý Mã Điểm, ai ăn, ai uống, cứ ăn cứ uống, ai lo sửa xe, cứ sửa xe, ai đóng lại móng ngựa, cứ đóng.

Mọi tiếng động vang lên chen lẫn với tiếng người, người cười, người nói, người la, khung cảnh hết sức tưng bừng.

Bọn Quan Sơn Nguyệt chọn bàn xong, gọi thức ăn, họ từ từ ăn, tai lắng nghe khách giang hồ kháo chuyện với nhau.

Nhưng cả ba vô cùng thất vọng. Bởi, những khách quy tụ tại đây, bắt quả chỉ là những người xuôi ngược vì thương vụ, hoặc giả nếu có một vài người trong giới giang hồ, thì họ chỉ là những kẻ quá tầm thường, cho nên những gì họ nói với nhau, không quan trọng lắm.

Thậm chí, có những kẻ thốt lên những lời thô tục, dù là nam nhân nghe ra cũng đỏ mặt hướng hồ nữ nhân?

Cũng may, Trương Thanh sinh trưởng tại sa mạc, từng tiếp xúc với bọn du mục, bọn này phát ngôn bừa bãi, tục tằn, nài nghe mãi thành quen, nên giờ đây nghe bọn thô bỉ vũ phu đối thoại với nhau, nài vẫn thản nhiên như thường.

Bành Cúc Nhân thuộc hạng trung niên, cũng không còn nghiêm khắc cho lắm, nên họ nói gì mặc họ, bà không lấy làm điều.

Chỉ có Quan Sơn Nguyệt là hết sức chói tai với loại ngôn ngữ ti bỉ đó. Chàng cảm thấy khó chịu vô cùng, chốc chốc lại nhìn bọn ăn nói thô tục đó, song nhìn thì nhìn chứ làm sao được? Bởi ai ai cũng có quyền tự do, làm theo ý muốn của họ miễn cái gì họ làm, họ nói không đụng chạm đến ai khác là đủ rồi! Họ không

phá hoại trật tự xã hội. Họ không gây hỗn loạn trong dòng đời, họ không chạm đến cá nhân chàng, thì chàng lấy lý do nào can thiệp đến sinh hoạt riêng tư của họ?

Chàng ngồi đó tức uất lắm nhưng đành ôm tức uất chịu.

Thực ra, cái gì gây khó chịu quá độ, cuối cùng rồi cũng tiêu diệt luôn sự kiên nhẫn của con người khó chịu đó. Và, Quan Sơn Nguyệt hầu như hết chịu nổi rồi.

Vừa lúc đó, bỗng có tiếng vó ngựa nện đều từ xa xa bên ngoài quán vọng đến. Vó ngựa nghe gấp, lại nhiều, chứng tỏ một đoàn kỵ sĩ khá đông sắp sửa đến đây, dù không bỏ lại cũng chạy qua, vì đoàn kỵ đang chạy về hướng này.

Không lâu lắm, đoàn kỵ sĩ đến nơi. Họ gồm mười đại hán, người nào cũng bê bết máu tươi, người nào cũng mắt vành tai tả. Nhìn vào tình trạng họ, cũng hiểu ngay họ đã bị kẻ địch làm cho họ ra thân thể đó!

Họ xuất hiện mọi người trong quán lập tức ngưng cười, ngưng nói, và tất cả đều lộ vẻ kinh hoàng, tất cả đều nhìn họ đăm đăm ...

Đại hán đi đầu cao giọng gọi:

- Chủ quán đâu, cấp tốc dọn rượu thịt lên, và đi mời ngay cho bọn ta một vị y sư!

Một người khác tiếp:

- Trước hết hãy mang nước đến cho bọn ta rửa ráy sạch máu!

Chủ quán tháo bọn làm công, tìm nước gấp, đồng thời hấp tấp hỏi:

- Việc gì đã xảy ra cho các vị thế?

Hắn tỏ vẻ khó khăn, tiếp:

- Tại đây là vùng ngoại ô, không có y sư mở hiệu hành nghề, xin các vị vào tận trong thành nơi có rất nhiều người nổi tiếng chữa bệnh rất giỏi!

Đại hán đầu đàn nổi giận:

- Nơi đây không có y sư thì người đi nơi khác mà tìm. Vùng ngoại ô không có y sư thì người thuê xe vào trong thành mà mời ra đây, người có nghe ta nói không? Nếu bọn ta vào thành được thì tội gì lại phải dừng lại nơi ngôi quán nghèo nàn của người? Người biết không, nếu bọn ta vào thành, thì còn chi là danh dự của Song Anh Tiêu Cục?

Ấy «Song Anh Tiêu Cục!Ấ» Bốn tiếng đó vang lên, như bốn tiếng sét dội màng tai của bọn người hiện diện. Tiếng đùa dớt, tiếng cười dớt, và trên mặt mọi người niềm sợ hãi thoáng lộ, họ không hèn mà đồng, tất cả hơi cúi thấp đầu một chút, chẳng dám nhìn ra, chứ đừng nói là phải hỏi một câu nào!

Tuy nhiên, họ cũng thương cảm về tình trạng của những kỵ sĩ đó. Nhưng họ là những người quá tầm thường, dù có thương cảm những kẻ ngộ nạn kia, cũng chẳng biết làm gì hữu ích cho chúng.

Quan Sơn Nguyệt chìa tay về hướng Bành đại nương. Cái chìa tay đó có cái nghĩa là bảo Bành đại nương trao chiếc bao có đựng thuốc trị thương cho chàng.

Thuốc đó, họ mang từ Côn Lôn Sơn, theo cuộc hành trình phòng cơn hữu dụng. Thuốc đó, không giống với các loại thuốc trị thương khác trên giang hồ.

Công hiệu của nó như thần, Bành đại nương từng ở bên cạnh Tuyết Lão Thái Thái nên biết rõ. Bởi bà biết rõ nên do dự.

Thuốc đó mang theo để dành cho họ chứ đâu phải phung phí bất cứ trong trường hợp, bất cứ đối với người nào? Giả như, viện cái có thể theo nhân đạo, gấp đâu phung phí đó, lúc hết rồi, mà mình gặp biết chuyện đến thì sao?

Bà do dự, Trương Thanh khẳng khái, chẳng rõ nàng khẳng khái vì muốn lấy lòng Quan Sơn Nguyệt hay vì nhân đạo. Nàng mở chiếc bao ngay lấy thuốc trao cho Quan Sơn Nguyệt.

Bành đại nương tuy không đồng ý, song chẳng nói gì.

Từ lúc Tuyết Lão Thái Thái nhìn nhận Trương Thanh là cháu ngoại, Bành đại nương xem nàng như một tiểu chủ nhân, bởi trong tương lai, nàng sẽ thừa kế sự nghiệp của Thái thái, nàng sẽ là Cốc chủ Tuyết Thần Cốc, mà Bành đại nương thì còn ở tại đó lâu lắm, nếu không có sự bắt buộc bà phải di cư nơi khác.

Quan Sơn Nguyệt cảm lộ thuốc bước đến đại hán trưởng đoàn vòng tay thốt:

- Tại hạ có mang theo mình thuốc trị thương đây huynh đài cứ tự tiện dùng ...

Mong rằng trong độ đường dang dở bèo nước gặp nhau, có gì tiếp trợ được nhau, cứ làm, huynh đài không nỡ từ chối hảo ý của tại hạ!

Thuốc đàn là vật rất cần khi con người mang bệnh, mang thương thế. Song, làm sao tin được của những người xa lạ, và làm sao tiếp nhận cái hảo ý của bất cứ người nào? Biết đâu trong cái hảo ý giả vờ, có một dụng tâm bất hảo nào?

Là khách giang hồ hẳn có quyền nghi ngờ tất cả, để có một bảo đảm tối thiểu cho sự an toàn của hẳn, của đồng bạn hẳn. Huống chi, hẳn nào biết được Quan Sơn Nguyệt là Lệnh Chủ Minh Đà, đời thứ hai?

Dù vậy, thấy Quan Sơn Nguyệt có vẻ thành thật hẳn không nỡ khước từ trắng trợn nên nhẹ giọng đáp:

- Đa tạ tướng công!

Câu nói đó không hẳn tỏ rõ hẳn tiếp nhận sự tiếp trợ của Quan Sơn Nguyệt.

Bất quá, hẳn đáp tạ cái hảo ý của chàng, còn nhận thuốc hay không lại là một việc khác.

Quan Sơn Nguyệt phải nói thêm mấy lượt nữa hẳn mới bằng lòng nhận thuốc. Đoạn chàng mở nắp chiếc bình lấy thuốc rắc lên vết thương.

Đại hán nghe mát vô cùng, chỗ đó không còn hành nhức nữa. Dĩ nhiên máu cũng ngưng chảy luôn.

Bây giờ hẳn mới tin và phục hoàn toàn, hẳn lí nhí tạ ơn chàng một lượt nữa.

Rồi hẳn tiếp:

- Tướng công còn thừa thuốc chẳng? Anh em tại hạ hơn mười người kia ai ai cũng mang thương tích, nếu tướng công cứu trị được cho toàn vẹn, thì tại hạ cảm kích phi thường, nhất định ơn trọng này sẽ được báo đáp xứng đáng.

Quan Sơn Nguyệt cười nhẹ:

- Bốn biển là nhà, chúng ta dù chưa quen nhau song vẫn là huynh đệ, huynh đài cần chi phải khách sáo với tại hạ.

Rồi chàng lấy thuốc rắc chỗ bị thương cho tất cả.

Đại hán trưởng đoàn thái độ thì có vẻ văn nhã, song chí khí hiên ngang, tỏ rõ một tinh thần bất khuất, ánh mắt ngời oai nghi khiến ai nhìn đến cũng phải kính nể. Hẳn vòng tay đáp tạ Quan Sơn Nguyệt lượt nữa, lần này hẳn thay mặt cho đồng bạn:

- Tướng công sẵn lòng chữa trị cho bọn tại hạ như thế này, thực tại hạ hết sức cảm kích. Chẳng hay quý tánh cao danh là chi, tướng công cho bọn này biết để ghi khắc trong tâm, phòng có dịp đền đáp.

Hắn tự giới thiệu:

- Tại hạ là Tôn Thất, trong Song Anh Tiêu Cục, tại hạ ở ngôi vị thứ hai, bằng hữu trên giang hồ ái mộ tặng cái hiệu Hắc Ưng. Khi nào tướng công có dịp đến vùng Cam, Lương, cần người giúp đỡ, xin cứ nêu danh hiệu của tại hạ lên, tức khắc sẽ có bằng hữu vô lâm đến cùng tướng công, chờ lệnh tướng công sai khiến!

Quan Sơn Nguyệt cười nhẹ:

- Tại hạ hết sức hân hạnh được hội diện với Tôn Thất huynh. Một người có thính danh hiển hách như Tôn huynh, chấn động cả vùng Cam, Lương, Giáp lại hạ cố đến tại hạ, thì còn chi bằng? Được kết giao với Tôn Huỳnh là một phúc hạnh phi phận cho tại hạ đó!

Tôn Thất mỉm cười:

- Tướng công mắng kéo tại hạ đó chẳng? Một vành tai mất, đủ nói lên cái tài hèn mọn của tại hạ rồi, tướng công đừng quá tặng, tại hạ then chết được!

Quan Sơn Nguyệt dẫn đo rồi hỏi:

- Các hạ có thể cho tại hạ biết trong trường hợp nào các vị gặp tai nạn như thế?

Tôn thất thở dài:

- Nhắc đến việc đó, tại hạ hết sức then đó, tướng công ơi! Song Anh Tiêu Cục sinh hoạt hơn hai mươi năm nay tại vùng Cam và Giáp chưa hề thất bại đến chuốc nhục thăm đậm như lần này! Trong mười sáu anh em hộ tống hai vạn lượng bạc, hai mạng đứt đầu, mười bốn mất vành tai, hai vạn lượng bạc tiêu ma!

Và thủ phạm, chỉ có một người, cỡi con lạc đà toàn sắc đen.

Quan Sơn Nguyệt giật mình:

- Kẻ cướp cỡi lạc đà? Con lạc đà đó có hình dáng như thế nào?

Tôn Thất tắc lưỡi:

- Một con vật hy hữu trong loại đó! Toàn thân chẳng có một sợi lông tạp sắc! Hai vạn lượng bạc nặng ít nhất cũng ngàn cân thế mà nó chở đi nhẹ nhàng như chở một bó cỏ, nó vừa phóng chân là biến mất dạng nơi phương trời xa.

Nhanh vô tưởng đó tướng công ơi!

Quan Sơn Nguyệt kêu lên:

- Con mình đà ...

Tôn Thất nhìn chàng thoáng lạ lùng hỏi:

- Tướng công nói đến con mình đà nào?

Quan Sơn Nguyệt vội chữa thái độ ngay:

- Tại hạ nghe giang hồ truyền thuyết, con vật của Minh Đà Linh Chủ có sắc lông thuần trắng, nó đúng là một thần vật ...

Tôn Thất lắc đầu:

- Không phải đâu! Con vật của Minh Đà Linh Chủ có lông trắng, còn con lạc đà này đen tuyền. Tại hạ nhận thấy cước lực của nó nhanh lắm, nó chẳng kém con bạch đà của Linh Chủ Minh Đà chút nào!

Quan Sơn Nguyệt Ầ « Ầ » lên một tiếng:

- Không ngờ trên đời lại có một con lạc đà ngang sức với bạch đà của Minh Đà Linh Chủ ...

Trong ánh mắt của Tôn Thất, thoáng hiện lên vẻ hoài nghi, hẩn nhìn chàng dăm dăm.

Quan Sơn Nguyệt biết mình đã lỡ lời, vội chữa:

- Tại hạ có nghe nói đến con bạch đà của Minh Đà Linh Chủ, ai ai cũng cho nó là một linh vật, và cứ tưởng nó là nhất trong đồng loại của nó. Bấy giờ nghe các hạ ca tụng con hắc đà này, tại hạ nghĩ, thần vật sao lại có nhiều thế?

Chàng trầm ngâm một chút đoạn hỏi:

- Các hạ nói rằng người cướp bảo tiêu có cái hiệu là Phi Lạc Đà?

Tôn Thất lắc đầu:

- Không chắc lắm. Bởi người cướp bạc giết đồng bạn của tại hạ, chẳng hề tỏ lộ một điểm gì chứng tỏ lai lịch cũng như danh hiệu, bất quá thấy y cỡi lạc đà, chạy như bay, tại hạ gọi là Phi Lạc Đà vậy thôi!

Quan Sơn Nguyệt lại hỏi:

- Người cướp bạc có hình dáng ra sao?

Tôn Thất lắc đầu:

- Không thấy rõ. Y phủ bên ngoài một lượt sa đen, trùm kín từ đầu đến chân, động tác của y nhanh như gió, vũ công cao không tưởng nổi! Vừa xuất thủ là hạ sát hai mạng, mà hai nạn nhân lại là tiêu sư, chứ nào phải tay tầm thường?

Còn lại mười bốn người thì trong thoáng mắt tất cả bị y theo mất một vành tai.

Bọn tại hạ chỉ nghe một luồng gió lạnh phốt qua, vành tai đứt lìa, những bao bạc trong xe y chỉ quơ tay qua một vòng chụp lấy, đặt lên lưng hắc đà rồi chạy đi như bay biển. Bọn tại hạ không kịp nhận định y là nam hay nữ, già hay trẻ, đừng nói là thấy mặt, thấy mày!

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm một lúc lâu lại hỏi:

- Ít nhất, các hạ cũng biết người đó cao hay thấp, mập hay ốm chứ?

Tôn Thất cười nhẹ:

- Không cao, không thấp, không ốm, không mập. Tóm tắt chẳng có một điểm đặc biệt nào!

Quan Sơn Nguyệt cau mày:

- Hai vạn lượng bạc, chẳng phải là một số bạc tầm thường, khi về đến tiêu cục, các hạ làm sao nói với Tổng Tiêu Đầu?

Tôn Thất thở dài:

- Bạc mất, người bảo tiêu phải đền là lẽ đương nhiên, tại hạ từng được Tiêu Cục tính nhiệm, chắc Tổng Tiêu Đầu sẽ chẳng nghi ngờ. Song bạc mất thì đền, đã đành, còn danh dự mất, lấy gì bù đắp? Tại hạ chỉ sợ sau việc này, Tiêu Cục Song Anh đến phải đóng cửa ngưng sanh hoạt mất!

Quan Sơn Nguyệt cũng xót xa thay cho hắn. Chàng suy nghĩ một chút, lại hỏi:

- Song Anh Tiêu Cục với phái Chung Nam có liên quan chi với nhau chẳng?

Tôn Thất gật đầu:

- Chủ nhân tiêu cục là đệ tử phái Chung Nam.

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Gã Phi Lạc Đà cướp bạc của các hạ, hẳn chẳng phải là một kẻ cướp tầm thường trên giang hồ đâu. Có thể gã có sự hiềm khích gì với Lữ lão sư, Chuồng môn phái Chung Nam đó! Gã chạm mặt với các hạ chẳng phải cố ý cướp bạc mà có thể vì sự hiềm khích xa xưa nào đó với quý phái ...

Tôn Thất trở mắt nhìn Quan Sơn Nguyệt một lúc:

- Tại hạ cũng nghĩ như thế!

Hắn thở dài, tiếp:

- Tướng công là người đọc sách, thế mà cũng am tường sự việc giang hồ lập luận rất xác đáng!

Hắn cứ tưởng Quan Sơn Nguyệt là một nho sĩ chẳng hề nghi ngờ chàng là một phần tử vũ lâm.

Quan Sơn Nguyệt cười nhẹ không đáp, chuyển sang vấn đề khác, hỏi lại:

- Sự việc của các hạ, dù đúng là thật, song nghe ra vẻ huyền hoặc vô cùng, khi trở về Tiêu Cục các hạ khó nói với chủ nhân, điều đó chắc như vậy rồi! Các hạ bằng vào đâu, dám tin là để giải quyết?

Tôn Thất lộ vẻ khổ sở:

- Tướng công lo sợ cho tại hạ cũng phải! Tuy Phi Lạc Đà có lưu lại một vật, được kể như tín hiệu, song một vật nhỏ mọn đó không thể chứng minh một sự việc lớn lao ...

Hắn dừng lại, trầm ngâm một chút rồi cười khổ tiếp:

- Tuy vậy trong cái rủi có cái may, rủi là bọn tại hạ mỗi người mất một vành tai, may là nhờ Phi Lạc Đà hành động như thế, có khác nào là giải thoát bọn tại hạ khỏi một nguy cảnh! Thiết tưởng, nhìn qua mười bốn anh em tại hạ, mỗi người đều mang thương tích, chẳng lẽ chủ nhân không tin?

Quan Sơn Nguyệt trở mặt:

- Phi Lạc Đà có lưu lại một vật làm biểu ký? Vật gì thế? Các hạ có thể cho tại hạ nhìn qua được chăng?

Tôn Thất do dự một chút, hắn nghĩ, Quan Sơn Nguyệt có cái ơn chữa trị thương thế cho toàn bọn, nếu hắn cự tuyệt thì thành ra kém nhã độ đối với chàng.

Bất buộc hắn phải lấy trong mình ra một vật, to bằng bàn tay trao qua cho Quan Sơn Nguyệt.

Vật đó là một mảnh đồng, nơi mặt trên có khắc hình một con lạc đà có cánh, bên cạnh hình lạc đà, có ba chữ:

Â«Phi Đà LệnhÂ»! Nơi mặt dưới, không có hình gì cả, chỉ có tám chữ:

Â«Đà Đáo, Nhân Đáo. Lệnh Phi, Hồn Phi!Â» Quan Sơn Nguyệt vụt biến sắc. Chàng sôi giận cực độ, đang cầm mảnh đồng trong tay, chàng bóp mạnh, mảnh đồng vỡ ra từng miếng nhỏ. Chàng lỏng tay, mấy miếng đồng vỡ vụn rơi qua kẽ mấy ngón tay rớt xuống đất.

Tôn Thất thấy cảnh tình đó hết sức kinh hoàng. Hắn không ngờ một người có dáng tư văn nhô sĩ như Quan Sơn Nguyệt lại là một tay đại lực khí.

Khâm phục Quan Sơn Nguyệt là một việc, mất chiếc Â«Phi Đà LệnhÂ» là một việc khác, khâm phục tài nghệ của người chẳng thấy ích lợi gì cho hắn, nhưng mất chiếc lệnh bài là cái hại đến liền với y. Bởi đó là vật duy nhất chứng minh tai nạn dọc đường của hắn, bây giờ mất nó rồi khi trở về hắn làm sao biện hộ cho mình? Mấy vành tai mất chưa hẳn là một chứng tích thanh minh trường hợp của hắn, bởi đối với số bạc to lớn, ai ai cũng có thể nguy tạo một vết thương, bất quá chịu đau chịu xấu một chút, mà được hưởng số bạc to.

Thế thì làm sao?

Hắn giương tròn mắt nhìn Quan Sơn Nguyệt, hắn không hỏi bằng miệng, song ánh mắt đó thay lời một cách hùng hồn.

Quan Sơn Nguyệt tự nhiên hiểu ý tứ của hắn. Chàng rằng giọng quả quyết:

- Tại hạ hứa trong vòng ba hôm, sẽ lấy lại số bạc mất cho Tôn huynh!

Tôn Thất sững sờ:

- Tướng công ...

Quan Sơn Nguyệt cao giọng:

- Hại hạ còn sống một ngày nào, là ngày đó tại hạ nhất định chẳng cho một ai dùng lạc đà làm hiệu lệnh!

Tôn Thất hành nghề bảo tiêu hơn mười mấy năm qua, từng xuôi ngược khắp đó đây, mắt thấy nhiều, tai nghe lắm, trí xét đoán người và việc cũng xảo diệu phi thường. Thấy thái độ Quan Sơn Nguyệt nghe chàng nói, hắn đã nghĩ đến một điều rồi song hắn chưa dám tin là mình nghĩ đúng.

Bởi chưa tin chắc, hắn còn do dự, hắn chỉ lẩm nhẩm mấy tiếng bàng quơ.

Quan Sơn Nguyệt gần từng tiếng:

- Tôn huynh không tin là tại hạ thu hồi nổi số bạc mất?

Tôn Thất hấp tấp điểm nụ cười vuốt thốt:

- Nào phải tại hạ không tin lời hứa của tướng công! Bất quá ... bất quá, cao danh quý tánh của tướng công ... tại hạ ... đối với chủ nhân ...

Hắn thốt chẳng ra câu chẳng tròn ý, song Quan Sơn Nguyệt hiểu rõ, hắn muốn gì. Chàng lấy trong mình ra một tấm lệnh bài cũng bằng đồng như tấm lệnh bài chàng vừa bóp vụn, trao qua cho hắn, đoạn bảo:

- Các hạ cầm tấm lệnh bài, mang về trình chiếu với chủ nhân, mọi việc sẽ được êm xuôi!

Tôn Thất tiếp nhận tấm lệnh bài, vừa nhìn thoáng qua, hắn biến sắc ngay, tay hắn rung rung.

Minh Đà Lệnh!

Cần chi phải hỏi nữa? Hắn tự nhiên phải biết người đối diện với hắn là Minh Đà Lệnh Chủ, chứ còn là ai? Và Minh Đà Lệnh Chủ, nào có phải là một danh từ xa lạ? Bất quá, hắn chưa gặp người, chứ cái danh người chấn động màng tai hắn qua nhiều năm rồi!

Hắn ngậy người, tay nắm chặt Lệnh Bài, mắt mở to nhìn Quan Sơn Nguyệt!

Quan Sơn Nguyệt cười lạnh tiếp:

- Các hạ về báo với chủ nhân rằng Quan Sơn Nguyệt chưa ly khai vĩnh viễn thế gian này!

Tôn Thất nghiêng mình, hết sức cung kính đáp:

- Tuân mạng Lệnh Chủ!

Một ngôi tửu quán, có thể chứa đựng ngàn người, ngàn ngựa xe, lúc đó im lặng như bãi tha ma. Bất cứ thực khách nào cũng nhìn Quan Sơn Nguyệt, có người nhìn thẳng có kẻ len lén nhìn.

Tuy cục diện khai diễn bất ngờ, song chẳng ai không cho là mình có vinh dự lớn lao được trông thấy Minh Đà Lệnh Chủ!

Bởi trên giang hồ, còn ai không biết thính danh của Lệnh Chủ Minh Đà?

Biết cái thính danh chứ chưa biết người, bây giờ đối diện với người, còn ai không khoan khoái?

Trong niềm khoan khoái đó, có sự kính phục vô biên.

Hành tung đã lộ rồi, Quan Sơn Nguyệt không còn khiêm nhượng nữa, ngay từ phút giây này, chàng hành động với tư cách một Lệnh Chủ. Chàng nghiêm giọng hỏi:

- Sự tình phát sanh tại địa phương nào?

Tôn Thất cung kính đáp:

- Tại Ứng Sầu Giản, ở phía trước đây, cách hai mươi dặm!

Quan Sơn Nguyệt cười nhẹ:

- Cát hạ có ngoại hiệu Hắc Ứng, đến một địa phương có cái tên rất kỳ, tự nhiên gặp biến cố là phải! Ngày trước, Phụng Sồ tiên sanh đến Lạc Phụng Ba, bỏ mình tại đó, hẳn các hạ cũng biết sự tích ấy chứ?

Tôn Thất cười gượng - Lệnh Chủ nói vui tai đấy thôi! Chứ tai nạn nào phải do một địa danh mà thành? Chẳng qua, cái số định gặp họa nơi nào, thì chung quy rồi mình cũng phải đi qua nơi đó, để rước lấy cái họa.

Hắn hỏi:

- Đêm nay, Lệnh Chủ định nghỉ chân tại đâu? Tại hạ sẽ cho anh em về trước, báo tin với chủ nhân, riêng tại hạ thì ở lại, tình nguyện ở bên cạnh Lệnh Chủ, hầu hạ Lệnh Chủ!

Quan Sơn Nguyệt khoát tay:

- Các hạ khỏi phải lo, vả lại tại hạ cũng chưa quyết định như thế nào.

Tôn Thất hấp tấp thốt:

- Nếu Lệnh Chủ chưa có ý định gì, thì tại hạ xin thỉnh Lệnh Chủ vào thành, trong đó có tòa Trích Anh Khách Sạn, chủ nhân ngôi khách sạn là Thất Tinh Đào Lưu Tam Thái, một nhân vật trên giang hồ, chán

cảnh phiêu bồng, về đây sinh hoạt. Y vốn là bằng hữu chí thân của tại hạ, Lệnh Chủ đến đó rồi nhất định y hoan nghinh vô tưởng!

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ một chút:

- Cũng được! tại hạ bằng lòng đến đó, có điều y không nên đặc biệt chiêu đãi tại hạ, cho tại hạ bớt áy náy phần nào. Tại hạ nghĩ, y là một nhân vật trên giang hồ, thì dù là khách sạn của y, có xảy ra việc gì, chắc y cũng không quá kinh hãi. Sở dĩ tại hạ nói thế, là vì tại hạ nghĩ, Phi Lạc Đà chưa đi đâu xa, hẳn có thể trở lại thành, tìm các hạ hoặc tìm tại hạ, để nghe ngóng mọi phản ứng của chúng ta, sau vụ cướp!

Quan Sơn Nguyệt đáp ứng lời mời, Tôn Thất hết sức hân hoan, hẳn vội vã ra lệnh cho đồng bạn chạy bay vào thành, thông báo Thất Tinh Đào Lưu Tam Thái, đồng thời chuẩn bị hộ tống bọn Quan Sơn Nguyệt ba người vào thành.

Ngồi trên mình ngựa, trên con đường vào thành, Phi Thiên Dạ Xoa Bành Cúc Nhân nhìn sang Quan Sơn Nguyệt, mỉm cười, thốt:

- Người hành sự đúng theo khuôn mẫu của sư phụ người ngày trước, chẳng sai một điểm nhỏ. Sư phụ người hoạt động trên giang hồ, đột nhiên mà đến, bất thành linh mà đi như con rồng thiêng ẩn hiện không thường, bình sanh không thích giao du bữa bãi, chứ đừng nói là hạ mình tiếp cận với hạng thấp thỏi hơn!

Bà không dùng ngôn ngữ khách sáo đối với Quan Sơn Nguyệt bởi bà cùng đi một đoàn, tức nhiên có đồng chí hướng, hơn nữa chàng còn nhỏ tuổi, đáng là em, cháu của bà, nếu bà khách sáo thì mất hẳn sự thân mật giữa nhau.

Ngoài ra, cũng có thể bà dựa vào một sự quen biết nào ngày trước với sư phụ chàng nên bà dùng cái thái độ kẻ cả đối với chàng, cho nên bà không cần khách sáo.

Quan Sơn Nguyệt cười nhẹ:

- Ân sư ngày trước có chỗ tự cao tự phụ, biết đâu người chẳng có một lý do bí ẩn gì đó mà không muốn tiếp cận nhơn tình thế thái? Cũng vì người có hành tung bí mật nên thường xảy ra những sự hiểu lầm. Người không tiếp cận với thế nhơn, song người thường khuyên tại hạ, nên giao du rộng rãi, đừng noi theo gương ích kỷ của người, tương lai của tại hạ còn dài, tại hạ phải nghĩ đến con đường tiến thủ, tạo lập nên một sự nghiệp vẻ vang, chứ như người thì cầm như bỏ đi rồi, bất quá sống lây lất qua ngày để chờ lúc về trong lòng đất lạnh. Cho nên người bảo tại hạ, nên học nghệ nơi người chứ đừng tập theo tính người!

Bành đại nương mỉm cười:

- Kết giao bằng hữu, đành là một việc tốt, nên làm, song phải biết chọn người. Kết giao được bậc cao minh, lại càng tốt. Chứ như cái gã Hắc Ưng Tôn Thất này và cái tên Thất Tinh Đào Lưu Tam Thái nào đó ở trong thành, chúng là hạng người gì, có hành vi ra sao, người chẳng hiểu mấy may về chúng lại khăng khái nhận lời tiếp cận, giả như người gặp một bọn vô lại thì cái danh của người sẽ mất, uy tín phải kém giảm, chừng đó người làm sao tiếp xúc với các vị Chương môn các phái lớn?

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu, không hoàn toàn tán đồng lập luận của Bành đại nương. Chàng thốt:

- Cái ý của tại hạ là muốn tiếp cận với hạng người bình thường, tìm trong hạng đó có người nào khá, tại hạ kết tình bằng hữu. Sở dĩ thế là vì tại hạ nhận thấy, trong hạng người bình thường rất có nhiều kẻ thành tâm, thực ý, họ không bao giờ bội phản tại hạ, họ không trước mặt tăng bốc, sau lưng khinh miệt tại hạ.

Họ không đổ kỵ tại hạ, bởi họ biết là chẳng khi nào họ lên kịp đường danh với tại hạ, do đó họ chỉ lấy tâm ý thành thật đối xử với tại hạ để mong nhờ sự giúp đỡ.

Còn như giao du với bọn Cao Minh, chỉ cho khỏi tại hạ gặp phiền phức vì họ, bởi phần đông thường có tánh cao ngạo, họ có quyền cao ngạo vì họ cho họ tài, do đó họ không muốn ai hơn họ, họ đổ kỵ mọi thành công của kẻ khác. Đại nương phải biết, khi con người đổ kỵ rồi thì chẳng mấy chốc mà đến sự thù hận!

Chàng kết luận:

- Hạng bình thường biết an phận với mình, chẳng khi nào họ tranh giành cái thế đứng của những người cao minh hơn họ. Bất quá, họ nuôi dưỡng tinh thần cầu tiến, chứ họ chẳng hề cạnh tranh với hạng người cao

hơn họ!

Chàng mỉm cười, tiếp luôn:

- Chính những người bình thường đó, giúp tại hạ đắc lực hơn các vị cao minh, và hiện tại, tại hạ rất cần hạng người bình thường đó!

Bành đại nương sững sờ một lúc, lâu lắm bà mới thở dài thốt:

- Ta không ngờ, người sáng suốt hơn sư phụ ngươi rất nhiều!

Quan Sơn Nguyệt chừng như nghe Bành đại nương nhắc nhở đến sư phụ chàng hằng ngày, tại Côn Lôn Sơn cũng thế, dọc đường cũng thế, chàng hết sức lấy làm lạ. Đã mấy lần chàng toan hỏi, song vừa dợm hỏi, chàng lại bỏ qua. Bây giờ, chàng cho rằng dịp này thuận tiện nhất, nên hỏi liền:

- Có lẽ đại nương giao tình thâm hậu với ân sư tại hạ?

Bành đại nương giật mình. Suy nghĩ một chút, bà tránh né vấn đề.

Nghĩ cũng lạ, trước kia bà thường tìm cách khai khẩu Quan Sơn Nguyệt, mong chàng nói nhiều, rất nhiều về Độc Cô Minh. Nhưng Quan Sơn Nguyệt chỉ đáp một cách hững hờ, lơ lửng, bà bực tức vô cùng, song chàng không chịu nói thì bà làm sao cưỡng bức chàng được. Bây giờ, chính chàng hỏi bà về sự liên quan với Độc Cô Minh, một dịp rất tốt cho bà truy tra hoạt động của Độc Cô Minh trong mấy năm sau này. Vậy mà bà lại có ý né tránh.

Bà đáp nhẹ nhàng:

- Nói là thâm hậu thì cũng quá đáng! Bất quá, ta và sư phụ ngươi có gặp nhau mấy lượt thôi!

Một ý niệm thoáng hiện trong tâm tư của Quan Sơn Nguyệt, song liền theo đó chàng gạt bỏ, bởi chàng nghĩ, sư phụ chàng bình sinh ít giao du, cam cảnh cô tịch nơi hoang vắng. Như vậy, làm gì sư phụ chàng lại có những cảm tình thâm kín đối với ai? Nam, Độc Cô Minh còn không chịu kết giao, thì khi nào lại dây vào phái nữ?

Họ nói chuyện với nhau, quên mất đoạn đường dài hay ngắn, khi câu chuyện tạm dừng, họ đã đến cửa thành. Thất Tinh Dao Lưu Tam Thái đã chờ sẵn tại đó, nghinh đón Quan Sơn Nguyệt.

Lưu Tam Thái là một hán tử, tuổi độ trên dưới ba mươi, da mặt đen sạm, dáng người trung hậu, thành phác. Hắn và Tôn Thất hết sức cung kính đối với chàng.

Vừa trông thấy Quan Sơn Nguyệt từ xa, Lưu Tam Thái đã nghiêng mình chờ sẵn, khi chàng đến gần, hắn thốt:

- Tại hạ không hay sớm, Lệnh chủ giá lâm, thành trễ tiếp nghinh, mong cầu Lệnh chủ thứ tội cho. Tại hạ đã cho dọn dẹp nơi tạm nghỉ trong thành, xin thỉnh Lệnh chủ và các vị đến đó cho tại hạ có dịp tỏ bày niềm tôn kính với bậc cao minh.

Quan Sơn Nguyệt vòng tay đáp lễ, điểm một nụ cười:

- Lưu huynh! Chúng ta tuy bình thủy tương phùng, song cảm tình của Lưu huynh dành cho tại hạ quá đậm đà, tại hạ hết sức cảm kích. Chúng ta dù sao cũng là những người trong giới giang hồ, những khuôn sáo kém thành thực, mình nên bỏ đi, Lưu huynh, lấy cái tâm đối với nhau, để ghi lại một vài kỷ niệm khi chúng ta mỗi người mỗi ngã theo chí hướng riêng tư ...

Nghe danh không bằng thấy mặt, thấy Quan Sơn Nguyệt rồi, Lưu Tam Thái sanh lòng kính mến ngay, nhận ra chàng bình dị vô cùng, chẳng hề xem mình là Lệnh chủ hùng cứ một phương trời rồi khi thường người trong thiên hạ như con giun con ốc, muốn chà đạp lúc nào tùy ý.

Chàng như vậy, còn ai không muốn tiếp cận? Và tiếp cận để kính mến chứ chẳng dám lờn, bởi trong vẻ nhu hiền hòa ái của chàng ẩn ước một uy nghi khiến cho ai trông chàng, không thể không nể nang được.

Lưu Tam Thái hận mình gặp Quan Sơn Nguyệt quá muộn nhưng muộn còn hơn không. Và y nghĩ, Quan Sơn Nguyệt hạ mình kết giao với y là chàng ban cho y một vinh dự lớn lao, y tự nguyện với lòng, phải làm sao báo đáp xứng đáng thịnh ý của chàng. Y điểm một nụ cười thật cõi mở, thốt:

- Lệnh chủ dạy quá lời! Sự hạ cố của Lệnh chủ tạo cho tại hạ một vinh hạnh lớn lao, tại hạ chỉ sợ phận mình quá thấp, với cao mà thành ra giang hồ sỉ tiểu, chứ làm gì có việc quấy nhiễu nhau như Lệnh chủ thắc mắc? Huống chi, tại hạ đã có sẵn ngôi khách sạn thì sự nghinh tiếp Lệnh chủ cũng chẳng đòi hỏi phiền phức gì! Xin Lệnh chủ cứ tự nhiên đi cho!

Rồi y quay mình, đi trước dẫn đường.

Quan Sơn Nguyệt cũng hài lòng nhận thấy Lưu Tam Thái rất mực thành thực, chẳng giống như khách giang hồ phần đông tỏ rõ cái sáo thông thường, vừa rườm rà, vừa làm mất thì giờ.

Không lâu lắm, đoàn người đến Trích Anh Khách Sạn.

Tại Lương Châu, Thất Tinh Dao Lưu Tam Thái cũng là một nhân vật hữu danh, bề sinh ý của y lại thịnh vượng phi thường, ngôi khách sạn của y có quy mô khá đồ sộ. Trước khách sạn, có bảng hiệu chữ vàng, trong khách sạn, công nhân đông đảo. Công nhân, là gọi theo công việc họ làm trong khách sạn, dưới con mắt của người ngoài họ là công nhân, thật ra, họ là những đệ tử của y, sư và đệ quây quần tại đây, sinh sống với cái nghề lương thiện này, chẳng khác nào những trang, trại trên giang hồ, quy tụ những thuộc hạ.

Giữa một thị trấn, họ làm sao dựng lên trang trại? Mà muốn có một cơ sở, quy tụ được nhiều người, đương nhiên họ phải dựng nên khách sạn. Khai thác một khách sạn, họ có địa điểm rộng rãi hơn bất cứ một cửa hiệu nào. Ngoài ra họ còn có một cái lợi là nghe ngóng động tĩnh trên giang hồ, bởi hàng quán là nơi khách muôn phương dừng chân, vừa ăn uống, vừa kháo nhau những chuyện trên trời dưới đất, những chuyện muôn phương từ cổ chí kim.

Bọn đệ tử của Lưu Tam Thái nghe tin Minh Đà Lệnh Chủ đến khách sạn, người nào cũng lộ vẻ hân hoan ra mặt. Họ chực chờ tại cửa, nghinh đón Quan Sơn Nguyệt như bầy dân nghinh đón một vị anh hùng cứu quốc, lúc khai hoàn.

Ở đây, không phải là vị anh hùng cứu quốc, nhưng có thể là vị anh hùng cứu tinh cho họ, nếu chẳng hôm nay thì ngày mai ngày kia ... Bởi, người cao, giao du với kẻ thấp, kẻ thấp luôn luôn nhờ cậy người cao. Người cao có bốn phận bảo vệ kẻ thấp hơn là lợi dụng kẻ thấp làm tay sai thực hiện một mưu đồ.

Quan Sơn Nguyệt hết sức cảm kích thái độ của bọn Lưu Tam Thái dành cho chàng. Chàng nhìn quanh, thấy rất nhiều khách trọ chuẩn bị hành trang, rời nơi này, chừng như để đến nơi khác, hoặc lên đường. Họ rời đi đúng lúc ngẫu nhiên chàng đến, hay vì có chàng đến mà họ bắt buộc phải dọn đi?

Quan Sơn Nguyệt lấy làm lạ, day qua Lưu Tam Thái hỏi:

- Tại sao thế, Lưu huynh?

Lưu Tam Thái mỉm cười:

- Lệnh Chủ lưu lại khách sạn này một ngày, là ngày đó tại hạ không nhận khách trọ nào khác, quyết để trọn tòa nhà này cho Lệnh Chủ sử dụng. Hơn nữa, tại hạ không muốn ai ở bên cạnh Lệnh Chủ gây huyền não, làm cho Lệnh Chủ không được an tĩnh.

Y dừng lại một chút, đoạn tiếp:

- Tại hạ quyết định như thế, bất quá chỉ tỏ được một phần nhỏ của niềm tôn kính đối với Lệnh Chủ thôi, chỉ như sanh mạng này, nếu có cần hủy bỏ để làm được việc cho Lệnh Chủ, tại hạ cũng chẳng dám tiếc. Bởi cái vinh hạnh Lệnh Chủ ban cho quá lớn lao, tại hạ chẳng còn cách nào đền đáp cho vừa!

Quan Sơn Nguyệt ày náy vô cùng. Thực sự thì chàng không muốn Lưu Tam Thái quan trọng hóa sự tình thế này. Quan trọng hóa trường hợp, chẳng những làm cho chàng không yên tâm mà còn gây nên tai tiếng đối với đời. Chàng không muốn có sự xáo trộn trong sinh hoạt thường ngày tại Trích Anh Khách Sạn, cũng như chàng không muốn tạo phiền phức cho khách trọ như thế này. Bất cứ một cuộc đổi đời nào cũng có gây phiền phức cả, và điều gây phiền phức nhiều hơn hết là sự dời cư, dù chỉ là dời cư tạm.

Chàng đem cái cảm nghi đó, tỏ lại cho Lưu Tam Thái biết và yêu cầu y nên đối xử đơn giản với chàng, càng đơn giản, chàng càng dễ chịu hơn!

Lưu Tam Thái mỉm cười:

- Nói thật với Lệnh Chủ, mở ngôi khách sạn này, tại hạ không có cái ý sanh nhai bằng nghề chiêu đãi khách. Chẳng qua, tại hạ mượn ngôi khách sạn làm một địa điểm để liên lạc với khách giang hồ, nghênh đón bằng hữu bốn phương ngang qua đây cần dừng bước lại nghỉ chân một đôi ngày. Lệnh Chủ chắc không biết là phần đông khách trọ đều được miễn phí. Cho nên, việc từ chối khách chẳng gây một ảnh hưởng tài chánh nào cho tại hạ cả.

Y dừng lại một chút, lại tiếp:

- Huống chi, Lệnh Chủ chỉ có ý lấy nơi này làm địa điểm hội diện với Phi Lạc Đà, thì tại hạ nghĩ càng giải tán được bọn hiếu kỳ chừng nào, càng có lợi cho Lệnh Chủ hơn!

Y kết luận:

- Chúng ta sẽ tránh được phiền phức.

Việc hội diện với Phi Lạc Đà, Thất Tinh Dao Lưu Tam Thái không dám dùng hai tiếng chúng ta. Bởi, dùng như thế là leo thang, là phạm thượng, y chẳng có tư cách gì can thiệp vào vụ, trừ trường hợp Quan Sơn Nguyệt cần đến y. Song, khi nêu ra những phiền phức có thể có, y lại dùng hai tiếng chúng ta, bởi y có quyền dùng. Vì y là địa chủ, điều phiền phức nếu có xảy ra, chính y gánh chịu phần lớn.

Quan Sơn Nguyệt đến rồi Quan Sơn Nguyệt lại ra đi, sự phiền phức chỉ có ảnh hưởng trong thời gian chằng có mặt tại đây. Còn Lưu Tam Thái ở tại địa phương, muôn đời ảnh hưởng đó sẽ lan dài mãi đến ngày cùng của y, trừ phi y muốn dời cư đi nơi khác.

Y dè dặt từng tiếng xưng hô như vậy, kể ra y cũng là con người rất chu đáo.

Quan Sơn Nguyệt thấy rõ Lưu Tam Thái thành thật với chàng vô cùng đành im lặng, chẳng còn biết nói chi hơn.

Lưu Tam Thái dành trọn ba gian phòng lớn, trang trí cực kỳ thanh nhã, đương nhiên có đủ tiện nghi, dành cho mỗi người của Quan Sơn Nguyệt một gian.

Trong một cuộc nghênh tiếp như thế, tự nhiên phải có tiệc thịnh soạn.

Tiệc, dọn tại sảnh đường. Bàn tiệc chánh, chỉ có ba ghế, đó dĩ nhiên dành cho Quan Sơn Nguyệt, Bành đại nương và Trương Thanh. Bên cạnh, có chiếc bàn nhỏ, có hai ghế dành cho Lưu Tam Thái và Tôn Thất.

Quan Sơn Nguyệt không bằng lòng, cau mày hỏi:

- Sao Lưu huynh an bày như thế này?

Lưu Tam Thái nghiêng mình:

- Lệnh Chủ là bậc đương thế kỳ tài, tuy chen đứng giữa dòng đời song chẳng khác nào là long là phượng, còn bọn tại hạ, bất quá là những tiểu tốt vô danh, đứng hàng cuối vũ lâm, sợ chẳng xứng phận, làm gì lại dám đồng bàn với Lệnh Chủ? Sự an bày này chẳng qua là một cách trong ngàn cách, tỏ sự tôn kính đối với Lệnh Chủ chứ chẳng có chủ ý gì cả, xin Lệnh Chủ lượng hiểu cho!

Quan Sơn Nguyệt trầm gương mặt:

- Nếu Lưu huynh một mực đối xử như vậy, tại hạ xin đi tìm nơi khác tạm nghỉ chân qua đêm. Nhất định chẳng dám lưu lại đây, quấy nhiễu Lưu huynh lâu hơn!

Lưu Tam Thái cảm kích phi thường, song lại áy náy, lộ vẻ khó khăn:

- Lệnh Chủ thương tình, xóa bỏ sự cách biệt giữa nhau, song tại hạ xét phận mình ...

Quan Sơn Nguyệt bật cười ha hả:

- Đã gọi là tứ hải giai huynh đệ thì có huynh đệ nào lại kém huynh đệ nào?

Lưu huynh lại rơi vào khuôn sáo của giang hồ rồi đó! Thân phận gì của nhau mà Lưu huynh cứ đề cập mãi? Lệnh Chủ cũng là người, cũng là một Chưởng môn, Chưởng giáo chứ có phải là thần là thánh đâu? Lưu huynh cũng thế, cũng đứng đầu một môn học gia truyền, cũng là bậc sư tôn, giáo huấn đệ tử, thân phận đó lại nhỏ lắm sao? Từ xưa đến nay, chẳng có môn phái nào danh dự hơn môn phái nào bằng vào vũ học, chỉ

có quy luật, hành vi của môn phái mới đáng kể, chỉ có cái đức độ của môn phái đó mới đáng kể. Giả như tại hạ thật sự có tài cao mà tại hạ hành động ngược chiều chánh nghĩa giang hồ, Lưu huynh cũng nể trọng nữa sao?

Lưu Tam Thái vô cùng xúc động. Nếu có thể khóc vì xúc động mà không sợ chán chường, y khóc liền. Bởi không dám để lệ xúc động dâng trào, y nhốt lệ nơi yết hầu rồi đáp với giọng sền sệt:

- Lệnh Chủ dạy thế, nếu tại hạ còn câu nệ thì chẳng hóa ra mình khách sáo, kém thành thật! Thôi thì đành vâng lời chứ biết làm sao hơn?

Tuy nói vậy, y vẫn chưa dời bàn tiệc sang nhập hai lại làm một. Rồi y tiếp:

- Lệnh Chủ hai lượt xuất hiện trên giang hồ, tại hạ không có duyên may gặp gỡ, chỉ nghe lời truyền thuyết trong vũ lâm thôi! Cứ theo lời truyền thuyết đó, thì Lệnh Chủ ...

Y ấp úng, điều đó chứng tỏ những gì y muốn nói ra, hẳn khó nói.

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Có thể là những lời bình phẩm về tại hạ do Lưu huynh nghe được không tốt đẹp chi đó!

Lưu Tam Thái thoáng đỏ mặt, lâu lắm, y mới lấy lại bình thường, từ từ đáp:

- Trên thế gian này, có ai được người đời cho là tận thiện tận mỹ đâu? Thất bại thì bị cười chê, thành công thì gặp đổ kỵ, cho nên đã chấp nhận kiếp sống giang hồ là trước hết phải rèn luyện sự kiên trì để sẵn sàng tiếp nhận mọi thị phi.

Tuy nhiên, lời bình phẩm của giang hồ về Lệnh Chủ, xét ra, còn tốt đẹp hơn là sự phê phán của họ đối với lệnh sư Độc Cô lão tiên bối!

Quan Sơn Nguyệt thở dài:

- Ân sư của tại hạ, cương đoạt lệnh phù, tín vật của các môn phái, kể ra cũng đáng trách. Song, nếu có ai suy nghĩ đến cái dụng ý của người khi làm việc đó hẳn phải lượng tình, hơn nữa còn cảm kích người mời hợp lý!

Lưu Tam Thái thấy chàng không được vui, chẳng dám nói gì hơn vội thỉnh mọi người nhập tiệc. Chính Lưu Tam Thái rót rượu mời từng người, rượu đầy mời cạn, rượu cạn rót đầy.

Tôn Thất qua cái bại vừa rồi, hết sức tự thẹn, lặng lẽ tham dự tiệc rượu một cách miễn cưỡng, không dám mở miệng nói một tiếng gì.

Qua vài tuần rượu, bỗng Quan Sơn Nguyệt cao giọng hỏi:

- Vị bằng hữu nào đó, đã đến đây rồi, xin cứ vào, vào uống chén rượu đuổi cái lạnh của đêm khuya xâm nhập vào người, hà tất phải đứng bên ngoài nghe ngóng?

Bọn Lưu Tam Thái và Tôn Thất giật mình, quay mặt nhìn qua cửa sổ.

Bên ngoài có tiếng cười lạnh vọng vào.

Tôn Thất đồng thời la lên:

- Phi Lạc Đà!

Nơi khung cửa sổ, hiện ra một bóng người, toàn thân phủ một lượt sa đen.

Quan Sơn Nguyệt thoáng biến sắc, song chàng kịp lấy lại bình tĩnh, điềm nhiên thốt:

- Tại hạ đoán, thế nào bằng hữu cũng đến! Không ngờ bằng hữu đến sớm quá!

Người bao mặt lạnh lùng cất tiếng:

- Quan Sơn Nguyệt! Ta định chậm lại mấy hôm nữa mới tìm gặp ngươi, song ngươi đã phá hủy Phi Đà Lệnh của ta ...

Quan Sơn Nguyệt cao giọng chặn lại:

- Ngày nào trên thế gian còn Minh Đà Lệnh Chủ, ngày đó chẳng một ai được dùng cái tiếng Đà làm hiệu lệnh cả! Bằng hữu hãy nhớ rõ như vậy.

Người bao mặt cười mỉa:

- Ta nghĩ, người nên câm miệng hơn là nói những lời khó nghe quá chừng!

Trên thế gian này, chỉ có một người được quyền dùng danh từ đó thôi à? Người chiếm độc quyền từ bao giờ thế? Huống chi, Minh Đà Lệnh cũng chẳng có uy tín chi trên giang hồ, người còn bám víu vào một hiệu lệnh vô dụng để làm gì chứ?

Cho nên, ta cho ra Phi Đà Lệnh để chứng tỏ với giang hồ là cái Lệnh Minh Đà của người đã cáo chung và từ nay chỉ còn Phi Đà Lệnh thôi! Người còn nhớ mấy hàng chữ nơi tấm lệnh bài của ta chứ?

Quan Sơn Nguyệt nổi giận, song vẫn giữ lễ độ, trầm giọng thốt:

- Bằng hữu nói thế, chừng như ngông cuồng đó! Tại hạ muốn thấy bằng hữu dựa vào đâu lại có thái độ cao ngạo, xem dưới mắt không người?

Chàng đứng lên, định bước ra ngoài.

Người bao mặt khoát tay:

- Hãy khoan! Bản ý của ta là muốn cho người một bài học, để từ nay người không còn dùng chiêu bài Minh Đà Lệnh mà hống hách với đời, song hiện tại, người không có sẵn lệnh bài có hình kim nhân và bạch đà chứng minh cho thân phận Minh Đà Lệnh Chủ của người thì chẳng hóa ra ta giao đấu với kẻ mạo danh sao? Như vậy dù có thắng người, ta cũng chẳng được vinh dự gì!

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm một chút:

- Minh Đà Lệnh quả thật không sẵn nơi mình tại hạ, muốn đi lấy nó, hành trình phải mất ít nhất cũng ba tháng, tại hạ ...

Người bao mặt xua tay:

- Ba tháng cũng chẳng lâu gì, huống chi chỉ cần một tháng cũng đủ! Ta biết, những vật chứng minh thân phận của người ở tại Bách Thiên Sơn nên đã cho người đến đây lấy hộ người rồi. Trong vòng một tháng, ta sẽ đợi người tại Đại Tán Quan, chừng đó, người có tín vật và chúng ta quyết tranh thư hùng. Như vậy mới quanh mình chánh đại thử xem sau cuộc so tài, Bạch Đà hay Hắc Đà sẽ tồn tại trên thế gian!

Quan Sơn Nguyệt giật mình. Chàng nghĩ, đối phương quả là tay lợi hại, biết được nơi chàng cất giấu tín vật và lệnh bài, nhưng sự thế đã như vậy rồi, chàng cũng phải đành chờ chứ biết sao hơn? Song, chờ một tháng, riêng chàng thì chẳng quan ngại gì, còn lời hứa với Tôn Thất thì sao?

Chàng đáp:

- Bằng hữu muốn thế cũng được, nhưng tại hạ đã lỡ hứa với Song Anh Tiêu Cục à trong ba hôm sẽ tìm số bạc mất giao hoàn cho họ, thiết tưởng bằng hữu cũng thừa hiểu giá trị của chữ tín như thế nào trên giang hồ chứ?

Người bao mặt cười lạnh:

- Thực ra, ta cùng bọn Chung Nam có món nợ còn đọng lại cần thanh toán gấp, song nể mặt người ta tạm đình hoãn việc hỏi tội chúng một thời gian, nương tay cho chúng lần này, số bạc mất ta chẳng hề động đến, ta để lại trong khách sạn kia, người hãy giao hoàn cho tròn lời hứa với chúng. Người nên nhớ là ta đã giúp người được toàn danh dự một lần rồi đó nhé!

Thốt xong, y nhích động đôi chân, thân hình chóp lên, lướt sa phủ bên ngoài bọc gió như hốt y về một phương trời xa. Thoáng mắt, y đã mất dạng trong bóng đêm mờ.

Hai bao bạc đặt trong một khách sạn bên cạnh một gã công nhân. Tay gã đang cầm một tô canh bốc khói thơm phức nhưng gã đứng bất động. Đúng là gã bị điểm huyết, có lẽ vừa bị điểm nên chưa kịp ngã.

9. Thế Sự Như Phù Vân

Quan Sơn Nguyệt không chậm trễ, vọt mình qua cửa sổ, đến cạnh gã công nhân, đưa tay ra định giải huyết cho hắn. Ngờ đâu, tay chàng chưa chạm đến mình gã, gã ngã xuống liền, đồng thời rút lên thê thảm, chùng như đau đớn lắm.

Tại sao gã đứng được đến lúc đó, rồi mới ngã? Tại sao mãi đến lúc ngã, gã mới nghe đau?

Pháp điểm huyết của Phi Lạc Đà quả thật lợi hại vô cùng, giới hạn đến cả thời gian hiệu nghiệm như vậy, kể ra trên giang hồ chẳng phải bất cứ cao thủ nào cũng luyện được thủ pháp đó.

Bành Cúc Nhân đã ra đến bên ngoài, trông tình hình đó, vọt biến sắc mặt ngay.

Quan Sơn Nguyệt toan cúi xuống, quan sát cơ thể của gã công nhân, Bành đại nương đã quát to:

- Không làm gì được đâu, Lệnh Chủ! Gã bị đối phương hạ thủ bằng thủ pháp Thất Độc đấy!

Quan Sơn Nguyệt giật mình, bất động ngay. Rồi chàng hấp tấp hỏi:

- Thất Độc thủ pháp? Thủ pháp gì thế?

Bành đại nương không đáp vội, day qua Trương Thanh hỏi:

- Còn Á «Băng Xạ Toàn Mạng Tán Á» chẳng?

Trương Thanh cũng không đáp, lặng lẽ lấy trong mình ra một chiếc bình bằng ngọc. Tuy gọi là thuốc tán, song Trương Vân Trúc vò viên lại, để tiện bề mang theo bên mình, và bình ngọc của Trương Thanh đựng loại thuốc được vò viên đó. Nàng mở nút bình, lấy một viên, trao cho Bành đại nương.

Bành đại nương lập tức nhét viên thuốc vào miệng gã công nhân khách sạn.

Đoạn, bà dùng phương pháp cấp cứu, xoa bóp gã một lúc, nhưng thay vì xoa xuôi chiều, bà lại áp dụng lối nghịch thế, cốt ngăn chặn độc khí xâm nhập sâu vào cơ thể của gã công nhân.

Một lúc sau, gã công nhân cử động được.

Bành đại nương thở phào mấy lượt, rồi hướng sang Lưu Tam Thái, thốt:

- Phải để cho gã tịnh dưỡng ít nhất cũng nửa tháng, sau thời gian đó, gã mới khôi phục nguyên trạng. Trong thời gian tịnh dưỡng, gã phải kiêng ăn những món tanh tươi như tôm, cá, cua ...

Lưu Tam Thái thay mặt tên đệ tử, cảm tạ Bành đại nương cứu mạng cho hắn, đoạn gọi những đệ tử khác, kiêng gã bị nạn vào trong. Cuối cùng, y mời tất cả vào bàn, tiếp tục cuộc rượu.

Phần Tôn Thất, dĩ nhiên đã ở bên cạnh hai bao bạc, đang kiểm điểm lại xem có mất phần nào chẳng.

Vừa ngồi xuống ghế, Quan Sơn Nguyệt nóng nảy hỏi liền:

- Thất Độc thủ pháp có đặc điểm gì, đại nương lại cho là lợi hại?

Bành đại nương thở dài:

- Sự việc này làm cho già liên tưởng đến bao nhiêu việc khác ...

Quan Sơn Nguyệt giật mình:

- Những việc khác là việc gì?

Bành đại nương chính nghiêm thần sắc, đáp:

- Những gì già liên tưởng, có quan hệ đối với Phi Lạc Đà. Và, già nghĩ rằng, Phi Lạc Đà, có thể là ...

Quan Sơn Nguyệt chận liền:

- Là Khổng Linh Linh!

Bành đại nương nhìn sững chàng, sau cùng bà thở dài, buông gọn:

- Lệnh Chủ đoán đúng!

Trước mắt ngoại nhân, bà gọi chàng là Lệnh Chủ, khi nào chỉ có hai người, thì bà dùng tiếng người xưng hô với chàng. Chẳng qua, bà tự cho mình có cái thân phận trưởng thượng đối với chàng. Mà Quan Sơn Nguyệt cũng chẳng lấy đó làm điều, vì chàng có sự nghi ngờ xa xôi về một liên hệ giữa Bành đại nương và Độc Cô Minh. Huống chi, Bành đại nương đã cao tuổi, bà có thể là mẹ của chàng?

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Trong thiên hạ vũ lâm ngày nay, hảo thủ không nhiều, mà một cô nương có tâm tánh và hành vi như Phi Lạc Đà, ngoài nàng ấy ra thì còn ai nữa? Tại hạ vừa thấy Phi Lạc Đà xuất hiện, là có cái giả thuyết đó trong tâm tư rồi. Nhưng cái giả thuyết đó không vững lâu, bởi căn cứ vào thủ pháp điểm huyết của người này, tại hạ nghĩ rằng tài nghệ của Phi Lạc Đà phải cao hơn Khổng Linh Linh một bậc.

Như vậy, chắc hẳn phải là một người khác chứ không nhất quyết là Khổng Linh Linh.

Bành đại nương gật đầu:

- Thoạt đầu, già cũng tưởng Phi Lạc Đà chính là Khổng Linh Linh, song, lúc biết được hẳn sử dụng Thất Độc thủ pháp, già lại nghĩ đến một người khác, nếu đúng Phi Lạc Đà là truyền nhân của người đó, thì từ nay, Lệnh Chủ sẽ có một kẻ tử đối đầu, một đại kinh địch!

Quan Sơn Nguyệt cau mày:

- Người đó, là ai?

Thay vì đáp lời Quan Sơn Nguyệt, Bành đại nương nghiêm giọng hỏi:

- Già muốn Lệnh Chủ thực tình cho già biết, Độc Cô Minh thật đã chết rồi, hay còn sống?

Quan Sơn Nguyệt thoáng biến sắc:

- Ân sư tạ thế, đó là sự thật, tại sao đại nương lại nghi ngờ?

Bành đại nương hừ một tiếng:

- Công tử!

Bà không gọi là Lệnh Chủ, lại đổi cách xưng hô, gọi Quan Sơn Nguyệt bằng hai tiếng Á«công tửÁ! Như vậy, là bà chuyển hướng tình cảm của bà, trong tiếng gọi của bà, có vẻ thân mật rõ rệt, bà dựa vào sự thân mật đó để trách cứ chàng.

Nhận xét qua thái độ của bà, đối với Quan Sơn Nguyệt, tất thấy rõ một mối quan hệ rất trọng giữa bà ta và Độc Cô Minh, có Quan Sơn Nguyệt ở trung gian ...

Và có lẽ Bành đại nương muốn làm sống động lại những gì đã chìm lặng từ lâu, nên bà tha thiết muốn biết rõ chân tình về Độc Cô Minh.

Gọi xong hai tiếng đó, bà trầm giọng tiếp:

- Già đối với công tử, có thể được cho là trọn nhân, trọn nghĩa, già không kể cái số tuổi khá cao, tình nguyện theo sát bên mình công tử trên những đoạn đường xuôi ngược khắp sông hồ, hầu giúp công tử phần nào trong những cơn bất trắc. Thế mà công tử không chịu cho già biết một sự thật, dù sự thật đó, nghĩ ra cũng chẳng quan trọng gì!

Quan Sơn Nguyệt bối rối, hấp tấp thốt:

- Đại nương trách cứ như thế, tại hạ biết đáp làm sao ...

Bành đại nương cao giọng:

- Nếu quả thật Độc Cô Minh đã chết, thì nhất định trên đời này chẳng còn ai sử dụng nổi thủ pháp Á«Thất Độc Đoạn HuyếtÁ! Lão ta còn sống, lão ta thu nhận môn đồ, bây giờ môn đồ của lão xuất thế hành sự, thủ pháp đó mới xuất hiện trên giang hồ!

Bành đại nương quả quyết quá, Quan Sơn Nguyệt bối rối hơn. Chẳng rõ với ý tứ gì, chàng đảo mắt nhìn quanh gian đại sảnh, nơi đặt bàn tiệc đãi chàng.

Lưu Tam Thái vội thốt:

- Giả như Lệnh Chủ có điều tỵ hiềm, thì bọn tại hạ xin tạm thời cáo thoái, để cho Lệnh Chủ tự tiện ...

Quan Sơn Nguyệt khoát tay:

- Không cần, bất quá tại hạ mong rằng sau khi nghe chuyện, Lưu huynh giữ kín cho!

Lưu Tam Thái thừa hiểu, nếu ở lại nghe chuyện riêng tư của người, thì khiếm nhã lắm, tuy Quan Sơn Nguyệt nói thế, y cũng biết chẳng lẽ chàng trắng trợn bảo y ra ngoài? Dù sao thì y cũng là chủ gia, Quan Sơn Nguyệt phải giữ lễ độ tối thiểu đối với y chứ?

Theo lệ phải, y nên đi ra, dù Quan Sơn Nguyệt có lưu y lại. Nhưng y lại hiểu kỳ. Y đoán chắc là câu chuyện Quan Sơn Nguyệt sắp nói cho Bành đại nương nghe, hẳn có tầm quan trọng lớn lao, liên hệ đến những sự việc vô cùng bí mật trong vũ lâm. Mà y lại cho mình là khách giang hồ, tự nhiên y rất muốn biết những sự việc đó. Cho nên, nghe Quan Sơn Nguyệt dăn dò y giữ bí mật, lập tức y đưa cao tay chỉ trời, long trọng phát thệ:

- Nếu tại hạ tiết lộ nửa lời về câu chuyện sắp được Lệnh Chủ cho nghe đây, thì xin thiên tru địa lục tại hạ! Lệnh Chủ yên trí!

Quan Sơn Nguyệt gật đầu. Chàng trầm ngâm một lúc lâu, đoạn từ từ thốt:

- Quả thật ân sư của tại hạ chưa chết! Tuy nhiên, cái chết cũng không xa người cho lắm!

Bành đại nương trở mắt:

- Thế là vũ công của lão bị phế hủy trọn vẹn?

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Không có việc đó đâu! Bất quá, ân sư tại hạ không thể trở lại nhân gian nữa thôi! Lúc người trao Minh Đà Lệnh cho tại hạ, người có bảo tại hạ nên tuyên ngôn là người đã chết rồi và ân cần chúc phước tại hạ đừng bao giờ tiết lộ sự tình.

Sự thực thì người đến một nơi ước hội, rồi sau đó quy ẩn luôn.

Bành đại nương cau mày:

- Lão đến đối phương nào? Ước hội với ai?

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Tại hạ không được rõ! Bình sanh, ân sư tại hạ không hề giấu giếm tại hạ một điều gì, chỉ có việc đó, tuyệt nhiên người không nói cho tại hạ biết. Tại hạ có van cầu mấy lượt, trước sau người vẫn giữ bí mật.

Bành đại nương mơ màng một lúc, đoạn thở dài:

- Phải! Độc Cô Minh hành động như vậy, già kính phục vô cùng! Chịu khổ, chịu đau bao nhiêu năm dài, bỗng lại tìm được nghị lực, giúp lão quyết định như thế! Đáng phục lắm!

Quan Sơn Nguyệt thoáng giật mình:

- Đại nương biết ân sư tại hạ đi về đâu?

Bành đại nương gật đầu:

- Phải! Trên thế gian này, ngoài già ra, không một người thứ hai nào biết được hiện nay Độc Cô Minh ở đâu!

Quan Sơn Nguyệt để lộ niềm khích động rõ rệt, hấp tấp hỏi:

- Ở đâu, đại nương?

Bành đại nương mơ màng:

- Nói ra làm sao được! Già chỉ biết vùng, chứ không biết chỗ chính xác.

Già biết, Độc Cô Minh có đính ước với một người, cả hai cùng đến đó ...

Quan Sơn Nguyệt nóng nảy:

- Mà nơi đó là đâu?

Bành đại nương trầm giọng:

- Nơi đó, về hướng Tây, địa danh là Tiểu Tây Thiên!

Bà lại mơ màng, lẩm nhẩm:

- Tiểu Tây Thiên! Về hướng Tây, có biết bao nhiêu địa phương? Già còn biết Tiểu Tây Thiên ở nơi nào? Trong bao nhiêu năm xuôi ngược giang hồ, già chưa từng nghe ai nói đến địa phương đó, trừ một Độc Cô Minh! Già còn chưa biết thực sự địa phương đó ở đâu?

Quan Sơn Nguyệt thất vọng ra mặt. Lâu lắm, chàng thở dài, thốt:

- Đính ước với một người! Người đó là ai? Có sự tình gì giữa ân sư tại hạ và người đó?

Bành đại nương cũng thở dài:

- Sư phó người không nói cho người biết, thì ta làm sao tiết lộ với người?

Qua phút giây xúc động, bà lấy lại bình thường, và dùng cái tiếng người, xưng hô như cũ. Bà tiếp:

- Dù sao, già cũng phải trọng cái ý của Độc Cô Minh, lão muốn giữ bí mật, mà không thể tiết lộ được!

Quan Sơn Nguyệt có vẻ bất mãn.

Trương Thanh mấp máy môi định nói gì đó, song nàng chưa kịp cất tiếng, Bành đại nương lại tiếp:

- Không phải già cố ý tạo nên quan trọng cho sự tình, chẳng qua, ngày trước, già cùng Độc Cô Minh có phát thệ long trọng với nhau, lời thề đó mãi mãi ước thúc nhau, cho đến ngày trút hơi thở cuối cùng. Giả như, già bất chấp sự an nguy cho bản thân, tiết lộ sự tình cho người biết, già có bề nào, đã đành rồi, song cái hậu quả sẽ tai hại vô cùng, tai hại cho nhiều người lắm đó. Già đâu dám liều lĩnh gieo họa cho nhiều người? Người phải biết, trước khi đi đến nơi ước hội, Độc Cô Minh dẫn đo, cân nhắc suốt mấy mươi năm dài! Mãi đến mấy năm gần đây, lão ta mới dám quyết định. Người thấy đó, tầm quan trọng của sự tình rộng lớn đến đâu!

Bà dừng lại một chút, đoạn kết luận:

- Người thấy đó, Độc Cô Minh là con người không sợ trời, không sợ đất, vẫn phải trì nghi, do dự qua bao năm dài, đủ biết sự tình quan trọng như thế nào!

Quan Sơn Nguyệt hồi ức lại đoạn thời gian sống chung với ân sư.

Từ ngày được Độc Cô Minh thu nhận làm môn đồ, ngoài cái việc ân cần giáo huấn chàng, việc đó chiếm một khoảng thời gian thường nhật, còn ra thì Độc Cô Minh luôn luôn ủ rũ mơ buồn, trầm tư man mác! Chàng cũng chẳng hiểu tại sao ân sư cam sống nội tâm, dứt khoát hẳn mọi tiếp xúc với đời, gần như một người bất cận nhân tình. Chàng cũng có lấy làm lạ, lắm lúc muốn hỏi, song một đệ tử làm sao dám tìm hiểu sâu đời tư của vị sư phó?

Rồi đến khi trao tín vật, lệnh phù, Độc Cô Minh có cái vẻ trang trọng như cuộc tiễn đưa bên bờ Dịch Thủy của người xưa ...

Từ đó đến nay, chàng luôn luôn mang nặng niềm thắc mắc, cố tìm một giải đáp, song tìm giải đáp về hành động của ân sư chàng, có khác nào tìm hạt cát giữa lòng biển sâu?

Bây giờ, Bành Cúc Nhân nhắc lại việc cũ, và còn tỏ lộ là biết rõ nơi quy ẩn của ân sư. Hơn thế, bà cũng tỏ lộ luôn là biết rõ ân sư đính ước với ai. Rồi bà còn cho rằng, sự tình rất hệ trọng! Sự tình gì chứ?

Nhìn thần sắc của Quan Sơn Nguyệt, Bành Cúc Nhân bắt giắc thở dài, thốt:

- Nhắc lại việc xa xưa, già chỉ nêu lên một mối tương quan giữa Phi Lạc Đà và Độc Cô Minh, nếu trong cuộc chiến sắp đến, người thắng nổi Phi Lạc Đà, thì vấn đề không còn gì để nói nữa, bởi cuộc chiến thắng đó sẽ là sự kết thúc vĩnh viễn những liên hệ giữa người và Độc Cô Minh. Còn như người hy vọng gặp lại Độc Cô Minh, dù chỉ là một lần, thì tuyệt đối người không nên đánh bại Phi Lạc Đà! Người nghe già nói rõ chứ? Thắng hẳn, là vĩnh viễn người không gặp lại Độc Cô Minh, muốn gặp Độc Cô Minh, người cần phải bại!

Quan Sơn Nguyệt sững sờ:

- Lời nói của đại nương, hẳn có nguyên nhân?

Bành Cúc Nhân trầm giọng:

- Già đã nói hết những gì có thể nói, còn ra thì tùy người châm chước mà hành sự! Đừng hỏi nhiều hơn, già không làm thỏa mãn người được đâu!

Quan Sơn Nguyệt biết lắm, không làm sao chàng bức bách Bành đại nương nói gì nhiều hơn những điều bà có thể nói. Bây giờ, còn một phương pháp duy nhất, là muốn biết điều gì, chàng phải do nơi Phi Lạc Đà.

Chàng thầm nghĩ:

“Theo đại nương, ta nên bại! Ta bại, thì còn gì danh dự của ta? Ta thắng, thì vĩnh viễn chẳng còn gặp mặt ân sư! Làm sao? Ta phải làm sao? Nên bại hay nên thắng?”.

Một vấn đề nan giải! Một vấn đề liên quan trọng đại đến tiền đồ của chàng!

Một vấn đề chỉ giải quyết bằng hai tiếng thắng, bại! Nhưng, lại khó khăn hơn việc chuyển càn khôn!

Trong khi đó, Bành Cúc Nhân nhìn thẳng vào mặt chàng, chờ nghe chàng tỏ một thái độ. Thái độ đó, là chàng chấp thuận bại hay kiên quyết chiếm phần thắng.

Chàng phải dứt khoát thái độ như thế nào? Sau cùng, chàng đáp, nhưng lời đáp của chàng cũng chẳng có vẻ gì là dứt khoát hẳn:

- Giả như, tại hạ tài hèn, thì đương nhiên là bại. Còn như, vũ công của tại hạ chẳng đến nỗi kém, mà tại hạ lại là Minh Đà Lệnh Chủ, tại hạ mất hẳn cá nhân, tại hạ trở thành hình thức tượng trưng cho cả một môn phái, tại hạ chiến đấu vì môn phái đó, mà một môn, một phái nếu có phải bại, đương nhiên có thể bại vì âm mưu, vì quỷ kế, chứ nhất định không bại vì vũ công, bởi bại vì vũ công là tiêu diệt!

Bành Cúc Nhân thở dài:

- Như vậy là vĩnh viễn người không mong trùng phùng vị sư phó của người!

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Đại nương nói đúng! Thắng, là tại hạ không hy vọng gặp lại ân sư, mà bại, tại hạ cũng chẳng còn mặt mũi nào gặp lại ân sư, bởi tại hạ bại, là Minh Đà Lệnh nhục, tại hạ không xứng đáng nhận lãnh sự ủy thác của ân sư. Tại hạ làm nhục cho môn phái, tại hạ phải chết, nói gì đến việc dám chường mặt đến gặp lại ân sư?

Bành Cúc Nhân thở dài:

- Người có lý! Già còn biết nói gì hơn?

Thế là sự tình đã được quyết định hẳn rồi, trong cuộc chiến tương lai với Phi Lạc Đà, Quan Sơn Nguyệt phải thắng. Dù có bại, thì chàng chỉ bị bại bởi vũ công kém, chứ chẳng phải vì giả vờ như Bành Cúc Nhân đề nghị với chàng.

Không ai còn lời gì để nói với nhau nữa, họ trầm lặng đến lạnh lùng, không khí khó thở vô cùng.

Lâu lắm, Trương Thanh mới cất tiếng:

- Đại Tán Quan cách đây có xa lắm không, Quan đại ca?

Lưu Tam Thái đáp thay Quan Sơn Nguyệt:

- Không xa lắm đâu, cô nương. Dừng ngựa hay, bắt quá chúng ta mất độ mười ngày đường là đến nơi.

Trương Thanh Ân «ạ» lên một tiếng:

- Thế thì thời gian ước hẹn của Phi Lạc Đà còn rộng. Tại sao hần không thu hạn hạn kỳ vừa đủ cho cuộc hành trình thôi?

Quan Sơn Nguyệt cau mày:

- Phải đó! Theo ước hẹn của hần và sự dự đoán của Lưu huynh, thì chúng ta còn thừa độ vài mươi hôm, trong khoảng thời gian thừa lại đó, chúng ta sẽ làm gì? Ngu ca muốn đến Lạc Hồn Cốc, song lại sợ không kịp làm gì ...

Lưu Tam Thái thốt:

- Lệnh Chủ không cần phải đến đó, bởi hiện tại trong Lạc Hồn Cốc chẳng còn một người nào cả, kể luôn một gia nhân hèn mọn của Cốc chủ. Sau ngày Khổng Văn Thông chết, Khổng Văn Kỷ biệt tích luôn. Điều đó có thể tin được lắm, bởi bằng hữu giang hồ qua lại địa phương này, tiết lộ với tại hạ như thế.

Quan Sơn Nguyệt gật đầu.

Trương Thanh lại hỏi:

- Lưu đại ca có nghe tin tức chi về Gia gia của tôi chẳng?

Chừng như nhận ra là mình hỏi một câu rất vô lý, Trương Thanh bỗ tức luôn:

- Gia gia tôi là Trương Vân Trúc ...

Lưu Tam Thái giật mình, trở mắt nhìn nàng:

- Thế ra, cô nương là ái nữ của Trương đại hiệp? Thật tại hạ lỗi quá, chẳng biết được lai lịch cô nương, thành ra sơ sót không tiếp nghinh được chu đáo!

Rồi y tiếp luôn:

- Sau ngày đại náo Lạc Hồn Cốc, Trương đại hiệp im hơi bất tiếng mãi đến nay. Cũng có nhiều bằng hữu giang hồ tìm Trương đại hiệp song chưa ai biết được quy ẩn tại phương trời nào.

Trương Thanh hết sức kỳ quái:

- Có nhiều người tìm gia gia tôi? Những ai thế, hử Lưu huynh? Họ tìm gia gia tôi để làm gì?

Lưu Tam Thái đưa tay gỡ đầu sỏn sột, đáp:

- Phần nhiều, là những môn đệ các kiếm phái. Chừng như họ có vẻ khẩn cấp, nóng nảy muốn gặp Trương đại hiệp ngay. Họ có điều gì đó, thỉnh cầu nơi Trương đại hiệp, song tại hạ không biết rõ.

Y lại hỏi:

- Cô nương đã xa cách linh tôn từ lâu lắm rồi sao, nên không biết tin tức về người?

Trương Thanh gật đầu.

Cái gật đầu của nàng, xác nhận nàng ly khai gia gia nàng trong thời gian sau này.

Đoạn, nàng cau mày lẩm nhẩm:

- Những người đó từ lâu rồi, chẳng hề giao du với Gia gia tôi ... họ có điều chi thỉnh cầu nơi người chứ? Trừ ra trong bọn họ, có kẻ trúng độc, nên tìm Gia gia tôi, nhờ giải cứu ...

Lưu Tam Thái gật đầu:

- Có thể như vậy lắm, cô nương ạ!

Y đắn đo một chút, hỏi tiếp:

- Thế cô nương có biết linh tôn hiện giờ ở đâu chẳng?

Trương Thanh nhếch nụ cười khổ:

- Tôi cũng chẳng hiểu đích xác cho lắm, Lưu đại ca ạ. Cư sở của chúng tôi, trải qua mấy thế hệ rồi, vẫn ở tại Bắc Thiên Sơn, có thể là thời gian sau này người bạn xuất ngoại, đến một nơi nào đó, cho nên kẻ được Phi Lạc Đà sai phái đến Bắc Thiên Sơn lấy những tín vật của Quan đại ca được dễ dàng như vậy. Nếu gia gia tôi có mặt, thì đã chắc gì kẻ đó thành công?

Quan Sơn Nguyệt vụt hỏi:

- Lưu huynh có biết là những người trong các bang phái đang tìm gặp Trương lão tiên bối đó, có người nào thuộc về một bang phái nào ở gần đây nhất chẳng?

Lưu Tam Thái trầm ngâm một chút:

- Ở gần đây nhất, là Vô Cực Kiếm Phái. Mới hôm nào người con gái của Âm Tổ Quân, Chưởng môn nhân kiếm phái đó là Âm Trưởng Hoa, có nghỉ chân tại khách sạn của tại hạ, nàng cho biết là đã cất công tìm Trương đại hiệp khắp nơi, song vô hiệu quả.

Quan Sơn Nguyệt sáng mắt lên:

- Chúng ta còn thừa độ mười ngày, trước khi đến nơi ước hẹn với Phi Lạc Đà, mình nên thừa dịp này, tìm hiểu thêm một vài chi tiết, rất có thể hữu ích về sau ...

Trương Thanh cũng muốn biết những người đó tìm gia gia nàng để làm gì, nên tán đồng dự định của Quan Sơn Nguyệt liền.

Bành Cúc Nhân cũng không có lý do gì ngăn trở, phải xuôi theo ý của cả hai.

Được tham gia vào một công tác do Quan Sơn Nguyệt điều động, Lưu Tam Thái cao hứng vô cùng. Y ân cần mời mọi người dùng bữa, rồi ai về phòng nghỉ ngơi, chờ đến hôm sau, sắp xếp cuộc hành trình.

Sáng sớm hôm sau, Lưu Tam Thái đã chuẩn bị sẵn sàng bốn con ngựa tốt, trước khi bọn Quan Sơn Nguyệt thức dậy.

Mọi vật cần thiết, y cũng trang bị đầy đủ, xong đâu đấy, y mới đánh thức bọn Quan Sơn Nguyệt, dọn điểm tâm cho tất cả dùng, để kịp lên đường trước lúc thái dương lên cao.

Thấy hành trang và cước lực đã sẵn sàng, Quan Sơn Nguyệt mỉm cười hỏi:

- Lưu huynh cũng muốn đi theo tại hạ nữa sao?

Lưu Tam Thái gật đầu:

- Bình sanh, tại hạ có một sở thích, là muốn biết mọi diễn tiến trên giang hồ, do đó mới mở ngôi khách sạn này, nghênh đón hào kiệt bốn phương, tất cả đều cho tại hạ biết những gì đã xảy ra trong giới vũ lâm. Nếu có một cơ hội nào thu thập được một tin tức quan trọng, nhất định là tại hạ không thể bỏ qua được rồi.

Cho nên, tại hạ mạn phép Lệnh Chủ, chuẩn bị một cuộc đồng hành, mong rằng Lệnh Chủ chẳng nỡ từ chối ...

Quan Sơn Nguyệt bật cười lớn:

- Lưu huynh có nhiệt tâm đối với sinh hoạt của giang hồ, như vậy là điều đáng ngợi chứ, tại hạ làm sao hiềm tỵ một chủ trương hào hiệp? Ngày sau, nếu Lưu huynh khai môn lập phái, hẳn sẽ làm thỏa mãn mọi người, nếu ai ai cũng có thiện chí như Lưu huynh, thì thật là điều đáng mừng cho vũ lâm đó!

Lưu Tam Thái nghiêm sắc mặt, nói:

- Trong tương lai, chưa biết sự tình sẽ biến chuyển như thế nào, giả như tại hạ được toại nguyện trên đường tiến thủ, chắc chắn là phải cần có sự trợ giúp lớn lao của Lệnh Chủ vậy! Ngay từ bây giờ, để đáp lại thịnh tình của Lệnh Chủ hạ cố đến tại hạ, tại hạ hứa là có thể làm bất cứ điều gì cho Lệnh Chủ sai khiến, dù có phải làm thân trâu ngựa, tại hạ cũng vui vẻ mà làm ...

Thấy Lưu Tam Thái nói quá lời, Quan Sơn Nguyệt áy náy không yên tâm, sợ y nói nhiều nữa, chàng vội chặn lại:

- Lưu huynh quan trọng hóa vấn đề rồi! Chúng ta tuy bình thủy tương phù, song tâm đầu ý hợp, vậy chẳng nên dùng lời quá đáng với nhau mà thành mất tự nhiên. Bằng hữu kết giao, quý hồ trọng ở tín thành, trong tương lai, giả như Lưu huynh có cần đến tại hạ thì tại hạ nguyện đem hết sức mình, tương trợ lẫn nhau, để đáp lại phần nào sự tri ngộ hôm nay!

Chàng dừng lại một chút, đoạn tiếp:

- Chắp chưởng Minh Đà Lệnh, bắt quá tại hạ vâng theo di huấn của ân sư, chứ riêng tại hạ chẳng hề tham vọng cái ngôi Lệnh Chủ, chỉ mong tại hạ không làm gì bại hoại thanh danh của ân sư là đủ.

Lưu Tam Thái mong mỗi một ngày nào đó, Quan Sơn Nguyệt sẽ chấn chỉnh môn phái Minh Đà, và y sẽ xin chàng thu nhận vào hàng môn đệ, chứ riêng y thì làm sao dám mơ tưởng đến việc tự khai sáng một giáo phái? Cho nên, nghe Quan Sơn Nguyệt nói như thế, y thất vọng vô cùng. Y trầm ngâm một lúc lâu, rồi thở dài, thốt:

- Lệnh Chủ quá khiêm tốn, chứ như tài nghệ đó, Lệnh Chủ thừa sức làm rạng rỡ môn phái, dù sao thì trong tương lai, vũ lâm còn ỷ vọng nơi Lệnh Chủ trong cuộc hưng chấn, diệt tà. Lệnh Chủ không thể nào bàng quan tọa thị được đâu! Với cái thể chẳng dặt dờng, Lệnh Chủ phải có một lực lượng làm hậu thuẫn, dù muốn dù không, Lệnh Chủ cũng phải tái lập môn phái.

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười, lắc đầu:

- Chắc không có việc lập môn phái đâu, Lưu huynh! Mà thôi, mình bỏ qua việc xa vời đó đi, hãy nghĩ đến cái gì rất gần trước hết!

Cả bọn lên đường.

Dĩ nhiên, Lưu Tam Thái lãnh nhiệm vụ hướng đạo, con đường Cam Lương, y thuộc nằm lòng, nên đoàn người cứ thẳng tiến, không cần phải hỏi thăm ai.

Từ Lương Châu đến Âm Sơn, đi ngựa chỉ mất hai ngày đường. Họ đi trọn ngày đó, đến đêm xuống, họ dừng chân tại một khách sạn.

Lưu Tam Thái là nhân vật hữu danh trong vùng, nên được người trong khách sạn nghinh đón hết sức long trọng.

Họ chưa kịp nghỉ ngơi, khách giang hồ tại địa phương nghe tin Lưu Tam Thái có mặt tại thị trấn, cùng nhau kéo đến chào mừng. Những vị hào kiệt đó, từng có đi lại với Song Anh Tiêu Cục, đã biết biến cố xảy ra cho đoàn bảo tiêu dưới quyền hộ tống của Tôn Thất, nên nhân dịp này họ hỏi Lưu Tam Thái cho biết sự tình.

Đồng thời họ cũng có nghe Minh Đà Lệnh Chủ tái nhập giang hồ, nhưng họ không hề tưởng là Quan Sơn Nguyệt có mặt trong đoàn người. Cho nên, họ thấy Quan Sơn Nguyệt, cứ tưởng đâu là một bằng hữu của Lưu Tam Thái.

Mà Lưu Tam Thái đã được Quan Sơn Nguyệt dặn riêng rồi, đừng bao giờ tiết lộ hành tung của chàng. Do đó, Lưu Tam Thái không giới thiệu các vị hào kiệt tại vùng này với Quan Sơn Nguyệt, y chỉ đề cập đến việc Tôn Thất bị cướp thôi.

Quan Sơn Nguyệt đối đáp qua loa với các vị khách của Lưu Tam Thái, rồi cáo từ về phòng, trò chuyện với Bành Cúc Nhân và Trương Thanh.

Không lâu lắm, Lưu Tam Thái trở vào, tìm Quan Sơn Nguyệt, thần sắc của y thê thảm vô cùng, đi theo y còn có Tôn Thất.

Tôn Thất không theo đoàn, vì bận tải bạc về đến Song Anh Tiêu Cục, chẳng rõ có việc gì, đột nhiên hẫng lại đến đây ...

Tôn Thất vừa trông thấy Quan Sơn Nguyệt, vội bước tới trước mặt chàng, quỳ xuống lạy liền. Hắn khóc ngất lên, thốt qua nức nở:

- Lệnh Chủ ơi! Xin Lệnh Chủ thương tình tại hạ, ra tay báo thù cho hai vị chủ nhân của tại hạ!

Quan Sơn Nguyệt thấy hấn sụp lạy, đã kỳ quái rồi, bây giờ nghe hấn nói thế, chàng càng kỳ quái hơn nữa, hỏi gấp:

- Việc gì đã xảy ra, hử Tôn huynh? Hai vị chủ nhân của Tôn huynh làm sao?

Tôn Thất lấy trong chiếc bao bố ra hai tấm lệnh bài, máu còn ràn ràn.

Hai chiếc Phi Đà Lệnh!

Chàng biến sắc mặt, hỏi:

- Song Anh nhị vị Tiêu Cự trưởng đã ngộ hại?

Tôn Thất càng khóc lớn hơn:

- Hai vị chủ nhân của tại hạ đều bị Phi Lạc Đà sát hại rồi, Lệnh Chủ ơi!

Hấn dùng lệnh bài này, giết cả hai!

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ một chút:

- Hai vị chủ nhân của Tôn huynh bị giết tại đâu?

Tôn Thất dịu cơn bi thảm để trình bày sự tình:

- Tại quận thành Võ An.

Quan Sơn Nguyệt cau mày:

- Võ An Quận? Tiêu Cự Song Anh có cơ sở chánh tại Lạc Dương kia mà?

Làm sao họ bị giết tại Võ An quận cho được?

Tôn Thất giải thích:

- Sau khi tại hạ rời Tiêu Cự hai ngày, hộ tống đoàn bảo tiêu đến địa điểm do người thuê đã chỉ, thì tại Tiêu Cự, hai vị chủ nhân tiếp được một phong thư của Phi Lạc Đà, báo tin là sẽ đánh cướp đoàn bảo tiêu dọc đường, đoạt lấy số bạc. Hai vị chủ nhân lo sợ vội lên đường đuổi theo bọn tại hạ, hầu tìm cách bảo vệ bọn tại hạ nếu có điều bất trắc xảy ra. Ngờ đâu, cả hai vừa đến quận Võ An thì gặp Phi Lạc Đà! Mấy tên gia nhân do tại hạ sai phái về Lạc Dương, báo cáo tình hình với chủ nhân, lại gặp hai vị chủ nhân tại Võ An quận!

Hấn lại khóc, một lúc lâu mới tiếp:

- Gặp xác chết của hai vị chủ nhân đúng hơn!

Hấn lại rên rỉ:

- Lệnh Chủ ơi! Hai vị chủ nhân của tại hạ chết oan uổng vô cùng! Xin Lệnh Chủ vì lòng nghĩa hiệp, ra tay báo thù cho họ, họ từ nơi suối vàng, sẽ hướng vọng về dương trần, cảm kích ơn trọng của Lệnh Chủ!

Quan Sơn Nguyệt luôn luôn cau mày, tỏ vẻ hết sức quan tâm đến sự việc.

Suy nghĩ một lúc, chàng thốt:

- Báo thù! Đương nhiên là tại hạ sẵn sàng giúp các hạ, bởi phận sự con nhà võ, là phải trừ hung, diệt bạo, cứu thế, độ nhân, phàm ai đã xuất thân hành hiệp trên giang hồ, gặp sự bất bình tức phải ra tay san bằng, đem lại an ninh cho đồng loại. Tuy nhiên, trước khi tại hạ can thiệp vào vụ, ít nhất phải Chung Nam cũng phải lên tiếng trước. Bởi, hai vị tiêu cự trưởng Tiêu Cự Song Anh là người trong phái Chung Nam. Theo quy củ giang hồ thì phần chánh sự việc phải do phái Chung Nam định đoạt. Còn như tại hạ, bất quá chỉ là kẻ đứng ngoài lề, nếu có can thiệp thì cũng chỉ nhân danh công đạo mà can thiệp, chứ không thể xem mình như một đương sự chánh mà đương đầu với Phi Lạc Đà.

Chàng dừng lại một chút, đoạn tiếp:

- Tôn huynh nên tìm đến Lữ Vô Úy trước, trình bày sự tình với lão ấy, yêu cầu lão xuất đầu lộ diện, phần tại hạ thì thừa cơ hội giúp giết bên ngoài, chứ thực sự thì tại hạ đâu có tư cách gánh vác trọn vẹn công cuộc đối phó với Phi Lạc Đà!

Phi Lạc Đà vẫn nạn thì sao? Chung Nam phái vẫn nạn thì sao? Tại hạ can thiệp trong khi Chung Nam phái chưa can thiệp có khác nào tại hạ vũ nhục phái đó, cho rằng phái đó bất lực hoặc khiếp nhược?

Tôn Thất vừa khóc vừa nói:

- Cứ theo lời những kẻ tùy hành hai vị chủ nhân, thì trước khi chết cả hai có nói rằng, hung thủ có vũ công rất cao, chỉ sợ Lữ chương môn không làm gì nổi hắn! Hai vị chủ nhân có ước ao, phải chi gặp được Lệnh Chủ trước giờ nhắm mắt, yêu cầu Lệnh Chủ ra sức báo thù, được như vậy may ra họ mới ngậm cười nơi chín suối!

Hắn dừng lại một chút, lại tiếp luôn:

- Làm gì có sự tẩu xảo lý kỳ xui khiến cho họ gặp Lệnh Chủ một cách bất ngờ? Cho nên, tại hạ thể theo nguyện vọng của họ trong giờ phút cuối cùng, tìm đến Lệnh Chủ, mạo muội van cầu Lệnh Chủ sẵn sàng xuất thủ trừ diệt kẻ bạo tàn.

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm một lúc.

Tôn Thất lại gào lên:

- Huống chi, cái chết của hai vị chủ nhân tại hạ, có liên quan phần nào với Lệnh Chủ!

Quan Sơn Nguyệt giật mình:

- Liên quan đến tại hạ? Làm gì có việc kỳ lạ như thế?

Tôn Thất gật đầu:

- Thực ra, thì có thể là hai vị chủ nhân tại hạ chưa đến đối phải bị giết. Họ vừa đến quận Võ An, Phi Lạc Đà xuất hiện bảo với họ rằng, số bạc bảo tiêu đã bị hắn đoạt rồi, song nể tình Lệnh Chủ hắn trả lại, tuy nhiên, hắn không khi nào chịu xuất trận vô công, số bạc đã được trả lại, thì hắn phải giết người bù vào. Có lẽ sau khi rời khách sạn Lưu Tam Thái, Phi Lạc Đà đi thẳng đến quận Võ An ...

Quan Sơn Nguyệt nổi giận:

- Đáng ghét cái gã Phi Lạc Đà thật! Khiếp nhược đến thế là cùng! Sợ tại hạ, chẳng dám làm chi tại hạ, lại quay về những người vô cô mà thị oai, mà tác ác!

Đúng là một con người ti bỉ cực độ!

Bành Cúc Nhân cười nhẹ:

- Không phải người ta khiếp nhược, chẳng dám tìm đến Lệnh Chủ đâu! Bất quá, thời gian đương đầu với Lệnh Chủ chưa đến đấy thôi!

Quan Sơn Nguyệt Á «hừ Á» một tiếng:

- Nhất định là trong vòng một tháng nữa, tại hạ sẽ lấy mạng hắn tại Đại Tán Quan! Tại hạ sẽ bêu xác hắn đúng trăm ngày, cho hào kiệt giang hồ thấy rõ gương mặt một ác quỷ chuyên cười trên xương máu kẻ thiện lương!

Bành Cúc Nhân lại cười:

- Già chỉ sợ sự tình không được giản đơn như Lệnh Chủ muốn!

Cứ mỗi lần chàng hần học, chàng phát cáu, là y như Bành Cúc Nhân phá mất cái hứng của chàng.

Tại sao? Bà muốn mài giũa bớt cái tính khí quá sôi động của chàng chăng?

Bà muốn chàng trầm tĩnh hơn, đừng quá lộ liễu cảm nghĩ qua mỗi sự việc chăng?

Quan Sơn Nguyệt trở mắt nhìn bà. Chàng không tin là chàng không thành công. Phi Lạc Đà bắt quá chỉ là người trong lứa tuổi của chàng, chứ nào phải là hàng tiền bối, trưởng thượng chi, có nhiều năm tu vi tạo nên một công phu thâm hậu mà chàng phải ngán? Chàng tin rằng, khó mà chàng thất bại nơi tay những người xấp xỉ niên kỷ với chàng. Và chàng tưởng tượng là có thể thắng Phi Lạc Đà.

Cho nên, chàng không hiểu Bành Cúc Nhân có dụng ý gì lại thốt lên một câu, gần như khinh thường chàng. Giả như, nếu Bành Cúc Nhân không phải là người cùng đi chung một đoàn với chàng, chắc chắn là chàng đã sừng sộ rồi.

Biết rõ Quan Sơn Nguyệt bất bình trước câu nói hàm cái ý hoài nghi về tài năng của chàng, Bành Cúc Nhân điềm nhiên tiếp:

- Già nói như vậy, chẳng phải có ý chí không đẹp đâu, chẳng qua già muốn nhắc nhở Lệnh Chủ nên cẩn thận trong mọi việc, dù mình nắm cái cơ tất thắng trọn vẹn, cũng phải hết sức thận trọng khi hành động, vì chẳng ai biết trước những bất ngờ tai hại có thể chờ đợi ta. Già cảnh cáo Lệnh Chủ một việc, là khi Phi Lạc Đà dám thách thức Lệnh Chủ, và hẹn ngày giao đấu, hẳn nhiên hẳn có chỗ nương cậy vững vàng. Chẳng phải vì hẳn có chỗ nương cậy vững vàng đó mà già đoán là Lệnh Chủ bại. Già muốn Lệnh Chủ đề phòng một cạm bẫy do hẳn giương ra trong ngày đó. Rất có thể như vậy lắm, Lệnh Chủ ạ!

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm một lúc lâu, đoạn day qua Tôn Thất, vẫy tay:

- Tạm thời, các hạ hãy về phòng nghỉ ngơi đi, việc đó rồi chúng ta sẽ thương nghị lại. Dù sao thì Phi Lạc Đà cũng chẳng có mặt tại đây, chúng ta muốn làm chi hẳn cũng phải đợi đến lúc gặp hẳn mới được chứ. Giả như muốn tìm hẳn, ít nhất cũng phải biết hẳn ở tại địa phương nào, chẳng lẽ chúng ta đi khắp bốn phương trời, tháng này qua năm kia, tìm một cánh chim lạc lõng trong vòm trời đất bao la? Huống chi, muốn làm chi, cũng phải đợi sau ngày ước hội của tại hạ với hẳn, tại Đại Tán Quan. Một ngày nào đó, tại hạ sẽ làm một cái gì, cho Tiêu Cục trưởng Song Anh được hả dạ nơi tuổi vàng. Các hạ yên trí.

Tôn Thất tạ ơn, lui ra. Hẳn không lưu lại khách sạn, hẳn liền trong đêm đó, trở về Lạc Dương, lo mai táng hai vị Tiêu Cục trưởng.

Tôn Thất đi rồi, Lưu Tam Thái hỏi:

- Mình nên đến Âm Sơn hay không, Lệnh Chủ?

Quan Sơn Nguyệt trầm giọng:

- Tại sao không đi? Chẳng có lý do gì chúng ta phải bỏ dở ý định đó?

Lưu Tam Thái chỉnh nghiêm gương mặt:

- Vừa rồi, tại hạ bắt được một cái tin. Theo tin đó thì Âm Tổ Quân đã triệu tập một số đông hảo thủ trong bang, chuẩn bị hạ sơn như đoàn quân sắp sửa viễn chinh vậy. Song, ở đây, Âm Tổ Quân chẳng phải xuất quân mở một chiến dịch nào cả, mà chính là để nghênh đón chúng ta.

Quan Sơn Nguyệt Ầ «hừẦ» một tiếng:

- Tại sao lại có việc đó?

Lưu Tam Thái đáp ứng:

- Tại hạ không rõ lắm, song có thể đoán là vì Trương cô nương mà họ đến.

Trương Thanh vội hỏi:

- Người họ muốn tìm, là Gia gia tôi, chứ tôi có can gì mà họ phải nghênh đón?

Lưu Tam Thái xoa hai tay vào nhau, tỏ vẻ lúng túng:

- Tại hạ cũng chẳng hiểu rõ lắm, cô nương. Bất quá, họ kéo toàn lực đến đây, và chừng như cái ý của họ không lành ...

Quan Sơn Nguyệt lại Ầ «hừẦ» một tiếng:

- Kỳ quái! Kỳ quái thật! Chẳng biết hiện giờ họ đi đến đâu rồi?

Lưu Tam Thái suy nghĩ một chút:

- Họ gồm toàn nữ nhân, tất họ đi kiệu, như vậy chắc họ đi không nhanh được. theo sự tính toán của tại hạ, thì độ chiều mai, họ sẽ đến đây ...

Quan Sơn Nguyệt trở mắt:

- Sự thật như vậy sao? Người trong phái Âm Sơn đều là nữ nhân cả sao?

Bình sanh, tại hạ chưa hề nghe nói đến họ. Năm xưa, ân sư có tra phỏng tất cả các phái trên giang hồ, song người chẳng đề cập đến họ ...

Lưu Tam Thái suy nghĩ một chút:

- Phái Âm Sơn chỉ thành lập được mười năm thôi. Phái đó được thành lập sau ngày Độc Cô tiền bối quy ẩn, đương nhiên Độc Cô tiền bối không hề biết.

Thực sự thì họ cũng chẳng đáng gì được gọi là một môn, một phái, bởi những đệ tử của Âm Tổ Quân chỉ là những kẻ thân thích của bà ta, họ chuyên luyện Á«Vô Cực Kiếm Pháp»», họ đóng cửa dạy nhau, chưa tiếp xúc với giang hồ, cho nên ít có người biết đến họ. Bởi tại hạ mở ngôi khách sạn, khách giang hồ qua lại, thường dừng chân, con gái của Âm Tổ Quân là Âm Trưởng Hoa, nghĩ không nơi nào thuận tiện dò la tin tức hơn là tại ngôi khách sạn của tại hạ, do đó thỉnh thoảng nàng đến hỏi tại hạ chuyện này chuyện nọ. Nhờ thế, tại hạ mới biết được gần đây trên giang hồ, có một môn phái mới.

Quan Sơn Nguyệt trầm lặng giây lâu, đoạn thốt:

- Được rồi! Thế là đành đêm nay chúng ta bỏ ngủ. Chúng ta lập tức lên đường, đón đầu họ trước khi họ đến đây. Tại hạ muốn biết họ có ý tứ gì định đến tận nơi này, tìm Trương muội, lại kéo róc chủ lực mà đến như thế!

Lưu Tam Thái lo lắng:

- Nhưng Lệnh Chủ cũng nên bình tĩnh, đừng vội giao thủ với họ. Nên đợi tại hạ giáp mặt Âm Trưởng Hoa rồi nghe nàng giải bày như thế nào, sau đó mình sẽ quyết định nên hòa hay nên chiến. Bởi ...

Y dừng lại một chút, hơi do dự, sau cùng tiếp luôn:

- Xảy ra xung đột, Lệnh Chủ thì chẳng làm sao, chứ phần tại hạ dù gì cũng phải ngăn họ, tại hạ chẳng muốn sanh thù chuốc oán đối với họ.

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Thì cũng tại Lưu huynh đòi đi theo! Đi theo tại hạ là luôn luôn có nhiệt náo, là luôn luôn có phiền phức. Đi theo tại hạ thì còn hy vọng an phận thủ trường làm sao được? Phải biết cây muốn lặng, song gió không ngừng, mình tránh người, mà người tìm mình, thiết tưởng chẳng còn cách nào hơn là cứ thẳng đường mà tiến!

Quan Sơn Nguyệt nói:

- Tuy nhiên, Lưu huynh yên trí, tại hạ chẳng phải là con người thích gây sự.

Và việc dụng võ bao giờ cũng bất tường, nếu người ta hòa dịu với mình, thì tự nhiên mình phải giữ lễ độ đối với người ta, trừ khi nào họ dồn mình sát chân tường, thì đến lúc đó dù muốn dù không, mình cũng phải dành một thế đứng, bởi trên đời này, có ai không thích sống?

Chàng vừa nói xong câu đó, bỗng một tiếng rầm vang lên, chấn động cảnh tịch mịch đêm trường.

Cánh cửa phòng bật mở tung, một nữ nhân có thân vóc cao xuất hiện nơi khung cửa. Tay cầm trường kiếm, nữ nhân đó hoành ngang ngọn kiếm, mặt lộ sắc giận hăm hăm, trầm giọng hỏi:

- Gã nam nhân hôi thúi kia, ngươi vừa nói gì bọn ta? Có can đảm, hãy bước ra đây! Bỏ cô nương sẽ cho ngươi một bài học!

Lưu Tam Thái giật mình, quay nhìn lại, thấy nữ nhân, vội kêu lên:

- Âm cô nương! Cô nương đến đúng lúc quá chừng! Bọn tại hạ đang nghĩ là ...

Nữ nhân quét mũi kiếm qua một vòng, quát chặn:

- Lưu Tam Thái! Bây giờ, ta mới biết ngươi là một kẻ giả hoạt phi thường!

Lần trước, ta hỏi ngươi về con bé họ Trương, ngươi bảo là ngươi chẳng hiểu chi hết. Bất ngờ hôm nay ta gặp ngươi, ngươi lại mang nó cùng theo, ngươi còn đưa đường bọn nó đến Âm Sơn! Thế ngươi muốn sanh sự với bọn ta phải không?

Cho ngươi biết, cái tin do ngươi thu nhặt vừa rồi đó, chính ta ra lệnh tiết lộ cho ngươi biết, sự thực thì ta đã đến đây từ lâu rồi!

Lưu Tam Thái chẳng biết phải mở miệng nói gì.

Trương Thanh vội bước tới, hỏi:

- Các vị định tìm tôi, để chỉ giáo điều chi?

Nữ nhân cười lạnh:

- Ngươi đừng vờ ngây thơ nữa, cô bé! Việc gì Gia gia ngươi đã làm, chẳng lẽ ngươi không biết? Gia gia ngươi là kẻ bại hoại nhất đời, hành động dâm dục, trên giang hồ không còn ai không biết? Ngươi khéo vờ vĩnh thì thôi!

Trương Thanh tái mặt. Bỗng dưng, nữ nhân từ đâu đến, vừa gặp nàng là mắng nặng gia gia nàng. Giận quá, nàng không nói năng gì được, nhún chân lao vút mình tới, đưa tay ra, ngón tay chọt thẳng vào vai nữ nhân, định điểm vào huyệt Kiên tĩnh của nữ nhân.

Nữ nhân, chính là Âm Trưởng Hoa, khẽ nghiêng vai, né tránh, đồng thời hoành kiếm lấy thế, đâm thẳng tới ngực Trương Thanh.

Ngày nay, Trương Thanh đã tiến bộ phi thường, nhờ cha trau dồi một căn bản vững chắc, nàng lại được Tuyệt Lão Thái Thái hết lòng chỉ dạy suốt một năm dài, tài nghệ của nàng siêu việt lắm rồi. Đánh huyệt chiêu đầu, trước thế kiếm thần tốc của đối phương, nàng không nao núng, xoay bàn tay, ngoặt xuống một chút, cong một ngón búng mạnh vào thân kiếm.

Trường kiếm bị ngón tay nàng chạm phải, dội ngược trở lại.

Đánh bật thanh kiếm ra ngoài rồi, Trương Thanh nhứt bàn tay lên tiếp tục điểm huyệt.

Âm Trưởng Hoa không phản công kịp, cấp tốc lùi lại một bước, đoạn hét:

- Con tiện tỳ có giỏi, cứ bước theo ta ra ngoài kia mà so tài!

Thốt xong, nàng vọt đi liền.

Trương Thanh không chậm trễ, phi thân đuổi theo.

Quan Sơn Nguyệt, Bành Cúc Nhân cấp tốc theo ra. Lưu Tam Thái cũng nôn nóng, muốn biết sự tình sẽ kết thúc như thế nào, cũng theo ra luôn.

Bất quá, y cố ý chậm lại một chút, như tỏ vẻ theo ra để chứng kiến một cuộc so tài, chứ chẳng phải đứng về cánh của Quan Sơn Nguyệt để chống đối lại bọn Âm Trưởng Hoa.

Khi ra đến nơi, nơi đó là một sân rộng, y trông thấy bọn y phục đen, bao vây bên ngoài. Bọn áo đen gồm toàn nữ nhân, nàng nào cũng thủ trường kiếm.

Ngoài xa xa, còn có bốn nữ nhân khác, cũng y phục đen, niên kỷ cao hơn bọn kia. Cả bốn cũng thủ trường kiếm, hờn sẵn, nếu đồng bọn trong nhà thất cơ, họ sẽ vào cuộc, tiếp trợ liền.

10. Một Sự Hiểu Lầm

Lưu Tam Thái thực ra chẳng phải sợ gì khi bị nghi ngờ là đồng cánh với bọn Quan Sơn Nguyệt. Chẳng qua, y muốn đóng vai kẻ bàng quan, ít nhất cũng trong lúc này để mong tìm cách hòa giải song phương đi đến chỗ quá khích. Y nghĩ, nếu bên kia thấy y đứng chung với bên này thì khi nào y nói cho bên này mà bên kia chịu nghe, dù y nói phải?

Mọi sự việc trên đời, nếu có thất bại, phần lớn do thiên kiến mà ra cả. Có thiên kiến là nông nổi, do nông nổi mà hành động kém sáng suốt, thường thường sai lầm.

Bây giờ, y thấy song phương khai chiến thực sự lại ác liệt, y vội lướt tới, đưa cao tay khoát nhanh gọi gấp:

- Các vị dừng lại! Xin song phương cùng dừng tay lại, có lời gì cứ nói với nhau, giải thích cho nhau hiểu! Cần chi phải động thủ?

Quan Sơn Nguyệt thản nhiên như thường.

Một thiếu phụ áo đen chừng như nóng nảy hơn các người kia, cao giọng nói :

- Trưởng Hoa! Tiểu tử đó là ai thế?

Bà ấy hỏi, chẳng phải hỏi về Quan Sơn Nguyệt mà chính là bà hỏi Lưu Tam Thái, bởi y vừa lên tiếng giải hòa song phương.

Quan Sơn Nguyệt không tỏ thái độ như thế nào, chính bà lại nóng biết Lưu Tam Thái can thiệp với tư cách gì, với lý do gì?

Vừa giao đấu với Trương Thanh, Âm Trưởng Hoa vừa nhìn thoáng qua Lưu Tam Thái, điểm phốt một nụ cười, đáp:

- Hẳn là Thất Tinh Dao Lưu Tam Thái đấy, tại đất Lương Châu hẳn cũng có chút danh phận! Nơi đó người ta cho hẳn là một bá chủ địa phương. Mọi sự tranh chấp tại đó đều do hẳn phán quyết!

Lưu Tam Thái then đỏ mặt, nhưng then mà tức chứ chẳng phải then mà khiêm nhượng. Y biết rõ Âm Trưởng Hoa mĩa mai y, cho rằng y xưng hùng xưng bá tại Lương Châu, y hay gánh vác việc người. Như vậy, nàng cho rằng y là người thích sanh sự, và rất có thể sự tình hôm nay, nàng cũng cho là y tạo nên!

Y phần nộ thấy rõ, nghiêm sắc mặt, cao giọng đáp:

- Âm cô nương. Tại hạ bất quá là một tiểu tốt vô danh đứng trong hàng ngũ khách giang hồ, có oai vọng gì đâu, cô nương nói thế hẳn mĩa mai tại hạ rồi đó!

Âm Trưởng Hoa bất cổ, mặc y nói chi thì nói, không buồn cãi vả.

Thiếu phụ áo đen cười lạnh, hắt hàm nạt:

- Bước đi chỗ khác gấp! Ai cho phép ngươi can dự vào hành động của bọn ta?

Đã cố ý xử nhữn, đã quyết tâm đem lại hòa khí giữa song phương, người ta chẳng những không tiếp nhận thiện chí của y trái lại còn tỏ thái độ ngạo mạn, chẳng xem y ra quái gì. Lưu Tam Thái dù kiên nhẫn đến đâu cũng không tránh khỏi nổi giận.

Giữa song phương, nếu có cảm tình với một bên, bên đó hẳn là phía Quan Sơn Nguyệt rồi, tuy không cảm tình với bọn Âm Sơn Phái, Lưu Tam Thái cũng chẳng muốn sanh mối bất hòa. Bây giờ, người ta phủ nhận y hết sức sỗ sàng, chán chường thì y còn ngại gì mà không ra mặt đứng hẳn về cánh Quan Sơn Nguyệt?

Lập tức, y rút soạt thanh Thất Tinh Dao giắt nơi lưng, cầm tay, thanh đao từng giúp y tạo một thế đứng giữa dòng đời. Y ngẩng cao mặt nhìn sang thiếu phụ, từ từ bước tới, trầm nghiêm giọng hỏi:

- Bà là người chi trong Âm Sơn Phái?

Thiếu phụ khinh thường y thấy rõ, không buồn nhìn đến nửa mắt. Dĩ nhiên, bà không đáp.

Âm Trưởng Hoa cười lạnh cất tiếng:

- Lưu Tam Thái! Người đứng là một kẻ hữu danh vô thực! Lạm xưng là anh hùng tại đất Cam Lương thế mà đến cả mẫu thân ta, người cũng chẳng nhận ra!

Âm Sơn Phái là một danh từ mới, chứ trước kia thì phái đó lấy cái tên là Vô Cực, dựa vào tuyệt kỹ Á «Vô Cực Kiếm Pháp» mà thành danh. Cho nên, thỉnh thoảng, Lưu Tam Thái cũng gọi là Vô Cực Phái. Y không tưởng thiếu phụ áo đen đó lại là Âm Tổ Quân, Chủ môn nhân Vô Cực Phái.

Y không biết cũng phải, bởi Âm Tổ Quân không thường xuất ngoại, hầu hết hào kiệt trên giang hồ chẳng một ai biết mặt bà. Đương nhiên, y cũng chưa từng gặp bà lần nào. Y giật mình, hơi chùn lòng. Bao nhiêu khí khái vừa bộc lộ, y vội thu lại, rồi cung kính vòng tay thốt:

- Thì ra phu nhân là Âm Chủ môn! Tại hạ biết mình là một tiểu tốt vô danh, từ bao lâu nay, giữ ý không dám làm điều chi đắc tội với quý phái, lịnh ái làm Âm Trưởng Hoa cô nương từng dừng chân tại khách sạn của tại hạ, tại hạ vẫn một mực ân cần nghinh tiếp. Thiết tưởng tại hạ đối xử với người trong quý phái như vậy, kể cũng tất tình rồi, phu nhân không nên buông lời phủ phàng như vậy, đối với tại hạ ...

Âm Tổ Quân nhướng cao đôi mày:

- Thế ta phải ăn nói với người như thế nào?

Giọng nói của bà vừa lạnh, vừa mỉa mai.

Lưu Tam Thái đã quyết định lấy thái độ đối lập rồi, vẫn phải rùng mình. Tuy nhiên, y không thể đối tư thế được, chọn vị trí rồi là phải giữ đúng vị trí đó. Y nghiêm giọng đáp:

- Chủ môn là người có thân phận cao trong võ lâm, Chủ môn là hàng cao thủ thượng đỉnh trên giang hồ. Thiết tưởng dù sao phu nhân cũng nên theo quy củ mà dùng cái sáo thông thường, tuy không thành thật, song cũng nhã hơn!

Âm Tổ Quân cười lạnh:

- Ta không là người trong võ lâm, ta không là khách giang hồ, bình sanh không thích xuôi ngược bốn ba khắp hang cùng ngõ hẻm, tìm chút lợi, chút danh, cho nên ta chẳng biết thế nào là quy củ giang hồ. Cứ như sự việc vừa diễn tiến, thì chừng như ta có tội với Lưu đại anh hùng. Chẳng hay, đắc tội như vậy thì ta phải làm sao chuộc tội?

Bà cuồng ngạo quá chừng!

Ai nghe giọng nói đó của bà mà chẳng bức tức? Dù có ngán bà đến đâu, con người quá bức tất phải nổi. Thà liều nổi, chết sướng hơn là sống mà không tiêu hóa nổi sự khinh miệt của bà.

Nếu Lưu Tam Thái có là gỗ, là đất, y vẫn bị kích động như thường. Y khoa thanh Thất Tinh Đạo một vòng, đoạn cao giọng thốt:

- Vô Cực Kiếm Phái nào phải là một danh môn, chánh phái chi đó mà phu nhân cao mặt? Tại hạ bất quá lấy lễ độ đối xử với đời, tại hạ kính nể phu nhân là vì lễ độ, chứ nào phải vì khiếp sợ đâu mà phu nhân được thể khinh thường tại hạ?

Nếu phu nhân cứ tưởng mình siêu việt, trên hẳn đồng đạo, thì tại hạ sẵn sàng lãnh giáo bậc kỳ tài!

Bây giờ, Quan Sơn Nguyệt mới chen vào câu chuyện. Chàng cười lạnh gọi Lưu Tam Thái:

- Lưu huynh! Vừa rồi, Lưu huynh khuyên tại hạ nên dùng lễ phải mà giảng giải với nhau, không nên động thủ. Sao bây giờ Lưu huynh lại sôi động tính khí như thế?

Tuy chàng không trông thấy rõ mặt mày của Lưu Tam Thái lúc đó, vì đêm dù có trăng sao song hai người đứng cách xa xa, bóng tối cũng che khuất tầm mắt phần nào chàng vẫn hiểu rõ, gương mặt của Lưu Tam Thái hẳn đang nổi gân xanh chẳng chịt.

Đúng vậy, y phần nộ cực độ, hét lớn:

- Tại hạ dù là kẻ bất tài, song đường đường cũng là một nam nhân, vóc cao bảy thước, há đi chịu nhục trước mặt một nữ nhân sao? Lấy cái lý mà giảng, họ không nghe, chỉ còn có cách là phải dùng biện pháp mạnh mà thôi!

Âm Tố Quân trầm gương mặt, lạnh lùng gọi:

- Nhị muội đâu? Gã đó ăn nói ngông cuồng, phạm thượng, gã cho rằng vóc cao bảy thước, vậy nhị muội hãy bước ra, chặt bớt một vài thước xem nào!

Một thiếu phụ đứng cạnh bà, cũng vận y phục đen, khẽ Á «vâng» một tiếng đoạn nhứt động đôi vai, thân hình lập tức bay vọt tới. Đồng thời gian, bà ta quét qua một đường kiếm ngang chân Lưu Tam Thái.

Lưu Tam Thái vung tay, hoành đao vòng xuống thấp, quét trả lại.

Đao và kiếm chạm nhau, một tiếng Á «soảng» vang lên. Đao và kiếm còn nguyên vẹn, chẳng thanh nào gãy, kiếm ở tại chỗ, đao bật dội trở lại.

Lưu Tam Thái lùi hai bước. Như vậy là nội lực của y kém hơn thiếu phụ.

Tuy đánh ra một kiếm, đẩy bật đối phương lùi về phía hậu, thiếu phụ đó vẫn chưa hài lòng. Bà quyết phạt cụt đôi chân Lưu Tam Thái, song đánh hụt thành tức bực, bà Á «hừ» một tiếng, lập tức lướt theo.

Không đợi bà xuất thủ, Lưu Tam Thái khoa đao một vòng ngăn chặn bà liền, không cho bà đến gần.

Nhưng, thiếu phụ quả là tay kiếm tuyệt luân, cùng một lúc, xuất phát hơn bốn chiêu. Tuy nhiên, Lưu Tam Thái hóa giải được hết.

Đứng bên ngoài, Âm Tố Quân thấy thiếu phụ chưa chiếm được tiên cơ, bà trầm giọng thốt:

- Trong vòng mười chiêu trở lại, nếu nhị muội không hạ được gã đó thì đừng mang họ Âm nữa, cho khỏi hổ mặt ta!

Thiếu phụ chấn động thần oai, vung kiếm vùn vụt. Bà nhập nội, quét kiếm hất thanh đao của Lưu Tam Thái bật ra ngoài, đồng thời dùng tay kia, chĩa thẳng một ngón điểm nhanh vào bên trên đầu gối y.

Lưu Tam Thái chưa kịp xoay tay đao trở lại phản công, bỗng nghe nhói ở đùi, chân nhũn lại, không còn tự chủ được nữa, ngã xuống.

Thiếu phụ cười lạnh, thu kiếm lui về, đứng bên cạnh Âm Tố Quân.

Âm Tố Quân bật cười khanh khách:

- Lưu đại anh hùng! Cái vóc bảy thước, sao chẳng dựng đứng nó lên, cho thiên hạ thấy nó cao như thế nào, lại co quắp mà nằm vạ trên mặt đất để làm gì chứ? Thân vóc đó xấu xí lắm sao mà phải thun lại nhỏ hẹp như sợ người trông thấy?

Lưu Tam Thái vừa thẹn vừa giận, thẹn đến tức uất người, song giận thì làm gì được ai, khi tài nghệ của y còn quá kém?

Thẹn quá thành giận, bất thành linh, y hoành đao, chong mũi ngay yết hầu. Y quyết tự sát.

Không tự sát thì còn làm gì hơn? Y không thể tiêu hóa nỗi sự nhục nhã này và ngồi đó mà nghe những lời châm chích mỉa mai của đối phương.

Thanh đao nhứt động, ánh đao chớp lên ...

Vừa lúc đó, một đao kinh lực lướt ngang qua mặt y, mũi đao dịch ra ngoài, thanh đao bị đoạt mất. Đồng thời gian, một bàn tay nắm vào lưng áo y, nhắc bổng y lên, bàn tay kia vừa đoạt đao, buông đao xuống, đập vào gối y hai lượt.

Lưu Tam Thái nghe nhói khắp thân mình, đang bất động vì bị điểm huyết, y cử động được liền. Bất giác, y quay đầu nhìn lại.

Thì ra, người ngăn chặn y tự sát và giải huyết cho y chính là thiếu phụ đồng hành với Quan Sơn Nguyệt.

Lưu Tam Thái biết bà tên là Bành Cúc Nhân, Quan Sơn Nguyệt và Trương Thanh xưng hô bà là Bành đại nương, song y chẳng biết công lực của bà như thế nào.

Bây giờ, y mới nhận thức, bà cũng có vũ công cao siêu vô tưởng. Nếu không phải là tay thượng đỉnh, khi nào bà can thiệp kịp thời ngăn chặn y tự diệt?

Bành Cúc Nhân nhặt thanh Thất Tinh Dao lên, trao cho Lưu Tam Thái rồi chỉnh nghiêm sắc mặt, thốt:

- Tài nghệ kém người, bại là cái chắc! Bại vì tài nghệ kém, nào phải là một sỉ nhục? Cứ mỗi lúc bại là mỗi lần nông nổi tìm cái chết như vậy thì còn gì là dũng khí của nam nhân? Phàm ai muốn đi đến thành công cũng trải qua thất bại cả, con đường cầu tiến có biết bao nhiêu chướng ngại vật? Mỗi cái thất bại làm một chướng ngại vật đó, phải vượt mọi chướng ngại mới đến cái đích mong muốn.

Nuôi tinh thần cầu tiến mà nông nổi với mỗi cái thất bại, cho bại là nhục thì còn đi đến đâu được?

Lưu Tam Thái đã thẹn vì nhục bại, bây giờ càng thẹn với cái ý đoan của mình! Nông nổi như vậy thì còn mặt mũi nào chen đứng giữa dòng đời?

Tuy nhiên, sự can thiệp của Bành Cúc Nhân, lời quả trách của bà, đều hàm ẩn cái ý xây dựng, y tỏ vẻ khuất phục, tiếp nhận thanh đao, đứng lặng đầu cúi xuống.

Dù muốn nói một tiếng gì, y cũng chẳng biết tiếng gì để nói. Bởi có ai tạ ơn trước sự quả trách của một người dù sự quả trách đó có cái ý xây dựng? Bất quá, người ta ghi nhận thôi chứ chẳng ai thốt thành lời.

Bành Cúc Nhân hướng sang thiếu phụ áo đen, lạnh lùng thốt:

- Người trên giang hồ, gặp nhau không hòa thì chiến, chiến thắng đối phương, nếu muốn cứ giết đối phương, chứ chẳng bao giờ như cái thắng mà buông lời sỉ nhục đối phương. Xưa nay, kém tài là bại, hơn tài là thắng, lẽ thường như vậy, phu nhân thắng một Lưu Tam Thái, phu nhân lên mặt với y, song ngoài Lưu Tam Thái ra, còn nhiều người khác, liệu phu nhân có thắng nổi tất cả mọi người trong thiên hạ chẳng? Giả như phu nhân bại, rồi bị người vũ nhục như vậy, phu nhân nghĩ thế nào? Lấy cái thể hơn, khinh miệt kẻ bị dồn vào cái thể kém, là hèn, là thiếu tư cách anh thư! Phu nhân giết hần, ta chẳng hề lấy làm lạ, phu nhân làm nhục hần, ta bất bình. Bất bình là phải can thiệp.

Bà dừng lại một chút, đoan nghiêm giọng tiếp:

- Các vị chưa đủ tư cách làm một khách giang hồ, ta có bổn phận cảnh cáo các vị! Ai nghĩ rằng mình có tài, cứ vào đây, cùng ta đo sức thử xem nào!

Bà cười mỉa, gần giọng:

- Song trước hết, hãy xưng tên, bởi ta không thích đánh bại những kẻ không tên!

Thấy cái lối can thiệp, vừa ngăn chặn Lưu Tam Thái tự sát, vừa giải huyệt cho y do Bành Cúc Nhân biểu lộ, thiếu phụ áo đen có ý gờm. Gờm là phải do dự.

Trong phút giây, bà ấy chưa lấy thái độ kịp và bà cũng chẳng đáp tiếng nào.

Bà ấy còn im lặng, Âm Tổ Quân lên tiếng thay:

- Được rồi! Người sẽ được thỏa mãn!

Âm Tổ Quân dạy qua thiếu phụ áo đen, trầm giọng hỏi:

- Nhị muội có nghe muội ấy nói gì chẳng?

Thiếu phụ áo đen giật mình, vội cao giọng thốt:

- Ta ấy à? Ta là Âm Thiết Quân, môn đệ Vô Cực Kiếm Phái!

Bành Cúc Nhân bật cười khanh khách:

- Tong mấy năm qua, ta vắng bóng trên giang hồ, ngờ đâu giữa dòng đời lại xuất hiện rất nhiều ma rừng quỷ núi! Nhưng dù là ma rừng, dù là quỷ núi, các người cũng phải chịu một kỷ luật không chế các người! Hôm nay, bắt buộc ta áp dụng cái kỷ luật đó, để kèm hãm tính hung hăng hại đời của các người. Hãy quỳ xuống, nghe ta hài tội! Lưu trảng sĩ đã bị người hành như thế nào, người diễn tả lại cái cảnh đó, đúng y cho ta xem!

Giọng nói của Bành Cúc Nhân oai nghiêm vô cùng, Âm Thiết Quân mất cả bình tĩnh.

Bành Cúc Nhân không phải nói suông, câu nói vừa buông dứt, bà nhẹ lướt thân hình tới, phiêu phưởng như áng mây theo gió cuốn đi. Bàn tay đưa ra, mấy ngón tay cử động, từ một ngón, một đạo chỉ phong vút mạnh. Dĩ nhiên, cái đích của mấy đạo chỉ phong là Âm Thiết Quân.

Âm Thiết Quân bị tấn công bất ngờ, không còn kịp vung kiếm nghênh đón.

Bà ta nghe nhói ở đầu gối, đồng một chỗ Lưu Tam Thái bị bà điểm trúng vừa rồi.

Bà ta nghe đôi gối như nhũn xuống, đảo đảo người chực ngã, song Âm Tố Quân đã đẩy ra một chưởng.

Chưởng lực đó không hướng vào Bành Cúc Nhân mà lại vút sang Âm Thiết Quân. Chưởng lực đó bắn tung Âm Thiết Quân ra xa, khỏi cục trường đến mấy thước, Âm Thiết Quân ngã nhào lăn đi mấy vòng.

Đoạn, Âm Tố Quân quay về Bành Cúc Nhân, trầm giọng thốt:

- Môn đệ của Vô Cực Kiếm Phái, từ xưa nay, chết chứ chẳng hề có việc quỳ xuống như loài chuột nhắt.

Chết? Thế là Âm Thiết Quân chết rồi? Sao lại chết dễ dàng thế? Ai gây ra cái chết đó? Bành Cúc Nhân với mấy đạo chỉ phong hay Âm Tố Quân với chưởng lực vô tình?

Bành Cúc Nhân nhìn sang Âm Thiết Quân, thấy thất khiếu của bà ấy đều rỉ máu, bất giác sôi giận, quát to:

- Người đối xử với đồng bào tỷ muội như vậy thiết tưởng tàn nhẫn vô cùng!

Trên đời này, chẳng có một ai tàn nhẫn như ngươi! Ta chẳng hiểu lương tâm ngươi để đâu!

Âm Tố Quân lạnh lùng:

- Phải! Người ngoài cho rằng tàn nhẫn, song trong môn phái của ta ai cũng xem thường, bởi đó là môn quy! Ta không mượn người phải thương vay xót muốn cho người trong phái của ta! Bào muội của ta đã chết rồi, chết để bảo toàn danh dự môn quy của phái ta, chết tuy do ta, song dù sao thì món nợ này chính ngươi đã vay, ta bắt chấp trực tiếp hay gián tiếp, ngươi phải trả! Người phải lãnh trách nhiệm về cái chết của bào muội ta!

Bành Cúc Nhân càng giận dữ, quát lớn hơn trước:

- Người tàn nhẫn, đang tay hạ sát em gái ngươi, rồi đổ tội cho ta bắt ta phải chịu trách nhiệm, thế là nghĩa gì? Người viện lý do vì quy củ môn phái mà người nữ tương tàn cốt nhục, ta thử hỏi ngươi, quy củ gì quái dị thế, bình sanh ta chưa hề tự ta trông thấy hoặc nghe ai nói đến?

Bà dừng lại một chút, đoạn nhếch nụ cười mỉa, nói:

- Người tổ tội cho ta, vậy ngươi muốn gì?

Âm Tố Quân lạnh lùng:

- Đã là khách giang hồ, ngươi hỏi câu đó cầm như thừa, vay máu phải trả bằng máu, sát nhân, thường mạng, rất giản đơn!

Bành Cúc Nhân bật cười khảnh khách:

- Hay quá! Hay vô tưởng! Người bắt ta thường mạng! Ta muốn thấy ngươi có phương pháp gì, bắt ta làm cái việc đó?

Âm Tố Quân khoát một bàn tay.

Hai thiếu phụ áo đen đứng cạnh bà khoa kiếm lên toan lướt tới.

Trương Thanh cấp tốc đảo bộ vọt ra đứng tại trung gian, hướng sang bọn Âm Tố Quân, trầm giọng thốt:

- Thử thả một chút! Trước khi động thủ, chúng ta hãy nói chuyện với nhau!

Bành Cúc Nhân nóng nảy, gắt:

- Còn nói chuyện gì với chúng nữa chứ? Chúng đã hành động vô lương rồi đổ tội ác lên đầu ta, điều đó chứng tỏ chúng ngoan cố phi thường, còn giảng lý làm sao thấu được màng tai dày như da trâu của chúng?

Nhất định ta phải cho tất cả bọn chúng quỳ xuống, quỳ nhận tội trước mặt ta! Thử xem bọn người trong Vô Cực Kiếm Môn có kẻ quỳ gối chăng?

Trương Thanh điệu giọng:

- Đại nương! Đại nương không thể dừng lại một chút sao? Họ đã nói là Gia gia tôi làm điều bại hoại, tôi phải hỏi họ cho rõ ràng. Tôi hỏi rồi, tùy ý đại nương muốn trừng trị họ như thế nào đó thì trừng trị, tôi không ngăn trở nữa đâu!

Bành Cúc Nhân không còn làm sao hơn, đành nghe lời nàng, lùi về phía hậu.

Trương Thanh nhìn thẳng hai thiếu phụ chờ xuất thủ theo lệnh của Âm Tổ Quân, gần từng tiếng:

- Hai vị hãy đợi một chút, cho tôi nói vài câu với Chương môn nhân các vị.

Sau đó, chúng ta động thủ cũng chẳng muộn gì.

Hai thiếu phụ nhìn sang Âm Tổ Quân, như hỏi ý kiến.

Âm Tổ Quân sôi giận, cao giọng hét:

- Ta có chuyện gì lại phải nói với ngươi? Ta tìm Trương Vân Trúc, lão ấy trốn biệt, ta lại gặp con gái lão là ta tìm đúng người rồi. Gia gia ngươi làm nên tội lỗi, sợ tội bỏ trốn, ngươi là con, phải chịu tội thay cha, như vậy là hợp lý rồi, còn muốn nói gì nữa?

Trương Thanh vừa giận, vừa khấn cấp, hỏi:

- Gia gia tôi đã làm gì mà bà cho rằng có tội? Bà cho tôi biết đi! Việc gì?

Âm Tổ Quân nạt:

- Ngươi là con gái của lão ấy, chẳng lẽ cha làm gì mà con không biết?

Trương Thanh lắc đầu:

- Tôi đã xa Gia gia tôi từ một năm nay rồi, trong thời gian đó, tôi chẳng hề gặp lại người, sao tôi biết được những gì người đã làm?

Âm Tổ Quân tỏ vẻ nghi ngờ:

- Thật vậy?

Trương Thanh trầm giọng:

- Tại sao tôi phải nói dối bà? Năm trước, Quan đại ca tôi trúng độc tại Lạc Hồn Cốc, từ phút giây đó, tôi ly khai Gia gia tôi đưa Quan đại ca đi tìm thuốc giải độc. Tôi và Quan đại ca tôi chẳng rời nhau nửa bước. Không thì bà cứ hỏi Quan đại ca tôi xem.

Âm Tổ Quân hướng sang Quan Sơn Nguyệt:

- Ngươi là Lệnh chủ Minh Đà, chắc lời nói của ngươi không ngoa. Ngươi có dám bảo là nàng không lừa ta chăng?

Quan Sơn Nguyệt cao giọng:

- Tại hạ xin lấy chiếc đầu này bảo chứng cho sự thực tâm của Trương cô nương. Trong vòng một năm nay, tại hạ và Trương cô nương sống chung nhau một nơi, cả hai chẳng hề xa nhau nửa bước. Cho nên tại hạ biết rõ Trương cô nương không hề gặp mặt Gia gia nàng.

Âm Tổ Quân giật mình. Bà trầm ngâm một lúc, đoạn thốt:

- Kỳ quái thật! Hai hôm trước đây, có người nhìn thấy Trương Vân Trúc cùng đi với một thiếu nữ trong vùng phụ cận thành Tửu Tuyền. Bọn ta kèm trình đuổi theo ...

Đến lượt Quan Sơn Nguyệt cũng giật mình, hấp tấp hỏi:

- Có thể như vậy sao? Trương tiên bối đi với một thiếu nữ? Thiếu nữ nào?

Ngoài Trương cô nương ra, Trương tiền bối chẳng có con, có cháu nào khác mà?

Chính bọn tại hạ cũng đang trên đường tìm gặp lại Trương tiền bối đây! Bà có chắc là người nào đó, gặp đúng Trương tiền bối chẳng?

Âm Tổ Quân trầm giọng:

- Không đúng thì làm à? Cho người biết, hiện tại chẳng những một ta tìm lão ấy mà tất cả người trong võ lâm đều muốn gặp lão ta! Ai ai cũng chú ý tìm lão thì làm gì có việc nhận làm?

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ một chút:

- Cũng có thể người đó nhận đúng Trương tiền bối! Nhưng điều chắc chắn là thiếu nữ đó chẳng phải Trương cô nương!

Âm Tổ Quân im lặng giây lâu, bỗng Á «hừÁ» một tiếng thốt:

- Dù cho thiếu nữ đó chẳng phải là con gái của Trương Vân Trúc, giờ đây ta đã gặp con gái của lão ấy, nhất định ta chẳng buông tha! Nợ cha con phải trả, tìm cha không được ta phải chụp lấy đứa con! Vô luận các người nói thế nào, ta bắt buộc nàng phải trả nợ thay cha!

Trương Thanh lộ vẻ khấn trương:

- Nhưng Gia gia tôi đã làm gì mà bà kết án chứ? Bà phải cho tôi biết mới được!

Âm Tổ Quân cảm hận:

- Ta nói ra, chắc người hãnh diện lắm! Trong lần xuất hiện tại Lạc Hồn Cốc, Trương Vân Trúc sinh tài, giải cứu những người mắc phải độc Á «Huỳnh Hà Thu Tinh SaÁ» của Khổng Văn Thông, người trên giang hồ chẳng ai không tôn kính lão ...

Trương Thanh mỉm cười:

- Gia gia tôi là người trong giới y học, tự nhiên phải có bổn phận cứu nhân độ thế.

Âm Tổ Quân cười lạnh:

- Người khoan đắc ý vội! Hãy nghe ta nói tiếp đây, rồi có hãnh diện cũng chẳng muộn. Sau ngày đại náo tại Lạc Hồn Cốc không lâu, bỗng nhiên Trương Vân Trúc mất tích. Mãi đến hai tháng trước đây, lão lại xuất hiện. Lão đến viếng khắp các môn các phái. Nhớ cái ơn của lão ngày trước, ai ai cũng nghênh tiếp lão hết sức long trọng. Ngờ đâu lão lại nuôi dưỡng cái tâm lang sói, làm điều vô sỉ không ai tưởng nổi.

Trương Thanh nổi giận:

- Bà bịa chuyện! Khi nào Gia gia tôi lại làm điều bại hoại?

Âm Tổ Quân mắt nhìn nàng:

- Người hãy nghe ta nói hết chuyện mới biết Gia gia người tốt hay xấu chứ?

Trương Thanh Á «hừÁ» một tiếng:

- Bà nói gì cứ nói, chứ nhất định là Gia gia tôi không bao giờ làm điều bại hoại được!

Âm Tổ Quân trầm giọng tiếp:

- Gia gia người làm ra sự tình khiến tất cả những người trong thiên hạ võ lâm đều phẫn nộ cực độ, ai ai cũng muốn giết cho được lão mới hả. Tại Thiếu Lâm Tự, lão lấy trộm pho Dịch Cân Kinh của Đạt Ma Tổ Sư lưu lại, hơn nữa, lão lại hạ độc được làm cho vị Chương môn Thiếu Lâm Phái là Thống Thiên đại sư cầm và điếc. Tại Võ Đang Sơn, lão lấy trộm pho kiếm quyết bí truyền của phái đó, ngoài ra còn dụng độc sát hại vị Chương môn là Thiên Cơ đạo trưởng. Lão còn làm nhiều điều tai hại cho các môn phái khác, song ta chưa liên lạc được với các môn phái đó nên chưa rõ sự tình chính xác. Hiện tại tất cả các môn phái đều cho người phân tán khắp sông hồ để tìm lão. Mọi người đều lộ vẻ phẫn hận, do đó ta có thể hiểu những việc lão đã làm nhất định là không tốt rồi.

Trương Thanh đưa tay che mặt, hét to:

- Bà bịa chuyện! Bà nói xấu Gia gia tôi! Bà ăn nói hồ đồ quá! Gia gia tôi chẳng khi nào có những hành động như vậy!

Âm Tổ Quân lạnh lùng:

- Người không tin? Muốn biết rõ ràng, người cứ đến Thiếu Lâm Tự và Võ Đang Sơn mà hỏi!

Trương Thanh tức quá, khóc lớn, vừa khóc vừa gào:

- Đi chứ! Tự nhiên tôi phải đi, bà khỏi bảo!

Quan Sơn Nguyệt chỉnh nghiêm sắc mặt:

- Việc gì phải vội, Trương muội? Ngu ca từng sống chung với Trương lão bá qua nhiều năm, lẽ nào không biết tâm tánh của người nào? Nhất định chẳng bao giờ lão bá làm những điều đó! Ngu ca nhận thấy, trong sự tình có chỗ khả nghi, mà dù cho quả thật có những việc như vậy đi nữa, thiết tưởng nân nhân không thể nhiều như vậy. Bất quá, một vài gia đình hay một vài môn phái thọ hại rồi một truyền ra mười, mười truyền ra trăm khiến tất cả ai cũng đề cao cảnh giác.

Khi tất cả đề phòng rồi, người mưu hại còn mong gì hại ai được nữa?

Âm Tổ Quân cười lạnh:

- Nói như thế người cũng có lý, song người quên rằng Trương Vân Trúc là con người thâm hiểm, cái chỗ lợi hại của lão ta là vẫn hạ thủ đoạn được như thường dù thiên hạ có phòng bị chu đáo đến đâu. Huống chi, ta đặt một giả thuyết, lão ấy có mưu đồ hèn hạ, thức nhiên lạo thực hiện gấp đôi mưu đồ đó, trước khi phong thanh đồn đãi đi khắp nơi. Do đó, còn ai phòng bị kịp thời?

Bà Á «hừ» một tiếng, tiếp luôn:

- Khi sự việc được truyền đi khắp sông hồ thì nạn nhân của lão đã nhiều rồi.

Vả lại lão đã đạt được mục tiêu chánh, dù lão có ngưng lại những hành động dã man cũng chẳng sao bởi những người chưa bị lão hãm hại có thể bảo là chẳng quan trọng gì. Lão đâu cần tận diệt toàn thể võ lâm?

Bà kết luận:

- Hãm hại một số người quan trọng, đủ cho lão lắm rồi, lão có thể biệt tích với niềm thỏa mãn trọn vẹn!

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Khó tin lắm bà! Nếu sự thực đúng như lời bà nói. Tại sao suốt đoạn đường dài, bọn tại hạ chẳng nghe một khách giang hồ nào đồn đãi?

Âm Tổ Quân bĩu môi:

- Việc làm của Trương Vân Trúc, có liên quan đến sự bí mật của các môn phái, trừ những vị Chưởng môn, Trưởng phái ra, hàng môn đệ còn ai dám tiết lộ?

Do đó, các người không nghe khách giang hồ nói đến là lẽ tự nhiên!

Bà giải thích thêm:

- Riêng về cá vị Chưởng môn, Trưởng phái nạn nhân, họ vốn là những người thận trọng, khi nào họ gặp ai cũng tiết lộ sự tình trong phải cả chứ? Cho nên, rất ít người được biết.

Quan Sơn Nguyệt hỏi:

- Nếu là ít người biết, sao bà được biết?

Âm Tổ Quân cười nhẹ:

- Nhờ ta có tiếp xúc thân mật với một vài đại môn phái, các vị Chưởng môn không ngần ngại cho ta biết những gì đã xảy ra trong môn phái họ.

Quan Sơn Nguyệt trầm giọng hỏi tiếp:

- Riêng trong Vô Cực Kiếm Phái của bà có những tổn thất gì?

Âm Tổ Quân do dự một chút, đoạn nghiêng rằng nói:

- Tổn thất trong phái của ta rất nặng nề, hơn cả những môn phái khác!

- Mất pho kiếm quyết? Mất linh phù, tín hiệu? Hay châu báu ngọc ngà gì?

Âm Tổ Quân bật cười ghê rợn:

- Kiếm quyết của Vô Cực Phái gồm hai quyển, người trong họ Âm tập luyện theo sự chỉ dẫn trong quyển hạ, chỉ có Chưởng môn mới tập luyện theo quyển thượng. Quyển thượng gồm tám chiêu kiếm tuyệt độc, bất truyền, làm sao lão trộm được quyển thượng chứ? Luận về giá trị, quyển thượng quý hơn quyển hạ nhiều, nếu lão muốn trộm thì phải trộm quyển thượng, khi nào lão lại nhắm vào quyển hạ? Nhưng ta vẫn còn giữ quyển thượng.

Quan Sơn Nguyệt hấp tấp hỏi:

- Vậy quý phái tổn thất như thế nào?

Âm Tổ Quân cảm hờn:

- Trạm cuối cùng của lão là Âm Sơn. Từ lâu, ta chưa hề gặp mặt lão, song ta từng nghe giang hồ truyền thuyết lão là một bậc đại hiệp đáng kính nhất trên đời này. Do đó, ta hết lòng nghinh tiếp lão. Ngờ đâu ...

Bà phản nộ cực độ, cơn giận làm bà uất nghẹn, bắt buộc phải bỏ dở câu nói.

Trương Thanh nóng nảy hỏi:

- Gia gia tôi đã làm gì?

Âm Tổ Quân nghiêng rằng:

- Lão lợi dụng niềm tin của ta, dụ dỗ và gian dâm con gái của ta làm Âm Lệ Hoa, sau đó lại làm nó điên loạn!

Quan Sơn Nguyệt sững sờ, ngây người một lúc lâu, thốt:

- Việc đó ... chắc không thể có như vậy đâu bà! Trương tiên bối khi nào lại ...

Âm Tổ Quân gằn giọng chận lời:

- Vô Cực Kiếm Phái gồm toàn nữ nhân, chỉ có lão là nam nhân độc nhút hiện diện trên Âm Sơn. Lúc đó, nếu không phải lão thì còn ai nữa? Thoạt tiên, ta cũng không nghi lão. Mãi đến lúc sau này ta gặp các vị Chưởng môn hai phái Thiếu Lâm và Võ Đang nghe họ thuật chuyện, ta mới tin quyết là chính lão làm điều bại hoại đó.

Trương Thanh khóc thét lên, vừa khóc vừa gào:

- Bà nói oan! Bà hồ đồ! Làm gì có việc như vậy!

Gương mặt của Âm Tổ Quân biến trắng nhợt, bà trầm giọng gọi:

- Trưởng Hoa! Dẫn em gái ngươi đến đây!

Âm Trưởng Hoa Ầ«vâng» một tiếng, đoạn bước đến đám thiếu nữ áo đen dẫn ra một nàng, nàng đó có nhan sắc cực kỳ xinh đẹp, tuổi độ mười bảy mười tám, đôi mắt thoát lảo liên, thoát đứng trông, tỏ rõ một con người điên dại.

Trông thấy thiếu nữ điên, Âm Tổ Quân sôi giận, quắc mắt nhìn Trương Thanh, cao giọng:

- Chắc ngươi cũng biết ít nhiều về y thuật. Vậy ngươi hãy bước đến xem qua tình trạng của con gái ta, để biết rõ cái tài hại người của cha ngươi!

Trương Thanh đưa tay áo lau ngấn lệ nơi mắt, bước nhanh đến trước thiếu nữ điên, nhìn thần sắc thiếu nữ một chút, rồi lấy tay vạch mắt nàng, xem rất kỹ, lại cầm tay nàng nghe mạch. Sau đó, Trương Thanh quay nhìn Bành Cúc Nhân, trầm giọng gọi:

- Đại nương ơi! Cho tôi một hoàn Â«Băng Xạ Toàn Mạng TánÂ» đi!

Bành Cúc Nhân trầm nghiêm gương mặt từ lúc đầu, nghe nàng bảo thế, lập tức mở bao, lấy chiếc bình bằng ngọc, mở luôn nút, trút ra một hoàn thuốc, đoạn bước tới trao cho Trương Thanh.

Trương Thanh nhét vội hoàn thuốc vào miệng Âm Lệ Hoa.

Âm Tổ Quân hấp tấp hét lên:

- Người cho nó uống thuốc gì đó?

Bành Cúc Nhân trầm giọng đáp thay Trương Thanh:

- Người yên trí, không phải là độc dược đâu!

Trương Thanh lại dùng tay chà sát khắp mình Âm Lệ Hoa, đoạn nàng lùi ra xa hai bước, đứng chờ kết quả. Gương mặt nàng lộ rõ vẻ khẩn trương.

Quan Sơn Nguyệt cũng lo lắng cho nàng, thấy từng thớ thịt trên mặt nàng giật mạnh, vội hỏi:

- Trương muội làm sao thế?

Trương Thanh cất giọng u buồn đáp:

- Hoàn thuốc cứu nàng tỉnh lại, thì ...

Nàng không còn một điểm nhỏ nghị lực nói nốt những tiếng cuối cho tròn câu.

Nàng không nói, Quan Sơn Nguyệt cũng hiểu được, và chàng nghe một áp lực đè nặng lên tâm tư. Nàng không nói nốt, chàng cũng không nói gì. Chàng chỉ bước tới, đứng cạnh nàng như tỏ vẻ dù sao thì nàng đừng quá lo ngại, bởi đã có chàng ở bên cạnh, chàng đủ sức bảo vệ nàng.

Chờ! Chờ một cái gì mà mình không hoàn toàn tin tưởng sẽ đến đúng với ý muốn, chờ với sự khẩn trương trầm trọng trong lòng, là một điều rất khó chịu.

Thời gian chờ đợi. Dù mau, mỗi một phút giây trôi qua, sao nó lâu hơn một ngày, một tháng!

Rồi thì cái cuối cùng cũng phải đến.

Đôi mắt của Âm Lệ Hoa đứng tròn, một lúc sau lại chớp chớp lên được. Có tiếng sôi rột rột trong cổ họng nàng, chừng như nàng nói chi đó, nhưng âm thanh rè rè, chẳng ai nghe rõ là nàng muốn nói gì.

Âm Lệ Hoa chưa nói gì được, nhưng sự thực là nàng đã tỉnh lại rồi.

Trương Thanh đang lo sợ khi nàng tỉnh lại ...

Dám phí một hoàn thuốc quý để cứu tỉnh Âm Lệ Hoa, dĩ nhiên Trương Thanh mong mỗi Lệ Hoa tỉnh lại, mong mỗi như vậy nhưng nàng lại sợ lúc Lệ Hoa tỉnh. Chính nàng lại tự mâu thuẫn lấy nàng. Và bây giờ, sự lo sợ của nàng đã thành thực.

Thấy Âm Lệ Hoa tỉnh lại, Trương Thanh rú lên một tiếng đưa hai tay che mặt vừa khóc vừa kêu:

- Quan đại ca ơi, tôi không còn mặt mũi nào sống trên đời! Tôi phải chết, đại ca ơi!

Quan Sơn Nguyệt hết sức bối rối. Trước sự tình, chàng không biết phải ăn nói làm sao!

Âm Lệ Hoa tỉnh lại, nàng sẽ khai ra sự việc đã xảy đến cho nàng. Nếu nàng nhận rằng chính Trương Văn Trúc đã phá hoại cuộc đời nàng thì nàng và Trương Thanh sẽ đối đáp làm sao với Âm Tổ Quân?

Trong khi chàng lặng người như tượng gỗ thì Trương Thanh cứ khóc, nàng càng lúc càng khóc to.

Bành Cúc Nhân cũng sưng sờ, ngáy người tại chỗ.

Bỗng, Trương Thanh buông tay, ngẩng mặt lên, vẻ quả quyết hiện rõ, hét lớn:

- Không! Tôi không tin! Nhất định là Gia gia tôi chẳng hề ...

Quan Sơn Nguyệt chặn lời:

- Phải! Ngu ca cũng không tin là Trương lão bá có làm như vậy! Dù sao, nàng ấy cũng đã tỉnh rồi, chúng ta cứ hỏi xem nàng trả lời làm sao cho biết!

Trương Thanh vọt mình tới chụp lấy Âm Lệ Hoa hỏi gấp:

- Tiểu muội ơi! Có một người bại hoại phá hoại cuộc đời của tiểu muội, người đó là ai?

Âm Lệ Hoa mở to đôi mắt ngây dại nhìn Trương Thanh một lúc lâu, lẩm nhẩm:

- Không! Y không phải là con người bại hoại! Y yêu tôi, tôi yêu y, y muốn cưới tôi, tôi muốn lấy y ...

Âm Tổ Quân kinh hãi, những gì Lệ Hoa vừa nói đúng là ngoài ý tưởng của bà. Bà hét lớn:

- Lệ Hoa! Người điên rồi!

Thì, tự nhiên rồi! Lệ Hoa điên, chính bà đã tuyên bố như thế kia mà! Sao bây giờ bà nói vậy?

Mặc Âm Tổ Hoa hét, Trương Thanh hỏi dồn Lệ Hoa:

- Tiểu muội! Cho tôi biết đi! Người đó là ai?

Âm Lệ Hoa ngơ ngác:

- Tôi không biết! Y không nói tên nói họ gì với tôi cả!

Quan Sơn Nguyệt lập tức hướng sang Âm Tổ Quân, hỏi:

- Trương tiên bối đã được các vị khoản đãi trọng hậu, lẽ nào các vị không nhận ra?

Âm Tổ Quân Ầ «hừẦ» một tiếng:

- Nó có khi nào chường mặt tiếp khách đâu mà nhận ra người này hay người khác?

Trương Thanh lại hỏi Âm Lệ Hoa:

- Người đó hình dáng như thế nào?

Âm Lệ Hoa trầm ngâm một lúc lâu, gương mặt nàng lộ vẻ khó khăn vô cùng.

Rồi nàng thở dài, lắc đầu đáp:

- Tôi quên mất rồi! Tôi chẳng biết phải tả làm sao cho đúng hình dạng y, song nếu gặp lại thì tôi biết ngay. Chúng tôi gặp nhau trong bóng tối, bất quá tôi còn nhận thức được y, qua thỉnh âm ...

Trương Thanh thất vọng phi thường. Nàng thở dài song trong lòng thoáng hiện một điểm hy vọng. Nàng mơ màng lẩm bẩm:

- Rất có thể không phải Gia gia ...

Nhưng Âm Lệ Hoa đảo mắt nhìn quanh, ánh mắt ngời tình cảm, nàng thốt với giọng say sưa:

- Tôi nhớ rõ, tôi nhớ bộ râu của y, bộ râu đẹp làm sao! Râu mềm mại như những sợi tóc trên đầu tôi, râu đó vờn qua má tôi, êm dịu vô cùng!

Trương Thanh rú lên một tiếng, buông Âm Lệ Hoa ra liền rồi phóng chân chạy đi.

Nhưng Âm Tổ Quân vươn tay, đưa kiếm ra trước mặt nàng, hét:

- Người đã hỏi nó, nó nói cho người nghe mình bạch rồi, người lại bỏ đi đâu chứ?

Trương Thanh gào lên:

- Bà đừng ngăn trở tôi! Tôi muốn gặp ngay Gia gia tôi, tôi chạy đi tìm người!

Quan Sơn Nguyệt bước tới, nắm nàng giữ lại:

- Trương muội! Nếu thực sự, Trương lão bá có làm sự việc đó, thiết tưởng Trương muội cũng không nên đi tìm người!

Trương Thanh vừa vùng vẫy, vừa lắc đầu, thốt:

- Không! Tôi không thể không chạy đi tìm Gia gia tôi, Quan đại ca ơi. Tôi gặp người rồi, tôi sẽ giết người, nếu cần, giết người rồi tôi tự sát luôn! Làm sao tôi để cho Gia gia tôi sống với tội lỗi to lớn đó chứ, đại ca? Làm sao tôi sống được khi có một người cha như vậy chứ đại ca?

Quan Sơn Nguyệt hấp tấp an ủi:

- Đừng nghĩ quẩn, Trương muội! Đã chắc gì sự thật là thế? Ngu ca dám quả quyết là Trương lão bá không thể làm một sự việc như vậy. Giả như lão bá còn trong lứa tuổi thanh xuân, thì chúng ta cũng có thể nghi ngờ, chúng ta có thể tạm thời cho rằng người có làm điều bại hoại đó. Song lão bá đã cao niên rồi, mà bình sanh ngu ca chưa từng nghe ai nói trên giang hồ có những dâm tặc trong hàng lão nhân cả!

Chàng dừng lại một chút, đoạn nghiêm giọng tiếp:

- Ngu ca đặt ra một giả thuyết cuối cùng là nếu có sự bất hạnh như thế trong gia đình thì Trương muội cũng không nên nuôi dưỡng cái ý giết cha ...

Trương Thanh khóc ngất một lúc, đoạn thốt qua nước mắt:

- Đừng khuyên can tôi làm chi Quan đại ca ơi! Thế nào tôi cũng phải giết Gia gia tôi, tôi giết người rồi tôi sẽ chết theo người! Người đã làm nên tội lỗi đó thì đâu còn là Gia gia tôi nữa, tôi đâu còn là con gái của người nữa?

Âm Tố Quân cười lạnh:

- Thôi đi, cô bé! Đừng tưởng là ta không biết cái khổ nhục kế của người!

Người tưởng đâu rằng trách cha, đòi giết cha, tự sát như vậy là người làm cho ta động lòng được à? Không đâu! Không đâu! Đừng có đóng kịch nữa, ta không tin đâu!

Trương Thanh bỗng hét lên:

- Bước qua một bên ngay! Hiện tại tôi không còn nhận ra ai nữa cả! Không ai được ngăn trở tôi!

Đôi mắt của nàng, đỏ vì khóc quá nhiều, hiện tại, đỏ hơn vì cơn tức uất bùng lên, nàng như điên loạn, nàng có thể xuất thủ đối với bất kỳ ai làm nghịch ý nàng.

Âm Tố Quân nhìn sững nàng, tìm hiểu sự biến đổi đột ngột của nàng.

Nàng lại hét:

- Bà có cút đi không? Cút nhanh, cho trống đường để tôi chạy đi tìm Gia gia tôi.

Âm Tố Quân sôi giận:

- Ai cho người đi mà hòng chạy đi? Ta tìm Trương Vân Trúc, hỏi tội lão dâm tặc đó, không gặp lão, ta phải giết con gái lão, cho lòng ta được hả phần nào, sau đó ta sẽ tìm lão mà giết luôn! Người phải đền tội thay Gia gia người, đừng hòng chạy thoát với ta!

Trương Thanh đưa nhanh tay lên đầu vai. Nơi đó, chuôi trường kiếm của nàng lộ lên cao độ hai tấc. Nàng nắm chuôi kiếm, rút nhanh ra khỏi vỏ, khoa một vòng, quát lớn:

- Bà còn ngăn trở tôi nữa thì đừng trách tôi đấy! Tôi đang muốn giết người đây, ai muốn tôi giết, cứ ngăn trở tôi đi!

Âm Tố Quân không đợi nàng nói hết câu, vung thanh trường kiếm quét tới, như một con rắn độc dài phóng mình.

Trương Thanh cử kiếm nghênh đón ngay.

Song phương khai diễn cuộc chiến, ác liệt ngay từ phút đầu.

Quan Sơn Nguyệt không một tấc sắt trong tay, chẳng làm sao can thiệp được. Can thiệp, không phải để tiếp trợ Trương Thanh, bởi chàng đâu có muốn song phương động thủ trong khi còn có thể hòa giải nếu biết dùng lời lẽ khéo léo một chút. Chàng muốn can thiệp để tìm một giải pháp ôn hòa hơn.

Không can thiệp được, chàng thở dài, day qua Bành Cúc Nhân, thốt:

- Đại nương! Làm cách nào, ngăn trở họ, đừng để xảy ra sự việc đáng tiếc!

Bành Cúc Nhân nhếch nụ cười khổ:

- Ngăn trở ai? Chúng ta làm sao ngăn trở Âm Tổ Quân trong khi bà ấy đang cảm hờn cực độ? Còn Trương Thanh? Đến Lệnh chủ cũng chưa chắc gì khuyên dứt mà nàng nghe thì già làm sao ngăn trở nàng cho được chứ? Nàng đã mất lý trí rồi, Lệnh chủ ơi! Mà cũng không thể trách cứ nàng được, bởi sự tình đến như nàng chẳng khác nào sét nổ ngang đầu, dù cho ai cũng phải choáng váng, huống hồ nàng chỉ là một nữ nhân thanh thiếu, lại chẳng có kinh nghiệm mấy may?

Quan Sơn Nguyệt càng bối rối.

Trong khi đó, Trương Thanh và Âm Tổ Quân đã trao đổi nhau hơn mười chiêu rồi.

Kiểm pháp Vô Cực của Âm Tổ Quân quả nhiên linh diệu phi thường, biến ảo vô tướng. Sở dĩ bà không thi thố trọn vẹn tinh hoa của kiếm pháp là vì bà quá tức giận, mất cả bình tĩnh, tự nhiên kém sáng suốt hơn lúc bình thường. Tuy thế, đường kiếm của bà vẫn lợi hại vô cùng.

Phần Trương Thanh thì giá như trước kia, chắc chắn là nàng đã không chịu nổi vài chiêu của Âm Tổ Quân. Song, một năm qua, nàng nhờ Tuyết Lão Thái Thái tận tâm truyền dạy võ công, tài nghệ của nàng tiến bộ quan trọng.

Nàng vung kiếm vù vù, vừa nhanh vừa độc, luôn luôn chiếm lấy tiên cơ. Khí thế của nàng mãnh liệt quá, đúng là khí thế của một người điên. Từ chiêu thứ mười trở lên, nàng áp đảo Âm Tổ Quân rõ rệt, bắt buộc bà ta phải lùi dần, lùi dần ...

Không chế ngự nàng được, Âm Tổ Quân tức giận, hét to:

- Tất cả nghe đây. Vào hết đi, bắt con tiện tỳ này cho ta, ta sẽ chặt nó ra làm trăm làm ngàn đoạn mới hả lòng ta!

Các đệ tử Vô Cực Kiếm Môn cùng Â«vàngÂ» một tiếng, cùng vung kiếm lướt tới.

Quan Sơn Nguyệt định xông vào tiếp trợ Trương Thanh, nhưng Bành Cúc Nhân nắm chàng, giữ lại:

- Không cần! Nàng thừa sức nghênh chiến với tất cả!

Quả nhiên, đánh với Âm Tổ Quân, bất quá chỉ đánh với một người, Trương Thanh không hung hăng lắm. Bây giờ, toàn bộ đệ tử của Âm Tổ Quân cùng vào cuộc, bất giác nàng sôi giận, vung kiếm ào ào, gió kiếm dậy như bão.

Kiểm quang dần dần tỏa rộng tạo một bức tường dày quanh mình nàng. Dĩ nhiên, vầng kiếm quang đó vừa kiên cố, vừa lợi hại, chỗ lợi hại là vầng kiếm quang cứ mở rộng ra, bọn đệ tử Vô Cực Kiếm Môn chẳng những không xấp lại gần nàng được mà còn bị đẩy bật ra ngoài.

Thiếu nữ nào chạm kiếm vào vầng kiếm quang, bị chấn dội tê dại cánh tay, bắt buộc phải lùi lại, nhưng lùi rồi lại sợ Âm Tổ Quân quở trách, lại lướt vào.

Toàn bộ đệ tử đã vào cuộc cũng chẳng làm gì nổi Trương Thanh, thấy thế, Âm Tổ Quân tức uất đến lồng lộn lên như thú dữ bị thương. Bà quát lớn:

- Cố gắng! Tất cả phải vận dụng toàn lực, quyết hạ con tiện tỳ cho kỳ được cho ta! Hôm nay, thà toàn gia họ Âm chết tiệt, nhất định không thể để tiện tỳ sống sót.

Trương Thanh quát trả:

- Cảnh cáo các ngươi đây, hôm nay ta đại khai sát giới, kẻ nào muốn chết cứ hừng lấy đường kiếm của ta! Dù thanh kiếm của ta có nhuộm máu hồng, đó là do các ngươi muốn, đừng cho rằng ta hiếu sát!

Âm Tổ Quân gầm lên:

- Giết! Các ngươi cứ giết nó cho ta! Cha nào, con này, cha tàn nhẫn, con khát máu, đúng là truyền thống của ác đồ!

Mắng riêng nàng, nàng tức, mắng luôn cả Gia gia nàng, Trương Thanh sôi giận bùng bùng. Nàng không đáp, cứ vung kiếm, thủ pháp của nàng càng phút càng nhanh, thân pháp của nàng cũng nhanh hơn trước. Nàng đảo bộ xoay mình một vòng tròn, thanh kiếm quét ra, một loạt tiếng rú thảm vang lên.

Trừ Âm Tổ Quân và mấy nàng được vô sự, còn bao nhiêu thiếu nữ khác đều thọ thương, nặng nhẹ bất đồng. Có nàng tê dại cánh tay, buông kiếm, có nàng bị thương nơi tay, có nàng bị thương nơi chân. Có mấy nàng thọ thương nặng hơn, hoặc tay bị tiện lìa, hoặc chân bị tiện lìa, bọn này biến thành phế nhân, vĩnh viễn không chiến đấu được nữa.

Đôi mắt Âm Tổ Quân tóe lửa, bà gầm lên:

- Con tiện tỳ đáng chết! Ta nhất định liều mạng với ngươi!

Bà đâm thanh kiếm tới, nhằm đúng ngực Trương Thanh, ngay khoảng tim.

Lúc đó, thanh kiếm của Trương Thanh bay vèo sang bà, thanh kiếm đó sẽ tiện mất một vành tai của bà nếu bà không tránh né.

Vậy mà bà vẫn không tránh né, cứ hùng hổ đâm kiếm vào ngực Trương Thanh. Như vậy là bà nhất quyết đồng quy ư tận với Trương Thanh như lời bà đã thốt.

Trương Thanh chỉ nghiêng mình qua một bên, vừa đủ xê dịch phần ngực khỏi mũi kiếm của Âm Tổ Quân. Nàng vẫn giữ nguyên thế công, không hề biến chiêu.

Quan Sơn Nguyệt nhận thấy chàng không còn đứng yên mà nhìn những diễn tiến đó nữa, vội cúi mình nhặt một thanh kiếm do một thiếu nữ buông rơi đoạn lướt vào cuộc chiến. Chàng dùng lực khá mạnh, vung kiếm lên.

Một tiếng Ầ «coongẦ» vang dội, thanh kiếm của chàng hất thanh kiếm của Trương Thanh lệch đà. Chàng không cần ngăn chặn thanh kiếm của Âm Tổ Quân, bởi Trương Thanh đã tránh được thế công của bà. Trong khi đó thì bà lại liều mà Trương Thanh thì không nường tay. Cho nên, chàng phải ngăn chặn đường kiếm của Trương Thanh cứu bà ta. Cứu một vành tai của bà, mà cũng có thể là cứu mạng cho bà luôn bởi biết đâu Trương Thanh chẳng nhân thuận tay xoay lưỡi kiếm chặt xuống cổ bà?

Trương Thanh trở mắt nhìn Quan Sơn Nguyệt một phút, đoạn trầm giọng hỏi:

- Quan đại ca làm gì thế? Định giết tiểu muội sao? Giúp địch có cơ hội hạ sát tiểu muội phải không?

Quan Sơn Nguyệt nghiêm sắc mặt:

- Ngu ca không có ý ác đối với Trương muội, bất quá ngu ca không muốn Trương muội sát nhân!

Trương Thanh bật khóc. Nàng khóc tức tưởi, cứ khóc mãi không nói một tiếng gì. Khóc một lúc, nàng vụt chạy tới, vung kiếm uy hiếp Âm Tổ Quân đang ngăn chặn trước mặt nàng, bức bà ta tạt qua một bên, nhường lối cho nàng thoát đi.

Quan Sơn Nguyệt toan đuổi theo, bắt nàng lại, song Bành Cúc Nhân nắm cánh tay chàng giữ lại, lạnh lùng bảo:

- Hãy để cho nàng đi, Lệnh chủ! Nàng rời khỏi nơi đây, tâm thần nàng mới ổn định trở lại được. Lệnh chủ cứ để già chạy theo nàng, chiếu cố nàng thay cho Lệnh chủ!

Quan Sơn Nguyệt toan phản đối đề nghị, Bành Cúc Nhân lại tiếp:

- Chính gia cũng không tin là phụ thân nàng đã có những hành động như vậy huống hồ nàng là con, mà con thì phải hiểu cha nhiều hơn ai hết. Nhưng, dù tin, dù không tin, bất quá chúng ta chỉ ước đoán mà thôi, bất quá chúng ta bằng vào tư cách ngày trước của Trương Vân Trúc mà cố nhận xét như vậy cho sự việc sau này. Tuy nhiên, muốn giải tỏa mọi nghi vấn, phải có chứng cứ. Muốn có chứng cứ, chúng ta phải tìm gặp cho được Trương Vân Trúc. Lệnh chủ hiểu như vậy rồi, hãy tùy nghi định liệu, làm một việc gì hữu ích cho nàng, cho chúng ta.

Bà chạy theo Trương Thanh liền.

Quan Sơn Nguyệt đứng nguyên tại chỗ, chẳng biết tại chàng vâng theo lời Bành Cúc Nhân hay chàng có một chủ trương gì khác qua đề nghị của Bành Cúc Nhân.

Âm Tổ Quân còn sôi giận, bước tới, gần từng tiếng:

- Gã họ Quan kia, ta tuyên bố bắt đầu từ ngày nay, Vô Cực Kiếm Môn không đội trời chung với người!

Quan Sơn Nguyệt giật mình thốt:

- Tại hạ với các vị vốn không thù không oán nhau, huống chi vừa rồi tại hạ đã cứu mạng bà, sao bà lại lấy ân làm cừ, định đem oán đáp ân? Thật tình tại hạ không hiểu nổi!

Âm Tổ Quân Ầ «hừẦ» một tiếng:

- Người nói sao thế? Người cứu mạng ta hay người ngăn trở ta sát hại nàng?

Ta làm gì hèn kém đến nỗi phải bị một đứa bé con sát hại? Thôi đi, người đừng giả vờ có hảo ý với ta, thực ra chính người cứu mạng cho nàng đó! Nếu người đừng can thiệp thì ta đã sử dụng một chiêu hồi thủ, chắc chắn là cắt đứt cuống họng nàng rồi! Cho rằng người cứu ta, thôi cũng được đi! Thế là người có ơn với ta, ta không có lý do xem người như kẻ thù, song người tạo dịp cho kẻ tử thù của ta chạy thoát là người can thiệp vào việc riêng tư của ta, người ngăn chặn ta thanh toán mối thù, chính điều đó là nguyên nhân sự oán hận của ta đối với người. Nhất định sẽ có một ngày nào đó, ta sẽ hỏi tội người!

Quan Sơn Nguyệt không đồng ý với lập luận của bà, vội cãi:

- Tại sao bà quyết đồng quy ư tận với nàng? Bởi, nếu những gì bà nói đó đúng sự thật thì kẻ làm nên tội lỗi là phụ thân nàng chứ có phải là nàng đâu mà bà oán hận nàng? Nàng hoàn toàn vô can mà! Thiết tưởng, muốn báo thù, trả hận, bà cũng nên tìm đúng người chứ! Chẳng lẽ tìm không được chính phạm, rồi bà gặp ai cứ vớ lấy. Mặc tình sát hại?

Âm Tổ Quân cười lạnh:

- Trương Vân Trúc hại cuộc đời của con gái ta thì ta có quyền hại con gái của lão, như vậy là rất công bình, như vậy là ta chọn đúng người lắm chứ!

Bà ngừng lại một chút, trầm giọng tiếp:

- Nói thật với người, ta có thể buông tha Trương Vân Trúc, nhưng nhất định phải hãm hại con gái lão cho kỳ được, có như vậy ta mới hả dạ!

Quan Sơn Nguyệt tức giận, nghĩ ghét con người có tính cách nhỏ nhen quá, hét to:

- Bà có điên mới định báo thù bằng cách đó!

Âm Tổ Quân không buồn lưu ý đến chàng nữa, vẫy tay về phía các đệ tử, ra lệnh người lành mạnh điu kẻ bị thương, rời khỏi khách sạn.

Quan Sơn Nguyệt nhìn theo bọn Vô Cực Kiếm Môn, chốc chốc buông tiếng thở dài.

Chàng thờ người tại chỗ, miên man suy nghĩ ...

Mãi đến lúc Lưu Tam Thái gọi chàng, chàng mới giật mình, trở lại thực tế ...

11. Cái Duyên Kỳ Ngộ

Một kỵ sĩ độc hành dọc theo bờ Hoàng Hà tiến tới.

Kỵ sĩ, chính là Quan Sơn Nguyệt, sau biến cố tại khách sạn cầu kết thâm thù với bọn Vô Cực Kiếm Môn, rời chỗ cũ, cùng Lưu Tam Thái đến nơi này.

Còn không xa lắm là đến bến Phong Lăng, một bến sông hữu danh mà phàm ai có đặt chân lên địa phương này, cũng phải viếng qua cho biết.

Không đến Phong Lăng Độ, là cảm như bình sanh chưa biết Hoàng Hà như thế nào.

Hiện tại, Lưu Tam Thái đã tách rời chàng, đi tìm thuyền sang sông, còn lại một mình chàng, dừng ngựa tại đó, nhìn trăng, nhìn nước.

Phải, lúc đó, trăng sáng chiếu diệu mặt sông, bởi thời gian về đêm, một đêm thanh tịnh phi trường, dù đứng cạnh bờ sông, gió vẫn rì rào nhẹ thổi ...

Gió không lớn, sông nước vẫn trập trùng, sóng như ngàn đời nhấp nhô, mặt sông chẳng bao giờ bình lặng.

Sóng vỗ bờ, bọt sóng bắn lên, trăng rơi sáng như ngàn hoa bạc, biến rồi hiện, hiện rồi biến, qua những lượt sóng vỗ, sóng lùi lùi rồi tràn tới để cuộn trở lại ra khơi.

Nhìn sông dài, mênh mông sóng nước, trong khung trời rộng, có trăng sáng, có gió rì rào, bất giác Quan Sơn Nguyệt sanh niềm cảm khái, cất tiếng ngâm nga bài Phú Xích Bích của Tô Đông Pha.

Càng ngâm nga, chàng càng cao hứng, cuối cùng thì cái hứng dâng tràn, ngập cả tâm tư, chàng hú vọng một tiếng dài, tỏ rõ cao trào khoan khoái.

Con ngựa giật mình, chồm hai vó trước, suýt hất chàng xuống đường. Cũng may, chàng tinh thông kỹ thuật, nên kịp thời kềm vững thân mình.

Nhưng, vừa trấn định con ngựa, bỗng tai chàng nghe Lưu Tam Thái rú lên một tràng tiếng thảm phía trước. Tiếng rú đó báo hiệu rõ ràng Lưu Tam Thái đang gặp tai nạn bất ngờ.

Quan Sơn Nguyệt giật mình, vội thúc chân vào hông ngựa.

Con ngựa cất vó, phi nước đại tiến tới liền.

Thực ra, trong chuyến hành trình gần như vô mục đích này, chàng chỉ muốn độc hành, chàng đi, chẳng biết đi đâu, đi cho hết thời gian thừa thãi trước khi đến nơi ước hội với Phi Lạc Đà.

Nhưng, Lưu Tam Thái hết lời cầu khẩn xin được theo chàng. Y viện dẫn lý do, từ sau khi biến cố xảy ra, chắc chắn là bọn Âm Tổ Quân oán hận vô cùng và sẽ tìm mọi cách sát hại y. Mà y thì tự biết mình chẳng phải là đối thủ của bọn Âm Tổ Quân, nên không thể lư lại địa phương tiếp tục khai thác ngôi khách sạn như ngày nào. Y cần nhờ sự che chở của chàng, dù chàng đi khắp phương trời góc biển, y cũng chẳng màng gian lao cực khổ, quyết đi theo chàng.

Trong cuộc hành trình Lưu Tam Thái hết lòng săn sóc chàng như thuộc hạ thân tín săn sóc chủ nhân. Mọi nhu cầu, mọi sự việc đều do Lưu Tam Thái chu biện, chàng không phải bận tâm lo liệu. Do đó, chàng cảm thấy nhẹ nhàng phần nào.

Dần dần, chàng nhận ra, Lưu Tam Thái rất cần thiết cho chàng, không có chiếu liệu trước sau, thì hẳn chàng cũng phải vất vả không ít.

Từ cái chỗ cần thiết, chàng đi dần đến chỗ mến thích Lưu Tam Thái.

Giờ đây Lưu Tam Thái rời chàng, đến bến Phong Lăng tìm thuyền, lại gặp tai họa bất ngờ, tự nhiên chàng nôn nóng, muốn biết y đã gặp điều gì bất trắc, đến đó phải rú thảm lên như vậy.

Ngựa chàng sải nhanh, không lâu lắm, chàng nghe vó ngựa từ phía trước vọng lại. Dưới ánh trăng, chàng nhận ngay chính là con ngựa của Lưu Tam Thái, nhưng ngựa không người! Thế thì Lưu Tam Thái ở đâu?

Chàng vươn tay chụp lấy dây cương, con ngựa kia, kéo nó quay đầu lại cùng chạy theo chàng.

Thoáng mắt sau đó, chàng đã thấy Lưu Tam Thái đang giao thủ với một nữ nhân vận áo đỏ. Lưu Tam Thái ở dưới đất, nữ nhân ngồi trên mình ngựa. Lưu Tam Thái tay không, còn nữ nhân cầm ngọn roi, quát xuống mình y liên hồi.

Nói là giao thủ không đúng lắm, sự thật thì nữ nhân cứ bổ roi xuống mình Lưu Tam Thái, y vừa né tránh, vừa đưa tay chụp roi, y không tránh khỏi những ngọn roi ác liệt, lại không tài nào chụp trúng ngọn roi. Nhưng, y cố liều chịu đòn, xông vào mãi, vừa xông vào, y lại bị ngọn roi đánh hất ra, ra ngoài xa rồi, y lại xông vào. Y phục của y rách nát, da thịt hầu như cũng rách nát, máu me rơi đỏ, nhuộm đỏ y phục, nhuộm đỏ mặt đường.

Quan Sơn Nguyệt chưa đến nơi, đã hét to:

- Dừng roi ngay!

Nữ nhân dừng tay liền.

Nhưng Lưu Tam Thái kêu to:

- Lệnh chủ đừng can thiệp! Cứ để cho tại hạ liều với con người đáng bỉ này ...

Một ngọn roi vút xuống, trúng mặt y, làm ngưng ngang câu nói.

Nữ nhân quát lớn:

- Người còn nói một tiếng vô lễ nữa, ta đánh vỡ miệng người ngay!

Ngọn roi lướt qua, lưu lại một vết máu nơi má Lưu Tam Thái.

Đau quá, Lưu Tam Thái càng sôi giận gầm lên:

- Ta mắng! Ta mắng người với tất cả những lời nặng nhất trong ngôn ngữ nhân loại, xem người làm gì ta! Người đánh ta chết, ta cũng mắng, ta mắng đến hơi thở cuối cùng ...

Nữ nhân thoáng biến sắc, không tưởng là gặp phải một kẻ gan lì chẳng sợ chết là gì. Nàng rít lên:

- Được! Người muốn chết, ta cho chết!

Nàng vung tay, ngọn roi trở lên sắp sửa giáng xuống.

Nhưng, Quan Sơn Nguyệt đã lướt đến, đứng tại trung gian.

Nữ nhân nhích động cánh tay, ngọn roi rung chuyển, vừa giáng xuống, chợt nhận thấy cái đích là một người khác, nàng dừng tay liền. Thu roi về, nàng hét:

- Tránh ra, để ta đánh hắn, chừa nào hắn chịu cam mồm ta mới buông tha!

Quan Sơn Nguyệt trầm giọng:

- Đành rằng y không nên mắng như vậy, song cô nương dùng hình phạt đó, trừng trị y, thiết tưởng cũng tàn nhẫn lắm!

Nữ nhân không đáp, lại vung tay.

Ngọn roi rít gió, sắp sửa bổ xuống đầu Lưu Tam Thái. Song nghĩ sao chẳng rõ, nàng lại buông tay xuống, rồi trừng mắt nhìn Quan Sơn Nguyệt, gằn từng tiếng:

- Người định chịu tội thay cho hắn à? Đừng liều lĩnh vô lý như vậy, ta không đánh kẻ vô cớ. Hãy bước qua một bên, chọc ta thì khổ đấy!

Lưu Tam Thái nhảy chơi chơi, hét:

- Hèn hạ! Ti tiện! Ta thách người đó, người dám đánh Lệnh Chủ, ta phục người suốt đời!

Nữ nhân Á «hừ» một tiếng, quét ngọn roi ngang qua cổ Quan Sơn Nguyệt.

Quan Sơn Nguyệt điềm nhẹ một nụ cười, vẫn đứng nguyên tại chỗ, hoành tay chụp đầu roi.

Đầu roi bị Quan Sơn Nguyệt chụp trúng, thế đánh bị ngăn trở rồi, chàng dùng lực quá mạnh, cái chụp đó là dội đầu roi, chấn động bàn tay của nữ nhân.

Song, nàng cũng giật được ngọn roi vượt khỏi tay Quan Sơn Nguyệt.

Nữ nhân không tưởng là đối phương có công lực thâm hậu như vậy, trở mắt nhìn một lúc, đoạn Á «hừ» một tiếng, hỏi:

- Người tên họ gì? Nói nhanh cho ta biết!

Quan Sơn Nguyệt chưa kịp đáp, Lưu Tam Thái mỉa mai:

- Xú nữ ti tiện kia, đến Lệnh Chủ Minh Đà mà cũng chẳng biết, thì còn chen đứng trên giang hồ làm gì nữa?

Nữ nhân Á «xìÁ» nhẹ:

- Ta có giành giật giang hồ với người đâu? Ta có bao giờ xưng mình là khách giang hồ đâu? Tại sao ta lại phải biết đến những kẻ vô danh chứ?

Đáp lại cái giọng mỉa của Lưu Tam Thái, nàng có xúc phạm phần nào đến cá nhân của Quan Sơn Nguyệt, song điều đó có cần gì, bởi trên giang hồ, người ta quen với giọng trịch thượng đó lắm rồi, trước khi so tài, họ so cái lý, họ tranh nhau thốt những lời cao hãnh, cốt dần mặt đối phương. Cho nên, có người dùng lời thẳng mà đấu lý với nhau, cũng có kẻ dùng cái sáo để phớt ngọt song bên trong lại xỏ đậm.

Lưu Tam Thái sôi giận, càng hét lớn:

- Người là cái quái gì, dám xúc phạm đến Lệnh Chủ? Người bắt quá chỉ là một tiện tỳ trong một gia đình nào đó, nhiễm thói cao hãnh của chủ nhân, buông tính ngông cuồng! Giở mồm giở miệng, kéo mất mạng oan uổng đấy!

Y chưa cho là đủ, lại tiếp luôn:

- Làm gì người dám xưng là khách giang hồ? Bất quá quen tay vút roi đuổi gà dọa chó, chứ tài ba chi mà người dám lạm dụng mấy tiếng giang hồ?

Y quên đi, quen tay đuổi gà dọa chó mà nàng đánh y tơi bời, thế là y còn kém gà, kém chó!

Người phương Bắc có lối sống nghề biểu diễn vũ nghệ, cỡi ngựa, bắn tên, động tác của họ tuyệt đẹp, song chẳng có phần thực dụng, khách giang hồ chân chính, nhìn qua biết ngay họ thuộc thành phần bán nghệ nuôi thân. Song, những người không biết vũ công lại rất khoái xem họ biểu diễn, và thời thượng thì họ rất được hoan nghênh trong giới bình dân.

Lưu Tam Thái ghép nữ nhân vào thành phần đó, cốt để chọc tức nàng cho bỏ ghét, chứ thực ra, y cũng thừa nhận nàng có tài nghệ rất khá, ít nhất cũng trên y mấy bậc. Tuy nhiên, y cho rằng nàng không thể thủ thắng trước Quan Sơn Nguyệt, do đó y dám nặng lời khinh miệt nàng.

Nữ nhân không giận, trái lại còn điểm nụ cười mỉa, hỏi:

- Thế người cho rằng, hễ là người trên giang hồ, thì ai ai cũng phải trọng vọng à? Người giang hồ quý lắm sao?

Nàng không đợi Lưu Tam Thái nói gì, lại tiếp luôn:

- Mẹ ta từng nói với ta, người trên giang hồ chẳng ai tốt cả, cho nên ngăn cấm ta giao du với họ. Các người có phải là người giang hồ không? Nếu phải, ta không nói chuyện với các người nữa đâu!

Lưu Tam Thái nổi giận:

- Mẫu thân người là cái quái gì? Bằng vào đâu lại dám cho rằng tất cả người trên giang hồ đều xấu?

Nữ nhân trầm gương mặt, nhìn Lưu Tam Thái như nhìn quái vật, một lúc lâu, nàng quắc mắt gằn từng tiếng:

- Người dám mắng mẹ ta? Mắng ta, còn được chứ mắng mẹ ta thì quá lắm rồi đấy! Nếu ta không cho người một bài học, người sẽ chẳng bao giờ chữa bỏ cái tánh lỗ mãng đó, động mở miệng là mắng người!

Tiếp liền theo câu nói, nàng vung tay. Ngọn roi rít gió kêu một tiếng vù, đầu roi quét đến Lưu Tam Thái.

Quan Sơn Nguyệt nạt khê, hoành tay thuận theo thế, chặt mạnh xống tay xuống đường roi.

Chàng muốn nhân cứu Lưu Tam Thái, chụp luôn đường roi, đoạt lấy, cho nàng hết hung hăng nữa.

Nhưng, nữ nhân có thủ pháp vô cùng linh hoạt, nàng trầm bàn tay xuống một chút, đầu roi chéch lên, hơi xéo ra ngoài tránh cái chặt của Quan Sơn Nguyệt, đoạn giữ nguyên tư thế đó quét luôn qua cho trọn đà.

Á «Trót!Á» Đầu roi lướt qua mặt Lưu Tam Thái, lưu lại một vết máu dài. Lần này, nàng đánh trúng vào yếu huyệt, đường roi tuy mạnh, làm Lưu Tam Thái đau, song không đến nỗi lão đảo người. Vậy mà y ngã xuống, vì đầu roi đã chạm vào huyệt đạo. Y ngã xuống, nằm bất động luôn.

Quan Sơn Nguyệt cực lý sôi giận, thấy không còn nương tay được nữa, vội nhảy xuống ngựa đồng thời hét lớn:

- Cô nương xuống ngựa đi! Tại hạ phải giáo huấn cô nương một phen mới xong!

Nữ nhân Á «xì Á» một tiếng:

- Ta xuống ngựa để làm gì? Ta không sợ người đâu, có điều mẹ ta dặn ta, đừng bao giờ vô duyên vô cớ mà gây sự với ngoại nhân. Người chưa mắng ta, thì ta chẳng cần sửa trị người. Nếu người muốn ta xuống ngựa, đánh với người, thì cứ mắng ta một tiếng đi! Mắng một tiếng thôi, cũng đủ cho ta viện lý do đó mà đánh người!

Quan Sơn Nguyệt sững sờ. Bỗng dưng mà chàng phải mắng nàng, thì mắng thế nào được? Mà không mắng thì nàng không xuống ngựa, như vậy làm sao chàng giáo huấn nàng, để báo hận cho Lưu Tam Thái?

Nàng chỉ muốn cá nhân đối với cá nhân, chứ không chấp nhận một sự can thiệp do liên quan mà có!

Chàng nhận thấy nàng này kỳ quái thật! Song nàng đã nói như vậy, chàng làm sao hùng hổ với nàng được nữa chứ? Nếu thách thức nàng mãi, chẳng hóa ra chàng lỗ mãng, thích gây sự sao?

Chàng phì cười, hỏi:

- Thế ra, cô nương đánh vị bằng hữu của tại hạ, là do y mắng cô nương chứ chẳng phải cô nương cao hứng mà đánh?

Nữ nhân Á «ừ Á» một tiếng:

- Đương nhiên rồi! Ta đã nói, mẹ ta không cho ta vô duyên vô cớ gây sự với ai cả mà! Cho người biết, ta chẳng bao giờ xuất thủ đánh ai trước cả!

Quan Sơn Nguyệt cười nhẹ, không nói gì thêm, quay mình bước đến cạnh Lưu Tam Thái vừa nâng y lên vừa dùng năm sáu phương pháp giải huyết cho y.

Nhưng, lạ làm sao, chàng giải khai được tất cả các huyết đạo chỉ trừ một huyết nơi hông y. Huyết đó vẫn bế tắc như thường, dù chàng vận dụng tận sở năng, cũng chẳng làm sao cho có kết quả. Một điều lạ lùng nữa, là rõ ràng nàng đánh vào mặt Lưu Tam Thái, thế mà một huyết đạo nơi hông y lại bị điểm! Nhân quang của Quan Sơn Nguyệt cũng linh hoạt lắm chứ, tại sao chàng không nhận ra kịp?

Thấy chàng loay hoay mãi, nữ nhân mỉm cười, thốt:

- Thủ pháp đó, do mẹ ta sáng chế đấy! Người không làm sao giải khai được đâu, đừng cố gắng vô ích! Nếu bây giờ, người bảo đảm là hắc sẽ không mắng ta nữa, ta sẽ giải cho hắc liền. Nếu không, hắc sẽ chịu cái cảnh toàn thân bất toại suốt đời!

Quan Sơn Nguyệt bắt bình trầm giọng:

- Y mắng cô nương mấy tiếng, thiết tưởng cũng chẳng có gì quá đáng, cô nương lại nỡ hạ thủ đoạn độc ác đối với y à?

Nữ nhân cười hì hì:

- Ta đã nói rồi mà, hắc mắng ta, ta còn chịu được, bằng cớ là trước khi đến đây, ta cũng đánh hắc vậy, song ta có điểm huyết hắc đâu? Tại hắc mắng đến mẹ ta đấy, tự nhiên ta phải trừng trị hắc nặng hơn chứ? Người không hiểu cái đạo lý ấy à?

Nàng dừng lại một chút, rồi tiếp luôn:

- May mà hắc vô lễ trước mặt ta, chứ nếu mẹ ta nghe lọt câu mắng, thì mười mạng hắc cũng phải ra ma, đừng nói là một hắc!

Quan Sơn Nguyệt nổi giận thực sự:

- Mắng một câu, mà phải mất mạng? Thế ra lệnh đường quả là một nữ ma vương, hiếu sát hung ác phi thường!

Chàng tin chắc là nghe chàng phê phán mẹ như vậy, nữ nhân sẽ xuất thủ, cho nên vừa thốt xong, chàng ngừng thân, giới bị sẵn sàng đối phó. Ngờ đâu nữ nhân chỉ cười, hì hì, thốt:

- Người đừng nói thế chứ! Sự thực thì, mẹ ta có làm gì đâu mà người mắng?

Câu nói của người bất kính lắm đấy, song ta bỏ qua cho người! Có điều, ta khuyên người, từ nay nên ăn nói thận trọng một chút, đừng bao giờ phê phán ngoại nhân một cách hồ đồ như vậy mà thành nông nổi!

Quan Sơn Nguyệt Â«hừÂ» lạnh:

- Lệnh đường không hiểu sát, sao lại chực giết những ai mắng bà?

Nữ nhân lắc đầu:

- Mẹ ta chẳng bao giờ giết người. Ta chưa từng thấy mẹ ta giết ai. Chỉ vì, trong gia đình ta, ai ai cũng tôn kính bà, chẳng ai dám nói nặng bà, chứ làm gì có việc dám mắng bà?

Nàng dừng lại một chút, đoạn tiếp:

- Tuy nhiên gọi bà là Nữ Ma Vương, như người vừa thốt đó, kể ra cũng đúng phần nào. Đúng danh hiệu, chứ sai rất xa về hành động bởi bà không khi nào giết người ít nhất cũng từ lúc bà còn nhỏ đến bây giờ. Còn từ đây về sau, thì ta chưa dám chắc.

Quan Sơn Nguyệt trở mắt:

- Danh hiệu lệnh đường là chi?

Nữ nhân đáp:

- Huyết La Sát! Cái danh hiệu nghe thì ghê gớm thật, song bà chưa từng nhúng tay vào máu!

Huyết La Sát?

Quan Sơn Nguyệt cố moi ký ức, cũng chẳng hình dung con người mang danh hiệu đó. Bởi, chàng chẳng hề nghe ai nói đến bà ta!

Trong khi chàng suy nghĩ, nữ nhân giục:

- Người quyết định đi chứ? Nếu người chần chờ một lúc nữa, thì huyết đạo đó sẽ bế tắt vĩnh viễn, chính ta cũng vô phương cứu hần.

Quan Sơn Nguyệt chẳng biết làm sao hơn, đành gật đầu:

- Được rồi! Tại hạ xin bảo đảm, y sẽ không mắng lệnh đường nữa.

Nữ nhân tiếp gáp:

- Luôn cả ta, hần cũng không được vô lễ!

Quan Sơn Nguyệt bực tức, song chẳng dám chậm trễ:

- Luôn cả cô nương! Cô nương yên trí!

Nữ nhân cười nhẹ, vung roi, quát khê xuống mình Lưu Tam Thái.

Hứng ngọn roi đó, Lưu Tam Thái cử động được liền. Vừa rồi bị điểm huyết, toàn thân bất động, song y vẫn nghe rõ câu chuyện giữa nữ nhân và Quan Sơn Nguyệt. Y đã thấy Quan Sơn Nguyệt không giải huyết cho y được, sự kiện đó chứng tỏ thủ pháp của nữ nhân cũng độc đáo lắm cho nên bây giờ, được trả về tình trạng bình thường, y không dám mắng nàng nữa.

Quan Sơn Nguyệt thở phào, đoạn hỏi:

- Lưu huynh! Sự tình làm sao đến nỗi Lưu huynh và vị cô nương kia xô xát với nhau thế?

Nữ nhân lộ vẻ không vui, trầm giọng chặn lại:

- Ta đã giải huyết cho hần rồi, vậy là huê người còn truy cứu nguyên nhân làm chi chứ!

Quan Sơn Nguyệt chỉnh nghiêm sắc mặt:

- Không, cô nương ạ! Tại hạ không thể bỏ qua, tại hạ nhất định phải truy nguyên, để biết sự tình như thế nào. Nếu vị bằng hữu của tại hạ sai quấy, cô nương trừng trị như vậy là đáng lắm. Còn như lỗi về phần cô nương, thì tại hạ phải giải quyết trường hợp một cách công bằng mới được. Chẳng lẽ để cho cô nương tự ý hoành hành, gặp lại ai cũng hống hách?

Nữ nhân cười lạnh:

- Người muốn giao thủ với ta?

Quan Sơn Nguyệt cương quyết:

- Nếu lỗi về phần cô nương, tại hạ phải cảnh cáo cô nương một lần, để từ nay về sau, cô nương nên hòa dịu với người trong thiên hạ.

Nữ nhân Á «ừ» một tiếng:

- Ta quấy người cảnh cáo ta, còn như hấn quấy? Người để yên cho hấn?

Quan Sơn Nguyệt giật mình:

- Cô nương ... đã đánh y rồi ...

Nghĩa là chàng không cần quả trách gì Lưu Tam Thái nữa, bởi nữ nhân đã hạ thủ rồi.

Nữ nhân nhướng cao đôi mày, chừng như sắp sửa phát tác suy nghĩ một chút bỏ qua ý định đó, chỉ thốt:

- Ta không sợ người đâu, bất quá ta không muốn mang tiếng là uy hiếp kẻ vô cô, bởi dù sao người cũng chẳng liên quan gì đến vụ này.

Dừng lại một chút, nàng gật đầu, tiếp:

- Được rồi! Người muốn truy cứu, cứ hỏi hấn! Ta không ngăn trở.

Lưu Tam Thái do dự một chút, rồi thốt:

- Đến bến Phong Lăng, tại hạ không mất công nhiều, tìm được một chiếc thuyền bằng lòng đưa chúng ta sang sông, dù đang đêm. Tại hạ lập tức trở lại chỗ cũ, báo tin cho Lệnh Chủ hay. Ngờ đâu, đi đến đây, tại hạ bỗng nghe tiếng hú. Tiếng hú nghe hãi hùng quá, con ngựa giật mình, nó chạy loạn lên, đâm sầm vào ngựa của vị cô nương đó ...

Nữ nhân Á «ừ» lạnh:

- Chỉ có vậy thôi à? Thế thì giản đơn quá!

Lưu Tam Thái phần nộ:

- Chứ còn sao nữa? Trước khi hai ngựa chạm nhau, tại hạ đã thấy rõ, và có gọi gấp cô nương hãy lách ngựa tránh qua một bên. Cô nương chẳng chịu nghe, lại còn vung roi quất vào mình tại hạ rơi xuống đường liền. Còn con ngựa thì hoảng sợ, chạy luôn.

Nữ nhân lại Á «ừ» một tiếng nữa:

- Khá đấy, thì ra người cũng còn nhớ phần nào sự việc. Song ta hỏi người lúc đó, người gọi ta như thế nào?

Lưu Tam Thái sững sờ không nói được những tiếng gì kế tiếp.

Nữ nhân sôi giận:

- Sao người nín lặng? Người không dám nói ra, phải không? Người không dám ta nói hộ người! Người gọi to:

Á «Cái mụ thối có tránh đường cho ta không?Á» Người gọi thế nghĩa là gì? Ta bao nhiêu tuổi, mà người gọi là mụ này mụ kia?

Hay người muốn mắng luôn mẹ ta, sanh con không giáo huấn, để con cỡi ngựa cản đường người? Cho người biết, đánh người một roi, kể ra ta cũng nhân đạo lắm đấy! Không oan uổng gì cho người đâu!

Lưu Tam Thái giám giận nhưng không dám làm gì? Y nuốt giận mà chịu cái khổ ẩm ứ trong tâm.

Quan Sơn Nguyệt đã hiểu sự tình như thế nào rồi.

Thì ra, chỉ vì Lưu Tam Thái ăn nói bất nhã, nàng hận, đánh một roi, Lưu Tam Thái vừa đau vừa chàm tự ái, phản công. Thế là cuộc xô xát phát sanh ra ngay!

Chàng mỉm cười thốt:

- Câu nói đó, nghe ra thì cũng có phần nào bất kính thật, song trên giang hồ, người ta thường dùng lắm cô nương ơi! Khách giang hồ vô tâm mà thốt lên, chứ chẳng có ác ý chi cả. Tại hạ bảo đảm là lúc gọi như vậy, Lưu huynh không có ý mắng cô nương đâu.

Nữ nhân trừng mắt:

- Giang hồ là cái quái gì đối với ta chứ? Thói quen gì kỳ quái thế, mở miệng là xúc phạm đến người? Thảo nào mà mẹ ta chẳng bao là trên giang hồ, chẳng có một kẻ nào tốt cả!

Bây giờ Quan Sơn Nguyệt mới quả quyết là nàng mới đặt chân lên kiếp giang hồ. Nàng có vẻ ngây ngô quá, Quan Sơn Nguyệt chẳng những không bực lại còn cao hứng đối thoại với nàng.

Cái hứng đó phát sanh, do chàng gặp một con người có tư tưởng đặc dị, chứ chẳng phải do sự gặp gỡ của một nữ nhân xinh đẹp.

Ngoài ra vũ công của nàng cũng đáng được chàng chú ý đến, nhất là nàng có thủ pháp linh diệu, cách điểm huyết của nàng độc đáo vô cùng.

Chàng không giải huyết được cho Lưu Tam Thái, hơn thế chàng đã dùng tuyệt kỹ Á«Phân Quang Bổ ẢnhÁ», mà vẫn không chụp trúng ngọn roi của nàng ...

Còn một nguyên nhân khác, không kém quan trọng, là lai lịch của Huyết La Sát, mẹ nàng. Đường nhiên, con như vậy, thì mẹ hẳn phải là một cao thủ vũ lâm.

Nhưng, bà là ai? Vì lý do gì, bà lại oán hận khách giang hồ, đến độ cho rằng tất cả đều là những con người xấu?

Trong phút giây, chàng nảy sinh cái ý muốn gặp Huyết La Sát. Gặp bà ta, cũng chẳng khó khăn gì, chàng chỉ cần đánh nàng hạ được nàng, là mẹ nàng ra mặt báo thù cho con. Chàng tự lượng sức mình, có thể hạ nàng dễ dàng.

Giá như bà ấy xuất hiện, trách cứ chàng, tại sao sanh sự với con gái bà, thì chàng viện dẫn lý do trừng trị nàng để báo hận cho Lưu Tam Thái.

Nghĩ đi, nghĩ lại, chàng cảm thấy bất tiện quá!

Nữ nhân kia xa lạ đối với chàng lại không thù không oán, đã mấy lần nàng từ chối giao đấu với chàng, bây giờ tìm cách nào sanh sự với nàng được? Chẳng lẽ cứ xuất thủ, đánh đòn nàng mặc dù nàng không muốn có cuộc đánh nhau?

Làm như vậy thì còn gì sanh dự của một nam nhân, chứ đừng nói là kém tư cách anh hùng hảo hán!

Nhất định là Quan Sơn Nguyệt không thể áp dụng phương pháp đó rồi.

Bây giờ chỉ còn có cách là gợi chuyện với nàng, rồi tùy cơ hỏi han về mẫu thân nàng.

Xem ra, nàng còn ngây ngô quá, chắc chắn là nàng không thấy được cơ mưu của chàng.

Quan Sơn Nguyệt nghĩ như vậy rồi, điểm nhẹ một nụ cười hỏi:

- Tuy là người trên giang hồ, tại hạ không hề mở miệng là mắng người, dù việc mắng người như thế không có ác ý và cũng rất thông thường, huống chi, mới đây cô nương vùng roi đánh tại hạ, mà tại hạ chẳng giận chẳng hoàn thù, cô nương có nhìn nhận tại hạ là người tốt chăng?

Nữ nhân Á «hừÁ» một tiếng:

- Ta có đánh người đâu? Bất quá, ta giá roi, để bảo người tránh ra xa xa thôi, ta bảo người tránh, mà người không chịu tránh, bắt buộc ta phải giá roi đó, đừng vu cho ta cố ý đánh người!

Quan Sơn Nguyệt lại cười:

- Cô nương đánh bằng hữu của tại hạ, tại hạ cũng bỏ qua luôn, không hề trách cứ cô nương, cũng như không hề đánh lại để trả thù ...

Nữ nhân lại Á «hừÁ» một tiếng:

- Ai cấm người trách cứ? Ai cấm người trả thù? Người hỏi ta như thế, có phải là người hối hận chăng? Nếu hối hận, người cứ đánh ta đi, đánh mà trả thù cho bằng hữu!

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Cần gì phải đánh nhau, cô nương? Nào phải có đánh nhau mới giải quyết được trường hợp? Cho cô nương biết, có lúc người ta vì bằng hữu mà dám gây nên những cuộc đổ máu đó! Song, riêng tại hạ thì, tại hạ không thích đánh nhau, bởi tại hạ không phải là một khách giang hồ xấu xa, tại hạ không hành động xấu xa được!

Nữ nhân Á «xìÁ» một tiếng:

- Người cứ khoe khoang người mãi! Ta đã nói người trên giang hồ không tốt, ta tin như vậy, dù bây giờ người nói là người tốt, ta vẫn cho người xấu như thường, bởi ta nghĩ mẹ ta chẳng bao giờ nói sai.

Nàng dừng lại một chút, rồi tiếp:

- Người cho rằng, vì bằng hữu, thiên hạ dám gây nên cuộc đổ máu, ta khó hiểu quá. Tại sao thế chứ?

Quan Sơn Nguyệt điềm nhiên đáp:

- Vì trên giang hồ, đạo nghĩa là điều tối trọng, ai ai cũng gìn giữ đạo nghĩa, người tốt có đạo nghĩa của người tốt, hạng xấu có đạo nghĩa của hạng xấu, không gìn giữ đạo nghĩa, thì chẳng phải là khách giang hồ đó cô nương. Bất quá, đạo nghĩa của hạng này, khác với đạo nghĩa của hạng kia, đạo nghĩa của hạng tốt là chánh khí, đạo nghĩa của hạng xấu là tà tâm. Hai kẻ có tà tâm, hợp nhau, bênh vực nhau, tức là họ có đạo nghĩa với nhau. Cũng như hai kẻ gìn giữ chánh khí, hợp nhau, bênh vực nhau, tức là họ có đạo nghĩa với nhau. Cho nên, người ta vì bằng hữu mà trả thù, báo hận, gây nên cuộc đổ máu, là vì đạo nghĩa đối với nhau.

Nữ nhân mỉm cười:

- Thế ra cuộc sinh hoạt trên giang hồ cũng có ý tứ khá đầy chứ!

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Đương nhiên! Trên giang hồ, tình bằng hữu rất quý, mà cũng rất cần, chính cái sự tương thân, tương trợ lẫn nhau, giúp nhiều người tạo dựng cơ nghiệp lớn lao. Không có bằng hữu, đừng mong xuôi ngược khắp đó đây, hành hiệp ...

Nữ nhân chặn lại:

- Thôi được! Thôi, được rồi, người khỏi phải nói nhiều. Người nói vậy, nhưng mẹ ta lại chẳng cho là vậy, mà ta thì tin mẹ ta hơn tin người! Dù sao, ta cũng tin người trên giang hồ không tốt.

Quan Sơn Nguyệt hỏi:

- Lệnh đường phê phán người trên giang hồ như thế nào?

Nữ nhân bĩu môi:

- Không tốt chứ còn như thế nào nữa? Gian manh này, xảo trá này, quỷ quyệt này, nham hiểm này, suốt ngày, suốt tháng, quanh năm, chuyên lừa gạt lẫn nhau, rồi cừu thù, rồi oán hận, rồi chém giết nhau, truyền đời, truyền kiếp, tạo cái cảnh oan gia tương báo, vĩnh viễn trầm mình trong nghiệp chướng! Bởi thế, người trên giang hồ đều yếu thọ, chưa chết sớm mai, không chắc gì còn sống đến chiều ...

Quan Sơn Nguyệt cười hì hì:

- Lệnh đường nói cũng hợp đạo lý lắm đó. Nhưng, bà chỉ nhắm vào một khía cạnh mà luận về toàn thể, do đó, lời phê phán của bà không được xác thực. Cô nương phải biết, trên giang hồ, cũng như trong bất cứ giới nào, cũng có vui, cũng có buồn, cũng có thanh cao, cũng có hèn hạ, có tốt, có xấu, có chánh, có tà, chứ nào phải chỉ có một hạng duy nhất đâu? Lệnh đường chỉ nhắm vào hạng xấu, nên thấy toàn những điều xấu, tự nhiên không nhận được cái tốt của khách giang hồ.

Còn như có sự tranh chấp đến thành cừu hận, cừu oán, là vì một số người hèn hạ ganh tỵ, đồ kỵ, tham danh thích lợi, không dung dưỡng được nhau, cứ tìm nhau mà loại trừ, mà thanh toán, giành để đứng giữa dòng đời, tự nhiên họ phải dùng mọi thủ đoạn để thỏa mãn tham và dục. Cho nên người học võ, trước khi xuất đạo trên giang hồ, phải chọn con đường tiến. Chọn đúng con đường chánh, là được đời truyền tụng đáng mặt hiệp sĩ, chọn nhầm con đường tà, là bị đời liệt vào hạng gian hùng.

Nữ nhân cười mỉa:

- Người đã chọn con đường nào đó?

Quan Sơn Nguyệt giật mình, không tưởng là nàng hỏi một câu hiểm hóc như vậy. Trước câu hỏi đó, bất cứ ai cũng khó đáp, chẳng riêng gì một mình chàng.

Nói rằng mình theo con đường chánh, thì lấy gì chứng minh? Mình đã làm nên những thành tích gì? Nói suông thì ai tin? Còn như nói rằng mình theo con đường tà, thì ai có can đảm dám nói như vậy?

Vả lại, trên giang hồ, đâu dễ dàng phân tách một hành động của ai đó, để phê phán chính xác người chủ động theo chánh, hay theo tà? Bất cứ sự tình nào cũng có uẩn khúc bên trong, khi nào chưa thấu đáo những uẩn khúc đó, thì đừng ai tự hào là mình phê phán đúng!

Lâu lắm, chàng mới đáp:

- Bất cứ ai trên giang hồ cũng không thể chứng minh chính xác con đường mình chọn, bởi chẳng có tiêu chuẩn nào rõ rệt, cho nên đời có việc lấy bạo trừ bạo, lấy hung diệt hung, nếu bằng vào khởi sơ mà luận người, thì con người lấy hung bạo diệt trừ hung bạo, là hung bạo rồi, là tà rồi. Còn như chờ đợi lâu hơn, chờ cái kết quả của việc làm, thì cái hung bạo của một người, có thể ngăn chặn sự hung bạo của số đông, cái hung bạo của một người đó mang lại thanh bình cho xã hội, thì con người đó không hẳn là hung bạo, như vậy là không tà, mà không tà là chánh rồi còn gì? Tóm lược lại, tại hạ khó đáp câu hỏi của cô nương lắm!

Nữ nhân lại hỏi:

- Người nói, trên giang hồ, có vui, có buồn, có sướng, có khổ vậy người thuộc thành phần vui sướng, hay thành phần buồn khổ?

Quan Sơn Nguyệt thở dài:

- Thực tình mà nói, một du hiệp chân chánh trên giang hồ, chẳng bao giờ vui sướng được. Bởi, con người trải thân san lấp mọi bất công trên đời, lấy sự việc xóa tan mọi bất bình cho đồng loại, làm bốn phận, thì khi nào vui sướng được nếu đời còn đầy dẫy những bất công? Cô nương phải biết, những sự bất công vẫn có từ muôn thuở, có từ trước, có hiện nay, và sẽ xảy ra trong nghìn sau. Một du hiệp chân chánh luôn luôn quên mình để cứu trợ thế nhân, thì khi nào có những vui sướng riêng tư được? Họ vui khi nhân loại an bình, họ buồn khi người đời khổ lụy ...

Chàng kết luận:

- Tại hạ chỉ là một phần tử trong nhân loại đại đồng, mà nhân loại đó không có thành phần riêng biệt, nhân loại có còn điều linh, thống khổ, nếu có vui, chỉ một số ít vui, số ít đó vị kỷ, chú trọng đến cá nhân, số ít đó không có nghĩa gì bên cạnh đa chúng khổ đau, và đời còn quá nhiều người đau khổ, thì đừng hỏi tại hạ thuộc hạng người vui sướng hay buồn khổ.

Nữ nhân trầm mịch, tựa hồ hiểu lắm, mà dường tượng hoang mang, như triết lý của Quan Sơn Nguyệt quá xa vời, còn lâu lắm mới len lỏi nổi vào tâm trí nàng.

Nàng không hỏi dồn chàng nữa, ít nhất cũng về việc đó, rồi nàng chuyển sang đề khác, hỏi:

- Vừa rồi, gã kia gọi người là Minh Đà Lệnh Chủ, ta chẳng hiểu Minh Đà Lệnh Chủ là cái quái gì? Tên họ của người chẳng?

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười, lắc đầu:

- Không! Minh Đà là một cái hiệu, một biểu ký, mà Lệnh Chủ là người nắm giữ cái biểu ký đó. Dùng biểu ký để giao tiếp với giang hồ, là một sự thông thường, giang hồ gọi nhau bằng biểu ký, chứ ít ai xưng hô ngay tên họ với nhau.

Chữ tên họ của tại hạ là Quan Sơn Nguyệt. Một vàng trắng sáng, soi ngàn dặm quan sơn!

Ngàn dặm quan sơn! Một vùng trắng sáng! Chừng như nữ nhân thích những danh từ đó quá, mắt nàng bình sáng, miệng nàng cười nụ, giọng nàng ấm hơn, nàng gật gù hỏi:

- Chắc người có danh lớn trên giang hồ? Ta nghe người giải thích cái tên của người, nghe hay vô cùng!

Quan Sơn Nguyệt cười nhẹ:

- Danh mà chỉ, cô nương! Cái danh nào, dù to, dù nhỏ, cũng chỉ là hư hư ảo ảo, chuốc lấy hư danh vào thân, chỉ khổ vì hư danh đó, chứ nào có lợi ích gì?

Thân không danh là thân nhàn, thân có danh là thân khổ. Bởi danh liệt thì thân bại, giữ cho danh đừng liệt, có khác nào đầu độc khoảng thời gian sống trên cõi tạm này?

Nữ nhân tặc lưỡi:

- Chắc người có nhiều bằng hữu!

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Cái đó là hẩn không rồi! Có thể nói tại hạ là người cô độc nhất đời, tại hạ luôn luôn tịch mịch, giữa thị thành đông đúc cũng như tại rừng núi âm u! Tại hạ đi đơn, về chiếc, bạn đường là một con vật bốn chân, tại hạ lấy vũ trụ làm nhà lấy cỏ cây làm bạn, sớm chợ chiều thôn, ngày rừng, đêm núi, bình bồng, phiêu dạt một tấm thân côi.

Nữ nhân buông nhẹ một tiếng thở dài:

- Rồi người có buồn chẳng?

Nàng tiếp:

- Theo ta, ta rất thích cái sống của người! Giả như ngày sau, ta trở thành một khách giang hồ, ta sẽ chọn cái sống của người, cái sống vô câu vô thúc, không cảm tình ràng buộc, không danh lợi triền miên, tự tại, thung dung giữa trời mây trắng nước, thích đâu là dừng lại, chán đâu là rời đi.

Nàng mơ màng, nhìn ra xa xa, ngoài trời mờ mờ sáng, lại thở dài, tiếp luôn:

- Nhưng, còn mẹ ta! Khi nào bà lại chấp thuận cho ta hưởng cái thú sông hồ?

Quan Sơn Nguyệt khuyến khích một câu:

- Cô nương sai rồi, lệnh đường nói phải đó, tuyệt đối cô nương nên nghe lời giáo huấn của lệnh đường, và hãy bỏ cái mộng trở thành khách giang hồ ... Giang hồ rộng bao la, song chẳng phải là nơi một nữ nhân chen mình, đặt chân. Phạm vi của nữ nhân là khung cảnh gia đình, thế giới của nữ nhân, là môn hộ, đừng bao giờ nghĩ đến việc hòa mình vào cuộc sống náo nhiệt, của hạng người chuyên lừa trước, dối sau!

Nữ nhân trừng mắt, sôi tách quật cường:

- Không, mẹ ta cấm, mặc mẹ ta, ta nhất định phải trở thành một khách giang hồ! Trước kia, ta cũng có gặp một số người trên giang hồ, họ là những kẻ vô dụng, chuyên hiếp yếu, bức kém hoặc giả ăn nói hoang đường, khoác lác.

Quan Sơn Nguyệt trở mắt:

- Cô nương ghét, cô nương hạ sát họ?

Nữ nhân mỉm cười:

- Ai giết họ làm gì! Mẹ không cho ta tùy tiện giết người, ta làm sao cãi lệnh mẹ! Ta chỉ đánh mỗi người mấy roi, cảnh cáo thôi.

Quan Sơn Nguyệt gật gù:

- Vậy là phải đó, cô nương! Mạng con người, nào phải là con kiến, con trùn, con dế đâu mà động một tý là giết?

Rồi chàng tiếp:

- Cô nương rút roi xem vừa đẹp, vừa nhanh, vừa lợi hại, tại hạ hết sức khâm phục! Dám hỏi cô nương, đang đêm, một mình ở tại khoảng đường thanh vắng như thế này, hẳn cũng có mục đích gì chứ?

Nữ nhân cười nhẹ:

- Mục đích gì? Bất quá, hôm qua, ta đi thăm dì ta, bởi gấp trở về nhà, nên đi luôn trong đêm, chẳng cần chờ sáng ngày đấy thôi.

Nàng tiếp luôn, tự giới thiệu:

- Ta họ Lạc, tên Tiểu Hồng, nhà ta ở bên kia bờ Hoàng Hà ...

Quan Sơn Nguyệt hấp tấp thốt:

- Thế là cô nương đang tìm thuyền sang sông, do đó mới gặp vị bằng hữu của tại hạ! Đang đêm, muốn tìm một con thuyền, chẳng phải là việc dễ đâu, cô nương. Hiện tại, bọn tại hạ đã thuê được một con thuyền, và sắp sửa sang sông đây, nếu cô nương không thấy có gì trở ngại thì chúng ta nên cùng sang chung thuyền! Tại hạ thành thật mời cô nương đó.

Lạc Tiểu Hồng chớp mắt, cười tươi:

- Được vậy là hay lắm! Nhà ta cũng khá rộng, có nhiều phòng trống. Nếu qua bờ đối diện, các người không tìm được nơi tạm trú qua đêm, thì cứ ở lại nhà ta, rồi chừng nào muốn đi thì đi!

Quan Sơn Nguyệt tỏ vẻ cảm kích:

- Cô nương có hảo ý, bọn tại hạ xin đa tạ, song tại hạ nghĩ, lệnh đường không thích những người trên giang hồ, chỉ sợ bọn tại hạ đến đó, sẽ gặp nhiều bất tiện.

Lạc Tiểu Hồng khoát tay:

- Đừng sợ! Chẳng có gì người phải lo ngại. Nếu ta biết được người ứng phó dễ dàng Á«Tiên Pháp Linh Xà» của ta, chắc chắn là bà sẽ hoan nghinh tiếp người đó. Bà thường nói, trong thiên hạ, rất ít người tránh được đường roi Linh Xà của ta, người tránh được là người có hạng lắm đấy.

Nàng tỏ vẻ cương quyết hơn, gần từng tiếng:

- Đi! Phải đi với ta, về nhà ta! Ta nhất định phải đưa người đến gặp mẹ ta, cho người biết được cái kẻ tránh dễ dàng tiên pháp của ta.

Bây giờ thì nàng đối thoại với vẻ thân mật rồi, Lưu Tam Thái ôm mặt đau bước tới, ngăn chặn Quan Sơn Nguyệt:

- Lệnh Chủ! Thêm việc không bằng bớt việc. Lệnh Chủ nên nhớ là còn cái ước hẹn tại Đại Tán Quan, không thể chậm trễ được đấy!

Y tỏ rõ chẳng có mấy mai tính cảm đối với Lạc Tiểu Hồng. Không có tình cảm cũng chẳng sao, bởi song phương hoàn toàn xa lạ không tình cảm với nhau là lẽ tự nhiên. Chẳng những y không có tình cảm đối với nàng mà y lại biểu lộ ác cảm rõ rệt. Y mượn cái cớ đến gặp Đại Tán Quan để ngăn chặn Quan Sơn Nguyệt theo Lạc Tiểu Hồng về nhà nàng. Y không muốn Quan Sơn Nguyệt giẫm chân lên cái bẫy thân tình mà nàng vừa đưa ra, bởi y cho lời mời mọc đó của nàng là một cạm bẫy, không hơn không kém.

Nhưng, chừng như Quan Sơn Nguyệt đã hiểu cái ý của y, và không đồng tình lắm, chàng vừa khoát tay vừa mỉm cười, đáp:

- Tại hạ biết rồi, Lưu huynh! Thời gian còn dài, vả lại tại hạ không lưu lại nhà nàng lâu, chắc không đến đổi đang dở hạn kỳ.

Lưu Tam Thái chẳng biết làm sao hơn, đành dắt ngựa đến trước mắt nàng đoạn thốt:

- Đã vậy, tại hạ xin đi trước.

Y nhảy lên lưng ngựa, ra roi, con ngựa vọt liền. Quan Sơn Nguyệt và Lạc Tiểu Hồng theo sau.

Không lâu lắm, họ đến bến đò, nơi đó có một con thuyền chực sẵn. Chủ thuyền là một chủ nhân, chuẩn bị xong xuôi mà đợi mãi không thấy Lưu Tam Thái trở lại, nên nằm trước quang mũi ngủ vùi.

Lưu Tam Thái phải đánh thức lão dậy đoạn cả ba cùng dắt ngựa xuống thuyền.

Thuyền tách bến tung ra giữa dòng sông.

Cả ba không ai nói với ai một tiếng nào.

Lưu Tam Thái ngồi thu mình một góc, niềm oán hận tràn lòng. Y đã bị Lạc Tiểu Hồng đánh suýt vỡ mặt mày, vậy mà Quan Sơn Nguyệt không hề trừng trị nàng, cho y được hả dạ.

Lạc Tiểu Hồng ngồi yên một chỗ, tịch mịch đến khó chịu, muốn gọi chuyện cho vui, nhưng thấy chẳng ai muốn nói gì, nàng đành im lặng, mà im lặng lại bức bối quá, nàng bèn cất tiếng ca. Giọng nàng trong trẻo, hồn nhiên vang lên ấm dịu vô cùng.

Quan Sơn Nguyệt thầm nghĩ nàng còn ngây thơ quá.

Một lúc sau thuyền ra đến giữa dòng sông, từ nơi đó nhìn vào hai bờ, dưới ánh đèn mờ, hàng cây giăng mắc u buồn.

Bỗng Lạc Tiểu Hồng ngừng ca rồi kêu lên:

- Lão nhân ơi! Chèo thuyền như thế này, biết đến thời gian nào mới vào bờ?

Nghe nàng kêu lên, Quan Sơn Nguyệt và Lưu Tam Thái giật mình quay nhìn ra sau lại, thấy lão nhân cầm chèo, nhưng mái chèo không nhích động, con thuyền trôi theo dòng nước. Quan Sơn Nguyệt linh cảm có sự bất thường, bởi qua sông thì thuyền phải chỉ mũi vào bờ, cứ để cho thuyền trôi đi như thế?

Lão nhân nghe Lạc Tiểu Hồng kêu lên như thế, điềm nhiên đáp:

- Thuyền đi như vậy là vì các vị chưa trao số tiền sang sông!

Quan Sơn Nguyệt có phần nào phẫn nộ đáp:

- Nhưng thuyền nào đã đến bến đâu, mà lão trượng đòi tiền sang sông?

Có cái đạo lý nào cho phép lão trượng đòi tiền công trước khi hoàn thành sự việc?

Lão nhân bình tĩnh thốt:

- Các vị nói cũng phải, song các vị thử nghĩ lại xem, ai ai cũng cỡi ngựa, một khi đến bờ các vị lên ngựa, ra roi, thì lão phu còn làm sao chạy theo kịp mà đòi tiền? Chẳng hóa ra lão phu bỏ giấc ngủ để làm cái việc vô công à?

Quan Sơn Nguyệt sùng sộ:

- Thế lão trượng cho rằng bọn này là phường vô lại à? Chuyên lừa gạt thiên hạ hay sao chứ?

Lão nhân cười nhẹ:

- Các vị hiểu cho các vị, lão phu cứ biết cho lão phu, làm cái nghề này, chỉ mong được dịp rước khách sang sông, kiếm tiền nuôi sống, được dịp mà làm, làm lại không công, thì lấy gì mà sống chứ? Việc gì cũng thế nắm chắc trong tay là hơn.

Rồi lão trầm giọng, kết thúc:

- Nói gì thì nói, các vị nên trao tiền ra là hơn.

Quan Sơn Nguyệt toan phát tác, nhưng chàng nghĩ lại, dù sao thì lão nhân cũng cao tuổi quá rồi, đáng bậc cha chú, nếu chàng hành hung thì còn chi là lễ độ? Và lại, biết đâu từ trước đến giờ, lão có cái lệ đòi tiền công như thế? Hoặc giả cũng có một vài người nào đó, đã quýt tiền của lão, nên bây giờ lão thận trọng, tính việc chắc cho lão trước như vậy? Chàng dần lòng, hỏi:

- Được rồi! Vậy lão trưng định lấy bao nhiêu tiền?

Lão nhân thần nhiên đáp:

- Mỗi người, hai ngàn lượng, ba người là sáu ngàn lượng. Lượng bạc đấy chứ chẳng phải lượng vàng đâu, các vị đừng ngán.

Quan Sơn Nguyệt, Lưu Tam Thái và Lạc Tiểu Hồng suýt ngảy dựng lên.

Qua sông một chuyến, mỗi người phải trả hai ngàn lượng bạc. Còn gì phi lý hơn chứ? Nếu không phải là kẻ cướp mượn cớ rước đưa hành khách để dễ bề bóc lột?

Lưu Tam Thái nóng tính hơn hết, kêu lên:

- Một chuyến sang sông, tiền công hai ngàn lượng? Lão trưng nói đùa đấy chứ? Có nhiều lắm cũng không thể hơn mười lượng được! Chừng như lão trưng mất lý trí rồi vậy?

Lão nhân buông mái chèo, Ầ «hừẦ» một tiếng:

- Lúc gọi đò, khách nhân không mặc cả giá sang sông, điều đó chứng tỏ là khách nhân mặc nhiên ưng thuận cho lão phu tùy định giá. Làm cái nghề này, lâu lâu mới gặp một vài người hào phóng, kiếm được mồi lãi, khi nào lão phu lại bỏ qua cho được? Bởi, để cho lão phu tùy định giá, là hào phóng rồi chứ gì?

Lưu Tam Thái nổi giận:

- Im lão đi! Không ai nghe được những lời phi ký của lão đâu!

Lão nhân bật cười ha hả:

- Sáu ngàn lượng bạc. Ha ha! Số tiền cũng khá đấy! Được số tiền này, lão phu bỏ nghề cũng vừa. Lão phu sẽ cưới một người vợ trẻ, rồi chờ nó mang thai, sanh con, lão phu sẽ cho con học hành, lớn lên nói thi đỗ, làm quan, vinh hiển tổ tông, nói nuôi lão phu đầy đủ, lúc lão phu chết, nó tống táng trọng hậu. Khách nhân thấy đó, sáu ngàn lượng bạc cũng chẳng nhiều chi đâu!

Lưu Tam Thái sững sờ, tự hỏi lão chèo đò này có điên hay không, và y thậm nghĩ không thể giản lý với lão được rồi.

Quan Sơn Nguyệt bình tĩnh thốt:

- Lão trưng nói có lý đấy. Bởi không hỏi giá trước thì bọn tại hạ phải bằng lòng với bất cứ giá nào do lão trưng định. Tuy nhiên đã là khách lữ hành bọn tại hạ không tiện mang nhiều tiền theo mình, cho nên không thể ứng phó số bạc sáu ngàn lượng.

Lão nhân khoát tay:

- Tiền không sẵn, cũng chẳng sao. Nếu các vị có châu ngọc nơi mình, cứ giao cho lão phu một hạt, tương đương với cái giá sang sông chung cho ba vị.

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Lão trưng tinh mắt lắm đấy! Tại hạ cũng định trao cho lão trưng một hạt châu để bù vào số bạc.

Chàng lấy trong mình ra một chiếc bao, từ từ mở.

Trong bao có rất nhiều hạt châu, chàng lấy một hạt trao cho lão nhân.

Lão nhân đưa tay tiếp lấy liền.

Thừa dịp đó, nhanh như chớp chàng chụp vào mạch môn của lão.

Nhưng lão nhân thần nhiên, đưa tay kia gạt hạt châu.

12. Gió Sớm Mây Chiều

Nắm trúng mạch môn của lão nhân chèo đò, Quan Sơn Nguyệt vận dụng công lực truyền sang, cốt gây chấn động, áp lão đả, song chừng như lão không hề có cảm giác chi cả, lão cười hì hì, đưa hạt minh châu ra dưới ánh trăng, nhích động cho nó chớp chớp, rồi lão gật gù lẩm nhẩm:

- Khá lắm! Vật này xem ra cũng có giá trị đấy! Đôi tay cầm mái chèo suốt đời, chưa hề sờ mó đến một vật có giá trị như thế này! Cầm nó trong tay, lão phu có chết cũng hả dạ! Công tử ơi! Công tử rộng rãi quá chừng! Một chuyến sang sông mà công tử trả cho lão phu bằng một vật trị giá vạn lượng như thế này, đáng phục lắm đó! Dưới phạm trôn, dễ có mấy kẻ sánh được công tử! Vạn lượng!

Vạn lượng! Thế là còn thừa bốn ngàn lượng cho công tử, lão phu làm sao có số bạc to lớn để trao lại cho công tử?

Quan Sơn Nguyệt đã vận dụng đủ mười thành lực, nhưng vẫn không làm sao chuyển công lực qua mạch môn, vào người lão chèo đò, như vậy lão có hề hấn gì? Bao nhiêu công lực của chàng, vừa đến mạch môn của lão nhân, là bị hóa giải, tiêu tan ngay, chẳng khác nào một ngọn gió nhẹ vờn qua, rồi đi luôn, không lưu lại một ảnh hưởng nhỏ.

Chàng vô cùng kinh hãi, buông tay ngay. Nhân dịp, chàng vội phụ họa theo cái ý của lão nhân, cốt che lấp cái thẹn của chàng, thốt nhanh:

- Được rồi, lão trượng khối phải lo nghĩ. Giả như hạt minh châu có được giá trị trên số tiền đó, thì lão trượng cứ giữ luôn chỗ thừa lại đó, tại hạ xin tặng luôn cho lão trượng.

Lưu Tam Thái theo dõi tình hình, biết là sự việc rắc rối đến nơi, y nín thinh, chẳng dám thốt một tiếng nào.

Trong thời gian ở tại khách sạn, kinh doanh nghề nghiệp, y cũng tự hào dù sao mình cũng là một tay khá. Nhưng, theo Quan Sơn Nguyệt trong cuộc hành trình vòng quanh như thế này trước khi đến Đại Tấn Quan gặp Phi Lạc Đà, y đã gặp nhiều tay quá lợi hại. Trước những tay lợi hại đó, y có nghĩa gì? Nghĩ ra y còn kém một bóng mờ, trước những tay đó, y chỉ là một kẻ vô dụng không xứng đáng cho bất cứ ai nhìn thoáng qua y.

Còn chi thỉnh danh một bậc anh tài, tại đất Lương Châu?

Thế ra từ bao lâu, y chỉ chuốc lấy hư danh, bây giờ đương đầu với những bậc chân tài, y mới nhận thức mình vô dụng!

Mới xuất hành mấy hôm, mà y thừa sống thiếu chết như thế này đi theo Quan Sơn Nguyệt nhiều ngày, thì có khác nào đi qua từ cửa ải dần vào tử địa?

Thoạt tiên, gặp bọn họ Âm, họ khai thì phái kiếm Vô Cực, rồi bây giờ, gặp Lạc Tiểu Hồng.

Bại trước Âm Tổ Quân, cũng còn đi được, bởi dù sao thì bà ta là một Chương môn nhân, bà ta cao tuổi. Bại trước Lạc Tiểu Hồng, một cô gái chưa đến tuổi trưởng thành, thì thực là một nhục nhã lớn.

Hiện tại, lại gặp chèo đò! Chính Quan Sơn Nguyệt còn không áp đảo nổi lão, liệu y có ra cái quái gì trước mặt lão?

Rồi, chốc lát nữa đây, lại gặp Huyết La Sát! Y đã bại trước Lạc Tiểu Hồng, thì tài gì y đắc ý trước mẹ nàng? Sau bà ấy, còn những ai dọc theo con đường Quan Sơn Nguyệt sắp đi qua?

Và cuối cùng, là Phi Lạc Đà!

Trời! Sao mà lắm người tài thế? Trời! Y kém quá, từ bao lâu nay cứ tưởng mình là tay hữu hạng! Từ bao lâu nay, y nuôi mộng! Bây giờ vỡ mộng, y còn dám chen mình trên giang hồ nữa chăng?

Chẳng rõ y hận cho mình kém võ công, y hối tiếc đã đi theo Quan Sơn Nguyệt để phải trải qua hai lần suýt chết, nhìn lão già, rồi nhìn qua Lạc Tiểu Hồng, bất giác y thở dài.

Trong khi đó, lão nhân lắc đầu, chỉnh sắc thốt:

- Không được! Phàm tiền tài, trên đời này, ai ai chẳng ham? Song người quân tử chỉ ham tài sao cho phải đạo. Người quân tử chỉ nên hưởng thụ cái gì hợp lý, hợp đạo mà thôi. Lão phu đòi tiền công đưa các vị sang sông, là sáu ngàn lượng, thiếu một lượng, nhất định không được, hơn một lượng, nhất định không nhận. Huống chi còn thừa ra cho công tử đến bốn ngàn lượng? Lão phu sẽ tìm biện pháp bồi hoàn chỗ thiệt hại bốn ngàn lượng cho công tử nếu lão phu nhận lãnh hạt minh châu này.

Từ lúc nghe lão chèo dò đòi giá sang sông quá cao. Quan Sơn Nguyệt đã hiểu lão là con người phi thường rồi. Tuy nhiên, chàng không tưởng là lão có thể xem thường một cái nắm tay vào mạch môn của chàng như vậy.

Đúng là võ công của lão quá cao minh, trên hẳn chàng mấy bậc.

Chàng lại biết, lão đòi giá cao, chẳng qua chỉ để đùa thôi, chứ khi nào một chuyến sang sông của mỗi người lại có cái giá hai ngàn lượng bạc?

Nhưng, lão có dụng ý gì?

Lão chèo dò suy nghĩ một lúc lâu, bỗng nhướng mày, reo lên:

- Có rồi! Lão phu có phương pháp rồi, công tử ơi! Vừa rồi, công tử chụp vào cổ tay lão phu, cái chụp đó sẽ được đền bù bằng bốn ngàn lượng bạc thừa lại.

Quan Sơn Nguyệt nghe mặt nóng bừng. Chàng nghĩ, lão già này đã gạt người lấy của, thì thôi cũng được đi, cơ sao còn nhắc đến việc đó? Thế lão định mĩa mai chẳng? Chàng cười lạnh một tiếng:

- Tùy lão tự định cách nào cũng được.

Niềm cao hứng hiện lên ánh mắt, lão chèo dò thản nhiên cất hạt minh châu vào mình, rồi mỉm cười thốt:

- Phàm muốn hưởng một số tiền nào tất phải có công khổ, có lý do, như vậy lão phu mới khỏi thẹn. Từ nghìn xưa, giai nhân cười một nụ, đáng giá ngàn vàng, thì lão phu bị chụp vào cổ tay, cái chụp đó chỉ đáng giá bốn ngàn lượng bạc, nghĩ ra lão phu không gạt hái nhiều tiền bằng một nữ nhân, tuy cũng chẳng sao, bởi mỹ nhân cần tiền hơn lão phu. Mỹ nhân bắt buộc phải có nhiều tiền để bảo vệ sắc đẹp, để vun phí cho xứng đáng với tư cách của một thần tượng, do đó cái nhu cầu phải vô cùng. Còn lão phu bắt quá chỉ cần một số tiền nhỏ để nuôi sống, cưới vợ, sanh con đổi nghề. Một vạn lượng bạc cũng đủ lắm rồi!

Lão nhìn Quan Sơn Nguyệt, mỉm cười, tiếp:

- Công tử muốn chụp thêm vài lượt nữa chẳng? Nếu muốn xin công tử cứ tự tiện, bởi công tử sẽ giúp lão phu phát tài luôn.

Quan Sơn Nguyệt sôi giận, cho rằng lão phu chèo dò khinh chàng thái quá.

Chàng toan phát tác, quyết trừng trị sự ngạo mạn của lão.

Nhưng Lạc Tiểu Hồng bật cười hì hì, hỏi:

- Như tôi đây, tôi muốn chụp cổ tay lão tự xưng, lão tự xưng có cho không?

Và nếu lão tự xưng bằng lòng, thì tôi phải trả bao nhiêu bạc cho mỗi cái chụp.

Quan Sơn Nguyệt biết nàng đã nhận ra lão chèo dò là một người có bản lĩnh phi phàm, nên muốn thử tài. Chàng định ngăn trở, sợ nàng thất bại, song một ý miện phát sanh, chàng bất động, chờ xem sự việc như thế nào.

Lão chèo dò nhìn thoảng qua nàng, cười nhẹ, gật gù:

- Đúng là hôm nay lão phu đại phát tài! Không ngờ làm ăn quần quật luôn ngày lẫn đêm, vẫn không nuôi sống nổi một thân cũng tưởng phải chết già với túng thiếu nghèo khổ, bỗng nhiên thần tài chiếu cố, dung ruốc các vị mang tiền đến cho! Quý hóa quá!

Lạc Tiểu Hồng Ầ «ừẦ» một tiếng:

- Đừng nói đông dài. Lão trượng muốn đòi bao nhiêu tiền mỗi cái chụp, cứ nói.

Lão chèo đồ cười hắc hắc:

- Được bàn tay ngọc của cô nương mó vào cổ tay lão phu, là một điều đại hạnh, khi nào lão phu lại dám đòi tiền? Trên thế gian này, có ai nỡ làm hao tổn cho người đẹp chứ?

Lạc Tiểu Hồng cười nhạt:

- Vậy thì tôi xin đa tạ lão trượng.

Câu nói vừa buông dứt cánh tay liền vung lên, bàn tay phát nhanh, nàng quất ngọn roi vào cổ tay của lão chèo đồ.

Lão chèo đồ biến sắc, toan rút tay về, nhưng không còn kịp nữa, đầu roi quấn vào cổ tay đến mấy vòng. Lập tức lão vươn cánh tay xa rồi vận công lực gặt mạnh xuống. Gặt như vậy, nếu đường roi còn thẳng, thì phải sút mấy vòng quấn.

Nói là đường roi, chứ thật ra chính là đường dây lưng đỏ của Lạc Tiểu Hồng, khi nàng vung lên, đường dây thẳng ra, nàng sử dụng nó như một ngọn roi.

Biết trước thế nào lão chèo đồ cũng làm như vậy để cho đầu dây vượt khỏi tay. Lạc Tiểu Hồng chùng sợi dây, thành ra cái gặt của lão chèo đồ chẳng kéo thẳng đường dây, và các vòng quấn không hề sút.

Nhận định cái gặt tay của lão chèo đồ đi trọn đà rồi, lập tức Lạc Tiểu Hồng kéo đường dây cho thẳng lại như cũ. Nàng vẫn giữ cho đầu dây quấn vào cổ tay đối phương như thường.

Lão chèo đồ hét lên một tiếng, vung tay kia đánh ra một chưởng bất chấp tánh cách hèn hạ của hành động.

Quan Sơn Nguyệt bất bình, lập tức vung chưởng nghinh đón chưởng kinh của lão chèo đồ. Đánh ra chưởng đó, Quan Sơn Nguyệt vận dụng toàn công phu nội lực bởi chàng thừa hiểu đối phương là một tay không vừa, tuy dùng toàn lực mà chàng cũng chưa chắc gì chống đỡ nổi một chưởng của lão. Do đó, chưởng phát ra rồi, chàng không dám đứng nguyên tại chỗ, cấp tốc đảo bộ nhảy sang một bên.

Nhưng, chẳng rõ tại sao, chưởng lực của lão chèo đồ hết sức tầm thường, chẳng những Quan Sơn Nguyệt không nghe một phản lực nào khi song chưởng chạm vào nhau, trái lại kinh đạo của chàng còn đánh bật lão về phía hậu của lão vừa ngã xuống lái thuyền, hai tay chỗi nhanh xuống sàn, tung bổng người lên không, lộn đi một vòng, vọt luôn ra dòng sông rơi xuống kêu Ầ «ùmẦ» một tiếng.

Cổ tay của lão còn vướng đường dây lưng của Lạc Tiểu Hồng. Nàng cũng còn nắm vững một đầu, đường nhiên nàng bị giật theo lão, ngã chúi tới, nếu Quan Sơn Nguyệt không nhanh tay đón ngang hông nàng ôm chặt giữ lại, nàng đã phải bay theo xuống dòng sông với lão rồi.

Lão chèo đồ rơi xuống nước, bọt trắng ngời ánh trắng bắn lên tứ tung, khi bọt tan sóng lặng rồi, lão cũng mất dạng luôn.

Cũng may, đầu dây kia lúc đó, chẳng rõ tự nhiên sút ra, hay do lão chèo đồ mở, thành lỏng lẻo, Lạc Tiểu Hồng bị Quan Sơn Nguyệt ôm chặt, chàng siết vòng tay hơi mạnh, giật cánh tay của Lạc Tiểu Hồng về, đường dây theo tay nàng được rút trở lại.

Với diễn tiến vừa qua con thuyền chao động mạnh, suýt đắm, ba con ngựa trên thuyền hoảng sợ, hí vang rền, vó chồm chồm, chực phóng xuống dòng sông.

Lưu Tam Thái và Quan Sơn Nguyệt vội đưa tay giữa ngựa của họ song chạm một giây, cả hai con đã vọt mình đi rồi.

Chỉ còn lại một con ngựa có sắc lông đỏ của Lạc Tiểu Hồng đứng nguyên tại chỗ.

Hai con ngựa xuống nước, bọt trắng bắn lên, bọt tan, ngựa cũng chìm luôn, chẳng thấy tăm dạng.

Con thuyền lắc lư một lúc, rồi bình ổn lại như cũ.

Lúc đó, Quan Sơn Nguyệt vẫn còn giữ Lạc Tiểu Hồng trong một tay, chàng lỏng cánh tay, đẩy nhẹ nàng ra xa xa.

Chàng hứng nàng, ôm nàng giữ lại cho nàng khỏi nhào luôn, chàng buông nàng ra, sự va chạm xác thịt đó không gây một cảm giác nào nơi chàng, thần sắc chàng thản nhiên như thường. Nhưng Lạc Tiểu Hồng thì khác, mặt nàng bừng đỏ, ánh mắt chớp nhanh mấy lượt. Hơi cúi đầu một chút, nàng áp ứng:

- Đa ... đa tạ người ... Quan ...

Nàng muốn thay đổi cái tiếng người chăng? Nàng sẽ gọi Quan Sơn Nguyệt bằng danh từ nào? Quan huynh đài? Quan đại ca? Quan thiếu hiệp? Quan Lệnh chủ? Nhưng, nàng buông lỏng, chẳng ai biết nàng định chọn danh từ nào.

Dù sao cái chuyển hướng đó cũng có lợi cho Quan Sơn Nguyệt, bởi cả hai đi dần đến chỗ thân mật hơn. Và, khi nào có sự thân mật giữa họ, Quan Sơn Nguyệt mới mong tìm hiểu được những gì muốn hiểu, về lai lịch nàng về Huyết La Sát, mẫu thân nàng.

Quan Sơn Nguyệt bạo dạn hơn, quăng cho nàng một cái phao cứu nguy:

- Tại hạ lớn tuổi hơn cô nương, cô nương cứ gọi là Quan đại ca đi, như vậy là hợp lý lắm!

Lạc Tiểu Hồng lại đỏ mặt một lần nữa, gằm đầu thấp hơn một chút nữa, rồi cũng áp ứng như:

- Quan ... đại ca ... tiểu muội đa tạ ... đại ca!

Quan Sơn Nguyệt hân hoan vô cùng. Chàng toan thốt một câu, bỗng mặt nước sôi động, bọt trắng bắn cao, nước xịt lên thành vòi. Theo vòi nước xịt, lão chèo đồ hiện ra, lão đang ngồi trên lưng một con ngựa. Lão cao giọng hỏi:

- Cái vị tiểu cô nương dùng dùng roi kia, chứ Lạc Hành Quân là chi của cô nương?

Lạc Tiểu Hồng không do dự:

- Mẫu thân của tôi đó. Lão trượng hỏi để làm gì?

Lão chèo đồ cao giọng:

- Hay quá! Chung quy rồi lão phu cũng tìm được bà! Ngờ đâu bà ấy lại ở vùng này với con gái!

Lạc Tiểu Hồng còn ngây thơ quá chưa rõ lão chèo đồ cao giọng thốt như vậy là có ý tứ gì, lão là thân hay thù, đáng lẽ nàng phải dè dặt, trái lại nàng còn chỉ luôn chỗ cư trú:

- Nhà tôi ở cách bên bờ đồi bên bờ đối diện độ năm dặm, lão trượng có thể hỏi bất kỳ ai trong vùng người ta sẽ chỉ Tịch Dương Biệt Trang cho mà tìm đến.

Lão chèo đồ vẫn cao giọng:

- Cô nương về Biệt Trang, cho bà ấy hay, là ngày mai, đúng giờ ngo, lão phu sẽ đến tận nơi, bái phỏng.

Nghe câu đó, Lạc Tiểu Hồng biết ngay đối tượng thuộc thành phần nào trong giang hồ rồi, và lão ấy sẽ đến gia trang của nàng với thái độ nào.

Không chịu kém, nàng cũng cao giọng đáp lại:

- Là người có liên quan với nhau, lại có công tìm kiếm nhau qua bao nhiêu tháng rộng năm dài, biết được tin tức rồi, là cứ đến, đến hôm nay được tiếp đón hôm nay, đến ngày mai, ngày kia, vẫn có người sẵn sàng tiếp đón. Chẳng những mẫu thân tôi sẵn sàng mà dì tôi cũng sẵn sàng, nếu cần, tôi cũng sẵn sàng luôn.

Nếu tôi không lầm, thì lão trượng chính là Hồ Hải Dị Tẩu có đúng vậy chăng?

Lão chèo đồ sững sốt. Một lúc lâu lão gật gù, thét:

- Được rồi! Lão phu sẽ đến! Lão phu nhất định phải đến. Cô nương cứ bảo mọi người chuẩn bị sẵn sàng đi nhé!

Lão thúc gối vào hông ngựa, ngựa quay mình, thuận theo dòng nước trôi đi.

Quan Sơn Nguyệt hấp tấp hỏi:

- Lạc cô nương nhận ra lão ta?

Lạc Tiểu Hồng lắc đầu:

- Làm gì tiểu muội nhận ra lão? Đại ca không thấy sao, thoát đầu tôi cứ tưởng lão là một bằng hữu của mẹ tôi, do đó tôi chỉ chỗ ở liền. Về sau, khi lão ước hẹn gặp mẹ tôi, tôi mới nhận thức ra lão ta tìm mẹ tôi vì ác ý chứ không vì thiện cảm. Mẹ tôi từng đề cập đến danh hiệu của một lão nhân, cũng như hình dáng của lão ấy, có chỗ giống với lão chèo đò này, do đó tôi độ chừng, bất ngờ mà trúng. Lão ta là con người bại hoại nhất trần đời, hơn nữa, lại là một đại cừu nhân của gia đình tôi đây. Từ bao lâu nay, ngày ngày, mẹ và dì tôi hằng mong đợi lão đến, đến để một lần giải quyết những gì còn đọng lại, dứt khoát vĩnh viễn.

Quan Sơn Nguyệt động tính hiếu kỳ, hỏi:

- Lão ấy có mối thù gì với gia đình lệnh đường?

Lạc Tiểu Hồng lắc đầu:

- Tại sao có mối thù, tôi cũng không hiểu được. Chỉ biết là từ ngày tôi lớn khôn, mẫu thân tôi luôn luôn dặn dò tôi phải lưu ý đến một người có hình dáng như lão. Đồng thời, mẫu thân tôi cũng truyền dạy một đường roi, khắc chế lão ta nếu bất ngờ tôi gặp lão. Tôi cố công luyện tập đường roi đó, hiện nay, cũng được thuần thục lắm rồi.

Quan Sơn Nguyệt hỏi gấp:

- Có phải là đường roi hiền muội vừa thi triển?

Lạc Tiểu Hồng lộ vẻ đắc ý, gật đầu.

Quan Sơn Nguyệt tiếp luôn:

- Vũ công của lão ta kỳ bí quá chừng, như có vẻ tà quái, ngu ca chụp tay lão, dùng toàn lực bóp mạnh, thế mà lão chẳng việc gì, chẳng những thế, lão còn có cách làm cho chưởng lực của ngu ca tan biến mất ...

Lạc Tiểu Hồng cười nhẹ:

- Cũng may, lão ta bị đầu roi của tôi quần trúng vào cổ tay chứ nếu không thì lão đã có làm gì ca ca rồi, và ca ca không còn bình an mà cười nói nữa!

Quan Sơn Nguyệt kinh hãi, hỏi:

- Tại sao?

Lạc Tiểu Hồng thu đường dây lại, đưa đầu dây cho Quan Sơn Nguyệt và Lưu Tam Thái xem, rồi nàng bấm nhẹ nơi chỗ cần.

Liền theo đó, có hai mũi nhọn, như châm, song lớn hơn châm lộ ra, nếu không lưu ý tất không thấy được.

Nàng ngưng bấm, hai mũi châm thụt vào đường dây, rồi nàng bấm đi bấm lại mấy lượt, cho cả hai xem kỹ.

- Đó là một tuyệt kỹ của mẹ tôi, chế biến ra, trị lão ta. Năm xưa lão thất bại nơi tay mẹ tôi, cũng vì tuyệt kỹ đó. Bây giờ, lão bị tôi đánh một lần nữa, hẳn lão không biết tại sao mình bị đánh trúng dễ dàng, và vật gì đã gây thương thế nơi lão.

Hai mũi châm đó, trúng vào cổ tay lão, làm công lực của lão giảm sút đi một phần, do đó lão không dám hùng hổ đối phó với tôi, lão gờm tôi, hẳn cũng phải buông tha luôn ca ca.

Rồi nàng tiếp:

- Mẹ tôi có nói lão ấy luyện một bí công có cái tên là Á«Tiên Thiên Hồn Văn Vân Như Khí CôngÁ», biến thân thể lão như một vật bằng những đường dây đánh lại, rắn chắc, không một loại vũ khí nào, không một công lực nào làm gì lão nổi, trừ ra phải dùng những mũi châm nhỏ, đâm qua kẽ hở của những đường dây mới làm tổn thương đến lão được. Quan đại ca phải biết, kẽ hở của một vật thể bằng những đường dây kết lại, nhỏ như thế nào!

Quan Sơn Nguyệt lo lắng:

- Hai mũi châm đó, có tẩm độc chẳng?

Câu hỏi đó làm Lạc Tiểu Hồng không vui. Nàng trầm giọng đáp:

- Đã có cái tên Linh Xà Tiên Pháp, thì làm gì châm có tẩm độc? Nếu châm tẩm độc, tất phải gọi tiên pháp là Độc Xà chứ?

Quan Sơn Nguyệt lại hỏi:

- Nếu châm không tẩm độc, thế tại sao chạm vào cổ tay địch, mũi châm có thể làm suy giảm công lực của địch?

Lạc Tiểu Hồng Â«hừÂ» một tiếng:

- Quan đại ca học võ, mà lại có thể hỏi một câu như vậy à? Mũi châm chạm trúng mạch môn, ảnh hưởng đến khí huyết, bao nhiêu chân khí địch dồn tụ, bị cái chạm đó, phát tiết ra hết, địch đang mạnh, mất cả chân khí dĩ nhiên phải trở thành yếu như thường.

Quan Sơn Nguyệt trố mắt:

- Khí huyết ở tại cổ tay sao?

Lạc Tiểu Hồng gật đầu:

- Riêng lão ta thì vậy. Lão ta khác hẳn với tất cả mọi người cho nên tiên pháp đó ...

Quan Sơn Nguyệt chận lời:

- Thì sao?

Lạc Tiểu Hồng Â«xìÂ» một tiếng:

- Thì tiên pháp đó hiệu nghiệm với hai mũi châm, chứ sao? Nếu gặp một đối thủ khác, tôi phải dùng đấu pháp khác, riêng về lão ta, tôi phải áp dụng cách đó. Cho nên, mẫu thân tôi đặc chế ra đường roi này, là cốt để đối phó với một lão ấy thôi.

Chẳng rõ để đe dọa Quan Sơn Nguyệt và Lưu Tam Thái hay nàng nói thật, nàng tiếp:

- Tôi nói hiệu nghiệm, là với cái chủ ý chế ngự hoàn toàn địch thủ, chứ chẳng phải cố tâm sát hại. Đường roi đó, chạm vào cổ tay lão, lão chỉ bị suy giảm công lực thôi, chứ nếu chạm vào cổ tay của bất cứ người nào khác, thì hiệu nghiệm mất công lực không thành vấn đề nữa, hơn thế, người đó phải mất mạng luôn. Cho nên, đường roi, mẫu thân tôi có dặn, chỉ nên sử dụng đối với mỗi một lão ta, ngoài ra đừng khinh thường sử dụng với những người khác, sợ làm chết mạng người.

Sợ Quan Sơn Nguyệt và Lưu Tam Thái không hiểu rành, nàng tiếp luôn:

- Lão ấy có môn công đặc biệt, nên dù bị châm đâm trúng mạch môn, chỉ kém giảm công lực chứ không chết. Những người khác, không có môn công đặc biệt đó, tất phải chết. Tuy nhiên cũng còn do nơi tôi có cho hai mũi châm lộ ra hay không. Quan đại ca và Lưu huynh hẳn đã thấy, chính Lưu huynh cũng bị đầu dây quấn cổ tay như lão, mà có sao đâu? Đó là do tiểu muội không xuất phát hai mũi châm. Chứ ngược lại thì hiện giờ Lưu huynh đã ra ma rồi!

Lưu Tam Thái giật mình, thâm nghĩ rất may, nếu nàng có ý sát hại y thì y mất mạng rồi!

Quan Sơn Nguyệt cười nhẹ:

- Tuy chọn ngoại hiệu Huyết La Sát, nghe ra ghê gớm quá, lĩnh đường thực ra là một người giàu từ tâm, đánh kính lăm. Có từ tâm mới biết trọng sanh mạng con người, có lương thiện mới luôn khuyên cáo hiền muội dè dặt gây nguy hại cho người khác!

Lạc Tiểu Hồng cũng cười:

- Tôi nghĩ mãi, chẳng hiểu tại sao mẫu thân tôi lại ưng một danh hiệu nặng mùi tử vong như thế, mẫu thân thì đã vậy, di tôi cũng chẳng khác chút nào, di tôi cũng có một ngoại hiệu ghê gớm không kém!

Nàng nhìn thoáng qua Quan Sơn Nguyệt và Lưu Tam Thái đoạn tiếp:

- Quan đại ca và Lưu huynh có biết không, dì tôi xưng là Cốt Ma Thần đó!

Nghe một ngoại hiệu như thế, chắc ai ai cũng phải mất ngủ mấy đêm liền!

Quan Sơn Nguyệt giật mình.

Dù chưa thấy mặt, thấy tài, chàng cũng ước đoán được Huyết La Sát và Cốt Ma Thần là những nhân vật thượng đỉnh trong vũ lâm. Những nhân vật như vậy, rất hiếm có trên giang hồ, thế tại sao chàng chẳng hề nghe ai nói đến?

Còn Hồ Hải Dị Tẩu nữa! Lão ấy cũng chẳng phải tay vừa, hẳn xưa kia lão phải có một thời oanh liệt, gây mưa tạo gió khắp nơi.

Bỗng nhiên, đêm nay, chàng lại được biết thêm ba người ngoài cái số mà chàng hoặc có tiếp xúc, hoặc nghe sư phụ đề cập đến.

Họ là những ai? Họ cam sống âm thầm tại một nơi, hẳn phải có một lý do gì, và cái lý do đó phải quan trọng lắm, nên họ cố tránh mọi tiếp xúc với thế nhân.

Chứ chẳng phải như những kỳ nhân, sau những ngày dài đầy sóng gió trên giang hồ, chán nản mọi cuộc đấu tranh, tìm nơi quy ẩn, mong tìm an nhàn để hưởng chuỗi ngày thảnh thơi. Không, họ không quy ẩn để tìm thông dong, tự tại, họ tránh đời vì một lý do nào đó!

Và, cứ theo khẩu khí của Lạc Tiểu Hồng, thì những đoạn tình cừu ân oán của họ chưa dứt khoát. Bao lâu nay, họ chờ nhau, họ tìm nhau, mãi đến ngày giờ này, họ mới biết tung tích của nhau.

Sự im lặng của họ trong nhiều năm tháng trôi qua, chỉ là lượn sóng ngầm, cục than hồng vùi dưới lớp tro dày. Bây giờ sóng ngầm đã trôi lên mặt nước, cục than hồng kia cũng nhờ gió quét bay tro mà chường ra. Rồi sóng đùa, rồi than cháy, cuộc đụng chạm giữa họ trong nay mai sẽ hải hùng vô tưởng!

Chàng trầm nghĩ:

“Ta phải làm sao tìm hiểu sự tình giữa họ mới được! Biết đâu sự tình của họ chẳng liên quan trọng đại với toàn cuộc vũ lâm?”.

Chàng nhìn Lạc Tiểu Hồng, hỏi:

- Lệnh đường không thích bôn tẩu trên giang hồ nữa, tại sao người lại ưng ý một danh hiệu rùng rợn như thế?

Lạc Tiểu Hồng lắc đầu:

- Làm sao tôi hiểu được ý tứ của mẹ? Cho đại ca biết luôn, trong gia đình tôi, chẳng ai gọi ai bằng tên thật, mà chỉ xưng hô với nhau bằng ngoại hiệu thôi.

Còn người dưỡng của tôi nữa, cũng có cái ngoại hiệu ghê gớm không kém!

Dưỡng tôi là Xú Sơn Thần tuy lấy chữ Xú đặt cho ngoại hiệu, song con người thì chẳng xấu chút nào. Cho rằng dưỡng tôi là một mỹ nam tử, cũng không quá đáng, bất quá tuổi tác đã cao vậy thôi.

Lại thêm một nhân vật kỳ lạ nữa!

Huyết La Sát! Cốt Ma Thần! Xú Sơn Thần! Cả ba đứng về một phía đối lập với Hồ Hải Dị Tẩu!

Quan Sơn Nguyệt càng suy nghĩ, càng tin chắc là những người này có những ẩn tình hệ trọng, hoặc giả Lạc Tiểu Hồng không hiểu, hoặc nàng có hiểu nhưng không thể tiết lộ với ngoại nhân.

Chàng điểm một nụ cười, cố lấy giọng thản nhiên, hỏi:

- Ngu ca lỗi quá, nói chuyện với hiền muội quá lâu rồi vẫn không hỏi qua một tiếng về lệnh tôn! Nhất định lệnh tôn phải là một bậc kỳ nhân!

Nghe chàng đề cập đến phụ thân, đột nhiên Lạc Tiểu Hồng biến sắc. Lấy lại bình tĩnh, nàng lắc đầu, đáp:

- Tôi không có cha!

Không cha? Trên đời này, có người nào lại không cha?

Quan Sơn Nguyệt trố mắt:

- Hiền muội nói sao thế? Con người, ai lại chẳng có cha?

Lạc Tiểu Hồng thốt nhanh:

- Ai thì có, song tôi thì không! Mẹ đã bảo là tôi không có cha, tôi phải tin như vậy. Tôi cũng lấy làm lạ như đại ca đó, nên thỉnh thoảng hỏi mẹ, mỗi lần hỏi mẹ, là mỗi lần bị mắng nặng nề.

Nàng dặn luôn:

- Cho nên, khi gặp mẫu thân tôi, đại ca đừng bao giờ hỏi đến phụ thân tôi, để tránh cho mẹ khỏi bất mãn. Lại một nghi vấn hiện lên trong tâm tư Quan Sơn Nguyệt.

Trong khi Quan Sơn Nguyệt và Lạc Tiểu Hồng nói chuyện với nhau thì Lưu Tam Thái cố chèo thuyền cập bờ, y phải vất vả khó khăn lắm mới đưa thuyền từ ngoài khơi vào bến.

Khi thuyền cập bến, thì trời đã sáng rõ. Cả ba người bỏ thuyền, lên bờ.

Lưu Tam Thái hỏi:

- Gia trang của cô nương ở về hướng nào?

Bây giờ, y không còn oán hận Lạc Tiểu Hồng vì những ngọn roi của nàng nữa, và chừng như y có phần nào lo lắng về sự ước hẹn của lão chèo đò.

Đương nhiên, phải có trường nhiệt náo tại nhà Lạc Tiểu Hồng rồi và dù sao thì y cũng thiện cảm với nàng hơn là với lão chèo đò.

Nghĩ đến cuộc chiến sắp xảy ra, chắc chắn là phải hải hùng, y chưa biết rõ tài nghệ của Huyết La Sát và di dưỡng của nàng như thế nào, trước một đối phương lợi hại như lão chèo đò, liệu họ có thủ thắng nổi chăng? Cho nên, y nóng nảy muốn đến nơi tức khắc để xem người và chờ việc.

Lạc Tiểu Hồng nhìn quanh, đoạn đáp:

- Nếu thuyền sang ngang, cập bến, thì từ bến đến nhà tôi, đường không xa lắm. Song, thuyền đã bị nước cuốn trôi đi bây giờ mới cập bờ được, thành ra xa hơn nhiều. Mà ngựa của hai vị thì đã nhảy xuống sông hết rồi, làm sao về nhà cho chóng?

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Chẳng sao đâu, hiền muội! Hiền muội cứ lên ngựa, chạy trước, bọn ngu ca chạy bộ theo sau.

Lạc Tiểu Hồng lắc đầu:

- Con ngựa của tôi cất vó, là gió cũng chẳng theo kịp, đại ca và Lưu huynh có giỏi thuật khinh công đến đâu, chắc chắn là không tránh khỏi bị nó bỏ rơi sau xa!

Nàng tiếp:

- Mẫu thân tôi từng nói, nó là một con danh mã, trên thế gian ít có ngựa nào sánh bằng!

Điều đó, Quan Sơn Nguyệt cũng đã hiểu rồi, bởi chàng sanh trưởng tại sa mạc, tự nhiên chàng sành xem ngựa hơn người Trung Nguyên, huống chi, trong đêm rồi, khi thuyền trôi tránh chực đắm, hai con ngựa thường của chàng và Lưu Tam Thái, nhảy xuống sông, chứ con ngựa này vẫn đứng vững như thường.

Chàng cũng biết là không thể chạy theo ngựa kịp được, song nếu không vậy thì còn làm sao hơn?

Lưu Tam Thái cau mày:

- Không lẽ cả ba lại cùng cưỡi một con ngựa?

Lạc Tiểu Hồng mỉm cười:

- Tại sao lại không lẽ? Đừng nói là ba người, dù có cả mười người ngồi trên lưng nó, nó vẫn chạy nhanh như thường!

Quan Sơn Nguyệt nghĩ không còn cách nào hơn, đành chấp nhận giải pháp đó, chàng ngồi phía trước, cầm cương, Lưu Tam Thái ngồi sau, Lạc Tiểu Hồng thay vì ngồi giữa, trái lại ngồi nơi cổ ngựa.

Nghĩ sao không biết, nàng lại không ngồi, vụt đứng lên. Cỡi ngựa đứng, đã hay lắm rồi, lại đứng nơi cổ ngựa, còn tài hơn nữa!

Dọc theo đường, khách bộ hành trở mắt nhìn họ.

Một lúc lâu, ngựa rẽ vào một con đường đất nhỏ, hai bên đường, cây mọc rậm tàng, mát mẻ vô cùng.

Xa xa, có một vùng riêng biệt, nơi đó, cổ thụ vươn mình sừng sững giữa trời, tàng nào cũng tròn xoe như tán, trông như âm u, như thanh tịnh.

Khung cảnh toàn diện nhã lịch vô cùng, đúng là một nơi quy ẩn lý tưởng.

Từ xa xa, người ta thấy nhiều mái nhà trong khu cổ thụ đó.

Lạc Tiểu Hồng đưa tay chỉ, miệng điểm một nụ cười, thốt:

- Sắp đến nơi rồi đó, Quan đại ca và Lưu huynh! Khu cổ thụ kia, là Tịch Dương Sơn Trang!

Đã gọi là sơn trang, hẳn trang viện được kiến tạo trong vùng phụ cận núi non, Quan Sơn Nguyệt và Lưu Tam Thái nhìn qua cảnh trí, gật đầu, cho rằng khung cảnh rất đẹp.

Ngựa đến cổng trang dừng vó.

Tại cổng trang, một thiếu phụ trung niên có gương mặt lạnh lùng đứng lặng, nhìn họ lúc còn ở xa. Họ đến gần, thiếu phụ vẫn bất động, không hỏi một tiếng nào.

Lạc Tiểu Hồng từ trên cổ ngựa, nhảy xuống đất, chạy đến trước mặt thiếu phụ, kêu lên:

- Mẹ! Con về đây! Con đưa mấy người khách đến đây!

Nàng đưa tay chỉ, như giới thiệu:

- Vị này là Quan Sơn Nguyệt ...

Quan Sơn Nguyệt cũng xuống ngựa rồi, nghe Lạc Tiểu Hồng giới thiệu mình, vội bước tới, vòng tay chào:

- Quan Sơn Nguyệt này hân hạnh được bái kiến Huyết La Sát Lạc Hành Quân tiên bối!

Thiếu phụ lạnh lùng đưa tay đẩy Lạc Tiểu Hồng vào cổng trang đồng thời quả trách:

- Tiểu Hồng! Người cãi lời ta, tự tiện đưa khách đến đây, khách lại là người trong giới giang hồ! Có vào trang ngay đi không?

Chừng như chưa bao giờ thấy mẹ có thái độ đó đối với nàng, Lạc Tiểu Hồng trở mắt, thốt:

- Mẹ nói sao thế? Quan đại ca tuy thuộc giới giang hồ song chẳng giống bất cứ một người nào trong giang hồ, huống chi, bản lãnh lại cao, hóa giải Linh Xà Tiên Pháp của con rất dễ dàng!

Thiếu phụ chớp nhanh đôi mắt, Á «ạ» khê một tiếng, đoạn bà nhìn Quan Sơn Nguyệt kỹ hơn, một lúc lâu, hỏi:

- Được lắm! Người đã tiếp được ngọn roi của Tiểu Hồng lại tìm đến đây, hẳn có ý muốn cùng ta so tài?

Quan Sơn Nguyệt vội đáp:

- Tại hạ nào dám có ý đó, tiên bối! Chỉ vì ... qua cuộc đàm thoại với linh ái, tại hạ được biết tiên bối là một nhân vật thượng đỉnh trong vũ lâm, bản tính của tại hạ là rất ái mộ bậc hiền tài, nghe nơi nào có cao nhân là tìm đến bái phỏng để tỏ lòng tôn kính, có thể thôi. Mong tiên bối hiểu cho.

Thiếu phụ vẫn lạnh lùng:

- Ta không xứng đáng cho người đời tôn kính, lời khen tặng của người, người hãy lấy lại, cất đầu đó, dành khi nào có gặp người có chân tài, hãy tặng họ, ta không dám nhận đầu.

Bà trầm giọng tiếp nói:

- Từ nhiều năm qua, ta chọn nơi vắng vẻ thanh tịnh này dựng lên ngôi nhà cỏ, cam sống âm thầm, không muốn tiếp xúc với người đời, nhất là hạng người thuộc giới giang hồ. Giả như người không có điều chi chỉ giáo ta, thì xin vô phép vậy, ta mời người đi nơi khác. Bình sanh, ta không thích bị ai phiền nhiễu!

Bà cự tuyệt khách từ phương xa đến, cự tuyệt thẳng thắn, lạnh lùng, bất chấp cái lễ độ khuôn sáo giang hồ.

Bình sanh Quan Sơn Nguyệt chưa hề gặp một nhân vật nào nói năng cộc lốc như thế.

Bà xử sự minh bạch như vậy, Quan Sơn Nguyệt phải đối đáp làm sao?

Thốt xong, bà quay mình, chuẩn bị trở vào trang.

Bà trở vào trang, là đóng cổng trang, bỏ mặc Quan Sơn Nguyệt bên ngoài, cổng trang ngăn đôi người đời và người quý ẩn, bên trong cổng, là vùng cấm địa, chàng vĩnh viễn không được vào, bất cứ ai cũng không được vào, dù chàng được Lạc Tiểu Hồng mời đến, dù chàng đến với hảo ý rõ rệt.

Chàng sững sốt, đã đành. Lạc Tiểu Hồng cũng sững sốt không kém chàng.

Sự việc diễn tiến đúng là ngoài ý muốn của nàng. Nàng kêu lên:

- Mẹ! Tại sao mẹ có thái độ đó đối với họ? Chính con mời họ đến đây mà!

Thiếu phụ nạt khê:

- Ai bảo người mời? Sao người hồ đồ thế? Đã bao nhiêu lần, ta từng khuyên cáo người, là tuyệt đối không nên tiếp cận người trong giới giang hồ, người tự tiện cãi lời ta, chẳng những thế, người còn toan cưỡng bức ta phải chiều theo ý người nữa rồi! Có lẽ người định vượt ra ngoài sự quản thúc của ta rồi!

Lạc Tiểu Hồng xanh mặt hấp tấp giải thích:

- Trời! Sao mẹ nói thế? Con nào dám trái ý mẹ? Chẳng qua, Quan đại ca không phải tầm thường như bất cứ ai trong giới giang hồ, huống chi tuy còn nhỏ tuổi, Quan đại ca đã có cái danh rất trọng!

Nàng nhìn thoáng qua Quan Sơn Nguyệt đoạn tiếp:

- Mẹ biết không, Quan đại ca là Minh Đà Lệnh Chủ đời thứ hai đó!

Thiếu phụ chùng như có giật mình. Bà quay người lại, đối diện với Quan Sơn Nguyệt như trước, nhìn chàng một lúc hồi:

- Minh Đà Lệnh Chủ đời thứ hai? Lệnh chủ đời thứ nhất có phải là Độc Cô Minh chăng? Ta chưa hề nghe nói có một Lệnh chủ đời thứ hai mà? Tại sao Độc Cô Minh lại để cho người mang cái danh hiệu đó?

Đến lượt Quan Sơn Nguyệt giật mình. Thế ra bà này biết rõ sự phụ chàng?

Bà là ai, tại sao ngày trước sư phụ chàng không hề đề cập đến bà?

Chàng đáp:

- Lệnh chủ đời thứ nhất, chính là ân sư của tại hạ. Người đã du tiên rồi, vâng theo di ngôn của người, tại hạ thừa kế cái danh hiệu Minh Đà Lệnh Chủ.

Thiếu phụ cười lạnh:

- Độc Cô Minh chết rồi à? Độc Cô Minh chết làm sao được chứ? Tiểu tử, giả như người định lừa ta, thì người lắm! Lắm to đó, tiểu tử!

Quan Sơn Nguyệt lại giật mình lượt nữa. Cái việc ân sư của chàng chết, sao lại có nhiều người không tin như thế? Người thứ nhất, là Bành Cúc Nhân. Bà ấy tuy không nói rõ, song chừng như đinh ninh là ân sư chàng vẫn còn sống trên đời này. Chàng hết sức hoang mang. Bây giờ lại có thêm một người thứ hai, không tin là ân sư chàng đã chết. Thế là nghĩa gì? Hay là thực sự, ân sư chàng chưa chết?

Bành Cúc Nhân và Huyết La Sát, ngày trước, có quen biết với ân sư chàng chăng?

Nếu cả hai đều cho rằng ân sư chàng chưa chết, hẳn họ biết hiện tại ân sư chàng đang ở tại địa phương nào. Có biết như vậy, họ mới dám đến quả quyết là ân sư chàng chưa biết. Bành Cúc Nhân úp mở về việc đó, và thoải mái, không chịu chỉ chỗ ở hiện tại của ân sư chàng. Huyết La Sát có chịu chỉ cho chàng biết chăng, nếu chàng hỏi bà ta?

Trầm ngâm một lúc, chàng hỏi:

- Làm sao tiên bói biết là ân sư của tại hạ chưa chết?

Thiếu phụ cười lạnh:

- Biết hay không biết, biết bằng cách nào, tại sao biết, đó là việc của ta, đâu phải bốn phận phải giải thích cho người rõ? Ta không có lý do gì bắt buộc phải thỏa mãn hiếu kỳ của người hay bất cứ ai khác. Cho người biết, nếu lão ấy chết đi, thì cái tin lão ta chết, sẽ đến tai ta trước nhất, trước cả người. Lão giao phó Minh Đà Lệnh cho người, là để được rảnh trí, đến một địa phương nào, đó thôi!

Chàng ướm một câu:

- Tiên bói biết ân sư của tại hạ hiện ở đâu chăng?

Thiếu phụ cười lạnh:

- Lão ta không có nói cho người biết sao?

Quan Sơn Nguyệt tỏ thật:

- Tại hạ định ninh là ân sư đã chết, cái ngày mà người lên đường, bỏ tại hạ lại một mình, tại hạ cho rằng người đi tìm một nơi yên tĩnh, để rửa sạch nợ trần, do đó, tại hạ không hỏi gì mà người cũng chẳng nói gì. Như vậy, làm sao tại hạ biết ...

Thiếu phụ suy nghĩ một chút, đoạn gật đầu:

- Hỏi người như vậy, chứ ta cũng thừa hiểu người chẳng biết chi đâu. Bởi, làm gì Độc Cô Minh có can đảm nói sự thật cho người nghe?

Nhưng, bà chưa đáp đúng câu hỏi của Quan Sơn Nguyệt. Bà chỉ thốt tiếp:

- Thôi, được rồi, vì người là truyền nhân của Độc Cô Minh, ta phá cách tiếp đón người. Vậy hãy theo ta, vào trang.

Lạc Tiểu Hồng không cần hiểu mẫu thân và Quan Sơn Nguyệt nói gì với nhau, nàng chỉ sợ mẫu thân không chấp nhận cho Quan Sơn Nguyệt lưu lại trang thôi. Bây giờ, thấy mẹ chấp thuận rồi, nàng cao hứng vô cùng, vừa cười vừa sà vào lòng Huyết La Sát, kêu rối rít:

- Mẹ tốt quá! Mẹ tốt vô cùng!

Nàng tiếp luôn:

- Mẹ ơi! Ngoài Quan đại ca ra, đêm rồi con còn gặp một người nữa, chính là cái người mẹ thường đề cập đến, và dặn dò con phải đề phòng đó! Con gặp lão ta trên dòng Huỳnh Hà, con tặng luôn lão một ngọn roi, Quan đại ca lại bồi tiếp một chưởng lão phải nhảy xuống sông!

Huyết La Sát biến sắc, hấp tấp hỏi:

- Con đã gặp Hồ Hải Dị Tẩu? Lão ta ...

Lạc Tiểu Hồng cười hì hì:

- Đúng là lão, chứ còn ai khác nữa! Hình dáng lão cũng đúng như mẹ và dì mô tả với con đó.

Rồi nàng bĩu môi, tiếp luôn:

- Mẹ và dì cứ cho lão là một tay lợi hại! Hừ! Con xem lão bắt quả chỉ là một kẻ giá áo, một túi cơm chẳng có giá trị quái gì!

Huyết La Sát chặn lời gấp:

- Đừng nói nhảm, con! Lão ấy có tài hay không rồi con sẽ biết. Bây giờ, con hãy thuật cho mẹ biết, sự tình như thế nào?

Lạc Tiểu Hồng đáp:

- Lão nhảy xuống sông, một lúc sau lại nhô mình lên, nêu danh tánh của mẹ, lại ước hẹn trưa nay, đến đây tìm mẹ. Nhờ vậy con mới chắc chắn là không nhận lầm.

Huyết La Sát biến sắc mặt:

- Thế thì làm sao? Bạch Cốt Ma Thần và Xú Sơn Thần vắng mặt, một mình mẹ đối phó thế nào nổi với lão?

Lạc Tiểu Hồng cười lớn:

- Con biết như vậy lắm, cho nên, lão ta đòi đến đây hôm nay, con lại bảo lão để đến ngày mai hãy đến, cho mình có thời gian thông báo dì và dượng ...

Nàng vẫn cười, nhìn thoáng qua Quan Sơn Nguyệt, đoạn tiếp luôn:

- Thực ra, điều đó không cần thiết lắm, bởi có Quan đại ca và con đây chi?

Chúng ta thừa sức đối phó với lão!

Huyết La Sát trừng mắt, gắt:

- Con biết gì mà nói?

Bà khoát tay, giục:

- Sẵn ngựa đó, con đi gấp đi, gọi ngay Bạch Cốt Ma Thần và Xú Sơn Thần đến đây cho mẹ!

Lạc Tiểu Hồng xịu mặt:

- Người ta mới về, còn mệt mẹ lại sai đi nữa! Trong trang chẳng thiếu chi người, sao mẹ không sai khiến?

Huyết La Sát chưa kịp nói gì, bỗng có tiếng cánh chim vỗ trên không, hòa lẫn với tiếng lục lạc vang rền.

Hơn mười con chim câu từ xa bay đến, vàng vàng trên đầu họ.

Lạc Tiểu Hồng vỗ tay reo lên:

- Khỏi cần đi đâu! Dì và dượng đã đến rồi!

13. Đêm Dài Lắm Mộng

Đàn chim câu bay lượn trên không một lúc, một con có sắc lông trắng rời đàn, lao vút xuống.

Lạc Tiểu Hồng vùng đường nhuỷên tiên, thân roi thẳng ra, đoạn nàng gọi:

- Bạch vũ! Đáp trên đầu roi của ta đây này!

Chim câu trắng chùng chùng như nghe tiếng người, thay vì đáp nơi đầu ngoài đường roi, xa hơn, nó lại đáp xuống chỗ tay cầm, gần Lạc Tiểu Hồng.

Nàng đưa tay kia, tháo mối dây nơi chân chim, lấy ra một mảnh giấy. Không kịp trao cho mẹ, nàng xem ngay:

Â«Cừu nhân đã xuất hiện, bọn tiểu muội sẽ đến trong phút giây!Â» Mắt sáng lên, Lạc Tiểu Hồng vừa trao mảnh giấy sang Huyết La Sát, vừa thốt:

- Dì và dượng đã hay tin rồi, mẹ ơi!

Huyết La Sát tiếp mảnh giấy, hấp tấp xem qua. Bà trầm ngâm một chút, đoạn nhìn Quan Sơn Nguyệt, cất tiếng:

- Già vốn có quen thân với Độc Cô Minh, đáng lẽ các hạ tới đây, già phải tiếp đãi tận tình, song rất tiếc việc trọng đại xảy ra bất ngờ, già không biết làm sao hơn ...

Bây giờ, bà thay đổi thái độ hoàn toàn, xưng là già, gọi Quan Sơn Nguyệt là các hạ. Như vậy, là bà không còn bất mãn về cái việc Quan Sơn Nguyệt đến đây.

Nhưng, không bất mãn, là điều may mắn cho Quan Sơn Nguyệt, bà lại tỏ cái ý khó khăn, thì có khác nào bà bất mãn?

Qua khẩu khí của bà, Quan Sơn Nguyệt hay bất cứ ai khác cũng hiểu là bà không thể lưu Quan Sơn Nguyệt tại trang, ít nhất cũng trong thời gian này. Và, rõ ràng là bà đuổi khéo chàng.

Chàng đang nặng trĩu về trường hợp của ân sư, trước kia, chàng không tiện hỏi chi nhiều nơi Bành Cúc Nhân, một dịp may đã bỏ lỡ.

Bây giờ, chàng gặp Huyết La Sát một người ngoài Bành Cúc Nhân, biết hành tung của ân sư. Khi nào chàng lại bỏ qua dịp may một lần nữa?

Chàng khẳng khái thốt:

- Tiền bối đã là chỗ thâm giao của gia sư, thì việc của tiền bối, cũng như việc của gia sư, tại hạ là truyền nhân của cố hữu, đương nhiên phải thay thế cố hữu, làm một cái gì, hữu ích cho tiền bối. Lẽ đâu thấy tiền bối có việc rồi đành đoạn bỏ đi?

Huyết La Sát Lạc Hành Quân cười nhẹ:

- Khen các hạ đó, các hạ có khác gì linh sư ngày trước, thích gánh vác việc người. Song, già xin nói rõ, việc gì khác thì các hạ có thể giúp già, chứ việc này, chắc chắn là không được rồi. Thôi đi, các hạ không nên đâu!

Quan Sơn Nguyệt trầm giọng:

- Tại hạ nghĩ, cái việc mà tiền bối đề cập đó chính là công cuộc đối phó với Hồ Hải Dị Tẩu chứ gì?

Lạc Hành Quân gật đầu:

- Đúng vậy, cho nên, già mới bảo là các hạ không nên can thiệp. Bởi lão ấy có tài nghệ vừa cao, vừa nguy hiểm, võ công của lão ta kể như độc đáo trên giang hồ ...

Bà cho rằng Quan Sơn Nguyệt chưa đủ sức đương đầu với lão già chèo đò, và sợ liên lụy đến chàng, nên bảo chàng rời khỏi Tà Dương Sơn Trang.

Lạc Tiểu Hồng không muốn cho Quan Sơn Nguyệt đi đâu cả, vội lên tiếng:

- Đành là lão ấy có tài cao, nhưng Quan đại ca cũng chẳng phải là kẻ vô dụng? Mẹ biết không, Quan đại ca đã đánh lão ta một chưởng làm lão văng xuống sông trong đêm rồi!

Lạc Hành Quân cười nhẹ:

- Mẹ chỉ sợ việc đó xảy ra sau khi con vung roi quất trúng lão, hai mũi châm đâm vào mạch môn của lão! Có như vậy, lão mới văng xuống sông con ạ!

Quan Sơn Nguyệt then đỏ mặt. Chàng cũng phải nhìn nhận lão nhân tài giỏi hơn chàng mấy phần, chính chàng chụp đúng cổ tay lão, vận chân khí bức lão, song lão chẳng việc gì. Chàng không giấu sự thất bại đó, thẳng thắn thốt:

- Tại hạ cũng biết mình kém lão ấy rất xa, dù có ở lại, chẳng phải để đương cự với lão, tiếp trợ tiền bối. Chẳng qua, tại hạ học thiếu, biết ít, muốn nhân dịp các vị cao minh trong vũ lâm so tài với nhau, tại hạ mục kích những đấu pháp tân kỳ để mở rộng kiến thức vậy thôi!

Lạc Hành Quân suy nghĩ một lúc đoạn cười nhẹ:

- Cũng được. Nể tình linh sư, già ưng thuận cho các hạ ở lại xem cuộc chiến, có điều các hạ đừng can thiệp mà thôi!

Lạc Hành Quân chấp thuận, Quan Sơn Nguyệt cao hứng vô cùng. Chàng cam kết:

- Nhất định tại hạ sẽ làm kẻ bàng quan, chẳng hề dám động!

Lạc Hành Quân nghiêm giọng:

- Làm một kẻ bàng quan, trước hạng người như lão ấy, chẳng phải dễ dàng đâu, đừng tưởng! Phải có tánh nhẫn nại cực độ mới được, lão ta như con chó điên, cắn càn, gặp người là cắn, đã chắc gì các hạ chịu đựng nổi sự khiêu khích của lão mà thản nhiên khoanh tay nhìn diễn tiến? Các hạ nên nhớ, cây có muốn lặng, ít nhất cũng phải tùy gió, gió không ngừng thì cây đừng hòng đứng im.

Quan Sơn Nguyệt giật mình:

- Thế là lão có ý sanh sự với bất kỳ ai lão gặp.

Lạc Hành Quân mỉm cười:

- Thói quen của lão là thế đó. Nếu lão biết được các hạ là truyền nhân của Độc Cô Minh, nhất định lão ta bám sát luôn, cho đến khi nào các hạ chịu đựng không nổi, phải động thủ với lão thì thôi. Lão ta có mối thù với Độc Cô Minh, kể ra còn nặng hơn đối với già nhiều!

Quan Sơn Nguyệt cau mày:

- Vậy mà ân sư không hề đề cập đến việc đó ...

Lạc Hành Quân chặn lời:

- Làm sao Độc Cô Minh nói cho các hạ biết? Giả như Độc Cô Minh tiết lộ với các hạ thì rất có thể ...

Bỗng, bà ngưng câu nói, chừng như bà nhận thấy là mình hơi hên rồi bà chuyển hướng câu chuyện sang đề tài khác:

- Dù thế nào đi nữa, các hạ không nên lưu ý đến lão là hơn mặc cho lão làm mọi trò khiêu khích, các hạ cứ lơ đi, như không nghe, không thấy gì cả. Nếu các hạ giữ được thản nhiên, lão ấy chẳng làm sao xuất thủ.

Quan Sơn Nguyệt không phục.

Bởi, mình không chạm đến ai, đó là cả một sự nhẫn nhịn rồi, vì biết rõ ai đó không có thiện cảm với mình, mà mình cũng phải lơ đi. Con nhà võ, nhịn như vậy là quá đáng. Huống hồ, khi lão khiêu khích, mình cũng nhịn luôn sao? Nhịn như vậy, được sao?

Tự nhiên, Quan Sơn Nguyệt bất bình, chàng cao giọng thốt với vẻ ngạo nghễ:

- Chắc là tại hạ khó nhịn được, nếu lão ta cứ bám theo tại hạ mà khích nộ!

Lạc Hành Quân lắc đầu, khoát tay, nghiêm sắc mặt:

- Tuyệt đối không nên lưu ý đến lão. Cho các hạ biết, lão có cái thói, để ý đến ai, thì bám sát mãi người đó, như bóng theo hình, lão gây phiền não luôn luôn, cho đến một lúc nào đó, phải động thủ với lão!

Lạc Tiểu Hồng bất phục:

- Động thủ thì cứ động thủ, sợ gì lão?

Lạc Hành Quân lại lắc đầu:

- Vô ích! Không làm sao thắng nổi lão ta được.

Lạc Tiểu Hồng Á «hừ» một tiếng:

- Thế lão là một kẻ bất khả xâm phạm?

Lạc Hành Quân gạt đầu:

- Bất tử, đúng hơn. Không ai giết lão chết cả. Công phu của lão so với võ học của chúng ta hoàn toàn bất đồng. Võ công của chúng ta, không làm gì hạ lão được!

Quan Sơn Nguyệt lấy làm lạ:

- Thật vậy?

Lạc Hành Quân mỉm cười:

- Già bịa chuyện mà làm gì.

Quan Sơn Nguyệt mơ màng.

- Thảo nào! Trong đêm vừa rồi, tại hạ chụp vào mạch môn của lão, cố vận chân khí truyền sang gây chấn động nơi lão, song lão chẳng việc gì! Hơn thế, lão làm cách nào chẳng rõ, hóa giải tiêu tan đạo chân khí của tại hạ ...

Lạc Tiểu Hồng tỏ vẻ sợ hãi:

- Thế thì làm sao? Giao đấu với lão, không giết lão chết được, hóa ra giao đấu để chờ chết với lão sao?

Lạc Hành Quân trấn an nằng:

- Tuy vậy, chẳng sao đâu, bởi lão cũng chẳng giết được chúng ta. Bởi môn học của lão chuyên gây phiền nhiễu cho đối phương, chứ không có cái công dụng giết người. Cho nên, năm xưa, khi lập bảng Phong Thần, bọn của già đồng ý tặng lão cái danh hiệu Đầu Thống Quái Vật. Bởi lão chỉ là một quái vật, chuyên làm kẻ khác nhức đầu vì lão.

Quan Sơn Nguyệt hấp tấp hỏi:

- Phong Thần Bảng? Tại sao lại có Phong Thần Bảng, bảng đó lập như thế nào?

Lạc Hành Quân lơ lửng, nghe chàng hỏi, thoáng biến sắc mặt, khỏa lấp ngay:

- Đừng hỏi chi hết. Già không thể nói gì hơn. Già cảm thấy đã nói quá nhiều rồi, mà nói nhiều thì bất tiện. Già xin các hạ, từ nay, có gặp ai, đừng bao giờ đề cập đến cái bảng Phong Thần đó!

Quan Sơn Nguyệt có thêm một nghi vấn.

Nhất định là cái bảng Phong Thần đó có liên quan trọng đại với vũ lâm, nói chung. Còn riêng sư phụ chàng, Bành Cúc Nhân, Huyết La Sát, Bạch Cốt Ma Thần, Xú Sơn Thần, kể cả Hồ Hải Dị Tẩu, sự liên quan phải trọng đại hơn gấp mấy lần.

Đột nhiên, chàng nhớ đến một việc, vụt đọc lên một câu đối mà chàng thuộc nằm lòng:

- Hoàng Hạc bay trên sông, Tán Tiên ở bờ hồ!

Lạc Hành Quân biến sắc một lần nữa. Bà hỏi gấp:

- Các hạ nói sao? Độc Cô Minh có tiết lộ với các hạ, lão ta là Hoàng Hạc Tán Tiên à?

Quan Sơn Nguyệt không đáp, ánh mắt chàng sáng lên, miệng điểm một nụ cười đắc ý, chàng cao giọng tự thốt:

- Thì ra, ân sư là Hoàng Hạc Tán Tiên!

Chàng nghi ngờ, ân sư hẳn phải có một ngoại hiệu nào đó, rồi nhớ đến câu đối trong gian phòng của Độc Cô Minh ngày trước chàng thử đọc lên. Nào hay, Lạc Hành Quân kinh ngạc, bật hỏi.

Câu hỏi của bà vô hình trung đã xác nhận điều chàng nghi ngờ!

Chàng không đáp, chỉ tự thốt như vậy, điều đó chứng tỏ là Quan Sơn Nguyệt chưa biết được Độc Cô Minh có cái ngoại hiệu đó, và Độc Cô Minh cũng chẳng hề tiết lộ với chàng ...

Thế là Lạc Hành Quân hớ hênh rồi. Bà Hối hận, sững sờ một lúc. Nhưng, đã lỡ, bà còn biết làm sao, thôi thì đành vậy, bà hỏi tiếp:

- Các hạ nghe ai nói đến câu đối đó?

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Chính mắt tại hạ trông thấy, tại thư phòng của gia sư. Lúc đó, tại hạ chẳng hiểu gì cả, bây giờ nghe tiền bối đề cập đến bảng Phong Thần nào đó, tại hạ mới nghĩ ra.

Lạc Hành Quân cau mày:

- Già đã căn dặn các hạ, đừng nhắc đến cái bảng đó nữa, các hạ quên nhanh thế à?

Quan Sơn Nguyệt tắt nụ cười, chỉnh nghiêm sắc mặt:

- Tại hạ xin hứa, từ nay không đề cập đến bảng đó.

Lạc Hành Quân gật đầu, trầm lặng một chút, đoạn thở dài thốt:

- Ba tiếng đó, có cái tầm quan hệ rất trọng đại, già trong phút giây sơ suất, buột miệng nói ra, nếu có kẻ nào nghe lọt, thì tai họa sẽ xảy đến, to lớn vô lường.

Cho nên, già van cầu các hạ ...

Quan Sơn Nguyệt hết sức lấy làm lạ, chẳng rõ Phong Thần Bảng có bao hàm bí mật gì, quan hệ như thế nào, mà chỉ cần nhắc đến là tai họa lâm thân.

Chàng muốn hỏi cho rõ ràng, hỏi một lần để vĩnh viễn không còn thắc mắc nữa, song thấy thần sắc của Lạc Hành Quân ngưng trọng phi thường, chàng bỏ luôn ý nguyện, đồng thời cam kết:

- Tiền bối yên trí, tại hạ kể như chẳng bao giờ có nghe ai nói đến bảng đó, không nghe tức nhiên chẳng biết gì, và không tiết lộ với ai. Bởi có ai tiết lộ một việc mà mình chẳng nghe, chưa biết?

Lạc Hành Quân gật đầu:

- Tại sao, nhớ đến câu nói đó, các hạ lại nghĩ ra được ngoại hiệu của lĩnh sư?

Quan Sơn Nguyệt cười nhẹ:

- Tại hạ suy diễn từ những ngoại hiệu của các vị, tự nhiên hiểu liền. Một phần, đôi liền đó, chẳng liên quan gì với hoạt động thường ngày của gia sư, thế mà người vẫn giữ mãi và chừng như trân quý nó lắm. Phần khác, các vị là những bằng hữu của gia sư, đáng lý ra, không nhiều lần thì ít, gia sư cũng có đề cập đến các vị, trong những lúc bình luận về nhân vật giang hồ chứ. Nhưng gia sư giữ bí mật hoàn toàn. Tại sao gia sư giữ bí mật về các vị? Tại sao gia sư trân quý câu đối đó? Hẳn phải có một nguyên nhân!

Lạc Hành Quân cau mày:

- Nhưng, câu đối đó có liên quan gì đến già đâu?

Quan Sơn Nguyệt tiếp:

- Mới xem qua, thì không thấy mối liên quan, suy nghĩ kỹ tất thấy rõ. Ngoại hiệu của các vị, có cái vẻ kỳ quái phi thường, ai ai cũng xưng hoặc thánh, hoặc thần, hoặc quỷ, hoặc ma. Thì tại sao lại chẳng có người xưng là tiên? Gia dĩ, gia sư cùng các vị quen biết nhau từ lâu ...

Trực nhớ đến một việc, chàng bổ túc:

- Ngoài các vị Huyết La Sát, Bạch Cốt Ma Thần, Xú Sơn Thần, còn có một người nữa, cũng biết gia sư như các vị. Người đó, là Bành Cúc Nhân ...

Lạc Hành Quân chớp mắt:

- Bành Cúc Nhân còn sống?

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Bành tiên bối cùng đi với tại hạ, song vì một việc riêng phải tạm phân cách nhau.

Lạc Hành Quân giục:

- Khoan nói đến bà ấy, cứ tiếp việc hiện tại đi.

Quan Sơn Nguyệt thốt:

- Tại hạ thấy các vị có ngoại hiệu kỳ quái, lại nghe tiền bối đề cập đến cái bảng đó, mà gia sư là chỗ đồng đạo của các vị, hẳn cũng có tên, tại hạ trực nhớ đôi câu đối của gia sư, ngắt hai chữ cuối của mỗi câu, ghép

lại, thành Hoàng Hạc Tán Tiên! Như vậy, có Tiên, có Thánh, có Thần, có Quỷ có Ma, rất đủ để hình thành một cái bảng, như tiền bối đã cho biết.

Lạc Hành Quân lại hỏi:

- Tại sao các hạ quyết đoán linh sư có tên trong bảng?

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Đã là người quen thân của các vị thì gia sư hẳn có một ngoại hiệu khác, tương xứng với ngoại hiệu của các vị, chứ cái danh Minh Đà Lệnh Chủ, bất quá chỉ để xưng hô với toàn thể giang hồ thôi! Có ngoại hiệu khác, lại không xưng ra, hẳn phải do một nguyên nhân. Và chính vì người được liệt trong bảng đó, nên người không xưng ra ...

- Thánh, Thần, Quỷ, Ma, đều có tên trong bảng, thì Tiên cũng phải có tên trong bảng, điều đó rất dễ hiểu!

Lạc Hành Quân khẽ thở dài:

- Các hạ vừa kín đáo, vừa tế nhị, thảo nào mà chẳng suy diễn ra lắm điều hay, điều lạ! Tuy nhiên, già tưởng cần khuyến cáo các hạ, là sự việc này, các hạ không nên tìm hiểu xa hơn, và cũng chẳng tùy hứng mà đề cập đến.

Quan Sơn Nguyệt lấy làm lạ, hỏi:

- Vì lý do gì tại hạ không nên truy cứu? Chẳng lẽ sự việc đó ...

Lạc Hành Quân cao giọng chặn lời:

- Nếu các hạ còn nhắc mãi đến việc đó, nhất định già sẽ không để cho các hạ rời khỏi nơi này!

Quan Sơn Nguyệt nín lặng.

Bỗng từ xa có tiếng bánh xe lăn và tiếng ngựa hí vang lên vọng đến trang viện.

Lạc Hành Quân dịu ngay nét mặt thốt:

- Muội nương và muội phu của già đã đến!

Bà nhìn sang Quan Sơn Nguyệt dặn một lần nữa:

- Các hạ phải nhớ là đừng nhắc nhở đến việc đó trước mặt họ.

Quan Sơn Nguyệt gật đầu.

Cả bọn đồng nhìn ra đường.

Không lâu lắm, từ xa, một vầng bụi bốc lên cuốn tới như bay rồi một cỗ xe xuất hiện trong tầm mắt của họ.

Xe do ngựa kéo, ngựa thuộc loại tuần mã, người đánh xe tác trung niên, có vóc dáng khôi vĩ, tướng mạo oai nghiêm, y phục rất sang trọng.

Cỗ xe dừng lại trước cổng trang, rèm xe được vén qua một bên, từ trong xe một thiếu phụ trung niên thò đầu ra ngoài. Tuy tuổi đã cao, sắc đẹp của bà vẫn còn rạng rỡ. Bà hỏi gấp:

- Thơ Thơ có tiếp được tin của bọn tiểu muội không?

Lạc Hành Quân gật đầu:

- Có. Ngụ thơ cũng đã biết rồi. Con Tiểu Hồng có gặp lão quái vật đó trên sông Hoàng.

Thiếu phụ giật mình, đảo mắt sang Quan Sơn Nguyệt và Lưu Tam Thái, chùng như để dò xét.

Lạc Hành Quân giới thiệu liền:

- Vị công tử này là truyền nhân của Độc Cô Minh đấy, còn người kia là bằng hữu của công tử.

Thiếu phụ lại giật mình lướt nữa, kêu lên:

- Hoàng Hạc ...

Lạc Hành Quân mỉm cười:

- Hoàng Hạc đã đi dự hội Long Hoa, chỉ còn người của Minh Đà ở lại.

Thiếu phụ trầm ngâm một lúc lâu.

Quan Sơn Nguyệt hết sức bối rối, không biết phải xưng hô thiếu phụ như thế nào cho hợp lý.

Lạc Tiểu Hồng hiểu ra sự khó khăn của chàng, vội giới thiệu:

- Di và Dương tôi đó. Dương tôi tên là Liễu Sơ Dương, còn di tôi là Lạc Tương Quân.

Quan Sơn Nguyệt vòng tay chào:

- Tại hạ là Quan Sơn Nguyệt, kính bái nhị vị tiền bối.

Lưu Tam Thái cũng nghiêng mình chào hai người mới đến, nhưng không nói tiếng nào.

Lạc Tiên Quân gật đầu.

Liễu Sơ Dương khách sáo hơn, thốt một câu:

- Trông thế huynh có khí thái anh hùng, lão phu hết sức mừng cho bạn cũ chọn người nối nghiệp xứng đáng.

Quan Sơn Nguyệt toan đáp lại, song Lạc Hành Quân cắt tiếng.

- Đứng mãi tại đây nói chuyện sao? Minh vào nhà chứ.

Liễu Sơ Dương gật đầu, đoạn đến bên cạnh xe, thốt:

- Tương Quân, ngu huynh bế hiền muội nhé!

Quan Sơn Nguyệt lấy làm lạ thầm nghĩ, dù cho họ có âu yếm với nhau đến mức độ nào, họ đã quá cao tuổi rồi, lý đâu lại ôm ấp nhau trước mắt nhiều người như vậy?

Lạc Tương Quân Á «ừ» một tiếng:

- Trước mắt bọn trẻ, mình làm vậy xem kỳ quá.

Liễu Sơ Dương cười hì hì:

- Chẳng quan hệ gì. Đệ tử của Độc Cô Minh cũng như con cháu chúng ta, có chi đâu mà phải quá giữ gìn?

Lạc Tương Quân mắng yêu:

- Liễu huynh mặt dày, chứ tôi thì tôi thẹn lắm.

Bà vệt bức rèm xe, bay vút ra ngoài như cánh bướm, đôi ống tay áo dài phất phơ giữa khoảng không, cứ như thể bà lướt đi vừa nhanh vừa ổn.

Nếu một người bình thường di động như vậy, thì chẳng có chi là đáng nói, nhưng Quan Sơn Nguyệt nhận ra đôi chân bà cụt đến gối. Bây giờ, chàng mới hiểu tại sao Liễu Sơ Dương đòi ẵm bà.

Chàng hết sức khâm phục, thuật khinh công của Lạc Tương Quân đã đạt đến mức hỏa hầu, bà không còn có đôi chân mà vẫn đi được như thường, lại đi nhanh hơn một danh thủ đệ nhất đẳng trong võ lâm.

Liễu Sơ Dương nhìn theo bóng vợ, điểm một nụ cười, gọi Lạc Hành Quân, thốt:

- Thợ thợ xem kia, lệnh muội vẫn giữ cái tính khí như ngày nào. Trong năm vừa qua có một lần bà ta muốn lên đỉnh Thái Sơn xem Thái Dương xuất hiện nơi phương trời Đông, bà ta nhất định không chịu ngồi kiệu, cứ như thế ấy mà vượt núi, làm cho bao nhiêu du khách dâng hương tưởng là thần tiên giáng hạ, cùng rạp quỳ nhau dậy, rồi cố lên núi để kịp thời van cầu ban phúc lành. Bị nhiều người vây quanh, gây phiền nhiễu, nên bà ấy chẳng xem được cái cảnh Thái Dương lên!

Quan Sơn Nguyệt kinh hãi, kêu lên:

- Trên Thái Sơn, có một đỉnh cao, khách giang hồ thường đến đó, xem mặt nhật mọc nơi phương Đông, chừng như đỉnh đó có cái tên là Quan Nhật Phong, cao ngàn trượng. Vậy mà Lạc tiên bói dùng thuật khinh công lên tận đỉnh, thật là một sự kiện trên chỗ tưởng của tại hạ!

Liễu Sơ Dương cười nhẹ:

- Về những việc gì khác, lão phu không dám nói, chứ về thuật khinh công thì lão phu có thể cho rằng bà ấy là một tay vô song trên giang hồ. Hơn thế, bà ấy lại mất hai chân! Luyện khinh công đã là một việc khó, bởi khinh công là một môn học đòi hỏi lắm đặc điểm mà chẳng phải bất cứ người nào cũng có thể học được. Huống chi, luyện thuật khinh công khi mình mất cả đôi chân, nghĩ ra còn khó khăn gấp trăm gấp ngàn lần một người thường!

Lạc Hành Quân mỉm cười, mắng:

- Xú Quỷ! Người lại nói xấu vợ đó à? Nếu nó nghe được, người chẳng dễ chịu với nó đâu nhé! Sao người dám nói nó tàn phế?

Liễu Sơ Dương đáp:

- Chẳng dễ chịu với bà ấy? Mặc dù bà mất đôi chân nhưng bà không lấy đó làm buồn phiền, trái lại bà còn lấy đó làm hãnh diện là khác bởi Thơ thơ cho rằng bà ta tàn phế chứ bà ta nghĩ là mình có tàn chứ chưa đến nỗi bị phế ...

Lão vừa gật gù, vừa tiếp:

- Kể ra, bà ấy cũng có lý, và bà hãnh diện cũng phải. Có cụt đôi chân, bà mới tỏ lộ được cái thuật khinh công siêu việt, vì người còn đủ đôi chân, có giỏi khinh công, cũng là sự thường, chứ bà thì bà cụt chân mà thuật khinh công của bà cao hơn bất cứ người nào còn đủ đôi chân, điều đó mới đáng khâm phục!

Lạc Hành Quân mỉm cười:

- Kể ra, vợ chồng người giàu nghị lực vô tưởng! Như người chẳng hạn, nhìn người hiện tại, có ai ngờ ngày trước người thọ bệnh như thế nào? Ta tưởng, cái hiệu Xú Sơn Thần của người, phải thay đổi mới hợp lý. Bởi người có còn xấu xí nữa đâu?

Liễu Sơ Dương khoát tay gáp:

- Không! Không thay đổi! Bằng mọi giá, tiểu đệ phải giữ cái hiệu đó, thơ thơ ạ, bởi con người có căn có bản, đừng bao giờ quên căn quên bản. Cha mẹ sanh ra tiểu đệ với dung mạo xấu xí, tiểu đệ cải sửa rồi, đó là một cái tội bất hiếu, bây giờ lại bỏ luôn cái hiệu nữa, thì còn làm người làm sao được? Cái hiệu nhắc nhở hình hài cha mẹ sanh ra kia mà! Bỏ hiệu, là bỏ nguồn gốc luôn, không được đâu, thơ thơ ơi!

Quan Sơn Nguyệt không thể hiểu nổi họ nói với nhau những gì, nhìn theo bóng Liễu Sơ Dương thoát đi trước theo cho kịp vợ, suy nghĩ mông lung.

Lạc Hành Quân chậm lại, chờ chàng, dù bà là một vị tiên bói cũng phải giữ lễ đối với khách.

Khi Quan Sơn Nguyệt tiến lên, bà cùng chàng thông thả bước đi. Bà vừa đi, vừa đưa tay chỉ Liễu Sơ Dương, thốt:

- Ngày trước, lão ấy có gương mặt đầy nốt rỗ, trông xấu xí vô cùng.

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu.

- Thú thật với tiên bói, tại hạ không tưởng là một con người khôi vĩ lắm liệt như vậy, trước kia lại là một kẻ xấu xí nhất đời! Chắc Liễu tiên bói học được thuật cải sửa dung mạo tân kỳ tinh diệu lắm nên mới tự biến đổi mình như ngày nay!

Lạc Hành Quân mỉm cười:

- Dùng thuật cải sửa dung mạo, biến đổi mặt mày của mình, đó là việc rất thông thường, có gì đáng nói đâu? Cái điều đáng cho chúng mình ca ngợi, là sự kiên tâm của họ Liễu, lão ấy chuyên chú tập luyện một huyền công, chính môn công đó bức những chỗ thịt lõm, lở ra bằng mặt, xóa mất nốt rỗ, rồi dần dần làm tiêu tan những lần, những vết còn lại, biến gương mặt lão lạnh lặn như mặt người thường. Chỗ ảo diệu của

môn công đó, là đồng với việc sửa chữa gương mặt bằng phẳng, tạo luôn cho lão một sắc da đẹp đẽ như các hạ đã thấy.

Bà dừng lại một chút, rồi tiếp:

- Năm xưa, khi họ lấy nhau thì vợ là một tàn phế nhân, còn chồng là một gã có gương mặt rõ ràng rõ rệt, giả dĩ chỗ lõm, chỗ lõm, hai vợ chồng hầu như mất cả nhân dạng, họ bị bằng hữu đàm tiếu không ít. Họ không buồn, không giận ai, trái lại họ xem những lời chê bai đó, như một khích lệ, họ cố công luyện tập. Nhờ họ có nhiều nghị lực, nên sau một thời gian họ thành công, vợ nổi tiếng là tay phi hàng đệ nhất trong vũ lâm, chồng thì trở thành một hán tử oai hùng.

Quan Sơn Nguyệt hết sức thán phục:

- Thì ra bằng hữu cười chê họ, chẳng khác nào gián tiếp khuyến khích họ tự tân, tự cường!

Lạc Hành Quân gật đầu:

- Trong số bằng hữu có hảo ý khích lệ họ, đáng lưu ý nhất là Hoàng Hạc Tán Tiên.

Quan Sơn Nguyệt lo ngại:

- Họ thực sự có oán hận những người bên ngoài thì cười chê nhưng bên trong lại khích lệ chăng? Nếu có, thì gia sự không khỏi mất cảm tình của họ!

Lạc Hành Quân mỉm cười:

- Các hạ yên trí. Vợ chồng họ đã hiểu, già dám bảo đảm là tình bằng hữu giữa họ và linh sư, có tăng chứ không giảm.

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm một chút:

- Chắc là sự việc đó cách nay phải lâu lắm ...

Lạc Hành Quân mơ màng, hồi ức lại những gì đã diễn ra trong thời xa xưa, tình hoài man mác. Một lúc lâu, bà thốt:

- Phải! Cách nay độ ba mươi năm rồi! Ba mươi năm! Một khoảng thời gian dài với một người, nhưng rất ngắn đối với sự việc giang hồ! Mới ngày nào đó, ai ai cũng còn là những trang thiếu niên, huyết khí phong cương, thích hoạt động, rồi chớp mắt đã thấy tất cả đều pha sương lên mái tóc, chẳng những thế, mỗi người phiêu bạt một phương trời, không thường gặp mặt nhau như ngày trước cùng hiệp đoàn, hiệp lũ, bôn tẩu khắp non sông! Cái nhiệt náo ngày xưa đã biến thành cái u buồn hôm nay! Nghĩ cho cùng, bao nhiêu năm xuôi ngược đó đây, cảm như vùng dậy trong giấc mộng dài, tỉnh mộng rồi, kiểm điểm lại, trong tay nắm được những gì của nhau, ngoài một mối tình hoài man mác? Cố nhân! Cố sự! Niềm lưu luyến sau phút giây về lòng đất lạnh, mãi mãi nặng đọng trong u hồn!

Quan Sơn Nguyệt xót xa vô cùng. Dù chàng chưa đến cái tuổi hoài cổ, nhưng con người rồi ai chẳng có lúc hồi đầu nhìn lại quãng đường qua. Lời nói của Lạc Hành Quân hôm nay, sẽ là những lời chàng sẽ nói sau này, sau ba mươi năm, bốn mươi năm ...

Chàng lặng lẽ bước đi, bên cạnh Lạc Hành Quân, nghĩ xa, nghĩ gần, chàng lẩm nhẩm:

- Long Hoa Hội! Phong Thần Bảng!

Lạc Hành Quân nhìn sang chàng, trầm giọng bảo:

- Các hạ quên lời già ân cần dặn dò rồi sao? Đừng bao giờ đề cập cái đó trước mặt già, già sợ lắm!

Lạc tiểu Hồng đi bên cạnh mẹ và Quan Sơn Nguyệt, lúc đó mới cất tiếng:

- Có những sự việc quan trọng như vậy, sao từ lâu rồi mẹ vẫn dấu con?

Dượng rõ ràng, rõ rệt, mẹ cũng không tiết lộ cho con biết! Thì ra, cái danh hiệu Xú Sơn Thần quả có nguyên nhân!

Lạc Hành Quân gất:

- Tiểu liễu đầu oán trách ta phải không? Ta làm sao đem những việc như vậy, thuật lại cho người biết chứ? Từ giây phút đó, cả ba im lặng đi bên nhau, không lâu lắm, họ đến đại sảnh.

Vào đại sảnh, họ thấy Liễu Sơ Dương và Lạc Tương Quân ngồi trên ghế, thần sắc an tường.

Lạc Tiểu Hồng nhanh chân, vào trước, còn Lạc Hành Quân và Quan Sơn Nguyệt dừng chân bên ngoài cửa sảnh đường, cả hai cũng nhìn quanh.

Là chủ nhân, Lạc Hành Quân cũng như hầu hết những chủ nhân trên đời, có thói quen khi xuất ngoại, dù chỉ trong chốc lát, trở về rồi là đảo mắt quan sát một vòng, xem có gì biến đổi chẳng. Huống chi, Lạc Hành Quân đã là người trong giới giang hồ, và Hồ Hải Dị Tẩu có hứa hẹn sẽ đến đây, biết lão ấy đến lúc nào, ai dám bảo đảm là trước khi đến, lão không quăng một vài viên sỏi dò đường?

Cho nên, cẩn thận, dè dặt, bao giờ cũng có lợi.

Phần Quan Sơn Nguyệt, chàng muốn nhìn qua cho biết cái phong quang của khu trang viện Tà Dương này như thế nào, nên không khỏi lộ phần nào tính kiêu kỳ.

Do đó hai người chậm lại một chút. Khi họ vào trong đại sảnh, thì đúng lúc Lạc Tiểu Hồng đang tường thuật cuộc gặp gỡ giữa nàng và Quan Sơn Nguyệt cùng Lưu Tam Thái cho vợ chồng Lạc Tương Quân nghe.

Thấy Quan Sơn Nguyệt bước vào, nàng bối rối thấy rõ.

Quan Sơn Nguyệt nghe lọt mấy tiếng cuối cùng, biết là nàng đang nói gì, điểm một nụ cười bảo:

- Lạc cô nương, cứ tự nhiên, thuật tiếp sự việc cho nhị vị tiền bối nghe.

Nhưng, nói gì thì nói đừng vu oan cho gã nam nhân uy hiếp một nữ nhân đấy nhé!

Chàng bước đến chiếc ghế cuối, ngồi xuống. Chàng biết rõ, các vị tiền bối này đều là những bậc đại nhân, họ có lối sống thoát tục, không câu, không thúc, thì đối với họ, chàng phải có thái độ tự nhiên, miễn sao đừng vượt khỏi phạm vi lễ giáo là được rồi.

Đem cái sáo thông thường vào cuộc tiếp xúc với họ, chỉ gây thêm sự bức bối cho họ, chứ chẳng ích gì. Cho nên, chàng thản nhiên ngồi xuống, có điều chàng chọn chiếc ghế ở cuối hàng, tỏ sự khiêm nhường một cách kính đáo.

Chàng thản nhiên, song Lưu Tam Thái lại áy náy quá chừng.

Thấy y bối rối Quan Sơn Nguyệt đưa mắt, ngăm ra hiệu, nhưng y vẫn xó rỏ mãi, chưa dám ngồi.

Liễu Sơ Dương mỉm cười thốt:

- Nhân huynh cứ tự nhiên, ngồi xuống đi. Bọn lão phu đã nghe Tiểu Hồng thuật lại sự tình trong đêm vừa qua. Chúng ta cứ xem nhau như đã quen biết từ lâu, chẳng có gì phải dè dặt quá độ.

Bấy giờ Lưu Tam Thái mới dám ngồi xuống bên cạnh Quan Sơn Nguyệt.

Lạc Tiểu Hồng cứ thuật tiếp. Nàng nói đến đoạn bức bách Hồ Hải Dị Tẩu phải nhảy xuống sông tránh đòn. Nói đến đó, nàng thích chí vô cùng, miệng vừa nói, vừa cười cả mắt nàng cũng cười luôn.

Khi nàng dứt lời, Lạc Hành Quân hỏi:

- Làm sao hiền muội và Liễu đệ biết được lão quái vật đang có mặt trong vùng?

Liễu Sơ Dương cười nhẹ:

- Sáng sớm hôm qua, tiểu đệ tiễn đưa một người khách, khi trở vào nhà, bắt gặp một tấm thiếp của lão, kèm theo một bức họa.

Lạc Tiểu Hồng trở mắt:

- Bức họa gì, hử Dương?

Liễu Sơ Dương tiếp:

- Một bức Hiến Thọ Đồ.

Lạc Tiểu Hồng thốt nhanh:

- Chắc là Ma Cô Hiến Đào!

Liều Sơ Dương lắc đầu:

- Không phải đâu. Chính Ma Cô Hiến Hoa.

Lạc Hành Quân chớp mắt thích thú:

- Nghĩa là sao?

Liều Sơ Dương mỉm cười:

- Thời gian qua đã lâu rồi, thế mà lão ta vẫn nhớ mãi những việc từ mấy mươi năm trước! Lão ta vẽ trong bức đồ hình dáng của tiểu đệ năm xưa dĩ nhiên là với gương mặt xấu xí, hai tay tiểu đệ nâng một bãi phân trâu, trên bãi phân, có cắm một đóa hoa. Hoa rất tươi!

Lạc Hành Quân cười vang:

- Lão ta vẫn còn hần học vì việc ấy à?

Lạc Tiểu Hồng trở mặt hỏi:

- Bức họa như thế, ngụ cái ý tứ gì?

Liều Sơ Dương toan giải thích, Lạc Tương Quân trừng mắt gắt:

- Người định nói gì chứ?

Liều Sơ Dương rụt cổ, thè lưỡi dài dài rồi cười hì hì:

- Nhất vợ, nhì trời, bà ấy không cho nói, Dương nào dám nói, diệt nữ ời, thôi vậy, cố suy nghĩ, tự tìm hiểu.

Lạc Tương Quân dừng đôi mày liễu, hậm hực:

- Cái lão tặc ấy vẫn không chừa bỏ thói quỷ! Cứ theo bọn chúng ta mà ám mãi! Nếu ngày mai, lão giữ lời hứa, tìm đến đây, nhất định ta xé xác lão thành ngàn vạn mảnh, ta mới hả cho! Lão tưởng đầu, ta sợ lão lắm sao!

Lạc Hành Quân khề thở dài:

- Hiền muội hãy bình tĩnh, sự việc quan trọng vô cùng, không giản đơn như hiền muội tưởng! Năm xưa, lão đã tỏ ra là lợi hại lắm rồi, suốt ba mươi năm nay, hần lão ta có tiến bộ chứ, chỉ sợ cả ba chúng ta khó lòng thủ thắng trong cuộc chạm trán với lão lần này!

Lạc Tương Quân bắt phục, cao giọng:

- Thơ thơ sợ lão tặc à? Sợ gì chứ? Lão tiến bộ, chẳng lẽ chúng ta lại đứng nguyên một chỗ sao? Rồi Thơ thơ sẽ thấy, ngày mai, tiểu muội rút từ đường gân tà quái của lão cho lão biết tay!

Thấy em cương quyết phi thường, Lạc Hành Quân cũng phấn khởi lên.

Thực ra thì chẳng phải bà ta ngán gì Hồ Hải Dị Tẩu, đành là lão có vũ công cao, song nước đến thì đất ngăn, địch tới thì chặn đánh, sợ gì? Chẳng qua bà quen tánh cẩn thận, hành động là một việc, dè dặt là một việc, suy người, xét ta, nhân hậu mới xuất thủ. Bà không muốn em gái khinh địch mà thành có hại. Bà thốt:

- Chính lão, lão chẳng có gì đáng cho chúng ta sợ, cái người đáng sợ, là người ở sau lưng lão, hiền muội và Liễu đệ cũng thừa hiểu là Thất Độc Thủ Pháp vô cùng lợi hại ...

Quan Sơn Nguyệt giật mình Lưu Tam Thái biến sắc, kêu lên:

- Thất Độc Thủ Pháp? Có phải thủ pháp của Phi Lạc Đà sử dụng chẳng?

Lạc Hành Quân, Lạc Tương Quân và Liều Sơ Dương cũng kinh hãi, trở mắt nhìn Lưu Tam Thái.

Liều Sơ Dương hỏi:

- Các hạ cũng biết Thất Độc Thủ Pháp nữa sao? Phi Lạc Đà là ai?

Quan Sơn Nguyệt thay lời Lưu Tam Thái, tường thuật sự tình ngày trước.

Cuối cùng, chàng bổ túc một câu:

- Theo tại hạ nghĩ, thủ pháp đó không đáng sợ lắm, bởi Bành Cúc Nhân tiền bối giải khai được, thì các vị cũng giải khai được!

Lạc Hành Quân ngưng trọng thần sắc:

- Thủ pháp đó biến ảo vô lường, người sử dụng nó có trăm ngàn cách thức phát xuất, ta chỉ sợ Bành Cúc Nhân gặp lúc người đó thi triển cách thức giản đơn nhất, nên giải khai dễ dàng như vậy.

Bà dừng lại một chút rồi tiếp:

- Dù sao đi nữa, chung quy Thất Độc Thủ Pháp cũng đã xuất hiện trở lại trên giang hồ rồi. Chính cái điều đó mới đáng cho chúng ta lưu ý. Gia dĩ, kẻ sử dụng lại lấy Phi Đà làm lệnh, thì sự việc hẳn phải rắc rối lắm ...

14. Rượu Vui Kiếm Hận

Quan Sơn Nguyệt suy tư một chút, đoạn hướng qua Lạc Hành Quân hỏi:

- Nhân nói đến Thất Độc Thủ Pháp, Lạc tiền bối lại đề cập luôn về Phi Đà Lệnh, sau cùng cho biết là Hồ Hải Dị Tẩu có dính dấp trong vụ, chẳng hay mối tương quan giữa những sự việc đó như thế nào?

Lạc Hành Quân lắc đầu:

- Đừng tìm hiểu, những sự việc đó chẳng mấy may liên quan đến các hạ.

Quan Sơn Nguyệt chỉnh sắc mặt:

- Liên quan chứ, tiền bối! Liên quan trọng đại! Chủ nhân Phi Đà Lệnh có chủ trương đối lập với tại hạ kia mà! Đã một lần rồi, người đó có tìm đến tại hạ, và trong tương lai, y và tại hạ sẽ còn gặp nhau nhiều lần nữa. Cứ như sự suy đoán của tại hạ, thì sự tình liên quan đến gia sư không ít vậy! Liên quan đến gia sư tức nhiên liên quan đến Minh Đà Lệnh, mà tại hạ thì hiện là thừa kế môn nhân của gia sư, chấp chương Minh Đà Lệnh!

Lạc Hành Quân giật mình, nhìn sững chàng, hỏi:

- Có sự việc như vậy à?

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Chẳng dám giấu tiền bối, Phi Đà Lệnh Chủ có ước hẹn với tại hạ, sẽ gặp nhau tại Đại Tán Quan, trong lần tại hạ chạm mặt với y, có Bành Cúc Nhân tiền bối chứng kiến, cuộc chạm mặt đó cách nay chẳng lâu gì. Bành tiền bối có cho tại hạ biết là, muốn gặp lại gia sư, tuyệt đối tại hạ không nên đánh bại Phi Đà Lệnh chủ!

Lạc Hành Quân trợn mắt:

- Phi Thiên Dạ Xoa tiết lộ với các hạ nhiều điều quá chừng! Mà toàn là những việc khó!

Quan Sơn Nguyệt hỏi gấp:

- Tiền bối có thể chỉ điểm cho tại hạ những điều hữu ích chăng?

Lạc Hành Quân cười khở, lắc đầu, đáp:

- Không thể rồi! Già cũng như các hạ, mỗi người đều có nỗi khổ tâm riêng biệt! Trong lâm trường hợp, chúng ta phải tự nhận là bất lực, dù chúng ta muốn làm những gì hữu ích cho nhau!

Quan Sơn Nguyệt bức tức vô cùng, Bành Cúc Nhân úp mở với chàng, rồi bây giờ Lạc Hành Quân và vợ chồng Lạc Tương Quân cũng úp mở luôn, thế là nghĩa làm sao? Tại sao tất cả đều dử bí mật đối với chàng, dù họ là bằng hữu của sư phụ chàng, dù họ biết chắc chàng là đệ tử của sư phụ chàng?

Chàng lẩm nhẩm:

- Tiểu Tây Thiên! Long Hoa Hội! Phong Thần Bảng hừ, phải có một ngày nào đó, mình khám phá tất cả những bí mật quanh những danh từ này mình sẽ công bố trước giang hồ ...

Bọn Lạc Hành Quân biến sắc.

Lạc Hành Quân và Liễu Sơ Dương cùng đứng lên, cùng bước gấp đến, kèm hai bên tả hữu Quan Sơn Nguyệt. Còn Lạc Tương Quân thì chỗi hai tay lên thành ghế, trong thế sắp sửa bay mình đến chàng.

Quan Sơn Nguyệt giật mình, hấp tấp hỏi:

- Ba vị tiền bối định làm gì thế?

Tất cả đều trầm trong tình trạng đó, một lúc lâu, Lạc Hành Quân thở dài, bà bỏ cái giọng khách sáo, đổi lối xưng hô không gọi chàng bằng hai tiếng các hạ nữa. Bà thốt:

- Quan hiền đệ! Vì thiện cảm đối với hiền đệ, vì giao tình đối với Độc Cô Minh, già có lời này, thẳng thắn nói với hiền đệ, mong hiền đệ tiếp nhận ...

Quan Sơn Nguyệt thở dài:

- Có phải tiền bối định bảo tiểu đệ giả vờ bại trước Phi Lạc Đà?

Lạc Hành Quân lắc đầu:

- Không phải vậy, dù rằng hiền đệ có ý bại trước Phi Lạc Đà là có lợi cho Độc Cô Minh, già cũng không khuyên hiền đệ phải làm. Già và các vị biết rõ Độc Cô Minh hơn ai hết, lão ấy đã trao Minh Đà Lệnh cho hiền đệ, là lão hy vọng nơi hiền đệ rất nhiều, khi nào lão tán đồng cho hiền đệ hành động như vậy?

Quan Sơn Nguyệt thốt gấp:

- Nếu tiểu đệ để cho Phi Lạc Đà đánh bại là điều bại cần thiết, có lợi cho gia sư, thì thú thật với các vị tiểu đệ sẵn sàng hy sinh cá nhân mình.

Lạc Hành Quân cao giọng:

- Sở dĩ Bành Cúc Nhân bảo hiền đệ như vậy, là vì bà ấy không hiểu rõ tâm ý của Độc Cô Minh, cho nên cái việc chiến đấu tại Đại Tán Quan sắp tới đây, hiền đệ không cần gì phải cố ý thủ bại, trái lại bọn già con mong mỗi hiền đệ chiến thắng nữa là khác. Già chỉ đề cập đến một việc cấp thiết hơn, mà hiền đệ cần phải làm, nếu thật sự hiền đệ quyết tâm đền đáp ơn sâu của sư phụ.

Quan Sơn Nguyệt ngưng trọng thần sắc, hỏi:

- Tiểu đệ phải làm sao?

Lạc Hành Quân chính nghiêm gương mặt:

- Những gì hiền đệ vừa nói đó, hãy bỏ qua. Vĩnh viễn hiền đệ nên quên đi, là được.

Quan Sơn Nguyệt toan nói gì, song Liễu Sơ Dương nghiêm giọng chặn lại:

- Chỉ vì bọn lão phu có mối giao tình rất thâm hậu với sư phụ hiền đệ, nên mới khuyên cáo hiền đệ như vậy. Chứ nếu không thì, sau khi hiền đệ tuyên bố câu đó, bọn lão phu đã ...

Quan Sơn Nguyệt giật mình:

- Bảo làm sao?

Lạc Tương Quân lạnh lùng đáp:

- Giết người để diệt khẩu chứ còn làm sao nữa?

Hai người kia gọi chàng là hiền đệ riêng bà này chưa chịu dùng danh từ đó, đủ biết bà chưa hài lòng về chàng.

Quan Sơn Nguyệt kinh hãi.

Liều Sơ Dương mỉm cười:

- Thôi mà, Tương Quân! Hẳn dù sao cũng chỉ là một kẻ hậu sanh, chấp hấn làm gì, cho hấn hoang mang!

Lạc Tương Quân Á «ừ» một tiếng:

- Tiểu tử cứ buông lung lỗ mãng, sớm muộn gì đại sự của chúng ta cũng phải hỏng ...

Lạc Hành Quân cười nhẹ:

- Hiền muội nói quá lời, sự tình làm gì nghiêm trọng đến như thế chứ? Ngu thơ nhận thấy hấn có phần nào giống Độc Cô Minh, thuở tráng niên Độc Cô Minh cũng có tính khí như hấn. Theo ngu thơ nghĩ thì nếu sau này, sự thế có cải biến khả quan, thì cái công của hấn góp vào không nhỏ đâu!

Bà không nói đại cuộc thành tựu, bà chỉ nói cải biến khả quan, như vậy là bà đánh giá Quan Sơn Nguyệt khá cao đó.

Sở dĩ bà không nói hai tiếng thành tựu, là vì bà không muốn khích nộ Lạc Tương Quân, bà ấy đang hận Quan Sơn Nguyệt không được kín đáo, nếu khen dỗi chàng thì có khác nào phản đối Lạc Tương Quân và cho rằng quan niệm của Lạc Tương Quân về Quan Sơn Nguyệt sai lầm?

Lạc Tương Quân thấy chị khuyên giải, và chồng cũng dần hòa, nên dịu thần sắc lại. Bà thốt:

- Nếu hấn biết là sau này hấn có một phần trách vụ trong đại cuộc, thì ngay từ bây giờ, hấn phải tập luyện thể nào cho tâm tình được bình tĩnh, có như vậy hấn mới tự ái, tự trọng, và giữ gìn kín đáo những bí mật hấn được biết do sự tiết lộ của chúng ta! Tiểu muội không mong gì hơn là hấn tự tân để trở thành con người hữu dụng.

Để khỏi lấp diễm tiến vừa qua, tạo cái không khí ngột ngạt phần nào, Lạc Hành Quân gọi con gái:

- Tiểu Hồng, các người vất vả trọn đêm, hấn phải nhọc và đói, vậy người vào nhà trù, bảo chúng làm gấp mấy món gì đó, ăn đi cho no, rồi nghỉ ngơi. Ta cần thương lượng một vài việc với dì và dưỡng người, nên không thể tiếp đãi khách được! Người hãy thay mặt ta.

Đúng là bà mượn cái cơ đãi khách ăn uống để đuổi khéo Quan Sơn Nguyệt và Lưu Tam Thái ra khỏi sảnh đường.

Tự nhiên Quan Sơn Nguyệt thừa thông minh để hiểu cái ý ngầm của bà, không đợi Lạc Tiểu Hồng mời, chàng tự động đứng lên, điểm một nụ cười, thốt:

- Nếu tiền bối không nhắc, chắc tiểu đệ cũng quên đói luôn!

Lạc Hành Quân giục:

- Hồng nhi, người có nghe Quan hiền đệ nói đó không? Khách vừa đến, người chẳng lo tròn phận sự chủ nhân, để khách kêu đói như vậy, thì còn thể thống gì cho Tà Dương Trang của chúng ta nữa chứ? Hãy đưa gấp Quan đại ca người vào phòng ăn đi!

Lạc Tiểu Hồng ngây thơ, nào biết ý tứ thâm kín của mẹ và lời tặc trách của Quan Sơn Nguyệt, vội gọi:

- Thế thì mình đi, Quan đại ca và Lưu huynh! Cũng tại đại ca đấy, nghe đói mà không bảo sớm cho tiểu muội biết!

Nàng đứng lên, bước ra ngoài, đưa Quan Sơn Nguyệt và Lưu Tam Thái đến phòng ăn.

Nhìn theo Quan Sơn Nguyệt đến lúc chàng khuất dạng, Lạc Hành Quân khẽ thở dài, thốt:

- Độc Cô Minh được liệt danh trong Thần Bảng, kể ra cũng phải. Lão ta cao minh hơn chúng ta nhiều, nhìn vào gã đệ tử của lão, nhận xét cách giáo huấn của lão, chúng ta phải phục ngay! Con ruột của ngu thơ, chưa

sánh được một phần nào của Quan Sơn Nguyệt vậy! Con ruột của mình, mà mình không giáo huấn được như lão giáo huấn đệ tử, thật là đáng thẹn!

Liều Sơ Dương thấp giọng:

- Hoàng Hạc là người duy nhất được chuẩn cho lộ diện trên giang hồ, điều đó chứng tỏ Hội chủ khoan dung đặc biệt! Chúng ta mong rằng trong tương lai, tiểu tử đó sẽ thành tựu phi thường, được vậy, chúng ta cũng hả dạ phần nào!

Lạc Hành Quân trầm ngâm một lúc:

- Việc thì lớn, mà chỉ có mỗi một mình Độc Cô Minh đảm trách, ngu thơ chỉ sợ khó thành công! Có lẽ chúng ta phải tiếp trợ lão một tay!

Lạc Tương Quân ngưng trọng thần sắc:

- Tính như thơ thơ cũng được, song tiểu muội lại sợ chúng hay ra chúng sẽ vịn vào cái cớ đó, tặc trách hành động của chúng. Như vậy càng sanh khó khăn thêm cho chúng ta!

Liều Sơ Dương mỉm cười:

- Chẳng sao đâu, chúng ta cứ ngầm giúp Độc Cô Minh cần gì phải ra mặt công khai mà sợ chúng quy trách nhiệm về chúng ta? Mà dù cho chúng có biết được đi nữa, tiểu đệ nghĩ cũng vô hại, bởi ngày nay Phi Đà Lệnh đã xuất hiện rồi, mà Phi Đà Lệnh xuất hiện là rõ ràng với cái ý khiêu chiến chúng ta. Định đã ra mặt, chúng ta không nên quá ràng buộc lấy mình trong ước thúc.

Cả ba cùng cười, rồi họ thì thầm bàn luận với nhau, chứ không nói lớn tiếng như trước.

Cả ba có biết đâu, Quan Sơn Nguyệt còn ẩn nấp phía sau bình phong, nghe ngóng. Phần đầu câu chuyện, chàng nghe rất rõ, nhưng đến lúc bọn Lạc Hành Quân thì thầm, thì chàng đành chịu, chẳng làm sao nghe được một tiếng nào.

Không nghe được, thì còn đứng đây làm gì, lẽ ra Lạc Hành Quân phát hiện, thì thêm rắc rối.

Chàng nhón chân, chạy theo Lạc Tiểu Hồng.

Lạc Tiểu Hồng hỏi:

- Đại ca có hiểu được gì về câu chuyện bàn bạc giữa mẹ tôi và dì dưỡng chẳng?

Quan Sơn Nguyệt đang dao động tâm tư vì nhiều nghi vấn hiện lên, cố làm ra vẻ thản nhiên, mỉm cười đáp:

- Không hiểu rõ lắm, thoát đầu các vị ấy còn nói lớn một chút, sau cùng thì họ thì thầm với nhau, ngu huynh chẳng nghe gì được. Chừng như họ bàn cách đối phó với lão chèo đò ngày mai vậy!

Chàng không muốn nói thật, bởi nghĩ rằng, có nói cho Lạc Tiểu Hồng nghe, nàng cũng chẳng biết gì. Chính chàng còn mù mờ về sự việc đó, thì nàng làm sao hiểu nổi?

Lạc Tiểu Hồng lắc đầu, hần học:

- Thật tôi không ngờ mẹ có nhiều bí mật quá chừng!

Quan Sơn Nguyệt thở dài:

- Ngu huynh thú thật, không hiểu nổi lệnh đường! Cứ nghe lệnh đường và hai vị tiền bối kia úp mở mãi, ngu huynh hoang mang vô cùng!

Lạc Tiểu Hồng suy nghĩ một lúc, vụt hỏi:

- Đại ca có thể cho tôi cùng đi đến Đại Tán Quan trong kỳ ước hội tới đây với Phi Lạc Đà chẳng?

Quan Sơn Nguyệt toan từ khước, nhưng có một ý niệm nơi tâm tư, chàng mỉm cười đáp.

- Được chứ! Có hiền muội đi theo thì càng có lợi cho ngu huynh. Hiền muội có tiên pháp thần kỳ, biết đâu chẳng có dịp giúp ngu huynh chuyển nguy thành an? Tuy nhiên, hiền muội có đi được hay không, cũng còn

tùy ở quyết định của lệnh đường. Ngu huynh chắc là lệnh đường cũng không khứng cho hiền muội dẫn thân vào kiếp sống giang hồ đâu!

Lạc Tiểu Hồng mỉm cười:

- Mẹ cho phép, thì tôi đi công khai, mẹ cấm đoán, tôi lén mà đi! Bây giờ tôi thấy thích cái lối sống của khách giang hồ quá chừng. Tôi muốn noi gương Quan đại ca, làm sao cho thiên hạ biết đến mình, làm sao cho mình trở thành một nữ hiệp khách!

Quan Sơn Nguyệt còn biết nói sao? Chàng chỉ nhếch một nụ cười khổ!

— oo — Thời khắc đã chuyển từ tỵ sang ngọ.

Tại sảnh đường, trong Tà Dương Trang, một tiệc rượu tươm tất đã được dọn ra. Quanh bàn tiệc có hai nam, ba nữ.

Ngồi quanh bàn tiệc, không ai khác hơn là bọn Lạc Hành Quân. Họ đang chờ Hồ Hải Dị Tẩu đến.

Để cho bớt nôn nóng trong khi chờ đợi, họ mượn cuộc kéo dài thời gian, có cuộc rượu, họ quên đi phần nào ước hẹn hôm nay, và như vậy họ không khẩn trương lắm. Bởi, dù sao họ cũng khẩn trương, dù sao thì Hồ Hải Dị Tẩu cũng là một đại địch của họ. Trong khi họ chưa nắm vững cái cơ tất thắng, tự nhiên họ phải lo ngại.

Bởi cuộc chiến sắp khai diễn, phải là một trường long tranh hổ đấu, Lưu Tam Thái tự lượng sức mình, chưa xứng đáng làm đệ tử của một ai trong Tà Dương Trang, thì y cần chi phải góp mặt? Đến cả người kém nhất là Lạc Tiểu Hồng, y cũng chẳng thắng nổi, sự có mặt của y chẳng giúp ích gì cho Trang chủ Tà Dương Trang trái lại còn gây vướng bận cho người khác phải lưu tâm bảo vệ y.

Do đó, y phải đứng ngoài vòng, xa xa, nấp một chỗ nào đó, kín đáo để xem mọi người động thủ, học cái hay cái giỏi của người.

Quanh bàn tiệc, có năm người, hai nam, ba nữ.

Ba nữ, dĩ nhiên là Lạc Tiểu Hồng, Lạc Hành Quân và Lạc Tương Quân.

Hai nam chính là Liễu Sơ Dương và Quan Sơn Nguyệt.

Trong năm người, ai ai cũng giữ được thần sắc an tường, chỉ có Lạc Tiểu Hồng thì biểu lộ phần nào vẻ khẩn trương ra mặt. Khẩn trương, là nàng muốn cuộc chiến khai diễn gấp, chứ chẳng phải là nàng khiếp sợ. Cho nên, trong vẻ khẩn trương, có thoáng hiện niềm phấn khởi.

Còn gì thích thú cho nàng bằng có cuộc chiến xảy ra, nàng sẽ thi thố tài ba bằng thích. Từ ngày học võ công đến nay, có khi nào nàng có dịp đánh sướng tay đâu?

Mẹ nàng cấm đoán nàng sanh sự với người đời, thì chắc chắn là trọn cái kiếp sống của nàng, cầm như không phương dùng sở học. Trong khi nàng tuyệt vọng, thì có cuộc hẹn ước này. Bảo sao nàng không phấn khởi?

Nàng không cần nghĩ đến cái việc ai thắng, ai bại, nàng không cần hiểu là sau cuộc chiến này nếu mẹ nàng và dì dượng nàng bại, thì sự nghiệp của mẹ nàng đi đời, mẹ con nàng sẽ bơ vơ không nơi nương tựa ...

Nàng chỉ biết là chốc nữa đây có cuộc đánh nhau, trong đó có nàng tham gia, mặc sức cho nàng tung hoành ...

Cái nhiệt náo sắp đến làm cho nàng khẩn trương.

Bốn người kia trầm lặng, chỉ có mỗi một mình nàng, day sang người này, hỏi một câu, day sang người nọ hỏi một câu. Rồi nàng bức tức, tại sao cái lão quái vật đó cứ dằn dề mãi không chịu đến gấp cho nàng xuất thủ.

Liễu Sơ Dương tỏ ra là con người trầm tĩnh nhất trong bọn.

Chừng như lão ta chẳng hề chú ý là chốc nữa đây, đại địch sẽ đến, đến để xin mỗi người một chút máu. Lão ung dung cầm bình rượu, ung dung rót, từ từ uống cạn rồi lại rót, rót đến cạn luôn, tuy lão không uống gấp, song lão uống mãi.

Uống mãi, dù uống ít, cũng thành nhiều. Cuối cùng, lão cảm thấy ngà ngà say.

Lạc Tiểu Hồng khuyên:

- Uống ít một chút chút, đừng! Lỡ ra đừng say, thì đại sự hỏng bét đấy!

Liều Sơ Dương bật cười khanh khách:

- Đừng mà say, thì trên đời này có ai uống rượu mà chẳng say? Say sao được mà say, hử điệt nữ! Đừng đang mượn rượu giải sầu đây, sầu chưa giải thì rượu làm say đừng sao nổi? Một say giải tỏa sầu vạn cổ! Một say thôi! Nếu ngày ngày đều say, thì đời đừng là một vườn hoa, hoa muôn sắc, hoa không tàn, hoa tồn tại đủ bốn mùa!

Lão lại cười vang.

Lạc Tiểu Hồng lắc đầu:

- Ai khác thì có thể là có sầu, chứ đừng mà cũng có sầu nữa sao?

Liều Sơ Dương vẫn cười, song nếu ai lưu ý một chút, tất nhận ra giọng cười của lão có chua chát phần nào. Lão thốt:

- Người sanh trên thế, có ai tránh khỏi hận sầu? Bất cứ ai cũng phải có một lần sầu hận! Riêng đừng thì khí uất dồn chứa nơi tâm tư từ lâu, phải có một dịp gì cho đừng phát tiết bớt. Không có dịp, thì có rượu.

Quan Sơn Nguyệt lấy làm kỳ, trở mắt hỏi:

- Tiền bối phiền não như thế nào?

Liều Sơ Dương ngẩng mặt, há mồm, trút trọn chén rượu vào đó rồi đưa chiếc chén không ra trước mặt, tay kia vỗ lấy bình rượu lắc lắc. Bình rượu không còn một giọt nhỏ.

Lạc Tiểu Hồng phải thay bình rượu đầy cho lão.

Lão lại nốc thêm một chén nữa, đoạn thở dài, thốt:

- Mượn rượu giải sầu, sầu chưa giải mà rượu đã biến thành lệ! Lệ tương tư!

Quan Sơn Nguyệt càng lấy làm lạ, chẳng hiểu nổi tại sao lão lại nói đến niềm tương tư. Chàng nhìn sang Lạc Tương Quân, thấy bà ta vẫn vui vẻ như thường. Không dẫn được tính hiếu kỳ, chàng hỏi:

- Hai vị tiền bối quý mến nhau như vậy, làm gì có chuyện tương tư?

Liều Sơ Dương nhếch nụ cười khổ:

- Lão phu nhớ đến gương mặt ngày nào, một gương mặt đầy vết rỗ, u nân ...

Niềm tương tư của lão phu, hướng về một gương mặt xa xưa!

Quan Sơn Nguyệt thức ngộ ra, lão muốn đùa, đùa cho vui nhộn lên, trong hiện tại, chỉ có cái vui mới làm quên được niềm lo lắng, tuy là quên tạm thời, song cái quên đó đủ xóa tan sự nôn nao chờ đợi. Bất giác, chàng bật cười khanh khách.

Lạc Tiểu Hồng cũng cười lớn theo chàng.

Liều Sơ Dương càng tỏ vẻ trang trọng, trầm trầm giọng tiếp:

- Bởi lão phu có sự ưu phiền trong tâm, nên phải uống uống thật nhiều rượu.

Hiền điệt có nên biết nguyên nhân sự phiền muộn của lão phu chăng?

Đã biết là một trò đùa, cốt gây niềm vui cho mọi người, thì mọi người cùng phụ họa, mỗi người một câu rồi họ cùng cười lớn.

Nếu để ý một chút, tất nhận ra trong tiếng cười của họ, có miễn cưỡng phần nào. Trừ tiếng cười của Lạc Tiểu Hồng, vẫn hồn nhiên như muôn thuở.

Bỗng có tiếng sảnh vang lên bên ngoài. Tiếng sảnh vang rất nhỏ, nhưng nghe rất rõ ràng, người nào đó nhịp sảnh rất đều tiếng, đều khoảng cách mà cũng đều âm thanh không lơ, không nhạt, không tiếng nào lớn hoặc nhỏ hơn tiếng nào.

Ba vị tiền bối ngừng cười lập tức, gương mặt họ biến đổi sắc ngay, họ cùng đứng lên, cùng nhìn nhau.

Liễu Sơ Dương thấp giọng thốt:

- Vân Bảng Lục Đinh! Chừng như Đệ Tam Ma Quân đến. Nơi nào Vân Bảng Lục Đinh vang lên, là Ma Quân hẳn phải có mặt nơi đó!

Lão cau mày, hỏi như tự hỏi:

- Làm sao bây giờ?

Lạc Hành Quân hừ khê:

- Thì chính cái lão tắc gian hoạt đó chứ còn ai nữa? Mặc! Chúng ta cần gì phải nghĩ ngợi viễn vông? Ngày xưa khác, ngày nay khác, tình thế đã đổi thay rồi.

Chúng ta cứ lấy lễ, đối xử như ngày nào, rồi sau đó, có ra sao thì ra ...

Câu nói của bà chưa dứt, đúng theo cái ý của bà, từ bên ngoài hai người bước vào đại sảnh, một trước một sau.

Người đi đầu, còn trang lứa thanh niên, có thân vóc cực kỳ khôi vĩ, dung mạo tuấn tú, tuy nhiên trong cái vẻ tuấn tú đó, ẩn ước một điểm âm trầm. Người đó vận chiếc áo dài rộng, màu tím, dáng đi rất ung dung.

Người đi sau, là lão chèo dò, là Hồ Hải Dị Tẩu.

Lạc Hành Quân, Lạc Tương Quân và Liễu Sơ Dương thấy thanh niên xuất hiện, cùng giật mình chừng như cả ba không nhận ra người đó là ai.

Thanh niên có thái độ cực kỳ cao ngạo. Y đảo mắt nhìn quanh bàn tiệc, vòng tay vái tập thể, đoạn kéo ghế ngồi xuống, không đợi ai mời.

Hồ Hải Dị Tẩu cũng tự động kéo ghế ngồi xuống, nhưng ngồi dưới thanh niên.

Liễu Sơ Dương phẫn nộ, trầm giọng nói.

- Bốc Thượng Xuân! Sao ngươi buông lung tánh khí ngông cuồng như thế?

Phải biết, cuộc ước hội hôm nay, là việc riêng tư của chúng ta, sao ngươi lại ngang nhiên mời thỉnh một ngoại nhân chen vào cuộc? Đã thế lại còn dùng vân bảng ...

Câu nói đó, hướng về Hồ Hải Dị Tẩu, lão ấy chưa đáp, thanh niên đã lên tiếng đáp thay:

- Không! Ta không thể là ngoại nhân được! Sở dĩ lão Bốc nhờ ta đến đây là để chứng kiến những sự diễn tiến của sự việc giữa song phương. Các người đánh nhau suốt mấy mươi năm rồi, đánh mãi, đánh một cách hồ đồ, dây dưa ra nhiều năm tháng chung quy không kết thúc ra làm sao cả. Do đó, cần phải có một chứng nhân, để phân định bên nào thắng bên nào bại, có một chứng nhân rồi, các người sẽ không dám tuyên bố khoác lác trên giang hồ nữa, các người không thể phao tin là mình đã thắng, trong khi thực sự thì bại thê thảm!

Y dừng lại một chút, rồi tiếp với giọng cứng rắn hơn:

- Cho nên, lần ước hội này, cảm như là một cuộc giao thủ quan trọng nhất, bởi chỉ một lần này thôi, lần quyết định, kẻ nào thắng, kẻ như thắng muôn đời, kẻ nào bại, kẻ như bại vĩnh viễn. Còn như cái tiếng vân bảng kia, chính ta bảo lão Bốc nhịp lên đấy, chứ chẳng phải lão tự động làm!

Lạc Hành Quân giật mình, hỏi:

- Thế các hạ là ...

Thanh niên cười nhẹ:

- Tiếng nhịp của vân bản không đủ nói lên thân phận của ta sao, mà người cần phải hỏi?

Bọn Lạc Hành Quân cùng giật mình.

Liều Sơ Dương do dự một chút, lẩm nhẩm:

- Vân Bản Lục Đình, là tín vật của Thiên Tề Ma Quân ...

Thanh niên lại cười nhẹ:

- Thần Quân đã ra người thiên cổ, ta là thừa nhân, ta lập nghiệp tiền nhân không được sao?

Liều Sơ Dương biến sắc:

- Các hạ nói sao? Ma Quân đã vĩnh du về tiên cảnh?

Thiếu niên gật đầu:

- Phải! Và, tính đến nay, đã có sáu năm rồi! Trước khi quy tiên, Thần Quân chỉ định tại hạ thừa tiếp sự nghiệp của người. Vì công việc quá nhiều, tại hạ không thu xếp xong trong thời gian ngắn được, để kịp thời bá cáo giữa quần hùng trong thiên hạ. Giả như ba vị không tin ...

Hắn bỏ cái giọng ngang tàn, tự xưng là tại hạ, để đáp lại lễ độ của bọn Lạc Hành Quân.

Liều Sơ Dương hấp tấp đáp:

- Không! Làm sao bọn tại hạ không tin? Thế huynh đừng nghĩ lầm, trông vào khí độ của thế huynh, bọn tại hạ cũng biết ngay xuất xứ của thế huynh ngay.

Bất quá ...

Lão do dự một chút đoạn tiếp:

- Bất quá, lão phu chưa biết phải xưng hô thế huynh như thế nào?

Thiếu niên thản nhiên thốt:

- Tại hạ là Kỳ Hạo, lấy cái ý nghĩa hạo nhiên, góp mặt trên giang hồ.

Liều Sơ Dươngặng háng một tiếng:

- Thế ra Kỳ huynh! Kỳ huynh bỏ qua đi cho sự sơ suất của bọn tại hạ trong phút giây gấp gáp đầu tiên vậy.

Kỳ Hạo không quan tâm đến điều đó, day qua Hồ Hải Dị Tẩu, hỏi:

- Lão Bốc, đã đến lúc song phương giải quyết vấn đề, chẳng hay lão có cần giao ước điều chi với họ chẳng?

Hồ Hải Dị Tẩu Bốc Thượng Xuân nhìn thoáng qua bọn Lạc Hành Quân, rồi trầm giọng hướng sang bọn Lạc Hành Quân, thốt:

- Các người trách ta bất tuân quy củ, chính các người phạm vào quy củ đó.

Bên cạnh các người có ngoại nhân. Ta muốn nghe các người giải thích sự có mặt của người lạ tại cục trường.

Bọn Lạc Hành Quân chưa kịp nói gì, Kỳ Hạo cười hì hì cất tiếng:

- Lão Bốc lại nhìn sai nữa rồi! Hắn, đâu phải là người ngoại nhân? Hắn là truyền nhân của lão Độc Cô, hắn là Lệnh Chủ Minh Đà đời thứ hai đó!

Quan Sơn Nguyệt giật mình, hỏi gấp:

- Huynh đài nhận ra tại hạ?

Kỳ Hạo lại cười mấy tiếng:

- đương nhiên tại hạ phải nhận ra, bởi đó là phần việc của tại hạ trên thế gian này!

Quan Sơn Nguyệt sững sờ, toan nói gì đó, nhưng chàng bắt gặp ánh mắt của Lạc Hành Quân, ánh mắt đó ngấm ngầm chặn chàng đi sâu vào sự việc.

Do đó, chàng im lặng.

Bốc Thượng Xuân nhìn chàng, trong ánh mắt ẩn ước có vẻ căm hờn. Lão Á «hừÁ» nhẹ, lẩm nhẩm:

- Nếu ta sớm biết được người là ai, thì trong đêm trước, ta đã cho người ném mùi tân khổ với ta rồi!

Dù Lạc Hành Quân khuyên cáo chàng không nên nói gì lúc giáp mặt Hồ Hải Dị Tẩu, Quan Sơn Nguyệt cũng không làm sao chịu được trước thái độ kinh ngạc của lão ta. Lão nói như thế, có khác nào lão khi chàng như một món đồ trong tay lão, lão thừa sức thao túng chàng tùy hứng, tùy thích.

Một người, trong lúc tuổi phượng cương, tiêu hóa làm sao nổi một sự miệt thị như thế? Chàng Á «hừÁ» lạnh, bĩu môi:

- Chỉ sợ không dễ dàng như các hạ tưởng!

Bốc Thượng Xuân biến sắc mặt.

Liều Sơ Dương vụt chen vào:

- Bốc Thượng Xuân, việc nên làm, việc đáng phải làm hãy làm trước, thân cây chưa đốn ngã, thì đừng nghĩ đến những nhánh nhóc sớm. Vấn đề của chúng ta, hãy liệu giải quyết cho xong, rồi muốn nghĩ gì khác cũng chưa muộn.

Lão dừng lại một chút, đoạn tiếp:

- Vấn đề của chúng ta, thuộc phần tiên quyết, còn như các việc thị phi ngoài lề, ta tưởng người bất tất phải đề cập đến trong lúc này, bởi chưa phải là lúc nghiên cứu!

Kỳ Hạo đáp thay Bốc Thượng Xuân:

- Phải đó! Người trong Ma Bảng của chúng ta từ lâu rồi, không hề nghĩ đến những thị phi ngày trước, chúng ta nên xếp qua một bên đi, giải quyết cái gì cần giải quyết trong hiện tại cho xong, rồi sau đó, việc chi phải đến, tự nó sẽ đến.

Liều Sơ Dương nhìn thoáng qua Kỳ Hạo, trầm giọng:

- Dù sao thì tại hạ cũng cần phải thanh minh với Kỳ huynh, là kẻ truyền nhân của Minh Đà Lệnh không dính dấp gì đến sự tình!

Kỳ Hạo cười lớn:

- Biết! Tại hạ biết! Các vị cứ yên tâm! Tại hạ còn biết những gì các vị chưa nói đến, cho nên, các vị không cần phải rào trước đón sau.

Liều Sơ Dương gật đầu, song trong ánh mắt thoáng hiện sự bối rối.

Kỳ Hạo lại cười, rồi tiếp:

- Song phương cứ bắt đầu! Đã đến lúc rồi đó! Nói mãi cũng thế thôi chỉ làm mất thời giờ chứ chẳng ích gì.

Thật là khó hiểu. Những gì động lại giữa họ, có lẽ ngược dòng thời gian mấy mươi năm về trước, và trải qua ít nhất cũng hai thế hệ rồi. Họ đối đáp với nhau một cách úp mở.

Nếu không ở trong vòng ân oán của họ, nghe họ đối thoại với nhau, chẳng ai hiểu được gì, và càng tìm hiểu càng thêm đau đầu, chung quy vẫn chẳng hiểu được gì.

Bốc Thượng Xuân đứng lên, tiếp lời:

- Phải đấy! Đã đến lúc khai diễn màn kịch giữa song phương rồi đó! Lão phu mong rằng, lần tái diễn hôm nay sẽ là lần cuối cùng, để kết toán những gì còn đọng lại giữa nhau qua mấy mươi năm dài!

Lão hướng qua bọn Lạc Hành Quân, buông luôn:

- Lão phu nghĩ rằng, quý phu nhân không cần phải dùng đến đường roi quai dĩa mà ngày nào phu nhân sở cậy để thị oai với lão phu, bởi lão phu đã hiểu cái bí quyết sử dụng đường roi đó, phu nhân còn trông mong nơi sự công hiệu của nó, là lắm to! Đêm vừa qua, lão phu đã lãnh giáo tuyệt kỹ của phu nhân khi gặp lệnh

ái giữa dòng Hoàng Hà! Hãy thi thố một cái gì khác lạ đi, phu nhân, nếu không muốn chuốc lấy một thảm bại.

Lạc Hành Quân chưa kịp nói gì. Quan Sơn Nguyệt đưa ánh mắt ngăm ra hiệu cho Lạc Tiểu Hồng.

Lạc Tiểu Hồng hội ý ngay, lập tức lên tiếng:

- Lão quái vật đừng khoe khoang, nếu có gan, hãy cùng bản cô nương ấn định hơn kém xem nào!

Lạc Hành Quân biến sắc, hấp tấp quát chặn con gái:

- Có câm miệng hay không, tiểu liễu đầu? Sự việc hôm nay đâu đã đến phần ngươi lo liệu mà buông thối ngông cuồng, can thiệp vào chứ?

Nhưng, Bốc Thượng Xuân bật cười âm trầm thốt:

- Có sao đâu, quý phu nhân! Vậy là tốt lắm đấy!

Lão trầm giọng, tiếp:

- Huyết La Sát ơi! Lão phu nghĩ, mình rất có duyên với gia đình họ Lạc!

Món nợ đối với thế hệ mẹ chưa xong, lại cấu kết thêm một món nợ mới với thế hệ con! Đúng là một cái duyên mẹ truyền con nối!

Lạc Hành Quân thốt nhanh:

- Nó là một đứa bé con, lão Bốc tranh chấp với nó làm gì?

Bốc Thượng Xuân bật cười ha hả:

- Trẻ con! Một thiếu nữ mười sáu mười bảy tuổi xuân lại là một đứa bé con à? Thực ra, cái tội của nàng, dám xúc phạm đến lão phu trong đêm vừa qua, cũng đáng trừng trị lắm, song nghĩ vì nàng không nhận ra lão phu, nên vô hình trung, đắc tội, điều đó, lão phu có thể châm chế bỏ qua cho. Nhưng, hiện tại, nàng lại thách thức lão phu, lần này thì nhất định là chẳng phải vô tình mà nàng đắc tội. Lão phu dù có rộng lượng đến đâu, cũng không thể lờ đi! Tốt hơn hết, ngươi đừng tìm cách ngăn trở nàng ...

Lạc Hành Quân nói dịu không được, sôi giận, dùng giọng sẵng, hét lên:

- Ngươi không bỏ qua, liệu ngươi dám làm gì nó? Ta thách ngươi chạm đến lông chân nó ...

Bốc Thượng Xuân cười vang:

- Trong đời ta, chẳng có việc gì mà ta không dám làm. Nếu có một cái gì mà ta đành chịu bất lực, là đối với chị em ngươi ... cái duyên phận của ta quá bạc ...

Nghe đề cập đến việc xa xưa, Liễu Sơ Dương phẫn nộ, quát lên:

- Lão quái vật, ta cấm ngươi nói tiếp:

Bốc Thượng Xuân cười lạnh, gật gù:

- Được! Được! Không cho ta nói tiếp, thì thôi vậy! Ta cũng vì các ngươi, giữ bí mật đó luôn.

Lão nhìn qua Lạc Hành Quân tiếp:

- Còn như việc tiểu cô nương thách thức ta, điều đó thì chắc là ta không thể bỏ qua được rồi. Ta đã nói, đúng là cái duyên mẹ truyền con nối mà! Nợ cũ chưa trả, nợ mới lại vay thêm!

Chừng như lão đắc ý vô cùng, bật cười ha hả.

Giọng cười của lão hàm súc cái ý mỉa mai, khinh miệt, khiến bọn Liễu Sơ Dương Lạc Hành Quân cảm phần phi thường.

Tuy nhiên, cố vớt vát lại phần nào cho phần con gái, Lạc Hành Quân ném niềm uất hận, day qua Kỳ Hạo, như van cầu:

- Công tử đã thừa kế sự nghiệp Ma Quân, giữ ngôi thứ ba chắc cũng đã hiểu ngày xưa, chị em già chưa từng đắc tội với Ma Quân ...

Kỳ Hạo gật đầu:

- Tại hạ hiểu lắm! Các vị ngày xưa giao tình rất thâm hậu đối với Tiên Quân! Tại hạ hết sức cảm kích.

Kỳ Hạo có ý mỉa mai chi chẳng, điều đó chỉ có bọn Lạc Hành Quân hiểu rõ, Quan Sơn Nguyệt chỉ thấy bà ta thoáng đỏ mặt vì thẹn.

Bà tiếp:

- Công tử cũng nên nghĩ đến cái khổ chúng ta đồng đứng chung một bảng, giúp già xóa tan sự hiềm khích của lão Bốc và tiểu nữ, bởi dù sao thì nó cũng chỉ là một đứa bé con, còn non dại ...

Phải khó khăn lắm, bà mới nói được câu đó. Xưa nay, bà có van cầu ai đâu, bây giờ, vì lo sợ cho con gái bà phải hạ mình kêu gọi sự can thiệp của người có uy tín đối với kẻ thù.

Thà rằng bà đương đầu với kẻ thù, có ra sao bà cũng vui mà chịu, chứ bà không muốn con gái bị lôi cuốn vào vòng.

Kỳ Hạo lắc đầu:

- Khó lắm, phu nhân! Nếu tại hạ can thiệp, thì chẳng hóa ra vì người cùng một cánh mà xử hiệp ngoại nhân sao? Huống chi, tại hạ có tuyên bố trước khi đến đây, là chỉ làm một người chứng, bổn phận của tại hạ là bình luận, quyết đoán ai hơn ai kém thôi, còn ra thì tùy song phương giải quyết vấn đề phu nhân hãy xét cho vậy!

Lạc Hành Quân thấy Kỳ Hạo có ý thoái thác rõ ràng, cắn hận gần từng tiếng:

- Có một vị đứng đầu bảng như công tử, kể ra cũng vinh hạnh thay! Ai chết, ai sống mặc ai, ai có việc gì, tự lo mà liệu lấy!

Kỳ Hạo trầm gương mặt liền:

- Thế ra phu nhân bắt phục? Và bắt phục luôn Tiên Quân trong cái việc chọn người thừa kế? Bắt phục vì tại hạ từ chối không giúp phu nhân một tay?

Bắt phục vì tại hạ giữ vững công tâm không thiên vị?

Lạc Hành Quân giật mình, biết là bà đã nói mấy tiếng hờ hênh xúc nộ Kỳ Hạo. Xúc nộ một người có vũ công cao, lại thiên vị kẻ địch rõ rệt, hẳn là bất lợi cho bà. Giả dĩ, Kỳ Hạo biểu lộ một oai khí đáng khiếp, làm bà phải gờm ngay, bà không dám nói gì nữa, ngồi xuống, im thin thít.

Quan Sơn Nguyệt đã hoang mang từ lúc mới vào Tà Dương Trang, niềm hoang mang càng phút càng lớn mạnh, chàng nhận ra sự tình của các vị tiền bối này hết sức bí mật, lại có cái tầm quan trọng phi thường. Điều làm cho chàng hoang mang hơn hết, là sự phụ chàng có liên quan đến họ.

Dù muốn dù không, là truyền nhân của Độc Cô Minh, chàng cũng có ít nhiều liên quan trọng vụ, qua thân phận Lệnh Chủ Minh Đà đời thứ hai. Thế tại sao các vị tiền bối không hề tiết lộ cho chàng hiểu dù chỉ là một phần nhỏ của sự tình?

Bây giờ, nghe họ đối đáp với Kỳ Hạo, với Bốc Thượng Xuân nhận định thái độ song phương, chàng càng hoang mang hơn nữa.

Trong khi chàng suy tư, tìm hiểu, Hồ Hải Dị Tẩu Bốc Thượng Xuân công khai gọi Lạc Tiểu Hồng động thủ.

Lạc Tiểu Hồng còn trẻ tuổi, nặng tánh hiếu thắng, đương nhiên không chịu nổi sự khiêu khích của đối phương. Gia dĩ, nàng cứ tưởng là mình có thể hạ đối phương dễ dàng bằng tiên pháp độc đáo như đã làm trong đêm qua, nên chẳng cân nhắc lợi hại, lập tức chụp lấy ngọn nhuyễn tiên, toan đứng lên rời ghế, bước ra.

Lạc Hành Quân vội nắm tay nàng, giữ lại, thở dài, bảo:

- Cũng tại ngươi đa sự đấy! Người hãy thông thả một chút nữa, chờ cho sự việc cởi mở phần nào ...

Cởi mở? Bà định thương lượng điều chi với đối phương, dàn xếp vụ của Lạc Tiểu Hồng cho êm xuôi chẳng?

Cái tâm ý của bà như thế nào, làm sao Lạc Tiểu Hồng biết được? Nàng đang nóng động thủ, bảo nàng thông thả chờ đợi, nàng chờ đợi làm sao được?

Nàng cao giọng đáp:

- Mẹ đừng lo! Con phải cho lão ấy nếm thử mấy roi, cho lão chừa bỏ tánh khinh người ...

Quan Sơn Nguyệt trước đó, đưa ánh mắt ngăm xúi giục Lạc Tiểu Hồng cứ động thủ với Bốc Thượng Xuân, đừng sợ chi lão ta.

Sở dĩ chàng khuyến khích nàng ra mặt thách đố Bốc Thượng Xuân, là vì chàng nghe Lạc Hành Quân cho biết là lão ấy không thể giết chết được ai, động thủ với một người không thể giết chết mình thì có gì đáng sợ đâu? Chàng còn nghĩ đến cái việc bất chợt can thiệp, tiếp trợ nàng và sự can thiệp này sẽ giúp chàng khám phá ra một vài chi tiết quanh bí mật mà mọi người cố gìn giữ.

Nhưng, thấy Lạc Hành Quân quá lo ngại cho nàng, Quan Sơn Nguyệt cũng đâm lo luôn. Chàng day qua Liễu Sơ Dương, hỏi:

- Tại sao Lạc tiền bối không chấp thuận cho Lạc cô nương động thủ với lão quái vật kia? Dù Lạc cô nương có kém tài, chịu bại nơi tay lão ta đi nữa, cũng chẳng nguy hại gì đến tánh mạng bởi lão ấy không thể giết người kia mà?

Liễu Sơ Dương thở dài:

- Giải thích một sự thắc mắc gần như hoang đường cho hiền đệ hiểu ra trong lúc này, lão phu không thể vắn tắt trong mấy tiếng được, khi nào có thì giờ dư dả, chúng ta hãy trở lại việc đó, hiền đệ không nên nóng nảy tìm hiểu, hiện tại hiền đệ chỉ nên biết là dính dấp đến lão quái vật ấy, mình sẽ khổ suốt đời, dù lão không giết ai song lão cứ ám ảnh mãi mãi. Lão phu nghĩ bị ám ảnh suốt đời, sao bằng được chết ngay? Do đó không ai muốn dính dấp đến lão. Tiểu Hồng còn nhỏ tuổi, nó sanh sự với lão chẳng khác nào nó tự đầu độc cuộc sống còn dài của nó, cho nên mẫu thân nó phải ngăn cản tránh cho con gái mang khổ về sau.

Quan Sơn Nguyệt lấy làm lạ. Nếu đúng như lời Liễu Sơ Dương nói thì sau này, nếu Lạc Tiểu Hồng bị lão ấy quấy nhiễu triền miên, chàng sẽ hối hận biết bao bởi chàng đã xúi giục nàng khiêu khích Hồ Hải Dị Tẩu Bốc Thượng Xuân.

Nhìn ra cục trường, chàng thấy Lạc Tiểu Hồng đã xốc roi, tiến đến Bốc Thượng Xuân rồi. Gương mặt của lão bốc bùng ác ý, phảng phất quanh mình lão, một vàng tà khí bao phủ lờ mờ.

Bất giác, chàng vụt đứng lên, xô ghế, nhảy vọt ra vùng chưởng đánh vào mặt Bốc Thượng Xuân.

Chàng giành với Lạc Tiểu Hồng, xuất thủ đầu tiên, như để gánh một phần trong nhiệm vụ.

Vì chàng xuất thủ bất ngờ, Bốc Thượng Xuân không phòng bị, bàn tay của chàng chạm trúng mặt lão, bật kêu một tiếng Á«bốpÁ».

Tuy bị chàng đánh trúng, Bốc Thượng Xuân chỉ lộ vẻ kinh ngạc thôi, chứ chẳng hề hấn gì.

Tại cục trường, không ai tưởng là Quan Sơn Nguyệt có thể động thủ như vậy được. Bởi, chàng là người ngoại cuộc, không có một lý do gì can thiệp vào một sự việc ngược dòng thời gian về ba mươi năm trước.

Giả như chàng có muốn gây sự với Bốc Thượng Xuân hay ngược lại, lão ấy muốn làm gì chàng, thì ít nhất, song phương cũng phải chờ cho sự việc tại đây giải quyết xong, sau đó song phương hoặc xuất thủ, ngay trong trang viện này, hay ước hẹn nhau vào một thời gian khác, ở một nơi khác.

Nhưng, bây giờ, chàng lại ra tay trước mọi người. Thành ra trong cuộc ước hẹn hôm nay, chàng đã giành phần ưu tiên.

Bốc Thượng Xuân nổi giận quát:

- Tiểu tử có ý tứ gì?

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Lão quái vật! Người thích cầu kết những món nợ mới, thì đây, nên cầu kết với ta. Ta muốn giành trận đầu, sau ta rồi, người sẽ đối phó với các vị kia.

Người phần nộ hơn hết, chính là Kỳ Hạo, hắn cho rằng sự can thiệp của Quan Sơn Nguyệt là một hành động khinh miệt hắn. Bởi, tại cục trường ai ai cũng ngán hắn, ai ai cũng nhường nhịn hắn mấy phần.

Trừ ra bị bắt buộc lắm, bọn Lạc Hành Quân mới dám ra mặt đối phó với hắn.

Còn không thì, chẳng khi nào họ dám đương đầu với hắn. Vậy mà Quan Sơn Nguyệt không xem hắn ra gì, dám buông lung tính khí ngông cuồng trước mặt hắn!

Lạc Hành Quân và Liễu Sơ Dương nhận ra, tình hình chuyển biến nghiêm trọng rồi cùng đứng lên.

15. Mở Một Gút Dây

Kỳ Hạo khi nào chấp nhận một thái độ ngông cuồng của Quan Sơn Nguyệt? Hắn day qua Lạc Hành Quân, cười gằn mấy tiếng, đoạn thốt:

- Ba mươi năm qua, phu nhân đã bỏ dỡ hạn kỳ ước hội với lão Bốc, tại hạ có thể hỏi lý do, bởi tại hạ có bốn phận quan sát hành vi của mỗi người trong bảng. Song, tại hạ lỡ đi, đó là một điều phượng tiện rồi, tại hạ chỉ muốn thu mình trong phạm vi một công chứng mà không can thiệp vào sự tranh chấp của song phương. Trong khi đó, phu nhân lại nhờ tay một tiểu tử mở màn khai diễn sự tình.

Thật là điều đáng trách lắm đó, giả như tại hạ có nhúng tay vào vụ thì phu nhân cũng chẳng nên lấy làm lạ, bởi chính phu nhân đã phá cái lệ được thỏa thuận giữa nhau từ nhiều năm trước.

Hắn hướng sang Quan Sơn Nguyệt cao giọng hỏi:

- Trước mặt bốn tòa, sao người dám buông lung tính khí, tự tác tự tung?

Người bằng thể lực nào, nhiệm ý thi vi

Quan Sơn Nguyệt không đáp ngay câu nói của đối tượng mà chỉ hỏi lại:

- Các hạ cho rằng mình là một nhân vật quan trọng?

Kỳ Hạo phần nộ đến không còn dẫn được nữa, toan phát tác, nhưng Liễu Sơ Dương đã chen vào:

- Hôm nay thế huynh đến đây là để làm một công chứng nhân, như vậy tốt hơn hết thế huynh không nên can thiệp vào cuộc tranh chấp này, bất cứ bằng cách nào, với một lý do nào. Giả như có điều chi bất mãn, thế huynh hãy đình lại một ngày khác, bọn lão phu sẵn sàng tuân theo chỉ giáo của thế huynh. Phải thắng thắn mà nhìn nhận là người thừa kế Minh Đà Lệnh dù sao cũng là ngoại nhân của cuộc tranh chấp hôm nay.

Đã tuyên bố mình là một kẻ giữ vai trò công chứng thì còn vịn vào lý do gì để can thiệp? Kỳ Hạo vẫn chưa chịu bỏ qua, trầm lạnh giọng hỏi:

- Công chứng nhân không can thiệp vào vụ của các vị, cái đó đã đành, song, chẳng lẽ công chứng nhân phải điềm nhiên để cho một ngoại nhân công khai khinh miệt? Cái tội bất kính đó, không thể nào tại hạ dung thứ được.

Liễu Sơ Dương suy nghĩ một chút, rồi nghiêm giọng trình bày:

- Kỳ huynh là người thừa kế của Thần Quân, mà Quan thế huynh cũng là truyền nhân của Minh Đà Lệnh Chủ, cả hai cùng suốt soát nhau trong lứa tuổi phượng cương, tự nhiên có phần nào hiểu động, riêng Quan thế huynh thì nóng nảy hơn, không được trầm tĩnh như Kỳ huynh, do đó khó kềm hãm được lòng mình trước mọi bất bình. Dù sao thì cả hai vị nhân huynh cũng là người đồng đẳng, sự hơn kém giữa nhau nếu có, cũng chẳng quan trọng lắm. Giả như Quan thế huynh có buông lung tính khí một chút, sự kiện đó không thể được xem như một cái tội bất kính, bởi thực ra, Quan thế huynh không hẳn tỏ thái độ chống đối với Kỳ huynh kia mà!

Lão dừng lại, suy nghĩ một chút, đoạn tiếp luôn:

- Còn như, Kỳ huynh vì thấy Quan huynh phản đối công khai với Bốc Thượng Xuân mà muốn ra mặt bên vực, toan phát tác với Quan thế huynh, thiết tưởng Kỳ huynh không nghĩ tình người đồng bảng trước vậy!

Kỳ Hạo sôi giận đến biến sắc mặt trắng nhợt, nhưng hấn chỉ Ầ «ừẦ» lạnh, gằn giọng:

- Các hạ nói nghe thằng quá!

Liễu Sơ Dương cười nhẹ:

- Kỳ huynh quá khen!

Kỳ Hạo lại Ầ «ừẦ» một tiếng:

- Quy củ ngày xưa, các hạ nhớ rành hơn chính một người có bốn phen chấp pháp!

Liễu Sơ Dương thần nhiên:

- Trong kỳ đại hội lập ước pháp, định quy củ, chính lão phu ghi chép những chi tiết quy điều do toàn thể chấp thuận, và cũng chính lão phu sao ra nhiều bản, phân phối cho mọi người, cho nên lão phu nhớ rành là việc đương nhiên.

Lão mỉm cười nhìn Kỳ Hạo tiếp luôn:

- Dù sao, thế huynh cũng là người thừa kế của một trong ba vị Thần Quân, hấn thế huynh cũng nhớ rành chứ?

Kỳ Hạo nín lặng một lúc lâu. Đột nhiên, hấn đưa ngón tay áp út của bàn tay tả lên cao, nơi ngón tay có một chiếc nhẫn bằng ngọc màu xanh. Nơi mặt chiếc nhẫn hướng về bọn Liễu Sơ Dương, có nhiều nét chạm trổ rất tinh vi

Quan Sơn Nguyệt chẳng hiểu những nét chạm đó là hình thức gì, tượng trưng một quyền uy như thế nào. Chàng cố giương tròn mắt, nhìn xem hình chạm trên mặt nhẫn. Bất giác, chàng kinh ngạc, nhận ra, hình chạm đó là một chiếc đầu, đầu của quỷ chứ chẳng phải đầu người!

Hấn cao giọng hỏi:

- Các vị có biết vật chi đây chẳng?

Liễu Sơ Dương và hai chị em họ Lạc trông thấy chiếc nhẫn cùng biến sắc.

Liễu Sơ Dương và Lạc Hành Quân còn đủ đôi chân, đứng thẳng người, tay buông thông trong cái dáng nghiêm trang. Còn Lạc Tương Quân, mất đôi chân không đứng được, cũng chỗi tay xuống thành ghế, nhón mình lên, tỏ vẻ muốn đứng như hai người kia, có điều không đứng được, đành phải ngồi như vậy. Cả ba im thín thít.

Kỳ Hạo ngẩng cao mặt, cười lạnh mấy tiếng:

- Hiện tại, tại hạ chính thức truyền Thần Ma Lệnh cho tất cả phải tuân theo

Tại hạ hạn định ba tháng sau, tất cả phải hội hiệp tại Thần Đàn, nghe tại hạ phân phó.

Họ Liễu và hai chị em họ Lạc cùng cất tiếng một lượt:

- Xin tuân lệnh.

Kỳ Hạo cười nhẹ, tiếp:

- Đúng kỳ hạn, ai vắng mặt thì người đó đừng trách sao tại hạ nỡ nghiêm khắc, không nương tình!

Lạc Hành Quân rung rung giọng:

- Dù bọn này có bất đắc kỳ tử mà không đến nơi đúng hạn định được, cũng trấn trối người nhà, mang hài cốt đến Thần Đàn trình chiếu

Kỳ Hạo gật đầu:

- Các vị yên trí. Trong vòng ba tháng đó, tại hạ bảo chúng chẳng một ai dám động đến chân lông các vị, làm gì có cái việc chết bất ngờ mà sợ? Tuy nhiên, tại hạ cần cảnh cáo các vị, đừng tìm cách lẩn trốn như trong những lần trước kia. Nói thật, các vị có đi đến góc biển, chân trời, rừng sâu, núi thẳm, tại hạ cũng tìm đến các vị như thường và chắc chắn là phải tìm gặp, cho nên đừng ai mong ẩn tránh, vô ích.

Hắn lại dừng, rồi mỉm cười, tiếp:

- Tại hạ thừa kế Tiên Quân, nhưng hành sự có khác hơn Tiên Quân một chút ở cái chỗ Tiên Quân thì rộng rãi, còn tại hạ thì có phần nào nghiêm khắc một chút. Nói trước để cho các vị giữ mình.

Đoạn hắn khoát tay:

- Thôi, các vị ngồi xuống đi

Lạc Tương Quân buông tay chỗi, Liễu Sơ Dương và Lạc Hành Quân ngồi xuống. Trên gương mặt cả ba, vẻ bàng hoàng lo ngại vẫn còn.

Kỳ Hạo day qua Bốc Thượng Xuân gắt:

- Lão còn chờ gì nữa lại chưa chịu khai diễn tấn tuồng xưa

Bốc Thượng Xuân trừng mắt nhìn Quan Sơn Nguyệt, quát:

- Tiểu tử lướt tới đi, ta không tìm gặp Độc Cô Minh thì miễn cưỡng chuyển hình phạt sang người cũng được ...

Quan Sơn Nguyệt không hề nao núng, bĩu môi Á«hừÁ» một tiếng:

- Ân sư của ta có ân oán gì với người mà người lại thù oán luôn đến ta chứ?

Bốc Thượng Xuân cắn hờn gằn giọng:

- Giả như người bảo toàn được sanh mạng chờ đến ngày gặp lại Độc Cô Minh, hẳn người sẽ hiểu rõ sự liên quan giữa ta và lão ấy. Bằng trái lại, nếu cái số của người yếu thọ thì cổ mà chờ tại tuổi vàng, không lâu lắm, Độc Cô Minh sẽ xuống đó hội diện với người, gặp nhau rồi, người hỏi lão ấy cũng chẳng muộn.

Lão không chịu nói thật, thế là nghĩa gì? Đối với một kẻ mà mình xem là thù, trước khi động thủ, ít nhất mình cũng phải nói cái lý do tranh chấp chứ? Tại sao Bốc Thượng Xuân lại giữ bí mật? Thế ra, những gì liên quan đến sự phụ chàng, ai ai cũng giữ bí mật cả sao. Và tại sao tất cả đều giữ bí mật? Từ Bành Cúc Nhân đến bọn Lạc Hành Quân, rồi bây giờ, cả người đối lập là Bốc Thượng Xuân cũng chẳng chịu tiết lộ mảy may về sự tình.

Tự nhiên, chàng hết sức hoang mang, niềm hoang mang càng lúc càng lớn mạnh, theo cái đà tiếp xúc với những người thuộc về Bảng Phong Thần, Bảng Phong Ma nào đó ...

Tuy nhiên, bởi không phải lúc chàng suy tư về những chuyện xa xôi, chàng vừa bước tới, vừa cao giọng, nạt lên:

- Lão quái vật! Đừng khoác lác sớm, chưa chắc trong hai chúng ta, kẻ nào phải về chầu Diêm Chúa trước!

Bốc Thượng Xuân điểm phốt nụ cười âm thầm, thản nhiên đứng chờ chưởng kinh của Quan Sơn Nguyệt bay tới

Chiêu chưởng đó, Quan Sơn Nguyệt nhắm ngay ngực lão ta mà tung vào

Một bên đánh ra, một bên không né tránh, tự nhiên chưởng kinh phải chạm đích, nhưng chạm đích cũng chẳng làm gì hề hấn Bốc Thượng Xuân, chưởng kinh của Quan Sơn Nguyệt trúng ngực lão như rơi vào khoảng không, thành vô dụng.

Trái lại, lão xoay bàn tay, xòe thẳng ngón, đâm vào xương cánh tay của Quan Sơn Nguyệt.

Thủ pháp đó, Bốc Thượng Xuân đã thi triển một lần trên dòng Hoàng Hà, Quan Sơn Nguyệt đã biết rồi, cho nên chàng hết sức đề phòng.

Bàn tay chàng vừa chạm vào ngực Bốc Thượng Xuân, lập tức chàng thu nhanh về tránh mấy ngón của lão đụng phải Nhưng vô ích, chàng nhận ra không làm sao thu hồi bàn tay kịp.

Bất giác, chàng đâm liều, định thực nghiệm xem công lực của Bốc Thượng Xuân như thế nào. Do đó, chàng cứ giữ nguyên tư thế, sẵn sàng hứng lấy ngón tay của Bốc Thượng Xuân.

Liều Sơ Dương kinh hãi, kêu lên thất thanh:

- Quan hiền diệt! Cẩn thận đấy! Tuyệt đối không nên tiếp xúc ...

Chạm một chút. Sự va chạm đã đến cùng một lúc với tiếng kêu của Liều Sơ Dương phát ra

Quan Sơn Nguyệt cảm thấy chẳng có gì quan trọng lắm, chỉ phong của Bốc Thượng Xuân mãnh liệt thật, song bất quá chỉ làm cơ thể chàng chấn động nhẹ và qua cơn chấn động đó, chàng nghe ngứa ngáy khắp người một chút vậy thôi

Dĩ nhiên, chàng không quan tâm, trái lại còn khinh thường là khác.

Trao đổi nhau một chiêu đầu, Quan Sơn Nguyệt lùi lại mấy bước, suy nghĩ tìm cách khắc chế đối tượng.

Trong khi chàng tìm phương pháp, Liều Sơ Dương lộ vẻ lo sợ ra mặt. Lão định mở miệng nói gì đó, nhưng Kỳ Hạo trầm lạnh gương mặt, gần từng tiếng:

- Là chứng nhân, bổn tòa chấp hành công pháp, cấm chỉ mọi người bên ngoài nói năng chen vào! Để mặc song phương so tài, hơn thì thắng, kém thì bại

Liều Sơ Dương nín lặng. Nín lặng là về phần lão, song lão lại hy vọng người khác bắt thần can thiệp, may ra mới tiếp trợ Quan Sơn Nguyệt kịp thời. Lão đưa mắt nhìn sang Lạc Tương Quân.

Chẳng rõ Lạc Tương Quân có thấy ánh mắt của lão chẳng, bà ta điềm nhiên như thường, đôi mắt cứ đắm đắm nhìn vào cuộc chiến, theo dõi mọi động tác của song phương. Bà nhìn vào cuộc chiến, thần sắc của bà vẫn an tường, không hề biểu lộ một vẻ lo nghĩ nào

Quan Sơn Nguyệt bất động một lúc, rồi thành linh xuất chưởng đánh tiếp một chiêu thứ hai

Bốc Thượng Xuân là tay lão luyện chiến trường, trước khi vào cuộc lão đã có chủ trương rồi, bây giờ thì lão ung dung hành động đúng theo chủ trương đó.

Như lần trước, lão thần nhiên chờ, vẻ khinh khỉnh hơi lộ ra nơi gương mặt.

Nhưng khi chưởng kinh của Quan Sơn Nguyệt đến gần, bỗng lão có cái cảm giác là tình hình không giống như lần trước, toan vận công ứng phó, rất tiếc đã chậm trễ rồi, không tài nào vận công kịp nữa

Quan Sơn Nguyệt thu tay về. Chừng như bàn tay của chàng có một sức hút, tay thu về, sức hút lôi kéo Bốc Thượng Xuân theo, cho nên lão chúí mình tới trước.

Giả như Quan Sơn Nguyệt lùi lại một bước, hẳn lão cũng phải bước theo một bước. Nhưng, Quan Sơn Nguyệt không lùi, chàng điểm nhẹ một nụ cười hoành tay qua một bên, dịch luôn thân hình Bốc Thượng Xuân theo, khi lão chúí tới, ngang hàng với chàng rồi, chàng đánh mạnh vào lưng lão một quyền như búa bổ.

Bốc Thượng Xuân mất cả kháng lực, ngã cấp xuống, tuy nhiên, lão kịp chỗi tay, giữ cho thân mình không chạm đất, nhân tư thế đó, lão lạng người lẩn đi mấy vòng, đứng lên liền.

Lạc Hành Quân buột miệng tán:

- Tiểu tử quả thật thông minh, chỉ qua một chiêu đầu, đã ức độ được hư thực của đối phương, tránh cái hư, công vào cái thực, áp dụng đúng phương pháp chế địch. Song rất tiếc ... chỉ sợ lần ...

Quan Sơn Nguyệt giật mình. Chàng khâm phục sự nhận xét của Lạc Hành Quân, rồi chàng cũng lo ngại về câu nói của bà.

Tại sao bà tiếc rẻ? Lần sau thì sao? Gì thì chẳng rõ, chứ chàng cũng phát hiện ra một điều mà Lạc Hành Quân không nói trước cho chàng hiểu. Điều đó là Bốc Thượng Xuân có một kháng lực gần như ma quái. Kháng lực, bình thời thì chẳng hề có, khi nào địch chạm vào người, kháng lực mới phát huy, địch càng chạm

mạnh, kháng lực càng phát huy mạnh. Kháng lực đó, làm tiêu tan áp lực của địch, áp lực địch tan biến rồi, kháng lực cũng tiêu tan luôn. Kháng lực tự nhiên mà có, chẳng cần gì Bốc Thượng Xuân phải chú tâm, vận dụng.

Sở dĩ chàng tạo được cái hấp lực, lôi cuốn Bốc Thượng Xuân nhào tới, là vì chàng áp dụng đúng phương pháp, lợi dụng cái trở lực làm trợ lực cho chàng. Cho nên, khi kháng lực nơi Bốc Thượng Xuân vừa đẩy lên, nghênh đón chướng kính của chàng, chàng lại thu tay về, tiếp thu luôn cái kháng lực đó, khiến Bốc Thượng Xuân phải chới với nhào theo. Do đó, chàng tạo được một dẫn lực, đúng theo phương pháp. Chứ thật ra chàng cũng chẳng có môn công đặc biệt nào.

Cũng may cho Bốc Thượng Xuân, lão ta kịp thời cải biến lực đạo, nếu cứ để cho kháng lực phát huy mạnh hơn, lão sẽ không thể chịu đựng nổi một chưởng của Quan Sơn Nguyệt và chắc chắn là không đứng lên nổi. Phàm kháng lực của lão chấm dứt là Quan Sơn Nguyệt không còn chỗ nương tựa để tạo dẫn lực.

Kháng lực dứt, dẫn lực phải dứt theo, lão an nhiên đứng lên như thường.

Biết rõ đấu pháp cũng như vũ học của Bốc Thượng Xuân, Lạc Hành Quân thốt lên câu đó để ngầm cảnh cáo chàng phải đề dặt ở những chiêu sau, đừng tưởng đâm được lão như vậy mà rồi cho là đắc thủ, thắng cuộc mà khinh thường.

Bốc Thượng Xuân bị Lạc Hành Quân tiết lộ chỗ yếu nhược của lão cho Quan Sơn Nguyệt biết, lão cảm hận quá to:

- Lạc Hành Quân! Ta đâu có mượn người ở bên ngoài chỉ khôn chỉ khéo cho tiểu tử đầu Ngươi có tài, cứ chờ một chút nữa, thì thố tài năng với ta, bây giờ thì hãy để yên cho tiểu tử so hơn kém với ta. Tiểu tử có giỏi, cứ xông vào, cho ta ném một quả đấm nữa, xem nào!

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Cho người nhào lần một lần nữa, nghĩ cũng chẳng khó khăn gì. Bất quá ta thấy người già đến từng tuổi đó mà lại bại, bại đến độ phải bò lăn bò lóc trên mặt đất, tránh né vất vả, ta không nỡ tái diễn cái trò vui đó nữa thôi. Ta nghĩ, người nên xét người xét mình, nếu nhận ra mình còn kém thì cứ lui đi, chứ càng liều mạng lại càng chuốc nhục, chẳng ích lợi gì cả!

Liều Sơ Dương chen vào:

- Phải đó, Bốc Thượng Xuân. Dù sao thì người cùng Độc Cô Minh đồng là một lớp người, đã bại rồi thì nên nhận bại đi, ngoan cố cho lắm cũng không chối được cái tiếng bại!

Lão cười nhẹ một tiếng, tiếp luôn:

- Bị người ta đâm cho một đâm, nhào xuống đất, lăn lộn mấy vòng, thế chẳng là bại thì là gì chứ?

Bốc Thượng Xuân giận đến độ suýt sôi bọt mồm bọt mép, day qua Kỳ Hạo, trầm giọng hỏi:

- Công tử là chứng nhân, công tử phán định lão phu bại hay không bại?

Kỳ Hạo lắc đầu:

- Không bại!

Quan Sơn Nguyệt nổi giận:

- Làm công chứng nhân như người, sao gọi là công bình được? Rõ ràng là người thiên vị lão quái vật! Ta không phục lời phán định của người!

Kỳ Hạo trầm lạnh gương mặt:

- Bốn tòa bất công ở điểm nào?

Quan Sơn Nguyệt Á «hừ» một tiếng:

- Lão ấy đã ngã nhào, lăn lộn như vậy, không là bại thì là gì? Lão ấy không bại, dễ thường ta bại à?

Kỳ Hạo điềm nhiên:

- Ta có chối là lão không ngã, không lăn lộn đầu Song, vì cái việc đó mà cho rằng lão bại thì bất công, bởi trước đó, người cũng có bị lão đánh trúng một chiêu mà! Thế là huề! Mỗi bên bị trúng một chiêu của nhau, có bên nào hơn bên nào mà phán định một bên bại một bên thắng?

Quan Sơn Nguyệt sửng sốt:

- Ta trúng chiêu của lão ấy từ lúc nào Chiêu gì chứ?

Kỳ Hạo bĩu môi:

- Người không hay biết? Người nghi ngờ thì cứ hỏi chị em bà ấy!

Lạc Hành Quân và Lạc Tương Quân cũng phần hận về sự phán đoán của Kỳ Hạo, hai bà biết rõ hẳn dùng cường để đoạt cái lý, song họ chẳng còn nói gì được.

Thực ra, Quan Sơn Nguyệt làm gì chẳng biết mình bị Bốc Thượng Xuân quét trúng một ngọn chỉ phong? Có điều, chàng chẳng nghe một cảm giác gì cả, cho nên cứ tưởng là vô sự. Đã vô sự thì chàng bại làm sao được?

Bây giờ, Kỳ Hạo nhắc lại và chàng nhìn thần sắc của chị em họ Lạc, đoán biết là sự tình có quan trọng phần nào. Chẳng lẽ ngọn chỉ phong Bốc Thượng Xuân trúng phốt qua mình chàng lại gây nên một hậu quả tai hại?

Chàng tự tin mình không thể bị nguy vì một đạo chỉ phong tầm thường của Bốc Thượng Xuân, cười nhạt thốt:

- Người định nói đến đạo chỉ lực của lão quái vật ấy quét sang ta vừa rồi?

Ta muốn biết chừng nào nó phát tác đây?

Chàng tỏ thái độ khinh thường. Điều đó khiến chị em họ Lạc hết sức lấy làm lạ, họ cùng một lượt lẩm bẩm:

- Sao lâu thế? Kỳ quái thật! Chẳng lẽ công lực của Bốc Thượng Xuân giờ đây đã kém giảm, không còn lợi hại như ngày trước?

Bốc Thượng Xuân nghe lọt câu đó, nổi giận quát:

- Nói nhảm! Các người cho rằng ta không còn lợi hại như ngày nào à?

Nếu thế ta chấp cả hai người, cứ vào cuộc, ta bảo chứng là các người sẽ ném lại sự thất bại như ngày trước!

Lạc Tương Quân phần uất, thét:

- Người vẫn còn khoắc lác được à? Ta sẽ lột da người, rút gân người cho mà xem!

Chỗi tay xuống thành ghế, bà tung mình lên bay vọt tới, đồng thời phất ống tay áo, quét chênh chếch xuống mặt Bốc Thượng Xuân.

Bốc Thượng Xuân rùn cổ, hạ thấp mình một chút, tránh cái quét của ống tay sáo địch.

Hụt ống tay áo này, Lạc Tương Quân phất luôn ống tay áo kia, rồi hai ống tay áo giao chuyển quét tới, vừa để công Bốc Thượng Xuân vừa lấy đà giữ mình trên không.

Dù sao thì mất đôi chân, lạc Tương Quân cũng phải thất thế hơn Bốc Thượng Xuân bởi bà phải vận dụng chân khí quá nhiều, phần nào giữ mình đừng rơi xuống, phần nào công địch, mà địch chẳng phải tay vừa.

Đừng nói chi địch có vũ công cao hơn bà, nếu song phương đồng tài đồng sức thì đương nhiên người có đủ đôi chân nắm nhiều phương tiện chiến thắng hơn.

Hai tay áo vung tới tấp làm Bốc Thượng Xuân có phần nào lúng túng.

Nhưng, cuộc chiến chưa ngã ngũ như thế nào, bỗng một bóng người từ phía dưới bay vọt lên, dùng chưởng chặt xuống ống tay áo của Lạc Tương Quân.

Â«Phắc!Â» Ống tay áo đứt liền. Mất thăng bằng, Lạc Tương Quân đáp xuống ngay. Và bà đáp xuống trong tư thế ngồi.

Liều Sơ Dương và Lạc Hành Quân biến sắc, đồng một lượt nhào tới

Người chặt đứt ống tay áo của Lạc Tương Quân chẳng ai khác hơn là Kỳ Hạo Thấy bọn Liều Sơ Dương và Lạc Hành Quân xông vào tiếp trợ Lạc Tương Quân, hấn thét to:

- Bọn các người chán sống rồi phải không? Trước mặt bốn tòa mà các người dám buông lung ngông cuồng như vậy, liệu bốn tòa còn chằm chước được cho các người không chứ?

Giọng nói của hấn vang lên như sấm, làm chấn động Liều Sơ Dương và Lạc Hành Quân, dù biết đối phương không hề có hảo ý với họ, đối phương đã chấp nhận thái độ đối với họ rồi là họ chẳng cần phải kính nể nữa, vậy mà cả hai khiếp hãi như thường, đủ biết oai khí của Kỳ Hạo chẳng phải nhỏ. Cả hai lập tức dừng chân lại

Liều Sơ Dương trầm giọng hỏi:

- Thế huynh đã là một công chứng nhân, tại sao bỗng nhiên xuất thủ can thiệp vào việc của bọn tại hạ?

Kỳ Hạo cười lạnh:

- Câu đó, sao các người không hỏi cái mục tằm phế kia mà lại hỏi nơi bốn tòa

Hấn trầm nghiêm, lạnh lùng tiếp:

- Mục ta có muốn động thủ, ít nhất cũng hỏi qua bốn tòa xem bốn tòa có đồng ý hay không mới được chứ? Ai cho phép mục ngang nhiên xuất thủ? Thế bốn tòa có mặt nơi đây để làm gì?

Liều Sơ Dương đuối lý. Lão phải công nhận là phần quấy về phần vợ lão

Lão thở dài, không thể xuất thủ tấn công Bốc Thượng Xuân, đành cúi mình xuống, bế bà vợ lên mang về chiếc ghế, đặt bà ngồi yên như cũ.

Thần sắc của Kỳ Hạo hết sức nghiêm lạnh. Hấn quắc đôi mắt sáng như sao nhìn Lạc Hành Quân, như trút trọn niềm căm hận lên đầu bà, bởi dù sao thì bà cũng là chủ nhân của địa điểm, bà lại còn là vị niên trưởng trong bọn, bà phải lãnh trách nhiệm về hành động của bất cứ ai trong trang viện này

Một Quan Sơn Nguyệt vô lễ, hấn chưa trị tội Một Lạc Tương Quân vô lễ, hấn vừa cảnh cáo, kế tiếp bà ta và Liều Sơ Dương lại khinh thường sự có mặt của hấn, phóng túng hung hấn. Dĩ nhiên, hấn phải hận. Hấn nhìn bà đầm đăm làm bà lạnh người, không dám chịu đựng ánh mắt đó, phải cúi đầu né tránh.

Kỳ Hạo lại chuyển ánh mắt sang Quan Sơn Nguyệt, nhìn chàng một lúc lâu, đoạn gọi Bốc Thượng Xuân, thốt:

- Lão Bốc ơi! Bốn tòa sợ người bại đấy!

Bốc Thượng Xuân khi nào lại tin như vậy được, vội lắc đầu đáp:

- Chưa hẳn là lão phu bại đâu, công tử! Công tử có thể chờ một lúc nữa chứ? Chờ xem cái hậu quả của đạo chỉ phong như thế nào!

Kỳ Hạo mỉm cười:

- Cần gì phải chờ? Chỉ lực của người, trước kia thì còn có hiệu dụng thật đấy, nhưng hiện tại thì, bốn tòa chẳng thấy lưu lại một dấu vết nào nơi cơ thể của hấn.

Bốc Thượng Xuân nhìn Quan Sơn Nguyệt kỹ hơn một chút. Lão nhận ra chàng ung dung như thường, khí định thần nhàn, chẳng tỏ vẻ gì là khó chịu Bất giác lão cũng sợ, rồi lão thất vọng.

Kỳ hạo bắt đầu lưu ý đến Quan Sơn Nguyệt, cho rằng chàng có thực tài, chứ trước đó thì hấn khinh thường chàng và hấn đinh ninh là Bốc Thượng Xuân hạ chàng rất dễ dàng. Do đó, hấn đổi thái độ đối với chàng ngay Hấn hướng sang chàng, gật gật đầu như tán thưởng khả năng của chàng, rồi hỏi:

- Các hạ khá lắm, bốn tòa thành thật khen ngợi đó. Bốn tòa có điều này khó hiểu, muốn nhờ các hạ giải thích, chẳng hay các hạ có sẵn lòng hay chăng?

Quan Sơn Nguyệt thần nhiên đáp:

- Là công chứng nhân, các hạ có quyền hỏi!

Kỳ Hạo lắc đầu:

- Không, không phải vậy đâu! Công chứng nhân chỉ có quyền phán định thắng bại giữa song phương hoặc ngăn chặn ngoại nhân vô cớ chen vào vụ thôi, còn ngoài ra thì tại hạ không có quyền đến bất cứ sự việc nào không liên quan đến cuộc tranh chấp. Cho nên, câu hỏi của tại hạ, tùy các hạ ứng đáp thì đáp, không ứng thì thôi, tại hạ không cưỡng bức được.

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm một chút:

- Thực sự thì, tại hạ đối với các hạ, chẳng có một thiện cảm nào. Tuy nhiên, nghĩ vì các hạ chấp pháp có phần nào công bình, do đó tại hạ không đành cự tuyệt, có thể đáp câu hỏi của các hạ nếu chẳng có gì khó khăn trở ngại do câu hỏi đặt nên vấn đề. Vậy các hạ cứ hỏi.

Kỳ Hạo thoáng biến sắc. Lời nói của Quan Sơn Nguyệt làm cho hắn bất mãn phần nào. Lời nói đó, chứng tỏ Quan Sơn Nguyệt khinh thường hắn, bất chấp oai khí của hắn, cao hứng thì đáp câu hỏi, không thích thì thôi. Đến bọn Lạc Hành Quân còn phải nể trọng hắn, huống hồ Quan Sơn Nguyệt?

Tuy nhiên, hắn cố dần lòng, trầm giọng hỏi:

- Á «Xuân Dương Chỉ Pháp Á» của lão Bốc, từ xưa đến nay, mỗi lần phát xuất là mỗi lần đắc thủ, chẳng khi nào vô hiệu như hiện tại. Chẳng hay các hạ dùng phương pháp gì hóa giải chỉ pháp đó trở thành vô hiệu?

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm một chút:

- Trước khi giải thích sự thắc mắc của các hạ, tại hạ xin được biết, cái tánh chất thực sự của Á «Xuân Dương Chỉ Pháp Á» như thế nào. Các hạ giải bày cho tại hạ hiểu rõ, sau đó, tại hạ sẽ nói đến phương pháp hóa giải.

Hỏi như thế, tức nhiên hỏi Bốc Thượng Xuân, dù Quan Sơn Nguyệt đang đối diện với Kỳ Hạo.

Nhưng Kỳ Hạo làm gì phân tách một môn học của kẻ khác? Cho nên, Bốc Thượng Xuân phải đáp thay Kỳ Hạo.

Lão Á «hử Á» một tiếng, hỏi lại:

- Chẳng lẽ ngươi không nghe một cảm giác nào, khi chỉ lực của ta chạm vào mình ngươi?

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Cảm giác, dĩ nhiên là phải có, nhưng nó ngắn quá, nó vừa thoáng hiện là tan biến ngay, cái cảm giác đó dường như hơi nóng của ánh Xuân Dương chiếu nơi lưng, nghe nhột nhột như có một con sâu bò ngo ngoe.

Bốc Thượng Xuân hỏi gấp:

- Rồi sau đó?

Quan Sơn Nguyệt tiếp:

- Sau đó, ta chẳng còn nghe gì nữa. Ta cứ cho là vừa mơ mộng một chút vậy thôi.

Chàng lại cười, tiếp luôn:

- Theo ý ta thì ngươi nên đổi cái tên của chỉ pháp đó, cho nó hợp lý hơn.

Ngươi nên gọi là Xuân Dương Mộng Chỉ Pháp mới phải, bởi ai trúng chỉ pháp đó, đều cảm thấy như mình mơ mộng một tý ...

Bốc Thượng Xuân vừa thẹn vừa tức, không dẫn tính khí được, buột miệng mắng oang oang.

Nhưng, lão chỉ mắng được mấy tiếng, Kỳ Hạo ngăn chặn liền, lão phải nín bặt, đôi mắt dăm dăm nhìn Quan Sơn Nguyệt cực kỳ phẫn nộ.

Liễu Sơ Dương thừa dịp, trút cả niềm căm phẫn chứa đựng từ lâu:

- Đó là công phu vừa dâm, vừa độc, vừa tà quái, trên đời này chẳng có công phu nào đáng khinh bỉ bằng.

Kỳ Hạo trừng mắt:

- Xú Sơn Thần! Người đã có tên trong Ma Bảng, thiết tưởng không nên có cái luận điệu đó!

Liễu Sơ Dương lại nín lặng.

Quan Sơn Nguyệt thấy lão quá nể sợ Kỳ Hạo, luôn luôn bị hấn quát nạt, vội tiếp lời lão, thay lão nói lên những lời lão muốn nói nhưng không thể nói:

- Theo tại hạ nhận xét thì Á«Xuân Dương Chỉ PhápÁ» là một công phu chuyên làm mê hoặc đối phương, ai bị chỉ lực Xuân Dương trúng phải, lập tức mất hết bốn tánh ...

Kỳ Hạo cười hì hì:

- Các hạ nói đúng đó, chỗ độc đáo của lão Bốc là thế, và chỉ có thế thôi!

Quan Sơn Nguyệt bĩu môi:

- Thảo nào mà tại hạ chẳng có cảm giác nào! Ngày trước, tại hạ từng bị người hạ độc được suýt chết, may nhờ một vị tiên bối cho uống thứ thuốc Á«Băng Xạ Toàn Mạng TánÁ», thuốc ấy chẳng những giải trừ chất độc mà còn làm cho cái tâm được thanh sáng diệt luôn tánh dục ...

Kỳ Hạo gật đầu:

- Thì ra là vậy! Bây giờ tại hạ minh bạch rồi!

Hấn day qua Bốc Thượng Xuân, cao giọng thốt:

- Lão Bốc! Người nên nhận bại cho rồi!

Bốc Thượng Xuân cúi đầu không nói chi cả.

Kỳ Hạo tiếp:

- Y theo thông lệ của các người, kẻ nào bại phải lui đi như chuột. Lão Bốc, người đã bại rồi, còn ở đó làm chi nữa!

Chị em họ Lạc toan nói gì đó, Kỳ Hạo khoát tay ngăn chặn:

- Khỏi cần phải nói, bốn tòa đã biết ý tứ các người Điều oan nghiệt giữa các người và lão Bốc, chẳng ai cỏi mở được, do đó ta thay mặt các người, an bày sự việc, trong ba tháng nữa, các người hãy đến Thần Đàn, ta sẽ có cách liễu kết sự việc của các người, sau đó mình sẽ luận bàn về những vấn đề khác.

Lạc Hành Quân thấp giọng:

- Đa tạ Ma Quân!

Lạc Tương Quân và Liễu Sơ Dương không nói gì.

Kỳ Hạo lại cười hì hì:

- Có chi đâu! Chúng ta là người đồng bang, cái lễ chiếu cố nhau là tất nhiên rồi, khó khăn hơn nữa cũng phải làm, huống hồ một việc rất nhỏ mọn?

Hấn vẫy tay

Bốc Thượng Xuân rời khách sảnh trước.

Kỳ Hạo day qua Quan Sơn Nguyệt, chào biệt:

- Tại hạ phải cáo từ, mong rằng chúng ta sẽ trở thành một đôi nường hữu thân thiết! Cái việc hôm nay, đúng là một hạnh ngộ vậy đó!

Quan Sơn Nguyệt đáp lễ, thốt:

- Các hạ chỉ xuất thủ một lần, tuy chỉ ngăn chặn một cuộc ác chiến xảy ra, song cũng đủ chứng tỏ võ công cao tuyệt, tại hạ hết sức khâm phục và hy vọng có một ngày nào đó, được lãnh giáo cái bản lãnh quán thế của các hạ.

Song phương đối đáp nhau, nghe ra rất nhã nhặn, song bên trong có hàm cái ý hứa hẹn một cuộc gặp gỡ vào một ngày nào đó, và khi gặp gỡ nhau, họ sẽ có một trận thư hùng.

Hiểu cái ngụ ý của song phương trong mấy lời vắn tắt, Liễu Sơ Dương và chị em họ Lạc hết sức khẩn cấp.

Nhưng, tiếng nói đã buông ra rồi làm sao lấy lại kịp, cả ba chỉ đưa mắt ngẫm ra hiệu cho Quan Sơn Nguyệt nên dịu phần nào thái độ, ít nhất cũng tạm vào lúc này, họ mong chàng sửa chữa lại cái gì đã căng thẳng, dấu điểm bớt đi sự khiêu khích đối phương.

Quan Sơn Nguyệt lơ đi như chẳng trông thấy chi cả.

Kỳ Hạo mỉm cười:

- Giả như các hạ muốn chỉ điểm tại hạ hôm nay, cũng thuận tiện lắm. Song, trong tương lai, có thiếu chi cơ hội thì vội gì chúng ta phải làm cái việc chưa đáng làm? Các hạ yên trí chờ, chắc chắn là phải có lúc hy vọng của các hạ được thực hiện!

Quan Sơn Nguyệt trầm giọng:

- Tại hạ có nhiều sự việc phải lo, chưa biết lúc nào rỗi rảnh, giả như các hạ có nhã ý giúp tại hạ học hỏi thêm một vài điều hay thì các hạ hãy cho một hạn kỳ, tại hạ sẽ cố thu xếp công việc để có thời gian, tìm đến các hạ, bái kiến lãnh giáo

Kỳ Hạo cười nhẹ:

- Hạn kỳ? Thế các hạ chóng quên quá! Ngày ước hội không xa, nơi ước hẹn là Đại Tán Quan, các hạ đã quên, tại hạ xin nhắc lại một lần, mong các hạ đừng vì lý do gì mà thất hẹn!

Quan Sơn Nguyệt giật mình kêu lên:

- Các hạ là Phi Lạc Đà?

Kỳ Hạo đã tung mình theo Bốc Thượng Xuân rồi, trăng cười sang sáng tiếp theo là một câu xác nhận:

- Không phải Phi Lạc Đà! Tại hạ là Phi Đà Lệnh Chủ, các hạ gọi sai một tiếng thôi!

Câu nói dứt, bóng người cũng đã khuất.

Khách sảnh trở về im lặng nặng nề.

Quan Sơn Nguyệt thở dài thốt:

- Không ngờ hắn lại là Phi Lạc Đà! Hắn tự xưng là Phi Đà Lệnh Chủ!

Lạc Hành Quân biến sắc mặt, nhìn thoảng qua Quan Sơn Nguyệt, cất tiếng:

- Già có việc này, nhờ Quan thiếu hiệp ...

Cái lối xưng hô của bà thay đổi dần dần, từ hai tiếng các hạ đến hai tiếng hiền đệ, rồi bây giờ bà lại gọi chàng là thiếu hiệp ...

Sự thay đổi đó, do thói quen của khách giang hồ, sáo ngữ nằm sẵn nơi đầu môi hay vì sự nhận thức giá trị của con người Quan Sơn Nguyệt mà có?

Thoạt đầu, bà khinh thường Quan Sơn Nguyệt, sau đó bà bắt đầu chú ý đến chàng, khi chàng đánh ngã Bốc Thượng Xuân, cuối cùng Kỳ Hạo có ý gờm chàng, mà bà thì nể oai Kỳ Hạo Do đó bà gọi chàng là thiếu hiệp chăng?

Còn sắc mặt của bà biến đổi chẳng phải bà lo ngại vì việc sắp nói ra với Quan Sơn Nguyệt, thần sắc của bà biến đổi vì các diễn tiến vừa qua, Kỳ Hạo đã đi rồi mà bà chưa lấy lại bình thường.

Quan Sơn Nguyệt vội đáp:

- Tiền bối có điều chi phân phó xin cứ nói

Lạc Hành Quân chính nghiêm sắc mặt:

- Già này hiểm hoi, chỉ sanh được một gái là Tiểu Hồng, vì gia vụ đa đoan, già không chu toàn được việc giáo huấn thành ra nó hư hỏng, lắm lúc ương ngạnh, cãi lời người trưởng thượng, có những hành động ngông cuồng. May thay, thiếu hiệp từ đâu đến, lại có cảm tình với gia đình già, già nghĩ ra, nếu như thiếu hiệp chiếu cố đến nó, dùng lời hay lẽ phải cảm hóa nó cho nên người

Quan Sơn Nguyệt kinh hãi kêu lên:

- Sao tiền bối có ý nghĩ đó ...

Lạc Hành Quân thở dài tiếp:

- Thiếu hiệp đã chẳng chính mắt trông thấy đó sao Trong ba tháng nữa đây, khi có lệnh triệu tập, bọn của già phải lên đường, mà đi rồi lại chắc gì có hy vọng trở về? Như vậy, con đường tương lai của Tiểu Hồng cầm như mờ mịt sau thời gian đó, còn ai đâu hướng dẫn nó đi đúng nẻo nghĩa nhân? Cho nên ...

Bà lại dừng, rồi nhìn chàng, ánh mắt có vẻ khẩn thiết, một phút sau, buông tiếp:

- Giả như thiếu hiệp nghĩ đến đoạn giao tình của già đối với lệnh sư ngày trước thì thiếu hiệp nên chiếu cố đến nó ...

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu, tỏ vẻ không hiểu, trầm giọng hỏi:

- Tại sao các vị phải cúi đầu tuân phục theo lệnh của gã thiếu niên đó? Các vị thuộc hàng tiền bối, còn hần thì bất quá là một kẻ hậu sanh, dù hần có thừa kế sự nghiệp của ai đi nữa, hần vẫn là kẻ dưới đối với các vị mà? Hần đâu có thể hống hách ỷ mình có một thân phận rồi ra lệnh cả đến những bậc trưởng thượng phải thi hành?

Lạc Hành Quân đưa mắt thoáng qua Lạc Tương Quân và Liễu Sơ Dương, lại thở dài, thốt:

- Thiếu hiệp hỏi tại sao Không thể nói được đâu Khó nói lắm thiếu hiệp ơi! Giả như thiếu hiệp muốn hiểu sự tình thì trong kỳ ước hội sắp tới đây với Ma Quân Kỳ Hạo tại Đại Tán Quan, thiếu hiệp cứ hỏi ngay hần. Già nghĩ rằng, trên thế gian này, nếu có thể giảng giải được sự tình thì người đó chính là hần, duy nhất chính là hần mà thôi

Quan Sơn Nguyệt toan hỏi điều gì đó, Lạc Hành Quân đã hướng sang em gái và em rể tiếp:

- Hiền muội và Liễu đệ! Hai người ngay từ bây giờ hãy trở về, chuẩn bị sẵn sàng. Tuy là ba tháng, ngu thơ thấy thời gian chẳng rộng chi lắm đâu, bởi chúng ta có trăm ngàn chuyện phải chu toàn trước ngày ước hẹn, lo cho xong tất cả mọi chuyện trong thời gian ngắn đó, cũng chẳng phải dễ dàng gì!

— oo — Thời gian vào tiết thu, gió lạnh mang cái vẻ tiêu sơ từ bốn phương về phủ trùm lên vạn vật, vẻ tiêu sơ càng rõ rệt những cảnh trí tiêu điều, hoang vắng ...

Và Đại Tán Quan càng phô vẻ tiêu sơ với hiện thân cổ lỗ qua những công trình kiến trúc từ hàng trăm năm trở lên. Có cái cổ lỗ nào không tiêu điều, dù đang lúc thanh xuân, thì nói chi vào tiết thu niên, gió đùa lá rụng, cây cỏ xác xơ ứa vàng?

Đại Tán Quan, một cổ chiến trường!

Chiến trường là nơi tan nát diễn ra, qua cơn tan nát đến lúc hoang tàn, hướng hồ là cổ? Hướng hồ là vào tiết thu thiên?

Đại Tán Quan, nơi ước hẹn của hai Lệnh Chủ, mang một dấu hiệu Lạc Đà.

Một là Minh Đà, một kia là Phi Đà!

Phi Đà Lệnh Chủ chưa thấy xuất hiện, Minh Đà Lệnh Chủ đã có mặt rồi

Thái dương đã chệch về Tây, Quan Sơn Nguyệt ngồi trên lưng ngựa nhìn bóng mình ngã dài theo con đường vắng vẻ, cảnh im lìm nhưng lòng chàng thì đang nổi cơn giông.

Chàng khẩn trương ra mặt. Khẩn trương vì cuộc ước hội này sẽ mang điều lợi hay điều hại cho chàng. Khẩn trương vì nhìn quanh quẩn, chàng vẫn chưa thấy Phi Lạc Đà.

Thắng, bại, đành là việc so tài, chàng không hề suy nghĩ đến cho lắm nhưng dù sao thì thắng cũng vẫn hơn bại

Thắng hay bại là do yếu tố thực tài

Nhưng, yếu tố đó, chưa hẳn là tuyệt đối, bởi nhân số cũng có thể định đoạt được thắng hay bại

Nhân số? Chàng nào có mang vận thủ theo mình?

Mà, chắc gì Phi Lạc Đà lại đến đơn thân, độc lực? Hẳn, là người ước hẹn, hẳn là địa chủ thì biết đâu hẳn chẳng an bày những phương tiện ám muội, tranh thủ phần thắng?

Chàng đã đến từ sáng sớm, chàng đã đợi suốt một ngày dài Bây giờ, tà dương đã chéch khỏi đầu cây, hoàng hôn sẽ xuống gấp, song Phi Lạc Đà vẫn chưa xuất hiện. Chàng lẩm bẩm:

- Hẳn thất ước?

Như đã thỏa thuận từ trước, Quan Sơn Nguyệt đến Đại Tán Quan không đi một mình, bên cạnh chàng có Lạc Tiểu Hồng cùng theo, và dĩ nhiên có người bạn đồng hành, tình nguyện ngay từ lúc đầu là Lưu Tam Thái

Lạc Tiểu Hồng đã bỏ cái tính ba hoa thường ngày, trở nên trầm lặng đáng ngờ

Giả như không có sự thỏa thuận từ trước, hẳn Lạc Tiểu Hồng cũng phải đi theo Quan Sơn Nguyệt. Bởi, ba hôm sau ngày hội diện với Hồ Hải Dị Tẩu Bốc Thượng Xuân, Lạc Hành Quân và vợ chồng Lạc Tương Quân âm thầm rời gia trang đi đâu không rõ. Nàng, tứ cô vô thân, ngoài Quan Sơn Nguyệt ra, nàng chẳng còn quen biết một ai khác trên cõi đời này

Vì có sự ủy thác của Lạc Hành Quân, Quan Sơn Nguyệt phải mang Lạc Tiểu Hồng theo mình đến Đại Tán Quan, và có lẽ chàng còn mang nàng cùng theo chàng khắp bốn phương trời trong một khoảng thời gian lâu lắm ...

Nàng sầu muộn vì gia đình, chàng lại bận lo nghĩ về việc sắp đến, cả hai không ai đàm đạo với ai, dần dần rồi thành quen, bây giờ thì nàng có lẽ trầm tĩnh lắm rồi

Chốc chốc, Quan Sơn Nguyệt lại thốt:

- Hẳn đến không? Chẳng lẽ hẳn không đến?

Lưu Tam Thái còn biết đối đáp làm sao

Bỗng có tiếng vó ngựa vang lên từ xa xa vọng đến.

Quan Sơn Nguyệt giật mình, kêu khẽ:

- Đến rồi! Tại sao hẳn đến trễ thế? Hẳn muốn hội diện lúc ban đêm sao

Vó ngựa nghe dần dần gần, không lâu lắm, hai con ngựa xuất hiện ở đầu đường, ngồi trên lưng ngựa là hai nam nhân.

Tuy hai kỵ sĩ còn xa, Quan Sơn Nguyệt cũng nhận ra là không có Phi Lạc Đà trong số.

Hai người đó, một vị là tiêu đầu Song Anh Tiêu Cục, tên Tôn Thất, còn người kia là Lữ Vô Uý, Chương môn nhân phái Chung Nam.

Quan Sơn Nguyệt biết ngay Lữ Vô Uý đến đây không ngoài mục đích hội diện với Phi Lạc Đà, báo hận cho các đệ tử phái Chung Nam. Chàng hết sức lấy làm lạ, tại sao Lữ Vô Uý lại đến một mình, bởi có Chương môn nhân nào xuất ngoại lại chẳng mang theo một số đệ tử, ít nhiều tùy ý nhưng phải có mối hợp lý.

Chàng lướt tới, nghiêng mình, vòng tay chào:

- Chương môn nhân được bình an chứ?

Rồi chàng hỏi tiếp:

- Chắc Chương môn nhâ đến đây là để gặp Phi Lạc Đà? Hẳn thất ước, tại hạ chờ suốt ngày nay, chẳng thấy hẳn xuất hiện.

Lữ Vô Úy lắc đầu:

- Hẳn không thất ước đâu! Hẳn sẽ đến đây trong phút giây!

Quan Sơn Nguyệt giật mình:

- Làm sao Chương môn nhân biết được?

Lữ Vô Úy trầm buồn gương mặt:

- Trong chuyến đi này, lão phu có mang theo sáu cao thủ trong bốn môn, ngờ đâu vào giờ Ngọ hôm nay, tất cả sáu người đều bị giết một cách thê thảm ở dọc đường. Người giết họ là một nữ nhân, cứ theo lời Tôn Thất thì nữ nhân đó là Phi Lạc Đà ...

Quan Sơn Nguyệt trở mắt:

- Phi Lạc Đà? Phi Lạc Đà là một nữ nhân?

Lữ Vô Úy thở dài, ánh mắt của lão thoáng mờ vì màn lệ mỏng vừa lên:

- Phải! Một nữ nhân! Vũ công của nàng vừa ngụy dị, vừa cao siêu, bọn cao thủ của lão phu có đến sáu người, nàng chỉ một mình, mà qua bốn năm chiêu thôi, nàng hạ sát tất cả. Còn lão phu ... nếu nàng chẳng nói tay cho, hẳn lão phu đã ra người thiên cổ rồi đó!

Quan Sơn Nguyệt sững sờ, trầm lặng giây lâu

Lữ Vô Úy tiếp:

- Giết xong sáu đệ tử của lão phu, Phi Lạc Đà nhờ lão phu đến đây thông tri cho Lệnh chủ rõ, vì Minh Đà Lệnh và kim nhân là tính vật của Lệnh chủ chưa được chuyển đến nàng kịp thời, do đó nàng phải đợi và đến nơi hẹn với Lệnh chủ trễ một chút.

Lão ngừng một chút, lại tiếp:

- Nàng cho biết, có lẽ lúc trăng lên nàng sẽ có mặt tại đây

Quan Sơn Nguyệt vẫn nín lặng.

Lữ Vô Úy cho rằng chàng lạnh nhạt với lão, nên bất bình hẳn học:

- Lão phu nghe nói, Lệnh chủ vì cao nghĩa, không sợ oán thù, xuất đầu lộ diện chống đối với Phi Lạc Đà cứu nạn hai môn nhân của lão phu, do đó lão phu chẳng quản đường xa, tìm đến đây mong gặp Lệnh chủ, để yêu cầu Lệnh chủ báo thù cho bốn môn, ngờ đâu Lệnh chủ có thái độ quá hững hờ, chừng như khinh miệt lão phu ...

Quan Sơn Nguyệt thấy Lữ Vô Úy hiểu lầm chàng, vội đáp:

- Chương môn nhân nghĩ sai rồi, tại hạ nào dám lạnh nhạt với Chương môn nhân? Chẳng qua, tại hạ đang lúc suy tư trầm trọng nên không kịp thời đối đáp với Chương môn nhân đó thôi! Chương môn nhân có biết không, tại hạ hết sức hoang mang khi nghe rằng Phi Lạc Đà là một nữ nhân ...

Lữ Vô Úy giật mình:

- Thế ra, Phi Lạc Đà có chân có giả? Sao lại kỳ thế? Sao lại có nhiều Phi Lạc Đà?

Quan Sơn Nguyệt trầm giọng:

- Sự tình ra sao, thực tại hạ chưa được hiểu rõ, có điều tại hạ đã hội kiến với Phi Lạc Đà một lần rồi và chính là một nam thiếu niên, hẳn có cái tên là Kỳ Hạo ...

Lữ Vô Úy cãi:

- Không phải đâu! Chính mắt lão phu trông thấy, Phi Lạc Đà là một nữ nhân mà!

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm một chút:

- Dù Phi Lạc Đà là nam hay nữ, điều đó chẳng quan hệ, cứ biết hắn là một kẻ hung ác, tàn bạo, chúng ta có bốn phận phải trừ diệt để cứu nguy cho người đời ...

Lữ Vô Ưu tỏ vẻ cảm kích:

- Chính bốn môn tước hết tri ân Lệnh chủ vô cùng. Vì chính nghĩa, Lệnh chủ ra tay trừng hung, trị bạo ...

Bỗng có tiếng lục lạc vang lên từ xa xa vọng lại Tiếng lục lạc của lạc đà, phàm ai có sống trên sa mạc, đều nhận ra nhất định không lầm với tiếng lục lạc ngựa

Vàng trắng cũng đã lên rồi

Quan Sơn Nguyệt khích động vô cùng.

Đợi tiếng lục lạc của lạc đà đến gần, chàng cao giọng gọi:

- Quan Sơn Nguyệt ở tại đây, bằng hữu! Quan Sơn Nguyệt chờ bằng hữu đã lâu rồi!

Một con lạc đà có thân vóc cao lớn, sắc lông trắng như tuyết xuất hiện trong tầm mắt của Quan Sơn Nguyệt.

Quan Sơn Nguyệt vội nhảy xuống đất, đứng bên cạnh con ngựa của mình, cao giọng tiếp:

- Tại hạ cứ nghĩ, bằng hữu bị cản trở làm sao đó, chắc không thể đến nơi ước hẹn ...

Nhưng, người đầu chẳng thấy, chỉ thấy độc có một con lạc đà đó thôi Mà con vật đó, chính là vật của chàng. Chàng liền bước tới cạnh nó, vuốt ve nó. Nó lè lưỡi liếm mặt chàng, nó đưa má chà sát vào mặt chàng, tỏ vẻ an ủi vô cùng, sau thời gian chủ và vật xa cách quá lâu

Chàng lẩm bẩm:

- Cuối cùng rồi ta và ngươi cũng trùng phùng với nhau! Ai đưa ngươi đến đây với tả Người đó ở đâu

Trong khi chàng và lạc đà mường nhau, trong bóng tối, có một người nhìn chàng. Người đó sau một lúc, cất tiếng:

- Quan Sơn Nguyệt! Chúng ta bắt đầu so tài là vừa!

Quan Sơn Nguyệt giật mình ngẩng mặt nhìn lên.

Câu nói đó, đúng là âm thanh của một nữ nhân!

Một nữ nhân cất tiếng thách thức chàng, trong khi cái người chàng chờ đợi là một nam nhân! Thế là nghĩa làm sao Hai Phi Lạc Đà? Đây là Phi Lạc Đà thật sự, đây là Phi Lạc Đà giả mạo

Trước mắt chàng, một nữ nhân hiện rõ, nữ nhân lại chính là Khổng Linh Linh!

Chàng kêu lên thất thanh:

- Cô nương? Có thể là cô nương được sao

Khổng Linh Linh cười nhạt:

- Tại sao không thể là tả Người là Lệnh Chủ Minh Đà, dễ thường ta không thể làm một Lệnh chủ như ngươi sao Ta cũng có thể làm Phi Đà Lệnh Chủ được chứ?

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ một thoáng:

- Tại hạ từng gặp một người, người đó tên là Kỳ Hạo, người đó cũng xưng là Phi Đà Lệnh Chủ ...

Khổng Linh Linh cười lạnh:

- Phải! Sự thật là vậy! Phi Đà Lệnh Chủ chẳng nhất thiết phải là một người duy nhất. Khi thì ta, khi thì hắn, hắn chính là ...

Quan Sơn Nguyệt hoang mang vô tưởng ...

16. Vạn Lý Trường Chinh

Quan Sơn Nguyệt nhìn sững thiếu nữ, chừng như chàng chẳng hiểu nàng muốn nói gì, và đương nhiên là chàng khó tin nàng rồi!

Nàng là Phi Đà Lệnh Chủ? Làm gì có việc đó? Tại Tà Dương Trang, chính Kỳ Hạo đã tự nhận là Linh Chủ Phi Đà và hẳn ta phải là Linh Chủ Phi Đà mới hợp lý, chứ có đâu lại là một nữ nhân? Mà nữ nhân lại thuộc lứa tuổi đó?

Huống chi, chàng còn nhớ mang máng là có gặp nàng một lần. Lúc đó, chàng ở tại Tuyết Thần Cốc nhờ Tuyết Lão Thái Thái chữa trị thương thế cho chàng. Chàng chỉ trông thấy nàng trong thoáng qua thôi, nên cái ấn tượng không được rõ rệt cho lắm.

Tuy chính nàng mỗi ngày săn sóc chàng, song vì Tuyết Lão Thái Thái dùng quá nhiều thuốc kích thích, cốt chữa cho chàng bình phục nhanh chóng, do đó chàng phải mất thần trí một thời gian, đến Trương Thanh mà chàng cũng chẳng nhận ra, huống hồ là những kẻ khác? Cho nên, chàng không nghĩ ngợi lắm về nàng. Sau này, khi thuốc kích thích mất hiệu lực, chàng tỉnh trí lại, cũng có nhớ đến nàng, song lúc đó nàng đã ly khai Côn Lôn Sơn, chàng không còn gặp nàng nữa.

Giữa chàng và nàng, chẳng có sự liên quan nào khả dĩ gọi là trọng đại, nên chàng dễ quên đi, rồi bây giờ, đột nhiên gặp lại nàng, gặp lại để nghe nàng tự xưng là Linh Chủ Phi Đà, một kẻ đối lập với chàng. Đương nhiên, chàng phải lấy làm lạ.

Trong khi Quan Sơn Nguyệt nhìn nàng, dừng dờ, nàng lại lộ cái vẻ phần hận, cao giọng hỏi:

- Quan Sơn Nguyệt! Người định vờ vĩnh với ta phải không? Chẳng lẽ người không nhận ra ta?

Quan Sơn Nguyệt giật mình, trở về thực tại, điềm nhiên điểm một nụ cười, đáp:

- Nhận ra chứ! Tại hạ còn nhận ra cô nương mà! Trên Côn Lôn Sơn ...

Bỗng nhiên, Khổng Linh Linh phát cáu, hét lớn:

- Người đừng nhắc đến cái tên Côn Lôn Sơn với ta nữa! Ta không muốn nghe ai nói đến địa phương đó!

Quan Sơn Nguyệt cười nhẹ:

- Cô nương không muốn nghe ai nhắc đến ba tiếng Côn Lôn Sơn à? Có đúng như vậy hay không đó? Tại hạ nghĩ rằng, cô nương không dám nghe thì phải hơn, bởi tại nơi đó, cô nương đã làm một chuyện hay hay!

Chàng tiếp nối với giọng mỉa mai:

- Cái chuyện hay hay do cô nương làm ra, trên giang hồ không mấy kẻ hoan nghinh, trừ cái hạng người vong ân bội nghĩa, toan phản bạn giết thầy ...

Đáng lẽ Khổng Linh Linh phải nổi giận, vì Quan Sơn Nguyệt mắng nàng quá nặng nề. Còn gì nặng hơn những tiếng mắng vong ơn bội nghĩa, phản bạn, hại thầy? Vậy mà nàng vẫn bình tĩnh như thường. Nàng cười lạnh, thốt:

- Có chi đâu? Người khỏi phải mỉa mai ta! Cho người biết, Tuyết lão bà đâu có xứng đáng là sư phụ của ta, mà người hòng nói đến việc phản bội? Thực tình thì bà ấy có dạy ta học võ công hơn mười năm dài, nhưng tiếng là thế, kỳ thực thì ta đã lãng phí suốt thời gian mười năm dài đó! Người hiểu chứ, một tác quan âm, một tác vàng, huống hồ mười năm dài ta bỏ phí? Ta hận bà ấy làm mất thì giờ của ta thì có, chứ ơn gì của bà ta mà ta nhớ? Nghĩa gì của bà ta mà ta trọng chứ?

Quan Sơn Nguyệt Ầ «hừẦ» một tiếng:

- Học tập với bà ấy hơn mười năm mà cô nương cho rằng lãng phí thời gian?

Khổng Linh Linh Ầ «xìẦ» một tiếng lớn:

- Ta học gì? Những môn công do bà ta truyền dạy, toàn là vô dụng, chẳng có giá trị nhỏ nhất nào cả!

Quan Sơn Nguyệt thấy nàng phủ nhận ơn nghĩa sư tôn của nàng một cách trắng trợn quá, bất giác nổi giận, quát:

- Câm đi! Cô nương càng nói, tại hạ càng khinh cô nương, nói nữa làm chi?

Con người ta, dù chỉ được kẻ khác giáo huấn cho một ngày, một bữa, kẻ đó vẫn là thầy, kẻ đó suốt đời phải được tôn kính! Huống chi Tuyết Lão Thái Thái từng nuôi dưỡng, từng giáo huấn cô nương suốt thời gian dài mười mấy năm, cô nương lại nỡ phủ nhận công ơn của bà ta thì rõ thật cô nương chẳng còn nhân tánh vậy!

Lời nói của cô nương chẳng phải là ngôn ngữ của loài người vậy!

Bây giờ thì Khổng Linh Linh phần uất thật sự. Nàng hét lớn:

- Quan Sơn Nguyệt! Bằng vào đâu, ngươi lại dám to tiếng mắng ta không phải là con người? Ngươi có biết tại sao ta không muốn nghe ai nhắc đến ba tiếng Côn Lôn Sơn chẳng? Cho ngươi biết, chính tại đó, ta đã sơ sót buông tha kẻ thù đã sát hại phụ thân ta, cho nên nghe ai nói đến địa phương đó, ta sôi sục niềm căm hờn! Nếu lúc đó ta biết được sự tình, thì làm gì ngươi sống sót đến ngày nay?

Quan Sơn Nguyệt cười lạnh, chặn lời:

- Khổng Linh Linh! Cô nương nói nghe thông vô cùng! Mười mấy năm giáo dưỡng cho cô nương nên người, lại có những phương tiện tự vệ đáng giá, thế mà Tuyết Lão Thái Thái chưa xứng là một ân sư của cô nương! Còn như phụ thân của cô nương đã trốn tránh ngay cái bổn phận làm cha, không hề chiếu cố đến cô nương ngay từ lúc cô nương còn ấu trĩ, thử hỏi lệnh tôn có ân nghĩa gì đối với cô nương? Cho nên, nghe cô nương nhắc nhở đến mối phụ thù, lại cho là mối huyết hải thâm thù, thực tình tại hạ nghi ngờ quá đi thôi, cô nương ơi! Cô nương nói thế, là do cái tâm thành mà nói, hay nói để mà nói cho có cái hậu đức lờ đời hờ cô nương? Người như cô nương, bội sự, phản bạn, lại biết đến mối thù của cha nữa sao?

Khổng Linh Linh biến sắc mặt xanh dờn. Tranh luận với Quan Sơn Nguyệt, càng phút nàng càng thấy mình đuối lý, nàng phần uất cực độ, chuyển nhanh sang giai đoạn tranh tài liền. Lập tức, nàng rút thanh trường kiếm bên hông ra khỏi vỏ, hét lớn:

- Quan Sơn Nguyệt! Đừng khua môi múa lưỡi với ta nữa ...

Nàng gần giọng tiếp nói:

- Những vật ta hứa trao cho ngươi, hiện ở trên lưng lạc đà kia, ngươi hãy lấy đi, lấy rồi cùng ta khai trường tử chiến, nhất định hôm nay giữa chúng ta phải có một kẻ chết, một kẻ sống! Chúng ta đã thành hai thù nhân bất cộng đái thiên, ngươi nên biết như vậy mà giữ mình!

Quan Sơn Nguyệt nạt ngang:

- Tại hạ đâu có thời giờ đùa cợt với cô nương? Hôm nay, tại hạ có ước hẹn với Phi Lạc Đà, tại hạ chỉ chấp nhận giao thủ với hãn thôi!

Khổng Linh Linh Á«hừ» một tiếng:

- Ta là Phi Lạc Đà đây, ngươi hãy động thủ gấp!

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Không! Tại hạ không có ước hẹn với cô nương, làm thế nào động thủ với cô nương được? Tại hạ đang chờ một nam nhân, tên là Kỳ Hạo! Cô nương nghe rõ chưa, một nam nhân tên Kỳ Hạo, chẳng phải là một nữ nhân tên Khổng Linh Linh!

Khổng Linh Linh cao giọng:

- Y là trượng phu của ta đó, vợ chồng ta cùng một danh hiệu, ngươi chẳng còn lý do gì để tránh né cuộc chiến với ta!

Quan Sơn Nguyệt giật mình:

- Hãn là trượng phu của cô nương? Các vị kết hôn với nhau từ lúc nào thế?

Khổng Linh Linh quát:

- Kết hôn lúc nào mặc ta, việc đó can gì đến người mà người phải hỏi chứ?

Cứ biết, ta không lừa người là đủ rồi!

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Không thể được, cô nương ơi! Tại hạ cần phải hỏi cho minh bạch. Nợ có chủ, oan có đầu, nghiệp có duyên. Nếu không minh bạch thì khi nào tại hạ hành động hồ đồ? Cô nương phải biết, giữa tại hạ và Phi Lạc Đà, sự liên quan nào phải chỉ giới hạn trong phạm vi một cuộc chiến đấu? Sự tình còn dài, dài lắm cô nương ạ!

Khổng Linh Linh đang thủ thế, chờ Quan Sơn Nguyệt xuất chiêu, nghe chàng nói như vậy, vội hoành ngang ngọn kiếm trước ngực, xóa bỏ tư thế ứng chiến vừa rồi, đoạn hỏi:

- Người còn muốn gì nữa? Cứ nói đi, ta cố gắng dần tánh nóng thêm mấy phút giây, chờ người nói.

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ một chút, đoạn cất tiếng:

- Ai là thủ phạm cướp bạc bảo tiêu, giết người tại thành Lương Châu?

Khổng Linh Linh cười lạnh:

- Ta! Chắc người muốn biết lý do? Ta không vì số bạc, ta chỉ vì thù. Phái Chung Nam từng có thái độ vô lễ với phụ thân ta, ta có bốn phen trừng trị chúng.

Quan Sơn Nguyệt lại hỏi:

- Ai dùng Phi Đà Lệnh, cố ý ước đấu với tại hạ? Cũng cô nương luôn?

Khổng Linh Linh lắc đầu:

- Không phải ta! Việc đó, chính trưởng phu ta làm. Y có cái lý do của y, cũng như ta hành sự có cái lý do của ta.

Quan Sơn Nguyệt giật mình:

- Lý do của hần như thế nào?

Khổng Linh Linh quát:

- Người hỏi vợ vẫn quá chừng! Ta làm sao biết được tâm ý của y? Y có cho ta biết đâu?

Quan Sơn Nguyệt Á «hừ» lạnh:

- Tốt hơn hết, cô nương nên đi gọi hần đến đây! Giữa tại hạ và hần, có một vấn đề hết sức quan trọng, cần phải giải quyết, càng sớm càng hay. Sự liên hệ giữa Minh Đà và Phi Đà, cô nương không thể thay mặt cho hần giải quyết được.

Hơn nữa, tại hạ không thích xuất thủ với nữ nhân, cô nương đừng bức bách tại hạ, vô ích!

Khổng Linh Linh nổi giận:

- Quan Sơn Nguyệt! Giả như người khiếp sợ ta, thì cứ quỳ xuống đi, quỳ rồi cúi đầu, chấp tay vái ta ba lượt, ta sẽ tha thứ cho!

Quan Sơn Nguyệt trầm giọng:

- Khéo nói nhảm! Chết, tại hạ còn chẳng sợ, cô nương là cái quái gì, tại hạ phải sợ chứ? Phải biết, cuộc tranh chấp giữa Minh Đà và Phi Đà rất quan trọng, cô nương không đủ tư cách dùng danh nghĩa Phi Đà, khiêu chiến tại hạ đâu!

Dưới ánh trăng, gương mặt của Khổng Linh Linh hiện ra trắng nhợt, sắc mặt đó chứng minh niềm phẫn nộ bốc cao nơi tâm tư nàng. Nhưng, Quan Sơn Nguyệt dùng lời lẽ ôn tồn, tuy có phần lạnh nhạt, nàng chẳng có một lý do nào để phát tiết niềm phẫn nộ cực độ đó. Thành thử, nàng thấy khó chịu hơn, khó chịu vì phải dồn nén trong lòng, không nơi phát tiết.

Lâu lắm, nàng mới tiếp nối với giọng trầm trầm:

- Người giết cha ta, ta phải báo thù, ta khiêu chiến người, như vậy chưa phải là một lý do chánh đáng sao? Ta không đủ tư cách động thủ với người sao? Kỳ Hạo có lý do của y, ta có lý do của ta, sao người phủ nhận cái lý do của ta, mà chỉ chú trọng đến một nguyên nhân khác?

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm một phút, đoạn buộc miệng thở dài:

- Cô nương nói thế, thì tại hạ không còn cự tuyệt nữa được!

Khổng Linh Linh Â«hừÂ» một tiếng:

- Trừ ra người khiếp nhược, sợ ta giết nên mới thoái thác thôi!

Nàng rời lưng Hắc Đà, nhảy xuống đất, bước đi hơn mười bước, rồi quay đầu lại, bảo Quan Sơn Nguyệt:

- Thủ lấy Kim Thần của người cho chắc đi, chúng ta bắt đầu là vừa!

Cần gì phải thủ lấy Kim Thần? Bất cứ một vũ khí nào cũng khả dụng cho chàng trong lúc này cả, bởi chàng tin chắc là mình sẽ thủ thắng trước Khổng Linh Linh. Như vậy, cần gì phải dùng đến vật sở trường?

Chàng day qua Lữ Vô Úy, thốt:

- Xin Chương môn nhân cho tại hạ mượn tạm thanh kiếm!

Lữ Vô Úy trao kiếm liền.

Tiếp lấy thanh kiếm rồi, Quan Sơn Nguyệt nhún chân nhảy đến con Minh Đà, hất chiếc Kim Thần Độc Cước xuống đất.

Khổng Linh Linh trở mắt, hỏi:

- Sao người không dùng chiếc Kim Thần, giao thủ với ta?

Quan Sơn Nguyệt bật cười ha hả:

- Kim Thần, là vật tượng trưng của một Linh Chủ, khi nào gặp đối thủ chân chính, tại hạ mới dùng đến. Giả như Phi Đà Lệnh Chủ chân chánh đến đây, thì tại hạ mới dùng đến Kim Thần, cô nương chỉ là một kẻ giả hiệu, tại hạ cần gì phải dùng đến nó?

Khổng Linh Linh lại phải một phen phẫn uất phi thường.

Quan Sơn Nguyệt cử kiếm lên, khoa một vòng, đoạn tiếp:

- Ngoài ra, tại hạ còn có một lý do khác, dùng kiếm đối phó với cô nương.

Thanh kiếm này là vật của phái Chung Nam, tại hạ muốn dùng vật của phái Chung Nam, để báo thù cho những người trong phái đó, có như vậy, những oan hồn mới thỏa mãn nơi suối vàng.

Nói đoạn, chàng nhảy lên lưng Minh Đà, bảo:

- Cô nương hãy trở lại lạc đà, lên lưng nó rồi xuất thủ, dùng giao đấu dưới đất, bất tiện cho cô nương!

Khổng Linh Linh không đáp, bước nhanh trở về Hắc Đà, nhảy lên lưng nó, giục nó trở lại, đối trận với Quan Sơn Nguyệt.

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười, giục:

- Xuất thủ đi, cô nương! Tại hạ nhường cho cô nương tấn công trước đó!

Khổng Linh Linh vận dụng toàn lực, quét qua một kiếm.

Quan Sơn Nguyệt ung dung cử kiếm đón liền.

Â«Keng!Â» Tiếng thép ngân vang, loang dài trong không gian, lửa bắn ra như ngàn sao sáng. Đang đêm, lửa chớp ngời, ắt cả ánh sáng của vầng trăng.

Quan Sơn Nguyệt vẫn ngồi bất động, thản nhiên như chẳng có việc gì, còn Khổng Linh Linh suýt rơi xuống đất. Nàng phải cố gượng lắm mới giữ nguyên mình trên lưng thú.

Minh Đà đứng nguyên tại chỗ, còn Hắc Đà thì phải lùi lại mấy thước, chính nó cũng bị chấn động như chủ nhân của nó.

Quan Sơn Nguyệt cất tiếng cười vang:

- Tại Lương Châu, cô nương ước hẹn với tại hạ, sẽ quyết tranh thư hùng với tại hạ, người chống người, thú so thú, giờ đây, đành là người chưa bại hẳn, mà thú đã kém rồi, như vậy cái lễ phân định thư hùng đã quá rõ, cô nương thấy chứ?

Huống chi cô nương là thư, tại hạ là hùng, hùng bao giờ cũng trên thư mấy bậc, cô nương ơi!

Chàng cố dùng giọng cao ngạo, khích tiếp:

- Về đi cô nương, về báo với đấng trượng phu, chọn cho cô nương một con vật khác, sau đó sẽ trở lại tìm tại hạ mà báo thù cho cha!

Lại một lần nữa, Khổng Linh Linh tức uất cực độ, đôi mắt tóe lửa ngồi ngời.

Giận cá, chém thớt, nàng vung tay khoa thanh kiếm từ bên trên chém xuống.

Con lạc đà nào có hay biết gì? Mà dù có hay biết, nó cũng chẳng làm sao phản ứng được. Một tiếng Á «phập!» vang lên, máu vọt thành vòi, đầu Hắc Đà rơi xuống đất, lăn long lóc.

Thân lạc đà chưa ngã, Khổng Linh Linh đã nhảy xuống đất rồi.

Quan Sơn Nguyệt giật mình, hỏi:

- Cô nương làm cái gì thế?

Khổng Linh Linh hét lớn:

- Vật vô dụng, để làm gì? Giết đi cho khỏi chướng mắt!

Quan Sơn Nguyệt nổi cáu:

- Bất quá, tại hạ tùy tiện buông đùa một câu, cô nương lại nhẫn tâm sát hại ngay một sanh vật như thế à? Phải biết Hắc Đà là con vật quý, giết nó rồi, chắc gì cô nương lại tìm được một con khác như nó?

Khổng Linh Linh cười lạnh:

- Nhẫn tâm hay từ tâm, mặc ta, vật của ta, ta có quyền xử trí tùy theo ý muốn của ta. Người có lý do gì can thiệp? Có can đảm, hãy xuống đất đi, chúng ta quần nhau một lúc, xem sao!

Quan Sơn Nguyệt sôi giận, nhảy xuống lưng lạc đà, cao giọng thốt:

- Cô nương không được quyền xem rẻ sanh mạng, dù là sanh mạng một con vật!

Khổng Linh Linh cũng quát to:

- Người đừng đắc ý sớm, cho người biết, con Minh Đà của người cũng chưa phải là hi hữu đâu! Hắc Đà của ta, bất quá chỉ là một con vật tầm thường, ta giết một, sẽ có mười, và mười quý hơn nữa kia! Người cứ chờ xem con Hắc Đà của trượng phu ta, rồi sẽ làm một cuộc so sánh với con vật của người.

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm một chút:

- Tại sao trượng phu của cô nương hôm nay lại không đến?

Khổng Linh Linh lạnh lùng:

- Đến làm gì vội? Khi nào người thắng được ta, thì y mới đến, còn như người bại nơi tay ta, y cần chi phải đến?

Nàng lướt tới, vung kiếm chém liên.

Quan Sơn Nguyệt nghinh đón lập tức.

Lần này, giao đấu ngay trên mặt đất, phạm vi hoạt động không bị hạn chế, song phương có thể tận dụng sở năng, quyết áp đảo đối thủ trong mấy phút giây đầu, họ xuất phát toàn chiêu thức tối độc.

Trong thoáng mắt, họ đã trao đổi với nhau hơn mười chiêu. Thép kiếm chạm nhau xoang xoảng, lửa thép bắn ra, chớp ngời. Cuộc chiến càng dài, chiêu thức càng độc, cục diện khốc liệt phi thường.

Quan Sơn Nguyệt thoát đầu còn khinh thường, dần dần chàng dè dặt hơn, cuối cùng thì chàng lại kinh ngạc, không tưởng nổi là Khổng Linh Linh lại có thực tài như thế. Một nữ nhân, có được kiếm pháp như nàng, kể ra cũng hiếm có trên giang hồ đương thời.

Tuy nhiên, kiếm pháp của Khổng Linh Linh, do chính Tuyết Lão Thái Thái truyền thọ, Quan Sơn Nguyệt thường ngày xem Trương Thanh tập luyện, đã quen mắt rồi. Bây giờ Khổng Linh Linh mang ra đối phó với chàng, chàng không ngỡ ngàng lắm, nhờ vậy mà chàng hóa giải những chiêu tuyệt độc không khó khăn gì.

Nhưng, chỉ qua giai đoạn đầu thôi, thấy không thắng nổi Quan Sơn Nguyệt, Khổng Linh Linh thay đổi kiếm pháp, và hiện tại thì nàng sử dụng toàn những chiêu thức nguy hiểm, ảo diệu, ngoài chỗ hiểu biết của Quan Sơn Nguyệt. Do đó, chàng đâm ra lúng túng, phản ứng có phần nào chậm chạp, và dĩ nhiên kém công hiệu rõ rệt.

Bất giác, chàng nổi giận, thầm nghĩ, dù sao chàng cũng là truyền nhân của Độc Cô Minh, lại thua kém một nữ nhân ít tuổi hơn chàng sao?

Chàng phấn động hùng oai, phản công mạnh, chẳng còn vì đối tượng là nữ nhân mà nương tay nữa.

Thực tâm mà xét, chàng chưa đủ sức áp đảo Khổng Linh Linh. Chàng chỉ thủ nhiều hơn công, trong mười chiêu nàng đánh ra, chàng chỉ trả lại được hai chiêu, còn thì hoặc tránh né, hoặc đón đỡ hết sức vất vả.

Khổng Linh Linh thấy rõ nàng nắm cái cơ tất thắng, điểm nụ cười lạnh, gọi Quan Sơn Nguyệt:

- Khách giang hồ truyền tụng ngươi là tay lợi hại, song ta xem ra ngươi quá tầm thường. Bây giờ ta mới biết ngươi chỉ là một kẻ hữu danh vô thực. Không khéo Minh Đà Linh tới tay ngươi là phải lu mờ, sự phụ ngươi đã làm người, chọn một gã già áo túi cơm như ngươi mà đặt trọn kỳ vọng! Người sẽ tiếc hận biết bao nhiều khi thức ngộ ra ngươi vô dụng không tưởng nổi!

Quan Sơn Nguyệt vẫn giữ bình tĩnh, cho chân khí không loạn động, để ứng chiến, bởi chàng biết rõ, Khổng Linh Linh cố khích nộ chàng, cho tâm tư rối lên, đấu pháp phải mất quy củ, để cuối cùng nàng tùy cơ thủ thắng.

Khổng Linh Linh khích một lần, không hiệu quả, lại khích thêm:

- Xem kiếm pháp của đệ tử mà luận tài năng của sư tôn, ta thấy Độc Cô Minh cũng chẳng phải là bậc cao minh chi đó, bởi kẻ vô dụng thì đào tạo đệ tử vô dụng, điều đó rất hợp lý. Thầy đã kém, thì trò làm sao thành tay phi thường được, phải vậy không, hử Quan Sơn Nguyệt? Giả như ta sanh ra đời sớm hơn độ mười năm thôi, thì nhất định trên giang hồ chẳng bao giờ có cái danh hiệu Minh Đà Linh Chủ! Độc Cô Minh đã phải táng mạng nơi tay ta từ lâu!

Quan Sơn Nguyệt cười lạnh:

- Cô nương bắt quá được Kỳ Hạo truyền cho mấy cách múa tay, cứ tưởng mình là bậc kỳ tài trong thiên hạ, rõ ngông cuồng quá chừng! Cô nương sao chẳng nhớ đến năm xưa, tín vật của nhà họ Khổng bị ân sư tại hạ lấy đi, dễ như lấy món đồ trong túi? Rồi sau đó hai mươi năm linh tôn lại táng mạng nơi tay tại hạ. Thầy như vậy, vô dụng sao? Trò như vậy, vô dụng sao? Đã là những kẻ vô dụng, ân sư tại hạ và tại hạ làm gì tận diệt nổi bọn người trong Lạc Hồn Cốc? Hà hà! Giả như cô nương nói sai, thì nên sửa chữa lại đi là vừa!

Tuy nói thế, bên trong Khổng Linh Linh cũng phải khâm phục Quan Sơn Nguyệt. Đánh là chàng ít công hơn thủ, song lối thủ của chàng chặt chẽ phi thường, vững chắc như tường đồng vách sắt. Đã mấy lượt nàng vận dụng toàn lực, định chọc thủng bức tường phòng thủ đó, song kiếm của nàng vừa bị chạm vào là bị hất bật trở lại. Đã lâu lắm rồi, mà nàng vẫn chưa làm gì nổi chàng, mặc dù nàng luôn luôn có ưu thế.

Đánh mãi, nàng không áp đảo được Quan Sơn Nguyệt, khích mãi, chàng cũng không mất bình tĩnh, trái lại, chàng còn trêu tức nàng. Khổng Linh Linh phẫn nộ, chính nàng không giữ tự chủ nổi, bất giác lồng lên như thú dữ bị thương, hét vang dậy:

- Quan Sơn Nguyệt, người phải chết với ta! Nhất định ta phải giết cho được người!

Nàng vung kiếm tới tấp như bắt chập chiêu thức, bắt chập bộ phận nào trên người đối phương, cứ đâm, cứ chém.

Quan Sơn Nguyệt hết sức hãi hùng, không tưởng là khi nàng tức uất lên, lại càng hung dữ vô tưởng. Chàng phải thận trọng từng ly, từng tí, tự nhiên, trước khí thế quật khởi của nàng, chàng quay về thế thủ hoàn toàn.

Thanh kiếm của nàng ngân vang, thanh kiếm rít gió như một vật rỗng lòng được vung mạnh, bật kêu vi vu, tiếng kêu nghe rợn mình.

Phải nhìn nhận kiếm pháp của nàng quả thật tuyệt luân, một nhát đưa ra, mũi kiếm tạo nhiều điểm sao, những điểm sao đó bắn vút vào mình Quan Sơn Nguyệt. Một mũi kiếm phát xuất mà có thể công vào nhiều điểm, thủ pháp đó phải nhanh, phải ảo diệu phi thường.

Cuối cùng, nàng đánh ra một nhát, nhắm vào ba yếu huyệt của Quan Sơn Nguyệt.

Dù chàng có nhanh tay, cũng không hóa giải nổi. Dù chàng có nhanh chân, cũng không đảo bộ tránh né kịp. Bất buộc, chàng phải liều, đòn đổi đòn, đâm thẳng tới một kiếm ngay ngực nàng. Giả như nàng cứ giữ tư thế, dù nàng có dắc thủ, ngược lại nàng cũng không tránh khỏi mũi kiếm của Quan Sơn Nguyệt xuyên thủng ngực, có thể là thấu qua sau lưng luôn. Và, như vậy, là cả hai đồng quy ư tận.

Nhưng, kiếm pháp và thân pháp của Khổng Linh Linh trên Quan Sơn Nguyệt một bậc. Nàng không khiếp hãi trước cái thế đổi đòn của Quan Sơn Nguyệt.

Nàng nghiêng người qua một bên, nhường mũi kiếm của Quan Sơn Nguyệt lướt qua cánh tay, cách độ tấc.

Nghiêng người như vậy, nàng phải lệch tay kiếm, chéch mũi ra ngoài. Không chậm trễ, nàng hoành tay quét trở lại, xuống hạ bộ của chàng. Nếu lúc đó, nàng đâm thốc lên, mũi kiếm sẽ chọc thủng dạ dưới của Quan Sơn Nguyệt.

Chẳng rõ tại sao, nàng chỉ quét phớt qua luôn, chứ không đâm thốc kiếm lên, thành thử nàng rọc tét một đường nơi tà áo của Quan Sơn Nguyệt. Đoạn, nàng thu kiếm, hồi bộ, rồi bật cười cuồng dại.

Bị đối phương dùng mũi kiếm rọc tét tà áo một đường dài, thay vì thẹn, uất, Quan Sơn Nguyệt điềm nhiên như thường. Chàng nhìn xuống chỗ áo bị tét, đoạn hướng sang Khổng Linh Linh, bình tĩnh hỏi:

- Cô nương cười chi?

Khổng Linh Linh cũng nhìn chỗ áo tét của chàng, tiếp tục cười vang:

- Dọc theo đường tét nơi tà áo của người đó, người hãy thuê người thiêu ba chữ:

Mình Đà Linh, để đánh dấu cuộc gặp gỡ hôm nay với ta, để cho thiên hạ biết Linh Chủ Minh Đà xứng đáng là một tay vô địch trên giang hồ, Linh Chủ Minh Đà đáng được hưởng mọi vinh quang trong vũ lâm!

Quan Sơn Nguyệt so hai vai, lạnh lùng đáp:

- Đánh nhau, tất phải có thắng, có bại, đó là lẽ thường, kẻ nào chú trọng quá độ đến thắng, bại, kẻ đó chưa đủ tư cách làm khách giang hồ. Có chi đâu mà cô nương hãnh diện? Huống chi, dòng đời luân chuyển, khi người, khi ta, thắng hôm nay, rồi bại ngày mai, thì sao? Nụ cười đáng được ghi nhận là nụ cười sau cùng, mà tại hạ và cô nương gặp nhau hôm nay, chỉ là lần đầu tiên thôi!

Nàng thắng, Quan Sơn Nguyệt bại, vậy mà chàng thản nhiên như không, thật tình Khổng Linh Linh phải lấy làm lạ, bình sanh nàng chưa từng thấy ai có thái độ như chàng! Nàng sững sờ, nhìn chàng như nhìn một quái vật!

Đúng như vậy, phải là một quái vật, chàng mới không thẹn, không hận.

Chính những người đứng bên ngoài, như Lữ Vô Úy, Tôn Thắt, Lạc Tiểu Hồng và Lưu Tam Thái cũng áy náy cho chàng thay, huống hồ chàng là người trong cuộc? Thế mà chàng đứng đưng, như cái bại này, người nào đó tiếp nhận chứ chẳng phải chính chàng!

Khổng Linh Linh thoát đầu còn kinh dị, sau cùng nàng nổi giận. Có lẽ nàng nghĩ rằng Quan Sơn Nguyệt quá khinh miệt nàng, nàng rít giọng, nàng bộc lộ rõ niềm oán độc vô biên:

- Ta dung tha cho ngươi, ngươi chẳng thốt một lời cảm tạ, ta đánh ngươi bại, ngươi lại chẳng thẹn thùng! Phải biết được như thế này, thì ta đã đâm thốc mũi kiếm lên, xuyên thủng hạ bộ ngươi rồi, cho ngươi về châu Diêm chúa!

Quan Sơn Nguyệt bĩu môi:

- Tại sao cô nương dung tha tại hạ? Tại sao?

Khổng Linh Linh nghiêng răng keng két:

- Chỉ vì trượng phu ta ngăn trở ta. Y bảo là để ngươi sống, rồi chính tay y hạ sát ngươi!

Quan Sơn Nguyệt bật cười ha hả:

- Trượng phu cô nương nói đúng đấy! Chính hắn là kẻ dối đầu chân chánh, hắn phải giết được tại hạ, tự tay, mới xứng cho hắn! Tuy nhiên, tại hạ chờ xem, hắn có đủ tài làm cái việc đó hay chẳng!

Khổng Linh Linh lại nổi giận:

- Đến ta mà ngươi còn không địch nổi, làm gì ngươi thủ thắng được trước trượng phu ta mà huênh hoang là chờ y đến? Đừng nuôi mộng, Quan Sơn Nguyệt! Ta nghĩ, ngươi nên trao Minh Đà Lệnh cho ta, rồi tìm một nơi cô tịch nào đó, sống nốt những ngày tàn, vĩnh viễn từ bỏ cái danh hiệu Minh Đà Lệnh Chủ!

Thẹn lấm! Thẹn lấm!

Quan Sơn Nguyệt cười nhẹ:

- Cũng được chứ, cô nương, song hãy đợi sau khi hội diện với trượng phu cô nương rồi hẵng hay! Bây giờ, quyết định thái độ, tại hạ e còn sớm!

Khổng Linh Linh hét:

- Cái ngông cuồng của ngươi không giúp ích gì cho ngươi cả! Ngươi không có tư cách một nam nhân, đã bại rồi mà không chịu bại, cái da mặt của ngươi chắc là dày lắm đấy!

Bỗng, Quan Sơn Nguyệt chỉnh nghiêm thần sắc, cao giọng thốt:

- Cho cô nương biết, tại hạ đường đường là một nam nhân, tại hạ lại là Lệnh Chủ Minh Đà, danh dự của tại hạ phải lớn trên giang hồ, có môn phái nào không nể trọng tại hạ? Thì đương nhiên, nếu tại hạ bại hắn tại hạ phải nhục chứ?

Nhưng, tại hạ đứng đưng như thường, điều đó phải có nguyên nhân. Giả như cô nương khẳng định là mình thắng, vậy cô nương thử vấn tâm xem ...

Khổng Linh Linh Á«hừ» một tiếng:

- Vấn tâm? Ta có làm gì mà phải vấn tâm?

Quan Sơn Nguyệt trầm giọng:

- Không vấn tâm thì cô nương đưa tay sờ ngực, nghe con tim nhảy như thế nào?

Khổng Linh Linh lấy làm lạ, bất giác đưa tay sờ nơi ngực. Vừa chạm tay vào áo, nàng biến sắc.

Thì ra, ngực áo của nàng cũng bị tét một đường, vì nàng mặc nhiều áo, mà chỉ có một lớp ở bên ngoài bị tét thôi, cho nên nàng chẳng hề nghe một cảm giác nào cả. Đã không có một cảm giác nào, thì làm sao nàng biết được ngực áo bị rọc tét lúc nào?

Nàng soát lại ký ức, nhận ra trước sau Quan Sơn Nguyệt chỉ xuất phát ba chiêu, còn thì chàng chuyên thủ thôi. Mà về hai chiêu đầu, chàng đưa ra nửa vờ rồi thu về lập tức. Chỉ có chiêu cuối cùng, là chàng đánh ra trọn vẹn, cái chiêu đồng quy ư tận. Như vậy, ngực áo của nàng phải bị tét trong chiêu thứ ba của Quan Sơn Nguyệt.

Qua phút giây sững sốt, thẹn thùng, Khổng Linh Linh mắt cả vẻ cao ngạo, thấp giọng hỏi:

- Cái chiêu đó, quả thật tuyệt diệu, người có thể cho ta biết, nó tên là gì chẳng?

Quan Sơn Nguyệt cười nhẹ:

- Chiêu thức nào lại chẳng có tên? Song cái tên của chiêu thức này, nghe không được thanh tao cho lắm. Cái tên của nó, là Á«Tử Lý Cầu SanhÁ»!

Khổng Linh Linh suy nghĩ một chút:

- Ta thấy cái tên không thích hợp với chiêu thức tý nào. Giả như ta muốn liều mạng như người, dù cả hai không chết, cả hai cũng phải thọ thương, chắc gì cả hai không chết, khi một bị kiếm xuyên thủng dạ dày, một cũng bị kiếm xuyên thủng ngực. Như vậy, có thể nào gọi là cầu sanh? Cầu sanh trong trường hợp đó, có khác nào vọng tưởng?

Quan Sơn Nguyệt điềm nhiên:

- Cả hai cùng thọ thương, là điều không thể có được. Bởi song phương không đồng tài, đồng sức đến độ cùng xuất chiêu đồng thời, và chiêu thức chạm đích đồng lúc. Bất cứ trong trường hợp nào, cũng có sự sai biệt, về thời gian cũng như về công hiệu, cho dù là sự sai biệt đó rất nhỏ, vẫn đủ giúp cho người trong cuộc chiếm tiên cơ, ai nắm được tiên cơ, là người đó nắm cái lẽ tất thắng.

Chàng dừng lại một chút, đoạn ngưng trọng thần sắc hỏi:

- Cô nương nhớ lại xem, trong chúng ta ai đã chiếm được tiên cơ?

Khổng Linh Linh biến sắc mặt. Nàng đã rõ cái lẽ thắng bại về ai, nàng cũng nhận ra, chính nàng xuất thủ phát chiêu kiếm trước. Nhưng thu kiếm về, lại chính là Quan Sơn Nguyệt nhanh tay hơn.

Thu kiếm nhanh hơn, tất phải lùi trước, và trong trường hợp Quan Sơn Nguyệt lùi trước, thì nếu nàng cứ đâm thốc mũi kiếm lên nhắm vào dạ dày chàng, chắc gì chiêu kiếm đó chạm trúng dạ dày của chàng? Bởi chàng lùi là khoảng cách nơi đó rộng thêm ra, có thể đối phương đã ở ngoài tầm kiếm, nàng đâm kiếm làm sao tới mình đối phương được? Như vậy là Quan Sơn Nguyệt chiếm tiên cơ, sát hại nàng nhưng chàng không lợi dụng cái tiên cơ đó, buông tha cho nàng, chỉ lùi lại thôi.

Chiếm được tiên cơ, nếu chàng cứ đâm tới, ngực nàng sẽ bị đâm thủng, nàng làm gì sử dụng cái thể kiếm đâm thốc vào dạ dày chàng, mà tự hào là mình buông tha?

Bất buộc, nàng nhận thấy cái thắng của nàng chỉ là một hình thức, và hình thức đó sở dĩ có là vì Quan Sơn Nguyệt tha chết cho nàng. Còn cái thắng thực sự, lại thuộc về phần chàng. Nàng cúi đầu, gương mặt xanh nhợt.

Gầm đầu, biến sắc diện, sau khi nghe chỉ dẫn, điều đó chứng tỏ nàng nhận bại rồi. Nàng Á«hừÁ» một tiếng, thốt:

- Quan Sơn Nguyệt! Ta nhận bại, song người khoan đắc ý vội, một ngày nào đó, ta sẽ hoàn lại người, mũi kiếm hôm nay!

Quan Sơn Nguyệt thản nhiên:

- Và như vậy, đã đến lúc trượng phu cô nương xuất hiện!

Khổng Linh Linh trầm giọng:

- Hôm nay, y bận việc, ta đại biểu cho y ...

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Bất cứ việc gì cũng không quan trọng bằng cái việc ước hẹn, bởi sự ước hẹn đánh giá chữ tín của con người, người giữ tín, mới đáng mặt làm người, cho nên sự ước hẹn quan trọng hơn mọi việc trong đời mỗi người. Tại hạ rất hối hận vì đã đánh ước với một người không thủ tín!

Khổng Linh Linh quắc mắt, bắn lửa hận chớp người, cao giọng thốt:

- Quan Sơn Nguyệt! Người từng gặp trượng phu ta, tất người cũng hiểu rằng không đến là thất tín, dù biết rằng chữ tín rất trọng trong giới giang hồ, y vẫn không đến, hẳn nhiên phải có một sự việc gì quan hệ phi thường, ngăn trở y chứ?

Sự việc đó, quan hệ hơn cả việc thủ tín, cho nên y phải bỏ cái nhẹ, chọn cái nặng!

Nàng gần từng tiếng:

- Đừng tự đắc là mình tài ba, khiến cho người ta sợ đến đổi phải thất tín!

Quan Sơn Nguyệt phải nhìn nhận là nàng có lý. Chàng gật đầu:

- Được, tạm thời tại hạ tin như cô nương đã nói. Nhưng tại hạ tin một lần thôi đấy, xin cô nương hãy cho trượng phu cô nương biết là đừng lạm dụng lòng tin của tại hạ mà tái diễn cái điều thất tín thêm một lần nữa.

Chàng nghiêm giọng, tiếp luôn:

- Cô nương bảo là, cô nương đại biểu cho chồng, vậy cô nương hãy ước hẹn lại, vào ngày nào, tại nơi nào, tại hạ sẽ gặp lại trượng phu cô nương?

Khổng Linh Linh lắc đầu:

- Ta không thể tự chuyên ước hẹn với người. Song, ta tin chắc là trượng phu ta sẽ thông tri với người trong nay mai.

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Tại hạ chờ xem.

Khổng Linh Linh Ầ «hừẦ» một tiếng:

- Không lâu đâu! Ta bảo đảm người sẽ không thất vọng.

Nàng quay mình, bước đi.

Nàng đi được mấy bước, Quan Sơn Nguyệt gọi nàng đứng lại.

Nàng nổi giận, hỏi:

- Người gọi ta để làm gì? Chẳng lẽ người không cho ta đi?

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Tại hạ đâu có ý làm khó cô nương. Huống chi, giữ cô nương lại đây, tại hạ hưởng ích lợi gì chứ? Đã buông thả cô nương dưới mũi kiếm vừa rồi, thì bây giờ còn toan làm khó cô nương chi nữa? Bất quá, tại hạ cần nói với cô nương một điều!

Khổng Linh Linh gần từng tiếng:

- Điều gì?

Quan Sơn Nguyệt đáp:

- Cô nương đã nhận bại nơi tay tại hạ, thì cô nương cũng phải tiếp nhận luôn một điều kiện!

Khổng Linh Linh trầm ngâm một chút:

- Người muốn như thế nào? Ta mong người đừng đặt điều kiện quá khó khăn, trên sức của ta. Vả lại, người nên nhớ, ta là kẻ có chồng, dù sao đi nữa thì cái quyền tự chủ đã mất đi một vài phần rồi ...

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Điều kiện của tại hạ như thế này:

Từ đây đến lúc tại hạ giao thủ với trượng phu cô nương, cả hai vợ chồng không được dùng Phi Đà Linh để biểu dương cái oai thế trên giang hồ. Thời gian im hơi lặng tiếng phải được tuyệt đối tôn trọng.

Khổng Linh Linh lộ vẻ khó khăn.

Quan Sơn Nguyệt chỉnh nghiêm sắc mặt:

- Có hai trường hợp, cô nương suy nghĩ xem ở trong trường hợp nào.

Trường hợp thứ nhất, là cô nương đại biểu toàn quyền của trượng phu cô nương.

Cô nương đến đây, với tư cách một Linh Chủ, cô nương bại là Phi Đà Linh Chủ bại, Phi Đà Linh không còn lý do tồn tại nữa. Trong trường hợp thứ hai, là cô nương không chính thức đại biểu cho chồng, thì cái bại hôm nay không liên quan đến Phi Đà Linh Chủ. Nhưng, cô nương không chính thức thay mặt Phi Đà Linh Chủ đến ước hội, mà Linh Chủ lại vắng mặt, như vậy là Linh Chủ thất ước, không gìn chữ tín. Linh Chủ phải tuân theo sự ước thúc của tại hạ.

Chàng nhún mạnh:

- Cô nương suy nghĩ kỹ, xem mình ở trường hợp nào?

Khổng Linh Linh nín lặng một lúc, rồi bật cười khan:

- Được! Cái lý luận của người, đến cả trượng phu ta cũng chẳng tranh biện nổi, huống hồ là ta! Ta đáp ứng đó, Quan Sơn Nguyệt!

Quan Sơn Nguyệt vỗ tay:

- Thế là cô nương đi được rồi! Nên nhớ thông tri cho trượng phu cô nương biết gấp sự tình, càng biết sớm, càng có hy vọng khôi phục uy tín của Phi Đà Linh sớm!

Khổng Linh Linh bước đi luôn.

Lạc Tiểu Hồng bước tới. Nàng cao giọng tán:

- Quan đại ca tài vô cùng! Tôi cứ tưởng đại ca bại rồi chứ! Ngờ đâu đại ca thắng, mà lại có lòng nhân hậu, tha chết cho nàng ấy!

Nàng lại lộ vẻ lo ngại, tiếp nối:

- Tuy nhiên, đại ca mạo hiểm quá đấy! Có cơ hội giết nàng, lại bỏ qua. Để cho nàng quét kiếm trúng áo. Giả như đã kiếm đi xa hơn, quét trúng mình, thì mất mạng đại ca rồi! Hoặc giả, nàng đâm thốc mũi kiếm lên chột thùng dạ dày, thì đại ca còn mong gì sống sót được chứ? Tha người để hững cái nguy hiểm, nghĩ đáng sợ thật!

Quan Sơn Nguyệt cười nhẹ:

- Ngu huynh đã tính toán kỹ lắm rồi, mới dám làm thế chứ! Chẳng những ngu huynh biết là chiêu kiếm của nàng không làm thương tổn được ngu huynh, mà nàng còn không dám sát hại ngu huynh nữa đấy!

Lạc Tiểu Hồng trở mắt:

- Tại sao?

Quan Sơn Nguyệt thở dài:

- Nàng là vợ của Kỳ Hạo, mà giữa Kỳ Hạo và ngu huynh ...

Nói đến đó, chàng bỏ lửng, chỉ buông tiếp:

- Mà thôi, ngu huynh không nói gì nữa là hơn. Ngu huynh tin là hiền muội cũng hiểu.

Lạc Tiểu Hồng cau mày:

- Tiểu muội có hiểu được chi nhiều đâu, bắt quá một vài điểm ...

Quan Sơn Nguyệt thở dài:

- Thế ngu huynh lại hiểu được gì nhiều hơn hiền muội sao? Chúng ta đành vậy, biết được bao nhiêu, hay bấy nhiêu, rồi sự việc càng ngày càng diễn tiến, cũng có lúc chúng ta sẽ hiểu tận tường.

Chàng trầm giọng, tiếp:

- Đừng nhắc lại việc này nữa, hiền muội, sự tình tới đâu, chúng ta ứng phó tới đó.

Lạc Tiểu Hồng thức ngộ, không hỏi gì nữa. Quanh mình nàng, có Lữ Vô Úy, có Tôn Thất, những người đó có thể nghe được chuyện bí mật về những bằng Phong Thần, Phong Ma nào đó chẳng? Quan Sơn Nguyệt phải im bật, lại còn thức tỉnh cảnh giác của nàng, lẽ nào nàng không hiểu tầm quan trọng của sự tình mà hỏi dồn?

Lữ Vô Úy, đứng bên ngoài, buột miệng thở dài.

Quan Sơn Nguyệt nhìn sang lão, hỏi:

- Chưởng môn có điều chi lo ngại?

Lữ Vô Úy cất giọng trầm buồn, đáp:

- Nào có điều gì lo nghĩ đâu, Quan thiếu hiệp! Chẳng qua lão phu nhận thấy mình hết sức vô dụng, gặp cừu nhân trước mặt mà chẳng làm gì được, như vậy còn dám xưng mình là Chưởng môn nhân một phái võ được nữa sao?

Quan Sơn Nguyệt có phần nào áy náy. Chàng nhận thấy, trong câu nói của Lữ Vô Úy có ngụ cái ý oán hờn. Nhưng, chàng biết làm sao hơn?

Khi sự việc có liên quan đến chàng, luôn những bằng hữu của sư phụ chàng, thì chàng đâu có thể tự tung tự tác làm một việc trái ngược với chủ trương, với chí nguyện của bao nhiêu vị tiền bối, và làm như vậy chỉ để thỏa mãn niềm thù hận của một người, mà người đó không mấy mai liên hệ đến chàng cũng như đến cả những vị tiền bối? Dù người đó là một Chưởng môn nhân, dù người đó thuộc chánh phái, cũng thế thôi. Người đó vẫn là kẻ lạ, đối với chàng. Chàng không thể thỏa mãn một niềm riêng của một kẻ lạ, để hủy bỏ hoài vọng của bao nhiêu người, trong đó có chàng.

Chàng thở dài, nói:

- Có lẽ Chưởng môn nghĩ lầm cho tại hạ đó. Không hạ sát nàng ấy, để báo thù cho quý phái, thực ra điều đó làm cho tại hạ khổ tâm vô cùng. Mà dù không có mối thù giữa quý phái đối với nàng, nàng cũng vẫn đáng bị trừ diệt, bởi cái tâm của nàng quá hung, cái ý của nàng quá ác, tại hạ không thể buông tha nàng một cách dễ dàng như vậy. Nhưng, Chưởng môn có biết đâu, sự an nguy của nhiều bằng hữu trên giang hồ có liên quan đến nàng, nếu hạ sát nàng bây giờ, thì bao nhiêu người sẽ chết vì cái chết của nàng hoặc gặp tai họa phi thường ...

Lữ Vô Úy giật mình, toan nói gì đó, Lưu Tam Thái bước tới, chặn lời:

- Chưởng môn nhân bắt tất phải hỏi thêm gì nữa, Lĩnh Chủ bao giờ hành sự cũng thận trọng.

Lữ Vô Úy thở dài.

17. Đường Lên Kiếm Các

Quan Sơn Nguyệt đứng bên ngoài, bình tĩnh theo dõi cuộc giao đấu giữa Lạc Tiểu Hồng và Nhất Luân Minh Nguyệt, đồng thời cũng quan sát thái độ của hai lão nhân.

Chàng nhận ra, họ là những bậc đã đạt mức thượng thừa của võ học, hơn nữa, chàng lại còn biết hai vị hãn là những người có tên trong Phong Thần Bảng. Bởi, Vạn Lý Vô Vân đã nói đến ba tiếng Tiểu Tây Thiên, mà nơi đó, theo chàng nghĩ, là địa phương phát xuất ra cái bằng bí mật Phong Thần.

Họ từ Tiểu Tây Thiên đến đây, hiển nhiên lai lịch của họ liên quan đến Phong Thần Bảng.

Nhận ra điều đó, chàng thừa hiểu Lạc Tiểu Hồng chưa phải là đối thủ của Nhất Luân Minh Nguyệt.

Đáng lý ra, chàng phải vào cuộc ngay để tiếp trợ nàng, đề phòng mọi sơ thất tai hại xảy ra. Song, nhìn qua cuộc chiến, chàng thấy Nhất Luân Minh Nguyệt không hề vận dụng công lực đánh trả lại nàng. Lão nhân không ác ý, thì nàng sẽ không bị nguy hại đến tánh mạng, như chàng còn cần gì phải can thiệp?

Nhưng, cuối cùng, lão nhân chế ngự được nàng, lại mang nàng lên trên tảng đá, vô hình trung chàng lo ngại thực sự cho Lạc Tiểu Hồng chàng mất cả bình tĩnh, cứ tưởng là Lạc Tiểu Hồng sẽ gặp nguy hiểm, cho nên chàng vọt mình tới, nắm đầu dây phía dưới giật mạnh.

Sợi dây đó, là ngọn nhuyễn tiên của Lạc Tiểu Hồng một đầu lơ lửng bên ngoài, để giao chiến, đầu kia buộc dính nơi tay.

Quan Sơn Nguyệt giật mạnh, dây lơ lửng Lạc Tiểu Hồng xuống bên dưới.

Nhất Luân Minh Nguyệt đáp xuống tảng đá, sững sờ.

Quan Sơn Nguyệt sôi giận, quát:

- Đã thuộc hàng tiền bối, sao nỡ hạ độc thủ đối với bọn hậu sanh? Tiền bối hành động như vậy, chẳng sợ giang hồ sĩ tiểu cho à?

Nhất Luân Minh Nguyệt càng sững sờ hơn. Lão thất vọng ra mặt. Một lúc lâu, lão thở dài, thốt:

- Cũng được! Người muốn nói gì lão phu, cứ nói, tùy tiện nói. Người yên trí, lão phu chẳng bao giờ có một phản ứng nào.

Vạn Lý Vô Vân trở mắt:

- Tại sao thế, Minh Nguyệt? Ta thấy rõ, người đắc thủ rồi mà, sao bỗng nhiên lại buông lời?

Nhất Luân Minh Nguyệt thờ người ra đó, chẳng nói tiếng gì.

Lạc Tiểu Hồng cũng chẳng biết sự tình đã xảy ra như thế nào cứ tưởng là tự nàng giải thoát cho nàng, nên cao hứng vô cùng gọi Quan Sơn Nguyệt, thốt rồi rít:

- Đại ca ơi. Tiểu muội sử dụng ngọn nhuyễn tiên tuyệt diệu quá cái đầu roi đánh trúng lão ta ...

Vạn Lý Vô Vân thấy nàng ngông cuồng, tự đắc quá độ bất giác nổi giận, buông chén rượu xuống tảng đá, rồi phi thân đáp trước mặt nàng, đồng thời quát lớn:

- Lão mập ấy dù có đối xử bất nhã với người, tuy nhiên người phải nhận thấy là lão ta chẳng có ác ý chút nào, bất quá lão muốn đùa với người để tạo một cái hứng thú cho tất cả cùng cười vui, tại sao người lấy giả làm thiệt, quyết thì triển những chiêu độc, dồn lão vào con đường cùng?

Lạc Tiểu Hồng ương ngạnh thành tảng, hét trả:

- Ai dồn lão ấy vào đường cùng chứ?

Vạn Lý Vô Vân Á «hừ» một tiếng:

- Lão ấy có nói cho người nghe rồi, người quên sao? Lão ta bình sanh chẳng hề giao đấu với ai quá hai mươi chiêu, qua cái số đó rồi, là cầm như lão tử vong, nhưng lão vẫn kéo dài cuộc đấu với người đến chiêu thứ mười chín, đáng lẽ người phải thấy chỗ lão muốn đùa chứ? Người tài sức bao nhiêu mà lão phải đánh đến chiêu mười chín? Cho người biết, nếu cần đánh chết người, lão chỉ xuất thủ qua một chiêu đầu thôi, là người mất mạng ngay. Thế mà người ngoan cố, cứ đánh luôn đánh mãi đến hai mươi chiêu! Với chiêu cuối cùng, lão bắt buộc phải đánh bại người, đánh bại để lão khỏi phải tử vong, đánh người bại để bắt buộc người ăn thiệt nướng, thiệt hại gì cho người đó, mà người phản công bằng độc thủ?

Lão Á «hừ» lớn hơn một chút, gần từng tiếng tiếp:

- Người đáng ghét quá chừng, thế là người muốn lão không đắc thủ với chiêu thứ hai mươi thế, là người dồn lão vào đường cùng! Còn biện bạch gì nữa?

Lạc Tiểu Hồng cười lạnh:

- Ai bảo lão ra cái hạn định hai mươi chiêu một cách quái dị như thế? Đúng là một quy củ của kẻ điên cuồng đó. Quy củ của lão thế nào thì mặc lão có can gì đến tôi mà lão trượng lại trách cứ tôi? Lão trượng cho rằng tôi hạ độc thủ, chứ lão chẳng hạ độc thủ trước tôi à? Độc thủ của lão hại chết tôi kia mà!

Cũng như lão nhân, nàng dừng lại, Á «hừ» một tiếng, rồi tiếp:

- Người ta không trách cho chẳng ơn người ta, trái lại còn trách ngược!

Trên đời sao lại có những người vô lý thế?

Vạn Lý Vô Vân đuối lý, im lặng.

Nhất Luân Minh Nguyệt thở dài, thốt:

- Thôi lão ốm ơi! Cầm như xong cho ta rồi vậy! Sự tình đã như thế thì có nói chi nhiều cũng vô ích! Có đáng trách chẳng là tại ta có tánh cợt đùa, không ngờ ta phải chết vì cái tánh đó!

Vạn Lý Vô Vân lộ vẻ ảm đạm:

- Minh Nguyệt! Người chết như vậy, bảo ta làm sao an tâm cho được chứ!

Nhất Luân Minh Nguyệt trầm buồn thở ra:

- Mạng lý sử nhiên, muốn an tâm cũng chẳng an tâm, mà có bận tâm cũng vô ích! Cái việc hồi phục tên họ trên Tiên Bảng, từ nay chỉ còn trông cậy ở một người ... Nghĩ đến kế hoạch của chúng ta, đeo đuổi suốt mấy năm dài, gần đến lúc thành công thì lại hoàn toàn đổ vỡ! Tiếc thay!

Quan Sơn Nguyệt cau mày, hỏi gấp:

- Tại hạ có hỏi các vị, các vị có phải là những nhân vật trên Tiên Bảng hay không, các vị đối đáp hồ đồ, rồi bây giờ, các vị bỗng nhiên lại tự thú, thế là nghĩa gì? Tại hạ muốn biết về Tiên Bảng, chẳng hay các vị có thể giải thích phần nào chăng?

Nhất Luân Minh Nguyệt, nhìn thoáng qua chàng, đáp:

- Nói làm chi? Người đã hiểu thì thôi, thiết tưởng không nên hỏi.

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Nào tại hạ có biết gì đâu? Bất quá tại hạ nghe nói đến hai tiếng đó, bây giờ hai vị nhắc, nên phải hỏi cho biết vậy thôi.

Nhất Luân Minh Nguyệt tiếp:

- Việc người hỏi, bọn lão phu không thể giải thích cho người hiểu đâu. Bọn lão phu là những người có tên trên đó, song vì phạm lỗi mà bị xóa tên đi, khi nào phục hồi được tên hiệu ở ngôi vị cũ, mới có quyền đề cập đến.

Quan Sơn Nguyệt cau mày, suy nghĩ một chút, lại hỏi:

- Thế tiền bối nhất định tự sát à?

Nhất Luân Minh Nguyệt trừng mắt:

- Việc như vậy mà người còn nghĩ là ta đùa à?

Quan Sơn Nguyệt lại trầm ngâm một chút:

- Không có cách nào bổ cứu sao, tiền bối?

Nhất Luân Minh Nguyệt thở dài:

- Cũng có phương pháp bổ cứu chứ, song lão không muốn tiếp nhận đó thôi!

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Đành vậy, song thiết nghĩ tiền bối cũng có thể nói thử cho tại hạ nghe, nghe rồi bỏ qua, có sao đâu?

Nhất Luân Minh Nguyệt trầm giọng:

- Nếu lão phu không tự sát, thì suốt đời chịu quyền phải sai sử của tiểu cô nương! Người thấy đó, lão phu có thể tiếp nhận một biện pháp như vậy chăng?

Lạc Tiểu Hồng thốt:

- Có gì đâu mà cho là không tiếp nhận được? Miễn tôi không sai sử việc này việc nọ là xong!

Nhất Luân Minh Nguyệt lắc đầu:

- Cô nương nói thế, không ổn rồi, bởi cái quy củ của lão phu, tự lão phu lập ra, lão phu phải tuân theo, cô nương chẳng liên quan gì đến quy củ đó, cho nên điều cô nương muốn, không thành vấn đề.

Lạc Tiểu Hồng Á «hừ» một tiếng:

- Như vậy là cảm như không còn phương pháp nào cứu vãn sanh mạng của tiền bối rồi!

Nhất Luân Minh Nguyệt thở dài.

Vạn Lý Vô Vân cũng thở dài.

Cả hai cùng nhìn nhau một lúc lâu, gương mặt người nào cũng lộ vẻ ảm đạm, song chẳng ai nói với ai một tiếng gì.

Lạc Tiểu Hồng vụt hỏi:

- Đã biết thế nào cũng phải chết, sao tiền bối còn chờ gì mà chưa tự sát?

Nhất Luân Minh Nguyệt nhếch nhếch cười khổ:

- Lão phu còn chờ làm xong một việc cho cô nương, sự kiện đó cũng là một chi tiết thuộc về lời thề của lão phu. Lời thề đó là nếu có người nào chi trì nổi một cuộc đấu với lão phu trong vòng hai mươi chiêu mà không bại, thì lão phu phải phục dịch người đó suốt đời, bằng không chịu phục dịch người đó, thì lão phu cũng phải thay thế người đó, làm một việc gì, khi nào làm xong việc lão phu sẽ tự sát. Chính lão phu đang chờ làm một việc chi cho cô nương, nên chưa tự sát, chứ chẳng phải lão phu sợ chết mà dằn dề ...

Lạc Tiểu Hồng bĩu môi:

- Rắc rối quá, chỉ có mỗi một cái chết, mà cũng phải qua điều kiện này, điều kiện nọ!

Nhất Luân Minh Nguyệt nổi giận:

- Chứ cô nương cho là dễ lắm à? Cho cô nương biết, trên thế gian này, không phải dễ tìm một người có thể chi trì đủ hai mươi chiêu của lão phu! Nếu mà cô nương đừng quá kém, thì lão phu đâu lại bị cô nương lừa? Bởi cô nương kém, nên lão phu đùa vui, còn như cô nương là tay khá, thì lão phu đã xuất thủ thực sự ngay từ lúc đầu, và cô nương đã bại rồi! Như vậy, sự tình đâu đáng tiếc?

Quan Sơn Nguyệt không tin lắm, hỏi:

- Nói như thế, có nghĩa là tiền bối cho mình vô địch trong thiên hạ?

Nhất Luân Minh Nguyệt lắc đầu:

- Không phải vậy đâu. Lão phu muốn nói đến cái chỗ giao đấu thực sự và giao đấu đùa, nếu giao đấu thực sự, thì dù có bại trong hai mươi chiêu, lão phu cũng chẳng ân hận, huống chi lão phu tin chắc là mình không bại trước cô nương?

Chứ còn ... giao đấu đùa như thế này, lại bại, lại phải mất mạng, thì ... oan uổng lắm chứ!

Quan Sơn Nguyệt bước đến cạnh Lạc Tiểu Hồng, thì thầm bên tai nàng mấy câu.

Lạc Tiểu Hồng vừa cười vừa gật đầu.

Khi Quan Sơn Nguyệt dứt tiếng, nàng hướng sang Nhất Luân Minh Nguyệt, hỏi:

- Tiền bối chờ làm cho tôi một việc, chẳng hay việc đó có hạn chế làm sao chăng?

Nhất Luân Minh Nguyệt lắc đầu:

- Không hạn chế làm sao cả. Lão phu cứ làm hết sức mình thôi, nhược bằng không làm nổi, thì lão phu lấy cái chết đền đáp:

Lạc Tiểu Hồng mỉm cười:

- Thế thì tiền bối nghe tôi nói đây, việc tôi nhờ tiền bối làm giản đơn lắm!

Nhất Luân Minh Nguyệt ngưng trọng thần sắc, chú ý lắng nghe.

Vạn Lý Vô Vân cũng lộ vẻ khẩn trương vô cùng.

Lạc Tiểu Hồng gần từng tiếng:

- Tôi ra lệnh cho tiền bối phải trân trọng cái mạng sống của mình, dù có gặp trường hợp hiểm nguy như thế nào đi nữa, cũng chẳng nói đến cái chết một cách dễ dàng!

Nhất Luân Minh Nguyệt sửng sốt. Lâu lắm, lão mới thốt:

- Không được đâu, cô nương? Như vậy là ngược lại lời thề của lão phu. Lão phu không thể tiếp thọ!

Lạc Tiểu Hồng chỉnh sắc mặt:

- Tiền bối đừng quên là chính tiền bối lập ra quy củ, tiền bối phải theo quy củ, tiền bối chỉ có bốn phận tuân hành, chứ không có quyền cự tuyệt.

Nàng cao giọng tiếp luôn:

- Từ hôm nay trở đi, tiền bối hãy tuân lệnh tôi, tuyệt đối phải giữ gìn sanh mạng! Không được tự ý, muốn chết là chết?

Nhất Luân Minh Nguyệt trầm ngâm một lúc, đoạn thở dài cất giọng u buồn thốt:

- Thôi thì đành vậy, chứ biết sao? Từ nay, lão phu một mực tuân mạng cô nương.

Lạc Tiểu Hồng gật gù, tiếp:

- Còn nhờ việc này nữa, tôi nhờ luôn tiền bối. Như tiền bối đã nói, tôi muốn sự gì, tiền bối phải làm sự đó. Đúng vậy chăng?

Nhất Luân Minh Nguyệt đáp:

- Lão phu khi nào quên? Tiếc chi đâu, cô nương nói đi!

Lạc Tiểu Hồng thốt nhanh:

- Tiền bối hãy nói cho tôi nghe, những gì tiền bối hiểu biết về Long Hoa Hội, và Phong Thần Bảng.

Nhất Luân Minh Nguyệt biến sắc mặt, không biết phải mở miệng nói như thế nào.

Lạc Tiểu Hồng cao giọng:

- Tôi mới ra một mạng lệnh đầu tiên mà tiền bối muốn phản kháng rồi phải không? Tiền bối bất tuân à?

Nhất Luân Minh Nguyệt do dự một lúc, sau cùng thở dài, rồi nhếch mép, sắp sửa cất tiếng.

Vạn Lý Vô Vân kêu lên:

- Lão mập định nói phải không? Người mở miệng là ta xuất thủ liền, cho người biết! Chỉ vì trách nhiệm của ta là thế, dù ta với người giao hảo từ mấy năm nay rồi, ta không thể trọng tình bằng hữu mà bỏ qua trách nhiệm.

Nhất Luân Minh Nguyệt cười khỏ:

- Vạn Lý huynh! Giết lão phu là phải, nên giết lão phu hơn là để cho lão phu sống. Sống làm gì, khi sống còn mà phải thọ tội thì thà chết mà được an hơn!

Quả nhiên, Vạn Lý Vô Vân đưa cao tay lên, bàn tay sè ra, nơi lòng bàn tay hiện ra màu vàng nhợt.

Nhất Luân Minh Nguyệt thốt xong nhắm mắt ngồi yên, như chờ đợi Vạn Lý Vô Vân xuất thủ.

Lạc Tiểu Hồng kêu to:

- Tại sao tiền bối không chống cự?

Nhất Luân Minh Nguyệt thở dài:

- Lão ấy phát xuất Á «Kim Phật ChươngÁ», lão phu còn mong sống sót sao?

Có chống cự cũng vô ích.

Lạc Tiểu Hồng tỏ vẻ nghi hoặc:

- Lão ấy có vũ công cao minh hơn hẳn tiền bối à?

Vạn Lý Vô Vân nghiêm sắc mặt:

- Không phải vậy đâu, lão ấy có chống cự cũng không thoát chết, mà chính lão phu cũng phải chết luôn theo lão. Lão không nghĩ là phải giết ta, bởi lão thừa hiểu ta giết lão vì bốn phận chứ chẳng phải vì thù. Lão bằng lòng cho ta làm bốn phận, nên lão không chống cự.

Lạc Tiểu Hồng lấy làm lạ:

- Tại sao lão ấy xuất thủ rồi tiền bối cũng chết luôn?

Vạn Lý Vô Vân giải thích:

- Á «Thái Âm Thần CôngÁ» của lão lợi hại lắm, chẳng kém gì Á «Kim Phật ChươngÁ» của lão phu, nếu lão đem ra sử dụng, thì cả hai cầm như đồng quy ư tận.

Lạc Tiểu Hồng giật mình.

Quan Sơn Nguyệt đưa tay ra hiệu cho nàng.

Lập tức nàng thốt:

- Thôi, được rồi! Tôi xin rút mạng linh đó lại. Và bây giờ thì tiền bối chuẩn bị đi theo tôi.

Nhất Luân Minh Nguyệt thở dài:

- Tự nhiên lão phu phải đi theo tiểu cô nương!

Vạn Lý Vô Vân cười lạnh, hướng sang Lạc Tiểu Hồng:

- Cô nương đừng tưởng dẫn lão mập đi nơi khác, xa lão phu rồi hỏi lão về việc đó! Cho cô nương biết, lão phu không ly khai lão ta đâu! Lão ta đi đến địa phương nào, lão phu cũng đến địa phương đó, lão phu sẽ giám thị lão ta, bất cứ trong phút giây nào.

Lạc Tiểu Hồng bĩu môi:

- Giả như tôi ra lệnh cho lão phải đuổi tiền bối đi nơi khác, không cho tiền bối theo?

Vạn Lý Vô Vân lại cười lạnh:

- Khó lắm, tiểu cô nương ơi! Bọn lão phu sống chung nhau đi đứng nằm ngồi đều chung nhau, từ mấy mươi năm rồi, cả hai không hề xa nhau nửa phút.

Lão ấy không thể đuổi lão phu, mà lão phu cũng chẳng thể bỏ lão đi một mình.

Nếu cô nương buộc lão dùng võ, thì lão ta và lão phu đồng quy ư tận!

Lạc Tiểu Hồng thất vọng. Nàng chẳng có biện pháp nào có thể dùng được nữa. Nàng lắc đầu tỏ vẻ chán nản, nhìn Quan Sơn Nguyệt vẫn kể.

Quan Sơn Nguyệt suy tư một lúc, đoạn thốt:

- Đừng vội, tạm thời chúng ta cứ bảo lão đi theo, sau đó hãy tính.

Gặp sự việc như vậy, Lạc Tiểu Hồng và Quan Sơn Nguyệt không còn cái hứng du sơn ngoạn cảnh, cả hai quay ngựa xuống núi.

Họ đi trước, hai lão nhân theo sau.

Họ cỡi ngựa cỡi Lạc Đà, hai lão nhân đi chân, thế mà người đi chân vẫn mau như người cỡi thú, hai trẻ không làm sao bỏ hai già lại sau xa, họ muốn thực nghiệm thuật khinh công của hai lão nhân, cũng chỉ làm một việc vô ích.

Không lâu lắm, đoàn người hai trẻ hai già về đến khách sạn.

Quan Sơn Nguyệt và Lạc Tiểu Hồng đi khá lâu, thành thử Lữ Vô Ưu ở tại nhà, chờ mãi, chẳng thấy họ trở về, nên có phần khẩn trương. Bây giờ, thấy có hai vị trở lại, vị Chương môn phái Chung Nam hết sức mừng rỡ, song lại lấy làm lạ vì họ về đây với hai lão nhân lạ mặt.

Lữ Vô Ưu liền nắm tay Quan Sơn Nguyệt, lôi chàng ra xa xa hỏi nhỏ:

- Hai người đó là ai? Họ đi theo Lệnh Chủ để làm gì?

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Khoan tìm hiểu về lão nhân đó, Chương môn. Tại hạ xin hỏi, người trong quý phái đã đến đây chưa?

Lữ Vô Ưu đáp:

- Đã có bốn người đến, lão phu y theo kế hoạch của Lệnh Chủ, phân phó công việc cho họ rồi.

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm một phút:

- Tại hạ định hôm nay, mình lên đường, vào sâu trong đất Thục. Ở đây chờ đợi mãi, chắc mọi người phải nóng nảy lắm!

— oo — Cổ nhân có lưu lại một bài thi, lời thì than thở cái khó của con đường vào Thục, khó như lên trời, khó hơn lên trời. Và, khách lữ hành có việc vào đất Thục, cũng phải công nhận người xưa không hề quan trọng hóa sự lưu thông đến tận miền Tây, có thể thực tế còn cho thấy khó khăn nhiều hơn những gì đã được mô tả trong thi từ lưu lại.

Bọn Quan Sơn Nguyệt gồm bốn người, thêm hai lão nhân nữa đoàn người cộng đúng sáu mạng.

Họ âm thầm tiến bước, chẳng ai nói với ai tiếng nào.

Nhất Luân Minh Nguyệt và Vạn Lý Vô Vân vẫn đi chân dù Quan Sơn Nguyệt có thể tìm cho họ đôi ngựa, họ vẫn không thích cỡi ngựa hơn là đi chân.

Họ đi chân, con đường lại khó khăn, nhưng họ không hề lạc hậu. Họ đi, đi mãi, đoạn đường qua, càng lúc càng dài, rồi họ đến Kiếm Môn Sơn, qua khỏi nơi này là vào Kiếm Các.

Trong cuộc hành trình, chính Quan Sơn Nguyệt đi đầu, bởi chàng cần Minh Đà dẫn đường.

Chưa qua Kiếm Môn Sơn, bỗng Minh Đà rẽ vào một con đường núi nhỏ hẹp.

Vạn Lý Vô Vân khẩn cấp cực độ, vội lướt tới gần Quan Sơn Nguyệt, hỏi gấp:

- Đi đâu thế này, tiểu tử? Vào đó để làm gì chứ? Tiểu tử có biết nơi đó là địa phương chi chăng?

Quan Sơn Nguyệt cười nhẹ:

- Tại hạ nào biết nơi đó là địa phương gì? Nhưng, tại hạ biết là đến đó rồi, tại hạ sẽ gặp cái người tại hạ muốn gặp.

Vạn Lý Vô Vân giật mình, rung rung giọng hỏi:

- Người muốn tìm ai?

Quan Sơn Nguyệt điềm nhiên:

- Thiên Tề Ma Quân!

Vạn Lý Vô Vân biến sắc mặt, ấp úng:

- Người ... người có quen biết y à?

Quan Sơn Nguyệt cười lớn:

- Quen biết? Bất quá song phương có gặp nhau một lần thôi còn về giao tình thì chưa. Tại hạ đi tìm y, là để thanh toán một sự tình còn đọng lại giữa nhau, đồng thời cởi mở mấy nghi vấn ...

Vạn Lý Vô Vân lắc đầu:

- Không được! Không được đâu, tiểu tử! Cái địa phương mà người nói trước đây, chẳng phải ở phía đó đâu!

Quan Sơn Nguyệt sững sờ, song chàng lấy ngay bình tĩnh, thốt:

- Tại hạ nghĩ rằng, chỉ có một mình Thiên Tề Ma Quân là có thể cởi mở nghi vấn nơi tại hạ thôi.

Biết không lay chuyển được ý nghĩ chàng, Vạn Lý Vô Vân dọa:

- Người nói đúng, nếu muốn minh bạch sự tình, thì cần phải gặp Ma Quân, song ta cho người biết, qua ngưỡng cửa Ma Phủ rồi người đừng hòng trở lại thế gian!

Quan Sơn Nguyệt cười lạnh:

- Điều đó, các hạ khỏi phải lo. Vả lại, tại hạ không hề yêu cầu các hạ đi theo, giả như các hạ thấy có gì nguy hại đến bản thân, thì ngay từ bây giờ, các hạ cứ trở về, thiết tưởng chẳng muộn chi đó.

Vạn Lý Vô Vân thoáng biến sắc mặt. Lão trầm ngâm một lúc lâu, đoạn hướng sang Nhất Luân Minh Nguyệt, nhếch nụ cười khổ:

- Lão mập! Chính người hại ta ...

Quan Sơn Nguyệt thần nhiên, giục Minh Đà đi tới.

Đường đi, không rộng lắm, lại càng lên cao, càng có nhiều lối rẽ, ngang có, dọc có, chẳng chịt như mắc lưới, nếu chẳng thuộc lối, thì không ai ai đến nơi đến chốn được. Nhưng, Minh Đà quá quen thuộc hệ thống giao thông này, nó ung dung bước đều, không hề chần chừ, do dự.

Không lâu lắm, đoàn người đến một khu rừng rất rậm, bên trong rừng tối mờ, chẳng khác nào bên ngoài là ngày, bên trong là đêm. Nơi ven rừng, có một lão tăng đứng đó, chừng như canh giữ tại mặt này.

Lão tăng gầy gò, mặt đen như thoa lọ, đôi mắt thì sáng lạ thường. Thấy đoàn người bước đến, lão bước ra chặn lại.

Quan Sơn Nguyệt ngồi trên Minh Đà, nghiêng mình chào rồi thốt:

- Xin đại sư cho tại hạ đi qua!

Lão tăng trầm giọng đáp không phải đáp:

- Biển khổ mênh mang, quay đầu lại là thấy bến, xin các vị thí chủ trở về.

Quan Sơn Nguyệt điềm nhiên điểm một nụ cười:

- Đại sư có tâm từ bi, muốn phổ độ chúng sang, song chẳng phải tất cả chúng sanh đều dễ độ.

Lão tăng lắc đầu:

- Không hẳn như vậy đâu, thí chủ! Khi con người có lòng thành thì gì mà chẳng đạt? Dù cho đá cứng, đá cũng phải gặt đầu.

Lão tăng nói nhí nhảnh quá, Quan Sơn Nguyệt hơi bực tức trầm giọng lạnh giọng hỏi:

- Đại sư có phải là người đồng đảng với kẻ phía sau rừng kia chăng?

Lão tăng thở dài:

- Bần tăng là người xuất gia, nào có đảng, có hội gì với ai?

Quan Sơn Nguyệt Á«hử» một tiếng:

- Thế tại sao đại sư lại chặn đường bọn tại hạ?

Lão tăng đưa tay chỉ Nhất Luân Minh Nguyệt và Vạn Lý Vô Vân đáp:

- Bần tăng vì hai vị cố nhân đó, cho nên khuyến cáo các vị trở về ...

Vạn Lý Vô Vân cười lạnh:

- Lão trọc đáng ghét kia, những việc năm xưa, do người mà ra cả, bây giờ người lại giả nhân giả nghĩa trước mặt bọn ta à? Người tưởng mười tám năm qua, bọn ta đã quên mất cơ mưu ngày nào của người, phải không?

Lão tăng giật mình, bỗng nhẹ tiếng thở dài:

- Đương nhiên! Trong bao nhiêu năm qua, ta luôn luôn tìm cách phục hồi tên họ trên bảng, sau đó sẽ thành toàn món nợ còn đọng lại giữa bọn ta và người!

Lão tăng lại thở dài:

- Phù sanh có gì đáng cho người tham luyến? Danh là cương, lợi là tóa, trong khi người ta tìm cách thoát vòng cương tóa, thì các người đã thoát được rồi lại tìm mọi cách mà dút đầu vào. Thì ra cái công của ta giúp các người ngày trước, các người không xem là ơn, lại cho là oán! Sao các người u mê đến thế?

Vạn Lý Vô Vân cao giọng:

- Người nói dễ nghe quá chừng! Sao tự người không thoát xuất ngoài vòng lợi danh, lại đi khuyến cáo người khác?

Lão tăng điềm nhiên đáp:

- Bần tăng có phát thệ, khi nào cứu độ xong một trăm lẻ tám bằng hữu có tên trong bảng, lúc đó nhiệm vụ của bần tăng viên mãn, bần tăng sẽ về châu đức Phật Tây Thiên! Một ngày nào, còn một vị bằng hữu chưa giải thoát, là ngày đó, bần tăng chẳng an lòng.

Vạn Lý Vô Vân cười lạnh:

- Không ai dư công nói nhảm với người, người hãy tránh qua một bên, nhường lối cho bọn ta đi qua.

Lão tăng trầm ngâm một chút, đoạn thốt:

- Các vị đã không chịu nghe lời khuyên ngăn, thế thì cứ đi, các vị nên nhớ là một cái sẩy chân sẽ đưa các vị vĩnh viễn vào cảnh luân trầm, ngàn kiếp không hy vọng được siêu sanh.

Vạn Lý Vô Vân hét:

- Việc của bọn ta, chẳng cần chi đến người, mà người phải nhiều lời. Ta hỏi, người có chịu tránh qua một bên hay không?

Lão tăng lại thở dài:

- Bần tăng đã cặn lời, các vị chẳng chịu nghe cho, thế thì thôi vậy, vì cố nhân, bần tăng tình nguyện đưa các vị một đoạn đường.

Lão quay mình, bước đi. Theo dáng đi của lão tăng, chiếc áo cà sa rộng thùng thình phồng lên, toàn thân lão phát xuất một ánh sáng vàng chiếu rọi lối xuyên qua khu rừng, như một ngọn đèn rọi.

Trong ánh sáng đó, Quan Sơn Nguyệt thấy rõ, dọc theo lối đi, vô số đồng xương trắng, nằm rải rác.

Vạn Lý Vô Vân và Nhất Luân Minh Nguyệt cùng nhìn nhau, cả hai cùng biến sắc, lạnh nhảm:

- Không ngờ cái lão trọc này đã luyện thành Á«Pháp Thân Quang MinhÁ»!

Quan Sơn Nguyệt lấy làm lạ, hỏi:

- Lão tăng ấy là ai? Công lực của lão ta thâm hậu phi thường!

Vạn Lý Vô Vân lấy lại bình tĩnh, điềm đạm cười lạnh, đáp:

- Lão ấy có đạo hiệu là Khổ Hải Từ Hàng. Song, người đừng tìm hiểu gì hơn!

Quan Sơn Nguyệt hội ý. Chàng ung dung cho lạc đà theo sao lão tăng, mọi người theo sau chàng.

Khu rừng có chiều rộng, kém chiều sâu, đoàn người len lỏi theo con đường quanh co, một lúc sau, đã đến bên kia rừng. Nhưng, đến đó rồi, Quan Sơn Nguyệt nhận ra, lão tăng mất dạng. Chẳng rõ, lão lên đi từ lúc nào.

Vạn Lý Vô Vân thở mầy hơi dài không khí, thốt:

- Cũng may, gặp được lão trọc, lão ấy dẫn đường chứ nếu không thì chẳng biết đến lúc nào chúng ta mới vượt qua lọt khu rừng này. Cái lão Thiên Tề đó, đúng là càng ngày càng lợi hại!

Quan Sơn Nguyệt kinh ngạc:

- Lão Thiên Tề? Thiên Tề Ma Quân lại là một lão nhân sao?

Vạn Lý Vô Vân cũng ngạc nhiên, nhìn sững chàng:

- Thế người chưa gặp Thiên Tề Ma Quân lần nào à?

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Có chứ! Nhưng Thiên Tề Ma Quân mà tại hạ gặp mặt, là một thanh niên, tên là Kỳ Hạo.

Vạn Lý Vô Vân và Nhất Luân Minh Nguyệt lại biến sắc mặt một lần nữa. Cả hai sững sốt một lúc lâu, chẳng ai nói tiếng gì.

Quan Sơn Nguyệt muốn hỏi song chàng vừa trông thấy một ngôi nhà cao, hiện sừng sững trước mắt, nơi xa xa. Vì chú ý đến ngôi nhà đó, chàng quên mất việc hỏi hai lão nhân. Chàng vỗ tay lên cổ lạc đà, con thú tăng tốc độ, chạy tới.

Một phút sau, đoàn người đến trước một cổng lâu, cổng rất to, nơi cổng, có tám biển, mang bốn chữ:

Â«Thiên Tề Biệt Phủ» Hai bên trụ cổng, có đôi câu đối:

Â«Đạo Trảm Ma, Phật Hàng Ma, Ma Tâm Sanh Sanh Bất Di, Ma Thần, Dữ Nhật Nguyệt Vinh Huy.

Ma Sanh Đạo, Ma Thành Phật, Ma Phát Thế Thế Thường Tồn, Ma Thọ Cộng Hiệu Thiên Tịnh Tề.Â» Đại khái, đôi liễn có hàm ý ca tụng đạo ma, cho rằng ma không kém trời, kém Phật.

Quan Sơn Nguyệt cười lạnh:

- Lớn lối quá!

Vạn Lý Vô Vân lắc đầu:

- Không lớn lối đâu! Trên thế gian này từ thượng cổ, đã có Ma, có Tiên, có Phật, có Trời. Tiên Phật trời đều muốn diệt Ma, song Ma vẫn còn mãi mãi, còn từ thượng cổ đến nay, và sẽ còn đến tận ngàn muôn đời sau. Như vậy, là không ai diệt nổi Ma, như vậy là Ma có thực lực mạnh lắm, Ma cũng hãnh diện như Tiên, Phật, Trời. Ma có kém chi Tiên, Phật, Trời? Không có một quyền lực nào chi phối nổi Ma!

Vừa lúc đó, từ bên trong cổng lâu, một đoàn đồng nhi bước ra, gồm đủ nam lẫn nữ. Chúng suýt soát tuổi nhau, trong lứa mười ba, mười bốn, gã đi đầu cất tiếng hỏi:

- Các người là những du hồn dã quỷ từ phương nào đến đây?

Tuổi gã đồng nhi còn nhỏ, song khẩu khí quá kiêu ngạo, Quan Sơn Nguyệt không lấy làm điều, nhưng Lạc Tiểu Hồng chịu không nổi thái độ vô lễ của gã, rút ngọn roi, quật ngang mặt gã.

Bởi vô tình gã đồng nhi hứng trọn đầu roi, biến sắc mặt, cất giọng rung rung hét:

- Cái mụ thúi này, sao dám đánh ta?

Gọi một thiếu nữ bằng mụ thúi, là mắng nặng lắm rồi!

Gã vừa mắng vừa lướt mình tới.

Gã lướt nhanh, Lạc Tiểu Hồng không tưởng là gã dám làm thế, chẳng kịp đề phòng, không rút roi về kịp thời chống trả. Nàng phải dùng tay, đánh xuống một chưởng.

Nhưng gã đồng nhi quát lớn:

- Ngã!

Gã quét một chân, chân gã chạm vào đôi chân ngựa, chân ngựa gãy, ngựa ngã nhào, Lạc Tiểu Hồng cũng ngã theo.

Gã chưa kịp làm gì, Nhất Luân Minh Nguyệt đã vọt mình tới, vươn tay chụp vào lưng áo gã, giữ cứng lại. Lão hét lên:

- Tiểu ma dám buông lung đã tánh, khinh người phải không?

Bàn tay kia đưa lên, lão đập xuống đỉnh đầu gã đồng nhi, máu từ miệng gã bắn ra thành vòi. Thuận tay nắm, lão vung luôn, gã đồng nhi bị quăng ra hơn trượng.

Dĩ nhiên, gã đồng nhi tắt thở.

Lạc Tiểu Hồng ngã xuống, lấy tư thế đứng vững chân rồi, nhìn ra, thấy Nhất Luân Minh Nguyệt đánh chết gã đồng nhi, nổi giận hét lên:

- Lão quỷ vật, sao ngươi xuất thủ sát nhân?

Trong khi đó, bọn đồng nhi nam nữ còn lại kinh hãi, biến sắc mặt xanh dờn, cấp tốc chạy bay vào cổng.

Nhất Luân Minh Nguyệt thở dài:

- Lão phu không giết nó, nó sẽ giết cô nương! Trong cái thế chẳng đặng đừng, lão phu phải hạ thủ, bởi lão phu có bốn phận bảo vệ an toàn cho cô nương.

Lạc Tiểu Hồng chưa kịp đáp, từ trong cổng một đoàn người khác chạy ra.

Đoàn người này cũng gồm đủ nam nữ, song ở trong lứa trung niên.

Trên gương mặt của người nào cũng như người nào, đều lộ vẻ phẫn nộ hiện lộ rõ rệt.

18. Vào Sân Mờ Mịt

Nhân số độ tám chín người, có nam có nữ, tất cả có một điểm tương đồng là trên mặt người nào cũng bộc lộ sát khí, chừng như họ sanh ra trên đời là để sính hiện cái hung ác, bất cứ với ai, bất cứ trong trường hợp nào.

Họ chường mặt là họ phải bộc lộ sát khí, họ phải tỏ ra oai võ cho mọi người phải khiếp, có khiếp trước họ thì đương nhiên còn phải khiếp hơn trước chủ nhân họ.

Nhìn thoáng qua họ, ai chậm hiểu đến đâu cũng phải hiểu ngay họ là những con người không nên tiếp cận. Bởi, tiếp cận họ chẳng khác nào tiếp cận bọn quỷ sứ diêm đình, bọn ngư đầu mã diện.

Đứng đầu bọn đó là một hán tử trung niên, đã là đầu đoàn thì đương nhiên cái gì gã cũng hơn đồng bọn, nhìn gã, ai cũng phải nghĩ đến một ôn thần với tất cả những nét hung hãn vô cùng. Nơi trán hán tử có một vết sẹo to bằng một nắm tay, bởi quá to nên sẹo lún luôn chân mày phía tả.

Chính gã cất tiếng trước, với giọng ồ ồ như cuồng phong nổi dậy, giọng nói hàm chứa niềm căm phẫn vô biên. Gã hướng về Nhất Luân Minh Nguyệt và Vạn Lý Vô Vân:

- Thì ra lại là hai cái tên bị khai trừ khỏi bảng! Gan các ngươi to lắm, dám gây đại náo ngay trước biệt phủ. Ta nghĩ các ngươi đã chán sống rồi nên đi tìm cái chết!

Nhất Luân Minh Nguyệt ngẩng mặt nhìn lên nền không, chẳng buồn lưu ý đến gã. Hơn thế lão còn hinh mũi bật thành mấy tiếng khịt khịt, tỏ ra khinh miệt vô cùng.

Vạn Lý Vô Vân cũng đồng thái độ với Nhất Luân Minh Nguyệt.

Cả hai không thốt một tiếng nào.

Hán tử lại hét:

- Hai lão kia, sao các người câm lặng?

Nhất Luân Minh Nguyệt nhìn sang Quan Sơn Nguyệt bảo:

- Người đã muốn đến đây thì cái phần đối đáp với chúng thuộc về người.

Hãy bước tới mà nói gì với chúng thì nói.

Quan Sơn Nguyệt chưa kịp tỏ thái độ như thế nào, hán tử trung niên đã kêu lên:

- Ta chỉ muốn hai người đối đáp, sao hai người lại đẩy tiểu tử đó ra ứng phó với ta?

Nhất Luân Minh Nguyệt nổi giận:

- Bọn ta dù đã bị xóa tên trên bảng, song đâu phải vì vậy mà hạ mình đối thoại với cái lũ tiểu yêu tiểu quỷ các người?

Hán tử trung niên cũng phẫn nộ:

- Người là cái quái gì? Người bằng vào đâu lại thị oai với ta? Chứ ta không là một nhân vật có tên trên bảng sao?

Nhất Luân Minh Nguyệt cười mỉa:

- Người nói nghe hay quá! Ta cũng tạm chấp nhận như vậy, song bọn các người đến mười người mà chỉ có một được liệt danh thôi, nghĩ ra đáng thẹn cho các người biết bao! Muốn cho bọn ta nói chuyện, người hãy gọi thủ lĩnh của người ra đây!

Hán tử trung niên Ầ «hừẦ» một tiếng:

- Đại ca ta bận việc trong phủ, có thừa thời giờ đâu để ra đây nói chuyện với các người.

Nhất Luân Minh Nguyệt bủ môi:

- Thế thì thôi, ta chẳng có gì cần phải nói với người.

Hán tử trung niên xanh mặt.

Vạn Lý Vô Vân trầm gương mặt, cất tiếng:

- Trong số Thập Đại Du Hồn ta chỉ nhận ra có mỗi một mình Khôi Y Thị Giả thôi, người đừng tưởng bọn ta ly khai Thần Bảng rồi, đối với bọn ta lại buông thói ngạo mạn. Giả như bọn ta gây náo loạn lên thì các người có chịu nổi hay không chứ?

Câu nói hàm cái ý không muốn động thủ trừ khi bị bắt buộc, nếu hán tử trung niên sanh sự thì đúng là phần trách nhiệm về hắn rồi. Và, khi nào hắn lại dám để cho sự sanh ngay tại trước cửa biệt phủ, nếu trách nhiệm về hắn?

Hắn cảm miệng ngay.

Hắn là đầu đoàn, hắn không nói gì thì mấy tên kia làm sao dám nói gì?

Vạn Lý Vô Vân cười nhẹ, nhìn Quan Sơn Nguyệt hỏi:

- Tiểu tử đó có ngoại hiệu là Độc Giác Tê. Người biết tại sao người ta gọi hắn như vậy chẳng?

Quan Sơn Nguyệt chưa kịp lên tiếng, Lạc Tiểu Hồng đã hỏi rồi:

- Tại sao?

Vạn Lý Vô Vân đưa tay chỉ hán tử trung niên, bật cười lớn đoạn giải thích:

- Tại vì trên đầu hắn có một cục bướu vừa to vừa nhọn giống như cái sừng con tê, do đó người ta gọi hắn như vậy! Nghĩ cũng vinh hạnh chứ?

Lạc Tiểu Hồng nhìn vết sẹo nơi trán của hán tử, lại hỏi:

- Thế cái sừng đó biến đâu mất rồi?

Vạn Lý Vô Vân điểm một nụ cười đắc ý. Lão chờ đợi câu hỏi đó. Nếu chẳng ai hỏi như vậy thì chắc là lão phải ngượng, bởi lão làm sao bỗng dưng lại phanh phui cái điều của người ta cố dấu diếm? Mà, không phanh phui ra được thì lão ầm ỨC lẩm, lão chỉ muốn nói xấu cho kỳ được hán tử trung niên.

Bây giờ Lạc Tiểu Hồng đã hỏi rồi, tự nhiên lão phải cao hứng và tự nhiên lão đáp nhanh:

- Một cố sự kỳ thú lắm tiểu cô nương ơi! Cô nương nghe rồi hẳn phải cười vỡ bụng đấy! Cố sự đó như thế này, cô nương nghe kỹ nhé. Trong một kỳ tụ hội quan trọng, sau khi phần thảo luận nghiêm chỉnh đã xong, bọn bằng hữu của lão phu hơn mười người bày ra một cuội vui, tranh làm cái việc giết trâu! Đồ tể mà giết trâu là một cái thú bởi thỉnh thoảng mới có trâu để giết, trâu đâu phải là con thú mà đồ tể có sẵn để ngả thịt hằng ngày? Nhưng tại cuộc tụ hội, trâu đâu có mà giành nhau cái việc giết trâu? Thôi thì cứ kể như bê được một cái sừng là giết được trâu! Rồi bọn lão phu bê sừng, bê cái sừng độc nhất đó cô nương ơi! Cô nương có biết ai là đồ ngu dốt đần độn gì không?

Lạc Tiểu Hồng chớp mắt, điểm một nụ cười:

- Chắc là tiền bối chứ còn ai nữa?

Vạn Lý Vô Vân bật cười ha hả:

- Cô nương thông minh quá chừng! Và ... và ... cái đoạn cuối lão phu dù không thuật tiếp cô nương cũng đoán ra ...

Hán tử trung niên thoát đầu còn xanh mặt, dần dần màu xanh biến mất, gương mặt của hắn trắng nhợt, gương mặt càng nhợt nhạt vết sẹo càng sậm hơn.

Cuối cùng thì hắn không còn kiên nhẫn được nữa, hắn hét lên:

- Lăng Tam Hoè! Người khinh người quá lắm!

Vạn Lý Vô Vân cũng hét lên:

- Người ngang nhiên kêu tên ta? Người có biết là đã phạm tội chăng?

Hán tử trung niên giật mình, biết đã hớ hênh rồi song hắn cứ cãi bướng:

- Người đã bị xóa tên trên bảng rồi, ta kêu ngay tên người cũng chẳng quan hệ gì, ta có phạm tội đâu?

Vạn Lý Vô Vân bật cười hắc hắc, giọng cười ẩn chứa niềm mỉa:

- Được! Được! Bọn ta không tưởng là trong thời gian bọn ta ly khai danh bằng, quy củ lại đổi thay như vậy! Và cái việc đổi thay quy củ lại xảy ra ngay tại Thiên Tề Biệt Phủ, nơi có vị chấp chương quy củ cư trú! Để ta vào hỏi lại cái người có trách nhiệm bảo vệ quy củ xem quả thật có sự thay đổi như vậy hay là người tự ý khinh thường quy củ!

Hán tử trung niên lại biến sắc.

Hắn vọt mình ra khỏi hàng ngũ vung tay đánh vào mặt Vạn Lý Vô Vân một chưởng.

Vạn Lý Vô Vân đứng nguyên tại chỗ không phản công, không né tránh.

Một tiếng Ầ «bốpẦ» vang lên.

Vạn Lý Vô Vân vẫn đứng nguyên tại chỗ như trụ đồng, không hề nhích chân một tấc một ly.

Trái lại, hán tử trung niên chấp choạng lùi lại, lùi đến mấy bước mới đứng vững được.

Bảy tám tên kia, cả nam lẫn nữ chuẩn bị xuất thủ.

Nhất Luân Minh Nguyệt quát lớn:

- Các người muốn tạo phản à?

Tiếng quát lớn vô cùng, ngang tiếng sấm nổ bên tai, bảy tám tên đó giật mình biến sắc.

Tất cả đều xuôi tay đứng bất động, ý định tiếp trợ hán tử tan biến mất.

Hán tử trung niên cao giọng gọi đồng bọn:

- Hỡi các vị bằng hữu đồng trên bảng, hai cái lão già đó tự chuyên đưa người lạ đến đây, họ phạm vào điều lệ của hội. Các vị hãy cùng tạt hạ liên thủ đánh họ, thiết tưởng chẳng sao đâu. Đánh kẻ vi phạm quy điều là bổn phận của chúng ta, chẳng có tội chi mà các vị phải lo sợ.

Bảy tám tên đó lại chuẩn bị xuất thủ.

Bỗng từ bên trong cửa, một thư sinh trung niên bước ra. Người đó vận chiếc áo màu tro, có mũi cong như mỏ chim ưng, đôi mắt cú vọ, tinh quang từ đôi mắt bắn ra sáng rực.

Người đó xuất hiện, bọn của hán tử trung niên lập tức im lặng.

Chỉ riêng hán tử vừa bước tới trước mặt người đó vừa hấp tấp thốt:

- Đại ca đến đúng lúc quá. Hai lão già đó bỗng dưng từ đâu kéo nhau đến đây sanh sự, họ đã giết chết một đồng tử giữ cửa.

Vạn Lý Vô Vân Á «hừ» một tiếng:

- Khôi Y Thị Giả! Người còn nhận ra bọn ta chẳng?

Thư sinh trung niên mỉm cười:

- Nhị vị là bậc anh hùng hào kiệt trong hội, vì một việc nhỏ mọn mà bị trừ danh bảng, tuy vậy các bằng hữu từ ngày ấy vẫn tưởng nhớ đến hai vị luôn. Hai vị có biết không, ngôi vị của hai vị vẫn còn dành đó, chẳng có ai thay thế, bởi ai ai cũng nghĩ là có một ngày nào đó hai vị trở về và lỗi lầm năm xưa hẳn là hai vị phải chuộc được ...

Vạn Lý Vô Vân cười nhẹ:

- Thế ra hai tên già vô dụng này cũng chẳng đến đổi phải cùng đường, bởi ở đây cũng còn có người tưởng nghĩ!

Khôi Y Thị Giả gật đầu:

- Đương nhiên là như vậy, hai vị khéo đa nghi. Phàm những ai một khi được ghi tên nơi Bảng Phong Thần rồi là vĩnh viễn thành người trong Hội Long Hoa.

Y dừng lại một chút đoạn tiếp:

- Trong mấy năm qua chắc hai vị có cơ hội phục vị?

Cơ hội phục vị? Cái cơ hội đó, tự những người bị xóa tên tự tạo cho mình và cơ hội đó chính là cái dịp tổ tài ba, dùng tài ba mà trở về ngôi vị cũ.

Vạn Lý Vô Vân cất tiếng:

- Hay quá! Người nói đến hay! Đành rằng về võ công thì ai ai cũng có thu hoạch tiến bộ cùng với năm tháng trôi qua, song bọn ta dù có tiến bộ đến đâu, vị tất tiếp nối ba chương Lôi Đình!

Khôi Y Thị Giả mỉm cười:

- Nhị vị quá khiêm nhường đấy thôi! Cũng may, hội kỳ sắp đến nơi và chính là cái lúc nhị vị trở tài kinh thiên động địa cho mọi người thưởng thức!

Nhất Luân Minh Nguyệt cười lạnh:

- Dù bọn ta có tiến bộ như thế nào cũng chưa sánh được bọn Thập Đại Du Hồn các người.

Khôi Y Thị Giả giật mình:

- Á «Minh Nguyệt Công» nói thế là nghĩa làm sao.

Nhất Luân Minh Nguyệt Á «hừ» một tiếng:

- Vừa rồi cái gã Độc Giác Tê dám gọi tên tộc của lão Vô Vân, như vậy chứng tỏ sự thành tựu của Thập Đại Du Hồn phải phi thường lắm! Sự thành tựu đó có thể đưa Thập Đại Du Hồn lên trên Tiên Bảng, trên xa, mà biết đâu lại chẳng ngang hàng với Hội Chủ. Có như vậy Độc Giác Tê mới dám buông lung tính khí gọi tên tộc của người ở hàng trên chứ!

Rồi lão tắc lưỡi tiếp:

- Tuy nhiên các ngươi nóng nảy quá, đáng lẽ các ngươi phải đợi đến lúc Hội Kỳ chiếu lệ khai mạc hàng năm, lúc ấy mặc tình mà biểu dương tài nghệ thi triển sự thành tựu cho mọi người nhìn thấy. Công khai như vậy mới quang vinh, âm thầm như hôm nay là sính cường quá đáng!

Khôi Y Thị Giả biến sắc, cao giọng hỏi:

- Việc gì đã xảy ra, lão Tứ?

Hán tử trung niên ấp úng:

- Họ khi phụ người thái quá, họ công khai kể chuyện xấu của tiểu đệ ...

Khôi Y Thị Giả trầm gương mặt:

- Ngươi hồ đồ mất rồi lão Tứ. Năm xưa cái việc giết trâu bẻ sừng do Hội Chủ công nhiên chấp thuận để tạo một trò vui, dù cho người không cao hứng đi nữa thì cũng không thể trách họ ...

Hán tử trung niên biến sắc mặt.

Khôi Y Thị Giả day qua Vạn Lý Vô Vân điểm nụ cười vuốt, hỏi:

- Vô Vân lão huynh có thể tha thứ cho hán một lần chứ?

Vạn Lý Vô Vân lạnh lùng:

- Năm xưa lúc ta bị xóa tên, có ai lượng thứ cho ta chẳng? Huống chi, nơi đây là Thiên Tề Biệt Phủ, một nơi chấp pháp, kiểm soát mọi người, trừng trị kẻ phạm hội quy? Ta nghe nói cái ngôi vị Ma Quân đã thay đổi người ...

Khôi Y Thị Giả gật đầu:

- Phải! Lão Ma Quân đã về cõi Phật, hiện tại Ấu Quân thay quyền.

Vạn Lý Vô Vân thở dài:

- Lần mở Hội Long Hoa sắp tới đây, bao nhiêu người cũ vắng bóng vĩnh viễn, thay thế bằng những người mới, lạ ...

Khôi Y Thị Giả cũng thở dài:

- Mười bảy vị ra đi tất cả! Nhưng người ra đi vẫn có người thừa kế, mà phần đông là những nữ nhân! Nếu tại hạ không lầm thì những người mới này đều là những bậc kỳ tài, có phần hơn lớp trước. Chắc chắn là trong kỳ đại hội tới đây phải nhiệt náo phi thường.

Vạn Lý Vô Vân lại hỏi:

- Tân Ma Quân sánh với lão Ma Quân như thế nào? Có thể vượt qua Tiên Bảng, tranh ngôi Hội Chủ chẳng?

Khôi Y Thị Giả lộ vẻ đắc ý:

- Tân Ma Quân là bậc thiếu niên anh tuấn, tài cao hiện rõ ngay từ lúc nhỏ, hơn hẳn cố Quân, có nhiều hy vọng giành một ngôi vị trong số bốn ngôi Hội Chủ.

Vạn Lý Vô Vân cười lạnh:

- Tân Ma Quân lên cao là các ngươi cũng lên theo, lúc đó thì các ngươi bình đẳng với bọn ta rồi! Thảo nào mà tên Độc Giác Tê chẳng ngạo mạn trước khi tình cảnh cho phép!

Khôi Y Thị Giả biến sắc:

- Vô Vân lão huynh nhất định không dung thứ cho hần?

Vạn Lý Vô Vân Â «ừÂ» một tiếng:

- Ta đâu có quyền định đoạt. Các người hãy hỏi nơi Tân Ma Quân các người!

Khôi Y Thị Giả thở dài:

- Thế là đành rồi vậy, lão Tứ tự người làm người phải chịu, không còn nói gì được nữa!

Hán tử trung niên biến sắc:

- Đại ca! Vì một việc nhỏ mọn như vậy, đại ca nổi bức tử người anh em từng đồng lao cộng khổ với đại ca suốt bao nhiêu năm dài.

Khôi Y Thị Giả lại thở dài:

- Ta bất lực! Nếu là việc gì khác thì chẳng nói làm chi, chứ như cái việc này tự người gây ra ...

Hán tử trung niên kêu lên:

- Tại sao đại ca không đem việc này trình lên Ma Quân? Biết đâu ...

Khôi Y Thị Giả lắc đầu:

- Vô ích. Tân Ma Quân mới lên cầm quyền, trước hết người phải làm mọi cách để lập oai, người không có lỗi, chưa chắc khỏi tội, huống hồ đã phạm quy củ?

Nhất định là người không thể cải biến điều lệ đâu! Tốt hơn là người nên tự xử để tránh mọi hình phạt thống khổ!

Hán tử trung niên nhảy dựng lên:

- Tiểu đệ chết không thành vấn đề, nhưng ít nhất cũng phải có sự công bằng. Hai lão kia vô cớ đưa người lạ đến đây cũng là một cái tội chứ, họ cũng phạm vào điều lệ chứ. Tiểu đệ nhất định phải bái kiến Ma Quân, vừa chịu tội vừa trình bày trường hợp phạm điều đồ kỵ của hai lão ấy.

Khôi Y Thị Giả day qua nhìn Vạn Lý Vô Vân và Nhất Luân Minh Nguyệt.

Hắn không hỏi bằng miệng, nhưng ánh mắt của hắn thừa nêu lên câu hỏi.

Vạn Lý Vô Vân cười nhẹ:

- Thị Giả còn chờ gì nữa?

Khôi Y Thị Giả trầm ngâm một chút:

- Tại hạ chờ nhị vị giải thích.

Vạn Lý Vô Vân bật cười ha hả:

- Thị Giả người từng tham gia đại hội mấy lần, tại sao người càng ngày càng mù mờ đạo lý? Dù cho bọn ta có cần điều chi, bọn ta lại phải nói ngay với người à?

Khôi Y Thị Giả biến sắc mặt:

- Lão Tứ! Người có nghe họ nói đó không? Danh phận đã đặt ra rồi, mọi người phải ở trong danh phận đó, ta không còn biện pháp nào tiếp trợ người được!

Tuy nhiên, người yên trí, ta sẽ vì tình nghĩa của nhau trong bao nhiêu năm dài, tranh thủ công đạo cho người!

Hán tử trung niên nín lặng.

Khôi Y Thị Giả thôi thúc hán tử xong, bỗng hán tử nhún đôi chân vọt mình tới, định thoát đi. Hắn vượt được ba bốn trượng đường, qua ngang bên trên đầu bọn Quan Sơn Nguyệt. Hắn đáp xuống rồi hắn tung mình lên lướt nữa, khi hắn đáp xuống lần thứ hai thì chân hắn nhũn lại, không làm sao nhảy lên lướt thứ ba.

Rồi hán ngã xuống.

Khôi Y Thị Giả lấy làm lạ, bước tới xem.

Y phát hiện ra hán tử trung niên bị trúng ba mũi thích màu đen nơi lưng, thất khiếu rỉ máu, bất giác y thất sắc đứng lặng như tượng gỗ.

Một giọng nói lạnh lùng đâu đây vang lên:

- Tiêu Nhất Bình! Người cai quản bọn anh em của người đáng khen đó!

Quan Sơn Nguyệt giật mình.

Chàng nhận ra âm thanh đó chính là của Kỳ Hạo, toan cất tiếng gọi, nhưng Vạn Lý Vô Vân đã kịp thời đưa ánh mắt sang ngăn trở.

Chàng đành im lặng.

Tiêu Nhất Bình, là Khôi Y Thị Giả, biến sắc mặt xanh dờn, quay mình lại đứng nơi khung cửa, thấp giọng thốt:

- Thuộc hạ xin chờ Ma Quân trị tội.

Bên trong cửa giọng nói lạnh lùng trước đó lại vang lên:

- Hiện tại ta không có thì giờ định đoạt trường hợp của người, tạm thời xếp việc đó lại một bên, chờ mấy hôm nữa ta khảo nghiệm bọn anh em của người rồi sẽ có thái độ sau. Giả như ta phát giác ra tất cả những tên còn lại đó đều là những kẻ tham sanh úy tử, thì lúc đó người phải chịu trách nhiệm hoàn toàn.

Giọng nói đó trở nên nghiêm nghị, song vẫn lạnh lùng như thường:

- Bây giờ người hãy mời khách vào.

Khôi Y Thị Giả Tiêu Nhất Bình Á«vâng» một tiếng.

Mấy tên kia nghe chủ nhân lên án treo như vậy đều bạt vía kinh hồn, mặt mày xám xịt.

Quan Sơn Nguyệt chứng kiến những diễn tiến vừa qua lòng thêm hoang mang, nhiều nghi vấn phát sanh quanh cái hội mà những người hiện diện gọi là Hội Long Hoa.

Đến đây rồi chàng mới phát giác ra, Kỳ Hạo, một thiếu niên suýt soát tuổi với chàng, có một uy quyền rất lớn, bằng cớ là bọn Thập Đại Du Hồn, gồm những tên hung ác phải co đầu rút cổ trước hắn. Thậm chí đến cả Lạc Hành Quân, Lạc Tương Quân, Xú Sơn Thần Liễu Sơn Dương và Hồ Hải Dị Tẩu Bốc Thượng Xuân cũng phải tuân phục.

Khó hiểu quá chừng!

Chàng tự hỏi Hội Long Hoa là hội gì? Có mấy bảng cả thầy? Tiên Bảng?

Phong Thần Bảng? Ma Bảng? Tại sao có những bảng đó? Long Hoa Hội có tôn chỉ như thế nào? Chủ trương việc gì? Long Hoa Hội có đúng là một tổ chức gồm những tay cùng ác cực hung chẳng?

Vì không a từng theo kẻ ác nên ân sư chàng, Bành Cúc Nhân, Vạn Lý Vô Vân và Nhất Luân Minh Nguyệt bị xóa tên trên bảng?

Bị xóa tên là tức nhiên trước đó phải được liệt tên, tại sao những người đó nhắm mắt gia nhập tổ chức, để cuối cùng thấy rõ mình lạc hướng đi rồi chống đối nên bị khai trừ? Bị khai trừ khỏi tổ chức hung ác là một cái may, tại sao họ lại tìm mọi cách để phục hồi danh vị?

Dù sao thì chàng cũng không thể tin được tổ chức đó chủ trì hiệp nghĩa bởi Kỳ Hạo là kẻ độc ác, gia dĩ chính hắn lại chấp chương quyền kiểm soát toàn thể hội viên. Một kẻ hung ác giữ một địa vị rất cao trong tổ chức, thì cái tổ chức không thể hành thiện được rồi.

Khôi Y Thị Giả hướng sang bọn chàng vòng tay thi lễ, thốt:

- Ma Quân thỉnh các vị vào phủ đàm đạo.

Vạn Lý Vô Vân dậm chân bước tới, Quan Sơn Nguyệt vội hét to:

- Thưa. Gọi Kỳ Hạo ra đây nghinh tiếp bọn ta!

Khôi Y Thị Giả biến sắc:

- Các hạ là ai? Tại sao dám buông lung ngạo mạn ...

Quan Sơn Nguyệt cười lạnh:

- Ta là ai? Người cứ vào mà hỏi Kỳ Hạo, hắn sẽ bảo cho biết!

Khôi Y Thị Giả day mặt vào cửa định thỉnh chỉ thị. Nhưng bên trong im lìm.

Quan Sơn Nguyệt lấy trong mình ra một tấm Minh Đà Lệnh, vung tay lên, chiếc lệnh bài bay đi cắm vào khung cửa, rồi chàng cất cao giọng thốt:

- Kỳ Hạo! Ta bất chấp thân phận của người như thế nào. Hôm nay ta đến đây với tư cách Minh Đà Lệnh Chủ hỏi người về cái vụ thất ước tại Đại Tán Quan.

Về việc đó, người phải xuất hiện để tạ tội với ta.

Bên trong cửa vẫn im lìm.

Quan Sơn Nguyệt nổi giận quát to hơn:

- Phi Lạc Đà! Người dằn dặt, không chịu ra mặt, ta sẽ phá cửa xông vào cho người biết. Đường đường là Lệnh Chủ Minh Đà, ta không lẽ chờ người cho phép mới được vào sao?

Khôi Y Thị Giả phẫn nộ đưa tay rút tấm Minh Đà Lệnh.

Vừa lúc đó, Kỳ Hạo bên trong thốt vọng ra:

- Đừng vọng động! Hãy truyền lệnh bố trận, ta sẽ ra đó nghinh tiếp khách.

Khôi Y Thị Giả lộ vẻ kinh ngạc. Y đưa mắt nhìn Quan Sơn Nguyệt, cố tìm hiểu thiếu niên trước mặt là nhân vật như thế nào mà Ma Quân có ý nể nang như vậy. Song, y đâu dám chậm trễ, lập tức lấy trong tay áo hai tấm sanh bằng ngọc.

Đoạn y nhip hai tấm sanh vào nhau.

Tiếng Ầ «cốc cốc Ầ» vang lên đúng sáu lượt.

Quan Sơn Nguyệt và Lạc Tiểu Hồng từng nghe tiếng sanh đó, cả hai biết là Vân Bảng Lục Truyền tín hiệu của Ma Quân.

Bọn Thập Đại Du Hồn nghiêm chỉnh thần sắc.

Nhất Luân Minh Nguyệt và Vạn Lý Vô Vân buông lỏng tay, đứng thẳng người.

Chỉ có Quan Sơn Nguyệt là cười cười nói nói ra vẻ khinh thường. Chàng mỉa mai:

- Thôi tha quá chừng! Nghi thức càng rườm rà, con người càng thêm trơ trẽn. Ta không hiểu nổi tại sao lại có người thích biểu hiệu oai phong trong khi thực chất lại chẳng có gì?

Khôi Y Thị Giả liếc mắt sang chàng, song y làm gì dám phát tác?

Tiếng sanh dứt, không lâu lắm, một đội đồng nam đồng nữ bước ra. Chính là bọn đồng nam đồng nữ xuất hiện lúc chàng vừa đến. Vì một gã đã bị Nhất Luân Minh Nguyệt đánh chết nên hiện giờ hàng ngũ bất đồng.

Nhưng Kỳ Hạo chưa ra mặt.

Quan Sơn Nguyệt chờ một lúc lâu bực tức quát:

- Phi Lạc Đà! Người còn chờ gì mà chưa chịu xuất hiện?

Bên trong cửa, Kỳ Hạo lạnh lùng thốt vọng ra:

- Đừng nóng nảy Quan Sơn Nguyệt! Nơi đây chẳng phải là Tà Dương Trang, mọi hành động của ta phải được xúc tiến đúng cái thân phận mà toàn thể đều công nhận.

Quan Sơn Nguyệt nổi giận:

- Bao nhiêu nghi thức đó chưa vừa với thân phận của ngươi sao? Lại còn dãn dãn, ra vẻ trịnh trọng?

Kỳ Hạo không buồn để ý đến chàng, điềm nhiên gọi Khôi Y Thị Giả:

- Tiêu Nhất Bình, ta đếm từ một đến mười, nếu đếm xong mà ngươi chưa lo liệu chu toàn thì ta chỉ nhận đầu lâu chứ không nhận người đấy!

Khôi Y Thị Giả lộ vẻ sợ hãi, đảo mắt nhìn quanh, chẳng biết mình đã sơ xuất điểm nào, bởi các nghi thức đã được bố trí đằng hoàng lắm rồi.

Trong khi đó, tiếng đếm vang lên, mỗi tiếng là một quả chùy nện xuống con tim y. Tiếng đếm đến số sáu rồi. Mồ hôi đổ ra ướt đầu ướt mặt Khôi Y Thị Giả.

Bọn du hồn còn lại xanh mặt.

Tiếng đếm vang lên:

- Chín!

Khôi Y Thị Giả bất thành linh vọt mình đến sau lưng một đồng nữ, đưa tay cao lên ngay đỉnh đầu nó, bàn tay đó hạ xuống ...

Một tiếng Â«bốpÂ» vang lên cùng một lượt với tiếng đếm Â«mườiÂ», đứa bé gái ngã nhào xuống đất.

Bọn Quan Sơn Nguyệt vô cùng kinh ngạc.

Nhưng họ chưa kịp có thái độ nào, từ trong cửa Kỳ Hạo bước ra vận chiếc áo gấm. Khí tượng của hắn hôm nay khác xa ngày nào tại Tà Dương Trang.

Hắn bước đến trước mặt Khôi Y Thị Giả, điểm nhẹ một nụ cười thốt:

- May cho ngươi đó, đã kịp thời phát hiện chỗ sơ xuất. Chứ nếu không, kẻ nằm đó phải là ngươi chứ chẳng phải là nữ đồng tử đó đâu!

Hắn đưa tay chỉ xác chết, hắn cười, nói, thản nhiên như đối với hắn sanh mạng con người chẳng có nghĩa gì cả.

Quan Sơn Nguyệt chịu không nổi cái vẻ tàn bạo đó, sôi giận quát to:

- Kỳ Hạo! Ta nghĩ ngươi không còn là con người nữa!

Kỳ Hạo cười nhẹ điềm nhiên đáp:

- Các hạ khích động dễ dàng quá! Thực ra thì tại hạ cũng chẳng có gì đáng trách cả. Huống chi, đối với các hạ tại hạ đã ủy khúc lắm rồi, thiết tưởng các hạ nên dừng lại một chút, tránh bước vội đến chỗ cực đoan khi chưa phải lúc.

Quan Sơn Nguyệt tự xét mình hơi quá phận, có ý thẹn thành ra sượng không nói được tiếng nào. Tuy nhiên chàng không quên được cái tánh tàn ác của Kỳ Hạo, chàng nhìn hắn đăm đăm, trong ánh mắt niềm tức uất hiện rõ.

Kỳ Hạo vẫn điềm nhiên tiếp:

- Với thân phận hiện tại của tại hạ thì tại hạ có quyền xử dụng tám cặp nam nữ đồng tử làm cái việc thị vệ và phục dịch, song các vị đã giết mất một tên rồi, hàng ngũ của chúng phải chênh lệch, do đó tại hạ bắt buộc phải ra lệnh cho hắn giết bớt một tên nữa, giữ sự đồng đều cho đội ngũ thị vệ của tại hạ. Đáng lẽ các vị phải giết nốt cái tên lẻ loi đó, các vị không làm, tại hạ phải buộc hắn làm, hắn đã làm thay các vị, sao các vị lại trách hắn, oán tại hạ?

Nhất Luân Minh Nguyệt đằng hắng một tiếng:

- Lão phu xuất thủ đánh chết một đồng tử thị vệ của Ma Quân, chẳng qua lâm vào cái thế bất đắc dĩ. Nếu không làm vậy thì gã đồng tử đã dùng Á«Thiên Ma Chỉ Á» hạ sát Lạc cô nương rồi.

Kỳ Hạo cười lạnh:

- Đồng tử chết, nó đáng tội chết, bổn tòa có trách nhiệm gì Minh Nguyệt Công đâu? Cái điều đáng nói, cần nói là Minh Nguyệt Công thích gánh vác việc của người ngoài thôi!

Nhất Luân Minh Nguyệt lại đằng hắng một tiếng:

- Sự an toàn của Lạc cô nương có quan hệ với lão phu, tự nhiên lão phu phải can thiệp. Huống chi hành động đó còn có liên quan đến đại cuộc của lão phu. Ma Quân nghĩ xem, lão phu đã sống đến từng tuổi này rồi mà vẫn chưa có một truyền nhân, giả như lão phu chết bất ngờ thì có phải là trên Tiên Bảng khuyết một hội viên chăng? Lão phu phải nghĩ đến cái việc bổ khuyết đó.

Kỳ Hạo Á«ạ Á» lên một tiếng:

- Minh Nguyệt Công lại có giao tình với một tiểu cô nương à?

Lạc Tiểu Hồng nổi giận:

- Người đừng nói nhảm. Trong một cuộc giao đấu, ta thắng lão bại, do đó lão chịu sự ước thúc của ta, ngoài ra chẳng có giao tình chi cả.

Kỳ Hạo thoáng lộ vẻ kinh dị:

- Lại có việc như vậy à? Thế ra Minh Nguyệt Công càng cao tuổi võ công càng lụt.

Nhất Luân Minh Nguyệt cổ nén cơn tức uất, thốt:

- Lão phu bại chẳng phải vì võ công kém mà bại là vì ý trời khiến vậy. Ma Quân khỏi phải tìm cách khích nộ lão phu. Ngày nay Hội Long Hoa sắp đến nơi rồi, ngày đó lão phu sẽ lãnh giáo Ma Quân, còn như hiện tại thì lão phu xem thường những lời khích thích của Ma Quân. Cái mưu của Ma Quân không thành tựu đâu!

Kỳ Hạo cười nhẹ:

- Minh Nguyệt Công như một ánh gừng, gừng càng già càng cay! Bổn tòa đành chịu kém vậy. Tuy nhiên, trong ngày Đại Hội Long Hoa bổn tòa sẽ giới thiệu với các vị một vài người mới ...

Hắn nêu lên vài người mới để làm gì, nếu không phải là dọa khiếp tinh thần đối phương?

Nhất Luân Minh Nguyệt không đáp.

Kỳ Hạo lại tiếp:

- Về cuộc ước hội tại Đại Tán Quan, tại hạ nhận lỗi đã thất ước với Quan thiếu hiệp. Song tại hạ đã cho tiện nội đại diện đến nơi ước hội phân trần với Quan thiếu hiệp. Không may cho tiện nội kém tài thành ra phải bại nơi tay Quan thiếu hiệp. Tại hạ nghĩ sự tình như vậy kể ra cũng có thể xem như giải quyết xong, nhưng Quan thiếu hiệp lại còn tìm đến tại hạ, chẳng hay thiếu hiệp có điều chi cần chỉ giáo?

Quan Sơn Nguyệt gần từng tiếng:

- Tại hạ muốn có sự dứt khoát về Phi Đà Lệnh.

Kỳ Hạo mỉm cười:

- Thì tại hạ đã y theo lời của các hạ rồi, trong khoảng thời gian chưa định phân hơn kém giữa chúng ta, tại hạ không sử dụng Phi Đà Lệnh.

Quan Sơn Nguyệt cao giọng:

- Chưa hết, còn cái việc của phái Chung Nam nữa.

Kỳ Hạo cười nhẹ:

- Vấn đề Chung Nam phải thuộc thẩm quyền của tiện nội, tại hạ cũng như các hạ, chẳng liên quan gì, mình bỏ qua đi!

Quan Sơn Nguyệt nổi giận:

- Bỏ qua thế nào được? Ta đã hứa với người trong phái Chung Nam là sẽ thay mặt họ thanh toán việc đó.

Kỳ Hạo cười hi hi:

- Các hạ cũng có cái thích gánh vác việc người nữa à? Các hạ đã muốn thế, tại hạ phải cho tiện nội giải quyết thẳng với các hạ, song rất tiếc hiện giờ nàng bận việc không hầu tiếp các hạ ngay. Vậy các hạ cảm phiền đợi cho mấy hôm!

Quan Sơn Nguyệt nhìn đối phương không chớp mắt, chàng không tưởng nổi là Kỳ Hạo bình tĩnh cực độ như vậy. Một con người bình tĩnh như thế hẳn phải có căn cơ tu vi rất thâm hậu. Nhờ bình tĩnh, hắn cởi mở dễ dàng những gì Quan Sơn Nguyệt toan gút chặt, thành ra Quan Sơn Nguyệt không còn nói được gì hơn.

Chàng hỏi:

- Ta phải chờ mấy hôm?

Kỳ Hạo thản nhiên:

- Không lâu lắm đâu, tại hạ bảo đảm điều đó. Các hạ sẽ gặp nàng giải quyết những gì cần giải quyết với nàng. Còn cái việc lệnh bài của chúng ta đến lúc đó rồi cũng sẽ được giải quyết luôn.

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm một lúc.

Kỳ Hạo lại hỏi:

- Các hạ từ xa đến đây hẳn không chỉ riêng có một việc đó chứ?

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Còn! Còn nhiều việc khác ...

Kỳ Hạo nghiêm chỉnh sắc mặt:

- Các hạ có thể cho tại hạ biết chẳng?

Quan Sơn Nguyệt thốt:

- Ta thắc mắc về những danh từ:

Tiểu Tây Thiên, Long Hoa Hội, Phong Thần Bảng. Ta có nghe giang hồ truyền thuyết về những danh từ đó, song chẳng hiểu chi hết, nên đến đây nhân cái việc kia hỏi người luôn việc này. Người có thể giải thích cho ta biết chẳng?

Kỳ Hạo cười lạnh:

- Tự nhiên là có thể. Nhưng trước hết tại hạ phải chiếu theo thông lệ mà làm nhiệm vụ.

Quan Sơn Nguyệt hấp tấp hỏi:

- Thông lệ như thế nào?

Kỳ Hạo lạnh lùng:

- Theo thông lệ đó, người ngoài cuộc không thể dự thính, dự kiến sự tình.

Người ngoài cuộc phải bị thanh trừ. Các hạ tự động lôi cuốn người ngoài cuộc, các hạ không rành thông lệ thì tại hạ có cái bổn phận sửa chữa sự sai lầm của các hạ.

Hắn đưa tay chỉ Lưu Tam Thái và Lữ Vô Úy. Ánh mắt của hắn ngời lên sát ý.

Quan Sơn Nguyệt kinh hãi vội đảo bộ ánh trước mặt cả hai.

Khôi Y Thị Giả đã huy động tám gã du hồn bao vây bên ngoài.

19. Mừng Tượng Giấc Mơ

Khôi Y Thị Giả Tiêu Nhất Bình vâng một tiếng lớn, đoạn rút trong tay áo ra một chiếc quạt. Hắn bật chiếc quạt xòe ra, kêu lên một tiếng rẹt, nghiêng mình trước Quan Sơn Nguyệt, buông gọn:

- Xin nhường lối cho tại hạ!

Quan Sơn Nguyệt Ầ «hừẦ» một tiếng, hoành tay ra sau lưng, rút Kim Giáp Thần, đặt ngang trước ngực, nghiêm giọng đáp:

- Những vị đó, do tại hạ thỉnh đến đây, giả như các hạ có điều chi cần nói với họ, xin cứ nói thẳng với tại hạ ...

Kỳ Hạo đứng một bên, không biểu hiện một thái độ nào.

Khôi Y Thị Giả mấy lượt nhìn qua hắn, trông chờ một chỉ thị song hắn vẫn thản nhiên. Bất buộc, Tiêu Nhất Bình phải tự quyết định lấy. Hắn gần từng tiếng:

- Các hạ đã nói thế, chắc là tại hạ phải đắc tội rồi đó!

Quan Sơn Nguyệt đưa cao chiếc Kim Giáp Thần, trầm giọng thốt:

- Nếu các hạ muốn động thủ, thì xin mời! Tại hạ đến đây hẳn nhiên là không thể mang theo mình cái thiện ý. Hơn nữa, có đến đây rồi, tại hạ mới nhận ra, Phi Đà Lệnh Chủ kém tư cách quá, một con người quá kém tư cách, không đáng hưởng sự tôn kính của tại hạ, cho nên tại hạ nghĩ rằng, mình không cần phải chủ hòa!

Kỳ Hạo thoáng biến sắc, nhưng chưa nói gì.

Đột nhiên, Tiêu Nhất Bình xếp nhanh chiếc quạt, chỉ thẳng vào ngực Quan Sơn Nguyệt.

Quan Sơn Nguyệt bình tĩnh đưa chiếc Kim Thần ra.

Một tiếng Ầ «kengẦ» vang lên, Kim Thần hóa giải lập tức chiêu thức của quạt.

Khôi Y Thị Giả Tiêu Nhất Bình giật mình:

- Công lực của các hạ khá lắm!

Bỗng, gã rẹt chiếc quạt, rồi gã tiến công, thoát quạt, thoát đâm thoát hắt, thoát chặt, tùy theo động tác mà quạt xòe hoặc khép.

Với một chiếc quạt, gã đánh ra những chiêu thức thích hợp cho đủ loại vũ khí, như đao, kiếm, câu, bút ... Những chiêu thức đó, biến hóa vô cùng.

Quan Sơn Nguyệt thủ chiếc Kim Thần, bình tĩnh ứng phó. Không lâu lắm, họ trao đổi nhau độ ba mươi chiêu.

Cuộc chiến vẫn trong tư thế quân bình.

Chừng như muốn kết thúc trận đấu nhanh hơn, Khôi Y Thị Giả bỗng nhìn qua một bên, gắt:

- Sao các người thản nhiên được chứ?

Trong số tám du hồ, hai người bước ra. Hai người đó, là hai thiếu phụ, tác trung niên, một cầm chiếc Hộ Thủ Quải, một cầm kiếm. Cả hai cùng vùng vũ khí, tham gia cuộc chiến.

Nhưng, bọn đó tham gia, Khôi Y Thị Giả không hài lòng, lại gắt:

- Ai gọi các người trợ chiến? Ngốc ời là ngốc!

Hai thiếu phụ sững sốt. Nhưng, liền theo đó, họ thức ngộ ngay, người cầm quải hướng qua Lưu Tam Thái, người cầm kiếm tiến đến Lã Vô Ủy.

Lưu Tam Thái đã chuẩn bị ngay từ lúc Khôi Y Thị Giả lướt tới, thấy thiếu phụ tiến đến, lập tức vùng Thất Tinh Đao chém ra.

Quả chạm dao, một tiếng Á«bốpÁ» vang lên, Lưu Tam Thái cảm thấy hổ khẩu tay nhói lên, năm ngón lỏng lẻo, thanh Thất Tinh Dao văng ra.

Lưu Tam Thái có dao, chống lại quả, Lữ Vô Úy tay không, phải chống với kiếm, tình cảnh phải nguy hơn, không công được thì cũng thủ, và thủ một cách chặt chẽ. Lữ Vô Úy vừa thủ, vừa thừa thế, lách mình lòn theo kiếm ảnh, nhập nội, đưa tay điểm vào mạch môn thiếu phụ.

Thiếu phụ không tưởng là đối phương có thân pháp cực kỳ nhanh nhẹn như vậy, huyệt chiêu kiếm đầu, liền bị tấn công, bà ta không thu kiếm về để phản công đúng lúc, mà cũng chẳng tránh kịp nên bị Lữ Vô Úy điểm trúng mạch môn. Bà cảm thấy toàn thân rợn lên, rồi hầu như tê dại, bàn tay buông lỏng, thanh kiếm rơi xuống đất.

Lữ Vô Úy kịp thời đưa tay kia chụp thanh kiếm.

Thế là qua chiêu đầu, Lữ Vô Úy đã tước vũ khí của địch dễ dàng.

Hai du hồn xuất trận, một thắng, một bại. Dù ai thắng, ai bại, điều quan trọng không phải ở chỗ hơn kém, điều quan trọng là việc bắt hai người lạ mặt, vô cớ đến tận Biệt Phủ. Điều quan trọng đó, hai thiếu phụ đã làm, nhưng không thành công. Do đó, Kỳ Hạo trầm gương mặt, Á«hừÁ» một tiếng:

- Vô dụng quá!

Lời phê phán đó ngang với một lời kêu án, tất cả những tên du hồn, kể luôn Khôi Y Thị Giả đều sợ hãi.

Bị phê phán như vậy, chúng còn giao đấu nữa làm gì? Những tên dợm vào trợ chiến với Khôi Y Thị Giả, đều lùi lại. Những gã chưa vào, cũng lui theo. Khôi Y Thị Giả cũng bỏ cuộc luôn. Và, tất cả đứng lặng người, chờ sự trừng phạt, họ không có tội gì khác hơn là đánh không thắng bọn Quan Sơn Nguyệt.

Kỳ Hạo cười lạnh, thốt:

- Thật ta không hiểu nổi rồi đó, Tiêu Nhất Bình! Tài năng của du hồn các người như vậy, thế mà cũng được tuyển dụng, và lại được tuyển dụng từ lâu! Bao lâu nay, chẳng một ai phát giác bọn các người là một lũ vô tích sự!

Khôi Y Thị Giả biến sắc thành màu đất, rung rung giọng ấp úng:

- Tài nghệ của bọn thuộc hạ, cùng một xuất xứ cả, so với Độc Giác Tê, thuộc hạ không kém hẳn, còn tám người kia ...

Kỳ Hạo cười mỉa:

- Riêng về người, ta không đáng trách lắm, nhưng cái bọn đó ... thì đúng là một lũ vô dụng, bất quá chỉ để làm những cái túi đựng cơm, những cái giá mắc áo!

Khôi Y Thị Giả càng sợ hãi hơn:

- Tiên sư thuộc hạ từ lúc rất sớm, thành các sư đệ sư muội không được thụ huấn kỹ càng, đến nơi đến chốn, sở đắc hiện tại của họ do thuộc hạ truyền cho, được phần nào hay phần ấy. Bởi thuộc hạ chỉ điểm họ không đúng phương cách ...

Kỳ Hạo khoát tay:

- Ta không cần biết điều đó. Ta chỉ muốn rõ tại sao năm xưa các người được tuyển mà thôi. Thấy vũ công của các người, ta đâm nghi ngờ!

Khôi Y Thị Giả cúi đầu:

- Mười anh em thuộc hạ có một đầu pháp liên thủ, kể ra cũng hữu dụng, nhờ vậy mà trong cuộc khảo thí năm xưa, bốn vị Hội Chủ rất hài lòng, nên không ngần ngại tuyển chọn bọn thuộc hạ.

Kỳ Hạo Á«hừÁ» một tiếng:

- A? Các người có một đầu pháp đặc biệt? Đầu các người thử biểu diễn cho ta xem?

Khôi Y Thị Giả tỏ vẻ khó khăn:

- Tứ Đệ Độc Giác Tê đã bị Ma Quân trừng trị rồi, mười thiếu một, làm sao thuộc hạ biểu diễn được đấu pháp đó? Bởi đã gọi là liên thủ thập phương, thiếu một người thì trận thế không tròn ...

Kỳ Hạo suy nghĩ một chút đoạn gật đầu:

- Được rồi, ta cũng bỏ qua cho. Một ngày nào đó, người nhắc lại ta, ta sẽ tìm người đền khuyết.

Như vậy Ma Quân đã xá tội rồi. Bọn du hồn thở phào.

Kỳ Hạo quay qua Quan Sơn Nguyệt, hỏi:

- Cái ý tứ của các hạ vừa rồi, tựa hồ cho tại hạ không dám động thủ?

Quan Sơn Nguyệt cười lạnh:

- Dám hay không, chỉ một mình ngươi biết, ta làm sao biết được chứ?

Kỳ Hạo đến bây giờ, mới tỏ lộ vẻ phần nộ. Hắn trầm giọng tiếp:

- Thật ra, hôm nay, tại hạ không dám khiêu chiến với các hạ, điều đó chẳng phải do tại hạ sợ gì các hạ, điều đó có một nguyên do, và tại hạ không thể bày tỏ cái nguyên do cho các hạ hiểu được. Giả như các hạ có thắc mắc, nóng muốn hiểu nguyên do đó, thì cứ hỏi hai vị ấy?

Hắn dứt tiếng, liền đưa tay chỉ Nhất Luân Minh Nguyệt và Vạn Lý Vô Vân.

Nhất Luân Minh Nguyệt không đợi Quan Sơn Nguyệt hỏi, xác nhận ngay:

- Đúng vậy! Ma Quân dù muốn động thủ với ngươi, cũng không thể động thủ được, bọn lão phu biết rõ sự khổ tâm của Ma Quân!

Kỳ Hạo cười lạnh:

- Và cũng vì các vị muốn biết rõ như vậy, nên mới dám đưa nhau đến đây, hơn nữa, đã đến đây rồi, lại còn dám sanh sự!

Nhất Luân Minh Nguyệt hấp tấp đáp:

- Ma Quân đoán sai! Bọn lão phu hoàn toàn chống đối sự vu oan đó! Thú thật với Ma Quân, chẳng phải bọn lão phu đưa người đến đây, mà chính là người đưa đi thì có!

Kỳ Hạo không tin lời nói đó:

- Không thể có việc như vậy! Trừ hai vị ra, còn ai biết được nơi này mà đến chứ?

Quan Sơn Nguyệt cao giọng:

- Lầm! Ngươi quên là còn ta! Chính ta biết người ở tại đây và chính ta mang các vị lão trượng đó theo, ta đánh chánh sự nghi ngờ oan uổng của người!

Kỳ Hạo vẫn không tin.

Quan Sơn Nguyệt đưa tay chỉ con Minh Đà, tiếp:

- Ta nói sự thật, ngươi tin hay không tin, tùy ngươi. Chính con vật đó đưa đường, nó đánh hơi Khổng Linh Linh, theo dấu đến đây, nó thuộc loại hiếm tại vùng Quan Ngoại, có khả năng đánh hơi tinh hơn loài chó săn, dù người ở ngoài ngàn dặm, nó biết cái hơi của người rồi, là dẫn đường tìm ra người ngay, nhất định không lệch lạc phương hướng.

Kỳ Hạo cười lạnh:

- Nó có khả năng đánh hơi đã đành, chẳng lẽ nó cũng có luôn khả năng tránh những cơ quan của tại hạ trong khu Hắc Lâm.

Quan Sơn Nguyệt giật mình, câu hỏi của Kỳ Hạo buông ra đột ngột quá, chàng chẳng biết phải đáp làm sao cho ổn thỏa.

Chàng lúng túng, Vạn Lý Vô Vân đáp thay:

- Không phải vậy đâu, việc xuyên qua khu rừng đó không liên qua gì đến con Minh Đà cả, sở dĩ lão phu qua lọt các cơ quan là nhờ Khổ Hải Từ Hàng biểu hiện Á«Quang Minh Thân Pháp» đưa đi.

Kỳ Hạo nổi giận, hét lên:

- Đáng hận cái lão hòa thượng đó thật! Tại sao lão dám làm thế chứ?

Vạn Lý Vô Vân cười nhẹ:

- Giả như Ma Quân có bắt bình lão ấy thì cứ tìm lão mà giải quyết vấn đề!

Kỳ Hạo trầm ngâm một chút, đoạn bĩu môi:

- Không gặp lão hôm nay, thì sẽ gặp ngày mai, ngày kia. Sớm muộn gì cũng có dịp cho tại hạ giải quyết vấn đề!

Quan Sơn Nguyệt thầm cảm kích lão hòa thượng có nhã ý ám trợ bọn chàng, do đó, Kỳ Hạo hỏi, chàng không nỡ nói lên sự thật, sợ rắc rối phát sanh, bất lợi cho lão. Chàng định giấu, Vạn Lý Vô Vân lại tiết lộ ra, hơn thế Vạn Lý Vô Vân lại còn tỏ vẻ đắc ý, như khoan khoái vì đã gây nên mối hiềm khích giữa những người khác. Do đó, chàng khinh bỉ lão vô cùng, cho rằng lão chuyên xúi giục người ta thù nhau, đánh nhau, lão đứng bên ngoài, cười, vui bằng thích. Mỹ cảm chàng dành cho Vạn Lý Vô Vân, cũng như niềm kính trọng một bậc tài cao, tuổi lớn, từ lúc gặp gỡ trên đỉnh Ma Thiên Lãnh hoàn toàn tan biến.

Tuy nhiên, chàng không tỏ lộ sự khinh bỉ đó ngay bằng thái độ gì rõ rệt, chàng chỉ muốn chấm dứt câu chuyện đó, để chuyển sang đề khác. Chàng quát to:

- Kỳ Hạo! Ta hỏi ngươi, ngươi có bằng lòng giải thích thắc mắc của ta về Long Hoa Hội chẳng?

Kỳ Hạo cười lạnh:

- Nói chứ! Có gì ngăn trở ta đâu mà ta chẳng nói? Bất quá, ta muốn biết, thực sự ngươi muốn nghe hay không vậy thôi!

Quan Sơn Nguyệt cao giọng:

- Nếu không muốn nghe, sao ta còn hỏi ngươi? Ngươi phải hiểu, ta ngàn dặm đến đây, ta không quản gian lao khổ nhọc, chỉ vì muốn biết Hội Long Hoa như thế nào. Đến đây rồi tự nhiên ta phải nghe ngươi giải thích chứ? Ngươi hỏi ta một câu, chừng như mâu thuẫn quá!

Kỳ Hạo đưa tay chỉ Lữ Vô Úy và Lưu Tam Thái, tiếp:

- Còn hai người đó? Ngươi phải an trí họ như thế nào, cho đừng trở ngại việc giải thích của ta!

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Không thể được!

Kỳ Hạo khoát tay lên không, kêu lên:

- Thế thì chịu thôi! Ta không làm sao thỏa mãn cái ý của ngươi được rồi!

Họ là những người ngoài, biết được những bí mật đó là họ phải chết!

Mãi đến bây giờ, Kỳ Hạo mới bỏ cái sáo giang hồ, không xưng là tại hạ, không gọi đối phương là các hạ nữa. Bởi, Quan Sơn Nguyệt không giữ lễ độ với hắn, thì hắn cần gì phải giữ lễ độ với chàng?

Quan Sơn Nguyệt cười lạnh:

- Ngươi nói nhảm! Chứ ta đây, ta có thuộc về Long Hoa Hội đâu sao ngươi dám tiết lộ những bí mật về hội đó, với ta?

Kỳ Hạo lắc đầu:

- Ngươi thì khác, ngươi không giống những người đó. Chắc ngươi hiểu tại sao chứ? Tại vì ngươi là truyền nhân của Độc Cô Minh, sớm muộn gì, trên bảng, cũng sẽ có tên ngươi ...

Quan Sơn Nguyệt khoát tay:

- Người nghĩ sai! Ta sẽ không ghi tên vào bảng đó đâu! Sở dĩ ta quan tâm đến sự tình, là vì mối liên quan của sự phụ ta, đó vì sự tình, riêng về cá nhân ta, chẳng bao giờ ta thích có tên trong bảng như người vừa nói. Hiện tại, sự hiểu biết của ta về Long Hoa Hội rất kém, song một cái hội thần bí, chẳng khi nào hội đó chính đáng, quang minh hơn nữa, điều lệ của hội đó quá khốc liệt tàn nhẫn, một cơ hội có những lệ như vậy, hẳn phải gồm những kẻ tà ác ...

Kỳ Hạo cười nhẹ:

- Người đừng vội kết luận về một sự việc mà người chưa hiểu được tận tường. Vào hội, không phải do người muốn mà được, lại cũng chẳng phải tùy ý người từ khước bắt mãi mà không vào. Trong Hội Long Hoa, có độ nửa số hội viên không muốn gia nhập nhưng họ không thể khước từ, ngoài ra, có những người bị xóa tên, lại tìm mọi cách để được phục hồi danh vị. Bằng cớ, hai vị lão nhân kia ...

Quan Sơn Nguyệt, nhìn sang hai lão nhân, trầm giọng hỏi:

- Đúng vậy chẳng?

Nhất Luân Minh Nguyệt thấp giọng:

- Đúng vậy! Bọn lão phu thực ra không muốn nhập hội, song không có phương pháp nào cự tuyệt được. Đã thế sau khi bị xóa tên rồi, lại ẩn mình một nơi, khổ luyện ngày đêm, mong một ngày nào đó, thi triển tài năng qua một cuộc khảo thí, để được ghi tên vào bảng trở lại như cũ! Biết rằng, làm như vậy là mâu thuẫn chính mình, nhưng lão phu đã nói, mình không cự tuyệt, thì bắt buộc phải nhận chứ biết làm sao?

Quan Sơn Nguyệt lấy làm lạ:

- Tại sao? Đã không muốn thì ai bắt buộc mình gia nhập, mà không phương pháp cự tuyệt?

Nhất Luân Minh Nguyệt há hốc miệng ra đó, một lúc lâu, vẫn chưa nói được tiếng nào. Sau cùng, lão thở dài, buông nhẹ.

- Lão phu cũng muốn giải thích cho người hiểu, song chính lão phu cũng chẳng hiểu tại sao thì giải thích thế nào được?

Quan Sơn Nguyệt tỏ vẻ không tin:

- Trong thiên hạ làm gì có cái đạo lý kỳ quái như vậy ...

Nhất Luân Minh Nguyệt lại thở dài:

- Đến việc rồi người sẽ biết! Lão phu không thể nói gì hơn.

Quan Sơn Nguyệt muốn hỏi nữa.

Kỳ Hạo nóng nảy, chặn trước:

- Thực sự, người định như thế nào, nói cho ta biết?

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ một chút:

- Người nói thế, ta cứ nghe như thế, song ta bảo chứng những người cùng đi với ta đến đây, chẳng hề tiết lộ một điều bí mật. Người yên trí.

Kỳ Hạo cười lạnh:

- Người trong Hội Long Hoa, chỉ có quyền bảo chứng cho một người, và chính là mình đó!

Quan Sơn Nguyệt cao giọng:

- Ta nghĩ, điều lệ đó, nên sửa đổi lại cho hợp lý hơn!

Mọi người hiện diện tại cục trường đều giạt mình trước đề nghị táo bạo của chàng. Đề nghị đó, đưa ra dường tượng là một sự chỉ trích, một phê phán.

Có lẽ hầu hết những người đó đều đồng ý, nhưng nào ai dám nói ra?

Kỳ Hạo gật đầu:

- Được rồi! Ta thấy ngươi có hào khí đáng khen, nên đặc cách phá lệ thỏa mãn ý nguyện của ngươi. Vậy hãy theo ta vào trong ấy, đàm đạo.

Khôi Y Thị Giả do dự một chút, đoạn ấp úng:

- Ma Quân ... quyền hạn của Ma Quân ... không cho phép Ma Quân quyết định một việc quan trọng như vậy ...

Kỳ Hạo trừng mắt lườm y, quát:

- Tiêu Nhất Bình! Ngươi dám nói câu đó với ta à?

Khôi Y Thị Giả nín lặng.

Kỳ Hạo vẫy tay, ra hiệu mời khách, song ánh mắt của hắn ngời lên sát ý rõ rệt.

Quan Sơn Nguyệt bắt gặp ánh mắt đó, mỉm cười, hỏi:

- Ngươi tưởng ta chẳng biết tâm ý của ngươi, phải không?

Kỳ Hạo lạnh lùng:

- Biết được là tốt! Cứ đi theo ta!

Hắn bước đi liền. Hắn vừa qua cửa, bọn đồng nam đồng nữ theo luôn, cuối cùng chỉ còn một mình Khôi Y Thị Giả đứng tại đó, chờ khách.

Lữ Vô Úy bước cạnh Quan Sơn Nguyệt, thốt:

- Lệnh chủ! Lão phu nghĩ rằng bên trong đó hẳn có âm mưu ...

Quan Sơn Nguyệt cười nhẹ:

- Đúng vậy, Chưởng môn! Song, tiến tới, chúng ta ít hiểm nguy hơn thoái hậu.

Lữ Vô Úy trở mắt:

- Lệnh chủ nói thế nghĩa là sao? Vào đó được an toàn hơn là thoái hậu?

Quan Sơn Nguyệt có phần nào áy náy, tuy nhiên, trong trường hợp này, dù hối hận cũng chẳng làm gì được. Chàng từ từ tiếp:

- Tại hạ trong một phút kém suy nghĩ, lôi cuốn hai vị vào vòng thị phi, thật là đáng trách cho tại hạ quá chùng! Song, bây giờ có nghĩ sao việc cũng đã lỡ rồi, có muốn sửa chữa lại phần nào cũng chẳng còn kịp nữa. Hiện tại, nếu muốn rút lui, chúng ta cũng có thể rút được, song chỉ đi khỏi nơi này thôi, còn như ra lọt ngoài vùng ảnh hưởng của họ, thì chúng ta không hy vọng đâu bởi chẳng khi nào họ buông tha chúng ta. Các vị cũng hiểu, lùi lại, là rơi vào mai phục, tiến tới, là có động thủ, mà động thủ dù sao cũng quang minh hơn, còn mai phục là địch thấy mình, mình không thấy địch, địch có đủ mọi cách ám toán, mình không một phương tiện tự vệ. Cho nên, tại hạ nghĩ, thà đánh nhau quang minh chánh đại mà mình còn hy vọng thủ thắng, chứ đưa mình vào mai phục để địch thao túng, thì bất lợi vô cùng.

Chàng kết luận:

- Huống chi, nào đã biết chắc là mình vào đó rồi sẽ phải động thủ? Mình cứ vào, xem họ bố trí như thế nào đối phó với mình!

Lữ Vô Úy gật đầu:

- Lão phu xin theo tùy sự phân phó của Lệnh chủ.

Lưu Tam Thái khẳng khái hơn:

- Tánh mạng của tại hạ, xin hoàn toàn đặt dưới quyền sử dụng của Lệnh chủ.

Quan Sơn Nguyệt còn biết nói chi hơn là tỏ sự cảm kích trước nhiệt tâm của cả hai? Rồi chàng cương quyết bước tới.

Minh Đà muốn bước theo chàng, chàng quay lại, vỗ tay nhẹ lên cổ nó thốt:

- Bằng hữu yên trí đứng đây, chờ ta! Giả như ta không trở ra thì chắc là bằng hữu cũng biết phải làm như thế nào rồi.

Minh Đà gật đầu, như một bằng hữu thực sự.

Quan Sơn Nguyệt trước, những người kia nối theo sau, tất cả vào trong cửa, ngang qua mặt Khôi Y Thị Giả.

Ngồi bên cạnh Quan Sơn Nguyệt trong tòa đại sảnh, là Lạc Tiểu Hồng, bên cạnh Lạc Tiểu Hồng, là Lữ Vô Úy và Lưu Tam Thái. Xa hơn chút nữa, là Vạn Lý Vô Vân và Nhất Luân Minh Nguyệt.

Họ tạo thành một hình vòng cung, chứa trống phía đối diện.

Phía đối diện, chỉ có một mình Kỳ Hạo ngồi, còn Khôi Y Thị Giả thì đứng, cạnh Ma Quân của y.

Song phương giữ im lặng một lúc lâu.

Sau cùng, chính Kỳ Hạo cất tiếng trước:

- Người muốn biết điều gì?

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ một chút:

- Tiểu Tây Thiên ở đâu?

Kỳ Hạo đáp:

- Trên đỉnh Thần Nữ Phong, trong vùng Vu Sơn. Nơi đó, luôn luôn có mây trắng bao bọc suốt bốn mùa.

Quan Sơn Nguyệt lại hỏi:

- Ân sư ta có mặt tại đó chăng?

Kỳ Hạo gật đầu:

- Đương nhiên là có! Lão ấy là một trong bốn vị Hội Chủ nhiệm kỳ trước.

Quan Sơn Nguyệt, trầm giọng:

- Ân sư ta ở đó làm gì?

Kỳ Hạo mỉm cười:

- Hưởng phúc thanh thần, suốt đoạn đường đời còn lại, trải qua trong khoái lạc tiêu điều!

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm một lúc, chuyển sang đề khác:

- Long Hoa Hội, là cái hội gì?

Kỳ Hạo đáp:

- Một tổ chức kỳ diệu, khác hẳn mọi tổ chức thế gian. Hội gồm những bậc dị nhân, kỳ sĩ, ai ai cũng thừa tuyệt kỹ, diệu tài, phần đông đều thích ẩn mình, giấu mặt, chỉ có một thiểu số xuất hiện trên giang hồ, trong đó, có lĩnh sư là một ...

Quan Sơn Nguyệt lại hỏi:

- Trong thiểu số đó, còn những ai, ngoài ân sư của ta?

Kỳ Hạo lắc đầu:

- Ta không tiện tiết lộ.

Quan Sơn Nguyệt suy tư một lúc, lại chuyển đề:

- Phong Thần Bảng là cái bảng gì?

Kỳ Hạo giải thích:

- Long Hoa Hội gồm một trăm lẻ tám hội viên, ba mươi sáu người đứng tên trong Tiên Bảng, bảy mươi người đứng tên trong Ma Bảng. Ngoài ra còn có bảng phụ, gọi là Quỷ Bảng. Thập Đại Du Hồn, dưới quyền sử dụng của ta, thuộc về Quỷ Bảng. Người thấy đó, có tất cả hai bảng chánh và một bảng phụ:

Tiên Bảng, Ma Bảng và Quỷ Bảng.

Những điều hẩn vừa tiết lộ. Quan Sơn Nguyệt có tưởng tượng trước, đại khái cũng chẳng sai lệch bao nhiêu. Chàng hỏi:

- Lấy gì làm chuẩn để phân biệt ba bảng, Tiên, Ma và Quỷ?

Kỳ Hạo mỉm cười:

- Người hỏi thế, chứ ta đoán là người có hiểu phần nào rồi. Tự nhiên phải căn cứ trên tài nghệ, và người giỏi nhất, được ghi tên vào Tiên Bảng, người có bậc trung được liệt vào Ma Bảng, phần còn lại, sẽ là bảng viên của Quỷ Bảng.

Hắn kết luận:

- Ba bảng hợp lại, tức là Phong Thần Bảng.

Quan Sơn Nguyệt hỏi tiếp:

- Người thuộc về bảng nào?

Kỳ Hạo cười nhẹ:

- Danh hiệu của ta là Thiên Tề Ma Quân, tự nhiên thuộc về Ma Bảng ta là thủ lĩnh quần ma, phàm những người được liệt tên trên Ma Bảng, đều thuộc quyền thống trị của ta.

Lạc Tiểu Hồng chớp mắt, hỏi:

- Mẹ ta, dì và dượng ta, có phải là người trong Ma Bảng chẳng?

Kỳ Hạo gật đầu:

- Phải. Cho nên, họ chẳng dám cãi lệnh ta.

Lạc Tiểu Hồng cau mày:

- Còn Hồ Hải Dị Tẩu?

Kỳ Hạo đáp:

- Lão ấy thuộc về Tiên Bảng.

Lạc Tiểu Hồng Â«hừÂ» một tiếng, bĩu môi:

- Cái lão vô dụng đó, xứng đáng gì lại được liệt tên trong Tiên Bảng chứ?

Kỳ Hạo cười ha hả:

- Cô nương nói đúng! Bởi thế, tại hạ có cái nhận xét này, là Ma Bảng không hẩn kém Tiên Bảng, do đó tại hạ dám nêu câu liên nơi trước cửa, cho rằng Ma cảnh có thể đẹp hơn Tiên cảnh, chắc các vị có đọc qua đôi liên đó, lúc mới đến chứ?

Đối với Lạc Tiểu Hồng, là một nữ nhân, hẩn không tiện xưng là ta, mà phải dùng hai tiếng tại hạ, bởi dù sao thì hẩn cũng chẳng thể có thái độ quá cộc lốc đối với nữ nhân, dù nàng cứ gọi hẩn là người.

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm một lúc lâu rồi cất tiếng:

- Ngoài cái quyền thống trị quần ma, người còn uy lực chi khác chẳng?

Kỳ Hạo mỉm cười:

- Ta chấp chương hình luật của Phong Thần Bảng, chức vị của ta trong Long Hoa Hội, là Tư Pháp, phàm người trong Tiên, Ma nhị bảng đều phải bị ta giám thị, bất quá, đối với người trong Tiên Bảng thì ta ít nghiêm khắc hơn phần nào vậy thôi.

Quan Sơn Nguyệt chớp mắt:

- Ân sư ta có bị người giám thị chẳng?

Kỳ Hạo thoáng biến sắc, suy nghĩ một chút, đoạn đáp:

- Không! Lão ấy là một Hội Chủ, địa vị ngang ta, chẳng ai quản trị ức chế ai được.

Nhất Luân Minh Nguyệt chen vào:

- Ma Quân nói thế, chứ Hội Chủ có quyền hành hơn Ma Quân nhiều. Có lúc Ma Quân phải tuân lệnh Hội Chủ.

Kỳ Hạo nổi giận:

- Lần đại hội sắp tới đây, tại hạ sẽ tranh chức Hội Chủ, lúc đó thì đừng hòng lão ấy ức chế tại hạ được.

Quan Sơn Nguyệt lại hỏi:

- Ai phát khởi Long Hoa Hội?

Kỳ Hạo, Nhất Luân Minh Nguyệt và Vạn Lý Vô Vân, luôn cả Khôi Y Thị Giả cùng biến sắc.

Vạn Lý Vô Vân cao giọng:

- Tiểu tử không nên tìm hiểu điều đó.

Quan Sơn Nguyệt lấy làm kỳ:

- Tại hạ không thể đề cập đến vấn đề đó à?

Kỳ Hạo chưa hết kinh hãi, gật đầu:

- Đúng. Người có thể hỏi mọi việc, trừ việc đó, bởi thuộc về trọng cấm.

Hiện tại, người chưa nhập hội, nên chẳng đáng gọi là một cái tội, chứ nếu người nhập hội rồi, mà còn hỏi như vậy, là khó tránh mình bị hình phạt.

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ một chút:

- Thế thì ta đặt câu hỏi khác. Trong Bảng Phong Thần, người có quyền oai cao lớn hơn hết, là ai?

Hình thức của câu hỏi, hoàn toàn khác, song cái ý thì hoàn toàn giống. Hỏi như vậy, có thể người ta đáp lời được. Cho nên, Kỳ Hạo do dự giây lâu, rồi thốt:

- Người có quyền uy tối thượng, là bốn vị Hội Chủ, có điều chỉ là quyền tượng trưng mà thôi, chứ chẳng phải thực quyền. Người có thực quyền chính là ta, bởi ta quyết định sự sinh tồn tử vong của tất cả. Người biết không, danh hiệu của ta là Thiên Tề Ma Quân, mà Thiên Tề có nghĩa như thế nào?

Bây giờ, hấn tỏ vẻ đắc ý, hấn quên mất cái bực vừa rồi do Nhất Luân Minh Nguyệt gây cho hấn khi tiết lộ là một hội chủ có quyền ức chế hấn.

Quan Sơn Nguyệt cười lạnh:

- Nói vậy thì tại Tiểu Tây Thiên, người là người có quyền hạn cao nhất?

Kỳ Hạo mỉm cười, gật đầu:

- Phải, chỉ trừ Thiên Ngoại Thiên ...

Quan Sơn Nguyệt trở mặt:

- Thiên Ngoại Thiên là gì?

Kỳ Hạo lờ lờ, biến sắc mặt xanh dờn. Hấn có cái vẻ một kẻ phạm trọng tội, một tội bất xá. Hấn nhìn quanh một vòng, xem có kẻ nào nghe lọt câu nói của hấn chẳng, kẻ đó hiển nhiên phải là ngoài bọn Quan Sơn Nguyệt, nếu có.

Nhất Luân Minh Nguyệt và Vạn Lý Vô Vân cũng biến sắc như hắc, mặc dù không phải hai vị nói lên câu đó. Hai vị cũng ngưng thần nghe ngóng.

Không lâu lắm, từ trên không, có tiếng âm nhạc phát sanh, vọng đến sảnh đường. Tiếng nhạc lạ lùng, không do dây tơ, dây đồng, mà cũng chẳng phải trúc.

Tiếng nhạc kỳ lạ đó, êm dịu vô cùng.

Tiếng nhạc vang lên từ xa xa, nghe văng vẳng, dần dần âm thanh lớn, cuối cùng thì nghe rất gần.

Rồi mọi người lại ngửi một mùi hương, cũng lạ như tiếng nhạc.

Kỳ Hạo nghe tiếng nhạc, đã quỳ xuống, Khôi Y Thị Giả đứng sau lưng hắc, cũng quỳ theo, đầu của y cúi thấp quá, hầu như sát mặt đất.

Quan Sơn Nguyệt và những người kia, đều giật mình.

Nhưng, Quan Sơn Nguyệt, Lạc Tiểu Hồng, Lưu Tam Thái và Lữ Vô Úy dù sao cũng chỉ là người ngoài hội, có sợ là sợ biến cố gì đó phát sanh bất ngờ, không lợi cho họ, chứ họ có biết tiếng nhạc và mùi hương kia báo hiệu sự việc gì, như bọn Kỳ Hạo mà phải sợ hãi cực độ như họ?

Riêng Nhất Luân Minh Nguyệt và Vạn Lý Vô Vân, tuy đã bị xóa tên trong bảng, vẫn còn giữ cái hơi hướm của người trong hội, huống chi, cả hai lại nuôi hy vọng phục hồi ngôi vị cũ, họ biết rõ sự gì sắp đến như Kỳ Hạo và Tiêu Nhất Bình họ cũng sợ như Kỳ Hạo và Tiêu Nhất Bình, có điều họ không quỳ xuống. Họ không quỳ song, họ không dám ngồi, đứng lên, đứng thẳng mình, hai tay buông thõng, dáng trang nghiêm phi thường.

Chừng như cả hai rung rung người, y phục của họ lung linh, dù lúc đó chẳng có một ngọn gió nào từ bên ngoài thổi vào đại sảnh.

Không lâu lắm, có bóng người chớp lên nơi cửa đại sảnh.

Đầu tiên, là hai bóng, hai bóng đó là hai tiểu tỷ nữ, tuy còn nhỏ mà nàng nào cũng đẹp, tinh anh phát tiết sớm quá!

Những người có tinh anh phát tiết sớm như vậy, hắc phải có vũ công cao, điều đó chứng tỏ hai tiểu tỷ nữ này có vũ công rất khá, và tỷ nữ đã vậy, đương nhiên chủ nhân phải là một nhân vật siêu phàm.

Mỗi tỷ nữ cầm một chiếc đèn Lưu Ly Thất Bửu, đèn tỏa sáng như ngàn sao kết tinh lại.

Đôi tỷ nữ cầm đèn vào rồi, một đôi khác tiếp nối, cũng đồng trạc tuổi với đôi trước. Mỗi nàng sau cầm một chiếc lư bằng vàng, tượng hình thú lạ, từ lòng lư bốc lên một ngọn khói nhạt, xanh.

Mùi hương lạ tỏa ra trong đại sảnh, chính là mùi khói của hai chiếc lư vàng.

Sau cùng, là một mỹ nhân, y gấm.

Gấm, chẳng phải dệt bằng tơ, lụa, gấm dệt bằng lông chim công, hay nói đúng hơn, y phục đó, bằng lông công kết lại, màu sắc chói lọi, thoát nhìn, đôi mắt phải chóa lên ngay.

Mỹ nhân vấn tóc cao, để lộ rõ gương mặt đẹp tuyệt vời. Nữ nhân có thần thái siêu phàm, thoát tục. Nếu cho rằng nữ nhân là một tiên nữ lâm trần, điều đó không sai sự thật lắm bởi tiên nữ dù đẹp, cũng chỉ đẹp như vậy thôi, không hơn.

Tiên nữ dù phiêu nhiên, thanh thoát, cũng chỉ như nữ nhân thôi không hơn.

Nữ nhân vào đại sảnh, nhìn thoáng qua bọn Quan Sơn Nguyệt, Lạc Tiểu Hồng, Lữ Vô Úy và Lưu Tam Thái vẫn ngồi trơ nơi ghế, bất giác cau đôi mày liễu.

Đôi mày cau lại, tạo một vẻ đẹp mê hồn cho gương mặt đã đẹp tuyệt vời. Đoạn, nữ nhân hỏi:

- Những ai thế?

Kỳ Hạo còn quỳ trên nền sảnh, cạnh chiếc ghế của hắc, đưa tay chỉ Quan Sơn Nguyệt đáp:

- Truyền nhân của Độc Cô Minh.

Nữ nhân cau mày thêm chút nữa:

- Truyền nhân của Độc Cô Minh? Độc Cô Minh là ai?

Dù ngu xuẩn đến đâu, trông qua sự tình, Quan Sơn Nguyệt cũng hiểu nữ nhân có thân phận rất cao. Muốn nhân dịp này đối thoại với nữ nhân, chàng đáp chận Kỳ Hạo:

- Gia sư có hiệu trên Tiên Bảng, người là Hoàng Hạc Tấn Nhân!

Nữ nhân thoáng giật mình:

- Thì ra là lão ấy ... Lão có diễm phúc đấy chứ, chọn được một truyền nhân rất khá!

Và vừa thốt, vừa nhìn Quan Sơn Nguyệt, nhìn chăm chú quá làm Quan Sơn Nguyệt hơi ngượng.

Để phá tan niềm ngượng, chàng hỏi:

- Bà là ai?

Nữ nhân cười nhẹ:

- Người hỏi như vậy là vô lễ đấy nhé!

Quan Sơn Nguyệt trầm giọng:

- Tại hạ với bà, là hai người xa lạ, tại hạ không hề bị ràng buộc với bà bằng một ân oán nghĩa vụ nào cả, thì hỏi như vậy có gì là thất lễ đâu? Giả như bà là người có thân phận cao tại đây, cái thân phận đó chẳng ảnh hưởng chi đến tại hạ, bất quá tại hạ muốn biết, như vậy là vô lễ sao?

Nữ nhân lại cười:

- Người muốn hỏi Thiên Ngoại Thiên là cái chi, phải không? Ta chính là ...

20. Đường Vào Ảo Tưởng

Bà hỏi như thế, là đáp đúng ý muốn của Quan Sơn Nguyệt.

Trước khi đến đây chàng mang theo nhiều thắc mắc, về Long Hoa Hội, về Tiểu Tây Thiên, về Phong Thần Bảng. Bao nhiêu thắc mắc đó, Kỳ Hạo lần lượt giải thích hết rồi. Nhưng hấn lại nêu lên một thắc mắc cho chàng, lớn hơn, hấn lại im lặng về điều do hấn nêu ra.

Chàng đang tìm hiểu, nữ nhân lại xuất hiện.

Thiên Ngoại Thiên?

Cái gì khác, thì dĩ nhiên là chàng không thể hiểu nổi, song chàng biết nữ nhân là một nhân vật có thân phận rất cao trong tổ chức này. Cao hơn cả Kỳ Hạo cho nên hấn mới quỳ xuống, tiếp nghinh. Như vậy, hấn bà ta có đủ thẩm quyền giải thích điều chàng muốn hiểu.

Bà hỏi chàng như vậy, bà vẫn chưa nói gì tiếp, lại quay qua Kỳ Hạo, hỏi hấn:

- Ma Quân gọi đến, hấn có điều chi chỉ giáo?

Ma Quân gọi? Gọi từ lúc nào? Hấn chỉ nêu lên ba tiếng Tiểu Tây Thiên là đến ngay? Thế là một cách gọi à? Cái tổ chức này, sao mà khó hiểu quá chừng!

Kỳ Hạo vẫn còn quỳ trên nền, rung rung giọng thốt:

- Thuộc hạ sơ suất trong nhất thời, xúc phạm đến tiên oai, thành đắc tội ...

Nữ nhân Á«ạ» một tiếng:

- Thế ra, Ma Quân đùa vui nên gọi ta đến đây?

Kỳ Hạo biến sắc mặt như màu đất:

- Tiên nữ dạy quá lời. Thuộc hạ nào dám có ý đó ...

Bồng nữ nhân ngưng trọng thần sắc, nụ cười tắt, giọng lạnh lùng:

- Người đừng tưởng, ta có thể tha thứ người dễ dàng. Pháp luật đặt ra, là để cho mọi người tuân phục, pháp không lời lỏng mà cũng chẳng làm oan uổng ai.

Pháp giải phải công bình cho người ta vui mà tuân theo, cho người ta không thán oán khi thọ hình phạt vì vi phạm. Tuy nhiên ta có thể đáp ứng người lưu lại đó cánh tay của người, nhưng, phải chờ đến sau hội kỳ, người mới có thể sử dụng ...

Kỳ Hạo rung rung giọng:

- Thuộc hạ xin tiên nữ lượng thứ ...

Nữ nhân mỉm cười:

- Bỏ một cánh tay kể ra cũng khó chịu đấy chứ? Làm gì người nhẫn nhục cam chịu cái cảnh đó? Vả lại, ta làm sao biết chắc là từ đây đến ngày đại hội, người không vi phạm quy ước?

Kỳ Hạo lộ vẻ sợ sệt:

- Ý của tiên tử như thế nào?

Nữ nhân suy nghĩ một chút đoạn mỉm cười:

- Ý của ta như thế này, là người tạm thời trao chân tay cho ta, đến lúc người cần dùng, ta sẽ trả lại cho người!

Kỳ Hạo thống khổ vô cùng, song hắn làm sao dám phản kháng? Hắn phải lên tiếng đáp ứng.

Quan Sơn Nguyệt hết sức kỳ quái, tự hỏi, tay chân con người là những bộ phận dính liền cơ thể, có thể nào muốn rút ra lúc nào tùy ý, rồi thắp lại như thường? Chẳng thắc mắc vô cùng.

Nữ nhân lại tiếp:

- Ta bất chấp cái ý của người như thế nào, ta chỉ biết là người phải hiểu rõ hơn ai hết, hình phạt nào dành cho tội lệ nào, bởi người đảm nhận chức vụ Tư Pháp Chương Hình, chính người phải tự xử lý người, như người đã xử bao nhiêu người.

Kỳ Hạo trước đó oai phong biết bao, giờ đây, chẳng khác nào một con mèo nhúng nước. Hắn biến sắc mặt như xác chết rung rung giọng hỏi:

- Thuộc hạ tự phế một cánh tay, tiên nữ nghĩ sao?

Nữ nhân cười nhẹ:

- Chứ ta đã chẳng bảo người tự xử à? Người còn hỏi ta làm gì? Người hy vọng ta đổi ý à?

Kỳ Hạo nghiêng răng, đưa một ngón tay lên, định điểm vào một huyệt đạo nơi cánh tay kia.

Bồng nữ nhân quát:

- Khoan!

Kỳ Hạo mừng thầm, hy vọng nữ nhân tha thứ. Hắn nhìn nữ nhân, trong ánh mắt ngời niềm cảm kích.

Nữ nhân mỉm cười, thốt:

- Hội kỳ sắp đến, nếu ta để cho người tự phế hủy một cánh tay, thì người trong Ma Bảng sẽ cho là ta không công bình, cố ý tìm lý lẽ, loại trừ thủ lĩnh của quần ma ...

Kỳ Hạo ấp úng:

- Đa tạ tiên tử ...

Nữ nhân vẫn cười tươi, cười một cánh thần nhiên:

- Người đã sẵn sàng chứ?

Kỳ Hạo đưa cao cánh tay tả, bởi cánh tay hữu dù sao cũng hữu dụng hơn, nếu bắt buộc phải phế hủy một cánh tay, thì đương nhiên hẳn hy sinh cánh tả.

Nữ nhân đưa ánh mắt ra hiệu với một tỳ nữ.

Nàng ấy đặt chiếc đèn lưu ly thất bửu xuống nền, bước tới trước mặt Kỳ Hạo, lấy trong mình ra một đường dây, nhỏ bằng sợi chỉ.

Kỳ Hạo co một cánh tay, dĩ nhiên là cánh tay tả, đưa ra.

Nàng ấy quấn đường dây quanh cánh tay, từ chỗ đến cổ tay. Cánh tay đó phải co lại mãi, cho đến khi có lệnh mới và lệnh mới đó nếu có, cũng phải đến ngày đại hội Long Hoa.

Đường dây đó rất bở, nếu Kỳ Hạo nhúc nhít cánh tay, nó sẽ đứt. Và, đường dây đứt, là Kỳ Hạo có tội nặng, bởi chính hắn toan vi phạm lệnh của nữ nhân, hắn phản kháng lệnh của nàng, nên hủy diệt một hình phạt, được tự do, làm điều bội nghịch.

Hắn sẽ giữ đường dây nguyên vẹn đến ngày đại hội, và giữ một đường dây như thế khỏi đứt, suốt mấy ngày đêm, là một cực hình, thà rằng nữ nhân chặt đứt của hắn một cánh tay, còn hơn!

Kỳ Hạo cũng muốn tự chặt một cánh tay lắm, song nếu hắn làm như vậy, là hắn tỏ lộ một sự bất mãn, tội của hắn sẽ nặng hơn, cho nên biết khổ, mà vẫn phải chịu khổ.

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu, thầm nghĩ nữ nhân kia kể ra cũng ác độc thật!

Giải quyết xong trường hợp của Kỳ Hạo, dù là tạm thời nữ nhân quay qua Nhất Luân Minh Nguyệt và Vạn Lý Vô Vân, điểm một nụ cười, thốt:

- Mừng cho hai vị, sắp trở về ngôi vị cũ!

Vạn Lý Vô Vân tỏ vẻ cung kính:

- Đến lúc đó, anh em lão phu hẳn là phải nhờ đến tiên nữ mở đức từ bi!

Nữ nhân cười nhẹ:

- Các hạ nói quá lời, riêng tôi thì chẳng giúp ích gì được nhiều cho các vị, trong anh em, có thiếu chi người sẵn sàng nâng đỡ các vị, tìm mọi cách tiếp trợ các vị phục hồi danh vị trên bồng. Còn tôi thì bất quá dành một vài phương tiện nhỏ nhỏ cho các vị thôi, giúp các vị đỡ lao nhọc hơn phần nào!

Nhất Luân Minh Nguyệt cảm kích vô cùng:

- Đa tạ tiên nữ!

Nữ nhân bật cười khanh khách. Bà từ từ chuyển mắt sang Quan Sơn Nguyệt, rồi bước đến gần chàng, đôi mắt sáng đẹp của bà dán vào người chàng, như quan sát kỹ hơn để có một nhận định đúng hơn. Một phút sau, bà thốt:

- Khá! Khá lắm! Khí độ hiên ngang, tánh khí quật cường, trước nguy không sợ, thần sắc ổn định, hơn hẳn Hoàng Hạc! Thảo nào mà lão ấy chẳng giấu ta!

Nếu ta biết được lão có một truyền nhân sáng giá như thế này, thì ta đã đến nhìn qua mặt hắn một lần rồi, đâu đợi đến ngày mới gặp mặt!

Quan Sơn Nguyệt thừa hiểu, nữ nhân có một thân phận rất cao, song về tuổi tác của bà, thì chàng hết sức mơ hồ.

Qua cách xưng hô, đối thoại giữa bà và hai vị lão nhân, thì chàng ước độ bà thuộc hàng tiền bối, nếu bằng dung mạo thì chàng nghĩ rằng bà suýt soát lứa tuổi chàng. Như vậy, chàng gọi nữ nhân với cái tiếng bà, có thích hợp chăng?

Đành rằng, bà không tỏ lộ một ác ý nào đối với chàng, song cái vẻ trịch thượng, cái giọng kê ca của bà, làm cho chàng bất mãn vô cùng. Phải chi bà thân thiện hơn một chút, nhã nhặn hơn một chút, dù bà có dùng cái sáo giang hồ, chàng cũng cảm thấy dễ chịu hơn. Chàng hồi cộc lốc:

- Bà tên họ chi?

Nữ nhân kinh ngạc, trở mắt nhìn chàng. Bà không tưởng là đối tượng dám vô lễ với bà như vậy, và có lẽ đây là lần thứ nhất, một người dám tỏ vẻ khinh khỉnh trước mặt bà.

Nhất Luân Minh Nguyệt lo sợ cho Quan Sơn Nguyệt, nếu bà phát tác thì thật là rắc rối. Lão đằng hắng một tiếng, nhắc khéo:

- Tiểu tử! Đối với tiên tử ...

Nữ nhân khoát tay mỉm cười:

- Không quan hệ! Cái tính khí của hần như vậy là được lắm! Huống chi, hần chưa chánh thức là người trong hội, thì chúng ta không nên quá hạn chế ngôn từ và thái độ của hần. Ta thích những con người đối thoại bình đẳng với ta.

Đoạn cuối câu, bà hướng về Quan Sơn Nguyệt khi bà dùng tiếng ta. Rồi bà tiếp luôn:

- Người muốn biết tên ta? Ta là Liễu Y Áo!

Quan Sơn Nguyệt thản nhiên:

- Tại hạ phải xưng hô làm sao? Gọi là tiểu thơ, là phu nhân, là bà, là cô nương?

Liễu Y Áo thoáng đỏ mặt:

- Vấn đề đó không quan trọng lắm!

Quan Sơn Nguyệt trầm giọng:

- Sao lại không quan trọng? Phàm đối thoại, phải biết người đối diện như thế nào, phải có lối xưng hô mình bạch, chứ chẳng lẽ tại hạ gọi ngay tên họ bà mỗi lúc thốt lời? Tại hạ muốn biết phải gọi bà như thế nào, gọi sao cũng được, chứ nhất định không gọi là tiên tử!

Liễu Y Áo Â «hừÂ» một tiếng:

- Lần thứ nhất, ta mới nghe một người bình phẩm như ngươi! Không gọi ta là tiên tử, thì hần là cho ta còn phạm tục!

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Tục, thì không hần, còn tiên thì nhất định là không rồi!

Liễu Y Áo hỏi gấp:

- Ngươi thấy sao mà cho rằng ta chưa phải là tiên?

Quan Sơn Nguyệt đưa tay chỉ bốn nữ đồng, đáp:

- Tiên, là những vị thích thanh tịnh, chủ trương vô vị, tiên đâu lại có những nghi thức rườm rà thế? Tiên đâu lại thích những dàn giá phô trương như thế?

Liễu Y Áo cười nhẹ:

- Ngươi muốn nói đến hạng tiên như Lý Thiết Quỷ, lem luốc bê tha như một tên hành khất, suốt đời cô độc, chẳng có một tiểu đồng phục dịch? Sao ngươi không nghĩ đến trường hợp bà Tây Vương Mẫu tại cung Dao Trì, quanh mình luôn luôn có hằng ngàn tiên tử hầu hạ, mỗi bước đi là mỗi có nhạc tấu lên?

Sao ngươi không nghĩ đến trường hợp Quan Thế Âm Bồ Tát, quanh mình vẫn có Thiện Tài, Long Nữ? Thì ra, có một số người phục dịch, tùy tùng, điều đó có lạ chi lắm đâu?

Quan Sơn Nguyệt cười nhạt:

- Bà nghĩ kỹ lại đi, người phạm tục, tự ví mình với Phật với Tiên, tự tạo cho mình những cái mà Phật, Tiên đã có, tự nhiên mà có, không có cũng chẳng sao, như vậy là còn so sánh, còn tham vọng, còn tranh đua, như vậy là chẳng phải tiên, trái lại còn tục hơn người tục. Bởi, càng ngày càng nuôi tham vọng, càng ngày càng chú trọng đến hình thức, phản ngược lại cái nghĩa siêu nhiên của bậc siêu trần. Phật xem sắc là

không, Tiên thì vô vi tự tại, chứ bà thì luôn luôn dằn hầu nghi vệ, nào đèn, nào hương ... Bà còn chú trọng đến những cái nhỏ nhặt đó, thì lòng bà chưa hẳn thanh tịnh hoàn toàn. Bà chưa phải là tiên, cho nên tại hạ không thể nào gọi bà là tiên tử!

Chàng dừng lại một chút, đoạn cao giọng phẩm bình tiếp:

- Tiên, không hề mê luyện hồng trần, mà bà thì còn tha thiết với tục lụy quá chừng, bằng cớ là từ lúc bà đến đây, bà luôn luôn quan tâm đến trần tục, nào là hình phạt, nào là giai cấp, nào là ân, oán, tại hạ chưa nói đến cái vẻ tự cao của bà!

Liễu Y Áo gật gù:

- Có lý! Có lý!

Quan Sơn Nguyệt quay về vấn đề chính:

- Bà có thể cho tại hạ biết về ba tiếng Thiên Ngoại Thiên chăng?

Liễu Y Áo trầm ngâm một chút:

- Thiên Ngoại Thiên là một tổ chức, trên bậc Phong Thần Bảng, tổ chức đó gồm bảy vị sư huynh, tỷ muội của ta.

Quan Sơn Nguyệt lại hỏi:

- Tổ chức Thiên Ngoại Thiên liên quan với Long Hoa Hội chăng?

Liễu Y Áo mỉm cười:

- Long Hoa Hội do bảy người bọn ta thành lập, và Phong Thần Bảng cũng do bảy người bọn ta tuyển chọn ...

Quan Sơn Nguyệt thức ngộ:

- Tại hạ minh bạch rồi. Long Hoa Hội được sáng lập tại Tiểu Tây Thiên, các vị lại xưng là Thiên Ngoại Thiên, thế là trên Phong Thần Bảng, còn có Tiên Bảng.

Và bà là người có tên trong Tiên Bảng.

Liễu Y Áo lắc đầu:

- Người chỉ đoán đúng một phần nào thôi. Tại Tiểu Tây Thiên, trong cái giới Thiên Ngoại Thiên, có ba Tiên, ba Ma và một Quỷ.

Quan Sơn Nguyệt lại hỏi:

- Các vị lập Long Hoa Hội với mục đích như thế nào?

Liễu Y Áo lắc đầu:

- Về vấn đề đó thì ta không thẩm quyền giải thích cho người rõ.

Quan Sơn Nguyệt lộ vẻ thất vọng:

- Thế ai có thẩm quyền giải thích?

Liễu Y Áo suy nghĩ một chút:

- Về Tiên Bảng, chỉ có Tiên mới giải thích được, cũng như về Ma Bảng hoặc Quỷ Bảng, chỉ cho Ma hoặc Quỷ mới giải thích được.

Quan Sơn Nguyệt trở mắt:

- Bà thuộc về hạng nào?

Liễu Y Áo mỉm cười:

- Chứ người không nghe các vị kia gọi ta là tiên tử đó.

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Như vậy bà thuộc về Tiên Bàng. Tại hạ hỏi bà về những việc có liên quan đến Tiên Bàng.

Liễu Y Áo lắc đầu:

- Cũng không được nốt! Ta đã nói cái số tiên, chỉ có ba người, mà ta thì đứng hàng cuối, về những vấn đề nhỏ nhất, ta có thể giải đáp cho người hiểu, còn những việc trọng yếu, nếu người muốn biết, tất phải hỏi nơi sư tỷ của ta.

Quan Sơn Nguyệt cao giọng:

- Bà ấy ở đâu?

Liễu Y Áo đáp:

- Tự nhiên là ở tại Tiểu Tây Thiên, nhưng người không gặp được sư tỷ của ta đâu, trừ ra tại Đại Hội Long Hoa, người xuất hiện để liệu lý công vụ, còn thì chẳng bao giờ người để cho ai thấy mặt ...

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm một chút:

- Hội kỳ định vào ngày nào?

Liễu Y Áo không dấu:

- Ngày mười chín tháng chín.

Rồi bà hỏi:

- Người đến dự chẳng?

Quan Sơn Nguyệt đáp gấp:

- Đến chứ bà! Nhất định là tại hạ phải có mặt tại đại hội. Bởi tại hạ muốn gặp ân sư tại hạ!

Liễu Y Áo mỉm cười:

- Tốt lắm. Đến lúc đó, chúng ta sẽ gặp lại nhau. Tuy nhiên sự có mặt của người tại đại hội có phần nào bất tiện, bởi người không là người trong hội, vậy người hãy giữ lấy tín phù của ta đây, khi nào gặp trở ngại người cứ chiếu trình ra, chắc chắn là những người phụ trách đại hội sẽ không làm khó dễ chi người. Hiện giờ, ta có việc cần phải đi.

Bà lấy trong mình ra một chiếc ngọc bội nhỏ, trao cho Quan Sơn Nguyệt.

Quan Sơn Nguyệt đưa tay tiếp nhận, toan nói mấy lời đa tạ, bà vụt quay mình, thoát ra ngoài cửa, nhanh hơn làn gió phất.

Bốn nàng tiểu tỷ nữ cũng có thân pháp nhanh vô cùng, chủ nhân vừa mất dạng thì bốn nàng cũng biến luôn.

Quan Sơn Nguyệt nhìn theo bóng bà thừ người suy tư trầm trọng.

Lúc đó Kỳ Hạo mới đứng lên, một cánh tay co, có đường dây nhỏ cột quanh, hắn không dám cử động mạnh, hắn nhìn chiếc ngọc bội nơi tay Quan Sơn Nguyệt, ánh mắt lộ rõ vẻ căm hờn.

Vạn Lý Vô Vân tán:

- Tiểu tử có diễm phúc lắm đó nhé! Người được tiên tử chiếu cố như vậy, đúng là người được ưu đãi nhất trên đời.

Quan Sơn Nguyệt giật mình, trở về thực tại, quay qua Vạn Lý Vô Vân hỏi:

- Chiếc ngọc bội này, có công dụng như thế nào?

Vạn Lý Vô Vân cười nhẹ:

- Có chiếc ngọc bội đó nơi tay, là người có quyền lực vô biên, đưa người đến một địa vị chí tôn, người trong Phong Thần Bảng phải cúi đầu trước mặt người, sẵn sàng tuân hành lệnh của người. Cho dù là sư phụ của người, cũng phải tuân phục người không vì cái thân phận là sư phụ mà được đặt ngoài công lệ.

Quan Sơn Nguyệt không tin:

- Một chiếc ngọc bội bình thường như thế này, là có quyền lực to lớn như vậy à?

Vạn Lý Vô Vân gật đầu:

- Thấy tín phù, như thấy tiên tử, người hiểu rõ cái lệ đó chứ?

Quan Sơn Nguyệt sững sờ. Rồi chàng nhắm tính thời gian, đoạn hỏi:

- Bỏ hôm nay, chỉ còn mười hôm nữa là đến ngày Long Hoa Hội khai diễn.

Mình đi có kịp chăng?

Vạn Lý Vô Vân mỉm cười:

- Kịp chứ! Từ đây mình theo đường bộ đến Thành Đô, do Dân Giang thẳng đến Nghi Tân, xuôi dòng sông tiến mãi, không quá mười hôm, là Vu Sơn hiện ra trước mắt.

Nhất Luân Minh Nguyệt tiếp:

- Tuy nhiên, chúng ta không nên đam cách thời gian, nấn ná dọc đường, và cần nhất là phải khởi hành ngay bây giờ. Còn như những thắc mắc của người, lão phu tưởng là người không nên hỏi gì nữa, bởi chẳng ai đáp được đâu ...

Quan Sơn Nguyệt quay qua Kỳ Hạo:

- Người đi dự hội chứ?

Kỳ Hạo nổi giận:

- Người đã biết rõ, mà vẫn còn hỏi! Ta là người đứng đầu Ma Bảng, không đi sao được?

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Được rồi. Ta sẽ ra lệnh cho người mang Khổng Linh Linh cùng theo người.

Cái việc còn đọng lại giữa nàng và phái Chung Nam, ta nhất định phải giải quyết cho xong.

Kỳ Hạo trầm gương mặt:

- Tại sao ta phải tuân hành mệnh lệnh của người chứ?

Quan Sơn Nguyệt đưa tay lên, trong tay có vật do Liễu Y Ảo đã trao cho chàng, điềm nhiên thốt:

- Tại vật này đây!

Kỳ Hạo cứng lưỡi.

Quan Sơn Nguyệt cười hì hì:

- Chẳng những chỉ có mỗi một việc đó thôi, ta còn buộc người phải phụ trách thêm hai việc khác.

Kỳ Hạo nghiêng răng:

- Ta cho người đắc thời, cậy thế! Được rồi, người muốn gì nữa, cứ nói đi!

Quan Sơn Nguyệt chỉnh sắc mặt:

- Trước ngày hội kỳ khai diễn, người đảm bảo an toàn cho hai người này tuyệt đối không được gia hại, mà cũng chẳng âm thầm sai sử thuộc hạ ám toán.

Đó là việc thứ nhất, còn việc thứ hai là người không được làm khó khăn cho ba người của Lạc tiên bối.

Kỳ Hạo biến sắc mặt xanh dờn:

Hắn rung rung giọng đáp:

- Ta có thể đáp ứng mấy việc đó của ngươi, song ta cảnh cáo ngươi là phải hết sức dè dặt, trước ngày khai hội, ngọc bội còn linh hiệu, khi đại hội khai diễn rồi, thì nó sẽ trở thành vô dụng, lúc đó ...

Quan Sơn Nguyệt chặn lời:

- Đến lúc đó, ta sẽ có cách đối phó với ngươi, và không gì ổn tiện hơn hết cho ta là ta sẽ giải quyết sự tình giữa ta và ngươi.

Thốt xong, chàng quay mình, hướng dẫn mọi người ra khỏi đại sảnh, ly khai Thiên Tề Biệt Phủ.

Trở ra, là phải đi ngang qua Hắc Lâm, những cơ quan đặt tại khu rừng này đã được triệt trừ, họ không cần có sự hướng dẫn như lúc vào và vượt khỏi nơi đó, bình an vô sự. Vạn Lý Vô Vân mỉm cười, thốt:

- Chiếc ngọc bội đó, quả là một lá bùa hộ mạng, không có nó, chắc gì chúng ta chẳng gặp nguy hiểm trên con đường thoái hậu?

Quan Sơn Nguyệt chợt nhớ đến một việc, vội hỏi:

- Tại hạ còn một thắc mắc chẳng hay có thể nêu lên, nhờ hai vị giải thích chẳng?

Vạn Lý Vô Vân cười hì hì:

- Tín phù nơi mình ngươi đó, thừa quyền cho ngươi dùng để hạ lệnh đối với lão phu, ngươi còn hỏi vớ vẩn làm gì chứ? Dù ngươi sai bảo chúng ta làm bất cứ việc gì, có liên quan đến an toàn của tánh mạng, chúng ta cũng không từ khước được, hà huống giải thích một thắc mắc?

Quan Sơn Nguyệt điềm nhiên:

- Xin lão trượng đừng đề cập đến hai tiếng hạ lệnh, trừ ra trường hợp đối phó với Kỳ Hạo. Chúng ta dù sao thì cũng là người nhà với nhau, thì không có vấn đề sử dụng tín phù để bức bách nhau làm việc này, việc khác.

Vạn Lý Vô Vân gật gù:

- Ngươi cứ hỏi.

Quan Sơn Nguyệt tiếp:

- Vừa rồi, Kỳ Hạo vừa nói đến ba tiếng Thiên Ngoại Thiên, thì Liễu Y Ảo đến ngay. Tại sao bà ấy đến gấp thế? Chẳng lẽ ...

Vạn Lý Vô Vân tỏ vẻ thận trọng:

- Thực ra thì, lão phu cũng chẳng hiểu rõ ràng tại làm sao có việc đó. Lão phu chỉ biết là ba tiếng đó, được kể như cấm kỵ, người trong hội được quyền đề cập đến ba tiếng đó, ngay trong kỳ khai diễn đại hội mà thôi, khi đại hội bế mạc rồi, không một ai được phép nhắc đến nữa, mãi đến kỳ khai hội kế tiếp. Người phải biết, phạm vào điều cấm kỵ đó, là chuốc họa diệt thân. Như ngươi đã biết, trong Long Hoa Hội, có ba loại người, Tiên, Ma và Quỷ, ba loại đó hợp thành một bảng, gọi là Phong Thần Bảng, người loại trên ức chế và giám thị người loại dưới, nhờ vậy mà sự bí mật được bảo trì từ nhiều năm qua.

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Lão trượng đi ra ngoài đề rồi! Tại hạ chỉ muốn biết, tại sao Liễu Y Ảo đến gấp thế thôi.

Vạn Lý Vô Vân thoáng biến sắc:

- Lão phu đã nói, điều đó thực ra lão phu không hiểu được tận tường. Người trong Long Hoa Hội giữ bí mật tuyệt đối về các việc của hội, đó là một lẽ giải thích sự mù mờ của lão phu. Còn một lẽ nữa, là người bảng trên giám thị chặt chẽ người bảng dưới nên chẳng ai dám tiết lộ với ai những hiểu biết của mình.

Quan Sơn Nguyệt lộ vẻ hoài nghi:

- Họ chỉ gồm có bảy người, làm thế nào giám thị một số người khác trên trăm, lại rải rác khắp nơi?

Vạn Lý Vô Vân chỉnh sắc mặt:

- Lão phu chịu thôi, không thể nói chi dài dòng hơn về việc đó. Người đã có tín phù, thì cầm chắc cái an toàn trong tay, còn bọn lão phu chẳng có vật gì bảo hộ, giả như lỡ lời phạm cấm, thì sao? Huống chi, bọn lão phu còn muốn sống thêm mấy năm nữa?

Quan Sơn Nguyệt biết có hỏi gì, họ cũng chẳng nói, chàng không hỏi nữa.

Lúc đó, họ đã ra khỏi khu Hắc Lâm rồi.

Quan Sơn Nguyệt quay qua Lữ Vô Úy, thốt:

- Khổng Linh Linh không có mặt tại đây, thành ra chuyến đi này cảm như vô ích đối với Chưởng môn. Vậy, chúng ta cần phải thay đổi chiến lược. Chưởng môn hãy triệu tập tất cả những người trong phái, để tại hạ trình bày kế hoạch sắp tới.

Rồi chàng nghiêng đầu, khẽ miệng sát bên tai Lữ Vô Úy, thì thầm một lúc.

Lữ Vô Úy lộ vẻ khó khăn.

Quan Sơn Nguyệt trấn an lão:

- Chưởng môn yên trí, tại hạ có biện pháp đối phó với Kỳ Hạo, nhất định hấn chẳng dám gây nên điều chi bất lợi cho Chưởng môn đâu!

Suy nghĩ một lúc lâu, Lữ Vô Úy gật đầu. Lão vẫy tay chào biệt Quan Sơn Nguyệt, rồi quay mình, bước đi. Lão cũng gọi Lưu Tam Thái cùng đi theo với lão.

Vạn Lý Vô Vân và Nhất Luân Minh Nguyệt đã có tập quán bảo trì bí mật, cho nên cũng có tập quán không thích tìm hiểu sự bí mật của người khác. Do đó, họ chỉ phản ứng khi nào sự việc có liên quan trực tiếp với họ, và họ không buồn lưu ý đến bất cứ việc gì của bất cứ ai. Cho nên, Quan Sơn Nguyệt cùng Lữ Vô Úy bàn luận một lúc lâu, họ chẳng quan tâm mấy may về câu chuyện của chàng và Chưởng môn.

Họ đứng dừng, song Lạc Tiểu Hồng làm sao thản nhiên được? Nàng hỏi:

- Quan đại ca bàn luận việc gì với họ?

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Nói chưa được, hiền muội ạ. Long Hoa Hội có nhiều bí mật, thì chúng ta cũng phải dùng bí mật đối phó với tổ chức này. Hiền muội đừng lo, ngu huynh bảo đảm chúng ta sẽ an toàn hơn bao giờ hết.

Lạc Tiểu Hồng tức uất, đối với nàng, mà chàng cũng làm ra vẻ bí mật nữa sao? Nàng lướt tới, không cần chờ ai cả.

Vu Sơn nổi tiếng là một thắng cảnh, bởi đỉnh Thần Nữ Phong có cái truyền kỳ của nó, bởi con sông xuyên ngang, vừa đẹp vừa hiểm trở, đẹp thì sông đẹp từ đầu đến ngọn, còn hiểm trở thì chẳng phải ở bất cứ khúc quanh nào cũng hiểm trở, có điều kỳ lạ là ở những nơi hiểm trở, con sông lại đẹp phi thường.

Vu Sơn với Thần Nữ Phong, với con sông đẹp, nhất là ở khoảng Vu Giáp, là hai điểm tạo nên hãnh diện cho vùng Tứ Xuyên, hai điểm hàng năm hấp dẫn rất nhiều du khách.

Thần Nữ Phong, một khu sơn thần bí, năm nay lại có cuộc hội thần bí nơi đó, hai cái thần bí kích động mạnh tính hiếu kỳ của Quan Sơn Nguyệt. Cho nên, bằng mọi giá chàng nhất định phải đến tận nơi. Dù không có chiếc ngọc bội của Liễu Y Áo, chàng cũng đến như thường. Bất quá, chiếc tín phù của bà ta, giúp chàng phần nào đỡ vất vả vậy thôi, còn như về phương tiện trong cuộc hành trình, thì có cũng hay, mà không cũng được.

Chàng không ước vọng ai tiếp trợ chàng, bởi cái tính quật cường không cho phép chàng nhờ đến ai cả. Nhưng, có người giúp, lại càng hay, miễn sao chàng không cầu khẩn van lơn để cho có, là được rồi.

Con đường lên núi dần dần thu hẹp, dần dần trở nên khó khăn bất tiện cho thú, nhưng chưa đến nỗi nào bất tiện cho người.

Quan Sơn Nguyệt cỡi Minh Đà, Lạc Tiểu Hồng cỡi ngựa, cả hai đi sau, Vạn Lý Vô Vân và Nhất Luân Minh Nguyệt đi bộ, ở phía trước dẫn đường.

Trên lối đi trống trải, ngựa và lạc đà còn theo không kịp hai lão nhân đi bộ.

Huống hồ ở những đoạn đường hiểm trở, hẹp hòi?

Có những chỗ, người lách qua, lách lại, tiến tới dễ dàng, song ngựa và lạc đà thì phải chật vật lắm mới qua lọt. Như vậy, hai người sau làm gì kịp hai người trước?

Hai lão nhân cứ đi, chẳng cần biết là phía sau, đôi thiếu niên nam nữ có theo kịp hay không. Dần dần, hai lão nhân bỏ chàng và Lạc Tiểu Hồng ở sau xa.

Quan Sơn Nguyệt vội gọi:

- Hai vị lão trượng không thể chậm chân một chút à?

Hôm nay, là ngày mười chín, tháng chín, họ đến cũng kịp lúc đấy, có điều Quan Sơn Nguyệt chưa biết đại hội khai mạc vào giờ nào. Cho nên, chàng không gấp như hai lão nhân.

Nghe chàng gọi, Vạn Lý Vô Vân cứ đi tới, không quay đầu lại, vừa đi vừa đáp:

- Hôm nay là ngày mười chín, người quên rồi sao? Mà đại hội khai mạc vào giờ Mão, bây giờ là cuối giờ Dần, còn có mấy phút nữa. Nếu không đến kịp giờ, thì chúng ta sẽ bị ngăn chặn bên ngoài nữa. Người bỏ lỡ hội kỳ, điều đó chẳng hại gì cho người lắm, song bọn ta trong bao nhiêu năm trường, hằng trông đợi giờ phút này, nếu bỏ lỡ đi thì đúng là một sự ân hận rất lớn, có thể làm cho bọn ta chết được vậy!

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ một lúc, đoạn quay qua Lạc Tiểu Hồng, đề nghị:

- Hiền muội xuống ngựa, bỏ nó lại đây, sang qua ngồi chung Lạc Đà với ngu huynh đi!

Thực ra, Lạc Tiểu Hồng rất bức với con ngựa của nàng, nó muốn chứng lúc nào, cứ chứng, bất kể ngọn roi của nàng quất vào mình nó liên hồi. Nàng cũng muốn bỏ nó đi, cho đỡ tức uất, song bỏ nó rồi nàng làm sao đi theo mọi người?

Nàng đâu đủ sức đi bộ như hai lão nhân. Cho nên, lời đề nghị của Quan Sơn Nguyệt đánh trúng ý muốn của nàng. Lập tức, nàng xuống ngựa, rồi lên lưng lạc đà, ngồi phía sau chàng, vòng tay qua ôm ngang lưng chàng.

Thêm một người cỡi trên lưng, Minh Đà không nghe nặng chút nào, nó bước đi thoăn thoắt. Lần này, nó mới có dịp trở tài vượt núi, khỏi phải chậm chân chờ con ngựa con ngựa của Lạc Tiểu Hồng nữa. Nhờ thế, nó đi rất nhanh.

Bình minh đã lên, cảnh núi rất đẹp lúc bình minh trở lại phương Đông, mây hồng giăng mắc, mây hồng dọn đường cho Thái Dương về với vạn vật, ánh bình minh soi rõ một tấm thạch bìa phía trước.

Nơi tấm thạch bìa, có ba chữ, khắc rất tinh xảo, nét bút lại linh hoạt như phượng múa, rồng bay.

Ba chữ đó, là cái gì Quan Sơn Nguyệt chờ đợi từ lâu, cái gì tạo thắc mắc nặng nề cho chàng từ lâu. Bây giờ, ba chữ đó mới hiện ra trước mắt chàng.

Ấ «Tiểu Tây Thiên!» Sau tấm bìa, là một tòa lâu viện, trước tòa lâu viện, ngoài một số đồng nam đồng nữ túc trực, còn có một tầng nhân chặn đường. Tầng nhân đó, chính là Khổ Hải Từ Hàng, mà họ đã gặp tại khu Hắc Lâm, và họ nhờ lão đưa đường, mới vào lọt Thiên Tề Biệt Phủ.

Vạn Lý Vô Vân thở phào:

- May quá! Chúng ta vào đến kịp lúc.

Khổ Hải Từ Hàng nhìn thoáng qua hai lão nhân, khề thở dài, thốt:

- Bần tăng vô cùng khoan khoái, đình ninh hai vị đã lìa biển mê, về bến giác, không ngờ hai vị lại ...

Vạn Lý Vô Vân lạnh lùng:

- Lão phu không cần nhà sư vờ vẻ từ bi, bọn lão phu cam tâm chìm đắm, thì dù ai có vớt khỏi dòng nước sâu, đưa lên bờ, cũng nhào trở lại! Chỉ mong nhà sư nương tình một chút, nếu không thì thực là phiền phức cho nhà sư phải một phen niệm chú vãn sanh!

Khổ Hải Từ Hàng lại thở dài, rồi nhìn qua Quan Sơn Nguyệt và Lạc Tiểu Hồng hỏi:

- Hai vị đến nơi đây làm gì?

Quan Sơn Nguyệt nhớ cái ơn của lão tăng đưa qua khỏi khu Hắc Lâm, sẵn niềm hảo cảm với lão, nên cung kính vòng tay, đáp:

- Vãn bối đến đây, chỉ mong mở rộng tầm mắt.

Khổ Hải Từ Hàng chấp tay chữ thập:

- A Di Đà Phật! Nơi đây, là chốn thị phi, nơi đây là cảnh phiền não, hai vị tự làm khổ chi mà phải bôn ba lặn lội dặm ngàn?

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Thị phi là con người hay ngựa miệng, phiền não là do con người thích đấu tranh, vãn bối dù biết như vậy, song vẫn không thể không đến đây, bởi vãn bối cần tìm người giải đáp cho một vài thắc mắc!

Khổ Hải Từ Hàng trầm giọng:

- Vọng cửa này, vào thì dễ, ra thì khó, cũng may bản tăng được ủy thác phận sự giữ cửa để ngăn chặn những tấm lòng nặng mê nhẹ tỉnh, bản tăng xin khuyên hai vị, ngay bây giờ, trở lại con đường cũ, cũng chẳng muộn nào! Trần thế tuy ô trược, song cái cảnh giả tiên này cũng lắm cạm bẫy đáng sợ.

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Dù là tiên giả, song vẫn còn hơn, bởi cũng là tiên! Trần thế sánh sao được cõi tiên? Vãn bối hy vọng đại sư dành cho phương tiện!

Khổ Hải Từ Hàng lại thở dài:

- Bản tăng dùng lời thiện, khuyên cáo, thí chủ cũng chẳng để vào tai, bắt buộc bản tăng lợi dụng quyền hạn, từ khách ...

Vạn Lý Vô Vân nổi giận:

- Lão trọc đừng lảm nhảm, họ có trong tay chiếc tín phù của Tự Tại Tiên Tử, người dám ngăn trở chẳng?

Quan Sơn Nguyệt phải lấy chiếc ngọc bội đưa ta cho nhà sư xem.

Khổ Hải Từ Hàng biến sắc mặt, rồi thở dài lượt nữa. Chừng như lão có thói quen, trước khi thốt một câu gì, phải thở dài như để thở dài. Lão thốt:

- Ý trời đã muốn, người còn ai thay! Bản tăng còn dám nói? Thôi thì hai vị cứ vào!

Lão nghiêng mình, vái sâu.

Quan Sơn Nguyệt hấp tấp đáp lễ.

Bọn đồng nam đồng nữ đứng thành hai hàng bên ngoài vọng cửa, trông thấy tín phù, cũng nghiêng mình chào. Tiếp theo đó, gã nào có nhạc khí trong tay, cùng tấu nhạc lên. Rồi một đội nam nữ thị đồng nâng lư hương, bình hoa, dẫn đường.

Quan Sơn Nguyệt kinh ngạc, hỏi:

- Chúng làm gì thế?

Khổ Hải Từ Hàng giải thích:

- Nhị vị có tín phù của Tự Tại Tiên Tử nơi tay, là nghiêm nhiên trở thành quý khách tại đại hội, nghi lễ tiếp khách phải như vậy đó, hai vị yên trí tiến vào.

Quan Sơn Nguyệt thốt lời cảm tạ, đoạn dắt Minh Đà qua cửa đi trong sương mờ, theo con đường núi tiến vào.

Không lâu lắm, họ đến một nơi rộng rãi, nơi đó quang đãng, chẳng có một đợt sương.

Nơi khoảng đất trống, rộng đó, hiện tại có rất nhiều người, đủ hình, đủ tuổi, có nữ, có nam, họ tụ năm, tụ ba, quần đàn thoại.

Rải rác quanh sân rộng, có những chiếc bàn, những chiếc đôn, bàn và đôn đều bằng đá. Trên bàn có rượu, có thức ăn, có những loại trái cây rất lạ.

Rượu còn đầy, thức ăn và trái cây còn nguyên vẹn, điều đó chứng tỏ đại hội chưa khai mạc.

Hầu rượu, có vô số đồng tử, nam có, nữ có chúng chạy tới lui, bận rộn lạ.

Tiếng nhạc, lư hương, bình hoa dẫn đạo, đưa đoàn người vào, bao nhiêu vị hiện diện tại sân trường cũng đều quay mặt nhìn.

Quan Sơn Nguyệt đảo mắt quanh một vòng, nhận ra Phi Thiên Dạ Xoa Bành Cúc Nhân, Huyết La Sát Lạc Hành Quân, Bạch Cốt Ma Thần Lạc Tương Quân và Xú Sơn Thần Liễu Sơ Dương tụ nhau tại một chỗ, bên cạnh họ, còn có mấy vị trung niên, đang thì thầm bàn luận.

Chàng toan gọi họ, nhưng Bành Cúc Nhân khoát tay ngăn chặn.

Đồng thời, Lạc Tiểu Hồng cũng bị mẹ trừng mắt cự tuyệt. Do đó nàng bực tức, cầu nhàu:

- Tại sao mẹ không chịu nhận bọn ta?

Quan Sơn Nguyệt thở dài:

- Nếu ngu huynh biết được? Chắc cũng có nguyên nhân quan trọng chứ, chúng ta cứ đợi lúc thuận tiện, hỏi họ, cũng không muộn.

Thị đồng đưa họ đến một chiếc bàn rất lớn, cả hai cùng xuống lưng Minh Đà.

Bỗng, Quan Sơn Nguyệt giật mình, chàng vừa trông thấy Trương Vân Trúc ở gần đó, lão đang trở mặt nhìn về phía chàng.

21. Quần Tiên Đại Hội

Trương Vân Trúc ngồi bên cạnh một chiếc bàn gần đó, hình vóc có phần gầy hơn ngày nào, song tinh thần vững lên thấy rõ.

Xưa kia, làn da của lão luôn vàng, một màu vàng bệnh hoạn, nay thì màu vàng đó nhuộm hồng, và có thể trong một ngày gần đây, màu vàng biến mất, nhường chỗ cho màu hồng.

Màu hồng lẫn sát màu vàng, điều đó chứng tỏ Trương Vân Trúc đang phấn khởi tâm tư trên con đường mới khám phá, con đường lên tiên ...

Bởi, vào đây rồi, là lên cảnh tiên chứ còn gì nữa?

Lão là người của tiên cảnh, trong khi Quan Sơn Nguyệt chỉ là một khách nhân bất ngờ ...

Chàng nhìn lão, lão nhìn chàng. Cả hai cùng nhìn nhau độ một phút.

Sau cùng, chàng gọi:

- Trương lão bá! Lão bá cũng ở đây nữa sao?

Trương Vân Trúc không đáp ngay câu hỏi của Quan Sơn Nguyệt chỉ mỉm cười, gật gù:

- Người! Đúng là người! Thoạt đầu, ta ngờ ngờ, không tin lắm là người!

Quan Sơn Nguyệt trở mặt:

- Lão bá nói sao? Chúng ta chia tay nhau, chưa được tròn năm, chẳng lẽ trong thời gian ngắn ngủi đó, tiểu diệt có thay đổi nhiều?

Trương Vân Trúc lại cười:

- Thay đổi thì có, nhưng nhiều lắm thì không. Bất quá, ta không tin là ngươi còn sống được sau lần đó!

Lão tặc lưỡi, thở dài, tiếp:

- Thì ra, cái bà ấy, ở Côn Lôn Sơn, đã cướp được quyền của tạo hóa, làm nổi cái việc cải tử hườn sanh ...

Quan Sơn Nguyệt giật mình. Song, chàng giữ vẻ thản nhiên, thốt:

- Tuyệt Lão Thái Thái là một thần y đương thời vậy! Lão bá nói phải. Nếu tiểu diệt không gặp bà, thì có lẽ giờ đây mồ hoang của tiểu diệt đã phủ đầy cỏ loạn!

Trương Vân Trúc buông tiếng Ầ «ừẦ» mơ hồ, không biểu hiện một cảm nghĩ nào rõ rệt về Tuyệt Lão thái thái cứu sống Quan Sơn Nguyệt. Lâu lắm, lão mới hỏi:

- Còn Thanh nhi? Sao nó không theo ngươi?

Quan Sơn Nguyệt giật mình lượm nữa.

Từ ngày Trương Thanh ly khai đến nay, chàng bị chi phối hoàn toàn bởi những điều khám phá mới mẻ, như Long Hoa Hội. Phong Thần Bảng, Tiểu Tây Thiên cuối cùng là Thiên Ngoại Thiên. Tâm tư chàng dành trọn cho sự nghiên cứu về những thứ mới mẻ đó, chàng quên hẳn thiếu nữ đáng yêu có rất nhiều cảm tình với chàng, từng thí ân huệ với chàng ...

Chàng thấy thẹn là mình không còn tư cách đối với nàng. Nàng ra đi, đáng lý chàng phải để phần nào thời gian, tìm nàng trái lại, chàng bỏ luôn việc đó, rồi đi theo một cuộc tra cứu, đưa chàng xa dần, xa dần nàng ...

Bây giờ, phụ thân nàng hỏi, chàng còn biết đáp làm sao? Đến cái việc hiện tại nàng ở đâu, chàng cũng chẳng rõ, thì làm sao chàng biết an nguy như thế nào?

Chàng sững sờ một lúc, đoạn đáp:

- Sau khi rời Côn Lôn Sơn, Thanh muội cùng tiểu diệt tạm phân ly nhau mỗi người chuyên lo một việc, giờ đây tiểu diệt chẳng rõ Thanh muội ở tại địa phương nào. Cả hai mất liên lạc từ lâu.

Ai nghe như thế cũng phải lo ngại, bởi dù sao thì Trương Thanh cũng chỉ là một thiếu nữ, mà giang hồ là chốn hiểm nguy, muôn vạn cạm bẫy chực chờ, ở mỗi đoạn đường đều có tranh chấp với cái giá sinh mạng của con người, Trương Thanh chưa có kinh nghiệm mấy may, lạc lõng giữa lòng người đầy man trá, là một điều đáng sợ. Nhưng, Trương Vân Trúc chẳng tỏ lộ thắc mắc, lão bình tĩnh hỏi:

- Nếu ta không lầm, thì nó yêu ngươi mê mết, yêu đến độ quên sanh mạng nó, để lo liệu cho ngươi, yêu đến mức quên đi bậc sanh thành, đủ bậc sanh thành ra nó đang ở cái tuổi gần trời xa đất. Thế tại sao nó ly khai được ngươi?

Câu hỏi của lão chừng như có chạm tự ái của Quan Sơn Nguyệt phần nào.

Chàng thoáng lộ bất bình, sự bất bình có lẫn lộn niềm phẫn hận.

Chàng cao giọng thốt:

- Lão bá hỏi, tại sao Trương Thanh hiền muội ly khai tiểu diệt? Nàng ly khai tiểu diệt, chính vì lão bá đó!

Trương Vân Trúc cười nhạt, lắc đầu:

- Làm gì có việc đó, Quan Sơn Nguyệt? Năm trước đây, nó phủ nhận tình phụ tử, nó bỏ rơi cha già, chạy theo tiếng gọi của con tim, nó bất chấp sự bảo vệ của cha, để dẫn thân vào vòng nguy hiểm, bằng lòng hy sinh cho người bạn trai lý tưởng của nó mà! Thì, có lý nào nó vì một lão già bị nó bỏ rơi, lại bỏ rơi chàng trai lý tưởng của nó, vì lão già ấy?

Sự bất hòa giữa cha con họ Trương, Quan Sơn Nguyệt biết rất tường tận, bởi biết cái nguyên nhân đó, nên thấy Trương Vân Trúc tỏ thái độ lạnh lùng khi đề cập đến người con duy nhất của lão, chàng hết sức bất mãn.

Dù muốn dù không, chàng nhận ra phải chống đối, để làm cái việc biện hộ cho những kẻ vắng mặt mà chàng cho là có phần nào lẽ phải. Chàng chỉ nhận cái lẽ phải đó phần nào thôi, bởi chàng nghĩ làm con mà đối xử quyết liệt quá độ với đấng sinh thành, thì kể ra cũng quá đáng. Chàng nghiêm giọng, thốt:

- Tiểu diệt nhìn nhận là Thanh muội có phạm tội vì bội ý chí của lão bá, điều đó chẳng qua trong một lúc khấn cấp, lâm vào cái thế chẳngặng đờng, nên nàng bắt buộc phải chọn sở đoản bỏ sở trường, chứ thật ra thì luôn luôn nàng hoài niệm lão bá trong thời gian ly khai lão bá. Thiết tưởng lão bá nên rộng lượng xét suy cho nàng.

Trương Vân Trúc lại cười nhạt:

- Vấn đề đâu phải là cái việc nên hay không nên rộng lượng xét suy như người nêu ra? Bởi lão phu chẳng còn tha thiết đến bất cứ việc gì trên đời này, kể cả tình cảm đối với những người thân thiết. Đùng bao giờ nói với lão phu những tiếng cốt nhục thâm tình, bởi lão phu thận ra, tất cả đều giả dối, tất cả đều được trang sức bởi những văn từ đẹp đó, nhưng trong cái văn từ hấp dẫn đó, có biết bao tính toán lợi dụng, biết bao thủ đoạn. Huống chi, bất cứ thiếu nữ nào lớn lên trong cái tuổi dậy thì, khi lòng xuân dấy động, lại chẳng hướng ngoại? Và trung tâm vũ trụ đối với những thiếu nữ đó, là một hình bóng lý tưởng, hình bóng đó có giá trị hơn hẳn cái hình bóng của con người đã tạo ra chúng, chúng có thể quên đi tất cả, quên cha mẹ, quên thân tộc, quên quê hương, quên luôn lễ giáo để tôn thờ hình bóng đó như một kẻ cuồng tính của một giáo phái ... Lão phu hiểu lắm, khi con gái lão phu bắt đầu mơ mộng, là ân tình sanh dưỡng của lão phu đối với nó cũng bắt đầu cáo chung, và lúc đó tìm được bóng hình lý tưởng, thì chính là ân tình thiêng liêng đó được mai táng cẩn thận dưới lớp ba lớp đất lạnh lùng ...

Lão không buông một tiếng thở dài, lão lại gật gù tiếp luôn:

- Lão phu chẳng hề thương tâm trước sự phủ nhận của con gái, và hiện tại thì có thể bảo lão phu với nó, chỉ là hai kẻ xa lạ trên đường đời, lão có đưa tay dìu nó qua vài dặm khó, rồi từ đó nó cứ bước đều theo chiều hướng của con tim, lão phu lại tiếp tục lối đi của mình, đi cho trọn chu kỳ của một kiếp đời!

Quan Sơn Nguyệt rất thẹn. Trương Vân Trúc phê bình con gái, luận thế thác nhân rình từ khuôn khổ gia đình, rộng ra thế nhân, có bao quát chàng phần nào.

Chàng tự hỏi, sự lạnh nhạt của cha con họ, do đâu? Chàng dự phần, bằng cách quyết dụ Trương Thanh chẳng?

Dù sao, chàng cũng phải nhận là Trương Vân Trúc có đạo lý, tuy cái đạo lý có đặt trên một nền tảng nhỏ hẹp. Nhỏ hẹp, là cái đạo lý đó phải nghiêm khắc, lão có quyền suy luận nghiêm khắc đối với con gái lão.

Dù sao, chàng cũng cảm thấy mình cũng có dự phần trong việc chia ly của cha con họ. Bởi, trong gia đình họ, trước đây khá xa, có một hôm, bóng hình thứ ba xuất hiện ... Chính sự xuất hiện của bóng hình thứ ba đó, là nguyên nhân của sự phân tán ngày nay. Người thứ ba, nếu chẳng phải chàng, thì còn ai nữa?

Chàng trầm ngâm một lúc lâu, mới thốt:

- Lão bá nên nhớ đến ân tình ngày trước của Trương bá mẫu, nhớ để cảm thông việc làm ngày nay của Thanh muội ...

Trương Vân Trúc chớp mắt:

- Người cũng có biết đoạn đời dĩ vãng của lão phu?

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Phải, lão bá! Tuyệt Lão Thái Thái đã thừa nhận Thanh muội là cháu ngoại rồi, đồng thời truyền thụ cho nàng tất cả bí học của họ Tuyệt.

Nhưng, điều tiết lộ của chàng không gây một phản ảnh nào nơi Trương Vân Trúc cả. Lão điềm nhiên tiếp:

- Ngoài y thuật ra, Tuyệt gia chẳng có chi khác hơn đời ...

Bổng, lão hỏi:

- Vừa rồi, người nói rằng, Thanh nhi vì lão phu nên ly khai người? Sự tình như thế nào?

Quan Sơn Nguyệt cười lạnh:

- Lão bá có thể tự hỏi mình, cần chi phải hỏi tiểu diệt? Trong mấy tháng gần đây, lão bá đã có hành vi như thế nào?

Trương Vân Trúc lắc đầu:

- Lão phu có làm chi đâu?

Tin hay không tin? Có đúng là trong thời gian gần đây, Trương Vân Trúc không hề hoạt động trên giang hồ?

Dù muốn tin, chàng cũng khó tin. Cho nên, chàng phải hỏi tiếp:

- Trong mấy lúc sau này, lão bá có đến các môn các phái trên giang hồ chẳng?

Trương Vân Trúc gật đầu:

- Có chứ! Lão phu có viếng qua các phái, nhưng chẳng phải tất cả, lão phu chỉ tìm đến những môn phái hữu danh nhất trong võ lâm mà thôi.

Lão xác nhận điều đó!

Quan Sơn Nguyệt biến sắc mặt:

- Có thật như vậy à?

Trương Vân Trúc cau mày:

- Sao là giả, sao là thật? Người không thể nói rõ ràng hơn cho ta nghe à?

Quan Sơn Nguyệt cố dằn bắt mắt thốt:

- Cứ theo lời truyền thuyết, thì lão bá tìm đến các môn các phái đó, đoạt lấy bí kiếp vũ công của người ta ...

Trương Vân Trúc điềm nhiên điểm một nụ cười:

- Người nói thật khó nghe quá chừng. Sự thật thì đâu đến nỗi quá nghiêm trọng như người đã hiểu qua lời truyền thuyết mà người có dịp nghe đó?

Quan Sơn Nguyệt rất bức, vừa bức vừa tức uất, chàng hơi xẵng hơn trước:

- Lão bá biết không, những môn phái bị cướp đoạt vật báu đều xuất phát cao thủ, trình thám khắp bốn phương trời, quyết tìm cho được lão bá ...

Trương Vân Trúc vẫn cười:

- Giả như người muốn hiểu tận tường sự việc, người cứ đến viếng từng môn phái một, xem sự tình như thế nào? Người sẽ thấy là tại mỗi nơi, không còn ai xao xuyên nữa, trái lại, ai ai cũng hài lòng với sự thu hoạch trong chuyến xuất ngoại theo dấu chân ta! Có thể là một vài nơi tri ân ta, và đang nhắc nhở đến ta đấy! Như vậy, ta làm lợi cho họ, chứ có gây thiệt hại cho họ đâu?

Quan Sơn Nguyệt giận lắm, song cố dằn lòng, tiếp:

- Chẳng những lão bá đoạt bí kiếp vũ công của người, mà lão bá còn làm hại đến một số người nữa, như Thống Thiên đại sư trong phái Thiếu Lâm giờ đây như tàn phế, như Thiên Cơ đạo trưởng phái Vũ Dương, vì nhiễm độc mà chết và còn nhiều người khác, cũng bị lão bá hãm hại một cách tàn nhẫn như thế đó, lão bá lại tự hào làm điều đó lợi cho họ, thì thật là tiểu diệt chẳng hiểu nổi rồi!

Trương Vân Trúc không nao núng, đáp:

- Phải có một nguyên nhân chi đó, nên một số người lâm vào cảnh như người vừa nói, người ta thoát đầu nghi ngờ ta, nên có sự nhận xét bất lợi cho ta, trong lúc tình cờ, người nghe được những lời phê phán lệch

lạc đó, rồi đổ lỗi cho ta. May mà ta gặp người để nghe người buộc tội oan như thế, ta có dịp biện hộ cho mình. Nếu người không tin sự biện hộ của ta, thì cứ đến một vài nơi hỏi lại họ.

Hỏi cho biết rồi, người sẽ có cảm tưởng chính xác về ta. Cho người biết, hiện nay tại Thiếu Lâm phái và Vũ Đương phái có sự thay đổi Chưởng môn, và người mới tuân theo di mạng của người cũ, không còn hận ta như ngày nào nữa.

Quan Sơn Nguyệt sững sờ.

Thế là nghĩa làm sao? Cướp đoạt bí kíp võ công của người ta, gây tổn hại cho người ta, mà lại cho là làm lợi cho người ta! Có trời mới hiểu nỗi uẩn khúc của sự tình!

Lâu lắm, Quan Sơn Nguyệt hỏi tiếp:

- Về trường hợp hai phái Thiếu Lâm và Vũ Đương, tạm thời tiểu diệt chấp nhận như vậy đi, còn những gì đã xảy ra trong Vô Cực Kiếm Phái tại Âm Sơn, lão bá giải thích như thế nào?

Trương Vân Trúc chớp mắt:

- Vô Cực Kiếm Phái? Tại Âm Sơn? Người nói gì, ta không hiểu! Bình sanh, ta chưa hề nghe ai nói đến kiếm phái đó!

Lần này, Quan Sơn Nguyệt không dằn nổi cơn phẫn hận, cao giọng thốt:

- Lão bá đến đó, cường hiếp Âm Lệ Hoa, con gái của Chưởng môn Âm Tố Quân, bây giờ nàng ấy điên điên dại dại, ngày ngày cứ kêu gọi lão bá, mong lão bá trở về sum họp với nàng ...

Và, lần này thì Trương Vân Trúc không còn bình thản được nữa, lão biến sắc, cũng cao giọng như chàng:

- Nói nhảm! Người cho ta là hạng gì?

Quan Sơn Nguyệt xì hơi được, mạnh dạn Ầ «xìẦ» luôn:

- Âm Tố Quân hận lão bá cực điểm đó, giả như gặp lão bá ở đâu, bà ta dám liều sống chết với lão bá lắm! Chẳng lẽ bà căm hận như vậy, lại chẳng có nguyên do? Chẳng lẽ việc đó cũng giả luôn?

Trương Vân Trúc trầm giọng:

- Ta bình sanh chưa hề biết mặt Âm Tố Quân, chứ đừng nói là có gặp gỡ bà ấy. Hẳn là mẹ con bà ta làm người! Cứ trông ai mà tưởng là ta! Làm gì bà ta biết được ta mà dám đề án một cách quả quyết như vậy chứ? Vô lý quá chừng!

Quan Sơn Nguyệt lạnh lùng:

- Cứ theo lời tường thuật của Âm Tố Quân, thì người đó đúng là lão bá!

Trương Vân Trúc bình tĩnh trở lại, suy nghĩ một lúc lâu, đoạn thốt:

- Sự việc đó, có nhiều điểm khả nghi, ta phải nghiên cứu kỹ nhất định thế nào ta cũng minh bạch uẩn khúc của nó ... Thật ta không ngờ lại có việc rắc rối như vậy! Đúng là biết người, biết mặt nào ai biết được lòng.

Quan Sơn Nguyệt lại sững sờ! Lão liên tưởng đến ai, mà nói lên câu đó?

Một lúc lâu, chàng hỏi:

- Thực sự, sự tình như thế nào, lão bá có thể cho tiểu diệt biết chăng?

Trương Vân Trúc khoát tay:

- Đừng hỏi gì gấp. Sớm muộn gì, ta cũng phải truy nguyên việc đó rồi người cũng sẽ hiểu.

Lão mơ màng một chút, đoạn tiếp:

- Chắc là Thanh nhi, vì việc đó nên nó ...

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Phải! Thanh muội làm sao chịu nổi tủi nhục khi nghe những lời truyền thuyết đó? Cho nên, nàng quyết tìm cho được lão bá.

Trương Vân Trúc Â«hừÂ» một tiếng:

- Làm gì có việc nó quá lo nghĩ về ta như vậy? Nó có khi nào thông cảm tâm tình của cha nó đâu? Người đoán sai đó!

Nhưng rồi lão cũng hỏi:

- Tại sao người để cho nó ra đi một mình như thế? Giả như có điều gì bất trắc xảy đến cho nó thì sao?

Quan Sơn Nguyệt đáp gấp:

- Thanh muội ra đi, có Bành tiên bối Phi Thiên Dạ Xoa đi theo, chiếu liệu dọc đường. Hiện tại, Bành tiên bối đang có mặt kia, lão bá và tiểu diệt đến đó hỏi qua, cho biết sự tình như thế nào.

Trương Vân Trúc lắc đầu:

- Không nên vội. Trước mắt đây, có rất nhiều việc quan trọng cần giải quyết, tạm thời chúng ta bỏ qua việc đó đi, khi nào sự tình tại đây xong rồi, chúng ta sẽ trở lại việc đó cũng không muộn.

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm một chút lại hỏi:

- Lão bá đến đây, có việc chi? Chẳng lẽ lão bá cũng là người trong Hội Long Hoa?

Trương Vân Trúc cười nhẹ:

- Cũng có thể như người nói đó! Đến giờ phút này, ta chưa chánh thức là người trong hội, song trong chốn lạt nữa đây ... Mà thôi, chúng ta cũng bỏ luôn việc đó đi, nói làm gì khi chưa đúng lúc! Người đã đến nơi rồi, ít nhất người cũng có biết qua một vài quy điều đó, có khoản cấm mọi người nhại miệng lảm lời. Giả như người có thắc mắc, thì người cứ an tịch chờ xem, cuối cùng người cũng tự tìm giải đáp được, chẳng cần phải hỏi ai. Có hỏi, cũng chẳng ai nói cho người hiểu đâu, trái lại hỏi nhiều lại phạm quy điều, thêm rắc rối.

Quan Sơn Nguyệt nhìn lão nửa tin nửa ngờ.

Lão đã là người trong hội, hay chưa chánh thức gia nhập? Lão từ khước, chẳng chịu nói rõ ràng, thì chàng đành phải chờ hiểu, như lão vừa nói.

Chàng ngồi xuống chiếc đôn bằng đá đảo mắt quan sát một vòng.

Không lâu lắm, có tiếng thang la vang lên, thanh la vang lớn chấn động màng tai.

Những người hiện diện đang bàn luận từng nhóm năm, nhóm ba lúc đó bỗng ngưng bật tiếng nói, tiếng cười, giữ sự bình tĩnh hoàn toàn.

Ai đứng sẵn, cũng xuôi tay, chỉnh nghiêm thân sắc. Ai đang ngồi, cũng đứng lên gấp, rồi xuôi tay, rồi chỉnh nghiêm gương mặt.

Về khác thường hiện rõ ở mỗi người.

Trương Vân Trúc cũng như mọi người, đứng lên sửa dáng nghiêm trang, đồng thời đưa mắt ra hiệu với Quan Sơn Nguyệt.

Lập tức, chàng đứng lên.

Lúc đó, nơi đài cao, các đồng nam đồng nữ đã giàn hầu thành hàng ngũ đứng theo nghi thức, tên nào cũng mặc y phục gấm năm màu, trông sắc sỡ lạ.

Một đồng tử cất tiếng:

- Long Hoa Hội sắp khai mạc! Xin mời toàn thể quý vị y theo thứ tự trong bảng, lập thành đội ngũ, để bắt đầu cuộc điểm danh, kiểm nhân số.

Bên dưới đài, mọi người dao động một lúc. Sau cùng, họ đã lập thành ba nhóm.

Quan Sơn Nguyệt nhận ra, trong số những người có tên trên Bảng Tiên, có Hồ Hải Dị Tẩu Bốc Thượng Xuân.

Bảng Tiên rất ít người so với Bảng Ma, nhưng trong bảng này Quan Sơn Nguyệt có nhiều người quen, những người đó là chị em họ Lạc và lão Liễu Sơ Dương.

Phi Thiên Dạ Xoa đứng trong hàng ngũ Quỷ Bảng.

Dĩ nhiên, trong bảng này, có Khôi Y Thị Giả Tiêu Nhất Bình, song chỉ có mỗi một mình y, còn những du hồn kia thì vắng mặt.

Chừng như chỉ có vị thủ lĩnh Thập Đại Du Hồn được đứng trong hàng ngũ thôi.

Đồng nữ lại tuyên bố:

- Các vị đầu bảng, hãy bước ra, kiểm điểm nhân số của bảng mình.

Chưa ai nhút nhích, Khổ Hải Từ Hàng từ ngoài cửa, chạy vào, cao giọng thốt:

- Trừ hai vị Linh chủ, và hai ngôi khuyết tịch chờ điền vào, Tiên Bảng chẳng thiếu một ai.

Nữ Đồng hỏi:

- Những người chờ điền khuyết, có đến đây hay không?

Khổ Hải Từ Hàng đáp:

- Có! Ngoài ra còn ba người mới, chờ được liệt tên.

Nữ đồng khoát một vòng tay.

Vòng khói che khuất bên trên đài, bỗng tan biến, một chữ Â «TiênÂ» hiện ra, chữ đó cũng do khói kết tụ hình, lơ lửng giữa không gian chẳng hề tan biến. Chữ đó, màu xanh nhạt, màu sắc bao hàm cái ý thanh đạm, của những người thích thanh phước hơn hồng phước.

Bây giờ, đến lượt người trong Ma Bảng xuất đầu.

Và, Kỳ Hạo cất tiếng:

- Ma Bảng đủ nhân số!

Nữ đồng lại khoát một vòng tay.

Như lần trước, một vầng khói tan, một chữ Â «MaÂ» hiện ra, cũng do khói kết tụ hình, nhưng lại màu hồng.

Kỳ Hạo lại tiếp:

- Người đầu bảng trong Ma Bảng yêu cầu giải tỏa đường dây đã cột nơi cánh tay, để dễ bề xoay trở, hầu điều động nhân số trong bảng cung nghinh tiên giá!

Nữ đồng ngẩng mặt lên không, như chờ đợi một lệnh được từ cung trời ban xuống. Một phút sau, nó nhìn xuống Kỳ Hạo, bên dưới đài, thốt:

- Điều thỉnh cầu được chấp thuận!

Kỳ Hạo thở phào gương mặt nở tươi như ngày nào còn bồng bồng tự đắc.

Hắn nghiêng mình, cung kính tỏ sự tri ân:

- Đa tạ tiên nữ từ bi!

Khi hắn đứng thẳng người trở lại, thì đường dây đỏ quấn quanh cánh tay đã tháo tung ra, song hắn chưa có thể vươn thẳng cánh tay liền, bởi cánh tay đó bị co lâu ngày, quen gập mà chừng như máu cũng ngưng vận chuyển qua cánh chõ, thành ra cánh tay như bị tê liệt.

Vừa lúc đó, từ bên ngoài, một nữ nhân mặt y phục đen, lướt vào, nhẹ nhàng như có vầng mây lót chân nàng đưa vào hội trường. Nữ nhân cũng che kín bằng một lượt sa đen, nếu chẳng có mớ tóc mượt bỏ xỏa, phất phất theo đà tiến, thì chẳng ai nhận ra đó là một nữ nhân. Nữ nhân nghiêng mình, cung kính báo cáo:

- Kể cả tân lẫn cựu, nhân số của Quỷ Bảng gồm chín mươi hai người, toàn thể đều có mặt, chờ lệnh trên sai khiến.

Nữ đồng cau mày:

- Tại sao chỉ có chín mươi hai người, không đủ số một trăm.

Nữ nhân bao mặt đáp:

- Nhân tài rất hiếm, không phải mỗi lúc một tìm ra!

Nữ đồng lại ngẩng mặt lên không, chờ lệnh. Một phút sau, nó thốt:

- Tạm thời, chấp nhận cho dự hội, sau này sẽ bàn đến việc bổ sung đủ nhân số.

Nữ nhân bao mặt nghiêng mình:

- Đa tạ Tiên tử từ bi!

Như hai lần trước, nữ đồng phát tay, khói mờ ở một phía đài tan biến, một chữ Á «Quỷ Á» to lớn hiện ra, cũng bằng một thứ khói kết tinh thành hình.

Quan Sơn Nguyệt hết sức hoang mang. Dù chàng nghĩ là những người sáng lập cái Hội Long Hoa này, có ý tạo dựng một việc rất hoang đường, song xem ra thì cũng có phần nào huyền ảo mường tượng cảnh tiên, và nữ đồng kia, tuy còn ít tuổi, mà đã tỏ lộ một bản lĩnh tân kỳ, cái thái độ lại chừng chặc như bậc cao niên.

Thì ra, cung cách ở đây được nghiên cứu rất chu đáo, và mọi người đều nhiễm phong độ của giới thần tiên đồng như đồng hóa hoàn toàn.

Vẫy tay, sanh khói, điều đó cũng chẳng lạ gì, bởi bất quá chỉ cầm một vật sanh khói nơi tay, tay phát ra là khói vút đi.

Nhưng, cái tuyệt diệu là chỗ ngưng tụ khói thành hình, không tan biến, lại thành chữ, nếu nữ đồng không luyện được môn khí công đó đến mức diệu huyền, thì làm gì tạo được cái kết quả phi thường đó?

Đã ngưng tụ được khói, lại vẽ thành chữ, rồi biến chữ có màu, có sắc, ai không tưởng nữ đồng có tiên thuật?

Và nếu có tiên thuật, nó lại phục dịch một số người tại đây, số người đó hẳn phải là tiên rồi.

Một bằng cứ khác, là cứ mỗi lúc thỉnh ý cái vị tiên, thì nó lại ngẩng mặt nhìn lên trời cao. Trên đó, là thế giới của tiên, lệnh trên đó bang xuống hẳn là lệnh tiên!

Quan Sơn Nguyệt dù không tin tưởng sự huyền bí của Hội Long Hoa này, cũng phải lấy làm lạ ...

Chàng thừa hiểu, màu chất của màu khói kia, là do bản chất của các loại khí trong người phát sanh. Khí từ huyết mạch bốc ra, do tâm can mà thành, do đó có màu hồng. Và Á «U Minh Khí Á», thuộc âm, phát ra từ các lỗ chân lông tứ chi, nên hiện qua màu đen.

Nữ đồng, tuổi chưa tròn hai mươi, lại phát huy được các khí dễ dàng, tùy ý, hẳn đã phải tập luyện ngay từ lúc vừa mở mắt chào đời, và tư chất của nó phải đặc biệt lắm. Một người thường học võ, trải hằng mấy mươi năm cũng chưa hẳn đạt được cái kết quả của nó ngày nay!

Khi ba bảng Tiên, Ma, Quỷ đã vào hàng ngũ xong rồi, nhân số kiểm điểm xong rồi, nữ đồng lại cất giọng lên không, cao giọng trình:

- Mọi nghi thức đã được cử hành chu đáo, kính thỉnh Hội Chủ giáng lâm, chủ trì đại lễ.

Từ trên cao, có tiếng nhạc phát ra, nho nhỏ, vắng xuống hội trường.

Quan Sơn Nguyệt khấn trương vô cùng. Bởi, theo lời những người trong hội mà chàng được nghe, thì ân sư chàng là Độc Cô Minh, là một trong các vị Hội Chủ Long Hoa Hội. Các vị Hội Chủ sắp đến đài, là chàng sẽ gặp lại ân sư chàng.

Trên cao, mây giăng mắc, đột nhiên lớp mây đỏ, bày một lỗ hồng, từ lỗ hồng, có bốn người, lần lượt đáp xuống đài. Họ đáp xuống, gió lồng lên, thổi phồng y phục của họ, tạo cho họ cái dáng phiêu phưởng, chính cái dáng đó làm cho họ giống thần tiên, dù chưa ai biết thần tiên có dáng như thế nào.

Trên đời này, ai tự hào mình có gặp thần tiên?

Trước cảnh tượng đó, nếu lấy con mắt phàm phu tục tử mà nhìn thì phải cho là thần tiên từ cung trời giáng hạ trần gian.

Nhưng, con nhà võ đâu lạ gì với những cái trò như vậy? Nhất là con nhà võ đã đạt đến mức thành tựu học tập khá cao, như Quan Sơn Nguyệt?

Chàng hiểu ngay, họ luyện thuật khinh công đến độ siêu thần nhập hóa, họ có thể đề khí giữ mình lơ lửng giữa không trung một thời gian lâu, và họ bay nhẹ nhàng như những con chim, khi đáp xuống lại chẳng gây một tiếng động nhỏ.

Bốn người đó từ từ đáp xuống, như bốn chiếc lá khô lìa cành, lá rơi không gặp gió, lá từ từ xuống thẳng, chẳng chao mình, chẳng lệch hướng.

Quan Sơn Nguyệt đã chú ý ngay từ lúc họ chui qua lỗ trống của vầng khói kết tụ làm mây. Trong bốn người đó chàng hy vọng nhận diện một, và một đó, hiển nhiên là Độc Cô Minh, ân sư của chàng.

Bởi, cứ theo lời nhiều người trong Hội đã nói với chàng, thì Độc Cô Minh là một trong bốn Hội Chủ Long Hoa Hội. Như vậy, hẳn phải có ân sư chàng trong số đó.

Không!

Khi chàng trông thấy rõ cả bốn người, thì chàng không nhận diện ân sư chàng trong số đó. Tự nhiên, chàng thất vọng nặng nề.

Bốn người đó, tác trung niên, hai người mặc áo xanh, gương mặt rất tròn, miệng tượng mảnh trăng rằm, có râu dài, bởi tuổi chưa cao nên râu còn đen nhánh ... Trong hai người còn lại, một mặc áo đỏ, hàm râu ngắn và quần thuộc loại râu rồng, còn người cuối thì mặt áo đen, thân vóc ốm không râu.

Như vậy, là không có Độc Cô Minh rồi!

Người trong ba bảng, đứng thành nhóm riêng biệt bên dưới đài, thì thầm bàn tán, chừng như họ cũng có ý nghĩ như Quan Sơn Nguyệt, họ cũng lạ lùng như chàng.

Thấy hội trường hơi xôn xao, và khung cảnh có phần nào ồn ào, nữ đồng cao giọng chỉnh:

- Hội Chủ giá lâm, tất cả phải giữ im lặng hoàn toàn!

Mọi người đều im thin thít.

Bên trên đài, hai hàng đồng tử cả nam lẫn nữ đều cúi đầu, cung cung kính kính.

Nữ đồng phát ngôn nghiêng mình thốt:

- Linh Nô xin cung nghinh pháp giá Hội Chủ!

Người mặc áo xanh vòng tay, mỉm cười:

- Không dám! Linh Cô nhọc chi thế! Cái lễ, cốt thành chứ chẳng cần cung cách thái quá!

Nữ đồng, tên Linh Cô, điểm nụ cười tươi, đứng thẳng người lên, rồi bước sang một bên.

Bây giờ, bên dưới đài, mọi người đều nghiêng mình cao giọng chào:

- Tham kiến Hội Chủ giá lâm.

Người áo xanh vội vàng đáp lễ:

- Đa tạ các vị! Mỗi ngày nào đó, rồi thắm thoát mà đã hai mươi độ xuân tới, xuân đi! Trong thời gian tạm biệt, chắc các vị vẫn được bình an chứ?

Bên dưới đài, mọi người rạp nhau thốt:

- Nhờ hồng phúc của Hội Chủ, bọn thuộc hạ đều vô sự suốt mấy năm qua!

Người áo xanh đảo mắt nhìn quanh một vòng, tiếp:

- Cứ mỗi lần có họp mặt nhau, là y như con số người hiện diện đổi thay!

Người cũ đã ra đi, cũng may có những người mới thay vào! Nhân sanh tán tụ sao mà nhanh chóng thế?

Người đó thở dài, để nhớ đến người xưa, rồi cười tươi chúc mừng những khuôn mặt mới. Y tán luôn những người mới có khí thái kiêu hùng, ai ai cũng hiện lộ hoa anh, ai ai cũng có cái vẻ hào hiệp.

Bên dưới đài, quần thần, quý, ma đồng loạt thốt:

- Đa tạ Hội Chủ khen ngợi!

Người áo xanh lại cười mấy tiếng, rồi tiếp:

- Đại hội hôm nay, có một vài chuyển biến, ngoài chỗ dự liệu của mọi người, mà lão phu không tiện thông tri trước cho toàn thể đại biểu hội hiểu. Ngoài ra, Hoàng Hạc Tán Nhân vì bận việc phải vắng mặt nên lão phu tạm thay thế, xử lý sự vụ.

Quan Sơn Nguyệt không kịp suy nghĩ, vọt hỏi:

- Ân sư của tại hạ bận việc gì phải vắng mặt? Người đi đâu?

Toàn thể đại hội đều giật mình.

Người áo xanh cũng kinh ngạc. Lão ta nhìn xuống Quan Sơn Nguyệt, tựa hồ muốn hỏi lai lịch chàng. Nhưng, Linh Cô đã bước tới, thì thầm bên tai lão. Người áo xanh mỉm nhẹ nụ cười, thốt:

- Linh sư sẽ đến đây trong chốc lát, các hạ nên kiên nhẫn chờ, rồi cũng sẽ gặp người. Xin đừng hỏi gì hơn, gây trở ngại cho sự việc của đại hội.

Quan Sơn Nguyệt nín lặng.

Người áo xanh vẫy tay ra khắp mọi người tiếp:

- Xin tất cả vào ngôi vị, đồng dự tiệc như những kỳ đại hội trước, đợi khi nào các vị Tiên, Ma, Quỷ từ Thiên Ngoại Thiên đến, chúng ta sẽ thỉnh đón các bằng.

Theo cái vẫy tay của lão, tiếng nhạc vang lên, mọi người đều vào tiệc. Ai muốn ngồi bàn nào, cứ ngồi, không còn phân biệt theo từng bằng nữa. Bây giờ, thì họ được quyền cười, nói lớn cũng chẳng sao, và dĩ nhiên phải ồn ào, bởi có tiệc vui nào lại khai diễn trong lặng lẽ?

Bên dưới, ăn uống vui vầy, bên trên đài, hai hàng đồng nam đồng nữ vẫn cứ đứng im như cũ. Còn bốn vị Hội chủ thì xuống đài, hiệp chung với quần Thần, quần Ma, quần Quỷ.

Cảnh ồn ào càng thêm náo nhiệt với những thị đồng chạy đầu này, vọt sang đầu kia, thêm quả thêm rượu.

Trước đó, khung cảnh trang nghiêm bao nhiêu, thì giờ đây, hỗn loạn bấy nhiêu.

Lạc Tiểu Hồng gọi Quan Sơn Nguyệt:

- Đại ca! Tôi đến gặp mẹ nhé!

Vừa nói, nàng vừa vọt đi, không đợi xem Quan Sơn Nguyệt có ưng thuận hay không.

Quan Sơn Nguyệt toan bước theo nàng, nhưng một bóng người xuất hiện trước mặt, chặn chàng lại.

Người đó, chính là người áo xanh, một trong bốn vị Hội Chủ. Lão khoát tay:

- Đi đâu làm chi, thế huynh! Chúng ta đàm đạo nhau đi!

Chính Quan Sơn Nguyệt cũng có ý tìm lão để hỏi tin tức về ân sư, bây giờ lão tự đến với chàng, thì còn gì hơn? Chàng vòng tay chào liền:

- Xin mời tiên bối ngồi! Tại hạ đang muốn bái kiến tiên bối đây!

Người áo xanh mỉm cười, ngồi xuống chiếc đôn đối diện với chàng.

Linh Cô mang rượu và thức nhắm cho lão, đoạn thốt:

- Linh Nô hầu rượu Hội Chủ.

Người áo xanh đưa tay vuốt nhẹ nơi má nó, rồi mỉm cười:

- Tiểu liễu đầu lại muốn giám thị lão phu nữa phải không? Người yên trí, lão phu không hề nói chi phạm quy luật đâu!

Linh Cô chớp chớp mắt cười nhẹ:

- Nói nhiều, thì thể nào cũng có thất ngôn, mà lão gia thì lại thích nói khi rượu vào khá. Cho nên, Y Áo tiên tử bảo Linh Nô hầu rượu lão gia, thỉnh thoảng đề tỉnh lão gia.

Người áo xanh giật mình:

- Sao lạ thế? Nào có liên quan gì đến Y Áo tiên tử, mà bà ta lo ngại?

Linh cô chớp mắt:

- Sao lại chẳng liên quan, lão gia? Quan công tử là người do tiên cô thỉnh đến đây mà, nếu chẳng phải vậy thì công tử đâu có mặt tại hội trường?

Người áo xanh cười hì hì:

- Thì ra là thế!

Lão hướng sang Quan Sơn Nguyệt, tiếp:

- Lão đệ may mắn lắm đó nhé! Bình sanh, tiên tử chẳng hề dễ dãi với ai vậy mà bà ta lại có cảm tình với lão đệ, thật là ...

Linh cô Ân «hừ» một tiếng:

- Thấy chưa! Lão gia chưa uống rượu, mà còn nói như vậy, nếu đã uống rượu vào rồi, thì phong tưng đến bực nào nữa chứ?

Người áo xanh lè lưỡi:

- Lỗi quá! Lỗi quá! Lão phu quên mất!

Quan Sơn Nguyệt ngồi nghe, chẳng hiểu họ nói gì với nhau, thái độ của họ làm cho chàng hết sức lầy lăm lẹ. Chàng không được bình tĩnh lắm, bởi lúc đó chàng bị phân tâm rõ rệt.

Tai vừa theo dõi câu chuyện của người áo xanh và Linh Cô, mắt chàng hướng về Trương Vân Trúc, lúc đó lão Trương đang ngồi chung với một người vận áo xanh, cả hai đầu đầu vào nhau, chừng như họ đang tranh nhau luận với nhau về một vấn đề chi đó. Chẳng những thế, một người áo đỏ cũng có mặt, dự thính.

Người áo xanh đối diện với chàng, nắm áo chàng, giật giật, nhắc:

- Uống, lão đệ! Mình làm mấy chén, cho khoái đi, lưu ý đến những trò quỷ chung quanh làm gì? Họ nói gì, làm gì mặc họ. Rắn chuột đầu đầu dục mỗ với nhau, có gì đáng quan tâm?

Lão thốt với giọng khá cao, cốt ý cho những người bên cạnh nghe lọt.

Nhưng, người áo đỏ chỉ mỉm cười, chứ chẳng sùng sộ.

Người áo đỏ không giận, song người áo xanh, có cái tên là Kịch Trúc Sanh, lại phẫn nộ. Lão gọi người áo xanh bên này:

- Nhất Âu huynh! Yêu cầu nói năng có lễ độ một chút!

Người áo xanh, có cái hiệu Nhất Âu, bật cười ha hả:

- Kịch Trúc Sanh! Người đừng tưởng là ta xem trọng người nên mời người thay mặt Hội Chủ! Trong con mắt của ta, người bất quá chỉ là một con chó chết thú, không hơn không kém! Nếu chẳng do cái lão Hoàng Hạc gợi gẫm, thì ta đã chọn Hải Dị Nhi rồi, làm gì ta nghĩ đến người chứ?

Kịch Trúc Sanh sôi giận cực điểm, lập tức đứng lên, định sanh sự.

Nhất Âu lại cười vang:

- Ngồi xuống! Ngồi xuống đi. Bây giờ, chưa đến lúc đánh đấm với nhau, có nóng nảy cũng vô ích. Người chỉ đợi một chút thôi mà, cơ hội động thủ sẽ đến trong chốc lát đây thôi. Nhưng ta chỉ sợ người vừa vào cuộc là người rơi đài ngay, bởi những người tranh bảng sẽ tìm người trước nhất, và người sẽ bị hạ dễ dàng.

Để chừng đó, ta xem người sẽ chui vào đâu, dấu cái mặt lừa của người!

Hai tiếng Â «mặt lừaÂ» lão nhấn mạnh, cốt để cho nhiều người nghe lọt, càng có nhiều người nghe, lão càng thích.

Dĩ nhiên, những người ngồi ở các bàn gần đó đều nghe, và ai ai cũng cười, có người cười mỉm, có người cười thành tiếng, có người lại cười vang.

Kích Trúc Sanh vốn có gương mặt dài, mừng tượng mặt lừa, ai ai cũng liên tưởng đến một khuôn mặt lừa, khi thấy khuôn mặt lão, song có ai phê phán, châm biếm làm gì? Bây giờ, lão Nhất Âu nêu lên, thì thật là đúng sự liên tưởng của họ, họ không nói được, nếu nghe ai nói ra, họ phải cười. Cái gì dồn ứ lâu ngày, được Nhất Âu khơi thông, tự nhiên cái đó phải tuôn tràn. Ai cẩn thận, thì cho nó rỉ ra rỉ rỉ, ai cao hứng quá thì tuôn ồ ra ngay.

Kích Trúc Sanh đang giận, hai tiếng đó như những gáo dầu đổ vào lửa, rồi những tiếng cười kia là những thùng dầu đổ thêm, lão chẳng còn chịu nổi nữa.

Lão đưa cao nắm tay đấm xuống mặt bàn, nắm tay ấn vào mặt đá, lún vào thấy rõ. Đồng thời, lão hét:

- Người ...

Nhưng, người áo đỏ nắm áo lão, kéo lại, thốt:

- Việc nhỏ, không cần, việc lớn phải hỏng. Tiểu bắt nhẫn, tất loạn đại mưu.

Ngồi đây, chúng ta không được yên tĩnh, thì tìm bàn khác mà ngồi, tại không nghe lời nghịch, thì tâm làm gì uất tức?

Thôi xong, người áo đỏ kéo lão áo xanh đi.

Trương Vân Trúc cũng bị kéo đi theo họ, để tiếp tục câu chuyện đang dở.

Lão áo xanh, có cái hiệu Nhất Âu, bật cười ha hả, tỏ vẻ đắc ý vô cùng.

Linh Cô cũng cười, thốt:

- Lão gia không sợ người ta liên kết với nhau, ám hại à!

Lão nhân áo xanh ngẩng cao mặt:

- Sợ gì bọn ấy! Chính ta đang muốn so tài với họ đây mà, họ muốn động thủ lại càng hay chứ sao!

Linh Cô khoát một vòng tay, biểu lộ sự lo ngại:

- Lão gia không giận họ mưu thù?

Lão nhân áo xanh thoáng giật mình.

Suy nghĩ một chút, lão thở dài, từ từ tiếp:

- Người đề tỉnh ta! Đúng vậy, trêu vào họ, ta sẽ phải bị phiền phức mãi mãi.

Nhưng ... tiên ...

Linh Cô nghiêm sắc mặt:

- Lão gia thận trọng một chút!

Người áo xanh giật mình, sững sờ một chút, đoạn thở dài:

- Không nói, là không nói, không nói là hơn, phải vậy chứ hử tiểu quý!

Người bảo là đến hầu rượu lão phu, mà lại chẳng rót, thức ăn lại chẳng trao! Thế người định để cho bọn ta hộp gió Tây mà đàm đạo à?

Linh Cô mỉm cười:

- Lão gia ơi! Lão gia là vị khôi thủ trong bảng Tiên, mà tiên thì vẫn uống gió, ăn đá được như thường, lão gia cần chi những món khác, những món của phàm nhân?

Người áo xanh Á «hừÁ» một tiếng:

- Bỏ vài tiếng Tiên, bỏ luôn hai tiếng khôi thủ đi!

Lão lại Á «hừ hừÁ» liên tiếp mấy lượt, rồi gằn giọng:

- Cái lão Hoàng Hạc thật là thông minh, lão ta đem gánh nặng trao cho kẻ khác!

Lão lại than:

- Ta khổ quá, khổ hơn con ngựa, con chó, con trâu, đưa lưng chịu cho ai muốn làm chi thì làm, cái gánh nặng này, ta cùng lão hòa thượng kia, đảm đang làm sao trọn chứ?

Linh Cô vội xoa dịu, rót đầy chén rượu, cười hì hì, bảo:

- Uống đi, lão gia! Uống đi thôi! Nói mãi những lời vu vơ ấy, chi cho nhọc?

Thay vì nói, cứ uống, như vậy cái miệng phải khỏe hơn!

Người áo xanh cầm chén rượu, mời Quan Sơn Nguyệt:

- Cô bé nói phải đấy, lão đệ! Chúng ta cứ uống cho say, việc gì lớn đến đâu, chúng ta say rồi thì việc đó cũng chẳng quan trọng gì nữa. Chúng ta nên say, say mãi, say dài dài, càng say càng giảm thiểu trách nhiệm ...

Quan Sơn Nguyệt cũng cầm chén lên:

- Xin lão tiền bối cho tại hạ biết phải xưng hô như thế nào?

Uống cạn chén rượu, người áo xanh vỗ tay Á «bạch bạchÁ» lên đầu, cười hì hì:

- Ta hồ đồ quá! Nói tới nói lui nói mãi mà quên mất tự giới thiệu! Ta là Nhân Du Giang Thượng Nhất Sa Âu, cái tên, hay cái hiệu cũng thế, nghe ra dài làm sao, cho nên ta rút gọn lại, chỉ còn bốn chữ Nhân Du Nhất Âu. Đã rút gọn vậy rồi, nhiều người còn rút gọn hơn tí nữa, cuối cùng, chỉ còn hai tiếng Nhất Âu cộc lốc.

Quan Sơn Nguyệt nâng cao chén rượu tỏ vẻ tôn kính:

- Nhất Âu tiền bối ...

Nhất Âu bật cười ha hả:

- Đến nơi đây rồi, không ai là tiền bối, không ai là hậu sanh cả, người cứ gọi ta là Nhất Âu, gọi như thế cũng đủ lắm đó!

Quan Sơn Nguyệt điểm một nụ cười khiêm tốn:

- Tuy vậy chứ tại hạ đâu dám vô lễ, tiền bối đồng hàng với gia sư, tại hạ tôn kính gia sư, tất phải tôn kính tiền bối ...

Linh Cô cười nhẹ, chen vào:

- Lão gia thích sự thẳng thắn, không chịu nổi mọi ràng buộc, người bảo sao, công tử cứ nghe và làm y như vậy, người sẽ rất hài lòng. Lão gia không muốn nghe ai gọi là tiền bối, vì sao công tử cũng biết chứ? Vì hàng tiền bối là những người sắp chết đến nơi, chẳng còn hưởng thọ được gì nhiều nữa, hiện tại còn đi đứng nằm ngồi, ăn và uống đó, song bất quá chỉ để chờ ngày thiên hạ đập xuống lỗ sâu trong lòng đất lạnh. Lão gia sợ ngộp ở trong đất lạnh đó!

Nhất Âu bật cười vang:

- Tiểu quỷ lại châm chích mỉa mai ta đó, phải không? Mỗi một lời nói của ngươi có cái hiệu lực chọc nhột ta, nhột đến khó chịu!

Linh Cô điểm một nụ cười bí hiểm:

- Lão gia nói thể chứ cái chỗ nhột thật sự của lão gia, trên đời này có ai chạm tới được? Bởi, có ai biết chỗ nhột đó nằm tại bộ phận nào trong người lão gia đâu! Huống chi, rất có thể nó nằm ở ngoài cơ thể, và như vậy thì họa chẳng chỉ có trời mới biết mà chạm vào!

Nhất Âu then đỏ mặt, gắt:

- Tiểu quỷ đáng ghét quá chừng! Ta phải đánh ngươi mới được!

Lão đưa tay cao, như sắp sửa giáng mạnh xuống vai nàng, nhưng bàn tay đó chỉ rơi nhẹ nơi đầu vai, rồi vụt xuống lưng phơn phớt vậy thôi.

Linh Cô cười hắc hắc, cười suýt ngã lộn dưới đất, cười suýt nhào vào lòng Nhất Âu.

Trẻ đã cười, gì cũng cười theo, một già một trẻ cười điên đảo, trông chẳng còn tôn ti chi cả.

Lúc đó, nơi các bàn chung quanh, gần cũng như xa, mọi người đều cười cười nói nói to tiếng lên rồi, rượu vào thì nguồn lòng mở rộng, họ vui nhộn, bao nhiêu năm dài mới gặp nhau một lần, bảo sao họ không vui? Giả như có thể, họ sẽ hàn huyên liên tiếp cả mấy hôm liền, cũng chẳng hết chuyện để kể cho nhau nghe, nói gì họ chỉ được vui trong một thời gian quá ngắn?

Ai nói, cứ nói, có chuyện cứ nói, vui thì cười trước, buồn thì sầu trước, chẳng ai nghe ai, chẳng ai cười với ai, sầu với ai. Nhưng, họ cười, họ nói với nhau, tuyệt nhiên chẳng ai dám lưu ý đến Nhất Âu và Quan Sơn Nguyệt.

Thân phận của Nhất Âu rất cao trong Long Hoa Hội, họ đâu dám cười chen?

Đến liếc mắt nhìn sang lão ta, họ vẫn không dám, nói chi là góp lời?

Quan Sơn Nguyệt bây giờ mới hỏi Linh Cô:

- Cô nương là ...

Linh Cô cúi đầu, thấp giọng:

- Tôi ấy à? Tôi là một thị nữ, một kẻ tùy sai của tiên tử, chẳng có thân phận chi cả.

Nhất Âu cười hắc hắc:

- Tiểu quỷ khiêm nhường chi lắm thế? Thì cứ bảo ngươi là khắc tinh của toàn thể mọi người trong Tiên Bồng, thế có thành thật hơn không? Trên đời đâu có cái thứ thị nữ gì mà ai ai cũng ngán?

Linh Cô ngẩng mặt lên, nghênh nghênh, như muốn động thủ lắm, từ trên không trung, có tiếng chuông ngân dài, tiếng ngân thì dài nhưng hồi chuông gấp rút.

Tiệc rượu bị tiếng chuông đó ngăn chặn, mọi người ngừng uống ngừng ăn, ngừng cười nói, mọi người cùng ngẩng mặt nhìn lên cao.

Nhất Âu kinh ngạc, hỏi:

- Bây giờ là lúc nào, mà có tiếng chuông tiên ngân lên như vậy?

Linh Cô khấn cấp ra mặt:

- Lão gia bước ra xem thử!

Nhất Âu đứng lên, phất đôi ống tay áo, lướt đi ngay. Lão không đi ngang, đi dọc, lão lên cao, đôi tay áo mở rộng ra như đôi cánh chim âu, quạt quạt, lão từ dưới đất, hướng đôi tay áo bay lên không trung.

Nổi tiếp lão, Kịch Trúc Sanh và người áo đỏ cũng lên theo.

Cuối cùng, là lão nhân gầy ốm.

Cả bốn người đều có một đặc điểm, thân pháp của họ linh hoạt vô cùng, mỗi người một vẻ, vẻ nào cũng đẹp cả. Quan Sơn Nguyệt buột miệng khen:

- Hay quá! Thân pháp Lăng Vân đó, quả thật tuyệt diệu! Trong vũ lâm ngày nay, phỏng có mấy người luyện được tuyệt kỹ đó?

Linh Cô khấn trương ra mặt, mắt luôn luôn hướng lên không.

Bốn lão nhân lên cao rồi, tiếng chuông dứt ngay. Không gian trở nên trầm tĩnh, một sự trầm tĩnh quá nặng nề, ai ai cũng cảm thấy khó chịu.

Quan Sơn Nguyệt nhìn Linh Cô một lúc, hỏi:

- Tại sao tiểu muội không lên theo với họ?

Linh Cô đáp:

- Trong ngày hội này, Thiên Ngoại Thiên là nơi cấm địa, chỉ có bốn vị Hội Chủ được lên đó thôi! Lên đó, là lên chốn cấm địa đấy!

Bổng nàng hỏi:

- Hay là công tử đưa tôi lên đó?

Quan Sơn Nguyệt giật mình:

- Tiểu muội còn không đủ tư cách lên đó, tại hạ lên sao được?

Linh cô lắc đầu:

- Chẳng quan hệ, bởi công tử chưa phải là người gia nhập chính thức, dù có lên đó cũng chẳng vi phạm quy luật của hội. Huống chi, có Y Áo tiên tử che chở cho? Công tử cứ lên, tôi giả vờ đuổi theo công tử phía sau, như vậy là cả hai cùng lên.

Quan Sơn Nguyệt cũng muốn lên đó, xem qua cho biết tình hình, nghe Linh cô bày kế như vậy, trầm ngâm một lúc, rồi lộ vẻ lo lắng:

- Cao quá, biết tại hạ đủ sức lên tới hay không?

Linh Cô đáp gấp:

- Chắc chắn là đủ sức. Bất quá, chiều cao hơn hai mươi trượng thôi, lên đến đó, là có chỗ đứng ngay, nhất định không rơi xuống đâu mà sợ. Giả như công tử không lên nổi, tôi ở dưới tiếp trợ, đẩy lên cho!

Khi nào Quan Sơn Nguyệt lại bằng lòng để cho nàng tiếp trợ?

Chàng vọt đi liền, trong khi bên dưới có người kêu lên kinh hãi.

22. Hạt Ảnh Kiếm Quang

Lớp khói kết tụ thành mây xem thì dày, nhưng lên đến nơi rồi. Quan Sơn Nguyệt nhận ra, rất mỏng bất quá nó vừa đủ che khuất một đỉnh núi, bên dưới nhìn lên, ai ai cũng có cảm tưởng là người bên trên từ khung trời thốt vọng xuống, bởi chẳng ai thấy được đỉnh núi.

Xuyên qua lớp khói, Quan Sơn Nguyệt đáp xuống mặt đá.

Linh Cô theo sát phía sau chàng.

Nhưng, lên đến đây rồi, chàng đâm ra hoang mang, vì chung quanh chàng, chẳng có một bóng người, mà trước mắt thì đường lối ngoằn ngoèo, lại thoạt lên thoạt xuống, bất đồng, bất ổn. Lên đến đây, đã là một việc khó, việc càng khó hơn nữa, là tìm người. Người đâu mà tìm?

Chàng đứng sững lại tại chỗ.

Linh Cô bước tới nắm áo chàng bảo:

- Do phía bên hữu đây. Đi theo tôi!

Như thế là nàng phải dẫn đường, nàng lách mình thoăn thoắt theo lối hẹp, thân pháp di động rất nhanh, dường như bay là trên mặt đường.

Quan Sơn Nguyệt theo sau, vất vả vô cùng, mồ hôi đổ ra như tắm, chàng phải cố gượng lắm mới khỏi phát thở ồ ồ.

Thì ra, nơi chàng đáp xuống, là một đỉnh nhỏ, cô lập, không cao lắm. Như Linh cô đã nói, từ dưới đất lên đỉnh đó, chỉ độ vài mươi trượng cao. Cái chỗ rất cao, chính là bên trên, từ đỉnh đó lên tận bên trên khoảng cách còn xa lắm.

Chung quanh chỗ chàng đáp xuống, là mây, mây bao quanh, mây trên đầu, nhìn lên, chẳng thấy đỉnh cao, nhìn quanh, thấy mờ mờ những ngọn như thế, rải rác khắp nơi, chẳng khác nào những con cờ xuất hiện mà bàn cờ là biển mây bao la.

Những ngọn đá đó, to hơn nắm tay, vừa đủ một bàn chân, ngọn này cách ngọn kia cũng trên mười trượng.

Trên đó, gió thổi rất mạnh, một người không biết vũ công chắc chắn nếu đứng giữa luồng gió, gió cuốn đi như chiếc lá rụng.

Nguy hiểm thật!

Đứng trên ngọn đá đó, nếu thuật Thiên Cân Trụ còn non, hẳn cũng bị gió bốc đi như thường.

Chạy theo Linh Cô, có lúc theo đường hẹp, có lúc phải nhảy từ ngọn đá này sang ngọn đá khác. Nhảy như vậy, Quan Sơn Nguyệt suýt vỡ tim từng cơn, song chẳng lẽ chịu kém Linh Cô, chàng cố gắng trên sức mình, mới theo kịp nàng.

Vất vả như thế qua một lúc lâu, chàng đến một khoảng đất bằng phẳng, nơi đó gió đã dịu lại, mây mù sương tỏa cũng tiêu tan, vầng thái dương sáng chói trên không, nắng ấm xuống, con người nghe khoan khoái phi thường.

Cảnh trí vô cùng tráng lệ, song Quan Sơn Nguyệt làm gì có thời giờ để chiêm ngưỡng vẻ đẹp của thiên nhiên, chàng còn bận thở, lấy lại sự điều hòa trong cơ thể.

Linh Cô nhìn chàng, lộ vẻ sợ hãi, sợ chàng chứ chẳng phải sợ những gì đang chờ đợi cả hai ở phía trước kia. Nàng thốt:

- Lỗi quá, chỉ tại tôi thôi, tôi gấp quá, nên quên mất cho công tử biết lộ trình nguy hiểm, đáng lẽ ra tôi phải ở lại phía sau chiếu cố công tử. Cũng may công tử tiến tới được như thường! Trời ơi! Nếu công tử hụt chân, rơi xuống hố sâu, thì thực là tội của tôi to lớn biết bao nhiêu?

Nàng càng nói, Quan Sơn Nguyệt càng đỏ mặt. Dù sao thì chàng cũng lớn tuổi hơn nàng, dù sao thì chàng cũng là một nam nhân! Thế mà chàng lại kém nàng? Những chàng trai học võ mà nhận thấy mình chẳng bằng một thiếu nữ dưới lứa tuổi của mình! Chàng cười gượng, đáp:

- Tiểu muội muội tài quá chừng! Tại hạ học tập vũ công, ít nhất cũng lâu hơn tiểu muội mười năm, thế mà sở đắc sánh với tiểu muội, chẳng bằng một phần!

Thuật Á «Lăng Không Phi Độ Á» của tiểu muội, quả thật đã đến mức cao siêu, tại hạ khâm phục vô cùng.

Linh Cô chớp mắt:

- Đừng đưa tôi lên mây xanh, công tử, đưa lên cao khi rơi xuống đau cho tôi lắm! Bất quá, do thói quen mà thành thạo việc rồi công tử tưởng là tôi giỏi lắm đấy, thẹn tôi chết đi, công tử ơi! Công tử biết không, con đường này, có ngày nào tôi chẳng đi qua một vài lượt? Đi như thế, năm này sang năm khác, tự nhiên phải quen, còn công tử chỉ mới vượt lần đầu, tự nhiên phải hồi hộp. Trên Tiên Bảng hơn được công tử, tôi chỉ sợ có mấy người đâu, thảo nào Y Áo tiên tử chẳng mến trọng công tử ...

Quan Sơn Nguyệt hỏi gấp:

- Họ ở đâu?

Linh Cô đưa tay chỉ:

- Phía trước đó, song lần này, công tử phải dẫn đường, y như cái kế mình đã sắp đặt dưới đất đó, công tử!

Quan Sơn Nguyệt giật mình:

- Tại hạ dẫn đường? Dẫn như thế nào? Tại hạ có biết đi theo lối nào mà dẫn?

Linh Cô mỉm cười:

- Tôi là kẻ đuổi theo, chẳng lẽ tôi chạy trước? Thì công tử cứ đi, giả như có sai lối, tôi ở phía sau nhắc chừng.

Quan Sơn Nguyệt Ầ «ạ.Ầ» lên một tiếng:

- Tại hạ quên mất chỗ lo ngại của tiểu muội muội! Tuy nhiên nhớ nhắc chừng tại hạ nhé, tiểu muội muội đừng để tại hạ lạc hướng đấy!

Linh Cô gật đầu:

- Không lạc đâu, đường đi bằng phẳng, lại chẳng có cạm bẫy, mà dù có gì đi nữa, tôi sẽ kịp thời cảnh báo cho công tử biết.

Quan Sơn Nguyệt vận tụ chân khí, giở thuật khinh công lướt đi, qua mấy đỉnh núi nhỏ, đến một khu rừng tùng, tùng trên ngàn năm, cây cao, tàng rộng, tàng giao tiếp với nhau tạo thành cái mái lợp một vùng rộng lớn.

Giữa khu rừng, có một con đường nhỏ, con đường chạy xuyên rừng tất cả do con đường đó.

Khu rừng dày, nhưng không sâu lắm, một lúc sau, họ qua đến phía bên kia.

Linh Cô gọi khẽ:

- Cẩn thận công tử! Phía trước ...

Quan Sơn Nguyệt dừng chân ngay. Vừa lúc đó, có gió mạnh từ trên đỉnh đầu quạt xuống, hai bóng trắng tấn công chàng. Chưa kịp nhận định hai bóng trắng đó là người hay vật, Quan Sơn Nguyệt cấp tốc vung hai chưởng lên nghênh đón.

Kinh lực song phương chạm nhau, Quan Sơn Nguyệt nghe đôi tay đau đớn lạ. Chàng ngã ngồi xuống đất, còn hai bóng trắng bay trở lại trên không.

Quan Sơn Nguyệt ấn chân nhảy lên, bây giờ chàng mới thấy rõ hai bóng trắng đó chính là hai con bạch hạc. Chúng lên cao rồi, liền quạt cánh, như sắp sửa đáp xuống lượt thứ hai.

Linh Cô ở phía sau, vọt mình tới, đồng thời hét:

- Súc sanh! Công tử là khách của Y Áo tiên tử đó nhé, các người chạm vào là có mất mạng đấy!

Bạch hạc ré lên, thay vì đáp xuống thẳng đỉnh đầu Quan Sơn Nguyệt, chúng lại đáp xuống một cành tùng gần đó.

Linh Cô gấp giọng hỏi:

- Quan công tử có bị thương chẳng?

Quan Sơn Nguyệt đưa tay lên xem, nơi lòng bàn tay có máu chảy, máu do một vết thương khá lớn xuất ra.

Linh Cô lấy một chiếc khăn trong mình, quấn ngang bàn tay chàng, tỏ vẻ hối hận:

- Lỗi tại tôi, tôi quên dặn dò công tử ...

Quan Sơn Nguyệt tắc lưỡi:

- Súc sanh lợi hại quá!

Linh cô tiếp:

- Cũng may công tử có nội lực thâm hậu, nếu không thì cái lối xung kích như sấm sét của chúng, dù là sắt đá cũng phải tan ...

Vừa lúc đó, một bóng người chớp lên phía trước.

Người đó chính là Liễu Y Áo. Bà ta trông thấy Quan Sơn Nguyệt thoáng giật mình hỏi:

- Làm sao ngươi lên đây? Tại sao ngươi thọ thương?

Linh Cô thoái hậu một bước, cung kính đáp thay chàng:

- Quan công tử bị Lôi Nhi đánh trọng thương đó ...

Liễu Y Áo bước tới, mở mối khăn, soát qua vết thương, đoạn lấy trong mình ra một viên thuốc màu hồng, đắp lên chỗ vết thương.

Quan Sơn Nguyệt hỏi liền:

- Ân sư của tại hạ ...

Liễu Y Áo không đáp câu hỏi của chàng, bà quay qua Linh Cô, nghiêm sắc mặt thốt:

- Ngươi to gan lắm, ngang nhiên đưa hấn lên đây! Ngu xuẩn như thế thật ra ta không tưởng nổi ...

Linh Cô chẳng dám phân trần.

Quan Sơn Nguyệt sợ nàng bị quở trách nặng vội đáp:

- Sự việc không liên quan gì đến cô nương ấy, chính tại hạ tự ý đến đây ...

Liễu Y Áo Â«hừÂ» một tiếng. nhưng vẫn hướng về Linh Cô:

- Người bên dưới chết rồi sao? Chết hết rồi à? Sao chẳng ai ngăn trở hấn?

Bây giờ Linh Cô mới giải thích:

- Tiếng chuông Cảnh Tiên bỗng vang lên, ai ai cũng giật mình sửng sốt, không kịp chú ý. Quan công tử lại động tác, nhanh khi Linh Cô phát giác ra thì công tử đã lên cao rồi, Linh Cô cấp tốc đuổi theo song không theo kịp ...

Liễu Y Áo liếc mắt qua Quan Sơn Nguyệt, trầm giọng:

- Khá lắm! Đi trong không gian, vượt mây được như vậy ...

Linh Cô tiếp:

- Nội lực của Quan công tử cũng thâm hậu vô cùng, chỉ bị thương thôi, chứ không nguy đến tánh mạng!

Liễu Y Áo Â«hừÂ» một tiếng:

- Chắc gì nhờ nội lực mà hấn thoát nạn? Nếu ta đến chậm một chút, thì hấn phải chết với súc sanh rồi ...

Linh Cô không tin:

- Nô tỳ theo sát bên công tử mà, bắt quá trong lúc bất ngờ, hai súc sanh mới chạm vào mình công tử được, nô tỳ hay biết rồi, chúng làm gì dám hung hăng nữa?

Liễu Y Áo trừng mắt:

- Ngươi cho rằng ngươi tài lắm phải không? Liệu ngươi ngăn chặn chúng nổi không? Hừ!

Bà tiếp luôn:

- Móng chân của Lôi Nhi và Đình Nhi có tẩm chất độc đấy!

Linh Cô biến sắc:

- Tại sao lại có tẩm độc? Chẳng lẽ ...

Liễu Y Áo hét lớn:

- Người cứ lải nhải mãi thế à? Sao hôm nay lại lải nhải thế? Nhỏ người mà gan to, xảo quyệt cũng khiếp! Người định qua mắt ta? Qua được không? Chính người muốn lên trên này, người lôi cuốn hẳn theo, cốt dựa vào hẳn, tặc trách cái tội của người!

Linh Cô rung người, quỳ xuống ngay, van cầu:

- Xin tiên tử thứ tội! Linh Cô không yên tâm ...

Liễu Y Áo bỗng thở dài:

- Mà thôi, bỏ việc đó đi! Người đã lên đây, vậy cũng tốt. Người hãy đi vòng về phía hậu, vào phòng đại tỷ ta, lấy thanh Bạch Hồng Kiếm, mang đến cho ta.

Chú ý nhé, đừng để ai bắt gặp người!

Linh Cô càng biến sắc hơn.

Liễu Y Áo hét:

- Có đi gấp hay không? Người dần dà, hại cả bọn mất mạng đấy!

Linh Cô mang tâm trạng đó, thoát đi liền.

Quan Sơn Nguyệt lấy làm lạ, hỏi:

- Việc gì sắp xảy ra, hử tiên tử? Hay là trên đó ... có biến cố?

Liễu Y Áo thở dài:

- Nào chỉ có biến cố mà thôi! Phải nói là đại biến cố, đại đại biến cố mới đúng. Tất cả đều do cái vị ân sư quý mến của người đó!

Quan Sơn Nguyệt kinh hãi:

- Ân sư của tạ hạ làm sao?

Liễu Y Áo cười lạnh:

- Lão ta chuẩn đi, thì cứ đi một mình thôi, có ai nói chi? Lão lại còn dụ hoặc cho đại sư tỷ ta cùng đi, cả hai đi hết rồi, bỏ cái sự việc lớn lao hôm nay lại cho bọn ta! Thật là phiền phức vô cùng!

Quan Sơn Nguyệt kinh ngạc, chẳng hiểu chi cả.

Liễu Y Áo lại vẫy tay:

- Hiện tại, ta không có thì giờ dư để cho người biết những chi tiết quanh vấn đề, người đã lên đến đây rồi, hãy đi theo ta, ta cần đi ngay, nếu chậm trễ thì họ sẽ liên thủ đối phó với nhị sư tỷ ta, thành ra sự việc càng thêm khó khăn ...

Thốt xong, bà quay mình đi liền.

Quan Sơn Nguyệt vô cùng hoang mang, cấp tốc bước theo bà.

Đi được mấy bước, bỗng Liễu Y Áo quay đầu lại, hỏi:

- Người có nghe đau đốn gì nơi bàn tay chẳng?

Quan Sơn Nguyệt đáp:

- Nhờ thuốc của tiên nữ, tạ hạ không còn nghe đau đốn chi nữa.

Liễu Y Áo thở phào:

- Vậy là tốt! Bởi, trong chốc lát nữa đây, nếu sự tình diễn tiến không được thuận lợi lắm, thì ta không thể chiếu cố đến người vẹn toàn, chính người phải tự chiếu cố lấy mình.

Quan Sơn Nguyệt vừa kinh hãi vừa lấy làm lạ:

- Chuyện chi sẽ xảy ra? Tiên tử nói mơ hồ, tạ hạ lo ngại quá chừng.

Liễu Y Áo lại tiếp tục bước, vừa bước đi vừa thốt:

- Người sẽ biết, trong phút giây đây, ta khỏi cần nói.

Dáng dấp của bà ta rất ung dung, song tốc độ thì thật là phi thường. Chẳng rõ khi bà phi hành thực sự, thì bà lướt đi nhanh đến bậc nào.

Quan Sơn Nguyệt phải cố gắng hết sức mình mới theo kịp. Vì bận vận công bước theo Liễu Y Áo, chàng không thể phân tâm để hỏi gì thêm nữa.

Qua khỏi một gò cao rồi, chàng thấy trước mặt có một tòa kiến trúc óng ánh màu vàng lẫn xanh, hết sức huy hoàng. Nơi vọng lâu, có bốn chữ rất to, còn từ xa, chàng cũng đọc được rõ ràng:

Â«Tử Hư Tiên Phủ».

Phía trước tòa kiến trúc, có một khoảng đất rộng, trên khoảng đất trống đó, có hai nhóm người đang đối chiếu với nhau.

Trong hai nhóm, có một gồm vồn vẹn hai người:

một lão bà tóc ngả màu sương, và lão nhân áo xanh, có cái hiệu Nhân Du Nhất Âu, người đã đối thoại với Quan Sơn Nguyệt lúc còn ở dưới đất.

Còn nhóm kia có nhân số nhiều hơn, gồm lão áo xanh Kịch Trúc Sanh, lão nhân áo đỏ, một người có thân vóc cao, ốm, vận áo đen, ba người này đều có xuống dưới đất, Quan Sơn Nguyệt nhận ra dễ dàng. Ngoài ra, lại có một già một trẻ, vận áo trắng, và thêm một nữ nhân rất xấu, vận áo đen.

Trong mỗi nhóm, có một người thủ kiếm, đối trận với nhau.

Như vậy, là hai nhóm đã bắt đầu khai diễn cuộc tranh chấp và mỗi người đại diện cho mỗi nhóm.

Một bên, là một mỹ phụ, tuổi lớn hơn Liễu Y Áo, còn bên kia là một người mặc áo đỏ, dung mạo tuấn tú, đôi mắt rất sáng.

Nhất Âu trông thấy Liễu Y Áo trở lại, vội bước tới, hỏi:

- Lôi Nhi và Đình Nhi đã phát hiện ra điều gì đó?

Liễu Y Áo đưa tay chỉ Quan Sơn Nguyệt đáp:

- Chẳng có việc gì cả. Chính hấn lên đây, là kinh động hai con súc sanh đó.

Nhất Âu nhìn sang Quan Sơn Nguyệt, thở dài:

- Lão đệ cũng đến cái trường nhiệt náo này nữa! Không khéo rồi chúng ta sẽ là những bạn đồng hành trên con đường về âm cảnh! Lão phu đang hồi hộp lo sợ lão đệ đến, thì lão đệ lại đến!

Quan Sơn Nguyệt hoang mang:

- Việc gì quan trọng thế, tiền bối? Nghe nói gia sư đã đi rồi, có đúng vậy không?

Nhất Âu gật đầu:

- Đúng chứ! Lão ấy là con người thông minh, thấy rõ sự tình như thế nào, nên lánh mặt tìm cái thú tiêu dao bốn biển năm hồ, hưởng thung dung tự tại.

Nhưng, lão đi, lão bỏ lại bao nhiêu phiền phức cho bọn lão phu! Lão cũng ác, không chịu đi sớm, cũng chẳng chịu để cho xong việc rồi hấn đi, lão đi đúng lúc sự việc mở màn.

Liễu Y Áo nóng nảy ngăn lại:

- Đừng nói nhảm nữa, lão Âu!

Bà hỏi:

- Trong lúc vắng mặt ta, họ đã trao đổi nhau được mấy chiêu?

Nhất Âu đáp gấp:

- Ba chiêu. Lão phu xem ra, cũng còn một đoạn thời gian.

Liễu Y Áo gật đầu không nói gì nữa.

Quan Sơn Nguyệt muốn hỏi tiếp, Nhất Âu đã ra hiệu cho chàng đừng nói gì thêm. Quan Sơn Nguyệt hết sức lầy lăm lẹ, tự hỏi sự tình quan trọng làm sao, mà tất cả đều nghiêm nghị và giữ vẻ thần bí tột độ như vậy. Nhưng, chàng không có thì giờ suy nghĩ, cuộc chiến giữa mỹ phụ và người áo đỏ hấp dẫn chàng ngay.

Động tác của họ rất chậm, cứ theo lời của Nhất Âu và Liễu Y Áo, thì đây là một cuộc chiến định sự tồn vong của mỗi cánh, thế mà họ giao thủ cũng như họ đang luyện võ. Họ từ từ dịch chân, thay đổi tư thế, bộ vị, từ từ đưa tay phát xuất chiêu thức. Lạ lùng hơn nữa, là chiêu thức vừa thành hình, đưa ra được nửa tầm.

là họ thu về ngay.

Nếu không hiểu rõ tình hình căng thẳng giữa song phương thì ai ai cũng phải cho rằng đây là một cuộc biểu diễn vũ thuật hoặc để làm vui, hoặc để học hỏi, sửa chữa những sơ suất.

Những người dự khán, theo dõi cuộc biểu diễn với thần sắc cực kỳ trang nghiêm.

Và Quan Sơn Nguyệt thì chú ý hơn ai hết. Bởi, song phương biểu diễn những chiêu thức cực kỳ ảo, bình sanh chàng chưa từng trông thấy. Cuộc đấu của họ, sẽ mở rộng tầm kiến thức của chàng quan trọng, bảo sao chàng không lưu tâm theo dõi?

Quan Sơn Nguyệt suy đoán, mỹ phụ hẳn phải là sư tỷ của Liễu Y Áo. Còn người mặc áo đỏ, giao đấu với bà ta, nếu không thuộc Ma Bảng thì cũng là người trong Quỷ Bảng.

Nhưng, chàng tin chắc người đó, thuộc Ma Bảng, bởi người trong Tiên Bảng, thường mặc y phục xanh, người trong Quỷ Bảng, mặc y phục màu đen. Và người trong Ma Bảng, mặc y phục màu hồng.

Từ lúc vào Thiên Tề Biệt Phủ của Kỳ Hạo, chàng chú ý đến sự ăn mặc của mỗi người xuất hiện trước mắt chàng, đến lúc lên Vu Sơn, tham dự Hội Long Hoa, chàng đã có sự nhận xét đó rất vững chắc rồi.

Cho nên, chàng nghĩ rằng sự ỨC độ này không sai lắm, và người đang đấu với mỹ phụ kia, hẳn là một nhân vật trong Ma Bảng. Và, nếu người đó thuộc Ma Bảng, thì hẳn y lãnh tụ của quần Ma. Chứ nếu không thì làm sao y có đủ tư cách đối trện với người trong Tiên Bảng.

Theo sự tiết lộ của Liễu Y Áo thì tại Thiên Ngoại Thiên, có đủ ba hạng người:

Tiên, Ma, Quỷ. Họ đồng thuộc một tổ chức, cầm đầu ba bảng, họ chẳng khác nào là những người nhà, thế tại sao họ còn tranh chấp?

Họ tranh chấp với nhau, phải chi họ chỉ áp dụng cái lối ẩn chứng vũ công suông, thì cũng chẳng có gì đáng nói. Ở đây, những chiêu thức họ đưa ra, toàn là những chiêu giết người, dù họ đưa ra nửa tầm về thu về, song kiếm khí phát huy vẫn có thể giết người được như thường.

Như vậy, là một trường tử chiến! Họ đang làm một cuộc đồng môn đồng hội tương tàn!

Quan Sơn Nguyệt hoang mang vô cùng, do đó chàng hết sức chú tâm theo dõi cuộc đấu.

Qua những thế công và thủ của song phương, Quan Sơn Nguyệt thức ngộ được chỗ tuyệt diệu của đấu pháp mà họ áp dụng, hơn thế, chàng còn tìm được giải đáp những thắc mắc từ lâu chàng không biết phải hỏi nơi ai. Như thế, chứng kiến những cuộc giao đấu như thế này, chàng thu thập những kinh nghiệm rất quý báu, tưởng chừng suốt đời chàng không có một dịp may nào mở rộng kiến thức một cách đầy đủ bằng dịp này.

Tại cuộc đấu, song phương lại trau dồi nhau thêm năm sáu chiêu nữa. Sử dụng mấy chiêu thức đó, họ cần đến một khoảng thời gian độ nửa khắc.

Theo chỗ nhận xét của Quan Sơn Nguyệt, thì người trung niên áo đỏ có vẻ chiếm ưu thế. Y công nhiều hơn thủ. Còn mỹ phụ thì phòng vệ hết sức cẩn mật, thủ nhiều hơn công nhờ vậy, đối phương dù thắng thế, vẫn chưa làm gì bà ta nổi.

Liễu Y Áo vô cùng khẩn cấp, chừng như bà không thể chịu đựng nổi cái cảnh dằng dai đó kéo thêm dài, cao giọng hỏi:

- Tại sao sư tỷ không thi triển Á«Đại La Thất ThứcÁ»?

Mỹ phụ tại cục diện như chẳng nghe bà ta gọi.

Người trung niên áo đỏ cười nhẹ, thốt:

- Tuy Á«Đại La Thất ThứcÁ» là một kiếm pháp tinh vi, song do các vị phát xuất thì tại hạ chẳng xem ra gì. Cho các vị biết, trừ Lâm Hương Đình ra, tại hạ chẳng hề ngán một tay kiếm nào cả!

Liễu Y Áo sồi giận:

- Tạ Linh Vận! Người đừng tự đắc thái quá! Người có thấy khi nào Á«Tu La Tứ ThứcÁ» của người làm cho chị em ta ngã chẳng?

Bây giờ, Quan Sơn Nguyệt mới biết được người trung niên áo đỏ có cái tên là Tạ Linh Vận.

Tạ Linh Vận bật cười ha hả:

- Các vị không ngán, chẳng phải là kiếm pháp Á«Tu La Tứ ThứcÁ» của tại hạ kém lợi hại. Chẳng qua, tại hạ không muốn cho Lâm Hương Đình thấy chỗ sơ hở, nên không phát huy kiếm pháp đó đúng mức tinh vi. Giờ đây, Lâm Hương Đình vắng mặt giả như các vị không phục, thì xin cứ thi triển Á«Đại La Thất ThứcÁ», tại hạ dám quyết là chỉ đến chiêu thứ ba của môn Á«Tu La Tứ ThứcÁ» thôi, các vị sẽ bị đánh rơi kiếm và cúi đầu nhận bại.

Y nhìn thẳng vào mặt mỹ phụ, tiếp nói với giọng ngạo nghễ:

- Lý Trại Hồng! Ta khuyên người nên trao Á«Tru Tiên LệnhÁ» đây cho ta, người ngoan cố đến đâu rồi cũng phải trao thôi, tốt hơn nên trao trước, để tránh khỏi cái nhục bại chán chường.

Y giở cái giọng của kẻ thắng thế, không còn giữ lễ dùng sáo ngữ như trước.

Quan Sơn Nguyệt lại được biết thêm tên mỹ phụ là Lý Trại Hồng. Chàng nhận thấy, hơi thở của bà bắt đầu mất điều hòa rồi, điều đó chứng tỏ chân khí của bà tiêu hao phần lớn.

Nghe Tạ Linh Vận bảo thế, bà cắn răng, cố dần cơn phẫn uất, hỏi:

- Á«Tru Tiên LệnhÁ» về tay người, thì liệu chúng ta sẽ còn sống sót được mấy hôm chứ? Ta biết rõ, người nuôi dưỡng tham vọng đó từ lâu lắm rồi, ngày qua ngày, người hằng mơ tưởng chiếm cho được Á«Tru Tiên LệnhÁ», song, cho người biết, chẳng phải dễ dàng như người tưởng đâu!

Tạ Linh Vận cười lớn:

- Vì tình đồng môn, ta không nỡ sát hại các người đó thôi, chứ nếu ta muốn, thì việc đó có khó khăn gì? Tuy nhiên, người yên trí, chiếm được Á«Tru Tiên LệnhÁ» rồi, ta sẽ dành cho các người mọi dễ dãi, ta không đến đối xử khắc nghiệt với các người đâu, dù trước kia, các người chẳng xử tốt gì đối với ta.

Lý Trại Hồng cao giọng:

- Đừng nuôi mộng, Tạ Linh Vận! Người muốn đoạt Á«Tru Tiên LệnhÁ», thì cứ chờ sau khi ta chết! Chỉ khi nào ta chết đi, người mới thực hiện vọng tưởng của người được! Ta còn một hơi thở, quyết không chịu nhục.

Tạ Linh Vận bĩu môi:

- Sao gọi là nhục được, hử Lý Trại Hồng? Sự giao tình của chúng ta đã trải qua mấy mươi năm rồi, dù muốn dù không chúng ta vẫn là người thân với nhau, đối với người thân, có ai nỡ quyết liệt thái độ. Người quên sao, trước kia chúng ta đối với nhau như thế nào? Từ ngày sư phụ quy tiên, Lâm Hương Đình thừa kế đại quyền, các người đã bắt đầu khinh miệt ta rồi ...

Lý Trại Hồng hét:

- Người còn mặt mũi nào nhắc lại chuyện ngày trước ...

Tạ Linh Vận bật cười ha hả:

- Tại sao ta không thể nhắc đến việc cũ? Trước kia sư phụ còn tại thế, người ức chế ta, chẳng cho ta xuất toàn lực giúp các người, bây giờ thì khác, ta có trọn quyền hành động theo ý muốn của ta, nhất định ta không để các người thất vọng đâu.

Y tiếp trợ gì Lý Trại Hồng? Câu nói của y đầy bí mật, y đang tử đấu với bà, mà y nói rằng đã đến lúc tự do tiếp trợ bà, không để cho bọn của bà ta thất vọng!

Thế là nghĩa gì chứ? Và, trước kia, họ có cảm tình với nhau như thế nào?

Chỉ biết, nghe nói như thế, Lý Trại Hồng lại càng sôi giận, bà vùng tay nhanh hơn trước, thanh trường kiếm trong tay bà rút gió vụt vù.

Tạ Linh Vận cử kiếm, hất thanh kiếm của Lý Trại Hồng qua một bên, đoạn cười mỉa, thốt:

- Người chẳng còn chiêu thức gì khá hơn sao, lại đánh ra cái chiêu chẻ củi như thế?

Y quét kiếm một vòng tròn, bật cười ha hả tiếp:

- Đã đến lúc người trao Á «Tru Tiên Lệnh» cho ta đó! Đừng kéo dài thời gian vô ích, chẳng một nhiệm màu nào đến với người đâu, mộng thì bao giờ cũng là mộng, mộng chẳng cứu vãn tình hình được!

Y hất kiếm hơi mạnh tay một chút, Lý Trại Hồng nghe chấn động bàn tay, kiếm bay đi, rơi xuống bên ngoài.

Hiện tại, trước vòng tròn kiếm ảnh của địch, bà ta trở thành tay không, cái nguy đã hiện ra trước mắt.

Tuy nhiên, bà quật cường cực độ, bà ta không lùi, không nhảy qua bên này hoặc bên kia né tránh, bà ngẩng cao đầu, thốt oang oang:

- Ta không giao. Người giết ta, ta cũng không giao!

Bên ngoài, Liễu Y Áo và Nhất Âu hết sức khẩn trương, nhưng cả hai không dám vào cuộc.

Tạ Linh Vận vùng kiếm uy hiếp không ngừng, đồng thời cao giọng ngạo nghễ:

- Nhất định ta phải lấy cho bằng được Á «Tru Tiên Lệnh», ta cần chiếm nó để thống trị toàn thể nhân vật trong ba bảng, ta sẽ là bậc chí tôn tại Thiên Ngoại ...

Lý Trại Hồng không sợ, cất tiếng chặn y:

- Đừng nuôi mộng! Người có thể giết ta, chứ đừng hy vọng đoạt được Á «Tru Tiên Lệnh». Không có vật đó, người không thể chỉ huy toàn thể nhân số của ba bảng. Ít nhất cũng có hơn nửa số người, bất luận lịnh người.

Tạ Linh Vận cười lạnh:

- Người muốn chết, ta cho chết! Ta giết người trước rồi việc chi khác ta sẽ giải quyết sau!

Lý Trại Hồng bật cười cuồng dại:

- Giết ta, người thu hoạch được lợi ích gì?

Tạ Linh Vận cười mỉa:

- Giết người, là trừ diệt kẻ chấp chương Á «Tru Tiên Lệnh», ta thay người chỉ huy toàn nhân số ba bảng, dù chẳng lấy được Á «Tru Tiên Lệnh», ta vẫn chỉ huy như thường, kẻ nào bất tuân, ta hạ sát.

Lý Trại Hồng Á «hừ» một tiếng:

- Nếu có nhiều người bất tuân? Người cũng giết hết?

Tạ Linh Vận bĩu môi:

- Tại sao ta không thể giết hết? Ta chỉ cần nửa số theo về ta thôi! Với nửa số đó, ta sẽ truy tầm những kẻ bất tuân mà hạ sát, dù họ có trốn lên trời, chưa chắc thoát khỏi tay ta!

Lý Trại Hồng cười lớn:

- Người dám làm một việc như vậy à? Đại sư tỷ ngày nay tuy đã tìm nơi cô tịch, quy ẩn, không còn màng đến những tranh chấp nhỏ nhen, song nếu nghe được người buông lung đã tách, người sẽ trở về, hỏi tội người! Ta chỉ sợ ngày vui của người quá ngắn, mà rồi người sẽ phải mãi mãi lo âu đến phút thở hơi cuối cùng!

Tạ Linh Vận thoát giạt mình. Câu nói của Lý Trại Hồng rất đúng, chính y cũng đã nghĩ đến hậu quả của việc làm hôm nay, dù rằng y có thắng được Lý Trại Hồng, dù rằng y có chiếm được Á «Tru Tiên Linh Ấ» , chỉ huy toàn thể nhân vật trong ba bảng, giành ngôi vị độc tôn tại Thiên Ngoại Thiên, sự tình đó, bất quá chỉ có tánh cách tạm thời, bởi rất có thể Lâm Hương Đình trở lại trong một ngày nào đó, hoặc gần, hoặc xa, nhưng nhất định phải có và Lâm Hương Đình sẽ đoạt lại chiếc tín phù, phục hồi nguyên vị độc tôn, còn y thì từ ngôi vị độc tôn trở về hàng ngũ quần ma!

Như vậy là nhục!

Y suy tư một lúc lâu, với thái độ ngang ngạnh, thốt lên:

- Ta bất chấp hậu quả như thế nào, ta cứ giết, giết tất cả bọn người, ta lấy được Á «Tru Tiên Linh Ấ» rồi, dù sao Lâm Hương Đình cũng phải bái phục trước Á «Tru Tiên Linh Ấ» như mọi người, bà ấy dám vi lệnh ta sao?

Lý Trại Hồng cười lạnh:

- Á «Tru Tiên Linh Ấ» bất quá là một tín phù, một vật tượng trưng uy quyền điều khiển một tổ chức, một đoàn thể, không hơn không kém! Giả như tất cả bọn ta không tôn trọng vật đó, thì nó sẽ trở thành một vật vô dụng. Ta đưa ra một chứng minh, cho người thấy rõ là tín phù không đảm bảo một uy quyền tuyệt đối, bất di bất dịch. Hiện tại, ta chấp chương nó, mà trước mặt ta, người vẫn phóng túng, ngông cuồng, chẳng hề nể trọng ta, thì dù người chiếm được nó rồi, một ngày kia, đại sư tỷ ta trở về, người có đưa tín phù ra, vị tất đại sư tỷ ta tuân phục. Ta giữ lệnh phù, ta không ức chế được người, thì đến lúc người giữ nó, liệu người ức chế nổi đại sư tỷ ta chăng?

Tạ Linh Vận bật cười ha hả:

- Người lầm! Á «Tru Tiên Linh Ấ» không hề ước thúc ta trong một giới hạn nào cả, nhưng đối với Lâm Hương Đình thì lại khác, bà ấy dùng Lệnh bài ước thúc người trong ba bảng, bà phải trọng nó, nếu sau này bà không trọng nó, dám chống đối ta, thì chính là bà phá kỷ luật, dù bà chiếm nó lại được từ nơi tay ta, bà cũng chẳng mong dùng nó mà ức chế mọi người, bởi bà phủ nhận cái giá trị của lệnh bài khi nó ở tay ta, tự nhiên nó mất giá trị luôn, khi về tay bà ta! Còn như, quả thật bà còn tôn trọng nó, thì khi ta đưa nó ra, bà phải cúi đầu tuân lệnh ta. Như vậy, ta có sợ gì bà ấy chống đối?

Lý Trại Hồng cao giọng mắng:

- Người đúng là một tên vô sỉ! Ta chẳng hiểu tại sao lúc trước sư phụ lại thu nhận người làm đệ tử! Thật là một tội nhục cho ta mang tiếng bạn đồng môn với người!

Tạ Linh Vận lộ vẻ đắc ý rõ rệt, bật cười ha hả:

- Người lầm to! Người cứ tưởng sư phụ là một nhân vật quang minh chánh đại, đánh kính, đáng tôn? Người có biết đâu sư phụ lại là người bại hoại nhất trần đời? Bởi là con người bại hoại, nên sư phụ mới sáng lập ra cái thứ hội quái dị như Long Hoa Hội này! Trong giang hồ chẳng có một bang, một hội, một môn, một phái nào có cái tà khí bằng Long Hoa Hội! Tà khí đến quy luật, sư phụ dụ hoặc người ngoài vào hội, lại đưa cả người trong sơn môn vào hội, do đó các người mới thành hội viên Long Hoa Hội! Người biết đâu, sư phụ là một tổ sư ma đạo, chẳng rõ trong những năm sau cùng, người sanh cái chứng tật gì, lại bỗng nhiên thích được liệt mình vào hàng tiên ông, tiên bà rồi gia công tập luyện, gia công nghiên cứu phương pháp thành tiên, tập luyện mãi, nghiên cứu mãi, đến phải lâm vào cảnh tẩu hỏa nhập ma phải mất mạng. Người trao Á «Tru Tiên Linh Ấ» cho Lâm Hương Đình, cai quản ba bảng Tiên, Ma, Quỷ, chẳng qua người muốn duy trì cái tà niệm do ma tâm phát sanh. Cho nên, Hội Long Hoa này, sở dĩ còn tồn tại, là chỉ để duy trì cái tà niệm của sư phụ, không hơn không kém! Hội, chẳng giúp ích cho đời, hội chẳng giúp ích cho người, hội còn tồn tại là để làm vui linh hồn người chết!

Lý Trại Hồng biến sắc, hét vang:

- Người đừng bịa chuyện nói xấu sư phụ! Muốn giết ta người cứ hạ thủ, còn về Á «Tru Tiên Linh Á», người đừng hy vọng vô ích. Ta đã chôn giấu nó ở một nơi an toàn, vĩnh viễn người chẳng bao giờ đoạt được nó đâu!

Tạ Linh Vận Á «hừ Á» một tiếng:

- Đừng nói nhảm! Ta sẽ lục soát kỹ trọn tòa Tử Hư Thiên Phủ, ta sẽ đào sâu xuống lòng đất lạnh, nếu cần, ta đập vỡ từng viên đá, từng mảnh ngói thử xem người giấu Á «Tru Tiên Linh Á» ở chỗ nào?

Lý Trai Hồng ưỡn ngực, vỗ tay vào đó thành thách, thách:

- Thì người cứ lục soát!

- Người có bằng lòng trao ra cho ta hay không thì bảo?

Lý Trai Hồng quát trả:

- Không!

Đôi mắt của Tạ Linh Vận long lên, hung quang bắn ra, sáng ngời. Cánh tay y vung mạnh, thanh trường kiếm chớp chớp theo, gió rít vù vù. Kiếm khí bốc bốc ra, cuộn cuộn, ai ai cũng trông thấy rõ. Kiếm khí cuốn vút tới, cuốn vút tới, rọc nát ngực áo của Lý Trai Hồng, bày làn da trắng mịn của bà ta.

Từ lúc song phương giao thủ đến bây giờ, những người đứng bên ngoài lạnh lùng theo dõi cuộc đấu, chẳng ai biểu hiện một cảm nghĩ nào chứng tỏ là cái ý thiên về bên này hay bên kia, chỉ có Nhất Âu và Liễu Y Áo lộ vẻ cảm phần rõ rệt.

Những người lạnh lùng, không nói tiếng nào đã đành, đến những người cảm phần, cũng chẳng nói chi cả. Thật là một sự kiện quái lạ!

Người trong cuộc, hẳn phải có bằng hữu, ở bên ngoài đứng xem chứ. Thế tại sao chẳng ai có thái độ gì, bênh vực bằng hữu, chống đối kẻ địch? Hay là cái quy luật tà ma bắt buộc mọi người phải im lặng?

Nhưng, Quan Sơn Nguyệt, là người ngoài hội, không hề bị ràng buộc do bất cứ quy điều nào của cái hội lạ kỳ này, gia dĩ vốn tính cương trực, chàng không chịu nổi thái độ kiêu nhả của Tạ Linh Vận, cao giọng hỏi:

- Người là người, hay là quái vật lại chẳng biết liêm sỉ? Trên thế gian này, tại sao có cái thứ nam nhân như người? Người lăng nhục một nữ nhân mà chẳng thẹn mình à? Khoát cái lột tu mi nam tử mà hành động như thế, thật là hèn!

Tạ Linh Vận khinh thường, Á «xi Á» một tiếng:

- Tiểu tử từ đâu đến, dám nói năng cuồng loạn thế? Người muốn chết gấp phải không?

Quan Sơn Nguyệt cất giọng sang sảng:

- Ta là Minh Đà truyền nhân! Ta là đệ tử của Hoàng Hạc Tán Nhân! Ta đến để trừ diệt một ác ma như người!

Chàng cúi xuống, nhặt thanh trường kiếm do Lý Trai Hồng vọt tay đánh rơi.

Đoạn, chàng khoa thanh kiếm một vòng, nhún chân nhảy vọt tới.

23. Ba Thước Gương Hùng

Quan Sơn Nguyệt đột nhiên can thiệp, làm cho một số người tại cục trường cả kinh, thất sắc. Và người bị kích thích nhiều hơn hết, chính là Liễu Y Áo. Bà vừa lướt theo phía sau, vừa gọi to:

- Trở lại mau! Người ra đó là chẳng khác nào tìm đường về âm cảnh!

Nhưng, Quan Sơn Nguyệt vì nghĩa khí mà sanh phần nộ, cái trí làm trai đã bừng dậy rồi, khi nào chàng vì một lời cảnh cáo buông xuôi mà thay đổi thái độ?

Trái lại, lời cảnh cáo đó còn chạm nặng tự ái của chàng, lời cảnh cáo đó không làm chàng chùn lòng, mà có cái tác dụng đẩy mạnh chàng tới bước.

Cách Tạ Linh Vận độ nửa trượng chàng dừng chân, chỉ thẳng mũi kiếm vào mặt đối tượng, cất giọng oai nghiêm, thốt:

- Ác ma! Có thể tài nghệ của ta chẳng sánh bằng vũ công của ngươi.

Nhưng, một con người ác độc như ngươi, phạm ai ai cũng có bốn phận diệt trừ, dù ta không giết được ngươi, ta có thể chết dưới tay ngươi, ta cũng biểu dương cái chánh khí của hạng quân tử!

Tạ Linh Vận sững sờ, không tưởng là một tiểu tử dám buông tính ngông cuồng đến mức độ đó. Tức uất, thì bất quá chàng nói một vài câu, cho đỡ tức, chứ làm gì có can đảm tuốt kiếm thách thức y? Y quay đầu nhìn lại phía sau, hỏi:

- Tiểu tử đó từ đâu đến?

Những người đứng phía sau y chẳng một ai biết Quan Sơn Nguyệt. Họ không hiểu chàng là ai, thì làm sao họ đáp lời Tạ Linh Vận? Dù Quan Sơn Nguyệt có xưng danh rồi, y vẫn còn hỏi như vậy, thế là nghĩa gì? Y không tin lời Quan Sơn Nguyệt sao? Y không tin, những người kia cũng chẳng ai biết Quan Sơn Nguyệt, thì còn ai dám xác nhận lời chàng? Do đó mọi người im thin thít.

Liễu Y Áo thấy thế, vội lên tiếng:

- Hắn là đồ đệ của Hoàng Hạc Tán Nhân đấy. Ngươi chạm đến hắn, thì đừng trách sau này Hoàng Hạc và đại sư tỷ ta trở lại, hỏi tội ngươi!

Tạ Linh Vận bật cười lớn:

- Hoàng Hạc Tán Nhân xưa nay từng tỏ ra là người rất cẩn thận, có sao lại thu nhận một gã vô dụng làm đệ tử ...

Quan Sơn Nguyệt hét chặn liền:

- Ác tặc câm miệng lại! Hãy bước gấp tới đây, ta đưa về gặp châu tiên tổ!

Tạ Linh Vận vẫn cười vang, cười cuồng dại, thanh trường kiếm trong tay, y chửi mũi xuống đất, y không buồn nhìn chàng đến nửa mắt.

Quan Sơn Nguyệt không chịu nổi cái vẻ khinh khỉnh đó, quát lớn:

- Ác tặc! Thủ kiếm ngay, ta tấn công đây!

Tạ Linh Vận ngưng cười, bây giờ y mới nhìn chàng, lạnh lùng thốt:

- Tiểu tử ơi! Nếu ta so kiếm với ngươi, thì thật là tủi hổ cho cái đời luyện võ của ta quá chừng!

Y cao giọng gọi:

- Kích Trúc Sanh đâu, ta giao tiểu tử cho ngươi đó!

Kích Trúc Sanh ứng tiếng, bước tới cạnh y, y trao thanh kiếm cho Kích Trúc Sanh, cười lạnh, thốt:

- Trong vòng ba chiêu ngươi chẳng làm gì nổi tiểu tử thì ngươi đừng chường mặt tại cái Hội Long Hoa này nữa!

Kích Trúc Sanh thần nhiên tiếp nhận thanh kiếm, cái vẻ dửng dưng của lão ta chứng tỏ lão khinh thường Quan Sơn Nguyệt. Lão bước ra, đối diện với Quan Sơn Nguyệt, gọi chàng:

- Tiểu tử! Xuất chiêu đi! Tu La Tôn Giả hạn định cho ta ba chiêu, ta thấy cái số đó quá thừa! Bây giờ, ta tuyên bố là với một chiêu thôi, ta sẽ lấy đầu ngươi, nếu ta chẳng làm nổi việc đó, thì ta phải nạp mạng cho ngươi!

Quan Sơn Nguyệt khoát tay:

- Các hạ lui về đi, tại hạ không muốn động thủ với các hạ! Tại hạ chỉ thích sát hại lão ác ma kia thôi, các hạ là người vô can, nên tránh xa ngoài vòng tranh chấp với tại hạ.

Kích Trúc Sanh sôi giận, trầm giọng tiếp:

- Tu La Tôn Giả đâu có cái hứng thú so kiếm với một gã hậu sanh? Chính ta đây, bị bức bách phải trừng trị ngươi, chứ thực ra thì sao có xứng đối tượng mà ta xuất thủ?

Quan Sơn Nguyệt quay nhìn về phía hậu, cao giọng hỏi bằng quơ:

- Có nên giết lão ấy chẳng?

Nhất Âu đáp nhanh:

- Phàm những kẻ đứng về phía đó, đều đáng tội chết cả, càng giết được nhiều, càng hay.

Quan Sơn Nguyệt trở lại nhìn Kích Trúc Sanh gật đầu:

- Cũng được! Ngươi muốn chết, ta cho chết, thu dọn ngươi rồi, ta sẽ tính đến cái lão kia. Bất quá, ta phải chậm lại mấy giây thôi!

Kích Trúc Sanh sôi giận đến xanh mặt, hoành kiếm ngang ngực trả đũa liền:

- Tiểu tử hãy chuẩn bị gấp, nếu không e trễ giờ tốt lên đường về Quỷ Môn Quan đấy!

Quan Sơn Nguyệt không đấu miệng nữa, sang qua giai đoạn đấu kiếm.

Chàng phát xuất một chiêu.

Thanh kiếm dài độ ba thước, kiếm ảnh chớp lên, nối dài thêm một khoảng, cong độ nửa trượng.

Kích Trúc Sanh cười lạnh, vung kiếm nghênh đón.

Hai ánh thép chớp lên, chớp rồi tắt nhanh, song phương lui lại, mỗi người một bước.

Tại sao? Hai thanh kiếm không hề chạm nhau, mà cả hai cùng lùi bước?

Tại cục trường, ai ai cũng kinh dị, trước hiện tượng lạ lùng đó. Giải thích trường hợp, chỉ có mỗi một lý do, là song phương thu hồi chiêu thức khi chiêu thức được phát xuất nửa tầm nhưng lý do đó không vững, bởi bên nào cũng quyết liệt, bên nào cũng muốn hạ sát đối tượng qua một chiêu đầu thôi.

Thực ra, sở dĩ song phương cùng lùi lại, là vì chiêu kiếm của Quan Sơn Nguyệt cao minh trên hẳn chỗ tưởng của mọi người.

Những tay kiếm siêu việt khác, thường sở cậ kiếm khí kích đối phương, chẳng hạn như Tạ Linh Vận vừa rồi, dùng kiếm khí rọc nát ngực áo của Lý Trại Hồng, mà không cần phóng kiếm chạm đích.

Quan Sơn Nguyệt cũng thế, song chàng sở cậ kiếm ảnh.

Vung kiếm lên, kiếm ảnh phát sanh, kiếm ảnh và thân kiếm như hoà hợp nhau thành một, vừa hữu hình mà cũng vừa vô hình, biến thanh kiếm thành dài ra, có thể gây thương thế cho địch ngoài tầm thông thường của một kiếm. Như vậy, chàng không cần gần địch trong khoảng cách thông thường đó, cho nên hai thanh kiếm chẳng hề chạm nhau, và chàng vẫn chạm trúng đối tượng dễ dàng. Có điều, chạm trúng địch rồi, chàng lùi lại một bước, bảo trì cái tư thế vững chắc, vì vậy, song phương cùng lùi cả, và người ngoài cuộc chẳng ai biết tại sao.

Còn Kích Trúc Sanh lùi lại là lẽ đương nhiên, bởi lão ta đã lãnh một vết kiếm nơi ngực, máu rỉ ra, thấm đỏ áo nơi đó, vết máu không lớn lắm, nhưng ai ai cũng trông thấy rõ. Lão biến sắc mặt, sững sờ một lúc, sau cùng lão hét to lên:

- Được rồi, tiểu tử! Ta giữ lời hứa, trao tánh mạng ta cho ngươi đây.

Lão hoành kiếm, chỉ mũi ngay ngực, sắp sửa đâm ngược vào.

Tạ Linh Vận nhanh như chớp, vọt mình tới, dùng ngón tay búng bay thanh kiếm.

Kích Trúc Sanh sững sờ, một phút sau, niêm thống khổ hiện lên gương mặt, lão kêu khê:

- Tôn giả ơi! Lão phu còn mặt mũi nào sống sót nữa?

Tạ Linh Vận lắc đầu:

- Người không đáng trách. Lỗi tại ta, ta xem thường tiểu tử nên mới có sự đó!

Rồi y tự lẩm nhẩm:

- Không ngờ tiểu tử có võ học cao thâm như thế! Hắn cũng giỏi che dấu năng lực tiềm tàng, đến ta mà vẫn không thấu đáo, thì còn ai có nhãn lực nhận ra thực tài của hắn? Chiêu kiếm của hắn, nếu chính là ta ở địa vị của Kịch Trúc Sanh, vị tất ta tránh khỏi?

Y chợt thốt, song Quan Sơn Nguyệt nghe lọt. Chàng cao giọng hỏi:

- Chuẩn bị đi, ta sắp xuất phát chiêu thứ hai đây!

Một tia sáng quái dị chớp lên trong đôi mắt của Tạ Linh Vận. Y Ầ «hừẦ» nhẹ một tiếng, đoạn đáp:

- Tiểu tử đừng vội buông tính ngông cuồng, dù rằng ngươi đắc thủ qua chiêu kiếm đó, song sự kiện không đủ làm cho ngươi hãnh diện đâu. Kịch Trúc Sanh sơ suất, mới tạo dịp cho ngươi thành công, chứ gặp bốn Tôn giả rồi, ngươi đừng hòng thi thố một điểm nghệ thuật nhỏ. Cái điều ta lạ lùng, là Hoàng Hạc làm gì tạo được một truyền nhân như ngươi? Ta biết chắc lão ấy chẳng bao giờ lãnh hội được một kiếm pháp cao minh như ngươi vừa thi triển?

Y dừng lại một chút, tiếp hỏi:

- Theo ta hiểu, kiếm pháp của ngươi, chẳng phải do Hoàng Hạc truyền thọ.

Thế ai chỉ điểm cho ngươi?

Quan Sơn Nguyệt cười lớn:

- Ta nói ra, đã chắc gì ngươi chịu tin? Thực sự chiêu thức đó, một phần do ngươi truyền thọ, còn phần kia thì do Lý Trại Hồng Tiên Tử!

Tạ Linh Vận sôi giận, quát:

- Tiểu tử đừng vọng ngôn! Bình sanh ta có biết ngươi là ai đâu ...

Quan Sơn Nguyệt cười nhẹ:

- Người quên rằng vừa rồi ngươi giao đấu với Lý Tiên Tử à? Ta đứng bên ngoài xem cuộc đấu, nhận xét chiêu hay, phê phán chiêu dở, ta dung hoà hai kiếm pháp làm một, nghĩ ra những chiêu kỳ lạ, đối phó với các ngươi. Như vậy không phải do ngươi và Lý Tiên Tử truyền thọ, thì là gì chứ?

Tạ Linh Vận biến sắc, ấp úng:

- Tiểu tử ... nói thật?

Quan Sơn Nguyệt cười lớn:

- Không thật thì dễ thường ta đùa với ngươi à? Ta đâu có thì giờ thừa thãi để đùa với ngươi? Nghe ngươi nói thế ta đoán ra công phu tu dưỡng của ngươi về kiếm thuật chưa được thâm hậu cho lắm, ngươi còn lâu mới đạt đến mức hỏa hầu!

Chàng dừng lại một chút rồi nghiêm giọng tiếp:

- Người bình tâm, nhận xét chiêu kiếm vừa rồi của ta, tự nhiên ngươi hiểu rõ mà chẳng cần hỏi ta học nơi ai.

Tạ Linh Vận sững sờ, trầm ngâm một lúc. Sau cùng, y gật đầu, thốt:

- Được rồi! Ta muốn xem ngươi học lên lút được bao nhiêu ngón nghề!

Quan Sơn Nguyệt lạnh lùng:

- Câu nói của người chứng tỏ cái trí của người còn thấp quá! Phàm một kiếm pháp cao minh, nào có phải do quy tắc, hình thức mà cao minh. Quy tắc, hình thức, chẳng qua là một phương tiện chỉ dẫn cách tập luyện thôi, còn kiếm pháp có biểu hiện được sự cao minh hay không, là do người lãnh hội, do cái mức lãnh hội của người học tập. Người đánh ra một chiêu, cái chiêu đó có phát huy được chỗ linh diệu hay không là do linh khiếu của người, chứ nào phải tại chiêu?

Ta nhìn hình thức của chiêu, chứ ta có nhìn được chỗ linh diệu đâu? Về chiêu thức, thì ai ai cũng tập được, về linh diệu thì chẳng phải mỗi người mỗi lãnh hội.

Người và ta đánh ra một chiêu giống nhau, cũng như bất cứ ai có học kiếm cũng biết đánh những chiêu thức giống nhau, song điểm linh diệu thì ở mỗi người mỗi có mức độ, do tư chất, ta dù có hơn người, cũng bằng vào tư chất đó, chứ nào phải ta học lên nơi người đâu? Cho người biết, chiêu thức của người đánh ra còn thô sơ lắm đó, ta phải sửa chữa lại cho toàn thiện toàn mỹ mới mang ra xử dụng được!

Chàng kết luận với giọng châm chích:

- Nghĩ cho cùng, kiếm pháp của người ở mức sơ đẳng!

Trước mặt đông người, bỗng nhiên lại bị Quan Sơn Nguyệt chỉ trích, khinh miệt, Tạ Linh Vận phải tức uất, y vung tay, thanh kiếm do Kích Trúc Sanh bỏ rơi trên mặt đất bay lên, y chụp thanh kiếm, đoạn quát lớn:

- Tiểu tử khéo khua môi, dùng cường từ toan đoạt lý, cái tội của người khinh thường hạng tiền bối đáng bị trừng trị lắm! Hãy thưởng thức Á «Tu La Tứ ThứcÁ» của ta đây!

Liễu Y Áo hấp tấp kêu lên:

- Tu La? Người mặt dày mày dạn đến thế à? Người định mang cả Á «Tu La Tứ ThứcÁ» ra đối phó với hân?

Tạ Linh Vận bật cười hắc hắc:

- Tiểu muội ơi, từ bao lâu rồi ta không hề thấy người đối với nam nhân nào tỏ ra quan tâm như vậy. Hôm nay người cho thấy cái điểm đặc biệt đó! Ta tưởng người cũng biết hân là đệ tử của Hoàng Hạc, và biết như vậy thì cũng nên giữ sao cho cái tôn ti đừng loạn.

Lão ta nói thế tức nhiên Liễu Y Áo còn trẻ tuổi, có trẻ tuổi thì Tiên tử mới bị lão ghép với Quan Sơn Nguyệt. Còn nhỏ tuổi Liễu Y Áo đâu có thể là tiền bối của Quan Sơn Nguyệt?

Thế ra chàng gọi Tiên tử với cái tiếng bà là sai, và chàng phải gọi là cô nương mới đúng.

Chẳng qua con người luyện võ công thường giữ được cái nhan sắc lúc cao niên như hồi thanh xuân, võ công càng cao thì nhan sắc càng giữ được lâu dài, cho nên những nữ nhân trong lứa tuổi trên dưới bốn mươi còn trẻ đẹp như lúc trên dưới đôi mươi.

Liễu Y Áo xanh mặt, nghiêng răng ken két, vì giận quá nên Tiên tử chẳng thốt được tiếng nào.

Tạ Linh Vận bật cười hăng hắc, tiếp luôn:

- Trong bao nhiêu năm qua, ta hằng tưởng một biện pháp nào gây cho người một sự thương tâm. Hôm nay cái cơ hội đã đến với ta.

Quan Sơn Nguyệt nghe y càng phút càng nói những tiếng khó để lọt vào tai, bất giác phẫn nộ, hét lên một tiếng, vung kiếm liền.

Kiểm chớp, người chớp, ánh kiếm xẹt ra bóng người cũng vọt theo.

Trong chớp mắt, chàng đánh ra năm nhát, oai lực hùng mãnh phi thường, chiêu thức cực kỳ quái dị.

Tạ Linh Vận tuy đón đỡ được đủ cả năm chiêu, song không giấu nổi sự lúng túng. Y hấp tấp kêu lên:

- Tiểu tử! Kiếm pháp gì mà lạ thế?

Quan Sơn Nguyệt luôn tay vung kiếm đồng thời mĩa:

- Đôi mắt của người to thế mà cũng không nhận ra sao?

Tạ Linh Vận vừa hoá giải một chiêu kiếm của Quan Sơn Nguyệt, vừa hét:

- Thì ra tiểu tử dùng Á«Kim Thần Thập Bát ThứcÁ» của lão Hoàng Hạc, sửa đổi một chút để che mặt ta!

Quan Sơn Nguyệt giật mình, thầm phục nhãn lực của đối tượng rất tinh vi.

Đúng như Tạ Linh Vận nói, chàng vừa xử dụng kiếm pháp Á«Kim Thần Thập Bát LuânÁ» của Độc Cô Minh, song chàng đánh loạn lên, đảo ngược cả quy tắc.

Sở dĩ chàng phải đánh loạn như vậy, chẳng phải do ý muốn mà là vì sự thể chẳng đáng dừng, Kim Thần là vật nặng, kiếm là vật nhẹ, dùng vật nhẹ mà thi triển một môn công của vật nặng, tự nhiên khó dung hoà, và không tránh khỏi vấp vấp ít nhiều lộ liễu.

Quan Sơn Nguyệt biết rõ đối phương có vũ công rất cao, nên cố gắng dụng mọi sơ hở, thế mà vẫn không tránh khỏi sự nhận định của Tạ Linh Vận.

Chàng phải kinh sợ đối phương, song ngoài mặt duy trì sự bình tĩnh, cười lạnh thốt:

- Người tự hào là một danh gia, sao lại nói năng nông cạn như thế?

Tạ Linh Vận giật mình:

- Không lẽ ta đoán sai? Hai mươi năm trước đây, Hoàng Hạc đã xử dụng Á«Kim Thần Thập Bát LuânÁ», vượt qua Á«Lôi Đình Tam KíchÁ», vào Hội Long Hoa đoạt luôn chức vị Hội Chủ, mãi cho đến nay, ta còn nhớ rõ kia mà!

Quan Sơn Nguyệt bủi môi:

- Hành trình muôn vạn dặm, mỗi bước đi là mỗi khác, những bước đi sau đâu phải tuyệt đối giống bước đầu tiên lúc xuất hành? Thì cái việc vài mươi năm sau làm gì giống việc vài mươi năm trước? Người quên rằng sao có thể dời, và vật luôn luôn đổi trò biến chuyển là bí quyết của tạo hoá để mãi mãi được thượng tôn. Người đem kiến thức ngày trước mà luận việc đời sau, tự nhiên phải sai.

Tạ Linh Vận bị Quan Sơn Nguyệt chinh cho mấy câu, then đổ mặt. Thẹn quá, hoá giận, y gần giọng hỏi:

- Tiểu tử còn bao nhiêu chiêu kiếm nữa? Ta hỏi về cái thứ kiếm pháp quái dị của người đó.

Quan Sơn Nguyệt bật cười ha hả:

- Học kiếm thuật mà lại đi hỏi đối phương có bao nhiêu chiêu thì thực là ngu ngốc. Người quên rằng vũ học có câu thiên biến vạn hoá chẳng? Phàm đã nói đến hai tiếng biến hoá, thì còn hạn định trong một con số thế nào được?

Chàng dừng lại một chút, đoạn tiếp:

- Tuy nhiên, giúp người khỏi thắc mắc, ta có thể cho người biết như thế này, bỏ ra những biến hoá trùng trùng điệp điệp, kiếm pháp của ta gồm chín chiêu gốc, ta đã thi triển bảy chiêu rồi, còn lại hai chiêu cuối, mà cũng là hai chiêu tối lợi hại, hai chiêu đó bao quát tinh hoa của bảy chiêu đầu, sự linh diệu của hai chiêu đó vượt hẳn bảy chiêu kia hợp lại.

Tạ Linh Vận Á«hừÁ» một tiếng:

- Ta có thể phản công, nhưng nghe người nói thế, ta cũng kiên nhẫn đợi người xử dụng nốt hai chiêu cuối cùng mà người sở cậy, sau đó ta sẽ gỡ Á«Tu La Tứ ThứcÁ» của ta, giáo huấn người giảm bớt cái thói ngông cuồng. Ta sợ rằng người không thể tránh khỏi thảm bại dưới lưỡi kiếm của ta.

Y ung dung đối thoại, song trong thâm tâm, niềm lo ngại đã dấy lên rồi, y cho rằng tiểu tử trước mặt có dũng khí, can đảm và cơ trí trên hẳn sự phụ của chàng. Y nghĩ, Hoàng Hạc chẳng phải là con người hàm hồ, thì sự chọn lựa truyền nhân hẳn phải cẩn thận, rồi chính y mục kích hành động của Quan Sơn Nguyệt, y phải công nhận chàng cao minh hơn sự phụ chàng.

Nhận xét như vậy, Tạ Linh Vận càng cẩn thận hơn, dù bên ngoài lại tỏ lộ sự khinh thường.

Quan Sơn Nguyệt đánh tiếp một nhát kiếm, thế kiếm kỳ dị vô cùng, không đi thẳng, mà lại ngoằn ngoèo, theo hình chữ chi, một thế kiếm như vậy hẳn phải ảo diệu, mà đối phương cũng chẳng tài nào ước độ được cái đích của thế kiếm ở bộ vị nào trên cơ thể.

Tạ Linh Vận giật mình. Y chỉ nhận ra nửa phần của chiêu thức thôi, phàm nhận định nửa phần, còn nửa phần kia thì lại mơ hồ, gây cho y sự hoang mang như thế làm sao y hoá giải được?

Không hoá giải được, y phải lui, né tránh, thâm nghĩ:

“Cũng may là ta không quá khinh thường như trước, nếu ta sơ suất một chút, thì nguy rồi!”.

Thế kiếm do chính Quan Sơn Nguyệt chế biến ra, chàng dung hợp kiếm pháp của Độc Cô Minh với Á«Linh Xà Tiên Pháp» của họ Lạc mà tạo thành. Thực ra, chàng cũng không tin tưởng lắm ở chỗ diệu dụng của những chiêu mới mẻ do chàng sáng chế dung hợp, cho nên chàng đánh ra mà không hy vọng hoàn toàn đắc thủ.

Bất quá, nhân dịp này, chàng mang ra thực nghiệm vậy thôi, vì thế phần lợi hại có kém đi, Tạ Linh Vận không đến độ nào bị bức đến độ khoan tay chịu bại.

Y không phản công, song y vẫn né tránh được.

Sau lưng Quan Sơn Nguyệt, Nhất Âu cao giọng thốt:

- Bức thoái được Tu La Tôn Giả, khiến cho lão không phương hoàn thủ, người quả là một tay khá đó, tiểu tử, người có thừa tư cách được liệt trên Tiên Bảng ...

Tạ Linh Vận Á«hừ» một tiếng. Y mong Quan Sơn Nguyệt đánh tiếp chiêu kế, cái chiêu cuối cùng của kiếm pháp gồm chín chiêu, như chàng đã tuyên bố.

Phàm những tay kiếm cao thâm, gặp được người tài giỏi, ai ai cũng phấn khởi phi thường, phấn khởi vì được dịp nghĩ cách đối phó với những tuyệt chiêu đồng thời sửa chữa những sơ hở của mình.

Thực tâm mà nói, Tạ Linh Vận cũng có ý đó.

Mà chính Quan Sơn Nguyệt cũng vậy. Chàng suy nghĩ một chút, đoạn từ từ đưa kiếm ra, trông thấy thủ pháp của chàng, Tạ Linh Vận giật mình.

Giật mình, không phải vì y khiếp hãi trước một chiêu kiếm kiếm tân kỳ.

Y nghĩ, chiêu đó là chiêu cuối, phàm trong một kiếm pháp những chiêu sau phải là độc đáo hơn những chiêu trước, và chiêu cuối cùng hẳn phải độc đáo hơn tất cả, nó bao gồm tinh hoa của những chiêu trước nó định đoạt cái giá trị của toàn bộ kiếm pháp, nó là chiêu tổng hợp, nếu những chiêu đầu không tạo được thành tích thì chính nó cứu vãn tình hình, chuyển bại thành thắng, thu nhập cái kết quả mong muốn. Do đó, y đinh ninh Quan Sơn Nguyệt phải đánh ra một chiêu hết sức bí hiểm. Y đặt trọn kỳ vọng nơi chiêu đó, để nhân sở năng của đối thủ suy ra sở đắc, rồi tìm cách chế ngự địch. Biết được xuất xứ môn công của địch, là cầm chắc nửa phần thắng lợi, từ cái biết đến hoá giải, chẳng xa lắm.

Ngờ đâu, chiêu thức thứ chín của Quan Sơn Nguyệt rất tầm thường, nếu không nói là một chiêu thô tục, phàm ai học võ đều biết qua, và cũng chẳng ai chịu xuất phát. Chiêu đó, có cái tên là Á«Biện Trang Thích Hổ»!

Y giật mình, y lấy làm lạ, song chẳng dám khinh thường, thâm nghĩ:

“Sao tiểu tử đánh ra một chiêu như thế? Hay là hắn còn có cách biến hoá quái dị?”.

Y chú mắt nhìn thanh kiếm của Quan Sơn Nguyệt, chực chờ một thay đổi.

Quan Sơn Nguyệt vẫn từ từ đánh ra chiêu đó, đưa nó dần dần trọn đà, và mũi kiếm chong ngực Tạ Linh Vận, chỉ còn cách độ một tấc nữa thôi.

Thanh kiếm đã đến qua gần đích, vẫn chưa có vẻ gì là chiêu thức sẽ biến đổi, như Tạ Linh Vận nghi ngờ.

Bởi chưa lấy chủ ý, Tạ Linh Vận chưa có một động tác nào, bất quá y vận khí toả ra khắp cơ thể, nhất là nơi ngực, biến nơi đó cứng rắn y như kim cương. Y nghĩ, dù Quan Sơn Nguyệt không biến chiêu, cứ cái đà đó mà đâm tới, thì chàng cũng chẳng làm gì y nổi.

Mũi kiếm đã đến sát ngực Tạ Linh Vận. Chàng mỉm cười thốt:

- Người bại rồi! Mũi kiếm của ta đã chạm trúng ngực người rồi đó!

Tạ Linh Vận ngạc nhiên, hỏi:

- Người dùng chiêu gì thế?

Quan Sơn Nguyệt cao giọng:

- Biện Trang Thích Hổ!

Tạ Linh Vận suýt nhảy dựng lên hét to:

- Sao? Chiêu Biện Trang Thích Hổ? Người có thể dùng một chiêu thô tục như vậy à?

Quan Sơn Nguyệt cười nhẹ:

- Chiêu thức thô tục thật, song công hiệu của nó phi thường, nó khắc địch dễ dàng.

Tạ Linh Vận nổi giận:

- Câm miệng đi, tiểu tử? Nếu ta biết được người sử dụng một chiêu thối tha như vậy, thì ta đã xuất thủ rồi, ta đã thi triển Á «Tu La Tứ Thức Á», biến hoá thành mười hai chiêu phụ, ta hạ sát người từ lâu, xác người phải tan nát ...

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Người nói đúng, nhưng người không làm, bởi người chẳng dám làm. Người không tin tưởng là sẽ thành công, người do dự vì chưa biết rõ thực lực đối phương.

Bởi muốn gây hoang mang cho người, ta dùng một chiêu hết sức tầm thường khiến người chẳng biết suy đoán ý tứ của ta ra làm sao nữa. Người biết không, kiếm pháp quý ở chỗ làm sao cho đối phương không thể ước độ chỗ cao thâm, và những chiêu thông thường lại rất thích hợp cho những lúc muốn gây hoang mang, nó từ cái chỗ thông thường biến thành thần kỳ bí ảo, nó tạo kết quả trên chỗ mong muốn, như người đã thấy. Cho nên, đừng bao giờ khinh miệt những chiêu sơ đẳng.

Nhất Âu đứng phía sau, hoan hô ngay:

- Cao minh! Cao minh lắm đó lão đệ! Lão phu bội phục! Bội phục!

Quan Sơn Nguyệt điềm nhiên:

- Tiền bối quá khen!

Chàng quay qua Tạ Linh Vận, nghiêm giọng tiếp:

- Người hoang mang, do dự, khinh miệt, rồi nghi ngờ, tự nhiên không dám xuất thủ, trong khi đó, ta cứ nhít mũi kiếm tới, còn người thì chờ đợi một biến hoá.

Mũi kiếm đi tới mãi còn người thì bất động, bảo sao kiếm chẳng chạm đích? Bảo sao ta không thành công?

Tạ Linh Vận tức uất đến có thể chết được. Y hét to:

- Người gian hoạt quá chừng, người tàn độc quá chừng! Đã chiếm tiên cơ, sao người không đâm luôn cho ta mất mạng?

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Ta chỉ muốn người cúi đầu, chứ ta có muốn người bị lủng ngực đâu?

Tạ Linh Vận cười lạnh:

- Người tưởng việc đó dễ làm lắm sao chứ?

Quan Sơn Nguyệt bĩu môi:

- Ta biết người đã luyện được cương khí hộ thân, người đạt đến mức độ rất cao cho nên ta không muốn đắc thủ một cách quyết liệt, chắc người cũng nhận ra là ta không dụng lực chuyển qua mũi kiếm chứ? Ta có ý cảnh cáo người, từ nay đừng quá ỷ tài, xem thường đồng đạo vũ lâm.

Tạ Linh Vận then đỏ mặt, vội phân tán vầng cương khí bao bọc quanh mình.

Duy trì kinh khí đó, bảo vệ cơ thể, tất y phải có tư thế khấn trường, mà thân phận của y chẳng phải thấp kém gì, đối với một thiếu niên, y tỏ lộ vẻ khấn trường, thì còn cho là thể thống? Do đó, y phải phân tán chân ngưng, lấy lại bình thường.

Nhưng, vừa lúc đó, Quan Sơn Nguyệt phóng sang một nhát kiếm.

Tạ Linh Vận chưa phân tán hết chân ngưng, y hoảng hồn, vội nhún chân tung bổng người lên không, phần kinh khí còn lại thừa hiệu lực lôi cuốn thanh kiếm của Quan Sơn Nguyệt vượt tay, buông luôn thanh kiếm.

Kiếm vượt tay, đà tay còn đi tới, thân hình lướt theo, chàng chơi với, chồm về phía trước.

Tạ Linh Vận tránh được nhát kiếm đó, đáp xuống đất, gương mặt biến xanh dờn. Y kêu lên:

- Tiểu tử! Sao ngươi hèn thế.

Mọi người đứng bên ngoài cũng kinh hãi chẳng ai tưởng là Quan Sơn Nguyệt có thể hành động kém tư cách như vậy.

Quan Sơn Nguyệt chơi với, chồm về phía trước, ấn chân đứng lại vững vàng rồi, điềm nhiên điểm nhẹ một nụ cười, đáp:

- Tại hạ hành động, toàn bằng ý trời, trời bảo sao là làm vậy, chẳng hề xử sự theo một thủ đoạn nào. Các hạ là một Ma vương, các hạ làm nhiều tội ác, trời phải tru, đất phải diệt, tại hạ vâng theo ý trời, trừ gian diệt bạo ...

Tạ Linh Vận sững sờ, trong phút giây bất ngờ, chẳng làm sao nói được một tiếng.

Quan Sơn Nguyệt lại cười hì hì, tiếp nói luôn:

- Nghe cái hiệu của ngươi, Tu La Tôn Giả, ta biết ngay ngươi là lãnh tụ quần Ma, mà Ma là gì, nếu chẳng phải là một thứ người có hành động vô thường, chẳng ai lường được, phản phúc, xảo trá, gian hoạt, tàn độc, hung bạo, nham hiểm, có cái gì mà Ma chẳng dám làm? Huống hồ ngươi là một lãnh tụ? Phàm là lãnh tụ, hẳn phải có thành tích hơn bọn dưới tay, hẳn phải tàn độc, nham hiểm, xảo trá, gian hoạt hơn bọn dưới tay, thì chính ngươi phải chết trước! Ta nhân dịp ngươi lơ đãng cảnh giác, định trừ diệt ngươi, ta lấy tư cách Ma, trừ diệt Ma, ngươi có lý do gì mắng ta? Từ bao lâu nay, ngươi hành động như thế, sao ngươi chẳng thấy mình kém tư cách? Trái lại, ngươi còn tự hào, ngươi hãnh diện?

Tạ Linh Vận đuối lý, đâm thẹn, càng thẹn càng tức uất. Tuy y nhảy vọt lên, tuy y làm rơi kiếm của Quan Sơn Nguyệt, song nơi ngực y vẫn bị kiếm gây một vết thương. Y đưa một tay chặn nơi vết thương, tay kia vùng kiếm, cao giọng quát:

- Không trừ diệt tiểu tử này, thì vĩnh viễn Ma giáo chẳng còn vươn cao đầu lên với người đời nữa!

Y vừa buông dứt câu nói, quần ma đứng phía sau y nhất động thân hình, tất cả đều chuyển bước, tạo thành vòng vây quanh Quan Sơn Nguyệt.

Lý Trại Hồng và Liễu Y Ảo hét lên, vọt mình tới, vào tận trung ương, đến Nhất Âu cũng chẳng thể thản nhiên, bước theo hai người.

Thế chiến đã phân thành song phương rõ rệt, và bây giờ, nếu có động thủ, thì chắc chắn là họ hỗn chiến, chứ chẳng còn độc tấu nữa rồi.

Cục diện đã dàn thành tư thế đối chiến. Tạ Linh Vận cao giọng quát:

- Các ngươi còn chờ gì nữa?

Lệnh thủ lĩnh đã ra, có thuộc hạ nào lại dám bất tuân?

Lý Trại Hồng Á «hừ» một tiếng:

- Tu La! Ngươi đã thọ thương rồi, chính ngươi mà còn thế, liệu bọn kia sẽ làm nên được việc gì mà ngươi xua chúng vào cuộc?

Tạ Linh Vận giật mình. Lời nói của Lý Trại Hồng có lý lắm. Chính y mà còn bại cuộc, thì bọn kia chắc gì báo cái hận của y nổi?

Đối phó với Lý Trại Hồng và Liễu Y Áo, quần ma chưa hẳn giữ được thế quân bình, hà huống động thủ với Quan Sơn Nguyệt này cho rằng trên hẳn chị em họ một bậc? Y do dự một chút. Sau cùng, y đáp:

- Lý Trại Hồng, ta nhìn nhận hôm nay ngươi gặp may đó! Ta làm kế của tiểu tử, ta nhận bại, tuy nhiên tạm thời thôi đây nhé, các ngươi nên cẩn thận ngay từ giờ này là vừa. Chỉ trong ba hôm thôi, vết thương của ta lành rồi, các ngươi sẽ thấy thủ đoạn của ta. Ta xem các ngươi trốn nơi nào khỏi tay ta cho biết!

Lý Trại Hồng cười lạnh:

- Trong ba hôm nữa, ta sẽ có biện pháp đối phó với ngươi. Ngươi yên trí!

Tạ Linh Vận lạnh lùng:

- Được lắm! Ta chờ xem ngươi sẽ áp dụng biện pháp gì!

Quần ma bao vây bên ngoài, tự động giải tán, chẳng cần chờ Tạ Linh Vận ra lệnh. Rồi tất cả ủng hộ Tạ Linh Vận rời cục trường.

Khi chúng rời xa độ một trượng, Quan Sơn Nguyệt trầm giọng hỏi:

- Dịp tốt, trừ diệt quần Ma, sao Tiên tử bỏ qua? Buông tha chúng, là muối đường hậu hoạn đó!

Lý Trại Hồng lắc đầu, thở dài:

- Ngươi chẳng biết đâu!

Vừa lúc đó, Linh Cô từ phía toà lầu bước đến, nàng đến với hai tay không.

Nàng kêu lên:

- Không xong rồi, tiên tử ơi! Bạch ...

Liễu Y Áo dừng cao đôi mày, hét lớn:

- Tiểu quỷ! Ngươi học ở đâu cái thói hồ đồ hấp tấp thế?

Liễu Y Áo lập tức quay qua Lý Trại Hồng, thấp giọng:

- Tôi chỉ sợ sự tình diễn tiến không thuận lợi rồi đó, sư tỷ! Có lẽ đại sư tỷ đã mang luôn theo mình thanh Bạch Hồng Kiếm!

Lý Trại Hồng ngưng trọng thần sắc:

- Ta đã biết trước như vậy rồi, cho nên ta liệu sanh tử tranh chấp với bọn kia cốt để ...

Liễu Y Áo khoát tay:

- Đừng cho chúng biết chứ, sư tỷ! Bây giờ, mình phải làm sao đây?

Lý Trại Hồng suy nghĩ một chút:

- Thông thả rồi mình nghĩ ra cách ứng biến với tình thế! Cứ giải quyết vấn đề tại chỗ trước, còn việc kia, chúng ta sẽ thương lượng sau.

Vấn đề tại chỗ, là quan sát kỹ xem bọn người của Tạ Linh Vận có còn lẫn quần câu đó, âm thầm nghe ngóng câu chuyện của cả hai hay không. Bởi, Tạ Linh Vận đã đi rồi, thì còn lo ngại gì nữa?

Sau đó, Liễu Y Áo cởi chiếc áo ngoài, trao cho Lý Trại Hồng, Lý Trại Hồng tiếp lấy, mặc vào mình, đoạn cả hai một trước một sau chạy đi liền.

Nhất Âu bước đến gần Quan Sơn Nguyệt, vỗ tay lên vai chàng, thốt:

- Hôm nay, nhờ có lão đệ, bọn lão phu mới thoát khỏi cơn khó khăn ...

Quan Sơn Nguyệt nghiêm sắc mặt:

- Sự tình ra sao? Tại hạ nhìn qua thần sắc của các vị nhận thấy có cái gì nghiêm trọng lắm ...

Nhất Âu cười hắc hắc:

- Đừng nóng, lão đệ, trong cốc lát đây, lão đệ sẽ hiểu. Long Hoa Hội đã không còn là bí mật đối với lão đệ nữa, thì lão phu sẽ nói rõ cho lão đệ biết những gì lão đệ chưa biết và muốn biết. Bây giờ, lão đệ đi theo lão phu đây, xem việc ấy ra sao!

Thốt xong, lão chạy đi.

Quan Sơn Nguyệt theo sau liền.

Càng đi tới, họ càng lên cao, họ đến một cái đài, đài bằng đá nhô lên rất cao, bên dưới chân đài, có rất nhiều người, dàn thành hai hàng, như đối trận với nhau.

Người trong ba bảng Tiên, Ma, Quỷ có đủ mặt trong hai hàng đó, họ đứng lẫn lộn nhau, không phân biệt hẳn nhóm nào theo nhóm ấy.

Lý Trại Hồng đã đến nơi đó rồi. Nhìn qua cục diện, bà hỏi:

- Ai có chủ ý phân tách họ ra làm hai nhóm thế?

Khổ Hải Từ Hàng đáp:

- Chính bản tăng an bày như vậy.

Lý Trại Hồng giật mình:

- Sao ngươi biết chứ?

Mặt lộ vẻ từ bi, Khổ Hải Từ Hàng tiếp:

- Một tháng trước đây, bản tăng hân hạnh được Hoàng Hạc và Hương Đình cho biết, Long Hoa Hội sẽ giải tán, và thời gian giải tán là hôm nay ...

Lý Trại Hồng nổi giận:

- Ngươi nói cái gì? Thế ra, các ngươi đã thương nghị với nhau?

Khổ Hải Từ Hàng gạt đầu:

- Biển khổ không bờ, quay đầu là thấy bến, Hương Đình Tiên Tử đã giác ngộ những lỗi lầm, còn Lý Tiên Tử sao lại cứ chấp mê, không noi theo gương Hương Đình?

Lý Trại Hồng sững sờ, suy tư một lúc lâu, đoạn hỏi:

- Ngươi nói nghe dễ dàng quá chừng! Bây giờ sự việc đã kết thúc như thế này, ngươi bảo ta phải thu xếp cách nào cho ổn thoả?

Khổ Hải Từ Hàng cứ theo cái lối lo trời lo đất, dùng giọng bao hàm, thực thực, hư hư thốt:

- Làm lành, gặp lành, làm dữ gặp dữ, lành có lành báo, dữ có dữ báo trời Phật không đặt để một hậu quả nào cho con người, mà chính con người tự tạo, ai có ra sao thì ra nào phải do một Tiên tử thu xếp mà gọi là ổn thoả?

Tạ Linh Vận cũng có mặt tại chỗ, Khổ Hải Từ Hàng quay qua Tạ Linh Vận, tiếp luôn:

- Lòng hướng thiện thì nơi nào mà chẳng là cảnh Tiên, đợi gì phải đến cảnh xa xôi, rồi sanh ra tranh giành, rồi đưa nhau đến cuộc đổ máu? Lòng dưỡng ác, dù ở cảnh Tiên cũng như ở cảnh Ma, có khi nào trí được tịnh thần được nhàn đâu mà hưởng những thú thanh cao của cảnh Tiên? Tiên và Ma khác nhau ở nơi lòng, chứ chẳng phải cái khung cảnh bên ngoài, chẳng phải ở cái tên do con người tự đặt, ở những thứ bậc do con người bày ra ...

Tạ Linh Vận Ầ «hừẦ» một tiếng, trầm giọng thốt:

- Ta không tưởng ngươi luôn luôn kiếm cách phá vỡ Hội Long Hoa này! Rồi ngươi sẽ trả giá đắt với việc làm của ngươi! Đừng tưởng cái lý thuyết của ngươi có thể lung lạc được tâm hồn của bất cứ ai ngươi làm to!

Khổ Hải Từ Hàng điềm nhiên:

- Các hạ cho là lý thuyết, bản tăng lại nghĩ đó là cái đạo từ bi, bản tăng còn sống ngày nào, là chuyên lo cho đạo từ bi ngày ấy. Bản tăng quyết cứu độ Tôn Giả, đưa Tôn Giả từ cõi Ma về cõi Phật ...

Tạ Linh Vận cười lạnh:

- Người cứ chờ, người đưa ta từ cõi Ma đến cõi Phật hay ta đưa người từ cõi Phật trở lại cõi Ma!

Khổ Hải Từ Hàng niệm Phật hiệu, cao giọng tiếp:

- Bản tăng không vào địa ngục, vớt độ quần ma, thì còn ai làm cái việc đó cho bản tăng?

Tạ Linh Vận hét:

- Câm miệng đi, nhà sư điên!

Y gọi to:

- Người của ta đâu? Rồi ngay nơi này!

Y vẫy tay, đoạn thoát đi trước, các thuộc hạ ồ ạt theo sau.

24. Đường Về Cõi Mộng

Bọn Tạ Linh Vận đã khuất sau đỉnh Thần Nữ Phong rồi Quan Sơn Nguyệt quay đầu, nhìn lại Nhân Du Nhất Âu, chàng không nói gì, song ánh mắt biểu hiện rất rõ cái ý của chàng. Cái ý của chàng là muốn hiểu nội tình Long Hoa Hội.

Sở dĩ chàng có ý đó, là vì sau việc đối thoại giữa Khổ Hải Từ Hàng và Lý Trại Hồng, tất cả mọi người trong ba băng Tiên - Ma - Quỷ đều tỏ lộ một thần sắc quái dị ...

Qua thần sắc của họ, Quan Sơn Nguyệt suy đoán, có người tiếc nuối, có người man mác mơ hoài, có người lo ngại, mà cũng có người hoang mang, như tiền không đường, lui không nẻo ...

Chàng muốn hiểu tận tường, Long Hoa Hội đã kết thúc như thế này sao?

Và, cái hội quái dị sẽ hợp vào trong thời gian nào, hay giải tán vĩnh viễn, như Khổ Hải Từ Hàng đã tuyên bố?

Nhất Âu thở dài, lẩm nhẩm:

- Trên thế gian này, chẳng có cái gì trường cửu cả:

Nói tan là tan, nói hiệp là hiệp! Có ai ngờ, một cơ cấu huy hoàng, một cơ cấu có cái thế lực thừa khuynh đảo càn khôn, lại bỗng dừng tan rã như vầng mây trước gió, ngọn sóng giữa trùng dương, mây hiện đó rồi biến, sóng dâng đó rồi chìm ...

Khổ Hải Từ Hàng cười nhẹ:

- Có những cái tan, còn lưu lại lòng người một luyện tiếc, có những cái tan mang hạnh phúc lại cho con người! Sanh ra là hiệp, hiệp để đi dần đến cái tan, có cái hiệp nào vĩnh cửu? Thắc mắc làm chi? Khi con người là công cụ của hóa công, thì phải chấp nhận vai trò của mình, lúc nó chấm dứt thì tấtN tưởng đã đến lúc hạ màn đừng mong tái diễn! Huống chi, một tổ chức hỗn tạp? Cái gì hỗn tạp thì chẳng thể lâu dài. Một tổ chức rỗng chẳng ra rỗng, rỗng không ra rỗng, rỗng rỗng lẫn lộn, thiện ác chung chạ, thiện nhiễm ác, ác ganh thiện, một tổ chức quy tụ những người hữu dụng, không chuyên cứu thế độ nhân, mà chỉ phục vụ cho tham vọng, cho tự ái ... Cái tổ chức đó, có thể nào tồn tại lâu dài? Cho nên, tan rã là phải. Càng tan rã sớm, mọi cá nhân càng được giải thoát sớm, giải thoát khỏi cái nhỏ nhen, tầm thường, giải thoát khỏi cái tham vọng dê hèn, vì tham vọng đó, mà ai ai cũng mơ thanh toán lẫn nhau, báo thù, phục hận, giành ngôi vị, đoạt uy quyền ...

Nhất Âu trừng mắt nhìn lão tăng:

- Lão trọc khá kín đáo đấy! Mãi đến bây giờ, ta mới biết người cao minh, người thấu triệt nhiều việc, người thấu triệt mà lại gán cho ta cái chách vụ Hội Chủ, để trút tất cả phiền não lên đầu ta! Đáng lẽ người không nên làm thế!

Người âm trầm đến độ đã luyện được pháp thân Quang Minh, mà chẳng một ai hay biết! Ta hỏi người, người luyện môn công đó từ lúc nào?

Khổ Hải Từ Hàng điểm một nụ cười:

- Lâu rồi! Sở dĩ ta không dám thi triển là vì sợ phiền não vướng vào mình.

Các người ham danh nên chuốc lấy phiền não, nếu ta cũng đồng quan niệm như các người, thì giờ phút này ta đâu được an nhàn? Và ta đâu có thì giờ thừa thãi để bố trí cho cục diện xoay trở như ý muốn?

Nhất Âu Á «hừ!» lạnh:

- Thì ra, người đã nuôi dưỡng cái ý nguyện giải tán Hội Long Hoa này từ lâu!

Có cái ý nguyện như vậy, sao người không đảm nhận trách vụ Hội Chủ, mà lại cưỡng ép ta phải tiếp thọ? Là Hội Chủ, dù tạm người cũng dễ hành động hơn chứ? Là Hội Chủ người cũng dễ thực hiện cái ý nguyện đó chứ?

Khổ Hải Từ Hàng điềm nhiên:

- Bần tăng đã giải thích rồi, chỉ vì các người không chịu suy xét tận tường, để hiểu cho bần tăng nhiều hơn thôi! Làm Hội Chủ, phải giải quyết bao nhiêu sự việc, phiền phức vô cùng, bần tăng đâu còn thì giờ an bài cái chương trình đã dự định? Không làm Hội Chủ, bần tăng đứng ngoài vòng, sắp xếp sự việc được chu đáo hơn, ngoài ra còn có thể quan sát mọi hành vi của các người, theo dõi từng biến chuyển để kịp thời ứng phó, hầu thực hiện sở nguyện hữu hiệu hơn! Đứng bên ngoài, bần tăng có nhiều phương tiện nào phải nắm quyền Hội Chủ là giải quyết sự việc dễ dàng đâu? Trong khi các người chẳng biết bần tăng làm gì, thì bần tăng thấy rõ mọi hoạt động của các người. Cái lợi không làm Hội Chủ là ở chỗ đó!

Nhất Âu Á «hừ!» một tiếng lớn hơn:

- Ta biết mà, người đã thông đồng với lão Hoàng Hạc từ trước ...

Khổ Hải Từ Hàng mỉm cười:

- Nào phải chỉ thông đồng với một Hoàng Hạc mà thôi! Bần tăng cũng có hội ý với Hương Đình, cả ba chúng ta đã tiên đoán là sớm muộn gì Long Hoa Hội cũng phải giải tán, tự nó giải tán, chẳng cần ai làm cho nó tan ra. Người có biết tại sao chẳng?

Lão dừng lại một chút, đoạn tiếp luôn với giọng trầm trầm:

- Hội, gồm có ba bạng, mà cái đạo tâm càng ngày càng suy nhược, trong khi đó khí thế quần Ma càng lúc càng vươn mạnh lên, cái khí đó một khi thành căn cơ rồi, thì đạo tâm cầm như tiêu diệt hoàn toàn, bần tăng chỉ sợ lúc đó Tiên muốn giải tán mà Ma và Quỷ duy trì, Tiên cũng chẳng làm sao cưỡng lại được?

Ma Quỷ duy trì, để cho Ma chế ngự ngược lại Tiên, vận dụng Ma tâm áp đảo Đạo tâm! Chắc người phải thức ngộ cái nguy hại khi Tâm Đạo bị Tâm Ma chế ngự!

Chắc người thấu đáo cái khổ do một cuộc đảo lộn như thế mang đến cho chúng ta!

Lão kết luận:

- Sao cho bằng nên giải tán lúc còn có thể giải tán, chứ nếu đợi đến lúc bất lợi rồi, dù tất cả chúng ta có hợp sức, cũng chẳng làm sao xoay chiều cục diện nổi!

Lý Trại Hồng tiếp nói:

- Tạ Linh Vận nuôi dưỡng ác tâm, điều đó ta cũng đã biết rồi. Chính đại sư tỷ có thảo luận với ta và Liễu Y Áo hiện muội về sự tình, ta biết là sớm muộn gì, cục diện sẽ chuyển biến quan trọng! Ta cũng chẳng lạ gì, song ta chẳng khỏi thâm trách đại sư tỷ và lão Hoàng Hạc, nỡ bỏ tất cả mà đi ngay trong lúc tình thế khẩn cấp, trút cả khó khăn lên đầu ta và Áo muội! Thử hỏi, chị em ta làm sao giải quyết được chứ?

Khổ Hải Từ Hàng gật đầu:

- Hương Đình Tiên Tử đã có chương trình đối phó, mà bản tăng cũng đã có kế hoạch ứng biến, song không ngờ Tạ Linh Vận lại bộc lộ dã tâm quá sớm, hấn không chờ đợi đại hội khai diễn, hấn hấp tấp giở thủ đoạn, làm bản tăng không kịp đến nơi, tiếp ứng các người. Cũng may có Quan thí chủ ...

Lý Trại Hồng khoát tay:

- Tiếc chi cũng đã rồi. Có nói lại chỉ làm mất thì giờ, chẳng giúp ích gì cả.

Ta hỏi người, đại sư tỷ của ta cùng lão Hoàng Hạc hiện giờ ở tại đâu?

Khổ Hải Từ Hàng lắc đầu:

- Bản tăng không biết đâu. Bất quá, bản tăng hiểu là họ đi đến một nơi xa xôi lắm, xa hẳn người đời, và họ chẳng bao giờ trở lại nhân thế nữa.

Lý Trại Hồng lộ vẻ mơ buồn:

- Cả hai chừng như tâm đầu ý hợp, tương xứng với nhau ...

Khổ Hải Từ Hàng nhìn bà ta, trong ánh mắt có cái ý thâm trầm, một lúc lâu, thốt:

- Hoàng Hạc có nhờ bản tăng chuyển lại Tiên tử hai câu. Nhưng bản tăng nhận ra lúc này bất tiện ...

Lý Trại Hồng nhếch nụ cười khổ:

- Cứ nói đi, bình sanh ta rất thản nhiên đối với bất cứ sự việc gì của ta, lòng ta trống trải như đất bằng, ta chẳng có gì phải che giấu cả.

Khổ Hải Từ Hàng do dự một chút, rồi tiếp:

- Hai câu đó, như thế này:

Ước vọng đã lui về dĩ vãng, đừng tìm trong mộng ý niềm xưa! Hoàng Hạc bảo rằng, tiên tử nhất định thông cảm cho lão ta nhiều.

Lý Trại Hồng điểm một nụ cười, khoe miệng vẽ thành vết ảm đạm thâm phi thường. Bà ta lập lại hai câu đó một lượt đoạn thờ dài, thốt:

- Lão ấy đã nói như thế, ta còn yêu cầu lão điều chi nữa! Đời ta, là giấc mộng dài, mộng đẹp cũng thế, ác mộng cũng thế thôi, bởi chung quy cũng là mộng! Mộng đẹp dễ tỉnh, ác mộng khó quên, dù là cơn mộng nào, ta cũng chẳng oán trách lão. Đời ta chỉ có mộng, bỏ mộng đi rồi, ta còn gì nữa đâu?

Khổ Hải Từ Hàng điềm nhiên tiếp:

- Phù sanh, nhất mộng! Mấy mươi năm, một cuộc đời, bấm đốt ngón tay, đã thấy mình gần với cát bụi! Mộng cũng thế thôi, tỉnh cũng thế thôi! Tất cả đều giới hạn trong định kỳ, mộng rồi cũng dứt, tỉnh rồi cũng dứt, nào ai vượt quá định kỳ?

Bỗng, Lý Trại Hồng gạt ngang:

- Thôi đi! Đừng giảng lý nhà Phật với ta nữa. Người cũng như ta, người có thông suốt chi hơn ta mà hòng bày vẽ cái trò giáo huấn? Ta chỉ hỏi người một vài câu, người sẽ cầm miệng hến, nhưng ta có muốn tranh biện với người làm chi!

Khổ Hải Từ Hàng mỉm cười:

- Bản tăng nào dám tự hào mình thông đạt huyền cơ? Bản tăng còn kém Tiên Tử rất xa kia mà! Bởi biết mình ngu, bản tăng không vọng tưởng, và vì không vọng tưởng nên chẳng cần phải lụy cầu, có bao nhiêu, mãn nguyện bấy nhiêu, không có chi hết cũng chẳng cần bận tâm tìm cho có. Bản tăng chủ trương tự mãn nhờ tránh được tự mãn nên tránh được cái tự khổ.

Lý Trại Hồng khoát tay:

- Cho ta xin cái triết lý của người đó đi! Người xuất gia từ lúc nhỏ, nào biết chi đến tình duyên, người hiểu làm sao được những vui buồn sướng khổ của sự yêu đương? Người không đủ tư cách đề cập đến những chuyện đó. Cho người biết, ta không thể nào lượng thứ cho đại sư tỷ của ta!

Khổ Hải Từ Hàng kinh ngạc:

- Tiên Tử lượng thứ cho Hoàng Hạc được, lại cố chấp đối với Hương Đình Tiên Tử hay sao?

Lý Trại Hồng Á «hừÁ» một tiếng:

- Ta nói một đằng, người hiểu một nẻo! Cái việc kia, ta chẳng hề lưu ý đến nữa, điều mà ta không lượng thứ cho đại sư tỷ của ta, là ra đi sao lại mang theo thanh kiếm Bạch Hồng làm gì? Suýt chút nữa, ta bị Tạ Linh Vận bức dồn ta vào cảnh chết!

Khổ Hải Từ Hàng mỉm cười:

- Thì ra Tiên Tử phẫn nộ vì cái việc đó! Nhưng Tiên Tử trách oan Hương Đình. Hương Đình mang thanh kiếm theo mình là có ý tiếp trợ Tiên Tử chứ chẳng phải cốt tạo phiền phức cho người ở lại đâu.

Lý Trại Hồng nổi giận:

- Người nói nhầm! Bạch Hồng Kiếm là vật duy nhất do sư phụ lưu lại, mọi người đều cố kỵ thần oai của thanh kiếm, bọn Tạ Linh Vận sợ dĩ chưa dám phản bội, là vì ngán sợ thanh kiếm đó.

Khổ Hải Từ Hàng cười hì hì:

- Tiên Tử ơi! Đó là một cuộc an bài của Pháp Hoa Thánh Giả, để lừa bọn hậu sanh, chứ thanh kiếm đó, bất quá chỉ là mấy tác thép tầm thường, nó chẳng có thần oai thánh lực gì cả, chẳng rõ tại sao Tiên Tử lại xem nó là một vật có giá trị to lớn như vậy. Nếu bọn ma đầu kia biết được thì đại loạn đã diễn ra từ lâu trong thiên hạ rồi! Pháp Hoa Thánh Giả an bài cục diện đó, là để ngăn ngừa cơn đại loạn phát sanh, không hơn không kém!

Lý Trại Hồng và Liễu Y Áo sừng sốt, kêu lên:

- Thật vậy?

Khổ Hải Từ Hàng gật đầu:

- Sự thật là thế. Trước khi đi, Hương Đình có nói rõ cho bần tăng biết. Bà ta mang thanh kiếm theo, là để cho bọn Tạ Linh Vận luôn luôn hoang mang, còn hoang mang là còn cố kỵ, chẳng dám buông lung dã tánh, tùy tiện hành động điên cuồng.

Lý Trại Hồng thờ người ra đó, bất động như tượng gỗ. Lâu lắm, bà buột miệng thở dài:

- Ba hôm sau, Tạ Linh Vận lại sẽ đến! Lúc đó chúng ta phải đối phó như thế nào?

Khổ Hải Từ Hàng trấn an:

- Tiên Tử bất tất phải quá lo, bần tăng có cách thoái địch.

Lý Trại Hồng thở dài:

- Ta khó tin là thanh kiếm Bạch Hồng được lưu lại, do cái ý phỉnh phờ của sư phụ ta!

Khổ Hải Từ Hàng chỉnh sắc mặt:

- Tiên Tử không tin cũng chẳng được, bởi sự thật là vậy, và Thánh Giả làm thế là vì sự tình bất đắc dĩ phải làm. Ngày trước thu nhận cả năm vị môn đồ, Thánh Giả hết sức hoan hỉ Tu La Tôn Giả, do đó người đem tất cả sở học bình sanh truyền sang cho Tu La Tôn Giả ...

Lý Trại Hồng chận lại:

- Điều đó, ta đã biết rồi, sư phụ ta truyền cho hần kiếm pháp Á «Tu La Tứ ThứcÁ», đủ chứng tỏ người hết sức hài lòng về hần.

Khổ Hải Từ Hàng thở ra, tiếp:

- Tình hình lúc ban đầu là thế, nhưng đến lúc vì gấp thành công, Thánh Giả đốt hai đoạn tập luyện, phải lâm vào cảnh tẩu hỏa nhập ma, người mới thức ngộ ra cái dã tâm của Tạ Linh Vận không xứng đáng thừa kế đại nghiệp của người, điều đáng lo ngại là lúc đó người không còn đủ sức chế ngự Tạ Linh Vận, cho nên người mới chế ra Á«Đại La Thất ThứcÁ», cốt khắc chế Á«Tu La Tứ ThứcÁ» truyền lại cho ba vị. Nhưng, Á«Đại La Thất ThứcÁ» lại là môn công thuần dương cương, không hợp với nữ nhân, do đó bản tăng chỉ sợ ba vị ...

Lý Trại Hồng gật đầu:

- Người nói đúng, cũng vì thế mà đại sư tỷ ta dù cố công tập luyện, chỉ phát huy được bảy thành lực là cùng còn ta và Liễu Y Áo hiền muội thì lại kém xa ...

Khổ Hải Từ Hàng tiếp:

- Nếu cố gắng lắm, Hương Đình Tiên Tử chỉ cảm cự tương đương với Tạ Linh Vận thôi, chứ không hy vọng gì thủ thắng đối với hắn. Tuy nhiên, đó là vấn đề tương lai, chứ hiện tại thì Hương Đình Tiên Tử có mang Á«Đại La Thất ThứcÁ» ra giao đấu với hắn, cũng chẳng làm sao khắc phục nổi Á«Tu La Tứ ThứcÁ» của hắn.

Dù cả ba vị hiệp sức lại, bản tăng cũng lo ngại là Tạ Linh Vận đánh bại ba vị dễ dàng ...

Lý Trại Hồng cúi đầu, không đáp.

Không đáp, có nghĩa là mặc nhận lập luận của Khổ Hải Từ Hàng.

Khổ Hải Từ Hàng tiếp:

- Bỏ Tạ Linh Vận, tự nhiên Thánh Giả phải tìm người khác để truyền y bát, và người được chọn, là Hương Đình. Song, người lại sợ Hương Đình chưa phải là địch thủ của Tạ Linh Vận, dù có cả hai vị kèm một bên, sẵn sàng tiếp trợ, nên người nghĩ ra một biện pháp. Với biện pháp đó, thanh kiếm Bạch Hồng xuất hiện và tồn tại đến ngày nay. Những gì xảy ra trong ngày long trọng trao kiếm, hắn tiên tử còn nhớ rõ chứ?

Lý Trại Hồng mơ màng, hồi ức sự việc xa xưa, trầm lặng một lúc lâu, không nói năng gì.

Quan Sơn Nguyệt nóng nghe sự tình, song không tiện thúc giục.

Liễu Y Áo thấy chàng băn khoăn, liền thốt:

- Lúc đó, ta cũng có mặt ...

Quan Sơn Nguyệt chụp ngay câu nói:

- Thế thì xin Tiên Tử cho nghe những gì xảy ra lúc đó ...

Lý Trại Hồng nhìn thoáng qua Quan Sơn Nguyệt, rồi đảo ánh mắt sang Liễu Y Áo, điểm một nụ cười, cất tiếng:

- Hiền muội cứ nói, nói cho hắn nghe!

Nụ cười của Lý Trại Hồng có ẩn ý, Liễu Y Áo như đã đoán ra cái ý thâm kín đó, thoáng đỏ mặt, nhưng liền lấy ngay tự nhiên thuật:

- Lúc đó, ta vừa được mười sáu tuổi ...

Dĩ nhiên nàng dùng cái tiếng ta, là hướng về Quan Sơn Nguyệt. Nàng dừng lại một chút, đoạn tiếp:

- Ta chưa theo học võ với sư phụ ta được bao nhiêu năm, dù vậy ta cũng được sư phụ cho phép tham dự cuộc đại hội tại sơn môn, quy tụ toàn thể môn nhân, nghe người tuyên bố về tình hình Long Hoa Hội. Người cho biết Hội Long Hoa vừa được thành lập, quy củ chưa chu đáo, cao thủ chưa theo về đông đảo, mà người thì cảm thấy không còn sống được bao lâu nữa, cho nên người ủy trao trách vụ hoàn thành hội lại cho các môn đồ, người trao ra thanh kiếm Tru Tiên, tượng trưng quyền uy tối thượng điều khiển toàn thể hội, ai giữ thanh kiếm linh đó, có quyền sanh sát những hội viên nào bất tuân quy luật, phản Hội, lừa bịp. Các môn đồ ai ai cũng đinh ninh là sư phụ sẽ trao kiếm linh cho Tạ Linh Vận, và hắn lộ cái vẻ đắc ý rõ rệt ...

Nàng lại dừng thở mấy hơi dài, rồi tiếp:

- Ngờ đâu, sư phụ ta trao kiếm lệnh cho đại sư tỷ Hương Đình, điều đó làm Tạ Linh Vận biến sắc mặt, ánh mắt của hắn tóe lửa sáng ngời. Nếu có thể, hắn dám xuất thủ cướp đoạt thanh kiếm. Huống chi, U Minh Chủ Tể Tây Môn Vô Diêm có mặt tại cục trường, sẵn sàng tiếp ứng hắn, nếu hắn vọng động. Bọn ta thì hồi hộp, lo sợ một biến cố xảy ra. Ngờ đâu, sư phụ đã thấy rõ thâm ý của chúng, lại lấy ra một thanh kiếm, đó là thanh Bạch Hồng Kiếm, cầm thanh trường kiếm trong tay, sư phụ tiếp luôn ...

Nàng dừng lại, nhìn thoáng qua Khổ Hải Từ Hàng và Lý Trại Hồng, rồi tiếp:

- Sư phụ bảo, thanh kiếm Tru Tiên, bất quá chỉ là một thanh kiếm lệnh, cũng như lệnh bài, tượng trưng cái quyền lãnh đạo chẳng có công dụng thực sự, hữu hiệu, giết người, cho nên nó không có đủ oai lực tuyệt đối bắt buộc toàn thể hội viên phải tuân phục, và ai ai cũng có thể khinh lờn, nếu muốn khinh lờn, nếu muốn phản bội. Sở dĩ thế, người trao luôn thanh kiếm Bạch Hồng, để làm hậu thuẫn cho Á«Tru Tiên LệnhÁ», kẻ nào khinh lờn Á«Tru Tiên LệnhÁ», thì đại sư tỷ cứ dùng Bạch Hồng Kiếm lấy mạng kẻ đó. Để chứng minh oai lực của thanh kiếm Bạch Hồng, sư phụ rút nó ra khỏi vỏ, ánh thép của nó chớp lên sáng ngời, ai trông thấy cũng rợn người. Cạnh cục trường, có một hòn non giả, cách độ hai mươi trượng. Sư phụ ta vung tay, phóng thanh kiếm bay đi, lao vút đến hòn giả sơn đó, đâm thủng vào, sâu đến tám chín thước rồi tự nó bay về tay sư phụ. Đoạn sư phụ trao nó cho đại sư tỷ đồng dạ tuyên bố, từ nay trách vụ làm rạng rỡ Long Hoa Hội thuộc về đại sư tỷ, nếu kẻ nào bất tuân lệnh sai khiến, khinh thường Á«Tru Tiên LệnhÁ», thì đại sư tỷ cứ dùng thanh Bạch Hồng Kiếm giết ngay.

Nàng dừng lại, rồi trầm giọng tiếp luôn:

- Đại sư tỷ quỳ xuống, tiếp thọ lệnh dụ. Sư phụ bảo mọi người cùng quỳ xuống, tuyên thệ trung thành với đại sư tỷ, luôn luôn tuân hành lệnh đại sư tỷ. Tạ Linh Vận và Tây Môn Vô Diêm, không phục sự lãnh đạo của sư tỷ, song khiếp đảm vì oai lực của Bạch Hồng Kiếm, nên bắt buộc phải quỳ theo mọi người.

Nàng thở dài, kết thúc:

- Sư phụ điểm nhẹ một nụ cười, rồi đi luôn ...

Nàng thở dài mọi người cũng thở dài, nhưng qua cái thở dài đó, niềm ưu tư trong mọi người như trút bớt ...

Khổ Hải Từ Hàng gật đầu:

- Tiên Tử nhớ rành rẽ quá, rành hơn bản tăng nhiều!

Lý Trại Hồng hỏi:

- Chính mắt bọn ta trông thấy oai lực của thanh kiếm Bạch Hồng, như vậy làm sao cho rằng có sự lừa gạt?

Từ Hàng thở dài:

- Sự kiện đó, ngoài Hương Đình ra, chỉ có mỗi một mình bản tăng biết được mà thôi! Chính Hương Đình thoát đầu cũng vẫn tin tưởng cái oai lực của thanh kiếm đúng như lúc Thánh Giả thực nghiệm. Sau này, khi vắng người, bà ta có làm thử mấy lần, qua những lần phóng thử đó, bà mới thấu đáo sự khổ tâm của Thánh Giả.

Lý Trại Hồng hấp tấp hỏi:

- Nhưng mà sự tình như thế nào chứ?

Khổ Hải Từ Hàng tiếp:

- Thử như vậy, rồi, Hương Đình tuy biết là thanh kiếm không có oai lực thần bí như lúc Thánh Giả thực nghiệm, song vẫn còn tin tưởng ở chất thép của nó.

Cho đến một hôm ...

Liều Y Áo hấp tấp hỏi:

- Đến hôm nào? Và hôm đó đại sư tỷ gặp chuyện gì?

Khổ Hải Từ Hàng tiếp luôn:

- Lúc đó Hương Đình tiếp nhận quyền lãnh đạo Long Hoa Hội, thì bản tăng và Hoàng Hạc chưa gia nhập. Một hôm Hương Đình gặp bản tăng tại Lữ Lương Sơn, cường bức bản tăng vào hội, bản tăng khước từ, do đó có cuộc động thủ giữa song phương. Hương Đình Tiên Tử sử dụng Á«Đại La Thất ThứcÁ» vẫn không hạ nổi bản tăng. Cuối cùng, bà ta phải rút thanh Bạch Hồng Kiếm ra thị oai với ánh thép chớp ngời. Bản tăng thấy ánh thép, khiếp đảm liền, bái phục ngay. Để biểu hiện oai phong rõ rệt hơn, Hương Đình đâm thốc kiếm vào vách đá, kiếm chọc thủng đá, nhưng chẳng phải vì kiếm báu, mà do chính công lực thâm hậu Hương Đình ...

Lý Trại Hồng trở mặt hỏi:

- Rồi sau đó, có gì xảy ra nữa chẳng?

Khổ Hải Từ Hàng nhếch nụ cười thâm:

- Mũi kiếm gây hơn tấc! Từ đó Hương Đình luôn luôn đeo kiếm bên mình, song chẳng bao giờ rút nó ra khỏi vỏ, cho bất kỳ ai trông thấy!

Lý Trại Hồng tuyệt vọng đến mất thần.

Lâu lắm, bà ta mới thốt:

- Thảo nào, từ lúc đó, đại sư tỷ chẳng hề đề cập đến thanh kiếm Bạch Hồng, và luyện tập võ công không ngừng!

Khổ Hải Từ Hàng tán:

- Ngày trước, Hương Đình Tiên Tử chẳng bằng ngày nay đâu, ngày nay thì võ công của bà ấy tiến quá mức tưởng tượng, vì có phẩm chất tốt, bà sẽ thành công quan trọng, trên xa bản tăng dù bản tăng luyện được thân pháp Quang Minh!

Bồng, Nhất Âu hỏi:

- Người đã nói là Á«Đại La Thất ThứcÁ» không thắng nổi thân pháp Quang Minh của người, thế thì do đâu người bằng lòng tiếp nhận sự mời thỉnh của Hương Đình Tiên Tử?

Khổ Hải Từ Hàng mỉm cười:

- Không cưỡng ép được bản tăng bằng võ công, bà ấy dùng ngôn ngữ thuyết phục!

Quan Sơn Nguyệt chen vào:

- Chắc những lời lẽ của Hương Đình Tiên Tử cao minh lắm nên lão Thiền Sư mới cảm phục được, Lão Thiền Sư có thể thuật lại cho tại hạ nghe chẳng?

Khổ Hải Từ Hàng trầm ngâm một lúc, đoạn lắc đầu:

- Chịu thôi, bản tăng khó tuân lệnh thiếu Linh chủ!

Quan Sơn Nguyệt biết không thể nào bức bách lão tăng nói những gì lão không tiện nói, nên thở dài, lộ vẻ thất vọng ra mặt.

Mọi người đều có một niềm suy tư riêng biệt, ai ai cũng mơ màng theo đuổi ý tưởng của mình, chẳng ai nói với ai tiếng gì nữa.

Qua một lúc lâu Quan Sơn Nguyệt hỏi cả bốn người hiện diện:

- Về Long Hoa Hội, tại hạ đã hiểu được ít nhiều chi tiết, tuy nhiên vẫn còn một vài thắc mắc chẳng hay các vị có bằng lòng giải thích cho tại hạ được hiểu.

Khổ Hải Từ Hàng cười nhẹ:

- Về Long Hoa Hội, chưa nghe nói đến thì ai ai cũng tưởng là một tổ chức bí mật, song có thấy rồi, thì chung quy cũng chỉ là một hội tâm thường, cũng bao gồm những tranh chấp nhỏ nhen và hội viên xoay quanh quyền lợi, ngoài ra chẳng có một chủ trương nào cao diệu, có tiện ích thiết thực cho người đời. Nó rất đơn giản như vậy, Quan thế huynh đã biết rõ quá rồi, bản tăng thấy không còn chi tiết nào quan trọng cần giải

thích với thế huynh nữa. Giả như thế huynh còn thắc mắc, theo bản tạng nghĩ những thắc mắc đó hẳn phải thuộc về lĩnh ân sư, là Hoàng Hạc Tán Nhân. Mà những gì thuộc về lão ấy, thú thật bản tạng chẳng hiểu nhiều bằng hai vị Tiên Tử. Tốt hơn bản tạng xin nhường cho hai vị Tiên Tử làm cái việc giải đáp thắc mắc cho Quan thế huynh.

Lão tăng dừng lại một chút, nhìn thoáng qua Lý Trại Hồng và Liễu Y Áo điểm một nụ cười bí hiểm, tiếp:

- Quan thế huynh cứ hướng về họ, hỏi gì thì hỏi, chắc chắn là họ sẽ không từ chối phúc đáp đâu!

Liễu Y Áo Ầ «hừẦ» một tiếng:

- Lão trọc không muốn nói, thì cứ để cho bọn ta nói, cần gì phải vẽ vờ rườm rà?

Khổ Hải Từ Hàng gật gù:

- Nếu Tiên Tử chịu tiết lộ thì còn chi hơn? Hẳn là sự việc phải rành rẽ lắm!

Lý Trại Hồng trừng mắt nhìn Liễu Y Áo.

Liễu Y Áo hấp tấp thốt:

- Sư tỷ yên trí! Tiểu muội chỉ nói những gì có thể nói thôi!

Lý Trại Hồng nhếch nụ cười khổ:

- Nói được một, hai, cứ nói trọn, muội cần gì phải giấu phần này phần nọ?

Đã muốn giấu bớt, thì còn nói làm chi?

Liễu Y Áo bắt đầu tường thuật ...

Nhưng, Khổ Hải Từ Hàng chừng như nhớ đến một sự gì, vội chen lời chặn lại:

- Tiên Tử nên cân nhắc lợi hại đấy nhé! Phải biết quanh vùng, ít nhất cũng có mấy trăm mạng người, mà sự an toàn của họ đều do nơi thái độ của Tiên Tử đó, bản tạng vì sanh mạng của toàn thể, mà nhắc khéo Tiên Tử thôi, còn thì tùy Tiên Tử nói ...

Liễu Y Áo cau mày:

- Thực ý của người như thế nào hả?

Khổ Hải Từ Hàng điềm nhiên:

- Trong mảnh giấy của Hương Đình Tiên Tử lưu lại cho hai vị, có khi rõ ràng những điều quan trọng, bản tạng còn nói gì nữa cho thành thừa!

Liễu Y Áo trầm ngâm một chút, đoạn tiếp:

- Người muốn đề cập sự việc của đại sư tỷ, để cảnh cáo ta? Người liên tưởng đến hẳn à? Vừa rồi, chẳng qua vì may mắn ...

Khổ Hải Từ Hàng mỉm cười:

- Đừng tưởng trên đời này có những may mắn! Không đâu, bất cứ sự thành công nào cũng có nguyên nhân. Chính Hương Đình Tiên Tử ngày trước đã nói với bản tạng như vậy, lúc đó bản tạng không tin, xong bây giờ thì ...

Liễu Y Áo trừng mắt:

- Người đừng lo nhảm, ta bảo chứng với người mà, chẳng hề có việc đó đâu!

Người cứ đi đi, trong hai khắc thời gian trở lại đây, người sẽ biết!

Họ nói gì với nhau, có vẻ bí mật quá chừng?

Khổ Hải Từ Hàng gật đầu:

- Bần tăng cảm kích thành ý của tiên tử. Thực ra, đối với tiên tử, điều đó chẳng gây một tổn hại nào, bất quá bần tăng chỉ khuyên tiên tử đừng gấp, bởi dục tốc bất đạt mà! Hòa hườn mà hành sự, thì vĩnh viễn được an toàn, vĩnh viễn chẳng có gì lo nghĩ. Trông cái gương của Hoàng Hạc và Hương Đình đó, họ có cái kết cuộc tốt đẹp quá hẳn Tiên Tử cũng biết tại sao chứ!

Liễu Y Áo gất:

- Đừng nói nhảm:

Quan Sơn Nguyệt đứng đó, mà tưởng chừng như ở một thế giới cách biệt muôn trùng, cổ lắng nghe, cố tìm hiểu, vẫn không thấu đáo nổi những ẩn ý của họ qua cuộc đối thoại.

Khổ Hải Từ Hàng day qua chàng, mỉm cười, thốt:

- Quan thế huynh miễn cho bần tăng cái việc phải vắng mặt bất ngờ nhé, trong hai khắc sau, bần tăng sẽ trở lại, có sự quan trọng cần nhờ thế huynh ...

Khổ Hải Từ Hàng đi rồi, Liễu Y Áo còn đứng thừ người ra đó, tâm tư trầm trọng, một lúc lâu, lại nhìn sang Lý Trại Hồng chừng như để hỏi ý kiến.

Lý Trại Hồng thở dài:

- Hiền muội hãy nghe theo lời lão tặc đi! Trước kia, ngu thơ có ý khinh thường lão, nhưng hiện nay thì ngu thơ đã bắt đầu thấy cái chân giá trị của con người lão, lão ta cũng thông minh, sáng suốt, có nhiều kinh nghiệm trên trường đời, những nhận xét của lão rất xác đáng ...

Liễu Y Áo thở dài, trầm ngâm một lúc, đoạn day qua Quan Sơn Nguyệt, bảo:

- Đi thôi!

Nàng tung mình lên không, như chui vào mây, Lý Trại Hồng theo liền.

Linh Cô nắm tay áo của Quan Sơn Nguyệt, lôi chàng theo luôn.

Ai ai cũng giỏi thuật khinh công, họ lướt đi trong mây mờ, một lúc sau, đến khu rừng tùng, nơi đó, hai con bạch hạc Lôi và Đình còn đậu trên cành cây, chờ họ.

Nơi họ đến, là Tử Hư Tiên Phủ.

Lối kiến trúc đại quy mô, phô rõ vẻ huy hoàng tráng lệ.

Liễu Y Áo và Lý Trại Hồng vào phủ, Linh Cô đưa Quan Sơn Nguyệt theo sau.

Nhìn qua tiên phủ, Quan Sơn Nguyệt thở dài:

- Tân kỳ quá! Nơi đỉnh núi cao, đường lên hiểm trở như thế này, lại tạo dựng được một cơ sở hoa mỹ, thiết tưởng phải tốn phí công phu và thời gian vô cùng quan trọng!

Linh Cô mỉm cười:

- Đừng nhìn cái vẻ bên ngoài rồi thán phục, tôi chỉ sợ vào trong rồi thiếu hiệp lại thất vọng nặng nề!

Nhưng Quan Sơn Nguyệt chưa thấy cái vẻ gì chứng minh lời nói của Linh Cô, bởi nơi chàng đặt chân là đại sảnh, lối bày trí hết sức huy hoàng. Như vậy thì, bên trong có phản ngược bên ngoài đâu? Tại sao nàng bảo là đừng nhìn vẻ ngoài mà phê phán toàn diện?

Linh Cô lại lôi chàng đi luôn, thay vì dừng lại đại sảnh.

Qua khỏi đại sảnh, cả hai đi theo con đường hành lang, đến trước một gian phòng, Linh Cô vén bức rèm châu qua một bên rồi đưa Quan Sơn Nguyệt vào gian phòng đó.

Quan Sơn Nguyệt sững sờ. Bây giờ, chàng mới chịu nhận ra Linh Cô nói đúng.

Đứng bên ngoài nhìn gian phòng ai ai cũng cho đó là cung vàng, các ngọc, nhưng vào trong rồi mới thấy tường loang lổ, bốn bề tơ nhện giăng mắc bịt bùng, nền phòng lợp những bụi, mùi mốc meo lên, khó ngửi vô cùng.

Một tiên phủ huy hoàng làm gì có một gian phòng tiêu điều hoang phế như thế này?

Trong gian phòng, chẳng có vật dụng chi cả, ngoài mấy chiếc chiếu cỏ, hiện tại Lý Trại Hồng và Liễu Y Áo mỗi người ngồi trên một chiếc chiếu xếp bằng tròn.

Liễu Y Áo đưa tay bảo Quan Sơn Nguyệt:

- Hãy tạm ngồi trên chiếu đó!

Quan Sơn Nguyệt ngồi xuống, trên gương mặt vẻ kinh dị vẫn còn hiện rõ.

Liễu Y Áo mỉm cười, hỏi:

- Thiếu hiệp có nhận thấy, nơi đây thô lậu đơn giản lắm chẳng?

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ một chút, đoạn đáp:

- Không hẳn là thô lậu, đơn giản, bởi một cơ sở dù thô lậu, đơn giản, cũng vẫn che mưa đón gió cho con người được như thường. Mình cho là đơn giản, thô lậu, chỉ vì mình có tánh cầu kỳ đó thôi. Có điều, tại hạ lấy làm lạ về chỗ tương phản giữa bên ngoài và bên trong.

Lý Trại Hồng cười nhẹ:

- Thiếu hiệp có biết nơi đây là địa phương nào chẳng?

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu.

Lý Trại Hồng đáp:

- Nơi đây, là địa phương luyện công của chị em tôi đó! Có thể bảo là suốt một năm dài, chị em tôi ở mãi trong gian phòng này, thời gian ở bên ngoài, cộng lại cho tròn năm, chẳng hơn một ngày!

Vì bắt đầu quý trọng Quan Sơn Nguyệt, cả hai tiên tử phải dùng cái sáo của ngôn ngữ để đối thoại với chàng, do đó họ xưng tôi và gọi chàng là thiếu hiệp.

Quan Sơn Nguyệt lại lắc đầu:

- Thật tại hạ không hiểu nổi! Phàm luyện công, nơi nào lại chẳng thuận tiện? Tại sao phải an bài một địa điểm vừa đơn giản, vừa thô lậu như thế này?

Lý Trại Hồng mỉm cười:

- Đó là bí quyết của cái việc tầm Tiên. Tiên, là thoát tục, Tiên phải dứt khoát mọi cám dỗ trên đời, cho nên bên cái cực đoan phú quý, chị em tôi giam mình trong cái cực đoan nghèo nàn. Tập cho quen chịu đựng cái cực đoan nghèo nàn, thiếu thốn, nhìn cái cực đoan phú quý, thừa thãi mà diệt trừ lòng ham muốn, khi nào đạt được cái tập quán đó rồi, mới có thể sống với cảnh tịch mịch.

Quan Sơn Nguyệt chùng như hiểu, chùng như không, tuy nhiên chàng cũng gật đầu.

Lý Trại Hồng tiếp:

- Hoa nở dù đẹp, chẳng có hoa nào tồn tại ngàn năm. Trăng tròn dù sáng chẳng có trăng nào tròn mãi ngàn năm. Cầu Tiên, là tìm lối thoát, thoát khỏi cái luật thừa trừ của tạo hóa! Cái đạo lý đó, chắc thiếu hiệp hiểu rõ ...

Quan Sơn Nguyệt thở dài:

- Cao thâm quá! Huyền diệu quá! Tại hạ không thể nào thấu triệt!

Lý Trại Hồng đột nhiên cười lớn:

- Trong thiên hạ, có cái gì tồn tại mãi với thời gian? Có cái gì chẳng phải là tạm? Mà tạm thì có khác nào là giả tạo? Rồi bỏ giả tạo, tìm về chân như, xa cái tạm thời, tìm về vĩnh viễn, trên đời này có mấy ai thừa can đảm làm cái việc đó?

Giọng cười của bà ta nghe sao bi thảm vô cùng!

Quan Sơn Nguyệt cũng sờ ...

Chàng tự hỏi, họ đang mơ màng, hay họ khảo luận với đầy đủ lý trí ...

25. Lối Vào Cõi Mộng

Sáu mươi năm trước có một nho sĩ, họ Bá Lý, tên Bất Bình từng nuôi mộng công hầu nhưng mỗi lần lều chõng ra đi, mỗi lần đến trường thi là mộng vỡ tan tành, sau cùng lòng nguội lạnh, lìa quê quán, tầm tiên.

Tầm tiên, cũng là một lối nuôi mộng, mà không nơi nào mộng được thực hiện dễ dàng bằng đỉnh Vu Sơn. Bởi, ngày xưa, có vị Vua từng nằm mộng gặp tiên tại Thần Nữ Phong, thì ngày nay muốn tìm tiên, Bá Lý Bất Bình tự nhiên chọn nơi đó để làm cái đích của chuyến viễn hành.

Vào thời gian đó, Bá Lý Bất Bình, tuổi độ hơn ba mươi.

Lên đến đỉnh Thần Nữ Phong rồi, quả nhiên y thấy bóng dáng một nữ nhân!

Nơi đây tịch tịch, quanh năm suốt tháng chẳng có bóng người, mà trong vòng mây trăm dặm, phụ cận, chẳng có cư dân làm gì có nữ nhân ở trên đỉnh núi cao? Hẳn nhiên, nữ nhân phải là tiên, y nghĩ như vậy.

Mà tiên nữ thì hầu hết đều đẹp, mặc dù lúc đó nữ nhân đưa lưng về y, y chẳng thấy rõ mặt mày, y vẫn hình dung ra nữ nhân hẳn phải đẹp lắm!

Đẹp như tiên!

Bá Lý Bất Bình không tưởng là đã thành tiên lại để gặp tiên như thế.

Gặp tiên, thế là mộng đã thành. Mộng tìm tiên sao dễ hơn mộng công hầu chứ?

Bá Lý Bất Bình hết sức mừng rỡ, bước nhanh tới, đồng thời gọi to. Gọi, y có biết xưng hô làm sao mà gọi? Bất quá y cất tiếng báo hiệu sự hiện diện của y, cho nữ nhân quay mình lại.

Nữ nhân quay mình thật.

Bá Lý Bất Bình vừa trông thấy gương mặt nữ nhân, bất giác giật mình, thay vì tiến tới, y lùi lại mấy bước!

Nữ nhân xấu xí quá, chẳng khác nào nữ dạ xoa!

Y lùi, nữ nhân bước tới, bắt buộc y phải dừng chân, và cuộc đối thoại miễn cưỡng diễn ra.

Qua cuộc đối thoại, Bá Lý Bất Bình được biết nữ nhân họ Ôn tên Kiều.

Thực sự, nữ nhân cũng chẳng biết tên và họ của mình là chi.

Lúc sanh nữ nhân, cha mẹ thấy con xấu xí quá, đoạn tâm đem bỏ nơi chân núi, nhờ một bậc dị nhân trông thấy, nhặt về nuôi dưỡng đặt cho tên Kiều. Họ Ôn, chính là họ của vị dị nhân đó.

Sau khi truyền hết vũ công cho Ôn Kiều, vị dị nhân đó quy tiên. Ôn Kiều lại trở thành cô đơn quanh quẽ như trước. Nghĩ mình quá xấu xí, không thể chen đứng giữa dòng đời, nên Ôn Kiều cam phận nương náu chốn non cao, sống cảnh tịch tịch.

Cái nhan sắc của Ôn Kiều dĩ nhiên không kích động nổi tâm tình của Bá Lý Bất Bình, bởi y tầm tiên thì gặp quỷ, làm sao y thích chí nổi? Tuy nhiên, lỡ dở nghề văn, y bắt đầu chú ý đến nghiệp võ, thấy Ôn Kiều có võ công cao, y ngưỡng mộ ngay, do đó, lưu lại đỉnh núi, đàm đạo suốt đêm dài.

Ôn Kiều bình sanh chưa hề tiếp cận nam nhân, mà Bá Lý Bất Bình lại khâm phục vũ công của nàng, cả hai cảm thấy có cái gì ràng buộc họ với nhau. Họ trở thành thân mật không mấy chốc, và cuối cùng thì họ kết thành vợ thành chồng với nhau, cùng sống cảnh tịch tịch bên nhau, qua ngày, đoạn tháng ...

Bá Lý Bất Bình nhờ Ôn Kiều truyền thụ vũ công, y quyết tâm trở thành một tay vũ dũng siêu phàm thì tự nhiên phải cố gắng luyện tập.

Ngoài những giờ tập luyện dưới sự chỉ dẫn của Ôn Kiều, Bá Lý Bất Bình còn nghiên cứu tất cả những pho bí kíp do dị nhân để lại.

Ôn Kiều kém chữ nghĩa, nên dù có những quyển sách vô giá trong tay, cũng chẳng dùng được.

Bá Lý Bất Bình thì muốn mình mau giỏi hơn Ôn Kiều, nên tìm tòi được gì hay, lại giấu vợ, âm thầm luyện tập một mình. Do đó, không lâu lắm, y luyện được một tài nghệ trên hãn Ôn Kiều. Và bắt đầu từ ngày y giỏi hơn vợ, thì y cũng dần dần lạnh nhạt vợ. Trước kia, y chịu đựng nổi dung nhan xấu xí của Ôn Kiều bây giờ thì y lộ vẻ khinh bỉ ra mặt.

Ôn Kiều cũng biết là chàng không còn giữ tình cảm đậm đà tha thiết như trước, thoát tiên bà cứ tưởng là vì bà xấu xí, nên chồng mau sanh chán. Mãi cho đến lúc vợ chồng cãi vã nhau, đến phải động thủ với nhau, Ôn Kiều mới thức ngộ ra là Bá Lý Bất Bình ý trượng tài cao, định phản bội bà, quyết giết bà, bây giờ y không còn cần nhờ bà nữa, thì y cũng chẳng cần vờ vĩnh nghĩa ân chồng vợ.

Thì ra, bà bị y lợi dụng!

Bà vừa cảm hận vừa đau đớn về thái độ của chồng.

Cũng may cho Ôn Kiều, trước lúc lâm chung, vị dị nhân đó có truyền lại cho bà ta một chiêu độc đáo, cái chiêu đó bao hàm trọn sở học của vị dị nhân, cho nên dù Ôn Kiều không tra cứu được bí kíp vũ công, dù Bá Lý Bất Bình có ý xấu, giấu giếm vợ để tập luyện một mình, cuối cùng Ôn Kiều giữ chiêu thức đó đánh bại Bá Lý Bất Bình.

Tuy Bá Lý Bất Bình quyết hạ sát bà ta, để dứt khoát đoạn tình duyên bất đắc dĩ, Ôn Kiều trái lại nghĩ đến tình chồng nghĩa vợ, không nỡ hạ thủ đoạn với lão ta, nên sau khi đánh bại lão rồi, bà dùng lời nghiêm trách nặng nề, đoạn bỏ đi luôn.

Bắt đầu từ đó, Bá Lý Bất Bình ý trượng vào sở học, làm bất cứ việc gì muốn làm, dù việc làm có trái đạo lý. Lão cũng ly khai Thần Nữ Phong, dần bước trên khắp mọi nẻo đường khắp Trung Nguyên.

Lão không hề gặp một đối thủ.

Mang tài cao đi khắp núi sông, cốt tìm kẻ đồng sức đồng tài, để thi thố sở năng, con nhà võ ai ai cũng ham thích điều đó, song đi mãi, chân đã chùn, ý đã chán lão không còn hăng say với cái mộng dọc ngang nữa. Lão trở về Thần Nữ Phong tiếp tục luyện công.

Những bí kíp của vị dị nhân lưu lại, gồm ba bộ.

Bộ thứ nhất, chỉ dẫn cách tu tiên, luyện khí, cho thành bậc siêu phàm, dù không hẳn là được thành tiên, song ít ra cũng thoát tục. Bộ sách đó, có cái tên là Á«Đại La Tiên KípÁ».

Bộ sách thứ hai, tên là Á«Thiên Ma Bửu LụcÁ», chỉ dạy các loại công phu tà ma, luyện bộ sách này được thành tựu, thì cũng nghiễm nhiên là tay vô địch trong thiên hạ.

Bộ cuối cùng, là bộ Á«U Minh Huyền KinhÁ», dạy cách luyện một thứ công phu quái dị, đồng thời nghiên cứu cách thức sử dụng các oan hồn và các xác chết.

Hai bộ sách sau thuộc về Ma và Quỷ, không đòi hỏi khó khăn lắm, cho nên bất cứ ai có chuyên tâm, cũng có thể luyện thành.

Chỉ có bộ sách đầu tiên, bộ Á«Đại La Tiên KípÁ», là vô cùng bí ảo, chỉ nội cái việc tra cứu thôi, cũng đủ phí bỏ cả một đời người rồi, nói gì đến việc có thời gian tập luyện?

Tuy nhiên, Bá Lý Bất Bình nản chí ngao du, chứ không nản chí học tập, lão ta cam tâm trong cảnh tịch mịch, quyết kiên luyện hoàn hảo đủ ba bộ sách.

Trong thời gian tập luyện đó, lão ta có thu nhận bốn môn đồ, đó là Lâm Hương Đình, Tạ Linh Vận, Lý Trại Hồng và Tây Môn Vô Diệm.

Trong bốn người đệ tử, chỉ có Tạ Linh Vận là nam nhân thôi còn ba người kia thuộc phái nữ.

Lâm Hương Đình và Lý Trại Hồng đều là những trang tuyệt sắc, còn Tây Môn Vô Diệm thì xấu xí hơn nữ dạ xoa.

Sở dĩ Bá Lý Bất Bình thu dụng Tây Môn Vô Diệm, chẳng qua lòng còn hoài niệm Ôn Kiều.

Trong bốn người đệ tử, Bá Lý Bất Bình thích hợp nhất Tạ Linh Vận, đúng như lời Khổ Hải Từ Hàng đã nói trước đó với Lý Trại Hồng và Liễu Y Áo.

Về tiên đạo, Bá Lý Bất Bình chẳng lãnh hội được bao nhiêu bí quyết, có thể nói là lão luyện dở dang pho Ấ«Đại La Tiên KípẤ». Riêng về hai pho sau:

Ấ«Thiên Ma Bửu LụcẤ» và Ấ«U Minh Huyền KinhẤ» thì lão ta có nghiên cứu tận tường nên lão truyền cho các đệ tử những môn công của hai pho sau nhiều hơn pho trước.

Tạ Linh Vận thông minh, học ít biết nhiều, nên chẳng mấy chốc mà đã tỏ ra tay khá.

Rất tiếc, về hai pho bí kíp sau, muốn học qua, tất phải thực nghiệm cuộc hòa hợp âm dương, tức nhiên nam nữ phải gần nhau để suy ra chân lý. Do đó mà Bá Lý Bất Bình dù muốn dù không cũng phải chấp thuận một cuộc dâm loạn tại sơn môn. Nói đúng hơn, chính lão ta ra lệnh cho các môn đồ phải dâm loạn, bởi có dâm loạn mới thực nghiệm được môn học.

Lão ta dành Lâm Hương Đình về phần mình, còn Tạ Linh Vận vẫn ham muốn Lâm Hương Đình lắm, song làm sao y dám tranh giành với sư phụ? Cho nên y phải xoay qua Lý Trại Hồng và Tây Môn Vô Diệm.

Lý Trại Hồng nào có thích gì Tạ Linh Vận, chẳng qua sự tình bắt buộc, bà ta phải chịu vậy thôi, một là để luyện công, hai là vì có lệnh của sư phụ, bà không dám cãi.

Chỉ có Tây Môn Vô Diệm vốn xấu xí, lại được chung chạ với Tạ Linh Vận, và sẵn sàng làm mọi việc theo ý muốn của Tạ Linh Vận.

Lâm Hương Đình cũng chẳng thích gì, dù bà ta được sư phụ chọn và áp yêu rất mực.

Thực là một môn phái cực kỳ quái dị!

Cả sư lẫn đồ, cộng thành năm người, dần dần chia ra ba nhóm, Lâm Hương Đình và Lý Trại Hồng chung nhóm, nhóm thứ hai gồm Tạ Linh Vận và Tây Môn Vô Diệm.

Nhóm thứ ba, chỉ có độc mỗi một mình Bá Lý Bất Bình.

Cả ba nhóm cùng quây quần nhau, vừa loạn dâm, vừa luyện công, thiết tướng trên giang hồ, chưa từng có một môn phái nào hỗn tạp gần như quy tụ cầm thú ...

Bá Lý Bất Bình cho phép Tạ Linh Vận muốn làm gì thì làm, trừ cái việc xâm phạm đến Lâm Hương Đình thôi, y có làm điều chi sái quấy Bá Lý Bất Bình cũng đều che chở cả. Do đó, Lý Trại Hồng hết sức bất mãn.

Tuy không thành công về đường tu tiên, Bá Lý Bất Bình vẫn tiếp tục nghiên cứu Ấ«Đại La Tiên KípẤ» như thường. Nhưng, vào những năm cuối cùng, lão ta bỗng thức ngộ là mình làm một việc vô vọng, bởi trên đời chưa phải bất cứ ai dùng nhân lực mà biến thành tiên được, vả lại biết đâu thực sự có tiên hay không có tiên?

Bỏ cái ý định tu tiên, lão xoay qua việc thành lập Long Hoa Hội.

Hội Long Hoa, là Quần Tiên Hội, do các văn sĩ từ nghìn xưa tạo dựng qua ảo tưởng, phạm một cái gì phát sanh từ ảo tưởng thì khi nào cái đó được thành hình, được thực hiện như một sự thể hiển nhiên?

Thế mà lão vẫn tiến hành, lão quyết dùng nhân lực thực hiện cái điều mà người xưa tưởng tượng ra cho vui vậy thôi!

Cùng với bốn đại đệ tử, lão lại rời Thần Nữ Phong, ra đi khắp các phương trời, mỗi người đi một hướng, tìm hào kiệt anh hùng, kết nạp.

Lão đặt căn cứ địa tại Thần Nữ Phong, đổi tên thành Tiểu Tây Thiên, để làm nơi tụ hội quần tiên không có tiên thật thì dùng tiên giả, cho Long Hoa Hội thành hình.

Một sư bốn đồ lao nhọc hơn nửa năm dài, chung quy cũng quy tụ được một số người, và Long Hoa Hội chánh thức được thành lập, và cuộc lễ đầu tiên được khai mạc, dưới quyền điều khiển của chính lão.

Lần thứ nhất đó, chỉ có chín mươi tám cao thủ họp mặt, về phương diện hội thì thành hình, còn về phương diện thể lực thì kém quá bởi nhân số rất ít.

Tiên thì phải là ngàn tiên, vạn tiên, chứ tiên đâu có lưà thưa độ trăm người?

Cuộc hội vì thế không nhiệt náo nổi.

Chẳng qua, tại Bá Lý Bất Bình gấp rút thành lập Hội Long Hoa, nên không thể quyền rũ một số đông như mong muốn trong thời gian ngắn ngủi.

Khổ hơn nữa, là trong số chín mươi tám người quy tụ đó tài mạo phẩm cách bất tương đồng, rắn, trâu, heo, chó, lẫn lộn, Ma Quỷ Thần Thánh hỗn tạp, tự nhiên họp thì có họp, mà mỗi người có mỗi tư tưởng riêng biệt, chẳng ai nhân nhượng ai.

Một cuộc họp như vậy, có kéo dài đến bao lâu, cũng chẳng đưa đến một kết quả nào, và dù hội có thành lập, hội chỉ có danh mà không có thực. Cho nên Long Hoa Hội, vốn là Quần Tiên Hội, người trong hội phải đồng đẳng, Bá Lý Bất Bình hoạch định một chương trình, tạm thời theo chương trình đó hành sự, chờ ngày phát đạt ...

Đương nhiên lão ta ở riêng một nơi, tự xưng là Tiên, và cái nơi lão ở có cái tên là Thiên Ngoại Thiên.

Lão tuyển chọn trong số chín mươi tám người, lấy ra mười bảy người, cho liệt danh vào Tiên Bảng. Chính lão ta trực tiếp thống lĩnh người trong Tiên Bảng.

Kế đó, lão lập ra Ma Bảng, trao quyền thống lĩnh Ma Bảng cho Tạ Linh Vận.

Ma Bảng gồm một số người, đông hơn Tiên Bảng.

Bốn mươi lăm người còn lại, lão cho lập thành Quỷ Bảng, liệt danh họ trên Quỷ Bảng. Quỷ Bảng do Tây Môn Vô Diệm điều khiển.

Đương nhiên bất luận là về bảng nào, tuy có người trực tiếp thống lĩnh, quản suất, song cái quyền tối thượng vẫn còn do lão nắm giữ.

Hội đã thành lập, Bá Lý Bất Bình vẫn còn bất mãn với nhân số quá ít. Lão cho rằng quần hùng trong thiên hạ chưa theo về đông đảo, nên ra lệnh năm năm sau, sẽ khai đại hội một kỳ, và các hội viên phải tìm cách gọi cho thật nhiều người gia nhập, làm thế nào cho tất cả cao nhân trong toàn quốc đều tham gia.

Sau ngày thành lập ba bảng Tiên, Ma và Quỷ, lão cũng có lập ra quy điều, luật lệ, ước thúc hội viên ...

Trong số chín mươi tám người tham dự kỳ đại hội đầu tiên phần đông do Tạ Linh Vận và Tây Môn Vô Diệm đưa về Thần Nữ Phong.

Hành vi của bọn này rất ti tiện, khả ố, họ không đợi Tạ Linh Vận và Tây Môn Vô Diệm phải dùng lắm lời khuyên dụ, chỉ nghe cả hai cho biết sơ lược là họ hoan nghinh liền.

Một ít người có hành vi chánh trực, thì bị bức bách mà theo, Tạ Linh Vận có thâm ý dùng số người do y thu nạp, làm hậu thuẫn cho một chủ trương của y sắp thực hiện trong tương lai ...

Thế lực của Tạ Linh Vận càng ngày càng lớn mạnh, lắm lúc y bất tuân cả lệnh của Bá Lý Bất Bình.

Lâm Hương Đình và Lý Trại Hồng thấy rõ, tình hình mỗi lúc một nghiêm trọng hơn, nếu họ không sớm có viện thủ đắc lực, thì trong một ngày rất gần, họ sẽ bị Tạ Linh Vận khống chế, như y đã khống chế bao nhiêu người. Ai khác thì chịu nỗi sự khống chế của y, chứ hai người thì nhất định là không rồi. Do đó, cả hai càng nỗ lực tìm người kết nạp.

Lần hồi, họ gặp Nhân Du Nhất Âu, Vạn Lý Vô Vân, Nhất Luân Minh Nguyệt ... nhưng, dù sao thì người chân chánh bao giờ cũng hiếm, do đó, hai bà vẫn chưa tạo dựng được một thế lực vững vàng, tương xứng với cánh đối lập.

Hai bà nỗ lực, Tạ Linh Vận cũng chẳng ngồi yên một chỗ, y càng cố công thu nạp thuộc hạ, bởi y chẳng cần tuyển chọn người theo tiêu chuẩn phẩm cách, nên thuộc hạ của y càng ngày càng đông. Tuy số người của y thu nạp rất hỗn tạp, tựu trung vẫn có tay rất khá, chẳng hạn Thiên Tề Ma Quân Kỳ Thiên Trường, thân phụ của Kỳ Hạo ...

Riêng về Bá Lý Bất Bình, lão ta cũng có thu nhận thêm một người nữ đệ tử.

Nữ đệ tử đó, chính là Liễu Y Áo.

Lúc nhập môn, nàng chỉ có mười bốn tuổi, Bá Lý Bất Bình rất mực thương yêu nàng. Lão xem nàng như một đứa con, chỉ trong vòng hai mươi năm thôi, lão truyền thọ cho nàng tất cả sở học, đồng thời không cho nàng trà trộn với các nam đệ tử khác, sợ nàng nhiễm cái lối học tập bằng dâm loạn, nói rằng để phối hợp âm dương, chứ kỳ thực là thỏa mãn nhục dục. Nhờ thế, nàng còn giữ được sự trong trắng của nàng.

Cũng trong thời gian đó, Bá Lý Bất Bình chừng như thức ngộ chân lý của pho Tiên Kíp Đại La, tâm tánh của lão thay đổi nhiều, lão định bỏ con đường tà ma, quay về chánh đạo, do đó ngày đêm lão chuyên luyện.

Là con người thành tựu từ Ma đạo, bỗng nhiên trở về Tiên đạo, hai thái cực đó không thể dung hòa nhau được, cuối cùng lão phải lâm vào cảnh tẩu hỏa nhập ma. Trọn phần dưới thân thể của lão hoàn toàn bất động.

Tuy vậy, lý trí của lão vẫn còn sáng suốt, từ lúc tẩu hỏa nhập ma, lão phát hiện ra, không thể làm hưng vượng cái đạo Ma được, lão lại còn biết rõ, Tạ Linh Vận không thể là người nối chí của lão, nếu đặt tin tưởng quá nặng nơi y, thì cảm như sự nghiệp của lão phải tiêu tan.

Nhưng, đã muộn rồi! Chính lão mặc nhiên chấp nhận cho Tạ Linh Vận gây thực lực bây giờ, rất khó mà loại trừ y. Công khai loại trừ y trong lúc này, là thế nào cũng có biến, Bá Lý Bất Bình sẽ lãnh hậu quả trước hết. Lão phải nghĩ ra một phương pháp an toàn.

Những sở đắc thu thập từ Á«Đại La Tiên KípÁ», lão truyền cho bọn Lâm Hương Đình, đồng thời lại nghiên cứu một chiêu thức khả dĩ ức chế Á«Tu La Kiếm PhápÁ» do lão truyền thọ cho Tạ Linh Vận, phòng khi Tạ Linh Vận manh tâm khuynh loát Long Hoa Hội.

Cho nên Tạ Linh Vận có Á«Tu La Tứ ThứcÁ», bọn Lâm Hương Đình có Á«Đại La Thất ThứcÁ», để khắc chế Á«Tu La Kiếm PhápÁ» của Tạ Linh Vận.

Lão lại bày ra luôn một tín phù, đặt tên Á«Tru Tiên LinhÁ». Chiếc tín phù, lão trao cho Lâm Hương Đình.

Lão cũng bịa luôn huyền thoại về thanh Bạch Hồng Kiếm, cốt để chế phục dã tâm của Tạ Linh Vận, chứ thực ra thanh kiếm đó chẳng có giá trị gì, đúng như Khổ Hải Từ Hàng đã tiết lộ với Lý Trại Hồng.

Trong cuộc triệu tập môn đồ, trao quyền lãnh đạo cho Lâm Hương Đình, lão vận dụng công lực còn lại biểu hiện cái oai lực của thanh kiếm Bạch Hồng, dẫn được mặt Tạ Linh Vận rồi, lão cũng chết luôn ...

Đại khái, huyền thoại quanh Long Hoa Hội là thế!

Quan Sơn Nguyệt nghe thuật rồi, sững sờ một lúc lâu.

Sau cùng, chàng hỏi:

- Khổ Hải Từ Hàng gọi Bá Lý Bất Bình tiền bối là Pháp Hoa Thánh Giả ...

Lý Trại Hồng chận đáp:

- Đó là danh hiệu của sư phụ xưng ta giữa đại hội Long Hoa. Theo mạng lệnh của sư phụ, thì bất cứ ai cũng chẳng được dùng cái tên thật của mình nữa, và mỗi người tự ý chọn lựa một danh hiệu, phù hợp với Bản của mình ... Như người thuộc về Tiên Bảng, thì chọn Tiên hiệu, còn người trong Ma Bảng, Quỷ Bảng, thì chọn Ma hiệu, Quỷ hiệu.

Bà tiếp luôn:

- Kể nào phạm lệnh đó, phải bị trừng phạt nặng nề, có thể thọ tử hình đấy.

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Cho nên, ân sư tại hạ mới xưng là Hoàng Hạc Tán Nhân!

Lý Trại Hồng cũng gật đầu.

Quan Sơn Nguyệt hỏi tiếp:

- Cái vị Ôn lão tiền bối?

Lý Trại Hồng lắc đầu:

- Chẳng hiểu rõ nữa! Từ ngày ly khai sư phụ, bà không hề tái xuất hiện trên giang hồ. Nếu tính theo số tuổi thì nếu bà còn sống đến nay, tuổi bà phỏng độ trên dưới số trăm rồi! Rất có thể bà đã ra người thiên cổ!

Quan Sơn Nguyệt nghe u buồn man mác len lỏi vào tâm hồn, dù rằng lão Ôn kia, chẳng mấy mai liên hệ đến chàng, song bi ai của một đồng loại cũng khích động cảm hoài nơi chàng, cũng như nơi tất cả những kẻ có lòng trong thần thể ...

Bà ấy đúng là một con người bạc hạnh, bạc từ dung mạo, bạc đến duyên số, bạc cả vũ công, bà sanh ra trên đời chỉ để chuốc thảm đeo sầu, bà bị ruồng rẫy từ lúc sơ sanh đến khi bạc mái đầu và có lẽ bà đã phơi thây ở một phương trời nào đó, lòng đất lạnh cũng chẳng muốn tiếp nhận bà, bởi bà cô độc đơn côi, lúc chết đi, chắc gì có ai gặp, có ai xót thương nắm xương tàn mà vùi nông vùi sâu?

Suy nghĩ một lúc, Quan Sơn Nguyệt chợt nói:

- Còn mấy pho bí kíp của Pháp Hoa Thánh Giả?

Lý Trại Hồng đáp:

- Ấ«U Minh Chân KinhẤ» và Ấ«Thiên Ma Bửu LụcẤ» thì còn đây, bọn này đã học xong toàn bộ, hai quyển đó chẳng còn giúp ích được gì nữa. Quyển Ấ«Đại La Tiên KípẤ» thì đã bị sư phụ đốt cháy thành tro rồi.

Quan Sơn Nguyệt cao hứng, vỗ tay:

- Đốt là phải! Nền đốt! Chứ nếu vật đó còn tồn tại và vào tay Tạ Linh Vận, thì sẽ có tai hại khôn lường cho thiên hạ về mai hậu!

Lý Trại Hồng nhìn thoáng qua chàng hỏi:

- Giá như pho bí kíp đó vào tay bọn tôi, thì ngược lại tôi và Liễu hiền muội có thể ức chế Tạ Linh Vận chăng?

Quan Sơn Nguyệt chỉnh sắc mặt:

- Dù bí kíp đó có mang cái tên Đại La, và được xem như là một Tiên vật, song tại hạ chỉ sợ đó là một Tiên vật trá hình, và bên trong hẳn ghi chú những phương pháp tập luyện công phu tà ma quỷ quái. Do đó nếu người nào chuyên luyện, thì cũng như kẻ mù đi sai đường, chẳng có lợi cho mình, mà còn có hại cho kẻ khác.

Lý Trại Hồng chớp mắt:

- Tại sao thiếu hiệp biết như vậy?

Quan Sơn Nguyệt điềm nhiên:

- Bá Lý lão tiên bối bỗng nhiên có cái ý niệm tổ chức ra hội Long Hoa, thiết tưởng cái ý niệm đó phát sanh từ pho bí kíp Đại La. Sở dĩ hai quyển Ấ«U Minh Chân KinhẤ» và Ấ«Thiên Ma Bửu LụcẤ» không đề cập đến việc đó, là vì quyển Ấ«Đại La Tiên KípẤ» có ghi chú rồi, và chính vì Ấ«Đại La Tiên KípẤ» có ghi chú nhiều điều lạ kỳ, nên Bá Lý lão tiên bối chẳng dám để quyển sách đó cho mọi người trông thấy, lão liền bối sợ các đệ tử đọc qua, sẽ biết cái giả tạo của lão và mất đi lòng tôn phục mà những người nắm quyền lãnh đạo cần có.

Lý Trại Hồng gật đầu, thở dài thốt:

- Thiếu hiệp nói đúng!

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Trên cảnh do ảo tưởng mà có, mộng lung phiêu diêu, một cảnh giới trong hư vô, tại sao lấy một việc cố định mà làm căn bản cho sự cầu tiến chứ? Tiên đạo, bất quá chỉ là một Ma đạo cao thâm, do đó càng mơ hồ, người ta không cho rằng mơ hồ, mà lại tán tụng là huyền diệu, bởi cái được gọi là huyền diệu, thì dễ hấp dẫn con người hơn! Cũng may Bá Lý lão tiên bối vì thức ngộ, nếu không thì đã lôi cuốn thêm biết bao nhiêu người vào vòng tai hại, và cái hậu quả sẽ không lường cho giang hồ!

Chàng thở dài, thốt:

- Đốt cháy Á «Đại La Tiên Kíp Á», mà Bá Lý tiên bối vẫn còn duy trì Long Hoa Hội, đều đó đủ chứng minh cái ma niệm của lão tiên bối đã quá thâm sâu trong tâm não ...

Lý Trại Hồng và Liễu Y Áo biến sắc mặt:

- Thế ra, chúng tôi đều là người trong Ma đạo, bởi Tiên đạo như lời thiếu hiệp nói đó, thì chỉ là Ma đạo cao thâm?

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Đúng vậy! Theo sự nhận xét của tại hạ, thì hai vị tuy đi theo con đường chánh, hành động trong phạm vi chánh đạo, nhưng vẫn không che dấu nổi cái tà khí bao bọc quanh người.

Lý Trại Hồng nín lặng.

Liễu Y Áo càng phút càng biến đổi thần sắc. Cuối cùng nàng vụt đứng lên.

Lý Trại Hồng đưa ánh mắt nghiêm nghị, sang nàng, nàng cúi đầu ngồi xuống như cũ.

Quan Sơn Nguyệt lơ đi, như chẳng thấy chi cả. Chàng điểm nhẹ nụ cười, hỏi:

- Trong trường hợp nào, ân sư tại hạ gia nhập Long Hoa Hội?

Lý Trại Hồng suy nghĩ một chút, đoạn đáp:

- Hoàng Hạc Tán Nhân đến Thần Nữ Phong do đại sư tỷ Lâm Hương Đình hướng dẫn. Người có mặt trong kỳ đại hội cách đây độ hai mươi năm. Đại hội lúc đó nhiệt náo phi thường, thiên hạ anh hùng quy tụ rất đông, và bọn tôi thì đều vượt bậc, không còn ai ở trong bảng nữa, mà đã nghiêm nhiên trở thành hoặc Tiên hoặc Ma, hoặc Quỷ. Cả Tạ Linh Vận và Tây Môn Vô Diệm cũng được hưởng đặc cách đó, không ai còn bận lo lắng về việc của đại hội. Bởi, Long Hoa Hội đã được ủy thác cho bốn vị Hội Chủ chiêu quân. Bốn vị hội chủ đó là Hoàng Hạc Tán Nhân, Nhất Âu, Tây Nhạc Ma Tinh và Bắc Mao Quỷ Sứ ...

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Tại hạ có biết những người đó.

Lý Trại Hồng tiếp:

- Bốn người đó là những người đầu bảng, tuyển chọn họ làm Hội Chủ rồi, thì chức vụ đầu bảng khuyết người, cho nên Khổ Hải Từ Hàng được cất nhắc lên đầu Tiên Bảng, cũng như Thiên Tề Ma Quân làm thủ lĩnh quân Ma, và Âm Phong Quỷ Quân làm thủ lĩnh quân Quỷ. Tiên Bảng gồm ba mươi sáu người, Ma Bảng có bảy mươi hai người, và Quỷ Bảng có đến trăm người. Quang cảnh Long Hoa Hội lúc đó náo nhiệt từng bừng lòng người phấn khởi phi thường.

Quan Sơn Nguyệt hỏi:

- Cách thức tuyển chọn người vào Bảng, như thế nào?

Lý Trại Hồng giải thích:

- Dĩ nhiên là phải lấy vũ công làm tiêu chuẩn. Dù vậy, người được chọn ở bảng trên, có quyền xin được xuống bảng dưới, chẳng hạn Thiên Tề Ma Quân ...

Quan Sơn Nguyệt cười nhẹ:

- Tại hạ biết rõ thâm ý của lão ấy. Chẳng qua, ở Tiên Bảng, sao cho bằng sụt xuống một nấc, tuy nấc thấp, song lão lại được đứng đầu, lão chỉ huy một số đông!

Lý Trại Hồng gật đầu:

- Đó cũng là một lý do trong nhiều lý do khác. Sự thay đổi của Thiên Tề Ma Quân sở dĩ có, cũng do Tạ Linh Vận, một phần hấn sợ Thiên Tề Ma Quân nhập Tiên Bảng thì lực lượng của nhóm Tiên quá hùng hậu đi, bởi vũ công của Thiên Tề Ma Quân rất cao. Hấn cố thuyết phục lão ta trở về Ma Bảng, để cùng hấn gây phe, kết đảng, hầu chống lại nhóm Tiên của bọn tôi.

Quan Sơn Nguyệt chau mày:

- Như vậy là sai với quy luật của Hội, tại sao Lâm Hương Đình Tiên Tử chấp nhận chứ?

Lý Trại Hồng thở dài:

- Đại sư tỷ đã phát giác ra, Bạch Hồng Kiếm chẳng hề có oai lực như đã tuyên bố. Thanh kiếm đó không còn dùng ức chế Tà Linh Vận nổi nữa, thì đành phải để cho hắn mặc tình làm chi thì làm, rồi tùy cơ mà tiết giảm lực lượng hắn dần dần ... Cự tuyệt hẳn với hắn, biết đâu có biến cố xảy ra, rất bất lợi cho bọn tôi?

Bây giờ, Quan Sơn Nguyệt đã hiểu Long Hoa Hội như thế nào rồi. Chỉ còn mỗi một thắc mắc cuối cùng, là sự liên quan giữa ân sư với Lâm Hương Đình thôi.

Lý Trại Hồng tiếp:

- Trong số quần hùng tụ hội, chỉ có Hoàng Hạc Tán Nhân lỗi lạc hơn hết.

Bởi, lão qua khỏi Lôi Đình Tam Kích, không hề bị thương tổn!

Quan Sơn Nguyệt hỏi:

- Lôi Đình Tam Kích là sao?

Lý Trại Hồng giải thích:

- Một cách thức trắc nghiệm võ công của hội đối với người gia nhập. Cách thức đó có ba giai đoạn, nên gọi là Tam Kích. Nhất Kích, do đôi Bạch Hạc bay lơ lửng trên không, bất thành linh nhào xuống tấn công. Đệ Nhị Kích cũng nguy hiểm lắm, tuy rằng đôi hạc là loại thượng cầm song chúng rất lợi hại ...

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Tại hạ có gặp chúng rồi!

Lý Trại Hồng lộ vẻ kinh dị.

Liễu Y Áo thuật sơ lược:

- Lúc thiếu hiệp lên đây. Thiếu hiệp chống trả đôi hạc, mừng tượng Hoàng Hạc ngày trước. Lòng bàn tay của thiếu hiệp bị chân hạc quào, gây một vết thương nhỏ, may mà tôi đến kịp thời lấy thuốc giải độc thoa vào, chứ nếu không thì ...

Lý Trại Hồng chỉnh nghiêm thần sắc:

- Đành rằng Quan thiếu hiệp bị móng chân bạch hạc quào trúng, song chúng ta phải công nhận thiếu hiệp có võ công cao thâm hơn Hoàng Hạc ngày trước một phần. Vì đại sư tỷ luôn luôn đề phòng bọn Tà Linh Vận, ngày ngày ra công huấn luyện hai con hạc, hiện tại chúng lợi hại hơn xưa gấp trăm, gấp ngàn lần. Gia dĩ, nơi móng chân của chúng, đại sư tỷ tẩm chất tuyệt độc. Chất độc đó thấm vào máu là người bị quào phải chết ngay, thế mà thiếu hiệp lại chịu đựng nổi mấy phút giây, kể cũng là một sự phi thường đó.

Quan Sơn Nguyệt bỗng đứng lại được ca ngời, hết sức bối rối. Nếu chàng nói mấy lời khiêm nhường, thì chẳng hóa ra mình muốn người ta xác nhận lại một lần nữa sao?

Lý Trại Hồng đáp:

- Hai cách sau, một do đại sư tỷ, một do Tà Linh Vận. Thắng được một chiêu Á «Đại La Thất Thức Á» do đại sư tỷ thủ và một chiêu Á «Tu La Tứ Thức Á» do Tà Linh Vận thủ.

Quan Sơn Nguyệt chớp mắt:

- Đệ nhị kích và đệ tam kích, xem ra, rất khó mà vượt qua nổi!

Lý Trại Hồng gật đầu:

- Đúng vậy! Và chỉ có mỗi một mình Hoàng Hạc Tán Nhân qua lọt mà thôi.

Lão ta là người duy nhất qua lọt, từ ngày Long Hoa Hội được thành lập đến nay.

Quan Sơn Nguyệt cảm thấy vinh hạnh lây với thành tích của ân sư.

Lý Trại Hồng thốt đến đó, rồi nín lặng.

Quan Sơn Nguyệt chờ một chút, không nghe bà ta nói gì, lại hỏi:

- Rồi sau đó?

Lý Trại Hồng tiếp:

- Qua cuộc thực nghiệm Lô Đình Tam Kích rồi, là đến những cuộc so tài, phô diễn tuyệt kỹ, tranh nhau giành Bảng, giành ngôi vị trong Bảng. Cuối cùng là tiệc rượu vui, tiệc rượu kết thúc ngày đại hội ...

Bà dừng lại một chút, đoạn tiếp luôn:

- Đáng lý ra, theo đề nghị của nhiều người, cứ mỗi định kỳ năm năm là Long Hoa Hội được triệu tập một lần, song riêng một Hoàng Hạc Tán Nhân thì chống đối, lão ta quyết giữ y quy lệ cũ, cứ mỗi khoảng hai mươi năm họp một lần.

Lão muốn thế, đại sư tỷ của tôi vốn có cảm tình với lão, phải giữ lệ cũ. Cho nên trong vòng hai mươi năm qua, chẳng có một cuộc hội họp nào cả, mãi đến hôm nay ...

Quan Sơn Nguyệt cau mày:

- Cứ theo lời tường thuật của các vị cũng như của Kỳ Hạo và Khổ Hải Từ Hàng, thì Long Hoa Hội chẳng có gì đáng gọi là bí mật. Thế tại sao người trong hội đối với người ngoài, lại có vẻ thần bí lạ lùng? Đã cho phép hội viên xuất ngoại, kêu gọi, dụ dỗ người gia nhập, mà lại giữ bí mật, thế là nghĩa làm sao?

Còn ai biết mình sẽ tham gia hội gì, sẽ làm gì, mà chấp thuận?

Lý Trại Hồng thở dài:

- Đó là độc kế của Tạ Linh Vận! Chính hắn đã nghĩ ra những điều lệ đó.

Người chấp chương đại quyền về hình phạt là Thiên Tề Ma Quân, một người thuộc bè đảng của hắn, giả như người trong Tiên Bảng có phạm quy luật, thì Thiên Tề Ma Quân nhất định áp dụng luật lệ, quyết chẳng dung tình. Chúng cố ý tĩa dần vi cánh của chị em tôi, nên an bài phương thức chế ngự hà khắc như vậy.

Bà trầm giọng tiếp:

- Thiếu hiệp thử nghĩ, suốt thời gian dài hằng hai mươi năm, có ai giữ ý gìn lòng chặt chẽ? Cho nên đã có nhiều người bị cái lệ khắc nghiệt đó hãm hại. Tuy cá nhân của người phạm tội chưa đến nỗi nào, song dù sao Tiên Bảng cũng giảm đi phần nào thịnh thế!

Quan Sơn Nguyệt mơ màng:

- Người trong Long Hoa Hội đông đảo quá, lại rải rác khắp nơi, ai có khả năng nào giám thị toàn thể một cách chặt chẽ nổi?

Lý Trại Hồng đáp:

- Hệ thống trinh sát của chúng rất linh hoạt, chúng huy động rất nhiều thuộc hạ, khắp nơi, âm thầm theo dõi bọn người trong Tiên Bảng, chúng chỉ theo dõi những người của Tiên Bảng thôi, tự nhiên công cuộc của chúng được giản dị hơn, do đó phần hiệu dụng phải tăng gia. Chúng thừa lực lượng giám thị như thường!

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm một lúc:

- Thế mà từ bao lâu nay, ân sư chẳng hề tiết lộ mảy mai.

Lý Trại Hồng mỉm cười:

- Hoàng Hạc Tán Nhân vốn có tính cẩn thận, nếu lão không tiết lộ với thiếu hiệp, chẳng qua lão đã có chủ trương, lão an bài như thế nào cho thiếu hiệp trước rồi đó! Chẳng hạn, cái chủ trương của lão là sẽ đưa thiếu hiệp đến Long Hoa Hội, thay thế lão ta ở chức vị Hội Chủ. Không ngờ nửa chừng lại có cuộc biến hóa ...

Quan Sơn Nguyệt giật mình.

Lý Trại Hồng điềm nhiên tiếp:

- Chắc thiếu hiệp còn hoang mang? Nếu cần, thiếu hiệp cứ hỏi Khổ Hải Từ Hàng, nhà sư đó sẽ giải thích cho thiếu hiệp hiểu rõ hơn, hay lão ta xác nhận cho thiếu hiệp biết chắc. Ân sư của thiếu hiệp giao tình rất trọng hậu với lão ta, họ chẳng giấu giếm nhau một sự gì cả. Chính những việc có liên quan đến đại hội, mà ân sư của thiếu hiệp chẳng cho chị em tôi biết, chỉ bàn luận với một mình Khổ Hải Từ Hàng thôi, đủ biết họ thân mật với nhau như thế nào. Công cuộc hôm nay, dĩ nhiên chị em tôi biết được phần về người và việc, là nhờ mảnh giấy của đại sư tỳ lưu lại.

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ trầm trọng.

Mảnh giấy của Lâm Hương Đình lưu lại! Mảnh giấy đó nói gì? Chàng muốn xem mảnh giấy đó lắm, song làm sao mở miệng hỏi Lý Trại Hồng? Biết bà ta sẵn sàng trao cho chàng xem chẳng?

Chàng im lặng trầm tư.

Lý Trại Hồng hỏi:

- Bây giờ, thiếu hiệp còn muốn biết điều chi nữa chẳng?

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Tại hạ muốn biết, Lâm Tiên Tử làm cách nào, mời được ân sư vào hội?

(mất trang) Thượng Xuân, phàm người trong hội, bất cứ thân hay thù, cũng phải xuất lực tiếp trợ Bốc Thượng Xuân, bởi đó là bổn phận của mỗi hội viên, bổn phận tương trợ!

Quan Sơn Nguyệt lại được biết thêm một đoạn sự tình nữa.

Lý Trại Hồng thở dài:

- Thực ra, hơn một trăm người Long Hoa Hội, đối với nhau không ân là oán, không thân là thù, tình thế đã đưa người trong hội vào cái cảnh tranh chấp rõ rệt, và hội viên phân thành hai khối đối lập với nhau ...

Bà dừng lại, cau mày tiếp:

- Ngày thường, hận thù nhau đến đâu, chẳng ai dám khiêu khích ai, ai ai cũng phải nén lòng chờ đến ngày đại hội, lúc đó mặc tình sanh sát nhau, phe nào ủng hộ, bên vực phe này ...

Họ oán thù, hay thân mật với nhau, điều đó chẳng liên quan gì đến Quan Sơn Nguyệt, chàng không cần biết đến. Chàng luôn luôn thắc mắc về trường hợp của Độc Cô Minh. Chàng hỏi:

- Tiên tử nói mãi, chưa đề cập đến sự tình giữa ân sư tại hạ và Lâm Tiên Tử.

Chẳng hay, uẩn khúc bên trong như thế nào?

Lý Trại Hồng suy nghĩ một chút:

- Sau kỳ đại hội hai mươi năm trước, Hoàng Hạc Tán Nhân được đại sư tỳ mời đến biệt phủ. Hoàng Hạc Tán Nhân lưu lại Thần Nữ Phong một thời gian, cả hai hết sức tương đắc. Tạ Linh Vận biết được điều đó, vô cùng bất mãn, cho rằng hấn ghen tức cũng không ngoa, bởi từ lâu, hấn có tình ý với đại sư tỳ rất nặng.

Trước kia, sư phụ tôi còn tại thế, chẳng nói làm gì, sau này sư phụ quy tiên, hấn tưởng là sư tỳ sẽ đổi ý, chường hướng tâm tình về hấn, ngờ đâu Hoàng Hạc xuất hiện, chặn lối ngăn đường, hấn có ý muốn giết Hoàng Hạc, song còn ngại oai lực của thanh kiếm Bạch Hồng. Không giết được tình địch, hấn nghĩ ra phương pháp khác. Hấn đem cái việc đại sư tỳ ngày trước, dâm loạn với sư phụ tiết lộ cho Hoàng Hạc biết!

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Ân sư tại hạ có cái tâm sáng như nhật nguyệt, khi nào người lư ý đến điều đó! Người xét việc, xét từ căn nguyên, nhất định không bằng vào hậu quả mà đáng giá trị của bất kỳ ai!

Lý Trại Hồng chớp mắt:

- Thiếu hiệp nói đúng. Hoàng Hạc cười nhẹ, đáp lời Tạ Linh Vận như thế này:

Ấ «Sở dĩ có những việc như thế, là do sự tình bất đắc dĩ, viên ngọc dù có bị mang vùi bùn, khi lên khỏi bùn, ngọc vẫn sáng chói như thường, chính cái đức tính của con người, mới là ngọc, còn xác thân chẳng qua là vật hữu loại, quý gì mà phải thiết tha?Ấ» Câu đáp của Hoàng Hạc, từng gây cảm xúc đến tôi, hướng hồ đại sư tử.

Quan Sơn Nguyệt thở nhẹ, khoan khoái phi thường.

Lý Trại Hồng tiếp:

- Lần thứ nhất, Tạ Linh Vận thất bại. Hắn chuyển sang giai đoạn thứ hai.

Giai đoạn phân khai Hoàng Hạc và đại sư tử.

Quan Sơn Nguyệt hấp tấp hỏi:

- Độc kế của hắn như thế nào?

Lý Trại Hồng thoáng đỏ mặt. Lâu lắm, bà ta mới thấp giọng đáp:

- Trong cái kế đó, tôi có dự phần! Và cũng chính tự tay tôi xúc tiến ...

Quan Sơn Nguyệt sững sốt, giương tròn mắt nhìn bà.

Lấy lại bình tĩnh, Lý Trại Hồng tiếp luôn:

- Nói ra, thiếu hiệp có cười, tôi cũng đành chịu. Tôi thực sự yêu lệnh sư, yêu thăm, yêu trộm, vì đã có đại sư tử yêu công khai rồi! Mà cái sự yêu thăm nhớ trộm đó lại không qua lọt đôi mắt của Tạ Linh Vận! Hắn lợi dụng ...

Quan Sơn Nguyệt hết sức chú ý, lắng nghe.

Liễu Y Áo kêu lên:

- Sư tử! Không nói ra lại chẳng được sao?

Lý Trại Hồng thở dài:

- Phải nói mới được, sư muội ạ! Phải nói ra, cho lòng ngu thơ được nhẹ, ngu thơ cảm thấy mình có tội với đại sư tử, tuy đại sư tử không phiền trách, ngu thơ cũng chẳng thể dung thứ cho mình ...

26. Hai Mươi Năm Sau

Dưới ánh trăng, trên đỉnh Thần Nữ Phong, năm người vây quanh một bàn tiệc.

Tiệc rượu, là một trang sức cho tất cả các cuộc hội họp thân mật, người ra chú trọng đến cái gì hơn là những thức ăn, thức uống.

Cái gì đó, sẽ được đem ra thảo luận, thỉnh thoảng có chén rượu chấm câu, đánh dấu giai đoạn, chén rượu được xem như một lý do, che đậy một điều khó nghĩ, chén rượu tắt trách sự chậm trễ trình bày hoặc giải đáp. Bởi, không ai giục kẻ đang uống rượu phải phát ngôn ngay, khi chén rượu nâng lên và chưa cạn.

Trong số năm người dự tiệc rượu, hay dự cuộc họp đúng hơn, có Lâm Hương Đình, với tư thái như tiên nữ. Cạnh Lâm Hương Đình, có Lý Trại Hồng cũng đẹp tuyệt vời, có Liễu Y Áo đang hồi nhan sắc xinh tươi. Hai người còn lại, một là Tạ Linh Vận, thản nhiên như thường, và Độc Cô Minh thần sắc phấn khởi.

Qua vài tuần rượu, Tạ Linh Vận mỉm cười thốt:

- Đời người, có gì thích thú hơn là dưới ánh trăng sáng có rượu nồng quanh mình lại có bạn thân? Bình sanh, tại hạ mỗi khi gặp những đêm trăng như thế này, là nhất định phải có cuộc họp bạn, chúc chén! Càng thích thú hơn cho tại hạ trong đêm nay là Vô Diệm vắng mặt!

Độc Cô Minh cười nhẹ:

- Tạ huynh nói thế là nghĩa làm sao? Tây Môn cô nương đối với Tạ huynh, có cảm tình như sao, còn ai chẳng hiểu?

Tạ Linh Vận cười nhẹ:

- Đó là một vấn đề thuộc phương diện khác, còn như đêm nay, nàng vắng mặt là một sự kiện rất hay, bởi nàng hiện diện thì với gương mặt xấu xí đó, nàng sẽ là một trở lực rất lớn cho chúng ta năm người gồm toàn những tay phong lưu cao nhân.

Liễu Y Áo trầm giọng:

- Sư huynh không nên quá bắt công đối với Tây Môn sư tỷ như vậy!

Tạ Linh Vận điềm nhiên:

- Nàng xấu, tại hạ phải nói là xấu chứ chẳng lẽ tại hạ tăng bốc nàng, cho là nàng có nhan sắc ngư trầm, nhạt nhạt, liễu thẹn, hoa nhường? Ngày trước sư phụ đặt cho nàng cái tên Vô Diệm, đó cũng là một đối xử bất công, sao cô nương không trách sư phụ mà lại trách tại hạ?

Hắn xưng tại hạ, và gọi những sư muội bằng cô nương, điều đó cũng hơi lạ.

Lý Trại Hồng Á «hừ» một tiếng:

- Nữ si tâm, nam bạc hạnh, sư huynh nói thế, không sợ nàng nghe được, nàng đau lòng sao?

Tạ Linh Vận cười ha hả:

- Giả như nàng nghe tại hạ cho rằng nàng xấu xí mà đau lòng, thì đúng là nàng không tự xét mình. Thật ra, tại hạ chỉ biết cảm kích thâm tình của nàng, còn như nàng xấu mà bắt buộc phải nói là nàng đẹp, thì ...

Lâm Hương Đình không muốn mọi người kéo dài câu chuyện đó, vội hỏi:

- Tây Môn sư muội đi đâu?

Tạ Linh Vận mỉm cười:

- Nàng đi đâu, nào ai biết được? Rất có thể nàng hạ sơn, rất có thể nàng đi quanh quẩn trong vùng, nhưng nàng đi đâu mặc nàng, chúng ta không nên quan tâm làm gì.

Vừa lúc đó, từ xa, có tiếng hạc ré lên, vọng lại.

Tiếng hạc ré rất gấp, làm cho mọi người đều kinh dị, cùng lắng tai nghe.

Tạ Linh Vận vụt thốt:

- Chừng như tiếng hạc vang từ phía đơn phòng vọng đến, hạc ré gấp như vậy là có ý cảnh cáo một biến cố gì đó. Nơi đây, còn có kẻ nào to gan dám bén măn đến? Trừ ra Vô Diệm ...

Lâm Hương Đình hỏi gấp:

- Nàng đến đây để làm gì?

Tạ Linh Vận cười nhạt:

- Nào ai biết được dụng ý của nàng? Có thể là nàng muốn biết qua thanh kiếm Bạch Hồng ...

Lâm Hương Đình biến sắc mặt, bật đứng lên, rồi phi thân vút đi về phía xó tiếng hạc ré.

Tạ Linh Vận cũng đứng lên, trầm giọng thốt:

- Nếu đúng là Vô Diệm định vào đơn phòng, thì tại hạ phải đến đó mới được, tại hạ đến để khuyên giải nàng, đừng sanh sự với Hương Đình sư tỷ.

Hắn phi thân theo Hương Đình ngay.

Liễu Y Áo vốn thích nhiệt náo, cũng đứng lên, cũng thốt:

- Tôi đến đó xem sao!

Nàng đi liền.

Tại tiệc, chỉ còn lại Độc Cô Minh và Lý Trại Hồng.

Không lâu lắm, tiếng hạc ngưng bật, nhưng chẳng có việc gì xảy ra. Hay ít nhất, bọn Độc Cô Minh và Lý Trại Hồng chẳng thấy động tịnh gì, chung quanh vắng lặng, ba người đi, chưa một ai trở lại.

Sự im lặng đó không có nghĩa là hoàn toàn vô sự, sự im lặng rất đáng nghi ngờ, bởi nếu là vô sự thì tất cả phải trở lại bàn tiệc chứ. Còn như có sự gì, thì sao lại chẳng động tịnh nào cả?

Độc Cô Minh cau mày, đề nghị với Lý Trại Hồng:

- Chúng ta đến đó xem qua ...

Lý Trại Hồng đưa tay nắm Độc Cô Minh giữ lại, thốt:

- Hoàng Hạc! Đơn phòng của sư tỷ, là cấm địa, tuy người giao tình mật thiết với đại sư tỷ, song người không thể đến đó, hay nói một cách khác, người không nên đến đó.

Dừng lại một chút, bà ta trầm giọng tiếp:

- Huống chi, người không có tư cách can thiệp và việc của các sư tỷ muội của ta.

Độc Cô Minh không biểu hiện một cảm nghĩ nào qua nét mặt hay lời nói.

Chẳng biết, lão có bất mãn vì thái độ lạnh nhạt của Lý Trại Hồng hay không, cái thái độ phủ nhận lão là một người thân của Lâm Hương Đình, mà đã là thân của Lâm Hương Đình, thì đương nhiên đứng về cánh Lâm Hương Đình, cánh của bà ta.

Tại sao Lý Trại Hồng tỏ cái vẻ phủ nhận sự liên minh của Độc Cô Minh?

Xăng giọng với lão, giữ lão lại rồi, Lý Trại Hồng ve vuốt trở lại. Bà cười, vót vát, mà cũng để mở màn cho một mưu thâm nào đó:

- Đừng lo nghĩ gì đến việc của họ. Chúng ta cứ uống, có trăng, có rượu, không hưởng cũng hoài!

Độc Cô Minh vẫn thản nhiên, bà lại bảo ngồi lại, lão ngồi, bà ta bảo uống rượu, lão uống, không tỏ vẻ thích mà cũng chẳng lộ ý bức tức. Tuy nhiên, nếu nhìn kỹ một chút, tất thấy lão ta lơ đãng, thân xác tại đó, mà hồn như chơi với tận đâu đâu.

Lý Trại Hồng làm gì không nhận ra cái vẻ xa vắng đó của lão?

Cái vẻ xa vắng của lão nói lên rõ rệt cái thừa của Lý Trại Hồng đối với lão, sự có mặt của bà ta chẳng hề làm cho lão chú ý nhất là khi một nam một nữ đối diện với nhau, dưới đèn trăng, trong lòng có chút rượu nóng rồi. Mà, nam thì tài, nữ thì đẹp! Vẻ xa vắng đó nếu không có nghĩa là nam khinh thường nữ, thì còn là gì nữa? Nữ nhân, có nữ nhân nào bị chạm tự ái mà không hận, không tức?

Tuy nhiên, Lý Trại Hồng chưa tỏ lộ khích động quá vội vàng và rõ rệt. Bà chỉ liếc xéo lão ta, hỏi:

- Người không được yên tâm cho đại sư tỷ ta phải không?

Độc Cô Minh thoáng đỏ mặt, đáp nhẹ:

- Làm gì có việc đó?

Lý Trại Hồng mỉm cười:

- Thế thì người đừng làm như kẻ thất hồn lạc phách chứ! Nào, hăng hái lên đi, uống đi, chúng ta cứ uống, bình sanh ta chưa từng thấy có dịp nào cao hứng bằng đêm nay.

Bà hỏi luôn:

- Người có thích cạ chén với ta không?

Độc Cô Minh tự hỏi, trước đó, thì Lý Trại Hồng quá đứng đưng với cuộc rượu, rồi bây giờ bà ta lại bộc lộ cái hứng bừng bừng, điều đó, tại sao mà có? Tại sao bà ta thay đổi thái độ quá nhanh như vậy?

Lão không còn làm sao cự tuyệt Lý Trại Hồng, nhưng lão vẫn còn viện cớ:

- Tại hạ cũng muốn hầu rượu Tiên tử lắm chứ, ngại vì không có chén lớn ...

Lý Trại Hồng khoát tay:

- Miễn là người chấp thuận chuốc chén với ta là được rồi, còn cái việc có chén lớn hay không, người để ta lo liệu. Ta có biện pháp!

Trên mặt bàn, có hai chiếc bình rượu, bằng sắt.

Lý Trại Hồng đưa một ngón tay, vận dụng kinh lực, phóng một đạo chỉ phong, quét ngang qua, như một ngọn phông chém qua đầu cổ.

Hai tiếng động khê vang lên. Chỉ phong của Lý Trại Hồng quét qua, chặt đứt cổ bình, rơi xuống bàn, còn lại hai cái bầu, trong bầu rượu khá nhiều.

Bà ta biến hai chiếc bình thành hai cái chén lớn, đúng ý muốn của Độc Cô Minh. Bà chỉ còn vận công, rà tay quanh chỗ bị chặt, cho miệng bình trơn tru, khi đưa vào miệng không sợ làm trầy môi.

Bà mỉm cười, cầm một cái bầu, trao qua Độc Cô Minh thốt:

- Gặp nhau, hơi muộn, cũng đáng hận lắm chứ, phải không Hoàng Hạc?

Tuy nhiên, chúng ta cũng có thể uống với nhau một chén, phải vậy chăng Hoàng Hạc?

Độc Cô Minh thoáng lộ vẻ kinh dị hỏi:

- Tiên tử nói thế, là nghĩa làm sao?

Lý Trại Hồng nhếch nụ cười khổ:

- Ta nói thế, là do nơi niềm xúc cảm của ta, ta nhận ra rằng, trên thế gian này, chẳng tìm đâu ra được người thứ hai như người, nhưng đại sự tỷ ta có cái diễm phúc, gặp người trước rồi, ta còn lời gì nói nữa? Ta không nói được gì, thì ta phải hận chứ? Hận vì muộn, hận vì không có diễm phúc như đại sự tỷ!

Chẳng phải đây là lần thứ nhất, Độc Cô Minh bắt gặp ánh lửa nơi mắt bà ta.

Thứ lửa đó, tuy nó vô hình, song nó đốt cháy con người, đốt cháy cả một thành trì, một sự nghiệp, giang san. Nhưng lão cứ tưởng là dù sao, bà cũng phải giữ kín đáo ý niệm, và chấp nhận một việc đã rồi, bà phải biết cái thân phận của mình ở ngoài vòng xúc cảm. Bà phải chấp nhận một sự bất khả kháng mới phải. Lão không tưởng nổi, là bà còn can đảm nói lên một cách trắng trợn như thế!

Bởi không tưởng nổi, nên khi nghe bà tỏ tình, Độc Cô Minh sửng sờ, chẳng biết phải đối đáp làm sao cho thích đáng.

Lý Trại Hồng lại điểm nhẹ một nụ cười, vẻ cười thâm hơn trước mấy phần. Bà tiếp:

- Hoàng Hạc! Người yên trí! Ngoài chén rượu này, ta chẳng van cầu người điều gì khác nữa đâu! Ta chỉ mong người uống cạn chén rượu này thôi, một chén rượu kỷ niệm mà ta chẳng bao giờ quên được, uống đi, Hoàng Hạc, uống rồi chúng ta mỗi người đi về một phương trời riêng biệt. Chén rượu không ràng buộc chúng ta, uống chén rượu mà người cầm như tại một tửu quán nào đó, người bỏ tiền ra, mua uống, nó chẳng cam kết mấy mai giữa người mua và người bán ...

Nếu bà đừng nói nhiều, có lẽ Độc Cô Minh đã uống, uống ngay khi bà trao.

Nhưng, bà đã để nhiều ý nghĩa trong chén rượu quá, lão không uống liền. Lão ngưng trọng thần sắc, hỏi:

- Tiên tử, có ý tứ gì?

Lý Trại Hồng thở dài:

- Chẳng có ý tứ chi cả.

Lộ vẻ căm hờn bà tiếp:

- Ta đã tỏ lộ tâm tình, vì quá xúc cảm, không dẫn lòng được đó thôi. Chứ làm sao ta chẳng biết tâm tư của người đâu còn chỗ trống để cho bóng hình ta chen vào, dù là giành một phạm vi nhỏ hẹp? Ta nói mỗi người ở một phương trời, chẳng qua chỉ là một cách nói mà thôi, chứ dù ta với người ở kề cận nhau, trong gang tấc mà nào có khác nghìn dặm quan hà?

Giọng nói của bà nghe bi thương cực độ.

Thực sự, Độc Cô Minh xót xa vô cùng, không nỡ nghe thêm, mà muốn cho bà đừng nói thêm, thì lão phải uống cạn chén rượu. Rượu cạn rồi, là bà sẽ không còn lý lẽ dẫn giải dài dòng. Lão nâng bầu rượu lên nốc cạn.

Lý Trại Hồng đợi lão cạn bầu, bà cũng cạn luôn bầu rượu của bà, rồi mạnh tay quăng nó vào vách đá, đáng lý nó phải bẹp dí, song bà quá hận, vận công khá nhiều, chiếc bầu vỡ vụn ra, như bầu bằng sứ. Đoạn, bà ngồi xuống, bà từ từ cởi y phục ra, từng chiếc từng chiếc, chiếc ngoài trước, chiếc trong sau, chiếc trên rồi đến chiếc dưới.

Độc Cô Minh trở mắt nhìn bà làm những việc đó, lão quá sửng sờ, không có phản ứng nào ngay lúc đó, hoặc giả lão chẳng dám can thiệp liền, bởi can ngăn bà, là phải bước tới, chạm vào mình bà.

Y phục trút ra, thân hình loã lồ, y phục đó, trải trên đất như chiếc thảm, Lý Trại Hồng lên trên chiếc thảm đó, nằm dài xuống, rồi cất tiếng gọi Độc Cô Minh, tiếng gọi của bà có vẻ dụ hoặc phi thường:

- Ta nghe nóng trong mình quá, Hoàng Hạc! Nằm trên đồng y phục này mát lắm. Người có nghe nóng chẳng?

Giật mình cơn sửng sốt đã qua, Độc Cô Minh trở về thực tế, lão nghe nóng trong người lạ lùng. Nhiệt bốc mạnh, mồ hôi tuông ra thành dòng.

Lý Trại Hồng đập nhẹ tay xuống một bên chỗ bà nằm, nửa mĩa nửa mời:

- Đừng làm bộ làm tịch, đừng rụt rè nữa, lại đây, lại nằm với ta cho mát, hai chúng ta cùng mát, mát cả thân xác mà cũng mát cả lòng. Nhanh lên, Hoàng Hạc!

Độc Cô Minh không do dự nữa. Lão cởi hết y phục của lão, rồi bước đến cạnh bà, nằm xuống. Đôi nam nữ nghiêng nhiên trong tư thế song song, sát bên nhau.

Mát đầu không thấy, chỉ thấy thân hình càng nóng, nóng lạ lùng, nóng với một thứ lửa quái dị ...

Khi cả hai tỉnh lại thì, quanh họ, nơi bốn góc, có một người ở mỗi góc.

Tạ Linh Vận và Tây Môn Vô Diệm rất hân hoan, Lâm Hương Đình bình thản như thường.

Chỉ có Liễu Y Áo kêu lên khùng khiếp.

Tiếng kêu của Liễu Y Áo làm cho Độc Cô Minh giật bắn mình, vụt đứng lên hấp tấp vớ vội y phục, quần vào mình đúng hơn là mặc.

Tạ Linh Vận điểm một nụ cười nham hiểm, thốt:

- Mừng cho sư muội đó nhé! Con người ta, ai ai cũng nuôi một cái mộng sanh bình. Mộng của sư muội đã thực hiện rồi, còn chi hơn?

Đến bây giờ, hẳn mới gọi những người đồng môn bằng cái tiếng Â«sưÂ» đứng đầu.

Lý Trại Hồng chẳng nói gì cả, song hấp tấp mặc y phục vào mình.

Độc Cô Minh hết lỏa lồ rồi, hướng sang Lâm Hương Đình ấp úng thốt:

- Tội quá! Lỗi quá! Không xứng đáng với Hương Đình ...

Lâm Hương Đình khoát tay:

- Chẳng có chi đâu, chính tôi cũng đã dự liệu như vậy từ lâu, Hoàng Hạc không nên hối hận. Trong tình cảnh đó, dù cho ai cũng chẳng tự kiềm chế nổi, nếu kiềm chế được, thì chẳng hoá ra chúng ta là thánh cả rồi sao?

Độc Cô Minh hết sức hổ thẹn, thở dài, thấp giọng:

- Chỉ vì tại hạ kém định lực, chứ có phải ai ai cũng không kiềm chế nổi đâu?

Thành ra ... thành ra ... Thôi! Tại hạ chẳng có lời gì để nói nữa, tại hạ xin ... đi! Sau này hẳn hay ...

Lâm Hương Đình thoáng giật mình:

- Hoàng Hạc không cần phải đi đâu, tôi cam đoan là chẳng hề nghĩ ngợi mảy mai về việc này. Hoàng Hạc từng lấy lượng lớn, xét nét, thứ tha cho tôi, sẵn sàng quên dĩ vãng của tôi, thì tôi cũng phải trả lại cái gì đã nhận, một cách xứng đáng chứ! Không đâu, tôi chẳng hề quan tâm đến việc đã xảy ra, trái lại, tôi còn cao hứng nữa là khác. Sự việc này đã tạo cái thế bình đẳng cho chúng ta đó, Hoàng Hạc ạ!

Độc Cô Minh lắc đầu:

- Không được đâu Hương Đình! Tại hạ xin cảm tạ ý tốt của Hương Đình.

Không thể nào ở lại đây được nữa. Hương Đình tha thứ cho tại hạ, chứ tại hạ chẳng thể tự tha thứ được.

Lâm Hương Đình thở dài:

- Hoàng Hạc cố chấp quá đi thôi! Cũng được, muốn đi, cứ đi, tôi không ngăn trở nữa đâu! Song, tôi muốn biết, đi rồi Hoàng Hạc còn trở lại đây nữa chẳng?

Độc Cô Minh nhìn thoáng qua Lý Trại Hồng, không đáp.

Lâm Hương Đình đã hiểu cái ý của lão rồi. Bà cười nhẹ, tiếp:

- Chúng ta lấy cái hạn hai mươi năm làm định kỳ, giả như trong vòng hai mươi năm đó Hoàng Hạc quên được chuyện ngày nay, thì cứ đến, phần tôi, tôi luôn luôn chờ đợi Hoàng Hạc. Giả như suốt thời gian đó, Hoàng Hạc không thể quên được, thì tôi đành chờ đúng ngày khai hội!

Độc Cô Minh trầm ngâm một lúc, đoạn thốt:

- Tại hạ cần phải luyện tập con tim cho cứng rắn hơn, tại hạ cần có một thời gian để quên, để tha thứ cho mình, khi nào tại hạ thành công trên những ước nguyện đó, thì tại hạ sẽ trở lại, hoặc trước hạn kỳ, hoặc ngay trong ngày đại hội.

Còn như tại hạ thất bại, thì vào ngày khai hội, tại hạ sẽ cử một đại diện. Tiên tử nên nhớ rằng nếu vị đại diện của tại hạ đến dự hội, thì tại hạ không còn ở trên nhân thế này nữa!

Lão quay mình, thoát đi liền.

Lão đi, luôn mười bảy năm dài. Mãi đến ba năm trước đây, lão trở về. Lão trở về với con người hoàn toàn thay đổi. Thay đổi, cho nên thần thái của lão chẳng giống ngày xưa. Ý chí của lão kiên định hơn, phong cách trầm ổn hơn.

Trong khi đó, đại sư tử cũng giữ nguyên tâm tính ngày trước, cả hai vui cuộc trùng phùng, họ trở thành một đôi Tiên, sống giữa nhân gian ...

Câu sau cùng, Lý Trại Hồng thốt. Sự việc trên cũng do chính bà lược thuật.

Nhắc lại đoạn cổ sự, bà man mác trầm buồn, đưa ánh mắt mơ màng, nhìn ra xa thẳm ...

Quan Sơn Nguyệt cũng trầm gương mặt theo dõi câu chuyện. Quan Sơn Nguyệt không ngờ là mình được nghe một đoạn cổ sự bi thảm như vậy. Chàng trầm mơ một lúc lâu, đoạn hỏi:

- Tiên tử tường thuật rất rõ ràng, còn gì nữa mà tại hạ chẳng hiểu? Tuy nhiên, tại hạ lấy làm lạ ở điểm này, là trong sự việc đó, tại hạ không thấy có liên quan đến Tạ Linh Vận?

Lý Trại Hồng thở dài:

- Tạ Linh Vận thấu đáo tâm ý của tôi, bày cho tôi cái kế đó. Chính hắn mời mọi người dự tiệc, chính hắn cung cấp cho tôi loại mê dược Á«Hương Mộng Trầm Huân TánÁ», phạm những nữ đệ tử trong Long Hoa Hội, hay đúng hơn những đệ tử của sư phụ bị mê hoặc tâm thần, đến nỗi phải sanh ra dâm loạn, bại hoại tiết trinh, đều do Á«Hương Mộng Trầm Huân TánÁ» cả. Tạ Linh Vận sợ Hoàng Hạc quá tình ý, mình chánh, phát hiện ra thứ thuốc đó, cho nên hắn bỏ vào bình rượu, nhưng bình rượu có hai lớp vỏ, chất mê đó, hắn bỏ ở khoảng giữa hai lớp, thành thử, lúc rót rượu ra đãi mọi người, thì thứ rượu đó là thứ thường, đến chừng tôi dùng chỉ phong chặt đứt cổ bình, thuốc đó rơi xuống rượu. Còn cái việc Tây Môn Vô Diệm

bén mảng đến đơn phòng cũng là do nơi sự sắp đặt của Tạ Linh Vận. Có như vậy, những người khác mới chạy đi, còn tôi thì ngăn chặn Hoàng Hạc ở lại ...

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ một chút:

- Chờ như Lâm Tiên Tử không hề quan tâm đến việc đó ...

Lý Trại Hồng gật đầu:

- Thiếu hiệp nghĩ đúng. Bởi từng ném qua loại thuốc mê đó, đại sư tỷ biết công hiệu của nó như thế nào, nên không trách Hoàng Hạc. Sở dĩ nhiên như vậy xảy ra, là vì thuốc mê chứ không vì cái ý muốn của người. Chỉ có Hoàng Hạc vốn minh chánh, thành ra cố chấp mà chẳng chịu sự thứ tha, do đó cả hai phải cách biệt nhau suốt mười bảy năm dài, mười bảy năm gián đoạn hạnh phúc của họ!

Nhưng, người lành thì trời giúp, chung quy rồi họ cũng hiệp lại với nhau, chỉ khổ cho tôi là mang niềm hối hận mãi mãi, còn Tạ Linh Vận cũng chẳng thu tập được gì, tuy hấn ly gián Hoàng Hạc với đại sư tỷ, Hoàng Hạc đi rồi, đại sư tỷ cũng chẳng lưu ý đến hấn, hấn vẫn thất vọng như thường!

Quan Sơn Nguyệt thở dài:

- Thảo nào ân sư trong thời gian đó, giam mình trong mật thất tại sa mạc!

Chàng thuật sơ lược hành vi của Độc Cô Minh trong thời gian đó.

Vì thẹn với việc làm đó, khi rời khỏi Thần Nữ Phong, Độc Cô Minh đi khắp giang hồ, khiêu chiến với chín phái lớn, ba đại danh gia trong vũ lâm, bảy cốc và mười bốn đảo, cốt gây nên công phần, khiến cho toàn thể hào kiệt anh hùng trong thiên hạ oán hận, liên kết nhau mà tìm lão, báo thù, hạ sát lão. Lão không muốn sống với sự hổ thẹn đó, nên quyết mượn tay quần hùng vũ lâm hạ sát lão.

Ngờ đâu, trong vũ lâm Trung Nguyên lúc đó rất ít người tài, thành thử ân sư của chàng đánh bại tất cả, lập nên Minh Đà Lĩnh, nghiêm nhiên trở thành Minh Đà Lĩnh Chủ, thanh danh hiển hách một thời.

Lý Trại Hồng gật đầu:

- Vũ công của Hoàng Hạc rất cao, tất cả những người trong Long Hoa Hội chẳng một ai đánh thắng lão ta. Nói gì đến những người trong các phái!

Quan Sơn Nguyệt tiếp:

- Sau khi đánh bại tất cả cao thủ các môn các phái tại Trung thổ người đến sa mạc, sống cuộc đời quy ẩn. Chính trong thời gian đó, người thu nhận tại hạ làm đệ tử, có lẽ là để thay thế người tại đại hội Long Hoa, cho nên người tận tâm truyền thọ tất cả những sở học. Có tại hạ thay mặt rồi, ân sư tại hạ hẳn phải nghĩ đến cái chết, để tạ tình Lâm Tiên Tử, mà cũng để đáp cái ý của Tiên tử.

Chàng dừng lại một chút, rồi lẩm nhẩm:

- Chẳng biết, sau đó, vì nguyên nhân nào, ân sư tại hạ lại hiểu được sự tình ...

Lý Trại Hồng thở dài:

- Hoàng Hạc có hiểu ý hay không, điều đó tôi không được rõ, chỉ biết là lão ta đã trở lại, với tâm tư rất cởi mở.

Vừa lúc đó, từ bên ngoài, có người tiếp nối, âm thanh vọng vào trong:

- Thì cũng tại bản tăng quen thói gánh vác việc người, bản tăng mang bức huyết thư của Lâm Hương Đình, vượt vạn dặm đường, tìm Hoàng Hạc, bức thư đó cộng thêm lời bản tăng khuyên giải, dù cho đá, thơ và lời khuyên cũng lung lạc được ngay, huống hồ là con người, mà lại là người đa tình? Nhờ thế, thiên tình sử giữa hai kẻ si tâm có cái kết thúc êm đẹp!

Câu nói vừa dứt, Khổ Hải Từ Hàng cũng vừa vào đến nơi.

Liễu Y Áo gắt:

- Lão hoà thượng có biết nơi đây là đâu chẳng, mà dám loạn chân đi hoang như thế?

Khổ Hải Từ Hàng mỉm cười:

- Long Hoa Hội đã tan rã, thì mọi cấm lệnh của Thiên Ngoại Thiên cũng nên giải trừ cho sớm!

Liễu Y Áo Ả «hừẢ» một tiếng:

- Người đã nói là hai khắc sau mới trở lại kia mà?

Khổ Hải Từ Hàng cười nhẹ:

- Bần tăng làm đúng theo lời nói, bởi hơn hai khắc thời gian đã qua rồi. Chỉ Tiên tử không lưu ý đó thôi.

Mọi người giật mình, ngẩng mặt nhìn ra bên ngoài, thấy thái dương đã chệch về Tây.

Họ không ngờ là cuộc đàm thoại kéo dài khá lâu như vậy.

Liễu Y Áo lộ vẻ bức rút.

Khổ Hải Từ Hàng nhìn, tiếp:

- Tiên tử bắt tất phải khấn trượng. Việc của Tiên tử, bần tăng bảo đảm ...

Liễu Y Áo chớp chớp đôi mắt:

- Ta có việc gì mà cần người giúp chứ?

Khổ Hải Từ Hàng điềm nhiên:

- Người minh chánh, đâu cần phải dùng ý ẩn, lời ngoa? Việc của Tiên tử, nếu có, thì Tiên tử phải hiểu lấy chứ, Tiên tử có việc, bần tăng cũng hiểu được chứ? Đừng tự dối mình, đừng dối người, Tiên tử ơi! Bần tăng khuyên Tiên tử câu này, là đừng bao giờ nóng nảy. Bởi, dục tốc, thì bất đạt, trường hợp của Quan thế huynh, khác hẳn trường hợp Hoàng Hạc, Hoàng Hạc nhầm lẫn, sự nhầm lẫn đó còn sửa chữa được, nếu có sự nhầm lẫn trong trường hợp của Quan thế huynh, thì cảm như hồng luôn suốt đời, do đó phải cố tránh sai lầm ...

Liễu Y Áo nổi giận, toan phát tác.

Khổ Hải Từ Hàng vội bước đến cạnh nàng, thì thầm bên tai nàng mấy câu.

Nàng dần dần dịu thần sắc, sau cùng lại lộ vẻ kinh dị, hỏi khẽ:

- Thật vậy? Ta phải làm sao đây?

Khổ Hải Từ Hàng vẫn cười như bất cứ lúc nào hở miệng là cười, lão tiếp:

- Thư thả! Bần tăng đã nói, bất cứ việc gì cũng đừng khẩn cấp, dục tốc bất đạt mà! Giọt nước, tuy nhỏ, chảy mãi cũng thành vũng, thành ao, ao thành hồ, hồ thành biển, Tiên tử vội làm chi? Bần tăng đã tình nguyện phụ trách việc đó, thì nhất định là việc phải thành chẳng để cho Tiên tử thất vọng đâu! Bây giờ thì xin Tiên tử giao Quan thế huynh cho bần tăng, trong một vài ngày thôi ...

Liễu Y Áo giật mình:

- Một vài ngày? Làm gì lâu thế?

Khổ Hải Từ Hàng đáp:

- Nếu Tiên tử có đọc qua mảnh giấy của Lâm Tiên Tử để lại, thì sẽ thấy là một vài ngày, chẳng những không lâu, mà còn ngắn, rất ngắn đấy!

Liễu Y Áo chẳng nói gì.

Quan Sơn Nguyệt ngồi nghe họ đối đáp với nhau, chẳng hiểu gì cả.

Khổ Hải Từ Hàng điểm một nụ cười, hướng sang chàng, bảo:

- Đi thôi, Quan thế huynh, chúng ta không có thừa thì giờ đâu, đừng để mất phút giây nào!

Quan Sơn Nguyệt do dự.

Khổ Hải Từ Hàng tiếp:

- Theo bản tăng ngay, thế huynh! Nếu thế huynh trì hoãn thì những gì mà thế huynh bố trí bên ngoài, sẽ hỏng mất. Giả như thế huynh bị phiền lụy, bọn người kia vắng thế huynh, liệu họ sẽ làm nên việc cho chăng? Nếu Tạ Linh Vận gặp họ bất ngờ, thì đúng là đại họa cho họ đó.

Quan Sơn Nguyệt biến sắc, hấp tấp thốt:

- Phải đó, thiền sư. Chúng ta nên đi ngay!

Lý Trại Hồng kinh dị, hỏi:

- Thiếu hiệp bố trí cái gì ở bên ngoài núi?

Khổ Hải Từ Hàng đáp thay chàng:

- Quan thế huynh đến đây lần này, mang theo cái ý định nhận đắm thuyền tận đáy biển, cho nên đã bố trí tử sĩ quanh Vu Sơn, dù biết rằng làm như vậy là đem bày châu chấu chống xe, cũng vẫn làm ...

Quan Sơn Nguyệt thoáng đỏ mặt:

- Lão thiền sư nói đùa đấy, chứ trước kia thì tại hạ nào có biết mảy mai gì về Long Hoa Hội đâu! Bởi chẳng hiểu Long Hoa Hội như thế nào, nên mới hoạch định một kế sách hầu như ấu trĩ! Bây giờ, nhận ra, sự thực trên xa chỗ tưởng của mình, đương nhiên mình phải làm cái gì nên làm, để tránh hối tiếc. Phải đi đấy, thiền sư ạ ...

Khổ Hải Từ Hàng chỉnh sắc mặt:

- Phía sau núi, có con đường thang, do con đường đó mà đi, chúng ta có thể rút ngắn thời gian một phần quan trọng. Phải gọi tiểu liêu đầu dẫn đường.

Liểu đầu, là Linh Cô, nhà sư phải gọi, bởi nàng có mặt tại đó.

Nàng nhìn nhà sư Á«hừÁ» một tiếng:

- Cái lão hoà thượng này làm như rành địa thế Thiên Ngoại Thiên lắm vậy!

Khổ Hải Từ Hàng trừng mắt, vờ nổi giận quát:

- Đừng có trêu vào lão trọc này nhé, lão sanh giận thì trong tương lai, lão sẽ chẳng tiếp trợ gì đâu!

Linh Cô rùn vai, cười mỉa:

- Đừng khoe hay khoe giỏi! Tôi sẽ tuyên bố lên là lão ăn vụng thịt chó cho mà xem!

Thốt xong, nàng lắc chiếc đầu, bính tóc quăng ra sau, nàng thoát nhanh ra cửa, đi luôn.

Liễu Y Áo sững sờ, lẩm nhẩm:

- Xem ra, Linh Nô đầu chúng ta rất nhiều việc quá.

Lý Trại Hồng thở dài:

- Đừng trách ai, sư muội, chỉ hận mình mù mờ đến độ bị tất cả mọi người khinh, trá. Đại sư tử, rồi đến Tạ Linh Vận, luôn Khổ Hải Từ Hàng, còn có Linh Nô nữa, ai ai cũng giấu chúng ta, không nhiều thì ít!

Từ Hàng chưa đi, nghe nói thế điểm một nụ cười:

- Nhị vị Tiên tử trách người làm gì? Nếu có trách, là cũng phải tùy người mà trách, xem kẻ đó là bạn hay là thù, nhiên hậu mới trách chứ, nhiều khi vì một thiện ý mà người ta bắt buộc phải giấu mình chuyện chi đó. Giả như bản tăng đây, nếu không có một vài hành động man trá thì làm sao cứu vãn được sự tình, làm sao an bày cho tất cả được vô sự? Nhị vị cứ vậy tay gọi, gọi lúc nào, là bản tăng và Quan thế huynh sẽ đến lúc đó, giải quyết tất cả mọi việc cho nhị vị ...

Lão nắm tay Quan Sơn Nguyệt, cả hai cùng bước ra cửa.

Hai nàng ở lại, hoang mang, mơ hồ, chập chờn trong ảo cảnh.

Quan Sơn Nguyệt và Khổ Hải Từ Hàng ra đến bên ngoài đi một lúc gặp Linh Cô chờ đợi.

Thấy họ rồi, nàng thoát phi thân vút đi, lao mình xuống bên dưới, xuyên qua mây khói.

Khổ Hải Từ Hàng vẫn nắm tay Quan Sơn Nguyệt, nhảy theo Linh Cô.

Nghe gió bên tai rất mạnh Quan Sơn Nguyệt hết sức sợ hãi, vội đề khí cho thân hình nhẹ, rơi từ từ.

Khổ Hải Từ Hàng cười nhẹ, bảo:

- Đừng ngại, thế huynh. Chúng ta không đập xương đầu mà lo, bên dưới có tiểu yêu tinh tiếp ứng, nhất định chúng ta xuống đến đó, vô sự.

Bỗng, họ nghe dội chân, chừng như chân họ chạm phải một vật gì. Thì ra đó là một loại lưới, họ rơi đúng trên chiếc lưới đó. Chiếc lưới như sàng qua một bên, cuốn họ luôn, đưa qua một biển mây.

Họ mở mắt ra, thấy mình đã xuống nơi chân núi rồi.

Nơi đó, Chương môn nhân phái Chung Nam là Lữ Vô Úy và Lưu Tam Thái đang đứng, người dưới thấy người trên bỗng nhiên đáp xuống cùng giật mình.

Ngoài họ ra, còn có Linh Cô, nàng nhìn Quan Sơn Nguyệt và Khổ Hải Từ Hàng, cười hì hì.

Nơi đó, Thiên Tề Ma Quân Kỳ Hạo đang suất lĩnh bọn Du Hồn có Khôi Y Thị Giả Tiêu Nhất Bình cầm đầu, đang giao chiến với Vạn Lý Vô Vân và Nhất Luân Minh Nguyệt.

Cuộc chiến giữa song phương đã đến lúc quyết liệt phi thường.

Thực ra, chỉ một mình Kỳ Hạo cũng thừa sức lấn áp hai lão nhân, còn bọn Du Hồn có mặt tại đó, bất quá để tăng gia thịnh thế, tạo nên nhiệt náo, gây khấn trương cho địch mà thôi, chứ chẳng cần phải can thiệp mạnh.

Vạn Lý Vô Vân vừa trông thấy Khổ Hải Từ Hàng xuất hiện vội kêu lên:

- Lão trọc! Người đến chậm một chút nữa, là bọn ta phải ngửa cổ chờ chúng chặt đầu!

Khổ Hải Từ Hàng day qua Linh Cô, bảo:

- Cảm phiền cô nương cho hai con tiểu quỷ đó xuất hiện đi!

Kỳ Hạo thừa hiểu là Linh Cô sẽ làm gì rồi, lập tức hấn dẫn bọn Thị Giả, bỏ cuộc chiến chạy đi.

Lữ Vô Úy bước đến trước mặt Quan Sơn Nguyệt, vòng tay thốt:

- Lệnh chủ! Bắn đạo ...

Vạn Lý Vô Vân vừa thở vừa ngăn chặn:

- Đừng nói nhiều, mất thì giờ. Chương môn nên đi qua các nơi phục hoá được, phá huỷ hết tất cả, đồng thời thông báo gấp cho những người khác biết nên nhớ là làm gấp, nếu chậm trễ là bọn ta cầm như hữu hỉ ...

Lữ Vô Úy do dự.

Quan Sơn Nguyệt bảo:

- Chương môn cứ đi, lo việc đó cho xong đi, chuyện chi khác, mình sẽ nói sau.

Khổ Hải Từ Hàng tiếp nói:

- Phải đó đạo huynh. Bắn tăng có sai sử một số người, ngăn chặn một số ma đầu, biết đâu người của đại huynh sẽ nhận lầm người của bản tăng. Tốt hơn đạo huynh nên đi thông báo sớm đi, đừng để họ chạm nhau, mà thành ra người nhà quật người nhà, bọn ma đầu sẽ cười cho!

Lữ Vô Úy tỉnh ngộ, giật mình, cùng Lưu Tam Thái chạy đi liền.

Vạn Lý Vô Vân hướng sang Quan Sơn Nguyệt, thốt:

- Chú ý của tiểu huynh đệ khá lắm đó! Nếu lão trọc không phát hiện sớm, thì bọn lão phu cầm như tảng mạng tại ngọn núi này rồi! Một chú ý tuyệt diệu!

Quan Sơn Nguyệt thoáng đỏ mặt:

- Tại hạ tuy chưa biết rõ Long Hoa Hội là cái hội quái gì song bất cứ gặp ai trong hội, tại hạ cũng lấy làm lạ, là ai ai cũng có vẻ hung ác lạ thường ...

Vạn Lý Vô Vân hỏi:

- Một mình ngươi, ngang nhiên lên trên đó, chẳng sợ mất mạng sao?

Quan Sơn Nguyệt khẳng khái:

- Chết, ai lại chẳng chết? Làm việc hợp với đại nghĩa, nếu tiếc thân thì mong gì thành công?

Khổ Hải Từ Hàng mỉm cười:

- Bây giờ, thế huynh hãy lấy hoả pháo trong tay áo đó, quăng đi là vừa.

Cuộc bố trí của thế huynh dù cẩn mật đến đâu cũng không làm sao thế huynh qua mắt được bọn thuộc hạ của Thiên Tề Ma Quân. Cũng may bản tăng phát giác kịp thời đây, nếu không thì cái hỏa trận này sẽ bị bọn ma đầu lợi dụng, và thay vì trừ diệt chúng, bọn ta lại tự diệt bọn ta!

Quan Sơn Nguyệt lại một phen đỏ mặt, thẹn quá không thốt nên lời.

Linh Cô cười nhẹ, hỏi:

- Quan công tử cho rằng người trong Hội Long Hoa toàn là hung ác cả, giả như lĩnh sư trên núi, công tử cũng phóng hỏa đốt luôn?

Quan Sơn Nguyệt gượng đáp:

- Tại hạ không tưởng là ân sư cấu kết với bọn hung ác, do đó, chẳng khi nào nghĩ là gia sư có mặt tại đây.

Khổ Hải Từ Hàng gạt đầu:

- Dụng tâm thì rất đẹp, song thủ đoạn còn non quá chừng. Vì quá non mà thành mạo hiểm, liều lĩnh. Gì thì chẳng nói làm chi, chỉ nội cái việc dùng người.

Dùng chi mà nhiều người thế, người nhiều thì dễ lộ việc. Huống chi, Kỳ Hạo đã biết trước rồi, hấn chờ thế huynh một mình lên núi, ở dưới hấn chế ngự bọn người của thế huynh dễ dàng, rồi cuộc bố trí của thế huynh trở thành hữu dụng cho hấn, hấn rút bọn ma đầu đi hết, sau đó phóng hoả. Thế huynh thấy chưa, chính bọn bản tăng thọ nạn, chứ người trong Ma Bổng và Quỷ Bổng đã do hấn báo tin mà chạy hết rồi, còn ai đâu nữa mà thọ hại?

Quan Sơn Nguyệt cúi đầu:

- Tại hạ biết mình hành động sai lầm! Rất có thể vì sai lầm đó, tại hạ và bọn người do tại hạ bố trí, cùng chết luôn với các vị! Mà, chung quy, bọn ma đầu vẫn tự tại, thung dung!

Khổ Hải Từ Hàng mỉm cười, tiếp luôn, nhưng hướng sang Vạn Lý Vô Vân và Nhất Luân Minh Nguyệt:

- Hai vị lên núi, tạm thời ở đó, và chịu khó thông tri các bằng hữu của chúng ta, trong ba hôm nữa, Tạ Linh Vận sẽ trở lại, bản tăng có biện pháp ứng phó với hấn, tất cả bằng hữu nên yên trí.

Vạn Lý Vô Vân và Nhất Luân Minh Nguyệt đi liền.

Quan Sơn Nguyệt thất bại trong mưu đồ, lại bị mọi người trách nhẹ, thẹn thùng quá, đứng lặng tại chỗ.

Phần chàng chẳng hiểu Khổ Hải Từ Hàng hành động như thế nào thành ra mơ hồ cực độ, nhìn lão, như chờ giải thích.

Từ Hàng quay qua Linh Cô giục:

- Nhanh lên, không dẫn đường đi gấp, hỏng việc là nguy cả bọn đấy!

Linh Cô chạy đi, Khổ Hải Từ Hàng và Quan Sơn Nguyệt theo sau.

Chạy một lúc, họ đến bờ sông, Linh Cô vào bụi rậm kéo ra một chiếc thuyền nhảy lên thuyền tay chèo sẵn.

Khổ Hải Từ Hàng quay qua Quan Sơn Nguyệt, nghiêm sắc mặt, thốt:

- Mời thế huynh lên thuyền. Trong hai hôm nữa, bần tăng sẽ đợi thế huynh tại đây.

Quan Sơn Nguyệt kinh dị:

- Đại sư không cùng đi?

Khổ Hải Từ Hàng đáp:

- Bần tăng không đi được. Dọc đường, có người chờ đón thế huynh:

hãy tự trọng nhé, thế huynh, đại sự đang đè nặng nơi đôi vai thế huynh đó.

Không làm sao hơn, Quan Sơn Nguyệt đành tạm cáo biệt lão hoà thượng, rồi lên thuyền.

Linh Cô tách bến ngay.

Quan Sơn Nguyệt hỏi:

- Mình đi đâu đây tiểu muội?

Linh Cô không đáp, cứ chèo thuyền, đến lúc hoàn hôn xuống đột nhiên nàng bẻ lái cho thuyền vào bờ theo con đường bí mật giữa những bụi cỏ, lướt đi.

Thuyền cập bờ, Linh Cô bảo chàng xuống đất, theo con đường mòn trước mắt mà đi, còn nàng thì quay thuyền trở lại.

27. Cao Núi Thâm Tình

Hoang mang tại đỉnh Thần Nữ Phong trước cuộc đàm thoại của bọn Lý Trại Hồng, hoang mang vì thái độ của Khổ Hải Từ Hàng, hoang mang luôn vì những lời nói của Linh Cô lúc bỏ chàng nơi bờ sông quay thuyền trở lại, Quan Sơn Nguyệt thử người tại chỗ, bồi hồi ức niệm việc qua, mơ màng việc tới ...

Niềm hoang mang càng phút càng lớn, càng dâng cao, trong hoàn cảnh này, chàng không còn một chủ ý nào rõ rệt.

Dù sao, thì chàng cũng công nhận là những tao ngộ của chàng hết sức ly kỳ.

Chẳng khi nào chàng tưởng là mình có thể khám phá trọn vẹn những bí mật quanh Long Hoa Hội. Mà dù khám phá được đi nữa ít ra chàng cũng phải bí mật một khoảng thời gian quan trọng.

Không, chỉ trong vòng mấy hôm thôi, chàng nắm sự tình trong tay, chưa hẳn là một hội viên chánh thức hiểu tường tận như chàng.

Nhưng, chưa hết. Những bí mật khám phá vừa qua bất quá là những chi tiết của đại cuộc nào đó, và hiện tại thì chàng bắt đầu đi vào đại cuộc ...

Nơi đây là đâu? Khổ Hải Từ Hàng nhờ Linh Cô đưa chàng đến đây để làm gì? Và, những người đón chàng, hoặc tại đây, hoặc trước mặt kia, là ai? Trong chuyến đi này, chàng sẽ có công tác gì?

Tự hỏi, để bắt buộc trí óc hoạt động, tìm một giải đáp, chàng biết rõ là chẳng bao giờ tự chàng tìm được giải pháp. Cho nên, qua mỗi một câu tự hỏi, chàng nhìn thấy mình thêm hoang mang.

Có một điều, chàng chắc là phải có, là trong vòng ba hôm nữa, Tu La Tôn Giả Tạ Linh Vận sẽ huy động toàn lực lượng của y, kéo trở lại Thần Nữ Phong, tranh chấp với bọn Lý Trại Hồng, giành uy thế đã mất. Và lực lượng đó rất hùng hậu, xem ra áp đảo bọn Lý Trại Hồng rất dễ dàng.

Khổ Hải Từ Hàng bằng vào một chủ trương nào đó, tỏ ra ung dung, khinh thường, có chắc là lão giải trừ nổi hiểm họa đang đe dọa bọn Lý Trại Hồng chẳng hay là lão nói để trấn an mọi người? Bởi, lão chỉ là đơn thân độc lực, còn cánh của Tạ Linh Vận thì mạnh mẽ như biển cả, bão quét?

Chàng trầm nghĩ:

“Còn ta, ta có thể đánh thắng Tạ Linh Vận chăng?”.

Chàng nhận thấy mình chưa đủ sức nắm cái cơ tất thắng trước Tạ Linh Vận, đành rằng tại Thần Nữ Phong, Tạ Linh Vận có thất bại nơi tay chàng, song đó chỉ là một kết quả của cơ may thôi, chứ luận về thực lực, thì chàng tự xem mình chưa đồng cân lượng đối với Tạ Linh Vận.

Y thất bại lần đó, chẳng qua y quá khinh thường chàng, y không đề phòng.

Mà phàm ai khinh địch cũng đều thất bại như y, thất bại đều vô lý, thất bại ngay cả với những kẻ ngày thường sùng bái họ như thần như thánh.

Thắng vì đối phương sơ ý, khinh thường, không phòng bị, đó đâu phải là một cái thắng đường hoàng, thắng bằng tài cao?

Trong những lần sau này chạm trán với Tạ Linh Vận, liệu chàng còn đắc ý nữa chăng? Đương nhiên, Tạ Linh Vận lúc tái đấu với chàng, sẽ đấu với ý chí phục thù, sẽ đấu với cao độ cảnh giác, khí thế của y phải mạnh, chiêu thức được sử dụng phải độc.

Chàng cảm thấy cái nguy đang chờ đón chàng ở ngày mai ...

Có một kẻ tử thù cũ Tạ Linh Vận, hẳn chàng sẽ mất đi rất nhiều nhân hạ!

Cứ theo sự sắp xếp của Khổ Hải Từ Hàng, thì bọn Lý Trại Hồng đặt rất nhiều hy vọng nơi chàng, và chính chàng sẽ là kẻ đứng mũi chịu sào trong công cuộc đương đầu với bọn Tạ Linh Vận ba hôm nữa! Khổ Hải Từ Hàng cũng lo ngại chàng không đủ sức thủ thắng trước Tạ Linh Vận, nên đưa chàng đến địa điểm bí mật này, để có một kỳ ngộ nào đó đến với chàng!

Kỳ ngộ? Kỳ ngộ đó như thế nào? Chàng sẽ gặp một cao nhân chăng?

Chàng nghĩ:

“Dù có gặp cao nhân đi nữa, chẳng cao nhân nào có thể biến ta thành một đại hữu dụng, trong thời gian ngắn ngủi ba hôm!”.

Rồi chàng đi tới, chân bước mà óc suy tư, chàng đi mãi không ngừng, óc cũng suy tư mãi không dừng.

Con đường đi không thoai thoải, dễ dàng, lối là lối mòn, chùng như vắng bóng khách bộ hành, nên cỏ mọc từ ven đường lan rộng giao chuyền nhau, đầu phủ xuống, tạo thành một màn lưới che khuất bên trên cỏ thấp, lưới thấp, có nơi chàng phải khom mình tiến tới.

Chàng cứ đi ...

Lắm lúc, chàng nhận lối sai lầm, bởi có những con đường nhỏ khác, xuyên ngang đâm dọc.

Mỗi khi chàng lạc lối, là trước mặt có một vầng mây mờ hiện lên ngăn lại.

Chàng nghĩ là nơi đây có ai bố trí một trận đồ cao minh lắm. Muốn đi ngang qua nơi đó, phải theo một con đường chính xác trong số hàng trăm bằng ngàn con đường, xuyên chéo nhau như mắc cửi. Theo đúng con đường đó, tất nhiên đến đúng một nơi, và nơi đó hẳn là cái đích mà Khổ Hải Từ Hàng muốn cho chàng đến.

Bởi nghĩ là mình đang quanh co trong một trận đồ, chàng hết sức chú ý những điểm đặc biệt mỗi khi rẽ sai qua một đường khác, nhờ thế, chàng nhận ra được những ký hiệu dọc theo con đường chính xác. Cho nên, sau một thời gian ngắn, chàng nhận định dễ dàng lối đi, chẳng còn nhầm lẫn nữa.

Chàng đi như vậy, suốt đêm đó, khi phương Đông vừa tóe sáng, chàng ra khỏi vùng cỏ loạn, đến một cái gò nhỏ. Sương đêm đã thấm ướt cả y phục của chàng.

Đứng trên gò, chàng nhìn ra chung quanh, bắt gặp kêu lên một tiếng kinh ngạc.

Từ nơi đó, chàng thấy rõ bờ sông, nơi thuyền đỗ, Linh Cô đưa chàng lên bờ, và vùng cỏ loạn chỉ rộng hơn độ ba bốn mẫu. Bờ sông cách gò đất không hơn một dặm! Thế mà chàng phải mất trọn một đêm dài, mới vượt qua được vùng cỏ loạn đó! Đúng là một trận đồ, ảo diệu phi thường, ai lạc lõng giữa trận đồ là không phương tìm lối ra!

Chàng thở dài mấy tiếng, tần ngần tại chỗ một lúc lâu, sau cùng từ từ đi xuống chân gò.

Bên này gò, là vùng cỏ loạn, có trận đồ ngăn chặn bất cứ ai xâm nhập, bên kia gò, là một cảnh trí có đủ hoa, cỏ.

Chen lẫn giữa những luống hoa, có liễu buông tơ, tơ kết màn, đong đưa theo gió sớm.

Rồi ngoài hoa, có trúc, trúc xanh tươi, cạnh trúc có đào, trúc xanh đào hồng tương phản màu sắc, trông đẹp mắt vô cùng.

Một cảnh trí chỉ có ở non tiên, chứ giữa phàm trần làm gì ai tạo nên một cách tuyệt vời như thế?

Quan Sơn Nguyệt nhìn cảnh, một lúc lâu lại thở dài lẩm nhẩm:

- Có một gian nhà nhỏ, giữa hoa cỏ như thế này thì còn mong cầu công danh phú quý mà chi nữa?

Chàng thở dài hơi lớn tiếng một chút, chừng như có làm kinh động người nơi đó.

Một nữ nhân bật cười khanh khách, tiếng cười vọng đến tai Quan Sơn Nguyệt, làm chàng hãi hùng.

Tiếp theo tiếng cười đó, là một câu nói vẫn giọng êm đềm như tiếng cười:

- Tiểu tử đó có niềm hoài bão không khác đại huynh chút nào!

Một nam nhân đáp:

- Hẳn còn nặng duyên tình, nhiều sát kiếp, chưa đáng dừng chân hưởng sự thung dung tự tại ở một địa phương như thế này đâu!

Quan Sơn Nguyệt biến sắc. Chàng nhận ra, đúng là âm thanh của sư phó chàng. Niềm khích động trào dâng, bất giác chàng đổ lệ xúc cảm gào qua nước mắt:

- Sư phụ! Sư phụ ở đâu?

Suy qua âm thịnh, Quan Sơn Nguyệt ức độ, hai người đối thoại không cách xa chàng lắm, thế mà gào lên rồi chàng hấp tấp chạy đi về hướng đó, tìm mãi, rồi tìm rộng ra, xa hơn, vẫn chẳng phát hiện ra một bóng người.

Tìm không được, chàng uất ức, lại khóc lại gào to:

- Sư phụ! Sư phụ ơi! Đệ tử tìm sư phụ khắp nơi, đệ tử hằng hoài niệm sư phụ, sao sư phụ không cho đệ tử gặp mặt?

Khóc rồi tìm, tìm rồi khóc, chàng khóc, chàng tìm hơn nửa ngày, vẫn chẳng thấy Độc Cô Minh.

Chàng quỳ xuống đất, lại khóc lại van cầu.

Sau cùng, chàng nghe nữ nhân cất tiếng:

- Thôi, đừng đùa tiểu tử nữa, xem hẳn cũng đáng thương quá chừng!

Độc Cô Minh đáp:

- Không được. Ngu huynh phải diệt trừ bớt hỏa khí nơi hẳn, nếu không thì trong tương lai chẳng còn ai chế ngự hẳn nổi.

Nữ nhân cười nhẹ:

- Nói người, sao không nghĩ đến mình? Chứ ngày trước, Độc Cô Minh lại không nóng tính à? Nếu Độc Cô huynh không sớm cho hẳn gặp mặt, chỉ sẽ làm cho hẳn điên lên, chắc gì là hẳn sẽ nguội tính như Độc Cô huynh mong tưởng?

Độc Cô Minh cười vang:

- Lâm muội khẩn cấp cái gì? Thế ra, cái tính nóng vẫn còn và như vậy thì kiếp sát sau này, ngu huynh e cho Lâm muội cũng sẽ không tránh khỏi vòng lôi cuốn!

Thì ra, nữ nhân đó, họ Lâm, mà nếu là họ Lâm và ở cạnh Độc Cô Minh, thì ngoài Lâm Hương Đình ra, còn nữ nhân nào khác?

Đúng vậy, nữ nhân đó chính là Lâm Hương Đình. Bà ta đáp:

- Cái gì muốn đến cứ đến, đến như thế nào, tôi chấp nhận như thế đó, lo sợ làm chi? Tránh được, cũng tốt, mà không tránh được, cũng chẳng sao. Chúng ta đã bị đặt trong hạn định trăm năm, thì dù sao cũng phải đi tròn vòng hạn định đó.

Bỗng Quan Sơn Nguyệt thấy một vàng sáng lóe trước mắt rồi tắt liền.

Chàng nhìn ra hai bóng người xuất hiện, một nữ một nam, nữ đẹp tuyệt vời, nam siêu trần thoát tục.

Chàng không còn sức chạy như trước nữa, cố gắng bước đi, phải vất vả lắm mới đến nơi hai người đang ngồi bên nhau. Đoạn, sụp mình xuống, chàng gọi qua nước nỡ:

- Sư phụ!

Chỉ gọi được hai tiếng thôi, chàng cảm thấy đầu choáng, mắt hoa rồi ngã luôn tại chỗ hôn mê ngay.

Phần mệt mỏi suốt một đêm, thêm nửa ngày, phần xúc động mạnh, Quan Sơn Nguyệt ngất xỉu luôn, chứ chẳng phải bị tổn thương chi cả.

Lâm Hương Đình bước tới, ấn bàn tay nơi đỉnh đầu chàng truyền công lực sang, dẫn ép áp lực khí huyết nơi chàng đang bốc cao, dồn trở lại đan điền.

Một phút sau, chàng hồi tỉnh, rồi tự mình, cố vận hành khí huyết lưu thông quanh cơ thể, lấy lại bình thường.

Niềm khoan khoái càng phút càng lên cao, chàng có cảm giác như công lực của mình gia tăng dần dần ...

Chàng nhìn sang Độc Cô Minh, thấy lão ngày nay thần nhàn, khí tịnh, khác hẳn ngày nào thường nhật sầu muộn ưu tư, chàng hân hoan vô cùng, toan gọi lão, bày tỏ sự mừng vui đó.

Độc Cô Minh hét:

- Súc sanh, Lâm Tiên Tử đang đem xông phu nội lực bình sanh truyền cho ngươi, sao chẳng chuyên tâm tiếp thọ, còn nghĩ vớ vẩn như thế?

Quan Sơn Nguyệt giật mình, trừ diệt tạp niệm ngay, chú ý vận hành khí huyết, điều hòa tự lực với công lực của Lâm Hương Đình đưa sang.

Một lúc lâu Độc Cô Minh đưa tay ra, xô nhẹ bàn tay của Lâm Hương Đình khỏi đỉnh đầu Quan Sơn Nguyệt, đoạn thốt:

- Đủ rồi. Nếu cứ truyền công lực mãi như vậy, thì chính Lâm muội phải nguy!

Lâm Hương Đình thở phào, vẻ mệt mỏi hiện rõ nơi gương mặt.

Bây giờ, Quan Sơn Nguyệt mới dám cất tiếng:

- Sư phụ, đệ tử ...

Độc Cô Minh chỉnh nghiêm thần sắc, bảo:

- Đừng làm lễ theo thói tục, ta chẳng cần ngươi phải chú ý đến ta, hãy cảm tạ Lâm Tiên Tử, bà ấy đã hy sinh cho ngươi rất nhiều đó!

Quan Sơn Nguyệt quay qua Lâm Hương Đình, toan cúi đầu, Lâm Hương Đình mỉm cười thốt:

- Khỏi! Sư phụ ngươi không màng thói tục, ta lại đi thích thấy ngươi lạy ta, lí nhí những lời rườm rà sao? Chẳng có ơn gì cả mà phải tạ, đừng có nghe lời nói nhảm của sư phụ ngươi!

Tuy nhiên, Quan Sơn Nguyệt vẫn làm đủ lễ như thường. Đoạn chàng đứng lên, nghiêm trang như hầu lệnh.

Lâm Hương Đình lại cười, bảo:

- Ngồi xuống đi, tiểu tử! Chúng ta đàm đạo với nhau.

Rồi bà hỏi:

- Người biết ta là ai rồi chứ?

Quan Sơn Nguyệt cung kính đáp:

- Đệ tử có nghe Lý Tiên Tử thuật sơ lược sự tình ...

Lâm Hương Đình gật đầu:

- Phải, ta là Lâm Hương Đình. Ta nhận thấy, lúc người giao đấu với Tạ Linh Vận, cái phong độ của người đáng ngời vô cùng. Do đó, ta mến người ngay, và có cái ý muốn tiếp trợ người phần nào ...

Quan Sơn Nguyệt kinh ngạc, tự hỏi, làm sao bà thấy được cuộc chiến giữa chàng và Tạ Linh Vận?

Bà đâu có mặt tại cục trường lúc đó?

Lâm Hương Đình biết chàng lấy làm lạ, liền giải thích:

- Ta và sư phụ người lúc đó, vẫn có mặt như thường, nhưng ở tại một nơi kín đáo, nên bọn các người chẳng ai trông thấy chúng ta. Khi Tạ Linh Vận bức bách Lý Trại Hồng cực độ, ta định ra mặt, tiếp trợ Lý sư muội, song may mắn thay, người lại xuất hiện đảm đương phần việc đó, thành thử ra ta khỏi phải xuất đầu lộ diện.

Quan Sơn Nguyệt Ầ « Ầ » lên một tiếng.

Độc Cô Minh tiếp lời Lâm Hương Đình:

- Vừa rồi, Lâm Tiên Tử sử dụng Ầ « Di Ngọc Thần Công Ầ », truyền công phu nội lực cho người đó, hiện tại, công lực của người tăng gia quan trọng, phần tiền bộ ngang với kết quả của hai mươi năm khổ luyện trở lên ...

Quan Sơn Nguyệt vừa mừng, vừa cảm động, quay qua Lâm Hương Đình, cung kính thốt:

- Tiên tử thành toàn đệ tử như vậy ...

Hương Đình mỉm cười:

- Ta đã bảo, giữa chúng ta không ai cần phải giữ cái sáo giang hồ, những gì đáng nói, cần nói, thì cứ nói, những gì vô ích, chẳng cần phải nói làm chi. Cho người biết, ta giúp người cũng do nơi một dụng ý nào đó, thứ nào phải duy nhất vì hảo tâm đâu. Ta sẽ còn nhờ người lo liệu cho nhiều việc trong tương lai kia mà!

Độc Cô Minh khoát tay:

- Lâm muội bảo hấn đừng khách sáo, thế mà tự mình lại rơi vào cái sáo mất rồi. Muốn giao phó cho hấn việc gì, cứ nói thẳng ra, cần chi phải dùng đến cái tiếng nhờ?

Quan Sơn Nguyệt tiếp:

- Tiên tử muốn sai bảo điều chi, xin cứ dạy cho biết, dù chết đệ tử cũng chẳng từ! Dù rằng trước khi Tiên tử truyền nội lực, nếu làm được việc gì hữu ích cho Tiên tử, đệ tử cũng sẵn sàng làm, hà huống sau khi thọ ơn trọng của Tiên tử?

Độc Cô Minh mỉm cười:

- Tiểu tử muốn thoái thác cái ơn của Lâm muội rồi đó!

Quan Sơn Nguyệt hấp tấp thốt:

- Không, sư phụ! Đệ tử đâu có ý đó!

Lâm Hương Đình cười nhẹ, khoát tay:

- Bỏ việc đó đi, Hoàng Hạc huynh! Bây giờ, tôi hỏi Hoàng Hạc huynh có biết tại sao tôi truyền công lực cho hấn chẳng?

Độc Cô Minh lại cười:

- Thì vì cái bọn Tạ Linh Vận, chứ còn vì lẽ gì nữa?

Lâm Hương Đình lắc đầu:

- Sai! Chống đối với bọn Tu La, tôi đã có phương pháp rồi, và cái phương pháp đó cũng đã có người nhận lãnh thi hành rồi. Hiện tại tôi không còn phải nghĩ đến việc ứng phó với họ Tạ nữa.

Độc Cô Minh kinh ngạc:

- Thế Lâm muội còn dụng ý gì khác?

Lâm Hương Đình thở dài:

- Chỉ vì tôi lo cho Liễu Y Áo!

Độc Cô Minh giật mình:

- Sao? Lại có cái việc như vậy nữa à? Ngu huynh từng nói với Lâm muội, là việc đó không thể thực hành ...

Lâm Hương Đình lộ vẻ khẩn thiết ra mặt:

- Hoàng Hạc. Tôi van cầu Hoàng Hạc, bình sanh tôi chỉ có mỗi một điều van cầu Hoàng Hạc thôi, chính là điều đó ...

Độc Cô Minh trầm ngâm một lúc lâu, sau cùng thấp giọng thốt:

- Lâm muội van cầu, nhưng ngu huynh không thể làm chủ được sự việc, thì sao? Tuy hấn là đệ tử của ngu huynh, song chẳng phải vì vậy mà ngu huynh có thể bắt buộc hấn phải làm đúng theo cái ý của mình, bởi phạm vi uy tín của một ân sư không thể lan rộng đến các việc riêng tư của đệ tử. Ngu huynh không có quyền bức bách hấn phải tiếp thọ cái ý của mình, nếu thực sự hấn không đồng cái ý đó, chỉ vì cái việc ...

Lâm Hương Đình vội chận:

- Tôi có van cầu Hoàng Hạc điều chi khó đâu? Xin miễn Hoàng Hạc đừng can thiệp, đừng phản đối là đủ rồi. Còn ra thì do tôi sắp xếp.

Độc Cô Minh lại suy nghĩ một lúc nữa, đoạn thở dài:

- Thôi được! Ngu huynh sẽ chẳng can thiệp, tuy nhiên, trước khi thực hiện ý muốn, Lâm muội nên suy nghĩ thật kỹ, đừng gấp vẽ cọp mà thành hình chó, thì thật là đáng hận vậy. Nên nhớ là chúng ta diệt lỵ phiến, chứ không phải tạo thêm lỵ phiến đấy nhé!

Lâm Hương Đình thở phào, một nụ cười, đáp:

- Hoàng Hạc huynh yên trí. Tôi sẽ tìm ra cơ hội an bài, chắc chắn là phải có kết quả đẹp!

Quan Sơn Nguyệt lắng nghe hai người đối đáp, chẳng hiểu chi cả. Chàng lặp lại câu hỏi của chàng:

- Tiên tử muốn ủy thác cho đệ tử việc gì?

Lâm Hương Đình mỉm cười:

- Một việc không đòi hỏi người mất một điểm khí lực nào hết!

Quan Sơn Nguyệt khăng khái:

- Đệ tử đã trình bày ý chí, dù việc khó khăn đến đâu, đệ tử cũng quyết thi hành, dù có mất mạng cũng chẳng sao, huống hồ mất khí lực, nhất định đệ tử chẳng để cho Tiên tử thất vọng đâu!

Độc Cô Minh trừng mắt:

- Đừng đáp ứng vội, tiểu tử. Hãy nghe người ta bảo người làm việc gì, biết được việc người ta ủy thác rồi, sẽ đáp ứng cũng chẳng muộn.

Lâm Hương Đình hấp tấp can thiệp:

- Hoàng Hạc! Nói cái gì thế? Hoàng Hạc quên là mình vừa hứa hẹn như thế nào sao?

Độc Cô Minh buông thông đôi tay, tỏ cái ý chán nản. Lão thở dài, thốt:

- Được rồi! Ngu huynh sẽ chẳng nói một tiếng nào nữa Lâm muội cứ bày tỏ với hân đi!

Quan Sơn Nguyệt nhìn sang Lâm Hương Đình, chờ bà ta nói lên việc nhờ chàng thi hành.

Lâm Hương Đình trầm ngâm một chút, rồi mỉm cười, cất tiếng:

- Đây là một việc riêng, ta không thể nhận công mà đề cập đến tư. Ta nghĩ, nên để sau này sẽ nói đến, cũng chẳng muộn. Bây giờ, ta đưa người đến gặp Lão Lão.

Độc Cô Minh tán đồng ý đó.

Nhưng Quan Sơn Nguyệt lấy làm lạ, hỏi:

- Lão Lão là ai?

Lâm Hương Đình cười nhẹ:

- Việc của bọn ta, chắc người cũng có hiểu qua phần nào chứ?

Quan Sơn Nguyệt đáp:

- Lý Tiên Tử có thuật cho biết đại khái, về những chi tiết phụ thuộc thì đệ tử chẳng hiểu gì nhiều ...

Lâm Hương Đình hỏi:

- Thế còn những gì mà người muốn biết?

Quan Sơn Nguyệt suy tư một chút, rồi thốt:

- Những điều đệ tử muốn biết thêm, rất nhiều, còn nhiều lắm, giả như tại sao Tiên tử và gia sư đột nhiên bỏ cuộc hội mà đi, tại sao lại ẩn cư nơi này, Khổ Hải Từ Hàng đưa đệ tử đến đây, để làm gì ...

Lâm Hương Đình mỉm cười:

- Người hỏi nhiều quá! Muốn biết gì, đợi lúc gặp Lão Lão rồi, người sẽ giải thích cho mà biết rõ.

Quan Sơn Nguyệt lại muốn hỏi nữa, song chừng như Lâm Hương Đình hiểu là chàng muốn nói chi đó nên chặn liền:

- Lão Lão là chủ nhân địa phương này, và là sư nương của ta.

Quan Sơn Nguyệt kêu lên:

- Ôn Kiêu lão tiền bối? Lão bà ở tại đây?

Lâm Hương Đình gật đầu:

- Phải! Xem ra, Lý Trại Hồng cũng đã cho người biết khá nhiều việc.

Quan Sơn Nguyệt đáp:

- Lý Tiên Tử không hề hay biết là Ôn Kiêu lão tiền bối còn sống trên dương thế, và tự nhiên cũng chẳng hay biết Ôn lão tiền bối ở đâu.

Lâm Hương Đình cười nhẹ:

- Làm sao Lý muội biết được chứ! Trừ ra sư phụ người và ta, người là kẻ thứ ba biết được mà thôi.

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Khó tin vô cùng, song lại là sự thật! Bối, có ai ngờ Ôn lão tiền bối ...

Độc Cô Minh chặn lời:

- Người nên xưng hô người là Lão Lão, đừng nói cái gì mà tiền bối hậu bối, khó nghe quá!

Quan Sơn Nguyệt vâng ngay:

- Đệ tử tuân lời sư phụ.

Rồi chàng hỏi:

- Lão Lão năm nay ... hẳn là tuổi thọ rất cao ...

Lâm Hương Đình thở dài:

- Ngoài một trăm! Sư phụ của ta, nhất tâm cầu Tiên, chưa thành Tiên mà thành thọ yếu! Dù sao thì trong ý chí sư phụ ta, cũng có phần nào tham vọng!

Phàm người nuôi tham vọng thì phải ít nhiều nóng nảy, tâm thần phải bất định, có ảnh hưởng lớn lao cho sự di dưỡng cơ thể, tự nhiên phải vẫn số. Sao cho bằng sư nương ta, vất bỏ mọi niềm trần tục, không dùng phương tiện đạt cái đích như những người thường trong giới cảm tham lam, sư nương ta chỉ dùng đại trí, đại tuệ, tu thành cái nghiệp Tiên. Nhờ thế, người mới vượt khỏi giới hạn trăm năm, do tạo hóa ấn định cho loài người.

Quan Sơn Nguyệt trở mắt:

- Người cũng có thể thành tiên? Thật vậy sao, Tiên tử?

Lâm Hương Đình mỉm cười:

- Người hỏi ta! Ta nói có, thì thành ra lừa người, mà nói không, thì trường hợp của Lão Lão kia là một bằng chứng cụ thể! Lão Lão đã đạt đến giới cảnh mà ta chưa biết mệnh danh như thế nào!

Độc Cô Minh chen vào:

- Lâm muội không nên gieo hoang mang cho hấn, bởi làm gì mà có Tiên!

Sanh mạng của con người, thực ra có khác nào một ngọn đèn dầu! Đèn càng cháy sáng, thì số lượng dầu càng chóng hao mòn, con người gấp sống, đòi hỏi nhiều nhu cầu trong một lúc, nuôi tham vọng, phục vụ cho tham vọng, có khác nào đèn có bao nhiêu tiêm, đốt cả lên, số lượng dầu phải chóng cạn. Sở dĩ Lão Lão sống lâu, là nhờ biết đạo dưỡng sanh, biết điều hòa ánh sáng và tỷ lệ hao mòn của đĩa dầu, do đó mà đèn vẫn cháy, dầu vẫn còn, tuy nhiên phải có một ngày nào đó. Lão Lão cũng trở về với cát bụi, bởi số lượng dầu nào phải vô tận đâu?

Lâm Hương Đình mỉm cười:

- Hoàng Hạc huynh giải thích cao minh hơn tôi đó nhé! Thế ra, chúng ta tìm nơi ở ẩn như thế này, là một việc làm thừa thãi, vô ích, bởi chung quy rồi, chúng ta cũng chẳng đạt được cái kết quả gì!

Độc Cô Minh lắc đầu:

- Hương Đình lầm đó, chúng ta nào phải chạy theo ảo ảnh mà cho rằng quy ẩn như thế này là làm một việc vô ích? Không, cái sống của con người hiện ra dưới ngàn muôn vạn phương thức, chúng ta còn sống, tất phải chọn một phương thức nào, thích hợp với tâm, với hồn thôi, như ngu huynh đã nói, khi nào đĩa dầu cạn, là chúng ta cũng phải trở về lòng đất lạnh. Vào đây mà sống, đâu phải chúng ta muốn lên tiên giới. Vào đây, là theo đúng cái phương thức thích hợp của chúng ta, sớm hay muộn, đĩa dầu cũng phải cạn. Hương Đình ạ. Cho rằng số lượng dầu vô tận là nuôi ảo ảnh đó!

Quan Sơn Nguyệt sững sờ. Cuộc đấu lý của Lâm Hương Đình và Độc Cô Minh gây hoang mang cho chàng không ít. Chàng trầm ngâm, nghĩ ngợi mông lung ...

Chợt, Độc Cô Minh cao giọng:

- Tiểu tử! Đừng suy tư viễn vông mà thành ra mê hoặc, phải biết con người ta, ai ai cũng có cái cơ duyên, chẳng cơ duyên nào giống cơ duyên nào, và cái cơ duyên đó đưa con người đến một cảnh ngộ, bởi có sự khác biệt từ lúc ban sơ, thì khi kết thúc cũng có khác biệt như thường, đừng bao giờ nhìn vào sự tạo ngộ của kẻ khác mà lập thành cái hướng cho mình phải tự mình nhận định phương thức thích hợp cho sinh hoạt của mình, cái phương thức đó tự nhiên bất đồng, mỗi người có riêng biệt một phương thức, của ta không thể là của người và ngược lại.

Lão dừng lại một chút, đoạn tiếp:

- Phương thức của ta, lồng khung trong cảnh trí này, còn sinh hoạt của người lấy giang hồ làm phạm vi hành động, phải thấu triệt cái đạo lý đó, can đảm trừ diệt hoang mang, để tránh cái cảnh lạc lõng giữa bất cứ tình huống nào.

Quan Sơn Nguyệt kêu lên với giọng thành khẩn:

- Sư phụ! Tuy đệ tử xuôi ngược trên giang hồ chưa được bao lâu, song lối sống trên giang hồ gây chán nản cho đệ tử quá nhiều, đệ tử dám quả quyết với sư phụ là nếu có thể, đệ tử sẽ rút áo phong sương, thoát xuất giang hồ, tìm nơi quy ẩn, đành rằng lứa tuổi của đệ tử không thích hợp với u nhàn, thanh tịnh song đệ tử lập chí như thế từ lâu. Giả như sư phụ chấp nhận cho đệ tử được theo sư phụ, hầu hạ sớm tối ...

Độc Cô Minh Á«hừÁ» một tiếng:

- Thời gian còn sớm để cho người có một quyết định. Muốn tránh mọi hối tiếc do thái độ hấp tấp, vội vàng, người hãy xếp việc đó lại một bên, sau đúng hai mươi năm, nếu người còn nuôi dưỡng cái mộng nhàn, thì cứ trở lại đây, ta hân hoan đón tiếp người. Lúc đó, chúng ta sẽ không còn là sư phụ, đệ tử, mà là đôi đạo hữu, hòa mình với thiên nhiên.

Quan Sơn Nguyệt toan đáp, Lâm Hương Đình cười nhẹ, chặn lại:

- Sư phụ người nói đúng đó, tiểu tử. Cái khung cảnh này không thích hợp với hạng người dưới lứa trung niên, đừng vì cơn bốc đồng trong chốc lát mà chọn vội vàng, rồi sau đó lại hối hận, đến có thể ly khai mà trở về sinh hoạt cũ. Người đang hồi phương cương huyết khí, người đang cần hoạt động để tiêu pha phần nhạ sống ứ đọng trong cơ thể thì làm sao người giam mình nổi trong cái tĩnh trầm trầm này? Qua cơn bốc đồng, người sẽ chán!

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Đệ tử không hề chán nản!

Lâm Hương Đình mỉm cười:

- Thế để ta nói một câu, người giải thích cho rõ nghĩa nhé! Giải thích được, là người thấy cái động trong cái tĩnh! Nhờ thấy thế, mà người sẽ không chán nản, bởi cái tĩnh bao giờ cũng chẳng hấp dẫn bằng cái động.

Quan Sơn Nguyệt giục:

- Tiểu tử nói đi!

Lâm Hương Đình nhìn thoáng qua Độc Cô Minh, đoạn cất tiếng:

- Cùng nhìn núi xanh cả hai không thấy chán!

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ không lâu:

- Người, vẫn là người cũ, núi vẫn là núi cũ, nhưng không gian có sự đổi thay, như thái dương xuống, như trăng khuyết rồi tròn, tròn để khuyết trở lại, như hoa nở, hoa tàn, tàn để nở lại, lá sanh, lá rụng, lá mới đâm mầm. Trong cái tĩnh của vũ trụ, có cái động của vạn vật, nhận thức được cái động đó, làm gì sanh chán?

Độc Cô Minh nhìn sững chàng, lẩm nhẩm:

- Tiểu tử cũng thức ngộ cái đạo lý đó à?

Quan Sơn Nguyệt cao hứng phi thường:

- Như vậy, đệ tử lưu lại đây được chứ?

Độc Cô Minh vẫn lắc đầu.

Quan Sơn Nguyệt lại thất vọng.

Lâm Hương Đình lại mỉm cười:

- Khá lắm đó tiểu tử! Tuy nhiên, ngộ tánh dù có, căn cơ chưa thâm, hỏa hầu chưa đủ, người phải chờ đợi một thời gian nữa, như sư phụ người đã nói.

Chúng ta cần phải xem diễn tiến cuộc đời thực nghiệm cái tính nhẫn nại của người như thế nào, sau đó sẽ hoan hỷ nghinh tiếp người về đây, mà làm bạn hữu.

Quan Sơn Nguyệt cau mày:

- Như thế nào mới cho là hỏa hầu đầy đủ?

Độc Cô Minh buông gọn:

- Đến lúc đầy đủ tự người sẽ biết. Hỏi nhiều làm chi?

Lâm Hương Đình tiếp nối:

- Bí mật làm chi với hần, hử Hoàng Hạc? Chúng ta nên nói rõ cho hần biết đi!

Bà quay qua Quan Sơn Nguyệt, tiếp luôn:

- Vừa rồi, người nói đúng, song chỉ đúng một phần, phần đó thuộc về người, người lại quên cái phần về núi. Người không chán, đã đành, nhưng núi cũng chán như người!

Quan Sơn Nguyệt trở mắt:

- Núi cũng biết chán? Thế ra, núi cũng có cảm giác như người?

Lâm Hương Đình gật đầu:

- Hiện tại thì người không hiểu, song sau này, người sẽ thấu đáo cái đạo lý đó. Bất quá, ta chỉ đơn cử một thí dụ thôi, một thí dụ thuộc cảnh giới của tâm linh.

Khi nào tâm linh của người phát huy đầy đủ, là người có hỏa hầu đầy đủ, không cần ai giải thích, lúc đó người cũng minh bạch. Người thông minh đấy, ta chẳng cần phải nói chi nhiều hơn nữa.

Độc Cô Minh cười nhẹ:

- Lâm muội nên ngừng lại chỗ đó là hơn, nếu cứ nói mãi thì sẽ là kẻ có tội mất!

Quan Sơn Nguyệt lại hoang mang.

Tại sao Lâm Hương Đình nói nhiều hơn nữa, lại phải thành người có tội? Ai bắt tội bà ta? Bà ta phạm tội gì?

Chàng nhìn sững Độc Cô Minh và Lâm Hương Đình.

Cả hai cũng nhìn chàng, rồi cũng cười, chẳng ai nói gì thêm.

Chàng cũng không dám hỏi gì nữa.

Từ xa, có tiếng mõ nhẹ nhàng theo gió đưa đến.

Lâm Hương Đình hấp tấp thốt:

- Lão Lão gọi chúng ta đấy!

Độc Cô Minh cười hì hì:

- Lão Lão cảnh cáo Lâm muội thì có! Lão Lão không muốn Lâm muội dè dặt từng lời ...

Lâm Hương Đình cũng cười, chẳng có vẻ gì chứng tỏ là bà bức bối vì câu trách khéo của Độc Cô Minh. Bà thốt:

- Chúng ta trở về nhanh, nếu chậm trễ, hần phải thọ phạt đấy!

Bà phi thân, nhảy qua ngọn suối, Độc Cô Minh cũng nhảy theo bà.

Quan Sơn Nguyệt toan nhún chân nhảy theo, Độc Cô Minh gọi lớn:

- Lên cầu mà vượt qua suối, suối rộng lắm, người không nhảy khỏi đâu!

Quan Sơn Nguyệt nhận ra, mặt suối rộng độ hơn trượng, với năng lực hiện tại, chàng vượt khoảng cách đó dễ dàng, hơn nữa chàng thấy Độc Cô Minh và Lâm Hương Đình nhảy không khó khăn lắm, thành ra chàng cũng hoài nghi lời nói của sư phụ. Do đó, thay vì lên cầu, chạy qua, chàng vận công, để khí thâm nghỉ, ít nhất chàng cũng nhảy xa hơn năm trượng.

Chàng nhảy liền. Khi đáp xuống, chàng hết sức sững sờ, thấy mình chỉ vượt độ nửa mặt suối. Cũng may, chàng phát giác kịp sự tình đó, khi cái đà nhảy đã mãn, và đang đáp xuống, chứ chưa chấm chân đến mặt nước. Chàng hết sức kinh hãi, vội đạp vào không khí, tung bổng người lên không, uốn vòng rồi đáp xuống. Lần nhảy thứ hai này, chàng ước lượng thể nào cũng vượt hơn ba trượng, thể mà vừa đáp xuống, chàng vẫn thấy mình cũng còn ở trên mặt suối.

Dĩ nhiên, chàng càng sợ hãi gấp mấy lần hơn trước đó, bởi chàng đã tận dụng chân khí trong người rồi, bây giờ làm sao tung bổng mình lên không một lượt thứ ba nữa được?

Trong cơn nguy cấp, chàng phải liều. Vừa xuống đến mặt nước, chàng ấn chân đạp mạnh, định mượn mực nước làm cơ bản bắn mình lên. Chàng hy vọng như vậy.

Ngờ đâu mặt nước của ngọn suối, chừng như chẳng phải là vật hữu thể như nước ở khắp mọi nơi, tuy thấy có nước rõ ràng, song chẳng khác nào chàng ấn chân vào cõi hư vô. Tự nhiên, chàng phải chìm xuống, và chàng nghe lạnh ở đôi chân. Chân đạp, không thấy nước, thể mà chân lún xuống, lại nghe lạnh, cái lạnh ướt, lạnh do một chất nước chuyển sang. Thế mới kỳ!

Chàng hết sức hoang mang, lòng chàng rối loạn lên ngay.

Đôi chân quẫy quẫy trong nước, đôi tay cũng khoát lên vung vút.

Trong lúc quơ tay, chàng vớ trúng một vật gì, hình tròn, dường tượng một rễ cây. Chộp được vật đó, chàng bớt sợ, định thần lại, nhìn ra, bất giác kinh ngạc vô cùng, tự hỏi mình ở tại địa phương nào ...

Rồi chàng mơ hồ thấy một chiếc cầu, và chính chàng đang ở trên chiếc cầu đó, vật tròn chàng đang nắm trong tay, là một đoạn gỗ của chiếc lan can cầu.

Chàng lần theo chiếc cầu, đi tới, qua khỏi cầu rồi, chàng còn thấy nước từ chân chàng chảy xuống ròng ròng.

Chàng lấy làm lạ, nhớ lại việc vừa rồi, tự hỏi tại sao nước suối lại không có một sức đẩy, nâng thân xác chàng lên như mọi dòng nước ao hồ sông suối khác?

Nước ở đây, chẳng lẽ lại là Nhược Thủy, chốn non bồng?

Còn chiếc cầu kia, tại sao bỗng nhiên lại xuất hiện? Chính chàng đã nhìn kỹ từ trước, nào có thấy cầu bắc ngang qua suối đâu?

Lòng suối, bất quá chỉ độ hơn trượng rộng, tại sao chàng không nhảy qua nổi?

Bao nhiêu nghi vấn nổi lên trong tâm tư, chàng vừa hoang mang vừa hổ thẹn, vì lúc đó Độc Cô Minh và Lâm Hương Đình đang nhìn chàng mỉm cười.

Chàng ước độ khoảng cách giữa chàng và Độc Cô Minh, Lâm Hương Đình, không ngoài trượng rưỡi, bất quá chàng chỉ bước mấy bước dài là đến nơi ngay.

Mỗi bước của chàng, ít nhất cũng dài trên hai thước, thể mà chàng phải bước hơn ba mươi bước mới đến. Chàng hết sức lấy làm lạ!

Lâm Hương Đình nhìn chàng, điểm một nụ cười, tán:

- Thuật khinh công của người khá lắm đó! Ta nghĩ, người học võ mà đạt được mức tiến của người thì kể ra cũng mãn nguyện bình sinh lắm rồi!

Trời! Thế là nghĩa gì? Đã hai lần cố gắng vượt mặt suối, hai lần đều rơi xuống suối! Mặt suối, nào phải quá rộng? Khoảng rộng đó, vẫn ở trong cái tầm khả năng của chàng kia mà! Vượt suối, lại rơi xuống suối, tại sao lại được khen?

Chẳng lẽ Lâm Hương Đình mĩa mai?

Không, Quan Sơn Nguyệt tin chắc là chẳng bao giờ Lâm Hương Đình mĩa mai chàng. Thế thì tại sao bà ta khen chàng?

Lâm Hương Đình tiếp luôn trong khi chàng sững sờ:

- Người biết không, mỗi cái nhảy của người, dài hơn mười mấy trượng đó, tạo được một thành tích như người vừa làm, phồng trên đời này để có mấy người học võ làm được?

Quan Sơn Nguyệt kinh hãi:

- Mười mấy trượng? Đệ tử làm gì nhảy xa được như thế?

Độc Cô Minh mỉm cười:

- Lúc theo học với ta, người cũng đã nhảy xa được sáu bảy trượng rồi. Bây giờ Lâm Tiên Tử truyền sang cho người phần công lực ngang với công phu ví trong vài mươi năm, tự nhiên người phải nhảy xa như thế!

Quan Sơn Nguyệt sững sờ, giương tròn mắt nhìn sư phụ, rồi nhìn Lâm Hương Đình. Dù sự thật là thế, dù chàng biết rõ sư phụ và Lâm Hương Đình không hề nói đùa với chàng, chàng cũng không dám tin tưởng là mình thành công bất ngờ như vậy. Bởi, thành công như thế, có khác nào một nhiệm màu tiếp trợ chàng? Mà, nhiệm màu là điều thuộc vào ảo tưởng, ảo tưởng mấy khi biến thành sự thật chứ?

Lâm Hương Đình cười nhẹ:

- Người hoang mang?

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Đệ tử có cái cảm giác là mình đang nằm mộng!

Lâm Hương Đình lắc đầu:

- Không phải mộng đâu! Người có thể tự hào là khác! Theo ta ước độ lần thứ nhất, người nhảy được mười hai trượng, lần thứ hai, vì người uốn cầu vòng thành ra cái tầm nhảy phải uốn theo, thu hẹp hơn, nên chỉ vượt độ sáu bảy trượng.

Thử hỏi trong thiên hạ, có được mấy người bằng hai cái nhảy mà vượt đúng hai mươi trượng đường? Cái mức thành tựu đó, hẳn là hy hữu vậy.

Quan Sơn Nguyệt nghi ngờ:

- Mặt suối rộng độ bao nhiêu?

Lâm Hương Đình đáp:

- Độ bốn mươi trượng!

Quan Sơn Nguyệt kinh hãi.

Trong tầm mắt của chàng, thì mặt suối chỉ rộng hơn trượng mà thôi. Bây giờ, Lâm Hương Đình bảo là khoảng cách đôi bờ độ bốn mươi trượng! Luận theo nhãn quang thì điều đó khó tin, luận về cái nhảy thì hẳn là Lâm Hương Đình nói đúng.

Chàng trầm ngâm một lúc, bỗng kêu lên:

- Có phải là pháp súc địa chăng? Theo huyền thoại thì cổ nhân có cái thuật rút ngắn những con đường ...

Độc Cô Minh Ầ «ừẦ» một tiếng:

- Làm gì trên đời lại có cái thuật đó? Từ cái không, bịa ra cái có, dù muốn tin là có cũng khó tin. Rồi lấy cái thực tại so sánh với hư không, thì biết hư không như thế nào mà so sánh? Chung quy, chúng ta vẫn chới với trong hoang đường!

Quan Sơn Nguyệt thờ người, nín lặng.

Lâm Hương Đình cười nhẹ, tiếp:

- Tiểu tử bị sư phó gây hoang mang rồi đó nhé! Đành rằng là trên đời chẳng hề có cái thuật rút ngắn đường, như cái thị giác của con người lúc gây nên ảo ảnh, chẳng hạn như người vừa vượt qua một vùng cỏ loạn, nơi đó, thực sự có trận pháp hay không, chúng ta chưa đề cập vội, chỉ biết là người đó bị mê loạn tâm thần, đó cũng là thị giác tạo nên mà thôi. Trận pháp, nếu có, nó bị che khuất, người không nhìn thấy, cây cầu kia, cũng như trận pháp, người nhìn, nhưng người không thấy, chính cái chỗ nhìn mà không thấy, người đời cho rằng thuật huyền bí, nhìn mà không thấy, ảo tưởng sẽ phát sanh, nhiều biến hóa tiếp diễn, sự tình trở nên thần kỳ, ảo diệu là vậy ...

Quan Sơn Nguyệt thở dài:

- Lúc đệ tử đến đây, nghe tiếng nói của sư phụ rõ ràng, song chẳng nhìn thấy sư phụ đâu cả ...

Lâm Hương Đình gật đầu:

- Đó cũng là một chứng minh sự hoạt động của ảo giác và thị giác.

Quan Sơn Nguyệt cau mày:

- Còn như cái việc về nước, tại ngọn suối không có phù lực nâng người lên như những dòng nước khác?

Hương Đình không đáp, chỉ hỏi lại:

- Người có nghe nói đến Nhược Thủy chứ?

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Đệ tử không thể nào hiểu nổi!

Lâm Hương Đình mỉm cười:

- Khi người gặp Lão Lão rồi, người mới thấy những gì huyền diệu mà lý trí con người dù sáng suốt đến đâu cũng chẳng suy diễn được! Chúng ta đi thôi, đã muộn lắm rồi!

Đúng lúc đó, tiếng mõ vang lên, vọng đến, nhịp đều đều ...

28. Cầm Bằng Cơ Mộng

Quan Sơn Nguyệt theo sau Độc Cô Minh và Lâm Hương Đình đến trước một ngôi nhà cỏ.

Đến nơi đó rồi, Độc Cô Minh và Lâm Hương Đình chỉnh nghiêm thần sắc, những nét vui, những nụ cười không còn nơi ánh mắt, nơi khóe miệng, cả hai trở thành những tín đồ ngoan đạo đứng trước bậc giáo tông.

Độc Cô Minh nghiêng mình, từ bên ngoài hướng vọng vào trong cung kính cất tiếng:

- Kính cáo cùng Lão Lão, nghiệp đồ của đệ tử đã đến.

Từ bên trong nhà, một giọng già truyền ra:

- Đưa hắn vào. Ta muốn xem hắn có đúng như người mô tả không!

Độc Cô Minh nhẹ đưa tay vệt bức rèm bằng cỏ dẹt rất khéo, dẫn Quan Sơn Nguyệt vào.

Nghe Lý Trại Hồng thuật chuyện, Quan Sơn Nguyệt đã biết Ôn Kiều có dung mạo rất xấu xí. Nhưng, khi nhìn lên bà, chàng hết sức kinh hãi.

Xấu xí, nghĩa là không đẹp, cái xấu xí gì, cũng chẳng làm cho đối tượng hãi hùng, bất quá đối tượng chỉ cho rằng người xấu xí không được tạo hóa ưu đãi mà dành cho những đặc điểm quyền rũ thôi.

Bây giờ, chàng nhận ra, Ôn Kiều xấu không tưởng nổi! Dùng hai chữ xấu xí, tả cái dung mạo của bà, thiết tưởng còn kém sự thật rất xa. Bởi dung mạo bà hầu như quái dị, chứ chẳng phải là xấu xí suông như người đời gán cho những nữ nhân không đẹp.

Đầu rất to, mặt bạnh như bảng cửa, trên đầu lưa thưa mấy sợi tóc, tóc thì ít, song lông mày lại quá nhiều, lông mày quá dài phủ trùm đôi mắt lòi ra như mắt loài cá, mũi rất to, lại quớt lên không, lông mũi ló ra hơn tấc, môi mỏng nhưng dày, răng lồi, răng giữa ló như nanh, răng còn đủ, dù bà đã hơn trăm tuổi, nhìn hai hàm răng trắng đục đó, cũng đủ ớn người, không cần phải thấy toàn diện.

Muốn tượng trưng con người bà, thiên hạ có thể đơn cử ra hình tượng dạ xoa ở các ngôi miếu, hoặc những bức họa quỷ sứ.

Q Tuy nhiên, những tượng đó, những hình đó, xem ra còn thấy ít xấu đối với bà.

Trong lòng khiếp hãi, Quan Sơn Nguyệt vẫn giữ vẻ cung kính bên ngoài.

Chàng bước tới, quỳ xuống, cúi đầu thốt:

- Đệ tử bái kiến Lão Lão.

Ôn Kiều đưa bàn tay gầy như chân chim ra vẫy vẫy:

- Bé đừng quá thủ lễ, cứ ngồi xuống đó, ngồi cho già quan sát xem nào.

Bà bảo luôn hai người kia:

- Hương Đình và Độc Cô, hai người đứng mãi sao? Hôm nay, ngôi nhà cỏ của già họp đông người quá! Lần thứ nhất đây, phải không các người?

Gian nhà, dĩ nhiên, được trang trí rất giản dị, Ôn Kiều ngồi trên chiếc giường trúc, trước mặt có một cái bàn thấp, trên bàn có chiếc mõ kinh, một quyển kinh phật, một xâu chuỗi. Bà bận y phục nhà chùa.

Chẳng có vật gì nơi bốn vách, bất quá dọc theo hai bên vách có mỗi một chiếc nệm cỏ, Độc Cô Minh và Lâm Hương Đình ngồi xuống đó.

Ôn Kiều mỉm cười thốt:

- Bé thấy đó, già không chuẩn bị chỗ ngồi cho người thứ ba, bởi già không mong đợi cái người thứ ba, hẳn bé cũng hiểu và không phiền già. Vậy bé tạm ngồi trên đất đó, nền nhà của già cũng sạch sẽ lắm.

Quan Sơn Nguyệt hấp tấp đáp:

- Ngồi đâu cũng được, Lão Lão đừng lo. Đệ tử không có hậu ý chi đâu!

Sạch, điều đó, chẳng quan hệ, có điều nền nhà sao ẩm thấp lạnh lẽo ghê!

Ngồi nơi đó, nếu phải ngồi lâu, hẳn là phải khó chịu.

Nhìn Quan Sơn Nguyệt, Ôn Kiều cười nhẹ, hỏi:

- Bé trông già, có đáng sợ lắm không?

Quan Sơn Nguyệt đáp:

- Chẳng rõ những người khác nghĩ như thế nào, chứ đệ tử thì không thấy đáng sợ.

Ôn Kiều vẫn cười:

- Người thành thật, cũng như sư phụ người! Lần thứ nhất gặp già, sư phụ người cũng nói là già không quá xấu, già nghĩ, nếu già không xấu, thì tất cả nữ nhân trên đời này đều là giai nhân hết.

Độc Cô Minh thoáng đỏ mặt:

- Lão Lão trách khéo đệ tử đây, chứ đệ tử chỉ nói ra cảm nghĩ chân chánh của mình, lần đầu tiên bái kiến Lão Lão ...

Ôn Kiều mỉm cười:

- Đừng cãi lý với già, Hoàng Hạc. Già biết cái ý tứ của người. Chẳng qua, người đã biết cái tao ngộ của già ngày trước, dù cho cái cảm nghĩ của người như thế nào, người cũng tự nguyện với lòng, là nên nói ra những lời đầy thương xót, cho già đừng có động tâm, khơi lại niềm bi hoài.

Độc Cô Minh cúi đầu, không nói gì nữa.

Ôn Kiều thở dài, rồi cười khỏ, tiếp:

- Bình sanh, già không thường gặp thể nhân, nhưng những người già gặp, có thể phân thành hai hạng: một hạng, thương xót già, một hạng man trá già. Các người chẳng ai nói lời thật với già.

Quan Sơn Nguyệt kinh hãi, vội phân trần:

- Đệ tử không có cảm nghĩ đó, xin Lão Lão xét cho!

Ôn Kiều cười nhẹ:

- Bé yên trí! Già nhận thấy bé là người thứ nhất, nói những lời thật với già.

Tuy nhiên, bé nói khéo quá, bé chỉ nói là không khiếp sợ, thực sự thì bé cũng nghĩ là già xấu xí đến độ ai thấy cũng phải sợ, chứ còn riêng bé thì không sợ.

Phải vậy không, hử bé?

Quan Sơn Nguyệt lại hấp tấp thốt:

- Người nghĩ sao, đệ tử đâu có biết được, Lão Lão! Đệ tử chỉ nói lên cái cảm nghĩ của chính mình thôi!

Ôn Kiều ôn tồn nói:

- Già ghi ơn người đó! Người nói thật già không thương tâm, bằng người nói dối thì già khó chịu vô cùng. Sự việc của già hẳn người cũng có nghe qua, người hiểu đại khái chứ?

Quan Sơn Nguyệt gật đầu!

Ôn Kiều lại tiếp:

- Mẫu người của người, trên đời này rất hiếm có. Bình sanh già chỉ gặp được hai người, người thứ nhất, là vị dị nhân thu nhận già, nuôi dưỡng già, vị dị nhân đó thường khuyến cáo già, nên cầm như không có sanh ra trên cõi đời này, nên sống cảnh tịch mịch chờ ngày về với lòng đất lạnh. Già không nghe lời, thành ra có cái hậu quả không hay, và già mang cái hậu quả đó mãi đến bây giờ, có lẽ sẽ còn lâu nữa ... Cũng may, trước khi già nhắm mắt lìa cuộc đời đầy bất hạnh này, già lại gặp được người. Người là người thứ hai đó!

Quan Sơn Nguyệt định nói một câu, Ôn Kiều khoát tay chặn lại:

- Đừng cắt đứt câu chuyện của già. Già còn nói nhiều, rất nhiều, mà toàn là những điều trọng yếu. Người hãy tĩnh tâm chú ý nghe già nói.

Quan Sơn Nguyệt chỉnh nghiêm sắc mặt, trịnh trọng thốt:

- Đệ tử cung kính nghe!

Ôn Kiều nhìn chàng một lúc, sau cùng cất tiếng:

- Khá lắm đó, bé! Hoàng Hạc chọn được người, đúng là có nhãn lực vậy.

Độc Cô Minh chen vào gấp:

- Kính mong Lão Lão vun bồi cho hần trở thành tay hữu dụng trên đời.

Ôn Kiều gật đầu. Bà đưa tay đẩy chiếc ghế trước mặt qua một bên, mở rộng chiếc đệm cỏ bà đang ngồi, lấy một mảnh giấy dầu cuộn tròn, rồi gọi Quan Sơn Nguyệt:

- Người bước lại đây.

Quan Sơn Nguyệt bước tới, nghiêng mình hỏi:

- Lão Lão có điều chi phân phó cho đệ tử?

Ôn Kiều trao cuộn giấy cho chàng:

- Người mở ra.

Quan Sơn Nguyệt tiếp lấy cuộn giấy.

Thì ra, đó là một thanh trường kiếm, cài trong vỏ, kiếm và vỏ bao bọc trong một tờ giấy mỏng, vỏ kiếm có hai lớp, lớp trong là đồng bạch, lớp ngoài là da cá nược, màu xanh.

Thanh kiếm có hình dáng rất cổ quái, nhưng nhìn thoáng qua, chàng biết ngay là một thanh kiếm cực quý.

Cầm thanh kiếm, Quan Sơn Nguyệt chưa hiểu ra làm sao cả, Ôn Kiều mỉm cười, hỏi:

- Bé con! Người biết thanh kiếm gì đây không?

Trên vỏ kiếm, có khắc chữ, song chữ lu mờ, không còn đọc được nữa. Tuy nhiên, vừa thấy kiếm, Độc Cô Minh chợt kêu lên kinh hãi:

- Bạch Hồng Kiếm!

Lâm Hương Đình cũng kinh hãi như y, kêu lên:

- Bạch Hồng Kiếm! Lão thái bà ơi, tại sao thế?

Tại sao? Nghĩa là tại sao thanh báu kiếm đó lại ở trong tay bà.

Ôn Kiều Ầ «hừẦ» một tiếng:

- Đã biết nó tên chi, người còn hỏi là hỏi làm sao?

Lâm Hương Đình vẫn còn kinh ngạc, đáp:

- Tuy sư phụ có trao cho đệ tử một thanh kiếm, bảo là Bạch Hồng Kiếm, lão nhân gia cũng có biểu diễn cho xem những điểm dị thường của nó, nhưng bất quá, thanh kiếm ấy chỉ là một vật giả.

Ôn Kiều gật đầu:

- Đúng vậy, thanh kiếm do sư phụ người trao cho người là một thanh kiếm giả, nhưng những gì y nói với người, liên quan đến thanh kiếm, thì lại hoàn toàn đúng sự thật. Có một bản kiếm phổ, ghi chú rành rẽ những chi tiết đó.

Lâm Hương Đình nói:

- Bản kiếm phổ đó, bọn tôi từng xem qua, sở dĩ Tạ Linh Vận khiếp sợ tôi, là vì y cũng có đọc qua bản kiếm phổ, biết thanh kiếm lợi hại như thế nào. Bất quá, đệ tử đã ...

Ôn Kiều chặn lời:

- Người đã làm sao? Đã nghi ngờ bản kiếm phổ đó cũng giả nốt phải không? Thanh kiếm là vật giả, thì đương nhiên kiếm phổ cũng giả tạo luôn, phải không?

Lâm Hương Đình gật đầu:

- Phải! Đệ tử đã thiêu hủy bản kiếm phổ rồi.

Ôn Kiều thoáng biến sắc.

Rồi bà thở dài, thốt:

- Cũng được! Thiêu hủy rồi là tốt. Bản kiếm phổ chẳng những ghi chú những chi tiết của Bạch Hồng Kiếm mà thôi, còn có những chi tiết thuộc về các thanh kiếm khác nữa. Mà những thanh kiếm này thì không nên xuất hiện trên đời.

Mất kiếm phổ, không còn ai biết chân giá trị của những thanh kiếm đó, dù cho có kẻ nhặt được, cũng không biết sử dụng đúng cái hay của thanh kiếm. Kể ra, rất đỡ hại cho người đời.

Độc Cô Minh vội hỏi:

- Bản kiếm phổ đó còn nói đến nhiều thanh kiếm khác nữa sao, lão thái bà?

Ôn Kiều nhìn thoáng qua Độc Cô Minh, rồi hỏi lại:

- Người cũng còn hứng thú nữa sao, Hoàng Hạc?

Độc Cô Minh điểm một nụ cười, thốt:

- Không! Chẳng qua, đối với những việc mà mình chưa hiểu được, thì vẫn bối có chút hiếu kỳ vậy thôi.

Ôn Kiều lại thở dài:

- Kiếm phổ đó nói về năm thanh kiếm tất cả. Năm thanh đó là:

Tử Sinh, Thanh Sắc, Hắc Đái, Hoàng Diệp và Bạch Hồng. Trong kiếm phổ, có ghi chú hình dáng của mỗi thanh, cũng như lưu lại các điểm hơn kém, so với những thanh kiếm khác, mà người đời trân quý.

Độc Cô Minh trở mắt, hỏi:

- Tại sao chỉ có năm thanh kiếm thôi? Còn Long Tuyền, Thái A, Ngư Trường, Thanh Minh, Thanh Sương, Tử Điện, Mạc Tà, Can Tương ... những vật này không phải là cổ kiếm thành danh sao?

Ôn Kiều giải thích:

- Đó tuy cũng là những thanh cổ kiếm, cũng thành danh lớn chứ, song bất quá, các thanh kiếm đó chỉ được cái bén, nhọn, bền, chắc, trừ ra chém đá, chặt sắt, thì chúng không còn công hiệu nào khác. Chẳng sánh được với năm thanh kiếm này.

Cả ba người chú ý lắng nghe bà nói tiếp.

Bà lại thở dài thêm mấy tiếng nữa, mới tiếp luôn:

- Bỏ ra bốn thanh kiếm kia, bởi chính ta cũng chưa thấy chúng có linh diệu như bốn kiếm phổ ghi chú hay không, ta chỉ nói về thanh Bạch Hồng này thôi.

Các người có đọc kiếm phổ rồi, bây giờ ta xác nhận nó linh hiệu đúng như sách đã ghi tải.

Lâm Hương Đình thở ra:

- Thế thì uống quá! Bốn kiếm phổ đã mất rồi! Và, những gì ghi chú trên đó, đều là sự thật!

Ôn Kiều nhìn sững nàng.

Nàng vội tiếp:

- Không phải đệ tử nói nhầm đâu. Bọn đệ tử đọc qua, chẳng hiểu gì, không nhớ gì, chỉ có Tạ Linh Vận là thông minh mẫn tuệ hơn hết, y đọc đến đâu, nhớ đến đó, nhớ mãi, vĩnh viễn không quên ...

Ôn Kiều cười nhẹ:

- Vì vậy, người sợ hấn tìm ra được một trong bốn thanh kiếm kia? Hấn nhớ rõ các chi tiết trong kiếm phổ, hấn sẽ biết cách sử dụng?

Lâm Hương Đình đáp:

- Chính vậy đó, lão thái bà.

Ôn Kiều mỉm cười:

- Bạch Hồng Kiếm có cái sắc bén quá lộ liễu, không như bốn thanh kiếm kia, chất thép mờ mờ, mới nhìn qua chẳng ai biết là vật báu. Tuy nhiên, người yên trí, chẳng bao giờ Tạ Linh Vận tìm ra!

Lâm Hương Đình trầm ngâm nghĩ ngợi.

Ôn Kiều tiếp:

- Sư phụ người đã suy nghĩ qua nhiều năm, khai thác từng chi tiết nhỏ, song vẫn không thu lượm được một kết quả nào về số phận của bốn thanh kiếm đó.

Cuối cùng, lão ta phải ngụy tạo ra thanh Bạch Hồng.

Bà lại hỏi:

- Người có biết tại sao sư phụ người chọn Bạch Hồng mà không chọn một trong những thanh kiếm kia, để mô phỏng tạo nên một vật giả chẳng?

Lâm Hương Đình lắc đầu:

- Đệ tử không hiểu.

Quan Sơn Nguyệt chen vào:

- Đệ tử nghĩ ra cái lý do đó, song chẳng biết có đúng hay không.

Ôn Kiều cười nhẹ:

- Người thử nói cho già nghe.

Quan Sơn Nguyệt nghiêm sắc mặt:

- Trong năm thanh kiếm, chỉ có thanh Bạch Hồng là phát huy sự sắc bén lộ liễu, ai nhìn qua cũng biết ngay là báu vật, do đó mà nó còn được lưu truyền đến ngày nay. Chỉ như, các thanh kiếm kia, dù có giá trị tương đồng với thanh Bạch Hồng, song phải là người có nhãn quang tinh vi mới thấu đáo nổi chỗ quý giá của nó. Cho nên, ai may mắn chiếm được nó, hẳn phải giấu đi, cho nên nó không lưu truyền. Huống chi, những người không sành kiếm, thấy nó lại cứ tưởng là vật tầm thường, như vậy nó không được truyền tụng trên giang hồ, dần dần rồi những thanh kiếm đó được xem như mất hẳn, chỉ còn lại một thanh Bạch Hồng thôi.

Bách Lý tiên bối biết thế, mà Tạ Linh Vận cũng biết thế. Bởi hiểu rõ Tạ Linh Vận, Bách Lý tiên bối mới chọn thanh Bạch Hồng để đưa Tạ Linh Vận vào tròng ...

Ôn Kiều gật đầu, khen:

- Người thông minh quá!

Bà gọi Độc Cô Minh, tiếp:

- Hoàng Hạc! Ta xem, hắn có phần trội hơn người đó nhé!

Độc Cô Minh mỉm cười:

- Bởi thế, đệ tử mới đưa hắn đến đây cho Lão Lão.

Ôn Kiều cười hì hì, nhìn Quan Sơn Nguyệt một lúc. Một ý niệm thoáng hiện lên nơi tâm não, bất giác bà thở dài, gọi Quan Sơn Nguyệt:

- Bách Lý Bất Bình còn một lý do khác nữa, ngoài cái lý do người vừa nêu rất đúng đó. Lão ta biết, thanh kiếm Bạch Hồng ở trong tay già, dù Tạ Linh Vận có nghi ngờ, cũng chẳng làm sao tìm được, như vậy, là cầm như cái sự giả tạo của lão chẳng hề bị khám phá.

Bà dừng lại một chút, rồi thở dài, tiếp luôn:

- Năm xưa, nếu già không nhờ có thanh Bạch Hồng Kiếm trong tay, thì già đã bị Bách Lý Bất Bình sát hại già rồi! Lão ta biết rõ cái oai lực của thanh kiếm, nên vừa thấy già đưa ra, là nhận bại ngay. Tuy nhiên, nghĩ đến tình chồng nghĩa vợ, già không nỡ giết lão. Sau ngày chia ly, già cứ ở tại đây, giám thị lão ta ...

Quan Sơn Nguyệt lộ vẻ bất mãn ra mặt.

Ôn Kiều biết rõ tâm ý của chàng, thốt:

- Chắc người không tán đồng thái độ của già?

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Đúng vậy, Lão Lão! Ít nhất, Lão Lão cũng không nên diễm nhiên để cho bọn tà ác tự tung tự tác.

Ôn Kiều lại thở dài:

- Người nói phải! Nhưng, bên trong còn nhiều uẩn khúc, chính già cũng chẳng giải quyết được thỏa đáng. Đành rằng sở học của Bách Lý Bất Bình do già truyền thọ, song già lại nhờ vị đệ nhân đó giáo huấn cho, già không làm gì để tạo nên chút danh về tài nghệ của vị đệ nhân, thì Bách Lý Bất Bình làm được. Kể cũng

là một điều hay, già để yên cho lão ta lập môn phái, là gián tiếp làm cho cái danh của vị dị nhân được lưu truyền, người đời sẽ biết trong công cuộc chấn hưng võ thuật, có vị dị nhân góp phần vào ...

Bà nói thế, Quan Sơn Nguyệt còn tranh luận làm sao được nữa?

Ôn Kiều trầm giọng tiếp luôn:

- Huống chi, những gì Bách Lý Bất Bình đã làm, cũng chưa phải là những hành động đại gian đại ác, vả lại sở học của vị dị nhân đó, lại thuộc về Ma Đạo, Bách Lý Bất Bình xuất thân từ cái gốc Ma Đạo, quen với những hành vi tà, tự nhiên không còn xem những hành vi đó là tà nữa.

Quan Sơn Nguyệt thốt gấp:

- Dù sao, công luận cũng phân biệt chánh tà!

Ôn Kiều mỉm cười:

- Già bình sanh không hề tiếp xúc với nhân loại, nên không có cái cảm nghĩ như người, rồi Bách Lý Bất Bình, cũng theo cái chiều hướng của già mà tập luyện, già có cái cảm giác là bên trong có một tâm linh ước thúc mọi hành động, do đó chẳng bao giờ dám làm điều gì bất nhân, phi nghĩa. Vị dị nhân cũng thế, già và Bách Lý Bất Bình cũng thế, nhờ vậy mà từ trước đến nay, chưa có ai hành động quá đáng. Chỉ sợ rằng cái công phu đó sẽ được truyền cho một người có tâm tính cực đoan, vượt qua mọi ước thúc của tâm linh, thì hậu quả tai hại khôn lường!

Quan Sơn Nguyệt chận lời:

- Người đó chính là Tạ Linh Vận!

Ôn Kiều gật đầu:

- Phải! Ngày trước, Bách Lý Bất Bình không quan sát kỹ, thành thu nhận hấn, chừng lão ta thức ngộ sự lầm lạc, thì đã muộn rồi, bao nhiêu sở học của lão được truyền cho hấn, lão không còn ức chế hấn nổi.

Quan Sơn Nguyệt hỏi:

- Lão Lão có thanh kiếm Bạch Hồng trong tay, hấn thừa sức chế ngự Tạ Linh Vận chứ?

Ôn Kiều lắc đầu:

- Già không thể làm cái việc đó, bởi có làm cũng chẳng hy vọng thành công. Sự tu vi của già khác hấn với Bách Lý Bất Bình, dù có thanh kiếm Bạch Hồng cũng chẳng sử dụng nó được.

Quan Sơn Nguyệt trở mặt, chừng như chàng không tin Ôn Kiều nói thật, chàng nghĩ rằng bà nói thế, để tát trách một thái độ thôi.

Ôn Kiều chính sắc mặt, tiếp:

- Già không nói dối người đâu. Chẳng những riêng già mà cả Lâm Hương Đình cũng thế, tuy có thanh kiếm Bạch Hồng trong tay, cũng chẳng sử dụng được, già nói là sử dụng đúng cái công hiệu của thanh kiếm. Bởi, sở học của già, không thích hợp cho nữ nhân, và chỉ có nam nhân mới phát huy nổi cái tuyệt diệu của công phu tập luyện. Tạ Linh Vận biết rõ điều đó, hấn toan làm bạo mấy lần, quyết diệt trừ bọn Lâm Hương Đình, Lý Trại Hồng, song hấn chưa dám cử sự, bởi còn ngại thanh kiếm Bạch Hồng. Hấn cứ tưởng thanh kiếm nơi tay Hương Đình là vật thật, mà hấn cũng chẳng biết cái vật đó, dù là vật thật nếu do một nữ nhân sử dụng nó chẳng biểu hiện sự thần diệu bằng một nam nhân sử dụng.

Bà dừng lại một chút, đoạn tiếp:

- Tuy Lâm Hương Đình hết sức cẩn thận, từ lâu cố giữ gìn kín đáo, Tạ Linh Vận chưa hiểu thanh kiếm đó là vật giả. Nhưng trên thế gian này, chẳng có sự bí mật nào được bảo trì vĩnh viễn, thì phải có một ngày nào đó, Tạ Linh Vận khám phá ra ... Già có nghĩ đến sự phụ người, song sự phụ người lại khinh thường sở học của già ...

Độc Cô Minh vội vã phân trần:

- Lão Lão nói thế, oan cho đệ tử quá chừng! Đệ tử nào dám khinh thường võ công của Lão Lão? Chẳng qua đệ tử chuyên luyện Á«Càn Thiên Chân KhíÁ», mà môn công đó lại phản ngược với võ học của Lão Lão, nếu đệ tử miễn cưỡng mà tập luyện, thì cái lợi chưa thấy, cái hại đến gấp hơn!

Ôn Kiều mỉm cười:

- Già biết như vậy, cho nên dù có nghĩ đến người, già cũng chẳng thể cưỡng bức người làm cái việc không nên làm, hay không thể làm!

Độc Cô Minh thở phào:

- Lão Lão xét cho như vậy, đệ tử hết sức cảm kích.

Dừng lại một chút, điểm một nụ cười lão tiếp:

- Còn tiểu tử, tuy hẳn là môn đồ của đệ tử, song hẳn chẳng giống đệ tử.

Quan Sơn Nguyệt chợt tỉnh ngộ, nghĩ thầm:

“Thảo nào mà sư phụ ta chẳng chịu truyền môn công Á«Càn Thiên Chân KhíÁ» cho ta!”.

Chàng nhìn sư phụ kêu lên:

- Thì ra sư phụ đã có ý từ lâu ...

Độc Cô Minh mỉm cười:

- Phải, từ lúc ta truyền võ công cho người, ta đã lưu ý đến cái điểm đó rồi!

Hắn người không phiền ta sao có hậu ý với người chứ?

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm một chút:

- Đệ tử thọ ân trọng của sư phó, khi nào đệ tử dám có dị nghị nào đối với sư phụ. Chỉ vì ...

Độc Cô Minh hỏi:

- Chỉ vì như thế nào?

Quan Sơn Nguyệt thở dài:

- Thiết tưởng sư phụ cũng nên bảo qua cho đệ tử biết đại khái, ngay từ lúc đó, đệ tử chuẩn bị tiếp nhận những bất ngờ trong tương lai!

Độc Cô Minh giải thích:

- Lúc đó, ta đã gia nhập Long Hoa Hội rồi, ta bị quy củ của hội ước thúc, thì đương nhiên là ta không thể nói gì với người. Tạ Linh Vận lại luôn luôn âm thầm theo dõi từng cử động của ta. Nếu ta để lộ một sơ hở nhỏ, hẳn sẽ nhân đó, án theo quy củ buộc tội ta và hủy diệt ta để trừ hậu hoạn. Ta chết vì Tạ Linh Vận, chẳng những thiệt riêng cho ta, mà còn làm hỏng đến đại sự sau này. Huống chi, ta có ý định đi quanh một vòng khắp các đại môn phái, sáng lập Minh Đà Lĩnh với hy vọng lưu lại cho người. Khi người nổi danh rồi ta sẽ nhờ một người nào đó tìm cách dẫn tiến người. Quan Sơn Nguyệt suy tư một chút, rồi thốt:

- Con trai Thiên Tề Ma Quân - Kỳ Hạo, cũng có sáng lập ra một lực lượng như chúng ta, lấy tên Phi Đà Lĩnh, ý chừng Kỳ Hạo định chống đối Minh Đà Lĩnh.

Độc Cô Minh gật đầu:

- Ta có biết việc đó. Sở dĩ có Phi Đà Lĩnh, là do cái chủ ý của Khổ Hải Từ Hàng.

Quan Sơn Nguyệt kinh ngạc:

- Tại sao?

Độc Cô Minh giải thích:

- Long Hoa Hội ước thúc hội viên quá cẩn mật, chính quy củ của hội gây trở ngại lớn lao trong việc dẫn tiến người, cho nên lão trọc mới bày mưu cho Kỳ Hạo, lập ra Phi Đà Lĩnh, chống đối với Minh Đà Lĩnh của

người. Vô hình trung, Kỳ Hạo lại làm cái việc dẫn tiến người thay cho Khổ Hải Từ Hàng, Kỳ Hạo làm việc đó, chẳng còn ai nghi ngờ đến người nữa, mà cũng chẳng ai truy nguyên sự hiện diện của người tại đại hội.

Lão kết luận:

- Nếu không có cái mưu kế của Khổ Hải Từ Hàng, nếu Kỳ Hạo chẳng dẫn tiến người đến Long Hoa Hội, thì có thể là Tạ Linh Vận ra mặt đối đầu với người rồi đấy.

Lâm Hương Đình gật đầu:

- Đối phó với Kỳ Hạo, người còn có cơ tất thắng, chứ đối với Tạ Linh Vận thì sự tình khó khăn hơn nhiều, bởi Tạ Linh Vận là con người đa mưu túc trí, vũ công lại trên bậc Kỳ Hạo rất xa. Trong mảnh giấy ta lưu lại cho Lý Trại Hồng, ta có cho sư muội biết, là sẽ có người xuất hiện đối đầu với Tạ Linh Vận tại đại hội. Nhưng ta không thể nói rõ, chính người là người sắp xuất hiện đó. Kế hoạch của ta, chỉ có sư phụ người và lão trọc biết mà thôi.

Quan Sơn Nguyệt sững sờ. Thì ra mọi hành động của chàng đều ở trong sự an bài của Lâm Hương Đình, Độc Cô Minh và Khổ Hải Từ Hàng! Chàng lại hỏi:

- Lão hòa thượng đó, là con người như thế nào?

Lâm Hương Đình lắc đầu nói:

- Cả ta và sư phụ người cũng không ai biết rõ lai lịch của lão! Mà hành động của lão cũng có vẻ thần bí như lai lịch của lão. Lần thứ nhất, giao đấu với ta, lão thắng rõ rệt, thế mà lão lại cam tâm khuất phục ta, rồi còn tình nguyện nhập hội, sẵn sàng vâng lệnh ta sai khiến. Lão Lão ẩn cư tại đây, chẳng ai biết, lão trọc lại biết, và cũng chính lão đưa ta đến đây, bái kiến Lão Lão!

Bà tặc lưỡi, buông tiếp:

- Đúng là một con người kỳ bí!

Ôn Kiều mỉm cười:

- Hòa thượng đó có lai lịch phi thường, song chúng ta không nên tìm hiểu dĩ vãng của y làm chi. Chúng ta đã nói qua tất cả các điều cần nói, thì bây giờ hãy trở lại vấn đề chánh yếu.

Bà nhìn Quan Sơn Nguyệt, hỏi:

- Hẳn người cũng biết là già và các vị đây muốn ủy thác người làm việc gì rồi chứ? Người nghĩ sao?

Quan Sơn Nguyệt quỳ xuống, cung kính đáp:

- Nghĩa bất dung từ, đệ tử xin vâng lệnh Lão Lão sai khiến.

Ôn Kiều gật đầu:

- Tốt! Vậy, kể từ hôm nay, người là chủ nhân Bạch Hồng Kiếm, già hy vọng người sử dụng nó một cách hữu hiệu!

Quan Sơn Nguyệt chính sắc mặt:

- Đệ tử phát nguyện là sẽ dùng nó làm phương tiện trừ gian, diệt bạo, và dè lòng giữ ý chẳng lợi dụng nó để thỏa mãn niềm tự ái, vọng sát kẻ vô tội.

Ôn Kiều thở dài:

- Già nghĩ, nên cảnh cáo người về việc này, Bạch Hồng Kiếm vốn là một thanh Ma Kiếm, nó xuất hiện trên giang hồ ngày nào, là bắt đầu từ ngày đó, sát nghiệt phát sanh, triền miên, bất tức, vô hạn, dù người có muốn chặn ngăn trường kiếp sát, cũng chẳng dễ chút nào! Người không đủ năng lực khống chế ảnh hưởng ma quái của nó!

Quan Sơn Nguyệt gật đầu không nói gì.

Ôn Kiều lại tiếp:

- Tuy nhiên, người không phải quá lo ngại. Già thấy rõ, nơi người, chánh khí bốc bùng, rạng rỡ, biết đâu cái ma lực của thanh kiếm sẽ vì chính khí của người mà hóa giải dần dần, để cuối cùng tiêu tan trọn vẹn rồi nó trở thành một thanh kiếm tốt. Già nói tốt, là muốn nói đến cái oai khí quanh mình do nó phát huy, chứ không như ngày trước, nó chỉ biểu hiện ma lực hãi hùng. Sau này rồi người sẽ hiểu bất cứ vật nào cũng có cái tánh của nó, hưởng hồ kiếm là một linh vật! Kiếm tà, thì hẳn là phải có ma tánh.

Ngừng một chút, bà lại bảo:

- Bây giờ, người hãy lấy kiếm ra đi!

Quan Sơn Nguyệt vâng lời.

Thanh kiếm vừa ra khỏi vỏ, kiếm khí bốc lên, sáng rực, những người có mặt ở đó đều là cao thủ, có nhãn lực rất vững, thế mà vẫn bị chói mắt vì ánh kiếm như thường.

Ôn Kiều chỉnh nghiêm thần sắc, thốt:

- Kiếm pháp của bốn môn, gồm Á«Tu La Tứ ThứcÁ», Á«Đại La Thất ThứcÁ».

Phàm kiếm đạo được truyền lưu trên đời, đến cái mức tinh vi đó là cùng, phần già, già truyền cho người Á«Tu La Kiếm PhápÁ», còn Hương Đình lãnh việc truyền Á«Đại La Kiếm PhápÁ». Người phải dụng tâm luyện tập, đừng làm sự kỳ vọng của già trở thành tuyệt vọng.

Độc Cô Minh mỉm cười, tiếp nói:

- Người có nghe Lão Lão nói đó chẳng, tiểu tử? Đúng là một đại hạnh ngộ của người đó!

Ôn Kiều hướng qua Độc Cô Minh, điểm một nụ cười:

- Khoan nói những tiếng quan trọng, Hoàng Hạc. Về Á«Tu La Kiếm PhápÁ», bất quá già còn kém Tạ Linh Vận. Già đặt trọn hy vọng nơi tiểu tử. Hẳn có bẩm chất hơn người, hẳn hẳn cũng phải lãnh hội hơn người. Ngoài ra hẳn, già e ngại trên đời này chẳng có ai chế ngự nổi Tạ Linh Vận!

Độc Cô Minh cười nhẹ:

- Lão Lão lo nghĩ xa xôi như thế, là chu đáo lắm! Bây giờ đệ tử xin cáo thoái, để cho Lão Lão và Hương Đình truyền kiếm pháp cho tiểu tử.

Bắt đầu từ phút giây đó, Quan Sơn Nguyệt chuyển qua một khúc quanh quan trọng trên đường đời.

29. Nhát Kiếm Kinh Hồn

Sát khí hôm nay bao phủ đỉnh Thần Nữ Phong trong dãy Vu Sơn, làm tan mất cái vẻ thanh kỳ tuần nhã của ngọn núi từng khích động lòng du khách qua những thần thoại huyền diệu mê ly.

Sát khí từng lớp, từng lớp, nặng nề, cô đọng, biến thành mây, trong mây, lảng vảng bóng tử thần, lăm le bàn tay lông lá chực gặt hái từng chiếc đầu người đang tranh chấp về cái lý của chánh và tà.

Chánh toan diệt tà để tạo thanh bình cho nhân loại.

Tà quyết hạ chánh để chứng tỏ tà vẫn mạnh và vẫn có lý do tồn tại.

Chánh và tà giành một thế đứng giữa trần gian, chánh với tà giành một uy lực chế ngự loài người.

Chánh và tà tuy là hai cái thế bất lưỡng lập, song mâu thuẫn thay, chánh và tà vẫn song lập như thường, chẳng khác nào nước và lửa, gặp nhau là xung khắc, phải có nhau để phản ảnh cái tánh chất nhau.

Có tà, chánh mới tỏ rõ cái cao, và có chánh, tà mới phát huy cái bạo để góp phần vào sự biến hóa không ngừng của vạn vật. Nước và lửa, khắc nhau, song thiếu vắng một thứ thì vạn vật không còn hoạt động, cái lẽ xanh xanh hóa hóa vì đó phải chấm dứt ngay ...

Và, sát khí hôm nay, phủ trùm đỉnh Thần Nữ Phong, phát sanh từ Long Hoa Hội.

Nói đến Long Hoa Hội, là nói đến cái bảng Phong Thần, gồm ba loại. Ba loại đó, là Tiên Bảng, Ma Bảng và Quỷ Bảng.

Phong Thần Bảng quy tụ những con người bất đồng, có gian tham, có chánh trực, có nghĩa hiệp, có cường đạo, có quân tử, có ma đầu.

Chính những con đường bất nhất đó đang định diệt trừ lẫn nhau, nấp mình sau một bình phong võ thuật. Họ ẩn chứng vũ công, biểu hiện tinh thần cầu tiến, nhưng thực ra, họ mượn cái cố chấp hưng vũ đạo, để tương sát tương tàn.

Hai tập đoàn tà chánh, đã dàn thành cái thế đối chiến rồi, nhưng cuộc chiến chưa khai diễn. Họ chờ.

Thủ lĩnh tập đoàn tà dĩ nhiên là Tạ Linh Vận, y không giấu sự khẩn cấp, y đang nôn nóng lạ thường.

Thủ lĩnh tập đoàn chánh, là Khổ Hải Từ Hàng, lão ta có thần thái mười phần nhàn tịnh.

Cái thế ghìm nhau càng dài lâu, không khí càng nặng nề, sự căng thẳng bên trong mỗi người, lan dần ra đến không gian, đến vạn vật quanh chiến địa ...

Chờ đợi mãi, Tạ Linh Vận mất dần kiên nhẫn, cuối cùng, y cao giọng hỏi:

- Lão trọc, cái người chủ trì của các người thật sự có đến chăng? Lúc nào thì người đó đến? Chẳng lẽ các người bắt chúng ta chờ đợi mãi như thế này?

Khổ Hải Từ Hàng ung dung đáp:

- Đến gấp, người đừng nóng chứ, Tạ Linh Vận! Bần tăng bảo đảm là người đó sẽ đến đây trước cuối giờ thìn.

Tạ Linh Vận ngẩng mặt lên, nhìn thoáng qua vầng thái dương rồi hướng mắt sang Khổ Hải Từ Hàng, lại hỏi:

- Người chủ trì mặt trận của các người là ai thế?

Khổ Hải Từ Hàng bình tịnh đáp:

- Không tiện nói trước. Đến lúc đó, là người biết ngay!

Tạ Linh Vận trầm giọng:

- Hấn dám động thủ với ta?

Khổ Hải Từ Hàng mỉm cười:

- Có dám động thủ mới dám đảm đương phần việc bảo đảm an toàn cho bọn bần tăng chứ! Trước khi giao đấu, không ai biết được kết thúc như thế nào, song bần tăng hy vọng người đó đánh bại người ...

Tạ Linh Vận bật cười ha hả:

- Ta xem cái hy vọng của người sẽ biến thành mây khói nhanh chóng đó!

Trong thiên hạ ngày nay, kể luôn cả Hoàng Hạc và Lâm Hương Đình, vị tất có người khả dĩ gọi là đối thủ của ta!

Khổ Hải Từ Hàng thản nhiên nhìn Tạ Linh Vận, buông gọn:

- Khoan nói sớm, Tạ Linh Vận! Có những việc mà chúng ta phải nhìn nhận là những lời phê phán sớm thường trái ngược với kết thúc!

Tạ Linh Vận cười lạnh.

Y đảo ánh mắt quét qua một vòng người trong thế trận đối lập, điểm một nụ cười ngạo nghễ, thốt:

- Lão trọc, ta bắt đầu hoài nghi người rồi đấy! Làm gì có kẻ dám đối địch với ta chứ? Bất quá, người bịa chuyện để kéo dài thời gian, trong khi đó, người chờ một nhiệm mầu ứng hiện! Vô ích, lão trọc, chẳng bao giờ nhiệm mầu đến với các người, và cái số phận của các người đã được an bài như vậy rồi! Cái số, là làm một việc ngu xuẩn!

Khổ Hải Từ Hàng điềm nhiên:

- Kéo dài thời gian để làm gì, đến bao lâu? Giả như suốt hôm nay, bọn bản tăng không có một phản ứng nào, thì chắc đâu người sẽ để cho tất cả được yên thân?

Tạ Linh Vận cười lớn:

- Biết đâu người chẳng có cái chủ ý quỷ quái, cố kéo dài thời gian, chờ cho công cuộc bố trí của người hoàn thành, sau đó mới khai chiến với ta? Cho người biết, dù người có chủ ý đó, kết quả sẽ không mang thắng lợi về người đâu. Chung quy, người chỉ chuốc thêm khổ thôi. Người nên hiểu, trước núi, sau núi, trên núi, nơi nào ta cũng an bài chu đáo, bọn người dù có cánh cũng không hy vọng thoát lọt tay ta phen này ...

Khổ Hải Từ Hàng cười nhẹ:

- Bản tăng đâu phải là con người đa trá? Từ bao lâu nay, người có thấy khi nào bản tăng thi thố một thủ đoạn nào chẳng? Đối với bất kỳ ai, bản tăng cũng lấy sự chân thành xử sự quanh mình chánh đại, có làm sao, nói làm vậy.

Tạ Linh Vận lắc đầu:

- Ta không thể tin lời người được. Chiếc áo bên ngoài của người đó không đủ bảo đảm một tâm địa phù hợp với nó, từ ngàn xưa, có biết bao nhiêu kẻ cướp mang lột nhà sư, và hạt chuỗi nơi tay những nhà sư trá hình đó, là những đầu người thu nhỏ lại? Chẳng nói chi xa vời, mới ba hôm trước đây, người đã dùng thủ đoạn ma quái, phá vỡ tan Long Hoa Hội, chứng cứ còn đó, ta làm sao tin người được chứ?

Khổ Hải Từ Hàng cười nhẹ, không đáp. Bên sau lưng lão, khởi sự có dao động giữa mọi người, sự dao động đó do phản ứng về cuộc đối thoại giữa Khổ Hải Từ Hàng và Tạ Linh Vận.

Nhàn Du Nhất Âu bước tới, thấp giọng hỏi hòa thượng:

- Lão tặc định giở trò gì nữa đây?

Nhiều ánh mắt đổ dồn về hòa thượng, trong những ánh mắt đó, có hảo ý, có địch ý, bất đồng. Tuy nhiên, có một điểm tương đồng, điểm đó là niềm hoài nghi.

Ai có hảo ý với lão, thì lo ngại, ai có địch ý với lão, thì căm hờn, sợ lão khai diễn một trò đùa, đưa mọi người vào nguy hiểm, biết đâu lại chẳng là cuộc tử vong toàn số?

Khổ Hải Từ Hàng điềm nhiên điềm một nụ cười, đáp:

- Chuyện là chuyện sống chết của một số đông người, bản tăng dám đùa trên sanh mạng của tất cả quý vị sao?

Gương mặt của lão thần nhiên quá, trong cái thần nhiên có vẻ kiên quyết, nhưng dù lão tỏ lộ niềm tự tin đến độ nào, mọi người vẫn không an tâm.

Sau cùng, chính cái lúc Khổ Hải Từ Hàng bắt đầu xuống tinh thần, và niềm tự tin hơi lung lay, thì bỗng từ trên không trung có tiếng hạc ré.

Khổ Hải Từ Hàng thở phào, cười tươi trở lại, thốt:

- Kể xuất gia khi nào dám nói đùa? Đến rồi đó!

Trăm ngàn ánh mắt hướng lên nền không. Song phương đều muốn biết người đại diện chính nghĩa là ai.

Trên không, có đến hai con hạc, ngồi trên lưng bạch hạc, chính là Linh Cô, Lý Trại Hồng và Liễu Y Áo. Chưa hết, còn một người nữa, người này là thiếu niên lưng đeo trường kiếm. Thiếu niên, là Quan Sơn Nguyệt.

Mọi người vẫn còn đưa mắt tìm xem còn ai nữa chẳng, nhưng đợi mãi chẳng thấy gì. Quan Sơn Nguyệt là người cuối cùng của số người mà Khổ Hải Từ Hàng chờ đợi.

Lý Trại Hồng và Liễu Y Áo lộ cái vẻ bất an rõ rệt, song cả hai cố giữ sự bình tĩnh. Họ cố gắng cách nào, cũng không che dấu nỗi cái thần thái ưu tư của họ.

Nhìn đoàn người mới đến, Tạ Linh Vận gọi Khổ Hải Từ Hàng:

- Lão trọc, người của người là ai đâu?

Khổ Hải Từ Hàng đưa tay chỉ Quan Sơn Nguyệt, điềm nhiên hỏi lại:

- Người không thấy sao?

Bây giờ, những người hiện diện luôn cả hai cánh đều lạo xạo lên. Dĩ nhiên, quan niệm của tất cả phải bất đồng, đừng nói chỉ bên cánh của Tạ Linh Vận, chỉ trong cánh của Khổ Hải Từ Hàng cũng có sự bất đồng rồi.

Một người kêu lên một tiếng, hoặc kinh ngạc, hoặc thất vọng, hoặc mỉa mai, hoặc khinh thường. Có mấy người không giữ nổi trầm tĩnh, bật cười hắc hắc.

Chẳng một ai tỏ lộ niềm tin, chẳng một ai hoan nghinh sự đại diện của Quan Sơn Nguyệt.

Người cười to, cười lâu hơn chính là Tạ Linh Vận. Cười một lúc, y đưa tay chỉ Quan Sơn Nguyệt, nhưng lại nhìn Khổ Hải Từ Hàng, y cao giọng thốt:

- Lão trọc ơi! Người biểu dương oai khí suốt nửa ngày trời, để cuối cùng người triển lãm một trò đùa như thế! Ta khen người có tánh khôi hài thật sự đấy!

Quan Sơn Nguyệt không hề biểu hiện một cảm nghĩ nào mặc dù lời châm chích của Tạ Linh Vận khá cay độc.

Linh Cô cất tiếng:

- Tạ sư bá không nên khinh thường Quan công tử, sư bá đừng quên ba hôm trước đây, chính sư bá đã thất bại dưới lưỡi kiếm của Quan công tử mà!

Tạ Linh Vận thoáng đỏ mặt:

- Tiểu liễu đầu, nếu người còn khua lưỡi, ta sẽ vặn cổ người đấy nhé!

Linh Cô lè lưỡi:

- Sư bá ơi! Sư bá không lưu ý đến lời nói của tôi à? Chẳng lẽ tôi nói sai sự thật?

Tạ Linh Vận vươn tay chụp tới, Linh Cô nhanh như chớp tránh qua một bên.

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười, gất nhẹ:

- Linh Cô, đừng vô lễ mà phạm vào quy củ đấy!

Đoạn chàng hướng sang Tạ Linh Vận tiếp:

- Tạ Linh Vận, dù sao thì người cũng là lãnh tụ quần ma, một lãnh tụ phải có tác phong hơn người, đối với một cô bé mà người còn nóng nảy, không giữ được trầm tĩnh, thì lúc đối với kẻ ngang hàng, người sẽ như thế nào nữa chứ?

Tạ Linh Vận thoáng đỏ mặt, quắt mắt nhìn chàng hét:

- Tiểu tử thú! tránh đi nơi khác gấp, ta không thừa thì giờ nói nhảm với người!

Quan Sơn Nguyệt cười nhẹ:

- Ta đâu có nói nhảm với người bao giờ!

Tạ Linh Vận Ầ «hừẦ» một tiếng:

- Người đến đây để làm gì?

Quan Sơn Nguyệt điềm nhiên:

- Ta đến đây, để ngăn chặn người hành hung, tác ác, ta đến đây để trừ diệt kẻ gian tà. Tuy tâm địa của người ẩn toàn mưu sâu kế độc, song dù sao thì người cũng chưa có hành động quá đáng, trước khi người gây nên tội lỗi, ta khuyên người ...

Tạ Linh Vận quát to:

- Cầm cái mồm thối của ngươi lại ngay! Ngươi tài ba chi đó, lại dám buông lời khuyển cáo bỗ tôn giả? Ba hôm trước, ta vì khinh thường, nên lầm xảo kế của ngươi, chứ hôm nay thì ngươi nhất định phải táng mạng dưới tay ta. Nếu sợ chết thì cút đi cho sớm, ta sẽ rộng lượng, không đuổi bắt ngươi đâu.

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Phải đấy, ba hôm trước, ta thắng ngươi, là nhờ may mắn, nhờ ngươi sơ ý, nhờ ngươi khinh thường, và ta không nên nhân cái may mắn đó mà kiêu hãnh.

Cho nên hôm nay ta đến đây, không với sự kiêu hãnh mà đến.

Chàng có vẻ tự tin cực độ, Tạ Linh Vận trông thấy cũng phải giật mình. Y sững sờ một phút, sau đó cau mày hỏi:

- Qua khẩu khí của ngươi, ta đoán là trong ba hôm nay, ngươi có tiến bộ quan trọng, có đúng vậy không?

Lạc Tiểu Hồng vội bước tới, gọi Quan Sơn Nguyệt:

- Quan đại ca, ba hôm nay, đại ca đi đâu? Tiểu muội tìm đại ca khắp nơi, khổ sở vô cùng ...

Khổ Hải Từ Hàng cười hì hì:

- Chờ một chút đi, cô nương. Việc hệ trọng sắp sửa khai màn, muốn nói gì hãy đợi lúc hạ màn hãy nói cũng chẳng muộn đâu.

Lạc Hành Quân cấp tốc bước tới, lôi Lạc Tiểu Hồng trở về chỗ cũ.

Tạ Linh Vận trầm ngâm, suy nghĩ, chưa quyết định thái độ. Trước đây ba hôm, y đã thất bại một lần. Đánh rằng tài nghệ y có cao, chính y thừa hiểu là Quan Sơn Nguyệt cũng biết như vậy. Đã biết vũ công của y cao mà Quan Sơn Nguyệt còn dám trở lại đây, đối với y hẳn có một sở cậ gì đó. Tạ Linh Vận vốn là tay gian hoạt, thấy rõ điều đó, nên phải đắn đo. Y không thể hành động liều lĩnh, nếu chẳng nắm được cái cơ tất thắng, quyết chẳng khi nào y vọng động.

Phía sau Tạ Linh Vận, Hồ Hải Dị Tẩu Bốc Thượng Xuân điểm một nụ cười gian trá, hỏi:

- Lão phu muốn xuất trận đầu, tôn giả nghĩ sao?

Tạ Linh Vận gật đầu định trả lời, nhưng Quan Sơn Nguyệt lắc đầu, khoát tay:

- Không thể có việc đó. Chưa phải lúc ngươi xuất hiện mà bất cứ ai cũng thế, chẳng một ai được xuất hiện, trước khi Tạ Linh Vận vào cuộc với ta.

Bốc Thượng Xuân bật cười hăng hắc:

- Tiểu tử ơi! Khoan hờm mình sớm! Dù sao thì ngươi cũng nên xét lại phận ngươi, Tu La Tôn Giả là hạng người như thế nào, lại phải đích thân đối chiến với ngươi? Chỉ có một mình lão phu thôi, lão phu cũng thừa sức thu thập ngươi!

Quan Sơn Nguyệt chưa kịp đáp, Lạc Tiểu Hồng khoa kiếm lướt tới gọi to:

- Quan đại ca để cái lão quỷ đó cho tiểu muội, lão ta là kẻ thù của gia đình tiểu muội, không được làm sút mẻ gì lão, hãy để nguyên vẹn cho tiểu muội xử trí!

Bốc Thượng Xuân cười vang:

- Hay! Hay! Các nữ nhân trong gia đình ngươi đã biết thủ đoạn của lão phu như thế nào rồi, chỉ còn cô bé, bây giờ cô bé muốn biết thủ đoạn đó, thì lão phu sẵn sàng cho biết.

Hai tiếng quát cùng vang lên, hai bóng người cùng lướt tới, chặn trước mặt Bốc Thượng Xuân.

Hai bóng đó, là Lạc Hành Quân và Lạc Tương Quân.

Song phương là những kẻ tử thù, họ nhìn nhau, mắt bốc lửa.

Quan Sơn Nguyệt biết tà công của Bốc Thượng Xuân rất lợi hại, sợ hai bà thất cơ, vội ngăn trở:

- Sự tình do tại hạ ứng phó, xin hai vị lui lại.

Khổ Hải Từ Hàng cũng bảo:

- Huyết La Sát, Bạch Cốt Ma Thần và tiểu cô nương hãy tạm thời lui lại, sự việc hôm nay do Quan công tử giải quyết, chúng ta phải tuân theo sự phân phó của công tử.

Hai bà họ Lạc nắm tay Lạc Tiểu Hồng, kéo nàng về chỗ đứng.

Quan Sơn Nguyệt hướng sang Khổ Hải Từ Hàng, hỏi:

- Đại sư có điều chi chỉ giáo?

Khổ Hải Từ Hàng chấp tay chữ thập:

- A Di Đà Phật! Tùy công tử châm chước hành sự, bần tăng đâu dám tự cho mình cái quyền chủ trì mà đóng vai một người trọng tài? Bất quá con người ấy chỉ là một thỏi sắt, cứng rắn cực độ, mọi lời hay không làm sao cảm hóa y nổi, do đó bần tăng phải bỏ ý niệm đề tỉnh y, để mặc y trầm mình trong biển tội lỗi.

Quan Sơn Nguyệt thừa hiểu cái ngụ ý của nhà sư, chàng day qua Bốc Thượng Xuân, chính sắc mặt, thốt:

- Bốc Thượng Xuân! Đối với gia đình họ Lạc, ngươi đã nhiều lần đắc tội, song nhị vị phu nhân vì từ tâm mà bỏ qua đi cho, ngươi lại chẳng biết ăn năn, tu tỉnh, trái lại càng ngày càng buông lung tính khí, phóng túng ngông cuồng, bắt buộc hôm nay phải mượn ngươi làm vật khai đao, mở một chiến dịch trừ gian diệt ác.

Bốc Thượng Xuân bật cười hắc hắc:

- Tiểu tử! Lời nói của ngươi lớn quá, cái tuổi của ngươi không mang nổi sự khoác lác đó đâu, ta chỉ sợ rồi ngươi phải táng mạng với cái khoác lác của ngươi thôi! Thực ra thì ta cũng chán sống lắm, chán từ lúc ta mở mắt chào đời, song ta tìm mãi cách chết, chẳng có cách nào làm cho ta chết được, thành thử ta miễn cưỡng mà sống, sống đến bạc đầu, có thể là ta sẽ sống mãi mãi. Giả như ngươi có một phương pháp gì giúp ta chết gấp, thì nhất định là về nơi chín suối ta vẫn còn ghi ơn ngươi!

Quan Sơn Nguyệt không hề tức giận, cứ giữ vẻ trang nghiêm, nói:

- Bốc Thượng Xuân! Ngươi cho rằng tà công của ngươi bảo vệ ngươi trọn vẹn, không đao kiếm nào chạm vào mình ngươi được, phải không? Hôm nay, ta làm một cuộc thực nghiệm, cho ngươi thấy, ý tưởng vào tà công đó mà tự tung tự tác, là ngươi nuôi mộng!

Thiên Tề Ma Quân Kỳ Hạo bật cười ha ha:

- Quan Sơn Nguyệt ơi! Bất cứ lúc nào ta gặp ngươi là y như đều nghe ngươi dùng cái giọng khoác lác muôn thuở! Dù sao thì lão Bốc cũng được liệt danh trên Tiên Bảng, năm xưa từng chịu cuộc khảo nghiệm Lôi Đình Tam Kích, có lẽ nào không đối địch nổi với ngươi qua mấy chiêu sao?

Quan Sơn Nguyệt cười nhẹ:

- Đừng nóng, Kỳ Hạo. Rồi ngươi sẽ thấy một sự đáng tiếc cho bọn ngươi ngay!

Chàng bước tới một bước, cao giọng tiếp:

- Bốc Thượng Xuân, nếu ngươi cần có một vũ khí phòng thân, thì cứ lấy ra, ta không muốn ngươi vĩnh viễn ra đi với niềm oán hận.

Bốc Thượng Xuân chớp mắt, lùi lại một bước, chùng như lão có ý khiếp sợ.

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười tiếp luôn:

- Ngươi ngần rồi phải không? Cho ngươi biết, mà cũng cảnh cáo luôn Kỳ Hạo, là chỉ với một chiêu thôi, ta sẽ hạ sát ngươi, dễ dàng như chặt một con cá trên thớt!

Bốc Thượng Xuân lại chớp mắt:

- Giả như với một chiêu, ngươi không giết được ta?

Quan Sơn Nguyệt cười lớn:

- Ta sẽ tự cắt đầu, hay tay trao cho người xong, rồi cái xác của ta mới ngã xuống!

Khinh túng quá!

Lời nói đó, chẳng ai dám dùng, đối với bất kỳ ai, huống hồ chàng nói với Bốc Thượng Xuân, một cao thủ từng được Lôi Đình Tam Kích ấn chứng võ công, từng đứng chung bảng với sư phụ chàng.

Người nào tin tưởng nơi tài năng của chàng, thì thần nhiên như thường, người nào còn nghi ngờ, lại đâm lo. Có một vài người bên cạnh Tạ Linh Vận bĩu môi, lộ vẻ khinh bỉ, họ đinh ninh là chàng dùng thủ đoạn dọa khiếp Bốc Thượng Xuân chứ làm gì chỉ với một chiêu, chàng hạ sát ngay được lão Bốc?

Nhưng, những ai còn hoài nghi tài nghệ chàng, đã bắt đầu lo ngại cho Bốc Thượng Xuân. Bởi, Quan Sơn Nguyệt điểm một nụ cười, vẻ tự tin hiện rõ nơi nụ cười đó, ngoài ra lại còn một vẻ nguy dị, chính sự nguy dị đó làm cho Tạ Linh Vận và Kỳ Hạo quan tâm đến cục diện nhiều hơn.

Họ nhận thấy, chàng có ý trượng vào một cái gì, và thần thái của chàng nói lên một sự tin tưởng nắm chắc cái cơ tất thắng rõ rệt. Họ tự nghĩ, rất có thể với một chiêu, chàng giết được Bốc Thượng Xuân, dù họ cũng tin rằng Bốc Thượng Xuân là tay có tài.

Cục trường im lặng, tiếng muỗi bay qua cũng nghe được.

Bất quá, có những tiếng cách cách nhỏ vang lên, do Bốc Thượng Xuân vận công, chuyển khí.

Cái lối vận công chuyển khí của lão, kỳ quái vô cùng, dường tượng trong những lúc đó, thì xương cốt của lão gãy, vỡ, trở thành trăm đoạn, trăm mảnh.

Tạo xong lớp tà khí hộ thể, vận tụ Á«Xuân Dương Chỉ LựcÁ» nơi tay, đứng mười thành, Bốc Thượng Xuân từ từ bước tới.

Quan Sơn Nguyệt ung dung như kẻ thừa nhân, chấp tay sau lưng, nhìn lão, điểm nhẹ một nụ cười, hỏi:

- Người không dùng vũ khí?

Bốc Thượng Xuân lắc đầu:

- Bình sanh ta không hề cần đến một món vũ khí nào, nhưng ta chấp đối thủ vũ trang bằng mọi loại.

Thốt xong, lão vươn bàn tay, năm ngón sè ra, chụp tới. Cái đích của năm ngón tay, là bốn đại huyệt nơi phần ngực của địch.

Quan Sơn Nguyệt thừa hiểu Á«Xuân Dương Chỉ PhápÁ» của lão rất lợi hại, không kể cái công lực của chỉ pháp, chỉ nói về tà thuật thôi, cũng đủ làm cho đối phương khiếp vía. Tà thuật do chỉ pháp Xuân Dương phát huy, làm cho tâm thần địch tán loạn, đầu chí tiêu tan, biến con người thờ thần để cuối cùng thừa ra đó, như sẵn sàng nạp mạng, chờ lão hạ thủ.

Tuy chàng có uống thứ thuốc trừ mê là Á«Băng Xạ Toàn Mạng TánÁ», song lần này khác hơn những lần trước, Bốc Thượng Xuân chẳng những phát huy tà thuật, mà lão lại còn dụng lực, chỉ pháp vút đi rất mãnh liệt. Chính cái lực đạo đó làm cho Quan Sơn Nguyệt phải thận trọng, chứ tà thuật đối với chàng chẳng có nghĩa lý gì cả.

Lập tức, chàng tránh qua một bên, đồng thời gian, chàng rút kiếm, khoa lên, liền theo đó, đút kiếm vào vỏ trở lại.

Rút kiếm ra, khoa kiếm lên, tra kiếm vào, đúng là chàng làm ba động tác, song chẳng ai thấy chàng làm như thế nào cả. Thủ pháp của chàng nhanh hơn nháy mắt!

Đoạn chàng lùi lại.

Bốc Thượng Xuân chồm chồm tới trước mấy bước, rồi dừng chân, đứng cứng tại chỗ, hai tay còn đưa ra, lão giữ cái tư thế đó như vậy qua một phút, mặc dù đối phương đã ra ngoài vòng chiến rồi.

Chẳng ai biết lão làm gì mà cứ dang tay ra như vậy mãi.

Trong khi đó, Quan Sơn Nguyệt ung dung lùi lại, khi đến gần bọn Lý Trại Hồng, chàng mới dừng chân.

Tại cục trường, phần đông chẳng ai biết là cục diện diễn tiến làm sao cả, họ chẳng biết thực sự song phương đã giao thủ hay chưa, và bên nào thắng, bên nào bại. Chỉ có một vài cao thủ thượng thặng nhận thấy rõ ràng mà thôi.

Những cao thủ đó, một bên là Tạ Linh Vận và Tây Môn Vô Diệm, bên kia là Lý Trại Hồng và Liễu Y Áo. Tất cả bốn người cùng kêu lên kinh khiếp.

Bốn tiếng kêu cùng vang lên, cả bốn người cùng im bật. Toàn thể những người hiện diện cũng im bật.

Cục trường trầm tịch nặng nề.

Mãi một lúc lâu sau, Tạ Linh Vận trầm giọng, hỏi:

- Người dùng vũ khí chi đó?

Quan Sơn Nguyệt điềm nhiên:

- Vũ khí gì, đáng lý ra ngươi phải hiểu, còn hỏi làm chi?

Tạ Linh Vận biến sắc, trầm ngâm một chút, y thốt:

- Thảo nào mà ngươi chẳng diệp võ dương oai. Tuy nhiên, dù ngươi có thanh kiếm đó, đã chắc gì ta phải nao núng?

Quan Sơn Nguyệt vẫn điềm nhiên:

- Nao núng hay không, là việc của ngươi, ta cần biết làm gì? Có điều ta khuyên ngươi, nên suy nghĩ, trước khi dứt khoát thái độ.

Tạ Linh Vận gọi Tây Môn Vô Diệm đến gần, cả hai châu đầu vào nhau, thì thầm bàn luận.

Đúng lúc đó, chiếc đầu của Bốc Thượng Xuân bị tung bổng lên, máu từ cổ phun ra thành vòi. Chính vòi máu vọt ra, bắn chiếc đầu lão lên cao.

Đầu bay, máu vọt, thân hình lão chao chao, rồi ngã xuống.

Sự kiện đó, gieo kinh khiếp nơi lòng mọi người. Ai ai cũng biết là Bốc Thượng Xuân luyện thứ tà công, ngăn trở đao kiếm chẳng chạm vào mình. Từ bao lâu nay, lão nổi tiếng là con người bất khả xâm phạm, một con người chẳng ai giết chết được. Thế mà bây giờ, lão bị chặt đầu, và Quan Sơn Nguyệt giữ đúng lời hứa, chỉ xuất phát một chiêu thôi!

Chàng dùng chiêu thức gì? Và vũ khí của chàng là gì?

Người của song phương sững sờ, trên gương mặt của họ, niềm sợ hãi hiện rõ. Bốc Thượng Xuân còn phải chết dưới tay chàng, thì còn ai chống đối nổi chàng?

Lạc Hành Quân và Lạc Tương Quân đột nhiên bước tới, quỳ xuống trước mặt Quan Sơn Nguyệt, vập đầu vừa lạy vừa thốt:

- Thù chồng canh cánh bên mình từ nhiều năm qua không có dịp báo phục, bây giờ công tử đã làm cái việc bọn già dự định từ lâu, cái ơn công tử rất trọng ...

Quan Sơn Nguyệt vội đưa tay nâng hai bà đứng lên, rồi nói:

- Việc đó có chi xứng đáng đâu, mà hai vị phải quá hạ mình?

Lý Trại Hồng trừng mắt nhìn Lạc Hành Quân và Lạc Tương Quân.

Hai bà kinh hãi, không dám nói gì nữa, lùi lại sau đứng vào vị trí cũ.

Lý Trại Hồng Ầ «hừẦ» một tiếng, hỏi Quan Sơn Nguyệt:

- Công tử dùng Bạch Hồng Kiếm?

Quan Sơn Nguyệt gật đầu.

Thanh kiếm Bạch Hồng, do Lý Trại Hồng cất giữ, thanh kiếm đó đã mất, bây giờ Quan Sơn Nguyệt lại sử dụng kiếm, mà cũng là thanh Bạch Hồng, tự nhiên Lý Trại Hồng phải ngờ, phải phần nộ. Nàng biết sắc mặt liền.

Quan Sơn Nguyệt biết ngay nàng đang có ý nghĩ gì, vội thốt:

- Thanh kiếm của tiên tử khác, còn thanh kiếm của tại hạ khác, chính là hai vật chứ chẳng phải một đâu. Thanh kiếm của tại hạ, do một người tặng ...

Lý Trại Hồng bĩu môi:

- Ai?

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Ôn Kiều lão tiên bối!

Lý Trại Hồng suýt nhảy dựng lên:

- Công tử nói gì? Sư nương của tôi còn sống?

Liều Y Áo cũng giương tròn mắt nhìn Quan Sơn Nguyệt.

Chàng từ từ thốt:

- Ôn lão tiên bối ẩn cư trong vùng phụ cận. Và sư phụ của tại hạ cùng Lâm tiên tử có mặt bên cạnh Ôn lão tiên bối.

Lý Trại Hồng sững sờ. Lâu lắm, nàng rít qua cảm hờn:

- Tốt quá! Họ ở sát nơi đây, mà họ vẫn thản nhiên được, họ khoanh tay nhìn thiên hạ khinh miệt sư muội của họ, người đồng bang của họ!

Quan Sơn Nguyệt vội biện hộ cho Lâm Hương Đình và Độc Cô Minh:

- Tiên tử đừng lầm hảo ý của họ. Chẳng khi nào họ quên nhị vị đâu. Trong cái hôm đại hội Long Hoa, họ có mặt bên cạnh các vị, có điều họ không xuất hiện chân tướng thôi. Họ cũng không biết là thanh kiếm Bạch Hồng hạ lạc nơi nào. Họ nấp bên ngoài đại hội, theo dõi diễn tiến tại hội trường, và họ định, nếu bắt buộc, họ phải miễn cưỡng dùng thanh kiếm giả, bức bách bọn Tạ Linh Vận phải nhượng bộ các vị. Sau đó, họ thấy tại hạ xuất hiện, đương đầu với Tạ Linh Vận, dùng kế xảo, đánh bại y, họ thấy không cần thiết phải chường mặt tại hội trường. Chỉ sau ngày đại hội, họ mới biết là thanh kiếm thật do Ôn lão tiên bối cất giữ.

Chàng nhấn mạnh:

- Nhị vị đừng cho rằng Lâm tiên tử và gia sư quên các vị! Điều đó thì tại hạ dám bảo chứng.

Lý Trại Hồng cười lạnh:

- Công tử đừng nói tốt cho họ, vô ích. Tôi biết, trong khung cảnh của họ hiện tại, chẳng bao giờ họ nhớ đến bọn này. Chẳng phải tôi ganh tỵ gì họ, bởi tôi hiểu rằng con người ai ai cũng có cái số, và số của người này không thể giống số của người kia, may thì tao ngộ đẹp, không may thì tao ngộ u buồn vậy thôi!

Dừng lại một chút, nàng trầm giọng, tiếp:

- Mà thôi, bỏ qua việc đó đi, công tử! Hiện tại công tử hãy cho tôi biết điều này ...

Quan Sơn Nguyệt hỏi:

- Điều chi, Tiên tử?

Lý Trại Hồng nhìn vào ánh mắt chàng, hỏi:

- Công tử liệu có thể thắng nổi Tạ Linh Vận chẳng, dù công tử đang thủ thanh kiếm Bạch Hồng?

Quan Sơn Nguyệt thành thực đáp:

- Tại hạ có biết qua hai kiếm pháp Á«Tu La Tứ ThứcÁ» và Á«Đại La Thất ThứcÁ».

Nhưng thời gian cấp bách quá, tại hạ không tập luyện thuần thực đúng như ý muốn, do đó tại hạ sợ rằng mình chưa đạt đến mức hỏa hầu ...

Chàng dừng lại một chút, đoạn trầm giọng, tiếp:

- Cho nên, trong cuộc chiến hôm nay, tại hạ không dám quả quyết là mình có nắm được cái cơ tất thắng hay không.

Lý Trại Hồng gật đầu:

- Công tử dè dặt như vậy là phải lắm. Tuy nhiên, nếu bọn Tạ Linh Vận quyết sanh sự, thì công tử cứ tận dụng sức mình, giả như lúc đối địch có điều chi bất cập, thì bên ngoài, đã có bọn tôi, sẵn sàng ứng tiếp. Công tử vững tâm chống địch, đừng để đầu chí phân hóa mà có hại.

Quan Sơn Nguyệt phấn khởi tinh thần, thốt:

- Có các vị ở bên ngoài giám thị, thì nhất định là hôm nay chúng ta phải đánh bại bọn Tạ Linh Vận.

Chàng lại dừng, rồi thấp giọng một chút, tiếp luôn:

- Lâm Tiên Tử từng dặn dò tại hạ, không nên nói sự thật bởi sợ các vị hiểu lầm ...

Lý Trại Hồng Ầ «hừẦ» một tiếng:

- Lâm sư tỷ đã bảo thế, sao công tử vẫn nói sự thật cho bọn tôi nghe?

Quan Sơn Nguyệt chính sắc mặt:

- Chỉ vì, tại hạ không có tánh quen nói dối, hướng chi, tại hạ nghĩ rằng chẳng có lý do gì khiến tại hạ phải giấu giếm các vị.

Lý Trại Hồng cảm động, nói:

- Đa tạ công tử có hảo ý đối với bọn này. Đại sư tỷ tuy là bạn đồng môn, sống chung qua nhiều năm qua với bọn tôi, vậy mà chẳng có một thái độ đậm đà, cư xử thành thật như công tử! Đáp lại thịnh tình của công tử, tôi có thể làm bất cứ việc gì, dù phải hy sinh tánh mạng đó, công tử.

Quan Sơn Nguyệt vốn giàu nhiệt huyết, những lời thành khẩn rất dễ làm cho chàng kích động, nghe Lý Trại Hồng nói thế, chàng cảm thấy mắt cay, mũi nhột.

Nhưng, chàng không còn thời gian biểu hiện một ý niệm nào để đáp lại tiếng nói chí tình của Lý Trại Hồng, bởi bên cánh đối lập, Tạ Linh Vận đã bắt đầu hoạt động.

Chàng lập tức chuẩn bị tinh thần, chực chờ ứng phó.

Lý Trại Hồng cười nhẹ:

- Công tử không cần phải khẩn trương, tôi chắc chắn là Tạ Linh Vận chẳng dám tự mình xuất trận đối đầu đâu. Nếu y dám liều như vậy, thì đâu còn là một tay đại gian, đại trá!

Quan Sơn Nguyệt giật mình:

- Y không dám xuất trận đối địch, chẳng lẽ y có một mưu mô gì khác?

Lý Trại Hồng mỉm cười:

- Y có mưu mô gì, mặc y, chúng ta không nên lo. Dù cho y và bọn Tây Môn Vô Diêm, Tây Nhạc Ma Thần và Bắc Mang Quỷ Sứ có cùng xuất thủ đồng loạt, chúng cũng chẳng chống nổi thanh kiếm Bạch Hồng của công tử đâu.

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Tại hạ không sợ chúng liên thủ, bởi bên cánh chúng ta, chẳng phải thiếu người tài giỏi, đừng nói chi đến những người khác, chỉ cần Tiên tử, Liễu Tiên Tử, Nhân Du Nhất Âu, Khổ Hải Từ Hàng hiệp lực thôi, chúng cũng khó thủ thắng rồi!

Lý Trại Hồng thốt:

- Nhưng, như tôi đã nói, Tạ Linh Vận vốn là tay gian trá, chẳng khi nào y đại dột xuất trận ồ ạt làm một cuộc liều lĩnh như vậy. Y muốn làm gì cũng suy nghĩ chín chắn, có nắm được cái cơ tất thắng, y mới làm. Có thể là y sẽ gọi đến kẻ nào đó, khiêu chiến công tử.

Quan Sơn Nguyệt Ẩ «hử Ẩ» một tiếng:

- Đến y mà tại hạ còn không ngán, thì một kẻ nào khác có nghĩa gì đối với tại hạ chứ!

Lý Trại Hồng lắc đầu:

- Kẻ đó không giống Bốc Thượng Xuân đâu, công tử đừng nên khinh thường. Huống chi, y sẽ kêu gọi đến nhiều người, và mỗi người có thể cầm cự với công tử ít nhất cũng ba mươi chiêu, dù công tử có thắng tất cả, qua cuộc chiến xa luân đó, công tử phải tiêu hao chân lực, đến lúc đó thì chính Tạ Linh Vận mới xuất trận, lấy cái khỏe chống lại cái mệt của công tử.

Quan Sơn Nguyệt thoáng giật mình.

Lý Trại Hồng lại tiếp:

- Thanh kiếm Bạch Hồng đành là có uy lực phi thường, song khi công tử quá lao nhọc, chân khí không còn dồi dào nữa, khí thế phát huy sẽ kém giảm công hiệu.

Liễu Y Áo chen vào:

- Chẳng quan hệ, sư tỷ ạ! Nếu có kẻ nào khác, ngoài Tạ Linh Vận, xuất chiến, thì chúng ta đừng để Quan công tử ứng phó, chúng ta sẽ thay phiên nhau, mỗi người chận một địch nhân. Như vậy, Quan công tử vẫn giữ được chân lực nguyên vẹn, chờ đối phó với Tạ Linh Vận.

Lý Trại Hồng cười nhẹ:

- Sư muội nghĩ được như vậy, đương nhiên Tạ Linh Vận cũng nghĩ được như sư muội. Mình lo ngại là cái lý do của Tạ Linh Vận đưa ra, với lý do đó, chỉ có mỗi một mình Quan công tử xuất chiêu thôi, chẳng một ai khác thay thế được. Ngu thơ dám quả quyết là y sẽ nài ra một cái cớ gì đó, và vì danh dự mà Quan công tử chẳng thể khước từ.

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm suy tư về lời nói của Lý Trại Hồng.

Bên kia, Thiên Tề Ma Quân Kỳ Hạo hú vọng một tiếng dài, từ phía sau lưng hắn, một con lạc đà lông đen bước tới, trên lưng lạc đà có ngọn trường mâu bằng kim cương.

Kỳ Hạo nhảy lên lưng lạc đà, chụp ngọn trường mâu, khoa một vòng, hét lớn:

- Quan Sơn Nguyệt! Hãy ra đây, đối địch với ta! Hôm nay, là ngày thanh toán vấn đề giữa Phi Đà Linh và Minh Đà Linh.

Đúng như lời Lý Trại Hồng vừa nói. Với lý do khiêu chiến đó, còn ai thay thế Quan Sơn Nguyệt đối địch với Kỳ Hạo được chẳng?

Lý Trại Hồng mỉm cười, nhìn Liễu Y Áo, nhìn Quan Sơn Nguyệt, thốt:

- Thấy chưa? Tôi nói có sai đâu? Thử hỏi, ai có tư cách đối phó với Kỳ Hạo, nếu không là Quan công tử? Như thế này, đấu pháp xa luân khó tránh được rồi đó!

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm một chút, bỗng chàng hú vọng lên một tiếng.

Minh Đà từ xa cất vó chạy tới, trên lưng nó, có chiếc Độc Cước Kim Thần.

Quan Sơn Nguyệt chụp chiếc kim thần, nhảy lên mình Minh Đà, bật cười ha hả:

- Phải đó, ta nên nhân dịp này, dứt khoát những gì còn đọng lại giữa chúng ta, Kỳ Hạo ạ!

Kỳ Hạo hấp tấp thốt:

- Không! Ta không muốn người dùng vũ nào khác, ta chỉ mong được lãnh giáo kiếm pháp của người thôi!

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Minh Đà Linh thành danh trên giang hồ, toàn bằng một Minh Đà và Kim Thần, thì chẳng có lý do gì ta rời hai vật đó, khi cần phải bảo vệ Minh Đà Linh, thanh kiếm của ta, dù có sắc bén, song chẳng phải là vật dành đối phó với người.

Kỳ Hạo không còn bắt bẻ gì được nữa, đành cắn răng, giục hắc đà lướt tới.

Hắn vung tay, phóng ngọn trường mâu sang địch.

Quan Sơn Nguyệt lập tức quét kim thần, đón chặn.

Một tiếng chạm vang lên, song phương cùng bị chấn động.

Quan Sơn Nguyệt thầm kinh hãi, không tưởng là Kỳ Hạo có công lực thâm hậu như vậy. Nhưng, chàng đâu chịu kém? Liền theo đó, chàng lấy lại tinh thần, vung mạnh kim thần, đánh luôn trọn mười tám chiêu tuyệt học. Khí thế của chàng ào ào, như cuồng phong như bão tố, cuốn đi mạnh không tưởng nổi.

Kỳ Hạo không nao núng, điểm phốt một nụ cười, tuy Quan Sơn Nguyệt không sử dụng kiếm, hắn có phần nào thất vọng, nhưng chẳng vì thế mà hắn sút giảm phần dũng mãnh, hắn vũ lộng trường mâu, ngang nhiên nghênh chiến.

Quan Sơn Nguyệt đánh đủ mười tám chiêu Kim Thần, song chẳng làm sao áp đảo đường mâu lợi hại của Kỳ Hạo. Tự nhiên chàng phải kinh dị phi thường.

Càng kinh dị, chàng càng khẩn cấp. Tại cục trường, nào phải chỉ có mỗi một mình Kỳ Hạo đâu, nếu không hạ hắn gấp, thì cuộc đấu kéo dài, chàng sẽ tiêu hao chân lực, còn sức đâu nữa mà giao đấu với những kẻ khác, mà kẻ cuối cùng chắc chắn là Tạ Linh Vận và lúc cuối cùng là lúc chàng kiệt quệ?

Chàng hét lên một tiếng lớn, vung Kim Thần vùn vụt.

Một tiếng chạm vang lên, kim thần đánh gãy trường mâu, nhưng kim thần cũng vượt tay của Quan Sơn Nguyệt bay đi.

Gãy mâu, Kỳ Hạo phải hãi hùng, song nhìn thấy Quan Sơn Nguyệt tay không, hắn trấn định tâm thần ngay, điểm nụ cười lạnh. Chuôi mâu, hắn còn nắm giữ, đoạn mâu gãy, hắn nhanh tay chụp, rồi dùng cả hai đoạn công tới.

30. Đường Gươm Vô Địch

Quan Sơn Nguyệt đã sai lầm trong một dự tính mà thành ra phải lâm vào cảnh chí nguy.

Chàng định vận dụng toàn lực bình sanh vung chiếc kim thần độc cước đánh bay ngọn trường mâu của Kỳ Hạo. Thân vóc của chàng cường tráng, giả dĩ công lực hùng hậu so với Kỳ Hạo, chàng thấy mình phải có khí lực hơn nhiều. Ngờ đâu Kỳ Hạo tuy nhỏ vóc hơn song công lực của hắn vẫn hùng hậu chẳng kém. Tuy chàng đánh gãy ngọn trường mâu, ngược lại chiếc kim thần cũng phải vượt tay bay đi.

Để bây giờ Kỳ Hạo dùng hai đoạn mâu đó, một đâm một đập, cả hai đoạn cùng vút đi, đương nhiên phải nhanh. Chàng làm sao trước thể công của địch?

Trong khi tay chàng chẳng có tác sắc nào?

Những người đặt kỳ vọng nơi chàng dù còn tin tưởng nơi chàng cũng phải rợn mình.

Đành rằng hai đoạn mâu đó của Kỳ Hạo không thể làm cho Quan Sơn Nguyệt phải chết, nhưng sự tình nào phải chỉ dừng lại ở một Kỳ Hạo mà thôi? Kỳ Hạo bất quá là một tên tướng xung trận lót đường do vị chủ soái phát xuất để đo lường công lực địch, để làm giảm bớt công lực địch, khởi đầu cho một cuộc chiến xa luân.

Thế mà chàng không thắng được thì còn mong gì giao thủ với vị chủ soái của cánh đối lập? Nhất là lúc đó thì chàng kiệt quệ lắm rồi qua cuộc chiến xa luân.

Nếu chàng không thắng nổi Kỳ Hạo, và thắng nhanh chóng thì cục diện hôm nay sẽ kết thúc với cái thảm bại của bọn Lý Trại Hồng, và cái thảm bại đó sẽ tạo thành sự diệt vong của toàn thể đồng đạo.

Bên ngoài, phe của chàng lo ngại như thế.

Bên trong cuộc chiến, chàng cũng lo ngại như thế. Chàng tự hỏi làm cách nào dùng tay không đối phó với Kỳ Hạo! Chẳng lẽ chàng rút thanh kiếm bên mình ra?

Thanh kiếm đó chỉ dành để đối phó duy nhất với một Tạ Linh Vận thôi.

Kiểm pháp Đại La chỉ có bảy chiêu, nếu mang ra dùng một chiêu, hạ được Kỳ Hạo rồi thì chỉ còn lại sáu chiêu, như vậy vô hình trung Tạ Linh Vận có lợi, chàng tạo cái lợi đó cho Tạ Linh Vận. Bởi y đã thấy kiếm rồi thì chàng còn đánh bất ngờ làm sao được nữa? Tạ Linh Vận sẽ nghĩ ra phương pháp hóa giải chiêu kiếm. Còn sáu chiêu sao bằng còn đủ cả bảy chiêu?

Trong khi chàng dẫn đo thì Kỳ Hạo không để mất một phút giây nào. Hắn vung tay, đoạn mâu nhọn đâm, đoạn mâu tà đầu một đâm ngang một từ trên đập xuống, cả hai đoạn mâu chỉ còn cách Quan Sơn Nguyệt độ tấc.

Cho đến bây giờ, Quan Sơn Nguyệt mới nghĩ ra cách hóa giải thế công của địch mà chẳng cần dùng đến thanh kiếm Bạch Hồng.

Ép hai gối vào hông lạc đà, kẻ nhún mình, chàng lấy đà vọt thẳng lên cao đồng thời dựng đứng một bàn chân dùng mũi giày đá vào đầu đoạn mâu dưới.

Đoạn mâu đó bị hất mạnh lên, trong khi đoạn mâu đập mạnh xuống. Hai đoạn chạm vào nhau, một tiếng Ầ «bốpẦ» vang lên, lửa bắn tung tóe.

Mâu của hắn chạm vào mâu, cũng của hắn luôn, ngọn trên do công lực của hắn giáng xuống, ngọn dưới do công lực của Quan Sơn Nguyệt hất lên, hai kinh lực chạm mạnh, Kỳ Hạo không tài nào kèm vững hai vũ khí bất thường đó. Hai đoạn mâu bay đi, hồ khẩu tay của hắn tê buốt.

Hóa giải xong thế công của địch, Quan Sơn Nguyệt dùng Ầ «Thiên cân trụẦ» đáp xuống lưng lạc đà, bật cười ha hả, buông giọng ngạo nghễ khích Kỳ Hạo:

- Bình sanh ta chưa từng thấy một người tự dùng vũ khí của chính mình kích lại mình, hóa giải một vũ khí khác của mình! Đấu pháp đó nghĩ cũng ngoạn mục đó. Nếu ta sớm biết như vậy thì ta có cần xuất trận làm gì, cứ để một mình người tự giao đấu với người, xem cho vui!

Đã đánh hụt địch, lại mất vũ khí, ngoài ra còn bị ê ẩm cả hai tay, dù ai ở trong trường hợp Kỳ Hạo cũng phải thẹn, phải tức, phải hận mà lồng lên hét la vang dội. Nhưng Kỳ Hạo giữ bình tĩnh như thường.

Nhìn hồ khẩu tay rướm máu, máu từ từ rịn thành giọt rơi xuống, hắn lạnh lùng thốt:

- Đừng dùng xảo ngôn mà che dấu một sự thất thế, cái bại sẽ đến với người trong phút giây đây thôi. Họ Quan kia! Hôm nay người không hy vọng gì thoát khỏi tay ta đâu.

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Người muốn kết thúc cuộc đấu gấp? Dù người không muốn, chính ta đây cần phải hạ sát người ngay, tuy nhiên, giao đấu tay không thì chẳng có thú vị gì, mà cho người nhặt cái thứ vũ khí vô dụng kia thì hai tay người thọ thương cũng trở thành vô dụng nốt, như vậy làm gì người chiếm được tiện nghi mà hăm dọa ta?

Kỳ Hạo bĩu môi:

- Thế người muốn chúng ta phải giao đấu như thế nào? Về phần ta, nhất định là ta không nhặt hai đoạn mâu đó rồi, mà ta cũng quyết dứt khoát hôm nay trường hợp của Phi Đà Lệnh và Minh Đà Lệnh. Vậy người đưa ra một đề nghị đi.

Quan Sơn Nguyệt hỏi:

- Giả như ta nhặt chiếc Độc Cước Kim Thân, thế người có dùng tay không mà đối phó chẳng?

Kỳ Hạo đáp:

- Trước hết ta cho người biết là chẳng bao giờ ta xuống lưng lạc đà, thì không thể có việc nhặt hai đoạn mâu đó dùng làm vũ khí. Ta đã nói với người cuộc đấu hôm nay phải kết thúc minh bạch với sự mất một

bên, còn một bên, và chỉ khi nào ta bị người đánh rơi xuống lưng lạc đà thì ta mới bằng lòng thủ tiêu Phi Đà Linh. Còn như ta có giao đấu với người bằng tay không hay bằng một vũ khí nào thì người cứ nhìn nơi lưng ta đây, sẽ rõ.

Nơi đó có chuôi kiếm ló khỏi đầu vai.

Đúng lúc Quan Sơn Nguyệt nhìn sang thì Kỳ Hạo cũng vừa hoành tay chụp chuôi kiếm rút ra khỏi vỏ.

Thanh kiếm sáng lạng lừng, những tia chớp do sự phản chiếu của dương quang làm hoa mắt của số người đứng về phía thuận.

Hắn dùng đến kiếm, hiển nhiên là hắn định bức Quan Sơn Nguyệt phải dùng kiếm đối phó.

Suy nghĩ một chút, chàng thúc lạc đà tiến về phía chiếc Kim Thân rơi, cúi mình xuống nhặt nó cầm tay, đoạn quay lạc đà trở lại đối diện với Kỳ Hạo, thốt:

- Được rồi, người muốn kết thúc trường hợp của chúng ta thì cứ xuất thủ.

Kỳ Hạo không tưởng là Quan Sơn Nguyệt có thể hành động như vậy, trở mặt nhìn chàng một chút, đoạn hỏi:

- Da mặt của người dày đến độ chẳng biết thẹn à?

Quan Sơn Nguyệt thản nhiên điểm một nụ cười:

- Hôm nay là hai đà lĩnh tranh chấp với nhau, Minh Đà chống với Phi Đà, mà Minh Đà Lĩnh thành danh trên chốn giang hồ toàn bằng chiếc Kim Thân, thì trong bất cứ trường hợp nào cần bảo trì danh dự Minh Đà, ta cũng phải dùng đến Kim Thân. Điều đó rất hợp đạo lý, có chi khiến ta phải hổ thẹn?

Kỳ Hạo sững sờ. Hắn không tưởng Quan Sơn Nguyệt còn dùng đến Kim Thân nữa nên hắn dùng kiếm. Bây giờ Quan Sơn Nguyệt nêu một lý do chính đáng, với lý do đó chàng nhặt Kim Thân mà dùng, chẳng hề sợ ai chỉ trích. Như vậy là hắn chưa đánh đã thấy thất thế rồi, bởi kiếm là vật nhẹ, Kim Thân là vật nặng, kiếm làm sao chống đỡ nổi Kim Thân?

Kiếm hữu dụng là khi nào địch kém thế hoặc địch cũng dùng kiếm, chứ địch là kẻ đồng tài, trên tài, thì hắn mong gì thủ thắng khi địch có ưu thế với một vũ khí nặng cân hơn?

Phía sau Kỳ Hạo, Tạ Linh Vận cười lạnh gọi hắn:

- Kỳ Hạo! Trở vào đây. Nếu Minh Đà Lĩnh thành danh nhờ thủ đoạn đó thì người chưa phải là địch thủ của đối phương, người không thể tiếp tục cuộc tranh chấp.

Giọng nói đã mĩa mai, chua chát, lời nói lại bén nhọn, ai nghe cũng phải khó chịu vô cùng, huống hồ kẻ đương cuộc là Kỳ Hạo.

Nhưng hắn làm sao cãi lệnh Tạ Linh Vận được? Hắn lấy chiếc Minh Đà Lĩnh trong mình ra, chiếc Minh Đà Lĩnh mà Quan Sơn Nguyệt đã trao cho hắn trước kia để ước hội ngày giao đấu, hắn nhổ ra một bãi nước bọt trên mặt chiếc lĩnh bài đoạn ghim nó vào mũi kiếm, hắn đưa kiếm tới bảo Quan Sơn Nguyệt:

- Hoàn lại người đó. Cái vật làm cho Minh Đà Lĩnh Chủ quang vinh trên giang hồ thì Lĩnh Chủ của nó cất giữ mà làm bảo vật!

Thu chiếc lĩnh bài rồi, Quan Sơn Nguyệt vô cùng phẫn nộ trước thái độ miệt thị của Kỳ Hạo. Cử chỉ của Kỳ Hạo lăng nhục chàng rõ rệt, người ngoài trong thấy cũng phải tức uất thay chàng.

Nhưng trong trường hợp này, chàng giữ bình tĩnh hơn là cứ mỗi việc bất bình là một phát tác. Bởi sau Kỳ Hạo còn có những người khác sẽ ra trận thực hiện chiến pháp xa luân, để cuối cùng Tạ Linh Vận xuất hiện lấy khỏe đánh mệt.

Chàng có ngu dại gì phạm sức khỏe, lại giận dữ cho mất tinh thần.

Thản nhiên, chàng lau mặt chiếc lĩnh bài vào vạt áo cho sạch nước bọt của Kỳ Hạo rồi cất nó vào mình. Đoạn chàng nhẹ nhàng tiếng thở dài, thốt:

- Tạ Linh Vận! Dù cho người dùng trăm mưu ngàn kế, nhất định là ta không mớ đến thanh kiếm Bạch Hồng, bởi nó là vật dành cho người, chỉ khi nào người xuất trận thì nó mới ra khỏi vỏ.

Tạ Linh Vận thoáng giật mình. Nếu Quan Sơn Nguyệt giữ đúng lời nói thì cái mưu đồ của y càng như bị hủy diệt ngay từ trong trứng. Tuy nhiên y chưa tin là chàng thừa bản lĩnh đối phó với một chuỗi người do y sắp xếp mà chẳng cần sử dụng đến thanh kiếm đó. Y đưa mắt qua một bên ngẫm ra hiệu.

Một người vận y phục đen, mặt bao kín, bước ra cục trường, sau đó cất giọng khàn khàn gọi Quan Sơn Nguyệt:

- Tiểu tử họ Quan! Nếu ta khiêu chiến với người thì người sẽ đối phó với ta bằng phương pháp nào?

Quan Sơn Nguyệt nhìn qua con người đó, lạnh lùng đáp:

- Ta cự tuyệt! Không khi nào ta chấp nhận giao thủ với người.

Người đó là Bắc Mang Quỷ Sứ, lại bật cười khàn khàn:

- Không ngờ Hoàng Hạc Tán Nhân lại thu nạp một tên vô dụng!

Hắn khích tướng, song Quan Sơn Nguyệt không nao núng. Chàng cười lạnh đáp:

- Người cho rằng ta khiếp sợ không dám nhận lời giao đấu với người?

Bắc Mang Quỷ Sứ Ầ «hừ» một tiếng:

- Thế cái thái độ của người còn có một giải thích khác hơn à?

Quan Sơn Nguyệt bật cười ha hả:

- Người bắt quả chỉ là một gã đứng đầu Quỷ Bảng, địa vị của người còn thấp kém dưới xa Thiên Tề Ma Quân, Kỳ Hạo đã không làm gì ta nổi, liệu người có tài năng gì mà ta phải khiếp sợ? Ta nghĩ trước khi nói câu như vậy, người nên biết thẹn và nếu biết thẹn thì cảm miệng là hơn!

Bắc Mang Quỷ Sứ nổi giận:

- Nhưng người cự tuyệt vì lý do gì?

Quan Sơn Nguyệt cười lạnh:

- Ta nói người đứng đầu Bảng là nói tăng người đó thôi, bắt quả Kỳ Hạo cho người điều khiển một ban nào đó trong Bảng, không hơn không kém. Người đừng tưởng qua sự chọn lựa của Kỳ Hạo, lại cho mình là siêu việt, tài năng hoặc ngang hoặc trên Kỳ Hạo. Rồi người hợm mình mà đòi giao đấu với người đã thắng lãnh tụ của người! Người hỏi lý do? Cái lý do rất đơn giản. Lý do đó là vấn đề thân phận. Ta là người thừa kế gia sư, trong Long Hoa Hội gia sư ta có thân phận gì là ta có thân phận đó. Người không xứng đáng đối trận với ta.

Bắc Mang Quỷ Sứ càng sôi giận, hét to:

- Long Hoa Hội là cái quái gì? Long Hoa Hội đã giải tán rồi, người còn dựa vào nó mà xưng thân phận à?

Quan Sơn Nguyệt cười nhẹ:

- Cũng có lý. Nhưng ta đường đường chánh chánh như thế này lại đi động thủ với kẻ chẳng dám để lộ mặt mày với người đời hay sao? Người cũng biết chứ, chỉ có những tên dê tiện mới giấu mặt thật, ta đâu có thể giao đấu với kẻ dê tiện?

Bắc Mang Quỷ Sứ sôi giận cực độ. Hắn hét lên một tiếng, nhảy vọt tới, đồng thời vươn cả hai ta xòe đủ mười ngón tay trắng nhợt chụp vào mặt Quan Sơn Nguyệt.

Quan Sơn Nguyệt bĩu môi khinh thường.

Chàng không cần làm một cử động nào cả, nhưng Minh Đà là linh thú, tự nó đối phó với địch thay chàng.

Nó không xuất thủ mà lại xuất cước, nó không đá địch nhân, chỉ nhảy qua một bên tránh cái chụp của Bắc Mang Quỷ Sứ.

Chụp huyệt địch, khi nào Bắc Mang Quỷ Sứ bỏ cuộc? Hấn xoay mình nhào theo luôn.

Nhưng một bóng người xám xám đã lướt tới chặn đường hấn. Bóng đó là Khổ Hải Từ Hàng. Lão ung dung thốt:

- Quan công tử không muốn giao đấu với người, thì người hãy trở về chỗ cũ.

Bắc Mang Quỷ Sứ nổi giận:

- Lão trọc có cút đi nơi khác hay không thì bảo? Cho người biết, nơi đây không ai cần sự có mặt của người.

Khổ Hải Từ Hàng chính sắc:

- Nếu người phóng túng hung hăng, bản tăng sẽ can thiệp, đó là lẽ tự nhiên, người cần động thủ, bản tăng sẵn sàng hầu tiếp người.

Bắc Mang Quỷ Sứ chợt đổi giọng:

- Việc của ta với Quan tiểu tử, lão trọc cứ để song phương giải quyết với nhau, đừng can thiệp làm gì. Người không được chen vào, ta nói rõ cho người biết như vậy đó.

Khổ Hải Từ Hàng trầm gương mặt:

- Tại sao?

Bỗng Bắc Mang Quỷ Sứ đưa tay giật chiếc khăn đen bao mặt. Chiếc khăn rơi xuống cuốn theo suối tóc dài đen mượt, suối tóc bao quanh một khuôn mặt trắng nhợt. Hiển nhiên người đó là một nữ nhân! Nữ nhân cao giọng bảo Khổ Hải Từ Hàng:

- Tại sao? Người cứ hỏi tiểu tử họ Quan kia thì rõ!

Khổ Hải Từ Hàng giật mình:

- Người! Người chẳng phải là Bắc Mang Quỷ Sứ.

Tây Môn Vô Diệm cười lạnh:

- Bắc Mang không tuân lệnh dụ, ta đã xuất thủ trừng trị rồi, ta chỉ định nàng thay thế, thiết tưởng phạm các sự vụ về Quỷ Bảng ta có quyền định đoạt chứ.

Khổ Hải Từ Hàng cau mày:

- Đành là thế, song ít nhất người cũng thông tri qua đại hội.

Tây Môn Vô Diệm bĩu môi:

- Nếu quy luật của Long Hoa Hội còn hiệu lực thì việc làm của ta là bất hợp pháp. Song theo diễn tiến sự tình thì ta nghĩ sự thông tri đòi hỏi đó chẳng còn cần thiết nữa.

Khổ Hải Từ Hàng thực sự sửng sốt trước sự xuất hiện của nữ nhân.

Quan Sơn Nguyệt từ trên lưng lạc đà, nhảy xuống đến gần Khổ Hải Từ Hàng thốt:

- Đại sư nên tránh qua một bên đi. Nàng ấy nói đúng, việc này chỉ có mỗi một mình tại hạ có tư cách giải quyết mà thôi, chẳng ai thay thế được.

Khổ Hải Từ Hàng do dự.

Quan Sơn Nguyệt tiếp luôn:

- Nàng ấy tên là Khổng Linh Linh, phụ thân của nàng chết nơi tay tại hạ ...

Khổ Hải Từ Hàng lại giật mình lướt nữa:

- Nếu vậy thì ... bản tăng không tiện can thiệp rồi ...

Lão lui về phía hậu.

Khổng Linh Linh nhìn trừng trừng Quan Sơn Nguyệt:

- Bây giờ thì người không còn cự tuyệt động thủ với ta?

Quan Sơn Nguyệt trầm giọng:

- Tuy phụ thân người chết đi là hợp đạo lý, tuy cái chết đó chẳng do ta hoàn toàn chịu trách nhiệm, song phụ thù là điều quan trọng nhất của con người, ta chấp nhận dành cho người một cơ hội bày tỏ hiếu tâm đối với đấng sanh thành.

Khổng Linh Linh Â«hử!» một tiếng:

- Giả như ta bắt buộc người phải dùng thanh kiếm Bạch Hồng giao đấu với ta thì người nghĩ sao?

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm suy nghĩ. Một lúc sau, chàng hướng qua Tạ Linh Vận thốt:

- Người có thủ đoạn lắm đó Tu La Tôn Giả! Cái biện pháp của người chung quy rồi cũng buộc ta phải thi triển những đường kiếm Bạch Hồng.

Tạ Linh Vận đắc ý phi thường, bật cười vang.

Kỳ Hạo xách kiếm từ từ tiến tới cục trường, chừng như hẳn định trao thanh kiếm của hắn cho Khổng Linh Linh.

Nhưng Khổng Linh Linh hoành tay lên đầu vai, nắm chuôi kiếm của nàng đeo nơi lưng rút ra khỏi vỏ. Thanh kiếm của nàng giống thanh kiếm của Kỳ Hạo như hai giọt nước.

Quan Sơn Nguyệt quát:

- Người còn trở lại đây làm gì?

Kỳ Hạo điểm một nụ cười hiểm độc:

- Nàng là vợ của ta, tình chồng vợ đương nhiên phải đậm đà, thì việc của vợ phải là việc của chồng và ngược lại. Huống chi, là con rể ta cũng phải có một phần hàng trong cái việc báo thù nhạc trọng. Người từng tự hào là trọng đạo nghĩa, lại đi hỏi ta một câu ngớ ngẩn như thế được sao?

Thì ra hắn trở lại cục trường chẳng phải để trao kiếm cho Khổng Linh Linh mà chính là để tham gia cuộc chiến, tiếp trợ vợ hắn.

Quan Sơn Nguyệt dù bất mãn song cũng phải nhìn nhận hắn có đạo lý.

Chàng giữ tâm bình tĩnh, cười lạnh thốt:

- Cũng được. Ta chấp cả vợ chồng các người. Cả hai cứ vào đi!

Chàng lùi lại cạnh con lạc đà, đặt chiếc Kim Thân lên yên nó, sau đó nắm chuôi kiếm rút ra khỏi vỏ.

Thanh kiếm ngân lên một tiếng dài. Kiếm quang chớp sáng, kiếm khí tỏa rợn người. Đúng là một thanh kiếm báu, chưa vung lên đã khiếp đảm cho mọi người rồi.

Tại cục trường, ai ai cũng buông tiếng thở dài ngán cái khí sắc của một thanh kiếm thần.

Tại cục chiến, Kỳ Hạo và Khổng Linh Linh không tránh khỏi chột dạ.

Đôi kiếm của hai vợ chồng vốn là báu kiếm sắc lạnh phi thường, song trước thanh Bạch Hồng Kiếm thì hào quang của hai thanh kiếm đó tan biến mất, chẳng khác nào ánh sao sáng phải mờ đi khi vầng trăng tròn xuất hiện không trung.

Có một thanh kiếm báu là nắm được một ưu thế rồi, tuy nhiên muốn phát uy ưu thế đó cần phải có một kiếm thuật tinh vi.

Kỳ Hạo và Khổng Linh Linh tin tưởng nơi tài nghệ của họ nên chưa đến nỗi thất vọng, cả hai cùng thủ thế, tay giữ kiếm quyết, chân đứng theo bộ vị thất tinh.

Cái tư thế đó đúng theo kiếm pháp Tu La.

Quan Sơn Nguyệt không khỏi giật mình. Chàng nghĩ bọn này cũng biết kiếm pháp Tu La, như vậy chúng cũng lợi hại lắm đấy. Do đó, chàng cũng chẳng dám khinh thường, ngưng trọng thần sắc giới bị chặt chẽ.

Chàng phải phục Tạ Linh Vận có cơ trí hơn người, chẳng những y nghĩ ra được phương pháp bức chàng phải sử dụng đến kiếm, chẳng những thế y còn có cách bắt buộc chàng phải thi triển luôn kiếm pháp Đại La. Bởi chống với kiếm pháp Tu La, chàng chẳng còn cách nào khác hơn là đem kiếm pháp Đại La mà ứng dụng.

Thi triển Á«Đại La Kiếm PhápÁ», chàng dù thắng được vợ chồng Kỳ Hạo cũng chẳng thành vấn đề. Vấn đề là ở chỗ Tạ Linh Vận sẽ nhìn vào những chiêu thức của chàng, rồi nghiên cứu cách hóa giải. Đến lúc chàng chánh thức giao đấu với y thì tuyệt học của chàng mất hẳn hiệu dụng mong muốn rồi. Chính với dụng ý đó Tạ Linh Vận mới đem Á«Tu La Kiếm PhápÁ» truyền thụ cho Khổng Linh Linh.

Song phương ngưng thần chờ đợi. Bởi chưa bên nào chịu xuất thủ trước và dĩ nhiên chẳng bao giờ Quan Sơn Nguyệt chịu tấn công đầu tiên, dù có phải chờ vợ chồng Kỳ Hạo xuất thủ chờ đến bao lâu cũng phải chờ.

Bỗng từ phía hậu có tiếng quát to:

- Hãy khoan! Song phương chờ một chút!

Phía hậu là hậu phương của Quan Sơn Nguyệt, và người quát lên chính là Liễu Y Áo. Nàng lướt tới cạnh Quan Sơn Nguyệt, tay nàng cầm một thanh trường kiếm. Nàng thốt:

- Lấy hai đấu một thì bất công, dùng đông toan áp đảo ít là một điều kỵ trên giang hồ. Để có sự công bình, ta tình nguyện chia bớt một địch thủ với Quan công tử.

Sự can thiệp đột ngột của Liễu Y Áo làm cho Tạ Linh Vận giật mình. Thần sắc của y biến đổi ngay. Lấy lại bình tĩnh sau phút giây sững sốt, y kêu lên:

- Sư muội làm cái gì thế?

Liễu Y Áo cười nhẹ:

- Tham gia nhiệt náo chứ còn làm cái gì nữa?

Nàng nhìn thoáng qua Quan Sơn Nguyệt đoạn tiếp luôn:

- Với lại ta có chủ ý là giúp Quan công tử dành trọn vẹn kiếm pháp Đại La chờ người. Chỉ khi nào người xuất hiện tại cục chiến thì kiếm pháp đó mới được thi triển.

Tạ Linh Vận mỉa mai:

- Người ta là chồng là vợ với nhau, người ta liên thủ là hợp lý, còn sư muội tham gia cuộc chiến với danh nghĩa gì chứ?

Liễu Y Áo thoáng đỏ mặt nhưng gượng cứng đáp liền:

- Họ là vợ chồng, họ liên thủ là hợp lý, chứ ta đây tham gia cuộc chiến không hợp lý sao? Cho người biết, ta là vị hôn thê của Quan công tử, chính là đại sư tỷ đã hứa tác thành cho ta với Quan công tử đó.

Quan Sơn Nguyệt hấp tấp gọi nàng:

- Liễu Tiên Tử! Thiếu chi cách đáp lời hử, sao Tiên tử lại đùa như thế?

Đáng lẽ Quan Sơn Nguyệt nín lặng là hơn, cứ vờ như sự thể đã được quyết định như vậy rồi, cho qua cái trường hợp này. Nhưng chàng lại thanh minh giữa thập mục sở thị, sự thanh minh đó làm cho Liễu Y Áo cứng trân mình thành trở trên cục độ.

Nàng biến sắc, giọng rung rung:

- Sao gọi rằng đùa? Không lẽ đại sư tỷ chưa nói chi với công tử?

Quan Sơn Nguyệt tình thật toan phủ nhận, song Khổ Hải Từ Hàng đã bước tới khẽ nắm tay chàng thấp giọng thốt:

- Hương Đình Tiên Tử có cho bần tăng biết, quả đúng như Liễu Tiên Tử nói đó, Hương Đình muốn tác hợp cả hai thành đôi bạn với nhau và nhờ bần tăng lãnh phận sự của ông tơ. Hương Đình Tiên Tử cũng có nói

là Quan thế huynh đã chấp nhận rồi. Thì giờ đây nếu Quan thế huynh phủ nhận, chẳng hóa ra gây bẽ bàng cho Liễu Tiên Tử mà Hương Đình biết được cũng phiền lòng không ít, không kể là bên kia Tạ Linh Vận sẽ khai thác trường hợp để ngạo tiểu chúng ta.

Quan Sơn Nguyệt suýt nhảy dựng lên vì bức tức.

Khổ Hải Từ Hàng lại tiếp:

- Muốn nói gì, Quan thế huynh hãy ẩn nhẫn, sau này còn có dịp nói, nào phải hết dịp đâu? Thế huynh đừng vì một việc nhỏ mà làm cho kỳ vọng của hàng trăm người sau lưng thế huynh kia phải tan biến. Đại cuộc là trọng, tiểu tiết là khinh, hãn thế huynh thừa hiểu.

Quan Sơn Nguyệt lặng người như chết. Làm sao chàng thừa nhận công khai?

Mà nín lặng là đương nhiên mặc nhận rồi.

Khổ Hải Từ Hàng đưa ánh mắt ra hiệu với chàng trước, đoạn tuyên bố sau:

- Liễu Tiên Tử nói đúng, chính Hương Đình Tiên Tử và Hoàng Hạc Tán Nhân đã cộng đồng quyết nghị cuộc hôn nhân đó. Cả hai lại ủy thác bản tăng làm công việc mai dong, đồng thời tuyên bố cho mọi người được biết. Đáng lẽ bản tăng đã thông tri cho toàn thể nhân số trong hội Long Hoa từ lâu, song mấy hôm nay biến cố dồn dập bản tăng không có một dịp thuận tiện nào.

Tạ Linh Vận lắc đầu:

- Hoang đường! Người dựng đứng một chuyện hoang đường ta không tin nổi.

Khổ Hải Từ Hàng mỉm cười:

- Tôn giá chẳng thấy Liễu Tiên Tử và Quan thế huynh xứng đôi vừa lứa lắm sao? Trai là trai tài, gái là gái sắc, lứa đôi còn có lứa đôi nào hơn? Một cuộc hôn nhân giữa hai người là hợp lý sao lại gọi là hoang đường? Huống chi hôn nhân nào phải một trò đùa, có ai dám xem thường một sự kiện như vậy để có thể tùy cái hứng mà tuyên bố lên, khi hết hứng lại bỏ qua? Thế thì tôn giá đừng tưởng là sự hoang đường.

Lão tăng dừng lại một chút, đoạn tiếp:

- Có lẽ tôn giá định nói rằng Quan thế huynh là người ngoài hội nên chẳng thể kết duyên với người trong hội? Điều đó đúng là tôn giá lầm! Bởi Quan thế huynh là môn đệ của Hoàng Hạc Tán Nhân, sớm muộn gì cũng thừa kế cái thân phận của Hoàng Hạc trong hội. Ngoài ra, Quan thế huynh gần đây đã được một bậc đệ nhân truyền thụ võ công, mà bậc đệ nhân đó không phải xa lạ gì đối với người sáng lập Long Hoa Hội. Như vậy Quan thế huynh nghiễm nhiên trở thành bạn đồng môn rồi! Chúng ta không còn xem người là ngoại nhân được nữa.

Liễu Y Áo đắc ý phi thường. Càng đắc ý nàng càng đỏ mặt, tuy nhiên niềm cao hứng làm cho nàng bất chấp dè dặt, cao giọng gọi Tạ Linh Vận:

- Người còn lời chi để nói nữa chẳng?

Tạ Linh Vận không biểu hiện một cảm nghĩ nào tiếp theo đó.

Nhưng Kỳ Hạo chớp ánh mắt ngụy dị, ánh mắt đó chỉ có mỗi một mình Tạ Linh Vận hiểu được ý nghĩa mà thôi. Bởi hiểu, y sợ sanh biến, vội hét lên:

- Kỳ Hạo! Cố gắng hết sức mình làm tròn nhiệm vụ! Đã có ta chịu mọi trách nhiệm.

Trách nhiệm gì? Chịu như thế nào? Giả như Kỳ Hạo hoặc vợ hắn là Khổng Linh Linh chết nơi tay Liễu Y Áo thì y có chết thay để cho họ sống chăng? Cái lỗi chịu trách nhiệm đó không ai làm được chứ?

Người ngoài hẳn nghĩ thế, song sự tình có uẩn khúc như thế nào chỉ có Tạ Linh Vận và Kỳ Hạo biết được mà thôi.

Nghe câu nói hứa hẹn một sự bảo đảm vững chắc của Tạ Linh Vận, Kỳ Hạo lên tinh thần ngay, vẻ hung hãn hiện nơi gương mặt, khoát thanh kiếm một vòng cao giọng thốt:

- Hai đầu hai cẳng chẳng có gì đáng thắc mắc, chúng ta bắt đầu gấp đi!

Khổ Hải Từ Hàng lùi lại phía sau.

Khổng Linh Linh mất cái vẻ hung hăng lúc đầu, mừng tượng nàng e dè sao đó.

Kỳ Hạo quét ánh mắt sang nàng giọng cầm cầm, hét:

- Đừng ngây người ra đó, đã có ta người còn sợ gì nữa?

Khổng Linh Linh giật mình trở về thực cảnh, ngưng trọng tinh thần, lăm lăm thanh kiếm chực chờ xuất thủ.

Quan Sơn Nguyệt nhận thấy thái độ của đôi vợ chồng này hết sức kỳ quái, họ tuyên bố là vì báo thù cho Khổng Văn Thông nên khiêu chiến với chàng, song chừng như dụng ý của họ không hoàn toàn vì danh nghĩa đó. Chàng không cần suy nghĩ lâu cũng thức ngộ ra, sở dĩ họ khiêu chiến là vì họ tiếp nhận chỉ thị của Tạ Linh Vận, khiêu chiến để chàng dùng Á «Đại La Kiếm Pháp» phản công. Tạ Linh Vận đứng bên ngoài theo dõi, nghiên cứu, nhiên hậu thực hiện một mưu đồ.

Song phương ở trong cái thế cung thẳng giây tên lấp sẵn, ngón tay buông là giây bật tên bắn vút đi liền, tình hình cực kỳ khẩn trương.

Nhìn bàn tay nổi gân của Liễu Y Áo cầm kiếm cũng đủ biết nàng hết sức chú ý đến đối phương.

Không gian trầm động nặng nề, tử khí bao trùm cục trường.

Bỗng Kỳ Hạo và Khổng Linh Linh cùng hét to lên một tiếng, cùng tấn công một lượt.

Chiêu thứ nhất trong Á «Tu La Kiếm Pháp» có cái tên là Á «Vân Thảm Vụ Sầu», hai thanh kiếm cùng phát xuất một lượt theo thế liên thủ tạo nên một oai lực khủng khiếp.

Kiếm khí tỏa ra thành một vầng sương mờ xanh xám, kiếm phong rít vi vu, cả màu sắc lẫn thanh âm cấu tạo cho cục trường cái vẻ ảm đạm thê lương, tưởng chừng như cõi ngục u tối dưới đất sâu những âm hồn hiện về oán than rên rỉ.

Liễu Y Áo tuy được liệt vào hàng Tiên tử trong Long Hoa Hội, song trước chiêu kiếm tân kỳ của địch nàng chẳng dám khinh thường, vung kiếm nơi tay tạo nên một vầng ngân quang bao bọc quanh mình kín đáo. Đồng thời nhận định phương hướng của Khổng Linh Linh, nàng thấy Khổng Linh Linh yếu kém hơn Kỳ Hạo rõ rệt, nàng bèn nhường Kỳ Hạo cho Quan Sơn Nguyệt, nàng chuyên tâm phản công Khổng Linh Linh.

Cái đó không do lánh nặng tìm nhẹ mà là lỗi phản ứng đương nhiên. Bởi nàng thừa hiểu sau khi Quan Sơn Nguyệt được Ôn Kiều huấn luyện thêm chàng tinh tiến lạ lùng, hiện tại về kiếm thuật chàng hơn hẳn nàng ít nhất cũng vài bậc, thì chàng phải đương đầu với kẻ mạnh bên đối phương, có vậy nàng mới yên tâm công kích đối thủ đồng hạng với nàng.

Khác với nàng, Quan Sơn Nguyệt vẫn giữ thái độ trầm ổn phi thường, mừng tượng chàng không xem Kỳ Hạo ra cái quái gì cả, thanh kiếm Bạch Hồng nơi tay chàng nhẹ nhàng bay ra phong trụ kiếm của Kỳ Hạo, hai thanh chạm nhau một tiếng xoảng vang lên nháng lửa, tia lửa bắn tung tóe.

Kỳ Hạo rợn người, không dám hung hăng, thu thanh kiếm lùi lại.

Chiêu thức của Quan Sơn Nguyệt đúng là chiêu sơ khởi của Á «Đại La Kiếm Pháp» có cái tên gọi là Á «Càn Khôn Thi Định».

Kiếm pháp Đại La tuy thuộc về võ học tà môn, song nó rất giống võ học chánh phái. Chiêu kiếm do chàng vừa phát xuất bằng vào sự lấy tịnh chế động, lấy giản đơn chế phức tạp, dù nó rất đơn thuần nhưng cũng đủ phá kiếm khí của Kỳ Hạo tỏa rộng khắp cục trường, mừng tượng một vùng đen tối âm u bị một tia sáng rực rỡ chiếu vào, bóng tối liền tan biến.

Gia dĩ, Bạch Hồng Kiếm lại sắc bén hơn thanh kiếm cổ màu xanh kia, hai thanh chạm nhau, thanh cổ kiếm màu xanh của Kỳ Hạo mẻ đi một mảnh nhỏ độ bằng móng tay.

Chiêu thứ nhất song phương trao đổi nhau, kết quả như thế đó.

Người xem chung quanh có những phản ứng dị đồng trong tâm tư của họ.

Bọn người ủng hộ Quan Sơn Nguyệt thì không dấu vẻ hài lòng, trừ một Lý Trại Hồng thì nàng lại khẻ buông tiếng thở dài. Còn bọn người do Tạ Linh Vận dẫn đến đây thì tỏ ra ưu tư, nhưng Tạ Linh Vận và Tây Môn Vô Diệm lại điểm một nụ cười.

Liễu Y Áo đang ngưng thần chú ý điều khiển cuộc đấu với Khổng Linh Linh.

Dù sao thì kiếm thuật của nàng cũng hơn hẳn sở đắc của địch cho nên nàng luôn luôn tạo khó khăn cho địch.

Lúc đó, thấy Quan Sơn Nguyệt tạo thành tích rồi, nàng cũng lộ vẻ ưu uất, không đành lòng được nàng thấp giọng hỏi Quan Sơn Nguyệt:

- Có đúng là thanh kiếm Bạch Hồng thật đó chẳng?

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Phải! Tại hạ tin rằng Ôn Kiều lão tiền bối không khi nào lừa dối tại hạ.

Liễu Y Áo nhếch nụ cười khổ:

- Ta chỉ sợ bên trong có những tình tiết éo le sao đó. Thanh kiếm không thể có sự thần hiệu như ta đã hiểu về thanh Bạch Hồng thật.

Quan Sơn Nguyệt bình tĩnh đáp:

- Oai lực của thanh kiếm tùy người sử dụng phát huy, tại hạ chỉ phát huy đến trình độ đó thôi, nếu cần tại hạ cũng có thể phát huy một uy lực cao hơn, như vậy sự thần hiệu của nó vô cùng, cô nương làm sao hiểu nổi!

Bên kia Tạ Linh Vận nhẹ điểm một nụ cười, lên tiếng thôi thúc Kỳ Hạo:

- Thiên Tề! Phát xuất luôn cả hai chiêu thứ năm và thứ sáu đi, cho hắn gỡ hết ba chiêu nữa ra mà đối địch.

Trong ánh mắt của Kỳ Hạo niềm oán độc hiện ra, hắn hù vọng một tiếng nhỏ mà dài, rồi vung thanh kiếm mẽ công tới.

Khổng Linh Linh cũng phát động thể công phối hợp với thể đánh của Kỳ Hạo.

Lần này Kỳ Hạo phát xuất hai chiêu Á«Ma Hỏa Luyện Thiên» và Á«Liệt Viêm Đằng Tiêu» trong Á«Tu La Kiếm Pháp».

Hai chiêu thức cùng mang tên Hỏa dĩ nhiên thể đánh phát huy toàn là lửa, lửa màu xanh lục, một thứ lửa ma làm rợn người hơn là thiêu đốt.

Liễu Y Áo lập tức phản công, kiếm thì nàng phổ cập tinh túy thu hoạch qua bao nhiêu năm luyện tập, còn thân mình thì phát xuất chân khí Băng Y, chân khí đó vừa bảo vệ toàn thân mà cũng vừa chuyển vào thanh kiếm tỏa ra ngoài để chống lại vầng lửa xanh của Kỳ Hạo.

Á«Tu La Kiếm Pháp» là một môn cực kỳ lợi hại trong các loại kiếm pháp Ma, nhưng Khổng Linh Linh còn kém nàng quá xa nên không phát huy nổi ma lực của kiếm pháp đúng mức.

Dù vậy, hỏa lực từ thanh kiếm của Khổng Linh Linh phát ra cũng có nhiệt độ cao xuyên thấu vầng lãnh khí của Liễu Y Áo, xâm nhập vào cơ thể nàng làm cho nàng xuất hân ướt mình.

Ứng phó chiêu thứ nhất Quan Sơn Nguyệt rất ung dung, song lần này thì chàng thay đổi thái độ, hét lên một tiếng, vung thanh kiếm Bạch Hồng tạo thành một đóa kiếm hoa rất lớn, kiếm khí từ mũi phóng ra, dài hơn thước, gây tiếng động vu vu rợn người.

Đạo kiếm khí bắn vào vầng kiếm quang của Kỳ Hạo.

Với thủ pháp nhanh như chớp, chàng phát xuất chiêu thứ hai trong kiếm pháp Đại La, chiêu Á«Húc Nhật Đông Thăng».

Chiêu của Kỳ Hạo thuộc dương, chiêu của chàng cũng thuộc dương, lấy dương chế dương, song cái dương của chàng cường mãnh hơn, thoáng mắt đã quét sạch lớp mây mờ như khói nóng của Kỳ Hạo.

Tiếp theo đó chàng sử dụng luôn chiêu thứ ba tên Á «Bạch Hồng Quán Nhật Á», chiêu thức phát huy tiếng động ầm ầm như sấm gầm lồng lộn giữa không gian.

Kết quả đầu tiên là thanh kiếm của Kỳ Hạo bị gãy, oai lực của chiêu kiếm còn thừa, lún sang mặt trận giữa Khổng Linh Linh và Liễu Y Áo, chặt gãy luôn thanh kiếm của Khổng Linh Linh.

Chẳng những thế, kiếm phong lan rộng quét ào ào vào mình Kỳ Hạo và Khổng Linh Linh, đâm thủng áo của họ khoét thành những lỗ to, đồng thời điểm vào nhiều huyết đạo nơi mình vợ chồng Kỳ Hạo.

Quanh cực trường mọi người đều im lặng, hồi hộp theo dõi trận đấu.

Bây giờ một bên thắng, một bên bại, hậu thuẫn của bên thắng reo lên oang oang, cánh bại thì tiu nghỉu.

Quan Sơn Nguyệt thu hồi công lực đã phổ vào thân kiếm, nhìn sang vợ chồng Kỳ Hạo, cả hai hết sức phờ phạc tiêu điều qua cuộc thảm bại, trong đáng thương hại vô cùng. Quan Sơn Nguyệt nghiêm giọng nói:

- Đáng lý ta nên giết luôn bọn các ngươi, song ta chẳng thể tàn nhẫn như vậy được.

Kỳ Hạo không nói gì, quay mình dậm bước đi.

Khổng Linh Linh trừng mắt quát:

- Tại sao? Tại sao ngươi không giết bọn ta?

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ một chút:

- Cái lý do trước hết là ta không tàn độc. Còn tại sao khác hơn thì ta cũng chưa biết rõ. Tuy nhiên cái bại hôm nay cũng có thể báo phục sau này nếu các ngươi muốn. Vì ta nghĩ ngươi quyết báo thù cho phụ thân ngươi, điều đó rất chánh đáng, cho nên ta có thể giết các ngươi nhưng ta lại không giết, bởi ta dành cho các ngươi cơ hội báo thù cho chính các ngươi. Ta cần cảnh cáo cho ngươi rõ là cơ hội đó sẽ không có được một lần thứ hai đâu nhé! Ta chỉ dành cho ngươi một lần duy nhất thôi.

Khổng Linh Linh nghiêng rặng, tiếng kêu ken két. Nàng nghiêng quá mạnh, nứu răng rướm máu, máu rỉ ra hai bên mép miệng. Nàng nhổ một búng nước bọt có máu pha lộn, đoạn cao giọng thốt:

- Trong tương lai ngươi đừng hối hận vì cử chỉ đại phương của ngươi hôm nay đây. Một ngày nào ta gặp lại ngươi, nhất định là ta chẳng lấy việc hôm nay làm một cái ơn đâu! Ta sẽ giết ngươi như thường.

Quan Sơn Nguyệt cười nhạt:

- Thì ngươi cứ tùy tiện, gặp ta rồi ngươi cứ hành động theo sở nguyện.

Muốn hành động sớm thì tìm gặp ta sớm, luôn luôn ta sẵn sàng nghinh tiếp ngươi.

Chàng dừng lại một chút, đoạn tiếp luôn:

- Đối với những người chưa đáng tội chết, ta dành cho một khoảng đất lui chân, nếu kẻ đó chẳng biết ăn năn thì lần sau ta bắt buộc phải hạ thủ đoạn để trừ một họa hoạn cho đời. Còn riêng với ngươi, ta không giết ngươi là vì một nguyên nhân nữa. Cái nguyên nhân đó là như thế này, là trong những ngày ta ở tại Côn Lôn Sơn ngươi đã chiếu cố giúp đỡ ta nhiều việc, tuy lúc đó ta hoàn toàn mất tri giác, song sau này ta nghe thuật lại, tự nhiên ta phải nương tay với ngươi.

Khổng Linh Linh biến sắc mặt. Nhưng nàng nín lặng, quay mình bước đi theo Kỳ Hạo.

Liễu Y Áo đưa tay áo lau mồ hôi mặt, chẳng rõ nghĩ sao nàng lại điểm một nụ cười rồi thốt:

- Tôi cứ tưởng tham gia cuộc chiến là để tiếp trợ công tử, không ngờ lại gây phiền lụy đến công tử, cuối cùng lại được giúp đỡ ngược lại!

Quan Sơn Nguyệt cười, lắc đầu đáp:

- Không đâu, chính Tiên tử giúp tại hạ nhiều lắm đấy.

Liễu Y Áo không tin, tiếp:

- Rõ ràng công tử có cần chi tôi tiếp trợ đâu.

Quan Sơn Nguyệt thành thực:

- Tại hạ không nói ngoa đâu Tiên tử. Kiếm pháp Đại La tuy ảo diệu, song đây là lần thứ nhất tại hạ sử dụng đến, đương nhiên là phải lúng túng. Nếu chẳng có Tiên tử quan sát, phòng ngừa bất trắc cho tại hạ yên tâm đối địch thì chắc chắn là không thu thập kết quả nhanh chóng như thế đâu.

Liều Y Áo trầm ngâm một chút:

- Tôi cứ tưởng là có thanh kiếm Bạch Hồng với kiếm pháp Đại La công tử sẽ nắm vững cái cơ tất thắng. Nếu biết vậy, tôi đã để cho nhị sư tỷ xuất trận rồi.

Quan Sơn Nguyệt lại lắc đầu:

- Việc đã qua rồi Tiên tử, bỏ đi. Còn như việc sắp tới đây, nghĩa là tại hạ sắp sử dụng đến chiêu thứ tư, thì tuyệt đối các vị không nên xuất trận. Bởi cái oai lực của chiêu thức rất hùng mạnh, tại hạ sợ mình kèm chế không nổi lại để xâm phạm đến các vị luôn và như vậy là đáng hận lắm đó.

Liều Y Áo xong phận sự rồi, bắt buộc phải lùi lại với niềm luyến tiếc, tuy chẳng phải là xa hẵn Quan Sơn Nguyệt.

Trong khi đó, Tạ Linh Vận từ từ bước tới với niềm tự tin rõ rệt.

31. Khiếp Quỷ Kinh Thân

Quan Sơn Nguyệt thần nhiên, đứng nguyên tại chỗ, không hề vì sự xuất hiện của Tạ Linh Vận mà kích động tâm thần.

Tạ Linh Vận cứ ung dung, miệng điểm nụ cười. Khi còn cách Quan Sơn Nguyệt độ mười bước, y dừng chân lại.

Quan Sơn Nguyệt bình tĩnh thốt:

- Cuối cùng rồi, người cũng ra mặt.

Tạ Linh Vận vẫn giữ nụ cười:

- Phải đó, ta nhận thấy, làm sao cũng phải tự tay thu thập người mới được.

Ta không thể giao phó phần việc đó cho ai khác.

Quan Sơn Nguyệt mỉa:

- Thế ra, những thủ hạ của người toàn bọn vô dụng! Cái bọn chồn bầy, chó lù của người đó!

Tạ Linh Vận mất ngay bình tĩnh, nổi giận, đứng cao đôi mày quát:

- Tiểu tử! Người đừng quá ỷ trọng vào thanh kiếm Bạch Hồng và Á «Đại La Kiếm Pháp Á» của người! Thực ra, bọn người là chi, nếu chẳng phải là một lũ chồn, một lũ chó? Sao người dám khinh miệt bọn ta? Cho người biết, chưa chắc gì kiếm pháp Đại La của người hơn hẳn kiếm pháp Tu La của ta! Bằng cớ là vừa rồi, người chẳng tạo nên một kỳ công nào cả!

Quan Sơn Nguyệt cười nhẹ:

- Ta hiểu lắm! Và ta tin là do người thi triển, kiếm pháp Tu La phải có oai lực phi thường, chứ không như vợ chồng Kỳ Hạo vừa múa may rối mắt đó đâu!

Và, ta cũng tin luôn là người sẽ gây khó khăn chật vật cho ta lắm đó.

Trước cũng như sau, chàng vẫn giữ sự bình tĩnh, như chẳng xem đối tượng ra gì. Dù chàng nói là Tạ Linh Vận sẽ gây khó khăn cho chàng, chàng vẫn không tỏ lộ gì lo lắng, sợ hãi.

Cái thái độ của chàng làm cho Tạ Linh Vận phải ngán, và y tự dặn lòng phải hết sức dè dặt. Y khích một câu:

- Người tự biết vậy, nhưng người tự kiểm soát lại xem, có đủ dũng khí giao đấu với ta chăng?

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Kiểm soát lấy mình mà làm chi nữa? Dù ta có dũng khí, dù ta có khiếp hãi, ta vẫn giao đấu với người, ta không còn cách nào khác. Bổng phận của ta, là mang lại một bảo đảm cho mạng sống của bao nhiêu người kia, ta không có quyền từ khước bổng phận!

Nghe giọng nói của Quan Sơn Nguyệt yếu quá, Tạ Linh Vận đặc ý vô cùng.

Y cười ha hả, thốt:

- Người buông lời vô lễ, khích nộ ta, chứ thực ra thì ta đâu có thích giết người? Người chẳng biết đó thôi, ta vốn là người có đại lượng lắm, nếu bọn kia đừng làm chi trái ý ta, thì ta sẽ duy trì Long Hoa Hội, mọi người ở bằng nào, theo bằng đó như cũ, tuân theo quy luật mà hành động, giữ hòa khí trong mọi sinh hoạt hàng ngày. Ta chỉ mong được vậy thôi, tất cả sẽ được vui vẻ như ngày trước, còn ta thì khỏi phải làm cái việc lăm sát.

Quan Sơn Nguyệt cứ giữ vẻ yếu mềm, lắc đầu đáp:

- Khó lắm! Một mình ta không thuyết phục nổi tất cả, ta chỉ sợ sau này có người sanh lòng riêng rẽ, thì chung quy cũng có phiền phức như thường!

Bỗng chàng đổi giọng, pha cái vẻ mỉa mai, tiếp:

- Huống chi, Long Hoa Hội là một tổ chức điên loạn, trước kia, họ bị bức bách mà gia nhập, họ sợ một uy thế nào đó, mà thành cúi đầu chúi vào lao lung ...

Tạ Linh Vận nổi giận:

- Nói nhảm! Trước kia nào có ai uy hiếp sư phụ người đâu, thế tại sao lão ta cam tâm tình nguyện vào hội, và giữ mãi thân phận Hội Chủ suốt hai mươi năm dài? Chẳng lẽ sư phụ người cũng mất lý trí đến độ lao đầu vào một tổ chức điên loạn?

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Có gì lạ đâu? Chỉ vì lúc sư phụ ta vào hội, thì hội do Hương Đình Tiên Tử chủ trì, hoạt động của hội còn hợp với chánh nghĩa phần nào. Nhờ Hương Đình Tiên Tử lãnh đạo, hội mới còn tồn tại đến ngày nay, chứ nếu hội do người điều khiển, thì những ai đã lỡ bị người dụ hoặc vào hội rồi, cảm như sống để chờ chết, chết sướng hơn sống!

Tạ Linh Vận phẫn uất cực độ, hét lên:

- Câm ngay cái mõm chó của người lại! Tiểu súc sanh đã chán sống rồi nên khích ta đưa gấp về với tổ tiên phải không?

Quan Sơn Nguyệt thản nhiên như thường, điểm nụ cười nhạt gật đầu:

- Phải! Ta chán sống lắm rồi! Ta chờ người giết hộ đây! Người làm được việc đó, ta vừa phục người, vừa cảm kích vô cùng!

Bỗng, Tạ Linh Vận dần cơn phẫn uất, lấy lại bình tĩnh, từ từ nói:

- Tiểu tử biết không, bình sanh ta không hề làm một việc gì mà chưa tin là thành công chắc chắn ...

Quan Sơn Nguyệt chặn lời ngay:

- Điều đó thì ta biết rõ lắm, chẳng hạn, trước kia, người đâu có chịu cam phận thấp hèn, bởi người không tin là mình thắng nổi Hương Đình Tiên Tử, nên người ẩn nhẫn đến hôm nay!

Tạ Linh Vận thỏa thích vô cùng:

- Đúng quá! Và, gần đây, nhận thấy Lâm Hương Đình không còn đáng sợ nữa, ta định đến ngày đại hội Long Hoa vừa qua, bức bách Hương Đình chuyển nhượng quyền lãnh đạo toàn thể nhân vật trong Phong Thần Bảng, gồm ba hạng như người đã biết. Ngờ đâu, bà ấy cũng khá thông minh ...

Quan Sơn Nguyệt cười mỉa:

- Hương Đình Tiên Tử thấy rõ cái dã tâm của người, tự nhiên bà phải chuẩn bị. Bà cũng hiểu là chẳng thể chế phục người dễ dàng ...

Tạ Linh Vận bật cười ha hả:

- Và bà ta chuồn mất!

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Tránh cái thủ đoạn thứ nhất của người, bà ta bắt buộc phải lánh mặt. Hay nói một cách khác, trước kế hoạch của người gồm nhiều giai đoạn, bà cũng chuẩn bị một chương trình ứng phó gồm nhiều giai đoạn, những giai đoạn của song phương đối chọi nhau, ta nhận thấy, phần hữu hiệu thiên hẳn về Hương Đình Tiên Tử. Cho nên, vắng mặt trong ngày đại hội, Tiên tử đã thi triển một thủ đoạn trong nhiều thủ đoạn đó.

Tạ Linh Vận cao ngạo:

- Rồi kế đó, bà ấy đã làm như thế nào? Bà ta chọn người, đại diện cho bà ta, để chế phục ta?

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Đúng vậy! Bà biết rõ, ta thừa sức làm cái việc đó hộ bà!

Thoạt đầu, Tạ Linh Vận có giật mình một chút, song sau đó, y lấy lại bình tĩnh, bật cười cuồng dại, thốt:

- Hương Đình chọn người! Một cuộc tuyển chọn sáng suốt cực độ. Thật không ngờ bà ấy thông minh quá chừng!

Y nói thật, trong câu nói, không hàm chứa một hậu ý gì chứng tỏ y mĩa mai, còn như thái độ cuồng ngạo của y, sỗ dĩ hiện lộ ra bên ngoài, chẳng qua y khinh thường Quan Sơn Nguyệt thôi. Y tiếp:

- Ta không hiểu người có thấu đáo câu nói của ta chẳng, nhân dịp này, ta công bố ra đây, cho toàn thể nhân số trong ba bảng nghe rõ, đồng thời nếu người chưa hiểu, sẽ có dịp hiểu luôn với mọi người.

Y dừng lại một chút, đảo mắt nhìn quanh cục trường một vòng, đoạn tiếp:

- Trước kia ta ngán sợ Lâm Hương Đình, là vì nàng có thanh kiếm Bạch Hồng và kiếm pháp Đại La. Chính Lâm Hương Đình cũng ý trượng vào hai lợi thế đó, chế phục ta. Nhưng, sau nhiều năm nghiên cứu, ta biết rõ kiếm pháp Đại La cũng như thanh kiếm Bạch Hồng, thuộc thuần dương, do đó, một nữ nhân chẳng hề đạt đến mức tinh vi của kiếm thuật, dù có công luyện tập như thế nào ... Một nữ nhân chẳng bao giờ phát huy trọn vẹn tất cả oai lực của kiếm pháp qua thanh Bạch Hồng!

Quan Sơn Nguyệt chặn lời y:

- Người nói phải, trước kia, vì ngán sợ Lâm tiên tử, người cố dè nén dã tâm, rồi từ ngày người phát hiện ra cái đạo lý vừa kể thì người bắt đầu buông lung tàn bạo, thực hiện mưu gian. Trước cái dã tâm bùng dậy như sóng cồn của người, Hương Đình Tiên Tử bắt buộc phải lánh mặt. Bà lánh mặt để truyền thọ kiếm pháp Đại La cho ta, bà lại giao luôn thanh Bạch Hồng Kiếm cho ta ...

Tạ Linh Vận cao giọng chặn chàng lại:

- Ta cho, Lâm Hương Đình sơ suất một điều rất quan trọng, là hấp tấp truyền thọ sở học cho người, lại hấp tấp sai người xuất trận đối phó với ta!

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Sơ suất như thế nào, người giải thích cho ta nghe xem?

Tạ Linh Vận đáp:

- Bất cứ kiếm pháp nào cũng vậy, muốn đạt đến mức tinh vi, người luyện phải cần một thời gian thích ứng, phạm môn học nào, nếu học viên đốt giai đoạn để mong chóng thành công, thì sự thành công đó, dù có, cũng phù phiếm, cái căn cơ rất mỏng manh, do đó mà hiệu lực không được biểu hiện đúng mức. Lâm Hương Đình chọn người là nam để truyền sở học thuần dương, là hợp lý, song làm sao trong thời gian mấy hôm mà người lãnh hội được chỗ ảo diệu của kiếm pháp?

Làm sao người sử dụng thuần thực được thanh kiếm báu? Mới đây, ta thấy người thi triển kiếm thuật đó, tuy người có thắng được bọn Kỳ Hạo, song ta nhận ra thủ pháp của người còn miễn cưỡng lắm, và công lực của người chưa đủ để phát huy cơ năng của một kiếm pháp tân kỳ với một thanh kiếm cổ truyền. Tuy nhiên, ta cũng thành thật khen người, trong vòng ba hôm, mà người tập luyện được như vậy kể ra cũng khá lắm!

Quan Sơn Nguyệt phải phục sự nhận xét của Tạ Linh Vận. Sự khâm phục đó hiện rõ nơi ánh mắt của chàng.

Tạ Linh Vận nhìn vào mắt chàng, hiểu được tâm tư của chàng, y càng đặc ý hơn, bật cười sang sảng:

- Giả như người luyện tập được ba năm trở lên, thì ta phải sợ người. Chứ còn hiện tại thì ta không hề nao núng ...

Y vừa thốt, vừa cười, giọng càng sang sảng, tiếng cười giành tiếng nói, cuối cùng thì tiếng cười lấn át cả tiếng nói, thành ra đoạn sau của câu nói, chẳng ai nghe lọt.

Chưa biết được cái kết quả như thế nào, những người trước đó, hoàn toàn tin tưởng nơi Quan Sơn Nguyệt, bây giờ bị Tạ Linh Vận gieo niềm hoang mang, họ đã bắt đầu lo ngại.

Niềm tin, đặt nơi Quan Sơn Nguyệt giảm sút đi phần nào.

Họ lo ngại cũng phải, bởi họ nhìn Quan Sơn Nguyệt, xem thần sắc của chàng có biến đổi chẳng, sau câu nói của Tạ Linh Vận. Họ nhận ra chàng có vẻ suy tư. Chàng càng suy tư, họ càng lo ngại.

Một lúc lâu, chàng đáp:

- Người nhận xét rất đúng, tuy nhiên người quên một điều.

Tạ Linh Vận ngưng cười, hỏi:

- Ta quên điều gì?

Quan Sơn Nguyệt cao giọng:

- Người quên nghĩ đến tín tâm của ta! Phàm làm việc gì, việc đó có thành công hay không, phần lớn là do niềm tin của người làm. Việc khó, mà niềm tin vững, việc hẳn phải thành. Việc dễ, mà mất hẳn niềm tin, thì việc đó cầm như vô công.

Tạ Linh Vận trố mắt:

- Tín tâm? Tín tâm có quan hệ gì trong công cuộc này?

Quan Sơn Nguyệt nghiêm giọng:

- Tín tâm giúp ta lập những kỳ công, tín tâm có hiệu lực cải biến tình hình, chuyển bại thành thắng, đổi nguy ra an.

Tạ Linh Vận trầm ngâm một chút:

- Hay!

Bỗng, y bật cười ha hả, tiếp:

- Thế ra, nếu hôm nay bọn các người thoát khỏi tay ta, là do một kỳ công, mà cái kỳ công đó do sự tín tâm của người mang lại! Được lắm! Ta muốn thấy sự tín tâm của người có nhiệm mầu gì, cứu bọn người thoát chết dưới tay ta! Vào đi, Quan Sơn Nguyệt, vào mà lập kỳ công, cứu nhân độ thế! Cái nhân thế ở sau lưng người kia!

Quan Sơn Nguyệt không hề mất bình tĩnh trước sự khiêu khích mỉa mai của Tạ Linh Vận. Chàng điềm nhiên nói:

- Bởi ta có cái trách nhiệm lớn lao, bảo toàn sanh mạng hơn trăm người, ta mới nuôi dưỡng tín tâm, nắm cơ tất thắng. Rồi người sẽ thấy những màu nhiệm tín tâm phát sanh, rồi người sẽ thấy kỳ công của ta tạo ra!

Tạ Linh Vận ngừng cười. Y đã thức ngộ một điều gì đó, qua câu nói của Quan Sơn Nguyệt. Y nhận ra, chàng trai đối diện đó quả là một kinh địch đáng sợ cho y, y sợ là vì giao đấu với một người chấp nhận sự vong ngã, thì cuộc chiến phải ác liệt phi thường.

Vong ngã, là bất chấp an nguy cho bản thân, vong ngã để thực hiện một lợi ích cho nhiều người, sự vong ngã đó rất kiên định, và phàm ai nuôi dưỡng một lý tưởng, bằng mọi giá, người đó phải thực hiện lý tưởng cho bằng được! Chiến đấu với một lý tưởng chánh đáng, lẽ tất thắng đã hiện lộ trước khi cuộc chiến bắt đầu rồi.

Còn như y, y chiến đấu với cái gì? Y có lý tưởng chẳng? Hay là chỉ để thỏa mãn một tham vọng?

Những kẻ có tham vọng, phần đông đều tham sống, sợ chết, nội cái việc đó cũng đủ chứng tỏ là Tạ Linh Vận yếu! Dem tinh thần không dám chết, giao đấu với một kẻ sẵn sàng chết, cái khí hùng đã kém, thì mong gì chiếm tiên cơ?

Tạ Linh Vận không còn dám khinh thường đối phương nữa. Y từ từ rút kiếm ra khỏi vỏ, thanh kiếm chạm vỏ kêu xoang xoảng, ra khỏi vỏ rồi, nó bóng sáng ngời ngời.

Thanh kiếm của y quý hơn hai thanh kiếm của Kỳ Hạo và Khổng Linh Linh là cái chắc, song dù sao thì vẫn còn kém xa Bạch Hồng Kiếm.

Tạ Linh Vận khẽ búng tay vào thân kiếm, bật lên những tiếng kêu Á«coong coongÁ», đoạn y trang trọng thốt:

- Thanh Minh Kiếm đây! Nó là vật thường dùng của Tôn Quyền thời Tam Quốc phân tranh. Thanh Minh Kiếm đành rằng không sánh kịp Bạch Hồng Kiếm, song ta tin là nó có thể chịu đựng bảy tám chiêu, mà chẳng gãy!

Quan Sơn Nguyệt nhìn thoáng qua Thanh Minh Kiếm, điểm nhẹ một nụ cười:

- Phải! Một thanh kiếm quý! Càng quý hơn nữa, là kiếm pháp phổ vào thanh kiếm. Nhưng, dù sao Á«Tu La Kiếm PhápÁ» có thể bảo trì cho thanh kiếm khỏi gãy, ngược lại nó không bảo đảm nổi chiếc đầu của người còn dính liền nơi cổ.

Tạ Linh Vận cười nhạt:

- Hơn một trăm người trong cánh cửa người, hoặc sanh, hoặc tử, đều do nơi sự tín tâm của người. Hơn một trăm người trong cánh cửa ta, ký thác sự tồn vong vào sở học của ta, cuộc đấu giữa ta và người hẳn là công bình đúng mức rồi đó!

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Người nói sai! Ta thất bại, là hơn trăm người phải mất mạng. Còn người thất bại, thì bất quá máu chỉ loang trong một địa điểm năm bước tròn, và số người thiệt mạng, chỉ giới hạn với một mình người! Duy nhất một mình người thôi!

Tạ Linh Vận sợ đồng bọn nghe lọt, vội cười to, thốt:

- Đó là chủ trương của người, đối với ta chẳng quan hệ gì. Bởi, ta chết rồi, thì ta làm sao chiếu cố đến ai được nữa? Người cố chấp, họ vẫn chịu, người rộng rãi, họ được nhờ. Đó là việc sau, còn hiện tại thì ta chỉ biết là cuộc đấu giữa chúng ta rất công bình. Ta biết vậy là đủ.

Họ đối thoại, bốn mắt nhìn nhau, bốn chân cùng xê dịch.

Bước đi của họ trầm trọng, đá dưới chân nát nghiền, bật thành tiếng kêu rạo rạo.

Song phương cùng di động, toàn diện cục trường im phăng phắc.

Họ càng đến gần nhau, sự im lặng càng nặng nề.

Trong cảnh im lặng nặng nề đó, đột nhiên một tiếng quát vang lên, rồi một ánh chớp lóe sáng, Thanh Minh Kiếm nơi tay Tạ Linh Vận vút ra. Y xuất phát chiêu đầu.

Chiêu đó, có cái tên là Á«Vân Thảm Vụ SầuÁ», kiếm pháp thuộc Ma đạo mà thành, chiêu kiếm cũng có cái tên tà quái, cho nên kiếm vừa xuất phát, là phát sanh mây đen, mây đen che kín ánh dương quang, biến cục trường đang sáng thành tối, nhưng chẳng tối hẳn, rồi trong bóng tối mờ mờ đó, văng vẳng lên tiếng quỷ rú, ma gào. Kiếm pháp Tu La với chiêu thức đó, biến trần gian thành địa ngục, gieo khủng khiếp trọn vùng mờ tối, phàm những ai hiện diện tại cục trường, đều khiếp đảm kinh tâm.

Những người nhất, trong cả hai bên, đều run sợ.

Lo ngại! Đương nhiên là những người đặt trọn tin tưởng nơi Quan Sơn Nguyệt phải lo ngại là cái chắc, những người bên cánh của Tạ Linh Vận, vì vũ đạo cũng lo ngại như thường, bởi những kẻ thực tâm vì vũ đạo, chỉ chú trọng đến vũ công, mà không hề xem thù oán là quan hệ.

Họ tự hỏi:

“Quan Sơn Nguyệt sẽ làm sao đối phó với chiêu kiếm quỷ khóc thần sầu đó?”.

Họ tự hỏi như thế, chứ có ai tìm được câu giải đáp? Bởi chẳng có một dữ kiện nào giúp họ tìm câu giải đáp. Vì, ít nhất họ cũng phải trông thấy Quan Sơn Nguyệt như thế nào, thần sắc chàng ra sao, chàng ứng phó với chiêu thức gì? Họ chẳng thấy gì cả, hiện tại Quan Sơn Nguyệt đang bị một lớp mây đen, không dày lắm, song mờ mờ đủ che khuất chàng trước tầm mắt của mọi người. Lớp mây đen đó, dần dần lan rộng, che trọn ánh dương quang đang chiếu xuống cục trường, lớp mây bao gồm trọn vẹn số người hiện diện của song phương.

Lớp mây đen bây giờ dày lại, bóng tối càng phút càng dày, chừng như người ta không còn nhìn thấy rõ người đứng bên cạnh!

Đúng là một đường kiếm có ma thuật đáng sợ!

Không lâu lắm, lớp mây đen đó vẫn còn dày, còn đen, song từ bên trong, có một tia sáng xuyên thủng ra ngoài, như vầng mây mưa sau cơn trút nước, mỏng dần, rồi ánh dương quang gặp chỗ hở, lóe ngang, rọi xuống trần gian, dương quang rọi tia hy vọng xuống cho người đời là, sau cơn mưa, trời sẽ sáng lại.

Thì tia sáng này cũng mang lại một niềm hy vọng cho những kẻ lo ngại về trường hợp của Quan Sơn Nguyệt.

Dương quang, nếu tỏa rộng khắp không gian trống trải, thì chẳng có chi lạ, bởi người ta xem rất thường, xem suốt ngày, xem ngày này sang ngày khác.

Dương quang có lạ chẳng, là bỗng dừng lại tắt mất, bỗng dừng lại bị che khuất đi, làm cho con người bức bối khó chịu rồi sau đó bất thành linh lại rọi xuống.

Những tia sáng nào cũng thế, có đẹp là khi nó phát xuất từ chỗ tối chiếu ra.

Thì, giờ đây, tia sáng từ trong lớp mây mờ bắn ra, vừa đẹp, lại vừa gây niềm tin tưởng, một niềm tin tưởng lung lay, bắt đầu củng cố lại rồi.

Tia sáng đó hiện ra rồi, thoát đầu rất nhỏ, nhỏ như đường tơ, rồi dần dần lớn, từ cổ họng, lớn dần bằng cành cây, một thân trúc, một cội cây to ...

Tia sáng đó hiện ra, là mây đen phải mờ, bóng tối bớt dày, tia sáng càng lớn, mây đen càng tan biến.

Tia sáng lần ắt dần dần qua lớp mây đen, cuối cùng thì mây cuốn, sương biến hoàn toàn, trả không gian trở về quang đàng.

Một loạt tiếng thổi phào vang lên, những tiếng thổi phào cùng phát ra một lượt, nghe như luồng gió đùa qua đầu cỏ, cỏ chạm nhau kêu ào ào.

Họ nhìn vào cuộc chiến.

Thanh kiếm Bạch Hồng vẫn chiếu sáng nơi tay Quan Sơn Nguyệt, tuy nhiên, nơi trán chàng, lâm râm những hạt mồ hôi. Thần sắc của chàng vẫn vững như thường.

Tạ Linh Vận có phần nào thở mạnh hơn trước, tiếng thổi của y nghe hơi nặng, điều đó không thể có được nơi những người có công lực tu vi thâm hậu, trừ trường hợp bị chấn động tâm thần quan trọng.

Hiện tại thì bọn Lý Trại Hồng, Liễu Y Áo, hai bà họ Lạc cũng như Khổ Hải Từ Hàng đều thấy rõ là Quan Sơn Nguyệt đã phá xong chiêu thứ nhất của Tu La Tôn Giả Tạ Linh Vận.

Họ hết lo sợ thì họ cười, nụ cười hàm chứa cái ý thán phục Quan Sơn Nguyệt.

Tạ Linh Vận dường như mất thần sau cái bại đầu tiên, thờ người một chỗ rất lâu, cuối cùng, y mới điểm nụ cười nhạt, từ từ thoát:

- Ta đánh giá người rất thấp. Ta khinh thường sở đắc của người! Thì ra đối phó với Kỳ Hạo và Khổng Linh Linh, người không vận dụng toàn công lực! Người đã dành một phần nào kình đao, dẫu ta!

Quan Sơn Nguyệt đưa tay lau mồ hôi trán, gương mặt trầm nghiêm, giọng nói cũng trầm nghiêm:

- Đừng nói những chuyện mơ hồ, Tạ Linh Vận! Công lực đâu phải là một vật hữu thể, mà người có cách phát huy từng giọt, từng giọt, nhiều ít tùy ý? Đối với vợ chồng Kỳ Hạo, ta dùng bao nhiêu công lực, thì đối phó với người, ta cũng chỉ dùng bao nhiêu công lực đó thôi, ta đã dùng tất lực bình sanh cho cả hai lần, lần nào cũng như lần nào, thì làm gì có việc dành, để? Không, chẳng có việc đó được. Có điều, đối phó với người, dẫu pháp của ta tăng cường bằng cái tín tâm mà ta đã giải bày cho người hiểu trước đây mấy phút.

Chàng gật gù, tiếp:

- Đúng vậy! Tạ Linh Vận, chính tín tâm chi trì ta, nhờ thế mà ta có đủ sức chi trì cuộc đấu.

Tạ Linh Vận chừng như cười, mà cũng như mếu. Y trầm ngâm một chút, đoạn thoát:

- Cái tín tâm của người có bền không? Nó có thể giúp người chi trì cuộc đấu với những chiêu thức kế tiếp của ta chăng?

Quan Sơn Nguyệt điềm nhiên:

- Tín tâm tương quan với hơi thở. Hơi thở còn, là tín tâm còn, tín tâm diệt là khi nào hơi thở tắt!

Tạ Linh Vận hét:

- Hay! Hùng tráng thay thái độ của người? Ta sẽ dập tắt hơi thở người qua chiêu này, cho người mang tín tâm về địa phủ mà biểu hiện với ma sầu quỷ đói.

Y vung kiếm. Chiêu thứ hai của kiếm pháp Tu La! Nó có cái tên là Á«Sư Hồn Đoạt PháchÁ». Lần này, y không cần biểu dương oai khí, nên cái thế công chẳng mở rộng ra khắp cục trường, y tập trung kiếm khí trên mình Quan Sơn Nguyệt.

Khác hơn lần trước, mọi người đều thấy rõ, song họ chỉ thấy hai vầng kiếm quang chứ không thấy người. Bởi chung quanh Quan Sơn Nguyệt và Tạ Linh Vận, có một vầng kiếm quang bao bọc. Hai vầng kiếm quang của song phương, từ nhỏ, lan dần lớn ra, rồi từ lớn, thu dần dần hẹp lại.

Vầng kiếm quang lớn, là song phương biểu dương oai khí, kiếm quang thu hẹp là song phương tập trung kiếm pháp để áp đảo lẫn nhau.

Hai vầng kiếm quang nhỏ dần, nhỏ đến vừa đủ cho bao bọc cả hai, như mỗi người mặc một bộ y phục chẹt bằng kiếm quang vậy.

Hai vầng kiếm quang thu nhỏ đến đó rồi ngưng lại.

Quan Sơn Nguyệt lộ vẻ ung dung, không nói gì.

Tạ Linh Vận cất tiếng:

- Tiểu tử! Ta xem, người đang giả tạo một tư thế rõ ràng! Bởi không lẽ người ý trưng vào tín tâm mà chống lại nổi chiêu thứ hai của ta?

Quan Sơn Nguyệt điềm nhiên:

- Ta không nhờ tín tâm thì nhờ gì chứ? Bất quá lần này thì cái tín tâm phát xuất có phần khác hơn vậy thôi!

Tạ Linh Vận Á«hừÁ» một tiếng:

- Khác như thế nào? Tiểu tử ơi, thôi đi, đừng về vời!

Quan Sơn Nguyệt cười nhẹ:

- Lần trước, tín tâm của ta ở nơi ý chí, lần này tín tâm ở nơi chiêu kiếm.

Chiêu kiếm của ta, tên là Á«Sơn Nhạc Vĩnh TriÁ», hoàn toàn thủ thế, thủ vững vàng, chắc chắn, cái chiêu của người dù lợi hại, cũng không thể thu hồn bạt phách một hòn núi được.

Tạ Linh Vận quát to:

- Giỏi! Cho người giỏi! Ta sẽ đánh luôn ra cả bốn chiêu sau, cùng một lúc, xem người có còn là Sơn, Nhạc nữa chẳng. Xem người có nát như tro bụi hay chẳng! Dù cho người nấp dưới lòng biển sâu, ta cũng đốt cạn khô cả biển, xem người có vững vàng, chắc chắn nữa chẳng!

Câu nói buông dứt, y xuất thủ liền. Và, đúng như lời, y xuất phát đủ bốn chiêu. Những chiêu đó có tên là:

Á«Cuồng Phong Bạo VũÁ», Á«Nộ Lôi Tật ThiểmÁ», Á«La Hỏa Luyện ThiênÁ» và Á«Liệt Viêm Đằng TiêuÁ».

Bốn chiêu phát xuất rồi, là cục trường nổi dậy gió, mưa, sấm, chớp, tất cả trợ oai cho lửa bốc bùng bùng.

Trên đời, có cái chi đáng sợ hơn là Thủy Hỏa Phong Lôi? Bốn chiêu kiếm phát xuất, tập hợp tất cả bốn thứ đáng sợ, khuấy động cục trường, dù cho núi cũng chẳng chịu đựng nổi, huống hồ con người?

Tất cả đều tập hợp để đổ ào ào xuống thân hình Quan Sơn Nguyệt.

Thoạt tiên, gió lộng, tóc chàng rối bùng lên, phát loạn, rồi đến y phục bốc lửa. Dần dần, sấm nổ từ trên đầu giáng xuống, chớp sáng dằng dặc trước mắt, gió cuốn, nước đùa, chàng sẽ tan như cát bụi ...

Nhưng, oai lực của Thủy Hỏa Phong Lôi không làm dao động ý chí kiên quyết của chàng nổi. Chàng từ từ đưa thanh kiếm Bạch Hồng lên, trước hết, vẽ một vòng tròn đùa khói lửa và nước ra ngoài, một vầng sáng thoát đầu còn mờ mờ hiện ra nơi khoảng trống đó, mừng tượng ánh bình minh vừa lên, và ánh bình minh thu dọn dần dần màn đen tối, ánh bình minh từ từ rạng rỡ với những màu sắc huy hoàng.

Cuối cùng, trong vầng sáng đó, một điểm đỏ hiện ra, điểm đỏ lớn nhanh, càng lớn càng lan ra, lấp áp màu đen tối đang phủ xuống cục trường.

Cái chiêu đó, chính là chiêu Á«Hút Nhật Sơ ThăngÁ», chàng có sử dụng qua, lúc giao đấu với vợ chồng Kỳ Hạo, cho nên ai ai cũng hiểu.

Bình minh lên, là Thủy Hỏa Phong Lôi đều phải tiêu tan, bởi thái dương hiện ra, là bao nhiêu mây mờ phải biến mất.

Y như lần giao đấu với vợ chồng Kỳ Hạo, tạo nên vầng sáng rồi, Quan Sơn Nguyệt lại gạt tay. Cái gạt tay đó tạo cho vầng sáng, luôn cả điểm hồng tượng trưng thái dương, sự linh động phi thường.

Vầng sáng chiếu ngời ngời, điểm hồng xoay chuyển, đồng thời gian, một chiếc bóng hiện ra.

Đó là Quan Sơn Nguyệt phát xuất luôn chiêu Á«Bạch Hồng Quán NhậtÁ».

Kỳ Hạo và Khổng Linh Linh, người bị phong bế huyết đạo, kẻ lại bị gãy kiếm, do chính chiêu Á«Bạch Hồng Quán NhậtÁ».

Chiếc móng hiện ra, vút đến Tạ Linh Vận.

Tạ Linh Vận cố vận công lực, loang thanh kiếm Thanh Minh, tăng gia oai thế, song vô ích. Bạch Hồng Kiếm áp đảo Thanh Minh Kiếm rõ ràng, dù Tạ Linh Vận cố gắng đến đâu, cũng chẳng làm sao phát huy một kháng lực hữu hiệu.

Có tiếng ngân dài, loang trong không gian, từ nơi thanh kiếm Thanh Minh, những điểm sáng như những hạt mưa, vừa chớp vừa rơi rụng ...

Tạ Linh Vận hết sức hãi hùng, nhún chân tung mình lên không, chênh đà vọt về phía hậu, đáp xuống, cách vị trí ngoài năm trượng xa.

Quan Sơn Nguyệt không bỏ, thân kiếm hợp nhất, theo ngay.

Tây Môn Vô Diệm rú lên một tiếng, bắt chắp hiểm nguy, lướt tới chặn chàng.

Bà ta vung tay không, chụp vào kiếm quang của Quan Sơn Nguyệt.

Liều như thế, thà tự tử còn hơn, bất quá bà ta ngăn chặn cái thế tiến của Quan Sơn Nguyệt, chứ bà làm gì chàng nổi? Và, cái gì đến, đã đến với bà. Bà rú lên một tiếng thứ hai, lần này đúng là tiếng rú thảm.

Máu! Trong vầng kiếm quang của Quan Sơn Nguyệt, máu tươi bắn ra như hạt mưa bị gió bốc quăng đi.

Bạch Hồng Kiếm bám theo Tạ Linh Vận, nhưng Tạ Linh Vận không ngã, mà người ngã chính là kẻ đem xương thịt làm bình phong, người ngã chính là Tây Môn Vô Diệm. Hai cánh tay của bà biến thành hai đồng xương vụn, da thịt cũng đồng số phận.

Không ai tưởng nổi hiệu lực của nhát kiếm đó, phàm một nhát kiếm nếu có thành công, thì bất quá chỉ tiện lìa một vật gì, hoặc giả gây nên một vài vết thương mà thôi. Chứ làm gì có một nhát kiếm lại chặt cả hai cánh tay thành da thịt xương vụn vãn?

Hay nhiều nhát kiếm? Nếu là nhiều nhát, sao chẳng một ai nhận định kịp?

Gương mặt của Tây Môn Vô Diệm đã xấu, bây giờ máu vậy khắp nơi, máu nhuộm cả y phục, đổ ngời, trông bà ta đáng khiếp vô cùng, chẳng khác nào một quỷ sứ từ trong ao máu vươn mình lên đòi mạng ai đó.

Quan Sơn Nguyệt thu kiếm về, nhìn xuống Tây Môn Vô Diệm đang lăn lộn trên mặt đất.

Tạ Linh Vận biến sắc mặt như tàu lá, lâu lắm y mới buông tiếng thở dài:

- Tiểu tử tàn độc thật! Tàn độc không phải ở hành động, mà tàn độc vì cái dụng ý của ngươi! Ngươi che giấu sở đắc khiến cho ngoại nhân tin tưởng ngươi là một tay tầm thường ...

Quan Sơn Nguyệt điềm nhiên:

- Phải! Ta đến đây, không ngoài mục đích giết ngươi, tất cả mọi người trao cho ta cái sứ mạng đó, thì thực lực của ta được dành lại, dành để cho ngươi, duy nhất mình ngươi! Chẳng một ai khiêu khích ta để bắt buộc ta phải sử dụng tuyệt kỹ, tiêu hao công lực. Ta trừ diệt ngươi rồi, những kẻ kia cảm như rắn không đầu, dù họ có muốn làm gì cũng chẳng dám làm!

Tạ Linh Vận lạnh lùng:

- Thế sao ngươi còn dằn dả? Sao ngươi chưa bước tới kết liễu mạng sống của ta? Ta không bao giờ tưởng là phải bại nơi tay ngươi ... Hừ! Tại ta! Nhân lực của ta quá kém! Ta khinh thường ngươi chẳng làm sao phát huy nổi uy lực của thanh kiếm Bạch Hồng!

Quan Sơn Nguyệt hiện tại vẫn còn thở gấp. Tuy thắng trận, chàng cảm thấy cái thắng này đánh đổi rất nhiều gian khổ, nếu không nói là chàng đánh đổi giá sanh mạng.

Ngươi khí và tinh thần tiêu hao quan trọng qua cuộc đấu. Mãi một lúc lâu sau, chàng mới lấy lại bình thường.

Trong khi đó, Tạ Linh Vận còn rung người, chừng như y không đứng vững tại chỗ.

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu, nói:

- Không! Ta không giết ngươi, dù sứ mạng của ta là phải giết ngươi, trừ diệt ngươi như chặt đầu một con rắn, để toàn thân rắn tê liệt muôn đời.

Tạ Linh Vận trở mặt, không tin là chàng nói thật.

Bọn người sau lưng chàng cũng trở mặt hải hùng, tự hỏi chàng nói thế là nghĩa gì?

Chẳng lẽ chàng buông tha Tạ Linh Vận thật sự?

Bọn Lý Trại Hồng và Liễu Y Áo, Giang Thượng Nhất Âu đều lộ vẻ khẩn cấp, Lý Trại Hồng kêu lên:

- Quan công tử! Bây giờ không giết hắn, sau này ...

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Ai muốn giết hắn cũng được, riêng tại hạ thì ... tại hạ không thể xuất thủ làm cái việc đó.

Liễu Y Áo hỏi gấp:

- Tại sao?

Quan Sơn Nguyệt vỗ nhẹ tay vào thanh kiếm Bạch Hồng, đáp:

- Lúc tại hạ thọ nhận thanh kiếm này, tại hạ có lập trọng thệ là:

«Nếu không gặp một trường hợp quyết định sự sống chết của hàng trăm, hàng ngàn người thì tại hạ không hề sử dụng đến nó. Và, mỗi lần sử dụng đến nó, thì chỉ cho nó đầm máu một người thôi!»», giờ đây, trước khi giao đấu với Tạ Linh Vận, tại hạ đã để nó đầm máu của một người rồi. Tuy sự đầm máu đó chẳng phải do ý muốn của tại hạ, dù sao thì sự kiện cũng đã xảy ra, cho nên tại hạ không thể dùng nó mà làm cho máu chảy thêm một lần nữa.

Lý Trại Hồng và Liễu Y Áo sững sờ, nhìn nhau thờ người ra đó.

Giữ được một lời thề như vậy, dù biết rằng đối phương, nhân sự giữ lời thề của chàng, mà thực hiện một kế hoạch phục thù, trên đời này chỉ có chàng thôi.

Bởi, ai không muốn nhỏ cổ, nhỏ tận gốc rễ? Bởi, có ai muốn nuôi dưỡng một hậu hoạn bao giờ?

Hiện tại thì Tạ Linh Vận tin được là Quan Sơn Nguyệt thực sự không có ý muốn giết y. Thần sắc của y biến đổi, song chẳng ai nhận định những ý niệm đang hiện lên trong tâm tư y qua thần sắc đó. Mãi một lúc lâu sau, y bật cười, tiếng cười của y chấn động màng tai của bọn Lý Trại Hồng.

Cười một lúc, y cao giọng thốt:

- Có ai tưởng tượng được một sự kiện như thế chẳng? Ta đường đường là một nhân vật thượng đỉnh trong Long Hoa Hội, lại bị một tiểu tử đánh bại, rồi còn được tiểu tử tha chết cho!

Y lại cười. Tiếng cười của y nghe như tiếng khóc, khóc căm, khóc hận, tiếng cười đó khó nghe hơn tiếng khóc. Y dùng tiếng cười thay cho tiếng khóc, bởi làm sao y khóc được? Khóc là hèn nhát, mà trường hợp này, y phải khóc mới đúng hơn. Y mượn tiếng cười thay tiếng khóc, để tiết bớt niềm phẫn uất, để phôi phai tử nhục.

Quan Sơn Nguyệt điềm nhiên cất tiếng:

- Tu La Tôn Giả! Đừng khó chịu như thế! Thực ra cái ý giết người của ta, kiên quyết lắm chứ, song ta vì lời thề, không thể thực hiện cái ý đó trong dịp này.

Người nên nhớ, mắt dịp này ta còn nhiều dịp khác, nếu người còn ham sống, thì từ nay nên lánh mặt ta!

Những đường gân, những thớ thịt trên mặt Tạ Linh Vận giật liên hồi. Song y chẳng nói gì cả, y cúi xuống, vòng tay bế Tây Môn Vô Diệm lên, điểm vào mấy huyệt đạo nơi mình bà, ngăn chặn máu chảy, đoạn quay mình, lặng lẽ bước đi.

Y đi được mấy bước, Khổ Hải Từ Hàng lướt tới, chặn đầu, vòng tay chào, rồi thốt:

- Tôn giả, biển khổ không bờ, quay đầu là thấy bến, bản tánh hy vọng Tôn Giả nghe cho mấy lời.

Tạ Linh Vận trừng mắt, cảm hờn gần giọng:

- Cho lão trọc biết, linh hồn ta sẽ mãi mãi đắm chìm trong khổ ải, ta cam tâm với cảnh trầm luân, người đừng uốn cái lưỡi mà giả giọng thuyết pháp! Vô ích!

Khổ Hải Từ Hàng thở dài:

- Tôn Giả chấp mê, trong khi thừa khả năng thức ngộ! Được lắm, tùy Tôn Giả, bản tánh chẳng nói chi nhiều, chỉ mong Tôn Giả giải tán cái tổ chức dấy dấy tội ác kia, còn như cần siêu độ thì nơi nào bản tánh lại chẳng thuyết pháp được?

Nơi nào lại thiếu chúng sanh? Tôn Giả xem kìa, bản tánh chẳng cần phải đi xa hơn địa phương này ...

Lão đưa tay về phía hậu, chỉ một số người theo sau lão.

Tạ Linh Vận nhếch nụ cười khổ nói:

- Người yên trí, đường người người đi, đường ta ta tiến, người cảm hóa được bao nhiêu người, mặc người, ta không cần biết đến làm gì, cái điều đáng lưu ý nhất, là sau cuộc thảm bại hôm nay, ta chẳng còn mặt mũi nào lãnh đạo họ như trước kia.

Khổ Hải Từ Hàng vòng tay chào lượt nữa:

- A Di Đà Phật! Tôn Giá có ý niệm đó, cầm bằng một công việc đại công đức với đời.

Bởi, lão yêu cầu Tạ Linh Vận giải tán tổ chức phi nhân, bắt đạo, mà Tạ Linh Vận thì nói là chẳng có mặt mũi nào lãnh đạo bao nhiêu người cũ, như vậy là y gián tiếp thừa nhận giải tán tổ chức rồi.

Khổ Hải Từ Hàng tán một câu, để tạ cái ý niệm đáng ngợi của Tạ Linh Vận!

Tạ Linh Vận mặc cho lão nói gì, làm gì, bẻ Tây Môn Vô Diệm tiếp tục bước tới. Y đi, không lưu ý đến phía sau lưng.

Sau lưng y, còn có Kỳ Hạo, Khổng Linh Linh, sau đôi vợ chồng này, có thêm một số người nữa. Ai ai cũng lộ cái vẻ thiếu não, như con gà chọi bại cuộc, xù lông, rũ cánh, cụp đuôi, thất thế bước.

Một đoàn người rất đông, âm thầm đi, trông như một đám tang ...

Bọn Tạ Linh Vận đi rồi, đến lượt bọn Quan Sơn Nguyệt cũng đi, cục trường trở về im lặng, trong không gian còn phảng phất tử khí ...

Xuống đến chân Thần Nữ Phong rồi, mọi người bao quanh Quan Sơn Nguyệt.

Người ta xem chừng như vị anh hùng vừa tạo chiến thắng đánh đuổi quân thù, đem an ninh về cho đất nước, thoát khỏi cái nạn giẫm nát quê hương. Niềm hoan hỉ hiện lên gương mặt, người ta suýt công kênh chàng lên như một thần tượng.

Riêng Liễu Y Áo tuy hân hoan, song vẫn còn bất mãn, nàng gằn giọng hằn học:

- Sư phụ sao, đệ tử vậy, chẳng khác tỵ nào! Cái gì mà lời thề? Cái gì mà không thể? Ngày nay, tha cho hấn, ngày sau, hấn có tha lại cho không?

Lý Trại Hồng cười nhẹ:

- Sư muội nói gì thế? Nói gì thì Quan công tử cũng buông tha cho hấn rồi, nói làm chi khi việc đã rồi? Sư muội phải biết, lời thề đối với nam nhân là cái gì trọng nhất đấy, Quan công tử phải hành động như vậy, là vì lời thề, sư muội không thể trách cứ được!

Liễu Y Áo vẫn tức:

- Giữ lòng nhân theo phường nữ nhân, câu chấp từng tiểu tiết một, lời thề hảo mà phải giữ! Thế thì còn gọi là anh hùng sao được? Phàm anh hùng là trừ hung diệt bạo, tạo an toàn cho đồng loại, chứ vì cố chấp mà lưu hậu hoạn cho thế nhân thì sao gọi được là anh hùng chứ? Theo tôi, làm như vậy là thả cộp về rừng, là duy trì hậu hoạn cho người đời đấy!

Lý Trại Hồng lại cười:

- Ai thì sợ, chứ sư muội mà cũng sợ nữa à? Đã có hòn núi chỗ che, sấm sét búa rìu gì hại nổi sư muội chứ?

Liễu Y Áo thẹn đỏ mặt, kêu lên:

- Sư tỷ đừng đùa chớ! Tôi nói chuyện nghiêm chỉnh mà!

Nhất Âu nhếch nụ cười khổ:

- Lão phu đồng tình với Liễu Tiên Tử! Tạ Linh Vận còn sống ngày nào, là ngày đó chẳng ai ăn ngon ngủ yên.

Lão cười khổ, Quan Sơn Nguyệt cũng cười khổ:

- Thú thật với các vị, tại hạ chẳng hề phát thệ như đã tuyên bố, tại hạ cũng không tưởng là phải buông tha cho Tạ Linh Vận. Mà ...

Tất cả đều giật mình.

Liều Y Áo hấp tấp hỏi:

- Thế thì vì lý do gì, công tử chẳng giết hấn?

Quan Sơn Nguyệt thở dài:

- Bởi lúc đó tại hạ không giết hấn nổi, chứ chẳng có lý do gì quan trọng cả.

Trái lại, nếu hấn muốn giết tại hạ, thì dễ như trở bàn tay ...

Mọi người đều kinh ngạc.

Quan Sơn Nguyệt giải thích:

- Với công lực của tại hạ, thì tại hạ chỉ phát huy oai thế một lần thôi, lần đầu tiên lại không làm gì nổi hấn, trái lại bị hấn chống trả! Hết thế công đầu, tại hạ tiêu hao rất nhiều chân khí, nhưng tại hạ cố gắng đánh tiếp chiêu thứ hai, chẳng khác nào đánh liều lĩnh, giả như Tạ Linh Vận hoàn thủ, thì chẳng biết cái hậu quả như thế nào xảy đến cho tại hạ! May thay, Tây Môn Vô Diệm xuất hiện, người ngoài ai cũng cho rằng bà ấy cứu Tạ Linh Vận, song ngược lại thì chính nhờ sự can thiệp của bà ta, mà tại hạ thoát chết dưới tay Tạ Linh Vận!

Một số người đã hiểu, số khác còn mơ hồ.

Quan Sơn Nguyệt giải thích tiếp:

- Oai lực của Bạch Hồng Kiếm hùng mãnh phi thường, nếu phát huy ra, là đối phương phải mất mạng. Tuy vậy, tại hạ chỉ chém đứt hai bàn tay của Tây Môn Vô Diệm thôi. Điều đó chứng tỏ là tại hạ kiệt sức rồi. Nếu Tạ Linh Vận nhận ra, tiến tới tấn công, thì tại hạ cầm chắc cái chết trong tay. Do đó, tại hạ không dám quyết liệt ...

Liều Y Áo trở mắt:

- Rồi công tử bịa chuyện để lừa hấn?

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Phải! May thay hấn lại tin ngay!

Mọi người đều nín lặng.

Niềm vui kém giảm đi phần nào.

32. Cái Khổ Sanh Ly

Quần hùng lần lượt ly khai Thần Nữ Phong.

Chẳng một ai thốt lời cáo biệt với Quan Sơn Nguyệt, vì lúc đó chàng quá mệt nhọc, tựa mình vào một khối đá to lớn, nhắm mắt lại.

Chàng ngủ, hay chàng không gượng nổi, mà phải mê man trầm trầm, hay chàng hành công, điều tức?

Quần hùng ly khai, chẳng phải tất số, bởi chàng đang ở trong hoàn cảnh đó, ít nhất cũng phải có một vài người, lưu lại tại chỗ, làm cái việc hộ pháp cho chàng.

Những người ở lại, là Liều Y Áo, Lý Trại Hồng, Nhất Âu và Linh Cô.

Bất cứ cuộc hội họp nào cũng thế, lúc tụ thì vui vẻ bao nhiêu, lúc phân tán càng buồn lạnh bấy nhiêu.

Bốn người còn lại, bên cạnh Quan Sơn Nguyệt, không khỏi băng khuâng man mác, nhìn qua khung cảnh vừa náo nhiệt đó, giờ đây hoang vắng đến se lòng.

Cảnh vẫn hoang vắng như thường, dù hiện diện có đến năm người, một thì hồn chơi vơi tận phương trời xa, bốn thì nín lặng để giữ an tịnh cho người cần ngơi nghỉ. Họ trầm lặng một lúc lâu, Nhất Âu khẽ thở dài, thấp giọng thốt:

- Lần này thì giải tán thật sự rồi! Long Hoa Hội! Ba cái tiếng đó từ nay không còn là một bí mật đối với bất kỳ một ai, người trong hội hay ngoài hội. Tất cả đều già biệt chúng ta để lui vào dĩ vãng! Tất cả bám vào ký ức, để thỉnh thoảng hiện lên qua những phút dây mơ màng của chúng ta! Cái chi cũng thế, dù đến với chúng ta, hoặc dữ, hoặc lành, lúc ra đi rồi, cũng lưu lại cho ta một niềm luyến tiếc!

Xa xa, nơi tàng cây, cũng còn mấy người. Trong số đó có Khổ Hải Từ Hàng, lão nghe Nhất Âu thở than như thế, nhìn về phía lão, nhà sư điểm một nụ cười, tiếp:

- Trong thiên hạ, làm gì lại có những cuộc họp không tan? Cuộc họp vĩnh cửu hơn hết, là cuộc hôn nhân, dù người không muốn tan, nhưng cái số đã định, kể trước người sau, thì không sanh ly cũng tử biệt như thường! Huống chi, có những cuộc hội họp không lành? Lành còn không trường cửu, thì dữ phải tan rã nhanh, là điều rất thường, chẳng có gì phải lấy làm lạ. Long Hoa Hội giải tán được như thế này, đáng cho chúng ta mừng lắm đó, tại sao người còn lưu luyến thiết tha?

Nhất Âu cười khổ:

- Nào phải ta lưu luyến, thiết tha? Ngay từ ngày ta gia nhập, là ta đã có ý ly khai rồi, ta chỉ mong được ly khai, càng sớm càng tốt, bây giờ, ta dù không muốn, cũng được ly khai rồi, bất quá, ta nghĩ về tương lai, sau cuộc giải tán này, ta sẽ về đâu? Lão trọc, nghĩ hộ ta đi!

Khổ Hải Từ Hàng gật gù:

- Không lưu luyến thiết tha, là thức thời đấy! Bần tăng mừng cho! Song, chứa chấp một Ma Vương như người, trên trời không chỗ, dưới đất không nơi, bần tăng còn biết chỉ bảo người về phương hướng nào? Người đừng hỏi bần tăng, hãy hỏi nơi hẩn đó!

Hẩn đây là Quan Sơn Nguyệt.

Khổ Hải Từ Hàng thốt xong, đưa tay về Quan Sơn Nguyệt đang trầm trầm bên cạnh khối đá.

Nhất Âu kinh ngạc:

- Hỏi hẩn? Lão trọc có ý tứ gì lại bảo ta hỏi hẩn?

Khổ Hải Từ Hàng chỉnh nghiêm sắc mặt:

- Ma chương, tuy đã được diệt trừ trong hiện tại, song Ma nạn sẽ phát sanh ở tương lai, và trách vụ nặng nề diệt trừ Ma nạn, đều nằm trọn trên đôi vai của tiểu tử. Bần tăng chỉ sợ tiểu tử không đảm đương nổi cái trọng trách đó. Tài, thì hẩn có thừa, song cái sức của con người có giới hạn, và sự việc trong tương lai, chẳng phải do một người đơn độc là hoàn thành nổi. Người hiểu cái ý của bần tăng muốn nói chứ? Người phải tiếp trợ hẩn, cũng như Lý Tiên Tử phải tiếp trợ hẩn.

Lý Trại Hồng Ân «hừ» một tiếng:

- Sao lão trọc ghép ta vào vụ? Tiểu sư muội của ta, bởi cái đạo nghĩa đương nhiên, chẳng thể từ chối sự tiếp trợ hẩn, chứ còn ta thì phi lý quá!

Khổ Hải Từ Hàng cười nhẹ:

- Liễu Tiên Tử tiếp trợ tiểu tử, việc làm đó có một ý nghĩa khác. Còn Lý Tiên Tử tiếp trợ, bất quá, nhận miếng trả miếng vậy thôi, bởi Lý Tiên Tử được an nhàn trong phút giây này, thì sự an nhàn đó chính do tiểu tử tạo nên, với cái giá sanh mạng của hẩn. Lý Tiên Tử phải làm một cái gì đáp lại mới cân xứng chứ?

Huống chi, một kẻ có lòng nhân, chẳng bao giờ chỉ nghĩ đến mình!

Lý Trại Hồng khoát tay:

- Được rồi, ta biết ngán cái lưỡi của người rồi! Đừng nói nữa! Bây giờ ta hỏi người, người dồn bọn ta vào cuộc, còn người? Người đứng ngoài cuộc để thung dung với ngày tháng, để nhìn người trong thiên hạ tranh chấp nhón nhàng.

Khổ Hải Từ Hàng mỉm cười bí mật, thốt:

- Có một địa phương an tịnh, địa phương đó được dành cho bản tăng từ lâu lắm rồi. Vì bản tăng còn nặng mang trần vụ, thành ra phiêu lưu ngày tháng, cái thời gian đảm trách đó đã kéo dài đến hai mươi năm. Bây giờ Long Hoa Hội chấm dứt, đồng thời trần vụ của bản tăng cũng chấm dứt, thời cơ đã đến cho bản tăng, về địa phương an tịnh, sống cuộc đời an tịnh.

Lý Trại Hồng cười lạnh:

- Người đừng nuôi mộng, lão trọc. Nuôi mộng đẹp là quyền của người, thực hiện mộng đẹp là một việc còn tùy thuộc nhiều yếu tố, nào phải người tùy tiện mà định đoạt được đâu? Bao lâu nay, người âm thầm bày bố, người hí lộng cả thân lẫn thù, trường nhiệt náo dứt rồi lại nổi, nổi mãi không thôi, tất cả đều do người, giờ đây, sự việc mới bắt đầu, mà người tưởng là chấm dứt cho người! Đâu dễ dàng như người tưởng! Người chưa rút lui được đâu, lão trọc ạ!

Khổ Hải Từ Hàng chấp tay trước ngực, đầu cúi xuống, điểm một nụ cười, nhưng nét cười không hiện rõ, lão đáp:

- Việc đời, đã được an bài từ trước, cho mỗi người, đến một lúc nào phải gặp cảnh huống nào, đó là cái số đã định, chúng ta chỉ là những con cờ của tạo vật, chúng ta là những kẻ thụ động, không hơn, không kém, đừng ai tưởng là mình có thể tác chủ được cuộc đời của mình. Lý Tiên Tử tin? Lý Tiên Tử không tin?

Điều đó thì tùy Tiên Tử, tin cũng tốt chẳng tin cũng được. Tuy bản tăng thường hội họp với các vị, song vẫn không hề có cái ý tìm nhàn riêng mà để cho các vị gánh trọn trọng trách đâu ...

Nhất Âu Á «hừ!» một tiếng:

- Người nói cái gì mà ta nghe ra quá mơ hồ như thế, lão trọc? Người vừa nói là có một địa phương an tịnh chờ người, rồi người lại cho rằng không tham nhàn về mình, bỏ lụy cho bằng hữu, ta muốn biết thực sự người có chủ ý như thế nào?

Khổ Hải Từ Hàng mỉm cười:

- Bản tăng là con nhà Phật, mà Phật gia khi đề cập đến mảnh đất an lạc, thì phải hiểu mảnh đất đó không giống với bất cứ khung cảnh nào của trần gian ...

Lý Trại Hồng chận lời:

- Người muốn nói đến khung cảnh viên mãn? Khung cảnh viên mãn của cái tâm?

Khổ Hải Từ Hàng gật đầu:

- Các vị là người của trần thế, các vị hành động trong khuôn khổ trần thế, bản tăng là kẻ xuất gia, bản tăng có đường lối của Phật gia. Ngày sau gặp nhau, các vị sẽ minh bạch. Bây giờ, đem việc chưa xảy ra mà bàn, mà luận, thì làm sao chúng ta đi đến chỗ hòa đồng?

Lời nói của lão mệnh mông quá, kỳ bí quá, chẳng ai hiểu được.

Chẳng ai tiếp nối câu chuyện, chính lúc đó, một bọn người tụ hội bên ngoài, xa xa, cùng rời bỏ vị trí, bước tới.

Những người đó là Huyết La Sát Lạc Hành Quân, Xú Sơn Thần Liễu Sơ Dương và Bạch Cốt Ma Thần Lạc Tương Quân.

Theo sau, Lạc Tiểu Hồng bước chân thất thểu, vẻ sầu muộn hiện rõ nơi gương mặt.

Nhất Âu Á nghiêng mình chào, rồi hỏi:

- Tam vị muốn đi?

Lạc Hành Quân gật đầu, rồi thốt:

- Niềm cừ hận mệnh mang từ ngày nào, giờ đây đã được thanh toán, cái ơn của Quan công tử rất nặng, chẳng bao giờ họ Lạc quên được. Bọn tôi muốn kính lời cảm tạ, song Quan công tử đang ngủ say, vậy nhờ Âu lão chuyển lại hộ nhé!

Nhất Âu không đáp, chỉ gật đầu.

Hai bà họ Lạc và Liễu Sơ Dương chào qua mọi người, rồi quay mình toan đi, Lạc Tiểu Hồng còn lưu luyến, chưa chịu cất bước. Nàng gọi mẹ:

- Mình không thể nán lại một chút sao mẹ? Con muốn chờ Quan đại ca thức dậy, nói lời cáo biệt ...

Lạc Hành Quân thở dài, nắm tay con gái, bảo:

- Con! Tỉnh ngộ đi con! Đừng hy vọng nói gì với công tử! Hiện tại người chẳng còn là đại ca của con nữa, như ngày nào đâu!

Mí mắt của Lạc Tiểu Hồng mọng lên, vì lệ thảm đang cuộn trào ứ đọng chực đổ ra ngoài. Nàng nhìn Quan Sơn Nguyệt một lúc, rồi chuyển ánh mắt sang Liễu Y Áo.

Liễu Y Áo giật mình, ngằm giới bị, đoạn nhìn trả lại nàng, ánh mắt của Liễu Y Áo chẳng có vẻ hiền hòa chút nào.

Lạc Hành Quân thấy thế, vội lôi con gái chạy đi.

Rời xa bọn Lý Trại Hồng rồi Lạc Tiểu Hồng mới òa lên khóc, vừa khóc vừa rên rỉ:

- Con không tin là Quan đại ca thay đổi khác hơn ngày trước! Bất quá, vũ công của đại ca tiến bộ nhiều, chính đó là sự thay đổi duy nhất, còn con người thì vẫn là đại ca của con!

Câu nói của nàng tuy nhỏ, song không gian tịch mịch, vẫn vọng đến tai Liễu Y Áo.

Liễu Y Áo Ầ «hừẦ» một tiếng, hần học:

- Cái con nhỏ đó đáng ghét lạ!

Lý Trại Hồng liếc xéo nàng, nói:

- Sư muội! Nếu ngươi có một người chồng như thế đó, thì tốt hơn hết đừng bao giờ nói những câu như vậy, mà dù có nói, thì nên tìm những chốn hoang vu mà nói, tuyệt nhiên đừng để lọt vào tai chàng ta!

Bà ta thốt rất khẽ, vừa thốt vừa đưa tay chỉ Quan Sơn Nguyệt.

Liễu Y Áo bắt phục, lại Ầ «hừẦ» một tiếng:

- Tại sao chứ? Chẳng lẽ tiểu muội gương mặt to, nhìn cái thứ bé con học đòi yêu đương, làm màu làm mè với chàng?

Lý Trại Hồng thở dài:

- Ngu thơ nói lời phải, đành rằng ngươi là sư muội của ta, cái lẽ là ta phải tiếp trợ ngươi trong mọi việc, đại sư tỷ đã có lời dặn dò, bảo ta thời thường chiếu cố đến ngươi, song ta cảm thấy ...

Bà dừng lại, bỏ lửng câu nói.

Liễu Y Áo nóng nảy, hỏi gấp:

- Sư tỷ cảm thấy như thế nào?

Lý Trại Hồng trầm ngâm một lúc:

- Người như Quan công tử, chẳng phải chỉ thuộc về ngươi duy nhất đâu!

Liễu Y Áo biến sắc. Lâu lắm, nàng mới cất tiếng, âm thanh của nàng cũng biến đổi quá dị:

- Nếu có kẻ nào toan chia sớt tình yêu của chàng, thì tiểu muội ...

Đoạn cuối của câu nói, nàng nhốt luôn trong lòng, không cho thoát ra, nhưng thần sắc của nàng thì biểu hiện rõ rệt tâm ý của nàng.

Lý Trại Hồng hiểu, nàng hết sức kính hãi, day qua Khổ Hải Từ Hàng, đưa ánh mắt cầu cứu. Khổ cho bà, lão tăng không hề có một phản ứng. Lý Trại Hồng thở dài:

- Sư muội chưa được người, sao vội ly khai người?

Liễu Y Áo càng biến sắc hơn, cứ Ầ «hừ hừẦ» mấy tiếng, rồi cười lạnh mấy tiếng thay vì đáp.

Không gian trầm tịch, tuy ở giữa khoảng không, mà ai ai cũng cảm thấy ngột ngạt vô cùng.

Bây giờ mọi người đã ly khai trọn vẹn, chỉ trừ có bọn họ, bên cạnh một Quan Sơn Nguyệt đang thiêm thiếp giấc nồng.

Bỗng họ phát hiện ra, nơi góc núi, còn có một người. Người đó từ lúc nào đến bây giờ, bất động, thành ra chẳng ai để ý đến, bây giờ, họ khó chịu với cảnh trầm tịch, họ đảo mắt nhìn quanh, nhìn để lờ sự căng thẳng, họ mới phát hiện.

Nhất Âu vội bước tới gần người đó, nhận ra là ai rồi, lão kêu lên:

- Trời! Người! Người chưa đi à?

Người đó, là Phi Thiên Dạ Xoa Bành Cúc Nhân, gương mặt bà ta lạnh hơn tiền, đừng ai mong tìm được một nét cảm nghĩ nào nơi gương mặt đó.

Nhất Âu hỏi, bà bất động một lúc lâu, sau cùng bà đáp:

- Ta còn đợi Quan Sơn Nguyệt!

Liễu Y Áo đang mang nặng niềm uất tức, không nơi phát tiết, gặp dịp này, khi nào nàng bỏ qua? Nàng lướt tới như bay, đồng thời hét:

- Tại sao ngươi dám gọi tên chàng?

Bành Cúc Nhân điềm nhiên:

- Hẳn xưng hô ta là đại nương, tại sao ta không gọi được tên hẳn? Trước mặt hẳn, ta vẫn gọi như vậy, chẳng có gì lạ thường cả!

Liễu Y Áo đứng cao đôi mày, nhìn sững Bành Cúc Nhân.

Khổ Hải Từ Hàng hấp tấp thốt:

- Liễu Tiên Tử! Quan thế huynh từng thọ trọng thương, nhờ bà ấy chiếu cố mới khôi phục được nguyên trạng như ngày nay, cái việc gọi họ, xưng tên, chẳng có gì quá đáng đâu!

Bành Cúc Nhân lạnh lùng nói tiếp:

- Long Hoa Hội đã giải tán rồi, giữa chúng ta chẳng còn sự cách biệt nào nữa, hiện tại, trong tương lai, chúng ta ai cũng như ai, chẳng còn ai cao ai thấp!

Liễu Y Áo cố dần cơn tức uất, hỏi:

- Ngươi chờ Quan công tử để làm gì?

Bành Cúc Nhân bĩu môi:

- Hỏi hẳn một việc! Và cho hẳn biết một việc.

Liễu Y Áo cười mỉa:

- Hỏi việc gì? Cho biết việc gì? Người cứ nói với ta, nói với ta cũng như nói với chàng.

Bành Cúc Nhân Ầ «hừẦ» một tiếng:

- Ngươi thay thế hẳn được?

Liễu Y Áo thoáng biến sắc:

- Tại sao ta không thay thế chàng được? Chẳng lẽ ngươi không nghe ...

Bành Cúc Nhân Ầ «hừẦ» một tiếng lớn hơn:

- Nghe chứ! Nhưng, ta có lưu ý đến làm gì!

Liễu Y Áo đặt bàn tay lên đốc kiếm, song còn cố dần lòng chưa rút kiếm ra khỏi vỏ. Nàng gần từng tiếng:

- Thế phải làm sao người mới lưu ý?

Bành Cúc Nhân so hai vai:

- Khi nào chính miệng hắn thốt lên!

Liễu Y Áo sôi giận cực độ.

Lần này thì nàng rút kiếm khỏi vỏ thực sự, đồng thời nàng quát:

- Mụ già đáng hận kia, người khinh người thái quá ...

Tuy nhiên, nàng không vung kiếm được, bởi Lý Trại Hồng lúc đó đã bước tới nơi, nắm cổ tay nàng giữ lại. Lý Trại Hồng trách:

- Sư muội nóng nảy quá ...

Liễu Y Áo vùng mạnh, kêu lớn:

- Để cho cái mụ già mặt lưu cùng hạng kia khinh miệt, thử hỏi tiểu muội làm sao chịu nổi chứ? Sư tỷ buông tôi ra, cho tôi trừng trị mụ một phen, nhất định là từ nay, mụ phải kiêng cái mặt này, ăn nói có lẽ độ hơn!

Khổ Hải Từ Hàng nhẹ giọng khuyên:

- Liễu Tiên Tử, Long Hoa Hội đã giải tán rồi, đâu còn phẩm trật, thứ bậc Tiên - Ma - Quỷ nữa, từ nay ai cũng như ai. Trước khi mình sỉ nhục người ta, cần nhất là mình phải tẩy trừ quan niệm giai cấp. Quan niệm giai cấp hão kia còn ngày nào, là Tiên Tử vẫn còn khổ ngày ấy!

Đối với vị lão tăng đó, Liễu Y Áo có phần nào kính phục, lão đã khuyên nàng, tự nhiên nàng phải vâng theo, dần cơn tức uất, rút tay về, tra kiếm vào vỏ, rồi quay mình trở lại cạnh Quan Sơn Nguyệt, lắc mạnh chàng gọi cho tỉnh lại:

- Thức dậy! Thức dậy chứ!

Quan Sơn Nguyệt mở mắt, đưa tay chà chà cho bớt cay, đoạn hỏi:

- Việc gì mà ...

Liễu Y Áo còn hận, đang thở mạnh, không thể đáp.

Bành Cúc Nhân và mấy người kia bước tới, tất cả cùng im lặng, chẳng ai mở miệng.

Cái cảnh tượng đó lạ kỳ quá chừng, Quan Sơn Nguyệt trở mắt, cất tiếng hỏi, song chẳng biết hỏi ai:

- Cái gì thế? Chừng như có sự xung đột ...

Bây giờ Bành Cúc Nhân mới đằng hắng, rồi thốt:

- Chính già cũng Liễu Tiên Tử tranh luận ...

Quan Sơn Nguyệt kinh ngạc:

- Đại nương! Việc gì đến nỗi phải tranh luận với Liễu Tiên Tử?

Nghe chàng gọi Bành Cúc Nhân với hai tiếng đại nương, Liễu Y Áo biến sắc mặt. Bực tức cực độ, nàng hét lên:

- Quan Sơn Nguyệt! Sự việc giữa chúng ta, có thành hay không thành?

Hãy cho ta biết ngay!

Quan Sơn Nguyệt chột hiều. Tuy nhiên, chàng vờ vẻ mơ hồ, hỏi:

- Việc gì giữa tại hạ và Tiên tử?

Liễu Y Áo tức uất đến chết được. Tay nàng sờ lên đốc kiếm, định rút kiếm ra, nhưng kiếm chưa ra khỏi vỏ nàng ngã xuống liền. Nàng hôn mê vì cơn tức uất kích thích quá mạnh.

Lý Trại Hồng cấp tốc bước tới, nâng nàng, niềm ưu tư hiện nơi mặt, bà thở dài, thốt:

- Quan công tử! Tiểu sư muội vì cái việc hôn nhân, do đại sư tỷ an bài đó, mà ra nông nổi! Sự tình đã được tuyên bố công khai trước mặt nhiều người, công tử còn vờ vĩnh nữa ...

Quan Sơn Nguyệt khấn cấp vô cùng:

- Điều đó ... tại sao ... do đâu ...

Lý Trại Hồng trừng mắt:

- Tại sao? Chẳng lẽ đại sư tỷ không nói rõ với Quan công tử?

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Không hề có ...

Đến lượt Lý Trại Hồng biến sắc:

- Thế tại sao giữa đông người, công tử lại mặc nhận?

Quan Sơn Nguyệt đưa mắt sang Khổ Hải Từ Hàng:

- Đại sư! Việc này hoàn toàn do đại sư, hãy giải thích cho tất cả được hiểu.

Lúc đó, chính đại sư bảo tại hạ ...

Khổ Hải Từ Hàng há hốc miệng ra, như sững sờ, lâu lắm mới thốt được thành tiếng:

- Bần tăng vâng chỉ thị của Hương Đình Tiên Tử, tác hợp lương duyên, hơn nữa, Hương Đình Tiên Tử sai Linh Cô đến cho bần tăng biết là Quan thế huynh đã đồng ý ...

Lý Trại Hồng nhìn sang Linh Cô, cao giọng hỏi:

- Tiểu quỷ còn đứng chờ đó à? Sao không giải thích rõ ràng cho mọi người biết sự tình? Đại sư tỷ bảo gì người?

Linh Cô bối rối, lí nhí:

- Được ... được ... tôi nói! Đúng là Lâm Tiên Tử có bảo tôi thông tri đại sư ...

Đúng là Lâm Tiên Tử cho biết, Quan công tử đã chấp nhận ...

Quan Sơn Nguyệt khấn cấp ra mặt:

- Nói nhảm! Tại hạ đồng ý lúc nào?

Linh Cô đáp:

- Hương Đình Tiên Tử cho biết, Quan công tử đã đáp ứng một việc với bà ấy và công tử còn cam kết là không khi nào hối hận về sự đáp ứng đó ...

Quan Sơn Nguyệt trấn định tâm thần, hồi ức lại những việc đã qua, cuối cùng chàng minh bạch. Chàng hét lên:

- Lầm! Đúng là một sự nhầm lẫn!

Lý Trại Hồng gương tròn mắt:

- Phàm là việc hôn nhân, chỉ có hai lẽ thôi, ưng hoặc không ưng, chứ làm gì có sự nhầm lẫn?

Quan Sơn Nguyệt thở ra:

- Lâm Tiên Tử có yêu cầu tại hạ, giúp làm tròn một việc, bà chỉ nói như vậy thôi, chứ chẳng hề cho biết rõ là vấn đề hôn nhân. Bởi tại hạ cảm kích ơn Lâm tiên tử thành toàn học nghiệp, nên có hứa là sẽ hết lòng làm công việc do bà giao phó. Sự tình như thế đó ...

Linh Cô chen vào:

- Quả đúng như vậy. Song, công tử nghĩ lại xem, Lâm Tiên Tử đã lánh xa trần tục, thì còn có sự việc gì dính dấp với thế gian nữa đâu mà phải nhờ công tử thanh toán?

Lý Trại Hồng giậm chân:

- Khổ chưa! Chung quy cũng tại Lâm đại sư tỷ hồ đồ. Tại sao không nói rõ mà chỉ mơ mơ màng màng?

Linh Cô cãi:

- Không thể trách Lâm Tiên Tử được! Bà có quyết định như vậy, song bà có nói với tôi là thời cơ chưa đến, có thể vì vậy mà bà chưa tiện nói ra chăng?

Tuy nhiên, bà bảo tôi thông tri với đại sư, nhờ đại sư lo liệu, tiến hành.

Mọi người đổ dồn ánh mắt về Khổ Hải Từ Hàng.

Lão hòa thượng thở dài một tiếng:

- Bần tăng nào có muốn gấp tuyên bố đâu? Chỉ tại Liễu Tiên Tử bỗng dưng tham gia cuộc chiến, gây nên khó khăn ... Liễu Tiên Tử nóng nảy quá!

Lý Trại Hồng cũng thở dài:

- Ta cũng có một phần trách nhiệm trong việc này! Trước khi ra đi, đại sư tỷ có lưu lại cho ta một phong thư, đại sư tỷ cho ta biết về cuộc hôn nhân của Liễu sư muội thì người đã an bài rồi. Tuy người chưa nói rõ cái người được chọn làm chồng cho tiểu sư muội là ai, song bằng vào những diễn tiến vừa qua, ta đoán là đại sư tỷ đã đặt vấn đề nơi Quan công tử. Ta muốn tạo nên cái hứng cho tiểu sư muội sớm một chút, thành ra bao nhiêu rắc rối phát sanh ...

Quan Sơn Nguyệt thờ người tại chỗ một lúc lâu, từ lâu lắm rồi bây giờ như chợt tỉnh, trở về thực tại, cũng nhẹ nhàng tiếng thở dài:

- Lý Tiên Tử ... Tiên tử ...

Nghĩ cũng lạ lùng!

Một cuộc hôn nhân, chẳng biết sẽ có thể kết thúc hay chẳng, lại khởi đầu bằng những tiếng thở dài, những vẻ sững sốt, những bất bình, hằn học.

Người bàn qua, kẻ luận lại, ai ai cũng lắc đầu, cũng tắc lưỡi, ai ai cũng khổ sở quanh vấn đề!

Lý Trại Hồng nhìn nghiêng chàng, gần giọng:

- Công tử lại định trách cứ tôi lộng giả thành chân, nhân đùa mà đưa mọi người vào cảnh khó xử, phải không?

Quan Sơn Nguyệt không đáp bằng lời, song thái độ, thần sắc của chàng còn rõ rệt hơn lời nói.

Lý Trại Hồng tiếp nói với giọng u buồn có ẩn ước niềm oán hận:

- Thực ra thì lần thứ nhất, tiểu sư muội gặp công tử tại Thiên Tề Biệt Phủ của Kỳ Hạo, con tim của tiểu sư muội đã hướng về công tử rồi. Sư muội trở về cứ nhắc nhở mãi đến công tử, chính đại sư tỷ cũng có nghe, và người chẳng hề khiển trách. Có lẽ vì thấy tình ý của tiểu sư muội như vậy, mà đại sư tỷ an bài chẳng? Xưa nay, đại sư tỷ có khi nào hành động hồ đồ đâu?

Sự tình càng được diễn giải, càng rõ rệt hơn, nhưng lại càng phức tạp hơn.

Phạm sự việc rõ rệt, thì dễ giải quyết, song ở đây, thì trái lại sự tình càng rõ rệt, mọi người càng nhận thấy càng rối rắm hơn.

Lý Trại Hồng luôn miệng thở dài. Sau cùng, nàng nhìn Quan Sơn Nguyệt, tiếp:

- Tôi hy vọng Quan công tử cho biết thái độ rõ ràng.

Quan Sơn Nguyệt lộ vẻ khó khăn.

Lý Trại Hồng lại nói tiếp:

- Tiểu sư muội sở dĩ tình nguyện xuất trận tiếp trợ công tử, là vì quá lo lắng cho sự an toàn của công tử. Bởi đại sư tỷ đã cho tất cả biết cái ý định tác hợp cuộc hôn nhân đó, nên tiểu sư muội mới dám công khai nhận là vợ của công tử.

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Tại hạ biết như vậy, nên tại hạ rất cảm kích Liễu Tiên Tử khẳng khái tiếp trợ ...

Lý Trại Hồng thở nhẹ:

- Thế là tốt! Tôi chỉ ngại công tử khinh thị Liễu sư muội thôi!

Quan Sơn Nguyệt hấp tấp đáp:

- Tại hạ chẳng hề có ý đó.

Lý Trại Hồng trang trọng hỏi:

- Bây giờ, công tử tính sao?

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm một lúc:

- Tại hạ ... tại hạ không thể kết hôn với Liễu Tiên Tử!

Giọng chàng rất nhẹ, trừ một Bành Cúc Nhân đứng ngoài xa xa, tại đó ai ai cũng nghe rõ.

Và dĩ nhiên ai ai cũng sững sờ, bầu không khí đã nặng nề, càng thêm trầm trọng.

Lý Trại Hồng Ầ «hừẦ» một tiếng:

- Tại sao? Tiểu sư muội không xứng đáng?

Quan Sơn Nguyệt buông được câu nói khó khăn rồi, cứ tiến tới luôn, chàng chính sắc mặt, đáp:

- Vấn đề không ở nơi người có xứng hay không xứng. Vấn đề là ở nơi tình cảm. Tại hạ không thể lấy một người vợ thiếu hẳn tình cảm, có thể thôi!

Lý Trại Hồng cao giọng:

- Nói nhảm! Tình cảm của tiểu sư muội so với bất cứ thiếu nữ nào, cũng chẳng kém phần nồng nàn, không thể cho rằng tiểu sư muội thiếu hẳn tình cảm!

Điều đó, tôi dám bảo chứng.

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Tiên tử hiểu lầm! Tại hạ nói tình cảm, là chỉ về cá nhân, tại thiếu tình cảm đối với Liễu Tiên Tử, chứ còn Liễu Tiên Tử có như thế nào, thì điều đó tại hạ chưa có dịp nhận xét.

Lý Trại Hồng u buồn ra mặt:

- Thế thì thôi! Không ai có quyền cưỡng ép ai làm một việc trái ý muốn!

Huống chi, về hôn nhân, lại càng không nên cưỡng ép!

Quan Sơn Nguyệt định ninh là Lý Trại Hồng phải sôi giận về lời tuyên bố của chàng, song lạ lùng thay, nàng hết sức bình tĩnh, bất quá, nàng chỉ để lộ vẻ u buồn, vậy thôi, và cũng chẳng phiên trách chi chàng.

Chàng tưởng cần phải nói một câu xoa dịu:

- Lý Tiên Tử! Tại hạ hết sức áy náy ...

Lý Trại Hồng lắc đầu, điểm nụ cười khổ:

- Tôi là người ngoại cuộc, công tử nói sao, tôi nghe thế, chẳng có gì quan hệ đến tôi cả. Bất quá ...

Nàng dừng lại một chút, đoạn tiếp:

- Tôi có mấy lời thành thật muốn tỏ bày với công tử!

Quan Sơn Nguyệt chỉnh nghiêm thần sắc:

- Xin Tiên tử cho nghe.

Lý Trại Hồng đưa mắt nhìn qua Liễu Y Áo lúc đó còn đang đứng sững như chết lặng. Với giọng rung rung, chứng tỏ nàng bị kích động mãnh liệt, Lý Trại Hồng tiếp:

- Công tử không thể lấy Liễu sư muội, thì tốt hơn hãy giết nàng ...

Quan Sơn Nguyệt giật mình trở mắt nhìn Lý Trại Hồng. Chàng tự hỏi, nàng nói thế là có ý tứ gì? Oán hận chàng mà nói hay thực ra nếu chàng từ chối thì sẽ có điều tai hại xảy đến cho Liễu Y Áo, chẳng hạn như nàng quần chí rồi tìm cách quên sinh? Hay Lý Trại Hồng muốn đùa chàng? Đùa để mỉa mai chứ chẳng phải để phôi pha một sự bẽ bàng?

Lý Trại Hồng lại tiếp:

- Không đâu, công tử! Tôi không thốt những lời nông nổi! Trong tình cảnh này, còn ai có tâm tư nghĩ đến những lời đùa? Trừ ra những người phi phạm thì phần đông thiếu nữ, khi đã yêu hay khi hận, họ đều đi đến chỗ cực đoan, họ có thể làm bất cứ việc gì, kể cả những điều mà họ biết là sẽ mang tai hại đến cho họ.

Riêng về Liễu sư muội thì, theo tôi hiểu, còn vượt qua cái mức cực đoan, có thể bảo nàng hiện tại ở cái chỗ tuyệt đoan rồi đó. Công tử đương diện khước từ, chẳng khác nào dùng ngọn roi mà quất mạnh vào đầu nàng, nàng vừa thất tình, vừa bị chạm tự ái, niềm hận bốc cao, nàng sẽ mất bình tĩnh, nàng sẽ trở nên đáng sợ hơn Tạ Linh Vận nữa đó.

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu.

Chẳng ai hiểu cái lắc đầu của chàng có nghĩa gì. Lắc đầu vì chạnh nỗi niềm dang dở của Liễu Y Áo, hay chàng muốn xác nhận lại một lần nữa là chàng không thể miễn cưỡng làm một việc chiếm trọn cuộc đời nàng? Hôn nhân là quan trọng, do đó ai ai cũng phải thận trọng, đâu có thể xem như trò đùa, muốn cột thế nào tùy thích, rồi khi cái hứng lảng xuống lại mở ra?

Lý Trại Hồng tiếp luôn:

- Tuy nàng là sư muội của tôi, mối liên quan giữa tôi và nàng rất mật thiết, tôi cũng không oán trách công tử, mà bất cứ ai có hảo tâm với nàng, cũng không thể vì nàng mà oán trách công tử.

Nhất Âu khẽ gật đầu.

Khổ Hải Từ Hàng không gật đầu theo những người đó, song lão tăng không tỏ thái độ phản đối.

Bành Cúc Nhân chớp chớp ánh mắt, ánh mắt đó có ẩn ước ít nhiều ý chí khích lệ Quan Sơn Nguyệt.

Lý Trại Hồng ngưng câu chuyện lại một lúc lâu, chờ xem Quan Sơn Nguyệt quyết định như thế nào.

Nhưng, chàng vẫn bất động.

Bất buộc, nàng phải cất tiếng:

- Cho rằng công tử không nở xuống tay, song bọn chúng tôi lại muốn công tử phải dứt khoát sự tình bằng cách hạ sát nàng. Trên đời này, một Tạ Linh Vận đã đủ gây khổ cho bao nhiêu người, thì khi mình biết là sẽ còn một họa hoạn lớn hơn sắp sửa phát sanh, tại sao mình không hủy diệt cái hậu hoạn đó?

Phụ họa với lời nói, nàng đưa cao một bàn tay, như chuẩn bị đánh vào tử huyệt của Liễu Y Áo.

Quan Sơn Nguyệt nhanh chân, vọt mình tới, ngăn chặn:

- Không nên! Đừng, Tiên tử!

Lý Trại Hồng trầm giọng:

- Tại sao? Công tử đã bằng lòng lấy nàng?

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu, tỏ vẻ kiên quyết:

- Điều đó thì không! Tại hạ không thể kết hôn với nàng, mà tại hạ cũng không thể giết nàng. Cả hai điều, không thể thực hiện được, tuy nhiên, tại hạ sẽ ngăn trở bất cứ ai gây tổn thương cho nàng.

Lý Trại Hồng buông tay xuống, thở dài:

- Công tử đã nhất định cái hậu quả như thế nào chứ?

Quan Sơn Nguyệt nghiêm sắc mặt:

- Dù hậu quả như thế nào, tại hạ xin một mình đảm trách, giả như Liễu Tiên Tử vẫn là con người tốt, thì tại hạ sẽ nhận lỗi của mình, dù thực sự tại hạ chẳng có lỗi chi cả, bởi không thể yêu ai đó, là có lỗi với kẻ đó sao? Còn như vì bất mãn, mà nàng trở nên tàn độc, thì lúc đó, tại hạ sẽ giết nàng cũng chẳng muộn.

Dù sao, tại hạ mong muốn thanh kiếm Bạch Hồng này sẽ chẳng bao giờ có dịp sử dụng cho trường hợp của nàng.

Lý Trại Hồng suy tư một chút:

- Tôi chỉ sợ, đến lúc đó thì cảm như quá muộn rồi.

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Cũng có thể là muộn, song chúng ta đâu có thể vô cớ mà giết người, huống chi người đó lại cùng một cánh với chúng ta? Phải chờ xem nàng có phạm tội như Tiên tử dự đoán. Dù nàng phạm tội, là một điều đáng tiếc cho cả nàng lẫn nạn nhân, song chúng ta phải chờ.

Lý Trại Hồng lại trầm ngâm một lúc nữa. Nàng nhìn Liễu Y Áo một thoáng, đoạn thở dài, thốt:

- Tôi chưa biết cách an bài như công tử có kết quả như thế nào, song tôi cảm thấy kính phục công tử vô cùng. Về đạo lý, thì tôi không tranh luận được với công tử. Cho nên, tôi giao nàng cho công tử đó.

Quan Sơn Nguyệt nhận ra, tuy nàng nói thế, song ánh mắt của nàng ngời lên cái sát ý rõ rệt. Chẳng những sát cơ hiện nơi ánh mắt nàng, mà trong tia nhìn của Nhất Âu và Linh Cô, sát khí cũng bốc bùng quá lộ liễu.

Khổ Hải Từ Hàng niệm phật hiệu, thốt:

- Bần tăng xin mang nàng theo!

Lão cúi mình xuống, nắm áo Liễu Y Áo, tay kia lão áp nơi huyệt tâm khẩu của nàng.

Nhanh như chớp, Quan Sơn Nguyệt đánh ra một chưởng, trúng cánh tay lão hòa thượng.

Bàn tay của lão hòa thượng rời ngay huyệt tâm khẩu của Liễu Y Áo.

Chàng hét:

- Đại sư làm gì thế?

Qua cái chạm đó, Khổ Hải Từ Hàng bị dội lại ba bước, còn Quan Sơn Nguyệt cũng bị đẩy lui về phía hậu, xa hơn nửa trượng.

Không chậm trễ, Khổ Hải Từ Hàng dùng phách không chưởng đánh xuống Liễu Y Áo đang nằm mê man dưới đất.

Không thể can thiệp kịp thời, Quan Sơn Nguyệt hét lên một tiếng lớn.

Ngờ đâu, Liễu Y Áo lặn qua một bên, lấy thế tung bóng mình lên không, lộn luôn một vòng, đáp xuống. Nàng nhìn mọi người, ánh mắt bốc lửa căm thù, gằn từng tiếng:

- Tốt lắm! Các người cho rằng chỉ có các người hiểu ta, chứ ta lại chẳng hiểu các người sao? Thái độ của các người đã rõ rệt lắm rồi!

Quan Sơn Nguyệt kêu lên:

- Tiên tử ... không hôn mê ... thực sự ...

Liễu Y Áo cười lạnh:

- Ta có hôn mê thật đấy, song chỉ một thoáng thôi, ta tỉnh lại ngay! Cũng may là ta tỉnh lại sớm, nhờ thế mới nghe rõ các người nói với nhau những gì! Hừ!

Sư tử, chúng ta cùng sống bên nhau qua nhiều năm, sư tử quên đi chẳng? Hừ!

Người! Ta cùng người thường sống đôi nhau, dạo khắp các ngọn đồi, đỉnh núi quanh vùng! Hừ! Người nữa, mở miệng ra là nói toàn những lời đạo đức, luôn luôn nhắc nhở đến chúng sanh! Hừ!

Nàng trách luôn bà người, Lý Trại Hồng, Linh Cô và Khổ Hải Từ Hàng!

Lý Trại Hồng và Linh Cô then đỏ mặt.

Chỉ có Khổ Hải Từ Hàng, giữ vẻ mặt thản nhiên, đáp:

- Bất cứ hành động nào của bản tăng, cũng dựa vào cái đạo từ bi, bác ái.

Cho nên, làm một việc gì, bản tăng chẳng bao giờ then với lương tâm, bất quá, cái quan niệm của mỗi người mỗi khác, do đó sự nhận xét phải bất đồng!

Liễu Y Áo không buồn lưu ý đến lão nữa, nàng hướng qua Quan Sơn Nguyệt, những biểu lộ trên gương mặt nàng vô cùng phức tạp, chứng tỏ tâm tư nàng đang có ngàn ý niệm dâng lên.

Nàng nhìn chàng một lúc lâu, rồi buông nhẹ tiếng thở dài, thốt:

- Còn người! Ta biết nói sao bây giờ! Người là kẻ mà ta hận nhất trong thế gian này, người là kẻ mà ta kính phục nhất trong thiên hạ, giữa hai cực đoan đó, từ nay ta áp dụng một chủ trương! Cái chủ trương của ta, là tận dụng mọi thủ đoạn, đối phó với người, quyết trừ diệt người khỏi dòng đời, cho đến khi nào người ngã gục dưới chân ta mà chết, ta sẽ vì người khóc lên cho vơi niềm uất hận, rồi ta tự tuyệt để đáp lại thịnh tình của người! Cái thịnh tình do người dành cho ta hiện tại, có mọi người chứng kiến!

Quan Sơn Nguyệt thờ người ra đó, chẳng biết phải đối đáp làm sao với nàng.

Nàng thốt xong, còn nhìn chàng một lượt cuối, một phút sau, nàng quay mình nhún chân tung bóng người lên không, thoát đi nhẹ nhàng như con chim lướt gió ...

Nàng đã đi lâu rồi, những người tại cục trường vẫn còn bất động.

Mãi một lúc sau, Bành Cúc Nhân bước tới nắm chéo áo của Quan Sơn Nguyệt, thốt:

- Quan công tử, nếu hiện tại công tử chẳng còn việc gì bắt buộc phải lưu lại đây, thì xin đi theo già, đi gặp một người!

Quan Sơn Nguyệt hấp tấp hỏi:

- Ai? Ai?

Bành Cúc Nhân thở dài:

- Trương Thanh! Vị cô nương đáng thương hơn bất cứ ai trên trần gian này!

Nàng vì công tử mà trải qua chẳng biết bao nhiêu gian khổ mà giờ đây hầu như chẳng còn là một con người ...

Quan Sơn Nguyệt biến sắc, cấp tốc hú vọng một tiếng dài, con Minh Đà từ đâu đó chạy bay đến.

Chàng không thốt một tiếng cáo từ, nắm tay Bành Cúc Nhân, cùng nhảy lên lưng Minh Đà.

Con thú chẳng đợi chủ nhân giục, cất vó chạy đi ngay ...

33. Tình Là Dây Oan

Minh Đà lướt vó xuống núi như bay, gió chiều từ đồng nội cuộn về, mang cái mát dịu xoa mặt cho khách lữ hành, song riêng Quan Sơn Nguyệt không nghe nhiệt độ trong người lắng xuống mấy mai.

Chàng nôn nóng cực độ, Minh Đà vừa rời cục trường là chàng hỏi ngay Bành Cúc Nhân:

- Đại Nương! Việc gì đã xảy đến cho Trương Thanh?

Bành Cúc Nhân thở dài:

- Bệnh! Con bệnh đến hồi nguy kịch!

Chừng như Quan Sơn Nguyệt không tin như vậy, lại hỏi:

- Làm sao mà nàng thọ bệnh?

Bành Cúc Nhân Ầ «hừẦ» một tiếng:

- Bệnh đến, là thọ bệnh, là mang bệnh, chứ còn làm sao nữa? Chẳng lẽ con người ăn ngũ cốc, ăn đủ loại vật thực, trong một cơn bất thường nào đó, không thể ngã bệnh à?

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Tiểu diệt đầu có ý nghĩ như thế đâu, đại nương! Chẳng qua, tiểu diệt lấy làm lạ là, ngoại tổ nàng, thân phụ nàng, đều là những bậc danh y, nàng phải được hai vị đó truyền cho ít nhiều tri thức về y học, nàng phải biết cách bảo dưỡng, dù có lâm bệnh đi nữa, hẳn nàng cũng hiểu phương pháp chữa trị hữu hiệu chứ! Tại sao lại để cho cơn bệnh chuyển sang giai đoạn nguy kịch?

Bành Cúc Nhân nhếch nụ cười khổ:

- Được liệu chỉ chữa trị những chứng bệnh về cơ thể, chứ còn về tâm bệnh thì dù cho Hoa Đà, Biển Thước có sống lại cũng phải chào thua!

Quan Sơn Nguyệt sững sờ. Một lúc lâu, chàng hỏi tiếp:

- Nàng còn thắc mắc về thân phụ của nàng à? Nàng uất hận về phong thinh quanh thân nàng à?

Bành Cúc Nhân gật đầu.

Quan Sơn Nguyệt thở dài:

- Lạ thật! Gia gia nàng làm sao thì làm, hành vi của lão ấy có quan hệ gì đến nàng đâu! Huống chi, tại đại hội Long Hoa vừa qua, tiểu diệt có gặp Trương Vân Trúc, cứ theo lời lão thuật sơ lược thì bên trong sự tình có nhiều uẩn khúc, và chừng như những việc đó, chẳng phải do y làm nên ...

Bành Cúc Nhân gật đầu:

- Nàng cũng có nghe như vậy. Chính nàng có đến từng môn phái một, những nơi có bị thiệt hại ít nhiều, người ta cũng cho nàng biết là không hẳn Trương Vân Trúc đã hành động như vậy, và ai ai cũng nghi ngờ có một bàn tay bí mật nào đó gây ra tội tình ...

Quan Sơn Nguyệt hấp tấp hỏi:

- Thế thì Trương Thanh còn lý do gì mà uất hận đến độ, phải mang bệnh nặng?

Bành Cúc Nhân lộ vẻ buồn thảm ra mặt:

- Hầu hết các môn phái đều không tin quyết là Trương Vân Trúc có làm điều thiệt hại cho họ, riêng tại Âm Sơn thì ...

Bà thở dài, rồi tiếp:

- Vô Cực Kiếm Phái lại quả quyết là người dụ hoặc thiếu nữ tiên Âm Lệ Hoa, chính là Trương Vân Trúc!

Quan Sơn Nguyệt giật mình, lắc đầu luôn mấy lượt:

- Không! Không thể có điều đó! Chính tiểu diệt có hỏi qua Trương Vân Trúc, lão cực lực phủ nhận việc ấy. Và tiểu diệt rất tin tưởng Trương bá bá không thể có hành động quá hèn đến mức độ đó!

Bành Cúc Nhân cười lạnh:

- Công tử dễ tin người quá chừng! Trương Thanh cô nương đã điều tra đích xác sự tình rồi, nhất định không thể lầm.

Quan Sơn Nguyệt vẫn không tin:

- Bằng vào đâu mà Trương Thanh dám quả quyết là Trương bá bá có tội?

Bành Cúc Nhân lắc đầu:

- Già nói làm sao được? Công tử muốn biết, cứ hỏi nàng thì biết! Già thú thật không được hiểu rành cho lắm, bắt quá, già dám đoán định là Trương Vân Trúc không nói đúng sự thật với công tử. Nếu lão ta là con người tốt, thì chẳng khi nào lão lại chịu giao tiếp với bọn sứ giả Ma Cung.

Quan Sơn Nguyệt nín lặng. Chàng không cãi lý, song chàng vẫn tin tưởng là Trương Vân Trúc không bao giờ làm cái việc quá khốn nạn đó được. Còn như, lão ta có theo bọn sứ giả Ma Cung, thì điều đó hiểu nhiên rồi, lão có dụng ý gì, chỉ có lão mới biết được mà thôi. Chàng không biết, thì làm sao biện hộ cho lão được, trước lời trách cứ của Bành Cúc Nhân?

Chàng trầm ngâm lâu lắm, lại hỏi:

- Trương Thanh hiện tại ở tại Đại Ba Sơn? Nàng làm gì ở đó?

Bành Cúc Nhân Ầ«hừẦ» lạnh:

- Già chẳng đã nói với công tử là nàng mang bệnh sao? Mang bệnh thì tự nhiên dưỡng bệnh, chứ còn làm gì nữa?

Quan Sơn Nguyệt cười gượng, mặc nhận là mình hỏi vớ vẩn nên chàng không lấy làm khó chịu về thái độ của Bành Cúc Nhân trong thái độ mỉa mai chàng. Chàng có vẻ mơ màng, suy tư một lúc, đoạn lắc đầu thốt:

- Thật là kỳ quái! Tiểu điệt chẳng làm sao hiểu nổi! Dưỡng bệnh, ở đâu lại chẳng được, vì lý do gì, nàng lại tìm đến Đại Ba Sơn, cam với cảnh tịch mịch giữa chốn hoang vắng lạnh lùng ...

Bành Cúc Nhân Ầ«hừẦ» một tiếng:

- Điều đó không đáng trách! Bởi, ngoài Đại Ba Sơn ra, trong trần gian rộng lớn bao la này, chẳng còn nơi nào cho nàng dung thân được!

Quan Sơn Nguyệt kinh ngạc, toan hỏi gì đó, Bành Cúc Nhân vội khoát tay ngăn chặn:

- Công tử đừng hỏi già nữa, già không thể nói, dù là về vấn đề gì, già cũng không thể giải thích cho công tử hiểu. Khi gặp nàng rồi, tự nhiên công tử sẽ hiểu.

Thú thật với công tử, cả cái việc đi tìm công tử, với công tử đến đó gặp nàng là do chủ ý riêng của già đó thôi, chứ nàng không còn tưởng là gặp mặt công tử.

Quan Sơn Nguyệt lại càng mơ hồ, đôi mày cau lại, kêu khê:

- Đại nương càng nói, tiểu điệt càng hoang mang ...

Bành Cúc Nhân thở dài:

- Hoang mang là phải, bởi công tử chẳng cần hiểu làm gì.

Bà tiếp luôn:

- Hiểu cho nàng, cũng tốt, không hiểu cho nàng cũng chẳng sao! Tình trạng của nàng ngày nay cảm như vô cứu rồi, tuy nhiên, già nghĩ rằng, sự chí tình của công tử có thể giúp nàng thoát ly vòng thống khổ ...

Trước kia, thì chàng còn hiểu kỳ, gặp một bí mật nào, quyết khám phá cho kỳ được bí mật đó. Song từ lúc tham dự cuộc đại hội Long Hoa, giữ một vai trò trọng yếu trong những diễn tiến của tổ chức ma quái đó, chàng đã tạo cho mình một tập quán tiếp xúc với mọi bí mật, cái tập quán đó giúp chàng giữ được thần nhiên, và đè nén mọi hiểu kỳ. Và, chàng cũng thu thập luôn một kinh nghiệm, là đừng bao giờ hỏi nơi ai một sự bí mật nào, muốn hiểu một bí mật, chẳng khác gì hơn là tự mình khám phá, có hỏi ai cũng vô ích.

Cho nên, hiện tại, chàng không hỏi gì thêm nơi Bành Cúc Nhân, chàng thừa hiểu, có hỏi bà, vị tất bà lại chịu tiết lộ với chàng? Chàng im lặng, suốt một quãng đường dài.

Bành Cúc Nhân chừng như lấy làm lạ về thái độ của chàng, qua một lúc, lại hỏi:

- Sao công tử không nói gì?

Quan Sơn Nguyệt cười khổ:

- Biết nói gì bây giờ, đại nương? Mà nói gì để làm gì? Điều mà tiểu diệt muốn hỏi, muốn biết, thì đại nương lại chẳng thể nói ra, tiểu diệt nghĩ, nên nín lặng là hơn! Cứ đi, khi nào đến rồi, chạm trán với sự tình rồi, nhìn sự tình, hiểu được cũng tốt, không hiểu được thì đành vậy thôi, đại nương ạ!

Bành Cúc Nhân cảm hờn:

- Không hỏi thì đành đi, song ít nhất công tử cũng phải nói gì chứ? Ít nhất công tử cũng phải biểu hiện một vài cảm nghĩ nào đó, chứng tỏ từ ngày chia tay đến nay, công tử vẫn dành cho nàng một điểm nhỏ quan hoài ...

Quan Sơn Nguyệt thở dài:

- Vừa nghe đại nương cho biết về tình trạng của nàng, tiểu diệt chẳng kịp giả từ ai, cấp tốc lên đường, như vậy chưa đủ sao, đại nương?

Bành Cúc Nhân cười lạnh:

- Đủ à? Bao nhiêu đó mà cũng cho là đủ à? Công tử có hiểu được đâu, từ lúc đó đến bây giờ, nàng đã hy sinh như thế nào cho công tử? Mà thôi, những gì nàng đã làm, sau lưng công tử, công tử không hiểu, cũng chẳng đáng trách. Hãy nói đến cái việc nàng trải qua bao nhiêu gian lao, nguy hiểm, đưa công tử từ Lạc Hồn Cốc đến Côn Lôn Sơn, đem sanh mạng của nàng, thử thách với bất thường trên quảng đường vạn dặm, công tử sống lại, nếu không nhờ nàng thì nhờ ai chứ?

Nàng đã khóc cho công tử lúc đó, nàng dùng những hạt lệ bi sầu tắm liệm lúc công tử mê man như chết, nàng liệm công tử bằng cái tâm thành, trước khi gởi công tử nằm vĩnh viễn trong đất lạnh! Công tử sống lại nhờ nàng, bây giờ nàng hấp hối, thử hỏi vì ai, mà cũng thử hỏi ai có nghĩ đến nàng, ai sẽ cứu nàng?

Quan Sơn Nguyệt hoảng hốt:

- Sao đại nương nói là nàng chỉ thọ bệnh, chứng bệnh có phần nặng, mà thôi?

Thế tình trạng của nàng nguy kịch đến mức độ đó à? Nàng hấp hối?

Bành Cúc Nhân có cái dáng như kẻ lỡ lời, thốt ra rồi là hối hận ngay. Bà hối hận, nên bà sửa chữa:

- Công tử hỏi nhiều, cũng thế thôi, già chỉ tóm lược là nàng hiện tại thống khổ phi thường, nàng đã từ bỏ tất cả những gì đáng tha thiết nhất trên đời chỉ vì công tử đó!

Quan Sơn Nguyệt cau mày:

- Nàng đã dành cho tiểu diệt một mối tình tha thiết, thế sao nàng không tưởng gặp lại tiểu diệt?

Bành Cúc Nhân rơi vào mâu thuẫn:

- Ai nói là nàng không tưởng gặp công tử?

Quan Sơn Nguyệt nhìn lại bà:

- Đại nương quên rằng chính đại nương vừa nói đó sao?

Bành Cúc Nhân thở dài:

- Phải! Già có nói như vậy! Già hồ đồ quá chừng! Bởi hồ đồ nên nói đầu xuôi đuôi ngược! Thì ra thì, nàng có nói là không muốn gặp lại công tử, tuy nhiên, già hiểu, miệng nàng thốt, mà lòng nàng nghĩ trái ngược. Già hiểu rõ là nàng đang trông chờ công tử, từng phút, từng giây, từng ngày, từng tháng đó, công tử!

Chừng như, nàng nghĩ là thà chết chứ không chịu tỏ ra tha thiết trông chờ!

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm một lúc lâu. Sau cùng chàng cất giọng u buồn, thốt:

- Tiểu diệt minh bạch rồi, đại nương! Tiểu diệt trước sau, vẫn gìn giữ một sự chân thành đối với nàng, đại nương đã thấy là tiểu diệt từ khước Liễu Y Áo.

Bành Cúc Nhân chận lời:

- Cũng vì công tử biểu hiện tâm tình như thế, già mới tiết lộ hành tung của Trương Thanh với công tử đó!

Quan Sơn Nguyệt chính sắc:

- Đại nương! Giả như đại nương tin tưởng nơi tiểu diệt, thì hãy tỏ thật tình hình cho tiểu diệt hiểu. Hiện tại, nàng ra sao? Nàng ở tại Đại Ba Sơn ...

Bành Cúc Nhân lắc đầu, thấp giọng đáp:

- Công tử lượng xét cho già. Già không thể nói những gì khó nói. Đưa công tử đến gặp Trương Thanh, là già làm một điều sai quấy rồi đó, làm sao già dám bép xép hơn? Già biết là sai quấy, song vẫn làm, bởi già thọ ơn Tuyết Lão Thái Thái, già mến cái nghĩa của Trương Thanh. Già phải làm một cái gì cho họ. Nếu không vậy, thì đừng mong già hở miệng đối với bất kỳ ai.

Để biểu lộ sự cương quyết, bà cắn môi, nín lặng.

Trước thái độ đó, Quan Sơn Nguyệt còn hỏi han gì được nữa? Chàng thất vọng đến chán chường, cúi đầu, giục lạc đà chạy nhanh.

Đường đến Đại Ba Sơn, dài ngàn dặm, một con đường hầu như hoang vắng, lâu lâu mới có khách lữ hành đi qua, đường hoang vắng thì không được phẳng bằng cho lắm, tuy nhiên Minh Đà vốn quen cát vó trên những nẻo đường gồ ghề, nên không lâu sau, họ cũng đến nơi.

Minh Đà vừa đến chân núi, Bành Cúc Nhân bỗng lộ vẻ bất an. Bà nhìn qua Quan Sơn Nguyệt, thốt:

- Già không thể cùng đi với công tử lên đó, thôi thì công tử cứ lên, rồi tùy cơ mà xử trí. Cần nhất là công tử phải kiên tâm, trì chí, vô luận làm sao, công tử cũng phải nghĩ đến Trương Thanh, vô luận làm sao, công tử cũng đừng khinh phụ nàng. Thôi, công tử đi đi, già vái van hoàng thiên phù hộ, trợ giúp công tử thành công!

Bà thốt xong, nhảy xuống đất, rồi phóng chân chạy đi, không đợi nghe Quan Sơn Nguyệt nói gì.

Thái độ của bà kỳ lạ quá, chàng đâm lo, song chàng chẳng chút nghi ngờ về tâm ý của Bành Cúc Nhân. Qua phút giây sửng sốt, chàng giục Minh Đà vượt qua dòng suối trước mặt, rồi tìm đường lên núi.

Con đường trải ra trước mặt, thoát đầu rất rộng rãi, nhưng càng lên cao, càng hẹp lại, hẹp đến độ chỉ vừa vịn cho một người lách mình mà đi mới lọt.

Đường lên lại nằm giữa hai vách đá, trên đường rêu xanh mọc dày, trơn trượt.

Người chỉ lách mà đi, thì còn lạc đà, to lớn làm sao qua được? Bắt buộc chàng phải để con vật lại, rồi lấy chiếc Độc Cước Kim Thân giắt vào mình, dè dặt bước đi.

Qua hơn bảy tám dặm đường, chàng trông thấy một khoảng trống vừa cao, vừa bằng phẳng, bên trên có mây che phủ.

Mồ hôi đổ ra ướt đầm cả mình chàng.

Lên đến bình đài rồi, chàng thở một một lúc, rồi nhìn về phía trước, bất giác chàng lắc đầu, cau mày. Thì ra, con đường đến đây là đoạn cuối, nếu muốn tiếp tục lên cao, thì chẳng còn cách nào khác hơn là biến thành con vượn, chuyền cây.

Cây cao chỉ chút, dây leo chẳng chịt, giây khá lớn, có thể chi trì sức nặng một người đeo. Như vậy, đối với chàng, có gì khó khăn đâu? Thế tại sao chàng cau mày, lắc đầu? Phải có một nguyên do nào đó, khiến chàng cau mày lắc đầu.

Nguyên do, chẳng phải khó leo, chẳng phải thân thể chàng quá nặng, sợ dây leo không chịu nổi chi trì. Nguyên do, là chiếc Kim Thân Độc Cước sau lưng chàng. Chiếc Kim Thân nặng lối ba bốn trăm cân, sức nặng của nó, cộng với sức nặng của thân thể chàng, phải là quan trọng.

Đường dây kia có chịu nổi hay chẳng?

Dây leo đứt, tự nhiên phải rơi xuống, mà bên dưới thì đá nhọn tủa lên chơm chớm, như ngàn muôn lưỡi gươm giáo chong lên, xương thịt nào rơi xuống mà còn nguyên vẹn với những mũi nhọn đó? Giả như chàng lừa thế, rơi êm được, thì làm sao chàng trở lên bên trên? Lòng hổ sâu gần như trăm trượng, vách đá lại không có chỗ vịn, làm sao chàng trở lên được?

Trong khung cảnh đó, chàng dù có học được một thân bản lĩnh, cái bản lĩnh của chàng cũng cần như vô dụng.

Chàng trầm ngâm một lúc lâu, suy tư, tìm biện pháp vượt qua đoạn đường đó. Sau cùng, chàng phải dùng đến biện pháp cuối cùng, một biện pháp mà ai ai cũng có thể dùng, chẳng cần vận dụng trí óc tìm kiếm.

Chàng lấy chiếc Kim Thần, vận thần lực ấn xuống mặt đá dưới chân, đến khi Kim Thần lún sâu ngang cổ, chàng dừng lại, đoạn chàng lấy chiếc Minh Đà Lệnh, quấn dây quanh cổ kim thần. Sau đó, chàng dùng chỉ lực, viết mấy chữ lên mặt đá, cạnh kim thần:

Â«Minh Đà Lệnh Chủ để lạiÂ».

Cái ý của chàng là chẳng hề có một người nào lấy nổi chiếc Kim Thần. Giả như có người thừa công lực lấy ra, thì người đó hẳn phải là một nhân vật siêu phàm, và nếu là nhân vật siêu phàm, thì chẳng khi nào lại tham cái vật đó. Còn nếu ai lấy lên được rồi, mà lại muốn đoạt luôn thì, người ấy quả có ý muốn chống đối chàng. Kim Thần mất đi, người nào có chống đối chàng, hẳn phải để lại bút tích, cạnh mấy chữ của chàng, và do theo bút tích đó, chàng tìm thấy dễ dàng.

Bởi, người ta dám chống đối, tất phải lưu bút khiêu khích, chỉ rõ địa chỉ.

Làm xong các việc đó, chàng thở phào. Thở phào rồi, chàng ngẩng đầu lên, bắt giắc chàng giật mình. Bởi, chẳng rõ xuất hiện từ lúc nào, một người đang đứng trước mặt chàng.

Người đó có thân pháp nhẹ nhàng quá, đến gần chàng, mà chàng chẳng hay biết gì cả. Người đó từ nơi nào đến? Từ một nơi bí ẩn dưới hổ sâu, hay từ trên cao xuống?

Người đó tuổi độ ba mươi, dung mạo đoan chính, mặc y phục nho sinh, nhìn thoáng qua cũng thấy rõ cái vẻ tư văn thanh nhã.

Nhưng, cái dáng đó không đánh lạc hướng nghĩ của Quan Sơn Nguyệt, vì chàng nhận ra, con người đó phải là một nhân vật hữu danh trên giang hồ, một nhân vật mà cái dáng nho nhã bên ngoài không che dấu nổi một công phu tu vi thâm hậu bên trong.

Ít nhất, Quan Sơn Nguyệt cũng nhận xét như vậy, và chàng tin tưởng nơi nhãn lực của chàng lắm. Bởi, đánh bại được Tạ Linh Vận, chàng tỏ ra là một tay lợi hại lắm rồi, nhãn quang, thánh giác của chàng phải linh diệu vô cùng. Thế mà người đó xuất hiện bên cạnh chàng, chàng chẳng hề hay biết! Nếu người đó chẳng có một bản lĩnh tân kỳ, thì làm sao có thân pháp nhẹ như chiếc lá rơi?

Người đó đằng hắng một tiếng, hỏi:

- Tôn giá là Â«Minh Đà Lệnh ChủÂ»?

Quan Sơn Nguyệt vòng tay nghiêng mình chào lại:

- Phải, tại hạ là Quan Sơn Nguyệt.

Người đó như không lưu ý đến tên họ của chàng, y cứ nhìn xuống mấy chữ trên mặt đá, buộc miệng tán:

- Khắc chữ được như thế, quả thật đáng phục!

Quan Sơn Nguyệt khiêm tốn:

- Huynh đài quá khen!

Người đó chớp mắt, tiếp:

- Hay thì có hay, song cái cách viết chữ chưa đúng mức hỏa hầu. Điều đó, hiện tại tôn giá không thể nhận ra được, mà chính tại hạ cũng chẳng biết phải giải thích làm sao cho tôn giá hiểu. Sau ba mươi năm, nếu

tôn giá có dịp trở lại đây, nhìn bút tích cũ, sẽ thấy rõ là tại hạ phê bình không sai, cho nên, phàm tả tự, cũng phải mất lắm công phu mới luyện được một thủ pháp khả quan!

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Đa tạ các hạ chỉ giáo những sự khuyết kém, song tại hạ học viết, bắt quá chỉ để dùng thay lời, dùng chữ để lưu cái ý lại mà thôi, chứ chẳng phải với niềm kỳ vọng trở thành danh gia ...

Người đó Â«hừÂ» một tiếng:

- Tôn giá nói thế là tự mình xem rẻ lấy mình rồi! Tả tự như tôn giá, là có thiên tài đó, có điều cái thiên tài chưa được trau dồi đúng mức thôi. Như một viên kim cương, nó còn nguyên hình, nguyên trạng, là cái giá của nó không được trọng lắm, nó cần phải qua tay thợ khéo dẻo, chuốt, giũa mài, nó mới trở thành một vật ngang giá trị liên thành. Các hạ có thiên tài, không trau dồi thiên tài, thì uống biết bao? Các hạ xem rẻ thiên tài, là điều đáng tiếc vậy! Phải làm mọi cách để phát huy thiên tài chứ!

Bất ngờ mà bị người chỉnh như vậy, bất ngờ mà tiếp thọ một sự giáo huấn như vậy, Quan Sơn Nguyệt dở khóc, dở cười. Chàng có thích cái đề tài thảo luận này đâu mà phải bàn bạc dài dòng?

Chàng không biết phải giải đáp làm sao cho xuôi, vừa tránh phí phạm thì giờ, vừa không thất lễ độ.

Người đó chưa chịu buông tha chàng, trầm gương mặt tiếp luôn:

- Tại hạ không có ý mạo phạm đến tôn giá đâu, chỉ vì tại hạ có cái tâm liên ái thiên tài, thấy tôn giá không khai thác thiên tài, nên tiếc vậy thôi. Chúng ta là hai kẻ xa lạ, khi nào tại hạ dám vô lễ với tôn giá?

Quan Sơn Nguyệt bắt buộc phải đáp:

- Các hạ có hảo ý, tại hạ hết sức cảm kích ...

Người đó khoát tay:

- Chẳng cần phải khách khí. Tại hạ rất tinh tường về pháp tả tự, bình sanh rất thích xem nét bút của thể nhân, cho nên gặp tôn giá, tại hạ nhận thấy quả có thiên tài, thành hứng khởi, khuyến khích, hy vọng tôn giá trở nên danh gia, mình sẽ cùng nhau nghiên cứu ...

Quan Sơn Nguyệt chán lắm rồi, để chấm dứt câu chuyện, chàng hứa liêu:

- Được rồi, ngày sau tại hạ sẽ nhờ các hạ chỉ điểm, hiện tại thì ...

Người đó cười tươi, không đợi chàng dứt câu, chặn ngay:

- Hay lắm! Tại hạ ngụ trên đỉnh núi kia, lúc nào các hạ thấy hứng, xin cứ đến đó.

Quan Sơn Nguyệt giật mình:

- Các hạ ở trên đó?

Người đó cũng giật mình:

- Tôn giá lấy làm lạ? Thế ra, tôn giá cũng ở trên đó? Thế ra chúng ta ở gần nhau, mà từ lâu không ai hay biết?

Quan Sơn Nguyệt khoát tay nhanh:

- Không! Tại hạ là người viễn phương, có một bằng hữu trên đó.

Người ấy thở nhẹ:

- À!

Rồi y tiếp luôn:

- Người ở trên đó không nhiều, chẳng hay vị bằng hữu của tôn giá là ai?

Quan Sơn Nguyệt đáp:

- Một thiếu nữ, nàng tên là Trương Thanh.

Người đó thoáng biến đổi thần sắc, chú mắt nhìn Quan Sơn Nguyệt kỹ hơn một chút, đoạn hỏi:

- Đúng rồi, trên đỉnh núi, có một nữ nhân. Tôn giá đến tìm nàng ấy? Có việc chi chăng?

Tại sao y lại hỏi việc riêng tư của người? Mà lại là việc liên quan giữa một nam một nữ?

Tự nhiên, Quan Sơn Nguyệt bất bình, nhưng nghĩ lại, chẳng phải lúc chàng tranh luận với kẻ xa lạ, và lại điều đó không mang lại cho chàng một mảy mai tiện ích nào cả. Chàng dần lòng đáp:

- Trương cô nương là người quen biết của tại hạ, hôm nay tiện đường qua Đại Ba Sơn, dừng chân lại thăm viếng nàng ...

Người đó nhìn xuống, lắc đầu:

- Trương tiểu thơ không tiếp khách.

Lần này thì sự bất bình tăng lên một phần và cái phần tăng đó là giọt nước làm tràn cái chén đầy. Chàng trầm gương mặt, lạnh lùng thốt:

- Lời nói đó, chỉ có mỗi một mình Trương cô nương thốt được mà thôi, chính nàng nói mới hợp lý.

Người đó Ầ «hừẦ» một tiếng, so vai:

- Tại hạ thốt, cũng như Trương tiểu thơ thốt, cả hai cùng thốt được cả và vẫn hợp lý như thường. Bởi từ ngày lên đỉnh núi ẩn cư, Trương tiểu thơ biểu hiện ngay cái ý tạ khách. Bất quá, nàng còn giao du với những người trên đỉnh, chứ khách phương xa thì đừng hòng được nàng tiếp kiến.

Quan Sơn Nguyệt nổi giận:

- Tại hạ không tin! Nàng có thể từ khước tất cả mọi người, nhưng nàng phải dành cho tại hạ một ngoại lệ. Nhất định là nàng sẽ tiếp kiến tại hạ.

Người đó liếc xéo qua chàng, rồi lạnh lùng nói:

- Tại hạ chỉ thay mặt Trương tiểu thơ, biểu lộ cái ý của nàng, với bất cứ ai muốn tìm gặp nàng. Các hạ không tin thì cứ tìm đến nàng. Nàng có tiếp kiến hay không, điều đó chẳng liên quan gì với tại hạ.

Biết là đối tượng có ý mĩa mai chàng, bởi y nghĩ rằng không có đường lên núi, chàng làm gì lên trên đó được mà hòng gặp Trương Thanh? Y thách thức chàng rõ rệt. Chàng cười nhạt, thốt:

- Tuy không có đường lên đỉnh, nhưng chẳng có gì ngăn trở nổi tại hạ, khi tại hạ muốn làm một cái gì.

Người đó cười mỉa:

- Tự nhiên! Các hạ đến được đây rồi, thì còn một đoạn đường ngắn nữa, hẳn cũng thừa khả năng vượt qua. Vậy xin mời các hạ!

Núi, đâu phải là giang san riêng biệt của y? Quan Sơn Nguyệt có cần chi y mời? Giả như chàng cứ tiến tới, thì liệu y ngăn chặn chàng được sao? Chẳng qua, y buông lời mời thỉnh, là có cái ý xác nhận lại một lần nữa sự thách thức đó.

Xác nhận lại sự thách thức, là y tin chắc chẳng bao giờ Quan Sơn Nguyệt lên được.

Quan Sơn Nguyệt trừng mắt nhìn y một phút, đoạn nhún chân, nhảy cao hơn hai trượng, hai tay chụp vào sợi dây cỏ leo.

Chụp được đường dây rồi, chàng nhìn trở xuống, thấy người đó rút chiếc kim thần từ trong lòng đá ra, cầm nơi tay, quan sát. Chàng kinh hãi, buông tay, đáp xuống chỗ cũ, hét:

- Đó là vật của tại hạ, các hạ không được phép mó đến.

Người đó điểm một nụ cười, tay vẫn cầm chiếc kim thần. Quan Sơn Nguyệt vừa đáp xuống thì y nhún chân nhảy lên, chụp đường dây. Qua mấy lượt uốn mình, y biến mất trong vùng sương mù bên trên đầu Quan Sơn Nguyệt.

Thân pháp của y rất nhẹ, rất nhanh, nhanh đến độ làm cho Quan Sơn Nguyệt phải kinh hãi, bình sanh chàng chưa gặp một nhân vật nào luyện được thuật khinh công đến mức đó.

Từ lúc người đó xuất hiện, chàng đã nhận xét y là người có tài nghệ phi thường, song bất quá chỉ ở trong mức độ mà chàng tưởng tượng nổi. Nhưng, bây giờ, chàng phát hiện ra, cái tài của người đó trên xa chỗ ước đoán của chàng.

Không nói chi đến việc khác, chỉ nội cái việc y rút dễ dàng chiếc kim thần khỏi lòng đá, cũng là phi thường rồi. Trên giang hồ, luyện nội lực được như y, phỏng có mấy tay?

Y là người ẩn cư trên đỉnh núi, mà trên đó, chẳng phải chỉ có một mình y, thế thì trên đó có những ai? Họ sống riêng biệt nhau hay hợp thành tổ chức, chẳng hạn như, Long Hoa Hội?

Cái gì thì chưa biết chắc làm sao, chứ có thể hiểu là những người trên đó có bản lãnh đáng sợ lắm vậy.

Tại sao Trương Thanh lại hòa hợp với những người đó, và cam tâm tình nguyện sống đơn độc trên đỉnh Đại Ba Sơn, quên hẳn những người cũ, vui vầy với những người mới?

Quan Sơn Nguyệt nhớ lại những ngôn từ úp mở, những cử động ngập ngừng của Bành Cúc Nhân, chàng không còn phiền trách Bành Cúc Nhân như trước nữa.

Bởi chàng nghĩ là bà ấy khó nói rõ sự thật, dù biết, dù không biết, bà cũng không thể nói ra với chàng. Nói, để gây hoang mang, chứ có ích gì? Vì, chính bà cũng chẳng tạo nên một ảnh hưởng nào đối với nàng, thì thà câm lặng là hơn, sự thế đã vậy rồi, bà câm lặng là phải. Thà để dành cho chàng nhìn tận mắt, nghe tận tai, rồi tùy chàng liệu định.

Nhưng, điều thắc mắc quan trọng của chàng hiện tại, chẳng phải hoàn cảnh của Trương Thanh, dù chàng tha thiết với nàng. Điều đáng được chàng lưu ý là cái nhóm người đang ở trên đỉnh núi. Họ là những ai?

Xưa nay, những bậc ẩn cư không hề thích để lộ hành tung, họ chẳng muốn người đời nhắc nhở đến tên tuổi của họ nữa, họ tuy còn sống, song chỉ muốn tắt cả những ai từng tiếp xúc với họ trong quá khứ, cảm như họ đã chết rồi. Có như vậy, họ mới tiêu dao ngày tháng, sống nốt chuỗi đời còn lại giữa trăng gió, trời mây ...

Bằng cớ, là những người trong Long Hoa Hội, ai không thường đến Thần Nữ Phong, ai không ở trong cái hội kỳ hoặc đó, thì khi nào lại biết được bao nhiêu cao thủ chôn chặt tiếng tăm tại Thần Nữ Phong chứ?

Còn như họ ẩn cư vĩnh viễn, hay họ tạm thời lánh xa trần thế, để chờ một thời cơ nào đó, tái hiện trên giang hồ, thì lại là một việc khác, chỉ có họ biết cho họ mà thôi. Không ai quan tâm đến họ.

Những người trên đỉnh Đại Ba Sơn là ai? Chắc chắn phải là những bậc cao tài, nếu vị nho sinh vừa rồi là một đại biểu. Họ là những bậc cao tài, họ ẩn cư, tự nhiên họ không muốn cho Bành Cúc Nhân tiết lộ sự gì.

Chàng tin chắc là Bành Cúc Nhân cũng ở trên đó, như Trương Thanh và cả hai đều bị một luật lệ quái dị chi phối, như những người trong Long Hoa Hội. Song, Bành Cúc Nhân đã có chân trong Long Hoa Hội, sao lại cũng có liên quan đến nhóm người trên đỉnh Đại Ba Sơn?

Qua khỏi cái khó khăn tại Thần Nữ Phong, Quan Sơn Nguyệt lại cảm thấy chàng sẽ đương đầu với một khó khăn khác, có lẽ không kém quan trọng.

Chàng đắn đo, trầm hồi:

“Lên? Hay bỏ tất cả, để quay trở về?”.

Lên, chắc chắn là chàng không được hoan nghinh rồi, mà biết đâu lại chẳng nhân đó mà phát sanh ra nhiều cừu hận vô lý.

Còn như không lên? Nếu bỏ dở chuyến đi này, thì làm sao chàng tái ngộ Trương Thanh? Nàng lại đáng thương quá chừng, huống chi nàng lại có ơn với chàng, có thể bảo đó là cái ơn tái sanh, cũng chẳng ngoa, bởi không có nàng thì hẳn là chàng đã chết vì chất độc của Lạc Hồn Cốc chủ. Chàng không có quyền phụ phàng nàng! Chàng còn sống đây, sự sống thừa do nàng ban cho, chàng phải dành nó, để làm bất cứ điều gì hữu ích cho nàng.

Nàng có lâm bệnh thật chẳng? Điều đó, chàng chưa biết thế nào mà đoán.

Tuy nhiên chàng nghi ngờ là nàng đang sống trong một sự uy hiếp rõ ràng, dù Bành Cúc Nhân không nói ra cho chàng hiểu. Và cũng vì bị uy hiếp, mà nàng thống khổ triền miên. Bởi lẽ đó, Bành Cúc Nhân mới cố công phiêu bạt khắp bốn phương trời tìm chàng đưa về đây.

Nếu chàng không đến Thần Nữ Phong, thì Bành Cúc Nhân đến bao giờ mới gặp chàng?

Sau một lúc đắn đo, chàng quyết định lên núi.

Lên, trước hết để biết thực trạng của Trương Thanh như thế nào, tình cảm của chàng đối với nàng, cũng nồng nhiệt như của nàng đối với chàng, có khác chăng là khác ở chỗ Trương Thanh lộ liễu còn chàng thì kín đáo.

Kể đó, chàng truy tầm luôn vị thanh niên nho sinh kia, người đã lấy mất chiếc Kim Thần của chàng. Bằng mọi giá, chàng phải giữ vật đó bên mình, chỉ trừ khi nào chàng chết đi, thì ai muốn chiếm lấy, tùy thích.

Nếu còn một lý do thứ ba, là bất quá để quan sát sinh hoạt trên núi thôi.

Trước khi đi, chàng giậm chân phá hủy mặt đá có ghi mấy chữ của chàng, bởi chiếc Kim Thần mất rồi, thì những chữ đó còn lưu lại làm gì? Quái dị thay, hàng chữ của chàng được xóa mất rồi, bên dưới lại có một hàng chữ khác. Chàng trở mắt đọc:

Â«Trên Vọng Nguyệt Phong, có một gã thơ cuồng, tạm thời lấy chiếc Kim Thần, chờ hội ngộ với Lưu Lang. Tự tích này lưu lại cho khách viễn phương là Minh Đà Lệnh Chủ, cuồng sinh đang chờ để cùng thưởng trăng sáng nơi đôi cao.Â» Vọng Nguyệt Phong! Hẳn là đỉnh núi mà chàng sắp sửa vượt lên.

Thơ Cuồng! Hẳn là danh hiệu của vị nho sinh trước đó. Thảo nào mà hần chẳng thích thơ, thích chữ ...

Bút tích lưu lại, chẳng biểu hiện một ác ý nào. Bất quá, hai chữ Lưu Lang làm cho chàng phần nào hoang mang thôi, bởi, chàng không tìm được một sự giải thích nào thỏa đáng.

Nhưng, suy nghĩ một chút, chàng chợt tỉnh ngộ, có lẽ Thơ Cuồng định mượn chuyện xưa, nói đến chuyện nay. Lưu Lang, nếu chẳng phải là Lưu Thần ngày trước, ngẫu nhiên lạc lối đến Thiên Thai, thì là gì?

Đem việc hiện tại, so với việc vừa qua, bất giác Quan Sơn Nguyệt nhếch nụ cười khổ.

Thần tiên! Tại sao người đời lại thích đắm chìm trong mộng ảo?

Long Hoa Hội, là một tổ chức quy tụ những người nuôi mộng thần tiên, họ đang còn là người, bằng xương, bằng thịt, song họ tập dần lối sống của thần tiên, lâu rồi họ cứ tưởng mình là thần tiên thật sự!

Họ si mê đến độ điên dại, họ cho rằng họ hóa kiếp vẹn toàn rồi!

Giờ đây, rời Thần Nữ Phong, chàng lại đặt chân đến Vọng Nguyệt Phong!

Rời Long Hoa Hội, chàng lại chạm phải một tổ chức cũng giống Long Hoa Hội, có điều thành phần của tổ chức khác hơn thôi, còn cấu cánh thì cũng lồng trong khung mộng ảo!

Ngoài ra, người trong Long Hoa Hội thì vũ công kém, còn bọn người tại đây chùng như tài nghệ rất cao.

Người ở đây cũng tự ví mình như bậc thần tiên, họ tập luyện ngôn từ, cử động như thần tiên, họ sống cái nếp sống của thần tiên, quên cả thực tại quanh mình, mơ mộng về không gian siêu trần thoát tục. Họ cũng đọc sách, họ cũng làm văn, song về văn, thì họ dốt rõ ràng, bằng cớ là thanh niên nho sinh vừa rồi lưu lại một câu rất dốt.

Lưu Thần vào Thiên Thai, gặp tiên nữ, thì hần đâu có thể xem chàng là Lưu Thần, và hần đang đợi Lưu Thần? Một nam nhân, chờ đợi một nam nhân, thì đâu có thể dùng cái điển tích Lưu Nguyễn nhập Thiên Thai? Huống chi, Lưu Thần vào động tiên, với trọn niềm thích thú, còn chàng lên đỉnh núi với bao nhiêu suy tư trầm trọng, hai cảnh ngộ khác biệt bởi hai con người có những hoài bão khác biệt!

Đem sánh với Lưu Thần là sự đáng buồn cười! Không nói đến trường hợp của Lưu Thần là thung dung, tự tại, còn chàng thì đôi vai hần nặng bao nghĩa vụ, trên đường trần còn phải xuôi ngược nhiều năm ...

Qua những nhận xét đó, Quan Sơn Nguyệt nghĩ rằng ở đây cũng như tại Thần Nữ Phong, tổ chức trên đỉnh núi kia, cũng chỉ là một tổ chức của bọn điên đại, có điều cái lối điên hơi khác, đối với Long Hoa Hội thôi.

Chàng tự hỏi sao con người quá u mê đến độ xa rời thực tế, chạy theo cái bóng ma xa xôi? Họ đang làm người, lại cứ mơ tiên, tưởng mình là tiên, rồi khi họ là tiên thực sự, thì họ sẽ mơ điều chi nữa? Họ muốn thoát tục, siêu phàm, song họ cứ đào sâu cái đáy tham vọng. Lòng tham không đáy họ lại đào sâu lòng tham hơn, như thế là họ còn đam mê tục vị, phàm danh, chứ đâu phải là siêu nhiên, ngoại vật?

Tại sao có một số người mơ vọng thành tiên?

Quan Sơn Nguyệt suy tư mãi về một Long Hoa Hội đã giải tán rồi, và một tổ chức nào đó, trên đỉnh Vọng Nguyệt Phong này mà chàng sắp sửa tiếp xúc trong chốc lát nữa đây. Cuối cùng, chàng cho rằng nguyên nhân rất giản dị, bởi họ là những người sợ chết. Họ muốn sống lâu dài, sống như trời đất, thiên thu bất diệt mà con người được cấu tạo bằng xương, bằng máu, con người là vật hữu hoại, thì làm gì thọ ngang với đất trời? Chỉ có những bậc thần tiên mới trường tồn với vũ trụ. Do đó mà họ tầm tiên. Tầm chưa gặp tiên, họ tự ví mình là thần tiên, rồi phỏng theo cái lối sống của thần tiên qua truyền kỳ mà tạo cho họ một khung cảnh dị biệt, khác hẳn lối sống của thế nhân.

Họ cũng hiểu, thần tiên là những nhân vật huyền hoặc, song họ nuôi mạnh niềm tin, và niềm tin đó biến họ thành những kẻ tuy chưa điên, song không còn tỉnh nữa.

Tà dương nhuộm những áng mây chiều thành muôn màu rực rỡ, trên nền trời, mây lơ lửng trôi, sáng lạn, huy hoàng, dưới núi cây cỏ mờ dần theo hoàng hôn đậm bóng, rồi từng cơn gió nhẹ cuốn về, trên cao, một vầng sương mỏng phủ giăng ...

Tất cả đều huyền ảo, đúng là cái huyền ảo của cảnh tiên.

Niềm tin của những kẻ ở trên cao kia, được cái khung cảnh ấy khuyến khích hàng ngày, và họ luôn luôn mơ mộng cũng chẳng có gì đáng lấy làm lạ.

Quan Sơn Nguyệt đã quyết định rồi thì cứ lên, lên cho biết không gian bao bọc quanh Trương Thanh có cái gì khác biệt hơn đời ...

Chàng nhún chân, tung mình lên cao, với tay nắm lấy đường dây, thử du mình, xem giây có chắc lắm không. Rồi chàng phăng lần lên.

Đường dây có chỗ lớn, chỗ nhỏ, đoạn nào lớn thì chi trì thể xác của chàng rất vững, đến đoạn nhỏ thân hình chàng chao chao mừng tượng đường dây sắp đứt.

Bây giờ, chàng nhận thấy cái ý kiến lưu chiếc Kim Thần lại, rất hay, nếu chàng mang nó theo mình, thì chắc chắn là hai sức nặng cộng lại sẽ quan trọng và đường dây không thể nào chịu đựng nổi.

Nhưng, chàng giật mình, bởi tự chàng cho là không thể mang chiếc Kim Thần theo, thì tại sao cái gã thơ cuồng kia lại mang được? Xem đó, đủ biết y có vũ công ghê gớm, y hóa trọng làm khinh được như thế, hẳn phải dày công tu vi.

Phàm, vật đồng tính, thường quy tụ nhau, thì những kẻ cùng chung sống với gã, hẳn cũng là những tay phi phàm ...

Chàng cứ lên, càng lên càng cao giới bị, bởi chàng biết rõ hạng người mà chàng sắp sửa tiếp xúc chẳng phải tầm thường.

Lên mãi thì cũng có lúc phải đến đích.

Trăng đã lên, trăng sáng vô cùng, dưới chân chàng, sương mù kết đọng thành một vùng biển mênh mang, nhuộm đen dần dần.

Trước mắt chàng, một thân cổ tùng hiện ra, ngoài cây cổ tùng chẳng có một cái gì khác. Chung quanh là khoáng đãng, là mông lung man mác như vùng trời vô tận ...

Đong đưa đường dây, lấy tư thế, Quan Sơn Nguyệt ngắm mình sang cảnh tùng, chụp cừng.

Cành tùng đó không lớn lắm, chỉ to độ cánh tay, bởi khoảng cách từ đường dây đến cành tùng khá xa, chàng không quãng mình sát thân cây nổi, đành phải với lấy cành ngoài.

Cành tùng đó làm sao chịu đựng nổi sức nặng của thân thể chàng, gia dĩ cái sức nặng đó lại được tăng gia qua sự trui nũa của chàng, vì nhảy sang đó là chàng hồng chân rồi, thân hình đu xuống phải nặng hơn ...

Một tiếng Ầ «rắcẦ» vang lên, cành tùng gãy. Cành gãy, là chàng phải rơi, rơi từ khoảng cao ngàn trượng, gần đỉnh, rơi chẳng biết đến đâu, bởi bên dưới là biển sương mù đen đen, tuy không thấy gì qua biển sương mù, song cứ tưởng tượng cũng đủ sợ rồi.

Sự tình xảy ra ngoài sở liệu của Quan Sơn Nguyệt. Bởi không dự liệu nên chàng không đề phòng. Rơi xuống ba trượng, cảnh giác của chàng mới thức tỉnh, cơ trí động, phản ứng sanh, tay còn cầm đoạn tùng gãy, chàng quãng mạnh nó ra xa, mượn cái quãng đó lấy phản lực, rồi nương theo phản lực, đập không khí vọt vào vách núi.

Đồng thời gian, chàng vận công lực vào bàn tay, năm ngón cứng như cái móc sắt, năm ngón chụp vào vách đá.

Nhưng, nếu là vách cứng, thì năm ngón tay đó bám sâu vào, giữ chàng như năm cái móc câu treo chàng nơi vách. Khổ thay, vách là đá núi, sao đá lại quá mềm? Tay chàng chạm vào, chẳng khác chạm bùn, thì làm sao chịu nổi sức nặng của chàng? Chàng hết sức kinh khiếp, mồ hôi lạnh toát ra đầm ướt mình.

Thế là nguy vẫn hoàn nguy. Và chàng cứ rơi như trước ...

Cũng may, từ mấy lúc sau này, từng gặp nhiều nguy hiểm, chàng luyện được tâm tính bình tĩnh, bất cứ trong trường hợp nào, chàng cũng không hề bối rối, lý trí vẫn sáng suốt, nhờ thế mà chàng đã vượt qua bao khó khăn suýt mất mạng mấy lần.

Bàn tay không bám vúi vào vách đá được, chàng rút thanh kiếm Bạch Hồng chém loạn vào nơi đó. Trong khi đó, chàng giở thuật Du Long bò dần lên, chui mình vào khoảng sâu.

Bò trên một chất nhão, chẳng phải là việc dễ, nếu không lún xuống thì đã khá lắm rồi, huống hồ trườn tới khi hai tay, hai chân chẳng có chỗ chịu?

Vào chỗ trũng đó rồi, Quan Sơn Nguyệt không còn sợ rơi tuột xuống dưới nữa. Chàng thở mệt một lúc.

Nơi đó, cách cây cổ tùng ba trượng, khoảng cách ba trượng đối với chàng chẳng nghĩa lý gì.

Chân đạp lên đất cứng, chàng nhún mình, vọt lên, lần này chàng cẩn thận hơn, nhắm trước cành nào khả dĩ nắm cứng mà không sợ gãy như trước, chàng hướng về cành đó.

Chàng không dùng tay chụp, mà lại đạp chân xuống. Theo sự ước đoán của chàng, thì dù chàng có nhún mạnh đến đâu, cành cùng đó không thể gãy nổi. Trừ ra, có người nào đó ẩn mặt, ngầm giở trò quỷ quái gì ...

Lên đến cành tùng rồi, chàng nhún chân, thân hình vừa tung cao, cành tùng lại gãy như trước.

Cũng may, chàng đã rời nó rồi, chứ nếu không thì chẳng làm sao chàng có chỗ chịu chân lấy đà nhảy lên.

Đồng thời gian, chàng thấy một vệt sáng chớp lên, vệt sáng xuất hiện rồi lại tắt nhanh. Bất giác chàng sôi giận, buông giọng khinh bỉ:

- Ám toán là một thủ đoạn hèn hạ! Nếu cho mình có tài, cứ xuất hiện so tài, bằng sợ chết, thì lùi như chuột đi, đồ bẩn mắt ta.

Chàng đáp xuống một khoảng đất bằng, cách đó độ năm, sáu trượng.

Không một tiếng người đáp lại.

Chàng chờ đợi một phút, chẳng thấy động tĩnh gì, ngẩng mặt nhìn ra phía trước, một khu rừng trúc giăng mắc, ngăn chặn nhãn tuyến của chàng.

Gió quét qua, khua động cành trúc, có tiếng kéo kẹt hòa lẫn với tiếng xạc xào do cành lá phát lên.

Quan Sơn Nguyệt nghĩ, người ám toán chàng hẳn nấp trong khu rừng trúc đó, chứ chẳng lẽ kẻ ấy từ dưới lòng đất chui lên, phóng ám khí rồi lại chui xuống ẩn trốn? Chàng cất cao giọng, mắng luôn:

- Bọn hèn nhát nào đó, làm gì ẩn mặt như chồn? Chẳng biết hành động như vậy, kém hẳn nhân cách sao?

Từ trong rừng trúc, một âm thanh vọng ra, đáp lời chàng:

- Cái gã ngu xuẩn kia, sợ quá rồi thành mất trí phải không? Một trò đùa chào nhau lúc ban đầu, đùa cho vui với nhau, có sao lại phần nộ rồi dùng lời thô tục, la hét vang rền? Lên đến đây mà còn mang theo lòng tục, thì thà đừng lên là hơn!

Âm thanh vang lên, nghe rất gần.

Quan Sơn Nguyệt càng sôi giận, quát lên một tiếng lớn, vung thanh kiếm Bạch Hồng, vừa tạo một bức bình phong với kiếm quang, che trước mặt vừa lướt tới.

Kiếm quang đến đâu, cành trúc rơi ào ào, vòng kiếm quang dần dần lan rộng, chiếm một khoảng tròn độ bốn năm trượng.

Nhưng, chẳng có một bóng người!

Xông xáo một lúc, chẳng phát hiện ra được gì, Quan Sơn Nguyệt hết sức lạ lùng, chàng tin chắc là chẳng bao giờ nghe lầm hướng, nhưng tại sao lại có sự thể như vậy được?

Chàng dừng lại, đảo mắt nhìn ra bốn phía, trông thấy một phiến đá xanh, bằng phẳng như mặt bàn, hai bên bàn có hai chiếc đôn, trên bàn có một bàn cờ đen trắng còn bày ra đó, chứng tỏ cuộc cờ đang bỏ dang dở. Như thế, là vừa rồi có người chơi cờ, và hiện tại, người chơi cờ đã thoát đi, có lẽ còn lẫn trốn đâu đây.

Và, như thế, là chàng không nhận định lầm phương hướng.

Chàng nghĩ, tại vì chàng đến chậm một phút, thành ra không phát hiện kịp thời, chàng lại suy tư, chưa biết làm thế nào xử tra tung tích người đó ...

Bỗng, có âm thanh vang lên, từ đâu đó vọng đến tai chàng:

- Tư Kỳ! Cái lối đùa đó, cũng thích thú chứ! Tuy nhiên ngươi gây ra một thiệt hại không nhỏ! Ngươi nghĩ, một khu rừng trúc tốt đẹp, bị ngươi đùa ác mà thành ra khuyết mất một khoảng lớn, khiến cho mười cảnh đẹp của cung Quảng Hàn lại mất đi một, còn chín! Làm sao chúng ta đối đáp với Nguyệt Hoa Phu Nhân đây?

Câu nói buông dứt, hai bóng người bước ra ...

34. Nguyên Nhân Tội Lỗi

Dưới ánh trăng khi mờ khi tỏ, Quan Sơn Nguyệt cố nhận xét hai người vừa đến để hiểu nhân phẩm của họ, cũng như ước đoán tâm tư của họ để lấy thái độ thích ứng.

Hai người đó cùng đội mũ cao, cùng vận nho phục, hình vóc thì một người cao, một thấp, họ suýt soát tuổi nhau, cả hai vào trên dưới năm mươi.

Người cao có râu dài đến ngực, người thấp thì râu ngắn quẳng ngược lên, cả hai có nhãn quang sáng rực.

Quan Sơn Nguyệt thầm nghĩ trong hai người hẳn phải có một là kẻ đã ám toán chàng vừa rồi, nhưng may mắn thay chàng lại thoát nạn. Và cứ theo lời nói của một trong hai người thì kẻ đó chính là Tư Kỳ. Nhưng trong hai người, ai là Tư Kỳ? Người cao hay người thấp? Chàng nghiêm giọng nói:

- Vị nào vừa rồi ám toán tại hạ?

Người thấp trừng mắt nhìn chàng đáp:

- Ta! Ngươi là chi? Bất quá là một tiểu tử, ngươi lỗ mãng quá chừng, ta chỉ đùa với ngươi, ngươi lại không dần được tính khí, chẳng những mắng ta lại còn phá hủy một góc rừng trúc! Ta nghĩ ngươi đã gây thiệt hại thì ngươi phải bồi thường.

Quan Sơn Nguyệt càng sôi giận, chàng biết người thấp là Tư Kỳ. Dung mạo hình dáng của Tư Kỳ không gây nổi một hảo cảm nào nơi chàng rồi, cái giọng nói của lão ấy lại còn làm cho chàng khó chịu hơn.

Tư Kỳ không tạo nổi một ấn tượng tốt đẹp nơi chàng, thì chàng cần gì phải đối xử lễ độ? Giả dĩ chính lão ám toán chàng kia mà? Đùa cái gì mới được chứ?

Giả như chàng không tránh kịp thì đã mất mạng rồi! Nhưng thế mà gọi là đùa được sao? Đùa trên sanh mạng người ta à?

Chàng mắng luôn:

- Vô lý! Các hạ xem mạng người như cỏ rác, dám đem sự sống chết của người ra làm trò đùa. Con người như vậy liệu có tư cách đáng trọng chăng?

Lão thấp đưa tay vuốt qua hàm râu ngắn, cao ngạo tiếp:

- Tiểu tử, ngươi đừng có mở miệng là mắng người ta, ta đã nói ta đùa, là đùa, nếu ta có ác ý muốn giết ngươi thì hai quân cờ vừa rồi không nhằm vào cành tùng đâu.

Quan Sơn Nguyệt thấy lão ngoan cố dùng cường từ để đoạt lý, bất giác sôi giận phùng phùng toan phát tác, nhưng người cao khoát tay, điểm một nụ cười thốt:

- Thế huynh không nên phần nộ làm gì. Thật sự thì Tư Kỳ muốn đùa thế huynh đấy, điều đó tại hạ dám bảo chứng. Giả như thế huynh không nhảy được xa, dù có vì cành cây gãy mà rơi ngay xuống bên dưới vị tất phải mất mạng mà lo.

Quan Sơn Nguyệt trừng mắt:

- Đừng nói nhảm! Từ trên cao như thế đó ...

Người cao mỉm cười tiếp:

- Xem thì bên dưới rất sâu, song khi nào thế huynh rơi đến đấy được? Bởi bên dưới có lưới hứng, bắt quá thế huynh phải một phen khiếp hãi thôi.

Quan Sơn Nguyệt giật mình. Cái lão cao này xem ra cũng là con người thức thời vụ, tánh tình hòa dịu, đáng tin tưởng được. Như vậy là lão nói đúng sự thật, chàng không còn căm hận lão thấp nữa.

Một phút sau, chàng lẩm nhẩm:

- Các hạ nói sao tại hạ hay vậy, chứ tại hạ nào biết được.

Lão thấp Á «hừ» một tiếng:

- Nếu ngươi hiểu được thì trò đùa của ta còn thú vị gì nữa?

Quan Sơn Nguyệt không thể có thiện cảm đối với lão thấp, lập tức chàng trả miếng:

- Dù cho bên dưới thật sự có lưới hứng đi nữa, các hạ cũng không nên đùa như thế, bởi núi thì cao trăm trượng hồ thì sâu chẳng biết bao nhiêu trượng, cao và sâu cộng lại, cái khoảng cách đó quan trọng như thế nào chứ? Nếu gặp một người không biết võ công mà các hạ đùa như vậy, thì có khác nào giết chết người ta chẳng?

Lão thấp cười lạnh:

- Người không biết võ công thì chẳng bao giờ lên được nơi đây, đường dây đó đâu phải mỗi ai cũng phẳng theo lên được? Như vậy thì làm gì có việc hại chết kẻ không biết võ công? Còn những kẻ biết võ công thì khi nào lại ngã mà chết được? Thị Thơ có nói là người mừng tượng thông minh, bây giờ ta nhận ra người chẳng thông minh chút nào, trái lại người ngu xuẩn thì có.

Thị Thơ? Có phải là Thơ Cuồng chăng?

Cái lý của Tư Kỳ vững quá, Quan Sơn Nguyệt không đánh đổ nổi, chàng đành nín lặng.

Lão thấp đắc ý, nhìn chàng trừng trừng, tiếp:

- Tiểu tử! Sao không tranh luận nữa? Người hồ đồ quá, tưởng là vung kiếm sẽ gây trọng thương cho người, không ngờ chỉ có tài chém trúc. Trúc của ta ngã đổ hết rồi, người làm sao bồi thường cho ta? Phải biết, trên núi cao, trồng được một khu rừng trúc là cả một sự khó khăn không tưởng nổi đấy.

Quan Sơn Nguyệt tức uất, lại muốn phát tác.

Lão cao cười nhẹ chen vào:

- Tư Kỳ, đừng quy trách nhiệm về ai cả. Đành rằng trúc do vị thế huynh kia chém ngã, song truy ra căn nguyên thì lỗi về phần người bởi ai bảo người đùa?

Lão thấp kêu lên:

- Cầm Khiêu! Người bênh vực người ngoài toan bức hiếp ta ...

Lão cao cười hì hì:

- Ta chỉ luận theo đạo lý, việc làm sao, ta luận như vậy, người lỗi, ta phải nhận xét là người lỗi, tốt hơn người nên nhận lỗi, dù sự tình này có được đưa đến Nguyệt Hoa Phu Nhân, ta dám chắc phu nhân cũng phán đoán lỗi về người thôi.

Lão thấp tắc lưỡi:

- Nguy! Thế thì nguy cho ta rồi. Cứ như thế này thì ta phải đến tận Đại Thanh Sơn, nói khó với lão Bạch Đà làm khổ công cho lão ta ba tháng, xin một bình nước Tái Sanh Tuyền đem về đây tưới mấy đoạn trúc ngã cho sống lại.

Lão cao lại cười:

- Sự việc đâu có đơn giản như vậy. Điều thứ nhất là cái lão Bạch Đà đó khó thương lắm, xưa nay lão ta có dễ dãi với ai bao giờ đâu? Lão bằng lòng hay không thì sự đó cũng chẳng cần nói làm gì. Chính cái điều thứ hai mới rắc rối hơn, là ba tháng khổ công đó người có chịu nổi hay không?

Lão thấp kêu khổ:

- Thế thì ta phải làm sao? Tự ta làm, ta phải chịu, khổ ời là khổ!

Lão cao lại cười hì hì:

- Còn điều thứ ba nữa là dù người xin được Tái Sanh Tuyền Thủy mang về đây, những đoạn trúc đó hẳn là khô thành gỗ mất!

Lão thấp gãi đầu, gãi tai, kêu lớn:

- Làm sao bây giờ? Tiểu tử ơi, người hại chết ta!

Trước đó, Quan Sơn Nguyệt thấy lão đáng ghét lạ, bây giờ thì chàng thương hại lão vô cùng. Bất giác động tính hùng, chàng cao giọng thốt:

- Vị tiên sinh đó không nên khẩn cấp, tại hạ đã chém ngã bao nhiêu trúc, nghĩ ra cũng có lỗi phần nào.

Lão thấp kêu lên:

- Nói làm gì? Người có nói cũng vô ích. Bởi chẳng lẽ người dám vỗ ngực nhận lỗi khi Nguyệt Hoa Phu Nhân trách cứ ta?

Nguyệt Hoa Phu Nhân! Chàng đã nghe hai lão này nhắc đi nhắc lại mãi danh xưng đó, đã thành phu nhân thì hẳn là nữ nhân.

Thị Thơ là Thơ Cuồng, hẳn chuyên về thơ. Cầm Khiêu hẳn chuyên về cầm, mà Tư Kỳ thì dĩ nhiên là chuyên về kỳ.

Cầm, Kỳ, Thơ là ba nhã thú, còn Họa?

Cả ba có thể là những người thường tiếp cận Nguyệt Hoa Phu Nhân. Và Nguyệt Hoa Phu Nhân hẳn phải trên bậc cả ba người này. Họ có quan hệ gì với nhau?

Chàng buông gọn:

- Chẳng sao. Tại hạ có lỗi, dù đến nơi nào, trước mặt người nào tại hạ cũng nhận lỗi như thường.

Lão thấp hấp tấp hỏi:

- Người nhận lỗi như thế nào?

Quan Sơn Nguyệt đáp:

- Tại hạ nói rằng chính tại hạ đã chém ngã những thân trúc đó, tại hạ tuyệt đối không hề đề cập đến việc tiên sinh đùa cợt.

Lão thấp tươi ngay nét mặt:

- Người khẳng khái như vậy thì tốt quá! Tốt quá! Mà tại sao người lại chặt ngã một khoảng trúc như thế?

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ một chút:

- Tại hạ nói rằng khi lên đến đỉnh núi, tại hạ nghe hai vị đàm đạo với nhau.

Tại hạ hỏi han chi đó, ngôn ngữ đối chọi nhau, tại hạ nổi nóng động thủ với các vị nên chém ngã bao nhiêu thân trúc.

Lão cao cười nhẹ:

- Như vậy là thế huynh giúp Tư Kỳ một việc vô cùng quan trọng đó! Tại Quán Hàn Cung có tất cả là mười cảnh đẹp, riêng về khu rừng trúc này thì Nguyệt Hoa Phu Nhân ưa thích hơn hết. Nếu Tư Kỳ hủy hoại một số trúc như thế, hẳn phu nhân phải trách cứ nặng nề, lão ta không làm sao chịu nổi hình phạt. Bây giờ thế huynh đảm nhận trách nhiệm, mà thế huynh lại là ngoại nhân, có lẽ vì lý do đó phu nhân sẽ khoan hồng không bắt tội. Ngoài ra, tại hạ và Tư Kỳ sẽ hết lòng van cầu phu nhân châm chước cho thế huynh ...

Lão thấp không còn khẩn trương nữa, tâm tư lão cởi mở dần dần, niềm vui hiện rõ nơi gương mặt. Lão gật đầu:

- Phải đó! Nhất định là chúng ta sẽ cố hết mình thuyết phục phu nhân bỏ qua. Chẳng lẽ phu nhân không vị tình chúng ta?

Quan Sơn Nguyệt khẳng khái:

- Hai vị không phải thắc mắc. Dù sự việc kết thúc như thế nào, tại hạ đã hứa rồi thì sẵn sàng gánh chịu hậu quả!

Dừng lại một chút, chàng hỏi:

- Bất quá tại hạ muốn biết Nguyệt Hoa Phu Nhân là người ra sao?

Hai vị đó sững sờ. Họ không tưởng là Quan Sơn Nguyệt đột nhiên hỏi như vậy. Một phút sau, lão thấp thốt:

- Không biết Nguyệt Hoa Phu Nhân là ai, thế mà người lên đỉnh núi cao tìm gặp?

Quan Sơn Nguyệt hấp tấp giải thích:

- Tại hạ lên đây chẳng phải có ý đi tìm Nguyệt Hoa Phu Nhân, mà chính là muốn gặp một người quen họ Trương.

Cả hai đồng thanh kêu lên:

- Trương Thanh.

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Phải. Nghe nói nàng đang ở tại đây!

Người thấp cau mày lẩm nhẩm:

- Quái chưa. Tại sao Thị Thơ không nói rõ?

Người cao đưa tay ra hiệu rồi thấp giọng:

- Đừng bàn luận gì cả, ta đã biết cái ý của hấn rồi.

Đoạn hướng qua Quan Sơn Nguyệt, lão hỏi:

- Làm sao các hạ biết Trương cô nương hiện ở đây?

Thoạt đầu Quan Sơn Nguyệt định đáp là chính Bành Cúc Nhân cho biết, nhưng chàng kịp suy nghĩ, Bành Cúc Nhân có cổ kị như thế nào đó nên đã nửa úp nửa mở với chàng, bây giờ tiết lộ ra thì thành phụ lòng tốt của bà ấy. Biết đâu sự tiết lộ đó chàng sẽ đẩy Bành Cúc Nhân vào cảnh khó, và bà sẽ gặp sự bất lợi sau này?

Người cao không chờ nghe chàng đáp lại tiếp luôn:

- Tại hạ nghĩ rằng có thể là mục họ Bành tố cáo với các hạ, mà các hạ nhất định là họ Quan, các hạ là người mà Trương cô nương thường nhắc nhở qua ba tiếng Quan đại ca.

Quan Sơn Nguyệt không thể không thừa nhận, đành gật đầu:

- Đúng vậy, tại hạ là Quan Sơn Nguyệt.

Người cao chỉnh nghiêm thần sắc, thấp giọng tiếp:

- Gặp Nguyệt Hoa Phu Nhân, tốt hơn hết là các hạ đừng tiết lộ danh tánh mà cũng đừng đề cập đến mục họ Bành, ngoài ra cũng không nên hỏi han gì đến Trương cô nương.

Quan Sơn Nguyệt kinh dị:

- Tại sao thế?

Người cao lại tiếp:

- Các hạ đừng hỏi gì cả, tại hạ chẳng thể giải thích rõ ràng hơn được, bởi sự tình bắt buộc phải vậy thì đành chịu vậy. Nếu các hạ muốn gặp Trương cô nương, thư thả rồi bọn tại hạ sẽ nghĩ ra biện pháp giúp các hạ.

Quan Sơn Nguyệt hoang mang vô cùng.

Mặc dù cho người cao đã bảo chàng đừng hỏi gì nhiều, song làm sao chàng im lặng với sự hoang mang đó nổi. Chàng toan cất tiếng yêu cầu người cao cho biết lý do, chàng nhất định phải biết mới được, chàng chưa kịp mở miệng thì người thấp đã chen vào, thần thái của y khẩn trương thấy rõ:

- Có người đến rồi đó, ta phải chặn đầu họ, có lẽ bọn này đi tìm cảnh để vẽ vờ chắc. Cầm Khiêu, người hãy chỉ điểm thêm cho vị thể huynh này mấy điều cần thiết nhanh lên đi, đừng để dở dang mọi việc.

Thốt xong y bước đi liền.

Người cao hấp tấp chỉ thanh trường kiếm của Quan Sơn Nguyệt, bảo:

- Dấu thanh kiếm trước đi, rồi các hạ chú ý ghi nhớ những gì tại hạ dặn dò thêm.

Quan Sơn Nguyệt tra kiếm vào vỏ, kéo tà áo phủ bên ngoài.

Người cao vẫn với giọng gấp, tiếp:

- Trong cung Quần Hàn của Nguyệt Hoa Phu Nhân có tất cả bảy thị giả, tại hạ là Cầm Khiêu và hai người nữa là Tư Kỳ và Thị Thơ thì các hạ đã biết rồi, còn lại bốn người:

Chử Trà, Nhập Hoạch, Đạn Kiếm, Phi Thương, trong bốn người đó chỉ có Đạn Kiếm là nam nhân, y có thể giúp các hạ, còn ba người kia đều là nữ nhân, đối với những lão phụ đó, các hạ phải hết sức cẩn thận giữ gìn từng cử động từng ngôn từ, tuyệt đối không nên tiết lộ lai lịch với ba mục ấy. Ngoài ra còn một ...

Lão chưa dứt câu, từ nơi rừng trúc Tư Kỳ đằng hắng một tiếng, người cao lập tức nín lặng, lại còn lắc nhẹ một đầu vai ra ý bảo Quan Sơn Nguyệt hãy đề cao cảnh giác.

Liền theo đó có giọng nói của một nữ nhân vang lên:

- Phu nhân truyền lệnh đưa tiểu tử đến gấp, các người còn dằn dà ở đây, ý muốn giở trò gì phải không?

Câu nói vừa dứt âm vang, hai bóng người xuất hiện. Hai người đó là Tư Kỳ và một nữ nhân tuổi chưa tròn ba mươi, nhan sắc cực kỳ xinh đẹp, trong cái đẹp có vẻ xảo chứng tỏ con người không có tính tình hiền dịu.

Vừa đến nơi, nữ nhân quắc mắt quan sát Quan Sơn Nguyệt liên, từ đầu đến chân, rồi gượng cười rộng miệng, rồi thốt:

- Thị Thơ khoe khoang là tiểu tử có nghi biểu phi phạm, ta không tin, bây giờ thấy hấn rồi, ta phải nhìn nhận hấn đúng là một mỹ nam tử.

Nàng gọi Quan Sơn Nguyệt tiếp:

- Tiểu huynh đệ. Có phải tiểu huynh đệ tên là Minh Thiên Lý chăng?

Quan Sơn Nguyệt giật mình. Cái tên đó nàng tìm ở đâu mà gán cho chàng?

Tư Kỳ hấp tấp đáp:

- Phải. Minh lão đệ quả thật là một nhân tài trong thiên hạ ngày nay, con người tuần tú thanh kỳ mà võ công cũng siêu quần bạt tụy, vừa rồi Minh lão đệ chỉ thi triển mấy chiêu kiếm mà ta và Cầm Khiêu suýt thảm bại.

Y vừa đáp thay Quan Sơn Nguyệt vừa lấy mắt ra hiệu. Đến lúc đó chàng mới tỉnh ngộ là cái tên Minh Thiên Lý do y bịa ra mà, mà cũng có lẽ Thị Thơ bịa ra trước mặt Nguyệt Hoa Phu Nhân.

Cởi Minh Đà vượt thiên lý đến đây, nhân sự kiện đó mà đặt tên, quả thật bọn này cũng cao nhả.

Thay họ đổi tên là điều tối kỵ đối với Quan Sơn Nguyệt, song trong trường hợp này chàng không thể không thừa nhận mình là Minh Thiên Lý. Chàng vòng tay chào nữ nhân, đoạn gật đầu:

- Tại hạ là Minh Thiên Lý, dám hỏi ...

Tư Kỳ lại chặn lời:

- Nhập Hoạch đây, Minh lão đệ chỉ nhỏ hơn nàng mấy tuổi, có thể dùng hai tiếng đại thơ xưng hô nàng.

Nhập Hoạch cười duyên, hơi uốn éo thân hình, buông nhẹ:

- Đâu dám nhận hai tiếng đại thơ. Tuổi tác có chênh lệch bao nhiêu đâu mà dám làm lớn chứ.

Nàng biểu lộ phong tình quá rõ rệt, Quan Sơn Nguyệt cảm thấy xốn mắt vô cùng. Có thể là chàng phản ứng ngay, song Tư Kỳ không ngớt ra hiệu bảo chàng nhẫn nại thành thử chàng miễn cưỡng gọi:

- Đại thơ ...

Nhập Hoạch bật cười khanh khách:

- Thôi thì ta cũng cam chịu với thân phận đại thơ vậy, tại ta lớn hơn người một chút, chính cái một chút đó hại ta đấy nhé.

Rồi nàng hỏi:

- Thị Thơ khoe rằng người có lối tả tự rất đẹp còn hai gã quái vật này lại khoe người có kiếm pháp rất cao, người còn sở trường nào khác nữa chẳng?

Cầm Khiêu cười nhẹ:

- Cái gì Minh huynh đệ cũng hay, có thể bảo Minh huynh đệ quán trường chứ chẳng phải chỉ sở trường về một vài điểm mà thôi. Văn cũng quán tuyệt, võ cũng quán tuyệt. Cầm là thánh thủ hoặc là truyền thần, kỳ là vô địch, thi là thần cú, mà tửu thì bậc trưởng thượng của Lưu Linh.

Nhập Hoạch Á «ạ» lên một tiếng:

- Thế thì hay quá, Quán Hàn Cung có thêm Minh huynh đệ thì thật là hoàn toàn. Ta phải chạy về báo cáo ngay với phu nhân mới được.

Tuy nói thế, nàng chưa đi ngay, nàng suy tư một chút rồi lẩm nhẩm:

- Chúng ta mỗi người có một sở năng nên tùy theo khả năng mà đặt tên, bây giờ Minh huynh đệ lại đến và là người vận năng, thế chúng ta phải xưng hô làm sao?

Tư Kỳ cười khanh khách:

- Điều đó thì tùy phu nhân chứ, người nghĩ đến làm chi cho mệt?

Nhập Hoạch gật đầu:

- Phải. Chúng ta không có quyền quyết định, cứ để tùy phu nhân là phải hơn. Đi, Minh huynh đệ, chúng ta đi thôi.

Nàng quay mặt lại. Đến bây giờ nàng mới phát hiện ra một khoảng rừng trúc bị chém ngã, thân trúc nằm ngổn ngang trông điêu tàn vô cùng. Bất giác nàng kêu lên thất thanh:

- Ai? Ai dám phá hoại khu rừng trúc như thế này? Nếu phu nhân biết được thì ... thì ...

Tư Kỳ dăm lo nhìn thoáng qua Quan Sơn Nguyệt, sợ chàng thay đổi chủ ý.

Nhưng chàng ưỡn ngực bước tới một bước, đồng dục đáp:

- Chính tại hạ.

Nhập Hoạch hoảng hốt hỏi:

- Trời! Tại sao người gây nên đại họa?

Tư Kỳ thở phào, cười khan mấy tiếng:

- Ta và Cầm Khiêu có ý muốn thử nghiệm võ công của Minh huynh đệ nên vờ ngăn trở, Minh huynh đệ chẳng hiểu, sôi giận lên vùng kiếm phản công, hai chúng ta chạy thoát kịp, thành để khổ bao nhiêu thân trúc ...

Nhập Hoạch giậm chân thành thịch:

- Các người quả là một lũ vô dụng! Muốn sanh sự, sao không đưa nhau đến một nơi nào khác lại chọn ngay chỗ này?

Tư Kỳ vờ nhếch nhếch cười khổ:

- Nào có ai ngờ Minh lão đệ dễ nổi tính khí như vậy đâu! Một con người ở lứa tuổi đó, lại có kiếm pháp rất cao, thiết tưởng trong một thời gian nữa tài nghệ của Minh lão đệ sẽ siêu việt không lường nổi!

Nhập Hoạch đưa hai tay lên trời kêu lớn:

- Bây giờ phải ăn nói làm sao với phu nhân? Minh huynh đệ vừa đến lại gây nên cố sự ...

Quan Sơn Nguyệt thản nhiên đáp:

- Việc đã xảy ra rồi, tại hạ cứ chờ cái hậu quả đến làm sao nhận làm vậy, các vị không nên quá quan tâm!

Nhập Hoạch khoát tay:

- ĐỪNG, Minh huynh đệ. Gặp phu nhân rồi, tuyệt đối Minh huynh đệ không nên buông tính quật cường. Tôi khuyên Minh huynh đệ nên ăn nói nhún nhường một chút, bên ngoài còn có bọn tôi, tất cả sẽ tùy cơ mà cầu tình với phu nhân, may ra phu nhân khoan dung không nổi bắt tội Minh huynh đệ.

Tư Kỳ mỉm cười:

- Phải đấy. Phu nhân từng tỏ ra là thiên vị người lẩm, người chịu khó nói giúp là cầm chắc phu nhân nghe liền. Người cứ khoe khoang Minh huynh đệ có nhiều tài năng, hẳn phu nhân liền tài trọng đãi.

Nhập Hoạch trầm ngâm một chút đoạn thở dài:

- Thì đành là vậy rồi chứ còn cách nào khác hơn đâu. Tại ta! Ai bảo ta nhận là đại thơ của Minh huynh đệ làm chi, đã là đại thơ thì phải lo chu toàn cho tiểu đệ chứ.

Nàng hướng qua Quan Sơn Nguyệt, điểm nụ cười duyên dáng tiếp:

- Minh huynh đệ đừng cười nhé, chứ ... sự thật thì ... vừa trông thấy Minh đệ là ... ta ...

Nàng đưa ánh mắt lơ lửng quá chừng, Quan Sơn Nguyệt gớm đến buồn nôn, nàng lại buông cái giọng đầy đùa, chàng càng bức, tưởng chừng như ai lấy mũi nhọn mà chích chích màng tai. Tuy nhiên chàng cũng phải ồm ờ phụ họa:

- Mới thấy nhau mà mừng tượng như có quen nhau từ muôn thuở! Xin đại thơ chiều cổ cho tiểu đệ!

Nhập Hoạch cười hì hì:

- Tự nhiên! Phải vậy rồi, tiểu huynh đệ! Chúng ta trước đây chưa biết mặt biết mày nhau, bây giờ thì có khác nào đôi bằng hữu thân nhau từ thuở bé?

Tư Kỳ sờ hàm râu, vừa vuốt vuốt vừa thốt:

- Chúng ta sống bên cạnh nhau từ lâu rồi, sau người không thân mật?

Minh huynh đệ mới đến mà người tha thiết quá chừng!

Nhập Hoạch đỏ mặt, vầu môi mắng:

- Lão quỷ lùn, ăn nói dè dặt một tí chứ, liệu hồn, ta sẽ bứt đứt râu cằm của người đấy nhé!

Tư Kỳ rụt cổ lè lưỡi.

Nhập Hoạch hướng sang Quan Sơn Nguyệt thốt gấp để khóa lấp sự đùa cợt của Tư Kỳ:

- Minh huynh đệ không khinh đại thơ ...

Nàng bỏ lửng câu nói.

Quan Sơn Nguyệt dở khóc dở cười, biết đáp làm sao cho thích hợp với xử cảnh?

Cầm Khiêu chen vào:

- Nhập Hoạch về gấp đi, đừng để phu nhân chờ đợi, phàm ai chờ đợi cũng phải nóng nảy, phu nhân nóng tính lên là bất lợi cho cả bọn đấy.

Nhập Hoạch gật đầu:

- Phải! Ta trở về mà các người cũng theo ta về luôn, phu nhân bảo ta đi gọi các người, ta quên cho các người biết.

Cầm Khiêu cười nhẹ:

- Thì người cứ về trước báo cáo với phu nhân, ta và Tư Kỳ đưa Minh huynh đệ về sau, nên nhớ là khéo ăn khéo nói một chút đấy nhé. Cố gây một ấn tượng tốt cho Minh huynh đệ, có như vậy phu nhân mới dành một mỹ cảm rất lợi cho chúng ta.

Sợ Nhập Hoạch không hiểu hết ý của lão, lão đưa tay chỉ khoảng trúc bị chặt ngã.

Nhập Hoạch gật đầu:

- Ta hiểu. Phu nhân nổi giận lên rồi, hai người cũng chết luôn!

Nàng quay mình thoát đi nhanh hơn trót lốc.

Nàng đi rồi Quan Sơn Nguyệt thở phào xem như thoát nạn, song nhận thấy thân pháp nàng linh diệu vô cùng chàng không khỏi kinh hãi.

Tư Kỳ mỉm cười, bước đến gần chàng thốt:

- Lão đệ có số đào hoa thật. Cái mũ điên đó vừa thấy lão đệ là si tâm ngay, có nàng tiếp trợ thì trong cung Quần Hân lão đệ sẽ là người được ưu đãi nhất!

Quan Sơn Nguyệt then đỏ mặt.

Cầm Khiêu trách:

- Tư Kỳ đừng ăn nói hồ đồ như thế. Người ta đã nhận tội thế cho người, người không ghi ơn lại còn châm chích, thế là nghĩa làm sao?

Nhìn qua Quan Sơn Nguyệt, lão tiếp:

- Quan thế huynh, tại hạ thấy rõ cái nàng đó có ý tứ với thế huynh lắm đấy!

Tại hạ biết là thế huynh không thích những trò lẳng lơ, song dù sao thì thế huynh cũng nên chịu khó một chút, đừng quá lạnh nhạt với nàng, chẳng những nàng được phu nhân tin cậy mà nàng có võ công rất cao, trong cung nàng chỉ nhường có mỗi một mình phu nhân thôi!

Quan Sơn Nguyệt bất bình, trầm giọng:

- Tại hạ bắt buộc phải đóng kịch với nàng à? Không được đâu, vừa thấy mặt nàng là tại hạ lợm giọng rồi, bảo tại hạ làm hơn thế, tại hạ làm sao kham nổi chứ? Còn các vị nữa, bỗng dưng lại đặt cho tại hạ một cái tên! Đặt tên rồi lại bày vẽ đủ điều, bảo tại hạ làm thế này tránh thế kia.

Cầm Khiêu thở dài:

- Xin Quan thế huynh nhẫn nại một chút. Việc thay tên đổi họ là do chủ ý của Thị Thơ chứ nào phải bọn tại hạ tự chuyên? Thế huynh nên tin là bọn tại hạ thành thật tiếp trợ thế huynh, tiếp trợ Trương cô nương. Hiện tại thì bọn tại hạ không đủ thì giờ giải thích rõ ràng cho thế huynh hiểu, sau này có cơ hội chúng ta sẽ trở lại vấn đề.

Quan Sơn Nguyệt trầm giọng:

- Về những gì khác, tại hạ không cần hỏi đến, chỉ muốn biết Nguyệt Hoa Phu Nhân là con người như thế nào! Tại hạ cần biết bà ta, để chốc lát nữa đây lấy thái độ thích ứng đối phó với bà ta. Mong quý vị đừng từ khước sự thỉnh cầu của tại hạ.

Cầm Khiêu thở dài:

- Nguyệt Hoa Phu Nhân là một nữ nhân vĩnh viễn chẳng ai hiểu nổi. Bất quá tại hạ chỉ thế huynh biết đại khái là bà ấy có võ công rất cao, cao đến mức độ vô lường. Biết như vậy cũng đủ lắm rồi đó thế huynh! Thôi, chúng ta đi, đừng để phu nhân chờ lâu sanh giận mà thành bất lợi cho chúng ta.

Dừng lại một chút, lão tiếp luôn:

- Nhập Hoạch tuy có thái độ cử chỉ không thuận nhãn thế huynh, song thực ra nàng là con người rất tốt, có tâm địa thiện lương, nàng cũng như một viên ngọc tốt nhưng chẳng được trau dồi, hoặc giả cũng có thể ví nàng như một kẻ thông minh nhưng kém học, nàng thẳng thắn lắm, chẳng bao giờ nuôi dưỡng một mưu cơ nào đối với bất kỳ ai. Thế huynh có thể tin nhiệm nàng ...

Lão lại thở dài rồi vẫy tay giục mọi người:

- Đi thôi, có lẽ trễ lắm rồi đấy.

Tư Kỳ nắm chéo áo của Quan Sơn Nguyệt, lôi chàng đi, xuyên qua khu rừng trúc.

Quan Sơn Nguyệt nhận ra khí lực của y rất hùng mạnh, chàng muốn cưỡng lại song không cưỡng nổi, bắt buộc phải bước theo y.

Khí lực của Tư Kỳ phát huy hết sức quái dị, y nắm tay phía trước nhưng Quan Sơn Nguyệt lại nghe như một lực đạo ở phía sau đẩy tới, chàng bước thì thôi, chàng cố dừng lại thì lực đạo đó như hốt chàng hổng đất quảng tới.

Qua hết khu rừng trúc đến khu rừng hoa, trong rừng hoa có đài có các, nhưng họ không dừng chân lại những đài những các đó, họ đi hết rừng hoa đến một dãy nhà khác ở phía sau, lối kiến trúc cực kỳ hoa lệ.

Nơi cổng chánh có tấm biển, bốn chữ to lớn hiện trong tầm mắt của Quan Sơn Nguyệt từ xa xa:

Â«Quảng Hàn Cung KhuyếtÂ». Hai bên có đôi câu liễn, đại khái tả cái đẹp của trăng nhưng phảng phất cái ý niệm tịch mịch của người trong trăng.

Bên trong cửa ải ước có bóng người, Quan Sơn Nguyệt nhận ngay chính là Thị Thơ. Hấn chạy tới nghinh đón bọn Cầm Khiêu.

Hấn muốn nói gì đó, Cầm Khiêu vội khoát tay bảo:

- Ta biết nỗi khổ tâm của ngươi rồi Thị Thơ! Khỏi cần nói!

Thị Thơ thấp giọng:

- Tại hạ chỉ biết làm tròn những gì có thể làm cho các hạ, về cái việc đổi họ thay tên thì bất đắc dĩ lắm tại hạ mới mạo muội như vậy. Gặp phu nhân rồi, các hạ cứ nói là chúng ta gặp nhau nơi chân núi, tại hạ đưa các hạ lên đây yết kiến phu nhân, chứ đừng bao giờ nói là các hạ vì Trương ...

Cầm Khiêu chặn lời:

- Bọn ta đã giải thích điều đó với Quan thế huynh rồi, ngươi chẳng cần dặn dò thêm.

Quan Sơn Nguyệt chưa kịp tỏ thái độ, từ trong hoa sảnh Nhập Hoạch bước ra cao giọng thốt:

- Phu nhân truyền lệnh Minh Thiên Lý vào ngay.

Nàng nhìn chăm chú Quan Sơn Nguyệt, trong ánh mắt ải ước có sự van cầu chàng nên có thái độ cung kính đối với phu nhân.

Quan Sơn Nguyệt vốn tính quật cường, dù biết rằng Nguyệt Hoa Phu Nhân là một nhân vật siêu phàm, song bảo chàng hạ mình đối với một người xa lạ khi chưa biết tư cách người đó ra sao thì khi nào chàng vâng theo! Do đó chàng ngẩng cao mặt chững chạc bước tới.

Khi đi ngang qua Nhập Hoạch, chàng nghe nàng buông nhẹ một tiếng thở dài.

Khách sảnh đúng là một cung điện trần thiết hết sức huy hoàng.

Nơi trung ương có một đài khá cao, trên đài có một chiếc ghế dài và ghế cần vàng chạm ngọc, trên ghế có một phụ nhân tác trung niên đang ngồi, thần thái ung dung.

Tự nhiên, phụ nhân chính là Nguyệt Hoa Phu Nhân.

35. Kiểm Quang Cầm Điệu

Nguyệt Hoa Phu Nhân trác độ tứ tuần, tóc vẫn cao, mặc áo lụa trắng, tuổi tuy cao, sắc còn đẹp, một vẻ đẹp trang nghiêm, ai nhìn qua cũng sanh lòng tôn kính.

Sau lưng bà, có hai nữ nhân, ngoài ba mươi tuổi, trang phục y như Nhập Hoạch, Quan Sơn Nguyệt thầm nghĩ hai người này hẳn là Phi Thương và Chữ Trà.

Bên tả, có một đại hán trung niên, thần thái oai mãnh, râu ngắn đen ngời bọc quanh hàm, mặc y phục võ sĩ, mang giày cao ống, đeo trường kiếm nơi hông.

Người ấy hẳn là Đạn Kiếm.

Cái ngạo khí của Quan Sơn Nguyệt bốc bùng từ bên ngoài tiêu tan phần lớn khi chàng chạm mặt với Nguyệt Hoa Phu Nhân. Vô hình trung, chàng trở nên khiêm tốn, không còn cao hãnh như lúc còn ở bên ngoài cửa hoa sảnh. Chàng vòng hai tay, cung kính thốt:

- Tại hạ là Minh ... Thiên Lý, kính tham kiến phu nhân.

Suýt chút nữa, chàng đã buông tiếp Minh Đà Lĩnh Chủ theo sau tiếng Minh, và nếu xưng được là Minh Đà Lĩnh Chủ, thì chàng cũng có thể tiết lộ luôn tánh danh thật của mình. Cũng may là chàng thức ngộ, kịp thời đổi lại.

Bọn Tư Kỳ đi theo sau chàng, buộc miệng thở phào, như thoát nạn.

Nguyệt Hoa Phu Nhân bình thần đến lạnh lùng, chưa nói gì, một trong hai nữ nhân đứng sau lưng bà, hét lớn:

- Sao ngươi chưa quỳ xuống?

Chỉ một câu nói ngắn đó đủ làm cho tính khí quật cường của Quan Sơn Nguyệt sôi động trở lại. Chàng ngẩng cao mặt, hỏi:

- Tại sao tại hạ phải quỳ?

Nữ nhân đó trầm gương mặt, định phát tác, Nguyệt Hoa Phu Nhân vẫy tay ngăn chặn:

- Phi Thương, không nên lắm lời. Hắn mới đến, tự nhiên hắn chưa hiểu rõ nghi lễ trong cung, thư thả rồi sẽ giáo huấn hắn dần dần.

Bà gọi:

- Minh Thiên Lý! Ngươi bước lại gần đây một chút nữa đi!

Nữ nhân đó im lặng, Quan Sơn Nguyệt thì bước tới, gần hơn mấy thước.

Hiện tại, chàng cách bình đài độ nửa trượng.

Phu nhân quan sát chàng một lúc lâu, gật gật chiếc đầu, tỏ vẻ hài lòng, thốt:

- Được lắm! Một thiếu niên hùng tráng, có khí thái hiên ngang, tinh hoa hàm súc sung mãn! Tương lai hẳn phải huy hoàng! Thị Thơ thì bảo ngươi có nét bút thần kỳ, còn Nhập Hoạch thì nói là ngươi có kiếm pháp linh diệu, một con người kiêm toàn văn võ, hiếm rất hiếm trên đời này!

Âm thanh của bà rất dịu dàng, nhưng trong cái dịu dàng đó, ẩn ước một cái oai, người nghe không vì chỗ dịu mà dám lơ. Bởi, oai phong của bà, không nương nơi cái đạo, cái oai của bà xuất từ cái đức của bậc thức ngộ hoàn toàn đạo lý của nhân sinh.

Tuy nhiên, đối với một người chưa hề quen biết, trong lần gặp gỡ đầu tiên, mà bà đưa ra một nhận xét như vậy, có khác nào bà tự xem mình là bậc trưởng thượng? Bà quen tánh bắt buộc mọi người phải cúi đầu khuất phục trước mặt bà sao? Bà quả trách, là lẳng lặng nghe, bà khen tặng, là quỳ lạy tạ ơn, bà muốn ở cao mà nhìn xuống như vậy sao?

Chỉ nội cái chỗ ngồi của bà cũng đủ nói lên tánh cách tự cao của bà. Trên thế gian này, trừ bậc vua, chúa ra, có ai tiếp khách mà phải ngồi trên ngai cao vọi vọi chứ?

Bà lập dị đến độ giữa khách sảnh, tạo cho mình một chiếc bình đài, trên bình đài lại có ghế cao, bất cứ ai vào đây yết kiến bà, cũng đều đứng dưới chân bà!

Như thế, Quan Sơn Nguyệt khi nào chịu nổi trước cái ngông nghênh của bà?

Huống chi, chàng vốn tính quật cường, lại từ lúc xuất thân hành hiệp đến nay, chàng đã tạo nhiều thành tích phi thường, gần đây nhất, chàng đã nổi bật rõ ràng giữa đại hội Long Hoa, đánh bại Tạ Linh Vận. Dù muốn dù không, chàng cũng phải cao hãnh phần nào. Cho nên, hai cái cao hãnh gặp nhau, đương nhiên chẳng thể dung nhau được.

Chàng bật cười ngạo nghễ, đáp:

- Tại hạ có xứng đáng chi đâu mà bà quá khen! Văn, bất quá tại hạ có một sổ vốn gồm vài trang sách, vũ thì cầm như biết múa may một vài cách thức đủ tạo cười cho bọn trẻ con vậy thôi! Bà không nên tin lời bịa của kẻ khác mà lầm nhận xét tại hạ!

Lời nói thì thấp, khí khái thì cao, sự mâu thuẫn đó được biểu hiện do chàng cố ý, chứ tuyệt nhiên không vì khiêm cung, từ tốn. Và, như vậy là vô lễ rồi!

Nhập Hoạch hoảng hốt, kêu lên:

- Minh ... Thiên Lý! Sao ngươi ăn nói như thế trước mặt phu nhân?

Suýt chút nữa, là nàng gọi chàng với ba tiếng Minh huynh đệ! Nàng không thể nói tròn ý bằng lời, ánh mắt nàng thay lời, làm nổi cái việc đó.

Quan Sơn Nguyệt lờ đi, cứ tiếp với thái độ ngạo nghễ:

- Chứ tại hạ phải ăn nói như thế nào mới hợp lý?

Nhập Hoạch càng khẩn cấp, giậm chân, toan nói chi đó, Nguyệt Hoa Phu Nhân nở một nụ cười, cất tiếng:

- Nhập Hoạch! Không phải việc của ngươi, đừng nên lăm lờ! Thái độ của hần chúng tỏ niềm bất phục, mà hần bất phục tất nhiên phải có lý do, cái lý do đó, cái lý do khiến hần bất phục, phát xuất từ nơi các ngươi đó! Cho đến phút giây này, các ngươi chưa làm được cái gì khiến cho hần phục, đáng trách là các ngươi chứ không phải hần đâu!

Bà không giận vì thái độ ương ngạnh của Quan Sơn Nguyệt, bà giữ vẻ bình tĩnh như thường, điều đó làm cho bọn Nhập Hoạch bảy người vô cùng kinh ngạc.

Bà lại cười, rồi tiếp:

- Quanh ta, có tất cả bảy người, mỗi người có một sở trường, và sở trường của chúng cầm như tuyệt kỹ, chắc chắn là chẳng có ai hơn chúng. Ngươi có biết như vậy chăng?

Quan Sơn Nguyệt điềm nhiên:

- Tại hạ có nghe nói!

Nguyệt Hoa Phu Nhân tiếp luôn:

- Nhân tuyệt kỹ của chúng, mà thành danh, gọi đến tên người nào là biết ngay người đó sở trường về môn gì. Ta công nhận chúng đã đạt đến mức siêu việt, giữa cõi đời này, tìm được một người siêu việt về một tuyệt kỹ như chúng, hần không phải dễ đâu! Thế mà chúng lại cho rằng người cao mình hơn chúng ...

Quan Sơn Nguyệt lần này thì khiến tổn thực sự:

- Bà nói quá lời, tại hạ đâu dám tiếp nhận? Về nét bút, tại hạ làm sao sánh được Thị Thơ tiên sanh? Còn như kiếm pháp, kỳ pháp, hoạch pháp, bất quá tại hạ biết qua vậy thôi, mong phu nhân đừng quá tặng, tại hạ thẹn lắm!

Nguyệt Hoa Phu Nhân nhìn sang Thị Thơ.

Thị Thơ hấp tấp trình bày:

- Thực ra thì, Minh huynh đệ chưa tả tợ đúng mức hỏa hầu, song y là một thiên tài đó, phu nhân! Nếu y chịu khó trau dồi, chắc chắn một ngày nào đó, y sẽ vượt xa thuộc hạ ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân cười nhẹ:

- Thì ta cũng nghĩ như thế, chứ làm gì ở cái tuổi của hần, hần lại có nét bút thần kỳ, hơn hần người được? Còn như trong tương lai, hần thành tựu ra sao, điều đó chưa phải lúc cần bàn đến. Có điều, từ bao lâu nay, người tự hào là trong thiên hạ, chẳng một ai tập luyện được như ngươi, mà có những nét bút thần, do đó ta nghĩ dù hần khổ công trau dồi đến đâu, cũng khó theo kịp ngươi. Chỉ như Cầm Khiêu và Tư Kỳ thăm bại dưới tay hần, thì ...

Tư Kỳ vội nghiêng mình, cung kính thốt:

- Quả thật kiếm pháp của Minh huynh đệ rất cao minh ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân mỉm cười:

- Ta không nói đến kiếm thuật, ta chỉ ...

Tư Kỳ cười gượng:

- Về cầm điệu và cầm lý, thuộc hạ chưa được biết Minh huynh đệ lãnh hội như thế nào, song bằng vào cuộc đàm luận giữa nhau, thuộc hạ đoán là ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân khoát tay:

- Được rồi! Ngươi bắt tất phải giải thích. Ta lấy làm lạ, bình sanh các ngươi không hề nhận kém một ai, thế mà giờ đây bỗng nhiên đối với một thiếu niên, các ngươi lại thừa nhận bậc dưới! Thừa nhận mà không cần có cuộc so tài!

Bà vụt chỉnh nghiêm thần sắc.

Bọn Tư Kỳ Cầm Khiêu rợn người, Thị Thơ vội phân trần:

- Bọn thuộc hạ nhận thấy Minh huynh đệ có phẩm chất hơn người, do đó mạo muội dẫn kiến với phu nhân.

Nguyệt Hoa Phu Nhân cười lạnh:

- Thật vậy à? Các người hiệp nhau nói tốt cho hần, tuy nhiên ta thấy khó tin.

Bà gọi:

- Đạn Kiếm! Hãy thực nghiệm hần qua một vài chiêu xem sao!

Đại hán vận y phục võ sĩ vâng một tiếng, rút thanh trường kiếm bên hông ra khỏi vỏ, thanh kiếm màu xanh nhạt, thép mờ mờ, không chớp lên như các loại kiếm khác. Thanh kiếm lại có hình thức cổ quái.

Quan Sơn Nguyệt giật mình, thốt:

- Tại hạ đến đây, không vì mục đích so kiếm!

Nguyệt Hoa Phu Nhân hừ nhẹ:

- Thế người đến với mục đích gì?

Thị Thơ đỏ mặt cười lạnh.

Quan Sơn Nguyệt biết rõ, hần sợ chàng nói lên sự thật. Chàng cười nhạt, đáp:

- Thị Thơ tiên sanh mời tại hạ đến đây, để tiếp xúc với mấy vị cao nhân!

Thị Thơ thở phào:

- Thuộc hạ thấy Minh lão đệ có nhân tướng phi phàm, nên nảy sinh cái ý đưa đến đây, giới thiệu với phu nhân ...

Phu nhân Ân «hừ» một tiếng, lớn hơn tiếng trước một chút:

- Thế là vừa rồi, người nói dối với ta!

Thị Thơ rung người.

Cầm Khiêu vội biện bạch:

- Thị Thơ khi nào dám lừa dối phu nhân! Thị Thơ tuy không nói rõ tình hình tại đây cho Minh huynh đệ biết, song có ủy thác bọn thuộc hạ làm hộ cái việc đó.

Và bọn thuộc hạ đã tỏ bày cho Minh huynh đệ hiểu rồi!

Nguyệt Hoa Phu Nhân hướng sang Quan Sơn Nguyệt:

- Người đã biết tình hình tại đây, tại sao người từ khước cuộc trắc nghiệm?

Quan Sơn Nguyệt kinh ngạc:

- Cuộc trắc nghiệm gì?

Cầm Khiêu vội giải thích:

- Tại sao lão đệ mau quên thế? Tại hạ đã nói với lão đệ, phàm muốn lưu lại Quảng Hàn Cung, tất phải có một sở trường, một tuyệt kỹ chi đó. Phu nhân bảo Đạn Kiếm so tài với lão đệ, là muốn trắc nghiệm cái sở trường về kiếm pháp của lão đệ vậy.

Thấy lão ta có vẻ khẩn cấp cực độ, Quan Sơn Nguyệt không nỡ gieo thất vọng cho lão, nên liền điểm một nụ cười, đáp:

- Thì ra là thế! Chỉ vì tại hạ không hiểu rõ ràng cái ý của phu nhân, cứ tưởng đấu kiếm là sát phạt nhau, quyết tranh thắng bại, thắng thì sống, bại thì chết, bởi nghĩ như thế, tại hạ phải từ khước. Huống chi dù là một cuộc trắc nghiệm đi nữa, tại hạ cũng không thấy hứng chút nào, bởi dù sao thì đao kiếm vẫn là vật vô

tình, vô duyên vô cớ mà động thủ, biết đâu may rủi sẽ như thế nào, và ai tránh được khỏi gây ra điều tiếc hận?

Chàng có cái vẽ thanh thần vô cùng, giả như có một cuộc đấu trí mạng, chàng cũng xem thường, huống hồ là một cuộc trắc nghiệm xương? Vẽ thanh thần đó chứng tỏ chàng tự tin tốt độ, chàng nắm chắc cái thắng trong tay.

Nguyệt Hoa Phu Nhân Á «hử» một tiếng, không biểu thị ý kiến nào nữa.

Đạn Kiếm sửa dáng nghiêm trang, bên trong dáng nghiêm trang đó, ẩn ước có chiều tự đắc. Hắn vòng tay, thốt gọn:

- Mời!

Vung tay, hoành thanh kiếm ngang ngực, hắn chờ.

Nhìn tư thế của hắn, bất giác Quan Sơn Nguyệt giật mình. Chàng nhận ra tư thế đó không lạ gì với chàng, bởi đó là một trong bảy tư thế của Á «Tu La Kiếm Pháp».

Á «Tu La Kiếm Pháp», là một tuyệt học, Bách Lý Bất Bình chỉ truyền dạy độc một mình Tạ Linh Vận, thì làm sao đại hán này lại biết được để hôm nay mang ra sử dụng đối phó với chàng?

Tư thế thì đúng vậy rồi, song chiêu thức chưa được phát xuất, Quan Sơn Nguyệt trước khi thấy chiêu thức, không thể đoán định quả quyết.

Chàng từ từ rút thanh kiếm Bạch Hồng, ánh kiếm chớp lên, chàng nhìn qua phu nhân, thấy bà ta hơi biến đổi thần sắc.

Chàng cầm thanh kiếm nơi tay, có nghĩa là chàng chấp nhận cuộc đấu.

Đạn Kiếm nhẹ giọng thốt:

- Xin Minh huynh xuất thủ!

Bởi muốn thấy rõ chiêu kiếm của đối phương như thế nào, để chàng đoán định, chàng mỉm cười, lắc đầu đáp:

- Không! Tiên sanh nên xuất thủ trước là phải hơn.

Đạn Kiếm không khiêm nhượng quá độ, bước tới một bước, phát chiêu ngay.

Đúng rồi! Hắn sử dụng đúng kiếm pháp Tu La! Hắn đang phát xuất chiêu Á «Vân Thảm Vụ Sầu». Tuy nhiên, có điểm bất đồng là thanh kiếm không phát sanh vân thảm vụ sầu, như lúc Tạ Linh Vận đánh ra, mà cũng chẳng có tiếng ma gào quỷ hú. Có điều, oai lực thì hùng mãnh hơn nhiều.

Không do dự, Quan Sơn Nguyệt sử dụng ngay kiếm pháp Đại La, ứng phó với địch. Chàng đánh ra chiêu Á «Càn Khôn Thỉ Định».

Hai đạo kiếm khí chạm nhau, quán vào nhau thành một khối, không gây nên một tiếng động nhỏ. Một phút sau, hai đạo kiếm khí rời nhau ra.

Quan Sơn Nguyệt thở phào, chừng như chàng kiêu hãnh phần nào, bởi chàng nhận thấy, cái oai lực do Đạn Kiếm phát huy, đành là hùng mãnh, song hắn không biểu hiện nổi những hiện tượng ma quái như Tạ Linh Vận đã cho thấy.

Hơn thế, chàng cũng nhận rõ từng sự biến hóa nơi thanh kiếm của đối phương, mà Á «Đại La Kiếm Pháp» lại chuyên khắc chế những biến hóa đó. Nhờ vậy, chàng tiếp nhận nổi chiêu đầu.

Nhưng, sự nhận xét của những người đứng bên ngoài lại bất đồng.

Bất đồng, chẳng phải là dị đồng; Nguyệt Hoa Phu Nhân âm thầm thán phục, còn bọn Cẩm Khiêu và Nhập Hoạch thì không trầm lặng như phu nhân, họ tỏ lộ rõ sự thán phục, họ suýt reo hò.

Đạn Kiếm cũng tán thưởng đường kiếm của Quan Sơn Nguyệt vô cùng.

Một phút trôi qua, Đạn Kiếm phát xuất chiêu thức thứ hai, cũng là một trong những chiêu của Á«Tu La Kiếm PhápÁ», có cái tên là Á«Sư Hồn Lạc PháchÁ».

Quan Sơn Nguyệt đưa liền chiêu Á«Sơn Nhạc Vĩnh KỳÁ» ra nghênh đón.

Hai đạo kiếm khí lại quyện vào nhau, tuy nhiên Quan Sơn Nguyệt cảm thấy công lực của Đạn Kiếm dường như thâm hậu hơn Tạ Linh Vận, bởi công lực của hắn quá mạnh, thành ra luồng khí của Quan Sơn Nguyệt bị kiếm khí của hắn từ từ đè nặng, như bị kềm cứng lại, không còn linh động như lần chạm kiếm đầu tiên.

Cũng may, chiêu Á«Sơn Nhạc Vĩnh KỳÁ», là một chiêu chuyên về thể thủ, do đó, chàng cố gắng giữ vững tư thế, cũng chẳng đến nỗi nào. Giả như chàng sử dụng một chiêu chuyên tấn công, thì lúc đó hẳn chàng không làm sao phát huy thế công nổi.

Song phương lại rời nhau ra.

Đạn Kiếm lùi lại hai bước, thần sắc ngưng trọng, tựa hồ hẳn không tin là sự thật như thế.

Nguyệt Hoa Phu Nhân không còn giữ vẻ bình thản như cũ, buột miệng kêu lên một tiếng Á«ạÁ» rất nhẹ.

Sau chiêu kiếm thứ hai, Quan Sơn Nguyệt bắt đầu thở mạnh, hơi thở mạnh, hơi thở của chàng nghe rõ ràng.

Tuy nhiên, thay vì nghỉ mệt, chàng lập tức bước tới, tấn công. Với thủ pháp cực kỳ nhanh, chàng đánh ra luôn cả hai chiêu cùng một lúc, chiêu Á«Húc Nhật Đông ThăngÁ» và chiêu Á«Bạch Hồng Quán NhậtÁ».

Hai chiêu đó, thuộc về thể công, chàng đánh ra, kể cũng hợp lý, bởi đúng là chiêu công, chứ không phải chiêu thủ. Song, đánh như vậy, là sai với quy tắc của kiếm pháp. Vì Á«Đại La Kiếm PhápÁ» chỉ được dùng với cái thể thụ động, phải chờ khi địch tấn công, chàng mới thi triển, tuyệt đối không nên xuất thủ trước. Rồi tùy ý, lúc phản công, chàng dùng chiêu công, hay chiêu thủ, mặc chàng, do theo sự ước độ của chàng. Bây giờ, chàng bỏ cái thể thụ động, không chờ địch tấn công, chính chàng tấn công trước.

Sở dĩ chàng vi phạm quy tắc, là vì chàng nhận ra, Đạn Kiếm có đấu pháp rất kín đáo, khi hắn xuất chiêu, là cái thế rất chặt chẽ, chẳng có một sơ hở nhỏ nào, chàng có chờ hắn xuất thủ trước cũng không lợi dụng một thời cơ nào được.

Hơn nữa, công lực của hắn quá mạnh, chàng ước lượng sức mình, không làm sao giữ vững thế thủ nổi, nếu bình lặng mà chờ hắn tấn công, đúng theo quy tắc, thì chắc chắn là bị hắn đánh bay, rời xa vị trí. Do đó, chàng phải liều.

Thà liều mà còn có cái may, hơn là đứng một chỗ với cái bại chắc chắn.

Chiêu thứ nhất, Á«Húc Nhật Đông ThăngÁ» vừa bay sang, Đạn Kiếm khoa kiếm một vòng, tạo thành bức tường phong vũng, kín che chở toàn diện. Hẳn hóa giải dễ dàng chiêu kiếm đó của Quan Sơn Nguyệt.

Nhưng chiêu kế tiếp lại đến liền, vừa nhanh, vừa ảo diệu, Đạn Kiếm không làm sao xoay kiếm, biến thế, ngăn chặn, thành ra phải để kiếm Bạch Hồng xuyên vào màu kiếm quang của hắn.

Một tiếng Á«rengÁ» vang lên.

Ngàn tia lửa bắn ra, chớp ngời, hai vũ khí chạm nhau, Quan Sơn Nguyệt lùi lại một bước, tay cầm kiếm tê dại, chàng phải cố gắng lắm mới giữ cho nó khỏi rơi.

Vẻ hãi hùng hiện ra nơi gương mặt chàng.

Chàng hãi hùng, không vì chiêu kiếm kỳ ảo của đối phương, mà vì công lực quá thâm hậu của Đạn Kiếm.

Đúng là chàng đâm trúng nhược điểm của đối phương, đối phương cũng không làm sao hóa giải kịp. Thế mà trong cơn nguy cấp, Đạn Kiếm vận dụng kinh lực, dồn vào kiếm, thanh kiếm phát huy một áp lực kinh hồn đay bất Bạch Hồng kiếm trở về, hắn thoát nạn, mà Quan Sơn Nguyệt lại bị chấn động đến tê dại cánh tay, suýt buông rơi kiếm.

Chàng còn nhận ra, thanh kiếm màu xanh của Đạn Kiếm rất quý, Bạch Hồng Kiếm chạm vào, nó chẳng hề sứt mẻ, đừng nói là gãy.

Đạn Kiếm không đến đổi mắt bình tĩnh như Quan Sơn Nguyệt, hắn vòng tay hướng lên không vãi một lượt, rồi tra kiếm vào vỏ, sau cùng quay nhìn Quan Sơn Nguyệt, lại vòng tay thốt:

- Minh huynh có kiếm thuật tuyệt luân, tại hạ không dám sánh!

Quan Sơn Nguyệt kinh ngạc cực độ, câu nói đó, đáng lý phải do chàng phát xuất, sao hắn lại thốt lên, bởi rõ ràng là chàng kém hắn xa kia mà? Dù bên ngoài, không ai thấy rõ, chàng cũng phải tự ước lượng sức mình chứ? Tại sao hắn nhận bại?

Suy nghĩ một lúc, Quan Sơn Nguyệt chợt tỉnh ngộ.

Trước khi đến đây, chàng được nghe Cẩm Khiêu cho biết là Đạn Kiếm là con người rất tốt, sẵn sàng tiếp trợ bất cứ ai nếu hắn có dịp làm, huống hồ chàng đã được bằng hữu của hắn là bọn Cẩm Khiêu, Tư Kỳ, Thị Thơ, luôn đến Nhập Hoạch dành cho nhiều hảo cảm? Có lẽ vì thế nên trong lúc đấu kiếm, hắn vờ kém thế, rồi khi dứt cuộc hắn lại tuyên bố phục tài chàng.

Tuy nhiên, chàng đâu phải thuộc hạng người chấp nhận một hư danh khi chẳng có thực tài làm hậu thuẫn? Cái tánh đó, tốt thật, song chàng không thể tiếp nhận được. Chàng cười lạnh, đáp:

- Tiên sanh khách khí quá chừng, tại hạ còn giữ được kiếm trong tay, là nhờ tiên sanh châm chước cho đấy, chứ nếu không thì ...

Đạn Kiếm nhếch nụ cười khỏ, không đáp.

Nhập Hoạch bỗng nói:

- Thật không tưởng nổi, Minh huynh đệ đã luyện kiếm pháp đến mức cao minh như vậy! Đạn Kiếm từng khoe khoang là ngoài phu nhân ra, chẳng một ai tiếp được mấy chiêu kiếm của hắn! Thế mà Minh huynh đệ lại đánh bại hắn không khó khăn gì.

Quan Sơn Nguyệt quay mặt sang nàng, mắt hơi trừng, hỏi:

- Tại hạ đánh bại Đạn tiên sanh?

Nhập Hoạch bật cười khanh khách:

- Chứ sao! Lão đệ nên kiêu hãnh mới phải! Nếu hắn không nhờ diệu năng của thanh kiếm thần đó thì hắn đã mất đầu trong chiêu kiếm thứ nhất của lão đệ rồi. Ta dám quả quyết là kiếm pháp của lão đệ xứng đáng được coi là thiên hạ đệ nhất kiếm khách!

Chừng như nàng tỉnh ngộ là mình lỡ lời, vội chữa:

- Đương nhiên là tôi không gồm phu nhân trong cái gọi là thiên hạ đó!

Vừa thốt câu bổ túc, nàng vừa liếc sang Nguyệt Hoa Phu Nhân, chỉ sợ bà ta không ưng ý câu đó.

Ngờ đâu, phu nhân mỉm cười nói:

- Nhập Hoạch, người lầm rồi đó nhé! Có thể là ta dựa vào công lực thủ thắng trước hắn, nhưng luận về chiêu thức thì ta còn kém Đạn Kiếm một phần, kém Đạn Kiếm thì ta phải bại nơi tay hắn là cái chắc!

Không ai tưởng là bà ta thốt một câu như vậy, và có lẽ đây là lần thứ nhất, bà nhận kém trước một người.

Ai ai cũng kinh ngạc, Quan Sơn Nguyệt trái lại chẳng lấy đó là một vinh dự, chàng thản nhiên như thường. Hay đúng hơn, chàng không lưu ý đến ai, chàng không nghe phu nhân nói gì, đôi mắt chàng chăm chú nơi thanh kiếm trong tay Đạn Kiếm.

Kiếm đã tra vào vỏ rồi, tay Đạn Kiếm bắt quá sờ lên vỏ, có gì lạ mà chàng nhìn?

Chàng đang suy nghĩ về cái tên của thanh kiếm! Cái tên kiếm là Thanh Sách Kiếm!

Lúc học kiếm với Ôn Kiều, chàng có nghe lão bà kể tên vài thanh kiếm, ngoài thanh Bạch Hồng. Chẳng hạn, thanh Tử Sính, thanh Thanh Sách ...

Những thanh kiếm đó, có oai lực trên hắc thanh Bạch Hồng. Giờ đây, chàng gặp một trong hai thanh, hiện ở nơi tay Đạn Kiếm.

Chàng cũng hiểu, chiêu thức Á «Bạch Hồng Quán Nhật Á» rất tuyệt diệu, đối phương không làm sao tiếp nhận nổi.

Sở dĩ Đan Kiếm thoát khỏi áp lực của thanh kiếm Bạch Hồng qua chiêu thức đó, là nhờ sự thần hiệu của thanh Thanh Sách!

Thảo nào hán chẳng nhận bại?

Nguyệt Hoa Phu Nhân điểm nụ cười thốt:

- Minh Thiên Lý! Bắt đầu từ phút giây này, ngươi là một phần tử trong cung Quảng Hàn đấy ...

Quan Sơn Nguyệt giật mình, hấp tấp đáp:

- Không! Không thể được!

Nguyệt Hoa Phu Nhân vẫn cười tươi:

- Tại sao?

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ một chút:

- Tại hạ không thể làm một người tùy hầu cho phu nhân ...

Phu nhân gật đầu:

- Đương nhiên! Khi nào ngươi là kẻ thị giả của ta được? Ngươi học rộng tài cao, bắt một kẻ như ngươi sung vào hàng ngũ tùy hầu, thì có khác nào mai một bậc anh tài? Phải vậy chăng?

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Tại hạ không nghĩ như vậy, phu nhân đoán sai!

Nguyệt Hoa Phu Nhân không cho chàng nói tiếp, chặn lại liền:

- Ta hiểu rõ ý tứ của ngươi rồi. Tài năng của ngươi phát hiện trên nhiều phương diện, mà sung vào hàng ngũ thị giả, bất quá ngươi chỉ đảm trách một đặc vụ nào đó thôi, ngươi không làm sao biểu hiện hoặc trau dồi những ưu điểm khác cho được tận thiện tận mỹ. Tuy nhiên, ngươi thử nghĩ xem, bất quá về kiếm pháp, ngươi có phần nào cao minh hơn cả bọn kia, chứ về cầm, kỳ, thi họa, đã chắc gì ngươi vượt bọn Cẩm Khiêu, Tư Kỳ, Thị Thơ, Nhập Hoạch? Ta cho rằng với sở trường của bọn đó, họ thừa khả năng chỉ điểm ngươi, họ không là sư, cũng là trưởng! Hạng thanh thiếu, quật cường, cao hãnh, tự đắc, ngạo mạn, là sự thường, có thể là cần phải có những tính đó nữa là khác, song quật cường, cao hãnh tự đắc, ngạo mạn, nếu giúp ngươi bảo trì phẩm cách, khí thái thì hay, trái lại nếu khuyến khích ngươi nuôi cuồng vọng, thì rất dở!

Bà nói có lý lắm, song bà nói sai quan niệm của Quan Sơn Nguyệt. Dĩ nhiên, chàng bất bình, khi nào chàng chịu nổi những lời phủ đầu của Nguyệt Hoa Phu Nhân? Chàng cau mày, toan tranh biện, Nguyệt Hoa Phu Nhân lại chặn tiếp:

- Ta biết ngươi bất mãn, song ta còn biện pháp nào hơn? Có thể ... bởi ta nhận thức ngươi quả là một nhân tài, có thể ... ta bổ nhậm ngươi làm một hộ pháp trong cung, với chức hộ pháp, người cai quản cả bảy thị giả của ta, như vậy là thích hợp với ngươi lắm rồi!

Nhập Hoạch thấy rõ là Quan Sơn Nguyệt còn phản đối, vội ngăn:

- Minh huynh đệ! Phu nhân đã dành cho lão đệ một vinh dự lớn lao lắm đó, tuy cai quản bọn ta, lão đệ chẳng thu hoạch ích lợi gì, song tiếp cận với phu nhân thường xuyên, lão đệ sẽ học hỏi được những điều hay, lão đệ sẽ trở nên bậc đại thành ...

Nàng vừa thốt, vừa nheo nheo mắt, ngầm truyền cái ý cho chàng, cái ý đó là niềm khuyến khích chàng nên tiếp thọ đề nghị của Nguyệt Hoa Phu Nhân.

Đồng thời bọn Thị Thơ, Cẩm Khiêu, Tư Kỳ, cũng ra hiệu bằng ánh mắt với chàng như vậy.

Quan Sơn Nguyệt dở khóc dở cười, tiến thoái lưỡng nan. Nếu chàng chấp nhận? Thì biết đến bao giờ chàng giải thoát được sự ràng buộc tại nơi này? Và, trong khi chờ đợi sự giải thoát, chàng sẽ có những tao ngộ

như thế nào? Lợi hay hại? Không hiểu được ngày mai cái gì sẽ xảy đến với chàng, thì làm gì ước độ được một hậu quả xa xôi?

Bất giác, chàng lấy một chủ ý. Thực hiện chủ ý đó, chàng phải khoác một thái độ trái ngược với tư cách của chàng. Chàng biểu hiện vẻ cao ngạo cực độ, bật cười ha hả, cười một lúc, lại cất giọng sang sảng:

- Lời nói, là như vậy, sự sắp xếp, xem ra thì rất đẹp, rất hợp lý, tuy nhiên, dù sao, phu nhân cũng vẫn xem tại hạ là kẻ dưới tay, một kẻ tùy sai, bất quá là một thị giả có chút vinh diệu hơn các thị giả khác, huống chi cái quyền cai quản các thị giả kia, chỉ là một hư quyền, bởi cai quản họ, mà tại hạ được lợi lộc gì, ngoài cái khổ nhọc giám thị họ phục vụ phu nhân tận tụy? Tại hạ chẳng biết được, khi phu nhân nhận tại hạ làm một hộ pháp trong cung thì phu nhân đã định dành cho tại hạ những đặc huệ gì?

Nhập Hoạch biến sắc, kêu lên:

- Minh huynh đệ điên rồi! Làm sao bỗng nhiên lại xúc phạm phu nhân?

Quan Sơn Nguyệt chỉ cười không đáp.

Trái với sự lo sợ của tất cả, Nguyệt Hoa Phu Nhân nở một nụ cười, thốt:

- Chẳng có gì phải trách hần. Nếu ta không biểu lộ một vài tuyệt kỹ cho hần thấy trong trường hợp này, thì chẳng khi nào hần phục! Gã trẻ tuổi kia, người định tranh cao thấp với ta, phải không?

Quan Sơn Nguyệt cười nhạt:

- Tranh cao thấp, thì hơi quá đáng, phu nhân đừng nói thế, bất quá, khi chưa thấy sở học, sở năng của phu nhân như thế nào, thì tại hạ không thể đi sâu vào vấn đề, và đương nhiên là không đáp ứng được.

Nguyệt Hoa Phu Nhân vẫn giữ nụ cười:

- Người cứ nêu cái ý, muốn thử thách ta như thế nào ta sẽ cho người thấy cái giải pháp thích ứng của ta.

Quan Sơn Nguyệt cao ngạo gần như ngông cuồng, bà ta cũng cao ngạo không kém. Gặp kẻ cao ngạo ngang độ, Quan Sơn Nguyệt càng nâng cái độ ngông lên cao hơn, bật cười ha hả, thốt:

- Tại hạ nhận thấy, có thể miễn cưỡng ứng phó trước sự thi triển mọi sở năng của phu nhân!

Nguyệt Hoa Phu Nhân giật mình. Từ lâu lắm rồi, trong Quảng Hàn Cung, chưa có một ai dám thốt câu đó. Lần thứ nhất, phu nhân mới nghe nói như vậy, và là một thiếu niên nói lên! Tự nhiên bà phải sững sờ.

Bảy thị giả cũng sững sờ như bà. Một phần, họ lo ngại cho Quan Sơn Nguyệt, phần khác họ kinh dị, không tưởng nổi Quan Sơn Nguyệt là con người như thế nào, thành ra họ đâm hoang mang, chẳng hiểu sự lo ngại cho chàng đó, có thừa hay không?

Một lúc lâu, Nguyệt Hoa Phu Nhân cười nhẹ, thốt:

- Hay quá! Hay vô cùng! Đại khái, cái tài của người bao gồm mọi mặt, thế mà ta cứ tưởng người chỉ có một vài tuyệt kỹ thôi! Vậy thì, bảy ngón nghề trong Quảng Hàn Cung, ta sẽ biểu hiện cho người thấy rõ, bảy ngón nghề đó là cầm, kỳ, thi, họa, kiếm, trà, tửu, ta sẽ cho người thấy chỗ tuyệt diệu của mỗi thứ, có như thế, người mới khẩu phục, tâm phục.

Bà gọi:

- Cầm Khiêu, lấy đàn đem ra đây!

Cầm Khiêu vâng một tiếng, bước vào một góc đại sảnh, mang ra túi đàn.

Lão ta lấy chiếc đàn trong túi, đặt trên bàn.

Nguyệt Hoa Phu Nhân đứng lên, bước đến cạnh chiếc đàn, điểm một nụ cười, thốt:

- Nói rằng làm một cuộc so hơn kém với người, thì đúng là một chuyện đáng buồn cười quá chừng. Song người đã muốn thấy cái chỗ hơn kém, thì ta cũng chẳng quản công, biểu hiện cho người thấy. Ta sẽ dạo lên bản Ý Lan, nếu nghe rồi mà người chẳng xúc động tâm tình, thì ta công nhận người là một danh cầm, hoặc giả người muốn xưng là đệ nhất danh cầm trong thiên hạ, ta cũng chấp nhận cho luôn!

Bây giờ, Quan Sơn Nguyệt muốn thoái thoát để chấm dứt một sự việc lạ lùng, cũng chẳng còn kịp nữa!

Chàng hết sức lạ lùng, tại sao chàng có những tao ngộ như thế này! Long Hoa Hội vừa dứt, liền theo đó, lại gặp cái tổ chức quái dị cho rằng điên cũng chẳng sai lắm!

Ngày trước, chàng từng nghe sư phụ là Độc Cô Minh dẫn và giảng qua cầm lý cho chàng hiểu. Nhưng sự hiểu biết của chàng còn trong một phạm vi nhỏ hẹp, chàng chưa xứng đáng là một tay cao minh về cầm lý cũng như cầm điệu.

Tuy nhiên, chàng cũng rõ, cao thủ đạo đàn, có phổ hóa công lực theo tiếng đàn, nếu người nghe không cẩn thận, sẽ bị kinh lực do tiếng đàn phát huy, vô hình trung thọ thương ngay. Thương thể tinh thần, nguy hại hơn là thương thể thể xác.

Tuy nhiên chàng biết rõ, Nguyệt Hoa Phu Nhân không thực tâm sát hại chàng, mà chàng cũng biết luôn là thỉnh âm của đàn cầm có thể gây tai hại cho người nghe, cái tai hại đó bắt đầu từ sự rối loạn thần trí, rồi vì không tự chủ được, phải rơi vào vòng thao túng của người gảy đàn.

Đại khái chàng biết như vậy.

Chàng nghĩ, nếu chàng giữ được cái tâm thanh tịnh, cái ý kiên cường nghe mà như chẳng nghe, thì tiếng đàn kia làm gì dụ hoặc chàng nổi?

Chàng ngồi xuống, xếp bằng tròn, hai tay đặt lên gối, mắt nhắm hờ, mừng tượng một nhà sư nhập định. Chàng thốt:

- Xin phu nhân cho nghe nhả tháo!

Nguyệt Hoa Phu Nhân nhìn tư thế ngồi của chàng, gật gù tán:

- Xem ra, người cũng hiểu biết đôi chút! Hãy chú ý, ta bắt đầu đàn đây!

Chàng có quyết tâm nghe đâu mà bảo chú ý?

Có lẽ phu nhân thách thức chàng, bảo chàng chú ý giữ mình dù cho cảnh giác của chàng có đề cao tột độ, vị tất chàng không bị ảnh hưởng của tiếng đàn.

Bà bắt đầu so dây. Mới so dây, bà cũng tạo nên một âm thanh huyền hoặc rồi!

Quan Sơn Nguyệt giật mình, thâm sợ âm điệu của phu nhân phát huy. Do đó, chàng cố trấn định tâm thần, ngồi yên như tượng gỗ.

Phu nhân lấy làm lạ. Bất cứ ai không thể nghe nổi những âm thanh đầu tiên của cung đàn Ý Lan của bà. Người khác thì rung rẩy mình, nhưng Quan Sơn Nguyệt bất quá chỉ lộ vẻ kinh dị rồi bình tĩnh lại ngay.

Chính bọn thị giả, nhất là Cầm Khiêu cũng hết sức hãi hùng, không tưởng nổi chàng định tâm vững chắc như vậy.

Phu nhân bắt đầu dạo bản Ý Lan thực sự.

Quan Sơn Nguyệt vẫn trơ trơ như tượng gỗ, ai ai cũng lấy làm kỳ. Chính phu nhân cũng lấy làm kỳ.

Bà bực tức, bởi bực tức nên bà đàn gấp, trong âm điệu ẩn ước có sát ý, sát ý càng phút càng bốc mạnh.

Bọn thị giả bên ngoài càng phút càng kinh sợ, nhưng Quan Sơn Nguyệt càng phút càng vững hơn, nơi mép miệng, thoáng hiện nở nụ cười.

Phu nhân nổi giận, thay vì đàn gấp, bà đàn chậm lại, cái ý trầm trầm, chứng tỏ sát ý bốc mạnh hơn trước. Nhưng, Quan Sơn Nguyệt vẫn bình lặng như cũ.

Phu nhân sôi giận thực sự. Bà bỏ luôn cung điệu Ý Lan, định đàn sang một bản khác.

Trong ánh mắt của bà, hiện lộ rõ sát cơ.

Cầm Khiêu kêu lên thất thanh:

- Không được đâu, phu nhân!

Phu nhân không cần dè dặt nữa, nạt ngang:

- Người muốn ta cúi đầu nhận bại trước tiểu tử à?

Cầm Khiêu không dám nói gì hơn.

Nguyệt Hoa Phu Nhân Á «hử» một tiếng, nhếch mấy ngón tay, sắp sửa đàn tiếp. Vẽ cương quyết hiện rõ nơi gương mặt bà.

Cầm Khiêu sợ hãi quá chừng, nhắm mắt lại, nhưng lâu lắm rồi, lão ta chẳng nghe tiếng đàn nổi lên.

Bất giác, lấy làm lạ, lão mở mắt ra, nhìn phu nhân. Vừa nhìn qua bà, Cầm Khiêu càng kinh hãi.

Bà không đàn, mặt bà xanh lại, bàn tay còn đưa cao trên chiếc đàn, những dây đàn đứt hết, đứt tất cả.

Dây đàn đứt một cách lạ lùng, không gây lên một âm vang nào cả!

Bất thành linh, bà đưa tay chỉ ra ngoài cửa.

Tất cả bảy thị giả đồng một loạt, tung mình vọt ra ngoài. Nhập Hoạch nhanh chân hơn đồng bọn, dẫn đầu.

Họ vừa nhích động thân hình, thì bên ngoài có tiếng cười vang vọng vào, tiếp theo là một câu nói, cũng oang oang:

- Khách không mời, cho đến là hân hạnh lắm rồi, đâu dám nhận sự tiếp đón long trọng như thế!

Nhập Hoạch giật mình, nhận ra người đến, bất giác kêu lên:

- Lão Đà đã đến!

Người mới đến, là một lão nhân gù lưng, lão đưa tay véo vào má Nhập Hoạch, cười hì hì, thốt:

- Liễu đầu dám vô lễ với lão phu à? Cái tiếng lão Đà, người xưng hô thế nào được?

Bị lão véo má đau quá, Nhập Hoạch đau quá song không dám thoát chạy.

Nguyệt Hoa Phu Nhân trầm gương mặt, lạnh lùng thốt:

- Đà Ông nên thận trọng một chút, cái bọn đó đâu phải ngang hàng đùa cợt với chúng làm chi!

Lão nhân gù bật cười ha hả:

- Tốt! Tốt! Lệnh đã ban ra rồi, lão phu đâu dám chẳng tuân!

Lão buông tay.

Nhập Hoạch trừng mắt nhìn về chỗ cũ, trừng mắt nhìn lão hận phùng phùng, nhưng chẳng dám nói gì.

Phu nhân vẫn với giọng lạnh lùng, hỏi:

- Đà Ông cao hứng thế nào, bỗng dừng lại cất công đến đây?

Lão nhân gù đáp:

- Nghe nói phu nhân không được an khang, lão phu đến tận vùng Tây Tạng, tìm nước của Tửu Đạt Mộc Hà, mang về tặng phu nhân.

Phu nhân cười lạnh:

- Đa tạ thành tình của Đà Ông, hiện tại già cảm thấy khỏe như lúc thường.

Lão nhân gù mỉm cười:

- Lão phu cũng biết vậy, lúc đến Vọng Nguyệt Phong, nghe tiếng đàn, lão phu nhận ra phu nhân đã bình phục rồi.

Phu nhân chặn lại:

- Cái việc tìm thánh thủy, già xin tri ân, chỉ vì Đà Ông ...

Lão nhân gù vội phân trần:

- Hẳn là phu nhân trách cứ lão phu làm gián đoạn cao hứng ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân cười lạnh, không đáp. Mặc dù lão nhân ngưng câu nói chờ bà ta xoa dịu một tiếng. Phu nhân không nói gì, lão nhân gù lại tiếp:

- Phu nhân cũng nên lượng thứ cho lão phu. Đã lâu lắm rồi, lão phu không được nghe phu nhân buông thả, may mắn thay hôm nay lại có cơ hội lắng nghe âm điệu huyền, bất giác tâm thần phấn khởi, không kềm hãm được xúc cảm, ca lên mấy câu, hòa lại, thiết tưởng đó cũng là sự thông thường, bởi âm nhạc có sức truyền cảm nhiệm mầu ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân trừng mắt, nhìn lão rồi nhìn qua Quan Sơn Nguyệt, trừng mắt thốt:

- Già biết lắm, có kẻ thứ ba làm trò quỷ chi đó, chứ nếu không thì tiểu tử làm sao không chế nổi áp lực của bản Ý Lan của già.

Bây giờ Quan Sơn Nguyệt mới vỡ lẽ. Thì ra, sở dĩ chàng giữ sự bình tĩnh được là nhờ lão nhân gù đã phá hấp lực của điệu đàn. Thoạt đầu, chàng nghe tiếng đàn, như xói lỗ tai, suýt vùng lên, nhưng liền sau đó, có tiếng ca đâu đây vọng tới, tuy nhỏ song nghe rất rõ, tiếng ca rất dịu, xoa dịu ngay niềm khó chịu do tiếng đàn gây lên. Nhờ thế, chàng thả nhiên được, trái lại còn khoan khoái đến nở nụ cười sung sướng.

Lão nhân gù thốt:

- Bản Ý Lan là một bản êm dịu, nhưng lúc dạo lên, phu nhân tỏ lộ cái ý sát phạt. Do đó, lão phu mạo muội ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân lạnh lùng:

- Đà Ông bứt đứt dây đàn của già!

Lão nhân gù mỉm cười:

- Lão phu biết là phu nhân phẫn nộ, bắt buộc phải phát xuất Á«Chấn Thiên Thần ÂmÂ», tuy biết đó là hạ sách, song không còn cách nào khác hơn!

Phu nhân hừ một tiếng:

- Đà Ông khách khí quá đi thôi! Á«Chấn Thiên Thần ÂmÂ» dù lợi hại, vẫn chẳng làm gì nổi Đà Ông ...

Lão nhân gù lại cười:

- Phu nhân khỏi phải đấu khí với lão phu, bởi lão phu có muốn tranh hơn giành thắng với phu nhân đâu? Á«Chấn Thiên Thần ÂmÂ» vốn là một bản bất tường, gây thương tổn cho thiên hạ mà phu nhân bình nhật lại tu tâm dưỡng tánh, thiết tưởng không nên dạo đến khúc đàn đó!

Nguyệt Hoa Phu Nhân toan phát tác. Nhưng, bà có ý đắn đo, chùng như bà có đồ kỵ lão nhân gù mấy phần, sau một phút, bà dần cơn uất, lấy lại bình thường.

Đoạn, bà lạnh lùng thốt:

- Đà Ông đến đây, chỉ để mang thánh thủy đến cho già, hay còn chỉ giáo điều chi nữa chẳng?

Lão nhân gù chỉnh nghiêm thần sắc:

- Ngoài việc đem thánh thủy đến cho phu nhân, lão phu còn muốn cho phu nhân biết là đã khám phá ra sự tình.

Phu nhân biến sắc mặt, hấp tấp khoát tay, bảo bảy thị giả bước ra ngoài.

Cầm Khiêu đến gần Quan Sơn Nguyệt, định lôi chàng ra luôn nhưng lão nhân gù vội ngăn:

- Để hấn ở lại đó!

36. Tình Yêu Và Luân Lý

Suy qua thái độ của bọn người trong Quảng Hàn Cung, đối với lão nhân gù, Quan Sơn Nguyệt tuy chưa có ấn tượng gì về lão, cũng có thể hiểu đại khái, lão là một nhân vật phi thường.

Bắt đầu từ khi tiếp xúc với Đạn Kiếm, Quan Sơn Nguyệt tin chắc là những người trong cung đều có tài nghệ siêu phàm, và vị thủ lĩnh là Nguyệt Hoa Phu Nhân thì hẳn là một tay cao minh tột bậc. Cái tài của bà vừa được biểu hiện qua một khía cạnh, là âm điệu của đàn cầm.

Tiếng đàn của bà thừa làm điên đảo chàng, thì đủ hiểu căn cơ tu vi của bà thâm hậu đến đâu.

Nhưng lão nhân gù lại phá vỡ hấp lực đó thì ra lão nhân còn trên bà một bậc.

Cho nên, chẳng những bọn thị giả chẳng dám vô lễ với lão, mà chính Nguyệt Hoa Phu Nhân cũng phải nhân nhượng mấy phần.

Những sự kiện đó, thực sự không làm Quan Sơn Nguyệt chú ý cho lắm, bởi võ đạo mệnh mang, người học võ chẳng biết học đến đâu cho cùng, và trên giang hồ cái câu cao nhân tắc hữu cao nhân trị được thực nghiệm nhiều nhất.

Thì, chàng không lạ gì cái sự hơn kém của khách giang hồ. Có lạ chẳng đối với chàng là sự tiết lộ của lão nhân gù. Lão ta đã nói là khám phá được sự tình, thế ra, sự tình gì mà lão khám phá được? Và sự tình đó có liên quan đến chàng chăng?

Hẳn là có, không nhiều thì ít, cũng vì vậy mà lão nhân gù bảo Cầm Khiêu để chàng ở lại.

Nguyệt Hoa Phu Nhân cũng kinh ngạc như chàng, không hiểu sao lão nhân muốn cho chàng ở lại, trong khi bà ta chỉ muốn đàm thoại riêng với lão nhân.

Bà trừng mắt, hỏi:

- Tại sao lưu hẳn lại đây?

Lão nhân gù điểm một nụ cười:

- Phải có đạo lý chứ, nếu không thì lão phu giữ hẳn lại đây làm gì? Bởi vì, sự tình phu nhân muốn biết, tiểu tử này biết rõ hơn lão phu!

Nguyệt Hoa Phu Nhân nghi ngờ hỏi:

- Đà Ông nói sao? Hẳn vừa lên đây chưa được một khắc ...

Lão nhân gù lại cười:

- Sao phu nhân không để cho lão phu nói hết ý?

Phu nhân cắn môi, rồi buông gọn:

- Thế thì Đà Ông nói đi.

Lão nhân gù đưa tay xoa lên hàm râu thưa, từ từ thốt:

- Trước hết, lão phu cho phu nhân biết một cái tin không vui lắm. Cái người mà phu nhân đang muốn biết hành tung đó, hiện tại không còn nữa! Y đã chết hai mươi bốn năm rồi! Y chết tại Hàng Ái Sơn!

Nguyệt Hoa Phu Nhân khích động mãnh liệt, song bà cố nén cơn xúc cảm, hỏi:

- Thật chứ?

Lão nhân gù gật đầu:

- Trăm lần thật, ngàn lần thật!

Lão lấy trong mình ra một chiếc vòng ngọc, nửa phần tròn, trao cho bà, đoạn tiếp:

- Để chứng minh sự việc, lão phu tìm đến ngôi mộ của y, quật mộ lên, lấy chiếc vòng ngọc này, chiếc vòng nằm giữa đồng xương tàn của y!

Tiếp chiếc vòng, cầm nơi tay, phu nhân nhìn nó, ánh mắt của bà ngời lên, lệ thảm đã cài mi, bà chớp mắt, vài hạt nhỏ rơi xuống.

Tuổi già, lệ như sương, còn đâu đọng thành hạt lớn như hàng thanh thiếu có cả một hồ lệ trong lòng?

Lâu lắm, bà thở ra, cao giọng u buồn thốt:

- Già biết! Y không thể sống lâu! Lúc ly khai già, y đã mang trọng bệnh ...

Bồng, Quan Sơn Nguyệt biến sắc mặt, bước tới, van cầu:

- Phu nhân cho tại hạ được nhìn qua chiếc vòng!

Nguyệt Hoa Phu Nhân nạt ngang:

- Bước ra xa đừng làm rối trí ta!

Lão nhân gù mỉm cười:

- Chờ một chút, tiểu tử! Cái phần câu chuyện có liên quan đến ngươi, chưa tới, ngươi hãy đứng ngoài vòng, bình lặng mà nghe lão phu kể giai đoạn đầu với phu nhân, giai đoạn đầu không dính dáng đến ngươi.

Quan Sơn Nguyệt nổi tính quật cường, cao giọng gắt:

- Không được! Tại hạ muốn xem chiếc vòng, phu nhân không cho không được! Chỉ vì ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân toan phát tác, lão nhân gù nhướng đôi mày, hỏi:

- Tại sao ngươi nhất định đòi xem cho bằng được?

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ một chút:

- Bởi vì tại hạ cũng có một chiếc giống chiếc đó.

Lão nhân gù và phu nhân cùng giật mình. Lão nhân gù vội hỏi:

- Chiếc vòng của ngươi hiện ở đâu?

Quan Sơn Nguyệt lại suy nghĩ một chút:

- Tại hạ không biết, lúc tại hạ lên chín, sư phụ tại hạ lấy chiếc vòng cất luôn, từ đó đến nay, không hề trao lại cho tại hạ.

Lão nhân gù hấp tấp hỏi:

- Sư phụ của ngươi là ai? Hiện tại ở đâu?

Quan Sơn Nguyệt đáp:

- Gia sư ngày trước là Minh Đà Linh Chủ, họ Độc Cô, tên là Minh, hiện tại hành tung bất định.

Chàng suất tiết lộ hành tung của sư phụ, cũng may chàng kịp cảnh giác.

Chàng biết rõ, ngày nay sư phụ chàng đang sống cảnh thanh tu, rất ghét bị quấy nhiễu.

Lão nhân gù nhìn chàng, không nói gì.

Nguyệt Hoa Phu Nhân bỗng đổi thái độ, giọng nói của bà trở nên ôn nhu, bà trao chiếc vòng cho Quan Sơn Nguyệt, đồng thời thốt:

- Ngươi xem đi, có giống chiếc vòng của ngươi chăng?

Quan Sơn Nguyệt tiếp chiếc vòng, quan sát một lúc. Vì bị chôn hơn hai mươi năm dài trong đất, nó mất cái vẻ sáng của nó. Tuy nhiên, chàng cũng nhận rõ những nét chạm trên mình nó. Xem một lúc, chàng trao trả nó lại cho phu nhân, rồi thốt:

- Hình thể không sai bao nhiêu, có điều nó khác hơn chiếc vòng của tại hạ.

Nguyệt Hoa Phu Nhân lộ vẻ khẩn trương:

- Khác ở chỗ nào? Người nói cho ta nghe!

Quan Sơn Nguyệt lấy làm lạ về thái độ của bà. Tuy nhiên cũng giải thích:

- Tại hạ không nhớ rõ lắm, đại khái thì trên chiếc vòng của tại hạ, có khắc sơn cảnh, trên sơn đầu, có một vàng trắng. Còn của phu nhân thì khắc những hoa cúc ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân kêu lên một tiếng, bà đang ngồi, thế mà bà chao chao, như chực ngã xuống.

Quan Sơn Nguyệt kinh hãi, kêu lên:

- Phu nhân làm sao thế?

Nguyệt Hoa Phu Nhân cố gượng trấn định tâm thần, khẽ lắc đầu, đáp:

- Chẳng sao cả.

Rồi bà giục:

- Nói nữa đi, nói tiếp cho ta nghe. Do đâu, người có chiếc vòng đó?

Quan Sơn Nguyệt đáp:

- Tại hạ cũng chẳng biết do đâu có nó. Tại hạ nhớ mang máng là lúc nhỏ từng đeo nó nơi cổ, lúc đó tại hạ không chú ý đến những hình khắc trên mình nó có ý nghĩa gì. Mãi đến năm tại hạ được chín tuổi, đột nhiên nhớ ra tên mình là Quan Sơn Nguyệt, do đó tại hạ liên tưởng đến cảnh nơi chiếc vòng, và nghĩ rằng tên mình có liên quan với chiếc vòng, nên đem điều thắc mắc hỏi sư phụ. Sư phụ nổi giận, mắng luôn mấy câu, lấy luôn chiếc vòng, giữ mãi đến nay, không trao lại cho tại hạ.

Nguyệt Hoa Phu Nhân vội hỏi:

- Thế người không phải là Minh Thiên Lý?

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Không, tại hạ là Quan Sơn Nguyệt, cái tên Minh Thiên Lý do Thị Thơ cải biến mà thành.

Nếu là trước đó, thì việc chàng thay đổi tên họ sẽ gây nên phần nộ nơi phu nhân rồi, song hiện tại thì bà hỏi để mà hỏi, hỏi nhưng không lưu ý đến câu đáp.

Bà hỏi luôn:

- Sư phụ người có giải thích điều thắc mắc của người chăng?

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Không hề! Gia sư chỉ khuyên tại hạ không nên nghĩ ngợi viển vông.

Nguyệt Hoa Phu Nhân cau mày:

- Người họ Quan? Thân thế của người như thế nào, người có biết rõ chứ?

Quan Sơn Nguyệt thở dài:

- Tại hạ không rõ. Từ lúc nhỏ, tại hạ được sư phụ nuôi dưỡng mãi đến lúc trưởng thành, cái tên Quan Sơn Nguyệt sở dĩ có là do gia sư đặt cho.

Phu nhân nhìn sững chàng:

- Lý do gì khiến sư phụ người đặt cho người cái tên đó?

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Tại hạ không rõ.

Phu nhân bực tức:

- Cái gì người cũng không rõ! Sao người không rõ chi hết?

Quan Sơn Nguyệt cười khổ:

- Đúng như vậy đó, phu nhân! Gia sư dạy tại hạ tất cả, trừ một việc, là thân thể của tại hạ, chẳng bao giờ người đề cập đến việc đó. Người chỉ cho biết đại khái, tại hạ là một kẻ mồ côi, cha chết, mẹ chết, người đem tại hạ về nuôi dưỡng, giáo huấn ...

Phu nhân hấp tấp hỏi:

- Năm nay người được bao nhiêu tuổi? Hẳn điều này người cũng phải hiểu chứ?

Quan Sơn Nguyệt đáp:

- Tự nhiên, ít nhất một con người cũng biết được tuổi của mình. Tại hạ năm nay được hai mươi sáu tuổi.

Nguyệt Hoa Phu Nhân co ngón tay tính.

Bỗng, bà để rơi mấy giọt lệ thấp giọng thốt:

- Đúng! Hai mươi sáu năm rồi! Ta biết! Mãi đến lúc chết y vẫn còn hận ta!

Bà thốt xong câu đó, tự thốt với chính bà, chẳng hướng về lão nhân gù hay Quan Sơn Nguyệt.

Tuy nhiên, cả hai đều nghe rõ.

Lão nhân gù chợt kêu lên:

- Hay! Xảo diệu thay! Lão phu không tưởng là trong thiên hạ lại có sự tấu xảo lạ lùng như thế này!

Nguyệt Hoa Phu Nhân ngẩng mặt lên:

- Đà Ông! Việc này, cần phải được truy cứu rất kỹ!

Lão nhân gù khoát tay:

- Khỏi! Còn truy cứu gì nữa chứ? Lão phu dám bảo đảm là chẳng hề sai!

Sự thật là vậy, phu nhân ạ!

Nguyệt Hoa Phu Nhân lắc đầu:

- Không được đâu, Đà Ông! Già nhĩ, phải thận trọng để tránh những bề bàng sau này. Hiện tại, tâm tình của già rối loạn tới bởi, vả lại ...

Lão nhân gù hiểu ý bà, vội gật đầu, chận lời:

- Lão phu biết rồi, vậy phu nhân nên hồi tỵ một lúc, để mặc cho lão phu xử trí. Lão phu sẽ làm một cuộc phối kiểm thật kỹ, sau đó kết quả như thế nào, lão phu sẽ thông tri phu nhân.

Dừng lại một chút, lão tiếp:

- Có điều, lão phu tự hỏi, chẳng biết nên thuật hết sự tình chẳng, hay lại phải giấu giếm?

Nguyệt Hoa Phu Nhân suy nghĩ một chút:

- Hiện tại, già không còn cố kỵ điều chi nữa, sự tình ngày cũ, Đà Ông có nhắc lại, kể cũng chẳng quan hệ gì. Xin Đà Ông lưu ý, nếu cuộc phối kiểm đem lại kết quả tốt đẹp, thì lập tức cho già biết nhé!

Lão nhân gù gật đầu:

- Tự nhiên! Phu nhân yên trí, và tự tiện!

Nguyệt Hoa Phu Nhân nhìn Quan Sơn Nguyệt lượt cuối, đoạn bước ra ngoài.

Quan Sơn Nguyệt hoang mang, chẳng hiểu phu nhân và lão nhân gù nói gì với nhau.

Nhưng, chàng đâu có thì giờ để suy tư, phu nhân ra khỏi cửa rồi, lão nhân gù bắt chuyện với chàng liền.

Giữ thần sắc trang trọng, lão gọi Quan Sơn Nguyệt:

- Ngồi xuống đi, tiểu tử, lão phu sẽ cho ngươi biết một đoạn cổ sự, có liên quan trọng đại đến ngươi, ngươi hãy chú hết tâm thần nghe lão phu thuật.

Quan Sơn Nguyệt hết sức lấy làm lạ, tự hỏi lão gù sẽ giở trò gì với chàng đây, xem có vẻ huyền huyền ảo ảo quá chừng. Chàng muốn hỏi, song thấy lão gù nghiêm nghị trở lại, nên thôi, chỉ ngồi xuống chờ nghe.

Lão nhân gù trầm ngâm một lúc, chừng như sắp xếp những gì sẽ nói, theo thứ tự thời gian. Sau cùng, lão đằng hắng mấy tiếng, rồi bắt đầu thuật:

- Sự việc đã xảy ra ba mươi năm trước, lúc lão phu còn là một thanh niên, bởi lúc đó, lão phu chỉ có năm mươi tuổi ...

Một con người ở lứa tuổi năm mươi mà xưng mình là thanh niên, thì hẳn lạ lùng, nếu không là muốn thoát một câu khôi hài.

Chàng điểm một nụ cười.

Lão nhân gù gắt:

- Tại sao ngươi cười? Tuy lão phu đã có năm mươi tuổi, nhưng tóc còn xanh, râu chưa dài, cũng xanh nốt, như vậy có khác chi bọn niên thiếu các ngươi?

Tóc xanh, râu xanh, thì cái tuổi xanh luôn chứ?

Rồi lão thuật tiếp:

- Ba năm trước đó, lão có kết giao với một người bằng hữu, người ấy với người hiện tại, có rất nhiều điểm hơn người, văn tài rộng, vũ học cao, tuổi độ ba mươi. Chúng ta vừa gặp nhau, là có cảm tưởng là trời sanh ra cả hai để mà kết tình bằng hữu, đúng với câu ý hợp, tâm đồng ...

Lão mơ màng, như hồi ức lại thời xa xưa, tưởng niệm bóng hình người cố hữu. Một phút sau, lão tiếp:

- Lúc đó, lão phu có hai kẻ tử đối đầu, họ là một đôi vợ chồng, sánh với lão phu tuổi thì kém, song vũ công tương đương, trước sau, lão phu và họ giao đấu với nhau hơn mười mấy lần, mỗi lần giao đấu là mỗi lần lão phu nhận bại ...

Quan Sơn Nguyệt nhếch môi, như sắp sửa cười.

Lão nhân gù trừng mắt:

- Ngươi đừng tưởng là lão phu kém họ nên nhận bại như vậy! Chẳng qua, lão phu đơn độc, mà họ lại đủ đôi, ít phải thua đông. Tuy nhiên, không phải cả hai cùng liên thủ, nghinh chiến với lão phu. Một đấu một, nhưng lão phu thì trường kỳ, còn họ thì luân phiên với nhau, ai mệt thì ra ngoài vòng chiến, để cho kẻ khỏe thay vào, còn mình thì ngồi nghỉ, dù thân hình ta có là sắt cấu tạo thành, ta cũng phải phờ người. Làm sao ta không bại được chứ?

Lão lại dừng, vẻ tưng tức hiện nơi gương mặt, rồi lão tiếp:

- Đương nhiên, chúng ta không phải giao đấu vì thù. Chúng ta muốn so kém về vũ công, duy nhất vì vũ công, thuần túy mà giao đấu, cho nên bại rồi là nhận bại ngay, hẹn ngày tái đấu, trở về tập luyện, đúng kỳ lại gặp nhau ...

Lần này thì Quan Sơn Nguyệt cười thành tiếng:

- Càng giao đấu, càng bại, thế mà lão tiền bối cứ giao đấu luôn đến mười mấy lần, thật là cái chí khí hết sức kiên cường, tại hạ vô cùng khâm phục.

Lão nhân gù trầm giọng:

- Một đấu hai, ai bại mà không tức? Lão phu không phục nên tái đấu mãi.

Quan Sơn Nguyệt hỏi:

- Người ta hai, lão tiền bối một, sao tiền bối không tìm một viện thủ?

Lão nhân gù Ầ «hừẦ» một tiếng:

- Tìm đâu? Người tưởng lão phu không tìm à? Người biết không, vào thời gian đó, tìm được một người có vũ công xuất sắc với lão phu là tìm kim đáy biển đấy!

Quan Sơn Nguyệt đồng ý, chàng không cho rằng lão nhân khoác lác, bởi chàng biết rõ cái thực tài, và cái tài của lão, đừng nói là ba mươi năm về trước, dù cho là ngày nay, có lắm nhân tài xuất hiện, vị tất có một vài người đạt đến mức thành tựu của lão ta?

Lão nhân gù tiếp:

- Tuy nhiên, lão phu cũng cố làm một việc cầu may, đi khắp sông hồ, đến tận núi sâu, rừng thẳm, động vắng, hang cùng, tìm một viện thủ, bất ngờ lão phu gặp một người, lập tức lão phu đưa người đó đến luôn nơi ước đấu ... Song, khi bọn lão phu đến nơi ...

Quan Sơn Nguyệt chận hỏi:

- Thì sao? Đôi vợ chồng đó có bằng lòng cho viện thủ của tiền bối giao đấu với họ chăng? Kết quả như thế nào?

Lão nhân gù thở dài:

- Lão chồng đi vắng, chỉ có một mụn vợ ở nhà, cuộc tái đấu bất thành.

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Sao lại bất thành được? Trái lại đó là một dịp may cho lão tiền bối chứ?

Trước, họ lấy hai đấu một, thì sau họ phải chịu một đấu hai, họ đâu có lý do gì từ khước cuộc tái đấu? Chính là cái cơ hội cho lão tiền bối phục hận vậy!

Lão nhân gù nổi giận:

- Người hèn quá! Người đánh giá bọn lão phu thấp quá!

Quan Sơn Nguyệt không phiên:

- Theo ý tại hạ thì đó là một sự chí công! Bởi họ đã từng lấy hai đấu một, họ phải chấp nhận một đấu hai!

Lão nhân gù càng giận hơn:

- Đành là họ luôn luôn lấy hai đấu một, song hai của họ là hai vợ chồng, một nam một nữ, còn hai của lão phu là hai bằng hữu, hai nam. Hai nam đấu với một nữ, thì còn thể thống gì? Phải chi vợ vắng mặt, chồng ở nhà thì người nói như vậy cũng được cho!

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Lão tiền bối có lý! Nhưng, ít ra lão tiền bối cũng có thể một đấu một chứ?

Chẳng lẽ đến nơi rồi lại trở về không?

Lão nhân gù thở dài:

- Thoạt đầu lão phu cũng nghĩ như người, ngờ đâu, sau cuộc đàm thoại, vị bằng hữu của lão phu và nữ nhân đó lại có vẻ tâm đầu ý hợp quá chừng, cho nên ...

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Thế là chưa giao đấu, lão tiền bối lại bại nữa rồi! Khi người chồng trở lại, thì dù có tái đấu, lão tiền bối vẫn đơn độc như thường, bởi vị bằng hữu của lão tiền bối nghiêm nhiên trở thành đồng minh của đôi vợ chồng đó. Giả như có một cuộc tái đấu hai chống hai, thì người bằng hữu của lão tiền bối cũng không thể xuất toàn lực đánh bại người mà y nhận ra ý hợp tâm đầu. Như vậy, trước thì hai đấu một, sau thì ba đấu một.

Hận vì việc cũ, lại hận vì chàng cứ chận lời mãi, lão nhân gù phát cáu, gắt:

- Nếu người nghe đoạn cổ sự của lão phu mà không thấy hứng, thì thôi vậy, lão phu không thuật tiếp.

Quan Sơn Nguyệt lại cười:

- Lão tiền bối nghĩ oan cho tại hạ rồi, trái lại, tại hạ cao hứng vô cùng! Bởi quá cao hứng cho nên nóng nảy nghe, nóng nảy biết, do đó cứ hỏi chận lão tiền bối mãi. Tại hạ không có ý bắt bẻ chi đâu!

Lão nhân dụ tính khí lại, rồi tiếp:

- Vị bằng hữu của lão phu không trở mặt, bỏ mặc lão phu một mình, để bước sang cánh đối lập, giúp vợ chồng họ. Y chỉ đề nghị là nên chờ người chồng trở về, rồi một đấu một, cặp đấu cặp cho công bình. Lão phu phải nghe theo y và cả hai cùng tìm một địa phương cư trú, chờ người chồng trở về ... Bọn lão phu đợi đúng một tháng ...

Quan Sơn Nguyệt chớp mắt:

- Lúc đó, người chồng trở về?

Lão nhân gù lắc đầu:

- Nếu lão ta trở lại, thì còn nói làm gì Lão thử dài.

Quan Sơn Nguyệt kinh ngạc:

- Không lẽ lão ấy gặp biến cố gì trong thời gian xuất ngoại?

Lão nhân gù gật đầu:

- Suốt một tháng, chúng ta chờ đợi, người chồng vẫn không trở về. Trong khi đó, có người mang tin của lão đến, cho biết là vì một việc quan trọng, lão ta đến một địa phương rất xa, ngày về không hẹn trước được, lão phu và vị bằng hữu không thể chờ lâu hơn nữa, phải cáo biệt người vợ. Lão phu có biết đâu trong một tháng đợi chờ cuộc tái đấu, người bằng hữu của lão phu và người vợ của lão kia lại yêu nhau, tình yêu của họ đậm đà đến độ họ không rời xa nhau, nhưng vị bằng hữu của lão phu không thể bỏ lão phu trở lại một mình, bắt buộc phải theo lão phu mà về, về đến nhà rồi y tìm cách trở lại, hội hiệp với nữ nhân đó ...

Quan Sơn Nguyệt không chận lời lão nữa.

Lúc chàng chận, thì lão gắt, rồi lão thuật, khi chàng bình tĩnh chờ nghe, thì lão lại im bặt. Thành ra, Quan Sơn Nguyệt không dần được tánh hiếu kỳ, phải hỏi:

- Rồi sau đó, sự tình diễn tiến như thế nào, lão tiền bối?

Lão nhân gù lại thử dài:

- Sau đó, những gì đã xảy ra, lão phu không được rõ lắm. Bởi lão phu tìm được một bí kíp, để luyện thành một môn công phu kỳ diệu, lão phu dành tất cả thời giờ, chuyên luyện môn công đó trên đỉnh Đại Thanh Sơn. Sau đó, lão phu tìm đến chốn cũ, thì hay ra, nơi đó đã phát sanh lắm việc ...

Quan Sơn Nguyệt chớp mắt:

- Lão tiền bối có gặp đôi vợ chồng đó chẳng? Việc gì đã phát sanh?

Lão nhân gù thử ra:

- Người vợ thọ thai, do mối tình vụng trộm với vị bằng hữu của lão phu.

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm một chút:

- Còn người chồng? Lão ấy có trở lại không?

Lão nhân gù lắc đầu:

- Không! Tuy nhiên, lão ta cũng có đưa tin về, là không lâu lắm, lão sẽ trở lại nhà ...

Quan Sơn Nguyệt thử dài:

- Đúng là một việc khó! Bà ấy xử trí như thế nào, lão tiền bối?

Lão nhân gù đáp:

- Bà ta và vị bằng hữu của lão phu bối rối phi thường, họ chẳng biết phải làm sao, lại hỏi kế nơi lão phu.

Quan Sơn Nguyệt nóng nảy:

- Lão tiên bối sắp xếp cho họ làm sao?

Lão nhân gù lộ vẻ thương tâm:

- Lão phu còn biết làm sao? Trong hoàn cảnh đó, lão phu chỉ còn có cách là hỏi bà ta, trong hai người bà tha thiết với ai, giả như bà yêu vị bằng hữu của lão phu, thì ngay từ lúc đó phải thu xếp hành trang, cùng người tình rời quê hương, tìm đến một phương trời xa lạ, chung sống với nhau may ra còn kịp, chứ nếu không thì khi người chồng trở về, sóng gió sẽ dậy lên, tang tóc sẽ phủ trùm. Còn như bà không chịu nghe người tình trốn tránh chồng bà, thì dù muốn dù không, cũng phải diệt cái bào thai lúc nó chưa lớn lắm. Dù là một hành động vô nhân đạo, song cần bảo vệ hạnh phúc của bà, thì bà phải vô nhân đạo, trong tình thế đó bà không cưỡng lại được.

Quan Sơn Nguyệt tắc lưỡi:

- Không thể làm khác hơn những lời của lão tiên bối, trừ ra bà tự tử! Bà ấy có nghe lời lão tiên bối chẳng?

Lão nhân gù đáp:

- Tự nhiên là bà ta tha thiết với vị bằng hữu của lão phu, điều đó thì bà có thừa nhận với lão phu, cho nên bà ta và vị bằng hữu của lão phu chấp nhận giải pháp thứ nhất, cùng bỏ nhà ra đi đến một địa phương hoang vắng ...

Quan Sơn Nguyệt hỏi:

- Họ đến nơi nào, hẳn lão tiên bối biết chứ?

Lão nhân gù gật đầu:

- Đại Ba Sơn! Họ xây tổ uyên ương tại đó.

Quan Sơn Nguyệt thở dài:

- Và bắt đầu từ ngày ấy, họ thỏa thích yêu nhau, họ hưởng thụ trong khi người chồng ...

Chàng không dứt câu, bỏ lửng như thế rồi kết thúc bằng một tiếng tắc lưỡi, đệm thêm một cái cau mày.

Lão nhân gù càng lộ vẻ buồn hơn:

- Người muốn, mà sự muốn không lành, thì khi nào cao xanh chấp thuận?

Khi người chồng trở lại, biết vợ ra đi, tự nhiên lão ta phải đi tìm. Một năm sau, lão biết bà ta trú ẩn nơi nào, lão biết bà đã làm gì, trong thời gian lão vắng mặt. Lúc đó, bà ta đã sanh đứa bé, nó vừa tròn năm tháng ...

Quan Sơn Nguyệt khấn trương ra mặt:

- Rồi việc gì xảy ra nữa?

Lão nhân thở ra:

- Còn việc gì nữa, nếu không phải là một cuộc ác chiến? Rất tiếc, lúc đó lão phu không có mặt tại cục trường!

Quan Sơn Nguyệt hỏi gấp:

- Kết quả cuộc chiến như thế nào?

Lão nhân gù đáp:

- Người chồng không thủ thắng nổi trước vị bằng hữu của lão phu, đang lúc lão ta đang bị dồn vào nguy cảnh, thì đột nhiên bà ấy xúc động tình chồng nghĩa vợ của những ngày nào, vội nhảy vào vòng chiến, tiếp trợ chồng, phản công lại người tình ...

Quan Sơn Nguyệt thở dài:

- Lòng dạ nữ nhân! Không ai hiểu được lòng dạ nữ nhân như thế nào!

Lão nhân gù gật đầu:

- Đừng ai mong hiểu nổi một nữ nhân! Người thấy không, lão phu may mắn có một tướng mạo xấu xí, cũng nhờ thế mà nữ nhân buông tha cho, cũng thế mà lão phu được an nhàn sống đến tuần tuổi này!

Quan Sơn Nguyệt mơ màng:

- Nữ nhân là nguồn gốc của mọi sự phiền lụy trên đời!

Rồi chàng hỏi:

- Sau đó, còn gì nữa chẳng, lão tiền bối?

Lão nhân gù đáp:

- Tự nhiên, vị bằng hữu của lão phu hết sức kinh ngạc trước sự thay đổi của người tình. Tuy vậy, y không hề nao núng, chấp cả hai vợ chồng liên thủ, y một mình nghênh chiến ung dung. Nhưng qua mấy chiêu đầu, y bỏ cuộc, có lẽ vì chán ngán, y bắt đứa bé mang theo, ly khai Đại Ba Sơn, về một phương trời xa lạ ...

Quan Sơn Nguyệt chớp mắt:

- Đoạn cổ sự lão tiền bối chấm dứt tại đó?

Lão nhân gù lắc đầu:

- Việc cũ còn dài, song lão phu không hiểu rõ ràng giai đoạn tiếp nối. Bất quá lão phu hiểu mang máng là đôi vợ chồng đó làm lành trở lại, sống luôn tại Đại Ba Sơn không trở về cố hương nữa. Độ hai năm sau, người vợ hạ sanh một nam hài nhi, rồi sau mấy năm nữa, người chồng chết. Người vợ ở luôn tại Đại Ba Sơn, nuôi dưỡng hài nhi, tuyển dụng một số người quanh quẩn bên mình cho đỡ tịch mịch ...

Quan Sơn Nguyệt thốt:

- Tại hạ biết, nữ nhân đó hẳn là Nguyệt Hoa Phu Nhân! Còn người bằng hữu kia ...

Dừng lại giây lát, chàng lại hỏi:

- Sau đó, y ra sao? Và, hiện tại y còn sống hay đã chết rồi?

Lão nhân gù đáp:

- Y ra đi, biệt biệt, chẳng ai biết rõ y hạ lạc ở địa phương nào, lão phu có đi khắp nơi tìm y song không hiệu quả. Mãi đến mấy hôm trước đây, nhân có việc đi ngang qua Hàn Ái Sơn, lão phu mới biết được tin tức của y. Thì ra, sau ngày xa lánh người tình, y đến Hàn Ái Sơn dựng nhà ở đó, sống cuộc đời quy ẩn, không được mấy năm, y chết, còn đứa con thì y trao cho một trung niên thơ sanh, nhờ nuôi dưỡng ...

Quan Sơn Nguyệt hấp tấp hỏi:

- Người trung niên thơ sanh là ai?

Lão nhân gù đáp:

- Sự việc cách nhiều năm, những người tại địa phương nào còn nhớ rõ lắm, bất quá họ nhớ mang máng là người thơ sanh đó, một hôm, từ xa đến, làm khách của vị bằng hữu của lão phu, cả hai tương đồng thính khí, thành dễ thân nhau.

Chính thơ sanh mai táng thi hài vị bằng hữu của lão phu. Không ai biết tên họ của người thơ sanh đó.

Quan Sơn Nguyệt cau mày:

- Người thơ sanh đó có đặc điểm gì chẳng? Cư dân không biết tên họ, ít nhất cũng thấy hình dáng, tướng mạo của người thơ sanh như thế nào chứ?

Lão nhân gù gật đầu:

- Cư dân còn nhớ là người thơ sanh đó có một ngón thừa nơi bàn tay tả.

Quan Sơn Nguyệt kêu lên:

- Thế là gia sư rồi!

Lão nhân gù cũng kêu lên:

- Vậy người là đứa bé lão mang đi!

Quan Sơn Nguyệt kích động phi thường. Trong phút giây thăng thốt, chàng chẳng nói được tiếng nào.

Lão nhân gù thở dài:

- Thực ra, ngay từ lúc người cho biết là người cũng có một chiếc vòng ngọc như chiếc của Nguyệt Hoa Phu Nhân, lão đã đoán sự tình như thế rồi. Vòng ngọc đó, vốn là một đôi, một chiếc chạm hoa cúc, một chiếc chạm núi và trăng, cúc và trăng tượng trưng tên của Nguyệt Hoa Phu Nhân và vị bằng hữu của lão phu, mà cũng là phụ thân của người. Phu nhân tên là Lê Thu Cúc, còn phụ thân người tên là Vạn Tân Nguyệt. Sở dĩ phu nhân chọn cái hiệu Nguyệt Hoa là vì bà muốn tưởng niệm mãi phụ thân người!

Quan Sơn Nguyệt sững sờ, thờ người một lúc lâu, cuối cùng chàng khóc.

Khóc một lúc chàng lẩm nhẩm:

- Đáng lý ra là tại hạ phải mang họ Vạn mới phải! Chẳng hiểu tại sao gia sư lại dùng họ Quan mà đặt tên cho tại hạ!

Lão nhân cười khổ:

- Điều đó, ngoài sư phụ người ra, còn ai biết được?

Bỗng từ bên ngoài, Nguyệt Hoa Phu Nhân xô cửa, lách mình bước nhanh vào. Mặt bà đầm đìa lệ thảm, bà thốt:

- Khỏi cần hỏi sư phụ hử! Già đã biết rồi. Tân Nguyệt hận già vô cùng, đến chết cũng còn hận, vì muốn hận nên không muốn cho già sau này tìm con, nhìn con, do đó, y đổi họ. Tuy nhiên cái tên Quan Sơn Nguyệt tự nó cũng nói rõ lai lịch của kẻ mang nó, bởi Quan Sơn Nguyệt, ám chỉ sự quan hệ của thân thể một người đối với vàng trăng núi! Còn như cái việc chôn luôn chiếc vòng ngọc bên mình, đúng là Tân Nguyệt muốn hủy một chứng tích!

Lão nhân gù điểm một nụ cười bước tới mừng:

- Phu nhân! Sự tình đã khám phá, mẫu tử trùng phùng, phần việc của lão phu cảm như hoàn tất, lão phu kính mừng cho phu nhân và xin cáo từ!

Lão vái chào đoạn quay mình bước ra cửa.

Phu nhân gọi gấp:

- Khoan đi, Đà Ông, già xin đa tạ ơn trọng của Đà Ông và mời Đà Ông lưu lại nơi biệt xá, cho già bày tiệc mừng, thết đãi Đà Ông.

Lão nhân gù cười lớn:

- Phải! Nói là cáo từ, chứ khi nào lão phu đi ngay cho, ít nhất cũng uống một vài chén rượu rồi sẽ đi chứ!

Lão nhân gù ra ngoài rồi, còn lại trong phòng, hai mẹ con nhìn nhau, họ nhìn nhau, họ nhìn nhau song chẳng ai nói một lời gì trước.

Mẫu tử trùng phùng, tất phải vô vấp, thổ lộ tâm tình, hoài niệm đó là lẽ thường, nhưng họ không vô vấp, không kể lễ ngay như những người khác, là vì dù sao họ cũng bờ ngõ, bởi từ lúc nào đến bây giờ, họ có gặp gỡ nhau đâu?

Hiện tại, họ như hai kẻ xa lạ, do một tình cờ, biết được quan hệ giữa nhau như thế nào, và riêng về Quan Sơn Nguyệt thì chàng không thấy bi hoài về sự xa cách qua nhiều năm tháng. Từ nhỏ, chàng không hưởng được sự âu yếm của mẹ, từ nhỏ chàng không được ấp ủ bởi tình mẫu tử, thì giờ đây mọi sự đối với chàng

quá lạ, bất quá thiên luân bùng dậy, mà chàng khích động, chứ thực ra, sự xa cách của mẹ con chàng, chẳng có một ảnh hưởng nào đối với chàng. Chàng có biết mẹ mình ra sao mà nhớ nhung, mong tưởng?

Nếu có một người nhớ nhung một người, thì chính là Nguyệt Hoa Phu Nhân nhớ chàng. Cho nên bà phải cất tiếng trước:

- Con! Sao con thừ người ra thế? Con không thể gọi một tiếng mẹ được sao?

Quan Sơn Nguyệt mấp máy môi, lâu lắm chàng mới để thoát lọt được hai tiếng:

- Mẫu thân!

Đến lúc đó Nguyệt Hoa Phu Nhân mới ôm chầm lấy chàng.

Nguồn lòng tuông ra, tình cảm bốc rạt rào, qua một lúc lâu Nguyệt Hoa Phu Nhân thốt:

- Bây giờ, mẹ con đã gặp nhau, con nên đổi họ lại đi, bởi cái họ con đang mang đó, chẳng phải họ của phụ thân con!

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Không nên đâu mẹ, cái họ của con đang mang, sở dĩ có là do ý muốn của phụ thân, dù sao con cũng tôn trọng ý muốn của phụ thân.

Nguyệt Hoa Phu Nhân giật mình:

- Phụ thân con chọn họ đó cho con, là vì hận mẹ, con muốn giữ luôn họ đó, thế ra con cũng hận mẹ sao?

Quan Sơn Nguyệt không đáp được.

Chàng không đáp được, bởi sự tình diễn tiến ngoài chỗ tưởng của chàng!

Bỗng nhiên mà có một người mẹ, trong khi chàng chưa biết thân thế ra sao, trong khi chàng không hề nghĩ là sẽ gặp bất ngờ, chàng chưa hiểu nổi cái cảm giác thực sự trong lúc này như thế nào.

37. Vân Tiêu Nguyệt Xuất

Theo lệnh của Nguyệt Hoa Phu Nhân, bọn Cầm Khiêu bảy người trở vào hoa sảnh của Quảng Hàn Cung.

Vào đến nơi, cả bảy người cùng lộ vẻ kinh dị. Bởi, từ nhiều năm qua, họ xem phu nhân như thần như thánh và chính phu nhân cũng giữ khoảng cách quá đáng đối với mọi người, chẳng riêng gì đối với bọn họ. Tuy bà chấp nhận những cuộc đối thoại, song không một ai được tiếp cận bà.

Giờ đây, cái khoảng cách đó không còn nữa, giữa bà và Quan Sơn Nguyệt, dù Quan Sơn Nguyệt chỉ là một kẻ mới đến, dù chàng ta chưa tiếp thọ một chức vị nào trong cung.

Hiện tại, bà đặt tay lên đầu vai của Quan Sơn Nguyệt, một cử chỉ mà bọn Cầm Khiêu chẳng hề trông thấy bao giờ.

Tại sao bà có vẻ thân mật với Quan Sơn Nguyệt như thế? Bà vừa hận chàng kia mà? Nhiệm màu nào đã xảy ra, làm tan niềm hận đó nhanh chóng thế?

Còn lão nhân gù, miệng không cười nhưng toàn gương mặt hân hoan, ánh mắt của lão sáng rực lạ thường.

Bảy người cùng sửng sốt như nhau, cùng im lặng chờ một sự giải thích. Họ tin chắc thế nào rồi họ cũng hiểu được nguyên nhân của sự thay đổi thường thái của chủ nhân.

Nguyệt Hoa Phu Nhân nhìn quanh bảy người một vòng, đoạn cất tiếng:

- Chữ Trà! Người theo ta từ lâu, những việc gì của ta, người hiểu khá nhiều.

Ta tin rằng, trong những lúc cao hứng, người cũng có thuật lại cho các thị giả kia nghe!

Chữ Trà kinh hãi, hấp tấp thốt:

- Tiểu tỳ đâu dám ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân mỉm cười, chặn lại:

- Chẳng có gì đâu, người không phải hoang mang! Ta chẳng trách cứ chi người, bắt quá ta muốn biết người có nói gì với chúng hay không vậy thôi!

Chữ Trà mất mấy phút mới lấy lại bình tĩnh, tuy nhiên giọng nói của nàng vẫn còn rung rung:

- Thật sự thì, trong những lúc nhàn rỗi, đàm đạo với Nhập Hoạch và Phi Thương, tiểu tỳ cũng có nói qua ...

Lão nhân gù cười lớn:

- Bất cứ việc chi, vào lỗ tai Nhập Hoạch rồi là lập tức thoát ra khỏi miệng nàng ta! Do đó, ta quyết chắc tất cả bảy người cùng biết như nhau cả!

Bảy thị giả giật mình, chính Nhập Hoạch sợ hãi hơn hết.

Nhưng, Nguyệt Hoa Phu Nhân không hề biểu hiện vẻ phẫn nộ, bà chỉ thoáng đỏ mặt, rồi cười tiếp:

- Các người đừng sợ hãi, ta không tra cứu, trừng phạt đâu. Các người đã hiểu việc tư riêng của ta rồi, thế thì càng hay, ta khỏi phí công giải thích. Các người cũng biết, ta có một đứa con trai, mẹ con ta cách biệt nhau hơn hai mươi năm dài ...

Bảy thị giả cùng đưa mắt nhìn nhau, như muốn hỏi nhau là phu nhân có dụng ý gì mà đề cập đến việc đó.

Lão nhân gù không để cho họ hoang mang lâu, thốt ngay:

- Đứa con của phu nhân, ngày nay phu nhân đã tìm được rồi, và chính là hần đó!

Lão đưa tay chỉ Quan Sơn Nguyệt.

Bảy thị giả sững sờ.

Một lúc lâu, Nhập Hoạch kêu lên:

- A! Minh huynh đệ! Không ngờ Minh huynh đệ lại là đại công tử! Từ nay Nhập Hoạch này không còn dám gọi là Minh lão đệ nữa rồi!

Quan Sơn Nguyệt vội chữa:

- Tại hạ là Quan Sơn Nguyệt ...

Nhập Hoạch trố mắt:

- Cái gì? Quan Sơn Nguyệt?

Quan Sơn Nguyệt gật đầu.

Nguyệt Hoa Phu Nhân mỉm cười:

- Phải!

Bà nhìn Thị Thơ, tiếp:

- Thị Thơ, người đừng lo sợ, người thay hần, đổi tên để lừa ta, người cũng to gan lắm, song lần này ta tha cho, tuy nhiên người cũng phải giải thích cho ta biết, vì lý do gì, người đổi tên hần?

Bỗng, bà nhớ đến một việc, thần thái hơi biến đổi, bà lẩm nhẩm:

- Quan Sơn Nguyệt ... Quan Sơn Nguyệt! Trương Thanh nhắc mãi ... Cái người Trương Thanh nhắc đó, có phải là con chẳng?

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Phải! Con đến đây, không ngoài mục đích tìm nàng.

Nguyệt Hoa Phu Nhân hấp tấp hỏi:

- Tại sao con biết nàng ở tại đây?

Quan Sơn Nguyệt dậm đáp, lại thôi.

Phu nhân mỉm cười:

- Không quan hệ gì, con cứ nói, hôm nay gặp con, mẹ vui, mẹ có thể bỏ qua lỗi lầm của bất cứ ai.

Quan Sơn Nguyệt do dự một chút rồi nói:

- Chính Bành Cúc Nhân đại nương mách cho con biết.

Tuy đã nói là không bắt tội ai, nghe Quan Sơn Nguyệt tiết lộ rồi, phu nhân cũng biến đổi sắc mặt.

Thị Thơ bước tới một bước, cất tiếng biện bạch thay Bành Cúc Nhân:

- Sở dĩ Bành Cúc Nhân nhảy miệng như vậy, là vì bà ta có ý tốt đó, phu nhân. Bà ta thấy Trương cô nương ngày ngày ưu sầu, phiền muộn ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân trừng mắt nhìn Thị Thơ, gạt ngang:

- Ta biết!

Thị Thơ nín lặng, không dám tiếp tròn câu.

Nguyệt Hoa Phu Nhân cau mày, chùng như bà gặp một việc khó xử vô cùng.

Lão nhân gù lộ vẻ kinh dị, hỏi:

- Tại sao thế? Trên núi còn có người ngoài à?

Nguyệt Hoa Phu Nhân không đáp.

Thị Thơ lên tiếng giải thích:

- Bốn tháng trước đây, bỗng nhiên Trương cô nương lạc bước đến chốn này.

Lúc đó, phu nhân bị bệnh cũ tái phát hoành hành dữ dội, may thay, Trương cô nương đến kịp lúc, trở tài y thuật chữa trị cho phu nhân lành mạnh ...

Lão nhân gù ngạc nhiên:

- Hừ! Vị tiểu cô nương đó trị lành chứng bệnh kinh niên của phu nhân? Thế thì tài thật!

Thị Thơ đắc ý, quên dè dặt:

- Chẳng những y thuật cao minh, Trương cô nương lại là một trang quốc sắc thiên hương, trong thế gian rất hiếm thiếu nữ nào sánh bằng.

Lão nhân gù day qua Quan Sơn Nguyệt:

- Làm sao người quen được Trương cô nương, hử tiểu tử?

Quan Sơn Nguyệt đáp:

- Tiểu tử nhờ nàng cứu mạng hai lượt ...

Lão nhân gù cười lớn:

- Lão phu thấy các người có cảm tình với nhau quá nặng đấy! Chứ nếu không thì làm gì người vượt ngàn dặm đường đến tận nơi này, tìm nàng?

Quan Sơn Nguyệt chưa kịp nói gì, Thị Thơ chen vào:

- Trương cô nương có cảm tình thâm hậu đối với công tử, cho nên thời thường cứ nhắc nhở đến công tử luôn!

Lão nhân gù càng cười lớn hơn:

- Lão phu nghĩ cái điều đó cũng là thường, bởi phụ thân hần ngày xưa chẳng như thế sao? Cha con hần quả thật có cái sức hút người! Cha chết rồi, còn con. Lão phu cao hứng có một vị cố hữu thú vị quá chừng ...

Lão chợt nhớ là có Nguyệt Hoa Phu Nhân bên cạnh, chừng như bà có cau mày một chút, lão ngưng bật tràng cười, đổi giọng liền:

- Phu nhân có vẻ không vui thì phải? Người ta, tìm đặng con thì mừng chứ, huống chi, vừa đặng con lại đặng luôn dâu, như vậy là phước đến có đôi, một sự hy hữu trên đời ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân thở dài, không nói tiếng gì.

Bà không vui, bảy thị giả cũng chẳng dám vui, tất cả đều trầm gương mặt.

Lão nhân gù lấy làm kỳ.

Quan Sơn Nguyệt cũng không khỏi thắc mắc.

Một lúc sau, lão nhân gù không kềm chế nổi tính hiêu kỳ, hỏi:

- Việc gì thế, phu nhân?

Phu nhân lại thở dài, buông nhẹ:

- Thư thả rồi sẽ biết.

Bà lảng sang chuyện khác:

- Già có hứa là đãi Đà Ông một tiệc rượu, bây giờ chúng ta bắt đầu khai cuộc đi!

Bà gọi to:

- Phi Trạng, lựa thứ Bách Hoa Lộ lâu năm của ta đó, còn Nhập Hoạch tìm thức nhắm. Gấp lên nhé!

Hai nàng vâng lệnh đi ngay.

Lúc đó, Chử Trà bước đến cạnh Quan Sơn Nguyệt, giọng có phần nào khích động:

- Nhất định là công tử nhận ra tôi! Lúc nhỏ, công tử được tôi bế rất thường ...

Lão nhân gù cười hì hì:

- Lúc đó, hần mới được năm tháng gì đó, nếu hần nhớ được người, thì đúng là hần là thần tiên rồi!

Chử Trà bạo dạn một chút, nói:

- Công tử lớn lên đáng đáp hùng tráng, có phần khôi ngô hơn lão gia, chắc lão gia vẫn được mạnh như ngày nào chứ?

Phu nhân trầm gương mặt:

- Chử Trà, khép bớt cái miệng người lại!

Lão nhân gù thở ra:

- Vạn lão gia đã chết rồi, còn đâu mà người hỏi mạnh với chẳng mạnh!

Chử Trà thoáng biến sắc, mắt chớp chớp hạt lệ sầu, nàng lẩm nhẩm:

- Chết rồi? Vạn lão gia là con người tốt, tại sao những người tốt lại không được sống lâu? Giả như người còn sống, hần ngày nay còn tốt hơn xưa nhiều, nhiều lắm ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân vỗ bàn kêu bốp một tiếng, hét:

- Người muốn chết phải không, Chử Trà?

Chử Trà ngưng khóc, rung rung giọng đáp:

- Phu nhân thứ cho! Trong cơn xúc động, tỳ nữ mất bình thường, thành ra kém dè dặt. Thực ra, gặp công tử, tỳ nữ cao hứng quá chừng ...

Lão nhân gù khuyên giải:

- Phu nhân không nên trách nàng. Năm xưa, Tân Nguyệt đối với nàng rất tốt, động niệm cố cựa, thấy con như thấy cha, tự nhiên nàng phải xúc động, phàm con người trong cơn xúc động thì còn ai giữ được trạng thái trầm tĩnh? Nàng khóc là hợp lý lắm đó, phu nhân!

Lão hướng qua Quan Sơn Nguyệt, tiếp:

- Người có thể gọi nàng là sư tỷ, bởi ngày xưa, Vạn Tân Nguyệt thường nói là muốn thu nhận nàng làm đồ đệ. Giả như người muốn hiểu mọi chi tiết về sinh hoạt, hành vi của phụ thân người thì không ai đủ tư cách hơn Chữ Trà. Nàng sẽ cung cấp cho người nhiều giải đáp xác thực.

Quan Sơn Nguyệt thấy có hảo cảm ngay đối với nữ nhân chân thành chất phác đó.

Chàng cung kính gọi:

- Sư tỷ!

Chữ Trà suýt đổ lệ như trước, nhưng gương mặt của Nguyệt Hoa Phu Nhân khác hẳn ngày thường, nàng không dám để lộ xúc cảm nữa, chỉ vái chào đáp lại tiếng gọi của Quan Sơn Nguyệt thôi, thay vì bước tới hoặc vuốt ve chàng, hoặc nắm tay chàng, biểu hiện niềm thân mật.

Nàng khiên tốn, thốt:

- Công tử khách khí quá, làm sao tôi dám nhận là sư tỷ của công tử!

Lão nhân gù nói:

- Tiểu tử! Lão phu tìm cho người một người mẹ, người chẳng có gì để tạ ơn lão phu à? Cho đến một cái gậy đầu suông cũng không?

Quan Sơn Nguyệt lại quỳ xuống, cúi đầu:

- Tiền bối ...

Lão nhân gù cao giọng:

- Sao lại tiền bối? Lão phu với phụ thân người, tình đồng thủ túc, người không thể dùng hai tiếng bá bá được sao?

Quan Sơn Nguyệt vừa lạy vừa gọi:

- Bá bá ...

Lão nhân gù vói tay kéo chàng đứng lên nói:

- Thôi được rồi, vậy cũng đủ lắm rồi. Bá bá đùa với người cho vui, chứ một vài lạy của người không đem dùng làm thức nhắm rượu được, thì bá bá cần chi?

Bây giờ, nghe bá bá hỏi người đây? Công phu tập luyện của người như thế nào?

Bá bá có thể thay cố nhân, chỉ điểm người một vài cách múa may chứ?

Nguyệt Hoa Phu Nhân mỉm cười:

- Về kiếm pháp, hẳn thừa gầy khó khăn cho Đạn Kiếm đó, kể ra cũng khá lắm chứ! Đà Ông muốn chỉ điểm cho hẳn ...

Lão nhân gù cười lớn:

- Con trai của Vạn Tân Nguyệt đương nhiên phải khá mới được chứ! Lão phu giao tình với Tân Nguyệt rất thân, mà lão phu chẳng có truyền nhân, cái công phu của lão phu rồi chẳng lẽ bỏ theo mây gió? Nói thật với phu nhân, hẳn rất hợp nhãn lão phu lắm đó! Chứ còn cái đứa con trai kia của phu nhân, lão phu không làm sao thích nổi, có cố gắng lắm là không ghét thôi, mỗi lần nhìn là mỗi lần lão phu cảm thấy xót mắt!

Nguyệt Hoa Phu Nhân biến đổi thần sắc.

Lão nhân gù vội tiếp:

- Nói thế chứ, con cũng đồng con, chỉ có người ngoài mới thấy khác, chỉ có người ngoài mới chọn lựa, chứ còn mẹ thì nên xem tất cả như nhau ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân thở dài:

- Già biết, Đà Ông còn hận Lưu Dật Phu!

Lão nhân gù cười nửa miệng:

- Lão phu hận, nên không thể nào nói tốt cho cái người mình hận được!

Hắn phu nhân cũng biết, đó là một sự thông thường!

Nguyệt Hoa Phu Nhân u buồn ra mặt:

- Hận làm chi đến người chết, thế nhân bảo rằng chết là hết. Đà Ông nên quên đi cho người chết!

Lão nhân gù cười gằn:

- Bảo Bạch Thiết Hận này quên cho lão ta? Cũng được đi, lão phu quên cho người chết, nhưng còn người sống? Còn con của lão ta kia chi? Con trai lão giống lão như cùng đúc một khuôn, giống thể xác, giống tâm hồn ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân đưa tay chỉ Quan Sơn Nguyệt:

- Thôi thì Đà Ông cứ rèn luyện cho hắn, về kiếm pháp thì Đà Ông khỏi phải bận tâm, nếu Đà Ông sẵn sàng, thì giúp cho hắn có khí lực dồi dào hơn, hắn học được Á «Quan Sơn Quyền Pháp» rồi, là thừa sức đối phó với mọi bất trắc trên đời.

Bạch Thiết Hận cười lớn:

- Lại phải cần đến phu nhân nhắc nhở à? Lão phu có những môn công dẫn túi, cái túi công phu ấy mà! Lão phu sẽ tặng hắn trọn chiếc túi đó, nhất định không dành lại một món gì, lão phu không để hắn kém Lưu Áo Phu!

Nguyệt Hoa Phu Nhân không nói gì. Bà suy nghĩ một lúc, bỗng thốt:

- Đà Ông, còn một việc nữa, đáng lẽ Đà Ông cho già biết luôn, việc đó cũng có liên quan đến hắn.

Bạch Thiết Hận giật mình, lắc đầu:

- Không! Không còn gì nữa cả!

Nguyệt Hoa Phu Nhân Á «hử» một tiếng:

- Nói nhảm! Lúc đó, Đà Ông chưa biết hắn là con của Vạn Tân Nguyệt, cho nên Đà Ông bảo hắn lưu lại, điều đó chứng tỏ ...

Bạch Thiết Hận suy nghĩ một chút, đoạn thừa nhận:

- Ạ! Có! Và sự tình liên quan đến việc thứ hai, do phu nhân nhờ lão phu truy cứu hộ!

Nguyệt Hoa Phu Nhân biến sắc, hỏi gấp:

- Đà Ông nói sao? Đà Ông đã biết người đó hạ lạc ở đâu?

Bạch Thiết Hận gật đầu:

- Phải! Việc đó thì, thực sự lão phu không quan tâm, song vì phu nhân có điểm nghi ngờ về Vạn Tân Nguyệt, thành thử lão phu phải lưu ý đến, để chứng minh sự vô cô của vị cố hữu. Tân Nguyệt đã chết hơn hai mươi năm, điều hiểm nguy quanh lão ta tự nó hóa tiêu theo thời gian, thì lão phu không cần can dự vào nữa!

Nguyệt Hoa Phu Nhân cau mày:

- Không lẽ Đà Ông không tiếp trợ được già?

Bạch Thiết Hận mỉm cười:

- Nào phải là tiếp trợ phu nhân? Mà chính là tiếp trợ Lưu Dật Phu đây!

Tiếp trợ Lưu Dật Phu, phải khác hơn tiếp trợ phu nhân chứ? Huống chi, sự tình có liên quan đến tiểu tử đó, lão phu không thích nói gì nhiều hơn. Phu nhân tưởng là con trai của Tân Nguyệt sẵn sàng tiếp trợ Lưu Dật Phu à?

Nguyệt Hoa Phu Nhân trầm gương mặt, nín lặng một lúc lâu.

Quan Sơn Nguyệt hỏi:

- Mẫu thân và Bạch bá bá đề cập đến việc gì thế?

Bạch Thiết Hận vội đáp:

- Chẳng có gì cả, lão bá khuyên tiểu tử đừng tìm hiểu, phải nhớ là phụ thân người ngậm hận mà về lòng đất lạnh, dù người không có ý báo thù, thì ít nhất người cũng không nên gây nguy hại gì cho người thay thế phụ thân người báo thù.

Người ta đã làm cái việc đáng lẽ người phải làm, làm cho phụ thân người, thì người nên để yên cho người ta, đừng chen vào, phá hoại!

Quan Sơn Nguyệt ngơ ngác:

- Mà việc gì chứ? Tiểu diệt chẳng hiểu làm sao cả, Bạch bá bá!

Nguyệt Hoa Phu Nhân trừng mắt nhìn Bạch Thiết Hận, dùng ánh mắt ngăn chặn lão, rồi bà thốt:

- Con nghe mẹ đây, Đà Ông đem việc xưa nói lại cho con biết rõ rồi, thiết tưởng mẹ không cần giải thích thêm, con cũng hiểu. Vạn Tân Nguyệt là phụ thân của con, Lưu Dật Phu là người chồng trước của mẹ ...

Bà trầm giọng hơn, hỏi luôn:

- Theo ý của con, con có hận Lưu Dật Phu chăng?

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ một chút rồi đáp:

- Con nghĩ chẳng nên hận, mẫu thân ạ! Bởi, ở vào địa vị của vị lão nhân đó, ai ai cũng phải hành động như vậy!

Bạch Thiết Hận kêu lên:

- Vô lý! Tiểu tử nói nhảm không nghe được! Lão phu nào đã nói hết cho người nghe đâu? Năm xưa, phụ thân người mang niềm uất tức mà ly khai Đại Ba Sơn, hơn nữa, lão ta thọ thương. Thương thế đó, do thanh kiếm nơi tay Lưu Dật Phu gây ra! Lưu Dật Phu đánh đuổi phụ thân người chạy đi, lại còn lưu vết thương làm kỷ niệm! Cho người biết rõ như vậy!

Đến lượt Quan Sơn Nguyệt biến sắc mặt.

Nguyệt Hoa Phu Nhân nhìn sang Chữ Trà, cười lạnh:

- Có phải tại người ngứa miệng chăng?

Chữ Trà kinh hãi:

- Chính ... Bạch lão gia ... bức tỳ nữ nói:

Nguyệt Hoa Phu Nhân vẫn cười lạnh:

- Người nên nói cho rõ ràng hơn mới phải.

Hai lần cười lạnh, chứng tỏ bà hận, nhưng hận trầm, không thể phát tác, bởi bà phát tác với ai? Chung quanh bà nếu không là người thân tín, thì cũng là người ơn!

Chữ Trà hấp tấp thốt:

- Tỳ nữ đâu có thì giờ để nói cho đầy đủ lúc đó! Đang nói dở chừng thì phu nhân đến, mà Bạch lão gia cũng chẳng hỏi gì thêm!

Nguyệt Hoa Phu Nhân trầm giọng:

- Thế thì giờ đây, có mặt công tử, người nên nói tiếp, cho sự tình được rõ ràng hơn ...

Chữ Trà suy nghĩ một chút rồi nói:

- Năm xưa, trong lúc giao đấu, Vạn lão gia nhờ có kiếm pháp cao minh hơn, nên bức bách Lưu lão gia luôn luôn thoái hậu. Sau lại, phu nhân xuất hiện, đứng giữa, ngăn chặn cả hai, Vạn lão gia sợ kiếm chạm trúng phu nhân, hấp tấp thu kiếm về, ngờ đâu Lưu lão gia nhân dịp đó, đâm qua một nhát kiếm, trúng đầu vai của Vạn lão gia. Vạn lão gia không nói một lời nào, quăng luôn kiếm rồi hoành thân đoạt công tử trong tay tỳ nữ, chạy đi.

Bạch Thiết Hận cười lạnh.

Nguyệt Hoa Phu Nhân hướng qua Quan Sơn Nguyệt, hỏi:

- Con có tin lời nàng chăng?

Quan Sơn Nguyệt gật đầu.

Bạch Thiết Hận nổi giận:

- Vạn Tân Nguyệt tức uất, mang vết thương mà đi, vết thương nơi vai không quan trọng bằng vết thương nơi lòng, lão ta chạy, chạy mãi trên đường dài ngàn dặm, máu từ vết thương chảy ngày, chảy đêm, chảy đến khô cạn máu trong người! Chạy như vậy, máu chảy như vậy, làm sao lão ta không chết? Thêm vào đó, vết thương lòng càng lúc càng xoáy đau! Thế có phải là lão ta bị bức tử chăng? Không bị bức tử thì là gì chứ?

Nguyệt Hoa Phu Nhân buột miệng thở dài:

- Trừ ra Tân Nguyệt từ lòng đất chui lên, cáo tố với các vị, thì vĩnh viễn các vị không hiểu nổi nguyên nhân chân chánh của cái chết mà y tiếp nhận!

Bạch Thiết Hận trở mắt:

- Chẳng lẽ cái chết của lão ta có một nguyên nhân khác?

Nguyệt Hoa Phu Nhân lại thở dài:

- Đúng vậy! Y chết, là do thương tâm, nhưng một thứ thương tâm khác với dự đoán của các vị. Y thương tâm vì sự thất bại! Đà Ông hẳn cũng hiểu tánh khí của y chứ, khi nào y chịu nổi một sự khuất nhục?

Bạch Thiết Hận thốt:

- Tự nhiên là lão ta không chịu nổi khuất nhục rồi, cho nên lão phải chết!

Giả như phu nhân quy cái nguyên nhân chết của lão vào sự thất bại, thì chính phu nhân gây nên sự thất bại cho lão ấy, phu nhân làm cho lão thất bại trên địa hạt cảm tình!

Nguyệt Hoa Phu Nhân lắc đầu:

- Không! Không phải vậy đâu, Đà Ông lầm rồi! Trên địa hạt cảm tình, y là người chiến thắng, nếu y thất bại là thất bại về kiếm pháp mà thôi. Giờ đây già dám nói mà không sợ thẹn, là năm xưa, già mong Vạn Tân Nguyệt đánh bại Lưu Dật Phu, giết luôn Lưu Dật Phu ...

Bạch Thiết Hận kêu lên:

- Thế tại sao phu nhân tham gia cuộc đấu?

Nguyệt Hoa Phu Nhân đáp:

- Chỉ vì già muốn cứu Tân Nguyệt!

Bạch Thiết Hận giật mình.

Quan Sơn Nguyệt cũng giật mình.

Nguyệt Hoa Phu Nhân thở dài tiếp:

- Đà Ông và con, hẳn không tin lời nói đó. Sự thực thì, lúc đó già không xuất đầu lộ diện, thì Vạn Tân Nguyệt đã thành cái xác không hồn, nằm trong vũng máu rồi. Bởi lúc đó, Lưu Dật Phu dùng một chiêu kiếm rất lợi hại, công thì mạnh, mà có thủ, chiếm phần thắng dễ dàng, đó là một chiêu chuyển bại thành thắng. Già xuất hiện bắt buộc Lưu Dật Phu lệch mũi, tránh già, nhờ thế mà thay vì bị trúng chỗ nhược, Vạn Tân Nguyệt chỉ bị điểm nơi đầu vai thôi.

Bạch Thiết Hận không tin, thốt:

- Với kiếm pháp, làm gì có việc Vạn Tân Nguyệt kém Lưu Dật Phu? Chính điểm đó không làm cho lão phu tin được thiện chí của phu nhân! Biết Vạn Tân Nguyệt còn ai hơn lão phu? Là bằng hữu với nhau, lão phu biết tài nghệ của y rõ ràng hơn. Phu nhân thì bất quá là biết y về mặt cảm tình, không hơn không kém!

Nguyệt Hoa Phu Nhân cười khổ:

- Đà Ông nói cũng có lý, song đã là vợ chồng, thì ít nhất già cũng phải hiểu phần nào tài năng của chồng chứ! Kiếm pháp của Vạn Tân Nguyệt, nhẹ và nhanh, bởi nhanh, nên thắng địch dễ dàng và vì nhẹ nên dù có thắng cũng chẳng làm hại địch quan trọng. Đó là nhược điểm kiếm pháp của Tân Nguyệt.

Bạch Thiết Hận gật đầu:

- Nhận xét rất đúng! Vạn Tân Nguyệt thường nói, kiếm pháp của y khác hơn người thường, y hướng cái mục đích dụng kiếm về con đường nhân đạo hơn là dùng kiếm làm một phương tiện thực hiện một tham vọng.

Nguyệt Hoa Phu Nhân mơ màng:

- Bởi cảm mến cái khí chất thanh nhã của y, già bỏ chồng, quyết theo y đến tận vùng xa, để sớm hôm kề cận y, nhưng nghĩ lại, y đã nghĩ sai phần nào, bởi lòng nhân không bảo vệ được sanh mạng con người, mang lòng nhân mà dẫn thân vào kiếp sống giang hồ, nơi trùng trùng chạp chạp, có khác nào tìm đường tự tử? Trước thép kiếm của địch, lòng nhân sẽ làm được gì? Kiếm pháp của Vạn Tân Nguyệt từ nhân đạo mà ra, trái lại kiếm pháp của Lưu Dật Phu tàn độc không tưởng nổi, như thế bảo sao Tân Nguyệt không bại?

Bạch Thiết Hận nín lặng.

Nguyệt Hoa Phu Nhân lại nói tiếp:

- Cho nên, khi cuộc giao đấu bắt đầu, Vạn Tân Nguyệt biết ngay là phải bại.

Lúc chạy đi y bỏ kiếm lại tại cục trường, phàm một kiếm khách bỏ kiếm như vậy, là hiển nhiên kiếm khách có biểu hiện cái ý vĩnh viễn không hề cầm đến kiếm nữa.

Quan Sơn Nguyệt không đồng ý về quyết định đó của Vạn Tân Nguyệt, dù cho là một dự đoán của Nguyệt Hoa Phu Nhân. Chàng thốt:

- Về vũ công, thất bại là sự thường, bởi người cao vẫn có kẻ cao hơn. Một lần thất bại có nghĩa gì đâu? Thất bại lần này thì tìm dịp khác mà chuộc bại.

Phàm bậc anh hùng lấy cứu cánh làm tiêu chuẩn, há đặt tiến thủ trong phạm vi thành bại hay sao?

Nguyệt Hoa Phu Nhân cười khổ:

- Phụ thân con đã có cái thành kiến đó mất rồi, muốn hành động như con vừa nói, thì phụ thân con phải bỏ tất cả, bắt đầu học tập trở lại điểm ban sơ.

Nhưng phụ thân con lúc đó đâu chịu nghĩ như con! Bởi cái tâm thanh khiết, nên đem lòng nhân vào kiếm đạo, phụ thân con đã đi lầm đường, cứ cho rằng cầm kiếm mà dạy người, chứ không hiểu là cầm kiếm lên là kêu gọi địch giết gấp. Học làm chi cái thứ kiếm pháp giết đời? Trước khi cảm hóa được ai thì mình đã ra ma rồi!

Bạch Thiết Hận thở dài:

- Dù sao thì lúc đó, phu nhân không ra mặt là phải hơn! Thà cứ để cho Vạn Tân Nguyệt bị Lưu Dật Phu giết chết như thế mà hay cho y, vì ít nhất y cũng khỏi phải đau đớn cả tâm hồn lẫn thể xác trong một thời gian sau đó ...

Bây giờ Bạch Thiết Hận đã tin lời nói của Nguyệt Hoa Phu Nhân rồi.

Nguyệt Hoa Phu Nhân nhếch nụ cười thâm:

- Phải! Đáng lẽ già không nên ra mặt. Cho nên y hận già, hận vì già can thiệp cứu y, y thà chịu chết dưới lưỡi kiếm địch hơn là bị mang tiếng có già cứu, con người của y, thà chịu cứng mà chết chứ không mềm mà sống. Huống chi bảo y van xin sự sống thì khi nào y lại chịu?

Quan Sơn Nguyệt trở mắt:

- Con không thấy có điểm nào chứng tỏ phụ thân con van xin sự sống!

Nguyệt Hoa Phu Nhân thở dài:

- Phụ thân con tuy không van xin nhưng đối phương đã dung tha cho, như vậy cũng đủ rồi, còn mong phụ thân con mở miệng nữa sao? Đáng lẽ phụ thân con phải chết vì nhát kiếm của Lưu Dật Phu, song vì có mẹ can thiệp, Lưu Dật Phu bắt buộc phải lệch mũi kiếm, tránh chém trúng người của mẹ. Mẹ đã gián tiếp van cầu Lưu Dật Phu, cho nên Vạn Tân Nguyệt mới mang thương thế mà bỏ đi!

Bà thở dài luôn một tiếng nữa, rồi tiếp:

- Mang niềm hận đó mà đi, thì làm sao sống lâu với niềm hận? Cho nên, khi biết là phụ thân con chết, mẹ không xúc động mạnh, chẳng qua mẹ hiểu như thế nào rồi cha con cũng chết với niềm hận đó ...

Một lúc lâu sau, Quan Sơn Nguyệt lại hỏi:

- Lưu Dật Phu có truyền nhân chăng?

Bạch Thiết Hận đáp nhanh:

- Có chứ, truyền nhân của lão ta, chính là con trai lão, tên Lưu Ảo Phu.

Nguyệt Hoa Phu Nhân nhìn lão, như trách móc:

- Có lẽ Đà Ông muốn cho anh em chúng nó đánh nhau một lần?

Bạch Thiết Hận chỉ cười, không đáp.

Quan Sơn Nguyệt cao giọng:

- Điều đó thì khó tránh rồi vậy, mẹ ạ! Bất quá ... mẹ yên trí, chỉ cần con không bại thì thôi, máu sẽ không đổ trong cuộc chiến đâu mà mẹ sợ. Tuy con không học kiếm đạo nhân nghĩa của phụ thân, nhưng kiếm pháp của con cũng vẫn có tinh thần nhân nghĩa như thường.

Bạch Thiết Hận kêu lên:

- Phải! Có như thế mới xứng đáng là giọt máu của Vạn Tân Nguyệt.

Lão lại nói với Nguyệt Hoa Phu Nhân:

- Thử hỏi cái con chó con của phu nhân có được khí độ đó hay không chứ?

Lão lại dạy qua Quan Sơn Nguyệt, tiếp luôn:

- Hiền điệt làm cho bá bá khoan khoái vô cùng! Như vậy mới phải chứ, nên luôn luôn làm cho bá bá mở mày mở mặt, hiền điệt nhé!

Nào phải chỉ mỗi một mình lão ta cao hứng mà thôi, đến bọn thị giả Cẩm Khiêu, Thị Thơ, Tư Kỳ, Đạn Kiếm đều thích thú như lão ta.

Còn Chữ Trà thì cảm kích đến rơi lệ.

Nguyệt Hoa Phu Nhân thở dài, nhìn quanh mọi người một vòng, nhẹ giọng thốt:

- Con đến đây, chưa tròn một ngày, mà chừng như Quảng Hàn Cung đã thuộc về con rồi đó! Con xem kìa, ai ai cũng hướng vọng tâm tư về con ...

Bạch Thiết Hận cười hi hi:

- Đương nhiên rồi! Quân Hàn Cung phải thuộc về hần! Sự nghiệp này, do Vạn Tân Nguyệt dựng nên, thì hần thừa hưởng là hợp lý lắm chứ!

Nguyệt Hoa Phu Nhân trầm buồn gương mặt, lâu lắm, bà thở ra, nhìn Quan Sơn Nguyệt nói:

- Tiểu đệ của con, có thể nó kém con, điều đó cũng chẳng lạ gì, bởi nó còn nhỏ tuổi quá, cho nên mẹ mong con chiều cố nó ...

Quan Sơn Nguyệt khích động, niềm khích động phát sanh, không phải vì xúc cảm, mà là vì bất mãn, chàng gần từng tiếng:

- Mẹ! Con chẳng có tiểu đệ!

Nguyệt Hoa Phu Nhân sa sầm gương mặt. Bà im lặng một lúc rất lâu, sau cùng mới thốt với giọng buồn trôi:

- Cũng được! Chúng ta tạm thời hãy đặt vấn đề đó qua một bên, chỉ nói đến điều cần nói bây giờ thôi. Điều cần nói, là con cho mẹ biết cái người đó là ai.

Quan Sơn Nguyệt trở mắt:

- Người đó? Ai chứ?

Nguyệt Hoa Phu Nhân lạnh lùng:

- Cái người đã giết Lưu Dật Phu!

Quan Sơn Nguyệt biến sắc! Nguyệt Hoa Phu Nhân tiếp luôn:

- Phải, người đã giết chết Lưu Dật Phu năm xưa. Bởi Lưu Dật Phu chết vì bị người hãm hại, sự việc đó đã xảy ra cách đây hai mươi năm, mẹ và Lưu Dật Phu đang du ngoạn bên bờ sông, bỗng một người bao mặt xuất hiện, người đó có kiếm pháp cực kỳ lợi hại, y và Lưu Dật Phu giao chiến ngay, đến chiêu thứ bảy thì Lưu Dật Phu bị y chặt đứt cánh tay tả, trở về núi thì Lưu Dật Phu chết luôn. Mai táng Lưu Dật Phu rồi, mẹ có dò hỏi khắp nơi, tìm tung tích của người bao mặt đó, nhưng suốt một thời gian dài, mẹ không thu hoạch được một kết quả nào, chẳng ai biết con người đó cả. Con đừng lấy làm lạ sao mẹ tìm tung tích một người mà mẹ không biết mặt, vì lúc đó y bao mặt. Mẹ không hỏi về người, mẹ chỉ hỏi về kiếm pháp thôi. Tìm lai lịch một người trong võ lâm ai ai cũng bắt đầu từ vũ công mà dò thám, bởi vũ công cũng nói lên xuất xứ của một người.

Quan Sơn Nguyệt trở mắt:

- Mẹ hỏi về một người mà con không biết, thì làm sao con nói được?

Bạch Thiết Hận mỉm cười:

- Tuy vậy, hiền đệ vẫn biết được như thường. Bởi vì hiền đệ từng đối kháng kiếm pháp của người đó, loại kiếm pháp mà người đã gặp một lần trên Vu Sơn, và một lần nữa, tại đây, trong khi so tài với Đạn Kiếm.

Lão lại tiếp luôn:

- Trong cả hai lần, người đều thắng!

Nguyệt Hoa Phu Nhân gấp giọng, nổi lời:

- Kiếm pháp đó, mẹ nhìn y thi triển, còn nhớ được mấy chiêu, về núi rồi, mẹ bảo Đạn Kiếm tập luyện.

Bà nhìn chàng, hỏi:

- Thế cái người sử dụng kiếm pháp đó trên Vu Sơn là ai?

38. Cốt Nhục Khó Thân

Nguyệt Hoa Phu Nhân đề cập đến Á«Tu La Thất ThứcÁ», Quan Sơn Nguyệt hết sức lạ lùng. Chàng tự hỏi:

“Làm thế nào Bạch Thiết Hận lại biết được sự tình diễn tiến trên đỉnh Thần Nữ Phong?” Miên man với niềm tâm tư, chàng không đáp câu hỏi của phu nhân.

Phu nhân thất vọng, tiếp:

- Con! Có thể là con không muốn nói! Con không nói, là cái quyền của con, mẹ không trách ...

Quan Sơn Nguyệt vội thốt:

- Không phải đâu, mẹ! Chẳng phải con không muốn nói, bởi thực sự thì làm sao con biết rõ ai đã giết Lưu Dật Phu? Theo con hiểu thì trên thế gian này, người am tường kiếm pháp đó rất ít.

Nguyệt Hoa Phu Nhân trở mắt:

- Họ là những ai?

Quan Sơn Nguyệt đáp:

- Những người biết kiếm pháp đó, hầu như quy tụ lại một nơi. Và họ lập thành một tổ chức, lấy tên là Long Hoa Hội, hội đó có ba hạng người:

Tiên, Ma và Quỷ. Người trong hội đều biết kiếm pháp đó.

Nguyệt Hoa Phu Nhân càng kinh dị hơn:

- Long Hoa Hội? Tiên, Ma, Quỷ? Con nói cái gì thế?

Quan Sơn Nguyệt nhận ra, nếu giải thích rõ ràng, thì phải mất một thời gian dài.

Chàng suy nghĩ một chút, rồi nói:

- Mẹ không cần phải tìm hiểu, bởi sự tình dài dòng lắm, khi nào rồi rảnh, con trình bày cho mẹ rõ. Hiện giờ, mẹ hãy tả hình dáng của người bao mặt đó, con sẽ suy đoán xem y là ai, rất có thể là một trong các hội viên của Long Hoa Hội, và như vậy thì con nhận thức được liền.

Nguyệt Hoa Phu Nhân hồi ức việc xa xưa, đoạn nói:

- Người đó tác không cao lắm, giọng nói hơi ồ ề, mẹ nghe rồi không đoán được là nam hay nữ, song bằng vào cử động của người đó, thì mẹ nghĩ là một nữ nhân.

Quan Sơn Nguyệt giật mình. Người trong Long Hoa Hội rất ít nữ nhân, mà chẳng phải tất cả nữ nhân trong hội am tường Á «Tu La Kiếm Pháp» Á. Huống chi, luận về niên kỷ, thì lại càng ít người có thể hoạt động trong thời gian hai mươi năm về trước.

Về tuổi, Lâm Hương Đình cao hơn tất cả các nữ nhân kia, mà lúc đó bà lại chưa tiếp nhận chức hội trưởng. Lý Trại Hồng thì không hề luyện tập kiếm pháp đó. Liễu Y Áo lúc ấy chỉ là một cô bé con. Chỉ còn lại một Tây Môn Vô Diệm, mà bà này cũng chẳng đáng được nghi ngờ cho lắm. Thế thì, là ai?

Thấy chàng trầm ngâm mãi, Nguyệt Hoa Phu Nhân hỏi giục:

- Con đã đoán được là ai chưa?

Quan Sơn Nguyệt cau mày:

- Khó quyết định lắm, mẹ! Con có biết mấy nữ nhân, song nghĩ ra thì họ chẳng đáng cho chúng ta chú ý ...

Bạch Thiết Hận gật đầu:

- Đúng vậy! Những nữ nhân đó, đành là có vũ công khá, song tất cả chưa phải là địch thủ của Lưu Dật Phu.

Quan Sơn Nguyệt kinh hãi:

- Bá bá nhận thức họ?

Bạch Thiết Hận mỉm cười:

- Làm sao lão phu nhận thức được họ?

Quan Sơn Nguyệt hoang mang:

- Tại sao bá bá biết được tiểu điệt đã làm gì tại Vu Sơn?

Bạch Thiết Hận cười hì hì:

- Lão phu nghe nói lại thôi! Cái người nói với lão phu đó là một bằng hữu của lão phu, người ấy biết rất rõ về ngươi, lúc lão phu hỏi y về việc của phu nhân và Lưu Dật Phu, thì y có đề cập đến ngươi, y cho biết là chỉ có ngươi mới hiểu rõ sự tình. Tự nhiên, lão phu đâu biết ngươi là ai, bất quá, lúc lên đây, lão phu trông thấy con Bạch Đà ...

Quan Sơn Nguyệt trố mắt:

- Người bằng hữu đó là ai?

Bạch Thiết Hận đáp:

- Cho ngươi biết, người bằng hữu đó là một lão hòa thượng.

Quan Sơn Nguyệt kêu lên:

- Khổ Hải Từ Hàng!

Bạch Thiết Hận lại cười:

- Cái lão trọc đó dám làm những trò quỷ lắm! Với đức tách của lão ta, làm sao lão dám xưng một danh hiệu như thế chứ!

Quan Sơn Nguyệt kinh ngạc:

- Cái lão hòa thượng đó kỳ quái thật, chừng như bất cứ việc gì cũng có lão ta dự phần! Thực sự thì, con người của lão như thế nào?

Bạch Thiết Hận mỉm cười:

- Lão phu không hiểu rõ lắm, vì một cuộc đánh nhau với lão trọc, mà song phương trở thành bằng hữu của nhau. Một hôm, trên đường vân du, lão trọc đến Đại Thanh Sơn là vùng lão phu cư trú, định trộm nước trong Tái Sanh Linh Tuyền của lão phu, lão phu bắt gặp, cuộc chiến diễn ra liền, lão phu dùng Á «Khai Sơn Huyền Công», lão trọc dùng Á «Đại Lực Kim Cương Chưởng Pháp», lão trọc kém thế, bị lão phu đánh trúng gây thương thế nơi nội phủ, sau đó lão phu nhận thấy con người của hòa thượng cũng chẳng đến nỗi nào nên chữa trị cho lão. Lão cảm cái ơn của ta, bằng lòng kết giao, lão gọi ta là lão gù, ta gọi lão là lão trọc ...

Lão nói mãi, toàn là những việc ngoài đề, Nguyệt Hoa Phu Nhân nóng nảy vội chặn:

- Đà Ông không nói đến việc của già ...

Bạch Thiết Hận cười hì hì:

- Lão phu chỉ có biết bao nhiêu đó thôi, còn thì phu nhân cứ hỏi tiểu tử!

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Con ... con cũng chẳng biết được chi nhiều, bất quá, con có quen mấy nữ nhân, đành là họ cũng có tập luyện qua kiếm pháp đó, song con dám chắc là họ không thủ thắng nổi trước Lưu Dật Phu.

Nguyệt Hoa Phu Nhân trầm tư một phút, bỗng thốt:

- Người bao mặt đó, chẳng những công lực rất cao thâm, mà tuổi lại rất lớn, vóc ồm cao gầy như que củi, làn da đen ...

Quan Sơn Nguyệt kêu lên:

- Con biết rồi! Đúng là bà ta!

Nguyệt Hoa Phu Nhân hấp tấp hỏi:

- Ai, con? Ai?

Biết đã lỡ kêu lên rồi, Quan Sơn Nguyệt cảm thấy khó khăn vô cùng. Chàng liên tưởng đến Ôn Kiều, căn cứ vào sự mô tả của Nguyệt Hoa Phu Nhân, thì đúng là Ôn Kiều rồi, chẳng còn nghi ngờ chi nữa. Nhưng làm gì có việc Ôn Kiều sát hại Lưu Dật Phu chứ? Bà đã ẩn cư từ nhiều năm qua, hầu như bà tịnh tu, thì khi nào bà rời nơi ẩn cư, tìm người mà sát hại?

Nguyệt Hoa Phu Nhân giục:

- Ai thế, con? Con nói cho mẹ nghe đi!

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ giây lâu, đoạn đáp:

- Con nhớ đến một vị tiền bối, nhưng bà ấy từ lâu rồi xa lánh hồng trần, không thể là bà ấy gây thù kết oán với bất cứ ai ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân khoát tay:

- Không cần biết là chính bà ta hay không phải là bà ta gây ra cuộc sát hại đó, con cứ chỉ chỗ ở của bà, mẹ sẽ tìm đến nơi gặp bà, mẹ có cách dò xét xem có đúng bà ta là người bao mặt năm xưa hay không.

Quan Sơn Nguyệt kêu lên:

- Mẹ! Thứ cho con ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân trừng mắt:

- Sao? Không lẽ con giấu mẹ?

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Không! Nào con có muốn giấu mẹ đâu? Chỉ vì, con thọ ơn trọng của bà ấy, con đã hứa với bà ta chẳng khi nào tiết lộ hành tung của bà với bất cứ ai, hơn nữa, chỗ ở của bà, chính con cũng chẳng hiểu đích xác thuộc địa phương nào, thì làm sao con nói được với mẹ? Giả như bây giờ, con muốn tìm lại bà, con cũng chẳng biết phải làm sao nữa đó mẹ!

Nguyệt Hoa Phu Nhân biến sắc, một lúc lâu, bà thở dài, thốt:

- Thật tình, mẹ không biết tâm ý chân chánh của con như thế nào, mẹ nghĩ là mẹ không có quyền bức bách con phải tiết lộ những gì con không thể tiết lộ.

Nhưng, cần gì, con! Miễn là mẹ biết được có người đó, trước sau gì mẹ cũng tìm ra!

Quan Sơn Nguyệt nói:

- Đừng mẹ! Bởi con đã hứa với bà, thì con không thể giúp mẹ tìm bà, tuy nhiên, con sẽ giúp mẹ truy nguyên việc đó. Con sẽ tự mình điều tra, mẹ khỏi phải động thân, bởi mẹ không lam sao tìm gặp bà ấy được đâu.

Nguyệt Hoa Phu Nhân hỏi:

- Con có biện pháp gì?

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm một chút, nói:

- Thì còn cách nào bây giờ, hở mẹ? Con sẽ hồi ức lại, trong trường hợp nào, con gặp bà, con sẽ phăng lần, dò dẫm, xem bà ở đâu, tìm đến, hỏi ngay nơi bà.

Nguyệt Hoa Phu Nhân lại hỏi:

- Giả như bà ấy xác nhận?

Quan Sơn Nguyệt chính sắc mặt:

- Con sẽ mời bà ấy xuất hiện, đối thoại với mẹ, rồi tùy mẹ, tùy mẹ có thái độ với bà ấy.

Nguyệt Hoa Phu Nhân nhìn thẳng vào chàng:

- Nếu song phương động thủ, con sẽ đứng về phía nào?

Quan Sơn Nguyệt cao giọng:

- Con sẽ chẳng tiếp trợ bên nào cả!

Nguyệt Hoa Phu Nhân trầm giọng:

- Nếu mẹ thất thế? Con điềm nhiên nhìn mẹ bị người đánh bại?

Quan Sơn Nguyệt lộ vẻ khỗ sở:

- Phải vậy rồi, mẹ! Bởi, mẹ vì chồng mà báo thù, điều đó thì chỉ liên quan đến mỗi một mình mẹ mà thôi!

Nguyệt Hoa Phu Nhân thở dài:

- Đủ lắm rồi, mẹ không thể đòi hỏi ở con nhiều hơn!

Quan Sơn Nguyệt nói:

- Mẹ còn sống, con không tiếp trợ mẹ, bởi con không có bổn phận báo thù cho một người hoàn toàn xa lạ đối với con, song nếu mẹ chết đi, thì con sẽ báo thù cho mẹ, vì con có lý do chánh đáng để hành động.

Bạch Thiết Hận vỗ bàn kêu bốp một tiếng, hét lên:

- Hay! Ân oán phân minh! Như vậy người mới đáng mặt trượng phu! Lão đệ của ta nơi suối vàng, hẳn phải hài lòng về người lắm đó!

Nghe Bạch Thiết Hận nhắc đến cha, một người cha mà chẳng bao giờ chàng biết mặt, lòng chàng nao nao, song thực sự chàng chẳng hiểu cái tư vị nao nao đó như thế nào.

Trong cảnh sanh ly, cha mẹ tìm con, con tìm cha mẹ, còn có thể gặp nhau, dù con không biết mặt cha, gặp nhau rồi cũng biết.

Nhưng Quan Sơn Nguyệt trong cảnh tử biệt, thì mong gì còn gặp lại cha?

Dù chàng có muốn tìm cha nơi suối vàng, không biết mặt cha thì chàng cũng chẳng làm sao tìm được người giữa cõi mệnh mang lạnh lùng của hồn ma bóng quỷ? Vĩnh viễn, chàng không biết mặt cha, thì cái ân tình phụ tử không lưu một ấn tượng nào trong lòng chàng. Cho nên, chàng khó thấy cái tư vị nồng đượm thâm trầm của một mối tình thiêng liêng nhất.

Nếu giờ đây, chàng có một phản ứng nào thích hợp, quanh sự tình có liên quan đến tiên phụ chàng thì chẳng qua cái ý thức bồng bột mà thôi. Từ lâu, chàng chấp nhận sự đơn côi, thì đơn côi vẫn còn ảnh hưởng mãi mãi nơi tâm hồn chàng. Một Nguyệt Hoa Phu Nhân kia, còn sống sờ sờ đó, là mẹ chàng, gặp nhau rồi, chàng cũng chưa có một cảm xúc của trùng phùng, thì nói chi với người chết từ lâu? Chung quy, chàng vẫn thấy mình đơn độc, xa vắng quá, đối với phần còn lại trong nhân loại, trong cái phần đó, có mẹ chàng!

Nhập Hoạch đã mang thức ăn lên, bày biện trên mặt bàn xong, nàng rí vào tai Nguyệt Hoa Phu Nhân:

- Công tử sắp đến nơi!

Công tử, là Lưu Ảo Phu, con trai của Lưu Dật Phu, người em cùng mẹ của Quan Sơn Nguyệt!

Bạch Thiết Hận hét to:

- Ai bảo người thông tri cho hẳn chứ? Tiểu tử đó đến đây là lão phu lợm giọng ngay, còn ăn uống gì được chứ?

Nguyệt Hoa Phu Nhân khề cau mày:

- Nhập Hoạch! Người thật là lắm chuyện! Thế người không biết là Đà Ông không ưa thích nó sao chứ?

Nhập Hoạch thấp giọng:

- Nào phải tôi thông tri đâu mà phu nhân quở trách? Chính Phi Tràng đấy, tôi ngăn trở thế nào cũng không được.

Bạch Thiết Hận nổi giận:

- Phu nhân lập tức sai người ngăn chặn tiểu súc sanh, nếu không thì lão phu cáo từ ngay.

Nguyệt Hoa Phu Nhân cau mày:

- Đà Ông nên vì Sơn Nguyệt, nán lại một chút!

Bạch Thiết Hận chưa kịp nói gì, từ bên ngoài cửa, có giọng nói vọng vào:

- Mẹ! Lão gù có muốn đi, cứ để cho lão đi!

Câu nói chưa dứt âm vang, một thiếu niên bước vào.

Thiếu niên vận y phục lam, hông đeo trường kiếm, thân tình cực cao ngạo.

Quan Sơn Nguyệt đoán là Lưu Áo Phu, chàng chú ý đến hấn kỹ hơn, nhận ra tướng mạo hấn cũng thanh tú, có điều vẻ thanh tú đó che dấu một sát khí như chực chờ bốc mạnh bất cứ lúc nào.

Nguyệt Hoa Phu Nhân hét gấp:

- Áo Phu! Sao ngươi vô lễ với khách như thế?

Lưu Áo Phu cười lạnh:

- Từ nhiều năm qua tại Quảng Hàn Cung, chẳng hề có hạng khách lỗ mãng như vậy, mẹ không nhận thấy à?

Bạch Thiết Hận quát:

- Tiểu súc sanh! Ngươi định ám chỉ ai chứ?

Lưu Áo Phu trừng mắt về phía lão:

- Còn ai nữa chứ, lão gù, nếu không là lão?

Bạch Thiết Hận giận quá thở phì phì, hơi thở của lão vừa mạnh vừa gấp, thổi bay lát phát chòm râu bên dưới cằm, mà cũng có lẽ vì thịt giật, da rung, mà râu lung linh như vậy. Lão mắng lớn:

- Tiểu súc sanh, nếu lão phu không nghĩ ngươi là kẻ hậu sanh, thì sớm đã cho ngươi một bài học rồi đó!

Lưu Áo Phu bật cười hắc hắc:

- Lão gù ơi, đừng sùng sộ, trong Quảng Hàn Cung, không có việc thừa nhận cái thứ tiền bối như lão đâu nhé, cảnh cáo lão đó!

Nguyệt Hoa Phu Nhân không tưởng hấn vô giáo dục đến mức độ đó, vội đập tay xuống bàn vang lên bốp bốp, rồi hét:

- Áo Phu! Ta có còn là mẹ của ngươi không chứ?

Lưu Áo Phu vẫn cao ngạo như thường, dù mẹ hấn đã hai lượt chửi hấn.

Hấn đảo mắt sang Quan Sơn Nguyệt, hấn bĩu môi, rồi hỏi mẹ:

- Mẹ vừa có đứa con nữa đây mà? Đứa con này khá lắm, mẹ có cần gì con nữa đâu? Đáng lẽ con phải hỏi là con có còn là con của mẹ nữa không, mới phải chứ!

Nguyệt Hoa Phu Nhân sững sờ.

Lưu Áo Phu lạnh lùng tiếp:

- Hấn mới đúng là đứa con yêu quý của mẹ, mẹ có thấy không, hấn khôi ngô, anh tuấn, hấn lại có khí khái hào hiệp, hấn là hình bóng của người tình của mẹ năm xưa, từ nay khi nào mẹ nhớ đến người xưa, cứ nhìn hấn cũng đủ khuây niềm tương tư ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân rung người lên, trong cơn tức uất cực độ, bà không nói được một tiếng nào.

Bạch Thiết Hận đột nhiên bật cười ha hả:

- Phu nhân ơi! Lưu Dật Phu có một đứa con như thế, nghĩ cũng đáng kiêu hãnh đấy chứ.

Lưu Áo Phu nổi giận:

- Im đi, lão gù! Ta cấm lão nói chàm đến cha ta! Cha ta chết là vì cái tâm tiểu nhân của lão đó, hãy nín lặng cho ta đỡ tức, ta có quên lão, thì ta mới không nói những tiếng vô lễ với lão! Đừng buộc ta vào điều mà ta chưa muốn làm!

Bạch Thiết Hận quát:

- Tiểu súc sanh! Người nói gì? Cha người chết là vì cái tâm tiểu nhân của lão phu?

Lưu Áo Phu cười lạnh:

- Đừng tưởng là ta chẳng hiểu chi cả! Lâm! Chính ta mới hiểu rõ hơn ai hết, lão gù ơi!

Nguyệt Hoa Phu Nhân vụt đứng lên, đưa tay chỉ thẳng vào mặt Lưu Áo Phu, rung rung giọng hỏi:

- Người hiểu gì? Hử? Người có nó nhanh đi cho ta biết hay không chứ?

Lưu Áo Phu lạnh lùng:

- Chuyện, là chuyện của mẹ, chính mẹ không biết, lại chờ con nói cho mẹ nghe à? Mẹ có ý tứ gì chứ? Con nghĩ, chúng ta nên dành lại một chút nào danh dự cho gia đình đó mẹ à! Sao mẹ giục con nói?

Nguyệt Hoa Phu Nhân Ầ «hựẦ» lên một tiếng, phun ra một búng máu tươi. Rồi bà rơi xuống ghế trở lại, như một trái cây chín muồi, sứt cuống. Nhập Hoạch và Chữ Trà cấp tốc bước tới đỡ bà. Bà vùng tay hất cả hai ra ngoài xa, đoạn cao giọng thê thảm thốt:

- Được! Được lắm đó, Áo Phu! Lúc phụ thân người chết, thì người vừa lên bốn thôi, ta trải qua bao nhiêu gian lao, tân khổ, nuôi dưỡng người đến ngày nay, người đã trưởng thành rồi, lại đáp ơn ta bằng thái độ đó!

Lưu Áo Phu chỉ cười lạnh, không hề xúc động trước tình trạng của mẹ.

Quan Sơn Nguyệt hết sức bất mãn, chịu không nổi tánh cách của Lưu Áo Phu, cao giọng hét:

- Người ăn nói thế mà nghe được à? Có quỳ xuống trước mặt mẹ hay không, tên nghịch tử?

Lưu Áo Phu liếc xéo qua chàng, nhếch môi cười mỉa:

- Đừng to tiếng với ta, tuy người lớn hơn ta một vài tuổi, tuy người và ta đồng một mẹ sanh ra, ta chẳng hề nhìn nhận người là huynh trưởng. Người đừng nuôi mộng, vô ích!

Quan Sơn Nguyệt trừng mắt, quát:

- Ta có thích là huynh trưởng của người đâu?

Lưu Áo Phu cười ngạo nghễ:

- Thế là tốt! Thế là giữa chúng ta chẳng có một liên hệ nào! Vậy người hãy lấy lại lời nói vừa rồi đi, nghĩa là người không có quyền năng gì bảo ta phải quỳ xuống.

Quan Sơn Nguyệt nổi giận:

- Ta muốn giáo huấn người về đạo lý làm người, ta sẽ chỉ cho người biết cách tôn kính mẫu thân!

Lưu Áo Phu cười lớn, đưa tay chỉ Nguyệt Hoa Phu Nhân nhần từng tiếng một:

- Mẫu thân của người mới đúng hơn! Bà ấy có phải là mẹ của ta đâu?

Hắn lại bật cười, tròng cười của hắn vang dội, rồi hắn tiếp:

- Chính người mới là con của bà, vì người là kết quả của một cuộc tình dâm ảm của đôi bạn tâm đồng ý hợp, chính người là kết quả của ái tình nồng nhiệt.

Còn như ta ... ha ha ha! Ta là sản phẩm của sự bội phản, sản phẩm của sự bất đắc dĩ mà bà ta dành cho phụ thân ta! Vì không thể để ta ở trong bụng, bà bắt buộc phải sanh ta, sanh ta rồi, chẳng lẽ bà đem giết, do đó bà bắt buộc phải nuôi dưỡng ta! Ha ha!

Nguyệt Hoa Phu Nhân rú lên một tiếng, hôn mê ngay!

Bạch Thiết Hận cực kỳ phẫn nộ, vỗ bàn kêu bốp một tiếng, đứng lên liền.

Lưu Áo Phu lấy trong mình ra một vuông lụa, bạc màu, hất quăng nó xuống đất, cao giọng thốt:

- Bạch Đà! Bức huyết thư của cha ta đó, người viết lên, khi chết, cha ta bí mật giao cho Phi Tràng, gìn giữ đến khi nào ta lớn lên rồi giao lại cho ta. Các người xem đi, xem cho biết những điều tâm sự đau buồn của một người bạc phước, song giữa sự phản bội của thân nhân, các người xem rồi tức khắc hiểu cái thái độ của ta hôm nay! Và, có thể là thái độ này sẽ tồn tại mãi mãi cho đến khi nào ta hắt hơi thở cuối cùng!

Quan Sơn Nguyệt sững sờ, bước tới một bước, đưa tay toan nhặt bức lụa, song Lưu Áo Phu cấp tấp tuốt kiếm loang xuống một đường, chặn bàn tay chàng.

Bất buộc, Quan Sơn Nguyệt phải thu tay về.

Lưu Áo Phu tiếp luôn:

- Riêng về người, đừng vội xem, trước khi xem phải giải quyết vấn đề chúng ta. Chẳng muộn chi đâu!

Quan Sơn Nguyệt trở mắt:

- Vấn đề gì giữa chúng ta?

Lưu Áo Phu cười lớn:

- Tuy chúng ta chưa hề gặp nhau lần nào, tuy chúng ta là hai kẻ hoàn toàn xa lạ, song chừng như số mệnh đã an bài cho chúng ta một cuộc tử chiến, không cần gì phải có tình cừ ân oán làm hậu thuẫn, cuộc chiến đó vẫn đã được an bài từ lâu. Cho người biết, ta chờ đợi cuộc chiến này ngay từ hôm ta biết trên đời này có người, ngay từ hôm ta biết, bà ấy còn có một đứa con riêng!

Quan Sơn Nguyệt giật mình:

- Không lẽ phụ thân người di ngôn trong mảnh huyết thư kia, bảo người phải quyết đấu với ta một lần?

Lưu Áo Phu lắc đầu:

- Làm gì có? Chẳng những phụ thân ta không hề bảo ta cùng người quyết tử chiến, trái lại người còn dặn dò ta phải tìm cho được người, cùng người hóa trừ mối hiềm khích ngày trước, người chúc phước ta phải xem người như đồng bào cốt nhục ...

Quan Sơn Nguyệt vô cùng kinh ngạc, vụt kêu lên một tiếng Á«*à*», chàng chưa kịp nói gì, Lưu Áo Phu lộ vẻ đánh ác, tiếp:

- Nhưng giờ đây, gặp người, ta khiêu chiến, điều đó hoàn toàn tùy thuộc lý do cá nhân của ta. Bình sanh, ta nuôi cái chí quyết đấu với hai người, may mắn cho ta là ta khỏi phải tìm đủ hai người, bởi hai người mà ta quyết tử đấu đó, lại tập trung làm một, và người đó, chính là người! Sự việc của ta cảm như được giản dị nửa phần.

Quan Sơn Nguyệt hết sức hoang mang. Nhưng, bản tính quật cường, khi nào chàng chịu kém, kẻ kia ngang nhiên khiêu khích, thì chàng cứ động thủ, sợ gì chứ?

Chàng rút thanh kiếm Bạch Hồng ra khỏi vỏ, cầm sẵn nơi tay, cao giọng thốt:

- Muốn đánh nhau, cứ đánh, hà tất phải là hai người, một người ...

Lưu Áo Phu Á«*hừ*» một tiếng:

- Ta phải nói cho rõ ràng chứ, người không muốn nghe, cũng có người khác muốn nghe!

Hắn giải thích luôn:

- Bình sanh, ta chỉ nhắm vào hai người mà thôi! Hai người đó, một là con trai của Vạn Tân Nguyệt, người con trai được cấu tạo bởi mối tình vụng trộm của mẹ ta, cái lý do rất giản đơn, bởi nhân sự có mặt của người đó trên đời này, mà ta mất chỗ tựa nương trong con tim của mẹ ta!

Nguyệt Hoa Phu Nhân đã tỉnh lại rồi, nghe hắn nói thế, vội thét lên:

- Áo Phu, người hồ đồ mất rồi! Những gì ta dành cho người từ bao nhiêu năm qua, chưa đủ lắm sao?

Lưu Áo Phu cười lạnh:

- Đối xử tốt, là một việc, dành cho một chỗ nhỏ trong tim, là một việc khác, trong bao nhiêu năm qua, dành là mẹ có lo cho con, song cái lo đó rất tổng quát, người ta có thể đối xử với một đường tử hơn thế nữa, mẹ ạ. Nhưng lòng của mẹ thì luôn luôn hướng về kẻ xa xăm, sở dĩ trong bao nhiêu năm qua, con còn được mẹ lo lắng cho, là vì kẻ xa xăm chưa về với mẹ. Ngày nay, kẻ xa xăm đã đoàn tụ với mẹ rồi, thì cái bóng của con vốn đã mờ, kể từ phút giây này, phải tiêu tan mất luôn. Nếu có một cái gì còn miễn cưỡng ràng buộc chúng ta, thì đó là lòng thương hại của mẹ và sự van xin của con. Con chỉ chờ những thừa thãi nơi mẹ.

Hắn mỉm cười, nụ cười chua chát làm sao, hắn tiếp:

- Sự thật là thế, có phải vậy chăng, mẹ?

Nguyệt Hoa Phu Nhân sững sờ.

Lưu Áo Phu hướng sang Quan Sơn Nguyệt, lạnh lùng tiếp:

- Người thứ hai, ta quyết tìm, mang cái tên Quan Sơn Nguyệt! Sự đời tẩu xảo cho ta một cách lạ lùng, là con của Vạn Tân Nguyệt lại mang tên Quan Sơn Nguyệt!

Quan Sơn Nguyệt trở mắt nhìn hắn:

- Ta có làm gì người, mà người phải tìm ta, quyết tử đấu? Chúng ta từ trước chưa hề gặp nhau lần nào kia mà?

Lưu Áo Phu càng lộ vẻ hung ác, gần từng tiếng:

- Đành là chỉ mới hôm nay chúng ta chạm mặt nhau, song cái tên của người chẳng phải lạ gì đối với ta, bởi ít nhất mỗi ngày, ta cũng có nghe Trương Thanh nhắc nhở đến tên người năm bảy lượt. Ta có thể mở tung lồng ngực, cắt lấy quả tim trao cho nàng, nàng vẫn lẩm nhẩm cái tên của người mãi, trong con mắt nàng, chỉ có một con người thôi, và con người đó chính là người, là Quan Sơn Nguyệt, là Quan đại ca của nàng! Cho nên, một hôm ta phát trọng thệ, là nếu ta gặp người tại đâu, ta nhất định khiêu chiến, ta quyết tử đấu với người một lần thôi, qua cuộc tử đấu đó, phải có một người còn, một người mất ...

Quan Sơn Nguyệt đã hiểu.

Và Thị Thơ thay tên đổi họ cho chàng, cũng có dụng ý và Cầm Khiêu luôn luôn dẫn dò chàng đừng bao giờ tiết lộ lai lịch, cũng có dụng ý. Thì ra, những dụng ý đó do một sự tình phát xuất từ lời thề nặng của Lưu Áo Phu mà có!

Bất giác, chàng thở dài thốt:

- Lưu Áo Phu, ta sẽ không từ khước một cuộc đấu với người, nhưng ta có đấu với người thì cuộc đấu đó dựa trên một nguyên nhân nào khác, chứ tuyệt nhiên không vì hai lý do mà người vừa nêu ra. Bởi ...

Chàng nhấn mạnh:

- Ta không tranh giành lòng thương của mẹ, ta không tranh giành tình yêu của một thiếu nữ. Ta có thể chết vì bất cứ một sự việc nào, nhưng ta không liều mạng bởi những lý do mà chỉ bọn tiểu nhân nài ra để hậu thuẫn cho một cuộc tranh chấp!

Lưu Áo Phu hét lớn:

- Thế người có lý do gì?

Quan Sơn Nguyệt nghiêm sắc mặt:

- Nếu là ngày trước, thì có thể vì người là con của Lưu Dật Phu, còn như hiện tại thì, ta thay mẹ mà giáo huấn người, ta thay mẹ trừng trị một nghịch tử.

Lời nói của chàng rõ rệt một chánh khí, Lưu Áo Phu nghe ra bất giác phải khiếp hãi.

Nhưng, sự khiếp hãi qua nhanh, hắn trở lại với cái tánh hung tàn, hắn cất cao ngọn kiếm quát:

- Dù cho người dựa vào lý do nào, cuộc chiến giữa chúng ta không thể không diễn ra! Trong hai chúng ta, phải có một chết một sống! Nào cứ vào đi, ta chờ đây!

Hắn không chờ, chính hắn vùng kiếm tiến tới.

Quan Sơn Nguyệt khoa kiếm, chặn lại, cất giọng sang sảng:

- Người lầm! Nếu trong hai chúng ta, có một chết một sống, thì người chết là ta! Hôm nay, người có thể giết ta, chứ ta thì không hề giết người! Ngày xưa phụ thân ta sử dụng một kiếm pháp lấy nhân đạo làm căn bản, ngày xưa, phụ thân ta đã dung tha cho phụ thân người, thì ngày nay, ta không thể làm khác hơn phụ thân ta! Ta cũng dùng một kiếm pháp nhân đạo, ta cũng dung tha cho người!

Lưu Áo Phu sôi giận, chém luôn một nhát. Đồng thời, hắn rút lên:

- Câm ngay! Ta rất chán cái thứ giả nhân giả nghĩa! Nếu cha người là người quân tử, thì chẳng bao giờ đi quyến rũ vợ người! Chỉ có hạng lưu manh mới dụ dỗ gái có chồng, người biết chưa?

Lời nói đó phải làm cho Quan Sơn Nguyệt tức uất. Hắn nói chàm chằng, chằng còn tha thứ được, hắn nói chàm đến kẻ khuất mặt, lại là bậc sanh thành, thì khi nào chàng dung tha?

Cuộc chiến bắt đầu khai diễn thực sự.

Kiểm pháp của Lưu Áo Phu cực kỳ nguy dị, công lực của hắn cũng mãnh liệt vô cùng, Quan Sơn Nguyệt chống đỡ mấy chiêu đầu, cảm thấy chân khí tiêu hao quan trọng. Chẳng dặng dừng, chàng phải giở đến tuyệt kỹ Á«Đại La Tứ ThứcÁ» ra, đối phó với Lưu Áo Phu.

Tuy Á«Đại La Kiếm PhápÁ» chuyên đối địch với Á«Tu La Kiếm PhápÁ», song vẫn có công hiệu như thường đối với bất cứ kiếm pháp nào.

Đưa ra hai chiêu Á«Càn Khôn Thủ ĐịnhÁ» và Á«Sơn Nhạc Vĩnh KỳÁ», Quan Sơn Nguyệt dồn đối phương trở về thế thủ ngay, và Lưu Áo Phu cảm thấy đường kiếm mất hẳn sự linh hoạt.

Kế đó, Quan Sơn Nguyệt phát xuất luôn chiêu Á«Bạch Hồng Quán NhậtÁ».

Kiểm khí tỏa rộng ngoài nửa trượng tròn, bao bọc hẳn Lưu Áo Phu.

Lưu Áo Phu kinh hãi, không tưởng là đối phương tài nghệ cao siêu đến mức độ đó. Tự nhiên, hắn không có cách ứng phó kịp thời, và hắn đứng đờ ra đó, như chờ chết.

Nguyệt Hoa Phu Nhân hoảng sợ, thét lên một tiếng lớn.

Nhưng, Quan Sơn Nguyệt đâu có ý gây thương tổn cho Lưu Áo Phu, nên chiêu thức vừa đưa ra, là chàng thu ngay lại.

Rồi chàng trầm giọng bảo:

- Quảng kiếm đi!

Lưu Áo Phu cười lạnh, thay vì buông kiếm, hắn lại cử cao lên, từ thanh kiếm, phát xuất một luồng kinh lực mãnh liệt vô cùng.

Hắn cử kiếm rất nhanh, trong lúc Quan Sơn Nguyệt dừng tay, thành ra Quan Sơn Nguyệt không làm sao xoay trở kịp, thanh kiếm Bạch Hồng bị bắn vọt khỏi tay chàng, bay đi rất xa.

Liên theo đó, Lưu Áo Phu hoành kiếm, công tới.

Bất buộc, chàng phải lùi lại.

Lưu Áo Phu tiến lên, quát:

- Nằm xuống ngay!

Nhát kiếm của Lưu Áo Phu đã xuống quá gần.

Quan Sơn Nguyệt nhắm mắt chờ chết.

Đang cơn chàng tất tử vô sanh, một bóng người từ xa lao vút đến, một đạo thanh quang chớp lên, một tiếng xoảng vang theo, thanh kiếm của Lưu Áo Phu bị ngăn chặn, bật trở về.

Nghe tiếng xoảng, Quan Sơn Nguyệt giật mình, mở mắt ra thấy Đạn Kiếm can thiệp cứu chàng.

Lưu Áo Phu phần nộ cực độ, hét to:

- Đạn Kiếm! Ngươi to gan lắm đấy!

Đạn Kiếm không thốt tiếng nào, cứ vung kiếm tấn công luôn.

Lưu Áo Phu cười lạnh, hoành ngang ngọn kiếm, quét một vòng. Ánh kiếm vừa chớp, máu bắn tung tóe, nhát kiếm của hắn chém đứt người Đạn Kiếm làm hai đoạn.

Lưu Áo Phu hạ sát Đạn Kiếm rồi, chẳng dừng tay, thuận thế chém luôn Quan Sơn Nguyệt.

Một loạt tiếng rú vang lên, Cầm Khiêu, Tư Kỳ, Nhập Hoạch, Thị Thơ đồng thời xuất thủ, quyết cứu Quan Sơn Nguyệt.

Lưu Áo Phu không hề nao núng, vung kiếm ngăn chặn bốn phía.

Trong khi đó, Nguyệt Hoa Phu Nhân và Bạch Thiết Hận cũng phát động rồi, họ đâu có thể điềm nhiên ngồi chờ một kết cuộc thê thảm?

Cái chết của Đạn Kiếm đã quá đau thương, họ không thể để cho cảnh đó tiếp diễn nữa!

Nguyệt Hoa Phu Nhân nhanh hơn, bà vừa lướt tới, vừa phát ống tay áo.

Tay áo bay ra, quần ngọn kiếm của Lưu Áo Phu, bà khê giật, bật ngọn kiếm lệch ra ngoài.

Bạch Thiết Hận tiếp nối, vung tay đánh ra một quyền, quyền phong đẩy Lưu Áo Phu thoái hậu hai bước.

Lưu Áo Phu cười rợn, nghiêng răng, trầm giọng:

- Tốt lắm! Tất cả đều chống đối ta!

Nguyệt Hoa Phu Nhân hét lớn:

- Áo Phu! Ngươi ...

Lưu Áo Phu chẳng nói gì nữa, quay mình, thoát ra ngoài cửa.

39. Những Nỗi Bất Bình

Bạch Thiết Hận lập tức phóng mình lao vút theo ra, vượt qua mặt Lưu Áo Phu, chặn hắn lại, đồng thời vung tay đánh một quyền.

Lão ngăn chặn, chưa chắc gì Lưu Áo Phu chịu dừng chân thoái hậu, chính tay quyền của lão bắt buộc Lưu Áo Phu phải lùi lại.

Hắn quắc đôi mắt bắn hàn quang sang Bạch Thiết Hận, lạnh lùng hỏi:

- Lão gù quỷ, ngươi muốn gì?

Bạch Thiết Hận hét:

- Lão phu muốn đánh chết tiểu súc sanh!

Lưu Áo Phu bĩu môi:

- Phải đấy! Nên nhân dịp hôm nay có đông người, các ngươi ra tay là hợp lúc lắm! Chứ để cho ta sống sót thì hẳn là trong tương lai tất cả sẽ khổ vì ta!

Bạch Thiết Hận thét lớn:

- Câm ngay, tiểu súc sanh! Giết người là việc dễ dàng như lão phu trở một bàn tay, cần gì phải có đồng người trợ giúp!

Lưu Áo Phu bật cười ha hả:

- Lão gù ơi, đừng khoe khoang cực độ, ta nghĩ nếu người quả có thực tài thì ngày trước hẳn không bại liên miên nơi tay phụ thân ta, ta vẫn thừa sức tiếp nhận một cuộc tử chiến với người! Ta có sợ chỉ người đâu mà hòng dọa nạt?

Niềm phẫn nộ bốc mạnh, đôi mắt đỏ lửa, Bạch Thiết Hận không còn nhìn rõ sự vật gì trước mặt, đúng hơn là lão không nhìn vật gì khác ngoài Lưu Áo Phu, lão cứ nhắm cái duy nhất hiện ra nơi tầm mắt lão mà vùng quyền đánh tới tấp. Quyền phong rít vù vù, quyền ảnh chớp chớp, ngàn muôn nắm tay tạo thành một màn lưới bao bọc quanh Lưu Áo Phu.

Lưu Áo Phu khi nào chịu kém, lẽ thể thoát ra khỏi vòng áp lực của quyền phong, đoạn vùng tay phản kích kịch liệt.

Bạch Thiết Hận kinh ngạc, thoái hậu mấy bước, hét to:

- Tiểu súc sanh! Người học ở đâu cái công phu đó chứ?

Lưu Áo Phu cười lạnh, không đáp, cứ phản kích đều đều. Không đầy một phút, hẳn đánh trả hơn mười chiêu. Những chiêu thức của hắn đưa ra, cực kỳ nguy hiểm, lại nhanh không tưởng nổi.

Tuy nhiên, Bạch Thiết Hận không ngăn gì môn công của Lưu Áo Phu, bất quá lão kinh ngạc nhận ra ngày nay Lưu Áo Phu đã tiến bộ lạ lùng vậy thôi, so với trước, hiện tại hẳn hầu như hoàn toàn khác biệt, dường như là hai người.

Lão thi triển quyền pháp cũng linh động phi thường, giữ thế quân bình, rồi thừa một sơ hở của Lưu Áo Phu, đánh tới một chiêu độc. Nhưng, cái chiêu đó có hình thức thông thường, gia dĩ Bạch Thiết Hận lại đánh ra rất chậm.

Lưu Áo Phu bật cười khanh khách:

- Cái chiêu dẫn túi áo của người đó phải không? Người mang nó ra dùng, chẳng sợ sạch túi hay sao chứ?

Hắn đứng chờ ra đó, khinh thường, không buồn làm một động tác gì khi chưa cần thiết lắm.

Tay quyền của Bạch Thiết Hận dù chậm, mà vẫn kích tới từ từ, cuối cùng còn cách Lưu Áo Phu không hơn hai thước.

Dùng quyền pháp, trong một khoảng cách đó, đương nhiên là chẳng cần để tay chạm vào mình đối phương. Đánh như thế, là bằng vào quyền phong, chính quyền phong mới làm cho đối phương thọ thương. Và cái đích của quyền phong phải là một huyết đạo yếu hại, chứ chẳng thể trúng vào bất cứ một nơi nào.

Khoảng cách đó vừa tầm dự định của Bạch Thiết Hận, lập tức lão phát xuất kinh đạo. Kinh đạo tuy vô hình, song lúc phát ra lại bật thành âm thanh ầm ầm như sét, như sấm động xa xa, gầm chuyển trong không gian. Kinh đạo dồn không khí, biến thành sóng, xao xao dợn dợn, nhìn ngang qua lớp không khí dao động, người ta có cảm tưởng đất trời lung linh.

Bỗng, Lưu Áo Phu ngã ngửa thân mình, nằm dài theo mặt đất, nhường cho đạo kinh lực lướt qua.

Kinh lực trượt bên trên cái đích, quét tới mảng tường gần đó, làm rung chuyển luôn bức tường.

Bằng một thân pháp cực kỳ ảo diệu, Lưu Áo Phu chỗi tay xuống đất lấy đà, vọt xuôi mình theo mặt đất, đến Bạch Thiết Hận, đồng thời dang hai chân ra tạo thành một miệng kềm, khép lại hai bên chân Bạch Thiết Hận. Hai chân của hắn hơi lệch chiều, hai chân đó siết vào nhau như hai lưỡi kéo nhấp.

Nếu Bạch Thiết Hận không có biện pháp tránh khỏi cái nhấp đó, thì đôi chân của lão phải bị tiện lìa.

Đúng là một chiêu công hy hữu, bình sanh Bạch Thiết Hận chưa hề thấy nhân vật nào sử dụng đến nó. Dĩ nhiên, lão không thể suy nghĩ ngay cách hóa giải, chỉ một thoáng sững sờ lão cũng bị Lưu Áo Phu kẹp cứng đôi chân.

Cũng may, hần chưa dụng lực siết ngược đôi chân, nhưng hần kẹp như vậy cũng đủ làm cho Bạch Thiết Hận ngã ngang người qua một bên.

Nhờ ngã xuống, lão rút đôi chân khỏi gọng kềm của Lưu Áo Phu, lão phải lộn người thêm mấy vòng nữa, rồi xa vị trí hơn sau thước, cố gượng lồm mới dừng lại. Tuy bị quật ngã, Bạch Thiết Hận vẫn không việc gì.

Lưu Áo Phu lúc đó đã đứng lên rồi, thấy Bạch Thiết Hận vô sự hần hết sức lấy làm lạ. Hần nhếch nụ cười lạnh thốt:

- Khá lắm đó, lão gù! Ta không ngờ người cũng có một chút ít tài năng, người lại thoát chết được với cái chiêu Á«Kim Giao Tiến CướcÁ» của ta!

Bạch Thiết Hận nghiêng rặng, niềm cảm phần sôi bùng, râu tóc dựng ngược, không biết lão vận kinh thế gì mà xương của lão bật kêu lên rắc rắc.

Nguyệt Hoa Phu Nhân thấy thế, rút thất thanh:

- Đà Ông! Xin nể mặt già, buông tha cho súc sanh ...

Bạch Thiết Hận cười gằn:

- Hần đã quật ngã lão phu, có ai nghĩ đến lão chẳng? Hần cũng là tay khá, hần thi thố bản lĩnh của hần, chứ đâu phải cuồng vọng? Hần có lý do tự hào, thì cứ để hần tự hào luôn, đừng nói đến hai tiếng buông tha, phu nhân!

Nguyệt Hoa Phu Nhân hấp tấp thốt:

- Dù sao thì hần cũng còn nhỏ tuổi, Đà Ông ơi! Đà Ông không thể vì tình già mà nường tay một chút sao?

Bạch Thiết Hận Á«hừÁ» một tiếng:

- Ai đền bù cái ngã cho lão phu chứ?

Nguyệt Hoa Phu Nhân nhận ra điều đó, vội quay sang Lưu Áo Phu, gọi hần:

- Súc sanh, bước lại tạ lỗi với Bạch bá bá đi! Người chưa phải là đối thủ của Bạch bá bá đâu, nếu để cho bá bá phát xuất Á«Phá Ngọc Quyền PhápÁ», thì cảm chắc là người mất mạng đó nhé!

Dù là thoát với con trai bà, bà lại có vẻ khấn cầu, điều đó chứng tỏ bà rất hiểu Á«Phá Ngọc Quyền CôngÁ» của Bạch Thiết Hận rất lợi hại, bà không muốn Lưu Áo Phu chuốc lấy thảm bại. Nhất là cuộc tranh chấp hôm nay không có lý do chánh đáng, thì bằng mọi giá, tất cả mọi người phải cố tránh sự đáng tiếc xảy ra.

Bà cũng biết, cái quyền của mẹ đối với con chẳng còn hiệu lực trước một Lưu Áo Phu ngoan cố, ngỗ nghịch, cho nên bà phải dùng đến giọng tha thiết van cầu.

Nhưng, làm gì Lưu Áo Phu nghe bà? Đang lúc huyết khí phương cương, mọi hoạt động đều do lòng hiếu thắng chi phối, nghe mẹ ca tụng đối phương, bảo hần tạ lỗi là có khác nào mẹ khinh thường hần? Cái gì, hần cũng chịu nổi, chứ cho rằng hần kém đối phương, là chẳng làm sao hần tiêu hóa được.

Hần bật cười ngạo nghễ:

- Con trai của Lưu Dật Phu chỉ biết có mỗi một việc chết mà thôi, chứ chẳng bao giờ khuất mình tạ tội trước bất cứ ai!

Bạch Thiết Hận quát to:

- Phu nhân có nghe hần nói đó chẳng? Thế thì đừng trách lão phu hạ độc thủ đấy!

Lão đánh ra một quyền, chiêu thức đưa ra, rất bình tĩnh, không gây một tiếng động nhỏ.

Lưu Áo Phu nói cứng, song hần vẫn gờm lão. Hần biết là chiêu quyền đó rất lợi hại. Trước khi Bạch Thiết Hận xuất thủ, hần đã chuẩn bị rồi. Chiêu thức của Bạch Thiết Hận vừa phát xuất, hần chúi mình tới, tay nắm chắc đầu bàn chân, đưa lưng chịu cho Bạch Thiết Hận đánh trúng.

Cách biểu hiện một kháng lực trước chiêu công của đối phương, kể ra cũng nguy dị.

Bàn tay của Bạch Thiết Hận chạm lưng hắn, như chạm vào một lớp lông dày.

Lạ lùng thay, lão không nghe một phản ứng nào cả!

Còn Lưu Ảo Phu sau khi bàn tay của Bạch Thiết Hận chạm trúng lưng, liền lăn tròn trên mặt đất, như cái quay.

Bạch Thiết Hận rít lên:

- Được lắm! Tiểu tử! Hãy tiếp thêm một chiêu nữa.

Nhưng, lão chưa kịp tấn công, Lưu Ảo Phu từ mặt đất tung mình lên không, cao hơn trượng, từ bàn tay hắn, bắn ra một đạo hồng quang, rực sáng chói mắt, đạo hồng quang chiếu xuống đầu Bạch Thiết Hận.

Thì ra, nhân lúc hứng chiêu quyền của Bạch Thiết Hận, Lưu Ảo Phu đã liếc về nơi thanh kiếm của hắn bị Nguyệt Hoa Phu Nhân dùng ống tay áo cuốn văng ra xa, hắn ước độ khoảng cách, cấp tốc lăn mình đến đó, chụp thanh kiếm, lấy đà vọt lên cao, đoạn vung kiếm chém xuống.

Hắn thừa hiểu quyền pháp Phá Ngọc của Bạch Thiết Hận cực kỳ lợi hại, bằng mọi cách hắn phải chiếm tiên cơ mới có hy vọng áp đảo lão ta.

Bạch Thiết Hận khinh thường, cười lạnh, ung dung phát xuất chiêu thức.

Lưu Ảo Phu chưa đáp xuống vội xoay chiêu kiếm, quét rộng ra một vòng, định hóa giải chiêu quyền của Bạch Thiết Hận. Ngờ đâu, cái chiêu của lão ta, là một hư chiêu, thành thử Lưu Ảo Phu quét vòng kiếm vô ích.

Nếu hư chiêu đi trước, thì thực chiêu sẽ nổi theo liền, biết vậy nên Lưu Ảo Phu dâm lo. Chiêu thực bay ra, hắn không đón đỡ kịp, bắt buộc hắn phải liều dâm thẳng mũi kiếm tới.

Bạch Thiết Hận giữ vững ấn quyết, hét lớn:

- Ngã!

Lưu Ảo Phu bị quyền phong hất tung trở lên không, mà Bạch Thiết Hận cũng hú vía vì suýt chết.

Thanh kiếm của Lưu Ảo Phu chưa đến gần Bạch Thiết Hận, kiếm khí từ mũi kiếm bắn ra, Bạch Thiết Hận đã đoán trước như vậy, nên đánh xong quyền là lùi lại nhanh, thế mà vẫn không kịp, kiếm khí phốt qua hàm râu, cắt mất một đoạn.

Bị quyền phong bật tung lên, uốn cầu vòng, Lưu Ảo Phu thấy trước mắt có bức tường chắn ngang, nếu không kịp tránh là hắn phải chạm người vào đó. Hắn vội vươn kiếm, dâm tới, kiếm khí bay ra, bắn vỡ một mảng tường, theo lỗ trống, hắn vọt mình luôn ra ngoài.

Bạch Thiết Hận nổi giận, lao mình vút theo.

Quan Sơn Nguyệt và Nguyệt Hoa Phu Nhân cũng cấp tốc theo sau.

Lưu Ảo Phu đang gắng gượng đứng lên giữa đồng gạch vụn, hai bên miệng hắn, máu hắn rỉ dài xuống cằm.

Bạch Thiết Hận hét to:

- Tiểu súc sanh! Lão phu không thể tha ngươi được!

Lão vung tay, toan đánh ra một quyền.

Một bóng người chớp lên, hiện ra trước mắt lão, ngăn chặn chiêu phát xuất.

Người đó chính là Quan Sơn Nguyệt.

Bạch Thiết Hận nổi giận, quát:

- Ngươi làm gì thế, tiểu tử?

Quan Sơn Nguyệt nhẹ nhàng:

- Buông tha cho hắn đi, bá bá!

Bạch Thiết Hận gắt:

- Người nói sao? Ta phải buông tha cho tiểu súc sanh?

Quan Sơn Nguyệt điềm nhiên, gật đầu:

- Phải, bá bá! Tiên phụ bại nơi tay gia gia hần mà ôm hận về chốn suối vàng, nếu bá bá giết hần, tiên phụ không thể nào nhắm mắt!

Bạch Thiết Hận chẳng hiểu chàng muốn nói gì, cao giọng hỏi:

- Ý tứ của người như thế nào? Người nói hồ đồ thế, lão phu làm sao hiểu chứ?

Quan Sơn Nguyệt nghiêm sắc mặt:

- Thọ nhục vì kiếm, chỉ có kiếm mới rửa được cái nhục đó. Lưu Dật Phu chết, may mắn thay, lão ta còn có một đứa con và đứa con đó hiện còn sống, giả như tiểu diệt không giết hần nổi, thì tiểu diệt có tội với người khuất mặt, và cái nhục của tiên phụ phải do lưỡi kiếm của tiểu diệt rửa sạch, chắc bá bá cũng hiểu như vậy và đồng ý chứ?

Dĩ nhiên, Bạch Thiết Hận phải hiểu, và cũng đồng ý. Nhưng rồi lão hỏi:

- Mà người liệu có làm nổi việc đó chăng?

Quan Sơn Nguyệt vẫn dùng giọng trang nghiêm giải bày:

- Bá bá đã chứng kiến cuộc động thủ giữa tiểu diệt với hần vừa qua, hần bá bá cũng thấy rằng, về kiếm pháp, tiểu diệt không kém hần, bất quá hần dùng một kiếm pháp rất quái dị, lần đầu tiên tiểu diệt chưa nhận định những chiêu thức của hần biến hóa như thế nào, do đó hần đắc chí vậy thôi. Nếu tái đấu, tiểu diệt nhất định không thất thế như trước nữa đâu! Huống chi, tiểu diệt đã nương tay cho hần khi tiểu diệt tạo được áp lực kia mà!

Bạch Thiết Hận buông xuôi tay xuống, thở dài:

- Được! Lão phu đáp ứng tạm thời buông tha cho hần, dành hần lại đó cho người. Người nên nhớ là tiểu súc sanh cực kỳ gian trá, phải đề phòng cho lắm mới không mắc kế hần đấy. Nếu người khinh thường thì hậu quả rất tai hại, mà cũng đừng oán trách là lão phu không đề tỉnh người trước.

Quan Sơn Nguyệt cười nhẹ:

- Tiểu diệt hiểu. Bá bá yên trí, tiểu diệt chẳng bao giờ oán trách bá bá đâu!

Lưu Ảo Phu xốc thanh trường kiếm cho thuận tay, sẵn sàng chờ Quan Sơn Nguyệt tấn công.

Nhưng, Quan Sơn Nguyệt mỉm cười, thốt:

- Người thọ thương rồi, nếu tái đấu bây giờ, ta có thắng người, người cũng bất phục. Đừng nóng nảy, cứ lo dưỡng thương thể đi, khi nào người cảm thấy công lực dồi dào như cũ, thì chúng ta sẽ tử chiến với nhau một lần!

Lưu Ảo Phu không nói gì, lặng lẽ quay mình bước đi. Thoạt đầu, hần còn vững bước, đi độ mấy bước, hần chao chao mình, chừng như thương thế của hần nặng lắm, hần không còn đủ sức chi trì.

Nguyệt Hoa Phu Nhân chạy tới dìu hần, hần hoành kiếm chặn lại, trầm giọng thốt:

- Bà đừng lại gần tôi!

Nguyệt Hoa Phu Nhân sững sốt:

- Ảo Phu! Đến mẹ người mà người cũng không nhìn nhận nữa sao?

Lưu Ảo Phu há miệng phun ra một búng máu tươi, cao giọng đáp:

- Đợi khi nào bà chết rồi, tôi sẽ đến trước mộ bà, cúi đầu đáp tạ công ơn sanh dưỡng của bà. Một ngày bà còn sống, là một ngày tôi không muốn thấy bà.

Nguyệt Hoa Phu Nhân khóc ròng. Trước thái độ của Lưu Ảo Phu, bà còn nói gì được nữa?

Lưu Áo Phu cố gắng dần cơn đau đang sôi động càng phút càng dâng cao, vẫy vẫy tay:

- Phi Tràng! Lại đây, dìu ta xuống núi!

Phi Tràng bước tới, gương mặt sầu thảm nặng nề, đưa tay nắm lấy cánh tay Lưu Áo Phu, hỏi:

- Công tử muốn xuống núi?

Lưu Áo Phu hừ một tiếng:

- Đương nhiên là xuống núi! Người tưởng ta còn có thể lưu lại đây được nữa sao?

Nguyệt Hoa Phu Nhân hấp tấp hỏi:

- Người nói gì thế, Áo Phu?

Lưu Áo Phu cười lạnh:

- Nơi đây, là tổ ấm của bà và Vạn Tân Nguyệt, nơi đây chứa chất biết bao nhiêu kỷ niệm êm đềm của bà và Vạn Tân Nguyệt, đâu còn chỗ nào trống trải cho tôi dung thân? Họ Lưu này không có tư cách ở đây đâu, bà!

Nguyệt Hoa Phu Nhân khóc rống lên, thê thảm cực độ.

Trong khi đó, Phi Tràng bước từng bước, từng bước, đưa Lưu Áo Phu xuống núi. Nàng không hề quay đầu nhìn lại.

Nguyệt Hoa Phu Nhân bừng tỉnh trở lại, bà toan chạy theo, gọi Lưu Áo Phu, khuyên hấn không nên đi đâu cả. Cầm Khiêu ôn tồn khuyên ngăn bà:

- Nên để cho công tử đi là hơn, phu nhân! Công tử không muốn ở lại đây, có lẽ vì một lý do khác, chứ chẳng phải quyết liệt với phu nhân đâu!

Nguyệt Hoa Phu Nhân lấy làm lạ:

- Lý do gì?

Cầm Khiêu thở dài:

- Vì Trương cô nương, công tử mới bỏ đi như thế!

Nguyệt Hoa Phu Nhân giật mình. Bà day qua, nhìn Quan Sơn Nguyệt, gương mặt đượm vẻ u buồn, bà lắc đầu, thở dài lẩm nhẩm:

- Tại sao con không là Minh Thiên Lý thật sự đi, tại sao con lại là Quan Sơn Nguyệt?

Bà hỏi như thế, chỉ có trời mới đáp được, Quan Sơn Nguyệt còn biết ăn nói làm sao?

Nếu chàng không là Quan Sơn Nguyệt, thì làm gì có việc nhận con, nhìn mẹ, làm gì có việc Lưu Áo Phu hận thù? Làm gì có tất cả những việc vừa rồi, xảy ra?

Mà cũng làm gì có việc chàng phải vượt nghìn dặm dài, tìm đến đây? Tuy nhiên, chàng cũng biết cái ý của bà!

Bà thở than tại sao con của Vạn Tân Nguyệt và người yêu của Trương Thanh, chẳng phải là hai người, mà lại tập trung vào mỗi một mình chàng! Chàng thông cảm nỗi niềm của mẹ, trái lại Bạch Thiết Hận hết sức hân hoan.

Lão cười hì hì, mặc cho phu nhân sa sầm giận mình, lão thốt oang oang:

- Phu nhân ơi! Phu nhân hằng nhớ nhung, mong đợi đứa con, lão phu chẳng quảng gian lao, tìm đến cho phu nhân, từ bao lâu nay, phu nhân vẫn sống với một đứa con, bây giờ đứa con ngỗ nghịch bỏ đi, liền có đứa khác thay vào, phu nhân có tổn thất chi đâu mà phải ưu tư sầu khổ? Huống chi, mất một đứa vô dụng, được một đứa hữu tài, như thế phu nhân có lợi chứ không thiệt hại ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân lau lệ, thở dài:

- Đà Ông không hiểu già đâu! Già, là một nữ nhân, là mẹ, có mẹ nào cầm lòng được khi mất một đứa con, cho dù nó là một đứa ngõ nghịch? Bởi nó là giọt máu mà già cưu mang suốt mấy tháng dài, già nuôi dưỡng qua bao nhiêu năm gian khổ, già giáo huấn nó với trọn vẹn thiết tha ... Không có cái gì thay thế trong lòng người mẹ khi tấm lòng đó trống vắng hình bóng một đứa con!

Bạch Thiết Hận trừng mắt:

- Nói như thế, là phu nhân không thừa nhận tiểu tử này!

Phu nhân hấp tấp khoát tay:

- Sai! Đà Ông không hiểu câu nói của già.

Đoạn, bà thở dài, tiếp:

- Đối với đứa con cách biệt từ ngày nó còn bé bỏng, già này luôn luôn tha thiết mong chờ ngày trùng phùng. Bây giờ mẹ con gặp lại nhau, đương nhiên già cao hứng lắm. Nhưng, cao hứng vì một đứa con, chẳng có nghĩa là phải bỏ một đứa con, sự cao hứng không thể là một cuộc đổi thay, bằng lòng với con mới, quên đi con cũ. Do đó, già không thể để mất Áo Phu, bởi dù nó có ra sao đi nữa, nó vẫn là giọt máu của già, do già cưu mang, già sanh hạ, già nuôi dưỡng, giáo huấn qua bao nhiêu năm dài. Nó là cốt nhục của già, nó là con của già, phàm trên đời từ cổ chí kim, chẳng có mẹ nào lại không thương con, dù là một đứa con bất hiếu! Hận nó thì có, ghét bỏ thì không! Nếu có trường hợp cha mẹ từ con, thì chẳng qua đó là một hình thức chứng minh sự phủ nhận hành vi của đứa con, bất bình tư cách đứa con, chứ trong thâm tâm, cha mẹ nào cũng tưởng nhớ đến con, dù nó hư hỏng cực độ!

Bạch Thiết Hận giật mình, đưa tay vuốt chòm râu đã đứt mất một phần, thốt:

- Phu nhân nói thế, lão phu tạm thời chấp nhận như thế, chứ thực ra, lão phu cũng chẳng hiểu làm sao cả. Bởi, lão phu là một con người đơn độc, cha mẹ không còn, suốt đời không lấy vợ, nên chẳng sanh con, thì cái sự ân tình cha mẹ đối với con và ngược lại, lão phu không thông cảm được! Bây giờ, chúng ta nên xem qua bức huyết thư của Lưu Dật Phu, xem lão ấy lưu lại lời gì?

Nguyệt Hoa Phu Nhân cúi đầu, mặc cho lệ thấm tuôn tràn, chân nặng như đeo đá, bà đứng nguyên tại chỗ, đôi mắt mơ màng vọng qua màn lệ, xuống chân núi xa xôi.

Lưu Áo Phu và Phi Tràng đã khuất dạng từ lâu.

Và bà đứng đó đã lâu lắm, mới đặt tay lên vai Quan Sơn Nguyệt, theo chàng trở lại đại sảnh.

Vuông lụa do Lưu Áo Phu quăng ra, còn nằm tại chỗ, trên nền. Vuông lụa ngả màu, vàng vàng, chứng tỏ nó được giữ gìn từ lâu lắm rồi, nó có cái số tuổi suýt soát với Lưu Áo Phu.

Họ đã vào đến đại sảnh, song chưa ai nghĩ đến việc nhặt nó lên xem, mặc dù Bạch Thiết Hận có nhắc đến nó.

Bạch Thiết Hận do dự một chút, gọi Quan Sơn Nguyệt:

- Hiền diệt nhặt lên, đọc cho biết ...

Quan Sơn Nguyệt nhìn qua Nguyệt Hoa Phu Nhân.

Phu nhân gật đầu, chàng bước tới, nhặt vuông lụa lên, trao qua phu nhân.

Nguyệt Hoa Phu Nhân lắc đầu:

- Mẹ không xem được đâu, con cứ đọc cho mọi người nghe.

Cầm Khiêu, Thị Thơ, Nhập Hoạch, Tư Kỳ chuẩn bị bước ra ngoài.

Nguyệt Hoa Phu Nhân khoát tay:

- Việc ngày xưa, các người đã biết rõ, có ở lại đây mà nghe, cũng chẳng quan hệ gì.

Năm người vâng một tiếng, rồi đứng lại, giữ sự nghiêm trang.

Quan Sơn Nguyệt từ từ đọc:

Ấ «Lưu bút cho Ấo Phu con!

Cha chết, cha mang theo một nỗi bất bình nặng nề, nếu cha cần nói rõ vì sao cha chết, thì cha phải nhắc lại sự việc xa xưa, mà nhắc đến việc xa xưa, là lòng cha thêm đau đớn, trong khi ngàn cái đau đớn đang dày vò cha, tất cả đều giục cha chết gấp!

Con muốn biết rõ sự thực? Con cứ hỏi Phi Tràng! Nó biết tận tường, nó trung thành với cha, nó sẽ nói hết cho con hiểu.

Đời cha, cha có ba điều hận.

Vạn Tân Nguyệt là đầu mối họa, mà Bạch Thiết Hận lại trợ giúp kẻ hung ác, loại trừ cha!

Song, cả hai dù sao, cũng là ngoại nhân, con ạ.

Ngoại nhân, họ có quyền chống đối lại cha, họ có quyền gỡ mọi thủ đoạn, để đoạt thắng lợi, họ vẫn là cừu nhân của cha, song họ có cái lý do trở thành cừu thù của cha, cho nên trong việc báo thù, con có thể giết họ, chỉ giết họ là đủ.

Cái điều mà cha không tiêu hóa nổi, cái điều mà dù chết ngàn kiếp, cha không quên được là mẹ con! Cha nói cái điều, chứ không nói cái người, là vì người dù sao cũng là mẹ con, người đáng hận nhưng cũng có thể dung tha. Còn như cái điều mà mẹ con đã làm, thì thật là không thể tha thứ được. Giả như, cha có thể giết được mẹ con, thì thật ra, cha không phải giết một người, mà chính là cha giết chết nguồn cội phát xuất ra cái điều đáng hận đó. Mẹ con là nguồn cội của cái điều đó, thì đúng là cái kiếp số của bà ta! Mĩa mai chưa con?

Cha lâm bệnh, nằm giường, mẹ con một lòng vì kẻ khác, thiết tha tưởng nhớ kẻ khác, khiến cha phải phần nộ, ôm bệnh đến ngày cuối cùng không phương chữa trị nổi!

Cha giận bà ta, song cha còn thương bà ta, nên không muốn con hạ thủ giết mẹ, bởi làm thế là con bội nghịch luân thường, trời sẽ tru, đất sẽ diệt. Cha bảo với con như thế này:

Mẹ con lấy Vạn Tân Nguyệt, sanh hạ một đứa con trai, hấn lớn hơn con hai tuổi. Bà ta nhớ thương đứa con đó lắm, bà ta cũng nhớ luôn người tình ấy lắm, vậy con hãy sát hại Vạn Tân Nguyệt, mang lão ta đến trước mặt bà, mổ bụng móc tim lão ta, chà đạp tim lão ta trước mặt bà, cho bà vĩnh viễn khổ đau và sống trong khổ đau đến ngày cuối đời.

Lúc cha dạo chơi miền hải ngoại, cha có thu nhặt được những pho bí kíp chỉ dẫn về quyền và kiếm, trở về nhà, cha không có thì giờ luyện tập, nên giấu kín một nơi, chỉ có mỗi một mình Phi Tràng biết được chỗ dấu mà thôi. Khi con được mười lăm tuổi, gân cốt cứng rồi, hãy tìm nơi vắng vẻ y theo những pho bí kíp đó mà tập luyện, trong mười năm, con sẽ thành công. Đến lúc đó, con hãy nghĩ đến việc báo thù. Nên nhớ là khi học nghiệp chưa xong, thì đừng nên vọng động. Bởi, Vạn Tân Nguyệt và Bạch Thiết Hận có bản lĩnh siêu phàm, con tuyệt đối phải ẩn nhẫn, ngược lại là con sẽ mất mạng với bọn đó đấy nhé! Con mất mạng, là thù cha không được báo, là cha sẽ ôm hận vĩnh viễn nơi tuyền đài! Nhớ nghe con!

Cái người gây thương thế cho cha, là một lão bà tướng mạo cực kỳ xấu xí, kiếm thuật rất cao, khi nào con học thành tài rồi, hãy tìm bà ấy, báo thù một nhát kiếm cho cha. Gặp bà ấy, con dùng Tam Dương Thần Công của Xích Hà Giáo, con khắc chế bà ta dễ dàng ...Ấ» Quan Sơn Nguyệt đọc xong, mọi người còn mơ màng, nghĩ ngợi xa xôi.

Mãi một lúc lâu, Nguyệt Hoa Phu Nhân buông nhẹ tiếng thở dài, thốt:

- Không ngờ Lưu Dật Phu căm hận sâu xa như thế! Trước khi chết, còn an bài cho con trai, làm những điều y không có thời gian làm!

Bạch Thiết Hận lộ vẻ ngạc nhiên, nói:

- Thảo nào mà vừa rồi tiểu tử chẳng chống trả nổi hai chiêu Ấ «Phá Ngọc Quyền PhápẤ» của lão phu! Thì ra, Lưu Dật Phu đã để lại cho hấn mấy pho bí kíp kỳ diệu! Lưu Dật Phu ước độ cho hấn một kỳ hạn mười năm, hấn bắt đầu tập luyện từ lúc lên mười lăm tuổi, nay hấn vừa đúng hai mươi bốn tuổi, thế là chỉ còn một năm nữa thôi, công phu của hấn sẽ thành tựu. Lúc đó, chỉ sợ lão phu không làm sao thủ thắng nổi, nếu hấn quyết tìm lão phu mà giải quyết chuyện ngày xưa!

Nguyệt Hoa Phu Nhân thờ người một lúc:

- Từ lúc nhỏ, hấn vẫn ở bên cạnh già, khi hấn được mười lăm tuổi, bỗng nhiên hấn yêu cầu ở riêng một mình, hấn lên đỉnh Chiết Quế Phong dựng nhà tại đó, già thấy hấn cũng đã lớn rồi, không tiện lưu hấn lại mãi mãi ở bên mình, nên không ngăn trở chi. Ngờ đâu, hấn tìm chỗ vắng vẻ, để luyện công!

Nhập Hoạch chen vào:

- Phải đó, phu nhân! Công tử cấm bọn tỳ nữ bén mảng đến đó, chỉ chấp thuận cho mỗi một mình Phi Tràng tới lui thôi! Cả hai ở tại đó, âm thầm luyện công.

Nguyệt Hoa Phu Nhân lắc đầu:

- Người nói sai! Chỉ một mình Áo Phu luyện tập, chứ Phi Tràng thì không!

Nhập Hoạch không tin:

- Không lẽ suốt mười năm dài, nàng ta bỏ dở vũ công, không hề luyện tập?

Nguyệt Hoa Phu Nhân thốt:

- Sau ngày từ hải ngoại trở về, Lưu Dật Phu tinh tiến lạ lùng, vũ công của y như đã đạt đến mực thập thành. Già có hoài nghi về điểm đó, song biết có hỏi, y cũng chẳng chịu nói thật cho người. Lưu Dật Phu chết rồi, già tìm cách dò thám nơi Phi Tràng, Phi Tràng cũng im lặng như Lưu Dật Phu. Nàng ấy cùng Lưu Dật Phu, rất thân cận nhau, mãi về sau này, già mới biết, họ giữ rất kín đáo sự thân mật đó suốt mấy năm qua ...

Nhập Hoạch trở mắt:

- Tại sao có sẵn những pho bí kíp vô giá như vậy, Phi Tràng lại không luyện?

Nguyệt Hoa Phu Nhân thở dài:

- Có gì đâu, chẳng qua nàng quá thông minh, nàng thừa hiểu nếu có tập luyện môn công kỳ lạ, hấn già sẽ khám phá ra ngay, nàng không tập luyện, cốt để bảo tồn trọn vẹn bí mật cho Áo Phu.

Nhập Hoạch cau mày:

- Phi Tràng là thị tỳ của phu nhân, thế tại sao nàng ngầm giúp Áo Phu, man trá cả phu nhân?

Nguyệt Hoa Phu Nhân cười khở:

- Trong bọn các người, Phi Tràng là người nhập môn trước hết! Trước khi Lưu Dật Phu chết, nàng ở cái lứa tuổi mười tám, mười chín, nàng là một cô nương, không còn nhỏ, nhưng chưa lớn lắm!

Nhập Hoạch giật mình:

- Phu nhân! Phu nhân muốn nói là Phi Tràng và Lưu ...

Nàng không dứt câu, song ai ai cũng hiểu nàng muốn nói gì ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân điểm một nụ cười:

- Phải! Nàng tư tình với Lưu Dật Phu! Lưu Dật Phu rất yêu nàng!

Nhập Hoạch phẫn nộ:

- Tại sao nàng làm như vậy được chứ? Sánh với phu nhân, nàng chỉ là một đóm lửa đem sánh với vầng trăng sáng ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân lại thở dài:

- Ái tình và nhan sắc là hai việc, Nhập Hoạch ạ! Lưu Dật Phu không tìm được ưu ái nơi già, tự nhiên y phải nhìn sang Phi Tràng, nếu Phi Tràng yêu y, thì ngược lại y cũng chẳng yêu gì nàng một cách chân chính! Chúng ta cứ chấp nhận, Phi Tràng có vẻ ưa nhìn đối với Lưu Dật Phu đi, chính cái ưa nhìn đó mà mê hoặc Lưu Dật Phu, chứ thật sự không hấn là Lưu Dật Phu yêu nàng tha thiết.

Nhập Hoạch hỏi:

- Phu nhân có biết việc đó chăng?

Nguyệt Hoa Phu Nhân gật đầu:

- Biết!

Nhập Hoạch Á«hửÁ» một tiếng:

- Thế tại sao phu nhân dung dưỡng ...

Phu nhân trầm buồn gương mặt:

- Già tuy là vợ Lưu Dật Phu, song lại là vợ không tròn tiết hạnh, thì già còn nói làm sao được đến sự đổi thay của lòng người? Luôn luôn, già có mặc cảm của con người tội lỗi, càng nhìn mặt Lưu Dật Phu, già càng hổ thẹn. Hơn nữa, biết được Vạn Tân Nguyệt rồi, già nhận ra không còn yêu Lưu Dật Phu như trước. Nếu có kẻ nào thay thế già, bên cạnh Lưu Dật Phu thì già càng mừng, cảm như được thoát nợ, già khỏi phải miễn cưỡng làm phận sự một người vợ trong vấn đề ân ái, già có lợi chứ! Cho nên, già không phản đối, trái lại còn ngầm ngầm khuyến khích họ yêu nhau, càng công khai càng tốt!

Nhập Hoạch gật đầu:

- Thảo nào mà Phi Tràng chẳng dành trọn tâm tình đối với công tử! Nàng nhìn công tử, như thấy người xưa ...

Mọi người lại im lặng.

Thời khắc trôi qua ... lâu lắm, Bạch Thiết Hận cất tiếng:

- Hiện tại, đừng ai nói gì nữa về những việc đã qua, bởi có nói nhiều đến đâu, cũng chẳng ích lợi chi! Lưu Áo Phu đã đi rồi, là cảm như hắt đi luôn, vĩnh viễn hắt không hề trở lại bên cạnh phu nhân đâu!

Nguyệt Hoa Phu Nhân gật đầu:

- Nếu không có mặt Trương Thanh tại đây, thì may ra hắt còn trở lại, thăm già ...

Bạch Thiết Hận hấp tấp hỏi:

- Trương Thanh là ai? Mà việc gì đây chứ?

Nguyệt Hoa Phu Nhân thở dài:

- Trương Thanh là một tiểu cô nương có dung nhan cực kỳ lộng lẫy, am tường y thuật, nàng cùng mẹ họ Bành một hôm bất thành linh đến vùng núi non này, lúc đó, bệnh tim của già tái phát, Trương Thanh trở tài, chữa trị cho già, phước cho chủ, mà cũng may cho thầy, già được lành bệnh. Nàng có nét na thơ ngây, ăn nói dịu dàng, Áo Phu si mê nàng cực độ. Già cũng rất mến nàng. Con thì mê, mẹ thì mến, đó là hai lý do khiến già cảm nàng ở lại núi. Già định sẽ thuyết phục nàng bằng lòng kết hôn với Áo Phu. Ngờ đâu, con tim nàng đã có chủ ...

Bạch Thiết Hận cười lớn:

- Lão Phu hiểu rồi! Nàng yêu Quan Sơn Nguyệt là cái chắc! Phải mà, nàng không yêu hiền đệ của lão phu làm sao được chứ! Nhân phẩm của hắt như vậy đó, bảo sao nàng chẳng chọn hắt chứ! Còn như tiểu súc sanh Lưu Áo Phu kia, thì có nghĩa gì bên cạnh Sơn Nguyệt? Có họa chẳng Trương Thanh mù cả đôi mắt mới yêu tiểu súc sanh được!

Nguyệt Hoa Phu Nhân lại thở dài:

- Lưu Áo Phu thì quá tha thiết với nàng, còn nàng thì luôn luôn mơ hoài đến Quan Sơn Nguyệt! Già chẳng còn biện pháp nào làm cho nàng xiêu lòng, đành nhờ mẹ họ Bành xuống núi tìm Quan Sơn Nguyệt ...

Bạch Thiết Hận cười lạnh:

- Phu nhân cho mẹ Bành đi tìm Quan Sơn Nguyệt, hắt là để giết hắt cho tuyệt tích luôn! Mục đích của phu nhân là thế?

Nguyệt Hoa Phu Nhân nín lặng, không thốt một tiếng nào.

Bạch Thiết Hận hỏi dồn:

- Sao phu nhân không đáp?

Nguyệt Hoa Phu Nhân cắn răng:

- Phải! Quả thật lúc đó, già có ý ấy! Chỉ vì già không nỡ để cho Ảo Phu thống khổ. Làm mẹ, ai cũng thế, không ai muốn cho con phải khổ cả! Có người mẹ nào lại chẳng muốn tạo hạnh phúc cho con chứ?

Chừng như Quan Sơn Nguyệt có phần nào hận về cái ý của Nguyệt Hoa Phu Nhân, dù cái ý đó thuộc về dĩ vãng. Chàng trầm giọng thốt:

- Thào nào mà các vị đó chẳng bảo con dẫu hấn lai lịch!

Nguyệt Hoa Phu Nhân đảo mắt nhìn sang Cẩm Khiêu, Tư Kỳ và Thị Thơ.

Cả ba cúi đầu, tránh ánh mắt của bà.

Quan Sơn Nguyệt cảm thấy hận lên nhiều hơn trước. Chàng tiếp luôn:

- Mẫu thân! Có lẽ con không nên phê bình mẫu thân, song mẫu thân hành động như vậy là không phải lắm! Phàm vấn đề tình cảm, chẳng phải miễn cưỡng mà nên chuyện, hơn thế, mẫu thân lại dùng đến một thủ đoạn bất chánh, nhân ưu thế mà toan lợi dụng ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân có ý thẹn:

- Mẹ làm sao biết được Quan Sơn Nguyệt chính là con của mẹ!

Quan Sơn Nguyệt buông luôn, lần này thì chàng để lộ liễu niềm căm hờn, không cần dè dặt, như đang đối thoại với một kẻ thù, chứ chẳng phải với một người sanh ra chàng:

- Không kể là mẹ có biết hay không biết, hành vi của mẹ rất dè hèn, giả như mẹ có giết được con đi nữa, giả như mẹ dùng quyền uy cưỡng ép sự kết hợp Lưu Ảo Phu và Trương Thanh, cái kết quả bao giờ cũng bi thảm, con dám chắc như vậy đó mẹ. Chính mẹ từng sống qua sự thử thách đó rồi, sao mẹ không rút kinh nghiệm của bản thân, mẹ lại toan tái diễn sự lầm lạc đó lên số phận của những người khác?

Nguyệt Hoa Phu Nhân biến sắc.

Bạch Thiết Hận thích chí bật cười ha hả. Cười một lúc, chưa đủ biểu hiện hứng thú, lão lại thốt:

- Cũng may! Lão phu đến đúng lúc! Chứ nếu không thì bao nhiêu việc đáng tiếc đã phải xảy ra rồi! Và thêm một lần nữa phu nhân ôm hận ngàn thu!

Nguyệt Hoa Phu Nhân còn nói gì được chứ?

Quan Sơn Nguyệt cảm thấy tức uất đến nghẹn ngào:

- Trương Thanh bây giờ ở đâu?

Nguyệt Hoa Phu Nhân đáp nhẹ:

- Tại biệt phủ! Con hãy đến đó gấp, để gặp nàng!

Quan Sơn Nguyệt Á«hửÁ» một tiếng:

- Biệt phủ?

Nguyệt Hoa Phu Nhân gật đầu:

- Lưu Ly Biệt Phủ.

Quan Sơn Nguyệt Á«hửÁ» tiếp một tiếng:

- Mà ở đâu?

Thị Thơ bước tới:

- Thuộc hạ xin dẫn đường, cho đại công tử đến đó!

Nguyệt Hoa Phu Nhân gật đầu.

Quan Sơn Nguyệt vòng tay hướng về Thị Thơ:

- Đa tạ đại ca ...

Thị Thơ đi trước, Quan Sơn Nguyệt theo sau, vào phía hậu đại sảnh, đến con đường núi nhỏ, đi hơn dặm còn xa xa, Quan Sơn Nguyệt đã thấy một tòa kiến trúc huy hoàng lồ lộ trên đỉnh non cao.

Tòa kiến trúc đó, huy hoàng vì sắc thái chứ chẳng do quy mô, bởi nó chỉ là một lầu các nhỏ, nó lại được dựng lên đơn độc hầu như chơ vơ giữa vùng mây trắng lững lờ.

Thị Thơ đưa tay chỉ:

- Tòa lầu các đó, là Lưu Ly Biệt Phủ đấy, công tử cứ lên một mình, thuộc hạ không tiện theo.

Giọng nói của Thị Thơ có vẻ khác thường, một giọng nói ẩn ước niềm phấn khởi song chừng như cũng có cái ỷ u buồn.

Quan Sơn Nguyệt nhìn thoáng qua y, thấy đôi mắt y long lanh, một vài hạt lệ vừa tan qua cái chớp của đôi mi, lệ biến thành một màn sương mờ che đôi mắt sáng. Quan Sơn Nguyệt kêu lên:

- Đại ca làm sao thế?

Thị Thơ đưa bàn tay gạt vội mấy hạt lệ cài mi, thấp giọng đáp:

- Không có chi! Thuộc hạ cao hứng vì công tử, vì Trương cô nương, công tử và Trương cô nương là một đôi trời sanh ra để kết hợp với nhau, không có một lý do nào mà không gặp nhau được, không một động lực nào chia rẽ nhau được!

Công cuộc hôm nay, do tẩu xảo mà thành, cũng do ý trời mà nên đó công tử ạ!

Thuộc hạ cao hứng vô cùng ...

Y vừa thốt, vừa rơi lệ, dù bàn tay y vết qua, lệ vẫn rơi, y vết hết hạt này, thì hạt khác lại trào ra, lệ trào mãi, lệ thấm âm thính, tiếng nói của y dần dần sệt sệt ...

Quan Sơn Nguyệt thay vì cảm động, trái lại chàng lấy làm lạ, giục:

- Đại ca hãy nói thật với tại hạ đi! Lúc ở dưới chân núi, đại ca đã biết tại hạ là Quan Sơn Nguyệt, nhưng lại không hiểu sự liên quan của tại hạ và Nguyệt Hoa Phu Nhân, tuy vậy đại ca vẫn tìm cách giúp đỡ tại hạ lên núi, đại ca còn mạo hiểm bịa một tên giả cho tại hạ, che dấu lai lịch của tại hạ. Như vậy là phải có một nguyên nhân đặc biệt chứ?

Thị Thơ gạt mình, trầm ngâm một chút, buông tiếng thở dài, đáp luôn:

- Nói cho công tử biết, cũng chẳng quan hệ gì. Cả Cẩm Khiêu, Tư Kỳ và Đạn Kiếm cũng có tình cảm với Trương cô nương, chứ nào chỉ riêng một thuộc hạ ...

Quan Sơn Nguyệt kinh ngạc:

- Các vị ...

Thị Thơ nhếch nụ cười khổ:

- Bọn thuộc hạ hết sức ngưỡng mộ tiên dung của Trương cô nương, chứ không hề có một ý tưởng xấu xa, vô lễ. Chỉ vì Trương cô nương dành cho công tử một chân tình sâu hơn biển, cao hơn núi, do đó bọn thuộc hạ quyết liều sống chết, giúp cho cả hai được hội ngộ với nhau. Trương cô nương hoài niệm công tử ngày đêm, đã đến đây rồi, công tử hãy gấp lên đó gặp người xưa, an ủi nhau cho thỏa niềm tương tư mơ vọng ...

Y cúi đầu chào, rồi quay mình, bước đi liền.

40. Cái Phút Trùng Phùng

Quan Sơn Nguyệt nhìn theo bóng Thị Thơ, lòng rộn lên vạn ý niềm, mạch cảm hoài lai láng đưa chàng vào man mác băng khuâng.

Những ngày xa xưa tiếp nối hiện lên trong tâm tư, tuy thời gian qua lâu, đã lâu lắm rồi, chàng xem như mới hôm qua, hôm kia thôi!

Cùng ân sư sống cuộc đời bình lặng tại sa mạc của miền Đại Qua Bích, công việc hằng ngày của chàng tiếp diễn đều đều, những công việc đó là chăn ngựa, luyện công, học võ, đọc sách ...

Rồi chàng đại diện sư phụ, dự đại hội quần hùng, cũng tại vùng sa mạc đó, lần thứ nhất, chàng cỡi con bạch đà, chàng cầm Minh Đà Linh, nhiệt huyết bốc bùng, hiếu thắng dâng cao, chí khí hùng anh sôi lên như núi lửa há miệng phun tràn.

Chàng trúng độc, chàng thọ thương, thiếu sống, thừa chết, may mắn thay lại gặp Trương Thanh, nàng sẵn sóc chàng, chàng cảm kích nàng, từ cảm kích đi đến mến yêu, chỉ là con đường gang tấc. Tuy nhiên, chàng chưa hề tỏ ý, mà nàng cũng chẳng biểu lộ gì, cả hai tình trong như đã, mặt ngoài còn e ...

Sau đó, chàng trúng độc lần thứ hai. Và cũng Trương Thanh chiêu liệu cho chàng. Và cả hai lại càng khăng khít hơn ...

Nhưng, một hình bóng mới chen vào cuộc sống của chàng, dù chàng không tiếp nhận.

Tại đại hội Long Hoa, chàng gặp Liễu Y Áo, dù ân sư là Độc Cô Minh và Lam Hương Đình Tiên Tử quyết tác hợp chàng với Liễu Y Áo, chàng vẫn khước từ, bởi tâm tư chàng đã dành trọn cho bóng hình nàng thiếu nữ có nhiều ân đối với chàng, mà cũng là người đã mang lại cho chàng mối tình đầu. Do đó, chàng bất chấp những bất ngờ chờ đợi trước đoạn đường, sẵn sàng đi theo Bành Cúc Nhân, để tái ngộ người xưa cũ.

Đến đây, chẳng phải là hoàn toàn vô sự, có thể bảo là chàng mạo hiểm phi thường.

Và, bây giờ, mọi việc tạm thời lắng dịu, đương nhiên chàng nôn nóng gặp mặt Trương Thanh.

Trước mặt chàng, cách độ vài mươi trượng, tòa tiểu các hiện rõ, Quan Sơn Nguyệt vừa phóng chân chạy đi, vừa gọi to:

- Trương Thanh! Thanh muội! Ngu huynh đây, ngu huynh đã đến rồi đây!

Quan đại ca của Thanh muội đến rồi đây!

Chàng định ninh là Trương Thanh sẽ chấp đôi cánh mà bay ra tiếp đón chàng. Nào ngờ, chàng gọi đến khàn giọng mà chẳng có tiếng đáp lại, cũng chẳng có bóng người chạy đến nghênh đón chàng. Chỉ có những tiếng dội vang lên, từ bốn phía vách núi vọng về, âm u, lơ lửng ...

Quan Sơn Nguyệt hết sức kỳ quái. Dừng mấy phút, chàng gọi tiếp:

- Trương Thanh! Thanh muội! Ngu huynh đến đây! Quan Sơn Nguyệt đây!

Vẫn như trước, chung quanh vắng lặng đến hãi hùng, ngoài những tiếng vang từ vách núi vọng, chẳng còn nghe thấy gì khác.

Chàng khẩn trương ra mặt, gấp bước tiến lên. Đến cửa tòa tiểu các, chàng không cần nhìn trước nhìn sau, xem tả xem hữu, cứ chạy vào.

Không một bóng người ở từng dưới.

Quan Sơn Nguyệt lên từng trên, đảo nhanh mắt quanh một vòng, thấy màn còn rủ xuống, ngọn đèn đốt sáng, nhưng vẫn không một bóng người!

Chàng sững sờ, đứng lại, cất tiếng gọi to:

- Thanh muội ở đâu?

Chàng vòng ra phía sau, đến một gian phòng nhỏ, thấy hai nàng tiểu tỳ, tuổi độ mười bốn, mười lăm, đang nằm trên nền nhà!

Một nàng bị chém vỡ sọ, máu còn rỉ chảy, nhưng hơi thở đã dứt từ lâu. Nàng kia dường tượng bị điểm huyết.

Quan Sơn Nguyệt kinh hãi, biết ngay là có biến cố vừa phát sanh tại đây, lập tức chàng nâng nàng tiểu tỷ chưa chết đó, khám nghiệm nàng một lúc, nhận ra nàng bị điểm huyết với một thủ pháp khá nặng.

Muốn biết sự gì đã xảy ra tại đây, thì trước hết phải giải cứu tiểu tỷ này. Giải cứu nàng, chàng phải cỡi y phục nàng ra, tìm đúng huyết đạo, y theo phương pháp, cấp cứu.

Quan Sơn Nguyệt mất mấy phút giây cứu chữa cho tiểu tỷ, dần dần nàng tỉnh lại.

Vừa mở mắt ra, trông thấy Quan Sơn Nguyệt, nàng thét lên khủng khiếp.

Quan Sơn Nguyệt dùng giọng hết sức dịu dàng, hỏi:

- Đừng sợ, tiểu cô nương! Tại hạ vừa cứu tiểu cô nương hồi tỉnh lại đó, chứ chẳng có ác ý gì đối với cô nương đâu! Hãy cho tại hạ biết, Trương cô nương đã đi đâu rồi?

Tiểu tỷ nhìn chàng, niềm sợ hãi vẫn còn vương nơi đôi mắt, nhưng nàng không nói gì cả.

Quan Sơn Nguyệt khẩn cấp cực độ, giục:

- Nói đi chứ, tiểu cô nương! Trương cô nương đi đâu rồi? Tiểu cô nương và vị cô nương kia, làm sao mà ra nông nổi như vậy?

Tiểu tỷ vẫn nín lặng.

Quan Sơn Nguyệt cứ tưởng là nàng chẳng biết chàng, nên không chịu nói, vội xưng tên:

- Tại hạ là Quan Sơn Nguyệt ...

Tiểu tỷ biến sắc, vụt đứng lên, đưa tay chỉ về khung cửa hậu hấp tấp thốt:

- Đại ca Quan Sơn Nguyệt đây sao? Đại ca Quan Sơn Nguyệt của tiểu thơ!

Tiểu thơ từng nhắc nhở đến tướng công ...

Quan Sơn Nguyệt chận lại:

- Mà Trương cô nương đi đâu rồi?

Tiểu tỷ nói:

- Tiểu thơ vừa bị Phi Tràng đánh đuổi, chạy ra ngã đó! Tôi là Tiểu Hồng, còn một chị nữa, tên là Tiểu Lục. Tiểu Lục bị dì Phi Tràng chém chết ...

Quan Sơn Nguyệt giật bắn mình, không còn lòng dạ nào đứng nghe tiểu tỷ nói thêm, lập tức phóng mình qua cửa sổ, chạy đi về hướng do Tiểu Hồng đã chỉ.

Tiểu Hồng đứng trên cửa sổ nhìn theo chàng, bỗng kêu lên:

- Rẽ qua bên tả, tướng công ơi!

Quan Sơn Nguyệt nghe gọi, dừng chân ngay. Nhưng chàng không tin, bởi trước mắt chàng chỉ có mỗi một con đường duy nhất, mà hai bên thì vách núi đứng sừng sững.

Tòa Lưu Ly biệt phủ này được kiến tạo ngay trên đỉnh cao, chỉ có con đường đó là lối lên xuống thôi.

Tiểu Hồng gọi tiếp:

- Không sai đâu, tướng công. Phi Tràng đuổi đến đó, tiểu thơ nhảy xuống hố, Phi Tràng cũng nhảy theo.

Quan Sơn Nguyệt bước đến cạnh gành đá, nhìn xuống, ước độ chiều sâu nhận ra từ trên xuống dưới, phỏng độ ba bốn mươi trượng.

Hố sâu quá, làm gì có người dám nhảy xuống đó, nếu không là tự tử?

Chàng càng không tin hơn, Tiểu Hồng lại gọi:

- Quan tướng công ơi! Tôi không lừa tướng công đâu! Sự thật là Phi Tràng xách kiếm đến, bức tiểu thư phải theo, tiểu thư thoát đầu không chịu đi, sau bị uy hiếp, nên phải chạy đến đó. Tiểu Lục có ra ngăn cản Phi Tràng, bị Phi Tràng chém vỡ sọ, còn tôi cũng bị điểm huyết luôn.

Quan Sơn Nguyệt Á «hừ Á» một tiếng:

- Cô nương bị điểm huyết, ngã bất tỉnh, thì làm sao trông thấy tiểu thư chạy về ngõ này và nhảy xuống hố chứ?

Tiểu Hồng giậm chân:

- Tôi bị điểm huyết, song không hôn mê, tai vẫn nghe, mắt vẫn thấy như thường. Tiểu thư nhảy qua cửa sổ ra ngoài, Phi Tràng cấp tốc theo sau, tôi còn nghe Phi Tràng thốt:

Á «Dù ngươi nhảy xuống hố, ta cũng quyết nhảy theo ngươi, đừng tưởng xuống hố mà thoát khỏi tay ta! Á» Đến lúc đó, tôi khiếp quá chừng, mới bất tỉnh luôn ...

Quan Sơn Nguyệt nhận ra, nàng có vẻ thành thật, liền hỏi:

- Bên dưới hố là đâu?

Tiểu Hồng đáp:

- Bên dưới là một khu rừng, qua khỏi khu rừng có một ngọn suối, ăn thông đến vùng ngoài núi ...

Quan Sơn Nguyệt không còn thì giờ hỏi thêm gì nữa, nhún chân tung bỗng người lên, uốn cầu vồng, lao xuống hố sâu. Lần thứ nhất, chàng lao mình xuống hố sâu như vậy, dù sao thì chàng cũng rợn người, song nghĩ Trương Thanh đang gặp cảnh nguy, chàng còn cố chi đến thân mình nữa chứ?

Nơi chàng đáp xuống, là một mô đá nhô lên, cao hơn khoảng chung quanh và bên dưới mô đá đó là một sơn cốc.

Lạ lùng thay, chân chàng vừa chạm trúng mô đá, thì mô đá tụt xuống, như là một vật lỏng chân, bị sức nặng của chàng ấn mạnh, lún nhanh vào lòng đất.

Dĩ nhiên, Quan Sơn Nguyệt không hề tưởng là có sự kiện như vậy. Và tự nhiên, chàng không thể có một phản ứng kịp thời.

Cả người lẫn đá rơi xuống một dòng suối, mà suối lại sâu cực độ, chừng như không đáy, nước chảy gấp. Người và đá rơi xuống, nước bắn lên thành hoa, nước chảy đi, mặt suối bình lặng lại như cũ.

Đá, dĩ nhiên chìm luôn, còn người cũng chưa nhô lên.

Tiểu Hồng đã rời Lưu Ly Biệt Phủ, ra đến bên cạnh gành đá, nó chưa kịp nhìn xuống bên dưới, xem sự thể ra sao, đột nhiên Phi Tràng xuất hiện bên cạnh nó, nàng nhìn xuống, thấy Quan Sơn Nguyệt chìm trong dòng suối, khẽ đập tay lên đầu vai Tiểu Hồng, thốt:

- Khá lắm, Tiểu Hồng! Ngươi làm xem được quá chừng! Bây giờ thì chúng ta ly khai nơi này gấp!

Cả hai đến bên cạnh một tảng đá gần đó, bế Trương Thanh lên.

Trương Thanh hôn mê trầm trầm, để mặc cho Phi Tràng rút dây lưng, ràng rịt chắc chắn rồi, phóng chân chạy theo con đường mà trước đó, Quan Sơn Nguyệt định chạy đi, nếu Tiểu Hồng không ngăn cản.

— oo — Tại Quảng Hàn Cung, người nào cũng lộ vẻ trầm trọng nơi gương mặt. Họ ngồi như thế mãi chẳng biết được bao lâu rồi, từ cái phút Quan Sơn Nguyệt rơi xuống suối.

Bạch Thiết Hận cuối cùng, không đành được cơn uất hận, gằn từng tiếng:

- Sự tình như thế đó mà phu nhân vẫn còn bênh vực, chớ che tiểu súc sanh được à? Lão phu nghĩ là hán sẽ âm mưu với Phi Tràng, định làm một cái gì phi thường đó nhé! Rồi phu nhân sẽ tiếp đón hậu quả!

Nguyệt Hoa Phu Nhân cau mày:

- Có thể nào Quan Sơn Nguyệt âm thầm đưa Trương Thanh ly khai nơi này chẳng?

Bạch Thiết Hận cười lạnh:

- Phu nhân lấy cái tâm tư khổ mà đo cái tâm của người để khi người! Quan Sơn Nguyệt đã biết mình là con của phu nhân rồi, thì hắn cũng biết luôn là chẳng có gì trở ngại cho hắn cùng sum họp với Trương Thanh, biết như vậy, hắn mang Trương Thanh đi đâu làm chi nữa chứ? Vả lại, dù đi hay ở, hắn cần gì phải giết người?

Cầm Khiêu cau mày, chen vào:

- Thuộc hạ tin chắc là chẳng hề có việc mang người trốn đi. Lễ thứ nhất, công tử không cần phải làm như vậy, lễ thứ hai, là Tiểu Hồng cũng mất tích, chính điều đó khó hiểu hơn hết. Tiểu Hồng và Tiểu Lục, là hai tỷ nữ của phu nhân, phu nhân sai phái đến Lưu Ly Biệt Phủ hầu hạ Trương cô nương, theo sự hiểu biết của thuộc hạ thì cả hai nàng chẳng hòa hiệp gì với nhau cho lắm. Bây giờ, Tiểu Lục chết, Tiểu Hồng mất dạng, như thế là có mưu mô gì đó, có mưu mô cướp Trương cô nương mang đi ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân hấp tấp hỏi:

- Còn Quan Sơn Nguyệt?

Cầm Khiêu trầm gương mặt, thở dài:

- Có hai giải thích về trường hợp Quan công tử. Hoặc, công tử phát hiện ra Trương cô nương thất tung, suy đoán qua tình hình, biết là có biến cố, nên lập tức truy tầm. Còn ... giải thích thứ hai thì ... thuộc hạ không dám nói rõ ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân giục:

- Nói đi, cứ nói! Trong trường hợp này mà người còn gìn giữ đắn đo nữa sao chứ?

Cầm Khiêu lại thở dài:

- Quan công tử có thể bị mưu hại!

Nguyệt Hoa Phu Nhân hét:

- Nói nhảm! Nếu hắn chết, hắn phải còn cái xác của hắn chứ ...

Cầm Khiêu tiếp tục thở dài lượt nữa:

- Dưới đỉnh Lưu Ly Phong, có dòng suối sâu rộng, xuyên qua rừng trúc, nước chảy xiết, mà hòn đá nổi giữa suối mất luôn! Thuộc hạ thấy rằng, giải thích thứ hai gần sự thật hơn ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân trầm gương mặt, nín lặng.

Bạch Thiết Hận kêu lên:

- Nếu đúng là Quan Sơn Nguyệt bị ám toán, thì lão phu nhất định không tha thứ cho tiểu súc sanh!

Nguyệt Hoa Phu Nhân bối rối:

- Đà Ông! Chưa có gì rõ rệt mà ...

Bạch Thiết Hận cầm hờn chặn lại:

- Cả hai, cùng là con của phu nhân, đúng ra thì lão phu không cần quan tâm đến sự việc của chúng làm gì. Nhưng, Quan Sơn Nguyệt là giọt máu của vị cố hữu, lão phu đâu có thể để cho bất cứ ai muốn khinh thường hắn thì khinh?

Dù hắn chết, cái chết của hắn cũng phải minh bạch ...

Lão thốt xong, đứng lên liền.

Nguyệt Hoa Phu Nhân hấp tấp kêu lên:

- Đà Ông đi đâu đó?

Bạch Thiết Hận nói:

- Lão phu ngay từ bây giờ, đi tìm tiểu súc sanh, nếu Quan Sơn Nguyệt chẳng việc gì, thì lão phu sẽ dung tha hần, ngược lại thì hần phải chết với lão phu.

Lúc đó, phu nhân dừng trách lão phu sao nỡ hạ thủ đoạn tàn độc! Lưu Áo Phu cũng là con, Quan Sơn Nguyệt cũng là con, song một gã thì do phu nhân nuôi dưỡng từ nhỏ đến lớn, sống quanh quẩn bên phu nhân qua nhiều năm tháng, còn một người thì mẫu tử vừa trùng phùng, phu nhân đã bỏ hần bơ vơ nơi quê người xứ lạ. Cũng đồng con nhưng một lại hưởng trọn ân tình mẫu tử, một thì bị phó mặc cho dòng đời cuốn, như thế đủ chứng tỏ sự thân sơ, hậu bạc. Bình sanh lão phu chỉ có mỗi một điệt nhi, tự nhiên lão phu phải chiếu cố đến Quan Sơn Nguyệt.

Dù phu nhân có ý nghĩ như thế nào, lão phu không thể cải biến chủ ý của lão phu.

Lão phu phải làm sao cho xứng đáng với cái tình thâm trọng của người cố hữu nơi tuổi vàng, y luôn luôn nhìn về lão phu, chờ thấy một chứng cứ của sự tương tri!

Thốt xong, lão bước đi liền.

Nguyệt Hoa Phu Nhân không ngăn chặn, mà cũng chẳng nói gì thêm nữa.

Mãi đến khi Bạch Thiết Hận khuất dạng rồi, bà mới buột miệng than:

- Hoàng thiên! Hoàng thiên! Tại sao lại an bài cho già một số kiếp quá chua cay như thế này? Tại sao lại dành cho già quá nhiều ngang trái? Áo Phu ơi!

Con hành động như thế, con có biết là đã làm cho mẹ thương tâm cùng cực chẳng?

Bà khóc! Bà khóc nhẹ nhàng, nhưng cái tâm của bà nát như không còn một mảnh nhỏ.

Lâu lắm, bà mới lau lệ, gọi bọn thị giả:

- Cầm khiêu! Tư Kỳ! Hai người theo dòng con suối của khu rừng trúc, tìm xem có chi khả nghi chẳng. Giả như Quan Sơn Nguyệt bị hãm hại, thì ít nhất cái xác của hần cũng còn đó. Chữ Trà lưu lại đây bảo vệ Quảng Hàn Cung, còn Thị Thơ và Nhập Hoạch thì đi theo ta.

Chữ Trà kinh hãi:

- Phu nhân định ly khai ngọn núi này?

Nguyệt Hoa Phu Nhân gật đầu:

- Ta phải xuất ngoại, bởi làm sao ta ngồi yên một chỗ khi những sự việc quan trọng như vậy đã xảy ra? Ta phải tìm cho được Lưu Áo Phu trước khi Bạch Đà Tử gặp hần. Ta sẽ hỏi hần rõ ràng, nếu quả thật chính hần đã làm cái việc đó, thì ta chẳng để cho Bạch Đà Tử giết hần đâu!

Cầm Khiêu biến sắc:

- Phu nhân muốn ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân trầm giọng:

- Các người yên trí, ta sẽ tự tay giết hần! Khi nào ta che chở cho hần được nữa, khi lương tri của hần đã táng tận hoàn toàn?

Những thị giả nghe phu nhân nói thế, đều sững sờ. Nhưng tất cả đều thấy nhẹ người, bất quá, họ không ngờ chính phu nhân lại có thể nói được câu đó. Bởi ai cũng căm hận Lưu Áo Phu, ai ai cũng muốn giết chết hần. Hần là con người nguy hiểm, vô tình nhất trước con mắt của họ. Hần là cây đinh trong con mắt của họ từ lâu, và mãi đến hôm nay, niềm phẫn hận đó đã được đưa lên cao độ qua những gì Lưu Áo Phu vừa làm.

Tuy nhiên, dù sao thì họ cũng là người ngoài, họ chẳng có liên quan mật thiết với hần, họ có thể thù hận hần, đến sát hại hần được. Chứ còn phu nhân, là mẫu thân hần, mẫu thân lại có thái độ quyết liệt với một đứa con như vậy, nghĩ ra cũng là một điều thương tâm! Cho nên, hận Lưu Áo Phu, họ vẫn hận như thường, mà thương hại phu nhân thì đương nhiên họ cũng thương hại quá chừng.

Trong phút giây thông cảm sự khó khăn của Nguyệt Hoa Phu Nhân, họ sững sờ, chẳng một ai dám nói tiếng nào, hoặc tán đồng, hoặc ngăn chặn, hoặc an ủi bà.

Lâu lắm, Cầm Khiêu mới cất tiếng:

- Bây giờ, thuộc hạ xin đi thi hành công tác do phu nhân vừa giao phó.

Quan công tử là người lành, hân trời cao phù hộ, thiết tưởng chẳng đến nỗi nào ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân gật đầu:

- Ta hy vọng được như lời người nói! Nếu hân thoát chết thì thôi, bằng chẳng may hân vẫn sống, các người hãy mang thi hài của hân, lên đỉnh núi an táng.

Bất cứ kết quả phần việc của các người như thế nào, các người cứ xuôi về Nam, tìm ta, báo cáo cho ta biết sự tình. Ta độ Lưu Áo Phu sẽ đi về miền Điền Nam Nhĩ Hải chứ không đi nơi nào khác. Bởi, nơi đó là sanh quán của phụ thân hân.

Cầm Khiêu gật đầu.

Rồi mọi người cùng phân công phần việc ai nấy lo!

— oo — Trên con đường về Nam, gần địa phận Điền Trấn, có ba bóng người, tuy là ba người chứ không đơn độc, song họ tịch mịch lắm sao.

Họ vượt lộ trình, nhưng họ chẳng khác nào những kẻ lạc loài, lạc mạc đến thê lương, họ có ba người, song ngựa thì đến bốn con.

Nguyệt Hoa Phu Nhân Lê Thu Cúc ngồi trên lưng con ngựa đen, dẫn đầu.

Nhập Hoạch cỡi con ngựa màu yên chi, đi giữa. Thị Thơ ngồi ngựa cũng màu đen, đi sau. Cuối cùng, là con Minh Đà của Quan Sơn Nguyệt, chứ chẳng phải là một con ngựa, trên lưng Minh Đà, có cây Độc Cước Đồng Nhân.

Minh Đà, Đồng Nhân là tín hiệu của Minh Đà Lĩnh Chủ. Đà và vật còn đây, mà người đi đâu? Cho nên dọc đường, khách giang hồ gặp cảnh đó, không khỏi thắc mắc, và nghi vấn phát sanh trong tâm tư mọi người. Ngoài ra, khách giang hồ còn chú ý đến đoàn người dẫn dắt Minh Đà vượt lộ trình dài hầu như vô định.

Chẳng ai hiểu lai lịch của đoàn người đó.

Bởi phu nhân ngày nay là con người mới lạ đối với hào kiệt vũ lâm, sau mấy mươi năm vắng bóng trên giang hồ.

Bà ngồi ngựa quý, hông đeo kiếm, y phục huy hoàng, tuy tuổi về chiều mà phong độ vẫn chưa tàn phai.

Thị Thơ và Nhập Hoạch cũng có phong thái siêu trần, họ là những phần tử được ưu đãi nhất trong thế nhân.

Một đoàn người như thế, vừa có vẻ hiên ngang, vừa phiêu nhiên thoát tục, ai trông vào mà chẳng hâm mộ! Song, hâm mộ là một việc, hiếu kỳ lại là một việc khác, huống chi, đoàn người đó lại có dẫn con Minh Đà theo.

Nói đến Minh Đà, là nói đến một bộ phận của sinh hoạt vũ lâm, bởi ngày nay ai ai cũng nghe danh Quan Sơn Nguyệt.

Đoàn người này có liên quan gì đến Minh Đà Lĩnh Chủ? Mà Minh Đà Lĩnh Chủ xuất hiện là trong vũ lâm phải có một cục diện xoay chiều.

Giờ đây, thú và vật dụng còn đó, mà người lại đi đâu?

Đoàn người này, xem thì ung dung, phiêu dật, song tại sao họ lại lạc mạc thê lương như thế?

Người ta lấy làm lạ, người ta bàn tán, suy luận đủ điều, nhưng làm gì có người biết được họ xuất phát từ Quảng Hàn Cung tại Đại Ba Sơn?

May ra, chỉ có mỗi một mình Bành Cúc Nhân là hiểu được mà thôi.

Hiện tại, họ đã ly khai Đại Ba Sơn được mười lăm hôm rồi, và họ sắp sửa vào đất Điền.

Sở dĩ họ lạc mạc thê lương, mất hẳn niềm phấn khởi, bởi gần đến đất Điền, họ cảm thấy tình hình không thuận lợi như họ dự đoán lúc khởi hành.

Họ vừa qua huyện Nghi Tân, thì phía sau họ, có một đoàn người khác, theo dõi. Song, họ không tỏ lộ một hành động nào, cứ để cho đoàn người đó âm thầm theo sau.

Họ vượt Bạch Thủy, qua Oai Ninh, đến Tuyên Oai, trên con đường lớn đã nhiều lượt rồi, có một vài người mấy lượt vượt qua mặt họ, nhưng vượt rồi lại đi luôn, chứ không hỏi han gì, không nhìn họ. Dĩ nhiên, những người đó đều ngồi ngựa, và phần đông thuộc hạng cao niên. Cũng có những tiểu tử vào lứa tuổi mười ba, mười bốn.

Trong con mắt của Nguyệt Hoa Phu Nhân, những người đó dù già dù trẻ, đều có vũ công rất cao, kiên luôn cả nội ngoại công phu. Nguyệt Hoa Phu Nhân luôn luôn đề cao cảnh giác, bởi bà biết ngay họ đã chuyển sang giai đoạn hành động rồi đó. Bất quá bà chưa biết họ sẽ hành động như thế nào, nhưng chắc chắn là bất lợi cho bà.

Từ âm thầm theo dõi, họ đã bắt đầu dàn mặt, thì từ sự dàn mặt đến hành động, hẳn không xa lắm.

Lần sau hết, trong số các người vượt ngựa qua mặt phu nhân, có một trung niên phụ nhân.

Thấy người đó rồi, phu nhân giật mình, gọi Nhập Hoạch và Thị Thơ, thốt:

- Ta tin chắc, có sự phiền phức chờ đợi chúng ta ở phía trước!

Nhập Hoạch hấp tấp hỏi:

- Làm sao phu nhân biết được?

Nguyệt Hoa Phu Nhân Ầ «hừẦ» nhẹ:

- Hôm nay, có rất nhiều người vượt qua mặt chúng ta. Những người đó chẳng phải là bọn tầm thường, họ lại đặc biệt chú ý đến ta, dù sự chú ý không lộ liễu lắm. Như vậy là bọn họ quan tâm đến bọn mình rồi đó. Vừa rồi một phụ nhân lại qua mặt chúng ta, mà người này có vẻ cao minh hơn bọn kia nhiều. Cứ theo sự suy đoán của ta thì tất cả đều thuộc một tổ chức nào đó, mà phụ nhân kia là vị chỉ huy tối thượng. Nhất định họ đang chờ chúng ta ở một địa điểm phía trước!

Nhập Hoạch lấy làm lạ:

- Hơn hai mươi năm qua, chúng ta có bôn tẩu trên giang hồ đâu, thì làm gì có cừu, có oán, mà có kẻ đón chặn chúng ta, gây sự?

Nguyệt Hoa Phu Nhân cười lạnh:

- Cần gì phải có lý do rõ rệt mới sanh sự được? Người trên giang hồ, có lối hành động gần như hồ đồ, và họ có ngàn lẻ một lý do gây khó khăn cho bất cứ ai, nếu họ muốn, dĩ nhiên những lý do được tạo dựng trắng trợn, rồi nhân tranh biện mà thành xô xát! Người đừng quên khi người ta có ý, thì dù muốn dù không, người cũng phải rơi vào tròng, trừ ra người không làm con người nữa, và người sẵn sàng thọ nhục để cầu an. Vì dĩ ta biết như vậy, cho nên trong hai mươi năm qua, ta thoái xuất giang hồ, ta chỉ sợ câu dẫn những điều ngoài ý muốn.

Bà thối dãi tiếp:

- Thế mà ta vẫn không tránh thoát! Và giờ đây, ta sắp sửa đón nhận cái vô lý của sinh hoạt giang hồ đó!

Phía trước, là một rừng táo, trước rừng táo, có một khoảng đất rộng, trống trải. Nơi đó, có mấy con ngựa, cương cột vào cội cây. Trên khoảng đất, có rất nhiều người đang quy tụ.

Từ xa xa, Nguyệt Hoa Phu Nhân đã trông thấy rõ những người đó, gồm cả già lẫn trẻ, cũng có mặt luôn phụ nhân sau cùng vượt qua mặt bọn Nguyệt Hoa Phu Nhân. Phụ nhân đó đang ngồi tại trung ương, những người kia bao bọc bên ngoài.

Đám người đó vừa thấy bọn Nguyệt Hoa Phu Nhân xuất hiện, lập tức đứng lên, tản ra, chùng như định ngăn chặn đường.

Nguyệt Hoa Phu Nhân bảo Nhập Hoạch và Thị Thơ:

- Ta nói có sai đâu!

Vốn tính háo sữ, Nhập Hoạch cho ngựa vọt lên, qua mặt Nguyệt Hoa Phu Nhân, tự nguyện làm cái việc xung phong, đồng thời kêu lên sang sảng:

- Tránh ra! Tránh! Đừng có chặn đường người ta như vậy!

Nàng cứ rong ngựa thẳng vào đám người đó, họ có tránh hay không, mặc họ, chứ nàng thì nhất định không tránh rồi. Bởi, từ cổ chí kim, chẳng có luật lệ nào cho phép nhiều người nhóm họp ngay giữa đường bao giờ, trừ khi những kẻ đó cố ý.

Ngựa của Nhập Hoạch đến rất gần đám người.

Bỗng một bé gái nhanh nhẹn lướt tới, nắm giây hàm ngựa của Nhập Hoạch, cao giọng bảo nàng:

- Nhảy xuống mau! Bọn ta có việc cần hỏi người!

Ngựa thuộc loài quý, lúc chạy nhanh, hẫ cái đà chạy phải mạnh, bé gái nắm giây hàm nó, giữ lại, đứng liền. Đúng như thế, hẫ phải khó khăn cho nó lắm, cũng may là bé gái giữ chặt, nếu không thì nó phải ngã hoặc con ngựa sẽ lộn mình, cất cao hai chân sau lên ...

Trong trường hợp đó, Nhập Hoạch có thể bị hất tung lên không, nếu nàng không có phản ứng kịp thời.

Nhưng, cũng may luôn cho nàng, là con bé đưa tay kia nắm luôn nàng lôi xuống đường, nhờ thế mà nàng khỏi bị ngựa hất.

Nhập Hoạch nổi giận, vung roi ngựa quất vào đầu con bé. Nó lập tức hụp, chui qua cổ ngựa, sang bên kia.

Chính con ngựa lãnh ngọn roi đó nơi cổ, Nhập Hoạch quất mạnh ngọn roi đó làm tét một đường da nơi cổ ngựa, máu chảy ròng ròng.

Con bé sang bên kia ngựa, quay mình lại, trông thấy máu ngựa chảy ra, nó lại bước đến gần con thú, đưa tay chặt vào chỗ thọ thương của thú, thú lập tức nhún bốn chân, rồi ngã xuống. Con bé cười hì hì, thốt:

- Ngựa của người là thứ ngựa chúng, cỡi nó mà đi đường xa, không tốt đâu.

Bỏ đi, hãy tìm con khác mà dùng.

Tự nhiên, Nhập Hoạch phải hiểu là sắp có sự phiền phức cho bọn nàng rồi và con bé này xuất thủ chế ngự ngựa của nàng, bất quá là một cuộc mở màn cho biến cố nào đó. Con bé là người trong nhóm kia, nó hành động như vậy, mà chẳng một ai can thiệp ngăn chặn nó, đã thế, cũng chẳng ai tránh đường. Thì ra là họ cố ý gây sự thật rồi.

Nguyệt Hoa Phu Nhân và Thị Thơ từ phía hậu tiến lên, còn trong khoảng cách vừa tầm, cùng dừng ngựa lại, song cũng như đám người kia, cả hai không biểu hiện một thái độ nào, mừng tượng sự tình vừa xảy ra chẳng mấy mai liên quan đến họ và Nhập Hoạch là con người hoàn toàn xa lạ đối với họ.

Qua thái độ của Nguyệt Hoa Phu Nhân, Nhập Hoạch biết là bà không cấm chỉ nàng gây sự, do đó, nàng phấn động oai khí, hăm hăm gương mặt, bước tới, không nói năng một tiếng nào, rút thanh trường kiếm dưới yên ngựa cầm tay, quát mắt nhìn con bé, quát:

- Tiểu quỷ, tại sao ngươi sát hại ngựa của ta?

Con bé cười hì hì:

- Ta đã nói rồi mà, con ngựa của người không có giá trị, nó là con ngựa chúng, người không thấy sao? Người điều khiển nó, nó bất tuân, chạy loạn, suýt đạp bừa vào bọn ta, cũng may mà ta có học qua cách thức chế phục ngựa, ta ngăn chặn nó kịp thời đấy. Ta giết nó là để cứu bao nhiêu người khỏi bị nó giẫm đạp. Người còn dùng nó nữa là mang họa đấy nhé! Ta giết nó để tránh cho người cái họa trong tương lai, người phải

biết ơn ta chứ, sao lại còn trách cứ ta là nghĩa gì? Nếu người hẹp hòi, ta sẽ tìm con ngựa khác, đền bù cho người.

Nhập Hoạch nổi giận:

- Được! Được! Thế thì người đền đi! Người phải biết nó trị giá bao nhiêu đấy, đền ngựa thì ít nhất cũng ngang giá trị, đền tiền thì đương nhiên phải có khoảng thiệt hại tinh thần cho ta!

Con bé đảo mắt quan sát ngựa yên chi của Nhập Hoạch, lại cười hì hì:

- Người mua con ngựa này dùng thay thế cước lực, thì đúng là hồ đồ quá, thứ này chỉ được đưa vào lò sát sanh, cho bọn đồ tể ban da, xẻ thịt, bán ra thiên hạ dùng, cứ năm phân tiền một cân thịt, nó không ồm lồm, có thể bán thịt được vài lượng bạc ...

Nhập Hoạch hét to:

- Vài lượng bạc? Người đánh giá nó bằng một con gà phải không? Cho người biết, ta mua nó với số tiền đúng một ngàn lượng đấy!

Con bé cười vang:

- Nói khoác quá đi thôi, dù cho nhập người lại với ngựa, người và ngựa cũng chưa trị giá được một ngàn lượng, huống hồ chỉ một con ngựa suông!

Nhập Hoạch đang tìm cơ để phát tác, thì con bé khinh miệt nàng như vậy, đúng là nó cho nàng một cái cơ rồi. Nàng chụp ngay cái cơ đó, vung kiếm dứ dứ trên đầu con bé, quát:

- Tiểu quỷ! Người dám ăn nói như thế với ta à?

Con bé rút thấp cổ, tránh xa xa lưỡi kiếm, nó làm như quá sợ, nó lùi lại, kêu lên:

- Oái cha cha! Cướp! Kẻ cướp đây rồi! Cướp bà chứ chẳng phải cướp ông.

Cướp cái gì! Người định giết người sao chứ?

Thực ra, nó rút cổ, nó lùi, nó làm đúng theo một cái thế võ cực kỳ ảo diệu, dĩ nhiên nó tránh nhất kiếm của Nhập Hoạch rất dễ dàng.

Nhập Hoạch cười lạnh, vung tay lướt nữa, kiếm quang chớp lên, lần này thì con bé không tránh, bởi kiếm quang của Nhập Hoạch bao phủ quanh mình nó, nó muốn lùi cũng không lùi được. Nhập Hoạch gần giong:

- Đừng lừa đảo, người phải đền cho ta ngàn lượng, không có ngàn lượng thì nạp mạng thay tiền.

Con bé nhảy qua tả, trở sang hữu, chơi qua lại mà vẫn không thoát khỏi vầng kiếm quang, bắt buộc nói phải dừng chân, rồi như liều, nó lướt vào gần Nhập Hoạch, bất chấp những mũi kiếm tua tủa chĩa về phía nó. Nó rút lên:

- Giết ta đi! Giết ta mà trừ ngàn lượng bạc! Ta đem sanh mạng của ta đền cho người đó!

Thực ra, Nhập Hoạch đâu có muốn gây tổn thương cho nó? Cho nên, nàng thu kiếm về.

Ngờ đâu, con bé lợi dụng cơ hội nàng thu kiếm, vọt tới luôn, đồng thời hét lên:

- Nữ cường đạo! Nữ tặc! Người tùy tiện vung kiếm uy hiếp người, thì người có ác ý rõ rệt đó!

Thu kiếm về, Nhập Hoạch sơ ý, không đề phòng, bởi nàng chỉ tưởng là con bé liều mạng khi biết không thoát chết, nhưng nó không lùi, trái lại tiến tới luôn, thành ra, nó xuất thủ thành linh, nàng lãnh đúng một quyền nơi hông, quyền lực của nó khá mạnh, tuy không làm cho nàng đau đớn lắm, cũng đủ bức nàng lùi lại mấy bước.

Nàng sôi giận, vung kiếm chém loạn, tuy là chém loạn chứ nàng cũng bao gồm đủ ba bộ phận thượng trung hạ của con bé.

Chiêu thức của Nhập Hoạch đưa ra, vừa nhanh vừa độc, con bé mừng tượng không tưởng là đối tượng lợi hại như thế, nên nó hấp tấp ngã ngựa về phía hậu, lăn mình mấy vòng, mới thoát khỏi áp lực của kiếm pháp đối phương.

Nhập Hoạch toan đuổi theo, con bé lần luôn đến cạnh một nữ nhân tác trung niên, rồi rít kêu lên:

- Tiên tử ơi! Tiên tử cho phép tỳ nữ xuất thủ nhé!

Nữ nhân trung niên gật đầu:

- Linh Cô, cứ tự tiện. Nên nhớ là đối phương có kiếm pháp tân kỳ, người phải cẩn thận đấy nhé!

Con bé Ân «vâng» một tiếng, trở lại chỗ nó ngồi trước đó, rút đôi đoản kiếm cầm tay.

Ánh thép chớp lên, một thứ ánh sáng xanh của những thanh kiếm báu, nhìn qua ai ai cũng hiểu đoản kiếm sắc bén lạ thường. Đôi kiếm dài độ hai thước, so với những đoản kiếm thường xuất hiện trên giang hồ, thì ngắn hơn độ thước.

Cầm đôi đoản kiếm, nó bước tới, đối diện với Nhập Hoạch, nó vươn đôi kiếm ra, chỉ thẳng vào mặt Nhập Hoạch cao giọng thốt:

- Nữ tặc! Đừng tưởng trên đời này chỉ có mỗi một người biết dùng kiếm mà thôi! Người hãy thưởng thức cái tài múa kiếm của ta đây, xem có bằng người hay chẳng!

Liếc mắt qua đôi đoản kiếm của con bé, Nhập Hoạch có ý khinh thường.

Nàng bĩu môi, thốt:

- Ta có thừa công đâu để giáo huấn những trẻ nít như người? Hãy gọi các vị trưởng thượng của người lại đây, đối thoại với ta!

Con bé cười lạnh:

- Vừa rồi, ta tay không, thì người tỏ vẻ hùng hùng hổ hổ, tưởng chừng có thể nuốt sống ta vậy. Rồi bây giờ, ta có vũ khí, người lại không dám cùng ta so kiếm, thế có đúng là người hèn nhát không chứ? Yên trí đi, nếu người thắng được đôi kiếm này thì sẽ có người trưởng thượng của ta ra mặt, hỏi tội người. Giả như người khiếp quá, thì ta cũng có thể chấp thuận cho người nghiêng mình trước mặt ta, cúi đầu lạy ba lượt, gọi ta là tiểu tử mẫu, ta sẽ cười ba tiếng và tha ngay.

Nhập Hoạch nóng tính hơn hết tại Quảng Hàn Cung, khi nào tiêu hóa nổi câu nói hỗn hào của con bé, hét lên oang oang, vung kiếm chém liên.

Con bé ngang nhiên múa đôi đoản kiếm nghênh đón, nó dùng song kiếm nên có lợi hơn, gia dĩ nó lại nhanh tay, một kiếm hất vệt kiếm của Nhập Hoạch, kiếm kia thừa trống công vào. Nó nhắm ngay huyết Tướng Đài của Nhập Hoạch mà đâm kiếm kia phá thế công của địch rồi lại quay về thủ hộ phía trước ngực.

Chạm kiếm lần thứ nhất, Nhập Hoạch nhận ra con bé có công lực đáng sợ, nàng giật mình, không ngờ nó mới có bao nhiêu tuổi đó mà mức tu vi của nó rất thâm hậu như vậy. Nàng hấp tấp thu kiếm về, giữ thế thủ. Tuy nàng ngăn chặn được chiêu kiếm của con bé, song không khỏi bối rối phần nào.

Con bé cười hì hì:

- Sao? Người thấy chưa? Ta đã nói lợi hại lắm mà!

Nhập Hoạch thẹn quá hóa giận, bỏ ngay thế thủ, chuyển sang thế công, vung kiếm chém tới, kiếm quang chớp chớp, ngàn ánh sao hiện lên, rơi ào ào xuống đầu con bé.

Con bé khoa song kiếm tạo thành một bức tường vững chắc, ngăn chặn trận mưa sao, ngàn tiếng va chạm vang lên xoang xoảng, nghe rộn người.

Kiểm chạm kiếm, lửa bắn tung tóe, tia lửa đua nhau chớp với ánh sao, trông rất ngoạn mục, mà cũng rất kinh hồn.

Trong khoảng khắc, song phương đã trao đổi hơn mười chiêu.

Cục diện vẫn ở trong thế quân bình.

41. Trò Đời Tuyệt Xảo

Đấu thủ, không đồng tuổi tác, nhưng tài nghệ hầu như ngang nhau, nhỏ không kém lớn, lớn không hơn nhỏ, một lớn một nhỏ giao chiến qua lại như hai thoi dệt, tay vung vung, kiếm chớp chớp, càng đánh càng hăng say, càng mãnh liệt, tưởng chừng họ có thể giết nhau qua một chiêu thức, dù cái lý do giết người không mấy mai quan trọng.

Người bên ngoài của song phương chăm chú nhìn vào cuộc đấu lộ vẻ kinh dị. Họ kinh dị vì bên nào cũng quá tin tưởng vào người của họ, họ cầm chắc là cuộc đấu khai diễn rồi thì chỉ trong một thoáng sau, người của họ phải thắng, và thắng gấp. Nhưng, tình thế lại diễn ra ngược với dự đoán của họ, họ không ngờ đối phương cũng lợi hại như họ.

Từng chiêu, từng chiêu qua, Linh Cô và Nhập Hoạch đã trao đổi nhau hơn ba mươi chiêu rồi.

Đến lúc đó Nguyệt Hoa Phu Nhân mới cất tiếng. Bà trách Nhập Hoạch:

- Nhập Hoạch ạ, già xem ra công phu của người chừng như dưới mức tự hào của người thường ngày đó! Đối với đứa bé con, mà người phải chật vật như thế lại không làm gì nổi nó, thì nghĩa là sao chứ?

Tự nàng, hạ không nổi con bé, nàng đã nổi nóng lên rồi, bây giờ phu nhân vừa trách vừa mĩa, thì nàng càng tức uất hơn, bất giác phần động oai khí, múa kiếm vụt vù, công lực gia tăng gấp bội. Nàng phát xuất một chiêu, thanh kiếm quét ra, có tiếng gió khác lạ, như tiếng hú, rồi kiếm khí phát sanh liên, tỏa rộng, mờ mờ như sa mù rơi xuống, vàng sa mù đó bao phủ quanh con bé.

Con bé Á«ạ» lên một tiếng nhỏ, chập hai thanh đoản kiếm làm một, từ bên trên chặt mạnh xuống, đến ngang ngực, nó quét ra ngoài.

Một tiếng chạm vang lên, chuyển động không gian quanh cục trường. Nhập Hoạch lùi lại ba bước, sững sờ, không nói được một tiếng nào.

Đôi đoản kiếm của con bé vượt khỏi tay, bay đi xa, nó đứng lặng người tại chỗ, đôi tay không, xem rất thừa.

Ai ai cũng thấy rõ là với chiêu kiếm đó, con bé thắng Nhập Hoạch, song kiếm pháp của nó chưa được thuần thực lắm, thành ra khi phát xuất, chiêu kiếm hơi chậm, mà cũng kém ảo diệu, chính cái chậm đó giúp cơ hội cho Nhập Hoạch kịp thời bổ cứu khuyết điểm của nàng. Với lại, dù sao thì con bé cũng còn bé bỏng quá, công lực chưa được dồi dào, tài thì thừa mà sức lại kém, không thể tương trì với kẻ có căn cơ như Nhập Hoạch. Bởi thế, nó không nắm chắc nổi song kiếm, đành để song kiếm vượt tay, bay đi.

Tiếng gọi của song phương cùng vang lên một lượt:

- Nhập Hoạch! Trở lại đây!

- Linh Cô! Trở lại đây!

Đồng thời gian, Nguyệt Hoa Phu Nhân và nữ nhân trung niên cùng cất tiếng, triệu hồi người của họ. Đồng thời gian, cả hai cùng bước tới cục trường.

Thị Thơ nhảy xuống ngựa, giữ chung trong tay cương ngựa của y và của Nguyệt Hoa Phu Nhân, y có vẻ kinh ngạc vô cùng.

Phu nhân và nữ nhân kia cùng bước tới, nghịch chiều, khoảng cách giữa nhau thu hẹp còn độ một trượng, cả hai dừng chân, cùng nhìn nhau. Tuy phu nhân cao tuổi hơn nữ nhân, song thần thái của bà ung dung hơn nữ nhân nhiều.

Nữ nhân nghiêng mình hỏi:

- Dám xin phu nhân ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân chận lời, bởi bà đã biết nữ nhân muốn hỏi gì:

- Già là Lê Thu Cúc!

Nữ nhân cúi đầu suy nghĩ. Từng phút giây trôi qua, một lúc lâu, nàng vẫn không nhớ được là cái tên Lê Thu Cúc có xuất hiện trên giang hồ hay không! Và, cái tên đó có liên quan đến một nhân vật nào hay không!

Đối với phu nhân, bất cứ một danh tự nào trên đời cũng không tạo nên ấn tượng rõ rệt nào nơi bà, cho nên bà không cần hỏi lai lịch của đối phương, bà chỉ đi ngay vào vấn đề:

- Các người cố ý ngăn chặn hành trình của già như thế này, thì đúng là muốn gây sự với già đó. Vậy, các người muốn gì?

Nữ nhân không ai khác hơn là Lý Trại Hồng. Nàng chưa đáp câu hỏi của phu nhân, lại hỏi ngược lại:

- Vị đại thơ kia là chi của phu nhân? Kiểm pháp của vị đại thơ đó, có phải do phu nhân truyền thọ chăng?

Và nàng tự giới thiệu luôn cho tròn lễ:

- Tôi tên là Lý Trại Hồng!

Phu nhân điềm nhiên đáp:

- Nàng ấy là thị nữ của già. Chính già truyền kiểm pháp cho nàng.

Lý Trại Hồng thoáng biến sắc, lẩm nhẩm một lượt hai tiếng thị nữ, đoạn hỏi tiếp:

- Giữa phu nhân và Tạ Linh Vận, có liên quan như thế nào?

Nguyệt Hoa Phu Nhân cười lạnh:

- Già không quen với người mang tên đó. Mà già cũng không hề nghe nói đến cái tên đó.

Lý Trại Hồng lại biến sắc lượt nữa. Chừng như nàng không tin lắm, nên tiếp liền:

- Kiểm pháp của vị đại thơ đó, là Á«Tu La Thất ThứcÁ», trên đời này, chỉ có mỗi một mình hấn là biết sử dụng mà thôi. Phu nhân nói rằng, không quen, không biết Tạ Linh Vận, thì thật là phu nhân khinh người lắm đó!

Nguyệt Hoa Phu Nhân Á«hừÁ» một tiếng:

- Không quen biết thì phải nói là không quen biết, già lừa dối các người làm gì? Người đã đề cập đến người biết kiểm pháp đó, thì già nảy sinh cái ý muốn gặp một lần, cho biết con người đó như thế nào.

Lý Trại Hồng nghiêng rằng:

- Hấn là một ác nhân ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân chặn lại:

- Già không cần biết người đó là tốt hay xấu, già muốn biết người đó là nữ hay nam!

Lý Trại Hồng chẳng hiểu thâm ý của phu nhân như thế nào, cứ sự thật mà đáp:

- Tôi đã gọi là hấn thì tự nhiên phải là nam nhân. Hiện tại, hấn đang ở tại Ngũ Đài Sơn, vùng đất Tấn, lập nên Thiên Ma Giáo, hấn tự xưng là Giáo chủ.

Nguyệt Hoa Phu Nhân lộ vẻ thất vọng, lạnh lùng hỏi:

- Một gã nam nhân thú vị tha, già không dư công đi tìm. Bây giờ, các người hãy cho già biết lý do ngăn trở hành trình của già. Các người làm thế, có dụng ý gì?

Lý Trại Hồng đưa tay chỉ con Minh Đà không chủ hỏi:

- Con vật đó, về tay phu nhân, thế còn chủ nhân của nó ở đâu?

Nguyệt Hoa Phu Nhân hỏi lại:

- Người muốn biết sự đó, để làm gì?

Lý Trại Hồng đáp:

- Chúng tôi đang muốn gặp người. Thiên Ma Giáo đã gây thành thế lực quan trọng, ngoài Quan Sơn Nguyệt ra, chẳng còn ai ngăn chặn sức bành trướng của giáo phái đó nổi ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân gật đầu, chừng như bà có phần nào hân hoan với sự nhận xét của Lý Trại Hồng. Tuy nhiên, bà không để lộ ý niệm đó ra ngoài, bà giữ vẻ điềm nhiên, hỏi:

- Quan Sơn Nguyệt có tài nghệ ra sao? Chắc gì hẳn đảm đương nổi việc đó?

Lý Trại Hồng nghiêm sắc mặt:

- Chắc chứ, phu nhân! Minh Đà Linh Chủ có thanh danh chấn dội giang hồ, hào tâm rộng, hiệp khí cao, chuyên trừ ma, diệt tà, phàm ai có lòng lo nghĩ về chánh nghĩa cũng đều đặt hy vọng nơi Quan thiếu hiệp cả.

Dừng lại một chút, nàng tiếp nối với giọng khẩn thiết:

- Nếu phu nhân biết Quan thiếu hiệp ở đâu, xin nói ngay cho bọn tôi hiểu.

Nguyệt Hoa Phu Nhân thở dài:

- Già không biết hiện nay hẳn đã đi đến phương trời nào!

Lý Trại Hồng biến sắc rõ rệt:

- Phu nhân nói lạ! Minh Đà còn đó, mà từ bao lâu nay người không rời thú, bây giờ thú ở nơi tay phu nhân, phải biết người hạ lạc nơi nào chứ? Huống chi, chiếc Độc Cước Đồng Nhân kia, là vũ khí độc môn của Quan thiếu hiệp cũng ở trong tay phu nhân luôn! Phu nhân bảo rằng không biết Quan thiếu hiệp ở đâu, thì thật là khó tin quá! Trừ ra, chính phu nhân đã mưu hại Quan thiếu hiệp rồi!

Nguyệt Hoa Phu Nhân chưa kịp đáp, Nhập Hoạch đã cất tiếng:

- Các vị ăn nói hồ đồ quá chừng! Quan công tử là con của phu nhân tôi, khi nào mẹ lại giết con?

Lý Trại Hồng, Linh Cô và tất cả những người ở phía sau đều lộ vẻ kinh ngạc.

Dĩ nhiên, họ không tin nổi lời nói của Nhập Hoạch.

Nguyệt Hoa Phu Nhân thở dài:

- Quan Sơn Nguyệt chính là con trai của già đó!

Bây giờ, bọn Lý Trại Hồng mới hết hoài nghi, thần sắc của nàng cũng biến đổi theo niềm tin tưởng, và trên gương mặt nàng, sự tôn kính bắt đầu hiển hiện.

Nàng nghiêng mình, vòng tay chào, đoạn tạ lỗi:

- Tiện nữ không biết sớm phu nhân là từ mẫu của Quan thiếu hiệp, thành ra có thất lễ với phu nhân. Tại vì Quan thiếu hiệp không hề đề cập ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân trầm buồn gương mặt, nói:

- Mẹ con già thất tán từ nhiều năm qua, mẹ mất tin con, con không biết mẹ, mãi đến nửa tháng trước đây, mẫu tử mới trùng phùng. Nhưng, thời gian sum họp không đầy hai khắc, rồi lại phân ly! Con trai già đã thất tung sau đó!

Lý Trại Hồng kêu lên:

- Thất tung?

Niềm kinh hãi hiện lộ nơi ánh mắt nàng.

Nguyệt Hoa Phu Nhân gật đầu:

- Già hy vọng con già thất tung, chứ nếu không thì chẳng khi nào già dung thứ được tiểu súc sanh!

Tiểu súc sanh!

Bà đề cập đến Lưu Ảo Phu với Lý Trại Hồng làm gì chứ? Nội tình của bà, hiện tại, chỉ có Nhập Hoạch và Thị Thơ biết mà thôi, bọn Lý Trại Hồng làm sao thấu đáo mà bà thở than với họ?

Lý Trại Hồng toan hỏi, Nhập Hoạch vội vã chặn lại:

- Đứng hỡi, đại thơ! Sự tình dài dòng lắm, không ai có thể giải thích tận tường trong nhất thời được!

Nhưng, Lý Trại Hồng khẩn trương cực độ, gấp giọng thốt:

- Bọn chúng tôi cần gặp Quan thiếu hiệp ngay, bởi không có Quan thiếu hiệp thì cả bọn cảm như đếm từng ngày chờ chết vậy. Tạ Linh Vận đã tạo dựng nên Thiên Ma Giáo rồi, thế lực của hắn càng ngày càng lớn mạnh, nếu không kịp thời chế ngự hắn, thì trong tương lai gần đây, giang hồ sẽ thuộc về tà ma thống trị, chúng sẽ mặc tình thao túng ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân hơi chú ý về câu chuyện của nàng:

- Cô nương nói rằng kiếm pháp của họ Tạ nào đó, tương đồng với kiếm pháp của thị nữ kia?

Lý Trại Hồng gật đầu:

- Đúng vậy đó, phu nhân! Đành là cũng có một vài người biết Á «Tu La Thất Thức»^Ả, song sử dụng được linh ảo kỳ diệu thì chỉ có một mình Tạ Linh Vận thôi.

Nguyệt Hoa Phu Nhân lắc đầu, tỏ vẻ không tin:

- Chưa chắc như vậy đâu, cô nương! Già có nghe Quan Sơn Nguyệt nói đến một nữ nhân ...

Lý Trại Hồng lắc đầu:

- Không thể có sự trái ngược đâu, phu nhân! Nhất định là trên đời này độc nhất chỉ có mỗi một mình Tạ Linh Vận là am tường kiếm pháp đó! Tạ Linh Vận là sư huynh của tôi, mà trong hàng sư huynh sư tỷ, sư muội của tôi, chẳng có một ai thành tựu như hắn. Chứ nếu một đồng môn của tôi luyện kiếm pháp đó đến mức nhập diệu như hắn, thì bọn tôi cần gì phải bôn ba vất vả tìm Quan công tử? Như tôi đã nói, chỉ có mỗi một mình Quan công tử là thừa sức đối phó với hắn thôi!

Nguyệt Hoa Phu Nhân trầm ngâm một chút:

- Già tin rằng con trai già không hề nói dối với mẹ! Tuy nhiên, các vị đã cho là như vậy, thì già cũng muốn đi theo các vị gặp họ Tạ nào đó, xem sao! Có thể là hắn cho già biết được tung tích của nữ nhân mà già đang có ý tìm!

Lý Trại Hồng mơ hồ vô cùng, nàng chẳng hiểu rõ rệt những gì Nguyệt Hoa Phu Nhân nói cả. Tiểu súc sanh nào? Rồi nữ nhân nào nữa? Nàng không biết phải đáp làm sao, trong khi nàng bối rối, Linh Cô bước tới một bước, hỏi:

- Nữ nhân nào, phu nhân muốn tìm?

Nguyệt Hoa Phu Nhân suy nghĩ mấy phút, đoạn trầm giọng đáp:

- Nữ nhân đó là ai, thực sự thì già cũng chưa hiểu rõ, sở dĩ già tìm người ấy là vì người ấy năm xưa đã dùng một kiếp pháp kỳ lạ, sát tử trượng phu của già.

Linh Cô lên lên kinh hãi:

- Trời ơi! Nữ nhân đó đã sát tử phụ thân của Quan công tử?

Nguyệt Hoa Phu Nhân không đáp, chỉ trừng mắt hỏi lại:

- Tiểu cô nương biết nữ nhân đó?

Linh Cô khoát tay mấy lượt:

- Không! Không!

Nguyệt Hoa Phu Nhân chính nghiêm thần sắc:

- Già tin là tiểu cô nương biết!

Ánh mắt của bà nghiêm lạnh, biểu hiện một oai khí kinh người, Linh Cô lúng túng, thốt không rõ tiếng:

- Bà ... bà đứng hỡi ... tôi! Chẳng lẽ Quan công tử không nghĩ đến mối phụ thù?

Nguyệt Hoa Phu Nhân thở dài:

- Già xin nói thật cho các vị hiểu! Quan Sơn Nguyệt là con của già thật đấy, song trượng phu của già lại chẳng phải là phụ thân của hắn. Các vị đã rõ là già có đến hai chồng rồi chứ? Khổ thay, hai chồng của già lại cừu hận với nhau! Một mối hận cừu nan giải! Nội tình rất phức tạp, già không thể trong nhất thời nói rõ cho các vị nghe được. Quan Sơn Nguyệt không chịu nói với già, là vì hắn thù hận trượng phu già, mối thù truyền tử đó mà! Thì, già làm sao bức bách hắn phải trợ giúp già báo thù cho kẻ thù của hắn?

Linh Cô thở phào, thốt:

- Phu nhân! Nếu sự tình đúng như vậy, thì tôi có thể giúp bà tìm nữ nhân đó. Bởi chính nữ nhân ấy cũng đang chờ dịp để giải quyết theo chiều hướng ý muốn của bà.

Nguyệt Hoa Phu Nhân kinh ngạc:

- Tiểu cô nương nói sao?

Linh Cô khẽ thở dài:

- Lão Lão bình sanh chỉ gây thương tổn cho một người duy nhất, và vì việc đó, Lão Lão áy náy mãi suốt thời gian dài, mấy năm gần đây, bà có nghiên cứu Phật môn tâm pháp, nên thức ngộ cái đạo lý của oan cừu quả báo. Nếu bà không giải quyết được sự tình ngày trước, thì bà không làm sao yên tâm tu Phật. Bà từng nói với tôi như vậy, và ủy thác tôi tìm hộ bà cái người năm xưa bị bà chặt đứt một cánh tay. Bà nghĩ rằng, người ấy là một tay kiếm thuật siêu phàm, chắc chắn là không cam tâm mai một tài ba để trở thành một kẻ vô danh. Ngờ đâu người ấy lại là ...

Lý Trại Hồng chận lời:

- Linh Cô! Người muốn nói đến sư nương ...

Linh Cô gật đầu.

Nguyệt Hoa Phu Nhân nhìn nghiêng qua Lý Trại Hồng, Lý Trại Hồng hấp tấp tiếp:

- Phu nhân! Bình sanh tôi chưa hề gặp mặt sư nương lần nào. Bất quá, tôi chỉ nghe Quan công tử cho biết là bà còn sống trên đời này vậy thôi! Do đó, khi phu nhân hỏi, tôi chẳng biết phải đáp làm sao!

Nguyệt Hoa Phu Nhân lại hướng qua Linh Cô:

- Thế là tiểu cô nương biết! Tại sao lúc già hỏi, tiểu cô nương không thừa nhận ngay?

Linh Cô bối rối:

- Thoạt nghe phu nhân hỏi, tôi thấy sự tình có liên quan đến Quan công tử nên không dám phúc đáp hấp tấp.

Nguyệt Hoa Phu Nhân thở dài:

- Được rồi! Đã vậy, già không hỏi gì nhiều hơn, nhưng già muốn biết, bà ấy hiện nay ở đâu? Có thể là già sẽ không truy cứu đến việc đó nữa.

Linh Cô suy nghĩ một chút:

- Lão Lão không hề thay đổi cư sở, suốt trong mấy mươi năm qua, thì đến sớm cũng thế, đến muộn cũng thế, chẳng quan hệ gì, bởi đến lúc nào là gặp lúc ấy. Bây giờ, chúng tôi cần phải giải quyết vấn đề của Tạ Linh Vận, chẳng hay phu nhân có thể tiếp trợ bọn tôi hay không?

Nguyệt Hoa Phu Nhân không khẳng khái lắm:

- Già không tưởng là mình nên can dự vào sự việc trên giang hồ.

Linh Cô vội chận:

- Người trong Thiên Ma Giáo, bất cứ ai, cũng có mối thâm cừu đối với Quan công tử, chúng xem Quan công tử là người tử đối đầu, và Quan công tử là mục tiêu thứ nhất của chúng đó. Phu nhân là mẹ của công tử, thì cái lý đương nhiên là phải làm cái gì cho con ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân Á «hừÁ» một tiếng:

- Tiểu cô nương định giáo huấn già?

Linh Cô chớp mắt:

- Tôi đâu dám vô lễ như vậy, phu nhân! Chẳng qua, trước khi sự tình về Thiên Ma Giáo chưa kết liễu, tôi không thể giúp phu nhân được gì cả. Phu nhân có thể chờ đến lúc đó chứ?

Nguyệt Hoa Phu Nhân nhìn nàng, chợt điểm nhẹ một nụ cười, hỏi:

- Tiểu cô nương cho rằng, già nhất định phải nhờ tiểu cô nương dẫn đường?

Linh Cô cũng cười:

- Trừ tôi và Quan công tử, trên đời này chẳng một ai đưa được phu nhân đến cư sở của Lão Lão cả. Nếu phu nhân quyết tìm Quan công tử, nhờ công tử dẫn lộ, thì chẳng nói làm gì. Còn như không có công tử, thì cái chắc là phu nhân phải gọi đến tôi.

Nguyệt Hoa Phu Nhân suy nghĩ một chút, lại cười, tiếp hỏi:

- Tiểu quý giáo hoạt lắm đấy nhé! Xem ra, già chỉ còn có cách là đáp ứng các người thôi! Nhưng, người hãy suy nghĩ già có thể đối phó với họ Tạ hay không?

Bây giờ, phu nhân không gọi Linh Cô với mấy tiếng tiểu cô nương, mà lại dùng tiếng người với nó, chẳng phải bà khinh khi nó, chỉ vì bà nhận thấy có thể thân mật với nó. Bởi, dù sao thì nó cũng có liên quan với Quan Sơn Nguyệt, gần nó, bà như nghe cái hơi hướm của đứa con trai bà.

Linh Cô đáp:

- Tạ Linh Vận không có gì sở trường ngoài Á «Tu La Thất ThứcÁ», mà trượng phu của phu nhân thì thất bại trước kiếm pháp đó. Bây giờ, phu nhân xuất ngoại báo thù, tìm ngay cái người sử dụng kiếm pháp đó, sát hại trượng phu của phu nhân năm xưa, thiết tưởng phu nhân cũng có nghiên cứu kỹ cách hóa giải kiếm pháp đó. Chứ nếu không thì, đi tìm thù như phu nhân, có khác nào đi nạp mạng đâu? Cho nên, tôi nghĩ là phu nhân không còn ngán Á «Tu La Thất ThứcÁ» nữa, và chắc chắn là phu nhân đánh bại Tạ Linh Vận.

Phu nhân phải chịu sự lý luận của Linh Cô rất xác đáng, bà không còn lời gì để bẻ lại lý luận đó của nó. Bà gật đầu, thốt:

- Được rồi, tiểu quý! Già sẽ đi cùng các người đến Ngũ Đài Sơn.

Bà dạy lại bọn người nhà, tiếp:

- Thị Thơ, sự tình đã bắt đầu ra manh mối rồi đó, chúng ta chẳng cần phải đi hoang như nửa tháng vừa qua, hành trình của chúng ta trong tương lai phải theo một kế hoạch rõ rệt. Người hãy đi tìm gấp bọn Tư Kỳ, Cầm Khiêu, bảo chúng theo người, cùng hội họp với ta một chỗ. Ta cần dặn dò người điều này, gặp Áo Phu, các người không nên xung đột với hắn, cứ bảo hắn đi thẳng đến Ngũ Đài Sơn, nơi đó hắn sẽ có dịp báo phục phụ cừu.

Thị Thơ Á «vângÁ» một tiếng, trao cương ngựa của phu nhân cho Nhập Hoạch giữ, rồi lên ngựa của y, quay đầu đi ngay.

Linh Cô động tính hiếu kỳ, hỏi:

- Phu nhân còn một người con nữa?

Nhập Hoạch vọt miệng hót lời:

- Phải! Và cái việc Quan công tử thất tung, có liên quan đến hắn!

Nguyệt Hoa Phu Nhân khi nào để cho nàng nói nhiều hơn, quắc mắt nghiêm lạnh nhìn nàng. Thành thử Nhập Hoạch nín luôn.

Linh Cô càng lấy làm lạ, đoán lơ mơ là sự việc phức tạp như thế nào đó, nhưng người ta không muốn nói nữa thì còn hỏi làm gì, bởi có hỏi cũng chẳng ai đáp cho. Nó bước tới gần con ngựa, vỗ tay lên mình thú, cho thú hoạt động trở lại, nó dẫn đến trước mặt Nhập Hoạch, điểm một nụ cười, thốt:

- Đại thơ ơi, vừa rồi tôi hành động hơi vô lễ đấy, đại thơ đừng trách tôi nhé.

Ngựa quý của đại thơ, tôi xin trả lại cho đại thơ đây. Chứ, nó thuộc loại quý, ai nữ nào đem nó giao cho đồ tể?

Nhập Hoạch không giận, nắm lấy tay nó, cười hì hì, đáp:

- Cái miệng của tiểu muội lợi hại lắm nhé! Mà kiếm pháp cũng khá nữa, như thế này thì ngu thơ phải kết giao với tiểu muội mới được!

Linh Cô cười nhẹ:

- Phải đó, đại thơ! Chúng ta phải thân cận với nhau, tôi đây cũng khâm phục kiếm pháp của đại thơ lắm chứ, trừ ba vị tiên tử của tôi và Quan công tử ra, không một người nào trên đời này hạ nổi đại thơ đâu, tôi dám chắc như vậy.

Nhập Hoạch thấy vui vẻ vô cùng, từ ngày rời Đại Ba Sơn đến nay, nàng mới thấy lòng cởi mở. Nàng hỏi:

- Ba vị tiên tử của tiểu muội là những ai?

Lý Trại Hồng gọi giật Linh Cô:

- Đừng nói nhảm nhé! Công việc gấp, không lo, chỉ lo đấu hót! Hãy chuẩn bị lên đường đi cho ta!

Linh Cô lè lưỡi, nhăn nhó mặt, làm cái vẻ khỉ.

Lúc đó, mấy người cao niên trong bọn Lý Trại Hồng bước tới. Lý Trại Hồng giới thiệu từng người.

Những vị đó, là Nhân Du Nhất Âu, Vạn Lý Vô Vân và Nhất Luân Minh Nguyệt.

Nguyệt Hoa Phu Nhân lần thứ nhất nghe những danh hiệu quái dị vô cùng, cau mày hỏi:

- Tại sao các vị chọn những tiếng quái dị như thế, đặt thành danh hiệu?

Lý Trại Hồng giải thích hộ cho mấy người đó:

- Họ là những người được liệt tên trong Tiên Bảng, mà quy luật trong hội Long Hoa thì chỉ cho phép xưng hiệu chứ không được gọi tên, do đó chẳng một ai dùng tên của mình, và ai ai cũng chọn một ngoại hiệu, miễn sao cái hiệu đó nói lên chất tiên, chất thần là được.

Nguyệt Hoa Phu Nhân lại cau mày:

- Già có nghe Sơn Nguyệt nói đến Tiên Bảng, Ma Bảng, Quỷ Bảng gì đó, song chẳng rõ sự thể như thế nào?

Lý Trại Hồng thở dài:

- Câu chuyện dài dòng lắm, phu nhân ạ! Phu nhân cứ lên ngựa đi, dọc đường tôi sẽ thuật từ từ cho phu nhân nghe.

Trước đó, người đi, người đuổi, đoàn người hai nhóm cùng về Nam. Giờ đây, hai nhóm hỗn hợp lại, đoàn người duy nhất bỏ dự định về Nam, chuyển hướng ngược lên vùng Bắc.

Dọc đường, Lý Trại Hồng kèm ngựa bên cạnh Nguyệt Hoa Phu Nhân, Linh Cô sóng vó với Nhập Hoạch, họ cùng phò bầy tâm sự.

Đại khái, đầu đề câu chuyện vẫn xoay quanh Quan Sơn Nguyệt và Long Hoa Hội.

Họ thở dài, có lúc họ kêu lên kinh ngạc, có lúc họ cười tít vì cao hứng, niềm cảm khái rạt rào.

Và cuối cùng, ai ai cũng lo ngại cho số phận của Quan Sơn Nguyệt.

— oo — Qua khỏi đất Tần, họ vào vùng Tấn, Ngũ Đài Sơn nằm tại nơi giáp giới Tấn và Ký, họ đã đi độ tháng trường rồi, và còn một ngày nữa, là họ đến Ngũ Đài Sơn.

Thiên Ma Giáo, đúng như lời Lý Trại Hồng, bành trướng thế lực rất mạnh, rất mau, như ngọn lửa lan tràn, gặp cỏ khô bắt cháy nhanh. Cho nên, chẳng phải đợi đến tận Ngũ Đài Sơn mới gặp người trong giáo phái đó. Ngay trong những địa phương phụ cận, ngoài xa xa, cũng có tai mắt của Thiên Ma Giáo.

Dọc đường, bọn Nguyệt Hoa Phu Nhân, Lý Trại Hồng gặp nhất nhiều khách giang hồ ngẩng mặt, giương mắt nhìn họ đi qua, họ đã bị người ở đây chú ý đến rồi. Và như vậy, là hành tung của họ đã bị phát giác.

Phát giác, bất quá, bọn kia thấy họ là những người lạ, đến vùng này, chứ thực ra, đã chắc gì những người đó biết họ là ai?

Giả như, trong bọn tai và mắt của Thiên Ma Giáo đó, có những người ngày trước từng được liệt danh trong ba bảng Tiên, Quỷ và Ma, thì những người đó còn nhận ra bọn Lý Trại Hồng và con Minh Đà của Quan Sơn Nguyệt. Chứ như Nguyệt Hoa Phu Nhân và Nhập Hoạch, là những người hoàn toàn xa lạ đối với bọn Tạ Linh Vận, chúng làm sao hiểu cả hai là ai?

Đến đây rồi, đoàn người hết sức dè dặt, tuy nhiên họ vẫn không tránh khỏi phiền phức.

Một hôm, họ đến một sơn thôn, thuộc vùng Kỳ Sơn, nơi đây chẳng phải là thị trấn, họ không tìm được khách sạn, họ phải xin ngủ nhờ trong nhà dân cư. Bởi họ đông người, nên họ tìm một ngôi nhà khá rộng, đủ dung chứa toàn bọn.

Nhà tuy rộng, song chỉ có thể dành cho họ hai phòng thôi, họ phân nhau nam, nữ, chiếm hai gian phòng đó.

Đêm xuống, Nguyệt Hoa Phu Nhân, Lý Trại Hồng nhắm mắt dưỡng thần, Linh Cô ngồi xếp bằng tròn điều tức, chỉ có Nhập Hoạch là nằm dài, ngáy như sấm.

Vừa lúc đó, bỗng có tiếng vó ngựa vang lên bên ngoài, tiếng vó ngựa vọng đến thoát đầu rất khê, chứng tỏ kỵ sĩ còn xa.

Nguyệt Hoa Phu Nhân và Lý Trại Hồng cùng mở mắt.

Linh Cô có phản ứng rất nhanh, vọt đứng lên vọt ra ngoài. Phu nhân và Lý Trại Hồng cũng theo ra ngoài.

Khi họ ra đến bên ngoài, thì một bóng trắng lướt đi rất nhanh, như tên bắn, phía sau có một bóng đen đuổi theo.

Bóng trắng chính là Minh Đà, còn bóng đen chính là Linh Cô, nó chạy theo con Minh Đà, có lẽ là để bắt con vật lại.

Còn tiếng vó ngựa kia đâu? Hay là kỵ sĩ đã lên nơi nào?

Minh Đà là con vật rất thông linh, chẳng khi nào nó chạy hoang như vậy. Nó chạy đi, hẳn phải có duyên cớ gì. Và Linh Cô đuổi theo, hẳn là để bảo hộ nó, mà cũng để truy nguyên cớ sự khiến nó chạy hoang.

Nguyệt Hoa Phu Nhân và Lý Trại Hồng cùng đưa mắt nhìn nhau, rồi cả hai cùng chạy theo Linh Cô.

Đêm đó, không trăng, chỉ có ánh sao chiếu mờ mờ, cả hai vận dụng nhãn lực, nhìn hai bóng trắng đen phía trước làm mục tiêu mà đuổi, thật vất vả vô cùng.

Đường phía trước càng lúc càng lên cao, chừng như con đường dẫn lên đỉnh núi. Nhưng, khi họ đến một khúc quanh, thì hai bóng trắng đen phía trước mất hút.

Chỗ đó, chừng như là cuối đoạn đường, trước mặt có vách núi chắn ngang, họ tìm mãi chẳng thấy lối.

Bất buộc, Nguyệt Hoa Phu Nhân phải dừng chân.

Lý Trại Hồng kinh hãi, thốt:

- Lạ thật! Chúng ta vượt qua một đoạn đường dài, lại chẳng gặp một bọn nào mai phục cả!

Nguyệt Hoa Phu Nhân không đáp, dùng mắt quan sát khắp nơi, luôn đến mặt đường, dùng tai nghe ngóng. Sau cùng, bà đưa tay chỉ một khe hở nơi vách núi, thốt:

- Già nghĩ, súc sanh đó đã chui qua khe hở kia mà đi!

Lý Trại Hồng trở mắt:

- Phu nhân nói sao? Minh Đà to lớn hơn con ngựa, mà khe hở đó rộng không quá một thước, làm sao nó chui qua lọt?

Nguyệt Hoa Phu Nhân nghiêm sắc mặt:

- Già không nói ngoa đâu! Trừ ra súc sanh mọc cánh bay qua đầu vách núi cao hơn trăm trượng này, còn thì hẳn là nó phải chui vào khe hở đó! Bởi, cái dấu móng của nó còn kia!

Ban chiều, có mưa sớm, Minh Đà chạy trên đất ướt, móng vấy bùn, nó để dấu lại từng nơi, và tại đây, một dấu móng của nó còn in rành rành trên mặt một phiến đá. Dấu chân đó, chứng tỏ Nguyệt Hoa Phu Nhân luận việc không sai.

Nhưng, dù đó là sự thật, Lý Trại Hồng cũng phải kinh ngạc như thường.

Nàng cau mày, lẩm nhẩm:

- Khe hở hẹp như vậy, làm sao Minh Đà chui lọt? Nó có thân vóc to lớn hơn một con ngựa kia mà? Vả lại, ngựa nhỏ đến đâu cũng không thể chui vào được. Kỳ thật!

Vừa lúc đó, một giọng nói âm trầm từ bên trong khe hở vọng ra:

- Trời đất rộng bao la, thiếu chi điều quái dị? Bởi các vị không thường thấy những điều kỳ quái, nên cứ tưởng chẳng bao giờ có việc kỳ quái!

Cả hai cùng giật mình, đảo mắt nhìn quanh quẩn, chẳng thấy một chỗ nào thuận tiện cho một người nấp, thì như vậy đúng là giọng nói phát ra từ khe hở, vọng đến tai họ.

Khe hở, chẳng phải là đường rạn nứt thẳng chiều, bên trong quanh co uốn lượn, đứng bên ngoài nhìn vào, không thể thấy xa.

Tuy nhiên, nếu họ nghiêng mình, thì cũng có thể lách vào. Song, làm sao họ dám mạo hiểm? Người bên trong, là thân hay thù? Giả như gặp thù, thù xuất thủ bất ngờ, thì họ làm sao day trở, chống trả?

Người trong vách không nghe họ đáp lời, lại tiếp:

- Một lạc đà, một tiểu nữ, bọn tại hạ đã tiếp đón và đưa vào trong cốc rồi, các vị không tin, cứ vào mà xem!

Lý Trại Hồng hấp tấp hỏi:

- Người là ai?

Người trong vách cười lớn:

- Vào đây rồi, thì biết nhau ngay, song phương cùng nhận nhau, chẳng muộn chi đâu!

Lý Trại Hồng đưa mắt sang Nguyệt Hoa Phu Nhân như hỏi ý bà, có nên vào hay chẳng?

Nguyệt Hoa Phu Nhân cười lạnh:

- Tự nhiên là phải vào rồi! Bất quá, bọn ta không cần do cái lối khe hở này đâu.

Người trong vách lại cười, thốt:

- Đây là lối duy nhất vào cốc, đừng mong có đường nào khác.

Nguyệt Hoa Phu Nhân nạt:

- Đừng nói nhảm! Dù các ngươi có tài thông thiên triệt địa đi nữa, cũng chẳng làm sao đưa một con lạc đà qua lọt khe hở này. Mà ta cũng không tin các ngươi là loài rắn, có thể vào ra nơi đây, mà cho là lối duy nhất!

Người trong vách nín lặng mấy phút, sau cùng nhẹ giọng hỏi:

- Tại sao bà lại cho rằng bọn này là rắn?

Nguyệt Hoa Phu Nhân lạnh lùng:

- Nơi đây, có mấy miếng da rắn lột, ta biết ngay cái lối này chỉ là con đường mòn của loài rắn thôi!

Người trong vách lại nín lặng thêm mấy phút nữa, đoạn nói:

- Bà nói, nửa đúng nửa sai. Đúng, là cái sơn cốt này, có tên là Thiên Xà Cốt, và có một lối thông khác, con lạc đà kia vào cốt do lối thông khác đó vậy.

Còn ta thì ta quả thật do cái lối này mà ra, vào. Da rắn đó, là da của ta lột, bỏ lại ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân và Lý Trại Hồng cùng kinh hãi.

Lý Trại Hồng bán tín bán nghi, hỏi:

- Người là rắn, hay là người? Nếu là người, sao lại lột da rắn?

Người trong vách cười nhẹ:

- Ta đã bảo, đừng hỏi gì cả. Cứ vào đi, vào rồi sẽ biết những gì muốn biết.

Nguyệt Hoa Phu Nhân trầm ngâm một chút:

- Vào chứ! Nhất định là bọn ta phải vào rồi. Và nhất định là phải do lối khác mà vào.

Người trong vách cười hì hì:

- Thế thì cứ đi tìm lối khác.

Nguyệt Hoa Phu Nhân lập tức rảo chân quan sát quanh nơi đó một lúc sau, bỗng bà rút thanh trường kiếm bên hông, đối chuẩn một bụi cỏ đâm vào.

Người trong vách cảnh cáo:

- Cẩn thận đấy nhé!

Nguyệt Hoa Phu Nhân không màng đến người trong vách, cứ đâm kiếm tới, rồi hoành tay quét ngang.

Một số cành lá rơi rụng.

Cành lá vừa rơi, một bóng xám từ trong bụi cỏ giầy xuất hiện quẩn quanh thanh kiếm của bà.

Nguyệt Hoa Phu Nhân dù nhanh tay, cũng không làm ao rút kiếm kịp thời.

Bà liền vung tay, vẩy thanh kiếm, nhưng bóng xám đó không hề bung ra.

Dưới ánh sao mờ mờ, phu nhân nhận ra, đó là một con rắn dài, màu xanh, chứ chẳng phải màu xám.

Rắn dài quá, quẩn quanh kiếm đến bảy tám vòng, đầu nó hình tam giác, nó nhìn bà, phun hơi độc vụ ...

Sợ rắn, là cái tánh của hầu hết nữ nhân, dù Nguyệt Hoa Phu Nhân có võ công cao, võ công chỉ để đối phó với người, chứ đâu để đối phó với rắn, võ công đã thành vô ích, thì bà trở lại một nữ nhân thông thường.

Bà sợ, rú lên một tiếng, quăng luôn kiếm, lẩn rắn.

Rơi xuống đất rồi, con rắn tháo mình khỏi thanh kiếm, lại thối vu vu, vọt tới phu nhân.

Lý Trại Hồng lướt tới, rút kiếm chém vào đầu rắn.

Rắn không sợ kiếm, nhưng nó hụp đầu xuống, tránh nhát kiếm đó. chừng như thân hình nó cứng rắn, trừ chiếc đầu thôi.

Lý Trại Hồng nhận ra nhược điểm của rắn, cứ vung kiếm chém vào đầu nó.

Con rắn lập tức uốn mình thành vòng tròn, đầu chiếc đầu trong những vòng tròn đó. Thành ra, những nhát kiếm của Lý Trại Hồng chém trúng mình nó, nhưng hụt đầu, mà trúng mình nó thì cũng chẳng gây thương tổn chi cho nó.

Lúc đó, Nguyệt Hoa Phu Nhân đã nhặt kiếm cầm tay, bà bước tới, gằn giọng:

- Nghiệt súc! Thử xem hai thanh kiếm có làm chi được ngươi chẳng!

Bà thọc mũi kiếm nơi kẽ hở giữa hai khoanh mình rắn, ấn mũi kiếm xuống.

Dĩ nhiên, chính nơi đó, con rắn đầu chiếc đầu. Con vật cũng tinh khôn, nó càng rút đầu vào sâu hơn, rồi nó bật kêu khè khè.

Có lẽ tiếng khè khè đó là tiếng kêu cứu của nó, nên từ nơi vách núi, nhanh như chớp, hơn mười con rắn khác lao vút mình tới bao vây quanh hai nữ nhân.

Con nào cũng nhỏ, mình cũng dài, cũng xanh như con trước.

Trong trường hợp đó, Nguyệt Hoa Phu Nhân và Lý Trại Hồng phải bỏ con rắn trước, tìm cách đối phó với các con rắn sau.

Nhưng, rắn bao vây rồi, cứ bò quanh quanh, chứ không tấn công.

Lạ lùng thay, Nguyệt Hoa Phu Nhân và Lý Trại Hồng bỗng cảm thấy đất dưới chân như sụp mất, cả hai chới với, bầy rắn cũng chới với, rồi người và rắn rơi tọt xuống.

42. Trong Thiên Xà Cốc

Nguyệt Hoa Phu Nhân và Lý Trại Hồng vừa rơi xuống hố, một tiếng Á«bìnhÁ» vang lên, miệng hố đã bị một phiến đá lấp mất.

Hố đó, chẳng phải hố thiên nhiên, bởi nó có nắp, nó được nhóm người nào đó đào thành, để bẫy những ai bén mảng trong vùng.

Còn ai bén mảng trong vùng, nếu chẳng phải là những người đến đây dò thám?

Tất cả mọi nơi khác, những nơi có lối thông vào cốc, đều có chạm bẫy như vậy, để bắt buộc người muốn vào cốc phải chui qua khe hở nơi vách núi. Chui qua khe hở đó, có khác nào đút đầu vào thùng lọng cho người giết?

Cũng vì không muốn đút đầu vào thùng lọng, nên Nguyệt Hoa Phu Nhân và Lý Trại Hồng mới sa hố.

Cả hai cấp tốc vận khí, đồng thời đảo lộn trong lòng hố, nương theo cái sức nâng bổng của không khí mà lên. Làm như thế, quả nhiên họ lên tới đỉnh hố, song lên đến nơi rồi, họ thất vọng, bởi nắp hố cứng rắn, nặng nề quá, họ không làm sao đẩy bật lên được khi chân họ không có chỗ tựa. Bắt buộc, họ phải đáp xuống phía dưới.

Lạ một điều là những con rắn cùng rơi xuống như họ, hiện tại biến đi đâu mất dạng. Đáp xuống như vậy một lúc, bỗng Nguyệt Hoa Phu Nhân kêu lên:

- Không xong! Chúng ta không nên xuống sâu hơn!

Lý Trại Hồng cũng có ý nghĩ như bà, cả hai không hện mà đồng thay vì buông mình tiếp tục xuống sâu, họ lại uốn thân hình, lấy tư thế vọt qua một bên.

Cũng may, lòng hố không rộng lắm, nên họ chạm vào vách dễ dàng.

Họ dùng chỉ công chụp vách hố, nơi đó đá lại lồi lõm, chứ không trơn không phẳng, họ chịu thân hình lại đó.

Nguyệt Hoa Phu Nhân thở phào, thốt:

- Phúc đức làm sao, chúng ta nghĩ ra kịp, chứ nếu không thì khổ biết bao nhiêu! Hố rất sâu, rơi xuống đáy rồi, dù chúng ta không thọ thương, cũng chẳng biết làm sao trở lên được.

Lý Trại Hồng cũng thở phào, nhưng rồi nàng lại thở ra, đáp:

- Phu nhân nói phải, tuy nhiên, đeo lơ lửng như thế này, cũng chẳng phải là một biện pháp vẹn toàn!

Nguyệt Hoa Phu Nhân suy nghĩ một chút:

- Cứ theo sự suy đoán của già, thì cái hố này là một lối thông vào cốc đó.

Nhưng, lối thông đó chẳng phải bắt đầu từ đáy hố, mà có lẽ ở đâu phía trên đầu chúng ta.

Lý Trại Hồng hỏi:

- Bằng vào đâu, phu nhân đoán như vậy?

Nguyệt Hoa Phu Nhân đáp:

- Người trong vách nói chuyện với chúng ta, âm thanh nghe rất gần, y lại lợi dụng khe hở đó, làm chỗ phát âm, do đó già đoán là y hoạt động gần gần mặt đất chứ không thể ở sâu được.

Lý Trại Hồng trầm ngâm mấy phút, đoạn gật đầu:

- Có lý! Lúc chúng ta xuống độ hai trượng sâu, tôi mừng tượng thấy có một cái lỗ hình tròn, khá rộng, có lẽ lối vào cốc ở tại cái lỗ đó. Rất tiếc lúc đó chúng ta không làm sao dừng lại được.

Nguyệt Hoa Phu Nhân Ầ «hừẦ» một tiếng:

- Bây giờ có trở lên cũng chưa muộn.

Lý Trại Hồng ngẩng mặt nhìn lên một lúc, không gian trong hố tối mờ mờ, nàng có thấy chi đâu rõ rệt? Nàng trầm ngâm giây lâu, rồi thốt:

- Giả như vách hố có những chỗ lõm lõm đều đều như thế này từ đây trở lên trên, thì sự việc không thành vấn đề nữa. Bằng ngược lại, thì hy vọng lên được nơi đó rất mong manh ... Chúng ta đã rơi xuống ít nhất cũng hơn bốn năm mươi trượng sâu, dù có tinh tường thuật Du Long, cũng khó mà thành công được!

Nguyệt Hoa Phu Nhân không nản chí:

- Lên một hơi không nổi, thì chúng ta phân làm nhiều chặng, cứ lên từng chặng một, cuối cùng rồi cũng phải đến nơi.

Lý Trại Hồng kinh ngạc:

- Thuật Du Long đòi hỏi sự tiêu hao chân khí quan trọng, nếu chúng ta không có chỗ nghỉ chân, để vận công, điều tức, khôi phục phần chân khí tiêu hao, thì làm sao tiếp tục tiến lên? Phu nhân thấy đó, cứ đeo lơ lửng như thế này mãi, lên được một chặng đường rồi, chưa lấy lại bình thường thì cầm chắc là phải rơi luôn, chứ đừng nói tiến lên cao hơn một vài thước!

Nguyệt Hoa Phu Nhân bỗng cười khan:

- Cô nương khỏi phải lo. Cô nương cứ lên trước, già theo sau, khi nào cô nương cảm thấy kiệt lực, cần phải nghỉ để khôi phục chân khí, thì cứ cho già biết, già sẽ giữ đôi chân cô nương, giúp cô nương nghỉ lấy hơi.

Lý Trại Hồng kinh ngạc:

- Còn phu nhân? Khi nào phu nhân chi trì không nổi nữa thì sao? Huống chi, thuật Du Long chỉ giúp cho một người chi trì thân thể lơ lửng, nếu đeo theo một người nữa, thì hẳn là phải cùng rơi xuống ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân mỉm cười:

- Già có biện pháp, mới dám đề nghị như thế chứ! Cô nương cứ làm như già nói đó, là có nhiều hy vọng thành công.

Lý Trại Hồng biết là trong trường hợp này, chẳng khi nào phu nhân nói đùa được. Nàng chấp thuận ý kiến của phu nhân và bắt đầu thực hành liền.

Áp dụng thuật Du Long, nàng phải tựa lưng sát vào vách núi, mặt hướng ra ngoài, vận công vào hai tay hai chân, tay nắm, chân đạp, từ từ trườn mình lên.

Nàng chưa kịp trườn, bỗng phu nhân gọi gấp:

- Khoan! Đón lấy vật này ngậm nơi miệng.

Một vệt sáng trắng từ tay phu nhân bay lên.

Không rảnh tay để đón bắt vật đó, Lý Trại Hồng há miệng, chệnh đầu, nhưng nàng chậm mắt một giây, vật đó trượt ra ngoài chạm vào đá, vỡ tan thành trăm ngàn điểm sáng li ti, rơi luôn xuống bên dưới.

Lý Trại Hồng nào có biết vật đó là vật gì, song Nguyệt Hoa Phu Nhân cần bảo nàng ngậm nơi miệng, hẳn phải là có tác dụng làm sao đó, nàng lại để vuột vật quý, nên hổ thẹn vô cùng, mà cũng vừa tiếc rẻ.

Nàng toan thốt một câu, tỏ sự hối tiếc, Nguyệt Hoa Phu Nhân đã tiếp:

- Cũng may còn được một hạt, cô nương cẩn thận nhé, để vuột nữa thì khổ cho cả hai đấy!

Bà lại tung vật đó lên.

Lý Trại Hồng đã tận sức công lực, để có một tay rảnh, đưa tay đó đón bắt.

Thì ra, vật đó là một hạt minh châu, to bằng quả trứng, sáng chói phi thường, ánh sáng của nó rọi ra, soi rõ những vật chung quanh trong một phạm vi tuy không lớn lắm, nhưng cũng đủ cho một người cần quan sát.

Lúc đó, Nguyệt Hoa Phu Nhân đang đu mình dưới một vú đá bên hữu của Lý Trại Hồng, nhìn lên nàng, bà thốt:

- Dạ Minh Châu đấy, cô nương ngậm nó nơi miệng, một nửa đưa ra ngoài, nên nhớ là thấm nước bọt mãi cho nó ướt, nó càng ướt lại càng chiếu sáng. Tay không cầm được, thì dùng miệng vậy, ánh sáng của nửa phần cũng đủ lắm rồi.

Châu, là vật thuộc âm, nằm nơi miệng nữ nhân, có nước bọt thấm đều đều, tự nhiên nó phát ra ánh sáng đúng độ cường thịnh. Lý Trại Hồng biết rõ như vậy, song phu nhân bảo nàng ngậm châu, với dụng ý gì thì nàng hoàn toàn không đoán nổi. Bởi, ánh sáng dù cần, song không đến nỗi quá bách thiết mà phải dùng đến châu.

Nguyệt Hoa Phu Nhân cũng biết là Lý Trại Hồng hoang mang, bà cười mấy tiếng rồi giải thích:

- Người trong vách không có thiện cảm đối với chúng ta rõ ràng, như cô nương thấy đó, bởi nếu là con người tốt thì y chẳng bao giờ để chúng ta rơi xuống hố này. Giả như y đang nắp ở đâu đó, bên trên đầu chúng ta, ám toán chúng ta, thì ánh sáng của hạt châu sẽ giúp ta nhận định y ở nơi nào, như vậy chúng ta dễ đối phó hơn.

Lý Trại Hồng gật đầu:

- Cẩn thận như phu nhân là chu đáo lắm!

Nguyệt Hoa Phu Nhân mỉm cười:

- Thôi đi, đừng sáo mồm, cô nương nên hiểu là người trong vách kia, cao minh hơn già nhiều lắm đấy. Công lực của chúng ta thật tình mà nói, nào phải kém gì, thế mà chúng ta vẫn bối rối như thường! Người nào có thể làm khó cho chúng ta được, người đó hẳn không phải là vô dụng đâu!

Lý Trại Hồng không nói gì nữa, đưa viên minh châu vào miệng cắn chặt nửa trong nửa ngoài, đồng thời lấy lưỡi rà quanh nó, thấm ướt.

Viên châu bừng sáng lên.

Cả hai đảo mắt nhìn quanh đó một vòng, nhận ra trừ chỗ họ dừng lại, có mấy vú đá thôi, còn thì bên trên, cũng như bên dưới, vách núi phẳng lì, có nơi trơn, bóng, phản ánh như gương.

Nguyệt Hoa Phu Nhân cười nhẹ, thốt:

- Cô nương thấy đó chứ, cũng may là chúng ta dừng lại kịp thời, chứ nếu để rơi luôn xuống đáy, thì cầm chắc là phải rũ xương ở dưới đó, chứ mong gì lại lên được?

Vì đang ngậm viên châu, Lý Trại Hồng không thể nói năng, nàng hết sức sợ hãi khi phát giác ra tình thế có phần nguy hiểm hơn tưởng tượng nhiều.

Sinh trưởng tại Xuyên Trung, nàng có biết ít nhiều đặc điểm của địa chất trong vùng, dưới lòng đất sâu, có một thứ dung dịch vậy vào da thịt thì làm cho da thịt lở lói, ngứa ngáy, đau xót khó chịu vô cùng.

Nàng nghĩ, nếu cứ để thân hình rơi xuống dưới hố này, thì hẳn là bị thứ dung dịch đó gây khổ sở mà chết luôn, đừng nói chi đến cái đói cái khát và có thể chịu đựng một thời gian để tìm cách trở lên ...

Nhưng cần tranh thủ thời gian, nàng không suy nghĩ vẩn vơ nữa, áp dụng ngay thuật Du Long, lên liền. Lên, chẳng phải nhắm mắt là lên, nàng cần nhìn rõ từ tác vách, tìm chỗ bám víu nếu cần. Như vậy, nàng phải ngửa mặt, cho viên minh châu chiếu lên.

Lên như thế, đã là một cái khổ, đòi hỏi rất nhiều chân lực, lại còn ngửa mặt nữa, thì cái khổ tăng gia, chân lực phải tiêu hao nhanh, cho nên lên độ bốn năm trượng, nàng nghe toàn thân như rã rời.

Cái khổ thứ ba, là miệng đang ngậm viên châu, nàng không thể kêu gọi Nguyệt Hoa Phu Nhân. Bất buộc, nàng dùng chân, đạp choi choi, hy vọng phu nhân trông thấy, sẽ đoán mà hiểu tình trạng của nàng.

Đúng vậy, Nguyệt Hoa Phu Nhân thấy nàng đạp chân, biết ngay là nàng kiệt sức, cấp tốc trườn lên, nắm chân nàng, thốt:

- Dừng miễn cưỡng, thấy vừa mệt là nghỉ, chứ sức lực kiệt quệ thì khó khôi phục lắm đấy. Dù có khôi phục được, cũng mất rất nhiều thời gian, mà chúng ta thì quý trọng từng giây, từng phút.

Phu nhân nắm chân, nàng có chỗ chịu rồi, liền buông một tay lấy viên minh châu ra khỏi miệng, thở phì phì mấy lượt, đoạn cất tiếng:

- Đa tạ phu nhân! Tôi đang mệt lắm, muốn gọi phu nhân nhưng không làm sao mở miệng được.

Nguyệt Hoa Phu Nhân cười nhẹ:

- Già quên mất là cô nương có ngậm viên châu nơi miệng, không thể nói năng được. Lần sau, nếu cô nương cần nghỉ một lúc, thì cứ dùng mũi khịt khịt, như thế là tiện nhất.

Lý Trại Hồng gật đầu. Nàng nhìn xuống, thấy Nguyệt Hoa Phu Nhân dùng một tay làm chỗ chịu cho đôi chân nàng, tay kia bỏ không, đôi chân của bà thì choi choi, đạp vào không khí, lưng dựa vào vách đá, nhưng chỉ dính sát phần hông thôi. Với tư thế đó, bà giữ nổi hai người khỏi rơi xuống hố, thì quả thật là một sự phi thường. Lý Trại Hồng khâm phục vô cùng. Một lúc sau, nàng thở dài, thốt:

- Không ngờ phu nhân luyện nội công đến mức độ đó ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân thản nhiên điểm một nụ cười:

- Cô nương lầm rồi! Có thể là già thành tựu hơn cô nương một bậc, nhưng cái mức thành tựu đó chưa hẳn là cao siêu như cô nương tưởng!

Lý Trại Hồng kinh ngạc:

- Thế phu nhân làm sao chi trì nổi hai thân thể như vậy?

Nguyệt Hoa Phu Nhân lại cười:

- Bí mật! Hiện tại, già không thể giải thích. Chờ lên đến bên trên rồi, cô nương sẽ hiểu.

Lý Trại Hồng hoang mang hết sức, nhưng không phải lúc suy tư tìm hiểu, nàng bỏ qua việc đó, cứ điều tức, khôi phục chân lực. Sau cùng, nàng thốt:

- Được rồi, phu nhân! Chúng ta tiếp tục lên.

Nguyệt Hoa Phu Nhân ngẩng mặt nhìn nàng, nở một nụ cười không nói gì, bàn tay của bà đang chịu cho đôi chân của Lý Trại Hồng đứng, bàn tay đó hất mạnh lên, đồng thời bà quát:

- Bám dính tại đó, đừng động đấy!

Lý Trại Hồng bị tung bổng lên một trượng cao, chẳng biết sự thể như thế nào, vâng theo lời bà, bám sát nơi đó.

Bên dưới, Nguyệt Hoa Phu Nhân cầm một đoản kiếm, đâm mũi kiếm vào vách, mũi kiếm vừa lún vào đá, bà vọt mình, rời xa chỗ cũ.

Đồng thời gian, một vệt sáng xanh bay ngang qua một bên mình bà, lao luôn xuống đáy hố.

Nguyệt Hoa Phu Nhân trở về chỗ cũ, cười lạnh mấy tiếng, thốt:

- Quả thật không ngoài sở liệu của già! Người trong vách tàn độc lắm, chúng ta lâm vào trường hợp này, mà y cũng ám toán được!

Lý Trại Hồng kinh hãi, hấp tấp hỏi:

- Việc gì thế, phu nhân?

Nguyệt Hoa Phu Nhân có vẻ giận, đáp:

- Rắn!

Lý Trại Hồng giật mình:

- Rắn ở đâu? Rắn ở chỗ nào mới được chứ?

Nguyệt Hoa Phu Nhân cười lạnh, đáp:

- Rắn, ở đây làm gì có! Tự nhiên là có người bên trên phóng xuống. Rắn thuộc loại đầu tam giác, loại rắn bao vây chúng ta vừa rồi! Già biết rõ, trên đó có kẻ đang làm trò quỷ, do đó già mới dẫn dò cô nương chú ý. Ngờ đâu kẻ ấy thừa lúc chúng ta nói chuyện với nhau mà phóng rắn xuống! Cũng may, già phát giác kịp thời, chứ nếu không thì nó đã quấn quanh đầu quanh cổ cô nương rồi!

Lý Trại Hồng vừa then mình còn kém cảnh giác quá độ, lại vừa cảm kích phu nhân mãi mãi cứu mình, nàng lẩm nhẩm:

- Đa tạ phu nhân cứu mạng ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân khoát tay:

- Đừng dùng tiếng khách sáo, già đã bảo cô nương mấy lượt rồi. Hãy lo tiến lên, càng nhanh càng có lợi, điều cần thiết cho chúng ta trong trường hợp này là tranh thủ thời gian. Đến nơi rồi, chúng ta lại còn phải chánh thức đương đầu với kẻ ấy. Dù sao thì cái món nợ đùa ác này, kẻ ấy cũng phải trả cho chúng ta. Rút kinh nghiệm, cô nương phải hết sức cẩn thận đấy nhé, kẻ ấy sẽ còn làm nhiều trò quỷ khác, ác độc hơn!

Đúng lúc đó, một tràng cười lạnh từ bên trên vọng xuống, tiếp theo tràng cười là một câu nói cũng lạnh lùng, mỉa mai không kém:

- Cái mạng của hai vị, cũng khá thọ đấy, đã tránh được hai lần ám toán.

Nguyệt Hoa Phu Nhân nổi giận quát:

- Người chỉ thừa cái nguy của người ta, như thế gọi là anh hùng sao? Nếu có can đảm, người cứ chường mặt cùng chúng ta so tài hơn kém! Được vậy, ta rất phục người.

Người bên trên cũng cười lạnh như trước:

- Gấp chi chứ? Bình sanh, ta đối với thiên hạ, có cái tập quán nặng nề, là phải ám toán trước, khi nào kẻ bị ám toán tránh khỏi thủ đoạn của ta đúng ba lượt, thì ta mới chấp nhận kẻ đó đủ tư cách chiến đấu với ta. Các vị chỉ mới thoát qua hai cửa ải thôi, chờ qua luôn cửa ải thứ ba nữa, rồi song phương sẽ gặp nhau. Cứ yên trí chờ đi!

Cả hai càng đề cao cảnh giác.

Lý Trại Hồng với hết tâm tay, đưa cao viên châu, soi sáng bên trên. Nhưng, họ chờ một lúc lâu, chẳng có động tĩnh gì.

Dù trườn lên, dù đứng lại một chỗ, Lý Trại Hồng cũng phải vận dụng chân khí như thường. Đứng lại một chỗ, vừa mất thời gian, vừa mất chân lực, lại chẳng ích lợi gì, nàng cảm thấy mệt mỏi rồi, thật khó cho nàng chi trì lâu hơn nữa.

Nàng cố gượng, song sức người có hạn, gượng một lúc lại đuối sức, quăng trả viên châu cho Nguyệt Hoa Phu Nhân, đồng thời nàng gọi bà:

- Tiếp nhận đi, phu nhân ...

Nàng không kịp dứt câu, rơi xuống liền.

Nguyệt Hoa Phu Nhân mất một tay ấn nơi chuỗi kiếm, tay kia đưa tay đón bắt viên châu, Lý Trại Hồng cũng vừa rơi ngang bà. Không còn tay để hứng nằng, cũng không thể để mặc nằng rơi xuống, phu nhân vội đưa một chân ra, chặn đà rơi của nằng.

Vì bận lo chặn Lý Trại Hồng, bà quên mất viên châu nơi tay, một vệt sáng chớp lên, viên châu vượt tay bà, rơi xuống đáy hồ thăm thẳm. Viên châu mất, song bà lại nắm được chéo áo của Lý Trại Hồng, chỉ vì bà gấp cứu nằng, không dè dặt, sè tay ra, chụp áo nằng, tự nhiên viên châu phải vượt. Châu mất rồi, thì bóng tối tràn về, bao phủ quanh hai người như trước.

Lý Trại Hồng thở dài:

- Vì công lực của tôi còn kém quá, thành ra để lụy cho phu nhân. Phu nhân cứ để tôi rơi luôn, cứu làm gì nữa!

Nguyệt Hoa Phu Nhân kéo nằng lên cao, thốt:

- Đừng nói nhiều, hãy gấp điều tức đi, chúng ta bằng mọi giá phải lên cho kỳ được trên đó, lần này thì già lên trước, cô nương đừng rằng cản vào tà áo của già. Khi nào không chi trì được nữa, thì tự nhiên già hay biết ngay, và chúng ta sẽ dừng lại, ngơi nghỉ.

Lý Trại Hồng kinh hãi:

- Giả như người bên trên ám toán?

Nguyệt Hoa Phu Nhân cương quyết:

- Y làm gì mặc y, còn một điểm hy vọng, chúng ta cứ níu lấy hy vọng đó, khi nào không còn hy vọng, thì đành nhận mạng vậy.

Lý Trại Hồng sững sờ một chút:

- Vậy thì phu nhân bắt đầu lên đi!

Nguyệt Hoa Phu Nhân thốt một câu cho Lý Trại Hồng lên tinh thần:

- Lý cô nương! Sở dĩ già cứu cô nương mấy lượt, là hy vọng lên trên đó rồi, cô nương sẽ tiếp trợ già một tay. Đừng quá chán nản mà cho rằng mình là kẻ vô dụng.

Thực ra, phu nhân đã biết cái ý của Lý Trại Hồng. Trong lúc nằng sững sốt, tâm tư của nằng phát sanh một ý niệm, là nằng chờ phu nhân trườn lên, nằng buông tay liền, cam tâm rơi xuống hồ mà chết, chứ không muốn làm lụy đến phu nhân nữa. Ngờ đâu phu nhân mượn câu nói giục nằng phấn khởi, để cảnh cáo nằng luôn.

Nằng thở dài, không đáp.

Phu nhân biết là mình đoán đúng, nên tiếp luôn:

- Lý cô nương! Bởi thấy cô nương hằng quan tâm đến con trai già là Quan Sơn Nguyệt, nên già không thể để cô nương lâm nguy! Hà hướng, trong tương lai, già sẽ còn nhờ đến cô nương nhiều. Đừng nghĩ ngợi xa xôi gì cả, cứ phấn khởi tinh thần, cố vượt qua khó khăn.

Bây giờ bà mới bắt đầu trườn lên.

Lý Trại Hồng theo sau liền. Lên được bốn năm trượng, nằng cảm thấy mệt rồi, không còn chi trì lâu được. Cử động của nằng chậm lại.

Nguyệt Hoa Phu Nhân dừng lại, bảo:

- Cứ nghỉ mệt đi! Dừng cả hai tay, ôm chân già!

Lý Trại Hồng vâng lời, vòng hai tay đeo dính chân Nguyệt Hoa Phu Nhân.

Trọng lượng toàn thân nằng, treo nơi chân phu nhân, dù thân nằng có nhẹ tới đâu cũng là một trọng lượng, và trong trường hợp này, người ta cần được nhẹ mình, không trườn lên thì cũng ngồi nghỉ, bất cứ một sức nặng nào cũng là một lụy phiền cả. Lý Trại Hồng ấy nằng vô cùng, ấp úng hỏi:

- Có nặng cho phu nhân lắm không?

Nguyệt Hoa Phu Nhân cười mấy tiếng:

- Đừng thắc mắc, cô nương. Già có thanh đoản kiếm, nương vào nó cũng được nhẹ người phần nào, sự tình không đến nỗi gây lụy phiền gì đáng kể.

Lý Trại Hồng tỉnh ngộ, vội rút kiếm của nàng, cắm vào vách đá, đồng thời tự mắng lấy mình sao quá mờ ám đến độ không nghĩ ra điều đó.

Muốn rút kiếm cắm vào vách đá, nàng phải buông một tay, đeo một tay.

Ngờ đâu, cầm chắc thanh kiếm rồi, nàng đâm thử vào vách, bất giác nghe tay chùn lại đến tê dại, mũi kiếm lại gãy. Tự nhiên, thanh kiếm không đâm thủng đá!

Kiếm gãy, đá chạm, Nguyệt Hoa Phu Nhân nghe tiếng động biết là bên dưới chân Lý Trại Hồng đã làm gì. Bà cười nhẹ, thốt:

- Đừng làm việc vô ích, phí cả công lực, cô nương! Vách hồ chẳng phải là bằng đá đâu, chính là một chất thép rất cứng rắn tạo thành. Trừ thanh kiếm của già, trên thế gian chẳng có mấy thanh kiếm đâm thủng được.

Lý Trại Hồng thở dài, tra thanh kiếm gãy mũi vào vỏ.

Họ dừng lại đó, nghỉ một lúc, bỗng Lý Trại Hồng hỏi:

- Người bên trên hăm dọa chúng ta là còn thử thách chúng ta một lần nữa, sao mãi đến bây giờ, y chưa xuất thủ?

Nguyệt Hoa Phu Nhân đáp:

- Già cũng chẳng đoán được tại sao. Có lẽ y chưa nghĩ ra phương pháp tuyệt diệu, xứng với cái ý muốn của y.

Vừa lúc đó, Lý Trại Hồng ngẩng mặt lên, kêu khẽ:

- Có rồi, phu nhân! Có ...

Bên trên, hai điểm sáng màu xanh từ từ hạ thấp, như được thông xuống, khi hai điểm sáng xuống gần, còn cách độ năm sáu trượng, cả hai nhận ra đó là một chiếc đầu rắn, đầu to độ cái bát ăn cơm, hai điểm sáng xanh, chính là mắt của nó.

Nguyệt Hoa Phu Nhân hấp tấp bảo:

- Trao thanh kiếm của cô nương đây cho già!

Lý Trại Hồng thốt:

- Con rắn đó sống qua nhiều năm, thành quái vật rồi, da nó cứng lắm, kiếm của tôi không chém đứt đâu ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân nói:

- Già biết rồi, già lấy kiếm đó, thay thế cho thanh kiếm của già, dùng kiếm của già, chém nó.

Lý Trại Hồng hiểu ý của phu nhân, rút kiếm đưa lên, đồng thời thun mình cho được gần phu nhân hơn:

- Tôi thay thế phu nhân chi trì một lúc, để phu nhân dễ dàng hành động.

Phu nhân gật đầu, cấp tốc rút thanh đoản kiếm ra khỏi vách hồ, đồng thời gian, Lý Trại Hồng trườn lên, cầm thanh kiếm gãy mũi của nàng vào lỗ vừa bỏ trống. Đoạn, một tay vịn đốc kiếm, chịu thân mình, tay kia ôm phu nhân, giữ cho bà vững chắc, lại còn nhón bà lên cao hơn, cho bà được tự do cử động.

Những động tác đó, chẳng phải bất cứ ai cũng làm được, và làm xong trong thời gian một thoáng mắt. Cũng nhờ họ là những tay kiếm thuật siêu phàm, nên trong những trường hợp như thế này, họ thực hiện được nhiều dự tính cứu thoát họ khỏi những nguy cảnh rừng rợn. Điều cần nhất cho họ là tranh thủ thời gian,

thời gian về họ rồi là họ nắm phần chủ động, chiếm tiên cơ, con rắn kia có xuống đến nơi, cũng chỉ để chịu chết thôi!

Khi họ đối xong tư thế và Nguyệt Hoa Phu Nhân đã sẵn sàng ứng phó với độc xà thì độc xà đã xuống đến nơi.

Thoạt đầu, từ bên trên, nó xuống rất chậm, rồi trong khoảng cách năm trượng, đột nhiên nó xuống rất nhanh, nó nhắm hai người, phóng mình tới.

Nguyệt Hoa Phu Nhân nhận định bộ phận của nó, vung kiếm chém vào chỗ cách đầu nó độ bảy tấc.

Từ đầu rắn xuống thân mình nó, cách bảy tấc, là điểm yếu hại của nó, chỉ có cách là chém vào chỗ đó, phu nhân mới hạ nó nổi, còn ra thì dù thanh đoản kiếm của bà có sắc bén đến đâu, chém vào chỗ nào khác trên thân mình nó, cũng chẳng gây hề hấn gì cho nó.

Con rắn uốn mình oằn oại mấy lượt, rồi rơi xuống đáy hồ.

Nó từ trên xuống, sức nặng được tăng gấp đôi, nhát kiếm của phu nhân chạm vào mình nó, hầu như dính hẳn nơi đó, nó rơi xuống kéo theo thanh kiếm.

Rất may, phu nhân kịp thời rút kiếm lại, chứ nếu không thì đành bỏ luôn thanh đoản kiếm quý báu chém sắt như chém bùn.

Bên trên, có tiếng thở dài vọng xuống. Kế tiếp, một điểm sáng yếu ớt từ từ hạ xuống, chao chao, như một vật cột ở đầu dây được thông xuống, đang đưa ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân cứ tưởng là một con độc xà nữa được người bên trên buông xuống. Lập tức, bà đề cao cảnh giác, nhìn chăm chăm vào vật sáng đó, chuẩn bị xuất kiếm.

Nhưng, chẳng phải là độc xà, mà chính là một ngọn đèn sáp ngắn. Ngọn đèn được gắn trên một mảnh gỗ, hai đầu mảnh gỗ có cột hai đường dây vừa thô vừa lớn.

Nguyệt Hoa Phu Nhân lấy làm lạ, hỏi:

- Thế là có ý tứ gì?

Người bên trên lạnh lùng đáp:

- Các vị đã vượt qua ba cửa ải của tại hạ rồi, thì đúng như thỏa ước, tại hạ thỉnh các vị lên ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân không đáp, tự hỏi có nên tin hay không tin lời đối phương.

Người bên trên lại lạnh lùng nói tiếp:

- Ta dành cho các vị một hảo ý, giúp các vị tiết kiệm phần nào khí lực, giả như các vị không tin, thì thôi vậy, chứ ta chẳng có lợi lộc gì mà bắt buộc phải cầu tình. Các vị cứ theo phương pháp riêng của mình mà lên.

Mảnh gỗ có ngọn đèn gắn vào đó, từ từ nhích lên.

Nguyệt Hoa Phu Nhân hấp tấp gọi:

- Chờ một chút!

Bà đặt một chân lên đầu vai Lý Trại Hồng, nhảy qua mảnh gỗ.

Lý Trại Hồng thấy bà đã sang qua mảnh gỗ rồi, lập tức vận công lấy đà chòì manh tay vào vách hố, đẩy bật thân hình ra, chụp lấy mảnh gỗ, đeo tại đó. Đoạn, nòng lộn ngược thân hình, chân đưa lên không, đáp xuống mảnh gỗ, cạnh Nguyệt Hoa Phu Nhân.

Bây giờ, mảnh gỗ từ từ lên cao.

Bên trên, có giọng nói lạnh lùng vang xuống:

- Các vị quả thật to gan! Các vị không sợ là ta sẽ hại các vị một lần nữa à?

Nguyệt Hoa Phu Nhân kinh hãi, song vẫn làm tỉnh, ung dung đáp:

- Chúng ta tin người, nên yên tâm bước lên mảnh gỗ, giả như người muốn giở trò quỷ quái gì, thì điều đó hoàn toàn tùy thuộc nơi người, sanh mạng của chúng ta dù quý, vẫn không quý bằng một chữ tín, người không giữ chữ tín, là quyền của người, còn chúng ta thì không thể không tin người, bởi hoài nghi đồng nghĩa với khinh miệt. Bình sanh, chúng ta không hề khinh miệt ai, kể cả trẻ nít.

Người bên trên bật cười ha hả:

- Nếu bây giờ ta có muốn làm gì, thì các vị cầm như con cá nằm trên thớt, tuy nhiên, các vị cứ yên trí, ta nói ra lời nào là giữ nguyên lời đó. Còn như vấn đề đối phó với các vị, thì vội gì cho ta chứ? Ta cứ đợi các vị lên đây, rồi đường hoàng mà đối phó, quang minh chánh đại mà đối phó.

Nguyệt Hoa Phu Nhân hừ một tiếng:

- Thế sao người cứ dài dòng lắm nhảm? Hăm dọa bọn ta làm gì?

Người bên trên cười nhẹ:

- Để xem các vị có can đảm hay không vậy thôi. Xem các vị có sợ bị buông rơi xuống đáy hồ hay không!

Mảnh gỗ được kéo nhanh hơn, lên gấp hơn. Trong thoáng mắt, mảnh gỗ lên ngang chỗ Lý Trại Hồng đã nói, chỗ đó theo lời nàng thì dường tượng một cửa hang. Mảnh gỗ dừng lại. Nhưng, nơi cửa hang, chẳng có một bóng người.

Nguyệt Hoa Phu Nhân cao giọng:

- Người ở đâu?

Không một tiếng đáp từ cửa hang phát ra.

Chờ một chút, chẳng nghe động tịnh gì, Nguyệt Hoa Phu Nhân quyết định một chủ ý. Bà cúi mình xuống, nhặt ngọn đèn sáp, cầm chắc nơi day, rồi nhún chân nhảy qua cửa hang.

Lý Trại Hồng cũng lập tức rời mảnh gỗ, nhảy theo bà.

Nguyệt Hoa Phu Nhân vừa đưa ngọn đèn soi rọi phía trước mặt, vừa đi tới.

Điều bà lo ngại nhất, là rắn, bà lo ngại rắn xuất hiện tấn công hơn là sợ người.

Bởi, rắn là vật nhỏ, nó di động không gây tiếng gió như một người, bà khó phát hiện kịp thời. Rắn, là vật mà bà thấy khó khăn đối phó hơn người, và dĩ nhiên nó độc hơn người.

Như bà đã nghe người trong vách nói, sơn cốc này có cái tên là Thiên Xà Cốc, vả lại bà cũng đã gặp loài rắn độc mấy lượt rồi.

Nhưng, lạ làm sao, cả hai đi được một quãng đường khá dài rồi, vẫn không gặp một con rắn nào cả.

Rắn, vắng bóng, chẳng nói làm chi, người cũng vắng bóng luôn. Thế thì, kẻ đối thoại với họ ở đâu?

Con đường cả hai lần theo để đi tới, cũng khá rộng, chỉ phải cái là hơi ẩm thấp, phàm nơi nào ẩm thấp thì không khí cũng có phần nặng nề, họ thở không khí đó, hơi khó chịu hơn là lúc ở tại lòng hố sâu.

Họ đi tới, càng đi, họ càng có cảm giác là mình đi lên đỉnh núi. Càng lên cao, không khí càng khô ráo, chói chói Nguyệt Hoa Phu Nhân ngẩng mặt nhìn lên.

Qua một lúc nữa, bà thấy bên trên có một lỗ hổng, chừng như nơi đó là một lối xuất nhập của con đường hang này.

Qua lỗ hổng, ánh sao chiếu mờ mờ, ánh sao không giúp soi đường rõ ràng, nhưng cũng làm cho phu nhân cao hứng, bởi thấy ánh sao là thấy khung trời quang đãng, là thấy tự do.

Gấp bước hơn, bà tiến nhanh lên, thoát ra ngoài.

Lý Trại Hồng cũng bám theo sát gót.

Ra đến bên ngoài rồi, phu nhân sửa lại mái tóc cho thẳng, đoạn thở phào:

- Đến nơi này, dù sao thì cũng khoan khoái hơn!

Lý Trại Hồng gật đầu:

- Cái hang đó, xem ra cũng không đến nỗi quá ngột ngạt!

Nguyệt Hoa Phu Nhân mỉm cười, hỏi nàng:

- Bỏ qua vấn đề ngột ngạt, cô nương có nhận thấy cái gì khác lạ chẳng?

Lý Trại Hồng kinh ngạc:

- Tôi có thấy chi đâu, phu nhân? Thế có gì lạ?

Nguyệt Hoa Phu Nhân thổi tắt ngọn nến, cất kỹ vào mình, rồi từ từ thốt:

- Già biết, cô nương không hề chú ý, mà già cũng chẳng dám tiết lộ cho cô nương biết, bởi sợ cô nương không cảm lòng được rồi kêu thét lên, rất có thể vì cô nương mất bình tĩnh mà sẽ có nhiều sự phiền phức phát sanh. Vừa rồi, chúng ta đã vượt qua một cái hang rần đó, trong hang có hàng ngàn, hàng vạn con độc xà, chứ chẳng phải ít đâu.

Lý Trại Hồng không tin, hỏi:

- Thế tại sao lại chẳng có một con rắn nào xuất hiện?

Nguyệt Hoa Phu Nhân cười nhẹ:

- Chỉ tại ánh sáng của ngọn nến này. Màu rần với màu ánh sáng đồng nhau, do đó không có phản ánh rõ rệt cho nên cô nương không phân biệt ...

Lý Trại Hồng vẫn chưa chịu tin:

- Rắn có nhiều như vậy, ít nhất cũng có một số nhúc nhít chứ, chúng nhúc nhít là mình thấy ngay, nhưng suốt đoạn đường chúng ta đi qua, nào có động đậy chi đâu?

Nguyệt Hoa Phu Nhân mỉm cười:

- Chỉ tại ngọn đèn chúc này. Nến, làm bằng một chất tủy cá biển đặc biệt.

Lúc đốt lên, nó tỏa một mùi cũng đặc biệt, cái mùi đặc biệt đó có công hiệu làm cho các loại độc trùng như rắn, rết, khiếp phục ...

Chừng như Lý Trại Hồng có phần nào tin tưởng rồi, bởi nàng có ngửi một mùi lạ, lúc đó nàng nghĩ là mùi từ người phu nhân bốc ra thôi. Cho nên nàng không chú ý. Đã khởi sự tin, tự nhiên nàng phải phục, nàng thốt:

- Phu nhân có kiến thức rất rộng ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân thở dài, chận lời:

- Bất quá, nhân một cái may mà biết được vậy thôi, chứ kiến thức gì sâu rộng mà cô nương quá khen! Năm xưa, trượng phu của già, từ hải ngoại trở về, có mang theo chất tủy cá đó và giải thích cho già hiểu công dụng của nó. Hơn nữa, tại Đại Ba Sơn là nơi già quy ẩn, có rất nhiều rắn độc, già có thực nghiệm chất tủy cá đó mấy lần, do đó mới hiểu như già vừa giải bày với cô nương. Rất tiếc là già không tưởng trên bước đường luân lưu này, lại có dịp cần đến nó, nên không mang theo.

Lý Trại Hồng tỉnh ngộ:

- Thảo nào! Thoạt đầu, tôi hết sức lấy làm lạ tại sao phu nhân lại tiết lộ một đoạn nền vô giá trị như vậy. Đã nhặt nó rồi, phu nhân lại còn trân quý như châu ngọc. Thì ra, tại vì nó có tác dụng ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân gật đầu:

- Cái tác dụng của nó phi thường lắm, trong sơn cốc này, hẳn là có người giỏi thuật huấn luyện rắn, già thấy đoạn nền còn thừa, bỏ đi thì uổng, nên nhặt lên, ngờ đâu lại có chỗ dùng ngay!

Lý Trại Hồng toan nói gì đó, bỗng có tiếng xào xào vang lên, càng phút càng lớn và lớn rất nhanh.

Nàng nhìn về phía đó, bắt giác biến sắc mặt, suýt buộc miệng kêu thét lên.

Nhưng Nguyệt Hoa Phu Nhân kịp thời ngăn chặn:

- Đừng sợ, đã có già đối phó.

Bà nói, chỉ để trấn an Lý Trại Hồng, chứ thực ra, bà cũng kinh khiếp như nàng. Bởi, từ phía tả của hai người, một quái vật xuất hiện, nói là quái vật bởi cả hai chưa từng thấy một con vật nào như thế lần nào trong đời.

Con vật, cao bằng người, dưới ánh sao mờ mờ, nó hiện ra với màu xanh đen của lớp vảy trên mình, con vật đầu người chân người, chân trước giống tay người, chỉ khác ở lớp vảy bóng sáng thôi.

Nguyệt Hoa Phu Nhân vung kiếm, toan chém tới, con vật bỗng cất tiếng người:

- Đừng cử động! Trong lúc này, ta không muốn động thủ với các vị.

Giọng nói rất lạnh lùng, tuy nhiên không phải là âm thanh của người vừa rồi.

Dù ngừng tay lại, Nguyệt Hoa Phu Nhân vẫn phòng thủ như thường, bà hoành kiếm ngang ngực, sẵn sàng phát xuất chiêu công nếu quái vật nhúc nhích.

Bà quát:

- Người không được bước tới!

Lý Trại Hồng cũng hét lên:

- Người là người hay là yêu quái ...

Qua âm thanh của quái vật, nàng đoán là một nữ nhân.

Quái vật cười lạnh, thốt:

- Lý Trại Hồng! Thấy hình dáng của ta, người không nhận ra ta là ai, cũng được đi. Nhưng nghe âm thanh của ta, người vẫn chưa nhận ra nữa sao?

43. Rắn, Người Hay Thần?

Quái vật thốt xong đưa tay vuốt mặt.

Thì ra trên gương mặt có một lớp da rắn che kín, theo tay vuốt lớp da rắn rơi xuống, gương mặt thật phôi bày với đôi mắt to, đôi mắt tinh anh lạnh người.

Lý Trại Hồng kêu lên kinh hãi:

- Sư muội! Trời! Sư muội đây sao?

Quái vật không phải ai khác hơn là Liễu Y Áo.

Liễu Y Áo lạnh lùng thốt:

- Lý Trại Hồng! Người đừng gọi ta là sư muội nữa. Tại Thần Nữ Phong, ngay từ cái phút người lập ý giết ta thì tình nghĩa giữa chúng ta đã đứt đoạn rồi.

Lý Trại Hồng giật mình. Nàng cúi đầu hồi ức lại những sự việc đã qua, nhìn nhận là mình có tàn nhẫn đối với Liễu Y Áo. Bây giờ gặp lại Liễu Y Áo, nàng còn lời gì nói với người sư muội mà chính nàng đã muốn sát hại ngày trước?

Lâu lắm, nàng mới lắng đọng tâm tư, hỏi:

- Sư muội, làm sao sư muội đến chốn này?

Liễu Y Áo cao giọng nhắc lại một lần nữa:

- Ta không phải là sư muội của người!

Lý Trại Hồng thở dài:

- Sư muội! Dù sư muội oán hận ngu thơ đến thế nào, ngu thơ vẫn xem sư muội như bạn đồng môn ngày trước.

Liễu Y Áo cười lạnh:

- Quý thay cái tình đồng môn của người dành cho ta. Cái tình đồng môn đó quý đến độ chính người trước hết đề nghị giết ta hôm ấy trên Thần Nữ Phong.

Lý Trại Hồng nghiêm sắc mặt:

- Phải! Chính ngu thơ đề nghị như vậy. Bởi ngu thơ từng dẫu dặt sư muội từ bước đi cho đến lúc sư muội trưởng thành nên ngu thơ hiểu sư muội hơn ai hết, trong con người hiền dịu của sư muội có ẩn ước điểm hung tàn. Trước mặt đại sư tỷ, sư muội còn ức chế hung tánh. Ngoài ra, giả như Quan Sơn Nguyệt bằng lòng lấy sư muội làm vợ thì hẳn có thể cảm hóa sư muội. Nhưng đại sư tỷ quy ẩn rồi, mà Quan Sơn Nguyệt cũng khước từ cuộc hôn nhân đó. Ngu thơ nghĩ còn ai đâu ức chế nổi sư muội. Ngu thơ không còn cách nào khác hơn là ...

Liễu Y Áo Ầ «hừẦ» một tiếng:

- Bây giờ người còn nghĩ là nên giết ta nữa chăng?

Lý Trại Hồng thấy đối phương quyết đoạn tình dứt nghĩa, nên không cần phải giữ thái độ hòa dịu nữa. Nàng gật đầu:

- Phải! Ta vẫn còn nghĩ như vậy. Chỉ vì công lực của ta không đủ thực hiện ý nguyện đó chứ ta luôn luôn vẫn giữ nguyên ý nghĩ. Tuy nhiên, ta cần giải thích cho người rõ điều này, là dù ta có ý nghĩ giết người, tình đồng môn chẳng bao giờ dứt đoạn, rất có thể sau khi giết người rồi ta lại chết theo người. Giết người để ngăn chặn những tội ác chưa thành hình, giết người là vì đại nghĩa, chết theo người là vì tình riêng giữa chúng ta.

Lời nói của nàng đúng đạo lý quá.

Dù niềm hận đang bốc mạnh trong lòng, Liễu Y Áo cũng phải xúc động.

Nhưng nàng cười lạnh hỏi:

- Thật sự người muốn chết theo ta? Người bằng lòng cùng chết với ta?

Lý Trại Hồng thở dài:

- Tại sao lại không thật? Tại sao lại không bằng lòng? Đời là cõi mộng, tất cả là hư vô, ta có lưu luyến chi trên đời này mà còn tham sanh úy tử?

Liễu Y Áo hơi dịu thái độ khi nghe Lý Trại Hồng nói lên câu đầy sự chán ngán thế thái nhân tình. Nàng Ầ «hừẦ» nhẹ một tiếng rồi trầm giọng thốt:

- Lý Trại Hồng, ta không đề cập đến bất cứ ai khác, riêng người thì ta có thể thông cảm phần nào mà không nỡ đối xử quyết liệt. Ta tin rằng khi lập ý giết ta người chẳng hề bị một niệm tư nào chi phối. Một ngày nào đó, nếu ta thích chết thì chắc chắn là ta phải tìm đến người, ta chết để thành toàn ý niệm của người như người vừa tỏ bày. Ta sẽ tạo dịp cho người tự tay hạ sát ta. Nhưng hiện tại thì chưa được đâu Lý Trại Hồng, bởi ta còn nhiều việc chưa thanh toán.

Lý Trại Hồng trầm ngâm một chút:

- Tại sao người lại ở đây?

Liễu Y Áo cảm hờn:

- Tại sao ta không thể ở đây? Ta không ở đây thì ở đâu chứ? Ở đây cũng như bất cứ nơi nào trong hoàn vũ, trừ một đỉnh Thần Nữ Phong, ta vẫn có thể trụ cư cả. Tạ Linh Vận không buông tha ta, các người lại theo đuổi ta, ai ai cũng muốn giết ta mà ta thì thân cô thế cô, tài kém. Trong khi ta chưa muốn chết, tự nhiên ta phải tìm chỗ dung thân chứ. Cái chỗ dung thân đó ít nhất cũng giúp ta được hai điều, là vừa có người bảo đảm an toàn cho ta lại vừa ở ngoài tầm truy nã của các người.

Lý Trại Hồng khoát tay hỏi lại:

- Người hiểu sai ý ta. Ta muốn biết tại sao người biến dạng như vậy.

Liễu Y Áo cười lạnh:

- Lối ăn mặc của ta? Người đừng khinh thường loại y phục này. Y phục của ta là một thứ giáp bấu do da linh xà tạo thành, ta mặc thứ bấu giáp linh xà này là đừng ai mong làm thương tổn đến ta nổi.

Có tiếng xào xào vang lên trong không gian.

Liễu Y Áo tiếp:

- Xà Cơ bảo ta đưa các người đi đó, vậy hãy theo ta gấp.

Nguyệt Hoa phu nhân hấp tấp hỏi:

- Xà Cơ là ai?

Liễu Y Áo trừng mắt hỏi lại:

- Người là ai?

Lý Trại Hồng hấp tấp đáp thay phu nhân:

- Lê phu nhân là thân mẫu của Quan công tử đó.

Liễu Y Áo giật mình.

- Quan Sơn Nguyệt còn mẹ à? Sao hắn chẳng hề nói cho ta biết ...

Quan Sơn Nguyệt không nói với nàng? Nàng đề cập đến thời gian lúc trước hay hiện tại nàng có tiếp xúc với chàng nhưng chàng không tiết lộ gia đình?

Lý Trại Hồng cùng Nguyệt Hoa phu nhân đồng biến sắc hỏi gấp:

- Cô nương biết Quan Sơn Nguyệt ở đâu?

- Tự nhiên là biết!

Nguyệt Hoa phu nhân hỏi dồn:

- Hắn ở đâu?

Lý Trại Hồng cũng hỏi:

- Quan công tử ở đâu?

Liễu Y Áo cười hì hì:

- Tại đây.

Nguyệt Hoa phu nhân thở phào. Ít nhất bà cũng được yên tâm về con trai bà.

Chàng ở đây tức là chàng còn sống. Nhưng bà chẳng yên tâm trọn vẹn được, bởi bà hiểu rõ nếu chàng hiện diện tại đây thì chẳng phải là do ý nguyện của chàng.

Không do ý nguyện, hắn phải có sự bức bách nào đó. Tao ngộ này đối với chàng lành hay dữ? Bà lại hỏi:

- Làm sao hắn lại ở đây?

Liễu Y Áo vẫn cười:

- Do một sự tấu xả khá ly kỳ. Ta vâng lệnh Xà Cơ đến Đại Trúc Hà tìm một con độc xà. Đến nơi đó bỗng nhiên ta thấy thi thể của hắn ...

Nguyệt Hoa phu nhân rú lên:

- Hắn chết rồi?

Liễu Y Áo cứ cười:

- Lúc ta gặp hắc thì đúng là hắc chết song thân thể của hắc còn ấm, cũng may ta tìm được con rắn đó, cái mật rắn đó có năng hiệu cải tử hoàn sinh, ta cứu hắc sống lại.

Nguyệt Hoa phu nhân đưa tay vỗ trán:

- Tạ ơn trời phật! Ta vẫn còn trông thấy mặt con ta!

Liễu Y Áo cười mỉa:

- Người khoan cao hứng vội. Đừng tưởng dễ dàng gặp con người đâu.

Nguyệt Hoa phu nhân giật mình:

- Tại sao?

Liễu Y Áo lạnh lùng:

- Vì cái mật của con rắn đó. Mật rắn có quan hệ lớn lao đối với Xà Thần. Ta gặp cứu hắc nên cho hắc dùng mất đi cái mật rắn. Về đến đây không có mật hiến lên Xà Thần, ta đành nói thật. Xà Thần phải giữ hắc để thu hồi cái mật rắn ở trong người hắc.

Nguyệt Hoa phu nhân trở mắt:

- Xà Thần là ai?

Liễu Y Áo Â «hừÂ» một tiếng:

- Là chủ nhân Thiên Xà Cốc chứ còn ai nữa. Xà Thần cho là người cũng không đúng mà cho là rắn cũng không đúng luôn. Xà Thần là một quái vật không hơn không kém.

Nguyệt Hoa phu nhân toan hỏi thêm, nhưng từ trên không trung có tiếng xào xào vang xuống gấp rút.

Liễu Y Áo hoang mang thốt:

- Xà Cơ lại thúc giục nữa rồi đó. Chúng ta không thể diên trì. Nếu người còn thắc mắc điều gì thì cứ hỏi Xà Cơ.

Dừng lại một chút nàng tiếp:

- Ta cảnh cáo các người một điều, là nếu các người muốn bảo toàn tánh mạng của Quan Sơn Nguyệt thì nên giữ gìn ý tứ, đừng làm điều chi đắc tội với Xà Cơ. Bởi chỉ có Xà Cơ mới có thể ngăn trở Xà Thần sát hại Quan Sơn Nguyệt.

Nàng thốt xong, chạy đi trước.

Nguyệt Hoa phu nhân và Lý Trại Hồng lập tức theo sau, người nào cũng nặng lòng nghi hoặc.

Qua khỏi một đoạn đường tối tăm đến một khoảng đầy rắn lớn nhỏ bất đồng, nhưng những con rắn này được huấn luyện kỹ, người đi mặc người, rắn bò, rắn nằm mặc rắn, chúng chẳng hề ngăn trở.

Qua luôn khoảng đường đầy rắn họ đến một gành đá, bên dưới gành đá có mấy ngôi nhà bằng đá, đá được mài láng, chiếu sáng ngời.

Trước tòa nhà có tảng đá lớn, trên tảng đá có rắn khoanh tròn, những con rắn ở đây to lớn quá chừng, mình khoanh, đầu buông thông ngoài mép tảng đá.

Từ xa xa trông dường tượng một bức rèm. Một bức rèm quái dị nhất trần gian, đầu rắn chao chao như gió lay động rèm.

Muốn vào nhà phải chui qua bức rèm rắn đó. Liễu Y Áo đưa tay vệt những đầu rắn lòng thông qua một bên.

Rắn thè lưỡi đỏ như lửa quơ qua quơ lại, trông rất lạnh mình.

Nguyệt Hoa phu nhân vô hình trung rút kiếm đưa ngang phía trước phòng bị.

Liễu Y Áo đã vào nhà rồi. Từ bên trong nàng gọi vọng ra:

- Các người yên trí, chúng không cần mổ chỉ đâu. Bất quá chúng dọa các người như đùa vậy đó. Tuy nhiên nếu các người chọc giận chúng, chúng sẽ làm dữ.

Nguyệt Hoa phu nhân do dự một chút, cất kiếm vào mình rồi chui qua dưới đầu rần.

Đúng vậy khi phu nhân đến gần, những con rần đó uốn cong mình ngóc đầu lên nhường cho bà chui qua.

Lý Trại Hồng theo sau bà, mặt mày tái nhợt nhạt.

Thạch thất rất rộng lại sạch sẽ. Bàn ghế giường, tất cả đều bằng đá. Những vật dụng đó đều được phủ bên trên bằng một lớp da rần.

Trên giường, một nữ nhân đang ngồi xếp bằng tròn, thân hình trần truồng, độ hai mươi sáu hai mươi bảy tuổi, nhan sắc cực kỳ diễm lệ, làn da trắng mịn không có một vết sẹo nhỏ nào. Nhưng nhan sắc của nữ nhân dù đẹp cũng không làm cho ai dám chăm chú nhìn, bởi thân hình nàng đang có một con rần quấn quanh. Con rần kỳ lạ, lớp da trắng toát, vóc lớn, mình dài. Nó quấn quanh người nữ nhân rất khéo, che khuất những bộ phận kín của nàng.

Liễu Y Áo cởi bỏ lớp giáp da rần bên ngoài, y phục bên trong của nàng cũng nguy dị vô cùng, bên trên có một mảnh vải che ngực, bên dưới có một quần ngắn, quần chỉ lên đến rún thôi. Tay, vai, đùi, chân dĩ nhiên là được để trống lộ.

Nữ nhân ngồi trên giường vừa trông thấy Nguyệt Hoa phu nhân và Lý Trại Hồng liền giữ lễ đứng lên, cười nhẹ thốt:

- Mời hai vị ngồi.

Nàng đưa tay chỉ ghế đá.

Nguyệt Hoa phu nhân thốt mấy lời khiêm tốn rồi ngồi xuống.

Lý Trại Hồng thấy da rần sợ quá không dám ngồi, đành đứng bên cạnh Nguyệt Hoa phu nhân.

Liễu Y Áo giới thiệu:

- Đây là Xà Cơ như tôi đã nói với các vị.

Xà Cơ điểm một nụ cười:

- Liễu Y Áo, Xà Cơ là cái tên của ta dùng để xưng hô trong Thiên Xà Cốc, chứ đối với người ngoài người không nên giới thiệu như vậy. Người phải nói tên họ của ta chứ.

Liễu Y Áo giật mình:

- Tôi vào đây gần được một tháng rồi, có khi nào nghe Xà Cơ nói cho biết tên họ thật đâu? Làm sao tôi giới thiệu được?

Xà Cơ lại cười rồi tiếp:

- Được rồi, lỗi tại ta. Ta có nói tên họ thật của ta cho Quan Sơn Nguyệt, ta cứ tưởng là hắn có cho người biết sau ...

Liễu Y Áo biến sắc. Nhưng liền sau đó nàng lấy lại bình tĩnh, cười lên một tiếng rồi thốt:

- Từ ngày Quan Sơn Nguyệt đến đây, trước sau tôi chỉ gặp hắn hai lần và mỗi lần đều có Xà Thần bên cạnh. Tôi và hắn dù muốn nói gì với nhau cũng không thể nói được.

Xà Cơ gật đầu:

- Ta chẳng trách người đâu. Thế này thì ta phải tự giới thiệu mà thôi.

Nàng nhìn Nguyệt Hoa phu nhân tiếp:

- Thiếp họ Giang, dòng nước chảy về Đông. Tên là Phàm, cánh buồm của con thuyền vượt sông dài xuôi ra biển Đông. Thiếp nghĩ cái tên đó nghe hẳn phải êm tai hơn hai tiếng Xà Cơ. Bởi thiếp ở trong Thiên Xà Cốc này hơn mười sáu năm rồi nên cái tên đó không còn ai nhắc nhở đến nữa.

Nàng lộ vẻ âu sầu.

Trước đó nghe Liễu Y Áo đề cập đến Xà Cơ, Lý Trại Hồng đành ninh Xà Cơ phải là con người hung ác tàn độc lắm, cỡ La Sát, cỡ xú phụ. Bây giờ trông thấy người, nàng không còn giữ ấn tượng lúc ban đầu nữa. Hơn thế, một hảo cảm phát sanh ngay, lập tức nàng cười tự giới thiệu:

- Tiện thiếp là Lý Trại Hồng ...

Giang Phàm mỉm cười:

- Tôi biết! Hôm nay Liễu Y Áo có thấy các vị đến Kỳ Sơn.

Lý Trại Hồng giật mình.

Giang Phàm lại cười tiếp:

- Chỉ vì các vị có dẫn theo con lạc đà, mà lại là con Minh Đà. Liễu Y Áo nói rằng Quan Sơn Nguyệt rất mến con thú đó lắm. Tôi có ý muốn gây hứng thú cho Quan Sơn Nguyệt nên xin với Xà Thần bắt con thú về đây, ngờ đâu làm kinh động đến các vị, trước hết là một cô bé ...

Lý Trại Hồng hấp tấp thốt:

- Nó là Linh Cô, nó ...

Giang Phàm gạt đầu:

- Nó chẳng sao đâu, các vị đừng lo ngại cho nó. Xà Thần rất thích những đứa bé, chẳng bao giờ làm hại đến nó.

Nàng nhìn qua Nguyệt Hoa phu nhân hỏi:

- Còn ...

Nguyệt Hoa phu nhân đáp chận:

- Già là Lê Thu Cúc, mẫu thân của Quan Sơn Nguyệt.

Giang Phàm Ầ «ạ.Ầ» một tiếng lớn kêu lên:

- Thì ra đây là Nguyệt Hoa phu nhân, mẫu thân của Quan Sơn Nguyệt?

Vừa nhìn nhận nhau cách đây không lâu? Phu nhân dưỡng tánh tu tâm tại Đại Ba Sơn? Làm sao lại xuống núi và lạc lõng đến tận nơi này?

Nguyệt Hoa phu nhân giật mình:

- Sơn Nguyệt nhi thuật lại với cô nương?

Giang Phàm cười nhẹ:

- Chúng tôi có đàm thoại với nhau rất lâu, biết được thân thế ly kỳ của hần, tôi vô cùng thích thú, nhưng xót xa cho hần vô cùng. May thay mẹ con được trùng phùng ...

Nguyệt Hoa phu nhân thở dài:

- Thật già có lỗi với con trai già lắm. Bởi vì già không trọn tình mẹ, già không nuôi dưỡng nó, không giáo dục nó. Già quyết tâm từ ngày gặp nó là phải dành cho nó tất cả ưu ái để chuộc lại những khiếm khuyết của ngày nào.

Giang Phàm lại cười hì hì:

- Hần hiên ngang quật cường lạ thường. Hần thừa sức tự chiều cổ lấy mình, phu nhân không cần phải bận tâm lo cho hần ...

Nguyệt Hoa phu nhân nóng nảy:

- Hiện giờ nó ra sao?

Giang Phàm tiếp:

- Mạnh khỏe như thường chứ sao? Hay đúng hơn, hắn đang ở trên đà bình phục và tình trạng của hắn càng ngày càng khả quan, hiện tại thì chẳng có gì đáng lo cho hắn nữa. Phu nhân phải biết trước kia hắn thọ thương rất nặng, từ trên gành đá rơi xuống dòng nước ở dưới sâu, đầu lại va chạm vào tảng đá nổi, hắn tránh được cái nạn chết chìm trong nước thì phải chịu vỡ đầu, hắn còn sống được là phúc đức tổ tông lưu lại rất dày đặc nhé. Thật tôi chẳng hiểu tại sao với võ công đó, hắn lại sơ thất một cách lạ lùng.

Nguyệt Hoa phu nhân hơi biến sắc, nhưng bà chỉ thở dài buông lơ lửng:

- Già cũng nghĩ như cô nương vậy. Chẳng hiểu tại sao nó lại vô ý vô tứ đến thế. Cho nên khi gặp nó, già sẽ hỏi cho biết sự thể làm sao.

Giang Phàm lại cười:

- Bây giờ thì phu nhân không cần phải vội, bởi chẳng còn gì phải lo ngại cho hắn nữa.

Nàng nhìn sang Liễu Y Áo một thoáng rồi tiếp:

- Nhờ Liễu Y Áo đấy, nàng cho hắn uống một cái mật rắn, loại mật đó là thánh dược có năng lực cải tử hoàn sinh. Và riêng tôi, tôi cũng có cho hắn uống thêm mấy thứ linh dược khác nữa. Bất quá trong mấy hôm nữa là hắn sẽ khôi phục tình trạng bình thường.

Phu nhân cảm kích vô cùng:

- Đa tạ cô nương chiếu cố nó.

Bà hỏi:

- Già có thể gặp nó chứ?

Giang Phàm tắt nụ cười, lộ vẻ khó khăn:

- Phu nhân hãy thư thả, để tôi nghĩ xem có cách chi chẳng. Hiện tại hắn đang bị chính Xà Thần giám thị.

Phu nhân giật mình:

- Xà Thần là ai?

Giang Phàm thở dài:

- Xà Thần là chủ nhân của muôn loài rắn tại Thiên Xà Cốc. Xà Thần là chủ nhân của tôi và Liễu Y Áo, hai chúng tôi hành sự dưới quyền sai khiến của y, cho nên đối với thỉnh cầu của phu nhân, chúng tôi không có quyền quyết định.

Phu nhân thốt gấp:

- Già đích thân đến gặp Xà Thần yêu cầu.

Giang Phàm lắc đầu:

- Phu nhân không cần phải gặp y gấp.

Nguyệt Hoa phu nhân lấy làm lạ:

- Tại sao?

Giang Phàm đáp:

- Bởi gặp người chẳng phải là việc dễ dàng, có gặp cũng thế thôi. Huống chi, tự nhiên sau rồi phu nhân cũng có dịp gặp người, thì cần gì phải nóng nảy làm cái việc mơ hồ?

Nguyệt Hoa phu nhân cau mày:

- Cái dịp gặp Xà Thần? Còn lâu chẳng?

Giang Phàm lắc đầu:

- Xà Thần sẽ đến đây trong giây lát nữa gặp hai vị.

Nguyệt Hoa phu nhân trở mặt:

- Xà Thần đến đây? Có việc chi chẳng?

Giang Phàm cười bí hiểm:

- Các vị đừng quên là giữa các vị và Xà Thần có sự ước hội nhưng chưa tròn.

Nguyệt Hoa phu nhân kinh ngạc:

- Bọn già ước hội với Xà Thần từ lúc nào? Bọn già có biết Xà Thần là ai đâu.

Giang Phàm lại cười:

- Phu nhân từng vượt qua ba thử thách của Xà Thần.

Lý Trại Hồng phần nộ:

- Thế ra Xà Thần là quái vật đã mấy lượt toan hãm hại phu nhân và tôi.

Giang Phàm tắc lưỡi:

- Tôi mong khi gặp Xà Thần, các vị đừng có thái độ vô lễ như vậy.

Lý Trại Hồng sôi giận hơn:

- Tại sao tôi phải thủ lễ lẽ chứ? Thủ lễ với con người hãm hại mình suýt chết mấy lượt thì vô lý quá.

Giang Phàm cười nhẹ:

- Xà Thần không hề có ý sát hại hai vị. Y làm như thế là để thử nghiệm võ công của nhị vị thôi. Giả như các vị kém tài, rơi vào cạm bẫy thì lập tức Xà Thần sẽ ra tay cứu nhị vị, quyết chẳng có gì thiệt hại cho nhị vị.

Lý Trại Hồng không phục:

- Y đã hai lượt phóng độc xà, nếu độc xà cắn chúng tôi thì làm gì y cứu chữa kịp chứ?

Giang Phàm giải thích:

- Hai con rắn đó là loại ít độc hơn hết trong các loại rắn tại sơn cốc này. So với con rắn hiện quấn trên mình tôi đây thì hai con rắn đó được kể như người tu hành bên cạnh ác quỷ, dù cho rằng chúng độc chứ thật ra chúng thuộc loại hiền nhất đó.

Lý Trại Hồng lắc đầu:

- Khó tin lắm.

Giang Phàm cười cười:

- Cô nương cứ hỏi Liễu Y Áo xem có đúng vậy chẳng?

Liễu Y Áo chen vào:

- Xà Cơ nói đúng sự thật đấy. Chẳng bao giờ Xà Thần hãm hại nữ nhân, nhất là những nữ nhân có chút tư sắc và võ công, tư sắc và võ công càng khá thì càng hưởng sự ưu ái. Người có cái hoài bão bao la là quy tụ tất cả nữ nhân đẹp, giỏi võ công về Thiên Xà Cốc này sống quay quần quanh y.

Giang Phàm lộ vẻ không vui:

- Liễu Y Áo, người không nên nói như thế. Xà Thần nào đã có ý gì với người đâu.

Liễu Y Áo cười lạnh:

- Y có ý gì với tôi sao được chứ? Một quái vật nửa rắn nửa người thì làm sao có ý gì với tôi được chứ?

Giang Phàm hấp tấp chặn lại:

- Liễu Y Áo! Người không muốn sống nữa hay sao chứ? Xà Thần mà nghe được những lời người vừa nói đó thì ta chẳng hiểu cái hậu quả sẽ đến cho người như thế nào.

Liễu Y Áo còn nư giận:

- Thì đã sao? Hậu quả gì? Bất quá y sẽ quăng tôi vào hầm rắn là cùng chứ gì hơn? Như vậy còn dễ chịu hơn là phải sống bên cạnh một quái vật, để suốt ngày suốt đêm vừa tởm vừa sợ.

Giang Phàm thở dài:

- Liễu Y Áo! Ta biết rõ tâm tình người. Lúc ta mới đến đây thì ta cũng có cảm nghĩ như người vậy. Có thể cho rằng ta khó chịu hơn người gấp mấy lần.

Nhưng ngày tháng qua dần, năm chồng năm, ta nhận ra y cũng chẳng đến nỗi nào đáng trách. Và đối với chúng ta, ít nhất y cũng dành nhiều ưu ái.

Liễu Y Áo cười lạnh mấy tiếng, toan nói gì đó.

Giang Phàm vội khoát tay:

- Đừng, đừng nói chi nữa Liễu Y Áo! Giả như người muốn học Â«Linh Xà Kiếm PhápÂ» thì người cần phải nhẫn. Có cái gì khó chịu cũng cố mà chịu, chịu quen rồi cũng đỡ lắm đấy, ngoài ra người được cái lợi học tập.

Liễu Y Áo nín lặng.

Nguyệt Hoa phu nhân lấy làm lạ hỏi:

- Vô công Xà Thần cao lắm à?

Giang Phàm gật đầu:

- Nào chỉ cao mà thôi. Cao đến độ không lường nổi mới đáng nói chứ. Cho nên tôi xin khuyên phu nhân đừng chống đối Xà Thần.

Nguyệt Hoa phu nhân suy nghĩ một chút:

- Chỉ cần y đừng làm gì thương tổn đến con trai già thì thôi già sẽ không chống đối y đâu. Bất quá già có nghe ...

Giang Phàm hấp tấp thốt:

- Tự nhiên là phải có biện pháp.

Nguyệt Hoa phu nhân nóng nảy:

- Biện pháp như thế nào?

Giang Phàm cúi thấp đầu, hạ thấp giọng luôn:

- Hiện tại thì chưa có song chắc chắn rồi sẽ có. Phu nhân nên bình tĩnh, đừng quá vội vàng, chúng ta sẽ nghĩ ra một biện pháp lưỡng toàn.

Bỗng một giọng nói lạnh lùng từ phía trong vọng ra:

- Tuyệt đối chẳng thể có một biện pháp lưỡng toàn được. Trên thế gian này chỉ có mỗi một con Độc Giác Hàn Xà duy nhất, mà ta thì cũng chỉ có mỗi một cơ hội duy nhất thoát thai hoàn cốt. Do đó ta chẳng bao giờ phóng thích tiểu tử.

Nguyệt Hoa phu nhân cùng Lý Trại Hồng đồng thời quay mình lại, bắt giác cả hai cùng rú lên một tiếng kinh khiếp.

Một quái vật hiện ra trong tầm mắt của họ, quái vật có đầu người mình rắn.

Tóc của y rất dài, rối bù quanh hàm râu mọc loạn, miệng mắt tai giống người nhưng hơn người ở một oai khí đáng sợ, thân thể trần, đôi cánh tay nổi thịt bắp cuộn vòng, toàn thân cuộn cuộn thịt từng cục, cục bằng nắm tay trở lên.

Phần dưới hẳn phải có hai chân, song đôi chân dường tượng hai đuôi rắn.

Từ hông trở xuống, từ miếng vảy đỏ hồng chớp ngời lộp da, lạ một điều là đôi chân trên lớn dưới vót nhọn, phần chাম đất to bằng ngón tay cái.

Nhìn qua Nguyệt Hoa phu nhân và Lý Trại Hồng, người đó cười lạnh thốt:

- Bây giờ các vị đã thấy Xà Thần rồi. Xà Thần là gì? Là người giữa loài rắn, là thần giữa loài người.

44. Tình Chàng Ý Thiếp

Niềm sợ hãi còn gây chấn động, Nguyệt Hoa Phu Nhân và Lý Trại Hồng không nói được tiếng nào.

Xà Thần bật cười ha hả:

- Cho nên, ta rất ưa thích nữ nhân biết vũ công, ta biết họ như lòng bàn tay, họ là những con người can đảm, thấy ta rồi, không đến nỗi quá sợ hãi mà chết ngay! Ta khen các người đó, thấy ta, các người chỉ kêu lên một tiếng thôi! Chứ còn Liễu Y Áo thì thắm lăm, gặp ta lần đầu, nàng hôn mê mà ngã liền!

Nguyệt Hoa Phu Nhân trấn định tâm thần, thốt:

- Nếu bọn già không nghe người mô tả hình dáng của Xà Thần trước, thì vừa trông thấy Xà Thần, hẳn bọn già khó tránh ...

Chừng như Xà Thần có phần nào thất vọng:

- Nói như thế, nghĩa là trên thế gian này chẳng có một người nào thấy ta mà chẳng sợ?

Đến lượt Lý Trại Hồng bình tĩnh lại rồi, đáp:

- Người như Xà Thần, nếu cho rằng có ai đó thấy mà không sợ, thì đúng là mình tự khi, và cũng khi người luôn!

Xà Thần ngẩng cao mặt, bất bình:

- Sai! Sai rất xa! Vẫn có một người, thấy ta rồi, chẳng những không sợ, trái lại còn tỏ vẻ thân thiết! Vô cùng thân thiết!

Lý Trại Hồng lắc đầu, không tin:

- Nếu quả thật có người như vậy, thì cái mặt của kẻ đó hẳn phải to không tưởng nổi!

Xà Thần tức giận:

- Tại sao không có người như vậy chứ? Các người biết không, chính cái con bé cùng đi với các người đó!

Lý Trại Hồng giật mình:

- Xà Thần muốn nói đến Linh Cô?

Xà Thần gật đầu:

- Phải, chính nó! Và ta nhận ra, nó là kẻ đáng yêu nhất, bình sanh ta mới gặp lần đầu. Nếu không có nó cầu tình cho các người, thì khi nào ta lại đối xử hòa dịu với các người như thế này?

Lý Trại Hồng cười lạnh toan mĩa lại một câu, Nguyệt Hoa Phu Nhân sợ nàng xúc phạm đến đối phương rồi sanh ra phiền phức, nên chận nói:

- Bọn già đến đây, vốn không với ác ý, trước hết vì công việc truy tầm con Minh Đà, sau đó tìm Linh Cô, khiến lạc bước đến quý cốc ...

Xà Thần bật cười quái dị:

- Các người biết là tiểu tử ở đây, tưởng nhân cơ hội đến cứu hần. Có phải vậy chăng?

Nguyệt Hoa Phu Nhân không giấu, gật đầu liền:

- Phải! Cho nên, bọn già hy vọng Xà Thần lỏng tay một chút cho hần được trở về với gia đình.

Xà Thần lắc đầu, cự tuyệt:

- Không được! Con bé đó cũng có van xin cho hần mấy lượt rồi, ta không thể đáp ứng.

Nguyệt Hoa Phu Nhân dần lòng, giữ bình tĩnh, tiếp:

- Hần không làm chi đến nỗi phải đắc tội với Xà Thần ...

Xà Thần bật cười ghê rợn:

- Hần không làm gì đắc tội với ta, song hần phạm hai điều cấm kỵ.

Nguyệt Hoa Phu Nhân đứng cao đôi mày:

- Xin Xà Thần giải thích rõ hơn!

Xà Thần đưa tay xoa vành râu mọc loạn quanh hàm, rồi quét hai chiếc đuôi qua lại chỗ đứng, đuôi là chân, quét như vậy thì thân hình của y phải nhút động.

Một lúc sau, y thốt:

- Thứ nhất, hần là nam nhân, bình sanh ta tối kỵ nam nhân trong Thiên Xà Cốc. Nam nhân chỉ làm có mỗi một việc duy nhất, là làm mối cho lũ rắn. Kẻ nào lạc lỏng vào đây, kẻ đó đừng hòng sống sót mà rời khỏi cốc, nếu kẻ đó bất hạnh sanh ra với cái lót nam nhân.

Nguyệt Hoa Phu Nhân bắt đầu nổi giận:

- Một con người dối kỵ đồng loại như vậy, hần là lương tâm táng tận rồi, trừ ra kẻ đó điên cuồng, mất cả thần trí.

Xà Thần cười lên ha hả:

- Việc đó, rất nhỏ mọn. Cái điều cấm kỵ do ta đặt ra thì cũng có thể do ta phế bỏ. Giang Phàm và Liễu Y Áo đã từng van cầu ta phóng thích hần, ta cũng có thể phóng thích hần như thường chứ! Nhưng, hần đã nuốt cái mật của con Độc Giác Hàn Xà, mất cái mật đó, ta không làm sao biến hai cái đuôi thành chân thật. Các người thấy đó, người mà mang hai cái đuôi thay chân, thì phỏng còn thú vị gì? Ta phải giải trừ sự bức bối khó chịu cho ta chứ! Ta phải khôi phục nhân dạng chứ!

Nguyệt Hoa Phu Nhân cười lạnh:

- Hình dạng của Xà Thần, do trời sanh mà có, làm sao đổi lột được? Nuôi cái ý đổi lột là nuôi mộng đấy.

Xà Thần nổi giận:

- Nói nhảm! Làm gì có cái việc trời sanh ta như thế này? Trước kia, ta cũng là người như các người ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân kinh ngạc:

- Không lẽ cái thân thể hiện tại của Xà Thần, do người nào đó gây nên biến cải?

Xà Thần cảm hận, gật đầu:

- Tự nhiên phải có người gây ra. Có người tạo thành cho ta cái hình dạng như ngày nay!

Nguyệt Hoa Phu Nhân trở mắt:

- Ai?

Xà Thần hét:

- Mẹ ta!

Tiếng hét hận của y nghe não nùng quá chừng!

Nguyệt Hoa Phu Nhân thoáng biến sắc:

- Mẫu thân của Xà Thần? Tại làm sao linh đường làm thế?

Xà Thần sôi giận cực độ, lão gầm lên:

- Các ngươi không cần phải hỏi. Điều mà các ngươi nên biết hiện tại, là cái mật của con Độc Giác Hàn Xà đó sẽ giúp ta khôi phục nhân dạng. Tiểu tử làm mất vật quý của ta, hẳn phải đền! Ta sẽ giết hắn, để thu hồi cái mật rắn trong người hắn.

Nguyệt Hoa Phu Nhân trầm ngâm một chút:

- Mật Hàn Xà đã tản mát trong người hắn, Xà Thần làm sao thu hồi?

Xà Thần cười rợn:

- Ta có biện pháp của ta! Đành là được tánh của cái mật tản mát trong người hắn, tổn hao tự nhiên phải có, song bất quá chỉ mất mát một phần thôi, còn đến chín phần, chín phần đó hiện ở trong cơ thể hắn, chứ chưa tán hóa. Ta có cách thu hút chín phần đó, cho ta dùng.

Nguyệt Hoa Phu Nhân Ầ «hừẦ» một tiếng:

- Xà Thần định nuốt sống hắn à?

Xà Thần cười lạnh:

- Không nuốt trọn một lần, thì từ từ mà ăn, ăn đến hết thì thôi!

Lý Trại Hồng kêu lên thất thanh:

- Xà Thần nói cái gì? Xà Thần dám dùng thủ đoạn tàn nhẫn đó à?

Nhưng, Nguyệt Hoa Phu Nhân lại bình tĩnh thốt:

- Già thấy Xà Thần làm thế là vô ích. Linh dược nếu quý, là cái tinh hoa của nó còn nguyên vẹn, thành khối duy nhất, hợp nhất lại thì hiệu năng vô cùng, phân tán ra, là dược tánh phải yếu. Chặt tay chặt chân hắn, máu sẽ chảy, dược tánh mất tướng liền, Xà Thần chỉ thu hoạch một kết quả rất nhỏ, kết quả đó không giúp Xà Thần toại nguyện đâu!

Xà Thần liếc xéo phu nhân:

- Ngươi làm như về phương diện đó, ngươi thành thạo quá chừng!

Nguyệt Hoa Phu Nhân điềm nhiên:

- Cho nên, già khuyên Xà Thần đừng làm cái việc tổn nhân mà không lợi kỷ. Làm như vậy là kém trí, là ngu xuẩn.

Xà Thần cất tiếng cười vang:

- Ngươi cho rằng ta ngu, nên dụ hoặc ta phải không? Ngươi có thể lừa kẻ khác chứ với ta thì đừng hòng!

Nguyệt Hoa Phu Nhân trầm giọng:

- Già nói thật, sao Xà Thần lại bảo là già lừa gạt?

Xà Thần bật cười hắc hắc:

- Đừng giả vờ thành tâm thực ý, ta biết rõ cái mưu của ngươi rồi. Nói thật với ngươi, ta không cần ăn thịt hắn, ta không cần giết hắn, cũng vẫn thu hồi cái mật được như thường.

Nguyệt Hoa Phu Nhân biến sắc:

- Xà Thần định dùng pháp Hồng Hấp?

Xà Thần cười vang:

- Cuối cùng, ngươi cũng nói được cái điều ta chưa nói ra!

Giang Phàm trở mặt:

- Pháp Hồng Hấp là pháp gì?

Nguyệt Hoa Phu Nhân trầm gương mặt, không đáp.

Xà Thần lại cười lớn, cười một lúc rồi tiếp:

- Pháp đó rất giản đơn, cứ mỗi ngày, sau khi hẩn ngủ một giấc say nồng, tỉnh dậy là tinh thần sung mãn, chờ thái dương lên sưởi hồng trần gian, bắt hẩn làm công việc gì đó, hẩn ra sức làm, ngươn dương của hẩn phải phát tiết, ta thừa dịp ấy, thu hút vào mình ta. Trong vòng một tháng, ta sẽ lấy hết được tánh của cái mật con Độc Giác Hàn Xà, được tánh đó còn linh diệu hơn nhờ trải qua sự thực nghiệm trong cơ thể của hẩn.

Giang Phàm như nửa hiểu nửa không, còn ba người kia thì biến sắc, bởi họ thừa hiểu phương pháp đó lợi hại như thế nào.

Chẳng nói chi Nguyệt Hoa Phu Nhân là người có kiến thức rộng, chỉ nói về Lý Trại Hồng và Liễu Y Áo từng học phép thổ nạp của bậc thần tiên, hai nàng rất sợ phương pháp đó vì cái phần ngươn dương nạp vào càng quan trọng thì công phu tu tập càng cao, nhưng đúng lúc thở ra lại bị người thu hút, thì cảm như kết quả tu vi trôi theo dòng nước, chẳng khác mình trồng cây, cây sanh trái, trái chín rồi, mà kẻ khác hái ăn.

Tuy nhiên, nàng cũng kêu lên, cốt đánh lạc hướng ý niệm của Xà Thần:

- Quan công tử có căn bản tu vi vững chắc, dù làm việc gì cũng thận trọng, tâm thần trầm định, khi nào để cho ngươn dương phát tiết mà Xà Thần mong tiếp thụ?

Xà Thần cười ngạo nghễ:

- Người nói đúng, nhưng ta đã nói là ta có cách. Và sở dĩ ta quyết thực hành phương pháp đó, là vì tiểu tử có căn cơ thâm hậu, chính ta thích cái căn cơ của hẩn hơn là cái mật. Được tánh qua sự thực nghiệm của hẩn rồi, sẽ tăng gia linh hiệu, cái mật sẽ có giá trị gấp mấy lần khi còn nguyên vẹn. Ta sẽ thành công lớn trong dự định khôi phục hình người.

Lý Trại Hồng phẫn nộ:

- Tôi cho rằng Xà Thần không thu hoạch được kết quả nào đâu. Giông tố có thể làm xao dạn núi sông, chứ chẳng có một áp lực nào lay chuyển nổi lực căn của Quan công tử, vốn luôn thanh tịnh phi thường.

Xà Thần không đáp, nhìn thoáng qua Giang Phàm điểm một nụ cười.

Lý Trại Hồng nghi ngờ, cũng nhìn qua Giang Phàm, hỏi:

- Giang cô nương cho Quan công tử uống máu rắn mỗi ngày đều đều?

Giang Phàm giật mình, ấp úng:

- Phải! Xà Thần ra lệnh bảo tôi làm thế.

Lý Trại Hồng hấp tấp hỏi tiếp:

- Ngoài ra, Xà Thần còn bảo cô nương làm cái chi khác nữa chẳng?

Giang Phàm đáp:

- Không có việc chi khác. Bất quá, khi nào rồi rảnh, tôi đến gặp Quan công tử, đàm đạo vậy thôi.

Lý Trại Hồng nghiêm giọng:

- Giang cô nương! Giả như cô nương không có ý hãm hại Quan công tử, thì hãy nghe lời tôi, bắt đầu từ hôm nay, ngưng ngay việc cho Quan công tử uống thứ máu rắn tai hại đó. Mà cũng chẳng nên đến gặp công tử thường xuyên để tìm cách gợi chuyện.

Giang Phàm không hiểu tại sao Lý Trại Hồng yêu cầu điều đó, trở mặt hỏi:

- Tại sao? Máu rắn được chế luyện đặc biệt, giúp con người ích thần, tráng khí. Quan công tử sẽ khôi phục nhanh chóng nguyên trạng chứ ...

Lý Trại Hồng trầm gương mặt:

- Có thể cho rằng cô nương thành tâm, hảo ý, nhưng sự thành tâm hảo ý đó thực hiện không đúng việc. Vì nó sẽ trở thành một sự hại người, không hơn không kém. Đành rằng thứ máu rắn đó ích thần tráng khí, song nó thuộc dương cương, dùng nó mãi thì Quan công tử sẽ gia tăng tình dục, dù công tử có là một quân tử chánh nhân, giả như chỉ là do lòng, thì công tử có thể kèm hãm mọi sôi động của lòng. Chứ một khi bị thứ thuốc kích thích đó hành hạ, thì có thể công tử phải bị chi phối bởi thứ thuốc tai hại đó. Đúng lúc thuốc kích thích hoành hành, cô nương lại xuất hiện, thử hỏi công tử có là sắt đá, sắt đá cũng bị nung mềm như thường ...

Giang Phàm cau mày:

- Nghĩa là ...

Lý Trại Hồng buông gọn:

- Cô nương phải bị xú tiết, ô danh, mà Quan công tử lại rơi vào quỷ kế của Xà Thần. Nếu sự tình kéo dài liên tục độ một tháng, thì công tử sẽ gầy héo như cây thiếu nước qua nhiều ngày tháng, cuối cùng sẽ trở thành một phế vật mà chờ chết.

Giang Phàm quay mặt về Xà Thần hỏi:

- Xà Thần có nghe vị cô nương đó nói chứ?

Xà Thần gật đầu:

- Có nghe nàng ấy nói, và nàng nói rất đúng!

Đoạn, y rắn giọng, tiếp nói:

- Xà cơ! Sự việc liên quan trọng đại đến cả một đời của ta. Cái tâm nguyện của ta có thành hay không, chỉ trong giai đoạn này. Xà Cơ phải tiếp trợ ta.

Xà Cơ cúi đầu, nghĩ ngợi.

Xà Thần tiếp luôn:

- Xà Cơ thường than thở là nơi đây quá tịch mịch kia mà? Xà Cơ cũng từng yêu cầu ta đưa đi đó đây, đi khắp vũ trụ bao la, nhìn cái lạ trong cõi trần hoàn kia mà? Thì, sau khi ta thay hình đổi dạng, khôi phục cái lột người rồi, chúng ta sẽ rong chơi ta bà thế giới ...

Giang Phàm trầm ngâm suy nghĩ một lúc, cuối cùng đáp với vẻ cương nghị:

- Xà Thần! Tôi thọ ân Xà Thần nuôi dưỡng hơn mười năm dài, Xà Thần lại truyền thọ vũ công cho tôi. Tôi phải làm sao báo đáp công lao giáo dưỡng đó?

Đạo lý bắt buộc tôi phải báo ân, tình cảm xui sử tôi phải báo ân.

Xà Thần đắc ý, bật cười ha hả:

- Xà Cơ! Thế mới phải chứ! Bắt đầu từ hôm nay, ta sẽ đối xử với ngươi tốt hơn ngày trước, tốt nhiều. Ta sẽ đào tạo ngươi trở thành một cao thủ đệ nhất lưu trong thiên hạ, ta sẽ giúp ngươi trở thành đệ nhất mỹ nhân giữa thế nhân.

Giang Phàm cau mày, đôi mi chớp chớp, vài hạt lệ long lanh, buông nhẹ:

- Nhưng, Xà Thần ơi! Tôi không thể hãm hại Quan công tử!

Xà Thần sững sốt một chút, bật kêu to:

- Tại sao?

Giang Phàm u buồn đáp:

- Tại sao? Tôi cũng chẳng biết tại sao! Tôi chỉ biết là tôi không nỡ nào làm gì thương hại đến Quan công tử thôi! Công tử là ... một con người tốt!

Xà Thần nổi giận:

- Thế là người nỡ để cho ta chịu thiệt hại! Ta đối với người như thế đó, người chưa hài lòng sao?

Giang Phàm âm thầm nói:

- Xà Thần đâu có tổn thương gì cho lắm? Bất quá, chưa trở thành một con người với cái dáng bình thường thôi. Xà Thần nên buông tha Quan công tử, phần tôi, tôi tình nguyện ở mãi tại đây với Xà Thần.

Xà Thần biến sắc, một thoáng sau, bật cười ghê rợn:

- Được! Xà Cơ, người tốt đấy! Ta đối xử với người, suốt mười năm dài, ân tình đó không bằng một cảm giác của tiểu tử người mới gặp ba hôm! Thì ra, trước kia, ta chỉ hận nam nhân, bây giờ ta phải hận luôn cả nữ nhân!

Giang Phàm khóc lớn:

- Xà Thần ơi! Xà Thần có thể bảo tôi làm bất cứ việc gì, tôi sẵn sàng làm hết, chỉ trừ cái việc hại người. Xà Thần có thể giết tôi, chứ ...

Xà Thần lặng người đi một lúc rất lâu. Đột nhiên, y hòa dịu nét mặt, rồi bật cười ha hả:

- Từ lâu rồi trong Thiên Xà Cốc không có trường hợp giết nữ nhân. Ta không vì một nguyên nhân nào, phá cái lệ đó. Người đã không khứng trợ giúp ta thì thôi, chẳng lẽ không có người rồi ta chẳng làm gì được?

Thoạt đầu, thấy y thay đổi thái độ, ai ai cũng tưởng là y sẽ buông tha cho Quan Sơn Nguyệt. Nhưng cuối cùng, y vẫn trở lại ý nguyên cũ.

Nguyệt Hoa Phu Nhân vội hỏi:

- Xà Thần sẽ dùng biện pháp gì?

Xà Thần thốt:

- Biện pháp thì nói sau cùng! Ta có ngàn lẻ một biện pháp, ta cũng chưa biết là nên chọn biện pháp nào, thì nói làm sao được?

Giang Phàm nghi ngờ, hỏi:

- Chẳng lẽ Xà Thần tìm một thiếu nữ nào đó thay thế tôi?

Xà Thần cười nhẹ lắc đầu:

- Trong Thiên Xà Cốc này, ngoài người ra, còn nữ nhân nào khác mà ta có thể lợi dụng chứ?

Liễu Y Áo đột nhiên cất tiếng:

- Còn chứ! Ít nhất cũng còn một người! Tôi đây ...

Lý Trại Hồng kinh hãi, kêu lên thất thanh:

- Sư muội ...

Liễu Y Áo lạnh lùng:

- Ta làm sao? Quan Sơn Nguyệt cứu ta một lần, ta cứu lại hắn một lần, ân nghĩa lưỡng tiêu, mà oán hận còn nặng!

Lý Trại Hồng hấp tấp phân trần:

- Quan công tử có hận thù gì ...

Liễu Y Áo «hừ!» một tiếng:

- Sao lại không có? Hẳn cự tuyệt khi ta cầu hôn, hẳn gây cho ta cái nhục lớn lao nhất trong đời một người con gái. Cái nhục bị khước từ tình yêu! Ta nuôi cái ý nguyện phải làm sao dày vò hành hạ hẳn cực kỳ tàn độc, và cơ hội đã đến cho ta rồi đó! Bằng mọi giá, ta phải nắm chắc cơ hội này.

Lý Trại Hồng sững sốt một chút, rồi nói:

- Sư muội! Ngu thơ biết là lời nói đó chẳng do tâm thành của sư muội mà ra, sư muội đã cứu Quan công tử từ Đại Trú Hà mang về đây, để rồi thọ nhận sự quở trách, phải biết cái mặt của con Độc Giác Hàn Xà có giá trị ngang sanh mạng của sư muội kia mà, sư muội còn dám hy sinh cho công tử, như vậy đủ tỏ rõ mối tình của sư muội đối với Quan công tử chưa đoạn tuyệt!

Liễu Y Áo trầm gương mặt lạnh như tiền:

- Hẳn là con người đáng鄙 nhất, ta hận hẳn không tưởng nổi, đừng nghĩ là ta còn mơ mộng đến hẳn nữa. Người biết không, gặp Xà Cơ, hẳn nói huyền thiên, nói trời nói đất, nói gió nói mây, nói suốt mấy giờ liền, hẳn vẫn nói, không biết mệt. Nhưng gặp ta hẳn chỉ nói có mỗi một câu vắn tắt, là cảm tạ ơn ta thôi, dù ta liều chết tặng hẳn cái mặt rắn quý.

Nàng hướng sang Xà Thần tiếp:

- Xà Thần! Tôi tình nguyện thay thế Xà Cơ làm cái việc dở dang đó.

Xà Thần suy nghĩ một chút, đoạn nhẹ nụ cười:

- Liễu Y Áo! Người nói dóc, tôi độc phụ nhân tâm! Đành là người tự động, song ta thấy không thể tin tưởng nơi người.

Liễu Y Áo bực tức, hỏi:

- Tại sao ...

Xà Thần khoát tay chặn lại.

Liễu Y Áo trừng mắt, song không nói gì, quay mình chạy bay ra ngoài.

Xà Thần gọi lớn:

- Người định đi đâu?

Liễu Y Áo Ầ «hừẦ» lạnh một tiếng:

- Xà Thần đã không tin tôi, thì tôi ở đây làm gì? Tôi đâu còn tư cách chen vào việc của Xà Thần nữa?

Xà Thần cười nhẹ:

- Y Áo, cái ý của người, ta minh bạch rồi, bắt quá ta cảnh cáo cho người biết, người không được chạy loạn đến chỗ ở của tiểu tử đó nhé, chung quanh nơi đó, ta có bố trí những độc xà, nếu người bị chúng ngoạm cho một phát, thì đến ta, ta cũng chẳng cứu nổi đấy!

Liễu Y Áo giật mình, dừng chân lại ngay, rồi đứng đó, không đi tới đã đành, mà cũng chẳng trở vào nhà.

Những người kia sững sờ một lúc. Còn ai biết nói gì trong trường hợp như vậy?

Một lúc sau, Nguyệt Hoa Phu Nhân cất tiếng hỏi:

- Xà Thần! Đối phó với con trai già, Xà Thần thực sự định áp dụng biện pháp gì?

Xà Thần mỉm cười:

- Ta đã nói, bằng mọi cách, miễn làm sao ta thu hồi được cái mặt con Độc Giác Hàn Xà thì thôi!

Nguyệt Hoa Phu Nhân trở mặt:

- Không có ai cho Xà Thần lợi dụng, Xà Thần phải làm sao?

Xà Thần bật cười vang:

- Không người cho ta lợi dụng, thì ta sai đến rần! Ít nhất chúng cũng chẳng dám phản kháng mạng lệnh của ta!

Mọi người cùng kêu lên:

- Rần!

Xà Thần gật đầu:

- Phải, bởi nơi đây đâu còn gì khác hơn rần, ngoài một vài người? Không dùng người được, ta dùng rần thay người. Ta sẽ chọn mấy con rần có tánh dâm kịch liệt, mỗi hôm, vào một giờ thuận lợi, sai chúng đến trước mặt tiểu tử mà giao cấu với nhau, kêu gọi ý dâm nơi tiểu tử, dâm niệm phát động thì ngươn dương của hắn phải phát tiết, sau đó ta chỉ còn làm cái việc thu hút nữa thôi! Thử hỏi, các người có cách nào ngăn trở được loại rần đó không chứ?

Nguyệt Hoa Phu Nhân biến sắc. Bất thành linh, bà rút thanh đoản kiếm cầm tay, hét:

- Người dám làm vậy, thì già trước hết giết người!

Xà Thần bật cười ngạo nghễ:

- Đừng vọng động! Bởi có vọng động cũng vô ích mà thôi, dù ta không là đệ nhất nhân về võ công, về kiếm pháp, ta cũng thừa năng lực đánh bại người như thường. Gây phẫn nộ cho ta, người sẽ chẳng có lợi lộc gì đâu, ví bằng ta không giết người vì cái lệ của ta là chẳng sát hại nữ nhân song chẳng phải vì việc đó mà ta để yên cho người!

Nguyệt Hoa Phu Nhân không nói thêm một tiếng nào, vung kiếm đâm thẳng đến ngực Xà Thần.

Xà Thần đứng nguyên tại chỗ, chẳng hề nhích động, chỉ khê nhấc một cái đuôi lên, quét một vòng trước mặt.

Nguyệt Hoa Phu Nhân bị cái đuôi rần quét trúng, chấn dội về phía hậu mấy bước, tuy bà không hề hấn gì, song chẳng khỏi một phen kinh hãi.

Dĩ nhiên, nhát kiếm đó không trúng đối phương, bởi bà không kịp đưa kiếm đi trọn đà.

Xà Thần đắc ý, bật cười vang:

- Ta đã bảo, đừng xuất thủ vô ích. Dù cho thanh kiếm của người có chạm trúng mình ta, cũng chẳng gây thương tổn gì cho ta cả.

Nhưng, Nguyệt Hoa Phu Nhân khi nào chịu bỏ cuộc dễ dàng như vậy? Bà nạt lên một tiếng, lại vung kiếm tiến lên.

Như lần trước, Xà Thần cũng nhích một cái đuôi, quét qua, cái đuôi rà dưới đất độ nửa vòng, bất thành linh quật lên không, quần quanh thanh kiếm của phu nhân.

Kiếm thuộc loại đoản, bị quần như vậy rồi, là cái đà tiến bị ngăn giữ lại.

Nguyệt Hoa Phu Nhân không làm sao đâm tới, đành phải lùi lại, đồng thời rút nó khỏi vòng đuôi của Xà Thần.

Lạ lùng thay, phu nhân tiến không được, mà rút kiếm ra cũng không nổi, kiếm như dính liền với đuôi rần.

Xà Thần bật cười ha hả:

- Đừng bối rối, cứ gọi thêm người đến tiếp trợ người mà rút, các người rút được thanh kiếm, ta nhận bại ngay!

Lý Trại Hồng bước tới liền:

- Phu nhân! Tôi tiếp phu nhân một tay.

Nguyệt Hoa Phu Nhân lắc đầu, cự tuyệt, bà trầm gương mặt hỏi Xà Thần:

- Người nói thật chứ?

Xà Thần thấy bà quả quyết quá, hơi lo, song đã lỡ tuyên bố rồi, phải giữ y như vậy:

- Tự nhiên! Bình sanh có bao giờ ta nói không thật?

Nguyệt Hoa Phu Nhân lại hỏi:

- Giả như ngươi bại rồi, thì sao?

Xà Thần cười nhẹ:

- Ta chưa nghĩ đến vấn đề đó!

Nguyệt Hoa Phu Nhân trầm giọng:

- Vậy ngươi hãy suy nghĩ đi, ta chờ nghe ngươi nói đây.

Xà Thần càng lo ngại. Y trầm ngâm một chút, chẳng biết y thành thật hay giả dối, đáp:

- Giả như ngươi rút được thanh kiếm rồi, ngươi có thể tùy tiện đặt điều kiện, bất cứ điều kiện nào, ta cũng chấp nhận cả.

Nguyệt Hoa Phu Nhân chớp mắt:

- Được rồi! Già hy vọng ngươi nói ra lời gì, là giữ đúng lời đó với già.

Bà vận công nơi bàn tay, thanh kiếm tự động biến nhỏ lại, đồng thời nơi mũi kiếm, kiếm khí phát sanh, bắn ra thành một đường dài độ thước, trong khi đó, bà rút thanh kiếm về.

Xà Thần kêu lên:

- Khá lắm đó, ta không ngờ ngươi cũng biết làm trò quỷ với thanh kiếm của ngươi.

Kiểm thu nhỏ hình, vòng đuôi quấn quanh nó phải lỏng, Nguyệt Hoa Phu Nhân rút nó lại, tự nhiên bà rút được. Song bà chỉ rút được một phần thôi, bởi thanh kiếm tuy rằng đoản, nó cũng có đến vài thước dài. Bà rút được nửa phần, vòng đuôi rắn siết chặt lại, giữ rịt nó.

Ngờ đâu, nhờ phu nhân vận chuyển chân khí sang cho nó, nó trở thành sắc bén hơn trước, bà dùng sức kéo mạnh, lưỡi kiếm cắt đứt vẩy đuôi của Xà Thần, máu chảy ra, nhuộm đỏ thân kiếm.

Xà Thần thoáng biến sắc, phần nộ phi thường, y hét lên một tiếng, vẩy đuôi.

Kình lực từ người y dồn xuống đuôi, sang qua thanh kiếm phản công mạnh đạo kình lực của Nguyệt Hoa Phu Nhân.

Phu nhân nghe nhói ở bàn tay, chỉ kịp rú lên một tiếng, buông luôn kiếm, bà bị chấn dội bay về phía hậu hơn là tự bà lùi.

Lý Trại Hồng hấp tấp lướt lên, đón đỡ bà.

Xà Thần đoạt thanh kiếm rồi, đưa tay cầm lên, xem qua một thoáng, bẻ gãy thành hai đoạn, quăng xuống nền nhà, hừ hừ luôn mấy tiếng, gằn giọng:

- Phu nhân ỷ trượng vào thanh kiếm lạ đó, nên mới dám thách đồ ta!

Phu nhân gượng đau, cúi xuống nhặt đoạn kiếm, cao giọng thốt:

- Quát vật! Ngươi dám hủy hoại thanh kiếm báu của già như thế, ngươi phải trả giá đắt. Già thề nếu không xé xác ngươi được, sẽ chẳng làm người nữa.

Xà Thần nổi giận:

- Cái mụ già khả ố kia, ngươi từ đâu đến đây, buông tánh lẳng lơ trước mặt ta chứ? Hãy xem ta trừng trị ngươi!

Y bước tới liền.

Giang Phàm biến sắc thét lên:

- Xà Thần! Xà Thần!

Xà Thần bật cười ghê rợn:

- Người yên trí, Giang Phàm! Thiên Xà Cốc không có cái lệ sát hại nữ nhân. Ta không bao giờ phá lệ đâu. Tội chết, tha cho muội ấy, muội ta phải tiếp thọ tội sống. Ta nhất định phải trừng trị muội, nếu không thì ta tức uất mà chết ngay.

Giang Phàm hấp tấp hỏi:

- Xà Thần định làm gì bà ấy?

Xà Thần giật mình:

- Bình sanh ta không có thói quen trừng trị nữ nhân. Bây giờ ta chẳng biết phải làm cách nào cho thích hợp đây! Được rồi, ta sẽ tát tay hai lượt vào hai bên mặt muội ấy, có thể ta mới hả.

Nguyệt Hoa Phu Nhân quát:

- Người không được chạm đến mình già!

Thần sắc của bà oai nghiêm quá, giọng nói của bà cương quyết quá, Xà Thần hơi ngán, do dự một chút, đoạn cười lớn:

- Tại sao ta không được chạm đến mình người? Ta sợ gì chứ?

Y vung tay, tát liền.

Phu nhân biết đối phương có vũ công rất cao, biết là không thể tránh khỏi cái tát đó.

Nhưng bà khi nào chịu để cho Xà Thần tát tay như vậy?

Tay bà đang cầm đoạn kiếm gãy bà xốc ngược đoạn kiếm tự đâm vào ngực, ngay khoảng tim.

Lý Trại Hồng biến sắc, chụp tay bà, giữ lại, kêu lên thất thanh:

- Phu nhân hà tất phải làm như thế?

Xà Thần cũng ngưng bàn tay lơ lửng, không hạ thấp xuống nữa.

Phu nhân lộ vẻ bi thảm, thốt:

- Lý Tiên Tử buông tay đi, Tiên Tử thử nghĩ xem, nếu để cho quái vật tát vào mặt, thì ta chết đi còn đỡ khổ hơn!

Lý Trại Hồng thở dài, buông tay.

Ngờ đâu, Xà Thần thay vì tát vào mặt phu nhân, y lại đưa tay đoạt đoạn kiếm gãy nơi tay phu nhân, đồng thời đưa tay kia nhanh như chớp điểm vào huyệt đạo của phu nhân và Lý Trại Hồng.

Cả hai bất động ngay, gương mặt sững sờ nhìn Xà Thần.

Xà Thần quăng đoạn kiếm ra xa, rồi bật cười ha hả, thốt:

- Người quật cường quá chừng! Bình sanh, ta rất khách khí đối với nữ nhân, hầu như dễ dãi, nhưng hôm nay ta thấy bắt buộc phải tát tay vào mặt người hai tát, thử xem cái nư hận của người đối với ta, cao đến mức độ nào!

Nguyệt Hoa Phu Nhân còn phản ứng thế nào được nữa? Bà nghĩ, thế nào bà cũng tiếp thọ cái nhục này, bây giờ bà chỉ còn dùng đôi mắt phát tiết sự phẫn nộ qua hung quang lạnh rợn mà thôi.

Xà Thần bật cười âm trầm, từ từ cử tay lên, toan quét tới, bất thành linh có tiếng quát vang như sấm từ phía hậu vọng đến:

- Quái vật! Không được lỗ mãng!

Xà Thần giật mình, quay đầu lại, thấy Quan Sơn Nguyệt hiện ra nơi khung cửa, niềm phần hân hiện rõ nơi gương mặt chàng, tuy nhiên thần sắc của chàng trang nghiêm như thiên thần vừa giáng hạ thu phục loài ma.

Y lại giật mình lướt nữa, hỏi:

- Làm sao ngươi thoát ra được, tiểu tử?

Quan Sơn Nguyệt không đáp lời y, quay lại gọi:

- Linh Cô! Bước đến giải huyết cho thân mẫu tại hạ và Lý Tiên Tử đi!

45. Hiệp Tình Chính Nghĩa

Không ai tưởng nổi là Quan Sơn Nguyệt xuất hiện ngay trong phút giây này. Và cái người kinh ngạc hơn hết, phải là Xà Thần, bởi chẳng khi nào lão nghĩ là Quan Sơn Nguyệt tự mình thoát khỏi vòng vây của bao nhiêu độc xà mà lão đã bố trí quanh nơi giam cầm chàng. Chẳng những chàng thoát ly nơi đó, mà chàng lại được vô sự!

Linh Cô, theo lời bảo của Quan Sơn Nguyệt, từ từ bước tới, giải khai huyết đạo cho Nguyệt Hoa Phu Nhân và Lý Trại Hồng, cả hai khôi phục hành động như thường.

Trong khi Lý Trại Hồng sững sờ nhìn Quan Sơn Nguyệt, Nguyệt Hoa Phu Nhân xúc động tình mẫu tử, lướt nhanh đến chàng, đồng kêu lên:

- Con! Con ...

Bà ôm chầm lấy Quan Sơn Nguyệt, không nói gì thêm. Một tiếng gọi con, tuy gọn, song chứa đựng vạn lời, trong đó là cả một trời thương yêu của người mẹ đang bị dày vò bởi tháng ngày ưu tư, lo sợ ...

Quan Sơn Nguyệt cũng kích động không kém bà, dù tình mẹ nghĩa con chỉ mới được nhận thức không đầy nửa ngày. Nhưng, chàng không bộc lộ rõ ràng như phu nhân, chàng trấn định tâm thần, thốt:

- Mẹ hãy bước qua một bên đi, mẹ. Để con đối phó với quái vật, thu thập y rồi, mẹ con ta sẽ thố lộ tâm tình!

Nguyệt Hoa Phu Nhân hấp tấp cảnh cáo:

- Quái vật lợi hại lắm đấy, con! Con ...

Quan Sơn Nguyệt khoát tay, cao mặt:

- Mẹ yên trí, con biết y có lớp vảy cứng rắn, đao kiếm chém không đứt, nhưng con không tin là y chịu nổi chiếc Độc Cước Kim Thần của con.

Tuy nhiên, Nguyệt Hoa Phu Nhân không thể nào bình tâm được, vì Xà Thần đã bật cười vang dội, tiếng cười của y nghe như hai tảng đá mài vào nhau, rợn người và y vừa cười vừa bước tới. Trong tình thế đó, Nguyệt Hoa Phu Nhân phải buông Quan Sơn Nguyệt và bước vội ra xa, để cho chàng tự do hành động.

Còn cách Quan Sơn Nguyệt độ bảy tám thước, Xà Thần dừng chân, quắc mắt bắn hung quang chiếu thẳng vào mặt Quan Sơn Nguyệt, hét lớn:

- Tiểu tử! Hãy cho ta biết, làm sao ngươi thoát khỏi chỗ giam cầm?

Quan Sơn Nguyệt cười nhạt:

- Ngươi cho rằng một vài con rắn vô dụng của ngươi đó, cầm chân nổi ta hay sao, mà phải lấy làm lạ chứ?

Xà Thần hừ lạnh:

- Đừng tự đắc vội, tiểu tử! Cho ngươi biết, số rắn ta mai phục quanh chỗ giam ngươi, thừa ngăn chặn một đoàn quân đó, nếu chẳng có người trợ giúp thì ngươi đừng mong thoát khỏi vòng vây! Ta chẳng bao giờ tin là ngươi có khả năng tự mình ly khai một cách vô sự như vậy!

Quan Sơn Nguyệt cười nhạt:

- Tin hay không tin, tùy ngươi. Điều đó chẳng quan hệ gì đến ta, cái sự đáng nói là dù sao thì ta cũng đã thoát ly rồi!

Xà Thần chớp mắt mấy lượt, đoạn lướt tới.

Quan Sơn Nguyệt nghĩ là y đột kích, cấp tốc vung chiếc Kim Thần đánh ra.

Ngờ đâu, Xà Thần lướt tới là để đánh lạc hướng sự chú ý của mọi người.

Nên khi Kim Thần trong tay Quan Sơn Nguyệt chớp lên, y hoành thân đảo qua một bên, nhẹ nhàng tiến sát Linh Cô, vươn tay chụp nó, đồng thời quát vang:

- Tiểu liễu đầu, ta nhất định là ngươi đã làm trò quỷ phá hoại công cuộc của ta!

Bị Xà Thần chụp trúng, Linh Cô chẳng chút sợ hãi, nhưng Quan Sơn Nguyệt trái lại hoảng hồn, hấp tấp vung chiếc Kim Thần vọt tới.

Xà Thần bật cười ghê rợn, đưa ngay Linh Cô ra trước Kim Thần.

Bất buộc, Quan Sơn Nguyệt phải thu Kim Thần về, đồng thời lùi lại hai bước, rồi hét lên:

- Buông cô bé ra ngay!

Xà Thần cười ha hả:

- Buông nó ra? Dễ như vậy sao chứ? Ngươi đã muốn động thủ, thì tạm thời ta dùng nó làm vũ khí, đối phó với ngươi, buông nó ra để thường ta để tay không mà giao đấu với ngươi à?

Quan Sơn Nguyệt phẫn nộ, nhưng trong trường hợp này, chàng còn làm gì được nữa? Chàng mắng oang oang:

- Quái vật vô sỉ cùng cực! Dùng oai lực mà bức hiếp một đứa bé con, hèn quá!

Xà Thần cười mỉa:

- Bé con? Bé người chứ lớn quỷ đấy nhé, nhờ cái quỷ lớn của nó mà ngươi thoát hiểm đấy! Đừng xem thường cái bé con của nó!

Quan Sơn Nguyệt tức uất quá chừng, song cũng khản cập vô cùng. Chàng gằn giọng, hỏi:

- Ngươi định làm gì nó?

Xà Thần lạnh lùng:

- Cho nó xuống hầm rắn, hôm nay chính là ngày ta cho rắn ăn đây!

Quan Sơn Nguyệt càng khản cập hơn, toan liều lướt tới, vô luận làm sao chàng cũng phải giải cứu Linh Cô thoát khỏi tay Xà Thần, nhưng Linh Cô lại dùng mắt ra hiệu mãi với chàng, ngăn trở chàng vọng động. Nó lại điểm một nụ cười, gọi Xà Thần:

- Lão bá bá, bá bá bóp mạnh tay quá, tôi đau muốn chết đây này.

Giọng nói của nó ôn nhu quá, Xà Thần nghe lòng mềm lại, bất giác lỏng tay liền.

Linh Cô chớp mắt, cười hì hì, hỏi:

- Lão bá bá mang tôi cho rắn ăn thật sao?

Xà Thần gất:

- Chứ sao? Ai bảo ngươi phản ta?

Linh Cô vẫn cười:

- Ai mà phản bá bá? Đâu có, bá bá! Tôi phản bá bá lúc nào chứ?

Xà Thần hét:

- Người nói dối với ta, là người rất sợ rắn ...

Linh Cô gật đầu:

- Tôi có dối bá bá đâu? Tại bá bá nuôi cái thứ rắn sợ người, tại bá bá cấp cho tôi thứ thuốc khuấy phục rắn.

Xà Thần trừng mắt:

- Thuốc kị rắn? Ta cấp cho người lúc nào?

Linh Cô lấy trong mình ra một bánh thuốc tròn tròn, đưa cao lên:

- Chứ cái gì đây? Bá bá không cấp thì làm sao tôi có nó?

Xà Thần vươn nhanh tay chụp bánh thuốc, quát to:

- Người lợi dụng bánh thuốc này, giải cứu tiểu tử, phải không?

Linh Cô suy nghĩ một chút, đoạn gật đầu:

- Phải!

Xà Thần biến sắc.

Thừa lúc y sơ ý, Linh Cô đoạt lại bánh thuốc, đồng thời thốt:

- Lúc bá bá trao bánh thuốc cho tôi, bá bá có bảo tôi hãy mang nó luôn trong mình, rắn sẽ chẳng bao giờ dám cắn tôi. Tôi có thực nghiệm mấy lần, quả nhiên, rắn không dám gần tôi, do đó, tôi thích thú quá, nãy sanh cái ý đùa với rắn, đi tìm nơi nào có rắn nhiều là đưa thuốc ra, thực nghiệm mãi. Vô hình trung, tôi đi đến nơi giam cầm Quan công tử ...

Xà Thần sững sờ:

- Thuốc chỉ có mỗi một bánh, mà các người lại là hai người, làm sao cùng đi ra được?

Linh Cô mỉm cười:

- Tôi trao bánh thuốc cho Quan công tử cầm, công tử thì bế tôi lên, biến hai người thành một, kết quả cả hai qua lọt vòng vây của rắn.

Linh Cô lại reo lên:

- Bá bá ơi! Biện pháp đó, chính tôi nghĩ ra, bá bá thấy có tuyệt diệu không?

Xà Thần vừa tức uất vừa buồn cười:

- Diệu! Tuyệt diệu! Cái biện pháp của người diệu đến độ bán đứt ta luôn!

Linh Cô đảo tròn mắt một vòng:

- Lão bá bá ơi, lúc trao bánh thuốc cho tôi, bá bá đâu có cấm tôi đến nơi đó?

Bá bá cũng không cấm tôi trao bánh thuốc cho người khác! Quan công tử là hảo bằng hữu của tôi, tôi có vật gì, cũng có thể trao vật đó cho bằng hữu dùng được chứ? Tôi hành động cũng như mọi người hành động vậy mà, sao bá bá cho rằng tôi bán bá bá?

Xà Thần hét lên:

- Tại sao lại không thể cho như vậy được? Người thừa hiểu là tiểu tử với ta, có mối thù hận rất lớn, hấn đoạt mất cái mật rắn quý báu của ta, làm cho ta suốt đời phải mang cái lốt quái vật này, bao nhiêu năm qua, ta cố công dò la, tìm kiếm, kiếm được rồi, lại bị hấn phổng tay trên! Người còn giúp hấn thoát nguy, để hấn chống đối ta!

Linh Cô cười hì hì:

- Tôi đâu có hiểu việc đó? Bá bá nói oan cho tôi quá chừng. Chứ phải chi bá bá tiết lộ cho tôi biết, nếu tôi làm trái ý bá bá thì tôi chịu tội ngay.

Xà Thần đuối lý, sững sờ một lúc lâu, không nói thêm được một tiếng nào.

Sau cùng, y thở dài, rồi buông tay. Y Â «hừÂ» một tiếng, buông gọn:

- Khen người nói năng khéo léo đó, ta tha cho người một lần đầu và duy nhất thôi đấy nhé.

Linh Cô đưa bàn tay kia xoa bóp chỗ bị nắm nơi cổ tay nọ, vừa nhăn nhó mặt vừa rên rỉ:

- Đau quá! Lão bá bá ác lắm mà! Bóp tay tôi mạnh quá, mạch máu bẹp rí lại đây này, máu không chảy nổi nữa!

Xà Thần đẩy ra xa, thốt:

- Ráng chịu đau một lúc, chờ ta thu thập tiểu tử này xong, ta sẽ chữa trị cho.

Linh Cô bị đẩy ra, lại nhào vô, rồi gọi nheo nheo:

- Tại sao bá bá không buông tha Quan công tử? Công tử có làm chi đắc tội với bá bá đâu?

Xà Thần nổi giận, hét:

- Tránh ra ngay, còn nói nhảm nữa, sẽ chết với ta đấy! Tiểu tử đã phá tan niềm hy vọng của ta nuôi dưỡng qua nhiều tháng năm dài, nhất định ta phải thu hồi cái gì đã do hấn cướp mất! Hấn phải bồi thường cho ta!

Linh Cô hấp tấp thốt:

- Bồi thường làm sao, hở bá bá? Nếu cách bồi thường không làm suy giảm sức khỏe của Quan công tử, thì tôi dám chắc là công tử đáp ứng ngay!

Làm sao Xà Thần nói rõ sự thật cho Linh Cô biết được? Y chỉ quát tháo:

- Đừng hỏi nữa, ta khó chịu lắm rồi! Ta có nói ra, người chẳng hiểu đâu.

Thực ra, Quan Sơn Nguyệt chẳng hiểu nổi Xà Thần có ý gì. Bất quá, chàng chỉ nghe Xà Cơ Giang Phàm nói qua cho biết sự tình về cái mật của con Độc Giác Hàn Xà, và chàng dù vô tình, đã dùng cái mật đó, như vậy kể cũng không phải cho lắm. Bởi thế, chàng có phần nào áy náy, nên không thể dùng cái giọng phạm thượng mà đối thoại với Xà Thần. Chàng hấp tấp thốt:

- Về cái mật con Độc Giác Hàn Xà, tại hạ cảm thấy tâm tư bất an thật đó, tiền bối. Giả như có biện pháp gì, bổ cứu cho sự việc, thì nhất định là tại hạ không khước từ ...

Lý Trại Hồng thốt nhanh:

- Quan công tử! Vô luận như thế nào, Quan công tử cũng không nên hứa hẹn gì với Xà Thần. Tôi biết, biện pháp của Xà Thần là bản án tử hình của công tử đó. Tuyệt đối không nên chấp nhận.

Quan Sơn Nguyệt giật mình:

- Nghĩa là sao chứ?

Lý Trại Hồng giải thích:

- Cái mật con Hàn Xà, vào trong cơ thể của công tử rồi, nó biến thành một thứ nội đơn và hợp nhất với ngươn tinh của công tử, bây giờ muốn lấy nội đơn đó, tất nhiên phải hút ngươn tinh của công tử ra ngoài, công tử mất hết ngươn tinh rồi, liệu còn sống được hay chẳng?

Quan Sơn Nguyệt sững sờ một lúc lâu, mới cất tiếng:

- Thì ra, có sự việc như vậy.

Chàng hướng qua Xà Thần, tiếp:

- Tiền bối! Cứ theo lý, thì tính mạng của tại hạ bằng vào cái mật con Hàn Xà, mà nội đơn của nó thì quan hệ vô cùng đối với tiền bối! Vậy thì, tại hạ xin hy sinh táng mạng này, để cho tiền bối được toại nguyện.

Xà Thần trở mắt nhìn Quan Sơn Nguyệt. Dĩ nhiên, lão nằm mộng cũng chẳng tưởng nổi là Quan Sơn Nguyệt khảng khái như vậy. Do dự một chút, y hỏi:

- Người đại phương, thác lạc như vậy à?

Quan Sơn Nguyệt ngẩng cao mặt:

- Là nam tử hán, đại trượng phu, tiếp thọ một giọt ân, phải trả bằng một biển tình, có như vậy mới đúng đạo nghĩa. Hà huống, đây là cái ân cứu mạng?

Bất quá, hiện tại, tại hạ còn lắm việc trọng đại chưa hoàn tất, do đó, tại hạ tha thiết yêu cầu tiền bối khoan hạn cho tại hạ một thời gian, sau khi các việc được thanh toán xong, là tại hạ sẽ hiện mình trước tiền bối!

Xà Thần cười lạnh:

- Người nói nghe cảm động quá chừng! Nhưng ai biết đâu bên trong người có tâm ma ý quỷ gì? Ly khai Thiên Xà Cốc rồi, người bằng lòng trở lại đây nạp mạng cho ta à? Lời nói đó, một đứa bé lên ba cũng thừa hiểu vô lý.

Quan Sơn Nguyệt phẫn nộ:

- Tiền bối đánh giá rất thấp danh dự của con người!

Chàng trầm giọng, tiếp:

- Tiền bối có thể khinh thường tất cả mọi người, nhưng không thể đánh giá tại hạ quá thấp. Bình sinh, tại hạ nói sao, là làm như vậy, một lời nói của tại hạ là ngàn vàng, chẳng bao giờ tại hạ có cái tâm phản phúc đảo điên!

Xà Thần cười ha hả:

- Tiểu tử ơi, giả như ta tưởng là người nói thật, thì cái việc đó cũng không thể thực hành được đâu. Bởi, nội đơn của con Hàn Xà chỉ có công hiệu trong một thời gian nửa tháng, không hơn không kém. Sau mười lăm ngày, nó sẽ biến thành ngươn tinh của người, dù ta có hút trọn ngươn tinh của người, cũng chẳng có ích gì cho ta nữa!

Quan Sơn Nguyệt sững sờ, một phút sau, chàng lẩm nhẩm:

- Khó! Khó quá!

Xà Thần chớp mắt, vụt cười lớn:

- Ta xem người cũng có vẻ là một nhân vật hữu hạng đó, ta đưa ra biện pháp này, người nghĩ có áp dụng được hay chẳng?

Quan Sơn Nguyệt hấp tấp hỏi:

- Biện pháp đó như thế nào?

Xà Thần đáp:

- Người hiến ngươn tinh ngay bây giờ, cho ta hiện lại hình người, rồi những gì người chưa hoàn tất, ta sẽ thay người mà làm, cái năng lực của ta như thế nào, hẳn người cũng hiểu rõ. Khi ta thay người mà hành động, chắc chắn là phải có kết quả hơn người!

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm một chút, đoạn đáp:

- Có thể!

Trừ Xà Thần ra, tất cả các người kia đều kinh hãi.

Nguyệt Hoa Phu Nhân và Lý Trại Hồng tuy không thốt thành lời, chứ cả hai cố ra dấu, phản đối quyết định của chàng.

Quan Sơn Nguyệt chính sắc mặt, tiếp:

- Việc của tại hạ, rất giản đơn, bất quá trừ một vài kẻ ác và tiền bối thì thừa năng lực thu thập nhanh chóng những kẻ đó. Ngoài ra, tại hạ mong mỗi là từ nay về sau, tiền bối nên vì chánh nghĩa mà lấy cái việc diệt

bạo trừ hung làm bốn phận, được như vậy, tại hạ dù chết, cũng cầm bằng như sống, cái chí của tại hạ được tiền bối tiếp tục, giang hồ sẽ hưởng phúc hạnh qua công đức của tiền bối ...

Lý Trại Hồng vội chen lời:

- Còn Trương Thanh? Chẳng lẽ công tử cũng nhờ người đảm nhận hộ việc ấy?

Nguyệt Hoa Phu Nhân cũng thốt:

- Con là con của mẹ, con có thể nhờ người khác làm hộ các việc cho con, chứ không thể nhờ mẹ?

Quan Sơn Nguyệt nhếch nụ cười khổ:

- Mẹ còn một người con khác, thì xin mẹ nên xem như chẳng có con vậy, mẹ ạ. Hơn nữa, Lưu Áo Phu đối với Trương Thanh, tình sâu tự biển, con thành toàn được cho họ, là một điều tốt đẹp, chứ có sao đâu? Bất quá, mẹ nên dìu dắt Lưu Áo Phu đi vào đường chánh, được thế là mỹ mãn lắm rồi ...

Chàng dừng lại một chút, buông tiếng thở dài, đoạn tiếp:

- Còn như con ... từ ngày con tiếp thọ Minh Đà Lĩnh do sư phó ủy thác, thì cái thân này, con không còn làm chủ nữa, mẹ ạ. Về việc diệt trừ bọn Tạ Linh Vận, thực ra con không dám quả quyết là mình sẽ thành công, giả như Xà Thần chịu xuất hiện trên giang hồ, thì đó là việc đáng mừng vậy, mẹ ơi! Con chết đi để đổi cái mạng đó, kể ra cũng là một điều đáng làm lắm!

Chàng chỉnh nghiêm sắc mặt, hướng qua Xà Thần, tiếp luôn:

- Tiền bối! Tại hạ xin trao trách nhiệm Minh Đà Lĩnh Chủ lại cho tiền bối, mong tiền bối sẽ tuyên bố công khai sự kiện đó giữa giang hồ, tự nhiên sẽ có nhiều người tiếp trợ tiền bối, và những người đó sẽ cho tiền bối biết những gì phải làm trong phạm vi trách nhiệm do Minh Đà Lĩnh hoạch định.

Xà Thần sững sờ, chẳng biết là nên tiếp nhận hay không.

Linh Cô bước tới gần, rí vào tai y:

- Một trách nhiệm rất quan trọng, nặng nề, bá bá đảm nhận nổi chăng?

Xà Thần cau mày:

- Về việc giết người, ta chẳng bao giờ biết sợ, ta không sợ một ai, ta cũng không sợ làm điều ác. Song, nếu ta xuất hiện trên giang hồ, thì ta sẽ là một kẻ mới, lạc lõng quá, bởi ta có quen biết ai đâu? Nghe tiểu tử ấy nói với vẻ nghiêm trọng quá, ta cảm thấy sự việc trong tương lai hẳn là không dễ dàng gì ...

Quan Sơn Nguyệt thản nhiên nhếch một nụ cười:

- Tiền bối không nên quá lo ngại. Chỉ cần tiền bối mang Linh Cô kèm bên cạnh, nó hiểu rất rành sự việc, nó sẽ dẫn giải cho tiền bối biết những điều cần biết, những điều cần làm, trong khi chờ tiếp xúc với những bằng hữu khác. Tiền bối cứ yên trí ...

Xà Thần khoát tay:

- Khó lắm! Khó lắm! Sở dĩ ta giam mình tại Thiên Xà Cốc này, là để tìm cách khôi phục hình người, sau khi được mãn nguyện rồi, ta sẽ tìm đến một nơi thanh tịnh nào đó, an hưởng những ngày trời. Nếu ta tiếp thọ sự ủy thác của người, thì ta bị phiền phức dây dưa, biết đến ngày nào ta rảnh ra mà hưởng nhàn?

Linh Cô Á«hừÁ» một tiếng:

- Chứ Quan công tử lại chẳng biết hưởng thọ như bá bá sao? Thịnh danh của Quan công tử ngày nay vang dội khắp sông hồ, người còn không dám nghĩ đến cái nhàn thay, bá bá không chịu tiếp thọ sự khó, thì đừng ép buộc công tử phải hy sinh.

Xà Thần lắc đầu:

- Ta không mắc mưu tiểu tử đâu! Ta thích nhàn, thì ta tìm nhàn mà hưởng, người thích danh, thì cứ củng cố cái danh, đừng mong ta thay người làm bất cứ việc gì có thể giết chết cái nhàn của ta. Giả như ta không khôi phục hình người, thì ta cứ ở đây, vui vầy với rắn, chứ khôi phục hình người qua điều kiện của người, ta

không ham. Nếu cái số của ta không thành người mà hưởng nhàn, thì ta cam với cái thân quái vật này mà hưởng nhàn, nhất định không tham dự mọi tranh chấp trên giang hồ.

Linh Cô reo lên:

- Thế bá bá bằng lòng không làm khó Quan công tử nữa?

Xà Thần Ân «ừ» một tiếng:

- Tại ta đề nghị với hần, ngờ đâu sự việc của hần quá khó khăn, phức tạp, ta không làm nổi. Bắt buộc ta phải buông tha hần, chứ còn làm sao hơn?

Mọi người không tưởng là sự tình kết thúc một cách quá đơn giản như vậy, và ai ai cũng nghĩ, muốn giải quyết dứt khoát, ít nhất cũng phải khai diễn một trường ác chiến.

Nếu có ác chiến, dù ai còn ai mất, bên còn cũng chẳng vui gì, mà bên mất thì oan uổng biết bao! Cho nên, ai ai cũng hân hoan ra mặt.

Linh Cô mừng hơn ai hết, nó ôm chầm lấy Xà Thần, nó kêu lên rồi rít:

- Bá bá tốt quá!

Xà Thần cảm hận:

- Tất cả đều tại ngươi! Ngươi là một tiểu quỷ mà! Không có ngươi thì tiểu tử thoát lên trời cũng chẳng tránh khỏi tay ta! Bây giờ thì cái mộng bình sinh của ta đã vỡ rồi!

Linh Cô cười hì hì:

- Thực ra, bá bá nên ở đây là phải! Bên ngoài thế giới chẳng có gì đẹp đẽ như bá bá hằng tưởng tượng đâu! Bên ngoài kia, tất cả đều là dối trá, dơ dáy, tanh hôi, con người chỉ chực chờ cơ hội lừa gạt lẫn nhau, chém giết nhau, mỗi một bước đường là một cạm bẫy. Thế nhân không tốt như đàn rắn của bá bá đâu!

Xà Thần chớp ngời ánh mắt:

- Tiểu liễu đầu! Ngươi thích rắn?

Linh Cô gật đầu bướng:

- Phải! Chỉ cần nó không cắn tôi thôi, tôi thích đùa với nó lắm!

Xà Thần mỉm cười:

- Nếu thế thì ngươi lưu lại đây với ta, ta sẽ truyền thọ cho ngươi phương pháp huấn luyện rắn, chẳng những chúng không cắn ngươi, trái lại chúng còn nghe được tiếng nói của ngươi, vâng lệnh ngươi sai bảo ...

Linh Cô giật mình:

- Bá bá muốn tôi lưu lại đây?

Xà Thần gật đầu:

- Phải! Ta nhận thấy, tiểu liễu đầu có cái cơ duyên đặc biệt với ta, từ ngày mà ta bắt đầu tiếp xúc với nhân loại, thì tất cả mọi người đều xem ta như vật quái vật, ai ai cũng nhòm găm, kinh tởm, chỉ có mỗi một mình ngươi là trọng ta như bá bá, ngươi lại cười cười nói nói với ta suốt ngày, không biết chán. Ngươi thích quần quít bên cạnh ta, một cách thành thật. Phần ta cũng cảm thấy thích ngươi vô cùng, bằng cớ là ta trao cho ngươi bánh thuốc ký xà đó, bánh thuốc có giá trị vô cùng, hần ngươi cũng biết như vậy ...

Linh Cô còn do dự, chưa đáp dứt khoát, Xà Thần tiếp nối với vẻ khích động phi thường:

- Thực ra thì ngươi không phải lưu lại vĩnh viễn tại đây, bởi nhiều lắm là ta chỉ còn sống độ mười năm, cũng chẳng phải dài chi đó, sau mười năm rồi, ngươi sẽ được tự do ...

Linh Cô cũng cảm động không kém y.

Nó chỉ sợ Xà Thần nói nhảm mà thành gở, nên hấp tấp thốt:

- Không đâu, lão bá bá làm gì mà chết gấp được? Bá bá còn khương kiện lắm mà, vả lại bá bá cũng có lòng nhân hậu, trời sẽ gia tăng tuổi thọ cho bá bá!

Xà Thần thở dài:

- Tiểu liễu đầu! Ta tuy là người, song cũng là rắn, luận về tuổi thọ của rắn, thì có giới hạn sống chết bất đồng. Trông ta, nửa người nửa rắn, thì cái sự bất đồng đó lại càng rõ rệt hơn và chẳng những không hy vọng tăng, ta lại còn sợ giảm đi là khác. Riêng ta, ta biết mình ta lắm, bởi là một sinh vật bất bình thường, nên ta trải qua nhiều khó khăn mà một sinh vật bình thường không vấp phải. Cho người biết, nào phải ta sống đến hôm nay là một sự kiện dễ dàng đâu? Giả như ta có cái mật của con Độc Giác Hàn Xà, thì chẳng nói làm chi! Có cái mật đó, ta có quyền hy vọng sống lâu hơn, bây giờ, thì sự thể đã như vậy rồi, có nhắc lại cũng chẳng ích gì, chỉ gây thêm niềm luyến tiếc thôi.

Y nhìn nó hỏi luôn:

- Người bằng lòng ở lại chứ?

Linh Cô suy nghĩ một chút, rồi nói:

- Được rồi, tôi sẽ ở lại đây, hầu hạ bá bá, chẳng cần phải giới hạn trong khoảng mười năm, tôi sẽ mãi mãi ở đây cho đến khi nào bá bá chết thì thôi!

Xà Thần khích động đến rung người lên, vòng hai tay ôm Linh Cô vào lòng, cúi mặt xuống hôn vào má nó, lẩm nhẩm:

- Người tốt quá! Ta cảm tạ lòng tốt của người! Không lâu đâu, ta dám quả quyết như vậy, người sẽ không lưu lại đây quá mười năm đâu! Ta hứa sẽ đem tất cả sở học truyền lại cho người, ta sẽ biến người thành một Nữ Vương Xà Quốc, và người cũng sẽ trở thành một kỳ nhân trong thiên hạ.

Quan Sơn Nguyệt giật mình:

- Tiểu cô nương quyết định lưu lại à?

Linh Cô gật đầu:

- Phải! Tôi tình nguyện ở lại, Quan công tử! Công tử cứ yên trí lo tạo lập sự nghiệp bên ngoài, một ngày nào đó, tôi sẽ trở lại thế gian, với những gì học hỏi được, tôi sẽ tiếp trợ công tử ...

Quan Sơn Nguyệt sa sầm gương mặt, chẳng nói tiếng nào. Một lúc sau, chàng ngẩng đầu lên, hướng về Xà Thần, vòng tay thốt:

- Thế là tại hạ chỉ còn biết tha thiết yêu cầu tiên bối tận tâm chiếu cố Linh Cô.

Đối với Quan Sơn Nguyệt, Xà Thần chưa dụ cơn tức uất, cất giọng cảm hờn:

- Điều đó, đợi gì người phải nói? Cho người biết, nếu không có nó, thì người đừng hòng sống sót mà rời Thiên Xà Cốc của ta!

Linh Cô sợ việc cũ bị khơi động trở lại mà thành ra tranh chấp nữa, vội chen lời:

- Quan công tử và các vị hãy rời khỏi nơi này đi, yên trí mà xuống núi, hành sự như những ngày qua. Hiện tại Nhất Âu và Nhập Hoạch đang nóng nảy trông chờ các vị trở về đó. Sau này, nếu công tử có dịp gặp lại Lâm Tiên Tử, xin chuyển cáo với người là tôi vẫn được bình an và hiện tại ở Thiên Xà Cốc này. Còn con Minh Đà thì tôi sẽ xin lão bá bá phóng thích cho nó hạ sơn, theo các vị. Nó là con vật thông linh, nó sẽ tìm quý vị dễ dàng.

Nó vừa nói, vừa lấy mắt ra hiệu mãi.

Nguyệt Hoa Phu Nhân và Lý Trại Hồng muốn ly khai sớm, sớm được phút giây nào, hay phút giây ấy.

Xà Cơ Giang Phàm thì có vẻ quẩn luyến rõ rệt.

Quan Sơn Nguyệt lại vòng tay vái Xà Thần, chuẩn bị cáo từ.

Bổng, Giang Phàm kêu lên:

- Còn Liễu Y Áo? Nàng ấy đâu rồi?

Trước đó, Liễu Y Áo đứng cạnh khung cửa, trong khi mọi người nhộn nhịp thì nàng rút đi êm, chẳng rõ nàng đi đâu, bây giờ Giang Phàm nhớ lại thì nàng đã mất dạng.

Xà Thần nhắm mắt, đứng yên một lúc, rồi mở mắt ra, đáp:

- Nàng trốn đi rồi! Chẳng những thế, nàng còn đánh cắp chiếc Xà Trượng của ta nữa.

Giang Phàm kinh hãi, rú lên một tiếng lớn.

Linh Cô hấp tấp hỏi:

- Làm sao lão bá bá biết được?

Xà Thần cảm hận:

- Trong chiếc xà trượng đó, ta có nuôi ba con rắn tối độc, ta huấn luyện chúng rất kỹ, bằng vào tâm linh mà ta sai khiến chúng, vừa rồi ta vận dụng thần công phát tín hiệu cho chúng, bảo chúng gọi Liễu Y Áo trở lại, nhưng không còn linh nghiệm như trước nữa. Những con rắn giữ cửa cốc lại báo cho ta biết rằng Liễu Y Áo đã thoát ly rồi.

Giang Phàm hỏi:

- Nàng không chế được ba con rắn tối độc đó sao?

Xà Thần đáp:

- Được chứ! Lúc ta sai nàng đi tìm con Độc Giác Hàn Xà, ta có trao chiếc xà trượng cho nàng sử dụng, phòng khi nàng gặp khó khăn. Nhờ đó mà nàng biết cách khống chế độc xà.

Lý Trại Hồng biến sắc.

Linh Cô cũng lo sợ rồi rít lên:

- Nguy! Thế là nguy! Sau này ...

Xà Thần lắc đầu:

- Sợ cái gì chứ? Ba con rắn độc đó, tuy lợi hại, song chẳng đáng sợ.

Chúng dù lợi hại, vẫn chưa bằng sợi ngọc đá của Xà Cơ.

Linh Cô vội giải thích:

- Nào có phải tôi lo sợ cho bá bá đâu? Bởi bá bá là Xà Thần thì khi nào lại sợ rắn? Tôi lo sợ, là lo sợ cho những người khác, tâm địa của Liễu Tiên Tử bất thường lắm, nàng có thể là người lành, nhưng liền theo đó, lại trở nên ác nhanh chóng, nàng có thể làm những điều cực ác, bây giờ có thêm ba con rắn độc trợ lực nữa, thì sẽ có rất nhiều người bị nàng hãm hại trong tương lai. Và người mà nàng nhắm trước tiên, là Quan công tử đó!

Xà Thần lại lắc đầu:

- Việc của người ta, chẳng can chi đến ta, người bảo ta lo ngại thay cho tiểu tử nữa sao? Trái lại ta còn hy vọng tiểu tử gặp Liễu Y Áo, để cho rắn độc cắn hấn chết luôn, có như vậy cái hận của ta mới tiêu tan! Có cái hận nào lớn lao bằng cái hận bị đoạt cơ hội biến thành người chứ?

Linh Cô khẩn thiết:

- Không được đâu, bá bá! Vô luận làm sao, bá bá cũng truy tầm Liễu tiên tử, bắt buộc nàng phải trở về đây, hay ít nhất bá bá cũng phải thấu hỏi ba con rắn độc đó. Nếu không thì sẽ gây tai hại lớn cho người đời, bá bá cũng phải mang tội lây đó!

Xà Thần lắc đầu:

- Không! Ta đã phát thệ rồi, chưa biến thành hình người, là ta không hề rời Thiên Xà Cốc.

Linh Cô van cầu:

- Thế thì bá bá trao bánh thuốc ty xà lại cho tôi ...

Xà Thần cũng lắc đầu luôn:

- Không được nốt! Ta chỉ có một bánh duy nhất, ta giao cho người, người trao lại cho người khác mang đi, cái động này thiếu vắng vật trấn giữ, thì lấy gì mà trị loài rắn chứ? Nếu không trị được chúng, chúng sẽ bò loạn ra khắp nơi, chúng hại người, còn nhiều hơn số người bị Liễu Y Ảo hãm hại, như vậy ta vẫn có tội, mà tội lại nặng hơn!

Linh Cô bật khóc, vừa khóc vừa gào:

- Bá bá phải nghĩ ra một biện pháp chi chứ! Nếu không thì tôi chẳng chịu ở lại đây đâu.

Xà Thần bối rối, suy nghĩ một chốc, rồi thốt:

- Thế thì để cho Xà Cơ xuất ngoại một phen, nàng sẽ dùng sợi ngọc đáí đó, thu phục ba con độc xà.

Giang Phàm giật mình:

- Tôi ...

Xà Thần gật đầu:

- Chứ người không thường nghĩ là tìm dịp xuất ngoại đó sao, Liễu Y Ảo trốn đi, vô tình tạo cho người một dịp tốt đó!

Giang Phàm suy nghĩ một lúc, đoạn hỏi:

- Thế là Xà Thần không còn cần tôi ở lại hầu nữa?

Xà Thần khoát tay:

- Từ nay thì khỏi cần nữa, bởi ta có tiểu quỷ này bên cạnh, như vậy cũng đủ lắm rồi.

Xà Cơ Giang Phàm lại trầm ngâm giây lâu, sau cùng buông tiếng thở dài:

- Tôi phải đi tìm Liễu Y Ảo! Hơn mười mấy năm nay, tôi có xuất ngoại lần nào đâu! Bây giờ, đột ngột mà ly khai cái nơi mình cư trú qua bao nhiêu ngày tháng! Cảnh trí bên ngoài tôi hoàn toàn xa lạ, quảng đại quần chúng, tôi hoàn toàn xa lạ! Tôi sẽ làm sao? Làm sao?

Linh Cô sợ nàng từ chối, hấp tấp trấn an:

- Cô nương cứ đi theo Quan công tử là được! Thế nào rồi Liễu Tiên Tử cũng phải đi tìm Quan công tử mà! Cô nương khỏi cần tìm nàng, nàng sẽ đến với cô nương, tôi bảo đảm điều đó.

Quan Sơn Nguyệt toan phản đối, Lý Trại Hồng vội cất tiếng:

- Quan công tử, xem ra chúng ta không thể không nhờ Giang cô nương rồi đó. Giang cô nương sẽ thay chúng ta thế ngự Liễu sư muội, chúng ta cần phải gặp Liễu sư muội gấp, nếu không thì với ba con rắn độc đó chẳng biết nàng sẽ hãm hại bao nhiêu người.

Linh Cô tiếp liền:

- Phải đó! Đành rằng công tử không ngăn Liễu Tiên Tử, bởi công tử thừa sức ngăn chặn mọi tai hại từ nơi nàng, song còn những người khác thì sao? Còn Lý Tiên Tử, còn Nhất Âu, còn nhiều người trong cánh cửa ta nữa đây, như Khổ Hải Từ Hàng, Nhất Luân Minh Nguyệt, Vạn Lý Vô Vân, đối với ai, Liễu Tiên Tử cũng nuôi một mối thù thâm độc cả.

Quan Sơn Nguyệt không biết làm sao hơn, đành hướng qua Giang Phàm, thốt:

- Xin Giang cô nương thu thập hành trang, chúng ta lên đường ngay bây giờ.

Giang Phàm thoáng đỏ mặt:

- Tôi có gì đâu mà thu thập! Trừ con rắn đang quấn trên mình đây, tôi chẳng có vật chi khác!

Nhìn thoáng qua thân hình tuyệt đẹp của nàng, Quan Sơn Nguyệt cau mày:

- Như vậy đó, thì vào đời thế nào được!

Giang Phàm bây giờ mới thấy nhu cầu y phục là một vấn đề quan trọng. Từ bao nhiêu năm qua, nàng đã quen với thân hình trần như nhộng, chẳng bao giờ nàng khó chịu cả. Bởi, ở cái nơi hoang sơn cùng cốc này, con người vắng bóng, thì y phục trở thành vật thừa. Cho nên, hiện tại, tiếp xúc với thể nhân, rồi lại hiệp đoàn với thể nhân, trở lại thế gian, người ta thì kín đáo thân thể, còn nàng lại lỏa lồ, cộng vào đó còn có sự hiện diện của một nam nhân. Nàng thẹn khờ cùng!

Lý Trại Hồng vội cởi chiếc áo ngoài ra phủ trên mình Giang Phàm, cho nàng được tự nhiên hơn.

Xà Thần vụt cười ha hả:

- Cái thế giới bên ngoài khéo bày vẽ rườm rà! Một pho tượng đẹp dễ như vậy, cứ để nguyên ra, cho mọi người cùng thưởng thức, có phải tốt chẳng! Thế mà bắt buộc người ta phải gói mình bằng mấy lượt vải, nghĩ một pho tượng bị phủ kín thì còn chi là giá trị của những nét tân kỳ? Có cái đẹp là phải phô trương ra chứ? Ai lại đem cái đẹp của mình mà che, mà dấu? Thật là vô lý. Nhận ra cái vô lý của thể nhân, ta không còn muốn chen mình giữa họ nữa rồi!

Cái luận điệu quái dị của Xà Thần chẳng làm ai để ý cả. Mọi người nghĩ rằng, đương nhiên là y phải có luận điệu đó, bởi y có khác nào là một người rừng, sống không phong tục, không lễ giáo, không đạo nghĩa, không tình cảm! Con người như vậy, còn hiểu làm sao được sinh hoạt của xã hội loài người?

Giang Phàm nghiêng mình cáo biệt:

- Xà Thần, tôi đi đây ...

Xà Thần vẫy tay cười lớn:

- Cứ đi! Đi với nhiệm vụ đó, khi nào người làm tròn rồi, bắt tất người phải trở về đây! Về đây người sẽ không còn cái thói quen chịu đựng cảnh ở đây như ngày nào!

Giang Phàm do dự một chút:

- Xà Thần! Chẳng như Xà Thần không muốn cho tôi đi?

Xà Thần mỉm cười:

- Chúng ta sống chung với nhau qua một đoạn thời gian dài, ta không thể nói rằng ta không ưa thích người được. Dù ta có ưa thích người, ta cũng không có quyền bắt buộc người phải ở mãi mãi tại đây để mai một cuộc đời. Cái sống bên ngoài kia hẳn thích hợp với người hơn, vậy người chuẩn bị mà sống với cuộc đời mới mẻ.

Câu nói rất thông thường, có được phần nào tình cảm, bất cứ ai nói lên cũng chẳng có chi đáng lấy làm lạ.

Nhưng, một quái vật, nửa người nửa rắn, thốt được một câu như vậy, hẳn phải là một sự phi thường.

Bởi quái vật còn nhân tánh, và cái nhân tánh đó lại ôn nhu, hiền dịu.

46. Biến Chuyển Vô Lường

Đoàn người rời sơn cốc, ai ai cũng có vẻ vội vàng, theo con đường mòn, xuống núi.

Phía sau, không xa lắm, tiếng lục lạc của con lạc đà khua vang.

Nó chạy đến cạnh Quan Sơn Nguyệt, nép sát mình vào chàng, tỏ ra thân thiết như đôi cố hữu gặp nhau sau bao nhiêu năm tháng xa cách.

Quan Sơn Nguyệt vỗ nhẹ bàn tay lên gáy nó, nhiều cảm khái rạt rào nơi ánh mắt, chàng thốt:

- Lão bằng hữu ơi! Suýt tý nữa là ta không còn trông thấy lão hữu nữa rồi!

Lần này, ta thoát chết là nhờ lão hữu đấy!

Xà Cơ Giang Phàm gật đầu:

- Nó đúng là một con vật thông linh đó, Quan công tử! Liễu Y Áo chỉ cầm thanh kiếm của công tử, nó ở gần đó, ngẩng mũi lên ngửi một lúc, là đuổi theo ngay. Liễu Y Áo có thân pháp khá lắm đấy chứ, song nàng vẫn bị con thú đuổi theo kịp ...

Quan Sơn Nguyệt giật mình:

- Kiếm? Thanh kiếm của tại hạ ở đâu?

Giang Phàm đáp:

- Chính Liễu Y Áo giữ. Có lẽ nàng đã mang theo bên mình.

Lý Trại Hồng kinh hãi:

- Thế thì nguy! Nếu thanh Bạch Hồng Kiếm về tay Liễu Y Áo, thì sự tình càng thêm rối rắm! Nàng có thanh kiếm đó trong tay còn khó trị hơn là ba con Độc Xà.

Giang Phàm thấy Lý Trại Hồng và Quan Sơn Nguyệt cùng lộ vẻ khấn trương, vừa lạ lùng vừa sợ hãi, hỏi:

- Thanh kiếm đó có điểm gì đặc biệt?

Quan Sơn Nguyệt thất vọng vô cùng:

- Nó chỉ là một thanh kiếm cổ, ngoài cái chỗ chém sắt như chém bùn, nó còn lắm hiệu dụng huyền diệu.

Giang Phàm lắc đầu:

- Tôi không thấy cái giá trị của nó! Lúc Liễu Y Áo mang nó về, nàng hết sức trân trọng nó, nhưng Xà Thần đem nó ra thực nghiệm, thì ai ai cũng thất vọng vì nó không đâm thủng nổi cái lớp da rắn của Liễu Y Áo mặc bên ngoài. Tôi nhận thấy, nó còn tầm thường hơn thanh đoản kiếm của Lê phu nhân đã bị Xà Thần bẻ gãy đó. bởi thanh kiếm của Lê phu nhân, ít nhất cũng chém tét một vài chiếc vây của Xà Thần.

Lý Trại Hồng nhìn Nguyệt Hoa Phu Nhân một chút, đoạn hỏi:

- Thanh kiếm của phu nhân có cái tên là Hắc Đái phải không?

Nguyệt Hoa Phu Nhân gật đầu:

- Phải!

Bà hỏi lại:

- Làm sao Tiên Tử biết được?

Lý Trại Hồng thở dài:

- Đáng tiếc! Đáng tiếc thật! Hắc Đái Kiếm so với Bạch Hồng Kiếm, còn quý hơn nhiều ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân thở ra:

- Quý bao nhiêu nó cũng chẳng còn! Thì, tiếc làm gì một vật đã mất? Tiên Tử chưa thấy thanh kiếm bên mình đứa con kia của già ...

Quan Sơn Nguyệt giật mình, hỏi:

- Thanh kiếm của Lưu Áo Phu ra sao?

Nguyệt Hoa Phu Nhân đáp:

- Thanh kiếm hần mang, có cái tên là Tử Sính ...

Lý Trại Hồng kêu lên:

- Tử Sính? Một trong năm thanh kiếm quý? Tại sao những thanh kiếm đó lại lần lượt xuất hiện trên giang hồ?

Lúc hội kiến với Ôn Kiều, Quan Sơn Nguyệt có nghe bà nói đến mấy thanh kiếm báu, và điều đó thì Lý Trại Hồng cũng đã biết như chàng. Cả hai cùng biết, họ kinh ngạc vì sự tái xuất hiện của những thanh kiếm đó, còn Nguyệt Hoa Phu Nhân thì hầu như chưa rõ lai lịch của những thanh kiếm đó cho nên bà xem thường.

Bây giờ, thấy cả hai có vẻ kinh hãi, bà hết sức lấy làm lạ, bởi trên đời thiếu chi kiếm báu, thì nơi này có một thanh, nơi khác có một thanh, điều đó có gì lạ mà cả hai phải kinh ngạc? Bà hỏi:

- Năm thanh kiếm báu? Những thanh kiếm đó ra sao?

Lý Trại Hồng giải thích:

- Tiên sư từng được một quyển kiếm phổ, trong quyển kiếm phổ đó có ghi tên năm thanh kiếm lạ, đó là thanh Tử Sính, Thanh Sách, Hắc Đái, Hoàng Diệp và Bạch Hồng, trong số năm thanh kiếm đó, Bạch Hồng Kiếm kém giá trị nhất ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân lẩm nhẩm tên năm thanh kiếm.

Lý Trại Hồng tiếp:

- Trong năm thanh kiếm, phu nhân có đến hai ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân lắc đầu:

- Không, cô nương nói sai! Chừng như, trừ thanh Bạch Hồng ra, bốn thanh kia đều ở trong tay già!

Lý Trại Hồng trở mặt, mừng tượng không tin lắm.

Nguyệt Hoa Phu Nhân mỉm cười:

- Bốn thanh kiếm đó do Lưu Dật Phu từ hải ngoại mang về, lão nhật ở đâu thì già không hiểu rõ lắm, nhưng đặc điểm của mỗi thanh thì già có hiểu được phần nào. Lão nói, năm thanh kiếm đó có màu sắc khác biệt, gồm thanh, tử, hắc, bạch và hồng, lấy màu mà đặt tên. Nếu có đủ năm thanh, rồi liên hiệp năm người mà tạo nên một kiếm trận, thì trên đời này chẳng một ai phá nổi kiếm pháp liên thủ mà cũng liên hoàn đó ...

Bà dừng lại một chút, rồi tiếp luôn:

- Sở dĩ lão ta kết thù với người đời là vì lão phát hiện ra, thanh kiếm thứ năm ở trong tay một nữ nhân, lão muốn chiếm đoạt thanh kiếm đó cho có đủ số, lão phát động cuộc tranh chấp với nữ nhân, kết quả, kiếm không đoạt được, mà một bàn tay phải bị tiện lìa ...

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Đúng rồi! Nữ nhân đó, chính là Ôn lão tiền bối.

Nguyệt Hoa Phu Nhân liếc mắt thoáng qua chàng.

Quan Sơn Nguyệt giật mình, biết mình đã lỡ lời, hấp tấp cúi đầu, tránh tia mắt của phu nhân.

Nguyệt Hoa Phu Nhân hiểu rõ tâm trạng của chàng, điểm nhẹ một nụ cười gọi chàng:

- Không có gì làm cho con phải khó khăn cả. Linh Cô đã nói hết sự tình với mẹ rồi. Trong tương lai, nếu có xảy ra cuộc xung đột giữa mẹ và bà ấy, con chẳng có mấy mai liên quan nào, như thế, con khỏi phải áy náy.

Quan Sơn Nguyệt muốn hỏi gì đó, song Lý Trại Hồng đã cất tiếng:

- Bốn thanh kiếm đó, hiện giờ ở đâu, phu nhân?

Đáng lẽ nàng chỉ hỏi hai thanh kia thôi, bởi phu nhân sử dụng một thanh, Lưu Ảo Phu giữ một thanh, như nàng đã biết, chỉ còn lại hai thanh thôi.

Nguyệt Hoa Phu Nhân thốt:

- Thanh kiếm Thanh Sách thì được chôn theo Lưu Dật Phu trên đỉnh Vọng Nguyệt Phong. Tử Sính Kiếm do già giữ, còn Hắc Đái Kiếm thì được giao cho Đạn Kiếm, Đạn Kiếm chết rồi, già lấy thanh kiếm mang luôn bên mình. Không ngờ ngày nay nó lại bị Xà Thần hủy diệt!

Lý Trại Hồng lại hỏi:

- Thanh Hoàng Diệp Kiếm ở đâu?

Nguyệt Hoa Phu Nhân đáp:

- Ở tại cung Quảng Hàn, già ít có dịp dùng đến kiếm, cũng như các loại vũ khí khác. Do đó, già phó thác cho tỷ nữ là Chữ Trà gìn giữ. Hiện tại, thanh Hoàng Diệp còn lưu lại Quảng Hàn Cung.

Lý Trại Hồng suy nghĩ một chút:

- Vô luận làm sao, tôi tha thiết yêu cầu phu nhân, phu nhân phải phái người về gấp Quảng Hàn Cung, lấy thanh Hoàng Diệp Kiếm mang đến đây, giao cho công tử sử dụng. Chứ nếu không thì trong những ngày sắp tới, tất cả chúng ta sẽ khó tránh khỏi nguy hại.

Nguyệt Hoa Phu Nhân day qua Quan Sơn Nguyệt:

- Có cần thiết không con?

Quan Sơn Nguyệt đáp nhanh:

- Cần lắm chứ, mẹ! Nếu không có một thanh kiếm báu, thì kiếm pháp Đại La của con cầm như vô dụng rồi!

Lý Trại Hồng thấp giọng:

- Trong năm thanh kiếm lạ đó, chỉ có Tử Sính và Thanh Sách là hai thanh có oai lực phi thường, tốt hơn hết là làm cách nào lấy được thanh Thanh Sách ...

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Không thể được! Tại hạ không thể vì một thanh kiếm mà quật mồ một người, dù người đó là kẻ thù!

Lý Trại Hồng muốn nói chi đó, lại thôi.

Nguyệt Hoa Phu Nhân thấy nàng cứ quan sát bà ta mãi, biết ngay là nàng muốn nói điều gì cố kỵ đối với bà, bà liền điểm một nụ cười, thốt:

- Đừng ngại, cô nương! Cô nương muốn nói gì, cứ nói, dù già có bất đồng ý kiến, thì cũng chẳng sao, bởi chúng ta còn thảo luận lại mà!

Lý Trại Hồng liền thốt:

- Giả như chỉ đối phó với Tạ Linh Vận và Liễu Y Áo, thì Quan công tử dùng thanh Hoàng Diệp Kiếm, cũng thừa sức thủ thắng. Nhưng, trong tương lai, Quan công tử còn phải đương đầu với Lưu Áo Phu, nếu công tử không có một thanh kiếm tương đương với kiếm địch, thì hậu quả sẽ tai hại không biết như thế nào mà lường. Dù toàn thể chúng ta có tiếp trợ Quan công tử, tôi thấy chẳng có nhiều hy vọng đánh bại Lưu Áo Phu.

Quả nhiên, Nguyệt Hoa Phu Nhân động tâm ngay. Bà trầm gương mặt, suy nghĩ một lúc lâu.

Quan Sơn Nguyệt thốt:

- Tại hạ nhận thấy không cần thiết lắm, Lý Tiên Tử ạ! Có thanh Hoàng Diệp Kiếm cũng đủ lắm rồi. Lúc tại hạ giao đấu với Đạn Kiếm tại cung Quảng Hàn, tại hạ dùng thanh Bạch Hồng Kiếm, thanh kiếm này kém hẳn thanh Hắc Đái, thế mà tại hạ còn thắng được. Suy theo đó, tại hạ cho rằng kiếm thuật mới là đáng kể, chứ vũ khí dù sao cũng chỉ là vấn đề phụ thuộc mà thôi.

Nguyệt Hoa Phu Nhân thở dài:

- Nguyệt con! Mẹ nghĩ, Lý Tiên Tử nói cũng có lý lắm. Con không thể dựa vào trường hợp giao đấu với Đạn Kiếm mà có sự nhận xét nông cạn như vậy. Đấu với Đạn Kiếm, là con và hãn tỷ thí cái tài, song phương còn nhân nhượng nhau nên không có vấn đề quyết liệt. Trái lại, giữa con và Áo Phu, có mối thù hận truyền kiếp, nếu song phương động thủ là phải có một mất một còn. Áo Phu vì thù cha, quyết diệt trừ con, đã đành, nó lại còn hận riêng mẹ, oán luôn con. Nó cho rằng mẹ tha thiết với con, con giành trọn cảm tình của mẹ, hiện tại mẹ cầm như đã mất hẳn nó rồi, thì còn lại một con, khi nào mẹ lại chịu mất luôn con?

Quan Sơn Nguyệt hiểu rõ ý của mẹ, nhưng chàng vẫn cương quyết khước từ:

- Không thể được, mẹ ạ! Lưu Dật Phu có mối thù với phụ thân con, vấn đề đó thuộc về lớp trước, mà chừng như sự hiềm khích giữa nhau cũng chẳng được rõ rệt cho lắm, người ta nói, nhân tử là sự tận, ngày nay hai người ấy đã chết rồi, thì nên để cho họ được yên nơi suối vàng, con không muốn khơi lại niềm đau buồn của họ, huống chi, oan gia nên mở chứ không nên buộc ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân thoáng đỏ mặt.

Lý Trại Hồng chen vào:

- Công tử nói thế, là do lòng nhân, dựa vào đạo nghĩa mà nói, chứ Lưu Ảo Phu không tưởng như vậy đâu!

Quan Sơn Nguyệt thở dài:

- Tại hạ hiểu rồi, Tiên Tử ạ! Hẳn còn một nguyên nhân khác, chính cái nguyên nhân đó khiến hẳn bằng mọi cách, diệt trừ tại hạ cho kỳ được.

Lý Trại Hồng trầm giọng:

- Bởi thế, công tử phải hết sức đề phòng hẳn bất cứ trong phút giây nào, bất cứ tại nơi nào ...

Quan Sơn Nguyệt cười nhẹ:

- Hẳn đã hai lần toan sát hại tại hạ, tự nhiên tại hạ phải hiểu thâm ý của hẳn. Lúc đầu kiếm tại Quảng Hàn Cung, hẳn giở thói bạo tàn, rồi khi tại hạ đến Vọng Nguyệt Lâu, hẳn lại thực hiện mưu độc!

Nguyệt Hoa Phu Nhân thở dài:

- Thật sự, nó quyết ý hại con sao? Cho đến nay mẹ còn hoài nghi đó con!

Quan Sơn Nguyệt tiếp:

- Có thể là âm mưu đó không phải do hẳn, nhưng biết đâu hẳn chẳng góp ý kiến với người chủ mưu? Dù sao thì việc cũng đã rồi, nếu có điều đáng trách là tại con không cẩn thận thôi. Con nhẹ dạ tin lời lừa đầu Tiểu Hồng mới ra nông nỗi đó!

Nguyệt Hoa Phu Nhân trở lại vấn đề cũ:

- Bây giờ, con đã thoát nạn, thế là mẹ được yên tâm. Đối với nó, mẹ nghĩ dù thế nào thì con cũng cần phải có thanh kiếm Thanh Sách ...

Quan Sơn Nguyệt khoát tay:

- Không nên đâu mẹ! Vô luận Lưu Ảo Phu có ác ý như thế nào đối với con, con cũng không thể chấp nhận việc khai quật mộ phần của phụ thân hẳn mà đoạt thanh kiếm nơi tay người chết để đối phó với hậu nhân là hẳn!

Nguyệt Hoa Phu Nhân lại thở dài:

- Con muốn thế, tùy con! Nếu Ảo Phu có tư cách như con thì trên thế gian này, mẹ là người có hạnh phúc nhất.

Lý Trại Hồng phụ họa:

- Có một người con như Quan công tử, phụ nhân có quyền hãnh diện!

Quan Sơn Nguyệt vốn trực tính, không chịu nổi những lời tán tụng đó, dù chính mẹ chàng thoát, dù chính một người quen thuộc gần như thân mật của chàng thoát lên, không muốn đứng đó nghe thêm, chàng bước đến cạnh con Minh Đà, ve vuốt nó.

Giang Phàm nhìn chàng, lòng nao nao với một ý niềm mới mẻ, một ý niềm mà suốt mấy năm dài, ở tại Thiên Xà Cốc, nàng chẳng hề nghe dao động lần nào.

Nàng tự lẩm nhẩm:

- Xà Thần từng khuyến cáo ta đừng bao giờ ly khai sơn cốc trở lại trần gian bởi có rất nhiều nam nhân chờ lừa gạt những thiếu nữ đang độ xuân thì, nhất là khi thiếu nữ có nhiều nhan sắc. Lão nói, những nam

nhân trên đời, đều là những tên bại hoại, tất cả đều đáng chết, nhưng từ lúc ta hân hạnh được tiếp xúc với Quan công tử, ta nhận thấy Xà Thần xét đoán sai!

Tuy là tự lằm nhảm với mình, Giang Phàm cũng không hạ thấp giọng lắm, và những lời nói của nàng lọt vào tai Lý Trại Hồng trọn vẹn. Lý Trại Hồng mỉm nhẹ nụ cười thốt:

- Không phải Xà Thần hoàn toàn không có đạo lý đâu! Bất quá, cô nương có số đỏ, nên vừa xuất ngoại là được hiệp đoàn với một nam tử tốt nhất trong thiên hạ, rồi cô nương lại tưởng tất cả nam tử đều tốt như vậy! Tôi xin mượn lời khuyên cáo của Xà Thần, để cảnh cáo cô nương, là chẳng phải bất cứ nam nhân nào cũng đều tốt như Quan công tử đâu! Nếu cô nương không dè dặt, thì cái hậu quả sẽ đến với cô nương nhanh chóng!

Giang Phàm lắc đầu:

- Chắc chắn là không bao giờ tôi lằm nhảm một nam nhân nào cả, lẽ thứ nhất là tôi sẽ không tin ai, lẽ thứ nhì là tôi chẳng chịu ly khai Quan công tử, vĩnh viễn tôi theo Quan công tử dù phải đi khắp bốn phương trời, dù phải đi suốt đời, tôi sẽ không hề chú ý đến bất cứ nam nhân nào khác, ngoài Quan công tử!

Từ lúc ly khai Thiên Xà Cốc, họ vừa đi vừa nói chuyện, thỉnh thoảng người này tiến đến cạnh người kia, thỉnh thoảng họ quây quần với nhau một chỗ để rồi sau đó qua năm ba câu chuyện, họ lại tách rời nhau.

Những gì Giang Phàm nói, Quan Sơn Nguyệt ở cách xa xa, không nghe rõ.

Giang Phàm thốt xong, liền lướt tới, kèm bên cạnh Quan Sơn Nguyệt, rồi cả hai nói gì với nhau mấy câu, họ hạ thấp giọng nên những người ở phía sau chẳng biết họ nói gì.

Nguyệt Hoa Phu Nhân cau mày, nhìn qua Lý Trại Hồng một thoáng, đoạn trầm giọng, bảo:

- Đối với đời, nàng chỉ là một cô bé nhỏ dại, chưa biết mấy mai thế thái nhân tình, cô nương không nên nói những lời như thế với nàng.

Lý Trại Hồng thở dài:

- Nhưng, hiện tại, nàng sắp sửa vào đời, tôi cần phải nói những điều đó với nàng, phu nhân ạ!

Nguyệt Hoa Phu Nhân lấy làm lạ:

- Tại sao?

Lý Trại Hồng đáp:

- Nàng như con chim non lìa tổ, song lại có tài cao, nhưng khi lạc lõng giữa dòng đời, nàng sẽ bị dụ hoặc dễ dàng, người ta lợi dụng cái tài cao của nàng, nếu chúng ta không cảnh cáo nàng ngay từ bây giờ, thì trong tương lai rất có thể nàng sẽ trở thành con người bại hoại nguy hiểm!

Nguyệt Hoa Phu Nhân trầm ngâm một chút:

- Tiên Tử có ý nghĩ rất tốt, song dù sao thì chúng ta cũng phải nhớ đến cái tâm tánh của Nguyệt nhi, giả như sau này nàng bị kích thích qua thời gian tiếp cận với Nguyệt nhi, biết đâu cái kết quả sẽ chẳng phản ngược lại ý nghĩ của Tiên Tử?

Lý Trại Hồng cười nhẹ:

- Điều đó chẳng đáng cho phu nhân bận tâm lo ngại. Bởi, có tôi bên cạnh nàng, tôi sẽ chỉ điểm cho nàng hiểu những gì cần phải tránh. Nàng đã bắt đầu có cảm tình với Quan công tử, chúng ta nên lợi dụng tình cảm của nàng, đào tạo nàng thành một người trung thành kiên quyết, dám làm bất cứ việc gì có lợi cho công tử. Nàng sẽ góp phần lớn lao trong công việc tạo dựng sự nghiệp cho công tử sau này.

Cả hai bàn luận với nhau, sắp xếp một kế hoạch cho những ngày sẽ đến. Dĩ nhiên, những gì họ bàn luận với nhau, phải là bí mật, nên họ chỉ thì thầm cho nhau nghe thôi.

Một lúc sau, họ về đến ngôi nhà trọ, đúng lúc Nhàn Du Nhất Âu và Nhập Hoạch đang kinh hoàng gần như cuồng loạn về sự thất tung của bao nhiêu người.

Bây giờ thì đương nhiên là cả hai phải mừng, càng mừng hơn nữa là có thêm Quan Sơn Nguyệt.

Nghe Nguyệt Hoa Phu Nhân thuật lại tao ngộ vừa qua, Nhân Du Nhất Âu và Nhập Hoạch tưởng chừng mình nghe kể một thần thoại từ xa xưa nào đó. Nếu chẳng có Xà Cơ Giang Phàm, nếu chẳng có sợi dây đai bằng con rắn kỳ quái quanh mình Giang Phàm, cả hai nhất định không tin là có sự thật như vậy.

Nguyệt Hoa Phu Nhân sai Nhập Hoạch trở về Quảng Hàn Cung lấy thanh kiếm Hoàng Diệp cho Quan Sơn Nguyệt sử dụng.

Việc kể đó là do thám hành động Tạ Linh Vận tại Ngũ Đài Sơn.

Đáng lý ra, Quan Sơn Nguyệt tự mình đảm trách việc đó, song mọi người sợ chàng đến đó, hành tung sẽ bị lộ, Tạ Linh Vận kịp thời phòng bị, chẳng những chàng không thu thập được chi tiết nào hữu ích, mà còn làm cho sự tình thêm khó khăn, đối phương dễ phòng rồi khó mà tranh thủ thắng lợi một cách dễ dàng. Bởi thế, chàng đang ẩn mặt tại sơn thôn này, để cho Vạn Lý Vô Vân và Nhất Luân Minh Nguyệt thay thế chàng, đi Ngũ Đài Sơn một chuyến.

Sở dĩ cả hai được chọn, là vì trong Long Hoa Hội, họ có địa vị thấp nhất, nếu đến Ngũ Đài Sơn, họ có bị phát giác hành tung, thì cũng chẳng đến nỗi nào, bởi Thiên Ma Giáo chẳng bao giờ ngăn sợ họ mà làm khó gì cho lắm.

Nguyệt Hoa Phu Nhân và Lý Trại Hồng nhân lúc rảnh này, mua vải cắt may y phục cho Giang Phàm dùng tạm.

Cắt may y phục cho một người thường, đối với cả hai, chẳng phải là việc khó làm. Nhưng, con rắn độc kia không thể rời xa Giang Phàm, thì bộ y phục của nàng cũng phải bao phủ luôn con rắn, và điều quan trọng là phải nghĩ cách làm sao cho con rắn thoát ra dễ dàng, khi cần dùng đến nó. Cả hai nghĩ mãi, sau cùng mới thỏa thuận là cứ may y phục thường cho Giang Phàm, còn về con rắn thì họ may cho nó một cái dây, cột dưới vai của nàng.

Quan Sơn Nguyệt thì hoặc đàm đạo với Nhân Du Nhất Âu, hoặc thủ thủ với con Minh Đà, như đàm thoại với một lão hữu. Chàng cũng có đem điều hay lẽ phải giáo huấn Giang Phàm, giúp nàng dần dần khôi phục các thói quen của một con người mà hơn mười mấy năm dài tại Thiên Xà Cốc, nàng đã quên lãng mất.

Tuy nhiên, chàng luôn luôn nhớ đến Trương Thanh, không một việc làm nào hàng ngày có thể giúp chàng khuây niệm tưởng nhớ Trương Thanh.

Lúc còn sống chung với nhau, có nhau bên cạnh thường xuyên, chàng không lưu ý cho lắm đến nàng. Sau thời gian xa cách, cũng có lúc chàng nhớ đến nàng, nhưng niệm nhớ nhưng không thấm thiết sâu đậm lắm.

Bỗng dưng mà chàng biết được nàng yêu chàng, nàng đau khổ vì chàng đến nỗi phải lâm nạn, chàng xót xa biết bao. Giờ đây, chàng mới nghe con tim rạo rực, giờ đây chàng mới thấy ray rức phi thường về sự thiếu vắng nàng.

Hiện tại, có phải là nàng đang bị Lưu Ảo Phu quản thúc chăng? Nếu đúng như vậy, thì hẳn là Lưu Ảo Phu có cho nàng biết chàng đã chết rồi! Nghe tin chàng chết, nàng sẽ ra sao?

Chàng trầm nghĩ:

“Nàng có đau khổ chăng? Có khóc vì ta chăng? Hay nàng cải biến tâm ý, quên ta mất rồi, để dành trọn vẹn con tim cho Lưu Ảo Phu?”.

Từ lúc tiếp thọ Minh Đà Lệnh, xuất đạo trên giang hồ đến nay, lần thứ nhất Quan Sơn Nguyệt mới biết ưu tư về vấn đề tình ái! Càng ưu tư, chàng càng hận Lưu Ảo Phu. Chàng tự nguyện sẽ chẳng dung tha Lưu Ảo Phu nếu Trương Thanh có bề gì, bởi chàng cho rằng nàng có ra sao đi nữa, thì cũng do Lưu Ảo Phu uy hiếp mà thôi.

Rồi chàng lại nghĩ:

“Giả như Trương Thanh thay lòng đổi dạ, quên chàng mà yêu Lưu Ảo Phu, thì chàng sẽ làm sao? Chàng có nên từ nơi tay Lưu Ảo Phu, đoạt Trương Thanh về cho chàng chăng?”.

Cuối cùng, chàng lắc đầu, tự nhủ thầm:

“Không! Ta không nên làm thế, giả như ta gặp cả hai sum họp với nhau, thì ta nên âm thầm bỏ đi xa, thật xa, để cho họ hưởng hạnh phúc bên nhau, còn ta thì bên trong sống với những kỷ niệm ngày nào, bên ngoài thì trọn vẹn hy sinh cho quảng đại quần chúng.”

Trên thế gian này, trừ trường hợp bị phản bội, có ai cam tâm để cho ngoại nhân cướp đoạt tình yêu, không mấy mai phản ứng, âm thầm tìm nơi ẩn tránh, chịu đau khổ mà nhường hạnh phúc cho người? Chẳng qua, trong mấy lúc sau này, Quan Sơn Nguyệt dần dần biến đổi tánh tình, hiện tại thì chàng có tâm quảng đại, không thích bất cứ cuộc tranh chấp nào, kể cả sự tranh chấp một con tim, trừ những lúc chẳng đặng đừng mà thôi.

Không kể Lưu Áo Phu dù là con của kẻ thù, hẳn vẫn là huynh đệ đồng mẫu với chàng, chàng còn nhận thấy Lưu Áo Phu say mê Trương Thanh vô cùng, nếu Trương Thanh sống chung với hắn, thì nàng sẽ được hắn nuông chiều săn sóc chu đáo. Chàng cho rằng Trương Thanh về với chàng, chưa chắc là hạnh phúc hơn là về với Lưu Áo Phu. Do đó, chàng quyết định nhượng bộ để Trương Thanh được hạnh phúc mãi mãi.

Sinh hoạt của những người còn lại, cứ như thế diễn tiến đều đều qua mười ngày rồi.

Sơn thôn từ thuở nào, vẫn an tịnh, dân cư sống như cái máy, trăm ngàn như một, mọi hoạt động tiếp diễn đều nhịp. Bỗng, hôm nay, một biến cố đến với địa phương an tịnh này, thực ra thì biến cố đó chẳng phải đến với cư dân, mà chính là đến với bọn người đang tạm trú trong vùng. Dù muốn dù không, dân cư cũng bị ít nhiều ảnh hưởng qua cuộc nhiệt náo của bọn người tạm trú đó.

Vạn Lý Vô Vân và Nhất Luân Minh Nguyệt đi Ngũ Đài Sơn dò thám, mang về một cái tin làm chấn động tâm tư mọi người.

Từ lâu, Tây Môn Vô Diệm nhận chức phó giáo chủ Thiên Ma Giáo, nhưng ngôi vị đó gần đây đã thay đổi người rồi. Tây Môn Vô Diệm nhượng vị lại cho Lưu Áo Phu!

Ngoài cái tin kinh khủng đó, lại có thêm những sự kiện khác.

Sự kiện thứ nhất, là năm thị giả tại Quảng Hàn Cung cũng đến tận sơn trang này, và chính Thị Thơ gọi Cẩm Khiêu và Tử Kỳ cùng đến luôn.

Nhập Hoạch thì vâng lệnh Nguyệt Hoa Phu Nhân, trở về Quảng Hàn Cung, dọc đường lại gặp Chử Trà.

Sự kiện thứ hai này cũng làm cho mọi người kinh ngạc không ít, bởi Chử Trà có nhiệm vụ gìn giữ Quảng Hàn Cung trong lúc Nguyệt Hoa Phu Nhân vắng mặt, bây giờ nàng ly khai nơi đó, hẳn chẳng phải là không duyên cớ. Cái duyên cớ đó, không cần đợi ai nói, Chử Trà đương nhiên thuật lại cho mọi người biết liền.

Đó là một hôm, Lưu Áo Phu bỗng trở về, quật mộ cha, lấy thanh kiếm Thanh Sách, với ý định hiến dâng cho Tạ Linh Vận.

Ý tưởng vào thanh Hoàng Diệp Kiếm, Chử Trà chống cự, song nàng làm sao địch lại Lưu Áo Phu, nàng bị hắn đánh bỏ chạy xuống núi. Lưu Áo Phu phóng hỏa thiêu hủy Quảng Hàn Cung.

Cái tin cuối cùng, liên quan đến Trương Thanh, sau khi nghe nói là Quan Sơn Nguyệt tử nạn rồi, nàng khóc suốt ngày đêm, bất thành linh, ba hôm sau nàng thất tung một cách bí mật. Không ai biết nàng đã đi đâu, và thất tung trong trường hợp nào.

Những tin tức đó, đến với bọn Nguyệt Hoa Phu Nhân và Quan Sơn Nguyệt, như những tiếng sét nổ ngang đầu.

Sau cơn kinh khủng, họ bình bình trở lại, và cùng nhau thảo luận kế hoạch, ứng phó với tình hình mới. Dĩ nhiên, cuộc thảo luận của họ nhắm vào mục tiêu chánh, là bắt buộc phải khai diễn trường ác chiến với Thiên Ma Giáo, bằng mọi giá, phải thủ thắng trước Tạ Linh Vận. Đạt mục tiêu đó rồi, những vấn đề khác là phụ thuộc, họ sẽ lần lượt giải quyết, cái phần phụ thuộc đối với họ không khó khăn lắm.

Giả như chính họ không đến tận Ngũ Đài Sơn, thì trước sau gì Tạ Linh Vận cũng đưa lực lượng đến tìm họ.

Quan Sơn Nguyệt trầm nghĩ, trong năm thanh kiếm báu, thì Hắc Đái bị Xà Thần bẻ gãy, Bạch Hồng bị Liễu Y Áo chiếm đoạt, Hoàng Diệp may mắn vẫn còn nơi tay Chử Trà. Nhưng, hai thanh lợi hại nhất là Tử Sính và Thanh Sách thì lại ở trong tay Lưu Áo Phu! Vả, cứ như tin tức vừa thu hoạch, thì Thanh Sách

Kiểm lại được Lưu Ảo Phu tặng cho Tạ Linh Vận. Thế là hai tay đại kinh địch của chàng, có mỗi người một thanh kiếm quý!

Sự kiện đó, dù muốn dù không, cũng đã gây nên khó khăn cho chàng nhiều, trên xa chỗ tưởng của chàng.

Tạ Linh Vận và Lưu Ảo Phu là hai tay kiếm thủ lợi hại, nếu họ có kiếm báu nơi tay, thì phần linh diệu sẽ được phát huy trọn vẹn, trong khi Quan Sơn Nguyệt chỉ có thanh kiếm hạng thứ, là Hoàng Diệp do Chữ Trà vừa mang đến.

Quan Sơn Nguyệt cảm thấy một cơn bão lớn đang dấy động ở chân bờ, trong một sớm một chiều sẽ quét đến nơi, cuốn cả bọn của chàng đưa vào tử diệt ...

Sơn thôn này lộ liễu quá, chẳng phải là nơi tạm trú an toàn, nếu nấn ná tại đây, giả như bọn Tạ Linh Vận kéo đến, Quan Sơn Nguyệt khó thủ thắng nổi, bởi chàng mất hẳn địa lợi.

Ở không tiện, thì tốt hơn hết là ra đi, mà đi đâu cũng không bằng kéo nhau thẳng đến Ngũ Đài Sơn.

Chàng nghĩ, sớm muộn gì cũng phải có cuộc chiến, thì tốt hơn nên chiến ngay trong lúc này, lúc mà đối phương có lẽ chưa chuẩn bị hoàn toàn lực lượng cũng như chiến lược.

Từ Chiết Sơn đến Ngũ Đài Sơn, đường dài độ vài trăm dặm, nếu một mình chàng dùng Minh Đà làm cước lực, thì bất quá chàng chỉ mất một ngày thôi, song chàng không thể giục Minh Đà giữ hết tốc độ, bởi sau chàng còn có đoàn ngựa của những người thân của chàng. Thành ra, người đi người, nhanh phải chờ chậm, do đó hành trình phải kéo dài lâu.

Qua khỏi huyện Ngũ Đài, là đến khu núi, tuy đến đó rồi, đoàn người vẫn còn cách đỉnh chánh Ngũ Đài Sơn khá xa.

Khi đoàn người giẫm chân lên sơn lộ rộng rãi, Quan Sơn Nguyệt nghĩ rằng Thiên Ma Giáo hẳn phải đặt thuộc hạ canh giữ dọc theo đường, từng chặng, hoặc lộ liễu, hoặc ẩn nấp, để phòng những sự xâm nhập bất ngờ vào nội địa của họ.

Quả nhiên, bọn chàng đi không lâu, bỗng thấy Kỳ Hạo cỡi con Hắc Đà của hắn, hiện ra chặn đầu. Long Hoa Hội đã giải tán, thì cái chức Thiên Tề Ma Quân của hắn cũng chẳng còn nữa, như tất cả mọi chức vụ trong ba băng Tiên, Ma và Quỷ đều được giải trừ, tuy nhiên hắn vẫn còn giữ nguyên vẹn thần khí của thuở nào. Sở dĩ hắn còn dương dương tự đắc, là vì Tạ Linh Vận đã truyền Á «Tu La Kiếm Pháp» cho hắn.

Tạ Linh Vận tín nhiệm hắn đến độ đem sở học bí truyền chỉ điểm cho hắn như vậy, hẳn là trong Thiên Ma Giáo, địa vị của hắn không thấp lắm.

Người thấy người, người chưa đối thoại với nhau, nhưng hai con thú đã phản ứng rồi. Con Hắc Đà của Kỳ Hạo vừa trông thấy con Minh Đà của Quan Sơn Nguyệt liền quay đầu chạy đi, con Minh Đà liền đuổi theo ngay lập tức.

Thì ra, trên đỉnh Thần Nữ Phong, hai con vật cũng như chủ nhân chúng, cũng có giao tranh với nhau. Hắc Đà bại, Minh Đà thắng, bại gặp thắng phải sợ chạy liền, thắng gặp bại thì hùng hổ săn đuổi.

Kỳ Hạo không làm sao kèm giữ con thú được, nổi giận nhảy xuống đường, phóng chân tung một ngọn cước vào mông nó, đồng thời mắng:

- Súc sanh vô dụng quá chừng!

Minh Đà chừng như thích thú lắm, ngẩng cao đầu, rống lên oang oang.

Quan Sơn Nguyệt điểm một nụ cười, vỗ tay vào cổ Minh Đà, thốt:

- Khá lắm đó, lão bằng hữu! Có như vậy mới đáng mặt anh hùng, độc chiếm nhất phương, chứ nếu để cho cái thứ vô dụng nghênh ngang thì còn oai vọng chi nữa!

Chàng mượn câu nói với Minh Đà, để ngấm mĩa mai Kỳ Hạo, chứ thú gì lại có thú xưng hùng xưng bá, độc chiếm nhất phương?

Kỳ Hạo phản ứng liền:

- Quan Sơn Nguyệt! Người chớ vội hợm mình, thú thì hùng mãnh đó, nhưng chắc gì người được như thú? Người có gan dẫn xác đến đây, thì ta bắt buộc phải nhọc công giáo huấn người một phen!

Quan Sơn Nguyệt cười nhạt:

- Muốn khiêu chiến ta, ít nhất người cũng phải có đủ tư cách. Thử hỏi người có còn cái thân phận Phi Đà Lệnh Chủ chẳng mà cho rằng mình xứng đáng khiêu chiến một Lệnh Chủ khác?

Kỳ Hạo biến sắc, quát vang:

- Câm! Câm ngay! Người có can đảm, cứ xuống lưng lạc đà đi, ta sẽ chong biết liền, Kỳ Hạo này lợi hại như thế nào.

Lúc đó, con Hắc Đà đã trở lại cạnh hắn, hớn với tay lấy một chiếc bọc dài trên mình Hắc Đà.

Chiếc bao đó đựng một loại vũ khí hình thức kỳ quái. Vũ khí đó, hắn phỏng theo hình thức chiếc Kim Thần của Quan Sơn Nguyệt mà chế luyện, toàn thân đen bóng, một chân thay cho cán, đầu kia tựa đầu quỷ, có răng lòi, mắt trợn, trông hết sức dữ dằn.

Hắn đặt cho vũ khí đó một cái tên, là Độc Cước Quỷ Vương.

Rút chiếc Độc Cước Quỷ Vương ra khỏi bao, hắn vừa vung lên, vừa hét:

- Xuống lưng lạc đà đi, Quan Sơn Nguyệt! Chúng ta trao đổi nhau vài ba trăm chiêu xem nào!

Quan Sơn Nguyệt cười ngạo nghễ:

- Hiện tại, ta không thừa thời giờ đùa cợt với người, người trở về giáo sở, gọi Tạ Linh Vận đến đây hội diện với ta.

Kỳ Hạo cười lạnh:

- Muốn gặp bốn Giáo chủ, người phải qua lọt cửa ải này, do ta trấn đóng.

Quan Sơn Nguyệt đứng cao đôi mày, toan nhảy xuống lưng Minh Đà, Cầm Khiêu vội lên tiếng:

- Công tử hãy để thuộc hạ thu thập tên đó cho!

Kỳ Hạo nổi giận, quát:

- Cút đi nơi khác! Người là cái quái gì mà dám chường mặt trước mắt ta?

Cầm Khiêu cười đáp:

- Quan công tử là tiểu chủ nhân của ta, còn người chung quy cũng chỉ là một tên thuộc hạ của Thiên Ma Giáo chủ, thuộc hạ đối phó với thuộc hạ, chẳng thuận lý sao? Giả như Giáo chủ xuất hiện, thì tự nhiên là ta chẳng dám chường mặt, bởi đã có chủ nhân của ta ứng phó. Đừng cao mặt buông tiếng nói ngông cuồng, làm mất tư cách con nhà võ!

Nư giận bốc bùng, Kỳ Hạo vung chiếc Quỷ Vương quét qua một vòng, đồng thời lướt tới, từ bên trên giáng xuống đầu Cầm Khiêu.

Cầm Khiêu vốn có chuẩn bị trước, miệng vừa thốt, tay cũng vừa rút chiếc vũ khí của y từ trong chiếc bọc bên mình.

Vũ khí của y, là một chiếc đàn bằng gỗ, thùng đàn rất lớn, cần đàn cũng rất dài.

Chiếc Quỷ Vương vừa giáng xuống, chiếc đàn gỗ cũng vừa hất lên.

Quan Sơn Nguyệt thấy Cầm Khiêu dùng đàn gỗ nghênh đón Quỷ Vương bằng đồng đen của Kỳ Hạo, chàng thoáng biến sắc mặt, lo sợ cho Cầm Khiêu sơ thất. Nhưng, Tư Kỳ trấn an chàng ngay:

- Công tử không phải lo ngại, chiếc đàn đó tuy bằng gỗ, song nó có hiệu dụng vô cùng, vũ khí của Kỳ Hạo tuy bằng kim loại, cũng chẳng làm gì hư hại đến chiếc đàn nổi!

Hai vũ khí chạm nhau, chiếc Quỷ Vương của Kỳ Hạo giáng xuống các dây đàn. Một loạt âm vang rền dội lên, ai ai cũng cảm thấy chấn động cảm màn tai.

Con Hắc Đà của Kỳ Hạo cụp đuôi phóng chân chạy, con Minh Đà của Quan Sơn Nguyệt kinh hoảng lùi lại mấy bước, những con ngựa thì hí vang rền, có con rung chân, phải khuyu xuống, có con quay đầu định chạy đi, có con nhảy chồm chồm. Trong thoáng mắt, cục trường nhốn nháo, loạn lên.

47. Thù Trong Huyết Nhục

Trong cơn hỗn loạn đó, những ai ở trên lưng ngựa, đều phải xuống đường, chỉ còn độc một Quan Sơn Nguyệt là ngồi yên trên lưng Minh Đà thôi.

Quan Sơn Nguyệt cau mày, gọi Cầm Khiêu:

- Làm thế này thì mọi người đi sao được đến tận Ngũ Đài Sơn? Phải biết, từ đây đến đó, ít nhất cũng còn cách độ mấy mươi dặm đường, mà các con ngựa thì quá khủng khiếp rồi, chúng không thể tiếp tục hành trình!

Kỳ Hạo bật cười ha hả:

- Đi đến Ngũ Đài Sơn? Đừng nuôi mộng, Quan Sơn Nguyệt! Ngũ Đài Sơn là lãnh thổ của Thiên Ma Giáo, đâu phải chốn hoang vu mà các người hòng xâm nhập?

Quan Sơn Nguyệt cười lạnh:

- Đùa nhảm! Tạ Linh Vận là cái quái gì lại có thể ngăn cản bọn ta chứ?

Kỳ Hạo vẫn cười vang:

- Giáo chủ của ta đâu có thừa thời giờ tiếp đón người tại Ngũ Đài Sơn?

Người đã sai phái thuộc hạ dọn một khoảng đất trống nơi đỉnh Hoài Đài, và Phó Giáo chủ của ta đang cùng các vị Hộ Pháp trong bốn giáo ở tại đó, chờ các người đến nạp mạng. Muốn đến đó, người phải vượt qua vị trấn đóng của ta. Muốn gặp Giáo chủ, người còn phải vượt qua căn cứ do Phó Giáo chủ trấn đóng. Liệu người đủ sức xung phá hai vị trí ấy chăng, mà hòng bá kiến Giáo chủ ta?

Cầm Khiêu nổi giận vùng đàn đánh tiếp một chiêu.

Kỳ Hạo cử chiếc Quỷ Vương đón chặn. Hắn biết, dây đàn là vật rất mềm, Quỷ Vương chạm vào đó, chẳng những dây không đứt trái lại giây còn có phản lực hất chiếc Quỷ Vương trở lại rất mạnh. Do đó, hắn không nhắm vào dây đàn như trước, hắn lại vút chiếc Quỷ Vương vào lưng đàn, đỉnh ninh là Quỷ Vương sẽ đập nát lưng đàn, vì trên đời làm gì có thứ gỗ nào chịu nổi sức đập của kim khí?

Nhưng, Cầm Khiêu rất cẩn thận, sử dụng một vũ khí như vậy, hắn là y phải hiểu cái nhược điểm của vũ khí.

Kỳ Hạo không đập vào dây đàn, thì Cầm Khiêu chỉ cần xoay bàn tay, lật phía dây đàn ra, hứng chiếc Quỷ Vương.

Kỳ Hạo thấy rõ, song không làm sao biến chiêu kịp, đành để chiếc Quỷ Vương chạm vào dây đàn như trước.

Âm vang lại dấy lên.

Lần này, mọi người đã có chuẩn bị sẵn rồi, ai ai cũng vận công, định tụ ngưng thần vững chắc, nên chẳng ai bị chấn động. Tuy nhiên, họ cũng cảm thấy khó chịu ít nhiều.

Qua hai lần xuất thủ, Cầm Khiêu vẫn không bức thoái nổi Kỳ Hạo, đoàn người vẫn bị ngăn chặn như thường.

Luận về ngôi thứ tại Long Hoa Hội, thì Nhân Du Nhất Âu có thân phận trên Kỳ Hạo. Lão ta bực tức, vội bước tới, gọi Cầm Khiêu:

- Tiên sanh lùi lại đi, để lão phu thu thập gã cuồng đồ đó cho!

Cầm Khiêu chưa kịp nhúc nhít, Xà Cơ Giang Phàm đã bước ra cất tiếng nói:

- Lão tiên sanh có xuất thủ cũng chẳng xong đâu!

Nhất Âu trố mắt:

- Tại sao?

Giang Phàm mỉm cười:

- Ra trận với hai bàn tay không, lão tiên sanh sẽ làm gì được?

Nhất Âu cười nhẹ:

- Đối phó với một gã cuồng đồ như vậy, lão phu lại phải dùng đến vũ khí nữa sao? Năm xưa, cha của hần dùng kiếm khiêu chiến với lão phu, lão phu vẫn với hai tay không, đánh bại cha hần trong vòng năm chiêu, đoạt kiếm của cha hần dễ như lấy đồ trong túi! Cha hần còn bị lão phu đánh bại, thì hần có nghĩa gì đối với lão phu?

Giang Phàm vẫn cười:

- Xưa khác, nay khác, lão tiên sanh ạ! Tôi chỉ sợ dùng tay không giao chiến với hần, lão tiên sanh sẽ mất mạng trong chiêu đầu ...

Nhất Âu khi nào chịu kém, cao giọng đáp:

- Thì cứ để lão phu đánh thử với hần! Thắng thì tốt, không thắng sẽ có biện pháp khác.

Lão lướt tới, vung tay đánh ra một chưởng.

Kỳ Hạo cười lạnh, vung Quỷ Vương quét ngang bàn tay lão.

Hai bên sắp sửa chạm nhau, một bóng xanh xẹt tới, chặn trước mặt Nhất Âu, bóng đó phát ổng tay áo, quần quanh chiếc Quỷ Vương của Kỳ Hạo.

Nhất Âu nổi giận, quát:

- Giang Phàm cô nương có ý tứ gì chứ?

Giang Phàm điềm nhiên thốt:

- Lão tiên sanh đừng phẫn nộ. Dùng tay không, bằng xương bằng thịt, chạm vào kim khí, là một hành động kém trí, hà huống chiếc Quỷ Vương của hần lại có tẩm độc! Sao lão tiên sanh khinh thường mạng sống của mình quá như vậy?

Nhất Âu sững sờ.

Cầm Khiêu vụt kêu lên một tiếng thất thanh, buông rơi cây đàn, rồi chân y nhún lại, người cũng nhún luôn, cuối cùng y ngã ngồi xuống đất. Bàn tay cầm đàn của y vốn trắng, bây giờ biến thành đen sì.

Tư Kỳ kinh hãi, vội bước tới, toan dìu Cầm Khiêu, Giang Phàm kêu to:

- Đừng chạm vào mình Cầm Khiêu tiên sanh! Cứ để đó cho tôi!

Nàng bước đến cạnh Cầm Khiêu, nhẹ vỗ vào chiếc bọc đeo ở đầu vai nàng.

Con rắn quái dị từ trong bọc thò đầu ra há miệng ngoạm vào một chỗ trên mình Cầm Khiêu.

Quan Sơn Nguyệt biến sắc, sợ Giang Phàm sơ suất, hại luôn Cầm Khiêu mất mạng, vì chàng hiểu con rắn đó là loài độc hại vô cùng.

Giang Phàm điểm một nụ cười, khoát tay:

- Công tử không phải lo ngại! Tiểu Ngọc sẽ hút chất độc ...

Quả nhiên, con rắn vươn mình rồi thun lại, thun rồi vươn, độ ba lượt, bàn tay đen sì của Cầm Khiêu trắng trở lại như cũ.

Chừng như tinh thần của y phần khởi hơn trước.

Khi con rắn há miệng, rồi cổ tay của y, y toan nhặt lấy chiếc đàn gỗ bên cạnh, nhưng Giang Phàm vội kêu lên:

- Đừng đụng đến chiếc đàn! Chất độc còn vấy trên đó đấy!

Cầm Khiêu rút tay về, tỏ vẻ luyến tiếc:

- Giang cô nương ơi! Chiếc đàn đó, tại hạ xem nó còn trọng hơn sanh mạng của tại hạ ...

Giang Phàm điềm nhiên:

- Chẳng sao đâu, bất quá, chỉ cần nhờ đến con rắn một lần nữa, song nó không thích làm thôi!

Nàng nhìn con Ngọc Xà, tay vấy, miệng lí nhí những gì chẳng ai nghe rõ, mà dù có nghe được cũng chẳng hiểu nổi.

Đúng như sự lo ngại của nàng, con Ngọc Xà quơ quơ chiếc đầu rồi quay mình trở lại. Rõ ràng là nó từ khước.

Nhưng, Giang Phàm dùng Xà ngữ, thuyết phục nó một lúc nữa, sau cùng nó mới chịu bò đến cạnh chiếc đàn, le lưỡi liếm quanh thân đàn.

Trông thấy cái cảnh đó, Quan Sơn Nguyệt cực kỳ phẫn nộ, rút chiếc Kim Thân cầm tay, đồng thời nhảy xuống lưng Minh Đà, quắc mắt nhìn Kỳ Hạo quát:

- Sao ngươi dùng thủ đoạn hèn hạ thế, Kỳ Hạo?

Kỳ Hạo còn kinh hãi về việc Giang Phàm giải trừ chất độc của chiếc Quỷ Vương, cứu nạn cho Cầm Khiêu, nghe Quan Sơn Nguyệt quát mắng, hấn tức uất gầm lên như sấm:

- Quan Sơn Nguyệt! Cái nhục bại do nhát kiếm của ngươi tại đỉnh Thần Nữ Phong, ta không làm sao quên được, từ ngày đó ta tìm đủ mọi cách để báo thù, sở dĩ ta chế tạo ra món vũ khí này, là để chờ dịp rửa hận đó. Nếu ngươi không sợ chất độc của chiếc Quỷ Vương, thì cứ đến!

Quan Sơn Nguyệt do dự.

Kỳ Hạo khích:

- Ngươi sợ à? Dù chất độc có vấy vào mình ngươi thì đã có cái nàng ấy, nàng sẽ cứu ngươi! Chết đi đâu mà ngươi ngán chứ!

Lúc đó, con Ngọc Xà đã liếm hết chất độc nơi cây đàn, nó chậm chạp quay trở về bên Giang Phàm.

Giang Phàm chụp nó, bỏ vào chiếc bao. Nàng vỗ về nó:

- Làm nhọc ngươi quá, thật ra ta có lỗi với ngươi đó! Bây giờ thì ngươi nghỉ được rồi!

Cầm Khiêu nhặt chiếc đàn lên, thốt lời cảm tạ Giang Phàm.

Giang Phàm lắc đầu:

- Tôi có công lao chi đâu mà tiên sanh cảm tạ? Hãy cảm tạ con Ngọc Xà đấy, chất độc đã ngấm vào máu của tiên sanh, nó cắn cổ tay tiên sanh, nhả vào đó một tí nhớt, nhớt của nó hòa với huyết của tiên sanh, giải trừ chất độc dễ dàng và nhanh chóng. Cứu tiên sanh, nó không nhọc nhằn chi cho lắm, có điều liếm hết chất độc nơi chiếc đàn, thì nó hao phí một phần lớn nhớt của nó, nó phải nghỉ tối thiểu là một khắc thời gian mới khôi phục được nguyên lực.

Kỳ Hạo nghe thế, khoan khoái vô cùng, bật cười ha hả:

- Ngươi có nghe chứ, Quan Sơn Nguyệt? Giả như bây giờ ngươi trúng độc, thì ít nhất ngươi cũng phải chờ một khắc nữa, con Ngọc Xà mới cứu ngươi được.

Mà chất độc của ta thì có hiệu lực rất nhanh, làm gì ngươi đợi cứu kịp?

Cầm Khiêu kinh hãi, thốt:

- Nếu biết thế, khi nào tại hạ tiếc một chiếc đàn?

Giang Phàm mỉm cười:

- Tại sao? Nó quý hơn sanh mạng tiên sanh mà?

Cầm Khiêu giậm chân:

- Chúng ta đâu có thể đứng tại đây mà chờ thêm một khắc nữa!

Giang Phàm cười nhẹ, nói:

- Chúng ta còn thừa thời gian mà! Đợi thêm một khắc nữa cũng chẳng sao!

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu, thâm kêu khổ. Cái điều làm cho chàng tức uất, là Giang Phàm chơn thật quá chừng, bởi ai lại đi nói những sự đó trước mặt địch nhân bao giờ? Khi nào Kỳ Hạo để yên cho họ chờ đợi trong một khắc đó?

Kỳ Hạo lộ vẻ đắc ý, cử chiếc Quỷ Vương đánh tới một vòng, như dọa nạt đối phương.

Nhưng, Giang Phàm đã tiến lên, ngăn chặn trước mặt hắn, gần giọng:

- Nếu ngươi muốn động thủ trong thời gian một khắc này, thì ta sẽ thay mọi người, đối phó với ngươi. Ta không sợ chất độc nơi Quỷ Vương của ngươi đâu.

Trước đó, nàng phất ống tay áo, hất dội chiếc Quỷ Vương cứu Nhân Du Nhất Âu, Kỳ Hạo đã biết nội lực của nàng rất mạnh, hơn nữa, nàng lại không sợ độc, thực sự thì hắn không muốn động thủ với nàng, song hắn lại tiếc cái cơ hội may mắn này, nếu bỏ đi thì đến lúc nào mới có nữa? Bên trong, hắn do dự, bên ngoài, hắn vờ thản nhiên, cất tiếng cười sang sảng:

- Quan Sơn Nguyệt! Ngươi đường đường là một nam tử hán, không lẽ lại nấp sau lưng một nữ nhân, nhờ nữ nhân che chở?

Quan Sơn Nguyệt bực tức, toan liều mạng với Kỳ Hạo, Lý Trại Hồng vội ngăn lại:

- Nhẫn nại một chút, công tử! Phải nghĩ đại cuộc là trọng, mọi người đều hy vọng nơi công tử, đừng để đối phương dùng lời khích rồi sanh tánh làm liều, hỏng cả công việc của chúng ta!

Quan Sơn Nguyệt thở dài:

- Thôi thì đành vậy, cục diện này xin nhờ Giang cô nương thu thập cho!

Giang Phàm mỉm cười:

- Tôi sẵn sàng mà, công tử! Tôi nghĩ, gã đó hẳn phải là một kẻ bại hoại không tưởng nổi, nhất định gã phải được giáo huấn kỹ một phen. Gã đã dùng độc hại người, thì khi tôi bắt được gã rồi, tôi sẽ cho con Tiểu Ngọc cắn gã, gã sẽ thưởng thức cái độc của Tiểu Ngọc để thấm thía cái độc mà gã gieo vào người khác.

Nàng bước tới, khoảng cách thu hẹp dần dần.

Nhưng, Kỳ Hạo không dám đứng nguyên một chỗ, chờ nàng. Hắn lùi lại, nàng tiến một bước, hắn lùi một bước, nhất định giữ khoảng cách còn nguyên như cũ.

Giang Phàm cười hì hì:

- Cứ để ta đến gần ngươi đi chứ! Lùi như vậy mà thoát khỏi tay ta sao?

Ngươi có biết miệng hùm, gan sứa là nghĩa gì chẳng? Ta nghe ngươi khoe khoang, thật tình ta buồn cười quá đi thôi! Đường đường là nam tử, lại khiếp vía trước nữ nhân, xem sao được chứ?

Kỳ Hạo đỏ mặt. Bất giác, khí hùng bừng dậy, hắn dừng chân ngay. Hắn dừng chân, nhưng chẳng phải bắt động để nhìn nàng thu hẹp khoảng cách, hắn vung chiếc Quỷ Vương, hét:

- Tiện tỳ! Ngươi khinh người thái quá!

Giang Phàm vẫn cười:

- Thì ngươi còn chờ gì mà chẳng đem sổ học ra thi thố cho ta xem? Vào cuộc đi, ta sẵn sàng đùa với ngươi một chút, khi nào ta mệt, còn có con Tiểu Ngọc thay ta.

Kỳ Hạo vận dụng toàn lực, quét chiếc Quỷ Vương tới, cuốn gió bật kêu một tiếng vù, khí thế rất hùng mạnh, chẳng kém một hòn giả sơn bật gốc cuốn đi.

Giang Phàm phát ổng tay áo như trước, nàng đứng nguyên bất động, chỉ có ổng tay áo theo đà phát lên thôi.

Song, ổng tay áo có áp lực phi thường, Kỳ Hạo văng ra xa ngoài nửa trượng.

Nàng cười hắc hắc:

- Công lực của người tầm thường quá, thế mà dám ngăn đường chặn lối, đã vậy lại còn khoe khoang, khoác lác! Người ngu xuẩn vô cùng, chẳng biết sống chết là gì!

Nàng ung dung phát nhẹ ổng tay áo, lại có thể đẩy một Kỳ Hạo về phía hậu, thủ pháp đó thần diệu vô cùng, chẳng những Kỳ Hạo sưng sốt, mà đến cả Quan Sơn Nguyệt và bọn Nguyệt Hoa Phu Nhân cũng hết sức kinh dị.

Đã hai lần, nàng hóa giải dễ dàng chiêu độc của đối phương, nàng thủ thắng là do thực tài, chứ chẳng phải vì may mắn, điều đó ai ai cũng thấy rõ!

Nhưng, trước Giang Phàm, Kỳ Hạo không còn là một kẻ hung mãnh nữa, hần như con chuột trước một con mèo.

Đứng vững chân rồi, Kỳ Hạo vận dụng khí lực, hần cần mạnh rằng, vung chiếc Quỷ Vương lướt tới.

Bằng một cử động vô cùng ngoạn mục, Giang Phàm ung dung phát ổng tay áo lên. Tay áo quấn quanh chiếc Quỷ Vương, nàng xoay cổ tay nửa vòng đồng thời hét:

- Cút!

Chiếc Quỷ Vương bị bật lên không, mang luôn Kỳ Hạo theo, tay áo tháo ra, người và Quỷ Vương bị bắn đi xa thêm mấy trượng nữa, chẳng khác nào một vật bám ở nơi cần vệt, bị chiếc cần phóng đi.

Ngờ đâu, chỗ hần rơi xuống, lại đúng là nơi Quan Sơn Nguyệt đang đứng, trong tình thế đó, hần phải rơi ngay xuống đầu Quan Sơn Nguyệt.

Lý Trại Hồng hoảng sợ, kêu lên:

- Tránh gấp, công tử!

Đồng thời gian, nàng lướt lên, đưa tay chụp Kỳ Hạo giữa không trung.

Kỳ Hạo nhếch môi điểm nụ cười dài, vừa rơi xuống vừa giáng mạnh chiếc Quỷ Vương, áp lực ngang một hòn núi đổ.

Làm như thế là Lý Trại Hồng liều lĩnh cực độ, song vì gấp cứu Quan Sơn Nguyệt, nàng bất chấp hiểm nguy. Nàng lo sợ cho Quan Sơn Nguyệt, nên hy sinh, bây giờ đến lượt Quan Sơn Nguyệt lo sợ ngược lại cho nàng.

Không chậm trễ, chàng nhún chân tung bóng mình, chiếc Kim Thần trong tay bay lên, nghênh chặn Quỷ Vương, không cho giáng xuống người Lý Trại Hồng.

Tuy chàng xuất thủ hơi chậm, nhưng chiếc Kim Thần khá dài, chàng vừa vung lên, là che được phía trước của Lý Trại Hồng ngay.

Một tiếng chạm vang lên, âm thanh rền dội kinh hồn, lửa nháng thành ngàn sao, bắn ra bốn phía. Kỳ Hạo như con chim đang lao vút trúng phải tên bất ngờ, đà tên đi mạnh lôi cuốn chim trở lên không, hần lộn người mấy lượt từ trên cao rơi xuống đất.

Không để cho hần đứng vững chân lấy tư thế phản công, Quan Sơn Nguyệt vọt theo liền, chiếc Kim Thần rít gió quét ngang một vòng.

Trong cơn bối rối, Kỳ Hạo hấp tấp đưa Quỷ Vương ra đón chặn.

Lần này, Quan Sơn Nguyệt dụng lực đầy đủ, Kim Thần chạm Quỷ Vương, tiếng vang không còn ngân oong oong dài dài như trước nữa, trái lại một tiếng rộp khô khan bật lên, Quỷ Vương bị Kim Thần đánh gãy, nó không gãy hai, gãy ba, mà nó lại vỡ vụn ra thành nhiều mảnh chứ không thành đoạn.

Vốn có phản ứng nhanh, Kỳ Hạo lạng người sát mặt đất, lăn đi mấy vòng ra xa trường, tránh chiêu thứ ba của Quan Sơn Nguyệt.

Khi hắn đứng lên, bàn tay cầm Quỷ Vương của hắn đầm đìa máu đỏ. Chiếc Quỷ Vương của hắn nát vụn phần ngoài, còn phần trong thì hắn nắm cứng, dư lực của Kim Thần còn mạnh, bắn luôn đoạn vũ khí nơi tay hắn bay đi, bứt đứt hai ngón tay cái và trở của hắn. Do đó, chỗ ngón đứt máu tuôn ròng ròng.

Kỳ Hạo nghiêng răng đưa tay kia xé một chéo áo cột bàn tay thọ thương, bật cười ghê rợn:

- Khá lắm đó, Quan Sơn Nguyệt! Trong một thời gian ngắn, vũ công của ngươi tiến triển phi thường! Lần trước, trên đỉnh Thần Nữ Phong, công lực của ngươi còn kém quá, ngươi không thể sánh được với ta, bất quá ngươi thủ thắng là nhờ kiếm thuật tinh vi thôi. Giờ đây, tài nghệ và công lực của ngươi đều lợi hại cả, ta thành thật khen ngươi đó!

Chính Quan Sơn Nguyệt cũng chẳng hiểu tại sao đột nhiên mà công lực của chàng lại tăng gia quan trọng như vậy.

Tại đỉnh Thần Nữ Phong, chàng cũng dùng chiếc Kim Thần, mà Kỳ Hạo thì dùng chiếc mâu dài. Mâu là một loại vũ khí không nặng bằng Quỷ Vương được, thế mà lúc đó, chàng hầu như không ngăn chặn mâu nổi, giờ đây, chàng lại có thể đánh gãy chiếc Quỷ Vương. Đúng là một sự kiện lạ lùng!

Hướng chi, quyết chí báo thù, Kỳ Hạo phải ngày đêm luyện tập chứ! Trong thời gian qua, dù không nhiều, cũng ít, hắn phải tiến bộ, công lực của hắn phải hơn xưa! Đáng lẽ ngày nay hắn phải lợi hại hơn xưa, thì chàng lại đánh bại hắn dễ dàng! Còn lúc hắn ở cái mức bình thường thì chàng rất chật vật lúc đối phó với hắn!

Tuy bại, Kỳ Hạo không khiếp hãi, hắn vẫn giữ thái độ ngạo nghễ như thường, hắn cười lạnh, tiếp:

- Dù cho tài nghệ của ngươi có vượt tiến đến mức độ nào, nhất định hôm nay ngươi phải mắc kế của ta, không kể những gì đang chờ đợi ngươi ở đoạn đường sắp tới, chỉ nội cái chiếc Quỷ Vương của ta cũng đủ sát hại ngươi rồi.

Chiếc Quỷ Vương của ta có tẩm chất độc Á«Vô Ảnh Hóa Huyết Tán Ấ», người ta chạm nó một lần, cũng đủ chết, ngươi lại chạm đến hai lần, chất độc ngấm vào phế phủ. Ta phải lập tức mang cái tin này về cho giáo chủ của ta, sau đó, ta chỉ còn trở lại đây để thu dọn xác chết của ngươi.

Thốt xong, hắn quay mình bước nhanh.

Quan Sơn Nguyệt biết rõ, hắn gấp đi là vì sợ Giang Phàm tấn công tiếp.

Nhưng, chàng không thể đuổi theo hắn, bởi chàng còn bận lo nghĩ đến bản thân.

Hướng sang Giang Phàm, chàng hỏi gấp:

- Con rắn của cô nương còn giải độc được chứ?

Giang Phàm lắc đầu:

- Không! Nhót của nó đã cạn khô rồi, nếu bắt nó liếm trọn chiếc Kim Thần thì có khác nào giết nó! Công tử cần thận một chút là được, đừng để vũ khí chạm vào người khác.

Quan Sơn Nguyệt khoát tay:

- Không phải tại hạ lo cho chiếc Kim Thần! Tại hạ sợ chất độc vậy nơi mình tại hạ!

Giang Phàm cười nhẹ:

- Làm gì có độc trong mình công tử được? Uống cái mật con Độc Giác Hàn Xà, là uống thêm rất nhiều được liệu có máu rắn độc khác, công tử đã trở thành bách độc bất xâm rồi, Kỳ Hạo không hại công tử nổi

với độc dược của hắn, chỉ trừ một vài con rắn độc có thứ nhốt xung khắc thôi. Mà loại rắn đó thì hy hữu trên đời ...

Quan Sơn Nguyệt sững sờ.

Bọn Nguyệt Hoa Phu Nhân, Lý Trại Hồng đều thở phào, trút bỏ niềm lo sợ nặng trĩu nơi lòng.

Lý Trại Hồng tặc lưỡi:

- Phải chi cô nương nói sớm một chút! Tôi suýt bị tên ác tặc đó hãm hại!

Giang Phàm cười hì hì:

- Tại cô nương nóng nảy đó chứ! Tôi cố ý tung hắn đến gần Quan công tử, vũ khí của hắn kỳ quái quá, chỉ có một mình công tử đánh gãy được thôi! Điều cần là hủy diệt cái vật kỳ quái đó để tránh cho mọi người khác phải khổ. Cái sức hút độc của con Tiểu Ngọc thì có hạn, giả như nhiều người trúng độc của hắn thì làm sao giải cứu được?

Quan Sơn Nguyệt thở dài:

- Hà tất phải có tại hạ xuất thủ? Một mình cô nương cũng đủ trừ diệt hắn rồi!

Giang Phàm lắc đầu:

- Không! Công tử đừng thấy tôi thắng thế mà mừng! Thực ra, công lực của tôi còn kém hắn một bậc, bắt quá tôi mượn công lực của hắn đánh hắn, để tự bảo vệ thì thừa mà để hạ hắn thì thiếu. Huống chi, hắn lại có vũ khí độc môn. Tôi biết, công tử uống cái mật con Độc Giác Hàn Xà rồi, khí lực gia tăng kinh khủng ...

Quan Sơn Nguyệt tỉnh ngộ:

- Thảo nào! Tại hạ hết sức lấy làm lạ khi nhận ra khí lực của mình gia tăng thập bội, tự hỏi tại sao lại có sự kiện đó ...

Giang Phàm tiếp:

- Công phu của tôi, chỉ đủ để tự vệ, cho nên tôi tung Kỳ Hạo đến cho công tử ra tay, kết quả, chiếc Quỷ Vương của hắn bị hủy diệt ngay!

Rồi nàng tiếp:

- Rất tiếc, lúc công tử uống mật rắn, lại mang thương thế trầm trọng, mật rắn vì chữa trị thương thế mà thành ra mất đi phần lớn linh diệu. Chứ nếu không thì, công tử nghiêm nhiên trở thành tay vô địch trong thiên hạ rồi.

Quan Sơn Nguyệt khoát tay:

- Được như thế này, tại hạ mãn nguyện lắm rồi, cô nương. Tại hạ không mơ vọng là đệ nhất cao thủ trong thiên hạ đâu! Với công lực hiện tại, tại hạ cũng có thể làm điều lợi ích cho thế nhân! Tại hạ định, sau này tự phế vũ công, sống cuộc đời bình thường.

Mọi người nghe lòng man mác làm sao! Cái cao khiết của chàng khiến tất cả đều kính phục. Nhân Du Nhất Âu vụt thốt:

- Đi chứ! Chúng ta dấn dā quá lâu rồi đó! Có thể là hiện tại, Tạ Linh Vận đang đặc ý vì Quan thế huynh trúng độc của Kỳ Hạo mà không đề phòng, chúng ta phải lợi dụng cơ hội may mắn này, xuất kỳ bất ý công kích hắn, có hy vọng thành công nhiều hơn.

Lý Trại Hồng cười nhẹ:

- Đi đâu làm chi cho mệt, thế nào chúng cũng kéo nhau đến đây mà! Tôi sợ là chúng còn đến gấp nửa đấy! Đến để thu dọn thi hài của Quan công tử, như Kỳ Hạo đã nói!

Nhất Âu Á «hừÁ» một tiếng:

- Bằng vào đâu, Lý Tiên Tử dám quả quyết như vậy?

Lý Trại Hồng giải thích:

- Kỳ Hạo đã biết là con Ngọc Xà của Giang cô nương không thể giải cứu Quan công tử trước một khắc thời gian, hắn đành đành là Quan công tử trúng độc của hắn rồi, thì khi nào hắn dám chậm trễ mà không lợi dụng ngay lúc con Ngọc Xà còn bất lực? Cho nên hắn phải đưa Tạ Linh Vận đến gấp.

Giang Phàm cau mày:

- Hắn nghĩ thế là lầm! Tôi vẫn có thể hy sinh con rắn để cứu Quan công tử như thường. Có điều, việc chưa tất yếu lắm, do đó tôi để cho con rắn dưỡng sức, nó khôi phục tình cảnh cũ rồi, sẽ giúp ích chúng ta nhiều hơn!

Lý Trại Hồng cười vuốt:

- Ai ai cũng hiểu là cô nương khẳng khái hy sinh cho công tử, nhưng Kỳ Hạo làm gì biết được điều đó? Hắn phải đưa Tạ Linh Vận đến gấp, trước khi cô nương giải cứu Quan công tử. Ngoài ra, hắn còn lược thuật tình hình cho Tạ Linh Vận biết, tôi đoán chắc là chúng đến đây với số đông, một số đông thừa áp đảo bọn chúng ta!

Nguyệt Hoa Phu Nhân giật mình:

- Hắn là có Lưu Ảo Phu trong số đó?

Lý Trại Hồng gật đầu:

- Đương nhiên! Lưu Ảo Phu là Phó Giáo chủ mà!

Nguyệt Hoa Phu Nhân cảm hận:

- Nhất định là già phải hạ sát tên súc sanh đó!

Đồng thời, bà liếc mắt sang Quan Sơn Nguyệt.

Chàng điểm phốt một người, hiểu rõ cái ý của mẹ như thế nào. Bà nói vậy chứ cái tâm của bà nghĩ khác, bà tỏ ra quyết liệt để chờ chàng xoa dịu lại, sự quyết liệt của bà mở đường cho việc cầu tình, bà hy vọng sau này, khi đối chiến với Lưu Ảo Phu chàng sẽ nương tay đôi chút. Chắc chắn là bà muốn chính chàng đối chiến với Lưu Ảo Phu hơn là bà phải làm cái việc đó, vì tự bà, làm thế nào bà nương tay được khi đứa con đã gây quá nhiều tội lỗi?

Chàng thốt:

- Bất cứ tội lỗi gì hắn đã gây ra, làm thiệt hại đến con, con sẵn sàng quên đi cho hắn, bởi dù sao thì hành động của hắn còn lệ thuộc vào tự ái của một cá nhân. Riêng về cái việc hắn gia nhập Thiên Ma Giáo, tiếp trợ Tạ Linh Vận buông thối bạo tàn, sát hại dân lành, thì con không thể dễ dãi với hắn được. Bởi hắn đã trở thành một mối hại cho thế nhân. Trong đường lối hành hiệp, con có bốn phạm diệt hung, trừ ác. Hắn mẹ cũng phải công nhận sự kiện đó.

Nguyệt Hoa Phu Nhân thở dài, không nói gì nữa.

Lúc đó, từ đầu kia đường, một đoàn người tiến đến, nhân số rất đông. Đi đầu, là Tạ Linh Vận và Lưu Ảo Phu, phía sau là Tây Môn Vô Diệm và Thị Tràng, kế đó là Kỳ Hạo và Kịch Trúc Sanh, một trong bốn lĩnh chủ tại Long Hoa Hội từng bị Quan Sơn Nguyệt đánh bại trên đỉnh Thần Nữ Phong. Có cả tỷ nữ Tiểu Hồng, liễu đầu đã lừa Quan Sơn Nguyệt rơi xuống hố sâu. Dĩ nhiên, có một số thuộc hạ trong Thiên Ma Giáo, đi theo để gây thanh thế.

Nhìn qua ngôi thứ trong đoàn, tất cũng biết là Thị Tràng và Tiểu Hồng rất được trọng dụng trong Thiên Ma Giáo, cả hai có thân phận đáng kể lắm.

Các mục tiêu của đoàn người, là Quan Sơn Nguyệt, cho nên khi song phương đã ở trong tầm mắt của nhau, thì cánh Tạ Linh Vận đều chú ý đến chàng, bao nhiêu cặp mắt đều hướng về chàng, mừng tượng họ chẳng cần nhìn đến những ai khác.

Tất cả đều phải kinh ngạc, thấy Quan Sơn Nguyệt còn đứng vững như núi, thay vì chàng phải chết, hay ít nhất cũng nằm dài và bên cạnh chàng, Giang Phàm làm mọi cách để giải cứu chàng. Và, trong khi đó thì

bọn Nguyệt Hoa Phu Nhân, Lý Trại Hồng phải lo lắng đến điên người. Không, tất cả mọi người trong cánh Quan Sơn Nguyệt đều bình tĩnh hướng mắt về chúng, riêng Quan Sơn Nguyệt thì chàng quắc đôi mắt với hào quang sáng rực, trông như một thiên thần, chực chờ một lũ ma.

Bọn Tạ Linh Vận cùng quay nhìn Kỳ Hạo, người nào cũng lộ vẻ phẫn nộ.

Hắn là chúng cho rằng Kỳ Hạo bịa chuyện.

Trong trường hợp đó, Kỳ Hạo bối rối, bực tức, sợ hãi, gãi đầu, gãi tai, sau cùng hắn chỉ tay về đồng sắt vụn bên đường, thốt:

- Giáo chủ xem kìa, những mảnh vụn của chiếc Quỷ Vương đó, thuộc hạ khi nào dám nói ngoa với Giáo chủ ...

Tạ Linh Vận Ầ«ừẦ» nhạt một tiếng, tập trung ý chí trừng mắt nhìn Quan Sơn Nguyệt.

Quan Sơn Nguyệt cười mỉa:

- Còn lại bao nhiêu người trong căn cứ, sao ngươi không kéo tất cả ra đây luôn? Ta thấy còn ít đó!

Tạ Linh Vận bĩu môi:

- Chưa nhiều bằng số của ngươi đâu!

Hắn trầm giọng, tiếp luôn:

- Quần đấu hay độc đấu?

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ một chút. Bỏ bọn thuộc hạ hạ đẳng của Tạ Linh Vận ra, bởi bọn đó có đông bao nhiêu, cũng chỉ làm cái việc hò hét trợ oai, chứ chẳng phải thực sự là đấu thủ đáng chú ý, thì người trong cánh Tạ Linh Vận ít hơn người của chàng. Nhưng, chàng dù có đông người, một cuộc quần đấu không hy vọng tạo thắng lợi. Bởi bên địch có hai thanh kiếm đáng sợ, là Tử Sính Kiếm và Thanh Sách Kiếm, còn bên chàng độc một mình chàng có thanh Hoàng Diệp Kiếm, mà thanh này còn kém hai thanh kiếm của địch. Giả như địch cầm chân chàng, để cho các người kia dùng Thanh Sách Kiếm và Tử Sính Kiếm càn quét lực lượng chàng thì nguy mất. Chàng cho rằng, độc đấu là có lợi hơn. Chàng đáp:

- Rắn, chỉ có đấu là lợi hại, ngươi là giáo chủ Thiên Ma Giáo, là đầu con rắn, ta chỉ muốn chặt đầu rắn, là thành công. Minh rắn còn ngo ngoe, bất quá để dấy chết mà chẳng còn làm hại thế nhân nữa. Vậy thì, ta cùng ngươi giao đấu là đủ rồi, cần chi phải xua cả bọn vào cuộc chiến?

Tạ Linh Vận bật cười ha hả:

- Cái ý của ngươi rất thích hợp với ta đó! Lập ra Thiên Ma Giáo, là vì muốn bành trướng thế lực, nên cần tuyển dụng thêm một số người. Ta xem bọn người của ngươi đều là tay hữu dụng cả. Tất cả các người đó, đều ỷ vào một mình ngươi, ta giết được ngươi rồi, là họ sẽ lập tức cúi đầu quy phục ta, như vậy ta không cần dụ dỗ, cũng có một số người về với ta, chịu sự sai khiến của ta.

Quan Sơn Nguyệt sợ những kẻ khác nói ra nói vào, Tạ Linh Vận đổi ý, vội thốt:

- Phải đó, Tạ Linh Vận! Chúng ta đồng ý rồi, thì cứ theo sự thỏa thuận đó mà hành động! Hôm nay ta cùng cương quyết cuộc tử chiến, một trong hai chúng ta chết đi là vấn đề cần như giải quyết!

Tạ Linh Vận lắc đầu:

- Cái lý, thì hẳn là ta phải động thủ với ngươi. Song, hiện tại còn mấy người, muốn tranh sống chết với ngươi ...

Lưu Ảo Phu nóng nảy, không chờ Tạ Linh Vận dứt câu, vội bước tới, cao giọng gọi:

- Quan Sơn Nguyệt! Trả Trương Thanh lại đây cho ta!

Quan Sơn Nguyệt giật mình:

- Ngươi nói gì?

Lưu Ảo Phu phẫn nộ:

- Người đừng vờ vĩnh! Chính người đã cướp đoạt Trương Thanh, mang đi giấu ở một nơi ...

Quan Sơn Nguyệt vỡ lẽ ra, Lưu Áo Phu đổ cho chàng cái trách nhiệm về sự thất tung của Trương Thanh, bây giờ hắn đòi người! Chàng nổi giận hết:

- Tại Quảng Hàn Cung, người bày mưu độc hãm hại ta, sau đó người bắt luôn Trương Thanh mang đi, mãi đến hôm nay, ta chưa hề gặp lại nàng, ta không tìm người đòi người, người lại vu khống cho ta, thế là đạo lý gì chứ?

Lưu Áo Phu sững sờ, hỏi:

- Thế ra, cái người bao mặt trong đêm đó, chẳng phải là người?

Quan Sơn Nguyệt Ầ «hừẦ» một tiếng:

- Giả như ta muốn đến Ngũ Đài Sơn, thì ta cứ đến đường đường chánh chánh, quyết chẳng bao giờ hành động âm thầm, lén lút, phải bao mặt, phải chờ đêm, ta cứ đi thẳng đến tổng đàn, tìm ngay Giáo chủ của người mà hỏi ...

Lưu Áo Phu sững sờ một lượt nữa.

Tạ Linh Vận cười lạnh, chen vào:

- Lưu lão đệ đừng nghe lời hắn, hắn có tài nói quỷ nói ma, khó tin lắm đấy!

Cứ theo lời người phòng thủ tại tổng đàn, thì tên bao mặt đó cầm một thanh kiếm giống hệt thanh Bạch Hồng trong số năm thanh kiếm lạ. Thử hỏi, ngoài hắn ra, còn ai có thanh Bạch Hồng Kiếm chứ?

Quan Sơn Nguyệt kinh hãi:

- Người đó cầm thanh kiếm Bạch Hồng?

Lưu Áo Phu lắc đầu:

- Ta cũng chẳng biết rõ, bởi hôm đó, ta không có mặt tại tổng đàn, chứ nếu ta có mặt, thì khi nào Trương Thanh lại bị cướp được?

Tạ Linh Vận mỉm cười:

- Thanh kiếm Bạch Hồng là vật của người, mà vật phải tùy thân, người còn vờ làm chi? Giáo đồ của ta đã nhận được thanh kiếm, thì người bao mặt chính là người chứ còn ai nữa?

Quan Sơn Nguyệt cao giọng:

- Bạch Hồng Kiếm mười hôm trước đây đã bị Liễu Y Áo đánh cắp rồi, nếu cái người đến Ngũ Đài Sơn cướp Trương Thanh, có cầm Bạch Hồng Kiếm, thì người đó đúng là Liễu Y Áo, không còn nghi ngờ gì nữa!

Lưu Áo Phu trở mắt:

- Liễu Y Áo là ai?

Tạ Linh Vận cười nhẹ:

- Nàng là tiểu sư muội của ta, Lưu lão đệ cứ yên trí, nếu thật sự nàng cướp Trương Thanh, thì ta bảo đảm là sẽ đưa Trương Thanh về cho lão đệ, chỉ ngại có một điều, là dù đưa nàng về đây, nàng vẫn không chịu hòa hợp với lão đệ như thường.

Lưu Áo Phu trừng mắt nhìn Quan Sơn Nguyệt, ánh mắt ngời vẻ căm hờn.

Tạ Linh Vận lại cười, tiếp:

- Hà huống, lão đệ đã cho nàng biết là tiểu tử họ Quan chết rồi, nếu nàng trông thấy hắn, thì sao cho khỏi nàng oán hận lão đệ đã nói dối với nàng ...

Lưu Áo Phu khoát tay:

- Giáo chủ khỏi phải nói nữa, thuộc hạ hết sức lấy làm lạ, chẳng hiểu tại sao tiểu tử thoát chết được tại Đại Trúc Hà? Tuy nhiên, điều đó cũng chẳng quan hệ cho lắm, bởi hôm nay thế nào thuộc hạ cũng giết hắn. Bất quá, hắn chết chậm độ mười ngày thôi, miễn là hắn có chết, thuộc hạ tránh được cái lời nói dối với Trương Thanh.

Một tiếng xoảng vang lên, hắn rút thanh Tử Sính Kiếm ra khỏi vỏ, kiếm chớp ngời ngời.

Nguyệt Hoa Phu Nhân lướt tới liền, đồng thời bà hét:

- Súc sanh còn nhận ra già?

Lưu Ảo Phu bây giờ mới để ý đến bà, hắn không tưởng là mẹ hắn có mặt trong đoàn người của Quan Sơn Nguyệt. Nhưng, hắn chỉ sống sót trong giây lát thôi, rồi hắn lạnh lùng đáp:

- Nếu mẹ ngăn trở con giết Quan Sơn Nguyệt, thì chắc chắn là con không còn nhận mẹ nữa.

Nguyệt Hoa Phu Nhân biến sắc, vừa giận mà cũng vừa thê thảm. Trong tình cảnh này, bà không còn nường tình nữa được, bà rút thanh Hoàng Diệp Kiếm nơi mình, cầm sẵn trong tay, đoạn trầm giọng:

- Súc sanh, chính ta phải hạ sát ngươi, chứ chẳng đợi người nào khác!

Lưu Ảo Phu lùi lại một bước, gần từng tiếng:

- Con hy vọng mẹ đừng bức bách con, dù rằng kiếm pháp của con, phần lớn là do mẹ truyền dạy, song mẹ đừng quên cha con có lưu lại mấy pho bí kíp.

Hiện tại, mẹ không thắng nổi con đâu!

Nguyệt Hoa Phu Nhân giận quá đến rung người:

- Thế thì cứ để già chết dưới tay ngươi, cho ngươi vui dạ!

Lưu Ảo Phu Ầ «hừẦ» lạnh:

- Dù con có lỡ tay giết mẹ, cũng chẳng có gì quá đáng đó mẹ. Bởi mẹ đâu có là vợ của cha con nữa, mẹ đã không còn là vợ của cha con từ lâu lắm rồi kia mà!

Nguyệt Hoa Phu Nhân hét lớn:

- Súc sanh! Ngươi đúng là một súc sanh! Là con, ngươi ăn nói với mẹ như thế đó à?

Lưu Ảo Phu cười mỉa:

- Nếu mẹ muốn cho con đừng phạm tội bất hiếu, thì xin mẹ bước qua một bên đi, để cục diện này cho những kẻ có liên quan thậm dự!

Quan Sơn Nguyệt hướng về Nguyệt Hoa Phu Nhân, gọi:

- Mẹ! Hãy trao kiếm cho con!

Nguyệt Hoa Phu Nhân lắc đầu:

- Không! Cứ để cho mẹ giải quyết. Trước thì mẹ sợ con gây trọng thương cho hắn, bây giờ thì trái lại, mẹ sợ hắn sát hại con. Tốt hơn, để mẹ ra tay, hắn không còn là con của mẹ nữa!

Lưu Ảo Phu cười lạnh:

- Thì con cũng chẳng còn là con của mẹ lâu rồi! Sở dĩ con di táng hài cốt của cha đi nơi khác, đồng thời thiêu hủy Quảng Hàn Cung, là vì cái địa phương đó còn hơi hướm của Vạn Tân Nguyệt, và lão cũng có góp công với mẹ, tạo nên căn cứ đó, dù sao thì lão tặc ấy cũng lưu lại kỷ niệm ở nhiều nơi trên Đại Ba Sơn!

Nguyệt Hoa Phu Nhân tức uất đến có thể chết ngay được.

Quan Sơn Nguyệt định giật thanh kiếm nơi tay bà, song bà đẩy chàng ra, rồi thuận tay vung mạnh. Hoàng Diệp Kiếm theo đà tay bay sang Lưu Ảo Phu.

Lưu Ảo Phu cử kiếm hất vệt kiếm của phu nhân ra ngoài, trong khi đó Tạ Linh Vận bước tới, thốt:

- Dù sao thì lão đệ không tiện xuất thủ như vậy! Hãy nhường cái trận này cho ta!

Lưu Áo Phu thoái hậu liền, nhưng đảo bước đến trước mặt Quan Sơn Nguyệt, cao giọng gọi:

- Thất phu! Có can đảm cứ vào!

Quan Sơn Nguyệt không thể làm sao hơn, đành cử chiếc Độc Cước Kim Thần nghênh đón Tử Sính Kiếm của Lưu Áo Phu.

Cuộc chiến khai diễn cực kỳ ác liệt giữa bốn người phân làm hai mặt trận.

48. An Bày Diệu Kế

Cuộc chiến của bốn người biểu hiện rõ rệt sự tranh chấp giữa chánh và tà, một cuộc chiến quyết định an nguy của vũ lâm, kiếp vận của giang hồ.

Thiên Ma Giáo do dư đảng Long Hoa Hội lập thành, tự nhiên có cái hơi hướm gian tà, lại chính là Tạ Linh Vận lãnh đạo, thì cái gian tà đó càng rõ rệt hơn nữa.

Một bên, là chánh và phó giáo chủ, bên kia dù chưa có thân phận gì mới mẻ, song lại là những cột trụ của số người không phò chánh nghĩa, là niềm hy vọng của những ai còn biết tôn trọng đạo lý, công bằng.

Bởi những người lâm chiến có địa vị quan trọng như vậy, ai ai cũng chú ý theo dõi từng động tác một của họ. Nhưng, cuộc chiến giữa Lưu Áo Phu và Quan Sơn Nguyệt mới là cái mục tiêu chính của bao nhiêu cặp mắt bên cánh Quan Sơn Nguyệt.

Lưu Áo Phu sử dụng thanh kiếm Tử Sính, một trong năm thanh kiếm quái dị, hy hữu, có hiệu năng thần diệu, giá trị trên hẳn thanh kiếm Bạch Hồng, chặt sắt như chặt vào bùn, vũ khí thường không chịu đựng nổi cái chạm của nó.

Thoạt đầu, ai ai cũng lo sợ cho Quan Sơn Nguyệt, chính chàng cũng hơi ngán thanh kiếm đó, nhưng trong cái thế chẳng đứng dừng, bắt buộc chàng phải nghênh chiến đó thôi. Ngờ đâu, gặp chiếc Độc Cước Kim Thần của chàng, thanh kiếm Tử Sính như mất hết hiệu năng, trở thành vô dụng. Chẳng rõ chiếc Kim Thần của chàng được chế luyện bằng loại kim khí gì, gọi rằng Kim Thần chứ không hẳn là bằng vàng. Tử Sính Kiếm chạm vào, kêu cộp cộp, thế mà chẳng sao cả, bất quá chỉ lưu lại một vết trầy trụa vậy thôi. Cho nên muốn chém đứt chiếc Kim Thần của chàng, Lưu Áo Phu phải chém hàng ngàn, hàng vạn nhát kiếm. Song, chém được một ngàn, một vạn nhát kiếm, tất phải sử dụng một ngàn, một vạn chiêu thức, đó là không kể những chiêu huyệt.

Trên thế gian, có cao thủ nao đánh đủ hàng ngàn, hàng vạn chiêu chẳng?

Nhất định là không có rồi, và như vậy thì Lưu Áo Phu không hy vọng gì phá hủy vũ khí của Quan Sơn Nguyệt.

Ngoài ra, nào phải Quan Sơn Nguyệt chỉ đón đỡ hoặc tránh né mà thôi đâu?

Chàng vẫn phản công chứ!

Lưu Áo Phu gặp cái bất lợi đó, thì Quan Sơn Nguyệt cũng chẳng hơn gì, bởi chiếc Kim Thần quá nặng, chàng không thể dùng nó mà xuất phát những chiêu thức học được lúc sau này, do đó chàng cũng không tạo được một ưu thế.

Tuy nhiên, Quan Sơn Nguyệt không mong cầu gì hơn là cầm cự được với Lưu Áo Phu, miễn sao chàng giữ được thế quân bình là đủ. Chàng tin tưởng là nếu cuộc chiến kéo dài, thì Lưu Áo Phu sẽ bại vì mệt mỏi. Chàng sinh ra, với một thần lực phi thường, sức chịu đựng dẻo dai, cuộc chiến càng về khuya, công lực của chàng càng gia tăng, chứ không hề giảm, như thế là Lưu Áo Phu phải bị chàng hạ.

Cuộc chiến giữa Nguyệt Hoa Phu Nhân và Tạ Linh Vận cũng không kém phần ác liệt, cả hai đều là kiếm thủ hữu danh, họ gặp kẻ đồng tài nên sử dụng toàn những chiêu thức nguy dị, hiểm độc.

Thực tình mà nói, Nguyệt Hoa Phu Nhân cầm cự được với Tạ Linh Vận, là nhờ kiếm thuật của bà có phần cao minh hơn Tạ Linh Vận, chứ thanh kiếm Hoàng Diệp của bà kém thanh Thanh Sách của Tạ Linh Vận

một bậc. Bà phải chặt vật né tránh những cái chạm mà Tạ Linh Vận cố tình gây nên, với mục đích hủy diệt kiếm của bà.

Người trong cuộc chiến khẩn trương đã đành, người ngoài cuộc cũng khẩn trương không kém. Ai ai cũng mong phe mình thắng thế, ai ai cũng sợ phe mình thất bại, nhưng chẳng một ai xông vào can thiệp, vì một sự tiếp trợ trong trường hợp này, đều có cái phản tác dụng tinh thần, là hạ thấp giá trị của người lâm chiến. Họ không tham chiến trực tiếp, song họ cũng cân nhắc lực lượng song phương.

Bên cánh Tạ Linh Vận, nhân số không nhiều, một Thị Tràng vẫn còn ở ngoài vòng. Thuộc hạ chân chánh của Tạ Linh Vận hiện tại, chỉ có một Tây Môn Vô Diêm, Kích Trúc Sanh và Kỳ Hạo.

Là người trong Long Hoa Hội, họ phải hiểu thực lực của nhau, Tây Môn Vô Diêm thì biết rõ không thủ thắng nổi trước Lý Trại Hồng, còn Kích Trúc Sanh thì đã có lần bị Nhân Du Nhất Âu đánh bại.

Còn lại một Kỳ Hạo, đành rằng cảm cự nổi với Quan Sơn Nguyệt qua một cuộc đấu khá lâu, song bên cánh địch còn thừa đến hai người, là Vạn Lý Vô Vân và Nhất Luân Minh Nguyệt, hai người này liên thủ là hẳn không hy vọng đắc ý.

Đã vậy, còn có Xà Cơ Giang Phàm trong bọn của Quan Sơn Nguyệt, nàng có tài nghệ như thế nào, Kỳ Hạo thừa hiểu, nếu nàng xuất trận, thì hẳn mong gì thủ thắng?

Giả như Thị Tràng có nóng nảy mà vào cuộc, thì bên cánh địch vẫn còn Nhập Hoạch, một Nhập Hoạch cũng đủ sức cầm chân Thị Tràng kia mà!

Đó là không kể đến bọn Cầm Khiêu, Tư Kỳ cũng có mặt trong đoàn.

Nhân Du Nhất Âu thấy rõ ưu điểm của cánh nhà, liền bước tới Lý Trại Hồng, thốt:

- Lý Tiên Tử! Giả như chúng ta muốn diệt trừ vây cánh của Tạ Linh Vận, thì đây là cơ hội tốt nhất cho chúng ta hạ thủ đó. Tạ Linh Vận bị phu nhân cầm chân, chúng ta còn sợ ai nữa?

Lý Trại Hồng suy nghĩ một chút, toan biểu hiện sự đồng ý, nhưng bên đối phương chừng như đã có cảnh giác trước rồi. Thị Tràng khẽ chớp thân mình, vung kiếm bước tới, đồng thời cao giọng thách:

- Nếu các người muốn khởi diễn một cuộc hỗn chiến, thì ta không hề phản đối, tuy nhiên, nếu có tên nào tự cho rằng tài nghệ cao siêu, tên đó cứ bước ra, so mấy chiêu với ta xem ai hơn ai kém.

Lý Trại Hồng nhìn sang bọn Nhập Hoạch, như ngầm bảo:

“Nàng ấy là người của Quảng Hàn Cung, đồng bạn của các người ngày trước, chính các người phải xuất đầu đối phó mới hợp lý.”

Tư Kỳ vốn nóng tính, bước ra liền, cao giọng mắng:

- Con xú phụ kia, ngươi là người của Quảng Hàn Cung, lại sanh lòng phản bội phu nhân, ta không thể tha thứ cho ngươi được. Hãy bước lại đây, cúi đầu nhận tội!

Vũ khí của Tư Kỳ là một chiếc bàn cờ, y cầm bàn cờ vụt sang Thị Tràng, một góc bàn cờ nhắm ngay đầu Thị Tràng lao tới.

Thị Tràng cười lạnh một tiếng, vung kiếm gạt chiếc bàn cờ vệt ra ngoài.

Tư Kỳ giật mình. Y hết sức lấy làm lạ, trong cung Quảng Hàn, luận tài nghệ của bảy thị giả, thì người có kiếm thuật cao hơn hết, là Đạn Kiếm. Đạn Kiếm chết rồi thì chỉ còn Nhập Hoạch trội hơn nội bọn. Vũ công của Thị Tràng, bất quá chỉ hơn mỗi một mình Chử Trà mà thôi. Nhưng tại sao Thị Tràng có thể phát xuất một chiêu kiếm có oai lực phi thường? Chẳng lẽ ngày nay vũ công của nàng tiến triển đến mức độ vượt xa toàn thể bọn thị giả?

Đứng bên ngoài, Cầm Khiêu và Thị Thơ cũng có nhận xét như Tư Kỳ, cả hai sợ Tư Kỳ sơ suất, không hèn mà đồng vào cuộc ngay. Cầm Khiêu vung đàn, Thị Thơ vung bút, tiến công Thị Tràng, trong khi đó, Tư Kỳ cũng vụt chiếc bàn cờ đánh tiếp.

Thị Tràng không hề nao núng, ung dung cử kiếm hất ba món vũ khí của đối phương lộn trở về.

Nhập Hoạch tức uất, dùng hai tay không gia nhập cuộc chiến liền, tuy chẳng có vũ khí, nàng vẫn tỏ ra lợi hại chẳng kém ba người kia.

Thế là một trận chiến mới, được khai diễn với số người quá chênh lệch, một bên bốn, một bên một.

Thị Tràng bình tĩnh giao đấu, thanh kiếm của nàng loang loáng như ngàn ánh sao sa, nàng hóa giải thế công của đối phương rất dễ dàng, thành thử cả bốn người bị dồn về thế thủ, mà lại thủ một cách rất khó khăn.

Nhất Âu thấy cuộc hỗn chiến đã khai diễn rồi, cũng rút kiếm cầm tay, tiến tới trước mặt Kích Trúc Sanh, cười nhẹ một tiếng, thốt:

- Người nghĩ sao, chẳng lẽ chúng ta chẳng có công việc gì để làm?

Kích Trúc Sanh không màng đến lão, chính Kỳ Hạo lại bước ra đánh chặn:

- Người quyết tâm muốn chết, thì ta cũng chịu khó thành toàn ý nguyện của người!

Nhất Âu nổi giận:

- Cút đi nơi khác ngay, người xứng đáng chi đó mà dám ngông nghênh trước mặt lão phu?

Kỳ Hạo cười mỉa:

- Người đừng tưởng đây là Thần Nữ Phong, và nên thức ngộ là Long Hoa Hội đã cáo chung từ lâu rồi! Trong Thiên Ma Giáo, ta có thân phận cao hơn Kích Trúc Sanh một bậc đấy, người khiêu chiến lão ấy, thì người cấp trên của lão vẫn có đủ tư cách đối phó với người, nếu không nói là nhiều hơn! Ta đích thân đối phó với người, là ta tự hạ mình, chính người có vinh dự hơn nhiều!

Vẻ bất bình hiện lộ rõ rệt nơi gương mặt của Kích Trúc Sanh, song lão ta không hề mở miệng phản đối. Lão không phản đối, là mặc nhiên nhìn nhận mình có địa vị thấp hơn Kỳ Hạo, Kỳ Hạo đã nói đúng sự thật.

Nhất Âu sừng sốt một chút, sau cùng gọi Kích Trúc Sanh:

- Người không sính bằng một tiểu tử như thế à? Đã không được trọng dụng thì người còn chui đầu vào Thiên Ma Giáo mà làm gì cho chúng khinh? Ta thật tình bất mãn thay cho người đó! Người cam chịu khuất phục dưới sự điều khiển của bọn vô dụng như vậy, thì đúng là một sự lạ lùng.

Kích Trúc Sanh thẹn đỏ mặt. Nhưng, lão ta vẫn im lặng, chẳng thốt một tiếng nào, bất quá lão chớp đôi mắt mấy lượt vậy thôi.

Nhất Âu thở dài, tiếp:

- Mỗi người có một chí hướng, người làm sao thì làm, ta không có quyền can thiệp vào công việc của người, song nghĩ lại ngày nào Hoàng Hạc tiến cử người đảm nhận chức đại hội chủ trong Long Hoa Hội, ta không khỏi chạnh lòng trước sự xuống dốc của người hiện tại!

Kỳ Hạo biết là Nhân Du Nhất Âu đang khiêu khích Kích Trúc Sanh để thực hiện kế ly gián, không cho lão kéo dài cuộc đối thoại với Kích Trúc Sanh nữa, hấn vội vùng kiếm chém tới.

Nhất Âu không dám khinh thường, cử kiếm ngăn chặn liền.

Tây Môn Vô Diệm không đợi Lý Trại Hồng khiêu chiến, tự động lướt tới, tuốt kiếm khỏi vỏ, gọi:

- Lý sư tỷ! Chúng ta cũng nhập môn một lượt, vì các người thì có nhan sắc nên được ưu đãi, nuông chiều, liệt ngay vào Tiên Bảng, còn tôi xấu xí nên bị bỏ rơi, phải nhập vào Quỷ Bảng, tôi làm sao chịu nổi sự bất công đó? Tôi bắt phục từ phút giây đầu tiên, tôi ôm hận mãi, chực chờ cơ hội để phát tiết khí hận phần nào. Thì, cái cơ hội đó giờ đây đã đến, tôi muốn lãnh giáo một vài chiêu của sư tỷ, thử xem Tiên Bảng hơn Quỷ Bảng ở điểm nào!

Lý Trại Hồng không đáp, vùng kiếm bước ra, song phương mở thêm một mặt trận nữa, cũng ác liệt như các mặt trận kia.

Chiến cuộc đã khai diễn toàn diện rồi, gồm năm mặt trận với mười ba người tham gia, tuy nhiên bốn mặt trận kia thì gay go, nặng nề, chỉ có mặt trận của Lý Trại Hồng và Tây Môn Vô Diệm, tuy vẫn ác liệt, nhưng song phương rất ung dung, tiến thoái nhẹ nhàng.

Họ xuất toàn chiêu độc, song chẳng phải vì tư thù thâm sâu mà họ bắt buộc phải tử đấu với nhau, bất quá họ muốn so tài hơn kém, bởi họ là đồng môn sư tử muội, họ như hiểu rõ tài nghệ của nhau, người này công thì người kia phá. Trông vào họ, ai cũng có cảm nghĩ là họ luyện tâm với nhau vậy thôi.

Nhìn qua cục diện, chỉ thấy mặt trận của Thị Tràng là nhiệt náo hơn hết. Một mình nàng, chống lại bốn người, kiếm pháp không rối loạn, tỏ rõ cái oai phong của kẻ có thực tài.

Thực ra, nàng có bản lĩnh khá cao, chỉ vì tại Quảng Hàn Cung, nàng không hề biểu thị mức thành tựu cho bất cứ ai biết được, do đó các thị giả kia đánh giá nàng một cách lầm lẫn, họ khinh thường nàng, nàng cam tâm ẩn nhẫn, không một lời phản kháng.

Tự nhiên nàng chưa phải là thánh nên phải cảm hận khi bị người miệt thị, nàng ôm mối hận đó suốt thời gian qua, hằng chục dịp phát tiết khí uất. Và cái dịp đó đã đến với nàng hôm nay, cũng như cái dịp chờ đợi của Tây Môn Vô Diễm đã đến rồi. Thì, có bao nhiêu sở năng, nàng mang ra thi thố trọn vẹn. Cho nên, những chiêu thức do nàng phát xuất, đều hàm sát sát cơ, nếu đối phương không nhờ đông người, người này chiếu cố đến người kia, tiếp trợ nhau, thì hẳn là đối tượng của nàng phải bị hạ từ lâu lắm rồi.

Song phương còn thừa lại bốn người, đứng ngoài vòng chiến.

Bên cánh Tạ Linh Vận, là Kịch Trúc Sanh, bên cánh Quan Sơn Nguyệt, là Vạn Lý Vô Vân, Nhất Luân Minh Nguyệt và thêm Giang Phàm.

Vì sống biệt lập với thế nhân hơn mười mấy năm dài, Giang Phàm thuần phác như trẻ thơ ngây, đến độ nàng quên mình thuộc cánh nào, đứng một góc riêng biệt, nàng nhìn cuộc chiến thấy ai thắng thế nàng vỗ tay reo hò tán thưởng, bất cần người thắng thế ở bên cánh này hay cánh kia.

Vạn Lý Vô Vân và Nhất Luân Minh Nguyệt cùng có ý nghĩ như nhau, là cả hai xuất thủ, thì đối tượng của họ là Kịch Trúc Sanh, nhưng qua lời trách cứ của Nhân Du Nhất Âu, họ thấy thương hại Kịch Trúc Sanh, thất cơ phải chịu phận thấp dưới tay người. Cho nên, mọi người đã tham gia cuộc chiến, riêng cả hai còn đứng nguyên tại chỗ.

Nhưng, Kịch Trúc Sanh khi nào chịu để yên cho họ? Lão khích:

- Người ta đều có công việc làm cả, sao hai người không thử hoạt động như họ xem sao?

Vạn Lý Vô Vân lạnh lùng:

- Chúng ta đâu phải lánh nhọc tìm nhàn? Thực sự thì chúng ta không thấy cái hứng động thủ với người.

Kịch Trúc Sanh hơi thẹn, vì thẹn nên sanh hận, lão cao giọng trách:

- Nhất Âu còn có thể có cái thái độ khinh ngạo được, chứ các người là cái quái gì mà cũng dám giở thói cao hãnh?

Nhất Luân Minh Nguyệt bật cười ha hả:

- Đành rằng chúng ta chẳng ra cái quái gì, song ít nhất chúng ta cũng chẳng phải khuất mình cúi mặt trước một tiểu bối hậu sanh, mặc cho hấn nặng nhẹ khinh khi tùy thích! Ta nghĩ, với mái tóc pha sương đó, người lại để cho một tiểu tử lần áp, thì cái kiếp đời của người tồi hổ quá chừng! Người hẳn cũng tức uất chứ, bởi tức uất nên người tìm nơi phát tiết, phải không? Người hãy đi tìm nơi khác mà phát tiết, chứ chúng ta thì thật tình chẳng dám lãnh giáo người đâu!

Kịch Trúc Sanh trầm gương mặt:

- Các người nói mà có suy nghĩ hay chẳng? Cái gã Quan Sơn Nguyệt kia, có bao nhiêu niên kỷ? Sao các người gằm đầu mà đi theo gã như kẻ mù được dắt dìu trên mọi nẻo đường? Ta nghĩ, các người ngày trước có thọ giáo với Hoàng Hạc, nên xem Quan Sơn Nguyệt như bạn đồng môn! Các người là hậu bối của Hoàng Hạc chắc!

Vạn Lý Vô Vân cười vang:

- Kỳ Hạo sánh được với Quan công tử của ta sao chớ? Hà huống, chúng ta vì cái việc công ích, hợp đoàn cùng Quan công tử, mở chiến dịch diệt ác trừ hung.

Việc làm của chúng ta là một sự hợp tác, không hơn không kém, không ai phải tuân mạng lệnh của ai, đó là chúng ta chưa nói đến cái việc Quan công tử trong lối xử sự hằng ngày, tôn kính chúng ta là bậc tiền bối, chẳng hề buông lời vô lễ! Còn người, là cái gì bên cạnh Kỳ Hạo nếu không là một thuộc hạ của hắn, tùy thời, tùy khắc, theo cái hững mà hắn ra lệnh sai khiến người, bất chấp người niên cao kỷ trọng? Bằng cớ là vừa rồi, hắn gọi ngay cái tên của người, chúng ta tưởng người đã chấp nhận hắn là bạn vong niên rồi đấy!

Kích Trúc Sanh biến sắc mặt sanh rờn, song đôi mắt của lão ta lại đỏ lên.

Bất thành linh, lão cử chiếc vũ khí có hình dáng cực kỳ nguy dị, màu đen sì, trông giống cái bát sành, phía sau có một cái cán.

Vạn Lý Vô Vân cười lớn:

- Kích Trúc Sanh! Ta thấy người càng ngày càng đáng thương hại quá chừng. Thế Thiên Ma Giáo không nuôi ăn người sao, mà người phải vác bát xin cơm ven theo đường?

Kích Trúc Sanh rung người lên, dù lão có muốn nói gì cũng chẳng nói thành lời, bởi môi lão rung, lão lú lười lại.

Lão đưa bàn tay tả lên, dùng ngón áp út móc vào chiếc vòng nhỏ nơi cán vũ khí, lấy nhẹ.

Một tiếng vang quái dị chấn động màng tai, từ lòng chiếc bát bay ra một điểm đen, điểm đen lao vút tới, nhắm vào mặt Vạn Lý Vô Vân bắn vào.

Vạn Lý Vô Vân khẽ phát ống tay áo lên. Lão chẳng biết điểm đen đó là vật gì, song thấy cái đà bay của nó không mạnh lắm, nên tưởng rằng tay áo phát nhẹ của lão cũng đủ gạt bắn nó ra ngoài.

Nhưng, sự thực trái ngược với ước đoán của lão, điểm đen đó, chừng như vô hình mà cũng chừng như hữu thể, xuyên qua ống tay áo, chạm đúng giữa sống mũi của lão.

Không kịp kêu lên một tiếng, Vạn Lý Vô Vân ngã ngửa về phía hậu.

Nhất Luân Minh Nguyệt nhìn xuống, thấy Vạn Lý Vô Vân tắt thở rồi. Bất giác, lão sôi giận, quên mất sợ hãi, quay đầu trừng mắt nhìn Kích Trúc Sanh, hét:

- Người dùng thủ pháp gì ...

Kích Trúc Sanh lại đưa cao chiếc bát, bật cười âm trầm:

- Ta dùng cái món này đây, người có thấy qua chứ?

Nhất Luân Minh Nguyệt sững sờ!

Một chiếc bát tầm thường quá, chẳng có đặc điểm gì cả, thế mà Vạn Lý Vô Vân bị sát hại nhanh chóng, chẳng kịp có một phản ứng gì!

Kích Trúc Sanh bật cười dài, trong tiếng cười, ẩn ước có sự thâm hiểm, hận uất, hòa lẫn niềm đắc ý. Rồi lão ngưng cười, tiếp:

- Ta nghĩ là người không nhận ra đâu, vậy người hãy nghe ta nói đây! Nó là chiếc nhạc khí rất cổ, ngày xưa chỉ có mỗi một Cao Tiệm Ly biết sử dụng mà thôi.

Nếu trước kia, Cao Tiệm Ly được thủ pháp bằng ta ngày nay, thì Tần Chánh đã chết nghèo trước khi gồm thâu lục quốc rồi, có đâu sau này dựng nên nghiệp đế, đốt sách chôn nho?

Vạn Lý Vô Vân chết, mọi người rụng rời, bộ pháp, thủ pháp chậm lại ngay, song phương cùng lùi lại, giữ một khoảng cách làm đường phân đôi mặt trận. Họ dừng tay từ lúc Kích Trúc Sanh bắt đầu giải thích lại lịch vũ khí quái dị của lão.

Mọi người nghe xong, hết sức hãi hùng.

Quan Sơn Nguyệt buộc miệng kêu lên:

- Chiếc Trúc ...

Kích Trúc Sanh cao giọng:

- Phải, cái hiệu của ta do nơi nhạc khí đó mà thành!

Ai ai cũng trầm lặng, suy tư.

Sau khi Kinh Kha hành thích Tần Thủy Hoàng, việc bất thành phải bị giết, thì có Cao Tiệm Ly nối tiếp.

Nghe đồn Cao Tiệm Ly có biệt tài sử dụng nhạc khí đó, Tần bạo chúa một hôm vời y vào cung, bảo y cho thường thức tài nghệ. Nhân lúc Tần quân xuất thần vì nhạc điệu kỳ diệu, Cao Tiệm Ly bấm nút cơ quan nơi nhạc khí, bắn viên đạn sắt, bởi y mù mắt, nên nhắm không chuẩn đích, thành thử phải mang hận mà về theo Kinh Kha dưới suối vàng. Đoạn dã sử đó mọi người đều biết, song chẳng ai hình dung được loại nhạc khí đó như thế nào, bởi nó thất truyền từ sau ngày Cao Tiệm Ly chết. Không ngờ, ngày nay, Kịch Trúc Sanh lại luyện được!

Quan Sơn Nguyệt mĩa:

- Cao Tiệm Ly dùng nhạc khí đó, hành thích bạo chúa, tuy không thành công nhưng danh lưu hậu thế, còn người, may mắn luyện được, lại mang nó ra mà phục vụ tà đạo, như vậy người không thấy thẹn với người xưa, chẳng hổ với người nay sao? Người ta nhờ nó mà thành hiệp danh, còn người dùng nó để biến mình thành ma quái.

Kịch Trúc Sanh bật cười ha hả:

- Tiểu súc sanh! Người đừng đem cái giọng đạo lý mà thuyết phục ta! Ta lập thân, hành sự, bình sanh bất luận thiện ác, ta cứ do cái tâm mà làm, tâm thích làm sao, ta làm làm vậy, làm việc gì mà có sướng cho ta, là ta làm. Kẻ nào chỉ trích, ta có cách đối phó với kẻ đó ngay! Đừng ai khinh thường ta!

Nhất Luân Minh Nguyệt cao giọng:

- Tạ Linh Vận đối xử với người như vậy, có xứng đáng với người chăng?

Hắn trọng người hay khinh người?

Kịch Trúc Sanh biến sắc mặt.

Tạ Linh Vận cấp tốc đề cao cảnh giác, vận công giới bị.

Nhưng, Kịch Trúc Sanh khôi phục thần sắc như bình thường, rồi cười nhạt, thốt:

- Tại hội Long Hoa, các người khinh ngạo ta, mỉa mai chế diễu ta, tất cả đều rõ ràng, lạnh nhạt đối với ta, chỉ mỗi một mình Giáo chủ là xem trọng ta, ta cảm kích vô cùng, Giáo chủ là người tri kỷ của ta lúc đó, thì hôm nay dù ta không được biệt đãi lắm, cũng chẳng sao, việc trước bù việc sau mà!

Tạ Linh Vận thở phào, hấp tấp thốt:

- Kịch Trúc Sanh! Nhân huynh trầm tĩnh đáng phục! Nếu tiểu đệ biết được nhân huynh có tuyệt kỹ như vậy, thì vô luận làm sao, tiểu đệ cũng trọng dụng nhân huynh từ lâu rồi! Tiểu đệ tin rằng nhân huynh sẵn sàng tha thứ chỗ sơ suất của tiểu đệ! Trong lúc khai cơ lập nghiệp, tiểu đệ tự nhiên phải cần có người tài ba như nhân huynh tiếp trợ ...

Kịch Trúc Sanh cười nhạt:

- Giáo chủ không cần phải giải thích. Nếu thuộc hạ không minh bạch, thì khi nào lại chịu lưu lại trong Thiên Ma Giáo đến ngày nay!

Tạ Linh Vận thở phào lượt nữa:

- Nếu sớm biết tuyệt kỹ của Kịch Trúc huynh, thì tiểu đệ nhất định ...

Kịch Trúc Sanh khoát tay:

- Chẳng phải thuộc hạ giấu giếm chút nghề mọn, chẳng qua thuộc hạ không phò trợ là vì chưa đến thời cơ ra sức tiếp trợ Giáo chủ đó thôi. Vừa rồi, vì tức khí mấy lão khả ố đó mà bắt buộc thuộc hạ phải xuất đầu lộ diện ...

Nhất Luân Minh Nguyệt kêu lên:

- Cái công phu của người đó, có gì là cho cao cường đâu? Ta xem rất thường! Vừa rồi ta mắng người, bây giờ ta cũng mắng người, thử xem người sẽ làm chi ta!

Kích Trúc Sanh lạnh lùng cử cao chiếc nhạc khí, lấy ngón tay nơi cái khoen nhỏ. Một điểm đem bay ra, vút thẳng đến Nhất Luân Minh Nguyệt.

Lần này, mọi người đều có phòng bị. Không để cho điểm đen bay đến gần, bọn Quan Sơn Nguyệt năm sáu người cùng xuất thủ một lượt, mỗi người cử vũ khí của mình ngăn đón.

Nhưng không, chẳng hiểu tại sao, điểm đen vẫn xuyên lọt như thường. Nó xuyên lọt mấy món vũ khí, tự nhiên nó phải đến tận đích, trừ ra cái đích xê dịch đi nơi khác.

Cái đích không xê dịch, chẳng rõ Nhất Luân Minh Nguyệt không xê dịch, vì khinh thường, hay vì không kịp, lão ta rú lên một tiếng thảm, đưa hai tay lên mặt, hai tay chà xát, vuốt mạnh gương mặt, đồng thời ngã ngửa về phía hậu.

Lão vận mình mấy lượt, rồi nằm bất động.

Điều làm cho mọi người kinh khiếp, là nơi khoảng giữa sống mũi của Nhất Luân Minh Nguyệt, một viên đạn sắt bám dính, dường tượng sống mũi của lão ta có thêm một con mắt thứ ba.

Cái thủ pháp giết người của Kích Trúc Sanh cực kỳ quái dị, không ai có thể phòng ngự, dù có giới bị cản mặt.

Tạ Linh Vận vô cùng kinh dị, nhưng liền theo đó, y điểm nhanh một nụ cười, khuất lấp vẻ kinh dị. Y hướng qua Kích Trúc Sanh, tán:

- Tuyệt kỹ của Kích Trúc huynh thần diệu thật! Một chiếc Trúc nơi tay, huynh đài nghiêm nhiên trở thành vô địch trong thiên hạ! Thiên Ma Giáo có một tay bản lĩnh cao cường như huynh đài, thì còn lo gì mà thiên hạ chẳng quy về một mối!

Y khích:

- Hạ tất cả luôn đi, Kích Trúc huynh! Nếu cái bọn kia bị tận diệt thì từ nay chúng ta ăn no, ngủ yên, chẳng còn phải lo sợ hằng ngày nữa!

Ngờ đâu, Kích Trúc Sanh thu chiếc Trúc về, rồi lạnh lùng thốt:

- Điều đó thì Giáo chủ miễn cho, thuộc hạ không thể tuân mạng!

Tạ Linh Vận sững sờ:

- Tại sao thế, Kích Trúc huynh?

Kích Trúc Sanh cười nhẹ:

- Thú rừng hết, chó săn hết, điều đó, tưởng mọi người hiện diện tại đây đều biết rõ. Khi giáo chủ được cao gối mà nằm yên, thì thuộc hạ hẳn cũng sâu mồ mà bất động trong lòng đất lạnh.

Tạ Linh Vận hấp tấp hỏi:

- Tại sao Kích Trúc huynh lại nói như thế?

Kích Trúc Sanh vẫn cười:

- Biết Giáo chủ, không ai bằng thuộc hạ. Tuy sự nhận xét do thuộc hạ vừa nêu lên, có phần nào bất kính thật, song nó đúng với sự thật. Thuộc hạ tin rằng, Giáo chủ không thể nào phủ nhận được!

Tạ Linh Vận sững sờ, thử người ra đó, chẳng nói được tiếng nào.

Kích Trúc Sanh tiếp luôn:

- Bất quá, thuộc hạ xin nói câu này, là Giáo chủ yên trí, tuy thuộc hạ có cái tâm bất kính, song ý niệm của thuộc hạ mãi mãi trung thành. Lưu mạng sống cho một vài cường địch của Giáo chủ, là tự thuộc hạ tìm biện pháp bảo vệ sanh mạng của mình đó. Địch còn, là thuộc hạ còn, bởi Giáo chủ không thể làm một việc bất lợi cho Giáo chủ là trừ diệt kẻ nguy hiểm như thuộc hạ. Hẳn Giáo chủ cũng nhớ việc xưa chứ? Ngô Phù

Sai chưa chết, là Văn Chung vẫn còn được Câu Tiễn tôn trọng, thuộc hạ chẳng dám sánh mình với người xưa, song trường hợp xưa và nay chẳng khác nhau mấy mai, Giáo chủ ạ.

Lão cười chua chát, một lúc sau lão lại tiếp:

- Còn một sự kiện này nữa, ngoài cái nghề phóng đạn sắt giết người, thuộc hạ chẳng có một tài năng nào khác, như vậy là chẳng bao giờ thuộc hạ trở thành một lãnh tụ trong thiên hạ. Và, cũng như vậy là Giáo chủ khỏi phải sanh tâm tật đổ. Giáo chủ cứ yên trí về thuộc hạ, mà đừng hoạch định mưu kế phòng bị thuộc hạ, vô ích.

Bây giờ, Tạ Linh Vận mới lấy lại bình tĩnh, y bật cười ha hả, thốt:

- Kích Trúc huynh khéo lo ngại viễn vông thì thôi! Tiểu đệ thấy rằng, mình còn nhờ huynh dài rất nhiều, có thể bảo là nhờ trọn đời cũng vẫn chưa đủ, thì có lý đâu lại toan tính hãm hại nhân huynh bất ngờ? Bất quá, trước kia, vì hồ đồ cho nên tiểu đệ xem thường nhân huynh. Tiểu đệ xin hứa là từ nay sẽ chẳng còn dám bạc đãi nhân huynh nữa, cái cơ nghiệp này, thành tựu được bao nhiêu, từ hôm nay kể như là của chung của hai chúng ta vậy!

Kích Trúc Sanh cười lạnh:

- Không cần phải thế, Giáo chủ ạ! Giáo chủ là bậc nhất thế anh hào, hùng tài đại lược, tuy nhiên cộng sự với Giáo chủ, thì nên cộng cái hoạn nạn, tuyệt đối không nên cộng cái phú quý. Có khi nào Giáo chủ an tâm ngủ ngon giấc khi bên cạnh mình luôn luôn có mặt một kẻ mà Giáo chủ sợ hãi nhất trần đời chẳng?

Lão nghiêm giọng, tiếp:

- Nếu Giáo chủ không lòng khinh rẻ thuộc hạ, thì thuộc hạ ước mong có một địa vị ngang với Lưu lão đệ. Giáo chủ thì chẳng có thể có hai, song Phó Giáo chủ thì thêm một người nữa, cũng chẳng hại gì!

Tạ Linh Vận gật đầu nhanh:

- Có khó khăn gì điều đó đâu, Kích Trúc huynh! Khi chúng ta trở về tổng đàn, tiểu đệ sẽ ra lệnh triệu tập toàn thể thuộc hạ, tuyên bố là từ nay Kích Trúc huynh là vị tân nhậm ...

Kích Trúc Sanh ngăn chặn:

- Thế thì xin Giáo chủ trở về tổng đàn ngay!

Tạ Linh Vận giật mình:

- Về tổng đàn ngay bây giờ? Còn bọn kia?

Y đưa tay chỉ Quan Sơn Nguyệt.

Kích Trúc Sanh quét ánh mắt ngang qua bọn Quan Sơn Nguyệt một vòng, tỏ thái độ cực kỳ ngạo nghễ, buông gọn:

- Thuộc hạ nghĩ, họ vẫn sợ chết như mọi người, thì khi nào họ dám khiêu khích thuộc hạ? Tạm thời, thuộc hạ cấp cho họ một khoảng đất an toàn, là họ phải ở cách xa tổng đàn ít nhất cũng một dặm đường, bên ngoài khoảng đất đó, họ sẽ được bình an vô sự, giả như họ không thích sống nữa, thì cứ vượt khoảng cách đó, thuộc hạ sẽ vì Giáo chủ mà ngăn chặn họ cho!

Lão cười lớn, giọng cười ghê rợn làm sao, rồi lão tiếp:

- Thuộc hạ nghĩ là họ không có can đảm mạo hiểm đâu!

Sau này thì sao, chẳng rõ, chứ hiện tại thì bọn Quan Sơn Nguyệt đã gồm Kích Trúc Sanh lắm rồi. Điều đó thì Tạ Linh Vận hiểu lắm, y bật cười ha hả, thốt:

- Đúng vậy! Ngày nào Kích Trúc huynh còn ở trong Thiên Ma Giáo, thì ngày đó nhất định là chẳng có một ai dám xâm nhập vào nội địa của chúng ta.

Y tiếp tục cười, âm thanh càng phút càng vang dội, rồi y chuyển mình trở về tổng đàn.

Tây Môn Vô Diệm và Kỳ Họa theo sau.

Lưu Áo Phu còn đứng bất động tại chỗ.

Kích Trúc Sanh Â «hừÂ» lạnh:

- Lưu lão đệ còn lưu luyến cái gì ở đây nữa chứ?

Lưu Áo Phu đưa mắt thoáng qua Quan Sơn Nguyệt, đáp:

- Vấn đề giữa tại hạ và Quan Sơn Nguyệt, nhất định phải được giải quyết ngay trong ngày nay.

Kích Trúc Sanh mỉm cười:

- Tại hạ sắp sửa tiếp nhậm chức Phó Giáo chủ Thiên Ma Giáo, nếu không có Lưu lão đệ chứng kiến cuộc tấn phong, thì còn hứng thú gì cho tại hạ nữa?

Chẳng lẽ Lưu lão đệ không muốn cho tại hạ được vui một vài phút giây à?

Lão đưa tay mò mò trong mình, mừng tượng là sắp sửa lấy chiếc Trúc cầm sẵn.

Cử chỉ đó, đúng là một sự uy hiếp rõ ràng, Lưu Áo Phu hận trong lòng, song ngoài mặt thì lơ đi, vẫy tay gọi Thị Trăng:

- Về thôi! Tạm thời chúng ta buông tha cho họ, cho họ sống thêm một vài ngày nữa cũng chẳng sao!

Hắn và Thị Trăng bước đi rồi, Kích Trúc Sanh bật cười vang.

Vừa lúc lão toan chuyển bước, Quan Sơn Nguyệt cấp tốc tiến lên, quát:

- Khoan đã!

Chàng gần giọng tiếp luôn:

- Ta không tin chiếc Trúc của ngươi là một vật lợi hại!

Kích Trúc Sanh không dừng, không quay đầu, cứ bước tới, vừa đi vừa đáp:

- Nếu ngươi không tin, thì hãy theo ta mà thực nghiệm xem, chỉ cần ngươi đặt chân vào phần đất cấm như ta vừa nói, là ngươi sẽ được giáo huấn kỹ, và ngươi mang bài học đó xuống cửu tuyền mà nghiền ngẫm.

Quan Sơn Nguyệt bước tới liền.

Những người kia không thể yên tâm để cho chàng đi một mình như vậy, nên cùng bước theo chàng.

Bây giờ, Kích Trúc Sanh mới chịu dừng chân, rồi quay mình lại, Â «hừÂ» một tiếng:

- Đúng là các ngươi không thích sống nữa rồi đó!

Quan Sơn Nguyệt ngạo nghễ:

- Phải! Ta đang muốn chết đây, chỉ sợ ngươi không có biện pháp làm cho ta mãn nguyện thôi!

Kích Trúc Sanh quay đầu nhìn lại, thấy Lưu Áo Phu và Thị Trăng đi đã xa, lập tức lấy trong tay áo ra một cuộn giấy, rồi nhanh tay bắn sang Quan Sơn Nguyệt, sau cùng vừa quay mình phóng chân chạy đi, vừa buông gọn:

- Vội gì mà tìm cái chết gấp thế, khi tuổi còn xanh?

Cuộn giấy rất nhỏ, Kích Trúc Sanh bắn nhanh, khoảng cách rất gần, cuộn giấy rơi vào lòng bàn tay của Quan Sơn Nguyệt, những người phía sau lưng chàng chẳng trông thấy kịp. Quan Sơn Nguyệt sững sờ.

Nhất Âu thấy chàng thờ người ra đó, trong khi Kích Trúc Sanh thoát đi, lão hết sức lấy làm lạ, vội bước tới, hỏi:

- Việc gì thế, Quan công tử? Sao lại để cho lão ấy thoát đi?

Quan Sơn Nguyệt khoát tay, đoạn mở cuộn giấy ra xem. Xem xong, chàng cấp tốc bỏ cuộn giấy vào miệng, nhai nát, rồi nuốt luôn vào bụng.

Hành động của chàng gây hoang mang cho tất cả mọi người.

Chàng không biểu hiện một thái độ nào cả, chỉ vẫy tay bảo mọi người lùi lại, rồi buông gọn:

- Chúng ta đi thôi! Sau này trở lại đối phó với bọn họ cũng chẳng muộn.

Thần thái của chàng nghiêm trọng quá, không ai dám hỏi gì, dù có hỏi, vị tất chàng chịu nói ra những gì đã ghi trên mảnh giấy đó.

Họ trở lại con đường cũ, lên lưng ngựa ra roi đi.

Quan Sơn Nguyệt cỡi Minh Đà đoạn hậu. Một nụ cười khoan khoái nở trên vành môi.

49. Một Lần Chuyển Hướng

Khi mọi người ly khai sơn khu Ngũ Đài, Quan Sơn Nguyệt gọi tất cả dừng chân lại tại một cánh rừng nghỉ mệt.

Nguyệt Hoa phu nhân lấy làm lạ về thái độ của Quan Sơn Nguyệt, bà nhẫn nại mãi đến bây giờ mới buộc miệng hỏi:

- Con bày cái trò gì thế Nguyệt nhi?

Quan Sơn Nguyệt chưa vội đáp lời phu nhân, nhìn qua bọn Nhập Hoạch bốn người bảo:

- Cầm phiên bốn người của sư tỷ phân nhau ra canh phòng khu rừng này, tuyệt đối không nên để cho bất cứ ai vào đây. Phải biết tai mắt của Thiên Ma Giáo có khắp mọi nơi, mà hiện tại thì chúng ta sắp thảo luận về một vấn đề cực kỳ quan trọng, giá như sự tình bị bại lộ thì hậu quả sẽ vô cùng tai hại, không thể lường trước được.

Bọn Nhập Hoạch đang muốn nghe Quan Sơn Nguyệt nói gì, nhưng chàng đã yêu cầu như vậy thì họ còn ở lại làm sao được? Họ phân nhau ra, mỗi người trấn đóng một phía.

Còn lại bao nhiêu người, Quan Sơn Nguyệt tập trung lại một chỗ rồi cáo tố với họ một sự việc mà nghe rồi ai ai cũng không tin nổi là có như vậy.

Sự việc chàng cáo tố là điều ghi chép trên mảnh giấy do Kịch Trúc Sanh bắn sang cho chàng.

Những dòng chữ như thế này:

Â«Các vị đã lọt vào vùng hiểm địa, nếu Tạ và Lưu dùng sức mà không thủ thắng nổi thì họ còn có mưu độc hãm hại các vị. Lão phu thọ nhận sự ủy thác của Hoàng Hạc vờ đầu thuận Tạ Linh Vận để âm thầm giám thị hành động của y. Bây giờ các vị hãy rời khỏi nơi này, ít nhất cũng ngoài năm mươi dặm cách Ngũ Đài Sơn. Lão phu sẽ sai người đến với các vị.Â» Lý Trại Hồng tỏ vẻ hoài nghi trước hơn ai hết:

- Làm gì có việc đó?

Nhàn Du Nhất Âu trầm ngâm một chút:

- Cũng có thể có như vậy lắm, chứ nếu không thì tại sao trong số đông người Hoàng Hạc không chọn ai mà chỉ chọn lão ta thay mặt hành quyền Hội chủ?

Vả lại, suy qua thái độ của lão hôm nay ...

Lý Trại Hồng vội chặn lời:

- Cái thái độ của lão ta hôm nay lại càng làm cho chúng ta thêm mất tin tưởng nơi lão, có gì lạ đâu mà phải lưu ý. Với ngón nghề đó, nếu lão có tâm thành thực hiện sự ủy thác của Hoàng Hạc, lão phải hạ sát Tạ Linh Vận chứ, sao lại giết hai người của chúng ta?

Bỗng một giọng nói từ đâu đó vang lên:

- Vạn Lý Vô Vân và Nhất Luân Minh Nguyệt chết là đáng đời của họ lắm rồi, các vị thương tiếc làm chi? Họ là những gian tế do Tạ Linh Vận an trí bên cạnh các vị để giám thị từng hành động, báo cáo cho hắn tường tận hầu liệu cách đối phó.

Mọi người thất sắc. Ai ai cũng hãi hùng về sự tiết lộ đó mà cũng hãi hùng về sự xuất hiện của người vừa phát âm.

Bọn Nhập Hoạch canh phòng cẩn mật ở bên ngoài thì người đó làm thế nào lọt vào đây mà nghe ngóng câu chuyện?

Người đó từ trên tầng cây đáp xuống, là một lão hòa thượng mặc áo cà sa bằng bố màu xanh, râu dài quá rốn.

Người đó là Khổ Hải Từ Hàng.

Nhàn Du Nhất Âu thở phào, kêu lên:

- Lão trọc! Lúc nào ngươi cũng là một con quỷ ẩn ẩn hiện hiện, chẳng ai biết ngươi ở đâu, chẳng ai biết ngươi đến lúc nào đi lúc nào.

Khổ Hải Từ Hàng điểm nhẹ một nụ cười, nhập bọn với các người hiện diện, tham gia cuộc thảo luận liền:

- Các vị hành động vội vàng quá, bản tăng không làm sao theo kịp các vị để ngăn trở, bản tăng chỉ còn có cách thông tri với Kịch Trúc Sanh, bảo lão ấy tìm phương liệu lý, ngầm tiếp trợ các vị. May mắn thay lão ta làm được việc, vì thế bản tăng không cần ra mặt nữa.

Lý Trại Hồng trở mặt:

- Sự việc hôm nay lão trọc đã mục kích trọn vẹn?

Khổ Hải Từ Hàng gật đầu:

- Bản tăng theo dõi các vị đến Ngũ Đài Sơn chứng kiến mọi diễn tiến. Khi các vị sắp sửa rút lui, bản tăng nhanh chân đến khu rừng này trước, chờ các vị để giải thích những gì các vị thắc mắc.

Quan Sơn Nguyệt thốt:

- Thế thì lão thiền sư chính là người mà Kịch Trúc Sanh nói rằng sẽ đến đây?

Khổ Hải Từ Hàng lắc đầu:

- Không! Bất quá bản tăng được biết phần nào về tình hình, giải đáp sơ lược cho các vị không còn hoài nghi về Kịch Trúc Sanh nữa vậy thôi. Còn như Tạ Linh Vận thực sự âm mưu như thế nào, thì chúng ta phải chờ nghe người do Kịch Trúc Sanh phái đến đây gặp các vị tường thuật rõ ràng. Bản tăng tuy có liên lạc với Kịch Trúc Sanh, song không hề trực tiếp hội diện với lão ta.

Dừng lại một chút, nhà sư tiếp luôn:

- Chúng ta phải khâm phục Hoàng Hạc Tán Nhân là bậc kỳ tài, đã thấy trước cái dã tâm của Tạ Linh Vận nên đã an bày một người bên cạnh hẳn lúc Long Hoa Hội còn cường thịnh. Nhờ thế mà Kịch Trúc Sanh không hề bị Tạ Linh Vận hoài nghi.

Nhất Âu Á «ạ» lên một tiếng:

- Thảo nào! Kịch Trúc Sanh được Hoàng Hạc tiến cử vào hội rồi là bám sát Tạ Linh Vận, nửa bước không rời. Lúc đó lão phu có ý hoài nghi ...

Khổ Hải Từ Hàng cười nhẹ:

- Thực ra, nếu người biết rõ Độc Cô Minh hơn một chút thì người không hoài nghi như vậy. Lão ấy trí tuệ cao thâm, nếu nhận ai là bằng hữu thì nhất định người đó phải có một giá trị độc đáo. Tuy nhiên chúng ta phải nhìn nhận là Kịch Trúc Sanh âm trầm đáng ngại, chứ nếu không thì làm sao qua mặt được Tạ Linh Vận?

Lý Trại Hồng chen vào:

- Được rồi! Thôi bỏ qua việc đó đi, bây giờ chúng ta thảo luận tiếp về việc của Kịch Trúc Sanh có liên quan đến trường hợp hiện tại.

Khổ Hải Từ Hàng cười khổ đáp:

- Muốn biết gì hơn nữa thì phải đợi người do Kịch Trúc Sanh sai phái đến đây tỏ cho nghe, chứ bần tăng nói làm sao được. Bần tăng chỉ nhắc lại đoạn cổ sự thôi. Năm xưa Hoàng Hạc Tấn Nhân và Hương Đình Tiên Tử đã thấu đáo dã tâm của Tạ Linh Vận, cả hai tự lượng sức mình không làm sao diệt trừ hắn được, do đó phải dùng đến cái kế lâu dài hơn, cho Kịch Trúc Sanh liên kết với hắn, trở thành kẻ tâm phúc của hắn, sau đó tìm cách đưa Quan Sơn Nguyệt thể huynh vào hội, cuối cùng cho Quan thể huynh học kiếm pháp Phục Ma nơi sư mẫu. Học với sư mẫu, vừa lãnh hội nhanh lại vừa thấu triệt tận cùng ảo diệu hơn với bất cứ người nào trong hội.

Lý Trại Hồng bật đọc:

- Điều đó thì chúng ta ai ai cũng hiểu cả rồi, lão trọc cần gì phải nhắc lại?

Khổ Hải Từ Hàng mỉm cười:

- Tiên Tử nói thế là sai. Hiểu một việc, hiểu đại khái chưa hẳn là hiểu, cần nhất là phải thấu triệt vấn đề. Kiếm pháp Phục Ma tuy có thể khắc chế được Tạ Linh Vận, chỉ là việc tạm thời. Quan thể huynh cần phải tập luyện ít nhất cũng đôi ba năm để đạt mức thành tựu thân và kiếm hợp nhất, được như vậy rồi mới phát huy toàn oai lực của kiếm pháp. Lúc định đưa Quan thể huynh vào hội, Hoàng Hạc cứ tưởng là hội sẽ được duy trì ít nhất cũng đôi ba năm, như thế Quan thể huynh thừa thời gian học tập. Khi Quan thể huynh thành tài rồi, Hoàng Hạc sẽ có cách an bày tình thế. Ngờ đâu Tạ Linh Vận quật khởi cuộc tranh chấp trước, Kịch Trúc Sanh bắt buộc phải bám theo hắn luôn để tiếp tục giám thị hành động của hắn. Cũng may nhờ có Quan thể huynh xuất hiện đảm đương việc khó, chứ không thì hậu quả chẳng biết ra sao mà tưởng.

Quan Sơn Nguyệt bây giờ mới thức ngộ sự tình ngày trước:

- Lúc ấy tại hạ hết sức lấy làm lạ, chẳng biết tại sao mình đã học được kiếm pháp khắc chế, lại xuất toàn công lực mà vẫn không hạ nổi Tạ Linh Vận. Thì ra mình học nghệ chưa tinh! Rất tiếc ân sư và Ôn lão lão không cảnh cáo điều đó trước.

Khổ Hải Từ Hàng mỉm cười:

- Nói trước làm sao được? Phàm trong mọi cuộc tranh đấu, đấu thủ bằng vào dũng khí, dũng khí lại phát xuất từ tự ái, và tự ái phát sinh tự tin. Nếu cảnh cáo Quan thể huynh trước thì vô tình làm tiêu tan cả dũng khí và tự tin, hơn thế huynh còn bị chạm tự ái, do đó có thể hành động liều lĩnh gây tai hại cho nhiều người. Cho nên sư mẫu và Hoàng Hạc phải thận trọng. Cũng may thể huynh tuy chẳng thành công lớn nhưng cũng giải thoát tai nạn cho tất cả.

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm một lúc.

Khổ Hải Từ Hàng tiếp luôn:

- Rất tiếc sau đó Quan thể huynh vội ly khai Thần Nữ Phong, để rồi lai lịch bị tiết lộ, Lưu Ảo Phu sanh thù, còn Tạ Linh Vận thừa cơ hội cấu kết vi cánh. Tâm cơ của Tạ Linh Vận chẳng kém Hoàng Hạc, hắn an bày Vạn Lý Vô Vân và Nhất Luân Minh Nguyệt bên cạnh các vị, làm hậu tuyến cho hắn.

Nhất Âu trở mắt:

- Hắn làm sao?

Khổ Hải Từ Hàng tiếp:

- Trước hết hắn tìm cách trục xuất Vạn Lý Vô Vân và Nhất Luân Minh Nguyệt khỏi hội, tạo một lý do căm thù cho cả hai, các vị phải tin lý do đó, tin luôn hai lão ta. Tự nhiên các vị sẵn sàng đón tiếp hai lão ta với vòng tay mở rộng. Nếu chẳng có Kịch Trúc Sanh, thì còn lâu lắm các vị mới khám phá ra vai trò thực sự của hai lão ấy bên cạnh các vị.

Nhất Âu nổi giận:

- Hai lão đó khả ố thật!

Khổ Hải Từ Hàng cười thâm:

- Khả ố hay khả ái thì họ đã chết rồi. Tử giả biệt luận. Điều đáng nói là Kịch Trúc Sanh hành động cực kỳ chu đáo, rất đúng lúc. Chính Vạn Lý Vô Vân và Nhất Luân Minh Nguyệt mật báo về lai lịch của Nguyệt Hoa phu nhân đến tông đàn Thiên Ma Giáo, và cũng nhờ thế mà Kịch Trúc Sanh mới phát hiện ra thân phận của cả hai.

Lý Trại Hồng kêu lên:

- Đáng sợ! Đáng sợ thật!

Khổ Hải Từ Hàng lắc đầu:

- Đương nhiên là đáng sợ rồi. Bởi ngày nào hai lão ấy còn sống là ngày đó các vị như ở trong lòng bàn tay Tạ Linh Vận, hẳn biết rõ từng cử động một của các vị. Biết được lai lịch của Quan thế huynh, Tạ Linh Vận lập tức tìm Lưu Áo Phu, khuyến dụ Lưu Áo Phu theo về với hắn. Và hắn đã thành công quan trọng khi hai thanh kiếm tối lợi hại trong năm thanh đã về với Thiên Ma Giáo.

Ai ai cũng hãi hùng trước sự tiết lộ của Khổ Hải Từ Hàng. Tất cả đều trầm ngâm. Lâu lắm, Lý Trại Hồng tặc lưỡi thốt:

- Kịch Trúc Sanh có thủ đoạn như vậy, sao không dùng tuyệt kỹ đó hạ sát Tạ Linh Vận? Thế có phải là giản dị chăng?

Khổ Hải Từ Hàng mỉm cười:

- Các vị bị lão ta lừa rồi. Xử dụng công phu đó, lão chỉ có thể sát hại Vạn Lý Vô Vân và Nhất Luân Minh Nguyệt thôi chứ không mang nó ra mà đối phó với Tạ Linh Vận được. Nếu không vậy thì lão ta đã giết Tạ Linh Vận từ lâu rồi, đâu để chi đến ngày nay mà phải tiêu hao tâm lực như thế.

Nhất Âu lộ vẻ không tin:

- Thủ đoạn của lão, toàn thể bọn chúng ta đều mục kích và đồng thời vung vũ khí nghinh đón thế, mà vẫn không ngăn chặn được phi đạn của lão Tạ Linh Vận tài ba gì đó mà có thể tự bảo toàn?

Khổ Hải Từ Hàng giải thích:

- Phi đạn của lão thực tế là một loại khí công, nó chỉ có hình mà không có thể, các vị làm sao ngăn chặn một cái bóng lướt đi được?

Quan Sơn Nguyệt mơ hồ quá, vội chen vào:

- Nơi sống mũi của Vạn Lý Vô Vân và Nhất Luân Minh Nguyệt đều có một viên đạn sắt rõ ràng chứ nào phải là vật hữu hình vô thể.

Khổ Hải Từ Hàng lại cười:

- Âm hưởng trong chiếc Thiết Trúc tạo nên một áp lực bắn khí công bay đi chạm mình đối phương rồi kết tụ lại. Vạn Lý Vô Vân chết vì bất mãn, Nhất Luân Minh Nguyệt chết vì khiếp sợ, cả hai chỉ cố nhìn cái bóng lướt đi mà quên mất việc vận khí chống đỡ cho nên phải chết giản dị như vậy.

Mọi người im lặng, Khổ Hải Từ Hàng lại tiếp:

- Chỉ như Tạ Linh Vận đã đạt đến mức thành tựu như vậy, hẳn chẳng cần vận khí chống đỡ, tự nhiên từ nơi mình hắn có phản ứng thích đáng chống đỡ rồi.

Thực ra thì chẳng phải là một phi sa, Kịch Trúc Sanh biết là phi sa vô hiệu đối với Tạ Linh Vận cho nên lão không hạ thủ. Tuy nhiên Tạ Linh Vận không hiểu cái đạo lý đó nên cứ khiếp sợ như thường.

Quan Sơn Nguyệt dậm chân:

- Nếu đúng như lời thiền sư vừa nói thì Kịch Trúc Sanh đang ở trong cảnh cực kỳ nguy hiểm bởi Tạ Linh Vận là tay gian hoạt nhất trần đời, chẳng khi nào hắn chịu để cho một thuộc hạ khống chế hắn như vậy. Thế nào rồi hắn cũng khám phá ra sự thực.

Khổ Hải Từ Hàng gật đầu:

- Bần tăng cũng biết vậy nên có khuyến cáo Kịch Trúc Sanh tuyệt đối phải dè dặt, đừng khinh thường hiện lộ công phu, trừ trường hợp bất khả kháng. Hiện tại thì đại khái chưa đến nỗi đáng ngại lắm.

Quan Sơn Nguyệt không đồng ý:

- Thiền sư luận như thế chứ tại hạ thì thấy đáng ngại ngay từ bây giờ. Tạ Linh Vận sẽ thu thập hai xác chết đó, nghiên cứu kỹ vết thương, hẳn sẽ phát hiện ra điều bí ẩn không khó khăn lắm. Kịch Trúc Sanh dù cao cường đến đâu cũng chỉ kết tụ phi sa thành đạn chứ chưa có thể biến sắt thành kim cương, thì với bằng cứ trước mắt Tạ Linh Vận suy đoán sự thực dễ dàng.

Mọi người đều cho là phải. Ai ai cũng lo sợ cho Kịch Trúc Sanh.

Khổ Hải Từ Hàng hấp tấp thốt:

- Chúng ta quên mất hai xác chết, không thủ tiêu ngay lúc ly khai Ngũ Đài Sơn hay ít nhất cũng hủy diệt vết thương. Cầu trời cho Kịch Trúc Sanh thức ngộ gấp điều đó!

Mọi người lo sợ cho Kịch Trúc Sanh vô cùng.

Không lâu lắm, có tiếng vó ngựa từ xa xa bên ngoài rừng vọng vào, vó ngựa nện rất gấp chứng tỏ kỵ sĩ có việc khẩn cấp.

Quan Sơn Nguyệt sáng mắt lên, đứng dậy vừa nhanh về hướng đó vừa thốt:

- Đại khái có lẽ là người của Kịch Trúc Sanh đến.

Những người khác cũng đứng lên cùng bước theo chàng. Họ đi ra song chẳng thấy bóng dáng một người nào đi vào, họ đi mãi đến vị trí của Nhập Hoạch.

Lúc đó Nhập Hoạch cầm một cái bọc nơi tay, đứng chờ người ra tại chỗ.

Trên đường dài ngoài một dặm có bóng ngựa sỏi mờ mờ.

Nguyệt Hoa phu nhân cất tiếng:

- Ai đã đến đây thế Nhập Hoạch?

Nhập Hoạch chưa hết bàng hoàng đáp:

- Thị Tràng!

Đến lượt tất cả mọi người đều sững sốt.

Quan Sơn Nguyệt hấp tấp kêu lên:

- Thị Tràng? Nàng ấy đến đây làm gì?

Nhập Hoạch tiếp:

- Nàng ta đến còn từ xa quảng cái bọc này cho tôi rồi quay ngựa đi liền. Tôi không kịp hỏi nàng một lời, làm sao biết ý tứ của nàng?

Quan Sơn Nguyệt biến sắc nhanh tay chụp lấy cái bao, trong bao còn có một cái bao khác bằng giấy dầu. Chàng hét lên:

- Thế là Kịch Trúc Sanh nguy rồi!

Máu vậy loang lổ nơi chỗ cột cái bao, không cần trông thấy vật ở trong bao bọn Nguyệt Hoa phu nhân cũng biết là gì ngay.

Tuy nhiên Quan Sơn Nguyệt phải mở bao ra, làm việc đó chàng rung tay quá mạnh.

Đúng là đầu của Kịch Trúc Sanh! Ngoài ra còn có một vật khác, vật đó chính là cây Trúc của Kịch Trúc Sanh vậy máu bê bết.

Trong lòng ống Trúc có một mảnh bố xẻ từ tà áo của Kịch Trúc Sanh, trên bố có mấy chữ viết bằng máu, đương nhiên là máu của Kịch Trúc Sanh. Những hàng chữ như sau:

Ấ»Lấy một đối hai kẻ như lỗ, cái trí của ta vẫn còn kém Hoàng Hạc, nhưng từ nay liên lạc giữa song phương đã đứt đoạn rồi thì giai đoạn dùng trí của chúng ta bắt đầu, bên nào cao trí là thắng cuộc. Cảnh cáo cho các vị biết, Tổng Đàn Thiên Ma Giáo kiên cố như tường đồng vách sắt, các vị không nên ngông cuồng thực nghiệm mất mạng oan uổng. Trong ba hôm nữa bốn Giáo chủ ước hội Quan Sơn Nguyệt ở một nơi, Quan Sơn Nguyệt có dám đến chăng?Ấ» Những dòng chữ đó bao hàm ý thách thức rõ ràng.

Phía sau mảnh bố có một dòng chữ nhỏ:

Ấ»Bốn Giáo chủ sẽ cùng đi với Phó Giáo chủ đến nơi ước hội, Quan Sơn Nguyệt có thể đem theo một người, nhưng quá số đó thì sẽ gặp tai nạn dọc đường.Ấ» Khổ Hải Từ Hàng đào một cái huyết nhỏ, lấy đầu của Kịch Trúc Sanh và cây Thiết Trúc bỏ vào huyết lấp đất lại. Lão vừa khóc vừa niệm Phật hiệu.

Nhàn Du Nhất Âu và Lý Trại Hồng cũng xúc động tâm tình tuông dòng lệ thảm.

Quan Sơn Nguyệt ngưng trọng thần sắc thốt:

- Suy theo tình hình thì Tạ Linh Vận đã sớm biết thân phận của Kịch Trúc Sanh, hẳn để mặc cho Kịch Trúc Sanh hành động rồi âm thầm theo dõi, Kịch Trúc Sanh bị hấn lợi dụng mà lão chẳng hề hay biết. Chứ nếu không thì làm sao hấn phát hiện được cái hư ảo vô dụng của phi sa? Và làm gì hấn dám hạ độc thủ?

Nguyệt Hoa phu nhân lộ vẻ ưu tư:

- Con người đó đáng sợ thật! Nguyệt nhi ...

Quan Sơn Nguyệt ngẩn đầu lên:

- Mẫu thân muốn nói đến cuộc ước hội của hấn? Đương nhiên là con phải đến đó.

Khổ Hải Từ Hàng quệt tay áo qua đôi mắt ướt nhòa lệ thảm, thốt:

- Luận về đấu trí thì chúng ta không thắng nổi Tạ Linh Vận đâu. Quan thể huynh phải hết sức thận trọng bởi hiện tại thì thể huynh là cây trụ kinh thiên của bọn này, trụ ngã rồi thì tất cả phải ngã theo.

Quan Sơn Nguyệt cương quyết:

- Chính vì thế mà tại hạ nhận thấy cần phải đến nơi ước hội với Tạ Linh Vận đó, thiên sư. Thực lực của chúng ta, thực mà nói, đi từ ưu thế đến khó khăn dần dần bị dồn vào nguy cảnh, tại hạ phải làm một cái gì để vùng dậy, trước hết giữ sự quân bình giữa song phương rồi sau đó sẽ thực hiện những dự định khác.

Lý Trại Hồng cau mày:

- Hấn không chỉ định địa phương nào cả, thì công tử biết nơi nào mà đến?

Quan Sơn Nguyệt đáp:

- Dù vậy tại hạ cũng có thể suy đoán ra. Hấn có ý trắc nghiệm cơ trí của tại hạ đó, khi nào tại hạ lại chịu kém. Tại hạ phải chứng minh là chẳng bao giờ kém hấn bất cứ về phương diện nào.

Lý Trại Hồng hỏi:

- Công tử đoán là ở tại địa phương nào? Tất cả có nên cùng đến đó chăng?

Quan Sơn Nguyệt khoát tay:

- Điều đó thì tuyệt đối không nên làm. Hấn chỉ chấp thuận cho tại hạ đem theo một người thôi. Tại hạ tưởng là không nên di động, bởi di động thì chúng ta thế nào cũng phải bị hấn âm mưu hãm hại, ngoài ra hấn còn khinh miệt chúng ta là hèn khiếp.

Chàng day qua Nguyệt Hoa phu nhân gọi:

- Mẫu thân!

Nguyệt Hoa phu nhân tưởng đâu chàng sẽ chọn bà cùng đi với chàng, nhưng chàng tiếp luôn:

- Mẫu thân cho con mượn thanh kiếm Hoàng Diệp.

Nguyệt Hoa phu nhân trở mặt:

- Con không muốn cho mẹ cùng đi?

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Không mẹ ạ! Con chỉ cần mẹ cho mượn thanh kiếm thôi. Còn như người sẽ cùng đi với con thì hiện tại con xin giấu tên, chẳng phải con nghi ngờ gì người của chúng ta mà chẳng dám tuyên bố sớm, con chỉ dè dặt đối với bọn Tạ Linh Vận thôi, bởi rất có thể chúng âm mưu thế nào đó nếu sớm biết người nào sẽ cùng đi với con.

Dừng lại một chút chàng tiếp:

- Bây giờ chúng ta nghỉ ngơi. Sáng mai trừ người sẽ cùng đi với con, mẹ và các vị khác lập tức trở về Quảng Hàn Cung tái tạo lại những gì Lưu Áo Phu đã hủy hoại, mình dùng nơi đó làm căn cứ chống lại bọn Tạ Linh Vận đồng thời bảo trì những kỷ niệm của cha con lúc sinh tiền.

Nguyệt Hoa phu nhân suy nghĩ lại một chút đoạn trao kiếm cho chàng.

Quan Sơn Nguyệt tiếp nhận thanh kiếm rồi thở dài, tiếp luôn:

- Còn một điều này nữa mẹ. Con tưởng cần phải nói rõ với mẹ là gặp Lưu Áo Phu lần này con sẽ chẳng nường tay với hắn như bao nhiêu lần trước. Bởi đây chẳng còn là việc riêng tư trong gia đình của chúng ta nữa mà là công cuộc diệt trừ Tạ Linh Vận, ngày nay hắn đã là người của Thiên Ma Giáo thì chúng ta chẳng thể dung tha hắn được nữa. Hắn còn là bọn hung ác kia vẫn còn, dù Tạ Linh Vận có chết đi. Với hắn, Thiên Ma Giáo vẫn còn tồn tại và chúng vẫn còn nhiều hại dân lành như thường. Hắn đã không còn là đứa con cưng của mẹ nữa. Hắn đã hoàn toàn đối lập với mẹ con ta chẳng khác nào một cừu địch, chúng ta không diệt trừ hắn thì hắn vẫn quyết tâm hại chúng ta như thường.

Nguyệt Hoa phu nhân sa sầm gương mặt, niềm khổ sở hiện lên rõ rệt.

Chừng như lệ thấm trào dâng, bà thốt qua nghẹn ngào:

- Con cứ niệm ý mà hành động. Từ lâu hắn không còn là con của mẹ nữa!

Lý Trại Hồng hỏi:

- Quan công tử định lúc nào mới khởi hành?

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ mấy phút:

- Đêm nay, tại hạ sẽ âm thầm ước hội người cùng đi, cả hai âm thầm ly khai các vị. Do đó, tại hạ có lời cáo biệt mọi người ngay bây giờ, để lúc đi khỏi phải thất lễ mà cũng không làm kinh động các vị.

Nhất Âu chen vào:

- Công tử chọn ai? Cứ nói ra đi, có chi đâu mà ngại? Bọn Tạ Linh Vận không thể nào hiểu được đâu. Còn bọn lão phu thì chắc chắn là tôn trọng sự quyết định của công tử, không ai dám dị nghị.

Quan Sơn Nguyệt cười nhẹ:

- Tiền bối thứ cho, tại hạ xin giấu kín. Có điều người mà tại hạ chọn, tại hạ không hài danh nhưng người đó vẫn hiểu như thường. Tại hạ tin rằng khi tại hạ đăng trình thì người đó sẽ đón tại hạ ở một nơi nào đó trên đường.

Chàng làm ra vẻ thần bí quá, thần sắc của chàng hơi nghiêm nên chẳng ai hỏi dồn.

Lúc đó hoàng hôn đã xuống, bóng đêm dần dần bao trùm phủ lên vạn vật, mọi người đều ngồi nghỉ một lúc.

Bọn Nhập Hoạch, Thị Thơ cũng bỏ chỗ nấp trở về nhóm tụ với đồng bọn.

Tuy nhiên chẳng ai chợp mắt được. Ai ai cũng lo ngại cho Quan Sơn Nguyệt trong chuyến đi này chàng sẽ gặp dữ nhiều lành ít.

Chỉ có mỗi một Quan Sơn Nguyệt là tựa mình vào thân cây ngủ say. Niềm tự tin tạo cho chàng sự ổn định, tâm thần lắng dịu thì tự nhiên chàng ngủ dễ.

Hướng chi chàng cần lấy sức để đương đầu với mọi bất trắc trong những ngày sắp đến.

Nguyệt Hoa phu nhân suy tư viễn vông một lúc rồi cũng nhắm mắt lại dưỡng thần. Nhưng không lâu lắm, có tiếng động quanh mình làm bà bừng tỉnh nhận ra Quan Sơn Nguyệt cùng con Minh Đà đã mất dạng, đến cả những người khác cũng mất dạng luôn, trừ năm thị giả còn ở lại đó với bà. Bà hấp tấp hỏi Nhập Hoạch:

- Công tử đâu rồi?

Nhập Hoạch mỉm cười:

- Đi rồi.

Phu nhân lại hỏi:

- Các người kia?

Nhập Hoạch đáp:

- Họ đi trước công tử. Họ suy đoán hướng công tử sẽ đi, họ đi trước để đón công tử dọc đường, hy vọng được công tử chọn làm bạn đồng hành trong chuyến đi này.

Nguyệt Hoa phu nhân suy nghĩ một chút:

- Thế thì chúng ta ở đây chờ, trừ cái người được công tử chọn, còn thì hẳn là phải trở lại đây.

Bà hỏi:

- Tại sao các người không làm thử như họ?

Nhập Hoạch thở dài:

- Tỷ tử đoán được hướng của công tử sắp đi, song nghĩ mình bất tài, dù có đi theo công tử vị tất sẽ giúp được gì hữu ích cho công tử? Như thế thì thử mà làm gì? Thà ở đây hầu hạ phu nhân vẫn hơn.

Nguyệt Hoa phu nhân trở mắt:

- Người biết cái hướng đi của công tử?

Nhập Hoạch mỉm cười, song cắn môi không đáp.

Phu nhân hấp tấp hỏi:

- Hướng nào? Địa phương nào?

Nhập Hoạch lại cười:

- Địa phương đó phu nhân và Lý Tiên Tử có đi ngang qua.

Nguyệt Hoa phu nhân suýt nhảy dựng lên:

- Thiên Xà Cốc? Có thể là nơi đó sao?

Nhập Hoạch nghiêm sắc mặt:

- Chẳng những có thể mà chắc chắn là như vậy đó. Phu nhân và Lý Tiên Tử đã thuật rõ hình thế Thiên Xà Cốc cho mọi người nghe. Vạn Lý Vô Vân và Nhất Luân Minh Nguyệt đã thông tri với Tạ Linh Vận rồi, hẳn ta biết được trên đời này có một dị nhân như Xà Thần thì khi nào hẳn bỏ qua.

Nguyệt Hoa phu nhân trầm ngâm một lúc:

- Hẳn không bỏ qua thì hẳn sẽ làm gì chứ? Võ công của Xà Thần cao thâm không lường nổi, hẳn và Lưu Ảo Phu mong gì chiếm ưu thế với Xà Thần mà hòng nuôi ảo vọng?

Nhập Hoạch lắc đầu:

- Nào phải họ tìm đến đó tranh chấp với Xà Thần đâu? Mục đích của họ là dẫn dụ Xà Thần vào Thiên Ma Giáo, với sự tiếp trợ của Xà Thần họ sẽ an như bàn thạch, chẳng còn sợ một ai trên cõi đời này.

Nguyệt Hoa phu nhân khoát tay:

- Người khéo lo sợ viễn vông. Ta tin rằng chẳng khi nào Xà Thần nhẹ dạ để cho họ lợi dụng.

Nhập Hoạch cải:

- Phu nhân phải biết Tạ Linh Vận là con người cực kỳ xảo hoạt, nếu có chủ ý gì nhất định là hắn thực hiện cái chủ ý đó cho bằng được, hắn có trăm ngàn phương cách giúp hắn thành công. Tỳ tử vọng đoán như vậy. Phu nhân cứ chấp nhận sự vọng đoán đó, sai thì ít trúng thì nhiều, dù sai cũng chẳng hại gì, bằng như trúng thì chúng ta ngay từ bây giờ ít ra cũng đề cao cảnh giác.

Phu nhân thốt gấp:

- Thế thì chúng ta hoãn việc trở về Quảng Hàn Cung để cùng đến Thiên Xà Cốc. Ta sợ công tử đơn thân độc lực không làm sao ứng phó nổi với số người của Tạ Linh Vận, bởi biết đâu hắn chẳng thất tín mà đem theo viện thủ ngoài cái số hắn ước định.

Vừa lúc đó nhiều bóng người từ xa lao vút đến. Những người đó là Lý Trại Hồng, Nhân Du Nhất Âu và Khổ Hải Từ Hàng, chỉ có Xà Cơ Giang Phàm vắng mặt. Khổ Hải Từ Hàng cười nhẹ thốt:

- Phu nhân cứ yên trí. Quan công tử chẳng thể thất bại với bọn ma đầu đâu.

Nguyệt Hoa phu nhân đảo mắt nhìn những người mới về bất giác cau mày, kêu lên:

- Giang cô nương ...

Lý Trại Hồng gật đầu tiếp:

- Mỗi người chúng tôi đoán định một phương hướng, đi trước chờ Quan công tử, ngờ đâu lại gặp Giang cô nương cùng ngồi lưng Minh Đà với Quan công tử, cho nên bọn tôi thông báo với nhau đồng trở lại đây.

Nguyệt Hoa phu nhân lẩm bẩm:

- Nàng đi theo Nguyệt Nhi để làm gì? Nàng có khác nào một đứa trẻ con chưa từng trải sự đời? Nàng giúp ích gì được cho Nguyệt Nhi?

Lý Trại Hồng mỉm cười:

- Giả như nơi ước hội là Thiên Xà Cốc thì trong tất cả chúng ta đây chẳng ai bằng Giang cô nương. Nàng vừa có võ công cao vừa am tường địa thế tại Thiên Xà Cốc, chính điều đó mới đáng kể phu nhân ạ. Còn như sự đời thì Quan công tử đâu cần gì có sự chỉ giáo của nàng? Hắn là Quan công tử cần một kẻ hướng đạo nên chọn nàng đó.

Nguyệt Hoa phu nhân suy nghĩ mông lung.

Khổ Hải Từ Hàng cất tiếng:

- Trong chuyến đi này nhất định là Quan công tử đoạt thắng lợi, chúng ta không lo ngại gì cả. Phu nhân hãy y theo lời công tử chúc phó, trở lại Đại Ba Sơn trùng tu Quảng Hàn Cung chờ tiếp nhận tin lành của công tử. Nếu Thiên Ma Giáo ỷ vào số người đông toan lần hiếp thì bản tăng sẽ liên lạc với bằng hữu hiện tản mác bốn phương, triệu tập họ tạo thành một lực lượng, sau đó đường đường chánh chánh đối địch với bọn Tạ Linh Vận. Phu nhân thừa biết là bao giờ chánh cũng khắc tà.

50. Bao Quãng Dặm Trường

Lặng lẽ ly khai đồng bọn, vượt qua đoạn đường, Quan Sơn Nguyệt bỗng nghe một tiếng động khẽ phía sau lưng, dường như một cành cây khô nhỏ rơi nhẹ trên lưng Minh Đà.

Bất giác, chàng giật mình quay đầu nhìn lại, thấy Giang Phàm với một nụ cười tươi điểm trên gương mặt đẹp. Chàng thở phào buông gọn:

- Biết lắm! Thế nào rồi cô nương cũng theo tại hạ!

Giang Phàm hỏi:

- Công tử đợi tôi?

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Phải! Tại hạ thấy cô nương cùng nhiều người nữa, động thân trước tại hạ.

Tại hạ chỉ sợ họ đoán được phương hướng, rồi đón đường ...

Giang Phàm chận hỏi:

- Tại sao công tử sợ?

Quan Sơn Nguyệt giải thích:

- Nếu mọi người cùng đoán đúng, cùng đón tại hạ thì thật là khó xử! Trong khi tại hạ muốn chọn cô nương, mà người khác đòi đi theo thì làm sao tại hạ cự tuyệt?

Giang Phàm mỉm cười:

- Thực ra, ai ai cũng đoán được phương hướng đi của công tử, song mỗi người lại rẽ về một phía, cốt đánh lạc hướng nhau, cuối cùng rồi họ cũng trở lại con đường này. Họ trở lại rồi, phát hiện ra có tôi theo phía sau, tất cả cùng trở lại.

Dừng lại một chút, nài tiếp:

- Họ trở lại, vì họ nghĩ là vũ công của họ chẳng sánh với tôi được, hơn nữa, họ cho rằng tôi chất phác, đầu óc tầm thường, không đủ tư cách làm một viện thủ bên cạnh công tử, sau cùng họ thấy tôi cũng đoán được hướng đi của công tử, điều đó chứng minh tôi không quá ngu xuẩn như họ tưởng, cho nên họ yên tâm, nhường hẳn cho tôi cùng theo công tử.

Quan Sơn Nguyệt cau mày:

- Kỳ quái! Tại sao tất cả đều có ý nghĩ là tại hạ sẽ đến Thiên Xà Cốc?

Thực ra, chính tại hạ cũng chẳng dám quả quyết, Tạ Linh Vận ước hội nơi đó!

Giang Phàm mỉm cười:

- Ngoài Xà Thần ra, còn nhân vật nào trên đời này làm cho Tạ Linh Vận động tâm? Giả như công tử cho rằng chúng ta suy đoán sai, thì chẳng cần phải đi đâu cả, bởi dù cho chúng đi tìm ai ngoài Xà Thần, bọn ta cũng chẳng có gì phải sợ cả.

Quan Sơn Nguyệt cười theo:

- Cô nương nói đúng! Tại hạ đồng ý với cô nương về điểm đó.

Giang Phàm bỗng nghiêm sắc mặt:

- Công tử chó vớ ý, nếu đúng là chúng đến Thiên Xà Cốc, thì công tử phải đề phòng trường hợp Xà Thần bị chúng thuyết phục. Chống đối với ai thì chúng ta còn có hy vọng thủ thắng, chứ đương đầu với Xà Thần thì phần bại về chúng ta là cái chắc!

Quan Sơn Nguyệt giật mình:

- Chẳng lẽ Xà Thần có bản lĩnh cực kỳ ghê gớm?

Giang Phàm cười nhẹ:

- Ghê gớm bao nhiêu, điều đó chúng ta không cần biết, có điều chúng ta nên ghi nhớ để luôn luôn đề cao cảnh giác, là chúng ta kém lão rất xa!

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm một lúc lâu, đoạn thốt:

- Thuyết phục người, có ba cách. Thứ nhất, dùng oai. Thứ hai, dùng lợi.

Cuối cùng là dùng đức. Oai không bức hiếp nổi Xà Thần, lợi không dụ lão động tâm được, mà đức thì làm gì Tạ Linh Vận có thừa chứ? Ba cách đó, đem ra mà dùng với Xà Thần, cầm như vô ích!

Giang Phàm mỉm cười:

- Công tử quên một điều, là Xà Thần chẳng phải là một con người hoàn toàn, cái hình hài của lão ta đã nói lên điều đó, hễ công tử cũng thấy rõ, thì còn lâu lắm, lão mới là một thánh nhân. Không là người hoàn toàn, lão vẫn có khuyết điểm, vẫn có dục vọng, nếu biết đúng thì hiểu của lão ta ...

Quan Sơn Nguyệt kinh hãi:

- Lão ta có thị hiệu như thế nào?

Giang Phàm lại cười:

- Sao công tử lại hỏi tôi?

Quan Sơn Nguyệt đáp:

- Cô nương từng sống chung với Xà Thần tại Thiên Xà Cốc trong nhiều năm, hẳn phải biết rõ lão ta ...

Giang Phàm suy tư một chút, rồi nói:

- Thật khó nói quá! Xà Thần chẳng biểu hiện tánh tình gì rõ rệt, bất quá lão ta từng tỏ ra là căm hận nam nhân, thích nữ nhân, nhưng cái thích đó lại bị hạn chế nhiều, bởi bản chất của lão ta không đầy đủ như người bình thường, nên lão không làm sao tiếp cận nữ nhân được. Tôi đang tìm hiểu tại sao bọn Tạ Linh Vận tìm đến đó, và sẽ áp dụng phương pháp gì để thuyết phục lão!

Quan Sơn Nguyệt cũng không tài gì hiểu được cách thức mà bọn Tạ Linh Vận và Lưu Ảo Phu sẽ đem dùng với Xà Thần. Chẳng cho rằng, cả hai không hy vọng lắm trong việc thu phục Xà Thần nên không vội gì phải kiên trì, cứ cho Minh Đà từ từ tiến tới.

Chàng trầm tính, từ Ngũ Đài Sơn đến Thiên Xà Cốc, dù đi rất chậm, trong hai hôm cũng đến nơi. Nếu Tạ Linh Vận và Lưu Ảo Phu đi ngay từ cái lúc giết Kích Trúc Sanh, sai Thị Tràng mang thư ước hội đến chàng, thì cả hai đến Thiên Xà Cốc sớm được một ngày. Trong thời gian một ngày đó, cả hai sẽ làm được gì?

Qua khẩu khí của Tạ Linh Vận trong mảnh giấy do Thị Tràng mang đến, Quan Sơn Nguyệt nhận thấy hẳn tự tin cực độ. Hẳn bằng vào đâu mà dám tin tưởng là sẽ thành công?

Giang Phàm thấy chàng ưu tư mãi, liền an ủi:

- Không nên quá lo, công tử ạ! Bởi chắc gì Tạ Linh Vận sẽ đến Thiên Xà Cốc?

Quan Sơn Nguyệt thở dài:

- Tại hạ hy vọng đoán sai, song khổ thay, tại hạ có ngàn vạn lý do để tin tưởng rằng Tạ Linh Vận đến nơi đó! Nếu hẳn ước hội một nơi khác, hoặc tìm một người nào, ngoài Xà Thần, thì chẳng bao giờ hẳn làm ra vẻ bí mật, hẳn đã chỉ rõ địa phương đó cho tại hạ biết rồi.

Giang Phàm trấn an chàng:

- Dù đúng là Thiên Xà Cốc đi nữa, công tử bắt tất phải quá lo lắng. Biết đâu đến đó rồi, chúng chẳng bị Xà Thần giết chết?

Quan Sơn Nguyệt lại thở dài:

- Nếu được vậy thì là một đại phúc hạnh cho chúng ta!

Giang Phàm nói:

- Nói cho cùng mà nghe, giả như chúng có phương pháp thuyết phục Xà Thần, thì còn có Linh Cô đó chi? Vị tiểu cô nương đó tuy còn ít tuổi, nhưng đã tỏ ra khôn khéo phi thường. Nó sẽ tìm mọi cách ngăn chặn Xà Thần hiệp tác với bọn Tạ Linh Vận.

Quan Sơn Nguyệt suy tư một lúc, nhận ra tình thế chưa đến nỗi quá nghiêm trọng, nhất là câu nói vừa rồi của Giang Phàm mang lại cho chàng một hy vọng lớn lao. Chàng thấy an tâm ngay.

Linh Cô rất thông minh, nó lại là ái đồ của Lâm Hương Đình, trung thành với sư phó, tự nhiên nó cũng không đợi trời chung với Tạ Linh Vận, có mặt nó tại Thiên Xà Cốc, thì Tạ Linh Vận khó mà thành công trong việc mua chuộc Xà Thần.

Y có trăm ngàn thủ đoạn, cũng không làm sao thi thố được.

Từ bi quan, Quan Sơn Nguyệt lạc quan liền, nhưng niềm lạc quan hiện ra không lâu, rồi chàng bi quan trở lại như cũ. Bởi, Linh Cô dù thông minh, Tạ Linh Vận vẫn là kẻ gian hoạt, đã biết là có Linh Cô tại Thiên Xà Cốc, mà hắn vẫn còn quyết đến đó, hắn hẳn phải có một chủ trương. Cái chủ trương đó bao gồm một biện pháp loại trừ Linh Cô nữa. Thế là chẳng những nguy cho chàng, mà còn nguy cho Linh Cô nữa.

Vì quá bi quan, chàng cứ trầm trầm gương mặt.

Giang Phàm mỉm cười thốt:

- Tốt hơn hết, là chúng ta phải đến gấp, Minh Đà có cước lực phi thường, hẳn là thừa sức đưa chúng ta đến Thiên Xà Cốc trước bọn Tạ Linh Vận. Chúng ta đến trước thì bọn Tạ Linh Vận khó mà hội diện được với Xà Thần.

Quan Sơn Nguyệt nhướng cao đôi mày, mắt sáng lên, đáp với niềm hứng khởi:

- Phải đó, Giang cô nương! Đề nghị của cô nương rất hợp lý. Chúng ta không nên để mất thời gian vô ích.

Chàng giục Minh Đà gia tăng tốc lực.

Minh Đà quả thật là con thần vật, chở hai người với chiếc Độc Cước Kim Thần, nặng ngàn cân, vẫn chạy nhanh như thường.

Đi được nửa ngày đường, Quan Sơn Nguyệt và Giang Phàm cảm thấy đói.

Người đông, Minh Đà không chạy nhanh được, gia dĩ nó có hình vóc to lớn, sắc lông trắng như tuyết, trên lưng nó lại có đôi thiếu niên nam nữ anh tuấn diễm kiều, người người không khỏi động tính hiếu kỳ quy tụ càng đông hơn, để nhìn bọn họ.

Đường như tắc nghẽn, đi bộ còn khó khăn, nói chi cỡi thú?

Có kẻ bạo miệng hỏi mua con Minh Đà, vì kẻ ấy tưởng là Quan Sơn Nguyệt mang con vật đến thị tứ để bán.

Quan Sơn Nguyệt dùng lời từ tốn, đối đáp qua loa với mọi người, đồng thời cố điều động con Minh Đà chen qua nhóm người hiếu kỳ đó, tiến tới từng bước một.

Bọn người thích con Minh Đà, cứ bám sát phía sau, lải nhải mãi.

Quan Sơn Nguyệt bực dọc vô cùng, song chẳng lẽ dụng võ với những người không có tội gì ngoài cái hiếu kỳ trơ trẽn?

Bên đường, có một ngôi quán, để tránh thiên hạ càng phút càng gây phiền phức, chàng cùng Giang Phàm xuống lưng Minh Đà, cột con thú lại nơi cửa, rồi cả hai vào quán.

Thời gian vào ngo, họ cũng đã đói, nên cả hai định ăn uống qua loa rồi sẽ tiếp tục hành trình. Vừa ăn, Giang Phàm vừa hăn học:

- Mấy người đó lạ quá, người ta đã bảo là không bán, mà lại cứ theo nài nỉ mãi, thật là bực vô cùng. Tôi suýt động thủ, sửa trị họ một phen, cho họ chừa bỏ cái tánh quấy nhiễu khách qua đường.

Quan Sơn Nguyệt cười khỏ:

- Lỗi tại chúng ta, cô nương ạ! Nơi đây mỗi tháng đều có cuộc tụ họp như vậy một lần, người quanh vùng đều mang các sản phẩm thực vật đến bán, mua.

Có cả những nhà chăn nuôi cũng đưa thú đến bán. Cho nên, họ tưởng là chúng ta cũng mang lạc đà đến đây bán như họ. Họ dám nêu giá mua rất cao là vì biết rõ giá trị của con vật. Cô nương thấy không, họ dám trả đến năm sáu trăm lượng bạc, với số bạc đó, họ có thể mua mấy mẫu đất, canh tác thu hoa lợi đủ sống một đời!

Giang Phàm Ầ «hừẦ» một tiếng:

- Họ mua nó làm gì chứ? Chẳng lẽ họ bắt nó kéo cày như trâu? Chẳng lẽ họ dùng nó để kéo xe thay ngựa?

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Biết đâu người ta có chỗ dùng nó, ngoài cái việc kéo cày, kéo xe! Trong thiên hạ, thiếu chi ngựa quý, song đâu phải mỗi người đều có duyên may gặp gỡ như nhau? Cho nên, gặp được một con thú quý rồi, họ không thể bỏ qua, họ tìm mọi cách, chiếm hữu cho kỳ được, bất luận là hợp pháp hay không hợp pháp.

Chả trách họ leo đèo theo chúng ta, nài mãi con Minh Đà. Cô nương biết không, ân sư tại hạ trông thấy con Minh Đà trong đoàn du mục, người thích ngay, và không tiếc mười hạt minh châu đánh đổi lấy nó đấy. Đừng tưởng bất cứ lạc đà nào cũng vượt sa mạc ngang nhau. Lạc đà là con vật dành là có đặc điểm vượt sa mạc, nhưng con Minh Đà của tại hạ có nhiều đặc điểm hơn các con lạc đà khác, không kể thể sắc và vóc của nó phi thường. Bọn này trầm trồ Minh Đà hẳn cũng là sành cái khoa xem thú đấy ...

Vừa lúc đó, một hán tử trung niên từ bên ngoài bước vào quán. Hắn vận y phục y sư du phương, hắn đến thẳng trước chiếc bàn của Quan Sơn Nguyệt, vòng tay cung kính hỏi:

- Các vị là chủ nhân của con Minh Đà?

Giang Phàm đình ninh là hán tử muốn mua con vật, nên lạnh lùng đáp:

- Phải người định đưa ra cái giá nào đó chăng?

Hán tử mỉm cười:

- Con vật có cái giá trị rất cao, tại hạ mua sao nổi mà dám nói đến việc mua bán?

Quan Sơn Nguyệt giật mình:

- Huynh đài có điều chi chỉ giáo chắc?

Hán tử cười:

- Tại hạ nhờ trời, biết qua nghề mọn luân lạc bốn phương, dùng nghề mọn kiếm cái ăn cái uống hàng ngày ...

Quan Sơn Nguyệt trầm giọng:

- Con Minh Đà của tại hạ khỏe mạnh như thường, chỉ sợ tại hạ không cần phải kêu gọi đến sở năng của huynh đài.

Hán tử cười:

- Minh Đà là thần vật, giá trị ngàn vàng, tại hạ hy vọng các vị đừng tiếc một vài lượng bạc, mà thành ra phải hối hận sau này. Cứ như tại hạ quan sát, thì hiện tại nó đã nhiễm một cái tật ...

Quan Sơn Nguyệt không tin, chận lại:

- Làm gì có việc đó, huynh đài!

Chàng không thể nào tin được. Minh Đà, là con vật thông linh, chẳng khi nào nó nhiễm bệnh thông thường, giả như nó có bệnh, thì nó cũng tự đi tìm thảo dược mà chữa trị rồi, hoặc giả, chàng cũng thấy được một hiện tượng nào đó của chứng bệnh nơi con vật chứ?

Hán tử cười nhẹ:

- Nếu không tin, tôn giá cứ bước ra ngoài mà xem lại, chứng bệnh của nó đã chuyển sang giai đoạn nghiêm trọng rồi đó. Tối đa, nó chỉ còn có thể sống vài ba hôm nữa thôi ...

Quan Sơn Nguyệt dù không tin cũng phải kinh hãi, hấp tấp bước ra ngoài, trông thấy con Minh Đà bình yên đứng tại cửa, chàng thở phào thốt:

- Nó có sao đâu!

Hán tử đi theo chàng, đáp:

- Trên mình nó, có dấu hiệu nhiễm độc rồi, hiện tại thì bất quá chỉ là một điểm nhỏ, sau vài hôm, độc chất sẽ phát tác ...

Quan Sơn Nguyệt bắt mắt, gạt ngang:

- Nói nhảm! Làm gì có dấu hiệu nhiễm độc!

Tuy nói thế, chàng lại lo. Đồng thời đôi mắt của con Minh Đà lơ lơ đi.

Chàng hấp tấp hỏi:

- Lão bằng hữu có sao không?

Minh Đà như hiểu tiếng người, chớp chớp mắt tỏ vẻ đau đớn lắm.

Hán tử đứng một bên, thốt:

- Tôn giá nhìn mũi con vật xem, hai lỗ mũi của nó hẳn là phải khô lắm!

Không cần nhìn, Quan Sơn Nguyệt cũng nhận ra như vậy, bởi thường thường, lỗ mũi của Minh Đà ướt át, hiện tại thì chẳng có một điểm lấm tẩm ướt nào cả. Lỗ mũi khô, là trong cơ thể của nó, nhiệt độ lên cao.

Chàng khăn cấp ra mặt, tự thốt:

- Sao lạ thế? Có khi nào nó sanh bệnh đâu?

Hán tử cười nhẹ:

- Minh Đà ngày đi ngàn dặm, cầm như một con thuyền vững chắc giữa sa mạc mênh mông, mà thuyền thì phải vượt sông, lướt biển, chỉ có sa mạc mới là hoàn cảnh thích hợp với nó thôi. Mang nó vào Trung Nguyên, có khác nào tôn giá đẩy một con thuyền lên cạn, bỏ khô, tự nhiên có lúc thuyền phải nứt nẻ, rồi từ từ tự hoại? Lỗi tại tôn giá, chứ nào phải tại nó hay tại ai?

Quan Sơn Nguyệt không đồng ý:

- Nó ở Trung Nguyên từ lâu lắm rồi, chẳng hề sanh bệnh, sao bây giờ lại thế này?

Hán tử lại cười:

- Dù nó là con vật quý báu, chung quy nó cũng thuộc loài vật, nó sánh sao được với người mà có tánh đồng hóa nhanh chóng và dễ dàng với thủy thổ của vùng khác lạ? Chính cái khí hậu bất hợp gây nên tình trạng đó! Sở dĩ bệnh chưa phát tác trong thời gian qua, là nhờ nó có sức chịu đựng phi thường, nhưng bệnh vẫn ẩn nấp trong mình nó từ ngày lạ xứ, bệnh chực chờ dịp phát sanh. Nay thì cái dịp đã đến cho bệnh rồi. Hẳn tôn giá cũng hiểu đạo lý như vậy.

Hán tử nói quá đúng, Quan Sơn Nguyệt bắt buộc phải tin. Chàng gọi gấp:

- Tiên sanh có cách cứu nó chứ?

Hán tử đáp:

- Cái mạng của nó chưa đứt, nên xui khiến tại hạ đến tận địa phương này, gặp nó trong tình trạng đó. Bất quá, muốn cứu nó, phải cứu gấp, nếu để chậm trễ thì dù là thánh cũng chẳng làm sao chữa trị nổi!

Quan Sơn Nguyệt vội vòng tay:

- Vậy tại hạ tha thiết yêu cầu tiên sanh cứu mạng nó, dù tốn hao bao nhiêu vàng bạc, tại hạ chẳng nề hà!

Hán tử đưa tay xoa xoa mấy lọn râu dưới cằm, cười hì hì, tiếp:

- Bình sanh tại hạ nhờ cái nghề chữa trị bệnh loài vật mà có cái ăn cái mặc, tự nhiên gặp dịp này, thì ...

Quan Sơn Nguyệt biết là đối phương dàn cảnh bằng vài câu mở đầu để đòi hỏi một giá cao, song chàng cần gì điều đó, giả như hán tử cứu con vật khỏi cơn nguy, dù chàng có dốc cạn túi, cũng chẳng sao. Chàng thốt nhanh:

- Lão tiên sanh cứ nêu lên một con số, tại hạ nhất định không từ chối, hoặc bớt một bớt hai!

Hán tử vụt cười ha hả:

- Tôn giá đã nói thế, thì cần gì phải thảo luận hơn nữa? Tại hạ xin bắt đầu chữa trị cho con vật. Có điều, ở đây ồn ào hỗn tạp quá ...

Quan Sơn Nguyệt hỏi:

- Thế tiên sanh muốn đến địa phương nào?

Hán tử đưa tay chỉ:

- Phía trước kia, có một con sông nhỏ, bên bờ sông có một khu rừng nhỏ, nơi đó vừa thanh lịch, vừa mát mẻ, chúng ta hãy đến đó.

Quan Sơn Nguyệt gật đầu, mở dây cột, dẫn Minh Đà đi liền. Chàng để ý, thấy Minh Đà bước đi có vẻ khó khăn lắm, niềm thương cảm dâng lên, tràn ngập tâm tư.

Giang Phàm lập tức theo sau.

Nhiều kẻ hiếu kỳ còn bám sát phía sau.

Giang Phàm bực tức vô cùng, xô đẩy những kẻ ở gần nhất trở lại, đồng thời luôn miệng hét:

- Dang ra! Trở lại đi! Có cái gì đâu mà cứ theo xem mãi như vậy chứ?

Nàng có cần gì dụng lực quá mạnh, bắt quá nàng chỉ phát xuất một thành công lực thôi, nhưng với một thành của nàng, bọn phạm phu tục tử đó chịu làm sao nổi?

Người gần ngã, đẩy người kẻ ngã, bọn ngoài xa cũng ngã theo luôn, tất cả ngã dồn đống. Bây giờ, họ mới biết là nàng lợi hại, chẳng còn ai dám theo nữa.

Thực ra, Quan Sơn Nguyệt không muốn cho nàng sanh sự, sợ nàng quá mạnh tay, gây ra án mạng, song lúc đó chàng quá bận tâm vì con Minh Đà, nên cứ để mặc nàng làm sao thì làm. Cũng may, không có điều chi quan trọng xảy ra.

Khu rừng bên bờ sông nhỏ cách chỗ thị tứ độ nửa dặm đường, đến nơi đó rồi, Quan Sơn Nguyệt không còn sợ bọn hiếu kỳ gây phiền phức như trước nữa.

Và Giang Phàm cũng chẳng nhọc công xua đuổi ai cả.

Nói là con sông nhỏ, thực ra thì chỉ là một con suối, cạnh suối là khu rừng táo, cành trụi lá, trông xơ xác tiêu điều vô cùng.

Trước hết, hán tử bảo Quan Sơn Nguyệt lấy những vật trên lưng lạc đà xuống, sau đó, chàng bảo lạc đà nằm im.

Rồi hán tử lấy chiếc rương nhỏ đeo bên mình, mở nắp ra, chọn một chiếc bình đựng thuốc bột, đổ một phần vào chén nước, hòa cho tan, đoạn rót vào miệng lạc đà. Số thuốc còn lại, hán tử bỏ vào một cái bát lớn chứa đầy nước, hòa thuốc tan ra, rồi lấy một đầu cành non có mấy lá, nhúng vào nước thuốc, rảy lên khắp mình con vật.

Quan Sơn Nguyệt đứng yên, xem hán tử làm. Khi hán tử rảy nước thuốc gần cận bát, chàng cúi mình xuống nhìn vào đôi mắt của Minh Đà, đôi mắt đó mất hán tử cái vẻ lơ đãng, tinh thần con vật đã được khôi phục lại phần nào.

Xong công việc rồi, hán tử thở phào thốt:

- Bây giờ, chỉ còn để cho nó nghỉ một lúc, là chúng ta không còn lo ngại nữa.

Quan Sơn Nguyệt hỏi:

- Nó phải nghỉ như vậy, độ bao lâu?

Hán tử chớp mắt mấy lượt:

- Cứ theo y lý, thì Minh Đà phải nghỉ độ ba hôm, nhưng tại hạ thấy các vị có vẻ khẩn cấp quá, chừng như đang xúc tiến một việc gì quan trọng trong thời gian ngắn phải hoàn thành, thì sau một ngày, các vị có thể tiếp tục hành trình.

Quan Sơn Nguyệt lại hỏi:

- Đi gấp như vậy, chứng bệnh của nó có tái phát chăng?

Hán tử bất mãn vì câu hỏi đó, trầm gương mặt đáp:

- Từ bao lâu rồi, những con vật nào qua tay tại hạ chữa trị, đều mạnh luôn.

Chứng cũ không hề tái phát.

Quan Sơn Nguyệt cười vuốt:

- Đa tạ tiên sanh cứu mạng cho nó. Bây giờ, xin tiên sanh cho biết, tại hạ phải đền ơn tiên sanh bao nhiêu?

Hán tử cười nhẹ:

- Nếu chữa trị cho một con vật tầm thường, thì tại hạ chỉ lấy năm ba lượng thôi. Nhưng, Minh Đà là vật quý, ngày đi ngàn dặm, cái giá phải cao hơn, vậy tôn giá cứ liệu định!

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ một chút, nói:

- Ngàn lượng bạc, tiên sanh có chê rằng ít chăng?

Giang Phàm kêu lên:

- Chi mà nhiều thế? Tại sao?

Quan Sơn Nguyệt đáp:

- Mạng sống của Minh Đà, ngang với mạng sống của tại hạ đó, cô nương!

Tại hạ với nó tương ý vào nhau qua nhiều năm tháng rồi, nó là một lão hữu của tại hạ, tuy không nói được tiếng người, nó vẫn hiểu cái ý của tại hạ như một tri kỷ!

Dù tôi phải trả cái giá cứu mạng nó hơn số đó, cũng chẳng quá đáng chút nào!

Chừng như Hán tử có phần nào thông cảm, nên nghiêm giọng thốt:

- Tại hạ chẳng hề cầu mong quá phận, song các hạ đã nêu lên cái số rồi, thì tại hạ chẳng dám bất tuân! Không ngờ bỗng nhiên mà phát tài như thế này ...

Quan Sơn Nguyệt lột chiếc bao bố bên ngoài Độc Cước Kim Thần, đoạn cười lạnh, tiếp:

- Vì bận xuôi ngược mãi trên khắp nẻo đường, tại hạ cần thu gọn hành trang để tiện bề di chuyển, cho nên không mang theo bạc vàng vụn lẻ, có bao nhiêu vàng đều đánh lại thành cái hình này, vậy tiên sanh tùy tiện chặt lấy một đoạn.

Hán tử giật mình:

- Chặt nó? Tại hạ đâu có sẵn khí cụ, mà cũng chẳng có cân, làm sao bây giờ? Giả như có cách chặt nó, nhưng không cân thì biết thế nào là đúng số? Vậy tôn giá còn bao nhiêu vàng nơi mình, cứ trao cho tại hạ, dù có thiếu phần nào cũng chẳng sao.

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu, lạnh lùng nói:

- Không được! Tại hạ nói một là một, hai là hai, thà trao ra có thừa, tại hạ bằng lòng hơn là trả thiếu. Chiếc Kim Thần này, nặng một ngàn lẻ hai cân, tổng số là một vạn sáu ngàn lẻ ba mươi hai lượng. Tiên sanh cứ liệu xem phần nào suýt soát cái số do tại hạ đề nghị mà chặt, hơn chút ít chẳng sao.

Hán tử sững sờ. Giấy lát sau, hần thốt:

- Tôn giá không có vàng vụn lẻ, thì thôi vậy, cầm như tại hạ chữa không công cho con Minh Đà, lưu lại một chút nhân tình với một thân chủ lạ trong cơn bình thủy tương phù.

Hần quay mình, toan bước đi.

Quan Sơn Nguyệt cười lạnh một tiếng, cử cao Kim Thần, từ trên giáng xuống đầu hắn.

Hắn dịch nhanh chân sang một bên, né tránh. Nhưng, chiếc rương bên hông của hắn bị Kim Thần chạm vào, vỡ tung. Những lọ, hũ rơi xuống đất, thuốc bột, thuốc hoàn, rơi rớt chung quanh chân hắn. Hắn biến sắc mặt, kêu lên:

- Tại hạ khổ công, tốn thuốc, đã chẳng lấy tiền, mà còn bị thiệt hại như thế này, tại sao các hạ đối xử tàn nhẫn với tại hạ chứ?

Quan Sơn Nguyệt cười lạnh:

- Lưu tánh mạng người lại đó, đèn bù vào cái chỗ người ám toán con vật của ta!

Hắn tử càn biến sắc hơn trước, phóng chân chạy đi ngay.

Giang Phàm nhanh hơn, đã vọt mình tới, chặn đầu hắn.

Trong cơn khẩn cấp, hắn tử đánh ra một chưởng, nhưng Giang Phàm không xem ra gì, thản nhiên vươn tay điểm vào yếu huyệt nơi yết hầu của hắn, tay nàng đưa ra nhẹ nhàng, song lại rất nhanh.

Quan Sơn Nguyệt biết rõ là nàng hạ độc thủ, vội kêu lớn:

- Hãy để hắn sống sót, Giang cô nương!

Ngón tay của Giang Phàm còn cách yết hầu của hắn tử chỉ trong gang tấc, nàng nghe Quan Sơn Nguyệt bảo thế, vội chuyển thế từ chỉ sang chưởng, rồi bàn tay đó xoay ngược lên, tát vào mặt hắn tử. Cái thế tát của nàng không mạnh lắm, chừng như thủ pháp của nàng không cần dụng lực, dù vậy, hiệu dụng vô cùng, hắn tử bị cú tát đó mất thăng bằng, chập chờn lùi lại bốn năm bước.

Dĩ nhiên, chưởng thế do hắn xuất phát, tấn công Giang Phàm, phải rơi vào khoảng không.

Giang Phàm đánh sau, thế đánh lại cải biến, như vậy mà vẫn trúng đích, đủ biết thủ pháp của nàng nhanh vô tưởng.

Trước kia, Quan Sơn Nguyệt không dám đặt niềm tin nơi nàng, bây giờ chàng nhận ra, nàng cũng là tay lợi hại lắm. Bất giác chàng thở phào.

Về phần hắn tử, hắn chỉ đề phòng Quan Sơn Nguyệt thôi, chứ Giang Phàm thì hắn rất khinh thường, cho rằng bất quá nàng cũng chỉ là một nữ nhân, mà nữ nhân thì có gì đáng sợ đâu?

Trước sự phản công của Giang Phàm, hắn hết sức sợ hãi, sau khi lấy lại bình tĩnh, hắn vung cả hai tay vừa lướt tới vừa đánh luôn ra hai chưởng. Kinh lực phát huy không quan trọng lắm, song ẩn ước trong gió chưởng có mùi tanh.

Giang Phàm cười hì hì, đứng nguyên tại chỗ, thản nhiên chờ đón chưởng kinh của hắn. Nàng thốt:

- Ta xem ra, cái sở trường của người, là dụng độc. Toàn thân người đều độc cả, độc từ đầu óc, tâm tưởng, độc đến hành động, luôn gió chưởng của người cũng có độc! Nhưng gặp ta rồi, chính người mới là kẻ bị hại vì cái độc của người!

Hắn tử có vẻ không tin, cứ điều động song chưởng bay tới. Chưởng ảnh của hắn càng gần Giang Phàm, mùi tanh càng bốc nặng, điều đó chứng tỏ hắn có gia tăng công lực.

Giang Phàm vẫn bất động như thường. Nàng cứ để mặc cho gió chưởng quét ngang mình, cho chất độc trong gió nhiễm vào mình.

Gió chưởng qua ngang nàng, cuốn vút đi cho hết dư lực, Giang Phàm vẫn còn đứng nguyên tại chỗ, chất độc không gây một ảnh hưởng gì nơi nàng cả.

Hắn tử biến sắc mặt lướt nữa. Cái sở trường của hắn đã vô hiệu rõ ràng thì hắn cảm chắc sự thất bại trong tay rồi.

Hắn đứng dờ ra đó, đôi chân như chôn sâu dưới đất, quên mất đi là phải chạy, bởi hắn còn lưu lại đó làm gì nữa?

Hắn gương tròn đôi mắt kinh khiếp nhìn Giang Phàm.

Quan Sơn Nguyệt cầm chiếc Độc Cước Kim Thần, bước tới, thốt:

- Bằng hữu! Ta tin rằng ngươi là một thuộc hạ của Tạ Linh Vận, trong Thiên Ma Giáo, bắt quá từ trước đến nay, ta chưa có dịp gặp ngươi vậy thôi. Vậy ngươi nên cho ta biết tên họ đi!

Hán tử trầm lặng một lúc lâu, rồi buông gọn:

- Mã Bá Ưu!

Nghe hần xưng danh, Quan Sơn Nguyệt phì cười:

- Cái danh rất phù hợp với sự thật! Ngày xưa, Bá Nhạc sành khoa xem tướng ngựa, ngựa quý gặp lão ta tỏ vẻ mừng rỡ, như hiền tài gặp minh chúa. Còn ngươi chuyên ám toán ngựa, lạc đà, những con thú gặp ngươi, con nào cũng rầu, cũng lo. Ngươi lấy cái tên Bá Ưu là phải!

Mã Bá Ưu then quá hóa giận, cao giọng đáp:

- Quan Sơn Nguyệt! Ngươi đừng hợm mình là cao thượng, như thánh, như thần, đối với con vật của ngươi, ta còn nường tay đấy nhé. Giả như ta quyết giết nó, thì nó làm sao sống sót được với ta, hơn nữa, khi nào ta lại tìm đến ngươi mà thảo luận mà chữa trị cho nó? Biết như thế để mà mừng, ngươi không nên oán trách ta mới hợp lý!

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Ta công nhận điều đó, con vật của ta rất thông linh, chẳng phải bất cứ ai cũng có thể hạ độc thủ nơi nó, ngươi làm được thì kể ra ngươi cũng là một tay khá lắm! Tuy nhiên, ngươi hạ độc rồi, lại tự hiến dâng sự chữa trị, thì mâu thuẫn quá rõ rệt, ngươi làm thế là có dụng ý gì?

Mã Bá Ưu cười lạnh:

- Giáo chủ có ước hẹn với ngươi ba hôm, sẽ gặp nhau tại một địa điểm, ngươi lại định đến nơi đó sớm hơn một ngày, tự nhiên ta phải có cách ngăn chặn ngươi, cầm chân ngươi lại, không cho ngươi đến sớm.

Quan Sơn Nguyệt nổi giận:

- Ngươi tưởng phương pháp đó làm chậm trễ được hành trình của ta sao?

Mã Bá Ưu cười nhẹ:

- Được hay không, ngươi đã thấy rồi đó, dù sao thì ngươi cũng biết là ta đã thành công, con Minh Đà của ngươi không thể nào di động trước ngày mai và như vậy là ngươi phải bỏ phí một ngày rồi. Ngươi có đến nơi, thời gian tròn vẹn, không sớm như ngươi muốn, mà cũng chẳng quá muộn để bỏ lỡ mất cuộc ước hội.

Quan Sơn Nguyệt Â«hừÂ» một tiếng:

- Nếu ta lưu con Minh Đà lại đây, ta mua ngựa mà đi, thì cái kế hoạch của ngươi chẳng mang lại một kết quả nào.

Mã Bá Ưu lắc đầu:

- Ta biết, ngươi không thể làm như vậy, đã là Minh Đà Lệnh Chủ mà mất con Minh Đà, thì ngươi còn cái thể thống gì nữa chứ? Mất con Minh Đà, chẳng bao giờ ngươi dám chường mặt trên giang hồ, điều đó thì ai ai cũng hiểu như vậy.

Quan Sơn Nguyệt cao giọng:

- Ta đã quyết tâm diệt trừ Thiên Ma Giáo, nhằm mục đích đó, ta có thể dùng mọi thủ đoạn, thì vấn đề thân phận, danh dự không còn nữa, nếu ngươi tưởng rằng ta đắn đo, cân nhắc thì đúng là lầm lớn vậy!

Mã Bá Ưu sững sờ. Giây lát sau, hần cười âm trầm thốt:

- Cứ kể như ta thất bại trong phần việc giao phó đi, cũng chưa chắc gì ngươi được an toàn mà đi đến nơi đến chốn, kịp thời gian ước muốn. Bởi dọc đường, còn rất nhiều người khác chờ đợi ngươi, làm cái việc chậm trễ ngươi như ta.

Quan Sơn Nguyệt không nao núng, buông giọng sang sảng:

- Thế thì càng hay, ta nhân dịp này, đấu trí với Tạ Linh Vận.

Chàng day qua Giang Phàm, bảo:

- Giang cô nương chế ngự hắc đi, tại hạ muốn cho hắc nếm mọi đau khổ trên đời, cho những kẻ chờ đợi ta ở phía trước kia, mở to mắt nhìn vào gương của hắc mà tưởng tượng trước cái lối giáo huấn của tại hạ dành cho chúng. Tại hạ muốn thấy can đảm của bọn thuộc hạ Tạ Linh Vận to đến đâu!

Giang Phàm gật đầu, bước về phía Mã Bá Ưu.

Mã Bá Ưu biến sắc mặt, cấp tốc xuất thủ. Hắc vươn ngón tay điểm vào sườn Giang Phàm.

Giang Phàm cười nhẹ, không làm một phản ứng nào.

Mã Bá Ưu trong cơn cấp bách, vận dụng công lực đúng mười thành, ngón tay của hắc vừa chạm vào y phục của Giang Phàm, bỗng hắc nhảy dựng lên.

Nơi chỗ hắc định điểm vào, là chiếc túi, trong túi có con rắn độc. Con rắn nghe tiếng gió, liền thò đầu ra ngoài túi, đúng lúc ngón tay hắc điểm vào, nó há mồm ngoạm lấy ngón tay đó.

Con vật thuộc loại thông linh, nó nghe Quan Sơn Nguyệt bảo Giang Phàm chỉ chế ngự Mã Bá Ưu thôi, nên nó ngoạm mà không nhả đủ lượng độc vào ngón tay của hắc. Nhờ thế, Mã Bá Ưu không chết ngay tức khắc.

Nhảy dựng lên, Mã Bá Ưu rơi xuống và đứng không vững, phải nhào, nhào rồi lảo lộn, trừ chiếc đầu ra, phần còn lại của cơ thể hắc, từ cổ xuống chân, sưng phù lên. Trong thoáng mắt, thân hình hắc phồng lên như quả cầu. Dĩ nhiên, hắc phải đau đớn không tưởng nổi!

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười thốt:

- Ta mang người theo dọc đường, đồng bọn của người chờ đợi ta, dù có quá mạnh cũng trông thấy cái quả cầu thịt, thấy là chúng phải hiểu cái hại chờ ngược lại chúng, nếu chúng dám hạ thủ đoạn gì đối với ta!

Chàng cười lớn hơn một chút, tiếp:

- Thôi, mình lên đường chứ, bằng hữu! Dần dà mãi, đã mất của tại hạ khá nhiều thời giờ rồi đó nhé! Cố gắng mà chịu đựng vậy, bằng hữu ơi!

Minh Đà đang nằm im trên mặt đất, với dáng ủ rũ thảm thương lúc đó, vụt đứng lên. Nó mạnh mẽ như thường.

Tuy đau đớn vô cùng, trước cảnh đó, Mã Bá Ưu không khỏi kinh ngạc, trở mắt nhìn con Minh Đà, như không tin là nó chẳng việc gì.

Quan Sơn Nguyệt cười mỉa, tiếp:

- Con vật của Minh Đà Lệnh Chủ là thần vật, bọn tiểu quỷ các người làm gì hại nó được, nó vẫn an toàn, trái ngược lại người tiếp thọ cái khổ! Người hại nó một, ngược lại người phải lãnh khổ mười. Phàm nợ vay thì luôn luôn trả nặng hơn vốn! Cái đạo lý đó, nếu người chẳng hiểu, thì đúng là ngu ngốc nhất đời.

Day qua Giang Phàm, chàng tiếp:

- Chúng ta đi, cô nương!

Chàng chụp áo Mã Bá Ưu, mang hắc đến cạnh Minh Đà và lấy giấy cột hắc trên cổ con thú, đoạn nhặt những vật đã tháo gỡ ra trước đó cho Mã Bá Ưu chữa trị nó, đặt trở lại trên lưng nó xong rồi chàng và Giang Phàm nhảy lên mình nó.

Cuộc hành trình hướng về Thiên Xà Cốc lại tiếp tục.

51. Chí Trai Tình Gái

Đoàn lữ hành hai người một thú lại thêm một quái vật nữa, phải gọi là quái vật vì con người vừa hiệp đoàn, có thân hình phồng tròn như một quả bí đao, song chiếc đầu thì giữ nguyên hình trạng.

Người vừa hiệp đoàn một cách bất đắc dĩ, hay đúng hơn, bất khả kháng, chính là Mã Bá Ưu, và vật là Minh Đà, người là một trai anh tuấn Quan Sơn Nguyệt với một gái diễm kiều Giang Phàm.

Cái đích của hành trình, dĩ nhiên là Thiên Xà Cốc.

Điều đáng lấy làm lạ, là cái mâu thuẫn rõ rệt giữa bọn đồng hành, thiếu nữ diễm kiều thì cười cười nói nói, luôn luôn biểu hiện vẻ yêu đời, còn quái vật bị cột trên cổ lạc đà thì liên miện rên ư ử.

Đi như thế với sự mâu thuẫn rõ rệt, hẳn là phải gọi tính hiếu kỳ của khách lữ hành, hoặc xuôi hoặc ngược trên trục giao thông, nhưng dọc đường, họ gặp rất nhiều người, đơn độc có, hiệp đoàn có, mà chẳng một ai dám gây phiền phức gì cho họ. Bởi, ngày nay thính danh của Quan Sơn Nguyệt quá cao, dù cho người đời chưa từng biết mặt chàng, trông thấy con Minh Đà, và chiếc Độc Cước Kim Thần, cũng biết ngay thân phận của chàng. Do đó chàng bình yên suốt khoảng đường dài.

Người hiếu kỳ không dám gây phiền phức cho chàng đã đành, còn cái bọn mai phục dọc đường, chờ chàng đi ngang qua mà hạ thủ đoạn, bọn đó ở đâu sao chẳng thấy xuất hiện ngăn trở? Chẳng lẽ Mã Bá Ưu nói ngoa?

Lộ trình dần dần thu hẹp, Thiên Xà Cốc gần kề. Bọn Quan Sơn Nguyệt sắp sửa đến sơn thôn mà họ định dừng chân lại.

Minh Đà chở một lúc ba người, cộng thêm chiếc Độc Cước Kim Thần, vẫn chạy đều đều, không có vẻ gì chứng tỏ là mệt nhọc cả.

Tuy nhiên, Giang Phàm đã mướn nó từ hai ngày qua, nghĩ là nên bớt gánh nặng cho nó phần nào, nên đề nghị cùng Quan Sơn Nguyệt:

- Quan đại ca, mình sắp đến nơi rồi, tôi tưởng có mang quái vật này theo cũng chẳng ích gì, tốt hơn mình quăng hẳn ta xuống tại đây, cho Minh Đà được nhẹ nhàng.

Nàng bắt đầu quyến luyến Quan Sơn Nguyệt sau mấy hôm chung sống với nhau, nên không dùng tiếng công tử xưng hô với chàng nữa.

Quan Sơn Nguyệt đồng ý, mở dây cột, nắm lấy Mã Bá Ưu, quăng xuống bụi cỏ bên vệ đường.

Chàng quăng khá mạnh, làm Mã Bá Ưu chạm đất đau quá chừng, hẳn rên nghe thê thảm hết sức.

Giang Phàm bắt nhẩn, nhảy xuống, lấy trong mình ra một lọ thuốc, bỏ một hoàn vào miệng hắn, thốt:

- Luận về hành vi của người, dù người có chết cũng chưa bù với tội ác, song ta không nỡ để cho người chết dọc đường sá, vì từ tâm ta bố thí cho người một hoàn thuốc đó, trong nửa khắc nữa, thuốc ngấm, người có thể đi đứng được, vậy về nhà rồi, hãy suy gẫm việc mình làm, nếu không chừa tánh cũ, thì ít nhất cũng nên tránh gặp lại ta.

Viên thuốc vừa qua khỏi cổ, Mã Bá Ưu cảm thấy có công hiệu ngay, thân hình hắn dần dần xẹp lại, tinh thần lại từ từ lên. Hắn nhếch nụ cười khổ, cất tiếng:

- Quan đại hiệp! Giang tiểu thơ! Tại hạ xin đa tạ tấm lòng đại lượng của nhị vị, nhưng nhị vị nên giết luôn tại hạ đi là hơn. Chứ nhị vị buông tha tại hạ rồi, chắc gì Giáo chủ sẽ phóng thích cho tại hạ?

Quan Sơn Nguyệt đứng cao đôi mày:

- Trong nửa khắc nữa, người sẽ đi đứng được, công lực của người sẽ được phục hồi như cũ, người không tự bảo vệ được sao? Huống chi, Tạ Linh Vận làm gì có thừa thì giờ, tìm người mà hạ thủ theo cái tâm tiểu nhân của y?

Mã Bá Ưu thở dài:

- Tạm thời, Giáo chủ không tìm tại hạ, nhưng còn sau này thì sao? Tại hạ có trốn thoát khỏi tay Giáo chủ được chăng? Đại hiệp hãy tưởng tượng một số cực hình mà Giáo chủ sẽ dành cho tại hạ khi rơi vào tay Giáo chủ sau này!

Giang Phàm lấy làm lạ:

- Tạ Linh Vận bảo người ám toán bọn ta, người tuân hành lệnh của hắn rồi, bắt quá vì người kém tài, nên không thành công, chứ nào phải người thông đồng với đối phương mà không tận tâm tận lực thi hành nhiệm vụ? Chẳng lẽ Tạ Linh Vận bắt tội người?

Mã Bá Ưu lại thở dài:

- Giang tiểu thư ơi! Tiểu thư làm gì biết được quy củ của Thiên Ma Giáo!

Lãnh một sứ mạng rồi, giáo đồ phải thi hành, nhất định phải thành công, chứ không được thất bại. Thành công thì tướng thưởng trọng hậu, thất bại thì chịu hình phạt nặng nề! Không có vấn đề cứu xét thuộc hạ cố gắng sức mình hay chểnh mảng công tác. Hai vị đến đúng hạn kỳ ước muốn của hai vị, nghĩa là đến sớm một ngày, như vậy là tại hạ thất bại rồi! Giờ đây, hình phạt đang chờ tại hạ, thứ hình phạt khốc liệt không tưởng nổi!

Dừng lại một chút, hắn tiếp:

- Tuy nhiên, trước khi thọ nhận hình phạt, bọn thuộc hạ cũng được Giáo chủ chấp thuận cho tự xử, trừ khi nào người vi phạm quy củ không tự xử, thì Giáo chủ sẽ ra lệnh truy nã, bắt được rồi, sẽ áp dụng cực hình trừng trị.

Quan Sơn Nguyệt hỏi:

- Tạ Linh Vận chấp thuận cho các người tự xử như thế nào?

Mã Bá Ưu đáp:

- Lúc tiếp nhận sứ mạng, tại hạ cũng tiếp nhận luôn một hoàn thuốc độc, nếu không hoàn thành công tác, là phải uống hoàn thuốc độc mà chết.

Quan Sơn Nguyệt cười lạnh:

- Tại sao người không tự sát ngay từ lúc đầu biết là thất bại rồi?

Mã Bá Ưu cúi đầu, đáp:

- Bị con độc xà của Giang cô nương ngoạm trúng, tại hạ bất động liên, sau đó đại hiệp lại cột cứng tại hạ nơi cổ lạc đà, tại hạ làm sao lấy được hoàn thuốc mà bỏ vào miệng để tự sát?

Quan Sơn Nguyệt mỉa mai:

- Muốn sống thì khó, chứ muốn chết là việc hết sức dễ dàng, con người ta có biết bao nhiêu cách tự sát, nếu quyết tâm thì bằng cách này hoặc cách khác, vẫn chết được như thường, cần gì chỉ bằng vào một hoàn thuốc độc duy nhất?

Mã Bá Ưu thở dài:

- Đại hiệp nói có lý lắm, song con người trên cõi thế, có nhiều sự tình mà tình lý không phương giải thích, lúc bị chế ngự, tại hạ nào sợ chết, nhưng khổ nỗi mình không cử động được! Bây giờ, tay chân mó máy được rồi, thì tại hạ không muốn chết! Không muốn chết, mà chắc chắn là sẽ phải chết, nghĩ ra còn khổ hơn muốn chết mà không chết được!

Giang Phàm nghĩ rằng, hắn nói đúng cái tâm tưởng của hắn hiện tại.

Quan Sơn Nguyệt cau mày:

- Bây giờ, người định làm sao đây?

Mã Bá Ưu lại thở dài:

- Tại hạ không còn dũng khí để nghĩ đến việc tự sát nữa, mà lại cũng không đủ can đảm tiếp thọ hình phạt, hơn nữa cũng chẳng có bản lĩnh kháng cự Giáo chủ! Chỉ còn có cách là ... van cầu đại hiệp xuống tay, sát diệt tại hạ ngay bây giờ ...

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Không được! Ta đã buông tha người rồi, chẳng khi nào ta lại giết người!

Mã Bá Ưu chớp mắt:

- Thế thì tại hạ xin đại hiệp mang tại hạ theo với, ở bên cạnh đại hiệp, tại hạ không còn sợ người trong Thiên Ma Giáo giở bất cứ thủ đoạn nào hãm hại!

Nếu không thì, sau khi hai vị đi rồi, chắc chắn là sẽ có người trong bốn giáo đến bắt tại hạ.

Quan Sơn Nguyệt khoát tay:

- Nói nhảm! Chúng ở đâu đây mà xuất hiện gấp thế? Nếu có, tại sao ta không thấy?

Mã Bá Ưu đáp:

- Chúng không chường mặt thì đại hiệp làm sao thấy được? Phải biết, dọc theo con đường đến đây, ít nhất cũng có độ trăm người đón chờ, và tại hạ tin rằng họ có theo dõi đến đây!

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Làm gì có người theo dõi! Người khéo lo sợ hão huyền!

Mã Bá Ưu quả quyết:

- Tại hạ không nói ngoa đâu! Giáo chủ đã phái số người đó, mai phục dọc đường, với nhiệm vụ ngăn trở các vị, làm chậm trễ cuộc hành trình, tại hạ hiểu rõ điều đó lắm. Những người đó, kém võ công, họ không dám xuất hiện đương đầu với đại hiệp, họ chỉ nấp trong bóng tối, âm thầm thi hành thủ đoạn. Song, họ thấy tại hạ cùng đi với đại hiệp, họ đinh ninh là tại hạ đã đầu hàng đại hiệp rồi, và có thể tại hạ tố cáo với đại hiệp những mưu mô của họ. Do đó, họ không dám hạ thủ.

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Nói như người, thì nếu ta mang người theo bên cạnh ta, thì ta sẽ tránh được biết bao nhiêu điều phiền phức! Tuy nhiên, ta nào có sợ những phiền phức đó, không sợ thì ta có cần gì mà tìm cách ngăn chặn những phiền phức đó đến với ta?

Mã Bá Ưu thốt:

- Đành rằng đại hiệp không sợ phiền phức, những gặp nhiều trở ngại giữa đường, sẽ thành một thời gian chậm trễ quan trọng cho đại hiệp. Và đó chính là mục đích của Giáo chủ, chứ đâu cần gì những người đó đánh bại đại hiệp? Bây giờ, đến đây rồi, các vị tranh thủ được một khoảng thời gian trên một ngày dài, khoảng thời gian đó chính tại hạ gián tiếp tranh thủ cho hai vị đó, vì có mặt tại hạ bên cạnh các vị, mọi phiền phức đều tiêu tan ngay từ trong trứng, các vị được bình an thuận lợi xúc tiến hành trình.

Quan Sơn Nguyệt điểm một nụ cười:

- Như vậy là bọn ta phải cảm tạ người!

Mã Bá Ưu cười khổ:

- Tuy tại hạ không đầu hàng đại hiệp, người trong Thiên Ma Giáo vẫn tin là tại hạ đã đầu hàng rồi, bởi tình thế như vậy, nên tại hạ không còn cách nào khác hơn là đầu hàng luôn với đại hiệp!

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm một lúc:

- Ta không sá chi cái việc người đầu hàng hay không đầu hàng, bất quá thấy người trong tình thế đó, ta bảo vệ người được an toàn vậy thôi. Nhưng không may cho người, là ta còn nhiều sự vụ cần hoàn thành ...

Mã Bá Ưu hấp tấp thốt:

- Thế thì đại hiệp cho tại hạ theo với, dù đại hiệp có cột trên hay treo dưới cổ Minh Đà, cũng chẳng sao, thà như vậy mà tại hạ vững tâm hơn là đại hiệp bỏ tại hạ ở đây một mình ...

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Không được! Hiện tại ta cần đến một địa phương, mang người theo thì phiền lụy quá. Giả như ta cần tiếp xúc với bọn người của Tạ Linh Vận, thì trong trường hợp đó, chắc gì người được an toàn?

Mã Bá Ưu suýt bật khóc. Hắn van cầu tha thiết:

- Thế thì đại hiệp nên xuống phước giết tại hạ đi, nếu có phải giết, tại hạ chịu chết nơi tay đại hiệp hơn là bị rơi vào tay người trong Thiên Ma Giáo. Chết bao giờ cũng sướng hơn là tiếp nhận hình phạt sống của họ!

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ một chút, day qua Giang Phàm hỏi:

- Đến lúc nào hắn mới khôi phục công lực được như cũ, Giang cô nương?

Giang Phàm đáp:

- Một khắc thôi! Nếu có Tiểu Ngọc ngoạm trúng mạch hắc thì hắn chết gấp là cái chắc. Và trong trường hợp đó, tôi không có cách gì cứu hắn được. Đại ca biết không, con Tiểu Ngọc biết nghe tiếng người, nó nghe đại ca nói với tôi như vậy, nên nó không cắn chết hắn đấy. Chất độc của nó chỉ cắn phớt qua lớp da ở ngoài, thành ra hắn sưng phù mình, hắn uống viên thuốc của tôi rồi, chất độc được giải trừ, hắn sẽ lấy lại vóc dáng như cũ.

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Thế là hay!

Chàng trở quay Mã Bá Ưu, tiếp:

- Ta tin người, trong lúc vô tình, người đã giúp ta tránh được những phiền phức dọc đường. Bây giờ, để đáp lại cái điều mà người đã giúp ta, ta lưu lại đây trong một khắc nữa, chờ người khôi phục nguyên trạng rồi, người đi, ta đi, mỗi người mỗi ngả, trong tương lai, người gặp rủi hay may, thì đó là do mạng vận của người ...

Mã Bá Ưu lộ vẻ bất mãn:

- Thiên Ma Giáo nhất định là không dung thứ cho tại hạ rồi, mà trong thiên hạ ngày nay, trừ Quan đại hiệp ra, còn ai dám chống đối giáo phái đó? Đại hiệp muốn cứu một người, xin cứu cho vẹn toàn, chứ chữa trị cho tại hạ lành mạnh rồi, lại buông thả tại hạ trong màng lưới của Thiên Ma Giáo, thì thả đại hiệp giết đi còn hơn!

Quan Sơn Nguyệt chính sắc mặt:

- Những sự phiền phức đó, chính người tự tạo cho người, bây giờ người quyết ăn vạ với ta, là ăn vạ làm sao được? Ai bảo người ngày trước mù quáng vì lợi lộc mà cam tâm gia nhập vào cái giáo phái ma quái đó chứ? Dù muốn dù không người vẫn là một kẻ đối lập của ta, người đã hãm hại ta, mà ta đối xử với người như vậy, là đẹp lắm rồi đó. Đừng đòi hỏi gì hơn.

Mã Bá Ưu cười khổ:

- Đại hiệp trách cũng phải! Nhưng đại hiệp có biết đâu, trước kia, ngoài Thiên Ma Giáo ra, tại hạ chẳng còn một nơi nào dung thân.

Quan Sơn Nguyệt lạnh lùng:

- Người có nói gì cũng vô ích, trong thiên hạ chẳng thiếu chi người tốt, trong thiên hạ, những người tốt từng tỏ ra chống đối Thiên Ma Giáo cũng chẳng thiếu, có thể là cái tài của họ còn kém xa Tạ Linh Vận, song họ có sợ Tạ Linh Vận đâu?

Và Thiên Ma Giáo đã làm gì được họ chưa? Ta đơn cử ra một vài trường hợp, như Lý Trại Hồng, như Nhân Du Nhất Âu, họ có ngán chi Giáo chủ của người? Con người ta, muốn đứng vững, phải lập chí kiên cường, người cứ ỷ lại vào ngoại lực, thì khi nào thành một con người xứng đáng với cái nghĩa của tiếng Á «người Á»?

Mã Bá Ưu thở dài:

- Những người đó có cảnh ngộ khác hơn tại hạ. Trong Long Hoa Hội, họ là những nhân vật tên tuổi, còn tại hạ bất quá chỉ là một gã biết được cái thuật trị bệnh thú vật, được Kỳ Hạo đem về, chăm sóc cho con Hắc Đà của y, do đó mà tại hạ vào luôn Thiên Ma Giáo ...

Hắn dừng lại một chút, đoạn tiếp:

- Như Lý Trại Hồng, như Nhân Du Nhất Âu, họ là những người có địa vị cao trong Long Hoa Hội, Giáo chủ phải đổ kị ít nhiều, chứ tại hạ thì chỉ là một kẻ tay sai, thân phận quá thấp, sanh mạng ở trong tay người, mà tài thì chẳng có gì đáng kể, làm sao tại hạ dám phản kháng?

Quan Sơn Nguyệt nhìn thẳng vào mặt hắn:

- Chính ngươi săn sóc con Hắc Đà của Kỳ Hạo?

Mã Bá Ưu gật đầu:

- Trong cuộc tranh chấp với đại hiệp, Kỳ Hạo muốn có một con vật tương xứng, khả dĩ sánh với Minh Đà của đại hiệp, hẳn bảo tại hạ phải tìm cho được một con lạc đà vừa ý hắn. Làm sao tại hạ tìm cho ra một con vật có giá trị ngang với Minh Đà? Miễn cưỡng lắm, cố gắng lắm, tại hạ mới tìm được con Hắc Đà, song Kỳ Hạo chưa bằng lòng, và do sự bất mãn của hắn mà có việc ngày nay ...

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ một chút:

- Ngươi có cái thuật đó, ta muốn thực nghiệm xem kiến thức của ngươi như thế nào. Vậy ngươi có thể kể lai lịch của con Minh Đà chẳng? Năm nay nó được bao nhiêu tuổi? Nó có những đặc điểm gì?

Mã Bá Ưu sáng mắt lên, thao thao bất tuyệt về sở trường của hắn:

- Minh Đà sanh tại Tây Vực, thuộc giống hi hữu, theo truyền thuyết thì tổ tông của nó là Thần Đà, giao hợp với lạc đà vùng hoang dã, mà lưu giống lại.

Giống này sanh sản rất ít, mỗi lớp chỉ có một con thôi, nó đi được ngàn dặm đường mỗi ngày, leo núi như lướt đất bằng, chạy trên cát như thuyền trôi sông lặng. Nhờ linh sư là Độc Cô Minh huấn luyện nó nghe được tiếng người và cũng học được mấy chiêu thức tự vệ. Rất tiếc là đến nay nó chưa hề giao hợp với con lạc đà nào, chỉ sợ rồi đây cái giống của nó phải bị tiêu diệt.

Quan Sơn Nguyệt chú ý:

- Tại sao nó không chọn một con lạc đà nào đó, giao hợp để truyền giống?

Mã Bá Ưu lắc đầu:

- Điều đó, linh sư cũng có nghĩ đến, song nó không chịu tiếp cận với những lạc đà tầm thường. Trong thiên hạ ngày nay, hoặc giả chỉ có con Hắc Đà của Kỳ Hạo là khả dĩ làm cho Minh Đà chú ý thôi. Nhưng, con Hắc Đà đó đâu còn nữa.

Kỳ Hạo đã giết chết rồi.

Quan Sơn Nguyệt cau mày:

- Ngươi không thể tìm ra con lạc đà khác ngoài con Hắc Đà của Kỳ Hạo sao?

Mã Bá Ưu thở dài:

- Tìm thì được, song khó mà tìm một con vật ngang giá trị với Hắc Đà của Kỳ Hạo, nói gì con Minh Đà của đại hiệp, vật thì khả dĩ có, còn cơ hội thì kể như không rồi!

Quan Sơn Nguyệt buông giọng khẳng khái:

- Chỉ cần ngươi tìm được một lạc đà khả dĩ phối hợp với Minh Đà, là ta cam kết bảo vệ ngươi an toàn, không để người trong Thiên Ma Giáo hãm hại ngươi ...

Mã Bá Ưu lộ vẻ mừng:

- Nếu đại hiệp sẵn sàng như vậy, thì tại hạ phải cố gắng giúp đại hiệp được mãn nguyện. Tại hạ không tin là con vật như vậy lại tuyệt giống, bằng cứ là cái giống thần vật đó còn lưu truyền đến ngày nay thì chẳng lẽ đến cái thế hệ nó rồi, lại chấm dứt sao?

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm một lúc đoạn dẫn con Minh Đà đến gần Mã Bá Ưu, rồi lấy chiếc Độc Cước Kim Thân xuống, kẻ đó lại lấy trong mình ra chiếc Minh Đà Lệnh và một quyển sách mỏng, chà đạp tất cả những vật đó bên cạnh Mã Bá Ưu.

Sau cùng, chàng chỉnh nghiêm thần sắc, đến trước mặt Mã Bá Ưu lạy một lạy, thốt giọng thành khẩn:

- Mã tiên sanh! Những gì đã qua xin tiên sanh bỏ đi cho, tại hạ nhìn nhận là mình đắc tội lớn lao với tiên sanh. Những vật này tại hạ xin giao hết cho tiên sanh ...

Lúc đó công lực của Mã Bá Ưu đã khôi phục phần lớn, hắn đã cử động được rồi, thấy Quan Sơn Nguyệt làm cái điều ngoài chỗ tưởng của hắn, hắn giật bắn mình, vụt đứng lên, tránh qua một bên, đồng thời hỏi:

- Quan đại hiệp làm cái chi long trọng thế?

Quan Sơn Nguyệt vẫn giữ vẻ trang nghiêm:

- Ngày trước, gia sư từng lo ngại Minh Đà tuyệt hậu, cho nên người nghĩ rằng tại hạ là Linh Chủ Minh Đà cuối cùng, song tại hạ không tin như vậy. Tại hạ âm thầm chuẩn bị, đem sổ học do gia sư truyền dạy, lần lượt ghi chú vào một quyển tập, đó là quyển này đây. Còn Độc Cước Kim Thần là vũ khí độc môn của Minh Đà Lệnh Chủ, tại hạ xin giao hết cho tiên sanh, như thế là Minh Đà vẫn còn mãi mãi trên đời, dù tại hạ ...

Mã Bá Ưu khoát tay toan nói, nhưng Quan Sơn Nguyệt chặn lại, tiếp luôn:

- Tà Linh Vận ước hội với tại hạ là sẽ gặp nhau tại Thiên Xà Cốc, trong chuyến đi này, chắc chắn là dữ nhiều lành ít, giả như tại hạ có bề gì, thì tiên sanh nhận lãnh con Minh Đà, cùng những vật đó, trước hết làm cách nào lưu giống Minh Đà, sau tìm một người xứng đáng, có thể thừa kế ngôi vị Linh Chủ, duy trì môn phái của tại hạ. Quyển ghi chú vũ công này, tiên sanh cứ nghiên cứu, nó sẽ giúp ích tiên sanh nhiều, trong khi chờ đợi tìm một người kế thừa cho tại hạ.

Mã Bá Ưu hoang mang cực độ, hấp tấp thốt:

- Linh Chủ đang hồi cường kiện, không nên nói đến hậu sự như vậy! Chắc chi Tà Linh Vận làm vì được Linh Chủ mà Linh Chủ phải lo xa? Vả lại, điều ủy thác của Linh Chủ rất trọng đại, tại hạ tự xét mình, không đủ sức tiếp nhận.

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Mong tiên sanh cố gắng, tại hạ ủy thác tiên sanh một việc, biết rằng việc rất trọng đại, song nếu tiên sanh hành sự cẩn thận một chút, thiết tưởng chẳng đến nỗi nào đâu. Tắc lòng thành thật của tại hạ, chẳng lẽ tiên sanh nỡ phụ sao?

Thân này dù mất đi, chẳng có nghĩa gì nhưng nhất định là Minh Đà Lệnh phải trường tồn trong vũ lâm.

Dừng lại một chút, chàng tiếp:

- Giả như mọi diễn tiến trong tương lai không xuôi thuận như chúng ta dự đoán hôm nay, thì âu đó là cái số, con người không ai cãi số được, tiên sanh ạ.

Vậy tiên sanh đừng thắc mắc.

Mã Bá Ưu khích động vô cùng. Hắn những sững Quan Sơn Nguyệt, một lúc sau, hỏi:

- Quan đại hiệp tín nhiệm tại hạ đến thế à?

Quan Sơn Nguyệt cười lớn:

- Phàm ai am tường cái thuật quan sát thú vật, tất phải có lòng trân quý những con vật báu, tại hạ tin rằng tiên sanh không hủy hoại Minh Đà đâu! Tại hạ đặt trọn hy vọng nơi tiên sanh!

Mã Bá Ưu sững sờ một lúc:

- Chúng ta vừa rồi, là những kẻ tử đối lập ...

Quan Sơn Nguyệt chặn lời:

- Nhưng hiện tại là đôi bằng hữu. Có đánh nhau mới biết lòng nhau, mới đối thù ra thân.

Mã Bá Ưu toan nói tiếp, Quan Sơn Nguyệt đã đoán được ý tứ của hắn, điểm một nụ cười, chặn luôn:

- Tiên sanh đừng lo ngại bọn Thiên Ma Giáo gây phiền nhiễu trong những ngày sắp tới, khi nào công lực được khôi phục hoàn toàn, tiên sanh cỡi con Minh Đà này mà đi, nó thừa hiểu địa phương nào nguy hiểm, địa phương nào an toàn, nó sẽ đưa tiên sanh đến chỗ an toàn, tránh nơi nguy hiểm. Tiên sanh cứ ở đó, giả như trong chiến dịch tảo trừ Thiên Ma Giáo, tại hạ thành công, thì tại hạ đến đó tìm lại tiên sanh. Nếu bất hạnh, tại hạ mai một rồi, tiên sanh nên nối tiếp tại hạ, làm vị Linh Chủ Minh Đà Lệnh đời thứ ba.

Mã Bá Ưu suy nghĩ một chút, rồi nói:

- Tại hạ xin tận lực thi hành sự ủy thác của đại hiệp, nhưng dù sao thì tại hạ cũng chẳng an tâm, bởi người trong Thiên Ma Giáo rất đông, rải rác khắp bốn phương trời. Chắc gì tại hạ tránh nổi tai mắt của bọn chúng?

Quan Sơn Nguyệt trấn an hắn:

- Tiên sanh không nên lo ngại. Chỉ cần tại hạ ở tại đây, là Tà Linh Vận sẽ huy vận toàn lực lượng tập trung quanh tại hạ và dĩ nhiên hắn sẽ tuyển chọn những cao thủ để sung vào lực lượng đó, còn thừa những kẻ khác thì tiên sanh đối phó dễ dàng. Huống chi, còn có con Minh Đà, nó sẽ giúp tiên sanh phần nào, miễn tiên sanh đừng rời lưng nó là được.

Mã Bá Ưu không nói gì nữa, nhắm đôi mắt lại, trầm tư, mà cũng để dưỡng thần.

Minh Đà biết sắp phải ly khai chủ nhân, cứ quanh quẩn bên mình Quan Sơn Nguyệt, buông tiếng ư ử mãi, đôi mắt nó ẩn ước có lệ thấm.

Quan Sơn Nguyệt nghe cay ở mũi, không dần được cơn xúc động dâng trào, chàng khóc. Chàng khóc, nhưng miệng lại điểm nụ cười, tay vuốt ve con Minh Đà, thốt:

- Lão bằng hữu ơi! Nghe ta nói, người đã hiểu tâm tính của ta chứ! Ta có cách nào khác hơn để giải quyết sự việc, hử lão bằng hữu!

Minh Đà gật gật đầu, đổ lệ ròng ròng.

Quan Sơn Nguyệt vỗ về nó:

- Can đảm lên đi chứ, lão bằng hữu! Biết đâu chúng ta lại chẳng có lúc gặp nhau trong tương lai? Người làm như chúng ta biệt ly vĩnh cửu không bằng!

Người bi ai như vậy, có khác nào người cho rằng ta phải chết trong cuộc chạm trán với Tà Linh Vận sắp tới đây? Bởi chỉ khi nào ta chết thì cuộc tạm biệt hôm nay mới trở thành vĩnh viễn. Linh Chủ Minh Đà có can đảm, thì Minh Đà cũng phải có can đảm, cho tương xứng với nhau!

Minh Đà lắc mạnh chiếc đầu, cho mấy hạt lệ còn vương đọng rơi xuống cát.

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười, tiếp:

- Như vậy là phải đó! Ta mong Mã tiên sanh tìm được cho người một bạn phối hợp, sau này, người có kẻ nối dòng, lúc đó thì ta sẽ uống mừng người mấy chén rượu.

Minh Đà lắc đầu, lần này không phải để rầy lẽ, mà là để phản đối cái ý nghĩ của Quan Sơn Nguyệt.

Quan Sơn Nguyệt lấy làm lạ:

- Tại sao? Người muốn tuyệt tự à?

Minh Đà lại lắc đầu, rồi lấy chân trước vẽ lên mặt đất mấy chữ:

Â«Đợi Linh Chủ!Â» Quan Sơn Nguyệt cười vang:

- Đợi ta làm gì? Ta có giúp người sanh hạ tiểu lạc đà được đâu?

Minh Đà rít lên mấy tiếng ư ử, tỏ sắc giận.

Quan Sơn Nguyệt vội an ủi:

- Lão bằng hữu, giận hờn làm chi, ta nói đùa đấy mà, ta khuyên người nên nghĩ đến việc kế tự, cho Minh Đà Lệnh mãi mãi còn vang danh trong thiên hạ!

Minh Đà lại lắc đầu, rồi dùng chân trước viết tiếp theo mấy chữ cũ:

Â«Sanh hạ một đứa con ...Â» Quan Sơn Nguyệt lẩm nhẩm mấy chữ đó:

- Đợi Linh Chủ sanh hạ một đứa con ... Ý tứ gì thế?

Chàng hỏi, vừa hỏi xong liền thức ngộ ý tứ của Minh Đà, chàng bật cười ha hả:

- Hay! Người sanh tiểu lạc đà, ta sanh tiểu hài tử! Chúng nó nổi dỗi chúng ta! Lão bằng hữu ơi! Ta sẽ cố gắng thực hiện niềm hy vọng của người. Tuy nhiên, còn cần phải có may mắn, cái may mắn đó giúp ta toàn thắng, ta và người tiếp tục xuôi ngược khắp sông hồ, hành hiệp cứu đời.

Minh Đà hí lên, tỏ vẻ vui, rồi viết:

Â«Sướng!Â» Quan Sơn Nguyệt phì cười:

- Muốn được vậy, thì bây giờ đây, chúng ta phải tìm bạn chứ! Không có đối tượng thì sanh hạ cái giống gì cho?

Minh Đà lại vẽ chữ:

Â«Nỗ lực!Â» Lỗ mũi của nó phồng lên, cánh mũi nhích động mạnh, chứng tỏ nó hoan hỉ phi thường.

Nó vui, Quan Sơn Nguyệt vui, nhưng bên cạnh chàng, Giang Phàm lại khóc.

Minh Đà phát hiện trước, nó lấy đầu hất Quan Sơn Nguyệt ra, đồng thời hướng cái mồm của nó về phía Giang Phàm.

Quan Sơn Nguyệt lấy làm lạ, nhìn theo nó, bất giác chàng giật mình kêu lên:

- Cô nương làm sao thế?

Giang Phàm đưa tay áo lau lệ, rồi mỉm cười đáp:

- Chẳng có chi cả, bất quá tôi cảm động trước cảnh chia ly của đại ca và Minh Đà mà thôi.

Đoạn, nàng thở dài, tiếp:

- Nói ra, tôi sợ đại ca không tin, chứ sự thực thì, tôi bị Xà Thần bắt vào Thiên Xà Cốc từ lúc còn ấu thơ, sống trong sơn cốc suốt mười mấy năm dài, tôi không hề đồ lễ một lần nào, hôm nay ...

Quan Sơn Nguyệt động niềm xúc cảm, an ủi:

- Hỉ, nộ, ái, lạc là tình thường của thế nhân, vui thì cười, buồn thì khóc, ai ai cũng vậy, Giang cô nương ạ! Chỉ vì cô nương chưa buồn, chưa khóc, là chưa có cơ hội đó thôi.

Giang Phàm trầm ngâm một lúc lâu, sau cùng gật đầu:

- Phải! Trong Thiên Xà Cốc, tôi chẳng có một cơ hội nào để cười, đừng nói là khóc. Nếu đại ca không đến đó, thì có lẽ tôi phải giam mình trong cảnh lạnh lùng qua nhiều năm tháng nữa.

Minh Đà bất ngờ cắn chéo áo Quan Sơn Nguyệt, lôi chàng quay mình trở lại với nó. Nó lại vẽ một chữ:

Â«Nàng!Â» Vẽ chữ đó xong, nó đặt một chân ngay chữ đó, còn chân kia, nó đặt ngay chữ Â«sướngÂ».

Quan Sơn Nguyệt có ngu gì mà không biết cái ý của con vật? Chàng vỗ tay lên mình nó, gất nhẹ:

- Đừng nghĩ nhảm!

Chàng lại hấp tấp lấy chân xoa mất chữ Â«nàngÂ», sợ Giang Phàm trông thấy.

Nhưng vô ích, Giang Phàm đã theo dõi mọi cử động của Minh Đà, trong khi chàng xóa chữ đó thì nàng thẹn đỏ mặt, bất thành linh nàng chồm tới ôm cổ Minh Đà, thốt:

- Đa tạ người! Ta ... ta xứng đáng không?

Minh Đà gật đầu, rồi nó nhìn qua Quan Sơn Nguyệt, nó chớp chớp mắt một cách hết sức tinh quái.

Giang Phàm khi nào buông tha, thấp giọng hỏi:

- Tại sao đại ca không nói chi hết?

Quan Sơn Nguyệt giật mình, cảm thấy sự tình cực kỳ nghiêm trọng. Trước kia, chàng từ khước hôn nhân, Liễu Y Áo thất tình rơi vào tà đạo, từ đó, chàng biết sợ cái biến thái của những nữ nhân tuyệt vọng. Tuy nhiên, dù sao đi nữa, Liễu Y Áo vẫn tinh xảo hơn Giang Phàm.

Một cô nương chất phác, chơn thật như Giang Phàm, nếu gặp hận, là hận rất thâm, nếu gặp yêu, là yêu rất nặng. Nếu chàng đáp lời không cẩn thận, để gây nên hiểu lầm, thì có thể sẽ biến thành một Liễu Y Áo thứ hai. Nàng lại lợi hại hơn Liễu Y Áo, gấp mấy lần. Nàng trở thành đối lập với chàng, thì đúng là một đại bất hạnh cho chàng.

Chàng phải đáp làm sao đây? Chấp thuận? Rồi chàng sẽ an trí Trương Thanh ở nơi nào? Từ khước? Thì ngay từ bây giờ, chàng nên lo sợ hậu quả trước là vừa. Lâu lắm, chàng mới tìm được câu đáp:

- Cô nương vừa đẹp, vừa tài, người sánh được với cô nương, trên đời này, chẳng nhiều đâu, tại hạ nói người phối ngẫu đó, cô nương. Nhưng về vấn đề này, cô nương hãy để cho người ta hỏi, chứ cô nương không nên đề cập đến.

Chàng tưởng đáp được như vậy, là Giang Phàm bỏ qua vấn đề. Nhưng trái lại, nàng còn bám sát hơn, nàng thốt với giọng cương quyết.

- Đại ca là nam nhân thứ nhất, tôi trông thấy suốt mười mấy năm dài giam hãm trong sơn cốc, đại ca là người tôi tôn kính nhất trần đời. Trừ ra đại ca không yêu tôi, chứ tôi nhất định là sẽ không chọn một nam nhân nào khác!

52. Hiệp Nào Không Tan

May thay đúng cái lúc khó xử nhất cho Quan Sơn Nguyệt, Mã Bá Ưu tỉnh lại. Chừng như hần chẳng hay biết gì về những việc vừa phát sanh giữa con Minh Đà, Quan Sơn Nguyệt, và Giang Phàm.

Hắn vói tay nhặt lấy Minh Đà Linh cất vào mình, rồi cầm chiếc Độc Cước Kim Thần ướm thử trọng lượng của nó. Hắn cố sức đưa nó lên vai rồi thốt:

- Xem ra không phải ngẫu nhiên mà trở thành Linh chủ Minh Đà được.

Bằng cứ là chẳng phải bất cứ ai cũng có thể cử nổi chiếc Kim Thần này, cử nổi rồi còn phải sử dụng tùy ý. Cho nên tại hạ không dám tiếp nhận cái danh dự làm vị Linh Chủ đời thứ ba, mà chỉ thu lưu các vật này chờ đại hiệp trở lại.

Giang Phàm đang bức tức vì hắn làm đứt đoạn câu chuyện của nàng, không đợi Quan Sơn Nguyệt nói gì vội chận:

- Người bất tất phải lo nghĩ xa xôi, ta và Quan đại ca có cách giải quyết vấn đề đó. Giả như hai chúng ta may mắn vượt qua cảnh khó khăn trước mắt, thì trong vòng đôi ba năm nữa chúng ta sẽ đưa đến cho người một đứa bé.

Mã Bá Ưu giật mình, đồng thời hắn cũng cảm thấy thẹn, trong giây phút đó hắn không biết phải đáp làm sao.

Giang Phàm hết sức tự nhiên tiếp luôn:

- Chủ ý của con Minh Đà đây, nó là con vật thông linh hiểu tiếng người, biết viết chữ, vừa rồi nó dùng chữ biểu thị cái ý muốn Quan đại ca sanh con để nối nghiệp làm Minh Đà Linh Chủ đời thứ ba.

Nàng nhìn sang Minh Đà hỏi:

- Phải cái ý của người như thế không?

Minh Đà gật đầu.

Giang Phàm tiếp:

- Ngoài ra con vật lại còn biết làm mai làm mối, nó bảo ta nên lấy Quan đại ca làm chồng và Quan đại ca cũng đã đáp ứng rồi.

Mã Bá Ưu tán:

- Hai vị phối hợp với nhau thì thật là xứng đôi vừa lứa.

Giang Phàm thích thú quá cười vang:

- Chúng ta nhất định là phải sanh gấp một đứa con, nó vừa cứng cáp là ta gởi đến cho người ngay, người sẽ huấn luyện nó trở thành bậc đại tài như Quan đại ca.

Mã Bá Ưu bật cười ha hả:

- Tự nhiên là đứa bé phải thành tài, đại tài, nó phải siêu việt hơn cha mẹ của nó.

Quan Sơn Nguyệt thấy càng lúc Giang Phàm càng đi sâu vào mơ mộng, nàng làm như đã thành vợ thành chồng rồi vậy! Chàng khó chịu hết sức, cau mày thốt:

- Mã tiên sanh chuẩn bị lên đường đi là vừa.

Mã Bá Ưu gật đầu:

- Phải! Tại hạ đi ngay bây giờ. Tại hạ chờ tin lành của hai vị.

Quan Sơn Nguyệt chận lời:

- Tiên sanh hãy chú ý đến sự ủy thác của tại hạ, lưu tâm tuyển chọn người kế vị, giả như gặp một thiếu niên nào có căn cơ tốt thì đừng nên bỏ qua.

Giang Phàm biến sắc:

- Đại ca nói thế nghĩa là gì? Tại sao hần phải chọn người khác? Cái vị trí đó không thể dành lại cho con chúng ta sao? Đại ca đã đáp ứng với tôi rồi kia mà.

Hừ! Thế đại ca định trở mặt phải không?

Quan Sơn Nguyệt thở dài:

- Tại hạ không trở mặt đâu Giang cô nương. Bao nhiêu nguy cơ đang chờ ta ở đoạn đường sắp đến, biết rằng chúng ta thoát chết hay chẳng mà cô nương vội đặt kế hoạch trường cửu ...

Giang Phàm mỉm cười:

- Đại ca nói phải, tôi lại quên mất điều đó. Thế thì Mã tiên sanh cứ tìm sẵn người đi, nếu chúng tôi chết hết thì tiên sanh cứ dùng người đó, còn như may mắn chúng tôi thoát nạn ...

Mã Bá Ưu gật đầu:

- Phải! Phải! Cô nương yên trí, sự việc sẽ diễn tiến đúng như cô nương mong muốn.

Giang Phàm thở phào:

- Thôi tiên sanh đi đi. Chúng tôi làm mất thì giờ của tiên sanh nhiều rồi.

Mã Bá Ưu cỡi Minh Đà đi rồi, Quan Sơn Nguyệt mới dùng lời dịu dàng giảng giải cho Giang Phàm hiểu đại khái về cách xử thế, việc gì nên nói, việc gì nên giữ kín.

Giang Phàm tỏ vẻ ngoan ngoãn, nghe hết, và hứa sẽ làm y như lời chàng bảo.

Họ còn ở đó một lúc nữa, khi họ sắp sửa lên đường tiến về Thiên Xà Cốc thì bỗng từ xa Mã Bá Ưu cỡi lạc đà trở lại. Hần có vẻ hấp tấp vội vàng, điều đó chứng tỏ là hần đã gặp trở ngại chi ở phía trước.

Quan Sơn Nguyệt bước nhanh đến đón đầu hần hỏi:

- Tại sao tiên sanh trở lại?

Mã Bá Ưu còn ngồi trên lưng lạc đà, đáp gấp:

- Tại hạ đi được hai dặm đường đến một nông thôn, còn từ xa tại hạ thấy hai người trong một ngôi nhà, tuy hai người đó hóa trang song tại hạ nhìn rõ là Kỳ Hạo và Tây Môn Vô Diệm.

Quan Sơn Nguyệt giật mình:

- Họ không làm khó dễ gì đến tiên sanh?

Mã Bá Ưu lắc đầu:

- Không. Thoạt đầu Kỳ Hạo muốn xuất thủ, nhưng Tây Môn Vô Diệm ngăn cản, vì cả hai giằng co nhau mà tại hạ mới chú ý đến họ, rồi vì chú ý mới nhận ra họ là ai. Kỳ Hạo cải trang thành một nông phu, còn Tây Môn Vô Diệm vận y phục nam nhân, một vuông sa đen che gương mặt xấu xí của nàng.

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm một chút:

- Tiên sanh có chắc là mình không nhận lầm chăng?

Mã Bá Ưu quả quyết:

- Làm thế nào làm được hờ đại hiệp? Đôi mắt tà của Kỳ Hạo và bộ ngực có nhũ hoa nhô cao của Tây Môn Vô Diệm là những đặc điểm của họ, nhất định là tại hạ nhận ra ngay dù họ mang bất cứ lột nào. Huống chi tại hạ từng sống chung với họ qua nhiều năm tháng, tại hạ biết rất nhiều tật tánh của họ trong từng cử động.

Quan Sơn Nguyệt cau mày:

- Như vậy là họ theo dấu tại hạ đó. Cuộc chạm trán giữa song phương sẽ xảy ra gấp.

Mã Bá Ưu gật đầu:

- Chắc là vậy rồi. Thoạt đầu thấy con Minh Đà, Kỳ Hạo toan xông ra, nhưng Tây Môn Vô Diệm nhanh mắt hơn, nhận thấy người trên lưng Minh Đà chẳng phải là đại hiệp nên ngăn chặn hấn. Họ để yên cho tại hạ đi qua, nhưng tại hạ lo sợ đại hiệp lắm mưu kế gì của họ nên trở lại đây mách cho đại hiệp biết.

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Đa tạ tiên sanh. Tiên sanh yên trí, cứ đi đi, tại hạ có biện pháp đối phó với họ.

Giang Phàm lắc đầu:

- Hiện tại Mã tiên sanh không thể đi được.

Quan Sơn Nguyệt trở mắt:

- Tại sao?

Giang Phàm giải thích:

- Bọn Kỳ Hạo đã buông tha Mã tiên sanh một lần là vì họ không dám xuất đầu lộ diện, sợ hành tung bại lộ. Bây giờ tiên sanh trở lại đó nữa thì có khác nào báo tin cho họ biết là hành tung của họ bị khám phá rồi, như vậy trông mong gì họ để cho Mã tiên sanh yên lành mà đi.

Quan Sơn Nguyệt Ầ «Ầ» lên một tiếng:

- Cô nương có lý. Thế nào Kỳ Hạo và Tây Môn Vô Diệm cũng ngăn chặn Mã tiên sanh lần này. Dù con Minh Đà có thông linh đến đâu, nó cũng không thể vượt qua trở ngại do lực lượng phối hợp của hai tay cao cường.

Mã Bá Ưu suy tư một chút:

- Thế thì tại hạ phải làm sao? Hay là tại hạ quay trở lại con đường cũ, tìm một lối rẽ khác ...

Quan Sơn Nguyệt khoát tay:

- Không được! Làm thế thì mất thì giờ lắm, vả lại cũng chắc gì là vạn toàn ...

Giang Phàm chớp mắt:

- Hay là chúng ta sẽ làm như thế này?

Mã Bá Ưu và Quan Sơn Nguyệt cùng bước đến cạnh nàng thì thăm một lúc lâu.

Quan Sơn Nguyệt nghe xong buộc miệng tán:

- Hay! Hay lắm! Cô nương về mặt nhân tình thế sự thì thiếu kinh nghiệm thật, song cách ứng biến trước mọi khó khăn thì linh mẫn vô cùng. Tại hạ hết sức khâm phục.

Được khen, Giang Phàm nghe lòng rộ nở trăm hoa.

Mã Bá Ưu cau mày:

- Kế tuy hay, song hai vị ...

Quan Sơn Nguyệt khoát tay:

- Biến thế phải từng quyền. Mã tiên sanh không phải thắc mắc. Huống chi, bất quá chúng ta tạm chịu đựng như vậy trong một khoảng thời gian ngắn thôi, có sao đâu.

Mã Bá Ưu thở dài, đành chấp nhận giải pháp của Giang Phàm.

Minh Đà lại tiếp tục đi tới, người trên lưng nó có vẻ khấn trương vô cùng, riêng nó thì cũng mất cái dáng tự nhiên chừng nó xê dịch khó khăn lắm.

Không lâu lắm, Mã Bá Ưu lại đến gần ngôi nhà trong sơn thôn.

Bỗng từ trong nhà một gã nông dân xông ra chặn đường, trên vai gã có một lưỡi cày to. Gã cao giọng hỏi:

- Tên phản bội Mã Bá Ưu! Người còn định trốn đi phương trời nào đó?

Mã Bá Ưu ngồi trên lưng Minh Đà nghiêng mình chào:

- Kỳ tổng quản! Tổng quản nói thế oan cho thuộc hạ quá chừng. Thuộc hạ nào có tâm phản bội bổn giáo?

Gã nông dân, đúng như Mã Bá Ưu dự đoán, chính là Kỳ Hạo hóa trang, mặt hắn hiện trát một lớp đất màu vàng và đôi mày Tang Môn Thần của hắn cũng được vuốt lại cho bớt dựng ngược phần nào. Hắn định ninh là với dung mạo đó thì chẳng ai nhận ra chân tướng của hắn. Ngờ đâu Mã Bá Ưu khám phá được như thường. Hắn vô cùng kinh ngạc, đưa tay sờ nón trúc trên đầu như để soát lại xem nó có còn nằm yên trên đó chẳng.

Hắn chỉ sợ nón đã mất đi rồi nên Mã Bá Ưu mới nhận ra hắn. Hắn trầm giọng hỏi tiếp:

- Làm sao người nhận ra được ta, Mã Bá Ưu?

Mã Bá Ưu cười nhẹ:

- Tổng quản tinh thông thuật cải sửa dung mạo, thuộc hạ làm sao nhận ra được? Chẳng qua thuộc hạ am tường khoa chữa trị thú vật, có cách hửi hơi thú mà biết thú mang bệnh gì, nặng hay nhẹ, cũng nhờ biết đánh hơi mà thuộc hạ nhận ra Tổng quản.

Kỳ Hạo giật mình:

- Hơi người của ta như thế nào?

Mã Bá Ưu mỉm cười:

- Nói ra thuộc hạ chỉ sợ Tổng quản nổi giận, chứ sự thực thì cái hơi trên người Tổng quản rất đặc biệt, dù cho Tổng quản ở cách xa thuộc hạ ngoài bốn năm dặm đường thuộc hạ cũng vẫn ngửi được như thường.

Kỳ Hạo nóng nảy:

- Mà cái hơi của ta ra sao? Sao người không nói gấp còn dằng dãi mãi làm gì chứ?

Mã Bá Ưu cười hi hi:

- Cái hơi đó đúng ra thì chẳng phải cái hơi người. Đó là cái hơi lửa. Tổng quản có mùi lửa và cái mùi đó rất nặng nên loang ra một khoảng rất rộng.

Kỳ Hạo sôi giận cực độ, rung rung giọng hét:

- Tên phản bội muốn chết gấp!

Mã Bá Ưu điềm nhiên:

- Chẳng những Tổng quản có mùi lửa mà lúc nói năng âm thanh lại giống tiếng lửa rống.

Thốt xong y bật cười lớn.

Kỳ Hạo khi nào tiêu hóa nỗi sự ngạo mạn của Mã Bá Ưu. Hắn hạ lưỡi cày từ vai xuống quét ngang qua Mã Bá Ưu.

Mã Bá Ưu không hề nao núng, thản nhiên như chẳng có gì.

Nhưng từ nơi bụng lạc đà một người nhảy vọt ra chặn lưỡi cày, người đó tung một áp lực quá mạnh chấn dội Kỳ Hạo lùi lại luôn mấy bước.

Đứng vững rồi Kỳ Hạo giương tròn mắt nhìn, nhận ra là Giang Phàm. Hắn sững sờ.

Mã Bá Ưu cười vang:

- Kỳ tổng quản ơi. Giang cô nương nghe nói thịt lửa Giang Tây mềm và thơm lắm nên muốn nếm thử cho biết, Tổng quản đừng để Giang cô nương thất vọng nhé. Bây giờ thuộc hạ có việc gấp cần đi ngay, Tổng quản hãy thứ cho thuộc hạ không thể ở đây lâu hơn.

Y thúc gối vào hông Minh Đà, con vật từ từ tiến tới.

Kỳ Hạo đã bị Giang Phàm ngăn chặn, không làm sao cản trở Mã Bá Ưu được, tức uất mở to mắt nhìn Minh Đà bước đều.

Nhưng Mã Bá Ưu không đi được bao xa, từ trong ngôi nhà đó một người nữa lướt ra đón đường.

Dĩ nhiên người đó chính là Tây Môn Vô Diệm trong cái lột nam trang, tuy nàng che kín mặt song lồng ngực căng phồng lên bày rõ hai nhũ hoa lồ lộ. Một nam nhân dù lực lưỡng cũng chẳng thể có ngực no tròn như vậy.

Mã Bá Ưu giật dây cương cho Minh Đà dừng lại rồi đưa tay chỉ khoảng ngực của Tây Môn Vô Diệm, vừa cười lớn vừa thốt:

- Tây Môn Hộ Pháp ơi. Hộ Pháp không nên mặc y phục nam nhân, bởi nam nhân có đôi vú to thế thì trông chẳng oai hùng chút nào.

Gương mặt của nàng khuất sau vuông sa đen chẳng rõ thần sắc nàng biến đổi ra sao, nhưng đôi vai nàng rung lên, toàn thân rung lên, đủ biết nàng đang phấn nộ cực điểm. Nhanh như chớp nàng lấy trong mình ra một ống trúc màu hồng, dài hơn thước, to bằng cánh tay người, sắp sửa mở nắp ống trúc.

Ở phía sau Kỳ Hạo hấp tấp kêu lên:

- Tây Môn Hộ Pháp! Địch chưa xuất hiện, không nên hạ thủ đoạn gấp.

Từ nơi bụng Minh Đà, đột nhiên Quan Sơn Nguyệt vọt ra, đồng thời bật cười ha hả:

- Địch xuất hiện đây rồi. Các vị có trò gì đùa vui, xin cứ thi thố.

Chàng hoành tay võ nhẹ vào mình Minh Đà tiếp:

- Làm nhọc lão bằng hữu một đoạn đường dài, thật lỗi quá. Bây giờ thì lão bằng hữu được nhẹ nhàng rồi. Vậy bằng hữu thông thả đưa Mã tiên sanh đến nơi đến chốn nhé.

Minh Đà hí lên mấy tiếng đoạn cất vó chạy nhanh.

Thì ra cái mưu kế của Giang Phàm là cả hai bám sát vào chân Minh Đà, bên ngoài thì Mã Bá Ưu liệu cách che phủ cho kín đáo một chút, để cả hai xuất kỳ bất ý hiện thân ngăn chặn Kỳ Hạo và Tây Môn Vô Diệm cho Mã Bá Ưu tiếp tục hành trình. Thảo nào mà trước đó Minh Đà chẳng bước đi một cách khó khăn.

Quan Sơn Nguyệt xuất hiện rồi, Kỳ Hạo vội bước tới hiệp chung với Tây Môn Vô Diệm tại một chỗ để đối phó với chàng.

Giang Phàm cũng bước đến cạnh Quan Sơn Nguyệt.

Song phương dàn thành mặt trận, sắp sửa xuất thủ.

Quan Sơn Nguyệt điểm một nụ cười, cất tiếng:

- Hai vị cải trang khéo quá chừng. Đáng lý ra ngày trước tại Long Hoa Hội hai vị nên biểu thị cái thuật đó cho mọi người trông thấy, có như vậy mới sáng giá hơn, chứ hôm nay sử dụng thì có khác nào khoác áo gấm mà đi đêm. Thật tại hạ không tưởng là các vị có nhiều tuyệt kỹ đến thế.

Kỳ Hạo và Tây Môn Vô Diệm bực tức Á «hừÁ» một tiếng nặng. Kỳ Hạo bắt quá lột chiếc nón xuống, còn Tây Môn Vô Diệm thì vượt tất cả những gì giả tạo mang trên mình từ đầu đến chân.

Quan Sơn Nguyệt lại cười vang:

- Tại sao hai vị lại bỏ cái lớp ngụy trang? Để như vậy xem đẹp hơn chứ!

Nếu không nhờ Mã Bá Ưu có con mắt xem người ngang với con vật thì còn lâu lắm tại hạ mới nhận ra hai vị qua cái lột quái dị đó.

Kỳ Hạo biết là đối phương trêu tức nên không cần phản nộ, bật cười lạnh thốt:

- Cho người thấy chân tướng cũng vô hại bởi cái mục đích của chúng ta là ngăn trở các người. Cái hạn định ba hôm chưa đến, thì dù các người có trăm ngàn biện pháp cũng chẳng là sao đến nơi trước kỳ hạn.

Quan Sơn Nguyệt bĩu môi:

- Tạ Linh Vận hẹn gặp ta tại Thiên Xà Cốc phải không?

Kỳ Hạo cười hì hì:

- Đã biết rồi còn hỏi làm chi?

Quan Sơn Nguyệt tiếp luôn:

- Hẳn ước hội với ta tại Thiên Xà Cốc rõ ràng là hẳn định lợi dụng Xà Thần để đối phó với bọn ta, tuy nhiên ta lấy làm lạ về hạn kỳ ba hôm của hẳn. Bất quá hẳn chỉ mất một ngày đường thôi, thì tại sao hẳn lại hạn định đến ba hôm? Thế ra hẳn tưởng là trong hai ngày thừa ra đó, hẳn có cách thuyết phục Xà Thần trở thành một viện thủ của hẳn?

Kỳ Hạo điểm một nụ cười bí mật:

- Bây giờ còn quá sớm để cho người nêu ra những thắc mắc. Ta khuyên người hãy nhẫn nại, đợi đến lúc đó sẽ biết những gì người muốn biết.

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Ta không đợi được đâu, ta muốn thấy ngay những gì ta cần thấy.

Tây Môn Vô Diệm cao giọng:

- Người muốn thấy ngay thế nào được? Giáo chủ hẹn người đúng ba hôm, người phải đợi đến lúc đó. Trước hạn kỳ, người không thể đi được, chúng ta không bao giờ cho người đi đâu.

Quan Sơn Nguyệt cười lớn:

- Ta không tin rằng các người đủ sức ngăn chặn ta. Mã Bá Ưu đã có làm một lần rồi, y có ngăn chặn nổi đâu, trái lại còn đầu hàng ta đó. Các người ...

Kỳ Hạo quát to:

- Mã Bá Ưu thì làm sao sánh được với bọn ta? Giáo chủ có dặn nếu cần bọn ta có thể hạ sát người đấy nhé.

Quan Sơn Nguyệt cười ngạo nghễ:

- Tạ Linh Vận muốn hạ sát ta, nếu các người làm nổi cái việc đó thì hà tất phải đợi đến ba hôm nữa?

Kỳ Hạo nổi giận:

- Đừng đắc ý với Quan Sơn Nguyệt. Đối với Giáo chủ, giết người là việc làm dễ hơn trở bàn tay, song người lại chẳng muốn sai thuộc hạ làm cái việc đó, mà người chỉ muốn tự mình phát xuất kiếm để kết liễu tánh mạng của người. Bởi ngày trước Giáo chủ bị người đánh bại bằng một nhát kiếm, thì ngày nay phải tự người báo hận cái nhát kiếm đó. Cũng nhờ thế mà người mới còn sống sót cho đến hôm nay, để người dẫn xác đến Thiên Xà Cốc cúi đầu tiếp thọ nhát kiếm báo thù của giáo chủ.

Hắn tiếp luôn:

- Cái đạo lý là vậy, song nếu người cần chết gấp thì hiện tại ta cũng có thể làm cho người mãn nguyện.

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ một chút:

- Nếu Tạ Linh Vận muốn báo thù một nhát kiếm thì cần gì hắn phải tìm đến Xà Thần? Cứ theo ta biết thì Xà Thần có võ công cao thật, song kiếm pháp của lão ta thì rất tầm thường ...

Kỳ Hạo cao giọng chặn lời:

- Giáo chủ giao phó cho ta việc gì ta cứ làm việc đó, chẳng cần biết chi khác hơn, người nghe hay không tùy người, giá như người không sợ chết thì cứ thử vượt qua đoạn đường này xem.

Quan Sơn Nguyệt lại trầm tư một chút nữa:

- Con người ai không sợ chết? Nghe người phân trần rồi ta còn mạo hiểm làm gì? Thôi thì ta y theo lời người, đợi ba hôm nữa cũng chẳng muộn chi.

Chàng nắm tay Giang Phàm quay đầu lại, như lùi về con đường cũ.

Chàng bỗng nhiên đổi thái độ nhanh quá khiến Kỳ Hạo đâm nghi ngờ là có âm mưu chi đó, vội bước theo đồng thời vung lưỡi cây hét:

- Đi đâu cũng chết cả, sao người trở lại làm chi?

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Chưa, ta đi tới người ngăn trở, ta rút lui người cũng cấm đoán, thế thì ...

Kỳ Hạo lại quát chặn:

- Giáo chủ muốn ba hôm nữa tự tay vung kiếm giết người, song ta thì muốn người chết ngay, người càng chết sớm ta càng khoan khoái. Người thử lướt tới xem.

Mâu thuẫn thật! Hắn ngăn chặn Quan Sơn Nguyệt, rồi lại muốn Quan Sơn Nguyệt cứ vượt qua. Hắn cho biết là Giáo chủ của hắn muốn tự tay hạ sát Quan Sơn Nguyệt, rồi bây giờ hắn giục chàng lướt tới để rơi vào cạm bẫy của hắn.

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Ta không đi tới làm gì. Sống thêm một ngày hay một ngày, tội chi ta chết gấp.

Chàng lôi Giang Phàm bước trở lại.

Kỳ Hạo gọi gấp Tây Môn Vô Diệm:

- Hộ Pháp còn chờ gì nữa? Động thủ đi chứ.

Tây Môn Vô Diệm lắc đầu:

- Không được! Tôi triệt để tuân lệnh sư huynh, hắn không ngoan cố vượt qua chặng đường này thì tôi tuyệt không động thủ. Tôi phải dành hắn lại đó cho sư huynh tùy ý thu thập.

Kỳ Hạo thấy không làm sao lay chuyển được tâm ý của Tây Môn Vô Diệm vội dạy qua Quan Sơn Nguyệt mắng:

- Quan Sơn Nguyệt! Người là một kẻ tham sanh úy tử, người là một kẻ rất tầm thường, người vô sỉ cực độ, thiết tưởng chẳng còn mặt mũi nào đứng giữa dòng đời nữa!

Hắn tìm cách khích nộ Quan Sơn Nguyệt cho chàng xuất thủ, nhưng Quan Sơn Nguyệt lơ đi như chẳng nghe gì.

Giang Phàm bực tức, quay đầu lại mắng trả:

- Câm cái mồm thú vị của người lại, không ai nghe đâu mà lải nhải mãi.

Quan Sơn Nguyệt lại lôi nàng đi, cười nhẹ bảo:

- Mặc hắn, cô nương. Hắn là con chó điên sủa càn, hơi đâu mà để ý đến.

Giang Phàm còn tức:

- Tôi đâu có thể để hắn mắng đại ca như vậy được!

Quan Sơn Nguyệt điềm nhiên:

- Minh cứ vờ chẳng nghe gì là xong. Hắn nhất tâm muốn hạ sát tại hạ song lại chẳng dám kháng lệnh Tạ Linh Vận, nên tìm cách khích thích tại hạ để có cớ mà thực hiện âm mưu, sau này Tạ Linh Vận sẽ không trách cứ hắn được.

Giang Phàm Á«hừÁ» một tiếng:

- Đại ca cho rằng hắn giết nổi chúng ta à?

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Hắn hy vọng tại hạ xuất thủ, tự nhiên hắn có cách thủ thắng. Chẳng phải tại hạ sợ chết, song chết vì độc kế của hắn thì tại hạ không thích rồi.

Tây Môn Vô Diêm Á«hừÁ» một tiếng:

- Làm sao người biết bọn ta có âm mưu?

Quan Sơn Nguyệt cười lớn:

- Tài sức của các người được bao nhiêu mà dám ngăn trở ta, nếu không bằng vào một âm mưu nào đó? Ta chỉ sợ các người co đầu rút cổ mà trốn chui trốn nhủi ở một hang hốc nào, chứ làm gì dám chường mặt mà khua môi múa mỏ điệu vũ dương oai?

Câu nói đó khích thích Tây Môn Vô Diêm mãnh liệt, nàng hét lên một tiếng đồng thời rút soạt thanh kiếm bên mình ra khỏi vỏ, thách:

- Quan Sơn Nguyệt! Ta nghe nói người có võ công và kiếm pháp rất cao minh, nhưng bình sanh chưa hề so tài với người lần nào. Hôm nay gặp người tại đây rồi, đúng là cái dịp ta thử nghiệm sở học của người, người có dám cùng ta trao đổi mấy chiêu chăng?

Kỳ Hạo thoáng điểm một nụ cười gian trá, khích:

- Tây Môn Hộ Pháp cẩn thận đấy, không khéo lại bị tiểu tử đánh lừa mà khổ. Về kiếm pháp, tiểu tử thành tựu trên sư phó của hắn một bậc, đến Lâm Hương Đình còn phục hắn, Hộ Pháp trông mong gì thủ thắng nổi?

Tây Môn Vô Diêm nổi giận:

- Người biết gì mà nói chứ? Lâm Hương Đình là cái quái gì? Ta có xem nàng ấy ra chi đâu!

Kỳ Hạo buông luôn:

- Lâm Hương Đình có ra gì hay không, tại hạ chẳng rõ cho lắm, có điều Giáo chủ hết sức trọng vọng bà ta. Tại hạ dám chắc đến phút giây này Giáo chủ còn hoài niệm thiết tha bà ấy đấy.

Nghe một câu mắng nặng nề, Tây Môn Vô Diêm còn dễ chịu hơn là tiếp nhận những lời nói đó. Nàng như điên tiết, thay vì tấn công thẳng sang Quan Sơn Nguyệt nàng lại hoành kiếm chém Kỳ Hạo một nhát.

Kỳ Hạo kinh hãi, vội nhảy tránh, đồng thời kêu lên:

- Hộ Pháp làm gì thế? Đối tượng là tiểu tử kia mà, nào phải tại hạ? Hắn là đồ đệ của Hoàng Hạc Tán Nhân, mà Lâm Hương Đình theo lão ấy kết nghĩa vợ chồng, nếu muốn tranh chấp với Hương Đình thì cứ giết hắn đi, tức khắc Hương Đình ra mặt.

Tây Môn Vô Diệm chuyển kiếm sang Quan Sơn Nguyệt chém tới.

Tây Môn Vô Diệm hết sức si mê Tạ Linh Vận mà Tạ Linh Vận thì một lòng hướng về Lâm Hương Đình, dù ngày nay Hương Đình đã theo luôn Độc Cô Minh, y vẫn còn nhớ nhung thương tưởng. Do đó mà Tây Môn Vô Diệm cầm hờn, từ lâu nàng chẳng biết trút nỗi sự cầm hờn vào ai, bây giờ được dịp, tự nhiên nàng dốc toàn lực giao thủ với Quan Sơn Nguyệt.

Hiện tại chính cái hờn ghen vu vơ thúc đẩy nàng xuất lực cho nên nàng mất cả bình tĩnh, đánh như nhắm mắt, đánh liều linh cảm như quyết đồng quy ư tận.

Quan Sơn Nguyệt dù không muốn động thủ cũng phải tuốt kiếm tự vệ.

Nhưng Tây Môn Vô Diệm làm gì chịu nổi những đường kiếm tuyệt diệu của chàng.

Trong thoáng mắt, Hoàng Diệp Kiếm của chàng chặt đứt thanh kiếm của Tây Môn Vô Diệm làm hai đoạn, đồng thời tay nàng cũng bị mũi kiếm rọc tét một đường.

Cũng may là Quan Sơn Nguyệt không xuất toàn lực, chứ nếu chàng hiệu thắng thì cánh tay của Tây Môn Vô Diệm cũng bị tiện lìa luôn.

53. Máu Nào Không Tanh

Ngày trước, trong lần đại hội cuối cùng trên đỉnh Thần Nữ Phong, người trong Long Hoa Hội chia thành hai nhóm đối lập. Tây Môn Vô Diệm đứng về cánh Tạ Linh Vận, nhân vội vã cứu nạn cho Tạ Linh Vận mà nàng bị Quan Sơn Nguyệt dùng thanh kiếm Bạch Hồng chặt đứt hai bàn tay.

Trong suốt cuộc đấu đó, Quan Sơn Nguyệt áp dụng kiếm pháp Đại La, phát huy trọn vẹn oai lực của một kiếm pháp tân kỳ, đáng lý ra chàng phải thừa cơ hội giết luôn Tạ Linh Vận. Nhưng, lúc tiếp nhận thanh kiếm Bạch Hồng, cũng như khi thọ huấn kiếm pháp Đại La nơi Ma Nữ Ôn Kiều, chàng có lập thành một lời thề trọng đại. Qua lời thề đó, chàng không thể vọng sát bất cứ một kẻ vô can nào, trừ trường hợp bất khả kháng. Hơn thế, thanh kiếm Bạch Hồng mỗi lần được sử dụng, không thể vấy máu hai người. Cho nên, Bạch Hồng Kiếm chặt đứt tay Tây Môn Vô Diệm rồi, dù muốn dù không, chàng cũng phải ngưng ngay cuộc đấu.

Nhờ Tây Môn Vô Diệm hy sinh đôi bàn tay, thanh kiếm vấy máu rồi, Quan Sơn Nguyệt đành lưu mạng sống của Tạ Linh Vận đến ngày nay. Và ngày nay, hắn đã trở thành mối đại họa cho bọn chàng, mối đại họa đó sẽ lan rộng khắp sông hồ, gây náo loạn cho vũ lâm.

Bây giờ, chàng hối tiếc cũng đã muộn rồi. Và, chàng xem đây là một bài học đáng giá, từ nay nhất định chàng không thể câu chấp một tiểu tiết, để cái mầm hoạn họa lớn mạnh và nguy hại như thế này.

Tuy nhiên, đối với Tạ Linh Vận, chàng có thể hạ bất cứ thủ đoạn nào, song đối với Tây Môn Vô Diệm, chàng sao đang tâm tàn nhẫn, bởi nàng là một phế nhân? Đành rằng hiện tại, nàng có đôi bàn tay nhân tạo, song cái gì do nhân tạo thì làm sao có hiệu dụng bằng những thứ có sẵn, tự nhiên?

Sự chấp vá đôi bàn tay khác cho Tây Môn Vô Diệm, tuy có khó khăn thật, song khi người ta biết rằng trong Thiên Ma Giáo, có sự hiện diện của Trương Vân Trúc, thân phụ của Trương Thanh, thì điều đó chẳng còn lạ lùng chi nữa.

Về y thuật, trong thời gian đó trừ một nhạc mẫu của lão ta là Bạch Lão Thái Thái, chẳng một ai có thể sánh với lão nổi.

Hai bàn tay nhân tạo của Tây Môn Vô Diệm, do lão chặt của một nữ nhân nào đó, ghép cho nàng, nhìn thoáng qua, không ai biết có sự chấp vá, tuy nhiên, dù thủ thuật của lão có khéo đến đâu, bất quá lão chỉ

hoàn thành một hình thức đẹp đẽ thôi, còn cách sử dụng thì lão đầu có thể đoạt quyền tạo hóa mà thay thế hoàn toàn sự khiếm khuyết của nạn nhân?

Sở dĩ thế, Quan Sơn Nguyệt nương tay, và nhờ chàng nương tay, Tây Môn Vô Diệm lần này khỏi bị tiện đứt đôi bàn tay chấp vá, mà chỉ húng lấy một vết rọc dài nơi cánh tay cầm kiếm thôi.

Tuy nhiên, một phần khác cấu tạo cái may mắn cho Tây Môn Vô Diệm còn giữ được đôi tay chấp vá đó, là kiếm pháp Đại La chỉ lợi hại khi người thi triển nó sử dụng thanh kiếm Bạch Hồng thôi. Hiện tại, Quan Sơn Nguyệt dùng thanh Hoàng Diệp Kiếm của mẹ chàng, Á«Đại La Kiếm PhápÁ» không thể được phát huy trọn vẹn hiệu năng ảo diệu của nó. Bởi miễn cưỡng mà dùng, Quan Sơn Nguyệt không tạo được thành tích mong muốn.

Tây Môn Vô Diệm buông đoạn kiếm gãy, đưa tay này chụp vào vết thương nơi tay kia, quắc mắt nhìn Quan Sơn Nguyệt, hung quang chiếu sáng rực.

Kỳ Hạo nở một nụ cười nham hiểm, thốt:

- Tây Môn Hộ Pháp thấy chưa, tại hạ có nói sai đâu? Kiếm pháp của hần lợi hại lắm mà! Lần trước, hần đã tiện đứt đôi tay của Hộ Pháp, dù đôi tay đó được chấp vá khéo, song Hộ Pháp đâu có thể sử dụng như tay thường! Lần này, Hộ Pháp bị thương như vậy, kể cũng có phúc lắm đấy. Giả như hần chém đứt trọn cánh tay của Hộ Pháp, thì dù Trương Vân Trúc có vận dụng tận sở năng, cũng chẳng làm sao giúp ích mấy may cho Hộ Pháp!

Hần cố ý gọi lại việc cũ, khích niệm hận nơi Tây Môn Vô Diệm.

Tây Môn Vô Diệm phần uất cực độ, vừa nhảy lùi lại, vừa gọi to:

- Kỳ Hạo! Chuẩn bị gấp!

Nàng lấy chiếc ống trúc cầm tay, một bàn tay sờ nơi chiếc nắp.

Kỳ Hạo hoành ngang chiếc lưỡi cày, cười nhẹ:

- Nếu sớm quyết định một chút, thì làm gì mang lấy một vết thương?

Tây Môn Vô Diệm nghiêng răng, mở nút liền.

Kỳ Hạo quét chiếc lưỡi cày một vòng, gió rít lên, lưỡi cày bật thành một âm thanh kỳ lạ.

Quan Sơn Nguyệt đã giới bị cực kỳ chu đáo, đồng thời chàng đưa mắt sang Giang Phàm, ngầm bảo nàng đề phòng.

Giang Phàm khoát tay, mỉm cười:

- Đại ca yên trí, chẳng có chất độc nào làm gì nổi tôi đâu!

Nhưng, liền theo đó, nàng rú lên một tiếng khủng khiếp, rồi nhào đến cạnh Quan Sơn Nguyệt, đeo vào cánh tay chàng. Thần sắc của nàng biến đổi quái dị.

Nàng lí nhí:

- Đại ca cẩn thận! Vật đó lợi hại lắm đấy!

Vật đó là hai con rết, dài độ thước, rết thì hần là có hình dạng ghê gớm lắm rồi. Rết khá lớn, nên chúng cử động rất chậm.

Tưởng là gì, chứ rết thì có chi lạ, vả lại chúng rất chậm chạp kia mà!

Quan Sơn Nguyệt cười khẩy một tiếng:

- Tây Môn Vô Diệm! Người ý trượng vào hai con vật đó, định đối phó quyết liệt với ta? Liệu chúng ngăn trở được ta chăng?

Tây Môn Vô Diệm ngưng trọng thần sắc, không đáp lời Quan Sơn Nguyệt, chỉ huýt gió thành một âm điệu kỳ dị và hòa với tiếng rít gió của chiếc lưỡi cày.

Chiếc lưới cày hình như rỗng lòng, nên Kỳ Hạo quét qua quét lại, bật kêu lờng lộng.

Theo âm thanh hòa tấu của tiếng sáo miệng và chiếc lưới cày, hai con ngô công bắt đầu nhích động, chúng phân ra tả một, hữu một, từ từ bò tới. Chúng có màu sắc đỏ rực, màu nó chiếu ngời ngời, chúng từ từ nhích tới, thân hình dợn khúc, trông lạnh người.

Giang Phàm đeo dính nơi cánh tay Quan Sơn Nguyệt. Tay nàng rung lên, toàn thân cũng rung theo.

Quan Sơn Nguyệt lấy làm lạ, hỏi:

- Cô nương sao thế? Rất thì có gì đặc biệt đâu, tại sao cô nương quá sợ?

Giang Phàm rung giọng:

- Tôi sợ rết hơn bất cứ loài độc vật nào! Rết là khắc tinh của rắn đó ...

Quan Sơn Nguyệt cười ngạo nghễ:

- Ngô công khắc chế độc xà, nhưng có khắc chế nổi chúng ta đâu? Cô nương yên trí, hai con sẽ biến thành bốn đoạn!

Tuy nói cứng, chàng vẫn giới bị chu đáo, chàng biết rõ, Kỳ Hạo vào Tây Môn Vô Diệm ý trượng vào hai con ngô công, dùng chúng làm vũ khí, ít nhất chúng cũng phải có đặc điểm gì, chúng phải hơn đồng loại ở cái gì đó.

Hai con ngô công tiếp tục dợn mình, trườn tới.

Ba mươi sáu khúc! Mỗi con có ngần ấy khúc, nối tiếp nhau, dợn dợn dần tới, mỗi khúc chớp lên, đỏ rực. Dưới mỗi khúc, là một đôi chân! Những cặp chân nhích từ từ, đều đều ...

Đầu chúng ngẩng lên nơi có đôi càng, hình nguyệt nha, màu đen bóng loáng, con vật dài độ thước thì đôi càng phải lớn. Miệng nó há ra, chừng như nó phun phèo phèo, ẩn ước hơi độc thoát ra, mờ mờ như làn sương mỏng đục.

Quan Sơn Nguyệt chẳng cần suy nghĩ, hơi độc đó hại người hay chất độc từ đôi càng chuyển sang người, chàng cứ đề phòng, chẳng cho chúng đến gần.

Con ngô công bên tả chỉ còn cách chàng độ bốn năm thước, nó cất chiếc đầu cao hơn một chút.

Quan Sơn Nguyệt không đợi nó làm gì hơn, phóng kiếm ra, chém vào mình nó. Thủ pháp của chàng nhanh, thân pháp của con vật còn nhanh hơn, nó lướt khỏi nhát kiếm của chàng.

Đúng lúc đó, con Ngọc Xà của Giang Phàm lại lộ đầu ra, ngăn trở chàng xoay gát mũi kiếm xuống, đâm tiếp một mũi vào yết hầu ngô công.

Ngẩng đầu ngăn trở Quan Sơn Nguyệt xuất thủ tiếp rồi, Ngọc Xà lại vọt nhanh ra ngoài chiếc túi, cong mình lên, bắn mạnh đuôi tới, đuôi chạm con ngô công, hất ngô công văng ra hơn trượng.

Hất con bên tả rồi, Ngọc Xà thu đuôi về, y theo thế đó, hất luôn con bên hữu. Cuối cùng nó ngẩng cao đầu, hướng về Quan Sơn Nguyệt, lắc đầu mãi, rồi nó thè lưỡi, rít mấy tiếng gió.

Giang Phàm hấp tấp giải thích:

- Quan đại ca, Tiểu Ngọc bảo rằng đại ca không nên dùng kiếm chém hai con ngô công đó ...

Lúc ấy Kỳ Hạo thoáng biến sắc, nhưng hấn bật cười lớn thốt:

- Con rắn của người cũng thức thời vụ lắm đó, Quan Sơn Nguyệt!

Chính hấn cử cao chiếc lưới cày, chặt vào mình hai con ngô công đứt thành mười mấy đoạn.

Còn Tây Môn Vô Diệm thì huyết gió liên hồi, lại có phần gấp hơn trước.

Quan Sơn Nguyệt trở mắt nhìn sững Kỳ Hạo, chẳng hiểu nổi hấn làm gì. Đã thả hai con ngô công ra, định hăm hại chàng, tại sao hấn lại tự chặt chúng thành mấy đoạn? Tại sao hấn hạ sát chúng?

Nhưng, chàng không hoang mang lâu, bởi sự thực hiện ra liền sau đó.

Mỗi đoạn ngô công lập tức biến thành một con ngô công, đầu chân có đủ, trong chớp mắt những con ngô công nhỏ đó biến thành to, bằng hai con nguyên thủy. Thành ra, từ hai con ngô công, bây giờ có đến hơn mười con ngô công, con nào cũng hung hăng, cũng ghê rợn như nhau.

Kỳ quái! Bình sanh, Quan Sơn Nguyệt chưa hề trông thấy một hiện tượng quái dị như thế.

Chỉ có hai con ngô công mà chàng còn vất vả đối phó thay, bây giờ mỗi con biến thành hơn mười con, thì chàng làm sao ứng phó với tình hình?

Giang Phàm vốn sợ rết, lúc đó khiếp hãi cực độ, kêu lên thất thanh:

- Chúng ta chạy đi, Quan đại ca! Phải chạy nhanh mới được!

Kỳ Hạo cười vang:

- Bây giờ mới nghĩ đến việc chạy đi, thì chậm như muện quá rồi!

Hắn lại vung chiếc lưới cày, chặt vào những con ngô công vừa thành hình đó. Hắn lại vung chiếc lưới cày, đánh bắn những con ngô công văng ra bốn phía, tạo thành một vòng vây. Mỗi đoạn ngô công lại biến thành con vật nguyên vẹn, đủ đầu, chân, lại lớn nhanh không tưởng nổi.

Phần Tây Môn Vô Diệm thì cứ huyết gió miêng liên hồi, gấp rút.

Bây giờ thì có quá nhiều ngô công rồi, tất cả đều phô màu đỏ ửng, từ bốn phía bò vào, chẳng khác nào một biển lửa bao quanh Quan Sơn Nguyệt, biển lửa thu hẹp dần sát mình chàng.

Trong khi đó, Kỳ Hạo vung chiếc lưới cày liên tục, chém vào những con ngô công vừa thành hình, tăng số ngô công lên nhanh chóng.

Quan Sơn Nguyệt và Giang Phàm quá độ sửng sồ, quên mất những phản ứng thông thường, đứng đờ tại trung tâm điểm nhìn Kỳ Hạo vung chiếc lưới cày, nghe Tây Môn Vô Diệm huyết sáo miêng, trông hiện tượng biến hóa của ngô công.

Khoảng đất rộng quanh Quan Sơn Nguyệt gồm một diện tích năm sáu thước vuông, khoảng đất đó bị những làn sóng ngô công xâm nhập, thu hẹp dần dần.

Trên đời này, có ai không rợn mình khi bị một đàn ngô công hằng ngàn hằng vạn bao vây? Hơn thế, những con ngô công này thuộc hạng chúa, con nào cũng to bằng cổ tay trở lên.

Ngàn vạn ngô công lúc nhúc bò đến, từ bốn phía bò đến, chỉ nhìn qua thôi cũng kinh khiếp suýt chết được!

Tuy nhiên, lớp ngô công trước đến gần, trong một khoảng cách nào đó, cũng dừng lại, chưa tấn công liền. Thành thử, những lớp sau tràn tới, rồi từng đợt phát sanh nối tiếp, tất cả cùng lướt vào, lớp sau dồn lớp trước, con này lướt trên mình con kia, vun lên thành đồng.

Lớp sau tràn tới, lớp trước chịu không nổi, phải nhích động, càng động càng nhích đến gần.

Bây giờ thì lớp ngô công gần nhất chỉ cách Quan Sơn Nguyệt và Giang Phàm độ ba thước.

Ngọc Xà chừng như phần uất trước cái thế hùa của đàn ngô công, rít gió mãi. Nó lại rời chiếc túi, dùng đuôi quét quanh, đuôi hất những con ngô công gần nhất bắn dội trở về. Nó vừa quét đuôi vừa bò quanh cục trường, ngô công bị bắn dội bay lộn về, như những tia hồng chớp lên rồi tắt.

Ngọc Xà ra oai lực một lúc, quét sạch khoảng đất nơi trung tâm, nơi rộng vòng vây ngoài sáu thước. Nhưng, oai lực của nó chỉ có thể thôi, nó không còn cách gì diệt trừ đàn ngô công được.

Nơi rộng vòng vây rồi, nó lại khoanh mình, nằm nghỉ mệt.

Quan Sơn Nguyệt quay phút giây kinh dị, lo sợ vô cùng, chàng day qua Giang Phàm, hỏi:

- Cô nương có hiểu chi chẳng? Bọn Kỳ Hạo làm cái trò quái quỷ gì thế?

Giang Phàm còn sợ đến xanh mặt, run người, lắc đầu không đáp. Nàng có biết chi đâu mà đáp?

Kỳ Hạo bật cười lớn:

- Ta giải thích cho người nghe đây, Quan Sơn Nguyệt! Đó là cái thuật Tử Mẫu Phi Ngô Công. Mỗi con ngô công có ba mươi sáu đốt, phân tán những đốt đó, nó sẽ trở thành ba mươi sáu con vật khác, sanh sanh hóa hóa liên miên, giết chúng, chúng không chết, trái lại còn sanh hóa thêm. Người phải chết!

Hắn thích chí, cười vang:

- Các người phải chết tại đây! Đừng mong đến Thiên Xà Cốc đúng hạn hay trước hạn kỳ!

Quan Sơn Nguyệt nổi giận:

- Ta không tin là người làm gì ngăn chặn được bọn ta! Đàn ngô công đó bắt quá sanh sanh hóa hóa vậy thôi, chứ chúng có cái gì đáng sợ đâu? Người sẽ thấy ta tận diệt chúng!

Nói là làm, chàng vung thanh kiếm Hoàng Diệp lên, chém vào đàn ngô công. Tuy nhiên, chàng dè dặt, giữ cho thanh kiếm không chạm vào một con vật nào.

Kiểm ảnh chớp lên, tựa hình lá cây rơi rụng, lá cây vờn bên trên đầu đàn ngô công, ẩn ước có gió rít rất nhẹ.

Tuy kiếm không chạm mình, song kiếm khí cũng giết được vật, gia dĩ kiếm khí chỉ vờn bên trên đầu những con vật, chứ không chạm mình, thành ra chúng cụt đầu, mà cụt đầu là không sanh hóa được nữa, chỉ trừ khi nào kiếm khí trúng mình, chặt đứt vật thành từng đoạn thì nó mới hóa sanh. Cho nên từng đợt lá rụng xuống đầu ngô công, từng đợt ngô công rơi đầu, rồi chết luôn.

Phương pháp đó, qua lần thực nghiệm đầu tiên, đem lại công hiệu rõ rệt.

Quan Sơn Nguyệt hết sức mừng rỡ, cứ tiếp tục áp dụng phương pháp đó vung nhanh tay, kiếm ảnh biến thành lá cây, lá cây quét đầu ngô công, chúng không còn sanh hóa nữa, chúng hao hụt dần dần.

Quan Sơn Nguyệt gọi to:

- Kỳ Hạo, người thấy chưa? Ta có cách hóa giải thủ đoạn của người như thường!

Kỳ Hạo đứng ngoài xa, cách hơn bốn trượng, cười lạnh:

- Khá lắm đó, Quan Sơn Nguyệt! Người có cách phá cái thuật Tử Mẫu Phi Ngô Công của ta, kể cũng là tay có cơ trí đó!

Quan Sơn Nguyệt đắc ý:

- Có gì đâu, đầu ngô công thì ngắn, không thể hóa sanh, những đốt trên mình nó rất dài, dễ hóa sanh. Ta tránh những đốt, cứ chặt đầu, làm gì chúng hóa sanh được? Cái thuật đánh rắn, là đánh từ bảy tấc trở lại đầu, khoảng đó là khoảng yếu hại của độc trùng, về ngô công cũng thế, chứ đánh vào mình chúng thì khó mà giết chúng chết ngay ...

Kỳ Hạo cười mỉa:

- Tuy nhiên, người khoan cao hứng vội. Rồi người sẽ hối hận!

Quan Sơn Nguyệt giật mình:

- Việc gì sẽ làm ta hối hận?

Kỳ Hạo bật cười hắc hắc:

- Hối hận về cái việc gì thì người sẽ phát hiện ra sau, thông minh chẳng giúp ích người được gì, trái lại thông minh sản sanh ra nhiều ngu xuẩn, và người sẽ lãnh đủ hậu quả của những ngu xuẩn đó.

Quan Sơn Nguyệt thoáng giật mình, đảo mắt nhìn quanh một lượt, bất giác chàng biến sắc mặt.

Niềm hối hận đó, không chờ lâu, nó đến với chàng ngay. Nó đã đến rồi! Nó đến khắp nơi, quanh mình chàng.

Những xác chết của ngô công, đang được đồng loại tranh nhau mà ăn, và ăn xong xác đồng loại rồi, con nào cũng lớn nhanh trông thấy.

Dài một thước, dài nhanh ra ba thước. Lúc đầu ngô công to bằng ngón tay, bây giờ chúng to ngay bằng cánh tay.

Ngô công vừa lớn, lại vừa mạnh, chừng như chúng thổi thành tiếng, những tiếng thổi của hàng ngàn, hàng vạn con hợp lại, tạo thành một tiếng gió vu vu, rồi chúng bò tới, chạm vào nhau, lướt trên mình nhau, nghe xào xào. Những tiếng động để làm cho con người rợn mình.

Và Quan Sơn Nguyệt vừa hồi vừa sợ.

Những con vừa lớn đó, vệt những con nhỏ, lướt tới, lướt nhanh, chừng như trong xác chết của đồng loại, có một thứ kích thích tố, chúng ăn xong là hăng lên liền. Bây giờ thì chúng bắt đầu tấn công Quan Sơn Nguyệt, chúng đã đến sát bên mình chàng rồi.

Ngọc Xà, như những lần trước, dùng cái đuôi dài, quét nhanh, nhưng nó làm cái việc đó không dễ dàng như trước nữa. Mưu tượng nó gặp một kháng lực mạnh mẽ của đàn ngô công ngoan cố.

Chẳng những thế, con ngô công nào bị đuôi Ngọc Xà chạm trúng, bị hất dội về phía sau, văng không xa lắm. Trước, thì chúng văng đi xa ngoài trượng, bây giờ thì bất quá cách độ hai ba thước mà thôi. Trong khoảng cách đó, chúng trở lại rất nhanh, thành thử cái việc dùng đuôi hất địch của Ngọc Xà cũng chẳng mang đến ích lợi thiết thực nào. Một vài con ngô công to lớn hơn hết, gan lì hơn hết, nhắm ngay cái đuôi Ngọc Xà, mở rộng đôi càng, kẹp cứng.

Nhờ vậy đây, Ngọc Xà không bị thương tổn, nhưng ngô công đeo dính nơi đuôi, thì thật là nặng, và thật phiền phức cho con rắn lắm.

Trong tình trạng đó, nó cử động chậm chạp, khó khăn hơn và chỉ cần nó chậm chạp lại, là đàn ngô công sẽ xâm chiếm toàn thân của nó, nó sẽ bị nguy là cái chắc.

Cũng may, nó khá thông linh, nó lẩn mình đi mấy vòng, vừa lẩn vừa ẩn mình xuống đất, đàn ngô công vuột ra, rồi nó bò nhanh trở lại trung ương, thổi phào phào, tỏ vẻ cực kỳ nhọc mệt.

Kỳ Hạo bật cười ha hả:

- Quan Sơn Nguyệt! Giả như người vung kiếm sát hại thêm một số ngô công nữa, thì đúng là người bỏ thí thực phẩm cho những con còn lại, những con này sẽ to lớn lên, và con rắn của người sẽ không đủ sức mà dùng đuôi hất văng chúng nó nữa!

Trong khi hấn thốt, đàn ngô công không ngừng tiến tới, như thách thức Quan Sơn Nguyệt.

Chàng thận trọng lắm rồi, không dám vọng động nữa.

Con Ngọc Xà quá mệt, nghỉ một lúc mà chưa phục hồi khí lực, chừng như nó kiệt quệ, trong thời gian ngắn, khó mà lấy lại bình thường. Tuy nhiên, nó cũng miễn cưỡng chuẩn bị, sẵn sàng đối phó với đàn ngô công nếu chúng làm hỗn gáp.

Quan Sơn Nguyệt khoát tay, ra hiệu cho Ngọc Xà bất động, rồi chàng day qua Giang Phàm, hỏi:

- Bị thứ ngô công đó cắn, thì sao?

Giang Phàm lộ vẻ sợ sệt:

- Tôi không biết đích xác lắm. Rất thường cắn, chất độc nhiễm vào người, còn không chịu nổi thay, huống hồ cái thứ ngô công này, vừa to lớn mà cũng vừa quái dị! Chất độc của chúng phải phi thường, chúng ta ...

Quan Sơn Nguyệt cau mày:

- Chẳng lẽ chúng ta lại thất bại hay sao? Chẳng lẽ chúng ta lại sợ cả đến loài rắn?

Giang Phàm thành thật:

- Chúng đáng sợ quá, mà không sợ sao được chứ? Tôi từ thuở nhỏ, đã được bồi dưỡng bằng chất độc của rắn, lớn lên đến ngày nay, còn đại ca thì may mắn có uống thứ huyết của con Hàn Xà, luận về tổng quát thì chúng ta không sợ bất cứ thứ độc nào trên đời. Nhưng về chất độc của ngô công thì lại khác, tôi chưa biết chất độc đó mãnh liệt như thế nào mà dám bảo đảm an toàn. Đại ca cứ nhìn con Ngọc Xà kia là biết

ngay, nó chẳng khác nào là một xà vương, nhưng nó cũng đầu hàng trước đàn ngô công, như thế đủ thấy độc của ngô công có kháng lực mạnh, lấn át hẳn độc của rắn!

Quan Sơn Nguyệt suy tư một lúc, bỗng trầm giọng thốt:

- Bất chấp hậu quả như thế nào, tại hạ nhất định phải lướt qua đàn ngô công này!

Chàng cương quyết bước tới.

Giang Phàm hấp tấp nắm áo chàng, giữ lại:

- Đừng liều, đại ca! Nguy hiểm lắm!

Quan Sơn Nguyệt cười nhẹ:

- Người ta nuôi dưỡng cái tâm quyết hạ sát tại hạ, nếu tại hạ đứng đây, bất động, thì có khác nào ở lại mà chờ người ta hạ thủ? Bây giờ, còn có con Ngọc Xà, nó giúp chúng ta cầm cự một thời gian, nếu nó hoàn toàn kiệt lực rồi, thì chúng ta phải làm sao chứ? Ở lại mà chết, tại sao bằng liều tiến tới mà chết? Ở lại, là tuyệt vọng, tiến tới là cầu may, dù sao thì cũng có phần nào hy vọng.

Giang Phàm cho rằng chàng có lý, buông tay ra, rồi hỏi:

- Đại ca dùng biện pháp gì?

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Còn biện pháp gì mà nói? Chúng ta có phương tiện chi, cứ sử dụng phương tiện đó, hoặc tay, chân, hoặc kiếm, hoặc rắn, bằng tất cả các cách đâm đá, chém cắn, bằng tất cả công lực, chỉ cần chúng ta vượt khỏi đàn ngô công, bắt được một người trong hai, là chúng ta tạo được ưu thế rồi!

Giang Phàm suy nghĩ một chút:

- Thế thì chúng ta nhờ Ngọc Xà xung phong khai lộ!

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Không được! Tiểu Ngọc cần được bảo vệ an toàn, để nó còn bảo vệ cô nương nữa chứ! Định chỉ chú trọng vào tại hạ, họ chỉ xua đàn ngô công ngăn chặn tại hạ mà không quan tâm đến cô nương. Trong lúc đó, cô nương sẽ dùng con Ngọc Xà mở rộng lối thoát, ra khỏi vòng vây trước. Một người thoát hiểm được rồi, là địch sẽ bối rối, hoang mang, tại hạ sẽ nhân lúc chúng phân tâm, dốc toàn lực vọt ra. Cô nương ra trước rồi, sẽ tìm cách chế ngự được một tên. Như vậy là thắng!

Giang Phàm rướm lệ:

- Giả như đại ca không ra được? Một mình tôi thoát chết đi, đại ca phải chết giữa đàn ngô công, thì tôi tìm cái sống một mình để làm gì?

Quan Sơn Nguyệt bật cười sang sảng:

- Cô nương thoát ra được, còn có trách nhiệm lớn lao cần được thi hành, cô nương nên nhớ là Mã Bá Ưu đang chờ đó, nếu hẳn tìm được người kế vị ngôi Linh Chủ Minh Đà, thì sau này cô nương tiếp trợ Linh Chủ đời thứ ba ...

Giang Phàm khóc thành tiếng:

- Tôi không cần biết ai cả, trước cũng vậy, mà sau cũng thế, tôi chỉ biết có mỗi một mình đại ca thôi, tôi không quan tâm đến ngôi vị Linh Chủ, trừ ra vị Linh Chủ tương lai là con của chúng ta!

Quan Sơn Nguyệt bước tới, thì thầm bên tai nàng:

- Giang cô nương! Cô nương đã bằng lòng kết hôn với tại hạ rồi kia mà!

Tuy chúng ta chưa chánh thức thành vợ thành chồng, song dù sao thì cô nương cũng là vợ của Minh Đà Linh Chủ thì cái trách nhiệm của chúng ta là trách nhiệm chung, đợi gì phải có con với nhau, mới đặt thành vấn đề chung việc? Là vợ của tại hạ, cô nương phải lo cái việc của chồng, cô nương phải trân trọng mạng

sống của mình, để hoàn thành chí nguyện của chồng, sau này nếu chúng ta may mắn được sống sót cả đôi, thì càng quý chứ sao?

Giang Phàm cảm thấy mặt nóng bừng bừng, lần thứ nhất nàng nghe những lời tình tự, lại do người mà nàng yêu nhất đời và nhất định trao gởi trọn số kiếp.

Nóng mặt vì không quen nghe những lời tha thiết như thế, nhưng sau cơn thẹn, đến niềm xúc cảm dâng lên, nàng để lệ nóng trào mi ...

Thốt xong mấy tiếng hầu như trăng trời đó, Quan Sơn Nguyệt quay mình bước đi. Chàng định xung phá vòng vây ngô công. Chàng bước ra, ngô công vô vào. Chàng bước nhanh, ngô công cũng bò nhanh.

Đã quyết tâm rồi, thì dù là đầu, dù là mình, đuôi ngô công, chàng cũng chẳng chừa, cứ vùng Hoàng Diệp Kiếm, chém ra tới tấp.

Kiếm ảnh chớp lên, bao bọc quanh chàng như bức tường đồng, vách sắt, đứng bên ngoài lấy nước mà bắn vào, cũng chẳng lọt qua một giọt nhỏ.

Dĩ nhiên, đàn ngô công bị chém tới bởi, trăm con biến thành ngàn đoạn, nhưng mỗi đoạn liền theo đó biến thành những con vật mới, thành hình xong là lướt tới.

Chàng càng vùng kiếm nhanh, càng giết nhiều, ngô công càng sanh sanh hóa hóa nhiều.

Chàng xông xáo một lúc, ngô công trùng trùng điệp điệp tràn vào, từng lớp dợn dợn như những lượn sóng đổ cuốn vào bờ.

Quan Sơn Nguyệt tưởng đầu mình mở đường cho một lối đi không khó khăn lắm, song kết quả trái ngược, dường tượng một con thuyền buông bến sang sông, bờ đối diện càng lúc càng xa, cuối cùng con sông biến thành biển, và hiện tại thì bênh bồng giữa biển cả.

Tuy nhiên, ngô công dù sanh hóa nhiều, song chẳng làm gì chàng được, bởi kiếm ảnh kín đáo vô cùng, bảo vệ chàng rất chặt chẽ, chẳng một con ngô công nào vào đến gần chàng.

Vòng đai ngô công giờ đây rộng độ vài mươi trượng, lớn hơn trước gấp hai.

Kỳ Hạo nhìn chàng vùng vẫy giữa biển ngô công, bật cười ha hả:

- Quan Sơn Nguyệt! Cái số phận của ngươi như vậy rồi, hãy cam chịu đi, làm cách nào ngươi cũng chẳng thoát đi được đâu. Ta có nói trước cho ngươi hiểu rồi mà, ngươi càng ngoan cố, cái khổ càng tăng. Hối hận cũng muộn rồi. Chỉ trong khoảng khắc nữa thôi, chúng sẽ cắn ngươi, ngươi phải chết vì chất độc của chúng!

Hắn càng thốt, Quan Sơn Nguyệt càng phẫn uất, song chàng không dám dừng tay, Hoàng Diệp Kiếm cứ chớp lên luôn luôn, ngăn chặn ngô công từ mọi phía lẫn xả vào.

Bất quá chàng không hùng hổ như trước, cốt giữ cho khí lực đừng quá tiêu hao, có như vậy mới kéo dài cuộc cầm cự, chờ tìm một biện pháp hữu hiệu. Hầu như chàng chỉ còn hất những con ngô công gần vắng đi xa thôi, chàng tránh chém chúng đứt đoạn. Cho nên, thay vì chém bằng lưỡi, chàng dùng xống kiếm gạt phẳng con nào gần nhất. Nhờ thế, số lượng ngô công không tăng gia nữa.

Nhưng, đàn ngô công càng lúc càng tiến tới mạnh mẽ, có con quá hăng, thay vì bò, lại phóng, lại bay, lướt qua đầu đồng loại.

Quan Sơn Nguyệt chợt biến đổi thủ pháp, thay vì hất, hoặc chém ngang, chàng lại dùng mũi kiếm phóng vào đầu ngô công, rồi chênh thân kiếm rọc nhanh chế con vật ra làm hai phần, từ đầu đến đuôi.

Hai mảnh bị chế đó, quả nhiên không sanh hóa nữa.

Tuy vậy chiến pháp mới mẻ này cũng chẳng giúp ích gì cho Quan Sơn Nguyệt. Bởi, ngô công không sanh hóa, thì những con còn sống tranh nhau mà ăn xác của con chết và sau khi đã ăn xác của đồng loại rồi, chúng lại biến lớn phi thường. Cuối cùng, cái khổ vẫn còn, đều đều, càng lúc càng gian nan hơn.

Vừa tự vệ, vừa trừ diệt ngô công, Quan Sơn Nguyệt vừa tiến tới, song cái biển ngô công cũng nhích động theo chàng. Chàng nhích một bước, ngô công theo một bước, chàng không làm sao xâm phạm vòng đai được nửa thước.

Bây giờ, có những con vật ăn xác đồng loại quá nhiều, chúng lớn và mạnh phi thường, có con trưởng mình lên bằng cái thùng nhỏ nhỏ.

Một con rết lớn bằng cái thùng, dù là thùng nhỏ, trông đáng sợ làm sao! Và với vóc lớn như vậy, nó phải dài ra, ít nhất chiều dài của chúng cũng ngoài sáu thước.

Song ngô công biến lớn như vậy, chẳng phải là một sự đáng mừng cho Kỳ Hạo và Tây Môn Vô Diệm. Chừng như sự kiện đó ngoài chỗ tưởng của họ nên cả hai không còn cười nữa.

Những con vật lớn gần bằng chiếc thùng nhỏ đó, không còn vâng theo lệnh điều khiển của họ, lạ lùng thay, chúng lại hướng về họ mà bò đến, thay vì tấn công Quan Sơn Nguyệt!

Tây Môn Vô Diệm huýt sáo miệng rất gấp, nhờ thế mà đàn ngô công tránh né nằng, chẳng con nào dám đến gần.

Chúng tránh né nằng, để quay sang Kỳ Hạo. Quan Sơn Nguyệt đã có hơn mười con bao vây rồi, mà toàn là những con vật cực kỳ to lớn.

Hắn hoảng quá, hét lên:

- Tây Môn Hộ Pháp, gọi gấp chúng đi nơi khác! Bảo chúng lùi lại ...

Tây Môn Vô Diệm lắc đầu, gương tròn đôi mắt, cao giọng đáp:

- Gọi làm sao được! Chúng đâu còn tuân lệnh của tôi nữa? Muốn ra lệnh cho chúng rút lui thì phải ra lệnh cho toàn thể, chứ đâu có thể điều động riêng rẽ như thế? Và ra lệnh cho tất cả rút lui rồi, mình cũng phải rút lui luôn, như vậy là mình không ngăn chặn nổi Quan Sơn Nguyệt!

Nghe đối phương bàn luận với nhau như vậy, Quan Sơn Nguyệt mừng thầm, niềm vui phần khởi, tinh thần lên cao ngay. Chàng vung kiếm vù vù. Chàng nhận thức một sự kiện, là càng tạo mối cho ngô công, chúng càng ăn nhiều càng lớn, những con nào lớn quá lại không tuân lệnh của Tây Môn Vô Diệm nữa. Do đó, chàng cố giết thật nhiều ngô công nhỏ, cho những con chưa đủ vóc nóc vào, theo kịp những con quá lớn.

Không lâu lắm, một con lớn ăn một con nhỏ không đủ no, chúng nóc một lần cả ba bốn xác đồng loại, ăn nhanh, ăn nhiều như vậy, chúng phải lớn nhanh, lớn phi thường.

Rồi đến lúc chúng chẳng cần chờ chàng giết, con lớn tìm con vừa vừa mà ăn, mà sống, con vừa vừa tìm con nhỏ hơn mà ăn. Cuối cùng thì con nhỏ chẳng còn, bây giờ đàn ngô công gồm toàn những con quá lớn. Và hầu hết những con lớn đó đều quật ngược trở lại bọn Kỳ Hạo, Tây Môn Vô Diệm.

Kỳ Hạo quét nhanh chiếc lưới cày, bảo vệ toàn thân, còn Tây Môn Vô Diệm không vũ khí, phải dùng ống trúc nhốt hai con ngô công nguyên thủy mà xua đuổi chúng.

Hiện tại, tại cục trường chỉ còn hơn mười con ngô công, tất cả đều hướng về Kỳ Hạo và Tây Môn Vô Diệm, chỉ còn ba con vây quanh Quan Sơn Nguyệt. Ba con này dài ít nhất cũng hơn hai trượng, thân xác chúng phải to lớn, dù Quan Sơn Nguyệt nhanh tay đến đâu, cũng chẳng làm sao chạm kiếm đến mình chúng được.

Phần Kỳ Hạo và Tây Môn Vô Diệm, mỗi người bị bốn năm con bao vây, những con này có chiều dài không đồng đều nhau, con ngắn nhất chỉ hơn một trượng, con dài nhất ngoài ba trượng.

Thật là kinh khủng! Kẻ nào yếu vía, trông thấy loại ngô công khổng lồ đó, tất phải xỉu ngay!

Chỉ có một con ghìm Giang Phàm, chừng như giám thị nằng vậy thôi, chứ không tấn công.

Ngọc Xà cũng hết sức đề phòng, sẵn sàng can thiệp nếu con ngô công đó phóng tới bắt ngờ.

Quan Sơn Nguyệt thấy tình hình biến chuyển rất thuận lợi cho chàng, chàng bật cười lớn, gọi:

- Kỳ Hạo! Tây Môn Vô Diệm! Chắc các người không tưởng nổi là có hậu quả như thế này! Các người định hãm hại ta, chính các người cũng vô phương thoát khỏi.

Kỳ Hạo nghiêng rằng:

- Không thoát khỏi thì ta quyết cùng người đồng quy ư tận.

Quan Sơn Nguyệt định ninh là hấn sẽ liều mạng nhào tới, quyết liều sống chết với chàng. Ngờ đâu, hấn hoành chiếc lưới cày, chặt một cánh tay của hấn, rồi buông chiếc lưới cày, dùng tay còn lại chụp cánh tay bị chặt, quăng sang Quan Sơn Nguyệt.

Quan Sơn Nguyệt vùng kiếm chém tới, cánh tay đó đứt đoạn.

Máu từ người Kỳ Hạo phun ra, máu của cánh tay đứt rơi vãi quanh mình Quan Sơn Nguyệt.

Mấy con ngô công ngửi mùi máu tanh, như điên cuồng, vọt mình tới.

Một con đã ngoạm Kỳ Hạo nơi miệng, đưa hấn lên cao, đầu nó vùng qua vùng lại, trông đáng sợ vô cùng.

Ba con ngô công vây Quan Sơn Nguyệt cũng nhào tới, một con nghinh chính diện, hai con ở hai bên tả hữu, cả ba cùng vươn càng, mỗi chiếc càng to bằng thanh đao, sáu chiếc từ ba phía chớp chớp quanh mình Quan Sơn Nguyệt.

54. Tình Chung Bất Lão

Quan Sơn Nguyệt vận dụng toàn lực vùng kiếm chém vào đôi càng của con rết khổng lồ gần chàng hơn hết.

Chiều kiếm đó thành công, càng con Ngô Công đứt đoạn, nhưng chàng liền nghe tiếng gió bên mình. Một con Ngô Công đã lướt đến gần, rồi chàng cảm thấy mình chẳng khác nào Kỳ Hạo bị nâng lên cao.

Chàng kinh hãi, thức ngộ là mình đang ở trong miệng một con rết. Niềm sợ hãi không hiện lâu, sau đó chàng nghe áp lực nơi hông tuy có tăng cường song không làm gì thương tổn đến chàng cả.

Bất quá, nếu chàng dụng lực vùng vẫy, thì áp lực đó tăng cường, đôi càng của con Ngô Công bám sâu vào da thịt, làm chàng đau đớn phần nào, nhưng khi chàng ngưng vận lực, thì áp lực đó cũng tan biến và niềm đau đớn cũng tan biến luôn.

Bên kia, Kỳ Hạo cũng đồng tình cảnh như chàng, song hấn không thức ngộ sự kiện, càng phản kháng, Ngô Công càng tăng áp lực, hấn sợ Ngô Công dùng càng, kẹp đứt hông, nên vận lực chống lại, ngờ đâu hấn càng dụng lực, Ngô Công càng tăng áp lực. Đôi càng của Ngô Công càng phứt càng bám sâu vào, hấn càng phứt càng đau đớn, cuối cùng mồ hôi đổ ra như tắm, trông hấn thê thảm quá chừng. Sắp đến giây phút hấn không còn chịu đựng nổi nữa.

Có cần đứt người, Ngô Công mới nuốt được, ngậm miếng mồi ngon, mà không ăn được, dĩ nhiên con Ngô Công bức tức, nó thổi gió hu hú, nó lăn mình như giãy giụa.

Quan Sơn Nguyệt thấy con vật không làm gì nổi chàng, đắc chí vô cùng, bật cười ha hả.

Cái điều lạ lùng nhất trong trường hợp này, là nạn nhân có vận lực, Ngô Công mới cắn được, nạn nhân bất động, thì con vật chẳng làm gì được.

Bên kia Giang Phàm cũng bị một con Ngô Công giám thị, sở dĩ nó chưa dám làm hấn, là vì con Ngọc Xà hờm hờm chống cự với nó. Một phần khác, Giang Phàm bất động, thủ thế chờ con vật nhào tới, con vật cũng khá tinh khôn, biết mình đơn độc, và đối phương có đề phòng nên ở ngoài xa xa, ghìm sẵn, nó thềm mồi quá chừng, nước dãi rỏ ra, chảy lòng thông. Nhưng Giang Phàm không bất động lâu, bởi nàng trông thấy con Ngô Công đã ngoạm trúng Quan Sơn Nguyệt, dùng càng gấp chàng đưa lên cao rồi lăn lộn. Nàng hết sức khiếp hãi, bất chấp đến con vật bên mình, cấp tốc lướt tới cạnh Quan Sơn Nguyệt.

Con Ngô Công chỉ chờ có thế, nó cũng chẳng để mất một phút giây, phun ra một luồng khí độc.

Ngọc Xà cũng phản ứng liền. Nó cất cao chiếc đuôi, quét một vòng, ngăn chặn luồng khí độc, đồng thời nó vươn mình, dài ra hơn trước gấp mấy phần.

Thân ngắn nên mình thô, bây giờ thân dài mình phải thon lại, trước đó mình nó to bằng cánh tay, bây giờ thon lại chỉ còn bằng ngón tay. Với cái mình thon dài đó, Ngọc Xà quấn quanh con Ngô Công rồi quật con Ngô Công trên mặt đất.

Nhờ con Ngọc Xà ngăn chặn Ngô Công, Giang Phàm được bình an tiến đến cạnh Quan Sơn Nguyệt. Nàng hấp tấp gọi chàng:

- Quan đại ca! Đại ca ...

Quan Sơn Nguyệt nằm trong miệng rết, an tường như nằm giường êm, vừa cười hì hì vừa đáp:

- Giang cô nương! Tại hạ chẳng sao cả, hãy tự lo đến mình là hơn.

Đúng vậy, nàng nên tự lo lắng là hơn, bởi vì vô hình trung nàng lại dẫn thân vào nguy cảnh.

Có ba con Ngô Công bao vây Quan Sơn Nguyệt trước đó, một con thì bị chàng chém đứt đôi cẳng, ngoài cái việc phun khí độc ra, nó chẳng còn làm gì hại chàng được. Một con thì đang ngoạm chàng, chốc chốc lại lẩn lộn. Thừa ra một con, con thứ ba này gặp nàng, là không bỏ qua, nó giương cẳng nhào tới liền.

Thành ra, nàng thoát nạn nhờ con Ngọc Xà ngăn chặn một con Ngô Công bây giờ nàng lại gặp một con khác. Nguy hơn nữa, là trong tay nàng không có một tác sắc!

Tuy nhiên, vũ công của nàng đã đến mức tinh thuần, có thể dùng tay không chống địch như có cầm vũ khí. Lập tức nàng vung cánh tay ra.

Ổng tay áo của nàng rất dài, cánh tay bay ra, tay áo bay theo, dài lê thê, tay áo mang theo kinh lực của nàng, quét ngang đầu con Ngô Công, nó bị dạt qua một bên, bỏ hẳn thế công.

Con Ngô Công khi nào chịu bỏ món mồi ngon, nó quay đầu lại, lướt tới.

Quan Sơn Nguyệt kêu lên:

- Cô nương! Tiếp nhận cái này đây!

Chàng quăng thanh kiếm Hoàng Diệp đến cho nàng, chàng nhận thấy tuy ống tay áo của Giang Phàm có ngăn chặn được con Ngô Công, song bất quá chỉ tạm thời thôi, đôi cẳng của nó sắc bén như dao, qua mấy lượt nữa là ống tay áo của nàng sẽ rách nát, lúc đó thì nàng chẳng còn vật gì mà dùng nữa. Huống chi, tay áo là vật mềm mại, chẳng làm thương tổn gì cho con vật, nàng cầm cự như vậy là chẳng khác nào chờ nguy. Hiện tại, chàng không cần dùng thanh kiếm, thì nên trao cho nàng tự vệ, hạ được con Ngô Công đó rồi, rất có thể nàng sẽ tiếp trợ chàng bằng cách hạ luôn con vật đang ngậm chàng.

Giang Phàm nhặt thanh kiếm cầm nơi tay xong, là con Ngô Công cũng đến gần. Nàng thừa hiểu, bất cứ lý do gì, cũng không nên chém vào mình con vật, bởi giết nó là có hại thay vì có lợi. Những biến hóa vừa qua cho nàng thấy là tuyệt đối không nên giết nó.

Kiểm chạm vào, một tiếng bộp vang lên, đôi cẳng của con vật còn nguyên vẹn.

Sở dĩ có trường hợp đó, chẳng phải thanh kiếm trở thành vô dụng, hoặc giả đôi cẳng Ngô Công cứng như kim cương, mà chỉ vì công lực của Giang Phàm không bằng Quan Sơn Nguyệt, oai mãnh phát huy còn kém. Đánh rằng nàng có hơn Kỳ Hạo, song so với Quan Sơn Nguyệt thì nàng còn kém xa lắm.

Kỳ Hạo kém nàng, là vì Kỳ Hạo còn tầm thường, chứ nàng kém Quan Sơn Nguyệt, là vì Quan Sơn Nguyệt chuyên luyện thuần cương, còn nàng thì chuyên luyện thuần nhu.

Dĩ nhiên, cương phải mãnh hơn nhu, cương thì công kích mạnh, nhu thì len lỏi, chờ dịp. Ở đây, đem cái nhu chống lại cái cương của đôi cẳng Ngô Công, tự nhiên Giang Phàm khó đắc thủ. Về võ thuật, nhu khắc cương nhưng so khí lực thì cương thắng nhu là cái chắc.

Hoàng Diệp Kiếm, cũng như Bạch Hồng Kiếm, vốn thuộc cương, mà nàng thì chuyên luyện ôn nhu, thì làm sao nàng phát huy được cái hiệu dụng của thanh kiếm?

Chẳng những nhất kiếm đó không làm thương tổn đôi cẳng của con vật, mà nàng lại còn bị chấn động mạnh, cơ hồ lỏng ngón tay, kiếm suýt văng mất.

Nàng lùi lại mấy bước.

Tuy đôi cẳng của con Ngô Công còn nguyên vẹn, bất quá chỉ xây xát một chút thôi, tuy nhiên nó cũng bị chấn động mạnh, đau đớn lắm, nó không dám tấn công Giang Phàm nữa, mà lại hướng về Quan Sơn Nguyệt.

Quan Sơn Nguyệt còn bị con Ngô Công kia ngoạm nơi miệng đưa chàng lên cao, phần giữa bị đôi cang kẹp cứng, chỉ còn ló hai phần đầu, chân dù không nghe đau đớn gì, song chàng không làm sao động đậy được.

Con Ngô Công thứ hai nhắm vào thân trên của chàng mà công vào.

Chàng thừa hiểu, dù nó có ngoạm trúng, cũng chẳng đến nỗi nào, nhưng để như vậy là mạo hiểm, chàng liền vươn hai tay ra, chụp đôi cang của nó lại, chẳng cho đến gần mình.

Chàng chụp đôi cang, như vậy là con Ngô Công có ngoạm trúng một vật chi đó rồi, nó không còn màng điều khác nữa, cặp đôi cang lại.

Quan Sơn Nguyệt nhanh như chớp buông một tay, còn một tay nắm cứng một chiếc cang, may mắn cho chàng là nắm đúng chỗ sườn mề, có lẽ lúc ăn xác đồng loại, nó ngoạm phải vật gì cứng nên sườn mề một khoảng. Hai chiếc cang cặp vào nhau, bàn tay của Quan Sơn Nguyệt lại nắm ngay chỗ sườn mề đó, nên chàng chẳng việc gì.

Con vật ngoặc đầu xuống, định bẻ gãy tay Quan Sơn Nguyệt nhưng chàng lại cứ nắm chặt chiếc cang, không chịu buông.

Vì chàng có vận dụng phần nào công lực để đối phó với con Ngô Công thứ hai, nên áp lực của con Ngô Công thứ nhất tăng gia, đôi cang kẹp mạnh, chàng nghe đau nhói một chút.

Thực ra, chàng không sợ hai con vật ngoạm mạnh, tuy nhiên, mỗi con ngoạm một phần, rồi hai con giành kéo nhau, thì đó mới là cái khổ cho chàng.

Cho nên, dù có vận lực chút ít để cố giữ chiếc cang của con thứ hai, khiến cho áp lực của con thứ nhất tăng gia, chàng cũng cố gượng chịu đau, nhất định không buông cang con thứ hai.

Nó vung, nó quật đầu một lúc, vẫn không thoát khỏi bàn tay của Quan Sơn Nguyệt.

Đột nhiên, vừa lúc đó, chàng cảm thấy hông nhẹ nhõm.

Thì ra, con thứ nhất làm mọi cách mà không làm sao nuốt trôi Quan Sơn Nguyệt, nó tức giận vô cùng. Rồi lại thấy con thứ hai lướt tới, giằng co với Quan Sơn Nguyệt, nó tưởng đâu đồng loại tranh mồi, nó càng tức uất hơn, lập tức trút đổ niềm tức uất đó lên đầu đồng loại, nó nhả Quan Sơn Nguyệt ra, chuyển đầu về phía con Ngô Công thứ hai há mồm, ngoạm tới.

Được dịp thoát thân, Quan Sơn Nguyệt không chậm trễ, vừa buông tay vừa nhảy xuống đất.

Trong khi đó, hai con Ngô Công xáp chiến với nhau rồi chúng quẩn vào nhau, lăn lộn đè lên nhau, quyết tận diệt lẫn nhau.

Giang Phàm thấy Quan Sơn Nguyệt thoát hiểm, cao hứng vô cùng, gọi to:

- Quan đại ca! Chúng ta nhân dịp này, chạy đi gấp!

Quan Sơn Nguyệt nhìn quanh một lượt, thấy Kỳ Hạo bị một con Ngô Công ngoạm ngang hông, hấn đang vùng vẫy cố thoát khỏi cặp cang của con vật, khổ sở vô cùng, chừng như hấn đã tiêu hao hết khí lực.

Bên ngoài, không xa lắm, còn có ba con Ngô Công nữa, chực chờ, nếu đồng loại của chúng thất bại thì chúng sẽ nhào vô.

Cầm cự với một con, Kỳ Hạo còn vất vả, huống chi, dù hấn có thoát khỏi sự chế ngự của con thứ nhất, công lực của hấn cũng hao mất phần lớn rồi, làm sao hấn áp đảo nổi ba con kia? Cứ theo tình hình đó, thì Kỳ Hạo kể như thập tử vô sinh rồi.

Ba con vật bên ngoài, chẳng phải vì tình đồng loại, mà không nhào vô giành giật mồi ngon, chẳng qua chúng nhỏ xác hơn, chúng ngăn con thứ nhất, cho nên chúng hờm đó, giả như con thứ nhất cắn đứt hông Kỳ Hạo, bất quá nó ăn một phần, phần còn lại thì cả ba con lại giành nhau.

Nơi một góc, Tây Môn Vô Diệm đang dùng ống trúc chống cự với mấy con Ngô Công, thực sự thì chúng không dám công kích mạnh nòng, trái lại nòng cũng không còn điều khiển chúng được như trước, thành thử người và vật ghìm nhau, người không xua đuổi vật, vật chẳng dám xông vào, nhưng không bỏ.

Còn một con Ngô Công riêng rẽ, to lớn hơn hết, thì lại bị Ngọc Xà ngăn chặn, rết và rắn giao chiến rất ác liệt, càng lúc Ngọc Xà càng thu hẹp thân hình, thân hình càng nhỏ thì nó càng dài, bây giờ nó nhỏ lại còn bằng ngón tay út. Nó quần quanh mình con Ngô Công, nó giữ con Ngô Công lại đó, không cho con Ngô Công tiến công Giang Phàm.

Quan Sơn Nguyệt hỏi Giang Phàm:

- Chúng ta chạy đi thì được rồi, nhưng còn Tiểu Ngọc?

Nghe nhắc đến nó, Tiểu Ngọc rít lên mấy tiếng gió.

Giang Phàm giải thích:

- Tiểu Ngọc bảo chúng ta cứ chạy trước, nó sẽ có cách thoát thân, nó theo sau. Mấy con Ngô Công đó không làm hại được nó đâu, nó đợi cho con Ngô Công đuối sức rồi, sẽ có cách chế phục, rồi nó thoát chạy theo chúng ta. Nếu bây giờ không chạy, chần chờ một lúc nữa thì sẽ không còn cơ hội đấy!

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Sợ cái gì chứ mấy con Ngô Công đó khi nào lại chịu bỏ mồi? Trong chốc lát đây, hai kẻ hại người kia sẽ bị chúng hại, chúng chết vì cơ mưu của chúng, đúng là gây ông đập lưng ông!

Giang Phàm hấp tấp thốt:

- Ngô Công ăn thịt người, sẽ chóng lớn và rất mạnh, hiện tại chúng ta còn không làm gì nổi chúng, nếu đợi chúng ăn thịt Kỳ Hạo và Tây Môn Vô Diệm rồi, chúng ta làm sao chống cự nổi chúng?

Quan Sơn Nguyệt giật mình:

- Quả có như vậy sao?

Giang Phàm nóng nảy:

- Tự nhiên! Tôi lừa đại ca làm gì? Tôi từng thấy Xà Thần nuôi dưỡng rắn bằng cách đó, chúng chỉ ăn thịt thối, không hề ăn gì khác!

Quan Sơn Nguyệt biến sắc mặt, chụp lấy thanh Hoàng Diệp kiếm nơi tay nàng, rồi nhanh như chớp phi thân về hướng Kỳ Hạo.

Ba con Ngô Công hừng bên ngoài, trông thấy chàng, liền xông tới công kích. Ba con Ngô Công này không lớn lắm, đối phó với chúng, Quan Sơn Nguyệt không phải vất vả gì, chàng vung kiếm ra chém đứt những cặp càng của chúng rất dễ dàng, đoạn chàng quay sang Kỳ Hạo.

Kỳ Hạo lúc đó kiệt quệ lắm rồi, thấy ánh kiếm chớp lên, hoảng kinh hét lớn:

- Quan Sơn Nguyệt, người tàn độc quá!

Tiếng hét vừa dứt, hắn rơi xuống đất ngay.

Thì ra, nhát kiếm đó, Quan Sơn Nguyệt không chiếu thẳng đến người hắn mà chàng chỉ nhắm vào con Ngô Công.

Nhát kiếm trúng một chiếc càng, càng gãy ngay, chàng hoành tay chém một nhát kế tiếp, chiếc càng kia cũng gãy luôn.

Đôi càng đều gãy, con Ngô Công không còn ngoạm Kỳ Hạo được nữa, nó há miệng ra, Kỳ Hạo rơi xuống.

Kỳ Hạo không tưởng nổi là Quan Sơn Nguyệt lại cứu hắn, hắn rơi xuống rồi sững sờ nhìn chàng.

Nhưng, Quan Sơn Nguyệt không hề lưu ý đến hắn, vừa chém đứt đôi càng của con Ngô Công, chàng quay nhanh mình, phóng chân vọt đến Tây Môn Vô Diệm.

Bây giờ thì chàng có thừa kinh nghiệm, đối phó với con Ngô Công.

Đến nơi, chàng vung kiếm luôn, không nhắm vào mình rết, mà chỉ nhắm vào càng.

Qua mấy nhát kiếm, chàng chặt đứt tất cả mấy cặp cang của rết, chúng mất cang, trở thành vô dụng, chỉ còn ở ngoài xa xa, phun hơi độc mà thôi.

Tây Môn Vô Diệm lại được giải thoát tai nạn thở phào nhẹ nhõm.

Quan Sơn Nguyệt hỏi gấp:

- Hơi độc của Ngô Công làm hại người chẳng?

Tây Môn Vô Diệm do dự một chút:

- Có! Bọn ta có uống thuốc giải độc, nên chẳng sao, còn các người ...

Giang Phàm Á «hừ» một tiếng:

- Ta từ nhỏ, ăn rắn độc mà sống, còn Quan đại ca thì có uống huyết con Hàn Xà, chúng ta cũng chẳng sợ độc. Các người lưu lại những con vật ác độc này, chỉ làm hại cho thiên hạ, chứ không làm gì nổi chúng ta!

Quan Sơn Nguyệt lại hỏi:

- Có cách gì làm cho tiêu giảm hơi độc đó chẳng?

Tây Môn Vô Diệm lắc đầu:

- Không có biện pháp gì cả! Bất quá để cho gió thổi qua, cuốn hơi độc đi loăng dăn trong không gian, đưa luôn lên núi, sau đó tiêu tan luôn, chẳng còn sợ hại nữa.

Quan Sơn Nguyệt cao giọng:

- Thay vì đưa lên núi, nếu gió thổi ngược lại đồng bằng, vào dân gian, thì sao?

Tây Môn Vô Diệm lại do dự một chút:

- Nếu con người trúng hơi độc đó, thì mình mẩy sưng vù lên rồi nứt da, chảy mủ mà chết. Có thể chất độc đó phát sanh ra chứng ôn dịch, bởi Tử Mầu Phi Ngô Công còn có cái tên là Ôn Dịch Ngô ...

Quan Sơn Nguyệt chính sắc mặt, trách cứ:

- Các người vì đối phó độc có một mình ta, mà dám hạ thủ đoạn gây tai hại luôn đến người đời, thì trời nào để cho các người hưởng thọ lâu dài? Cái họa ôn dịch này, các người làm sao hóa giải được chứ?

Tây Môn Vô Diệm cúi đầu, như có vẻ hối hận, lâu lắm, nàng mới thấp giọng thốt:

- Ta không ngờ sự tình diễn tiến đến trình độ này! Chính ta cũng không biết Ngô Công biến lớn như vậy! Người thấy chứ, cuối cùng ta cũng đành bó tay, không còn điều khiển chúng được như ý muốn.

Quan Sơn Nguyệt nổi giận:

- Chính người là chủ nhân của chúng, người tung chúng ra làm gì không biết hậu quả?

Tây Môn Vô Diệm hấp tấp đáp:

- Thật tình ta không biết! Những con Ngô Công đó, do Trương Vân Trúc trao cho ta, lão dạy ta cách khống chế, điều khiển chúng mà! Sau rốt, chúng không còn tuân lệnh ta nữa, nếu không nhờ người giải cứu thì ...

Quan Sơn Nguyệt hét lên:

- Trương Vân Trúc! Ta phải tìm cho gặp lão ấy, hỏi lão mấy câu ...

Tây Môn Vô Diệm thở dài:

- Ta cũng chẳng dung thứ cho lão ấy được! Lão đã hại ta ...

Con Tiểu Ngọc đột nhiên rít mấy tiếng gió ...

Giang Phàm gấp giọng:

- Đại ca, Tiểu Ngọc cho biết là nó có thể hóa giải hơi độc đó, nó bảo đại ca tiếp trợ nó, giết con Ngô Công đang giao đấu với nó, nó rảnh rang, sẽ giải trừ hơi độc, trước khi có gió cuốn đến.

Quan Sơn Nguyệt phần khởi tinh thần, kêu lên:

- Phải đó! Vừa rồi, con Ngô Công to lớn phun hơi độc, Ngọc Xà đã hút hết rồi. Tại hạ phải tiếp trợ nó ngay!

Chàng vừa lướt tới vừa vung kiếm. Chàng đánh ra một nhát kiếm rất mạnh, một tiếng cốp vang lên, thanh kiếm bị bật trở lại, đôi càn của con Ngô Công chẳng hề sút mẻ. Quan Sơn Nguyệt kinh hãi:

- Con vật có sức mạnh vô cùng, tại hạ không áp đảo nó nổi!

Tiểu Ngọc lại rít gió.

Giang Phàm giải thích:

- Tiểu Ngọc bảo, đâm vào mắt Ngô Công ...

Quan Sơn Nguyệt vung kiếm liên. Chàng đâm tới, dĩ nhiên là phải đắc thủ, con Ngô Công bị thủng mắt, đau quá, nhào lộn kịch liệt trên mặt đất.

Tiểu Ngọc nhân cơ hội đó, chui qua miệng Ngô Công, vào bụng, trở đuôi mà ra.

Con Ngô Công to lớn đó giây giũa một lúc, rồi bất động. Nó bị con rắn xuyên bụng từ đầu đến đuôi, tự nhiên phải chết.

Con Ngọc Xà chưa ngừng hoạt động, nó tìm một con Ngô Công khác, cứ theo cách đó, để giết chết từng con Ngô Công một.

Quan Sơn Nguyệt lấy làm lạ, hỏi:

- Nó làm chi thế, có phải là phí công chẳng? Những con Ngô Công đó còn cần ai được nữa mà giết?

Giang Phàm mỉm cười:

- Chúng không cần được, song chúng vẫn phun được khí độc như thường.

Nếu không tiêu diệt chúng, thì cái họa sẽ lưu liên mãi, tai hại trong dân gian không nhỏ. Giả như gặp những người không biết chúng có đặc tánh sanh hóa, chặt chúng thành nhiều đoạn, thì chúng sanh sôi nảy nở lan tràn, tạo thành một giống độc hại đời. Do đó, Tiểu Ngọc mới chịu phí công như vậy.

Quan Sơn Nguyệt tỉnh ngộ, điểm một nụ cười:

- Xem ra, con Ngọc Xà cũng thông minh đấy chứ!

Ngọc Xà hành động rất nhanh, trong khoảng khắc, nó xuyên thủng bụng hơn mười mấy con Ngô Công, sau đó nó thu hình lại như cũ, rồi há miệng hút hết khí độc trong không gian. Nó làm xong công việc đó trong mấy phút thôi.

Quan Sơn Nguyệt thở phào, thốt:

- Đa tạ người nhé, Ngọc Xà! Nhờ người mà một tai họa chấm dứt ...

Ngọc Xà rít gió, đầu hướng về Quan Sơn Nguyệt, gật gật.

Giang Phàm cười hì hì:

- Nó nói nó cảm ơn đại ca đó, mật và khí độc của những con Ngô Công, tuy có hại cho người đời, song đối với nó thì lại rất bổ ích, hôm nay nó hưởng dụng rất đầy đủ ...

Quan Sơn Nguyệt cũng cười theo nằng. Chàng nhìn qua Tây Môn Vô Diêm và Kỳ Hạo, hỏi:

- Bây giờ, các người còn muốn nói gì nữa chẳng?

Tây Môn Vô Diêm trầm ngâm một lúc, rồi đáp:

- Về kiếm thuật, bọn ta không bằng người, còn Tử Mẫu Phi Ngô thì cũng bị tiêu diệt hết rồi, chúng ta còn nói gì được nữa? Các người muốn xử trí cách nào, cứ tùy tiện mà hành động.

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ giây lâu, đoạn chính sắc mặt nói:

- Luận theo hành vi của các người từ trước, thêm lần này ra mặt chống đối ta, ta nhận thấy không thể dung thứ cho các người được. Nhưng, bình sanh ta không hề sát hại những kẻ chẳng còn sức lực phản kháng ...

Tây Môn Vô Diệm chận lời:

- Nếu thật sự người muốn giết ta, thì ta sẽ tạo cho người một cơ hội, người hãy cấp cho ta một thanh kiếm, ta dùng kiếm đó, giao đấu với người, ta sẽ liều mạng đánh với người, bắt buộc người phải tự vệ, trong trường hợp đó, người có giết ta, cũng là quang minh chánh đại lắm.

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Người không muốn sống?

Tây Môn Vô Diệm thở dài:

- Có sống thêm bao lâu nữa, cũng chẳng sung sướng gì! Tạ Linh Vận đối với ta sẽ không còn ... xem trọng nữa đâu! Hà huống, chính người cứu ta từ miệng con Tử Mấu Phi Ngô, ta nợ người một cái ơn ...

Quan Sơn Nguyệt trầm tư một lúc, rồi vẫy tay:

- Được rồi, ta không có ý cứu người, nhưng đã cứu rồi thì ta chẳng bao giờ hạ thủ nữa, người hãy đi đi, tốt hơn là từ nay người đừng trợ giúp Tạ Linh Vận làm điều tàn ác, có như thế người mới tránh chịu chung cái hậu quả mà hần sẽ tiếp thọ trong một ngày gần đây!

Tây Môn Vô Diệm u buồn ra mặt:

- Nào ta có muốn theo Tạ Linh Vận đâu? Chẳng qua một con người không đất dung thân thì còn chọn lựa làm sao được, khi trời đất rộng bao la mà ta chỉ có một chỗ đứng duy nhất, và cái chỗ đứng đó lại chính Tạ Linh Vận dành cho ta!

Ta không đứng chỗ đó thì còn đặt chân vào đâu nữa?

Quan Sơn Nguyệt thốt gấp:

- Người sợ chúng ta theo dõi người, tìm cách hãm hại người à? Không đâu, người đừng lo sợ hão huyền, chỉ cần người ly khai hần, là bọn ta hoan nghinh người lắm đó. Mọi sự hiềm khích giữa người và chúng ta, cầm như hóa giải hoàn toàn.

Tây Môn Vô Diệm lắc đầu:

- Người định thuyết phục ta trở mặt với Tạ Linh Vận như Mã Bá Ưu đã làm à?

Không! Chẳng khi nào ta tham gia chiến dịch của các người chống lại Tạ Linh Vận đâu! Dù y không thích ta nữa, song từ lâu y vẫn là người lý tưởng của ta, thà người phụ ta, chứ ta không phụ người.

Quan Sơn Nguyệt thở dài:

- Thế thì tùy người vậy! Lời nói trung chánh của ta, người chẳng chịu nghe thì thôi, ta còn biết làm sao? Bất quá, ta thấy cần phải nói với người câu này, là người và Tạ Linh Vận không thể nào thành một đôi tương xứng!

Tây Môn Vô Diệm ảm đạm vô cùng. Nàng gật đầu cất giọng áo não:

- Ta hiểu lắm chứ, Quan Sơn Nguyệt! Ta hiểu từ trước kia, từ lâu lắm rồi, chẳng đợi đến ngày nay mới thức ngộ, hay là nhờ người để tỉnh. Cho nên không bao giờ ta ích kỷ đến độ mong cầu Tạ Linh Vận dành trọn tâm ý cho ta. Y cho ta bao nhiêu, ta tiếp nhận bấy nhiêu, y lạnh nhạt với ta, ta âm thầm chịu đựng, y lợi dụng ta, ta sẵn sàng làm tất cả cho y. Ta yêu đơn phương mà không hề mơ ước được yêu lại. Nhưng ngày nay thì ta không còn mong mỗi gì ở nơi y nữa, kể cả thứ tình giả dối, y cũng chẳng dành cho ta, nói chi chân tình? Ta hiểu lắm, khi con người sanh ra với một dung mạo xấu xí, thì đừng bao giờ nuôi ảo tưởng sống bên cạnh một hoàng tử. Sự nương của ta còn lưu lại cái gương chưa mờ, ta có ngu xuẩn gì mà chẳng thấu đáo lòng dạ thế nhân? Tuy nhiên sánh với sự nương, ta thấy có phúc hạnh hơn ...

Quan Sơn Nguyệt cau mày:

- Người hạnh phúc hơn bà ấy?

Tây Môn Vô Diệm gật đầu:

- Luận về vũ công, ta không bằng sư nương, luận về tình ái, thì sư phụ ta luôn luôn muốn giết bà, còn Tạ Linh Vận không hề có ý đó. Ta cùng sư nương đồng bị tình phụ, như nhau, song ta hơn sư nương ở cái chỗ là người ta yêu không đến nỗi quá tàn ác đối với ta. Như vậy là phúc hạnh rồi, phải không?

Quan Sơn Nguyệt thờ người một lúc, cuối cùng thở dài:

- Ngoại mạo của người, tuy xấu, nhưng nội tâm thì rất đẹp. Người vốn tính thiện lương đó, nếu người đừng mơ vọng quá phận, thì chắc chắn là có người yêu người chí tình, đãi người chí nghĩa.

Tây Môn Vô Diệm lắc đầu:

- Muộn rồi! Quá muộn rồi! Năm xưa, ta thất thân với Tạ Linh Vận, là vì mạng lệnh của sư phụ, hơn nữa, vì nhu cầu luyện công. Từ ngày đó, ta đã biết cái số của ta là một chuỗi ngày sầu muộn, khổ đau! Tuy nhiên, ta cam chịu, và nếu ta còn sống sót ngày nào, là ta dành ngày đó, tận tâm tận lực giúp cho Tạ Linh Vận thành công.

Quan Sơn Nguyệt không tán đồng quan niệm đó, cãi:

- Người và Lý Trại Hồng, tao ngộ như nhau, tại sao Lý Trại Hồng ...

Tây Môn Vô Diệm chặn lời:

- Lý Trại Hồng xinh đẹp, có quyền chọn lựa, có hy vọng gặp người đáp đúng sở thích, cho nên nàng ly khai Tạ Linh Vận dễ dàng như cởi bỏ một chiếc áo bất đắc dĩ phải mặc. Còn ta, trời sanh ra xấu xí, ta không có quyền chọn lựa, vớ được Tạ Linh Vận là tốt phúc lắm rồi, khi nào ta có gan bỏ y? Dù biết rằng cho mười ta không nhận lại một, vẫn cứ cho, ta vui trong cái cho, chứ không cần cái nhận.

Nàng thở dài, tiếp luôn:

- Ta nói rằng muộn, trong cái quan niệm làm lại cuộc đời, song thực ra, dù không muộn ta cũng thế thôi. Xưa nay, những nữ nhân xấu xí thường là mạng bạc, cái công lệ đó đã có từ vạn cổ, đến mãi mãi muộn đời sau vẫn còn! Nếu bây giờ, ta còn là thanh thiếu ta cũng chẳng dám mơ vọng một người chồng biết yêu ta, mến trọng ta! Người nên hiểu là nữ dọa xoa chỉ có thể lấy hạng Mã Diện Ngưu Đầu làm chồng, còn tiên đồng là thứ dành cho bọn giai nhân mỹ nữ.

Quan Sơn Nguyệt sững sờ một phút, đoạn hỏi:

- Thế là người định trở về với Tạ Linh Vận?

Tây Môn Vô Diệm gật đầu:

- Phải! Chỉ cần y đừng xua đuổi ta thôi, ta cứ trung thành với y như một con chó khôn trung thành với chủ, vĩnh viễn ta ở bên cạnh y, cho đến khi nào y thấy không cần dùng ta nữa, đánh đuổi ta đi, ta sẽ tìm đến một nơi nào đó, không có dấu chân người ta ẩn mặt chờ thở hơi cuối cùng.

Quan Sơn Nguyệt thở ra, rồi day qua Kỳ Hạo.

Kỳ Hạo lúc đó đã lấy lại bình tĩnh rồi, cơn đau vì cánh tay bị hấn tự chặt chừng như đã dịu lại. Hấn vùng cách tay còn lại, cao giọng thốt:

- Quan Sơn Nguyệt! Ta không có thì giờ nói nhảm với người! Chúng ta là hai kẻ trời sanh ra để mà làm kẻ tử đối đầu với nhau, tuy người cứu ta song ta không cảm kích người đâu, hôm nay ta không sát hại người được, thì ngày mai, ngày kia, trong tương lai, ta sẽ tìm cách hãm hại người!

Quan Sơn Nguyệt cười lạnh:

- Ta có hy vọng người cảm kích đâu? Ta chẳng có cái tâm cứu nạn người, ta chỉ sợ con Ngô Công nuốt người rồi, nó sẽ to lớn hơn, nó hại người không ít. Ta ngăn chặn cái hại đó thôi!

Kỳ Hạo không hề biểu lộ một tình cảm nào, hấn nói:

- Thế là hay lắm! Hiện tại thì ta có thể xem sự việc đó như chẳng có xảy ra, bởi buộc ta thọ ơn một kẻ thù, ta sống sót được là nhờ kẻ thù, thì cái sống đó là cả một hình phạt cho ta!

Quan Sơn Nguyệt bĩu môi, không đáp.

Giang Phàm bực tức, cất tiếng:

- Làm sao người biết được là người sẽ còn sống chứ?

Kỳ Hạo bật cười ha hả:

- Về việc đó, thì ta tin tưởng lắm! Quan Sơn Nguyệt còn mong gì hơn là giết được ta? Song hiện tại thì chẳng phải lúc đối với hấn, vì ta chỉ còn có một tay!

Mà hấn thì không thích hạ thủ đối với kẻ thiếu phương tiện tự vệ!

Buông xong câu nói, hấn quay mình bước đi liền, chẳng hề nhìn thoáng qua một ai cả.

Nhìn theo hấn, Quan Sơn Nguyệt cơ hồ không nén nổi cơn phẫn nộ, muốn đuổi theo mà cho hấn một nhát kiếm. Nhưng chàng bất động luôn, cứ để cho Kỳ Hạo thản nhiên từ từ rời cục trường.

Đợi Kỳ Hạo đi khá xa, Tây Môn Vô Diệm mới thở dài, thốt:

- Thực ra thì người không nên buông tha hấn, hấn là con người đáng sợ nhất cho người đó. Hấn hận người, còn gấp mấy Tạ Linh Vận ...

Quan Sơn Nguyệt Ầ «hừẦ» lạnh:

- Nếu hấn đối diện với ta mà nói lên câu đó, thì ta không dung thứ cho hấn được rồi. Nhưng hấn thừa hiểu tư cách của ta, hấn quay lưng mà nói, hấn nói với một người khác, hấn biết là ta chẳng bao giờ hạ sát lên lút bất cứ một người nào!

Tây Môn Vô Diệm gật đầu:

- Cái đó đã hấn rồi, hấn hiểu người như lòng bàn tay, nên hấn mới ngạo nghễ như vậy. Hấn nghiên cứu từ vũ công của người, đến tánh cách, tập quán, rất kỹ càng ...

Quan Sơn Nguyệt kinh ngạc:

- Hấn đã làm thế à? Để làm gì chứ?

Tây Môn Vô Diệm chừng như do dự một chút, sau cùng thốt:

- Thoạt đầu, hấn định truy cứu những ưu điểm của người để học tập theo, sau đó hấn sẽ tìm những khuyết điểm của người để lợi dụng mà trừ diệt người.

Nhưng hấn không thành công ...

Quan Sơn Nguyệt lấy làm lạ:

- Tại sao hấn muốn tập tánh y như ta? Nếu muốn sát hại ta, thì còn có thể, chứ khi nào hấn tập luyện tánh tình mà lại giống ta hoàn toàn được chứ?

Tây Môn Vô Diệm nói:

- Nếu người biết được cái động cơ thúc đẩy hấn làm như thế, thì người chẳng còn lạ lùng nữa. Hấn có ba mục tiêu:

thứ nhất, trừ diệt người. Thứ hai là làm tùy tùng mãi mãi cho Tạ Linh Vận. Cuối cùng là chiếm quả tim của Liễu Y Áo.

Hấn có tánh cách, tư tưởng, phong độ, hành vi như người, Liễu Y Áo mới chú ý đến.

Quan Sơn Nguyệt giật mình, song chàng bình tĩnh trở lại ngay rồi cau mày:

- Về Liễu Y Áo, hấn muốn cho nàng lưu ý, thì cần gì phải dụng tâm như vậy?

Tây Môn Vô Diệm cười khỏ:

- Cần lắm chứ sao lại không? Người biết không, hấn đã si tình Liễu sư muội từ lâu, trước khi người đến Thần Nữ Phong kia! Cũng tại người xuất hiện, mà Liễu sư muội xa rời hấn, để đeo đuổi theo người. Bởi

Liễu sư muội từng nói, chỉ có đầy đủ tác phong như người, mới xứng đáng làm chồng nàng, do đó Kỳ Hạo cố công tập luyện cho giống người. Đồng thời, hắn phải làm mọi cách để trừ diệt người, nếu ngày nào người còn sống, thì ngày đó hắn không hy vọng gây sự chú ý của Liễu sư muội được. Và, để trừ diệt người, hắn phải nhờ đến sự giúp đỡ của Tạ Linh Vận. Tạ Linh Vận có hứa với hắn, sẵn sàng giúp hắn toại nguyện!

Quan Sơn Nguyệt thờ người trước sự tiết lộ của Tây Môn Vô Diệm.

Tình! Tình là cái phức tạp nhất trên đời! Tình cứ chơi trò cút bắt, một kẻ không hủ, nhưng có kẻ tìm tình vướng vào mình rồi là vĩnh viễn không tháo gỡ ra nổi!

55. Cái Đêm Hôm Ấy

Cả ba người cùng thờ thần tại chỗ, họ nhìn nhau nhưng mừng tượng chẳng thấy nhau. Họ không nói với nhau tiếng nào nữa.

Ai ai cũng có cảm tưởng là tâm tư mang hòn núi nặng, và tự hỏi cái trọng lượng đó đến khi nào mới cất cánh bay đi, cho lòng họ được nhẹ nhàng, cho họ có thể yêu đời. Tuy nặng niềm tâm sự, song tâm sự của họ chẳng giống nhau, điều đó thì hắn là như vậy rồi.

Lâu lắm, Tây Môn Vô Diệm cất tiếng phá tan yên lặng trước:

- Quan Sơn Nguyệt! Ta có một việc, yêu cầu người giải quyết hộ, ta biết sự việc đó không hợp tình cho lắm, nhưng rất cần ...

Quan Sơn Nguyệt hỏi:

- Việc chi? Người cứ nói cho ta nghe thử xem!

Đưa tay chỉ xác Ngô Công nằm la liệt quanh đó, Tây Môn Vô Diệm nói:

- Đào huyệt, chôn tất cả những xác ấy!

Quan Sơn Nguyệt cau mày:

- Người có biết, làm cái việc đó, ta phải mất bao nhiêu thời gian không?

Tây Môn Vô Diệm đáp:

- Bất quá, độ nửa ngày!

Quan Sơn Nguyệt cười lạnh:

- Nửa ngày! Ta phải mất nửa ngày trong khi ta chỉ có ba ngày! Hắn người nhận thức giá trị của khoảng thời gian đó chứ? Người đừng quên là mục tiêu của chuyến viễn hành này, là Thiên Xà Cốc, chứ chẳng phải một cuộc viễn du, mà ta có thể dần dà ngày tháng.

Tây Môn Vô Diệm chính sắc mặt:

- Quan Sơn Nguyệt, người đừng nghĩ lắm! Điểm ta thỉnh cầu người đó, chẳng phải phát sanh từ cái ý đề hèn muốn làm dang dở cuộc ước hẹn của người với Tạ Linh Vận đâu. Không, hiện giờ thì người đến sớm đến muộn, vấn đề không còn liên quan với ta nữa, bởi ta là kẻ chiến bại, dù bại ta cũng chẳng hèn hạ mà dùng thủ đoạn gian manh. Sở dĩ ta nhờ người chôn xác chúng, là vì để lộ như vậy thì sự tai hại sau này cho dân chúng không ít.

Quan Sơn Nguyệt lấy làm lạ:

- Tai hại gì một xác chết có thể gây ra? Huống hồ, chỉ là xác thú vật?

Tây Môn Vô Diệm lạnh lùng:

- Ta giải thích, chắc người không tin. Thế người cứ hỏi Giang cô nương, cô nương sẽ cho người biết sự tai hại đó.

Giang Phàm không đợi Quan Sơn Nguyệt hỏi, lập tức thốt:

- Xác chết của loại Ngô Công đó, lúc sinh lên, rất thú vị, thú vị hơn tất cả những mùi thú vị trên đời này, trong một ngày tròn, những xác đó sẽ rửa nát ra, thành một thứ nước độc, ánh dương quang đốt nóng chất nước đó, khí độc bốc lên, loang theo gió, còn độc hơn khí độc do chúng phun ra lúc sống.

Tây Môn Vô Diệm cười lạnh:

- Người nghe chứ, Quan Sơn Nguyệt? Với tánh tình ta, ta thản nhiên mà bỏ đi, bởi ta luôn luôn chủ trương hành động mà không cần quan tâm đến hậu quả, dù hậu quả đó có tận diệt cả nhân loại dưới gầm trời này, đối với ta, cũng cầm bằng như một sợi lông rơi rụng. Nhưng, với người thì khác, dù sao, người cũng có tác phong anh hùng, thì cái tâm của người phải là tâm quân tử, cho nên ta thỉnh cầu người làm việc đó, giả như người vì hiếu thắng, thì cứ bỏ qua, mà đi ngay đến chỗ hẹn, cứ để mặc cho người đời tiếp nhận cái hại của những xác chết kia.

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ một chút:

- Người không thể tìm một người khác giúp người, chôn xác chúng à?

Tây Môn Vô Diệm lắc đầu:

- Không thể! Kỳ Hạo thì bỏ đi rồi, chỉ còn một mình ta, mà ta thì làm sao thanh toán một sự việc như vậy nổi? Huống chi, người và Giang cô nương lại chẳng sợ hơi độc của chúng? Cho người biết, nếu một người nào khác, bèn mắng đến gần khu vực này thôi, cũng đủ bỏ mạng rồi, nói chi là động chạm đến xác của chúng? Công việc chôn xác chúng, ngoài chúng ta ra, chẳng còn một ai đáng đáng nổi! Người đừng quên, là ta có đôi tay chấp vá!

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm một lúc.

Trong khi đó, Tây Môn Vô Diệm nhặt thanh kiếm trên mặt đất, bắt đầu đào huyệt.

Quan Sơn Nguyệt ước độ, muốn chôn những xác đó, tất phải đào một cái hầm, vuông năm sáu trượng, sâu ba bốn trượng.

Nhìn vào nhịp độ động tác của Tây Môn Vô Diệm, chàng nghĩ nếu nàng không ngưng tay, cứ đào như vậy, liên tiếp trong hai ngày đêm mới xong một cái hầm vừa đủ chôn giấu xác chúng.

Hai ngày đêm! Xác của chúng qua một ngày thì rửa thành độc thủy. Như thế, dù nàng có đào xong hầm, phỏng cũng chẳng ích gì.

Xem ra, nàng yêu cầu chàng tiếp trợ, nghĩ cũng phải làm, chắc là nàng không có mưu mô nào đâu!

Chàng liền rút thanh Hoàng Diệp kiếm, phụ giúp Tây Môn Vô Diệm.

Thấy chàng tham gia công tác, Tây Môn Vô Diệm không biểu hiện một cảm nghĩ nào, giữ gương mặt lạnh như tiền mãi. Nhưng, chàng tham gia công tác, nàng lại ngưng tay, rồi quay mình, lặng lẽ bước đi, rồi xa từ từ ...

Giang Phàm nổi giận, cao giọng mắng:

- Cái con mụ đó đáng giết lắm! Nàng viện dẫn lý do, cầm chân chúng ta, để nàng thung dung ly khai ...

Tây Môn Vô Diệm chưa đi xa hẳn, nghe lọt câu nói, lạnh lùng đáp:

- Ta chỉ nói qua điều lợi hại, ai thích thì làm, ai không thích thì cứ bỏ đi, ta có cưỡng bức ai đâu, sao cô nương mắng ta?

Giang Phàm tức uất, vọt mình tới, vươn tay tát mạnh vào mặt Tây Môn Vô Diệm.

Bị cái tát đó, Tây Môn Vô Diệm mất thăng bằng, chập choạng suýt ngã, máu từ miệng rỉ ra hai bên mép, chảy xuống, quệt với nước dãi, lòng thòng.

Nàng không hề có một phản ứng, đưa tay áo lau miệng, lặng lẽ bước đi về phía rừng ven núi.

Giang Phàm còn giận, toan đuổi theo đánh thêm, nhưng Quan Sơn Nguyệt khuyên nàng:

- Giang cô nương! Việc này, chúng ta không thể không làm, tốt hơn là nên làm cho chóng xong, cầu người khác làm chi! Mặc cho nàng ấy bỏ đi, cô nương hãy tiếp tay tại hạ, mình còn phải lên đường sớm đó, cô nương!

Giang Phàm phải thở mạnh một lúc, mới phát tiết phần nào khí uất, rồi nhặt đoạn kiếm gãy của Tây Môn Vô Diệm bỏ lại, tiếp trợ Quan Sơn Nguyệt đào hầm.

Tuy nhiên, nàng chưa chịu phục, còn cầu nhàu:

- Cái con mụ dạ xoa đó, có giá trị gì chứ! Tôi thấy rõ ràng là nàng kiếm cớ cầm chân chúng ta lại đây, để cho chúng ta phí thời gian vô ích, phải đến nơi ước hẹn chậm trễ. Những con Ngô Công đó, do nàng và Kỳ Hạo lưu lại, chúng ta hà tất ...

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu, chận lời:

- Tại hạ đã bảo là hãy để cho Tây Môn Vô Diệm đi đâu cứ đi, yêu cầu nàng ta ở lại tiếp tay mà làm gì? Nàng là người trong Thiên Ma Giáo, chẳng bao giờ nàng chịu giúp chúng ta đâu! Dù nàng có dụng tâm như thế nào, chúng ta cũng không thể để những xác Ngô Công phơi lộ như vậy, nơi đây thiên hạ qua lại rất đông và rất thường, độc khí của xác Ngô Công sẽ gây tai hại không ít cho họ. Sở dĩ chúng ta không thấy một người bộ hành nào trong lúc này, có lẽ là vì Thiên Ma Giáo ngăn chặn họ ở hai đầu đường, và chúng sẽ khai thông lối đi sau khi hạ thủ đoạn đối với chúng ta.

Giang Phàm hần học:

- Hại ai thì hại, không hại được chúng ta là đủ.

Quan Sơn Nguyệt cười khổ:

- Đừng nói thế, cô nương! Chúng ta là con nhà võ, hành hiệp là vì dân chúng chứ nào phải cho cá nhân mình! Nếu vì cá nhân mình mà hành động, thì chúng ta cần chi phải vượt núi xuyên rừng, lướn hăng ngàn dặm?

Chàng dừng lại một chút, đoạn tiếp:

- Đành là họa căn, do bọn Thiên Ma Giáo gây nên, song chúng ta cũng phải chịu trách nhiệm gián tiếp, bởi chúng vì bọn mình mà phóng Ngô Công, nếu không có bọn mình thì khi nào chúng thả những con Tử Mấu Phi Ngô đó? Vả lại, chính chúng ta giết chết những con Phi Ngô kia, chúng có chết mới gây nên độc khí chứ! Dù sao, chúng ta cũng phải thi hành cái công tác bắt đắc dĩ này, cô nương ạ!

Giang Phàm không phục, thốt oang oang:

- Một mình đại ca, liệu có thể lo việc cho mọi người khắp trong thiên hạ chẳng?

Quan Sơn Nguyệt chỉnh sắc mặt:

- Bồn phận của con nhà võ, là san bằng những nỗi bất bình trong thiên hạ, dù không làm hết, thì làm được bao nhiêu, cứ làm.

Chàng lại dừng một chút, rồi tiếp:

- Tại hạ từng phát thệ, san bằng bất công trên đời này, trước mặt ân sư, từ lúc tiếp nhận Minh Đà Lĩnh. Bằng mọi giá, kể cả giá hạnh phúc của tại hạ, tại hạ phải giữ lời thề đó.

Giang Phàm trầm ngâm giây lâu, rồi thở dài:

- Đại ca nói phải! Tôi sống lâu trong Thiên Xà Cốc, thành ra không còn biết gì là nhân tánh nữa, thật đáng thẹn quá chừng! Xem ra, muốn trở nên một người vợ lý tưởng của đại ca, tôi còn phải học hỏi nhiều ...

Nàng đào đất mạnh tay hơn trước, chừng như lấy sự cố gắng đó để tỏ cho Quan Sơn Nguyệt biết là luôn luôn nàng ngoan ngoãn vâng lời chàng, luôn luôn nàng cảm phục chàng.

Đào một lúc, nàng lại dùng hai tay hốt đất, hốt đá, không sợ dơ mình.

Còn gì đẹp hơn một nữ nhân xốc vác, chia nhọc xẻ khổ với chồng? Bởi, nàng xem Quan Sơn Nguyệt như chồng của nàng rồi kia mà!

Nàng nói chi, Quan Sơn Nguyệt cũng nghe được, chỉ có đoạn cuối của câu sau cùng là chàng mừng tượng những mũi tên xuyên thủng màn tai. Trời! Nếu nàng cứ giữ mãi cái ý đó, thì trong tương lai chàng sẽ xử sự như thế nào chứ?

Tuy nhiên, chàng không nỡ nói gì, trong lúc này, bởi nàng thực sự thi hành công tác, mệt thở hồng hộc, nàng không dám nghỉ, mồ hôi nhễ nhại nàng không dám ngừng tay lau chùi. Chàng bảo:

- Từ từ mà làm, Giang cô nương! Làm chậm mà kỹ mà chắc, kết quả sẽ nhiều hơn. Làm vội vã, chỉ hao phí công lực, mau mệt, công việc lại không chu đáo.

Nhưng Giang Phàm cứ quần quật đào, một lúc sau, nàng đã tạo được một cái hầm khá lớn, hốt xong đất và đá vụn còn lại cho sạch sẽ, nàng đắc ý, cười hì hì, thốt:

- Quan đại ca thấy chưa! Tôi đâu đến nỗi quá vô dụng như đại ca tưởng!

Quan Sơn Nguyệt chỉ cười, không nói gì.

Cả hai tiếp tục công tác.

Dần dần, họ hiệp nhau lại, một đào, một hốt, họ vui vẻ mà làm, kết quả rất nhanh chóng.

Nàng lại cười thốt:

- Có gì hơn là đồng tâm hiệp lực, phải không Quan đại ca! Chúng ta hiệp tác với nhau, thì còn việc gì mà chẳng làm nổi!

Quan Sơn Nguyệt vẫn im lặng, cứ đào, càng phút càng nhanh tay.

Không lâu lắm, họ đào được một cái hầm, dài hai trượng, ngang một trượng, bao gồm luôn cái hầm do Giang Phàm đào một mình, vì cả hai từ hai đầu đào vào, cho giáp mối, đến lúc công tác được nửa phần, họ mới hiệp lực với nhau.

Bỗng, một bóng người xuất hiện bên trên miệng hầm.

Cả hai kinh ngạc, nhìn lên, thấy Tây Môn Vô Diệm. Nàng đã đi xa rồi, chẳng hiểu tại sao, còn trở lại.

Giang Phàm hỏi:

- Người trở lại làm gì nữa?

Tây Môn Vô Diệm lạnh lùng:

- Không phải tất cả những người trong Thiên Ma Giáo đều chuyên làm ác, Tây Môn Vô Diệm này, không đến nỗi quá vô sỉ ti tiện như các người tưởng. Ta trở lại đây để chứng minh điều đó.

Giang Phàm Â«hừÂ» một tiếng:

- Thế tại sao vừa rồi, người bỏ đi?

Tây Môn Vô Diệm Â«hừÂ» lại một tiếng:

- Tại sao người chẳng lên đây mà xem?

Giang Phàm nhún chân nhảy lên liền. Bên miệng hầm, có một đồng cây khô. Ngoài ra, chẳng có gì khác cả. Nàng lấy làm lạ hỏi:

- Người gom góp những cành cây khô chất đồng nơi đó, để làm gì?

Tây Môn Vô Diệm cười lạnh:

- Phàm làm việc gì, tất phải nghĩ đến sự chu đáo, thực hiện một ý chí, phải thực hiện triệt để. Cái giống Ngô Công đó, càng được chôn sâu, càng sanh độc khí mạnh, rất có thể tung vỡ lớp đất trên mặt mà loang ra không khí. Không gì bằng đốt một mồi lửa ...

Giang Phàm sững sờ, lẩm nhẩm:

- Tại sao người không nói sớm? Người để ta đánh người như vậy, thì thật là ... là không đẹp chút nào! Ta hiểu lắm người!

Tây Môn Vô Diệm lại cười lạnh:

- Mỗi người đều nên nỗ lực, ai có công việc nấy làm, việc của ta, tự ta lo, tại sao ta phải nói với người chứ? Món quà một chưởng, người tặng ta, ta sẽ ghi nhớ suốt đời ...

Giang Phàm vốn tính thẳng thắn, không thích những ẩn tình, những ngụ ý, nghe thế, vội thốt:

- Nếu người muốn báo thù, thì ngay bây giờ, người đánh lại ta đi!

Tây Môn Vô Diệm bĩu môi:

- Hiện tại, ta không nhân rồi để làm cái việc đó.

Rồi nàng bỏ đi, sau đó cũng trở lại, nhưng chậm hơn lần trước, cũng ôm theo một đồng cây khô.

Quan Sơn Nguyệt và Giang Phàm cũng đã đào sâu và rộng cái hầm hơn trước nhiều.

Thời gian lúc đó, vào tiết đầu thu, cảnh khô rất hiếm, hơn nữa, hai bàn tay của Tây Môn Vô Diệm lại là tay chấp vá, cử động kém tay tự nhiên, do đó mà nàng không thể dụng lực đúng ý muốn.

Những cành cây khô đó, chẳng phải rơi rụng sẵn dưới đất, bởi mùa thu ướt át, muốn tìm cành khô, phải trèo lên cây, và trong năm ba cây mới có một vài cành khô. Như thế, muốn có một đồng cành khô, tất phải trải qua nhiều vất vả lắm.

Giang Phàm cũng hiểu như vậy, nên thương hại cho Tây Môn Vô Diệm khôn cùng, nàng dịu giọng bảo:

- Người nghỉ một lúc đi, để ta đi tìm cho ...

Tây Môn Vô Diệm lắc đầu:

- Không cần, hai vợ chồng người hiệp sức với nhau như vậy, có việc gì mà làm không thành? Thế thì cứ làm những việc đòi hỏi nhiều người, còn ta thì cam với cái phận cô độc, ta làm những việc dành cho kẻ cô độc.

Nàng thành thực mà nói, nói để phát tiết niềm bi oán, Giang Phàm nghe ra, có ý thẹn, mặt ửng đỏ.

Rồi, ai đào huyệt, cứ đào. Ai tìm cành khô, cứ tìm, một lúc sau, huyệt rộng hơn, sâu hơn, mà cành khô cũng nhiều hơn.

Quan Sơn Nguyệt và Giang Phàm mệt nhọc quá chừng, cả hai dừng tay lên khỏi huyệt, đứng lên, thở dốc.

Ngày đã tàn, đêm xuống, trên nền không, lấm tấm những ngôi sao chớp, chớp đều.

Tây Môn Vô Diệm trở lại với hai đoạn gỗ khô, rất to, nàng lôi từ rừng về đó, vất vả vô cùng. Buông hai đoạn gỗ, nàng cũng thở dốc như Quan Sơn Nguyệt và Giang Phàm. Nàng vừa thở, vừa thốt:

- Vào mùa này, tìm cành khô, cây khô chẳng phải là việc dễ. Ta nhặt hai đoạn gỗ đó, cách đây hơn bốn dặm đấy!

Bây giờ thì Quan Sơn Nguyệt không còn ác cảm đối với Tây Môn Vô Diệm nữa. Chàng dịu giọng cất tiếng:

- Làm chi cho vất vả lắm vậy? Ta thấy bao nhiêu đó cũng đủ lắm rồi, khỏi cần phải đi xa tìm hai đoạn gỗ ấy!

Tây Môn Vô Diệm lắc đầu:

- Bốn dặm đường, có xa gì, mang hai đoạn gỗ, cũng chẳng mệt lắm! Bây giờ các người có thể lên đường được rồi, phần việc phóng hỏa, thiêu xác Ngô Công, để ta đảm đương cho.

Quan Sơn Nguyệt nhìn trời:

- Bây giờ thì có đi sớm hay đi trễ cũng thế thôi!

Tây Môn Vô Diệm lại lắc đầu:

- Không phải vậy đâu! Ta nhận thấy, những người như các ngươi, không nên chết nơi tay Tạ Linh Vận, chính ta cũng không muốn như vậy. Các ngươi hãy suy tính lại xem, nếu đi ngay thì có thể đến Thiên Xà Cốc trước khi bình minh lên chăng?

Quan Sơn Nguyệt lấy làm lạ:

- Điều đó đâu còn là vấn đề nữa mà ngươi hỏi? Bởi sáng ngày mai, là đúng hạn kỳ ba hôm, có đi gấp liền trong đêm nay cũng chẳng đến trước hạn kỳ được. Như vậy tội gì mà phải vội vã? Cứ ung dung đi miễn sao đừng trễ hạn là đủ rồi. Minh không hy vọng đến sớm, thì đừng phí công làm việc vô ích.

Tây Môn Vô Diệm thốt gấp:

- Chỉ cần các ngươi đến đó trước khi vầng thái dương lên, là có nhiều hy vọng ngăn trở âm mưu của Tạ Linh Vận, chẳng những thế, tánh mạng của các ngươi được bảo toàn, ngược lại thì ... ta chỉ sợ các ngươi thọ hại lớn!

Quan Sơn Nguyệt ấy làm kỳ:

- Tạ Linh Vận chuẩn bị như thế nào để đối phó với bọn ta?

Tây Môn Vô Diệm do dự một lúc, sau cùng quyết định thái độ, tiết lộ:

- Sau khi nghe Vạn Lý Vô Vân báo cáo về tình hình tại Thiên Xà Cốc, Tạ Linh Vận liền nghĩ ra một mưu độc, có thể do mưu độc đó hấn thuyết phục Xà Thần, lợi dụng Xà Thần ...

Quan Sơn Nguyệt dù đã biết trước như vậy, song vẫn kinh hãi như thường.

Nhưng, ngoài mặt, chàng vẫn giữ bình tĩnh, chàng lắc đầu thốt:

- Vị tất hấn thành công! Xà Thần nào tin lời hấn dễ dàng như vậy!

Tây Môn Vô Diệm khẩn cấp ra mặt:

- Từ xưa đến nay, chẳng bao giờ Tạ Linh Vận làm liều, thử thời vận. Hấn đã làm việc gì, thì nhất định hấn có suy nghĩ kỹ rồi và hấn nắm nhiều yếu tố giúp hấn thành công, hấn mới chịu bắt tay vào việc. Hấn đã nắm được nhược điểm của Xà Thần, nhất định là hấn sẽ lung lạc tinh thần Xà Thần không khó khăn lắm.

Quan Sơn Nguyệt vội hỏi:

- Hấn nắm được nhược điểm gì nơi Xà Thần?

Tây Môn Vô Diệm thở dài:

- Con người, ai không có nhược điểm? Chẳng hạn mình muốn làm một việc gì, mà mình lại bất lực, việc đó cứ ám ảnh mãi, chính cái ám ảnh đó tạo nên nhược điểm nơi mình, Xà Thần vốn thích nữ sắc, nhưng lại không thể giao hợp với nữ nhân, lão ta luôn bất mãn.

Giang Phàm cao giọng:

- Đúng vậy! Chẳng lẽ Tạ Linh Vận có phương pháp làm cho Xà Thần ...

Tây Môn Vô Diệm chặn nói:

- Hấn đã cầm chắc kết quả trong tay, thì tự nhiên phải có phương pháp giúp Xà Thần mãn nguyện. Thiên Ma Giáo vốn sở trường về công phu Á «Âm Dương Thần Hiệp Á» mà Tạ Linh Vận thì rất am tường cái thuật đó, hấn sẽ chỉ dạy cho Xà Thần một công phu, lão ta luyện công phu đó không lâu lắm, là có thể tìm hứng thú bên cạnh nữ nhân. Ngoài ra, trong chuyến đi này, hấn có dẫn Trương Vân Trúc theo, hấn sẽ nhờ Trương Vân Trúc dùng thủ thuật, sửa đổi dị tướng của Xà Thần, chẳng hạn như cắt đứt cái đuôi rắn của lão ta. Hấn sẽ làm mọi cách, trả cái nhân dạng về cho Xà Thần ...

Quan Sơn Nguyệt biến sắc:

- Hai điều đó ám ảnh Xà Thần rất nặng, nếu trừ được hai ám ảnh đó cho lão thì Tạ Linh Vận muốn gì mà lão chẳng tuân!

Tây Môn Vô Diệm nói:

- Cho nên các người cần phải đi gấp, nếu đến trước được thì hay biết mấy!

Công phu Â«Âm Dương Thần HiệpÂ» tuy có đòi hỏi sự tập luyện, song chỉ trong vòng một đêm thôi, người luyện sẽ thành công. Còn cái việc thay hình đổi lột thì thực ra, cũng phiền phức lắm, đòi hỏi nhiều thời gian hơn, theo ta biết thì Trương Văn Trúc có biệt tài, lão có thể giúp Xà Thần nội trong hai hôm là cử động được như thường. Tà Linh Vận và đồng bọn đã đến đó trước các người hai hôm rồi.

Nếu các người đến đó trước khi thái dương lên, thì Xà Thần chẳng làm gì được, bởi lão chưa cử động nổi. Nhưng khi thái dương lên, lão ta hoàn toàn biến thể, lão ta sẽ là đối thủ lợi hại của các người!

Quan Sơn Nguyệt suy tư một chút nói:

- Dù cho Tà Linh Vận có làm cho Xà Thần thỏa mãn hai sự kiện đó, vị tất lão ta cúi đầu khuất phục Tà Linh Vận? Vũ công của lão ta ghê gớm lắm, bọn Tà Linh Vận làm gì nổi lão ta mà bắt buộc được lão ta phải ngoan ngoãn tuân theo ý muốn?

Tây Môn Vô Diệm thở dài:

- Tà Linh Vận có cái thuật khống chế ngoại nhân vô cùng linh diệu, nếu hắn không chắc chắn là lợi dụng được Xà Thần, thì khi nào hắn chịu làm cái việc không công cho ai?

Quan Sơn Nguyệt trở mắt:

- Cái thuật khống chế ngoại nhân của Tà Linh Vận lợi hại đến thế sao?

Hắn dám quả quyết là khống chế nổi Xà Thần?

Tây Môn Vô Diệm gật đầu:

- Phải! Trong lúc truyền thuật Â«Âm Dương Thần HiệpÂ» cho Xà Thần, hắn sẽ thi triển luôn tâm pháp Mê Hồn, Xà Thần tiếp thọ tâm pháp đó rồi, đương nhiên trở thành công cụ của hắn.

Giang Phàm thở dài:

- Quan đại ca! Xem ra, chúng ta chỉ còn có cách là lên đường ngay từ bây giờ!

Quan Sơn Nguyệt lại trầm tư một lúc, đột nhiên lắc đầu:

- Không! Nếu chúng ta đi ngay bây giờ, và đến sớm một chút, thì bắt quá chỉ ngăn chặn được Xà Thần biến thành hình người đúng thời hạn vậy thôi.

Nhưng, tiếp thọ tâm pháp của Tà Linh Vận, lão ta đã trở thành công cụ của Tà Linh Vận rồi, chúng ta còn làm gì được hơn mà đến sớm? Hôm nay lão chưa thành hình người, thì ngày mai, ngày kia, lão sẽ thành, vấn đề không còn quan trọng nữa. Cái điều quan trọng, là lão trở thành công cụ của Tà Linh Vận. Mà điều đó, chúng ta không phá hoại nổi, như vậy còn đến sớm làm chi?

Chàng ngừng một chút rồi lại tiếp luôn:

- Muộn! Muộn lắm rồi! Chúng ta có gấp đến đâu, cũng không lấy lại được cái muộn màng.

Tây Môn Vô Diệm thốt:

- Không muộn đâu! Nếu các người đến nơi trước khi Xà Thần biến thành hình người, thì các người trừ diệt lão ta, mất lão ta rồi, Tà Linh Vận sẽ phải bó tay ...

Quan Sơn Nguyệt nhìn nàng một thoáng:

- Tại sao bỗng nhiên người muốn trợ giúp bọn ta? Nếu người sớm có ý đó, thì đã chẳng phóng những con Tử Mẫu Phi Ngô, ngăn chặn bọn ta, làm chúng ta phí mất bao nhiêu thời gian!

Tây Môn Vô Diệm lại thở dài:

- Bỗng nhiên mà ta thức ngộ! Ta vừa thức ngộ đây thôi! Chứ trước kia thì không, cho nên trước kia, ta phóng tung những con Phi Ngô gây phiền phức cho các người. Ta trợ giúp người, cũng như ta trợ giúp ta vậy! Nếu người diệt trừ được Xà Thần, thì Tà Linh Vận sẽ chẳng còn ý tưởng vào đâu nữa mà tự tung tự tác, hắn sẽ thu hình, quy ẩn ở một nơi nào đó, ta sẽ ở bên cạnh hắn, bầu bạn với hắn, hắn quay về với ta.

Bằng như cứ để cho hấn có dịp buông lung dã tâm, tranh quyền cướp lộc trong thiên hạ mãi, thì vĩnh viễn hấn chẳng hề lưu ý đến ta! Ta sẽ âm thầm đau đớn với niềm tuyệt vọng ...

Quan Sơn Nguyệt lại suy nghĩ một chút, rồi dạy qua Giang Phàm:

- Cô nương! Chúng ta tiếp tục đào hầm!

Chàng nhảy xuống hầm liền.

Giang Phàm hấp tấp hỏi:

- Quan đại ca không lo ngại về việc đó sao?

Quan Sơn Nguyệt thản nhiên:

- Lo ngại mà làm gì? Chúng ta có đến kịp lúc, bắt quá cũng chỉ ngăn chặn Xà Thần biến thể, cùng lắm là giết chết lão ta. Mà tại hạ đối với lão ta, có thù oán gì lớn lao đâu, đến đối phải sát hại lẫn nhau? Cô nương nên biết, trái lại, tại hạ còn thọ ơn của lão nữa là khác. Như thế đó, tại hạ nữ nào xuống tay độc với lão, nhất là trong khi lão bất lực?

Dừng lại một chút, chàng tiếp:

- Còn như cho rằng, lão sẽ trở thành công cụ của Tạ Linh Vận, thì đó là một việc còn trong vòng ước đoán, khi việc chưa thành sự thật, thì chúng ta chờ đợi có thái độ.

Giang Phàm không nói gì.

Tây Môn Vô Diệm thở dài:

- Người không tin ta! Rồi có ngày người phải hối hận.

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Ta tin lời người lắm chứ, nhưng ta phải hành động quang minh, luôn luôn ta gìn giữ chánh trực, ta cần bằng cứ chứ không do ước đoán mà lấy thái độ.

Huống chi, người trong vụ lại là ân nhân của ta, khi nào ta đối ân làm cừ?

Tây Môn Vô Diệm lộ vẻ u buồn ra mặt:

- Ta còn biết nói gì với người bây giờ? Tuy nhiên, nếu cần khuyến cáo người thì bất quá ta có thể nói một câu cuối cùng này với người, là phạm đâm đường đại sự, tuyệt đối không nên câu nệ tiểu tiết, tuyệt đối phải giữ cái tâm cứng rắn trước những cái nhân nhỏ, nghĩa nhỏ. Có như thế mới tỏ rõ được bản sắc của khách giang hồ.

Quan Sơn Nguyệt cao giọng:

- Ta đâu dám ví mình là bậc hiệp sĩ, ta chỉ tuân theo một nguyên tắc là làm một việc gì, nếu cái tâm của ta được an là ta làm. Xuống tay, giết một người, ít nhất ta cũng phải biết người đáng chết đó có tội, và phạm tội gì. Tại Thần Nữ Phong trên dãy Vu Sơn, ta tha chết cho Tạ Linh Vận một lần, chỉ vì hấn chưa làm điều gì đáng tội chết, dù hấn nuôi dưỡng cái tâm tàn ác. Còn như Xà Thần, hiện tại ta không có lý do thù oán, trái lại ta còn tìm dịp báo ân nữa là khác. Nếu như một ngày nào đó, ta biết được lão đã gây nhiều tội ác, thì dù ta có thọ ân lão, ta cũng xuống tay sát hại lão như thường.

Tây Môn Vô Diệm trầm lặng giây lâu. Sau cùng, nàng thốt:

- Nào có phải người cần giết chết lão ta? Người chỉ ngăn chặn lão khôi phục nhân dạng, rồi người quản thúc lão trong sơn cốc, không cho lão xuất thể, hại đời ...

Quan Sơn Nguyệt cười lớn:

- Điều đó lại càng không thể làm, không nên làm! Ta vô tình uống huyết con Hàn Xà, làm cho lão ta mất một phương thuốc thần giúp lão khôi phục nhân hình, bây giờ, có người giúp lão, ta cao hứng cho lão, ta đỡ hối hận vì đã hại lão, chứ sao ta lại đi ngăn chặn việc đó?

Chàng lại tiếp luôn:

- Ta đã phá hoại công trình của lão, tạo nên sự tuyệt vọng cho lão, bây giờ có người giúp lão mãn nguyện, ta nở lòng nào ngăn chặn làm cho lão tuyệt vọng một lần nữa? Ta không có lương tâm sao?

Tây Môn Vô Diệm sững sờ.

Giang Phàm lên tiếng:

- Quan đại ca, như vậy thì chúng ta cần gì phải đi gấp đến Thiên Xà Cốc?

Quan Sơn Nguyệt đáp:

- Trước kia, tại hạ chẳng hiểu nổi Tạ Linh Vận ước hội tại đó để làm gì cho nên phải kiên trì mà đi, quyết đến sớm. Nhưng bây giờ sự việc đã rõ ràng như vậy, thì chúng ta không còn lý do khẩn cấp nữa.

Giang Phàm lại hỏi:

- Thế ra, đại ca không lo ngại Xà Thần trở thành công cụ của Tạ Linh Vận?

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Đúng vậy! Tại hạ không hề lo ngại.

Chàng giải thích:

- Xà Thần, là một con người, như tất cả mọi người, bất quá vì một cố tật nào đó, do bệnh hoạn mà sanh ra, lão không tiếp cận được nữ nhân, đó cũng là điều đáng thương cho lão, bởi là con người, ai không có tình cảm? Sanh ra trên đời, dù nam, dù nữ, ai lại không có tình yêu? Lão có tham mê nữ sắc cũng là việc thường! Lão cố tìm cách chữa trị cố tật, để sống cuộc sống bình thường cũng là sự thường. Ta không có quyền ngăn cản một người thực hiện cái lý tưởng của kẻ đó. Bỏ qua vấn đề đó, còn lại việc Tạ Linh Vận tìm cách lợi dụng lão.

Giang cô nương phải hiểu, tâm pháp Mê Hồn, bất quá cũng chỉ là một môn công trong vũ học, mà căn bản vũ học của Xà Thần thì cực kỳ thâm hậu, tại hạ tưởng tâm pháp của Tạ Linh Vận không gây ảnh hưởng gì nơi Xà Thần, bởi lấy cái yếu, lung lạc cái mạnh, khi nào thu hoạch được thành công? Tạ Linh Vận dù có dùng bao nhiêu tâm huyết lo liệu cho việc đó, vị tất hẳn được toại nguyện vẹn toàn?

Giang Phàm không nói chi nữa, nhảy xuống hầm.

Cả hai tiếp tục công tác, người đào đất, người hốt, quăng, qua một lúc lâu, cái hầm được nới rộng hơn, đào sâu hơn.

Quan Sơn Nguyệt nhảy lên miệng hầm, điểm một nụ cười, thốt:

- Dự tính phải phí mất sáu giờ, chúng ta làm xong công tác trong bốn giờ, lại làm rất chu đáo. Kể ra nếu muốn làm việc gì, nếu có phương pháp thích nghi, áp dụng đúng phương pháp, thì thành công mỹ mãn.

Câu nói của chàng hàm cái ý xa xôi, chàng mượn cái việc đào hầm chôn xác rết, để ám chỉ một việc gì khác.

Tây Môn Vô Diệm có hiểu chẳng cái ý ngầm trong câu nói? Nàng không biểu hiện một cảm nghĩ nào, cứ lặng lẽ ôm những mớ cây khô, dồn đống lại.

Nàng lại nhờ Quan Sơn Nguyệt dùng kiếm chặt hai thanh gỗ to, thành nhiều đoạn nhỏ, lại còn chẻ ra từng mảnh. Sau cùng, nàng nhặt những xác Ngô Công, quăng lên trên đống cây khô. Kể đó, nàng bật mỗi lửa.

Lửa cháy, xác Ngô Công chảy mỡ, mỡ giúp sức lửa bốc cao.

Khi ngọn lửa hạ thì các xác Ngô Công cũng bị cháy tiêu tan. Cả ba hiệp lực nhau, đẩy đống tro tàn xuống hầm, rồi vùi đất lấp lại.

Tây Môn Vô Diệm thốt:

- Xong rồi đó, các người cứ yên trí ra đi. Hãy đi gấp đi. Gặp Tạ Linh Vận, các người nói hộ ta một câu, là ta đã trở lại Ngũ Đài Sơn rồi. Cũng có thể là ta sẽ đến Thần Nữ Phong, nơi cư ngụ ngày trước. Nếu hẳn gặp cảnh cùng, không nơi nương tựa, thì hẳn cứ đến một trong hai nơi đó, gặp ta. Ta bao giờ cũng trung thành với hẳn và chờ hẳn suốt đời.

Nàng vẫy tay tiếp luôn:

- Ta không cần nói nhiều hơn, các người cũng hiểu. Thôi các người đi đi!

Nàng bảo người ta đi, nhưng chính nàng lại đi trước.

56. Những Cái Phũ Phàng

Khoảng cách thời gian không xa lắm, Thiên Xà Cốc hôm nay đã mất hẳn cái bộ mặt của ngày nào.

Người đi xa trở về cơ hồ không còn nhận ra là nơi cũ nữa.

Con đường nhỏ hẹp ngày xưa, giờ đã được nới rộng ra, những gì chướng ngại đã được san bằng, dọn dẹp kỹ lưỡng. Con đường trở thành thông suốt như những quan lộ dành cho khách lữ hành.

Nhờ thế, Quan Sơn Nguyệt và Giang Phàm đỡ vất vả tìm đến tận nơi.

Qua một đoạn đường, họ đến một khoảng đất trống, chỗ cư ngụ của Xà Thần đã được dời về phía hậu khoảng đất đó.

Nhưng, hiện tại, trên khoảng đất trống đó, chẳng có một bóng người.

Người không, nhưng có rắn thay vào. Hai bên khoảng đó, rắn xếp thành hàng, loại rắn cực độc, cực to. Rắn cất cao đầu, quơ qua, quơ lại, lưỡi đỏ thè dài, có con hút gió lạnh lớt. Chúng có cái vẻ như chờ chờ công kích.

Quan Sơn Nguyệt hết sức lạ lùng, lấm nhấm:

- Việc gì thế? Xem nghiêm trọng quá!

Giang Phàm suy nghĩ một chút, nói:

- Có thể là chúng đang bận rộn việc gì, chưa sắp xếp ổn thỏa, nên để phòng ngừa biến cố, chúng lập thành trận thế Trường Xà, làm bức bình phong, ngăn chặn mọi xâm nhập. Trường Xà Trận lợi hại lắm đó, đại ca!

Quan Sơn Nguyệt không tin lập luận đó lắm, thốt:

- Tuy tại hạ không học qua những trận đồ, song Nhất Tự Trường Xà Trận dù sao thì cũng là một sự bình thường, chẳng có gì lợi hại cho lắm. Ở đây, lại có đến hai hàng rắn, như vậy phải là hai trận thế sao?

Giang Phàm thở dài, nói:

- Mấy trận cũng mặc chúng, chỉ biết là trận thế lợi hại thôi. Đại ca cho là Nhất Tự Trường Xà Trận rất đơn giản, chẳng qua là một cái danh xưng, mà danh thì làm sao nói hết cái thực chất lợi hại của trận được? Danh là hình thức, nó có bao gồm được sự diệu huyền bên trong đâu? Huống chi, trận thế này chẳng giống như trận thế mà các danh tướng thường sắp bày tại chiến trường. Thường thường thì, rắn càng lớn, chất độc trong mình nó kém giảm phần nào, tuy nhiên trừ cái loại có vẩy đỏ ra, chúng càng lớn càng độc, mà hiện tại Xà Thần tận dụng số rắn vẩy đỏ, lão nuôi từ mấy mươi năm qua, lão lập thành trận thế, như vậy chúng tỏ có trường hợp bất thường. Hẳn là lão ngăn chặn mọi cuộc xâm nhập từ bên ngoài, như tôi đã suy đoán ...

Quan Sơn Nguyệt cười nhẹ:

- Ngăn chặn người khác thì được, ngăn chặn chúng ta thì không! Cô nương từ nơi này mà đi, bây giờ trở lại, chẳng lẽ chúng không nhận ra cô nương sao?

Chẳng lẽ chúng ngăn chặn cả cô nương nữa sao? Còn như tại hạ thì ...

Giang Phàm lắc đầu:

- Những loại rắn khác thì có thể là chúng còn nhớ đến tôi, chứ cái loại mãng xà này thì đến cả đồng loại của chúng, chúng cũng chẳng dung tha, nói chi đến tôi! Chỉ có mỗi một mình Xà Thần là chúng kiêng nể, tuân lệnh, còn những người khác thì đừng hòng bén mảng đến gần chúng. Dù đại ca có uống huyết con Hàn Xà, chưa chắc gì chúng ngán ...

Quan Sơn Nguyệt thấy thần thái của nàng nghiêm trọng quá, bất giác tin phần nào. Tuy nhiên, chàng không tin trọn vẹn, chàng cau mày, hỏi:

- Thế tại sao chúng ta đã vượt qua hơn mười con rồi, mà chẳng con nào nhút nhích?

Giang Phàm lắc đầu:

- Chính tôi cũng chẳng hiểu tại sao! Cứ theo lý, thì chúng phải hành động rồi. Tôi thấy, chúng đã dợm tiến tới mấy lần, song cuối cùng vẫn còn ở lại một chỗ. Chừng như chúng có cố kỵ cái gì đó ...

Quan Sơn Nguyệt lấy làm kỳ:

- Chúng không sợ cô nương, cũng không ngăn tại hạ, thế thì chúng cố kỵ cái gì?

Giang Phàm không hiểu nổi tại sao mà có sự lạ đó. Nàng thử đến gần một con măng xà vầy để xem sao. Tự nhiên, làm cái việc thực nghiệm nguy hiểm như vậy, nàng phải giới bị rất chu đáo.

Con rắn vẫn giữ vẻ hung dữ, nhưng lạ lùng thay, Giang Phàm bước tới, thì nó lùi, nó lùi song đôi mắt nó tròn trĩnh lên, nhìn đăm đăm chiếc bao nơi vai nàng.

Giang Phàm chợt tỉnh ngộ. Nàng bật cười ha hả, thốt:

- Thì ra, chúng sợ Tiểu Ngọc!

Nàng sợ Quan Sơn Nguyệt không hiểu, liền giải thích:

- Chúng xem Tiểu Ngọc là kẻ tử đối đầu, bình thường gặp nhau, chúng đều né tránh Tiểu Ngọc, còn Tiểu Ngọc cũng thế, không muốn chạm mặt chúng. Một vài con măng xà, đối với Tiểu Ngọc thì chẳng thành vấn đề. Nhưng, hôm nay Xà Thần chừng như tập trung toàn bộ số măng xà tại đây, thì trước số đông này, chỉ sợ Tiểu Ngọc phải gặp khó khăn, nguy hiểm rồi! Cứ theo lý, thì chúng phải đổ xô vào bọn ta từ lâu, song chúng chưa dám làm vậy, cũng nhờ Tây Môn Vô Diệm giúp bọn ta đó!

Quan Sơn Nguyệt cau mày:

- Tây Môn Vô Diệm đã làm gì giúp chúng ta?

Giang Phàm mỉm cười:

- Nhờ những con Tử Mẫu Phi Ngô của nàng ta, Tiểu Ngọc mới thêm phần oai lực, do đó, nó trở thành khắc tinh của lũ măng xà kia. Thảo nào mà chúng chẳng bắt động!

Bây giờ, Quan Sơn Nguyệt mới vỡ lẽ. Đôi mày cau lại trước đó, lại nở tung ra, vẻ hân hoan thoáng hiện nơi mắt:

- Xà Thần lập nên thế trận này là để ngăn chặn chúng ta, chắc chắn lão không tưởng là có sự lạ lùng như vậy! Cơ hội đã đến với chúng ta, chúng ta hãy vào gấp bên trong, xem sao!

Chàng bước dài, bước nhanh, đi tới liền.

Giang Phàm chưa đi theo.

Lập tức, một số măng xà ở phía trước xông ra, chia nhau, từ hai bên tả hữu, lướt tới, công kích Quan Sơn Nguyệt.

Quan Sơn Nguyệt hấp tấp vung kiếm nghênh đón. Thanh kiếm của chàng, thoát tiên nhắm vào con đi đầu, phía trước mặt, chàng chưa kịp ứng phó với những con ở hai bên.

Kiếm, là Hoàng Diệp kiếm, một trong năm báu kiếm, chém gỗ, chém đá còn được, huống hồ thịt xương?

Nhưng, con măng xà xem thường. Nó cứ cất cao đầu, chiếc đầu quơ qua quơ lại, thân hình uốn éo, lượn tới. Đôi mắt nó dán vào thanh kiếm, nhát kiếm bay qua, nó hụp đầu, né tránh, tránh rồi cất cao cổ, tiến tới luôn. Nó tiến nhanh, chỉ né đầu thôi, cứ để cho kiếm chạm vào mình, thế mà nó chẳng bị thương. Nó vừa lướt tới, vừa lộn mình, chỉ trong vài vòng thôi, là nó quần cứng thanh kiếm.

Quan Sơn Nguyệt vận công lực, giật thanh kiếm về, nhưng không làm sao giật vọt khỏi mình con rắn.

Trong khi đó, một con mãng xà khác lướt tới.

Gặp lúc khẩn cấp, Quan Sơn Nguyệt không còn cách nào hơn là đưa chân đá mạnh vào đầu con mãng xà thứ hai đó.

Chàng đá mạnh, và nhắm rất chuẩn, nhưng con rắn chỉ lách nhẹ thân mình, rồi quật đầu xuống, tấp vào chân chàng. Táp không trúng, nó lùi lại, cách Quan Sơn Nguyệt độ nửa trượng, rồi dừng lại đó.

Tay chân con người có dài đến đâu, cũng chẳng với được tận khoảng cách từ nửa trượng, mà chàng cũng không thể buông kiếm, thành thử song phương gồm một người hai rắn ghìm nhau như vậy một lúc, chẳng bên nào làm chi được bên nào.

Rắn, chỉ mong có vậy, bởi chúng là vật thông linh, có thông linh mới biết tuân theo sự an bài của chủ nhân, giữ một vai trò quan trọng trong việc bảo vệ an toàn cho chủ nhân. Chúng thông linh, nên hiểu được Quan Sơn Nguyệt là tay lợi hại, chúng chẳng dám liều lĩnh lướt tới. Huống chi, nhiệm vụ của chúng là cầm chân đối phương, bây giờ đối phương không tiến được, thì chúng cần gì hơn?

Chúng bằng lòng với sự tương trì đó, dù có kéo dài đến bao lâu, vẫn chẳng sao.

Nhưng, Quan Sơn Nguyệt bằng mọi giá, phải vào gần bên trong, phải đi ngang qua Trường Xà Trận, thì sự tương trì đó tự gây cho chàng một bức tức lớn lao. Chàng bức tức, chàng càng khẩn cấp.

Không tiến được, không lùi được, không rút kiếm khỏi mình con mãng xà được, chàng trợn mắt đến tóa lửa, nghĩ mãi mà chẳng có cách gì chuyển biến tình thế.

Rắn, hợp thành đôi, mỗi đôi cách nhau độ hai trượng, chung quanh chàng, có chẳng biết bao nhiêu đôi, giả như chàng thoát khỏi đôi đó rồi, giả như chàng lướt tới được vài bước, thì lập tức một đôi rắn khác tiến ra, ngăn chặn.

Thế thì làm sao?

Phải vượt qua ngần ấy đôi rắn, chàng phí phạm biết bao nhiêu thời gian, dù chàng có lọt vào bên trong, vị tất đã kịp thời thực hành ý định?

Chàng nhìn quanh, thấy đôi rắn nào cũng hờm hờm, và những đôi gần chàng lại càng chăm chú hơn hết. Chúng sẵn sàng thay đồng loại mà vào cuộc, chúng theo dõi cuộc tương trì.

Trong khi đó thì Giang Phàm còn trì hoãn ở phía sau, chưa chịu bước tới cho!

Chẳngặng đừng, Quan Sơn Nguyệt gọi to:

- Giang cô nương! Cho Tiểu Ngọc làm việc đi chứ!

Giang Phàm đứng phía sau, cách chàng độ trượng, nghe chàng gọi, chưa kịp đáp như thế nào, từ trong chiếc bao, con Tiểu Ngọc phóng mình ra lao tới như mũi tên bắn bắn.

Trước hết, nó nhắm vào con rắn đang ghìm Quan Sơn Nguyệt, miệng nó phun ra một thứ khói màu vàng nhạt, trắng trắng.

Con mãng xà to lớn gấp bốn năm lần so với Tiểu Ngọc, thế mà khói nhạt vừa bay ra, nó cuốn mình tròn vòng, không còn tỏ vẻ hung hăng nữa.

Con rắn đang ghì thanh kiếm của Quan Sơn Nguyệt, biết là cơn nguy sắp đến, lập tức tháo mình, bỏ kiếm toan bỏ lùi lại.

Tiểu Ngọc khi nào buông tha cho nó? Nhanh như chớp, Tiểu Ngọc đập đuôi lấy đà, uốn theo. Nó cũng phun khói vàng nhạt trắng trắng sang con mãng xà, như đã làm đối với con trước.

Con mãng xà lăn lộn một lúc, rồi cuốn mình tròn vòng như con trước nằm luôn bất động.

Một đôi rắn khác, ở gần đó, chực chờ tham gia cuộc chiến thay cho đồng loại nếu đối phương thủ thắng, thấy thế, vội lùi về vị trí.

Quan Sơn Nguyệt thu Hoàng Diệp kiếm, cầm chắc trong tay, đoạn nhìn ra, thấy hai con mãng xà vừa giao chiến với chàng, nằm ngửa bụng lên mừng tượng đã chết.

Con Tiểu Ngọc lớt tới, cắt cao đầu, mổ xuống bụng măng xà. Bụng măng xà lủng, đầu Tiểu Ngọc chui vào đó, một phút sau nó mới rút đầu ra, nơi miệng nó có một cái mật măng xà.

Nó mang cái mật đó, đến cho Quan Sơn Nguyệt.

Mùi tanh bốc lên nồng nặc, Quan Sơn Nguyệt không chịu nổi phải nín thở, vừa lắc đầu, vừa khoát tay.

Giang Phàm mỉm cười hỏi:

- Tiểu Ngọc tặng vật báu, sao đại ca không nhận? Phải biết uống mật măng xà thì mắt rất sáng, ban đêm nhìn rõ sự vật rất xa, hơn nữa, mật đó có hiệu dụng bổ thần tráng khí, đại ca nên tiếp nhận mà uống đi!

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Tại hạ không dám tiếp nhận rồi! Tại hạ đã luyện được đôi dạ nhân, kể cũng khá lắm, vậy Giang cô nương cứ tiếp nhận mà uống.

Chàng không nhận, Tiểu Ngọc lộ vẻ thất vọng. Nó mang cái mật măng xà chuyển mình hướng về phía Giang Phàm.

Giang Phàm cũng lắc đầu luôn:

- Ta không dùng đâu! Người cứ nuốt đi!

Tiểu Ngọc nuốt xong, lại quay về con măng xà thứ hai.

Giang Phàm bây giờ mới chịu nhút bước đến gần Quan Sơn Nguyệt, thấy chàng còn sợ, cười hì hì, thốt:

- Đại ca thấy chưa, tôi có nói dối đại ca đâu!

Quan Sơn Nguyệt thở dài:

- Loài súc sanh đó đáng sợ thật! Chỉ đối phó với hai con thôi, tại hạ cảm thấy vất vả vô cùng! Vất vả mà không hy vọng thu hoạch một kết quả nào, thế mới khổ hơn!

Giang Phàm lại cười hì hì, nói:

- Cũng may, nếu chẳng có Tiểu Ngọc, thì chúng ta làm sao chống cự với mấy trăm con măng xà này? Không hiểu tại sao Xà Thần lại huy động tất cả số măng xà, bày thành trận thế lợi hại như vậy!

Tiểu Ngọc đã moi bụng con măng xà thứ hai, ngoạm lấy cái mật rồi, nó hết sức đắc ý, bò từ từ về gần Quan Sơn Nguyệt và Giang Phàm, chờ nghe lệnh sai.

Nhìn ra trước mặt, nhắm tính còn hơn hai mươi cặp rắn đang chờ trực tràng và Giang Phàm, chàng chỉ về hướng đó, bảo Tiểu Ngọc:

- Thu thập chúng đi!

Tiểu Ngọc vươn mình, định phóng đi, Giang Phàm hấp tấp ngăn chặn:

- Không được! Không nên đâu! Trở lại, Tiểu Ngọc!

Tiểu Ngọc chưa bò đi, cần gì phải trở lại? Nó khựng mình lại đó, nó quay đầu nhìn lại, như chờ nghe giải thích. Cái bộ dạng của nó chứng tỏ rõ rệt nó không ngăn những cặp măng xà phía trước kia, có điều nó không hiểu vì duyên cớ gì Giang Phàm lại ngăn trở nó.

Quan Sơn Nguyệt lấy làm kỳ, hỏi:

- Tại sao thế, Giang cô nương?

Giang Phàm thấp giọng:

- Xà Thần đã huy động toàn bộ số măng xà trong sơn cốc, ngăn chặn chúng ta, hẳn phải có một nguyên nhân nào trọng đại lắm. Lão sợ chúng ta xuất hiện bất ngờ, phá hoại công cuộc gì đó của lão. Có thể cho rằng hiện tại lão đang thay hình, đổi dạng, lão hy vọng công việc được thực hiện thuận lợi, để lão gấp trở lại nhân hình ...

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Lập luận đó đúng lý lắm.

Giang Phàm tiếp:

- Vậy thì, chúng ta hãy thành toàn ý nguyện của lão. Chúng ta không nên vào đó trong lúc này. Chờ cho lão khôi phục nhân hình rồi, tự nhiên lão giải tỏa trận thế này, điều động đàn mãng xà về các hang, các ổ ...

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ một chút, nói:

- Không! Tại hạ muốn vào đó ngay, xem cho biết sự tình. Giả như lão đang làm mọi cách để biến thể, thì tại hạ sẽ không động chạm đến lão. Bởi vì, bọn Tạ Linh Vận cũng đang có mặt trong đó. Giả như chúng lợi dụng cơ hội này, giở thủ pháp Mê Hồn ra thi thố trên con người lão, thì chúng ta phải ngăn chặn. Cho nên, sự có mặt của chúng ta chẳng những có lợi cho chúng ta mà cũng không gây thiệt hại nào cho Xà Thần ...

Giang Phàm lại suy nghĩ một lúc, đoạn gật đầu:

- Tôi có lý, đại ca có lý hơn! Quan đại ca, tại sao đại ca không nói sớm?

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Xem ra, Giang cô nương càng lúc càng hiểu lầm những ý tưởng của tại hạ!

Trong lúc tại hạ đối thoại với Tây Môn Vô Diệm, tại hạ có nói qua điều đó, có lẽ cô nương không chú ý nghe, hay có nghe mà không tìm hiểu. Cũng có thể là cô nương không tin tưởng nơi những gì tại hạ nói.

Giang Phàm thoáng đỏ mặt. Đã muốn làm vợ người ta, mà càng lúc càng hiểu lầm người ta thì còn hòng gì sóng đôi với nhau đi trọn quãng đường đời?

Sau này, những sự hiểu lầm sẽ tạo nên đổ vỡ dễ dàng.

Nàng ấp úng:

- Đại ca ... Nào phải tôi ... không tín nhiệm đại ca! Bất quá, Xà Thần nuôi dưỡng tôi từ lúc nhỏ, lão đối xử tốt với tôi, tôi cảm mến lão, cho nên tôi muốn những cái tốt đến với lão, tôi lo ngại, ngại những gì ngăn trở những cái tốt đó đến với lão. Tôi phải nói như vậy đó, đại ca ạ!

Quan Sơn Nguyệt bật cười ha hả:

- Chứ tại hạ lại muốn điều hại cho lão sao? Chứ tại hạ không thọ ân lão sao? Chẳng qua, tại hạ chỉ muốn tốt cho cả hai đảng, lão có lợi mà mình cũng có lợi luôn vậy thôi!

Chàng tiếp luôn:

- Tại cô nương lầm tưởng tại hạ có ý xấu, muốn lợi dụng cơ hội này, trừ diệt Xà Thần, nên vừa rồi, tại hạ tiến tới, cô nương lại đứng yên, rồi tại hạ ra lệnh cho Tiểu Ngọc tấn công, cô nương lại ngăn chặn! Yên trí đi, cô nương! Nhất định là tại hạ sẽ chẳng làm gì tạo nên bất mãn cho cô nương đâu!

Giang Phàm vẫn còn thẹn, đáp:

- Quan đại ca bỏ qua cho tôi! Dù sao thì tôi cũng là vợ của đại ca mà, hiện tại chưa chánh thức, không sớm thì muộn cũng chánh thức. Có người chồng nào lại quyết liệt với vợ đâu, hử đại ca? Chẳng qua tôi lo ngại cho Xà Thần thôi. Tuy vậy, từ nay về sau, nếu lão có chống đối với đại ca, tôi nhất định đứng về phía đại ca. Đại ca tin nơi tôi đi!

Quan Sơn Nguyệt không muốn nàng kéo dài câu chuyện trên vấn đề chồng vợ nữa, vội thốt:

- Tự nhiên là tại hạ tin cô nương. Bây giờ thì cô nương hãy bảo con Tiểu Ngọc làm việc đi!

Giang Phàm vo tròn môi, huýt gió. Rồi nàng bảo:

- Chúng ta đi thôi, đại ca!

Nhưng, con Tiểu Ngọc nằm bất động giữa đường.

Quan Sơn Nguyệt lấy làm lạ, hỏi:

- Sao Tiểu Ngọc chưa khai lộ?

Giang Phàm thấp giọng:

- Nó chờ chúng ta đó. Nó ở cạnh chúng ta thì Xà Trận không phát động.

Chỉ cần những con mãng xà kia đừng nhúc nhích, chúng ta cứ đi tới mà không gặp trở ngại là được rồi. Nếu con Tiểu Ngọc lướt tới, tất nhiên nó phải sát hại đồng loại của nó. Tôi từ nhỏ, sống trong Thiên Xà Cốc, suốt mười mấy năm dài, làm bạn với rắn, nên dù muốn dù không, cũng cảm thương chúng ít nhiều, do đó tôi ra lệnh cho Tiểu Ngọc chỉ thủ quanh chúng chứ đừng công kích những cặp mãng xà phía trước.

Quan Sơn Nguyệt không đồng cảm nghĩ như nàng, lắc đầu thốt:

- Mãng xà là loài độc vật, rất hại cho người, chúng có gì đáng dung dưỡng mà cô nương đem cái tâm từ thiện đối xử với chúng? Hiện tại thì Xà Thần còn đây, chúng tuân lệnh Xà Thần mà không hoành hành khỏi phạm vi Thiên Xà Cốc.

Giả như Xà Thần biến thể rồi, ly khai nơi này, lão đầu có thể mang tất cả số mãng xà này đi theo? Chúng ở lại đây không người điều khiển, sẽ bỏ hoang, bỏ loạn hãm hại dân cư quanh vùng. Thật là độc hại đó!

Giang Phàm giải thích:

- Không thể có việc đó đâu! Xà Thần huấn luyện chúng rất kỹ, dù vắng mặt Xà Thần, chúng chẳng bao giờ dám loạn động đâu. Chỉ có Xà Thần mới chỉ huy chúng được. Không có lệnh Xà Thần, chẳng bao giờ chúng làm gì. Nếu đừng ai bén mảng đến vùng này, thì tuyệt đối chúng không vượt phạm vi mà tìm người gây hại.

Nàng tiếp luôn:

- Vật, cũng như người, vật và người đồng có sanh mạng như nhau, vật lớn lên và còn sống đến bây giờ, chẳng phải là không trải qua khó khăn, thử thách.

Sự sống của vật, cũng như người, là cả một công trình, chúng ta không có quyền hủy diệt công trình đó. Cứ để cho vật cũng như người, tự sinh rồi tự diệt, theo định giới của tạo hóa.

Quan Sơn Nguyệt nhìn sững nàng một lúc, đoạn gật đầu:

- Được! Cô nương đã nghĩ thế, tại hạ không còn nuôi ý định tận diệt chúng nữa. Tại hạ đâu phải là con người hiếu sát, thì thổ sự hiếu sát đó đến cả loài vật ...

bất quá ...

Giang Phàm chặn lời liền:

- Nếu nhận thấy chúng sắp sửa hại người, thì tôi sẽ có biện pháp ngăn ngừa, hoặc giả tiêu diệt chúng. Tôi bảo đảm là mình làm được việc đó. Quan đại ca cứ yên tâm.

Quan Sơn Nguyệt không nói gì nữa.

Cả hai lặng lẽ tiến tới. Có con Tiểu Ngọc bên cạnh họ, những con mãng xà bất quá hăm hừ chồm hờm xa xa, chẳng con nào dám xông đến gần.

Khoảng trống đó, rộng độ mấy trăm trượng vuông, con đường xuyên ngang trận thể dài độ bốn năm mươi trượng. Họ đi qua quãng đường đó, như đi vào nguy hiểm, song chẳng có nguy hiểm gì đến với họ.

Không lâu lắm, họ đến đầu trong.

Bây giờ, họ đứng trước vọng cửa bằng đá, cửa không cánh, chỉ có rèm bằng cỏ dây leo buông thõng, trùm phủ che khuất bên trong. Rèm dày quá, họ chẳng nhìn thấy gì ở bên trong cả.

Vọng cửa đá đó, là cửa một ngôi thạch thất, xưa kia, chính là nơi cư trú của Giang Phàm. Quan Sơn Nguyệt từng đến đó một lần.

Trong nhà, bàn ghế và giường bằng đá vẫn y nguyên, song vắng vẻ vô cùng, họ quan sát kỹ, chẳng thấy một dấu vết nào chứng tỏ có mai phục.

Bất quá, họ đứng bên ngoài, tìm cách nhìn qua những khe hở giữa những đường dây cỏ leo, chứ thực sự thì họ chưa vào hẳn bên trong.

Bởi gian nhà trang bị rất đơn giản, nên họ dễ nhận định tình hình.

Quan Sơn Nguyệt toan đưa tay vệt bức rèm cỏ dây leo, Tiểu Ngọc vội lướt tới, quần mình nơi cánh tay chàng, rồi nó rút mình về, như giật tay chàng lại.

Quan Sơn Nguyệt lấy làm lạ, hỏi:

- Tiểu Ngọc định làm gì thế?

Tiểu Ngọc quay đầu hướng qua Giang Phàm rít gió. Nó có vẻ sợ hãi phi thường.

Giang Phàm biến sắc mặt, đáp:

- Quan đại ca! Không vào được đâu! Tuy chúng ta không thấy khả nghi, nhưng con Tiểu Ngọc quả quyết! Bên trong có mai phục.

Quan Sơn Nguyệt liền hỏi:

- Mai phục? Người hay cơ quan?

Giang Phàm lộ vẻ kinh khiếp:

- Một loại rắn tối độc!

Quan Sơn Nguyệt cau mày:

- Lại rắn độc! Đâu đâu cũng là rắn độc! Tại hạ không tin là loài rắn cực độc đến đâu có thể làm gì được chúng ta, khi chúng ta có đề phòng!

Chàng đưa nhanh tay vệt bức rèm, vừa lúc đó, bên trong có tiếng ào ào vang lên, hòa lẫn với tiếng gió vi vu, ẩn ước có tiếng kêu quái dị.

Kế tiếp một chiếc đầu kỳ quái thò ra, hướng về họ, trông rất đáng sợ.

Quan Sơn Nguyệt biến sắc. Chàng không ngăn độc xà, nên đưa tay vệt bức rèm, nhưng trông thấy chiếc đầu đó, chàng phải rùn mình.

Bởi Giang Phàm chỉ cho chàng biết là độc xà được bố trí khắp cùng, đón ngăn chàng, do đó chàng nghĩ cách đối phó với độc xà thôi.

Bây giờ, gặp thứ dữ hơn độc xà, chàng phải hãi hùng kinh khiếp. Đương nhiên trong cơn cấp bách, chàng không có phương pháp nào thích ứng đối phó với thú dữ này.

Thú dữ đó, có chiếc đầu suýt soát đầu người, mắt mũi tai đều đủ, đôi tai đặc biệt nhỏ hơn tai người, đầu thì trọc lóc. Mồm nó như máu, lưỡi thè dài ra, răng chom chồm.

Khi một con quái vật cười, cái cười của nó đáng sợ không tưởng nổi, người ta nói, quỷ nhàn rảnh là một điều trông thấy phải hãi hùng, con quái vật này cười, còn đáng sợ hơn quỷ nhàn rảnh.

Chiếc cổ của nó dài quá, dài gần bằng một thân mình con rắn, đầu của nó theo chiếc cổ, đảo qua, đảo lại, miệng nó nhóp nhép mãi, đầu càng phụt càng chồm gần hơn, miệng nó càng nhóp nhép nhanh hơn, như sắp ngoạm Quan Sơn Nguyệt.

Quan Sơn Nguyệt hoảng quá, trong tay lại chẳng có vật gì ngoài những mảnh da rắn được treo lòng thòng giữa vòm cửa, chàng táo bạo, quăng cả mớ da rắn đó vào đầu con quái vật, hy vọng phủ trùm đầu nó, gây khó chịu cho nó phải chậm lại thể công. Đồng thời, chàng thoái hậu mấy bước dài.

Tiểu Ngọc thì rút mình vào chiếc bao bố, còn Giang Phàm thì đã lùi lại xa lắm rồi.

Nàng thấy Quan Sơn Nguyệt thoát nạn, vội gọi to:

- Lùi nhanh, càng xa càng hay, đại ca. Đừng để cho quái vật phun độc khí trúng mình!

Con quái vật hất chiếc đầu, vung những mảnh da rắn văng tứ tung.

Những mảnh da rắn đó tung bay, chứng tỏ con quái vật có phun hơi ra, và hơi của nó đương nhiên là độc khí.

Giang Phàm lại hấp tấp gọi:

- Đại ca có bị hơi độc của nó phun trúng không?

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Không! Nhờ những mảnh da rắn đó che khuất, hơi độc không bay thấu qua được.

Rồi chàng hỏi:

- Quái vật gì thế, hử cô nương? Hình dạng của nó sao mà dài quá ... Nhất là chiếc cổ ...

Giang Phàm thốt:

- Nào chỉ hình dáng của nó đáng sợ mà thôi? Khí độc do nó phun ra, cực kỳ lợi hại, bất cứ vật gì, bị khí độc đó trúng phải, tức khắc tiêu hóa không còn một điểm nhỏ. Đại ca không tin cứ nhìn những mảnh da rắn kia thì biết.

Quan Sơn Nguyệt nhìn ra, chợt biến sắc mặt Bức rèm bằng da rắn, đã rơi xuống, tất cả số da rắn được kết tại, chỉ còn lại đồng vảy vụn, phần nào còn dính lòng thòng nơi đà cửa trên, thì phần đó lỗ chỗ như những mắc võng ...

Kể đó, thì hoàn toàn bức rèm rơi xuống, rồi những vảy rắn cũng tiêu hóa luôn, chẳng còn một chiếc nào.

Ai vào đây trong lúc này, hẳn không tưởng là trước đó, nơi vọng cửa có một bức rèm da rắn! Bởi, chẳng có một dấu vết nào chứng tỏ có bức rèm đó từ lâu rồi!

Người ta cứ cho rằng vọng cửa được bỏ trống mà thôi.

Quan Sơn Nguyệt chết sững tại chỗ một lúc lâu, sau cùng lấy lại bình tĩnh, kêu lên thất thanh:

- Con quái vật đó là gì? Cũng là một loại độc xà chăng?

Nó không giống mấy mai một con rắn, đầu nó mường tượng đầu rồng, nó lại có chân, chân nó lớn bằng chiếc chậu đồng, nó nằm ngay trên mặt một chiếc bàn đá, chân bàn đương nhiên phải to, mới chịu nổi với trọng lượng của nó.

Chiếc cổ của nó dài độ hai trượng, cổ dao dao, đầu dao dao theo, đôi mắt nó lộ hẳn ra ngoài, không có lông mày, lông nheo gì cả, tuy phẳng phát đầu người.

Mắt lại không có mí, cho nên vĩnh viễn nó không nhắm mắt được.

Chừng như da mặt của nó dính liền với răng, răng lộ ra trần núm luôn da mặt, nên trông nó vĩnh viễn cười, nụ cười đáng sợ!

Giang Phàm sợ đến tái mặt, rung rung giọng giải thích:

- Nó không có tên, nên không thể gọi nó là rắn được. Cứ theo Xà Thần, thì nó là sản phẩm của sự cấu hợp giữa con độc quy vùng sa mạc và con rắn mặt người. Tự nó thừa kế hình dạng quái dị của hai con vật sanh ra nó, rồi do biến thể, nó lại càng quái dị hơn. Chất độc của nó ghê gớm lắm, đá trúng phải, đá cũng phải tiêu hóa luôn!

Cảnh tượng trước mặt là một bằng chứng hùng hồn, Quan Sơn Nguyệt phải tin Giang Phàm nói đúng.

Cho nên, chưa tin đã sợ, tin rồi càng sợ hơn, chàng biến sắc mặt, hỏi:

- Một con quái vật lợi hại như vậy, Xà Thần làm thế nào bắt được mang về đây mà huấn luyện nó chứ?

Giang Phàm đáp:

- Không ai bắt nó mang về đây cả. Xà Thần chọn một con quy cái, rồi tuyển độ hai mươi con rắn có đầu người, cho chúng ở chung với nhau, con quy cái đó ăn thịt tất cả những con rắn cái, rồi giao hợp với những

con rắn được. Kết quả nó sanh ra quái vật đó, và trong Thiên Xà Cốc, chỉ có mỗi một mình Xà Thần chỉ huy nó được mà thôi.

Quan Sơn Nguyệt nổi giận:

- Xà Thần để con vật đó tại gian nhà này, là có ý tứ gì chứ?

Giang Phàm lắc đầu:

- Nào ai biết được ý tứ của lão ta? Có thể là để ngăn chặn bọn ta vào trong đó mà thôi!

Bỗng, một tràng cười đầu dây vang lên, lồng lộng:

- Quan Sơn Nguyệt! Người tự cho mình quan trọng quá! Nếu chỉ để ngăn chặn người, thì cần gì ta phải vận dụng tâm cơ, điều động bao nhiêu mạng xà, quái thú? Người có xứng đáng gì cho ta phải phí công phí sức như vậy chứ? Bỏ giết người đối với ta là việc rất dễ dàng, ta chỉ xoay bàn tay là người mất mạng rồi kia mà!

Âm thanh đó, đúng là của Xà Thần.

Quan Sơn Nguyệt giật mình hỏi:

- Thế thì ý tứ của tiền bối như thế nào?

Xà Thần bật cười ha hả:

- Cái ý tứ của ta? Là giết người, có điều những bố trí đó không phải dành cho người. Ta giết người bằng cách khác, ta giết người rất dễ dàng, không cần huy động toàn lực lượng!

Quan Sơn Nguyệt nổi giận, không cần giữ lễ độ nữa:

- Muốn giết ta, người cứ xuất hiện, cứ hạ thủ, cần gì ẩn nấp như kẻ trộm?

Xà Thần lại cười vang:

- Nhưng ta có tánh lười, khi ta lười, thì có con quái vật đó thay ta, làm những việc mà ta muốn. Ta sai nó ra đó để giết người chứ không ngăn chặn người vào trong này đâu! Dù bây giờ, người có lùi lại, nó cũng giết người như thường, theo lệnh của ta.

Quan Sơn Nguyệt sững sờ một lúc.

Xà Thần lại nói tiếp:

- Tuy nhiên, nếu người lùi lại, rất có thể người khỏi bị nó hại, bởi vì nó chậm chạp lắm, nó không di động theo người kịp. Chỉ còn có cách là dụ dẫn người đến gần nó, trong tầm phun độc của nó.

Quan Sơn Nguyệt Ầ «hừẦ» một tiếng:

- Đừng mong dụ dẫn ta đến gần! Ta không vào, con quái vật chẳng làm gì được ta, chỉ còn có cách là xuất hiện để giao đấu với ta.

Xà Thần vẫn cười lớn:

- Người không chịu đến gần thì thôi, ta cứ để cho người sống sót. Nhưng ta tin là chẳng khi nào người chịu bại như vậy, bằng mọi giá, người nhất quyết vào trong này, vào cho kỳ được. Ta biết người sẽ không nhịn vào nổi. Người nghe kia, thanh âm của ai đó?

Có tiếng rên từ bên trong vọng ra, tiếng rên trong trẻo, phát xuất đều đều ...

Quan Sơn Nguyệt kêu lên một tiếng:

- Á!

Chàng tiếp luôn:

- Linh Cô!

Đúng là Linh Cô! Nó từ bên trong gọi ra:

- Quan công tử! Đừng làm mưu lão ta. Hãy đi đi!

Quan Sơn Nguyệt cao giọng:

- Linh Cô! Có phải lão quái vật đó ngược đãi tiểu cô nương chăng?

Linh Cô không đáp.

Xà Thần cười vang, rồi cất tiếng thay Linh Cô:

- Người muốn biết sự thật phải không? Đã thế, ta cho biết, Tạ Linh Vận đã truyền cho ta cái thuật giao hợp với nữ nhân, ta học xong rồi mà trong cốc lại chẳng có ai, chỉ có mỗi một mình Linh Cô, bắt buộc ta phải dùng nó để thực nghiệm ...

Quan Sơn Nguyệt hét lên như sấm:

- Lão quái vật, người dám làm như vậy à? Người là súc sanh.

Xà Thần cười gằn:

- Tại sao ta không dám? Nàng còn bé bỏng gì đó, ít nhất cũng mười hai, mười ba tuổi rồi, cứ theo lời Tạ Linh Vận thì gái đến tuổi đó có thể phục dịch nam nhân rồi. Hà huống, ta cũng mê nàng luôn, từ lúc nàng vào đây ...

Quan Sơn Nguyệt không giãn lòng được nữa. Chàng vừa lướt tới vừa gầm lên:

- Xà Thần! Người đúng là một súc sanh! Với số tuổi đó, người nữ hủy hoại cuộc đời một cô bé chưa tròn mười hai mười ba xuân xanh? Người không thể sống sót trên cõi đời này lâu dài! Cái thú tánh của người sẽ làm thiệt hại cho gái nhà lành trong tương lai, không tưởng tượng nổi! Ta nhất định cùng người ...

Xà Thần nổi giận, quát trả:

- Cút! Cút ngay! Cút gấp khỏi nơi này, nếu không, ta sẽ bảo con Tiểu Hoa phun độc, người phải mất mạng đó! Người không sợ chết, cứ vào!

Giang Phàm khóc mướt, thốt qua nước mắt:

- Xà Thần ơi! Từ lâu rồi, Xà Thần từng tỏ ra là con người nhân từ, tại sao giờ đây lại biến tánh thế? Không lẽ Xà Thần bị Tạ Linh Vận mê hoặc đến độ quên mình là bậc đức trọng đạo cao sao?

Nàng vừa tha thiết van cầu, vừa tăng bốc lão, hy vọng lão mất tự ái mà dịu thái độ lại phần nào.

Xà Thần cười lạnh, đáp:

- Tạ Linh Vận là cái quái gì mà có thể mê hoặc được ta? Hắn vừa bắt đầu áp dụng cái thuật mọn, là ta phát giác liền, hiện tại hắn bị ta giam trong hang rắn đó, cho người biết.

Giang Phàm mừng thầm, song cứ khóc, càng lúc càng thảm thiết hơn:

- Thế Xà Thần định làm chi đây, đối với bọn chúng tôi?

Xà Thần cười lớn, nói:

- Ta làm gì các người? Ta chẳng có thái độ gì đối với các người cả! Bất quá, ta đang hân hoan cho chính ta đây thôi. Trước kia, ta thẹn vì hình dáng quái dị, ta phải ẩn náu trong cái sơn cốc xa xôi này, ta không dám giành một chỗ đứng giữa dòng nhân loại. Hiện tại thì ta đã phục hồi nhân dạng, ta phải hưởng những lạc thú mà từ lâu ta không được hưởng trong khi nhân loại hưởng chán chê, thừa thãi. Ta chỉ muốn thế thôi, điều ta muốn đó chẳng liên quan gì đến các người, vậy hãy cút đi nơi khác, để cho ta được an ổn mà tận hưởng khoái lạc.

Rồi lão tiếp luôn:

- Tuy nhiên, người hãy đi đi, còn tên tiểu tử họ Quan kia, người bảo hắn vào đây, nói chuyện với ta.

Quan Sơn Nguyệt xô vệt Giang Phàm qua một bên, rồi hét:

- Lão quái vật, ta chẳng có gì phải nói với ngươi, ta chỉ có việc đánh nhau với ngươi thôi, ngươi có can đảm, cứ ra đây giao chiến với ta!

Xà Thần cười ha hả:

- Được rồi, vậy ngươi cứ đợi một chút, để ta cùng vị tiểu cô nương này thực hành xong sự khoái lạc, ta sẽ ra đó, rồi ngươi muốn làm gì, cứ làm.

Quan Sơn Nguyệt vùng kiếm rút rút, quát to:

- Lão quái vật! Ta cảnh cáo ngươi đó, nếu ngươi chạm đến mình Linh Cô, thì ta nhất định không dung thứ ngươi. Với thanh kiếm này, ta sẽ chặt ngươi thành ngàn vạn đoạn!

Xà Thần cười vang:

- Đừng dọa già, tiểu tử! Ta không ngại ngươi đâu! Ngươi muốn chết gấp, cứ vào đây mà can thiệp việc của ta, còn như sợ chết thì đứng đó, chờ ta ra rồi vấp đầu lạy mà xin dung thứ. Có thể ta rộng lượng tha cho.

Lão lại cười, rồi cao giọng tiếp:

- Ngươi có biết ta đang làm gì đây chẳng? Hà hà! Ta đang cởi chiếc áo của vị tiểu cô nương đây! Hà hà! Làn da của nàng sao mà trắng quá, mịn màng quá! Lại mát lạ!

Quan Sơn Nguyệt xách kiếm chạy tới.

Con quái vật nhón cao cổ, quơ chiếc đầu, mắt nó mở tròn hơn, mồm nó phồng ra, như dồn tụ một phần khí độc quan trọng. Nó chỉ chờ lệnh là phun khí độc ngay.

Bên trong, Linh Cô vừa khóc vừa gọi vọng ra:

- Quan công tử! Hãy đi đi! Để mặc tôi, đừng can thiệp làm gì!

Quan Sơn Nguyệt làm sao chịu nổi sự việc đó? Cần gì chàng phải thấy tận mắt nàng bị dày vò? Chàng chỉ nghe nàng kêu la thảm thiết cũng phác họa đại khái tình hình như thế nào rồi!

Tuy nhiên, chàng chẳng phải là con người hành động theo huyết khí. Cho nên, đang giận dữ đó, chàng lại trấn định tâm thần ngay, trấn định để có đủ sáng suốt tìm biện pháp thích đáng, giải quyết trường hợp.

Quan Sơn Nguyệt quan sát con quái vật một lượt nữa, rất kỹ, tìm biện pháp đối phó với nó. Chàng nhận ra, điểm lợi hại duy nhất của nó, là miệng. Còn miệng, là nó còn phun độc. Làm sao hủy diệt được cái miệng của nó, là nó không còn lại hại chàng được nữa.

Hủy diệt cái miệng? Tất phải chặt luôn chiếc đầu của nó, mà đầu nó thì nêu cao trên chiếc cổ dài. Chặt đầu nó, là giết nó rồi, chàng giết được nó thì đâu còn là vấn đề?

Chiếc cổ nó rất dài, song không lớn lắm, độ hai tấc tròn thôi. Đầu nó lớn quá, cổ lại dài, lại nhỏ, chùng như nó chỉ trĩu không nổi chiếc đầu. Tuy nhiên, động tác của nó rất nhanh, dù thân pháp của Quan Sơn Nguyệt có nhanh đến đâu, cũng không chắc gì chàng vùng kiếm chém kịp ngang chiếc cổ của nó.

Suy nghĩ một lúc, chàng cởi bỏ chiếc áo ngoài.

Giang Phàm đã hiểu chàng muốn làm gì rồi. Bất giác, nàng biến sắc mặt, vội nắm tay chàng, kéo lại, kêu lên:

- Quan đại ca ơi, không được đâu! Chiếc áo không thể gây trở ngại gì cho con vật nổi!

Quan Sơn Nguyệt không lưu ý đến lời cảnh cáo của Giang Phàm, nhún chân vọt mình tới.

Quái vật phun độc khí liên.

Quan Sơn Nguyệt định dùng chiếc áo đó làm chiếc bình phong, quăng ra ngăn chặn độc khí bay đến chàng, chàng chỉ cần ngăn chặn như vậy trong một giây thôi, đủ cho chàng lướt đến cạnh nó để vùng kiếm chém ngang chiếc cổ nó.

Nhưng, phun độc khí, con vật phải có sức mạnh, độc khí bay ra, kinh đạo còn thừa, kinh đạo đó từ miệng nó cuốn ra, nghe phì phì, tuy là phần dư thừa, song vẫn mạnh. Quan Sơn Nguyệt đến gần nó, còn cách độ ba thước, không làm sao tiến tới nổi nữa, chẳng những thế, áp lực của nó đẩy lùi chàng trở lại.

Trong khi chàng lùi, con vật lại vươn cổ dài, nó chồm tới, nhe răng ra, như cười vào mũi chàng.

Tức uất, Quan Sơn Nguyệt đột nhiên nhào tới, lưng áp nhanh vào vách, tay chụp một chiếc ghế, thủ sẵn, phòng con quái vật tấn công.

Chàng đã mất chiếc áo rồi, không lẽ cởi tuột tất cả y phục còn lại. Bắt buộc chàng phải tạm dùng một vật gì khác trong tay.

Giang Phàm thấy thế, sợ cuồng cuồng, kêu lên:

- Trở ra, đại ca! Đại ca ơi, nguy hiểm lắm! Chiếc ghế đó dù có bằng đá, đá cũng không ngăn trở độc khí của quái vật đâu!

Bây giờ, dù chàng có muốn lùi, cũng không còn lùi được nữa, chàng ở trong cái thế bất khả kháng, phải đánh, biết rằng chết cũng đánh, tìm cái sống trong cái chết mà chàng đang mạo hiểm.

Trong khi Quan Sơn Nguyệt tìm cách vượt qua con quái vật vào trong, thì Giang Phàm lại van cầu trở lại. Nàng gọi:

- Trở ra ngay, đại ca! Tôi tìm cách ngăn chặn con quái vật cho đại ca cứ lùi lại!

Lo cho mình, chưa xong, Quan Sơn Nguyệt lại thấy Giang Phàm vọt tới, chàng khẩn cấp cực độ, sợ nàng phải chết vì độc khí của con quái vật. Không còn cách gì khác, lập tức chàng quăng chiếc ghế về phía con quái vật.

Con quái vật đang chăm chú nhìn Giang Phàm, ứng phó với nàng, không tưởng là Quan Sơn Nguyệt tấn công nó bằng cách đó, khi nó hay kịp, nó vội bỏ Giang Phàm, quay đầu về Quan Sơn Nguyệt. Nhưng, nó chưa kịp phun độc khí, Quan Sơn Nguyệt đã lướt đến cạnh nó rồi. Chàng lợi dụng lúc chiếc đầu nó đảo qua đảo lại từ Giang Phàm đến chàng, trong khi nó đảo chiếc đầu thì đương nhiên là nó chưa phun độc. Chàng chỉ cần một phút giây đó thôi.

Chàng vọt mình tới, lia thanh kiếm ngang cổ nó.

Thanh kiếm không gặp một phản lực nào, chém đứt chiếc cổ nó dễ dàng, như chém vào bùn.

Giang Phàm kêu lên một tiếng lớn.

Bên trong, Xà Thần cũng kêu lên một tiếng lớn.

Chiếc đầu của con vật, mang theo một đoạn cổ dài độ trượng từ trong vọng cửa, bay vút ra ngoài.

57. Những Cái Khó Làm

Đầu con quái vật bay đến cửa, còn ngảnh nhìn lại Quan Sơn Nguyệt như nở một nụ cười với chàng, nhiên hậu bay đi mất dạng.

Giang Phàm giậm chân:

- Thôi rồi! Nguy không tưởng nổi!

Quan Sơn Nguyệt nào có biết gì đâu, trở mắt nhìn nàng:

- Cái gì nguy? Chẳng lẽ quái vật đó còn sống được à?

Giang Phàm Ầ «hừẦ» một tiếng:

- Nào chỉ là nó còn sống mà thôi đâu! Từ nay, nó sẽ hoạt động tự do, không còn cái chi kèm hãm nó, ngăn chặn nó được nữa. Nó sẽ hãm hại vô số độc xà trong thế gian, nó còn hãm hại người ta nữa đấy! Đại ca ơi! Đại ca đã làm một việc mà hậu quả tai hại không lường nổi đó.

Quan Sơn Nguyệt hết sức lấy làm lạ. Cho dù nó còn sống đi nữa, cứ theo lời của Giang Phàm, thì nó hãm hại đồng loại của nó, phạm loài rắn không độc nhiều cũng độc ít, nếu trừ diệt được thứ độc vật đó, càng có lợi cho nhân loại, chứ tại sao lại nguy? Nguy ở chỗ nào? Giả như nó hại người, nếu người tránh nó ra, đừng ai tìm mà gặp nó, thì làm sao bị nó hại được? Huống chi, trên thế gian này, nếu có người bị, hại về rắn, thì từ trước đến nay, đã có bao nhiêu người thọ hại vì rắn rồi, nào phải đợi từ phút giây này, con quái vật đó xuất hiện mà người ta mới bắt đầu bị hại?

Giang Phàm biết chàng nghĩ gì rồi, nhưng nàng không nói gì, chỉ lắc đầu, chốc chốc lại buông tiếng thở dài, ra vẻ ưu tư trầm trọng.

Quan Sơn Nguyệt lấy làm lạ, hỏi:

- Giang cô nương, đáo để sự tình ra sao, mà ...

Giang Phàm bắt buộc phải giải thích:

- Quan đại ca ơi! Sở dĩ từ lâu con quái vật không hại người, là vì nó mất cả sự tự do hoạt động, một phần vì nó khuất phục Xà Thần, song phần lớn là do thân xác bất tiện của nó. Thử nghĩ, nó thoát thân từ mẹ rùa, cha rắn, thân mình là rùa, đầu cổ là rắn, với cái thân hình nặng nề đó, nó không di động được, thành ra phải nằm một chỗ. Bây giờ, đại ca chặt đứt cái phần vướng vấp của nó, có khác nào làm ơn cho nó chứ có phải là trừ diệt nó đâu? Bỏ cái xác vướng vấp kia, nó hoạt động nhanh nhẹn hơn, từ nay nó xuất thế rồi, thì người và vật trên đời sẽ khổ với nó!

Quan Sơn Nguyệt cho là nàng ăn nói hoang đường, vội cãi:

- Xưa nay, dù là người hay vật, thân thể phải hợp nhất, thân thể còn liên lạc với nhau, là người hoặc vật mới sống được, chứ khi nào đầu lìa thân mà người hoặc vật lại không chết? Chuyện đó dù có thật đi nữa, cũng chẳng ai tin! Bởi, nó sái với đạo lý quá chừng!

Giang Phàm lắc đầu:

- Đại ca đừng nói theo sách, người viết sách chẳng phải có con mắt và lỗ tai quán thông mọi sự vật từ cổ chí kim. Có những cái mà con mắt người viết sách cho là thần bí, là hoang đường, nhưng lại chính là sự thật, bởi họ chưa có dịp chứng kiến những sự thật đó, nên họ hoài nghi. Đại ca đừng nghĩ là lý trí có thể giải thích tất cả những diễn tiến trong vũ trụ. Đại ca biết không, con quái vật này khác hơn mọi loài vật khác, ở cái chỗ sanh mạng của nó chủ yếu tại đầu, và cái thân mình của nó chỉ là bộ phận tùy thuộc, như cái đuôi một con vật nào khác.

Còn bộ phận tùy thuộc đó, nó bị vướng vấp khó chịu lắm, mất bộ phận đó rồi, nó như được giải thoát khỏi xiềng xích, từ nay mặc sức cho nó tung hoành. Thực ra, đại ca cho rằng đại ca đã chặt đứt đầu nó, trái lại đại ca chỉ chặt phần đuôi, cái phần mà nó bắt buộc phải mang miễn cưỡng một cách rất phiền phức.

Quan Sơn Nguyệt cau mày:

- Rồi nó sẽ làm gì chứ?

Giang Phàm trầm giọng:

- Nó sẽ tìm những con độc xà mà ăn ...

Quan Sơn Nguyệt cười lớn:

- Như vậy là nó trừ diệt những con độc xà trên đời, có lợi cho thế nhân chứ sao đâu?

Giang Phàm lắc đầu:

- Sai quá! Đành rằng nó sát hại những con độc xà, có lợi cho người đời, song tất cả những con độc xà kia, tuy độc nhưng nọc của chúng vẫn còn có thể chữa trị được. Chứ nọc độc của con quái vật này, thì trên đời không một danh y nào hóa giải nổi. Nó đã ăn rắn độc từ lâu, ăn hạn chế mà nó còn độc như vậy, nếu nó ăn nhiều hơn, thì khí độc của nó phải phi thường. Từ nay nó lấy độc dưỡng độc, nó ngoạm vào ai, là người đó phải mất mạng, dù tiên trên trời cũng không cứu sống!

Nàng trầm giọng, tiếp:

- Đại ca từng thấy, rết ăn rết, như cái loại Tử Mẫu Phi Ngô của Tây Môn Vô Diệm đó, chúng càng ăn đồng loại càng lợi hại. Thì, con quái vật này cũng thế, càng ăn đồng loại, nó càng lợi hại hơn!

Quan Sơn Nguyệt hấp tấp hỏi:

- Nó sẽ lớn dài ra như loài Tử Mẫu Phi Ngô?

Giang Phàm lắc đầu:

- Phải chi nó lớn dài ra, thì còn nói làm gì? Vì như vậy là nó kèn càng, khó ẩn nấp, từ xa xa người ta đã trông thấy nó dễ dàng. Nó càng ăn đồng loại, càng thun mình nhỏ lại, thực sự thì nó không ăn cả xác đồng loại, như những con rết nuốt xác chết, nó chỉ hút tinh khí của những con rắn khác thôi.

Quan Sơn Nguyệt bực mình, buông gọn:

- Thì nó chỉ làm hại đồng loại nó thôi, chứ còn con người thì ...

Giang Phàm cười khổ:

- Nó càng hút khí độc của đồng loại, thì càng phun mạnh, phun xa và nhiều độc khí trong mình nó, đến một ngày nào, độc loang ra mười trượng tròn, khi nó thở, độc khí cũng bay ra, chứ đừng nói là nó phun, ai ở trong phạm vi mười trượng, hít phải độc khí là chết ngay.

Nàng tiếp luôn:

- Nó chưa chạm người, người xa mười trượng cũng chết như thường, nói chi là người bị nó chạm? Đại ca thấy đó, tầm tai hại của nó ra sao?

Quan Sơn Nguyệt còn một điểm hoài nghi cuối cùng:

- Chắc gì nó mặc tình bôn ngang tẩu dọc? Nó xuất hiện thường là người ta tìm cách giết nó ...

Giang Phàm lắc đầu:

- Tại sao nó không thể bò đi khắp nơi? Nó phải tìm độc xà mà hút tinh huyết, thân hình nó càng rút nhỏ, nó càng dễ len lỏi, di động nhanh hơn ...

Quan Sơn Nguyệt mơ màng:

- Những nơi độc xà thường ẩn trú, là những nơi hoang vắng, ít có bóng người qua lại, như vậy cũng chẳng đáng ngại gì.

Giang Phàm lắc đầu:

- Cảm giác của độc xà linh diệu lắm, chúng có thể biết được những gì xảy đến cho chúng hàng mấy dặm xa, do đó chúng sẽ chạy loạn tìm cách trốn, biết đâu chúng không chạy loạn vào chỗ có người ở?

Quan Sơn Nguyệt kêu lên:

- Thế là nguy! Tại sao cô nương không nói sớm?

Giang Phàm thở dài:

- Làm sao tôi có thì giờ nói sớm cho đại ca biết được?

Quan Sơn Nguyệt thở dài:

- Tuy nhiên, ít nhất cô nương cũng thông tri cho tại hạ hiểu sơ lược ...

Giang Phàm lắc đầu:

- Làm gì tôi biết trước sự việc xảy ra như thế nào mà cảnh cáo? Bối, con quái vật đó rất lợi hại, từ lúc nào đến bây giờ, có ai tiếp cận nó được đâu? Tuy nhiên, tôi chẳng hề tưởng là đại ca có thể sát hại nó như vậy!

Quan Sơn Nguyệt trừng mắt, sững sờ một lúc.

Giang Phàm lại nói tiếp:

- Đại ca thấy chứ, trước khi đi luôn, con vật còn quay nhìn lại đại ca, nó há miệng cười, nụ cười của nó chứng tỏ nó thông minh lắm, nó cố ý nhường cho đại ca đến gần, đại ca vung tay, giải thoát cho nó!

Quan Sơn Nguyệt khoát tay nhanh:

- Bỏ! Bỏ việc đó đi! Hãy nghĩ ra một biện pháp nào trừ diệt nó ...

Giang Phàm lắc đầu:

- Không còn biện pháp nào cả! Trừ ra một cách ... cách đó là chờ đợi cho nó già, nó chết vì già, nó dù là rắn cũng chẳng lột da mà sống mãi mãi, bởi nó là rắn độc, mà phàm những con vật ác độc thì chẳng bao giờ sống lâu cả. Bất quá, nó còn thọ độ mười năm trở lên, hai mươi năm trở lại thôi.

Quan Sơn Nguyệt kinh hãi:

- Hai mươi năm! Nó di chuyển nhanh, trong thời gian hai mươi năm đó, nó sẽ đi khắp sông hồ, gây hại cho biết bao nhiêu người! Hai mươi năm nào phải là một thời gian ngắn, hai mươi năm rất thừa cho hành động của những thứ tai ác đại độc.

Giang Phàm cười khổ:

- Đại ca lo cho lắm cũng thế thôi, chẳng có biện pháp nào cả! Lo chuyện không thể lo, thì lo làm gì cho mất thì giờ, nên nghĩ đến việc trước mắt là hơn.

Quan Sơn Nguyệt mắng lớn:

- Thì ... thì Xà Thần ác lắm, lão ấy có chết cũng đáng đời lắm. Tại sao lão un đúc chi cái thứ ác độc như vậy chứ?

Giang Phàm lại thở dài:

- Xà Thần muốn sát hại đại ca, nên dùng toàn loài độc, ngờ đâu, đại ca không chết, nhưng ngược lại, chính đại ca gây nên họa căn cho nhân loại!

Quan Sơn Nguyệt khoa tay, tung chân, tỏ cái vẻ khấn cấp, bức tức, một phút sau, chàng hỏi:

- Xà Thần có cho cô nương biết là không phương chế ngự quái vật đó?

Giang Phàm gật đầu:

- Lão có cho tôi biết như vậy!

Quan Sơn Nguyệt cao giọng:

- Mặc lão nói gì kệ lão, tại hạ nhất định tìm cách bức lão phải nghĩ ra một phương pháp đối phó với quái vật.

Chàng ngang nhiên bước vào nhà.

Trong nhà, chỉ có một chiếc giường bằng đá, mặt giường được phủ bằng một tấm da rắn lớn, do nhiều mảnh kết lại.

Linh Cô đang nằm ngửa trên chiếc giường đó, trần truồng, hai chân bẹt ra, có những đốm máu đỏ, chứng tỏ vừa bị hiếp dâm. Nàng đổ lệ ròng ròng, nhìn chàng qua màn lệ.

Quan Sơn Nguyệt sôi giận cực độ, tóc dựng đứng lên, đối với chàng, trên đời này không còn cảnh nào dã man bằng cảnh trước mặt.

Một thiếu nữ vừa bước vào ngưỡng cửa xuân thì, tuổi chưa tròn trăng, linh đình, cơ khổ, hương đời chưa hưởng mấy mai, đã vội thọ nhận cái gì đau xót nhất!

Lâm vào cảnh đó, thử hỏi có thiếu nữ lương thiện nào còn can đảm nổi tiếp chuỗi ngày thừa, dù chuỗi ngày đó dài đằng đẳng? Dù mới bước chân vào đời? Và, nếu có sống thừa, còn thiếu nữ nào chẳng buông lung thân phận, mặc cho số kiếp đẩy đưa?

Bất chấp nam nữ thọ thọ bất thân, bất chấp nàng đang lỏa lồ, Quan Sơn Nguyệt vọt mình tới, ôm nàng, bế xốc nàng vào lòng, kêu lên:

- Linh Cô! Tiểu cô nương ...

Linh Cô cất giọng suy nhược, thốt:

- Huyệt đạo của tôi bị điểm, Quan công tử giải khai đi!

Quan Sơn Nguyệt lập tức quan sát khắp thân thể nàng, tìm những huyệt đạo bị điểm giải khai, nhưng chàng tìm mãi chẳng thấy nàng bị điểm ở nơi nào cả.

Giang Phàm thở dài, bảo:

- Nơi vú đó!

Quan Sơn Nguyệt kinh hãi:

- Huyệt Nhũ Tuyền? Một tử huyệt!

Giang Phàm lắc đầu, thấp giọng thốt:

- Thủ pháp điểm huyệt của Xà Thần rất đặc biệt, không giống những cao thủ vũ lâm.

Nàng lướn tới, đưa tay rà khắp ngực của Linh Cô, sau cùng nàng ấn đầu ngón tay xuống điểm đen ở chót vú.

Linh Cô rung bắn đôi vai, liền theo đó, nàng động đậy được, việc làm đầu tiên là vớ vôi y phục khoác vào mình.

Quan Sơn Nguyệt cố dằn tức uất, chặn dòng lệ thấm chực tuôn trào, an ủi:

- Linh Cô chịu thảm khổ quá ...

Linh Cô lắc đầu, cười khổ:

- Cũng chưa sao! Xà Thần xem vậy, vẫn còn một điểm nhân tánh ...

Quan Sơn Nguyệt kêu lên:

- Nhân tánh? Lão ấy mà còn nhân tánh?

Linh Cô thấp giọng:

- Thoạt đầu, lão ta định làm ô nhục tôi, nhưng đến lúc mà mọi người không còn dừng được nữa, thì bỗng nhiên lão lại dừng. Chừng như lão nhớ là tôi đối xử với lão tốt quá, lão khắc chế dục niệm ngay ...

Quan Sơn Nguyệt sững sờ, tự nhiên chàng nhìn sang bên cạnh nàng, trên mảnh da trần, những đốm khả nghi.

Linh Cô thoáng đỏ mặt, cúi thấp đầu, giọng nói cũng thấp hơn:

- Những đốm máu đó, là máu môi của lão, lão cắn môi để dẫn dục niệm ...

Quan Sơn Nguyệt nằm mộng cũng không tưởng là có sự việc như vậy!

Một con người, có thể dằn lòng, trước khi thiếu nữ về tay. Thiếu nữ về tay rồi, cũng còn có thể dằn lòng được mà xô đẩy ra xa, một thiếu nữ trần như nhộng rồi, cũng có thể ức chế lòng mình mà không phạm dâm tội. Chứ một khi hai thân xác tiếp cận rồi, thì nam nhân chẳng khác con quỷ sa tăng, khi nào con quỷ bỏ ngay cái ý định loạn cuồng?

Thế mà Xà Thần làm được! Toan hiếp dâm, lão không thể là một siêu nhân!

Sắp sửa thỏa mãn thú tánh, lão lại ức chế được dục niệm, thì đúng là một siêu nhân rồi! Lão hơn hẳn một siêu nhân, bởi lão có đi qua cuộc thử thách đó, chứ từ xưa đến nay, dù cho những người nhục thân thành thánh, cũng vị tất, tất cả đều ức chế được lòng? Có thể nói là vị tất, bởi những bậc thánh đó chưa hề trải qua một cuộc thử thách như Xà Thần!

Đã chẳng có biết bao nhiêu gương loạn luân, vì sự thử thách đó sao? Chỉ cần một bên có vẻ gì khêu gợi, hấp dẫn, hoàn toàn vô tình, vô ý, là bên kia bị khích động ngay!

Không có cái ăn, người ta dễ nhịn, có cái ăn rồi, đưa vào miệng rồi mà nhổ ra, không ăn, cái đó mới khó, khó nhất trần đời.

Xà Thần lại làm được!

Linh Cô hỏi:

- Quan công tử không tin?

Quan Sơn Nguyệt giật mình, đáp nhanh:

- Tin chứ! Tin lắm! Chính tại hạ đang cao hứng cho tiểu cô nương đây!

Linh Cô khép vành mi lại, lông mi dài, cong vút, vẽ thành hai vòng nơi mắt, trông nàng lúc đó đẹp vô cùng, một vẻ đẹp phúc hậu, hấp dẫn chứ không khêu gợi. Nhìn vẻ đẹp đó, kẻ đang sôi động tà niệm cũng phải kính mến ngay, mà không dám buông lung dã tánh.

Nàng tiếp nối với âm thanh hết sức dịu dàng:

- Công tử cao hứng ...

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Đương nhiên! Tại hạ đưa cô nương từ nơi tay Lâm Tiên Tử, đi khắp sông hồ, tại hạ trong tình thế bất đắc dĩ phải để cô nương lại đây, suýt làm cho cô nương phải ô nhục suốt đời, giờ thì nạn khỏi tai qua, tự nhiên tại hạ phải cao hứng!

Tại hạ chẳng biết tại sao ...

Linh Cô mở mắt ra, đôi mắt đen láy chớp lên, một niềm vui thoáng hiện trong tia mắt đó, nàng chận lời:

- Tất cả mọi người đều có một cái số, số của tôi phải lâm tai nạn, dù không gặp nạn tại đây, cũng phải gặp nơi khác, công tử đừng quy tội cho mình, công tử vô can mà! Huống chi, chính tôi tự nguyện lưu lại đây! Dù tao ngộ như thế nào, tôi cũng không trách công tử được!

Quan Sơn Nguyệt hấp tấp thốt:

- Không đâu, cô nương! Chẳng khi nào tại hạ để cô nương phải khuất phục với bất kỳ ai! Vừa rồi ...

Chàng nhận thức, hiện tại chừng như Linh Cô đã biến thể rồi, nàng không còn bé bỏng như ngày nào, dù thời gian không cách biệt quá xa, hiện tại nàng là một thiếu nữ, đang bước qua ngưỡng cửa xuân thì, để dần dần đi đến trưởng thành. Như vậy, chàng thấy cần phải đổi cách xưng hô, cho hợp lý hơn.

Linh Cô điểm một nụ cười, tất cả những gì do nàng phát xuất, hiện tại đều có vẻ miễn cưỡng, chán chường, uể oải, yếu đuối. Tuy nàng chưa bị xâm phạm tiết trinh, song sự việc vừa qua đã làm cho nàng ngao ngán, rồi bỗng dưng nàng không còn tha thiết đến những gì mà một thiếu nữ ở lứa tuổi nàng ước vọng mong chờ. Nàng tiếp:

- Vừa rồi, công tử liều nguy hiểm, để cứu tôi, tôi cảm kích vô cùng! Tuy nhiên, tôi xin có lời khuyên công tử, từ nay, gặp những trường hợp như thế, tuyệt đối không nên mạo hiểm nữa. Trái lại, còn phải hết sức bảo trọng lấy thân, bởi công tử còn nhiều việc phải làm, và những việc đó xứng đáng cho công tử hy sinh hơn. Chẳng hạn như cái việc cứu Trương Thanh cô nương, nàng vì công tử mà phải trải qua bao nhiêu khổ lụy, hiện nay nàng ở trong tay Liễu Y Áo Tiên tử, ở trong tay con người đó, hẳn Trương cô nương không được ưu đãi đâu! Công tử phải làm mọi cách để cứu nàng. Còn như Giang cô nương, mừng tượng là Giang cô nương đã cùng công tử ...

Quan Sơn Nguyệt giật mình:

- Cô nương biết những gì?

Linh Cô cười nhẹ:

- Phàm việc gì có liên quan đến công tử, phàm việc gì của những người có liên quan đến công tử, tôi đều hiểu cả! Công tử ơi! Hy sinh cho tôi, là công tử làm một việc thừa, bởi tôi không xứng đáng với sự hy sinh đó! Tôi là một cái bóng nhỏ, lại mờ, bên cạnh những bóng lớn, sáng rực hơn!

Quan Sơn Nguyệt khoát tay:

- Đừng nói nhảm, cô nương! Trong tâm của tại hạ, cái chỗ dành cho cô nương không thấp, không nhỏ dù sánh với bất cứ người nào, cô nương đừng nghĩ rằng mình không xứng đáng, không giá trị gì! Nghĩ như thế là chẳng bao giờ hiểu được tại hạ.

Linh Cô sáng mắt lên:

- Thật vậy sao, công tử?

Quan Sơn Nguyệt cao giọng:

- Đương nhiên là thật! Đừng nói là cô nương làm chi, cho dù một kẻ xa lạ, một thiếu nữ nào khác, lâm vào hoàn cảnh cô nương, tại hạ cũng quyết tâm cứu như thường. Hà huống cô nương là người có một vị trí vững chắc nơi tâm tư tại hạ!

Linh Cô tắt ánh mắt, gương mặt trầm xuống đi phần nào.

Cách đối xử như thế, là thông thường quá, với ai chàng cũng làm được, thì có gì đặc biệt cho nàng đâu?

Quan Sơn Nguyệt không thấy sự biến đổi thoáng qua nơi thần sắc của Linh Cô, cứ theo ý nghĩ mà tiếp:

- Bình sanh, tại hạ hành sự, chỉ cần vắn tắt, việc gì nên làm phải làm, là tại hạ làm ngay, chứ không hề đánh giá cái việc đó trước, rồi mới làm. Tại hạ chỉ nhìn vào mục đích, bổn phận, chứ không nhìn cái lợi, cho nên vấn đề giá trị không thành được.

Linh Cô thở dài, cất giọng u buồn:

- Vô luận công tử nghĩ thế nào, tôi vẫn cảm kích công tử như thường.

Quan Sơn Nguyệt vỗ nhẹ lên đầu vai nàng, nói:

- Xà Thần đâu cô nương?

Linh Cô đưa tay chỉ vọng cửa đá phía sau, đáp:

- Lão do ngã đó, thoát đi. Chờng như lão đến hang rắn.

Giang Phàm lập tức thốt:

- Đúng như vậy rồi, đại ca chặt đứt mình con quái vật, hẳn là nó chạy về hang rắn, tìm thực vật. Xà Thần đến đó để bảo vệ những con rắn mà lão ta phí công nuôi dưỡng từ lâu.

Quan Sơn Nguyệt hỏi gấp:

- Nơi đó có nhiều rắn độc không?

Giang Phàm lè lưỡi:

- Không thể đếm nổi! Đại ca chưa từng đến đó sao?

Quan Sơn Nguyệt lo sợ ra mặt:

- Quái vật đến đó, hẳn là có đủ mỗi ăn một bụng ...

Giang Phàm tiếp lời:

- Nào phải là đủ mà thôi? Tôi nghĩ nó sẽ ăn dư, ăn nhiều và nó sẽ lớn ra bằng hai, bằng ba ...

Quan Sơn Nguyệt suy tư một chút, nói:

- Giả như con quái vật sẽ trở thành vô địch như cô nương đã nói, thì Xà Thần làm gì được nó chứ? Đã không làm gì được thì lão vào đó làm chi? Lão không sợ nó quật ngược lại lão à?

Giang Phàm sững sờ. Nàng công nhận là Quan Sơn Nguyệt có lý, bởi khi con quái vật trở thành vô địch rồi, thì nó còn ngăn ai nữa?

Nàng suy nghĩ một lúc, đoạn đáp:

- Biết đâu Xà Thần chẳng có một phương pháp nào đó, chế ngự con quái vật. Những gì tôi đã nói với đại ca, chính Xà Thần trước kia nói với tôi như vậy.

Còn tại sao lão dám đón chặn quái vật, thì thật sự tôi chẳng hiểu nổi!

Quan Sơn Nguyệt tiếp liền:

- Chúng ta cứ đến đó! Xà Thần không sợ, thì có lý do gì khiến chúng ta phải sợ chứ? Nếu lão có cái tâm diệt trừ quái vật, thì chúng ta cũng nên tiếp tay với lão, để tránh cho dân chúng một đại họa trong tương lai. Còn không nữa, thì ít nhất chúng ta cũng phát hiện ra Xà Thần làm thế nào để tránh né một con vật lợi hại.

Giang Phàm do dự:

- Nếu Xà Thần không đến đó như chúng ta dự đoán?

Quan Sơn Nguyệt cao giọng:

- Dù lão ta không đến đó, tại hạ cũng đến như thường. Bởi, con quái vật chắc chắn là đến đó, mà bọn Tạ Linh Vận và Lưu Áo Phu cũng bị Xà Thần giam cầm ở đó. Tại hạ phải làm cách nào, cứu họ, khỏi bị quái vật hãm hại. Dù họ là cừ địch của tại hạ, thù chính tại hạ giết họ, chứ không thể để họ chết một cách hồ đồ như vậy được.

Thốt xong, chàng nhứt bước hướng về vọng cửa đá phía hậu.

Giang Phàm định ngăn trở chàng, Linh Cô giữ nàng lại, thốt:

- Giang cô nương! Nếu cô nương cho rằng mình hiểu rõ con người của Quan công tử, thì đừng ngăn trở hành động của công tử. Nếu cô nương muốn trở thành vợ của công tử, thì ngay từ bây giờ, nên chuẩn bị một cuộc sống quả phụ là vừa. Cho quen đi, cô nương, để một ngày nào đó, cô nương sẽ không quá bi thảm cho số kiếp bạc hạnh.

Giang Phàm sững sờ.

Quan Sơn Nguyệt đã qua khỏi vọng cửa đá rồi.

Linh Cô buông Giang Phàm ra, rồi thở dài, tiếp:

- Con người của Quan công tử như thế đó, muốn làm một việc gì, là làm ngay không cần cân nhắc lợi hại, bất chấp nguy hiểm cho bản thân mà cũng chẳng để tình tư ảnh hưởng đến việc làm.

Nàng bước đi, theo Quan Sơn Nguyệt.

Giang Phàm cởi chiếc bao bố nơi vai, đặt xuống đất, vỗ nhẹ vào đầu Tiểu Ngọc, bảo:

- Ngươi ở đây nhé, quái vật là đại khắc tinh của ngươi đó. Hơn thế, ngươi là miếng mồi ngon nhất của nó, phải cố tránh đừng cho nó thấy, rất có thể nó sẽ trở lại đây.

Tiểu Ngọc từ trong chiếc bao bò ra, chùng như ngăn trở Giang Phàm.

Giang Phàm thở dài:

- Tiểu Ngọc ơi, ta đã là vợ của Quan công tử rồi, tuy chưa chánh thức thành vợ thành chồng, song chẳng khác nào một đôi vợ chồng, thì sanh tử phải có nhau, chồng đâu vợ đó, ta vì chồng mà mạo hiểm, chứ người mạo hiểm làm chi? Hãy nghe lời ta, Tiểu Ngọc!

Tiểu Ngọc vẫn quần quít bên nàng.

Nàng an ủi:

- Tiểu Ngọc, cố chịu cô đơn một lúc đi, từ bao lâu nay, người chẳng bao giờ rời xa ta, bây giờ sự thể bất buộc, thì người phải chịu vậy đi. Giả như ta bất hạnh, thì người cũng nên tự bảo trọng được ngày nào hay ngày ấy!

Tuy nói với một con vật, Giang Phàm vẫn xúc động thật sự, những tiếng cuối cùng thoát ra không rõ ràng lắm, vì lệ thấm đã lên đến yết hầu rồi. Nàng xô nhẹ Tiểu Ngọc qua một bên, đoạn vọt mình qua vọng cửa. Ở đây, nàng đã rõ đường đi, lối bước. Nhờ thế, nàng đến hang rắn rất nhanh, không phải mất nhiều thời gian dò dẫm.

Từ xa, nàng đã thấy Quan Sơn Nguyệt rút kiếm khỏi vỏ cầm tay, đang đối chiếu với một người.

Từ trong hang rắn, có tiếng kêu, tiếng hú vọng ra. Giang Phàm nhận ngay là âm thanh của Xà Thần.

Còn người đang ghim với Quan Sơn Nguyệt, chẳng ai khác hơn là Lưu Áo Phu.

Vừa trông thấy nàng, Quan Sơn Nguyệt gọi to:

- Giang cô nương đến đúng lúc lắm. Lại đây, cô nương giữ hộ gã này cho tại hạ ...

Lưu Áo Phu cười lạnh:

- Người đừng nuôi mộng! Trên đời này chẳng ai cầm giữ nổi ta đâu!

Giang Phàm lướt tới, hỏi:

- Việc gì thế, đại ca?

Quan Sơn Nguyệt hấp tấp thốt:

- Xà Thần đang chống cự với con quái vật ở bên trong đó, mà hắn thì ngăn trở, không cho tại hạ vào tiếp trợ Xà Thần, trừ diệt quái vật.

Chàng day qua Lưu Áo Phu, rít lên:

- Lưu Áo Phu! Người có biết là người đang làm gì đó chẳng?

Lưu Áo Phu cười lớn:

- Tại sao ta không biết chứ? Bởi mọi diễn tiến của sự tình đều do kế hoạch của ta mà! Xà Thần kể ra cũng là một tay đáng sợ đấy, lão không hề bị ảnh hưởng của Đại Pháp Hoặc Tâm của Tà giáo chủ, bọn ta bất lực với lão thì phải nhờ đến con quái vật đó khống chế lão. Lão khôn ngoan, biết được dụng tâm của ta, nên không để cho bọn ta tiếp cận quái vật, lão ngồi đầu, ngăn chặn bọn ta là phải giao đấu với quái vật, và lão vô hình trung, rơi vào kế hoạch của bọn ta!

Hắn cao giọng tiếp:

- Các người có biết con quái vật đó là chi chẳng? Nó là một con Nhân Giao đó!

Nhân Giao! Một Giao Long có nhiều điểm giống người!

Giang Phàm giật mình:

- Quái vật là Nhân Giao?

Lưu Áo Phu cười vang:

- Cái tên đó, chính Trương Vân Trúc đặt ra cho nó. Sự thực thì con quái vật đó chẳng có tên, không một ai biết nó tên gì. Nhưng, dù nó có tên hay không có tên, điều đó chẳng quan hệ, ta chỉ biết là nó có thể khống chế Xà Thần, như vậy là đủ cho ta lắm rồi. Chẳng những một Xà Thần mà thôi, nó có thể khống chế luôn những người lợi hại hơn Xà Thần nữa đấy. Có một lợi khí như vậy trong tay, khi nào ta để cho tiểu tử kia tìm cách hủy diệt chứ?

Giang Phàm không màng đến cái vẻ cao ngạo của hắn, nàng tiếp hỏi luôn:

- Nhưng còn các người? Các người có biện pháp khống chế con vật?

Lưu Áo Phu ngẩng cao mặt, nói:

- Xà Thần chỉ biết có mỗi một việc nuôi rắn mà thôi, ngoài ra lão chẳng hiểu gì cả. Trên đời làm gì chẳng có cách khống chế loài vật chứ? Nếu không có cách khống chế, thì loài người còn sống giữa vũ trụ này được sao? Bất quá, đối với mỗi loài, người ta có một cách khác nhau, và đối với con quái vật này, ta cũng có cách đặc biệt. Cách đó, đã an bài rồi!

Đúng lúc đó, tiếng hét, la hú vang lên lồng lộng trong hang rắn, vọng ra ngoài, làm cho Quan Sơn Nguyệt thêm khẩn cấp.

Chàng không còn nhẫn nại được nữa, cấp tốc vung thanh kiếm Hoàng Diệp chém tới Lưu Áo Phu.

Lưu Áo Phu không ngán, vung kiếm nghênh đón.

Ánh sáng màu tím vừa chớp lên, Quan Sơn Nguyệt vội thoái hậu mấy bước.

Thực ra, không phải Lưu Áo Phu có công lực đẩy lui chàng, mà chính vì chàng tránh chạm kiếm vào thanh kiếm của Lưu Áo Phu. Thanh kiếm của hắn sắc bén quá chừng, nếu hai thanh kiếm chạm vào nhau, rất có thể thanh Hoàng Diệp Kiếm chịu không nổi phải gãy lìa.

Kiếm gãy trong trường hợp này là một cái nguy to lớn cho chàng.

Tử Sính Kiếm là thanh kiếm lợi hại nhất trong năm thanh kiếm hiện thời, nó như đầu đàn, nó thừa sức lấn áp những thanh kiếm còn lại. Chỉ cần vận lực chuyển sang nó, lực vận một sẽ biến thành mười, rồi tự nhiên nó vùng vẫy tung hoành, người cầm kiếm chỉ nương tay theo mà giữ lấy nó vậy thôi, đồng thời điều khiển đúng theo chiêu thức.

Tự nó, nó phát huy kiếm khí mãnh liệt, chính kiếm khí đó bức thoái Quan Sơn Nguyệt trước khi thanh kiếm chạm nhau, cũng may cho chàng là thức ngộ kịp thời, không để cho hai thanh kiếm chạm nhau.

Quan Sơn Nguyệt nghe lửa đốt cả tâm can, song chẳng biết làm gì được.

Chàng long sông sọc đôi mắt, bắn tia lửa chớp ngời sang Lưu Áo Phu.

Bỗng, Giang Phàm gọi:

- Đại ca, trao kiếm đây cho tôi.

Quan Sơn Nguyệt giật mình hấp tấp hỏi:

- Cô nương biết sử dụng kiếm?

Giang Phàm bình tĩnh đáp:

- Về kiếm thuật, thì tôi không rành lắm, song có thanh kiếm trong tay, tôi đối phó với hắn được.

Nàng không đợi Quan Sơn Nguyệt trao qua, vói tay giật thanh kiếm, đoạn dồn tất cả những sợi tơ vàng nơi chuôi vào tay áo rồi nàng phát cánh tay lên, những điểm vàng vàng theo đà tay nàng bay ra, ánh ngời.

Lưu Áo Phu lập tức vung kiếm phản công, nhưng hắn cảm thấy lần này hắn không còn phóng túng như trước.

Bởi, thực ra, Giang Phàm không đích xác cầm thanh kiếm nơi tay, do đó tự thanh kiếm chẳng có một điểm công lực nào. Kiếm vung ra, mà không có công lực kèm vững, tất nó phải chấp trời, linh lung như cái bóng, hư nhiều, thực ít, rồi nàng dùng ống tay áo tiếp gió, tạo nên vô số đợt sóng ánh dợn dợn khắp không gian, những làn sóng ánh đó, cuốn dồn về Lưu Áo Phu.

Hắn lúng túng trong vùng sóng ánh đó, nên không vung kiếm tự do như lúc giao đấu với Quan Sơn Nguyệt.

Tình cảnh của hắn chẳng khác một người dùng tay không mà đánh với ngàn muôn lượt sóng tràn, tuy có đánh tan được những đầu sóng gần, song những lượt sóng sau kế tiếp dồn tới, ào ào liên tục, nhanh chóng chực phủ trùm lên người hắn. Phá một vài lượt sóng là được, chứ trừ diệt tất cả những đợt sóng vô cùng tận, thì hắn không làm nổi.

Điều đáng ngại cho hắn, là mỗi đầu sóng nào phải nhẹ nhàng gì, Giang Phàm đã chuyển nội lực vào đó, cho nên những lượt sóng có cái khí thể mãnh liệt phi thường.

Phá được một đầu sóng, là Lưu Ảo Phu phải tiêu hao phần nào chân lực, liệu hắn có đủ khí lực phá hết những lượn sóng vô cùng tận đó chăng?

Bây giờ chung quanh hắn, là một biển sóng, hắn như con người đắm thuyền, ngụp lặn giữa muôn ngàn lượn sóng.

Giang Phàm đâu cần gì thủ thắng trước Lưu Ảo Phu? Mục đích của nàng là cầm chân hắn lại đó, nàng không làm gì hắn nổi, nhưng hắn cũng chẳng tiến công nàng được, như vậy là đủ lắm rồi. Hắn không còn ngăn cản Quan Sơn Nguyệt được nữa.

Giang Phàm gọi to:

- Vào trong hang đi chứ, đại ca!

Xà Thần nghe tiếng người bên ngoài cửa hang, hét lên:

- Phải tiểu tử họ Quan đó chăng? Tại ngươi cả! Ngươi đã gây nên cái họa tày trời, sao không vào đây gấp, tiếp ta mà trừ diệt mối họa? Chỉ cần ngăn chặn quái vật hút tinh khí của các con độc xà, là nó chẳng đáng sợ chút nào. Nếu lúc này ngươi không trừ diệt được nó, thì trong tương lai, chẳng những một người mang hại vì nó, mà còn có vô số người khác phải chuốc lấy thảm họa đấy.

Giang Phàm lại giục:

- Vào gấp đi, đại ca! Xà Thần mở miệng yêu cầu đại ca, là sự tình nghiêm trọng lắm đó! Đại ca nên lưu ý nhé, đừng bao giờ lơ đãng tiếp cận quái vật!

Quan Sơn Nguyệt lách mình, vọt qua Giang Phàm và Lưu Ảo Phu, vào luôn trong hang.

Dĩ nhiên, trong đó tối om om, song bóng tối có nghĩa gì khi chàng luyện được đôi mắt sáng hơn dạ minh châu?

Chỉ cần nhìn qua một thoáng, là chàng nhận thức được tình cảnh như thế nào.

Rắn độc nhiều quá, loi nhoi, lút nhút, đầy cả lòng hang, có một số đã bị quái vật giết chết rồi.

Còn Xà Thần thì đã khôi phục hoàn toàn nguyên trạng. Phần đuôi rắn ở hạ bộ không còn nữa, nơi đó hiện giờ là đôi chân người, phần trên thân thể vốn bình thường, nên không có gì phải thay đổi.

Hiện tại, lão ta cũng dễ mình trần như lúc nào. Và, lão ta cũng chẳng có một chiếc quần mà mặc, bởi làm sao kiếm được quần trong lúc quá khẩn cấp? Bất quá, có đôi chân, lão chưa quen chạy nhảy với đôi chân người, thành ra lão có phần nào vấp vấp, chẳng những không nhanh mà trái lại còn chao chao chực ngã mãi. Như vậy, làm sao lão thi triển tất cả sở năng, đối phó với quái vật được?

Khi còn cái mình rùa, thì đoạn dài dài nối liền chiếc đầu với mình, là cái cổ của con quái vật. Bây giờ, cái mình vướng bận đó đứt trừ rồi, thì chiếc cổ biến thành đuôi, mất đi phần đeo nặng ở phía sau, quái vật đảo lộn tung hoành, nhẹ nhàng, thoải mái, cho nên hiện tại, nó phóng, nhảy cực kỳ nhanh nhẹn. Nó quần bọn độc xà như chồn quần đàn gà, bắt được con độc xà nào là nó cắn chết ngay, rồi hút huyết của con độc xà đó.

Chẳng phải nó hút hết huyết của những con độc xà bị giết, thực ra thì nó chỉ hút chất độc của độc xà, mà chất độc đó tích tụ ở hai bên má rắn, số tích tụ chẳng có bao nhiêu của mỗi con độc xà, nên quái vật làm công việc hút độc rất nhanh chóng, chỉ trong thoáng mắt là nó hút hết phần độc của một con độc xà.

Sau đó, nó lại tìm giết con khác mà hút.

Xà Thần dè dặt, chẳng dám tiếp cận con Nhân Giao, bất quá lão chờ lúc nó bận hút độc, lòn ra phía sau nó mà phát chuồng. Ngoài ra, lão cũng chực chờ mỗi con độc xà nào bị Nhân Giao bắt được, là lão tìm cách giết trước con độc xà đó.

Bởi, độc xà chết, chất độc mất công hiệu nhiều, nếu Nhân Giao có hút chất độc của những con rắn chết, cũng chẳng đáng ngại lắm. Chỉ trừ khi nào nó hút độc của những con rắn sống, thì điều đó mới đáng sợ. Dĩ nhiên, lúc nó hút, thì con rắn phải chết, rắn chết mà chất độc sống đã chuyển sang quái vật rồi. Cũng bởi

thể, nó chỉ quần đuổi những con rắn còn sống, bỏ hẳn những con đã chết, hoặc do Xà Thần giết, hoặc do nó giết.

Thành ra, tuy có cuộc tương tri giữa Xà Thần và Nhân Giao nhưng thật ra song phương chỉ giành giật rắn độc mà thôi. Xà Thần cố giết rắn, Nhân Giao cố bắt sống rắn.

Rắn chết nhiều quá, có những con bị Xà Thần dùng chưởng kinh đánh nát thân thể, máu me chảy linh láng.

Hơi độc, mùi máu tanh bốc lên, nếu là người không quen chung sống với loài rắn, ngửi phải tất nôn mửa liền, kẻ nào không chịu nổi, dám ngất xỉu lắm.

Rắn nhiều quá, bỏ ra những con chết rồi, dù số rắn chết cũng đã quá nhiều, phần còn sống cũng trên số mấy ngàn!

Quan Sơn Nguyệt vừa vào đến nơi, Xà Thần hấp tấp bảo:

- Có giết cho hết mấy ngàn con rắn đó, phần lão phu thì ngăn chặn con quái vật.

Lão chụp một con rắn to, bóp quanh cổ nó, nó hạ rộng mồm ra, bày răng chom chồm, từ nơi mấy chiếc răng đó, nước dãi độc nhều xuống ròng ròng.

Nhân Giao thấy nước dãi độc, thèm quá, vọt mình tới, Xà Thần vội tung mình lên không, vung chưởng đánh xuống, chưởng kinh chạm vào quái vật, nó bị hất ngược về phía hậu, nhưng liền theo đó, nó vọt trở lại. Xà Thần lại vung chưởng đánh bật nó trở lại.

Cứ theo phương pháp đó, Xà Thần vừa nhử con Nhân Giao chỉ chuyên chú đến lão, bỏ qua Quan Sơn Nguyệt, lão ngăn chặn con Nhân Giao cho Quan Sơn Nguyệt làm cái việc thu dọn hàng ngàn con rắn độc.

Phần Quan Sơn Nguyệt thấy rắn quá nhiều, một mình chàng làm sao giết cho hết được? Muốn diệt trừ cả số rắn đó, ít ra chàng cũng phải mất một thời gian quan trọng. Và trong thời gian đó, liệu chàng có đủ khí lực chi trì chăng?

Giết rắn ngàn, rắn vạn bằng cách đó, thì hẳn không phải là một biện pháp thích đáng rồi. Phải có cách gì khác mới được, nhưng cách gì? Chàng gọi to:

- Xà Thần! Người không có phương pháp dẫn dụ con quái vật đi khỏi nơi này sao? Nó đi khỏi nơi này rồi, tạm thời chúng ta không cần phải giết chết hết rắn, như vậy chúng ta không phí phạm công lực vô ích. Người cũng biết nơi đây là một tử cốc, chúng ta ra hết bên ngoài rồi, tìm cách bít cửa miệng cốc lại, là hay hơn cả mọi biện pháp.

Xà Thần nổi giận, quát lên:

- Người biết gì mà bàn, mà luận? Nếu làm được như vậy thì lão phu đã làm rồi. Và nếu ta làm được, thì khi nào ta còn gọi người tiếp trợ?

Quan Sơn Nguyệt không phục:

- Tại sao không làm được? Việc gì không thể làm được, người nói cho ta nghe thử xem!

Xà Thần Ầ «hừẦ» một tiếng:

- Sở dĩ ta lừa con quái vật vào đây, là ta lợi dụng đàn rắn độc này, làm cho quái vật xông xáo đến lúc mệt mỏi, thừa dịp đó ta thu thập nó. Chứ còn như ở bên ngoài thì ...

Lão thốt đến đó, con độc xà trong tay lão đã tuông hết nước dãi rồi, không còn một giọt nào rơi xuống nữa.

Nước dãi của con rắn đã kiệt, Nhân Giao không còn bám sát lão nữa. Nó bỏ lão, tự nó đi tìm một con rắn độc khác.

Xà Thần chậm chân một chút, không ngăn cản Nhân Giao kịp, nó cắn được một con độc xà, nó hút nhanh chất độc nơi má con rắn, hút được chất độc đó, nó phần khởi lên, định tìm một con độc xà khác.

Xà Thần hấp tấp vung chưởng đánh chết con độc xà mà Nhân Giao định cắn, đoạn lão chụp một con độc xà khác, dùng nó câu nhử Nhân Giao, cầm trụ nó tương tri với lão. Rồi lão cao giọng gọi Quan Sơn Nguyệt:

- Tiểu tử! Người nên cầm cái miệng lại và hành động, người nói mãi làm cho ta phân tâm, mất cả hiệu lực ứng phó với quái vật. Cứ nghe theo lời ta bảo mà làm, làm cũng tốt không làm thì mặc người, đừng cãi lý với ta nữa.

Quan Sơn Nguyệt biết là sự tình nghiêm trọng lắm, đành phải tuân theo lời lão, cứ vung tay hạ sát độc xà, giết một lúc hơn mấy mươi con, chàng càng giết nhưng lại thấy rắn như còn nhiều hơn trước thì bất giác phần uất, cho rằng mình làm một việc vừa vô ích vừa ngu ngốc, nên hét to:

- Xà Thần! Ta không thể nào làm cái việc này được, sức lực ta có hạn, còn số rắn thì vô cùng, bảo ta kiệt sức bất ngờ, thì làm sao ta tự vệ trước lũ rắn này được? Chúng có tha cho ta đâu? Tại sao người không nhử con quái vật ra ngoài chứ?

Xà Thần quát:

- Ra bên ngoài thì nó sẽ bay đi mất, người có cánh mà bay theo nó chẳng?

Quan Sơn Nguyệt sững sờ.

Xà Thần dè dặt như vậy là phải lắm. Nếu con Nhân Giao thoát đi rồi, thì nhân loại sẽ phải khổ với nó vô cùng.

Không còn làm gì hơn, chàng tiếp tục giết rắn như trước.

58. Đáp Lại Tình Chàng

Chàng giết mãi, kể ra cũng có vài trăm con rắn độc chết vì tay chàng.

Chàng thấm mệt, chân như đeo đá, tay rã rời, không còn cử động nổi nữa.

Trong lúc đó, Xà Thần đã thay đổi bốn năm con rắn mới, nhử Nhân Giao.

Nhân Giao không còn hùng hổ như trước, có lẽ thiếu chất độc của rắn, nên xuống tinh thần, mà cũng có lẽ nó bị chương lực của Xà Thần làm chấn động mỗi lần nó vượt tới, thành ra nó yếu kém hẳn đi. Tuy nhiên, nó cứ tiến, vừa bị đánh dội lại là nó tiến lên ngay, có điều nó tiến rất chậm chạp.

Quan Sơn Nguyệt định dừng tay nghỉ một một chút, nhưng Xà Thần không cho chàng nghỉ, lão trừng mắt, hồi thúc:

- Tiếp tục đi, tuyệt đối không nên dừng tay! Người phải nhớ tai họa này do người gây ra, làm cho ta phải liên lụy theo người đó. Bằng mọi giá, người phải trừ dứt hậu họa. Ta nói thật, nếu người không cố gắng, thì ta bỏ đi liền đó, hậu quả sau này ra sao, người phải gánh lấy một mình. Ta không có trách nhiệm gì.

Quan Sơn Nguyệt nổi giận, hét lên:

- Quái vật là do người un đúc, do người hoạn dưỡng, người nói thế thì ai nghe lọt chứ?

Xà Thần cười lạnh:

- Ta un đúc, ta hoạn dưỡng nó, mặc ta, nó có hại ai đâu? Chỉ tại người chặt đứt cổ nó, biến thành Nhân Giao, chính người phóng thích nó, thì cái lỗi về người rõ rệt, người đổ cho ta làm sao được?

Quan Sơn Nguyệt rít lên:

- Người dùng quái vật quyết hại ta, ta không được quyền tự vệ sao? Chẳng lẽ ta khoanh tay chờ chết?

Xà Thần mỉm cười:

- Cầm đi cho ta nhờ, tiểu tử. Ta nhốt con vật vào trong một ngôi nhà, ta cũng không cưỡng bách người vào ngôi nhà đó. Nếu người bị nó giết, thì cũng là tại người, chứ ta có liên quan gì? Ai bảo người vào đó làm chi mà nói rằng bắt buộc phải tự vệ?

Quan Sơn Nguyệt hét:

- Chứ người hành hạ Linh Cô như vậy, bảo ta im lặng làm sao được?

Xà Thần Á «hừÁ» một tiếng:

- Ai mượn người phải lo? Liệu người lo mà được việc chẳng? Nếu ta không tự động buông tha cho nàng, thì người có vào kịp mà can thiệp chẳng? Người chỉ có tài sinh đồng, sinh lực, cũng vì vậy mà người gây tai họa không ít!

Quan Sơn Nguyệt tức uất, nghẹn lời.

Xà Thần chưa chịu buông tha cho chàng, tiếp luôn:

- Người muốn hành hiệp, trọng nghĩa, thì không nên bỏ cuộc, dù tiếp tục mà có chết, thì cái chết đó cũng đáng cho người làm, bởi tất cả đều do người làm ra, người phải cố gắng thu dọn. Cho người biết, sự cố gắng của người trong phút giây này, quan hệ đến trăm vạn sanh mạng người đó. Giả như người dừng hống hách, nổi máu anh hùng một cách ngông cuồng, thì làm gì có việc đáng lo như bây giờ?

Quan Sơn Nguyệt càng tức uất, khí tức xông lên chặn ngang yết hầu, hơi thở không thoát, nói gì lời thoát?

Bỗng, một bóng người chớp lên nơi cửa hang. Linh Cô tiến vào, lạnh lùng thốt:

- Xà Thần! Người lầm rồi! Dù Quan công tử không chạm đến con quái vật, thì cũng còn Tạ Linh Vận kia, hẳn đang chờ chực lợi dụng con Nhân Giao. Bọn hần đã an bài chu đáo lắm, an bài từ trước, chỉ vì người ngu ngốc, chẳng thấy gì, bây giờ lại đổ lỗi cho Quan công tử!

Xà Thần hét:

- Nói nhảm!

Linh Cô Á «hừÁ» một tiếng:

- Ta không nói nhảm! Trương Vân Trúc còn hiểu nhiều hơn người về con Nhân Giao này. Chúng đã an bài một kế hoạch, lợi dụng con Nhân Giao quật ngược lại người, bắt quá công cuộc của chúng chưa hoàn thành, thì Quan công tử lại đến. Mưu đồ của chúng phải hỏng.

Xà Thần sững sốt, một phút sau, hỏi:

- Chúng có cách kềm chế con Nhân Giao?

Linh Cô cười mỉa:

- Tự nhiên!

Xà Thần lại hỏi, giọng gấp hơn:

- Bằng phương pháp gì?

Linh Cô bĩu môi:

- Không ai ngu hơn người! Người phải biết, lá rụng về cội, dù cây cao ngàn trượng, quái vật xuất sanh từ giống rùa, thì cái mu rùa là vật chế ngự nó. Lấy mu rùa đốt thành tro, rải tro đó lên mình nó, là nó ngoan ngoãn tuân theo sự điều khiển của con người sử dụng nó.

Xà Thần bật cười ha hả:

- Chính người ngu thì có! Điều người vừa nói đó, ta thừa hiểu, và điều mà ta hiểu hơn người, là cái mu con rùa đó rất cứng, cứng hơn sắt, thép, cho người đốt ngàn năm, nó cũng chẳng cháy. Bởi, là cái mu con rùa linh mà!

Linh Cô chính sắc mặt:

- Ta không dối người đâu! Trương Vân Trúc có cách tạo một thứ lửa đặc biệt, nóng gấp trăm gấp ngàn lần lửa thường. Hiện tại, lão ấy đang đốt mu rùa, lúc ta vào đây thì mu rùa đã cháy quá nửa phần rồi!

Xà Thần biến sắc mặt:

- Thật vậy à? Lão ấy chế ra cái thứ lửa gì?

Linh Cô bĩu môi:

- Tôi làm sao biết được? Dù gì thì Trương Vân Trúc cũng có phương pháp thích đáng, người đừng tưởng họ ngốc như người!

Nàng quá hận Xà Thần, hận cho nàng, cho Quan Sơn Nguyệt, nàng nói năng không dè dặt, và nàng không ngại buông những tiếng nặng nề.

Xà Thần biến sắc mặt, thốt gấp:

- Ta phải đi ngăn chặn lão mới được ...

Liền theo đó, lão quăng con độc xà nơi tay, ra ngoài cửa hang, rồi phi thân đi ngay.

Nhân Giao đón chặn một con độc xà, ngoạm lấy đầu, hút hết chất độc rồi phun chiếc đầu rắn ra, đoạn tìm một con khác, định cắn tiếp.

Quan Sơn Nguyệt không kịp chặn nó lúc nó cắn con rắn trước, bây giờ toan lướt tới, nhưng Linh Cô nắm chàng giữ lại, bảo:

- Đừng, công tử! Chặn nó không được đâu, công lực của công tử đâu bằng Xà Thần!

Quan Sơn Nguyệt lo lắng:

- Thế thì phải làm sao?

Linh Cô lắc đầu:

- Không làm sao được cả. Chẳng có một biện pháp nào hữu hiệu trong lúc này, chỉ còn có cách là công tử thoát ra ngoài kia, đợi con Nhân Giao hút chất độc của rắn chán chê rồi, công tử có muốn ra khỏi nơi đây cũng khó ra được với nó. Bây giờ thì nó chưa lợi hại lắm đâu, công tử còn ra kịp, chứ dần dần đến lúc đó thì phải chết với nó là cái chắc.

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Không thể được, bằng mọi giá, tại hạ phải trừ diệt loài độc vật này, dứt hậu hoạn cho dân chúng. Tại hạ phải ở đây, tìm cách sát hại nó, chứ để nó rơi vào tay Tạ Linh Vận thì nguy mất cho toàn thể chúng ta, cho nhiều người khác sau này!

Linh Cô lắc đầu, không đồng ý với suy luận của Quan Sơn Nguyệt:

- Tạm thời nên để cho nó về tay Tạ Linh Vận, vì Tạ Linh Vận sẽ giữ nó mà đối phó chúng ta, hẳn chưa thả nó ra phá hại dân lành đâu. Tạ Linh Vận chế ngự nó, huấn luyện nó, biết đâu cái hung của nó sẽ được mài giũa bớt, và cái hung đó sẽ chuyển chủ vào bọn chúng ta mà thôi. Như vậy, nó sẽ không hại dân chúng, ta sẽ đỡ lo về mặt đó, chỉ còn lo đối phó với nó thôi.

Quan Sơn Nguyệt tắc lưỡi:

- Đành là thế, song chúng ta phải lo ngại Tạ Linh Vận dùng nó mà hoành hành trong thiên hạ, thú nường người, người nường thú, người và thú đua nhau hại đời, thì bọn ta phải làm sao chứ?

Chàng lại hỏi:

- Trương Vân Trúc đang đốt mu rùa?

Linh Cô gật đầu:

- Phải, và Tạ Linh Vận cầm kiếm đứng một bên, bảo vệ lão. Tôi muốn phá công trình của họ, song lại không dám làm, bởi vũ công của tôi còn kém quá ...

Trong lúc hai người đối thoại với nhau, thì con Nhân Giao cứ bắt độc xà mà cắn đầu hút độc. Nó đã cắn hơn mấy mươi con độc xà rồi. Do đó, tinh thần của nó lên rất mạnh, vọt nhanh, động tác nhanh, độc xà dù ở xa, nó muốn cắn con nào là phóng mình tới, ngoạm liền, độc xà không làm sao tránh kịp.

Trước đó, Quan Sơn Nguyệt đã sợ nó rồi, bây giờ, thấy nó hung hăng nhanh nhẹn hơn, chàng càng sợ.

Linh Cô xanh mặt thốt:

- Công tử thấy chưa? Xà Thần công lực như vậy, vẫn không làm gì nó nổi.

Nếu nó không bị khống chế, thì trong tương lai nó sẽ nuốt xuống cả nhân loại đấy!

Quan Sơn Nguyệt thở dài:

- Nếu biết được như thế này, thì lúc đó tại hạ cứ để cho nó phun độc, chết đi! Chống cự với nó làm chi, cứ tưởng là đã trừ diệt được nó, không ngờ lại giúp cho nó giải thoát một phiền lụy, trả tự do cho nó!

Linh Cô lắc đầu:

- Công tử có chết cũng vô ích, bởi Tạ Linh Vận cũng phải làm như công tử đã làm. Cuối cùng rồi Nhân Giao cũng được tự do, bởi hắn phải dứt trừ cái phần đuôi của nó, để nó theo về với hắn chứ?

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ một lúc vụt hỏi:

- Giang Phàm còn động thủ với Lưu Ảo Phu bên ngoài chẳng?

Linh Cô lắc đầu:

- Lúc tôi vào đây, bên ngoài chẳng có một bóng người nào cả.

Quan Sơn Nguyệt thốt gấp:

- Tại hạ có biện pháp rồi. Chúng ta ra ngay.

Chàng nắm tay Linh Cô kéo nàng chạy đi như bay về phía cửa hang.

Đúng như Linh Cô đã nói, Giang Phàm và Lưu Ảo Phu biến mất dạng.

Quan Sơn Nguyệt không còn thì giờ tìm hiểu cả hai đi về đâu, chàng bảo Linh Cô:

- Tiếp tay với tại hạ, cô nương, chúng ta bịt miệng hang lại.

Linh Cô lắc đầu:

- Bít làm gì? Minh bít thì họ mở ra!

Quan Sơn Nguyệt hỏi:

- Có cách nào làm cho đá sụp xuống, đè bẹp Nhân Giao bên trong chẳng?

Linh Cô suy nghĩ một chút, vụt kêu lên:

- Có cách này, trên đỉnh núi có lỗ thông hơi, ăn xuống lòng hang, bây giờ chúng ta lấp miệng hang, rồi chạy nhanh lên trên đó, tuôn lưu hoàng theo lỗ thông hơi xuống, phóng hỏa đốt luôn. Nhân Giao sẽ bị đốt mà chết. Chúng ta phải làm hết sức nhanh mới được.

Quan Sơn Nguyệt không dám chậm trễ, vung chưởng đánh cho đá vỡ, nhưng đá nơi đó cứng quá, chàng đánh ra mấy chưởng kinh, không đủ bít miệng hang.

Linh Cô khoát tay:

- Không phải vậy đâu! Xà Thần lấp miệng hang bằng một tảng đá rất lớn, tảng đá đó trước mặt kia, chúng ta cố gắng mang nó lại đây!

Tảng đá vừa đủ trám miệng hang tuy không lớn lắm, song rất dày, Quan Sơn Nguyệt ước lượng nó cân nặng ít nhất cũng vạn cân.

Độc Cô Minh truyền chiếc kim thần cho chàng nặng ngàn cân, sử dụng một vũ khí như vậy, chàng phải có một sức mạnh phi thường, bởi chẳng phải chỉ cử nó lên nổi mà thôi, lại còn vung vẩy theo ý muốn.

Chàng tự hào mình có công lực rất cao, trong vũ lâm hiện đại, chẳng mấy tay sánh bằng. Nhưng, nhìn tảng đá, chàng phải lắc đầu, thâm phục công lực của Xà Thần!

Bên cạnh tảng đá, chàng là con thạch sùng nhỏ nhoi, thế mà Xà Thần khuân vác nó dễ dàng, dùng nó mà làm cánh cửa mở đóng hang rắn! Đáng sợ lão ta thật!

Nghe Linh Cô bảo thế, chàng biết là mình không làm nổi cái việc đó rồi, lòng thẹn, mặt ửng đỏ lên.

Linh Cô bước tới nhắc thử tảng đá. Tảng đá nhúc nhích một chút, không hề xô dịch được phân ly nào.

Kể ra, công lực của một cô bé, chưa tròn mười bốn tuổi như vậy cũng khá lắm.

Quan Sơn Nguyệt giật mình, không ngờ nàng mạnh đến mức độ đó.

Bất giác, động tự ái, chàng bước tới, phụ lực với nàng.

Cuối cùng cả hai cũng dời được tảng đá, lấp miệng hang.

Linh Cô cười nhẹ:

- Chúng ta hiệp sức nhau, vẫn còn vất vả, Xà Thần một mình làm việc đó hàng ngày, phải biết lão có công lực đáng sợ dường nào!

Quan Sơn Nguyệt thở dài:

- Đừng nói chi là Xà Thần! Chính cô nương cũng có công lực đáng khiếp!

Linh Cô gật đầu:

- Nhờ Xà Thần chỉ điểm cách luyện tập, hiện tại tôi có thể vận dụng nổi độ năm ngàn cân nặng, mà tảng đá này nặng trên vạn cân, nếu công tử không tiếp tay, một mình tôi làm gì di chuyển nó nổi! Như thế là công lực của công tử có hạng lắm chứ! Tôi sánh làm sao được với công tử, mà công tử quá khen!

Quan Sơn Nguyệt cãi:

- Tại hạ biết rõ lắm, cô nương. Bất quá, công lực của tại hạ chỉ ở mức độ ba ngàn cân, còn tảng đá trên vạn cân, thì cái thành tích này do cô nương mà có, chứ tại hạ có góp phần nào đáng kể đâu!

Linh Cô mỉm cười:

- Tại công tử không biết đó thôi, chứ cái mật con Hàn Xà tăng gia công lực của công tử gấp hai đó! Công tử hãy tin lời tôi nói, đừng tưởng là mình kém rồi sanh mặc cảm!

Rồi nàng dục:

- Chúng ta lên đỉnh núi gấp đi công tử!

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Phải!

Cả hai gỡ thuật khinh công lướt theo con đường mòn, lên đỉnh núi, nơi đó quả có lỗ thông hơi, bên cạnh đó, có lưu hoàng chất đồng, ngoài ra cũng có vật đánh lửa.

Lỗ thông hơi và đồng lưu hoàng ở trong một ngôi nhà, từ lỗ đó nhìn xuống, thấy rõ mọi hoạt động của đàn rắn độc.

Hiện tại, con Nhân Giao còn trong hang, nó đang cắn những con rắn độc, hút tinh huyết như cũ.

Cả hai không chậm trễ, hất đồng lưu hoàng rơi xuống hang, rồi đánh lửa, đốt bồi cỏ quăng xuống theo.

Lưu hoàng bắt lửa cháy lên, rắn độc chạy loạn, trong phút chốc đã chết hơn phân nửa. Trong những con rắn chưa bị đốt, chạy quần lên, rít gió vu vu.

Quan Sơn Nguyệt hết sức thương cảm, nhưng biết làm sao hơn, chàng cần phải dùng biện pháp đó, mới tiêu diệt nổi Nhân Giao!

Linh Cô mỉm cười thốt:

- Không nên yếu lòng như vậy, công tử! Chúng ta không giết rắn, rắn cũng giết người. Huống chi, bằng mọi giá, chúng ta phải trừ diệt con Nhân Giao kia mà!

Nàng lại tiếp luôn:

- Ta không giết chúng, chúng cũng sẽ chết, bởi đồng lưu hoàng này do bọn Tạ Linh Vận tích trữ, với ý định sát hại tất cả số rắn độc đó.

Quan Sơn Nguyệt giật mình:

- Hắn mang đến đây?

Linh Cô gật đầu:

- Phải! Và Xà Thần đồng ý cho hắn sát diệt tất cả số rắn trong hang!

Quan Sơn Nguyệt hấp tấp hỏi:

- Sao họ không động thủ?

Linh Cô đáp:

- Chỉ vì Tạ Linh Vận áp dụng sai phương pháp. Hắn dự định thi thổ thuật Hoặc Tâm Mê Hồn, lúc Xà Thần đổi lột thay hình, không ngờ Xà Thần phát giác ra ...

Quan Sơn Nguyệt lại hỏi:

- Xà Thần đã nói là giam chúng một nơi rồi mà?

Linh Cô gật đầu:

- Quả có như vậy, song chỉ Tạ Linh Vận và Lưu Áo Phu bị giam thôi, còn Trương Vân Trúc chẳng sao cả. Có lẽ Trương Vân Trúc giải thoát cho cả hai đó!

Bên dưới hang, rắn độc bị đốt chết dần dần, nhưng con Nhân Giao thì không hề hấn gì, nó vẫn hùng hổ xông xáo như thường.

Lưu hoàng thừa lại không bao nhiêu, Quan Sơn Nguyệt định quăng hết xuống hang cho ngọn lửa bốc mạnh, song Linh Cô chặn lại.

Nàng cầm khối lưu hoàng đang cháy, giữ lại đó, không quăng xuống.

Quan Sơn Nguyệt lấy làm lạ, không hiểu dụng ý của nàng như thế nào.

Con Nhân Giao lúc đó mới bắt đầu sợ lửa, bất thành linh nó tung mình lên, định vọt qua lỗ thông hơi, thoát ra ngoài.

Quan Sơn Nguyệt biến sắc, toan vung chưởng đánh xuống cho nó dội trở lại, Linh Cô nhanh tay hơn, đưa khối lưu hoàng đang cháy, chặn ngang lỗ thông hơi.

Sợ lửa tấp, Nhân Giao phải nhảy xuống hang, nó bật kêu lên, âm thanh của nó cực kỳ quái dị, mặt nó lộ vẻ hung ác vô cùng.

Bây giờ, Quan Sơn Nguyệt mới hiểu rõ dụng ý của Linh Cô, buộc miệng tán:

- Cô nương thật chu đáo quá, tại hạ nghĩ mình còn kém xa!

Linh Cô cười nhẹ:

- Thực ra, con Nhân Giao không sợ lửa, sở dĩ nó không dám vọt lên, là vì chất lưu hoàng khắc kỵ độc, nó không chịu nổi mùi lưu hoàng, ở bên dưới, nó mê hút huyết độc xà, nên thoát đầu nó không quan tâm đến hơi kỵ của lưu hoàng, dần dần nó không chịu nổi mới vọt lên, lên đây rồi đụng đầu với lưu hoàng, nó phải trở xuống bên dưới. Quan công tử đừng tưởng nó thấy lửa mà dội lại đâu.

Trong khi nó đánh hơi lưu hoàng bốc ra, công tử lại tung chưởng dĩ nhiên nó không chống nổi.

Quan Sơn Nguyệt lấy lưu hoàng đốt thêm, rồi quăng xuống hang.

Bên dưới, tuy lửa đã giảm, bởi lưu hoàng đã cháy hết, song khói bốc dày, khói không có lối thoát, Nhân Giao không chịu nổi khói lưu hoàng, lồng lộn lên, kêu vang.

Số lưu hoàng còn rất ít, Linh Cô sợ Quan Sơn Nguyệt đốt một lúc nữa thì hết, nên vội ngăn:

- Đứng, công tử! Nhân Giao có sức chịu đựng dẻo dai lắm, chúng ta phải dành lại một phần nào, phòng nó vọt lên bất ngờ. Cứ ngăn chặn nó thoát đi, đồng thời bắt nó phải nghỉ mãi khỏi lưu hoàng, cuối cùng rồi nó cũng kiệt lực.

Quan Sơn Nguyệt cau mày:

- Chờ cho nó kiệt lực, sao bằng mình hạ nó ngay? Hạ nó càng sớm, mình càng rảnh tay sớm, tranh thủ được phần nào thời gian ...

Linh Cô lắc đầu:

- Dục tốc bất đạt, giả như mình dùng hết số lưu hoàng này mà nó không chết, thì mình làm sao khắc chế nó? Công tử nên nghe lời tôi.

Quan Sơn Nguyệt phải nhận là nàng hữu lý.

Bên dưới, con Nhân Giao vẫn chạy loạn mãi, nhưng Quan Sơn Nguyệt lưu ý đến nó từng phút, từng giây, thấy nó dần dần chậm lại, tiếng kêu của nó cũng yếu nhiều.

Chàng định chừng nó chỉ còn chịu đựng lâu lắm là một khắc nữa thôi.

Chàng hết sức khoan khoái, thốt:

- Nhân Giao chết, Tạ Linh Vận không còn cách gì khống chế Xà Thần nữa, hắn sẽ bị Xà Thần giết là cái chắc, bởi Xà Thần hận hắn không tưởng nổi!

Linh Cô đề tỉnh chàng:

- Tạ Linh Vận dù có chết, thì còn Xà Thần đó chi? Công tử không ngăn Xà Thần sao? Lão ấy còn bại hoại hơn Tạ Linh Vận nữa đấy, công tử đừng tưởng lão có hảo cảm với chúng ta mà lầm!

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Chẳng phải tại hạ không sợ Xà Thần, có điều tại hạ nhận ra, Xà Thần hành sự thường hướng về chánh nghĩa ...

Linh Cô thở dài:

- Khó nhận định rõ rệt cái khuynh hướng của lão lắm, Quan công tử ơi! Lão ẩn cư nhiều năm tại thâm sơn cùng cốc, không tiếp xúc với thế nhân, lão bất cận nhân tình, hành động tùy nhiệm ý, lão chưa biết thế nào là chánh thể nào là tà, tuy tuổi của lão quá cao, song lão có khác nào một đứa trẻ con còn non nớt, như một dòng nước trong xanh, dễ nhiễm mọi sắc thái, nếu lúc sơ khai tiếp xúc với người đời, gặp người tốt thì lão trở thành người tốt, gặp kẻ xấu thì lão bị đồng hóa theo kẻ xấu, lão dễ bị ảnh hưởng của ngoại cảnh lắm.

Quan Sơn Nguyệt giật mình công nhận Linh Cô có lý. Chàng nói:

- Cô nương xét đoán rất đúng! Tại hạ nghĩ, muốn ngăn chặn Xà Thần làm điều phi nhân bất nghĩa, chỉ có mỗi một mình cô nương là có hy vọng đạt kết quả thôi.

Linh Cô hỏi:

- Tại sao?

Quan Sơn Nguyệt giải thích:

- Vì cô nương trong thời gian qua kề cận với lão, dù sao thì giữa nhau cũng có ít nhiều cảm tình, cô nương dễ gây ảnh hưởng nơi lão ...

Linh Cô thở dài:

- Bám sát một quái nhân, cảm hóa quái nhân đó chuyển hướng về chánh nghĩa đành là một việc đáng làm, song việc đó đòi hỏi nơi tôi một hy sinh lớn lao, tôi đưa được lão vào chánh đạo rồi, còn tôi thì sao? Tôi hủy bỏ cuộc đời của tôi, để hóa cảm một người, sự đổi chác đó có phần nào quá đáng, đối với cá nhân tôi, công tử ạ! Tôi có quyền sống cho tôi chứ?

Quan Sơn Nguyệt tắc lưỡi:

- Cô nương nói thế, tại hạ còn biết khuyên giải cô nương như thế nào nữa?

Tuy nhiên cô nương nghĩ lại xem, Xà Thần hành thiện, thì cái thiện đó sẽ hữu ích cho bao nhiêu người? Nếu Xà Thần hành ác, thì cái ác đó sẽ tai hại cho bao nhiêu người? Chúng ta sống đây, là sống cho đồng loại, nếu mỗi người đều nghĩ đến cá nhân mình thì ...

Linh Cô lắc đầu:

- Từ nhỏ tôi được Lâm Tiên Tử thu nhận dưỡng nuôi, Lâm Tiên Tử không hề bảo cho tôi biết là nên sống cho bất cứ ai. Tôi chỉ biết, mình sống cho mình thôi, miễn là tôi không làm hại đến đồng loại.

Nàng trầm giọng tiếp:

- Công tử thấy chứ, Lâm Tiên Tử cùng linh sư, bỗng nhiên ly khai Long Hoa Hội đúng cái lúc Tạ Linh Vận quật khởi tranh hùng, họ tránh cuộc nhiệt náo, tìm một nơi an tĩnh hưởng nhàn, họ chỉ nghĩ đến hạnh phúc của họ. Thì, tôi là một mầm non, đang hồi nảy nở, tại sao tôi phải hy sinh, trong khi tôi cần hưởng thọ?

Họ đã hưởng nhiều, họ còn cố hưởng, tôi chưa hưởng, thì lý do gì bắt buộc tôi phải chối bỏ quyền hưởng dụng mọi lạc thú nhân sinh.

Nàng lại kết luận:

- Tôi chỉ muốn một sự công bằng thôi! Công bằng trong tư tưởng, công bằng trong hành động. Người ta không muốn làm cái việc đó, thì tôi cũng có quyền tránh cái việc đó! Người ta nghĩ đến cá nhân của họ, thì tôi cũng có quyền bảo vệ cá nhân tôi!

Quan Sơn Nguyệt cổ phân trần:

- Sở dĩ Lâm Tiên Tử và gia sư trốn tránh cuộc nhiệt náo, là vì họ tự lượng sức họ, không làm gì nổi Tạ Linh Vận, họ giao phó sự đối đương với Tạ Linh Vận cho tại hạ, và tại hạ sẵn sàng đảm nhận ...

Linh Cô cười mỉa:

- Trao gánh nặng cho công tử rồi, họ làm gì? Họ đưa nhau đến chốn thanh tịnh u nhàn phải không? Họ sống bên nhau, sống trong hạnh phúc. Còn tôi, nếu tôi bám theo Xà Thần, tôi sẽ hưởng được gì? Tôi đầu độc cuộc đời tôi, tôi sống những ngày dài trong đau khổ, không hơn không kém! Lâm Tiên Tử và linh sư, ngồi trong nhà vàng mà luận việc, tránh sao cho khỏi có sự khách quan. Mà khách quan là vị kỷ, họ chọn cái vị kỷ, họ đẩy tôi vào cái vị tha, dù họ biết tương lai của tôi còn dài, quá dài, bởi tôi chưa đến cái tuổi tròn trăng kia mà! Thật là buồn đau cho tôi quá, công tử ạ! Tôi chịu khổ để làm gì, hờ công tử?

Quan Sơn Nguyệt nghiêm sắc mặt:

- Cô nương làm được việc thiện, ngàn muôn người sẽ tôn kính cô nương ...

Linh Cô hừ một tiếng:

- Còn công tử? Xuôi ngược sông hồ, vào ra nguy hiểm, chỉ để gặt hái sự tôn kính của người đời, phải không?

Quan Sơn Nguyệt thở ra:

- Tại hạ đâu dám ước vọng trở thành thần tượng của thế nhân? Bất quá, tại hạ làm những việc gì mà tại hạ nhận ra đáng làm, cần làm. Có thể thôi!

Linh Cô trầm ngâm một lúc, đoạn thốt:

- Tuy tôi nói thế, chứ công tử đã muốn, thì tôi cũng cố gắng làm vừa lòng công tử, tiếp cận Xà Thần, tìm cách hóa cảm lão ấy, đưa lão về con đường chánh nghĩa. Công tử nên nhớ điều này, tôi hy sinh đây, chẳng phải vì một quan niệm nào cả, mà chỉ là vì công tử đó thôi!

Quan Sơn Nguyệt giật mình:

- Vì tại hạ? Riêng tại hạ?

Linh Cô gật đầu:

- Phải! Vì công tử không hơn không kém! Lúc tôi sắp sửa bị Xà Thần làm ô nhục tại thạch thất, thì công tử bất chấp nguy hiểm, quyết vào lọt bên trong cứu tôi. Cái điểm ân tình đó của công tử, bằng mọi giá tôi phải đáp đền. Xà Thần đối với công tử chẳng có mấy may thiện cảm, nếu lão ấy bị ảnh hưởng của bọn Tạ Linh Vận, thì đúng là một mối họa hoạn cho công tử trong tương lai. Tôi phải tìm biện pháp diệt trừ mối họa hoạn đó cho công tử!

Quan Sơn Nguyệt chưa kịp đáp, bỗng có tiếng Xà Thần hét lên oang oang, từ phía dưới vọng lên:

- Sao lại thế này? Ai bít miệng hang rắn? Tại sao lại có khói lưu hoàng?

Tiếp theo đó, là giọng nói của Giang Phàm:

- Nguy! Nguy! Quan đại ca và Linh Cô ở trong đó ...

Bên trên đỉnh núi, Quan Sơn Nguyệt và Linh Cô chưa kịp ứng tiếng, bên dưới họ đã dờn tảng đá ra một phía rồi.

Nhân Giao đang ngất ngư vì hơi lưu hoàng làm ngạt thở, thấy cửa hang vụt mở, cấp tốc vọt ra.

59. Theo Cánh Chim Bay

Khi Quan Sơn Nguyệt và Linh Cô gỡ hết tốc lực chạy xuống núi, thì bên dưới tình thế đã biến chuyển ngoài chỗ tưởng của họ.

Có thể nói rằng tình thế đó hết sức hãi hùng!

Xà Thần đã trở lại hình dáng quái dị như thuở nào, bất quá lão ta đang vận chiếc quần da rắn, khác hơn những lần trước kia lão cứ để mình trần truồng trông gớm lá. Với chiếc quần đó, trông lão có vẻ như người thường phần nào.

Đứng riêng về một bên, Tạ Linh Vận và Lưu Ảo Phu lộ vẻ kinh ngạc, chừng như cả hai chưa dứt khoát một thái độ thích ứng với tình hình ...

Giang Phàm thì từ trong hang rắn bay vọt ra, y phục vấy tro bụi, đen sì.

Trông thấy Quan Sơn Nguyệt và Linh Cô bình an, nàng hết sức hân hoan, vội chạy tới, hấp tấp gọi:

- Quan đại ca! Vậy mà tôi cứ tưởng đại ca bị chết thiêu ở trong đó.. Xà Thần cũng nhìn đăm đăm về phía Linh Cô.

Nhưng, Quan Sơn Nguyệt và Linh Cô không lưu ý đến Giang Phàm và Xà Thần, họ cũng không chú trọng đến Tạ Linh Vận và Lưu Ảo Phu. Bởi họ đang quan tâm đến một người.

Người đó là người vừa xuất hiện, có lẽ sự xuất hiện của người đó ngoài chỗ tưởng tượng của Tạ Linh Vận. Người đó, là Liễu Y Ảo!

Liễu Y Ảo mặc bộ y phục da rắn như ngày nào ở trong Thiên Xà Cốc với Xà Thần, Xà Cơ, Giang Phàm. Và, nàng đang giữ con Nhân Giao trong tay!

Mọi người đều im lặng, nhưng phe này ngưng trọng thần sắc, đề phòng phe kia.

Hiện tại, cục trường, khó mà phân tách riêng biệt phe nào với phe nào.

Cho nên, đại khái thì sự phân loại có thể như thế này, Giang Phàm, Quan Sơn Nguyệt, Linh Cô chung một cánh, Tạ Linh Vận và Lưu Ảo Phu cùng một cánh, Xà Thần cũng như Liễu Y Ảo riêng rẽ mỗi người một cánh, tuy nhiên hai cánh này chưa hẳn là kẻ tử đối đầu của nhau.

Thành ra, chẳng những họ đề phòng một phe duy nhất, mà họ lại còn đề phòng cùng một lúc hai hay ba mặt.

Họ ghìm nhau như vậy một lúc lâu, Liễu Y Ảo cất tiếng trước:

- Xà Thần! Đã đến lúc ngươi phải nghe mệnh lệnh của ta rồi đó.

Xà Thần biến sắc mặt, lão mở nắp chiếc bình ngọc trong tay, nhìn qua một thoáng, ánh mắt lộ vẻ nghi ngờ. Tạ Linh Vận nhìn xuống tay của y. Trong tay y, cũng có một chiếc bình bằng ngọc, như Xà Thần. Nhìn chiếc bình một phút, y rùn vai, rồi quăng chiếc bình xuống đất, nhếch nụ cười khổ, thốt:

- Xà Thần! Cả hai chúng ta đều bị Trương Vân Trúc lừa!

Xà Thần cũng quăng luôn chiếc bình trong tay lão, đoạn nghiêng răng ken két, cao giọng oang oang:

- Ta mà bắt được cái lão súc sanh đó, chắc chắn là ta phải chặt lão ra làm trăm ngàn mảnh mới hả cơn giận của ta! Chẳng biết lão ẩn nấp ở đâu bây giờ!

Liễu Y Áo cười nhạt:

- Ẩn ở đâu? Lão biết chẳng khi nào các người dung tha cho lão, tự nhiên lão phải chuồn đi, còn đâu ở đây mà hỏi?

Xà Thần hét lớn:

- Chuồn đi đâu cho khỏi tay ta! Lão lên trời ta cũng lên theo, xuống đất ta cũng xuống theo! Nhất định ta phải giết cho được lão!

Liễu Y Áo bĩu môi:

- Tìm gặp lão, liệu người làm gì nổi mà hòng hăm he đe dọa? Cho người biết, lão chẳng hề ngán người chút nào cả. Bởi, trong tay của lão có chiếc bình đựng thứ tro thật sự của cái mu rùa, trên đời này chỉ có lão và ta, hai người duy nhất chế ngự nổi con Nhân Giao mà thôi.

Xà Thần tức uất đến chết người được, song tức thì cứ tức, chứ còn biết làm gì hơn? Khí tức tràn lòng, lão cần phải phát tiết bớt, nhưng phát tiết cách nào đây?

Nhìn quanh quẩn, lão thấy tảng đá dùng bít cửa hang rắn, lập tức lão quát lớn một tiếng, vung chưởng đánh vào tảng đá đó.

Công lực của lão phi thường thật, tảng đá trên vạn cân nặng, không chịu nổi chưởng kinh của lão, vỡ ra thành mấy mảnh.

Liễu Y Áo bật cười khanh khách:

- Đánh khá lắm! Có một cao thủ như người để tùy thời sai khiến, thì ta có lo gì thu phục thiên hạ vũ lâm trong tay? Từ nay ta muốn làm gì, cứ làm, chẳng còn ai dám ngăn chặn ta nữa!

Xà Thần nổi giận:

- Người đừng đắc ý vội! Chắc gì con Nhân Giao làm cho ta phải ngán mà bắt buộc ta phải tuân lệnh của người?

Liễu Y Áo cười nhẹ:

- Người không tin, cứ thử xem! Thử đi nào!

Không đợi Xà Thần làm một cử động gì trước, chính nàng buông con Nhân Giao ra.

Lập tức, con Nhân Giao vọt đi như bay, nó hướng thẳng đến Xà Thần.

Xà Thần vận dụng toàn lực, tung ra một chưởng nhắm vào mặt con quái vật.

Nhưng, chưởng lực của lão đánh vỡ tảng đá vạn cân, vẫn không có ảnh hưởng gì đối với con Nhân Giao.

Chưởng lực của lão không gây mấy ảnh hưởng, nơi con Nhân Giao thì làm gì lão ngăn chặn nó nổi?

Đà vọt của nó không hề chậm lại, thoáng mắt nó bám trúng vai Xà Thần.

Rồi nó phồng đôi má lên, đôi má chỉ có da thôi, đôi má phình to như một cái trống con. Nó sắp phun khí độc.

Bám trên vai lão, nếu nó phun khí độc, chắc chắn là nó phun vào mặt lão, trong khoảng cách không hơn gang tấc đó, Xà Thần làm sao chịu nổi khí độc của nó?

Liều Y Áo bật cười vang:

- Người thấy chưa? Ta đã nói là người không chế ngự nó được mà! Người chịu nổi khí độc của nó chẳng? Nếu người đủ sức chịu đựng, ta sẽ bảo nó phun ra cho người xem!

Xà Thần biến sắc mặt như chết, hơn ai hết, lão biết con Nhân Giao lợi hại như thế nào. Trước kia, nó đã đáng sợ rồi, vừa qua nó hút tinh huyết của một số rắn độc, nó còn đáng sợ gấp trăm ngàn lần nữa! Chẳng những nó độc, nó lại trở thành bất khả xâm phạm nữa, chẳng khác nào nó là một thứ kim cương bất hoại, trên đời này hầu như không một mãnh lực nào làm gì cho nó hề hấn cả.

Liều Y Áo lại cười lớn:

- Tuy nhiên người đừng quá sợ, ta đâu muốn cho người phải chết gấp thế?

Bởi ta còn cần dùng người trong nhiều việc lắm đó. Khi nào ta thấy người trở thành vô ích cho ta, thì chừng đó ta sẽ giết người cũng chẳng muộn.

Nàng gọi con Nhân Giao:

- Trở lại đây, đừng làm gì hại đến lão trong lúc này!

Nhân Giao quả nhiên nghe lời nàng, hú gió một tiếng dài, quay đầu vọt về nằm ngang nơi bàn tay nàng.

Tạ Linh Vận thở dài:

- Sư muội quả thật là một tay già thủ đoạn! Chẳng rõ sư muội liên kết với Trương Vân Trúc từ lúc nào thế?

Liều Y Áo cười nhẹ:

- Lâu lắm rồi! Từ cái lúc còn ở tại Ngũ Đài Sơn kia, ta với lão bắt liên lạc với nhau rồi. Người không nên trách cứ người nào khác, hãy tự trách lấy mình. Tại người thu nhận cái gã họ Lưu đó, tất cả những người trong giáo đều bất mãn tiểu tử, cả Trương Vân Trúc cũng chẳng thích gì hắn, song lão ta không thể phản đối người, nên lão âm thầm bảo ta đưa Trương Thanh đi nơi khác, tránh cho nàng bị các người âm mưu hãm hại ...

Lưu Áo Phu quát chặn:

- Vô lý! Ta thành thật yêu Trương Thanh ...

Liều Y Áo mỉm cười:

- Người yêu nàng mà nàng không hề yêu người, thì người còn biện pháp gì chứ? Giả như người thật sự yêu nàng, thì người nên kiên nhẫn chờ đợi nàng hồi tâm, thông cảm sự chân thành của người, chứ có lý đâu người lại dùng đến thủ đoạn Hoặc Tâm Mê Thuật để lừa nàng vào tròng?

Lưu Áo Phu trầm buồn gương mặt:

- Người bảo ta chờ đợi làm sao ta chờ được khi con tim ta sôi động vì thiết tha? Ta phải làm mọi cách chiếm nàng cho kỳ được! Ta có cách gì hữu hiệu hơn là áp dụng phương pháp mê hoặc tâm thần nàng? Người phải hiểu, vạn bất đắc dĩ ta mới phải dùng đến thủ đoạn đó, chứ chẳng phải ta cố dã tâm, buông thói bạo tàn.

Liều Y Áo mỉm cười:

- Trương Vân Trúc chỉ có một người con, khi nào lão ta để cho con rơi vào tay người mà người hòng này nọ?

Tạ Linh Vận chen vào, chuyển câu chuyện sang đề tài khác:

- Trong mấy hôm nay, người ẩn trốn ở đâu?

Hỏi, y không đợi nghe Liều Y Áo đáp, y tiếp luôn:

- Chắc là người quanh quẩn trong vùng này?

Liều Y Áo gật đầu:

- Phải, ta có mặt quanh đây từ nhiều ngày qua, tuy nhiên ta hết sức vất vả ẩn trốn, sợ các người phát hiện ra ta. Ta chờ một cơ hội ...

Xà Thần cao giọng:

- Cơ hội gì?

Liễu Y Áo lạnh lùng:

- Cơ hội tìm được một phương pháp chế phục người. Ta biết từ lâu người có nuôi một con Nhân Giao cho nên ta đã nghĩ cách chế phục Nhân Giao. Chế phục được con vật đó rồi, là ta sẽ nắm chắc người trong lòng bàn tay.

Xà Thần lắc đầu:

- Ta không tin là người đã nghĩ ra phương pháp chế phục con quái vật đó.

Muốn chế phục con Nhân Giao, người phải lấy xác rùa mà đốt thành tro, dùng tro đó dụ dẫn nó. Nhưng, muốn có xác con rùa, người phải ra mặt, như vậy là ta phát giác rồi, làm sao người đến gần nó được mà chặt đứt cổ nó, đoạt chiếc vỏ rùa?

Đó là phương pháp chế phục con Nhân Giao, phương pháp duy nhất!

Liễu Y Áo mỉm cười:

- Duy nhất? Thương hại cho người quá, Xà Thần! Sự hiểu biết của người kém cỏi quá chừng. Cho người rõ, ngoài phương pháp đốt vỏ rùa lấy tro, còn một thứ khác, và thứ đó ta đã tìm được, hiện tại thì ta đang dùng để sai khiến con Nhân Giao!

Xà Thần giật mình:

- Thứ gì mà linh hiệu thế?

Liễu Y Áo trầm ngâm một chút:

- Bây giờ ta nói cho người biết, cũng chẳng hại gì. Ngày trước, lúc đúc kết con Nhân Giao, người quên lưu giữ một vật rất quý báu ...

Xà Thần vỗ trán, suy tư mấy phút, lẩm nhẩm:

- Vật gì? Vật gì mà người cho rằng quý báu?

Liễu Y Áo cười lớn:

- Ta hỏi người, trước khi quái vật thành hình, nó từ đâu mà ra?

Xà Thần đáp:

- Trứng! Người muốn nói đến cái vỏ trứng?

Liễu Y Áo gật đầu:

- Phải! Nó được tượng hình từ trong vỏ trứng, từ vỏ trứng đó nó chui ra, vỏ trứng là một vật quan trọng, bảo vệ cái hình hài của nó ngay từ lúc bắt đầu tượng thành.

Nàng lại cười vang, tiếp luôn:

- Các người đều mắc lừa cả Trương Vân Trúc, dù có tài thánh cũng không đốt cháy được cái xác con rùa, lão ta dùng một giọt độc thủy, rưới lên bên trên cái xác đó, làm tiêu hóa một chút gân và một chút gân trong vỏ rùa, lão lấy tro đó trao cho các người, chứ thực sự thì xác rùa vẫn còn nguyên vẹn. Thứ tro lão giao cho các người, chẳng bao giờ chế phục nổi con Nhân Giao. Trong khi đó, lão len lén vào động, lấy vỏ trứng, trao cho ta, ta tìm một nơi kín đáo, chế luyện nó, xong rồi trở lại đây. May mắn thay, ta đến rất đúng lúc.

Nàng day qua Quan Sơn Nguyệt, điểm một nụ cười, thốt:

- Bọn ta tuy có kế hoạch chế phục con Nhân Giao, song muốn thực hiện kế hoạch đó, bọn ta phải gần con Nhân Giao, mà Xà Thần giữ nó cẩn mật, bọn ta không thể để lộ chân tướng. Chính người đã giúp bọn ta

thực hiện phần lớn kế hoạch đó! Bắt đầu từ việc nhặt xác rùa, dùng tro giả, lừa Tạ Linh Vận, lừa Xà Thần, rồi mới đến giai đoạn trộm vỏ trứng, chế luyện thực sự. Không có người làm sao bọn ta nhặt được cái xác rùa.

Quan Sơn Nguyệt Â«hừÂ» lạnh:

- Ta hy vọng người kèm chế con Nhân Giao, đừng để nó hoành hành nhiều hại dân lành. Nếu người dùng nó làm công cụ thực hiện những âm mưu đen tối, thì ta sẽ không dung thứ người ...

Liễu Y Áo mỉm cười:

- Cái quyền sát sanh mọi người, kể cả người, hiện ở trong tay ta, người nói chi lớn lối thế? Người làm gì ta được mà hăm he, dọa nạt? Cho người biết, nếu ta muốn giết người ngay bây giờ thì ta cứ bảo con Nhân Giao một tiếng. Người sẽ tiêu hóa cả hồn lẫn xác.

Quan Sơn Nguyệt toan phát tác.

Liễu Y Áo thở dài tiếp luôn:

- Tuy nhiên, người yên trí đi, ta không làm gì hại đến người, Trương Vân Trúc đã yêu cầu ta như vậy. Sở dĩ lão yêu cầu ta khoan dung cho người, là vì con gái lão đó. Người nên nghĩ xem, Trương Thanh đã dành cho người bao nhiêu tình cảm, trong khi đó người lại hứa hôn với Xà Cơ, làm như thế, người chẳng ước độ cái hậu quả ra sao à? Ta sợ rằng trong tương lai, người sẽ không an nhàn mà hưởng phúc được đâu!

Quan Sơn Nguyệt sững sờ. Thế ra, Trương Vân Trúc còn nghĩ đến chàng?

Liễu Y Áo tiếp luôn:

- Cho nên, ta muốn khuyên người, vì sự an toàn của người trong tương lai, người nên ly khai Giang Phàm, càng sớm càng tốt!

Giang Phàm biến sắc, kêu lên:

- Quan đại ca! Đại ca không thể bỏ rơi tôi được!

Quan Sơn Nguyệt kéo nàng đến gần, thấp giọng:

- Không có việc bỏ rơi cô nương đâu! Cô nương vững tâm, dù sao đi nữa, chúng ta vẫn ở bên cạnh nhau, vĩnh viễn không xa rời nhau đâu!

Giang Phàm thở phào.

Đến lượt Liễu Y Áo biến sắc, gọi to:

- Quan Sơn Nguyệt! Thế người không muốn sống, phải không?

Quan Sơn Nguyệt trầm giọng:

- Liễu Y Áo! Ta biết những gì người vừa nói đó, là do người bịa đặt, chứ sự thực không thể như vậy. Trương Thanh là một vị cô nương có tâm địa rất tốt, chẳng bao giờ nàng có những ý tưởng ác độc cả.

Liễu Y Áo lộ vẻ hung ác, hét lên:

- Phải đó, ta bịa đặt ra những điều đó, rồi có sao chẳng? Đại sư tỷ đã đứng chủ hôn, tác hợp cho ta với người, người ngang nhiên cự tuyệt, khăng khăng thương tưởng mỗi một mình Trương Thanh thôi. Điều đó, ta còn có thể dung thứ người, bởi dù sao thì Trương Thanh cũng là người đến trước, ta chỉ là kẻ đến sau.

Còn như đối với Giang Phàm, nàng ấy là kẻ đến sau cùng, mà người phụ ta, đã đành, sao người lại phụ luôn Trương Thanh?

Giang Phàm thốt:

- Nào ta đã là vợ của Quan đại ca đâu mà người lo rối lên như thế? Bất quá, chúng ta chỉ mới hứa hôn với nhau thôi ...

Liễu Y Áo bĩu môi:

- Ai nghe người mà người nói chen vào? Người đáng giá gì đó mà đòi làm vợ hần? Người hơn ta ở chỗ nào chứ?

Quan Sơn Nguyệt lạnh lùng:

- Liễu Y Áo, ta với Giang cô nương bắt quá chỉ trao đổi nhau một lời, song người đã nói năng như vậy, thì ta phải lấy nàng làm vợ ...

Liễu Y Áo quát vang:

- Ta nhóng mắt mà xem, người sẽ làm cách nào để lấy được Giang Phàm làm vợ!

Quan Sơn Nguyệt nổi giận, cũng hét lớn:

- Tại sao ta không lấy được Giang cô nương làm vợ? Ta có cách như thường. Đây, người xem!

Chàng hướng qua đám người hiện diện, cao giọng tiếp:

- Các vị nghe tại hạ nói đây, tại hạ nhìn nhận rằng bắt đầu từ hôm nay, vị Giang cô nương này là vợ chánh thức của tại hạ, mong các vị chứng cho. Tuy cuộc hôn nhân này không có nghi thức gì cả, song một lời tuyên là sự việc kể như quyết định rồi. Vĩnh viễn sự quyết định này không hề cải biến.

Liễu Y Áo không chịu kém, cũng cao giọng thốt oang oang:

- Đáng mừng cho người đó, Quan Sơn Nguyệt! Tuy những gì còn đọng lại giữa chúng ta chưa được thanh toán hẳn, song ta cũng chẳng lấy đó làm khó, nếu một ngày nào đó, người cử hành hôn lễ đúng nghi thức, có tân khách, có rượu trà, thì chắc chắn là ta sẽ có mặt để uống vui với người mấy chén.

Tạ Linh Vận tiếp lời:

- Phải lắm, Quan Sơn Nguyệt! Cưới được một người vợ có dung mạo hơn hoa như Giang cô nương đây, thì người có quyền cao húng! Ta cũng cảm thấy cao húng phi thường, bởi ta có cái vinh hạnh được làm chứng nhân cho cuộc hôn nhân hy hữu! Giả như người muốn cử hành hôn lễ đơn giản ngay bây giờ, tại đây, thì người cứ hỏi thử Xà Thần xem sao, chắc lão ta có thể biểu cho người một vài vò rượu nhạt.

Quan Sơn Nguyệt trừng mắt nhìn quanh bọn Tạ Linh Vận, Liễu Y Áo một lượt, lạnh lùng thốt:

- Hai vị có thanh tình, tại hạ xin đa tạ. Rất tiếc là hiện tại không làm sao có rượu kịp thời để đãi hai vị, vậy thì tại hạ xin mượn máu của hai vị, tạm thay rượu vậy. Chắc hai vị cũng chẳng chối từ!

Tạ Linh Vận bật cười ha hả:

- Trên thế gian, kẻ đâu có thứ kẻ lả đời như vậy? Vừa cưới vợ xong, lại đòi giết chứng nhân! Nhìn vào cái gương này, trong tương lai còn ai dám làm chứng cho những cuộc hôn nhân nữa? Tuy nhiên, muốn giết chứng nhân, thiết tưởng người không nên quá vội như vậy!

Quan Sơn Nguyệt đã trở nên lỳ, chàng cứ cái thái độ đó mà ứng phó đối với đối phương. Chàng trầm giọng, nói:

- Đứng quanh quần mãi, mất thì giờ lắm, Tạ Linh Vận! Người hẹn ước với ta đến đây, để quyết định tử sanh giữa nhau, bây giờ đã gặp nhau rồi, chúng ta hãy đi ngay vào cuộc.

Tạ Linh Vận cười khích:

- Đành rằng hôm nay đúng là ngày ước hội, song ta có ngờ đâu lại là ngày lành của người, cái ngày thành vợ thành chồng của các người mà. Ta nghĩ, dù có ai hung bạo tàn ác đến đâu, cũng không nỡ vung đao múa kiếm phá hoại cuộc vui của người! Cho nên, ta có ý kiến này, là chúng ta cứ hẹn lại một ngày nào khác. Chẳng lẽ vị cô nương đó vừa lấy chồng, mà ta lại tỏ lộ hung hăng, làm cho nàng biến thành quả phụ gấp hay sao?

Quan Sơn Nguyệt hét:

- Không cần cải biến hạn kỳ, chúng ta hẹn gặp nhau tại đây hôm nay, gặp rồi là cứ động thủ, không thể dời lại một ngày nào khác được.

Tạ Linh Vận liếc mắt sang Liễu Y Áo một thoáng, rồi cười hì hì:

- Không được đâu, ta làm sao nở trí mạng với ngươi ngay hôm nay? Ngày này là ngày quan trọng nhất trong cuộc đời của một người mà! Ngươi phải biết, làm mất ngày lành giờ tốt của người ta là gây nên tội lớn đó, mà ta thì không dám đắc tội với cái vị cô nương có nhan sắc tuyệt vời kia! Yên trí đi, Quan Sơn Nguyệt!

Cứ ung dung mà động phòng, rồi sau đó hãy tính đến chuyện giải quyết vấn đề giữa chúng ta. Ta sẵn sàng chờ ngươi. Bất cứ lúc nào, ta cũng rất vui lòng lãnh giáo!

Quan Sơn Nguyệt chụp thanh kiếm Hoàng Diệp nơi tay Giang Phàm, gọi to:

- Ngươi không xuất thủ thì ta buộc lòng phải hành động trước!

Liễu Y Áo chợt biến sắc mặt, đưa cao tay lên, quát:

- Đi! Sát hại cái nàng khả ố đó cho ta!

Dĩ nhiên, nàng ra lệnh cho con Nhân Giao hành động.

Nhân Giao phóng mình lên không, uốn cầu vồng, chệnh chệnh xuống Giang Phàm.

Quan Sơn Nguyệt lướt tới, vung kiếm chém vào mình con Nhân Giao.

Nhân Giao quật đuôi lại, quần thanh kiếm của chàng. Quan Sơn Nguyệt gạt tay, đuôi con Nhân Giao đứt một đoạn.

Xà Thần kinh hãi, kêu lên:

- Đứng! Đứng! Ngươi càng chặt ngắn đuôi nó, nó càng được tự do hơn, nó sẽ nhanh nhẹn hơn, ngươi không làm sao đối phó với nó nổi đấy. Tuyệt đối phải thận trọng!

Liễu Y Áo cười lạnh:

- Dù cái đuôi của nó còn nguyên vẹn, cũng vị tất có ai đối phó với nó nổi!

Cần gì phải đợi đến lúc nó cụt đuôi!

Đúng như Xà Thần nói, mất một phần đuôi rồi, con Nhân Giao nhanh nhẹn phi thường, nó bay lượn xung quanh Giang Phàm chẳng khác một con bướm vờn hoa, chực chờ hạ sát nàng.

Lần này, Quan Sơn Nguyệt không dám lỗ mãng nữa, cầm thanh kiếm trong tay, chàng đành lấy mắt nhìn.

Nhưng, nhìn như vậy, chẳng phải chàng chịu bại, chàng nhìn để tìm một chỗ yếu hại nơi mình con Nhân Giao. Sau cùng, chàng nhận ra, cái chỗ yếu hại đó ở nơi nào trên mình Nhân Giao. Lập tức, chàng vung kiếm, đâm vào phía sau đầu con vật.

Nhưng, chừng như con Nhân Giao có mắt nơi lưng, nó biết chàng đâm lên, vội quật đuôi trở lại, hất thanh kiếm của chàng. Hất như vậy, đuôi chạm lưỡi kiếm, đứt thêm một đoạn nữa.

Hiện tại thì tron phần đuôi còn lại dài không quá hai thước. Với chiếc đuôi ngắn, nó có vẻ gọn và nhanh hơn, không lướt bướt như lúc đầu.

Rồi nó lại vờn vờn quanh Giang Phàm lần thứ ba, nhưng Giang Phàm quá sợ, không còn đứng nguyên một chỗ nữa, nàng quay mình chạy chết.

Nhân Giao bay theo, đuổi sát, tốc độ của nó vượt hẳn Giang Phàm. Ngoài mười bước, nó đã bắt kịp Giang Phàm.

Nó há miệng phun độc khí, Quan Sơn Nguyệt còn cách nó khá xa, muốn làm gì cũng không kịp nữa.

Như vậy là Giang Phàm cầm chắc cái chết trong tay rồi.

Bỗng, một bóng trắng từ đâu lướt xéo tới, hiện ra ở khoảng giữa, ngăn chặn luồng độc khí đó. Thế là Giang Phàm tạm thời thoát chết.

Nhưng, nàng khỏi nạn, thì bóng trắng đó lại lãnh đủ, thay thế cho nàng, chất độc của con quái vật phun ra, trúng bóng trắng, bóng trắng rơi xuống đất liền.

Bóng trắng chính là con Tiểu Ngọc yêu quý của Giang Phàm. Nó rơi xuống đất rồi, lập tức ngóc đầu lên, phóng mình thẳng vào con Nhân Giao.

Thấy con Tiểu Ngọc xuất hiện, Nhân Giao hú gió một tiếng dài, vang lồng lộng, chứng tỏ nó cao hứng vô cùng. Nó bỏ ngay Giang Phàm, chuyển mình đối diện với con Tiểu Ngọc.

Trước đó, Quan Sơn Nguyệt nghe nói con Nhân Giao rất lợi hại, chàng đã có ý khiếp sợ, song bây giờ, thấy con Tiểu Ngọc ngăn chặn được nó, chịu nổi khí độc của nó, chàng bớt sợ ngay, niềm sợ vơi, thì cam đảm lên theo, chàng cao giọng gọi:

- Khá lắm đó, Tiểu Ngọc! Cố cắn chết con quái vật đó cho ta!

Giang Phàm không chạy đi nữa, chăm chú nhìn con Tiểu Ngọc đang nghênh nghênh con Nhân Giao, đầu cất cao, lưỡi đỏ thè ra, quơ qua quơ lại, miệng rít gió vì vu.

Còn con Nhân Giao thì bò quanh nó, bò đã mấy vòng rồi mà chưa dám xáp vào.

Nhân Giao bò đến đâu, Tiểu Ngọc chuyển mình xoay đầu theo đến đó.

Nghe con Tiểu Ngọc rít gió, Quan Sơn Nguyệt biết là nó liên lạc với Giang Phàm. Chàng bước nhanh đến cạnh Giang Phàm, thấp giọng hỏi:

- Nó nói gì thế?

Giang Phàm rướm lệ, đáp:

- Nó nói là nhờ hấp thụ độc khí của Tử Mẫu Phi Ngô, nó có thể chi trì một lúc, nó bảo chúng ta nhân dịp này thoát chạy đi! Quan đại ca! Làm sao tôi nỡ bỏ nó lại đây mà chạy đi một mình?

Quan Sơn Nguyệt gấp giọng nói:

- Nó đã bảo thế, thì cô nương cứ đi, nó có cách đối phó với Nhân Giao mà!

Giang Phàm lắc đầu:

- Nó định hy sinh, cứu tôi, chứ có cách gì chế ngự nổi con Nhân Giao đâu?

Nó hy sinh như vậy, bảo tôi bỏ nó mà đi, tôi sao đành lòng? Nếu phải chết, tôi chịu chết tại đây, chết chung với nó!

Chẳng những nàng không chạy đi, nàng còn lướt tới, tấn công Nhân Giao.

Nàng lướt tới đúng lúc con Nhân Giao đã có cơ hội, nó tung mình lộn cao rồi đáp xuống, nhằm bụng Tiểu Ngọc đâm đầu vào.

Biết gặp nguy, Tiểu Ngọc lại thấy Giang Phàm xông tới, sợ nàng lâm nguy, nó không cố đến nó, chỉ lo cho Giang Phàm thôi. Tiểu Ngọc quét đuôi qua, đuôi quăn vào chân Giang Phàm, nó lôi nàng dịch qua một bên, còn nó cũng quăng mình khỏi vị trí cũ tránh được cái vỗ của con Nhân Giao.

Chộp hụt con Tiểu Ngọc, Nhân Giao nổi giận, quay sang Giang Phàm liền.

Bỗng, một bóng người lướt tới, chặn đầu con Nhân Giao không cho nó vọt đến Giang Phàm.

Nhân Giao bắt chập người đó là ai, há miệng phun khí độc vào người đó ngay.

Người đó ung dung vung tay, từ tay bay ra một lớp tro, mờ mờ ...

Kỳ thay, tro vấy lên mình, con Nhân Giao lập tức dừng lại.

Người đó lại đưa tay về con Nhân Giao, vẩy vẩy:

- Lại đây! Lại đây! Đừng gây thương thế cho người đó!

Mọi người nhìn ra, thì nhận ngay chính là Trương Thanh, với gương mặt âu sầu, Trương Thanh mà Quan Sơn Nguyệt vất vả đi tìm khắp bốn phương trời, Trương Thanh xuất hiện trong cái lúc không ai ngờ cả!

Lưu Áo Phu hấp tấp kêu lên:

- Trương Thanh! Trương cô nương! Làm sao cô nương đến đây?

Hắn bước tới.

Trương Thanh khoát tay, cao giọng bảo:

- Đứng đâu, cứ ở đó, không được nhích bước, cãi lời ta, ta bảo con Nhân Giao trừng trị ngay.

Nhân Giao nhích nhích thân hình, như sắp sửa vọt đi.

Dĩ nhiên, dù Lưu Áo Phu có cái mặt bằng núi, cũng chẳng dám bước thêm nửa bước.

Hắn không bước, Liễu Y Áo lại bước. Nàng hỏi:

- Trương tiểu thư! Tiểu thư muốn làm gì?

Trương Thanh nhìn qua Liễu Y Áo, chính sắc mặt, thốt:

- Tôi đến đây từ lâu rồi, gia gia tôi không yên tâm, ngại rằng cô nương có thể lợi dụng con Nhân Giao mà làm những việc trái lẽ phải, người bảo tôi đến đây để tìm cách ngăn chặn cô nương. Quả nhiên sự việc diễn ra không ngoài dự liệu của gia gia tôi.

Liễu Y Áo hấp tấp phân trần:

- Tôi đâu có làm điều gì trái với lời giao ước? Cái nàng ấy ...

Trương Thanh bình tĩnh lạ lùng, khoát tay không cho Liễu Y Áo nói tiếp, rồi chính nàng cất tiếng:

- Tôi biết rồi! Nàng là vợ của Quan đại ca, vừa rồi họ tuyên bố chánh thức kết hôn với nhau. Tôi đến đây đúng lúc họ long trọng tuyên bố trước mặt mọi người, do đó tôi không xuất hiện gấp, sợ quấy nhiễu họ đang lúc vui. Tôi dừng lại bên ngoài xa xa, theo dõi mọi diễn tiến tại đây. Liễu Tiên Tử ơi, Tiên Tử hành động có phần nào quá đáng đấy, chúng ta đã nguyện là không chạm đến Quan đại ca, thì cũng nên lờ đi cho vị cô nương đó, bởi thương cái mái nhà thì đừng nhìn đến con quạ, thương món đồ thì đừng quan tâm đến con chuột. Chúng ta phải tránh gây thương tâm cho Quan đại ca, chạm vào vợ của đại ca là mình đắc tội đấy.

Liễu Y Áo biến sắc mặt. Nàng đưa tay ra, chừng như muốn bắt con Nhân Giao lại.

Trương Thanh trầm gương mặt, lạnh lùng tiếp:

- Liễu Tiên Tử, bắt nó lại cũng chẳng làm gì được. Số lượng thuốc của gia gia tôi trao cho Tiên Tử, không bằng số lượng của tôi. Có mặt tôi tại cục trường, là con Nhân Giao không tuân lệnh của Tiên Tử đâu! Nó chỉ tuân lệnh người nào có số lượng thuốc quan trọng hơn.

Liễu Y Áo lộ vẻ không tin.

Trương Thanh tiếp luôn:

- Gia gia tôi bình sanh hành sự rất chu đáo, suy tính thâm trầm, người không bao giờ giao một con vật quá hung dữ cho cô nương tùy ý mà lợi dụng, thực hiện những mưu đồ đen tối. Tiên Tử nên hiểu như vậy, để tránh những điều đáng tiếc.

Liễu Y Áo vẫn không tin. Nàng vẫy tay gọi con Nhân Giao mấy lượt, nó không nhúc nhích. Đến lúc đó, nàng mới chịu lùi lại, đứng riêng về một góc. Trong ánh mắt của nàng, niềm oán độc bốc hiện rõ rệt.

Bây giờ, Quan Sơn Nguyệt mới bước tới, song bước tới thì bước, chàng chẳng hiểu mình phải nói những gì thích hợp.

Trương Thanh không đợi chàng mở miệng, điểm một nụ cười âm đạm thốt:

- Mắng cho đại ca đó, có một người vợ rất mỹ miều!

Quan Sơn Nguyệt bối rối:

- Trương Thanh! Thanh muội ... Không hiểu ...

Trương Thanh thở dài:

- Tôi không hiểu! Hiện tại tôi không cần hiểu nữa! Vị tiểu thư đó nhan sắc hơn tôi, tôi cao húng mà thấy đại ca tìm được một người vợ rất xứng đáng! Cả hai hợp thành một đôi gái sắc trai tài ...

Quan Sơn Nguyệt sững sờ. Chàng còn nói gì được nữa? Mở miệng phân trần thì bằng chứng đã hiển nhiên, chàng còn viện dẫn lý do gì được? Huống chi, Trương Thanh luôn luôn ngăn chặn, không cho chàng nói gì nhiều!

Trương Thanh đưa cao con Nhân Giao lên, nhìn quanh mọi người một lượt, đoạn hướng qua Quan Sơn Nguyệt, tiếp:

- Quan đại ca, con Nhân Giao ở trong tay tôi, thì đại ca có thể yên trí rồi, bởi tôi sẽ không lợi dụng nó làm điều gì trái đạo nghĩa. Việc giữa đại ca và Tạ Linh Vận, Lưu Áo Phu tôi không can thiệp vào đâu, còn như Xà Thần thì thực ra lão ta không phải là đại thù đại địch chỉ đó của đại ca, tôi sẽ tìm cách ngăn chặn lão, đừng gây phiền lụy cho đại ca nữa.

Nàng day qua Xà Thần, bảo:

- Đi theo tôi!

Xà Thần sững sờ, không biết phải đối đáp làm sao.

Trương Thanh đưa cao con Nhân Giao một lần nữa, rồi cao giọng tiếp:

- Tiền bối dám không tuân lời chăng? Tôi sẽ cho tiền bối thấy ngay hậu quả của sự bất tuân đó. Thật ra, thì đi theo tôi, tiền bối sẽ chẳng có gì phải khổ, trái lại còn có lợi hơn. Lúc sửa chữa cho tiền bối có đôi chân như người thường, gia gia tôi còn để lại trong người tiền bối một phần độc dược, không ngoài một tháng, độc dược sẽ phát tác, lúc đó tiền bối sẽ không còn hành động theo ý muốn được nữa. Bây giờ tiền bối nên theo tôi, đến một nơi nào đó an tĩnh, tôi sẽ giải trừ chất độc cho tiền bối.

Xà Thần nổi giận:

- Trương Vân Trúc nham hiểm đến thế à?

Trương Thanh thở dài:

- Sự bất đắc dĩ, gia gia tôi mới làm thế đó, tiền bối. Vũ công của tiền bối rất cao, mà tâm tính lại bất thường, nếu không có cái gì khắc chế tiền bối thì trong tương lai còn ai ngăn chặn tiền bối hoành hành chứ? Bây giờ, tôi có con Nhân Giao, nó sẽ là tên giám thị, nó kèm giữ tiền bối trong con đường chánh, theo lệnh của tôi. Có nó rồi, tôi còn sợ gì tiền bối nữa mà cứ để cho tiền bối mất tự do hành động? Thế tiền bối có chịu đi theo tôi hay không?

Xà Thần không đáp, nhưng thái độ của lão chứng minh sự khuất phục rõ ràng.

Trương Thanh day qua Liễu Y Áo, tiếp:

- Trao thanh Bạch Hồng Kiếm cho Quan đại ca đi, Tiên Tử! Rồi đi theo tôi, ly khai gấp nơi này!

Liễu Y Áo không dám kháng cự, quảng thanh kiếm đến chân Quan Sơn Nguyệt.

Trương Thanh cúi mình nhặt lên, trao cho Quan Sơn Nguyệt, rồi thốt:

- Tôi đi đây, Quan đại ca! Gia gia quyết định trở về Thiên Sơn, tại vùng sa mạc. Ngày sau, khi nào hai vợ chồng có rỗi rảnh, cứ đến đó xem phong cảnh. Hai vị sẽ là thượng khách của cha con tôi!

Nàng bắt buộc Xà Thần và Liễu Y Áo đi trước, đoạn bước theo sau.

Lưu Áo Phu định đi theo, nàng cao giọng thốt:

- Người hãm hại ta như vậy, chưa đủ sao, lại còn muốn đeo theo gây phiền phức thêm nữa? Cho người biết, từ nay nên tránh mặt ta, ta gặp lại một lần nữa là người mất mạng đấy!

Lưu Áo Phu đứng lại.

Quan Sơn Nguyệt định nói gì với nàng, song lại thôi. Chàng vung Bạch Hồng Kiếm, hướng sang Tạ Linh Vận, cất giọng sang sảng:

- Đã đến lúc chúng ta giải quyết vấn đề rồi, Tạ Linh Vận!

60. Thương Tôn Thiên Luân

Tạ Linh Vận tự hồ không tưởng nổi là tình thế biến chuyển như vậy, bây giờ cục diện đã xoay chiều, mang trọn vẹn bất lợi đến cho y, y sững sờ một lúc. Sau cùng, y bật cười, giọng cười vẫn âm trầm như lúc nào. Y thốt:

- Quan Sơn Nguyệt! Ta xem ra ngươi có cái số may, bất cứ gặp cảnh ngộ khó khăn nào cuối cùng cũng trở thành tiền hung hậu kiết! Ta khổ tâm vận dụng cân não, khi bắt tay vào việc thì ngươi lại chiếm tiện nghi! Như thế đó, cái việc giết ngươi, đối với ta không còn là đơn giản nữa rồi!

Lưu Ảo Phu điểm một nụ cười hiểm độc, trầm giọng tiếp:

- Sao lại không đơn giản hử Giáo chủ? Giết con chó đó thì có gì khó khăn đâu, bắt quả chúng ta chỉ nhọc đưa bàn tay lên rồi hạ xuống là cái mạng chó của hắn đi đời! Tại Ngũ Đài Sơn dịp may đã đến với chúng ta, Giáo chủ lại bỏ qua, để dẫn dụ đến đây thành ra dây thành ra dây thàng. Nếu đừng dụ hắn vào Thiên Xà Cốc này thì chúng ta đâu lại gặp cái cảnh nghịch liêu?

Tạ Linh Vận cười nhẹ:

- Lưu lão đệ ơi. Nào có phải chúng ta chỉ có mỗi một việc duy nhất là sát tử hắn đâu. Lưu lão đệ còn đoạt hồi đóa hoa mỹ lệ kia nữa chứ. Bởi ngu huynh muốn khuếch trương thịnh thế của Thiên Ma Giáo trong tương lai gần đây sẽ tiến đến địa vị bá chủ vô lâm, thì bất cứ hành động nào cũng phải được nghiên cứu kỹ càng, nếu cứ nhắm vào cái lợi ban đầu mà quên nghĩ đến cái hại về sau thì đâu phải là con người cơ trí? Lão đệ thấy khó đó chứ, như cái việc của Xà Thần, ngày nào chưa giải quyết xong là ngày đó chúng ta chưa thể ăn no ngủ kỹ ...

Lưu Ảo Phu cảm hận:

- Giáo chủ từng khoa trương là mình có cơ trí hơn người, không làm thì thôi chứ làm thì nắm chắc thành công. Bây giờ sự tình đã như vậy đó, Giáo chủ còn nói gì nữa?

Tạ Linh Vận nhếch cười khổ:

- Dù sự thế biến chuyển như vậy, lão đệ cũng không trách ngu huynh được.

Kế hoạch thì chu đáo lắm, hơn nữa chúng ta thành công được chín phần mười, chỉ vì ngu huynh và lão đệ quá tin nơi Trương Vân Trúc nên cái phần mười còn lại phá hoại chín phần kia, chúng ta cùng lắm lão tặc như nhau, nếu đáng trách thì cả hai chúng ta cùng đáng.

Lưu Ảo Phu cao giọng:

- Thuộc hạ không cần biết gì hết, bây giờ thuộc hạ cảm như đã mất Trương Thanh rồi thì điều duy nhất là phải giết tên cẩu trệ kia!

Tạ Linh Vận hấp tấp phụ họa, nơi khóe miệng ẩn ước có vẻ hiểm độc:

- Phải! Phải! Luận theo sự tình hiện tại thì cái điều đó là điều quan trọng.

Rồi y hỏi:

- Lão đệ có cần ta giúp sức hay không?

Lưu Ảo Phu lắc đầu:

- Cần gì, Giáo chủ! Liệu hắn có tài nghệ gì đáng sợ mà Giáo chủ phải nhọc ra sức? Một mình thuộc hạ cũng hóa kiếp cho hắn được như thường.

Tạ Linh Vận bật cười ha hả:

- Ngu huynh tin tưởng lão đệ thừa sức hạ tiểu tử. Trước kia sở dĩ ngu huynh thất bại là vì vũ khí chứ chẳng phải võ công, hắn có thanh kiếm bén hơn thanh kiếm của ngu huynh, có thể thôi. Bây giờ thì cả hai chúng

ta cũng có kiếm báu, hai thanh lợi hại nhất trong năm thanh quái kiếm, thì còn lo gì nữa chứ. Đừng nói là hấn, dù cho bất cứ nhân vật nào dưới gầm trời này cũng không đương cự nổi thanh kiếm của chúng ta. Lão đệ ơi! Luận về thù thì mối thù giữa lão đệ và hấn phải sâu hơn mối thù của ngu huynh, thế thì ngu huynh phải nhường cho lão đệ làm cái việc khoái trá lấy máu hấn.

Lưu Ảo Phu lấy tay xóc xóc thanh Tử Sinh Kiếm lại cho thuận thể, đoạn bước tới.

Quan Sơn Nguyệt hét to:

- Người hãy tránh qua một bên gấp, vấn đề của chúng ta sớm muộn gì cũng sẽ có dịp giải quyết, dù giải quyết sớm hay muộn cũng chẳng quan hệ gì.

Huống chi hiện tại ta không muốn cùng người tranh hơn kém. Ta chỉ muốn giết chết ...

Lưu Ảo Phu cười lạnh:

- Người nói thế chứ theo ta nghĩ thì vấn đề của chúng ta phải được ưu tiên, bởi nó quan trọng hơn tất cả mọi vấn đề.

Quan Sơn Nguyệt nổi giận:

- Lưu Ảo Phu! Giữa chúng ta bất quá chỉ oán riêng, còn như ta giết Tạ Linh Vận là vì công đạo, vì chánh nghĩa võ lâm. Công trước, riêng sau mới hợp lý.

Người ở trong Thiên Ma Giáo tất phải hiểu hành vi của Giáo chủ người như thế nào ...

Lưu Ảo Phu vụt cười lớn:

- Nói nghe hay! Hay quá!

Quan Sơn Nguyệt thấy hấn không chịu nhượng bộ, phần nộ vô cùng:

- Người cười à? Người nói thế là có ý tứ gì chứ? Ta mong người thức thời một chút, đừng làm trò cười cho thiên hạ giang hồ!

Lưu Ảo Phu chợt ngưng tròng cười rồi lạnh lùng thốt:

- Ta cười vì người luôn luôn lý luận, người cho rằng mình cao minh lắm, người biết không, cuộc đấu của ta và người gồm cả công lẫn tư! Bởi ta là Phó Giáo chủ Thiên Ma Giáo kia mà!

Quan Sơn Nguyệt thoáng giật mình:

- Thế ra người quyết tâm phục vụ cho Thiên Ma Giáo, chứ chẳng phải vì đối phó với ta mà tạm thời gia nhập cái tà giáo đó?

Lưu Ảo Phu trầm giọng:

- Đối phó với người là một việc, gia nhập Thiên Ma Giáo là việc khác, người đừng tưởng mình lợi hại rồi ta sợ mà phải nường tựa vào người khác. Ta thừa sức hạ người, người cứ tin như vậy đi!

Quan Sơn Nguyệt giật mình:

- Thế người vì nguyên nhân nào mà gia nhập Thiên Ma Giáo?

Lưu Ảo Phu bật cười ha hả:

- Sự nghiệp! Người biết, con người sanh giữa trần gian ai ai cũng phải tạo thành một sự nghiệp, không lớn thì nhỏ, nhất định phải có một sự nghiệp để khỏi mãi mãi một cái kiếp sống. Kiếm thuật của phụ thân ta có thể bảo là cái thế, là vô song, nhưng từ lâu giang hồ không ai biết đến, thành thử lúc chết đi phụ thân ta không được người đời nhắc nhở, thiết tha. Hơn thế, hoài bão một kiếm phi thường lại chết một cách hồ đồ, thì khi nào người ngậm cười được nơi âm cảnh? Ta, phận làm con, ta phải giải tỏa niềm hận đó cho đấng sanh thành, ta phải tạo nên một sự nghiệp cho người đời biết họ Lưu có một kiếm thuật tuyệt vời, vô lâm hậu thế sẽ tôn sùng, ngưỡng mộ và con đường lập nghiệp của ta phải đi ngang qua Thiên Ma Giáo.

Quan Sơn Nguyệt hét:

- Vô lý! Lập nghiệp có thiếu chi phương tiện, nơi nào cũng chẳng lập nghiệp được? Hà tất phải tựa mình vào bọn tà gian?

Lưu Áo Phu vẫn cười vang:

- Người cho thiên hạ là tà, thế người là chánh à?

Quan Sơn Nguyệt Â«hừÂ» một tiếng:

- Ít nhất ta cũng chẳng làm một điều gì mà lương tâm có thể trách cứ ta!

Lưu Áo Phu trầm gương mặt:

- Người nói đúng, người xuất đạo trước ta, người lại gặp nhiều may mắn hơn ta, thành ra bao nhiêu việc tốt trên đời đều bị người giành mà làm hết. Giả như ta đi theo con đường chánh thì làm gì ta bắt kịp người? Đâu còn việc gì cho ta làm?

Dù ta cố gắng như thế nào cũng chẳng đưa đến cái mức thành tựu ngang với những kết quả mà người thu hoạch. Nếu ta tạo được thanh danh thì cái thanh danh đó đương nhiên phải lu mờ bên cạnh người!

Quan Sơn Nguyệt vội cãi:

- Lập thân, xử thế, nào phải chỉ cầu danh ...

Lưu Áo Phu cười lạnh:

- Đó chỉ là ý tưởng riêng biệt của người thôi, nó không biểu hiệu được hoài bão của đại chúng. Phụ thân ta chết tức vì phụ thân người, thì bằng mọi giá ta không để cho người tái diễn cái trò dê hèn của phụ thân người ngày trước. Ta phải nghĩ kế tự tồn, ta phải làm sao cho linh hồn phụ thân ta được thỏa mãn nơi âm cảnh.

Quan Sơn Nguyệt biến sắc:

- Đó cũng là một lý do của người?

Lưu Áo Phu bĩu môi:

- Một trong số trăm ngàn lý do khác, Quan Sơn Nguyệt ạ. Có điều cái lý do đó ta có thể nói ra, còn bao nhiêu lý do khác thì ta phải giữ kín. Hoặc giả ta không thể mô tả, giả thích bằng lời. Đại khái ta có thể nói với người thế này, ta đã bắt đầu hận người từ lúc người chưa đến Đại Ba Sơn. Rồi sau lần gặp người, ta liệt người vào hạng đệ nhất cừu nhân, một cừu nhân mà ta phải dành sự ưu tiên thanh toán. Do đó ta luôn luôn chống đối người, bất cứ trong trường hợp nào, ở tại địa phương nào.

Quan Sơn Nguyệt trố mắt:

- Ít nhất, cũng có lý do khiến người hận ta chứ? Nhưng tại sao người chưa biết nhau lại có một người hận người kia? Ta rất kỳ quái về điểm đó!

Lưu Áo Phu cao giọng:

- Muốn biết gì hơn thì cứ về mà hỏi mẹ người! Bà ta sẽ giải thích cho người hiểu.

Quan Sơn Nguyệt nổi giận:

- Mẹ ta chứ chẳng phải mẹ người?

Chàng dịu lại liền, nói tiếp:

- Mà thôi, ta chẳng chĩnh người làm gì. Người bảo ta hỏi mẹ ta, mẹ ta có liên quan gì trong vụ này?

Lưu Áo Phu âm trầm:

- Liên quan chứ! Mà lại liên quan trọng đại! Trước khi người đến, bà ta cứ mơ mơ tưởng tưởng đến đứa con thất lạc. Bà ấy cứ tưởng là ta chẳng biết gì. Thực ra, Phi Tràng đã tường thuật sự việc ngày trước cho ta nghe rồi. Chính từ ngày ta biết được Trương Thanh xuất hiện thì niềm hận của ta kể như vô biên rồi, ta với người trở thành hai kẻ khó đội chung trời ...

Quan Sơn Nguyệt sững sờ.

Lưu Áo Phu cảm hận tiếp:

- Các người luôn luôn chiếm ưu thế, xưa kia thì phụ thân ta nhẫn nhục hàm oan, phải chiều theo cảnh mà cầu toàn, dù người hết sức hạ mình, mẹ người cũng không hồi tâm mà nổi lại khúc đàn xưa đúng điệu. Phụ thân ta chết, niềm đau chưa vui được mấy may. Giờ đến lượt ta! Mẹ người cũng chỉ thiết tha đến mỗi một mình người! Người chưa xuất hiện bà ấy còn phủ phàng ta, hướng hồ người xuất hiện rồi, ta muốn là cái bóng bên cạnh bà chưa chắc gì bà chấp nhận cái bóng đó, chứ đừng nói là mẹ con anh em đoàn tụ một nhà. Sau cùng là Trương Thanh cũng luôn luôn hướng tâm tư về người, nàng chẳng xem ta như cái bóng mờ, nói chi đến cái việc nàng dành cho ta một chút cảm tình? Người! Tất cả đều do người! Ngoài đời người chiếm hết tiện nghi, trong gia đình người chiếm hết tình cảm. Chung quy kẻ bất hạnh là cha con ta, là dòng họ Lưu này!

Hắn rít lên:

- Quan Sơn Nguyệt ơi! Có đáng cho ta hận không chứ?

Quan Sơn Nguyệt thở dài:

- Người lắm! Lắm to, Lưu Áo Phu!

Lưu Áo Phu cao giọng:

- Lắm thế nào được? Ta nói sự thật, ta lập luận trên căn bản của sự việc, ta không hề đặt một giả thuyết nào. Người muốn ta ly khai Thiên Ma Giáo hay không? Nếu muốn thì người cứ gia nhập Thiên Ma Giáo, bởi nơi nào có mặt người là nơi đó nhất định chẳng có mặt ta. Luôn luôn ta đứng về phía chống đối với người! Ta biết Thiên Ma Giáo là một tà giáo, ta biết Tạ Linh Vận là một ác nhân, nhưng ta không cần suy nghĩ, cứ khăng khái theo ngay, bởi Tạ Linh Vận là kẻ thù của người, bởi người chống đối Thiên Ma Giáo. Ta không ngần ngại quật mộ cha lấy kiếm trao cho Tạ Linh Vận!

Hắn gằn giọng:

- Người biết tại sao quật mộ lấy kiếm trao cho Tạ Linh Vận chẳng?

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Ta không biết được! Ta chỉ biết là người điên, hành động như kẻ điên ...

Lưu Áo Phu bật cười ghê rợn:

- Có thể là như vậy đó, Quan Sơn Nguyệt! Người bức ta điên, người dồn ta vào cảnh điên. Phàm cừ địch của người là bằng hữu của ta, phàm cái gì của người là cái phản ngược lại của ta. Người không xa dời chánh thì ta nhứt lại gằn tà.

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ một chút, đoạn chỉnh nghiêm sắc mặt thốt:

- Lưu Áo Phu! Ta không có lời gì để nói với người nữa. Trước kia, ta có hứa với mẹ là dung tha cho người sống sót, song bây giờ ta nghĩ lại thì ta sẽ van cầu mẹ tha thứ cho người ...

Lưu Áo Phu bật cười sang sảng:

- Người khỏi phải van cầu bà ấy, bà đã có rất nhiều người quanh bà thì bà cần gì có thêm nữa đâu? Trước sau bà chỉ xem mỗi một mình người là con. Ngoài người ra còn có Vạn Tân Nguyệt, dù lão ấy có chết rồi, lão vẫn là người mà bà chấp nhận như một phần tử trong gia đình ...

Quan Sơn Nguyệt nổi giận:

- Thế người chẳng phải là người trong gia đình sao?

Lưu Áo Phu cười mỉa:

- Ta đã nói với người nhiều lần lắm rồi, ta còn kém xa một bóng mờ bên cạnh bà. Bà đâu cần một cái bóng trong gia đình bà?

Quan Sơn Nguyệt Â«hừÂ» một tiếng:

- Vậy ngươi là ai?

Lưu Áo Phu nghiêng rằng:

- Ta là con của phụ thân ta, ta là giọt máu mà phụ thân ta để lại trên đời này để báo thù cho người. Cho người biết, đối tượng thứ nhất của ta là người đó, giết xong người rồi ta sẽ hướng về đối tượng thứ hai.

Quan Sơn Nguyệt lại hừ một tiếng lớn hơn:

- Đối tượng thứ hai là ai?

Lưu Áo Phu buông gọn:

- Mẹ ngươi!

Quan Sơn Nguyệt quát vang:

- Vô nhân đạo! Mẹ ta không phải là mẹ ngươi à?

Lưu Áo Phu thở ra:

- Không phải đâu. Lưu Áo Phu không có mẹ. Lưu Dật Phu không có vợ.

Phụ thân ta không hề dặn dò ta phải nhẹ tay đối với bà, thì ta cần gì phải dụng tình mà đối xử với bà. Vả lại, tình gì mới được chứ?

Quan Sơn Nguyệt tức uất vô cùng. Chàng vung kiếm lướt tới đâm mạnh vào ngực Lưu Áo Phu.

Lưu Áo Phu vận toàn công lực vung kiếm nghênh đón, một tiếng chạm vang lên nghe rợn người. Quan Sơn Nguyệt bị chấn dội hai bước, thanh Bạch Hồng kiếm sứt mẻ một mảnh nhỏ bằng hạt đậu.

Giang Phàm tiến lên trao thanh Hoàng Diệp kiếm cho chàng:

- Lấy kiếm này mà dùng, đại ca.

Lưu Áo Phu cười lớn:

- Kiếm đó cũng chẳng làm nên được việc gì, trong năm thanh kiếm, Tử Sính là trên hết. Hoàng Diệp không hơn chi Bạch Hồng đâu.

Quan Sơn Nguyệt cắn răng, không thay kiếm, cứ cầm thanh Bạch Hồng chuẩn bị đánh ra một chiêu tối độc trong Â«Phục Ma Kiếm PhápÂ» có tên là Â«Bạch Hồng Quán NhậtÂ».

Bỗng hai bóng người từ bên trong vọt ra. Hai người đó là Lý Trại Hồng và Nguyệt Hoa Phu Nhân.

Gương mặt Nguyệt Hoa Phu Nhân biến sắc xanh dờn, bước đến sát Giang Phàm trầm giọng bảo:

- Giang cô nương trao thanh kiếm cho già.

Giang Phàm sững sờ.

Nguyệt Hoa Phu Nhân không chờ được lâu, lập tức vươn tay chụp lấy kiếm nơi nàng.

Quan Sơn Nguyệt kinh hãi, vội bước tới gọi gấp:

- Mẹ! Làm sao mẹ đến đây ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân không lưu ý đến chàng, quắc mắt sáng ngời nhìn Lưu Áo Phu.

Lý Trại Hồng cũng tiến lên thốt:

- Phu nhân không yên tâm vì công tử, nên bảo bọn Cầm Khiêu về trước Đại Ba Sơn còn bà và tôi thì kèm trình đến nơi này tiếp ứng công tử.

Nàng hỏi luôn:

- Tình hình như thế nào?

Quan Sơn Nguyệt không đáp lời nàng, hướng sang Nguyệt Hoa Phu Nhân tha thiết:

- Mẹ để con ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân lắc đầu:

- Không cần! Mẹ muốn chính tay hạ sát nghịch tử.

Quan Sơn Nguyệt toan lướt tới chặn trước mặt bà, ngăn bà tấn công.

Nguyệt Hoa Phu Nhân hét:

- Nguyệt nhi! Con không nghe lời mẹ à?

Mặt bà nghiêm lạnh quá chừng, Quan Sơn Nguyệt không dám trái ý bà nữa, đành lui lại đứng một bên.

Lưu Ảo Phu thấy Nguyệt Hoa Phu Nhân bước tới hấn lại lùi, lùi đúng ba bước.

Nguyệt Hoa Phu Nhân cao giọng:

- Người không muốn giết ta sao? Tại sao người không dám động thủ?

Lưu Ảo Phu nhìn bà, ánh mắt của hấn ngời niềm hung bạo. Hấn rít lên:

- Bà đừng vội chết, cứ đợi tôi giết Quan Sơn Nguyệt xong, sau đó tôi sẽ tính toán đến bà. Bà sống thêm mấy phút nữa lại chẳng được sao? Thật là tôi hối hận đã lỡ nhờ đến bà sanh ra trên cõi đời này, bà đừng bức tôi hạ thủ sớm!

Nguyệt Hoa Phu Nhân hét lên:

- Tại sao ta không bóp nghẹt mũi người lúc sanh ra người, để bây giờ lại phải giết người!

Lưu Ảo Phu cũng cao giọng không kém:

- Bây giờ có hối cũng muộn rồi bà ơi!

Hấn tiến lên, thanh kiếm khoa trước mặt một vòng tạo thành một vầng tử quang, vầng tử quang đó bay qua Nguyệt Hoa Phu Nhân, xoáy mình trên đầu bà, hút bằng búi tóc vẫn cao của bà. Vầng tử quang bay trở về, búi tóc đó cũng rơi xuống đất. Lưu Ảo Phu cười lớn:

- Bà thấy chưa? Phụ thân tôi để lại cho tôi ba chiêu kiếm, tôi có thể gọi là báo hận kiếm pháp, chỉ có kiếm pháp đó tôi mới phát huy oai lực của thanh Tử Sính này. Chiêu thứ nhất, chém tóc bay khỏi đầu, xuất phát chiêu đó là tôi đáp lại cái ân tình của bà dành cho tôi từ bao năm tháng qua, mặc dù ân tình đó chẳng có bao nhiêu! Tôi cũng phải nhớ ít ra bà có mang nặng đẻ đau, nên tôi nhường cho bà một lần!

Rồi hấn vung tay, lần này hấn chém đứt một mảnh áo của Nguyệt Hoa Phu Nhân. Hấn tiếp:

- Chiêu thứ hai, chém áo thay người, đó là tôi đáp lại cái công dưỡng dục, công ân tôi đáp đủ, giữa tôi và bà cầm như đứt hấn rồi đó bà nhé. Chiêu thứ ba mới đúng là chiêu Báo Hận, chiêu ôm cái hận nghìn đời, nó phải nặng nề và ác độc, bà ghi nhớ cho! Chiêu Báo Hận sẽ giải tỏa mối trường hận bà ơi!

Nguyệt Hoa Phu Nhân như điên tiết, vọt lên, Hoàng Diệp kiếm chớp sáng, kiếm quang tỏa rộng lấp lánh như ngàn lá rung rinh. Kiếm quang cuốn tới bao quanh Lưu Ảo Phu.

Mọi người tại cục trường đều bị tình thế thu hút mất tâm thần, không ai lưu ý đến Tạ Linh Vận. Y thừa dịp đó len lén rút lui ẩn mình.

Rồi tiếng kiếm vang lên, Lưu Ảo Phu đã phản công.

Thật là khốc liệt! Một cuộc chiến hãi hùng vì hai mẹ con đều lợi hại, và hy hữu vì một cuộc chiến hãi giữa hai mẹ con!

Song phương tương trì với nhau một lúc. Nguyệt Hoa Phu Nhân luôn luôn tiến công, song không làm sao đánh thủng bức tường tử quang của Lưu Ảo Phu.

Mà Lưu Ảo Phu cũng chưa xuất phát chiêu thứ ba như hấn đã cảnh cáo, hấn chỉ lo phòng thủ quanh mình.

Hắn chưa muốn xuất phát chiêu đó, hay kiếm quang của Nguyệt Hoa Phu Nhân dồn ép sát quá hắn không thi thố gì được?

Quan Sơn Nguyệt nôn nóng, không thể đứng bên ngoài nhìn mãi, hú lên một tiếng lớn, vung kiếm theo thế Bạch Hồng Quán Nhật đánh vào.

Vầng tử quang đột nhiên mở rộng như cơn bão quét dài, thoát tiên quét tạt vầng hồng quang của Nguyệt Hoa Phu Nhân, sau đó mới cuốn về vầng bạch quang.

Một tiếng xoảng vang lên, thanh Bạch Hồng của Quan Sơn Nguyệt bị tiện đôi, chỉ còn một đoạn ngắn trong tay chàng.

Chàng bị chấn động khỏi vị trí ngoài nửa trượng.

Búi tóc trên cao bị Tử Sinh kiếm tiện lìa, phần tóc còn lại bung xoe ra, Nguyệt Hoa Phu Nhân có vẻ xác xơ vô cùng, bà đứng nguyên tại chỗ bất động.

Thanh Hoàng Diệp kiếm vẫn còn nơi tay, tay bà hạ thấp xuống gần như buông thông, mũi kiếm dí sát mặt đất. Máu chảy từ vết thương nơi hông, máu đầm ướt phần dưới y phục theo chân loang ra đất đọng thành vũng.

Lưu Áo Phu lăm lăm thanh Tử Sinh kiếm trong tay, gương mặt hắn có phần nào dịu lại. Hắn như mơ màng, như se thắt, nửa còn ở thực tại, nửa mộng lung.

Là con người, tự nhiên hắn phải có cái tâm, cái tâm đó dù sao thì cũng chưa chết khi con người chưa chết. Bất quá cái tâm đóng kín lại, không chịu tiếp nhận những thứ cảm tình gây xót xa cho hắn. Hắn đóng kín con tim trước tình mẫu tử, hận hận mẹ, nhưng hắn có thể tự tay giết mẹ chăng?

Thú vật cũng chưa vô luân như thế, thì hắn không nao nao lòng sao được khi hắn vung kiếm chém bay tóc mẹ, chém đứt áo mẹ, rồi lại khơi chảy dòng máu mà hắn chính là một giọt của dòng máu đó? Nhưng hắn mơ màng như vậy được bao lâu? Hắn có hối hận chăng?

Chỉ biết là hiện tại hắn không lướt lên giết mẹ luôn, như hắn đã tuyên bố.

Giang Phàm biến sắc mặt xanh dờn, nàng giận hơn là kinh hãi. Sống trong Thiên Xà Cốc, nàng hầu như chẳng mấy may ý thức về nhân tình, nhưng quanh nàng còn có loài vật, và loài vật vẫn quấn quít mẹ con. Thì nàng cũng hiểu sự liên quan giữa mẹ và con phần nào chứ. Cho nên hành động của Lưu Áo Phu làm nàng sôi giận. Nàng hét to:

- Tiểu Ngọc đâu? Cẩn chết tên súc vật kia cho ta!

Tiểu Ngọc nhích động thân hình ngay. Nó vừa vọt tới, Lưu Áo Phu đã đề phòng trước, vung kiếm quét ngang liền.

Tiểu Ngọc lạng mình qua một bên, thun lại rồi phóng tới định ngoạm nơi cổ tay hắn.

Trong khi đó Quan Sơn Nguyệt cũng vung kiếm đánh vào. Nhưng chàng thay đổi ý kiến ngay, thay vì chém vào đầu Lưu Áo Phu chàng lại chặt xuống cánh tay cầm kiếm của hắn. Bởi chàng thấy con Tiểu Ngọc đã ngoạm trúng cổ tay hắn, và chỉ trong giây phút thôi nếu chất độc ngấm vào người hắn thì hắn phải chết, do đó chàng chặt đứt cánh tay hắn để ngăn chặn chất độc truyền vào.

Cánh tay đứt, kiếm rơi, Quan Sơn Nguyệt nhặt thanh Tử Sinh kiếm trao qua tay kia cho Lưu Áo Phu, rồi bảo:

- Người đi đi! Sở dĩ ta chặt đứt cánh tay người là để ngăn ngừa chất độc của rắn, chứ ta không có ác ý với người đâu dù người đã táng tận thiên lương rồi.

Chàng tiếp luôn:

- Người cứ đi chữa trị vết thương, khi nào lành rồi người cứ tìm ta, mình sẽ giải quyết vấn đề.

Lưu Áo Phu trừng mắt nhìn Quan Sơn Nguyệt một phút, rồi đưa tay còn lại tiếp nhận thanh kiếm, không nói một tiếng nào quay mình bước đi.

Giang Phàm giật mình, hỏi gấp:

- Sao đại ca làm thế? Tại sao lại cứu hần? Đã cứu rồi lại còn phóng thích hần nữa?

Quan Sơn Nguyệt không đáp lời nàng, bước đến bên Nguyệt Hoa Phu Nhân, thốt qua nghẹn ngào:

- Mẹ! Con ...

Máu vẫn còn chảy mạnh từ vết thương xuống đất, nhưng chừng như phu nhân không nghe đau đớn gì cả. Cái xác của bà còn đó mà hồn bà đã hướng về đâu đâu.

Nghe Quan Sơn Nguyệt gọi, bà bình tĩnh lại quay nhìn chàng, đưa tay xoa trên đầu chàng, dịu giọng thốt:

- Con! Mẹ đâu có trách con. Áo Phu dù sao cũng còn một điểm nhân tánh, mẹ muốn con từ nay tha thứ cho nó luôn.

Bà đứng đó, Quan Sơn Nguyệt quỳ xuống mặt đất, chàng nép đầu vào gối của bà, bật khóc.

Nguyệt Hoa Phu Nhân tiếp:

- Con! Hứa với mẹ đi con! Vĩnh viễn tha thứ cho Áo Phu. Làm như mẹ vậy con nhé.

Quan Sơn Nguyệt ngẩng mặt lên nhìn mẹ qua màn lệ:

- Con xin hứa với mẹ.

Nguyệt Hoa Phu Nhân điểm một nụ cười, nụ cười của bà là đóa hoa nở mùa Đông. Bà tiếp luôn:

- Bản tính của Áo Phu cũng thiện lương lắm, chỉ vì nó bị ảnh hưởng của cha nó, chỉ vì Phi Tràng đã sớm cho nó những ý tưởng đen tối ngay từ lúc nó còn nhỏ.

Chả trách tâm tính của nó lệch lạc ít nhiều. Con không nên hận cá nhân nó, mà phải hiểu tận ngọn nguồn, khoan dung cho nó. Nó ...

Bà chao chao người, sức bà kiệt quệ quá, song bà cố gượng đứng vững, thở một hơi, đoạn tiếp:

- Chẳng những con dung thứ cho nó, mà con còn phải phù trì, phải dìu dắt làm sao cho nó đi vào con đường trở thành một chánh nhân. Tuyệt đối ngăn chặn nó hiệp đoàn với bọn bại hoại.

Bây giờ bà đuối sức lắm rồi, không còn gượng được nữa, phải ngã xuống.

Quan Sơn Nguyệt sẵn kề cận đó, chàng đưa tay đỡ bà.

Bà bảo:

- Rút đoạn kiếm gãy nơi hông mẹ ra đi con!

Quan Sơn Nguyệt kêu lên:

- Không được đâu mẹ, cứ để đó không đến nỗi nào nguy đến tánh mạng.

Thương thế của mẹ còn cứu chữa được mà ...

Nguyệt Hoa Phu Nhân lắc đầu:

- Không hy vọng đâu con! Đoạn kiếm đâm rất chuẩn, cắt đứt mạch máu của mẹ. Vết thương thì chữa được, song mạch máu đứt, mẹ cũng chết như thường.

Con cứ rút ra đi. Mẹ cần nói với con mấy câu cuối cùng.

Bà bảo thế chứ Quan Sơn Nguyệt nở nào làm y theo lời bà.

Chàng không dám làm thì bà làm. Bà đưa hai ngón tay, cố vận tàn lực kẹp đoạn kiếm dài độ nửa thước, giật mạnh. Đoạn kiếm theo tay bà vừa ra khỏi vết thương thì máu cũng vọt theo. Máu chảy như xối. Bà lại đưa tay ấn nơi vết thương ngăn chặn bớt máu chảy, tay kia bà cầm đoạn kiếm trao cho Quan Sơn Nguyệt, rồi thốt:

- Cầm lấy, con. Khi nào Lưu Ảo Phu trở lại tìm con, hay con đi tìm nó, con nhìn đoạn kiếm mà nhớ đến mẹ, mẹ chết trong trường hợp nào, trước khi chết mẹ nói gì với con.

Bây giờ máu đã lên đến miệng bà, bà phun ra mấy búng.

Quan Sơn Nguyệt hấp tấp ôm bà, giữ chắc trong vòng tay, chàng bật khóc lớn trong khi bà từ từ tán thất tri giác, bàn tay bà lỏng lẻo, đoạn kiếm gãy rơi xuống đất.

Đứng bên ngoài, Lý Trại Hồng, Giang Phàm, và Linh Cô thần thờ, cảnh tượng trước mắt làm cho họ đau buồn đến lặng người như chết.

Nguyệt Hoa Phu Nhân chết! Bà không chết vì thanh Tử Sinh kiếm mà lại chết vì đoạn kiếm gãy của thanh Bạch Hồng kiếm, thanh kiếm của Quan Sơn Nguyệt! Thế là nghĩa làm sao?

Họ đau buồn vì cảnh nôi da xáo thịt mẩu tử tương tàn, nhưng họ không khỏi hoang mang vì nguyên nhân cái chết của phu nhân. Không ai hiểu tại sao đoạn kiếm gãy đó lại đâm vào hông phu nhân. Dù họ hiện diện tại cục trường theo dõi cuộc chiến giữa một mẹ hai con, họ cũng chẳng nhận thức kịp, bởi người trong cuộc động tác quá nhanh.

Tiếng khóc của Quan Sơn Nguyệt làm cho cả ba nàng càng thương tâm hơn.

Một lúc sau, Linh Cô từ từ bước tới, nắm cánh tay chàng khuyên:

- Không nên quá bi lụy, công tử, có khóc lắm sự việc cũng đã rồi. Khóc không làm sống lại được người chết. Người sống còn phải giữ gìn sức khỏe để làm những việc mà người chết chưa làm xong. Điều cần hơn hết hiện tại là mai táng thi hài phu nhân ...

Lý Trại Hồng cũng bước tới, nói lời:

- Quan công tử hãy giao di thể của lịnh đường cho tôi, tôi cũng đau buồn như công tử trước cái chết của phu nhân, công tử chỉ mất mẹ, còn tôi ...

Đang bị thương cực độ, nghe Lý Trại Hồng nói thế Quan Sơn Nguyệt cũng phải gạt mình.

Chàng chưa hỏi gì, Lý Trại Hồng lại tiếp:

- Chắc công tử không hiểu rõ tôi định nói gì. Tôi cần giải thích cho công tử biết. Tôi, là ngoại nhân, không thể sánh với công tử được là người thân của phu nhân, trên phương diện cảm tình công tử là người thiết cận của phu nhân. Nhưng công tử ơi, phu nhân là mẹ của công tử, mất phu nhân công tử mất một người mẹ.

Mà mất một người mẹ, dù sự lý cách đó có thâm thẳm đến đâu chung quy rồi công tử cũng người ngoại, công tử vẫn sống được. Chứ còn tôi, mất phu nhân là tôi mất hẳn chỗ nương tựa, một con người mất chỗ nương tựa có khác nào sống gượng mà chết trong khi còn phải tại dựng một sự nghiệp gì. Thì cái ảnh hưởng gây nên do cái chết của phu nhân rất nặng đối với tôi. Bởi thế tôi mới dám nói rằng người thương tâm nhất về sự ra đi của phu nhân chính là tôi vậy!

Quan Sơn Nguyệt ngậy người ra, chừng như chàng chưa được hiểu rõ lắm.

Lý Trại Hồng tiếp:

- Công tử biết không, Long Hoa Hội là nơi tôi nương tựa, tôi an vui ngày tháng trong sự ấp ủ ầm dịu của Lâm sư tỷ. Từ sau ngày Long Hoa Hội vỡ tan, ly khai Thần Nữ Phong tôi như cánh bèo trôi giạt mặc cho gió đùa sóng cuốn, đã là cánh bèo thì còn mong gì có bến đỗ? May thay tôi gặp lịnh đường, lịnh đường đối xử với tôi hết sức tốt đẹp, người không quảng mình thuộc hàng tiền bối xem tôi như một tiểu muội, tận tâm chiếu cố đến tôi. Người còn ước hẹn với tôi là sau khi giông tố qua rồi, giang hồ bình tịnh trở lại, người và tôi sẽ sống chung dưới một mái nhà. Ngờ đâu, bỗng dưng phu nhân lại tiếp nhận một kết cục bi thảm như thế này! Phu nhân chết, an thân cho phu nhân. Cái mộng đơn giản của tôi và phu nhân cuối cùng cũng vẫn là mộng, dù bất cứ ai cũng có thể thực hiện cái mộng đó!

Quan Sơn Nguyệt khích động vô cùng.

Hướng qua Lý Trại Hồng, chàng quỳ xuống cung kính thốt:

- Lý Tiên Tử! Dù sao Tiên Tử cũng là bậc trưởng thượng của tại hạ, giả dĩ Tiên Tử cùng mẫu thân tại hạ kết tình hữu nghị rất thâm hậu, tuy nay mẫu thân tại hạ quá cố, song còn tại hạ đây. Tại hạ xin nhìn nhận Tiên Tử là dì và sẵn sàng ...

So với số tuổi, chàng gọi như vậy cũng quá đáng phần nào, song lời tục thường nói Á«nhất tuế vi huynh tam tuế vi thúcÁ», huống chi nàng hơn chàng nhiều tuổi. Vả lại, phàm là dì thì chưa hẳn là cần phải có tuổi suýt soát với mẹ người cháu, thì giờ đây chàng nhìn nhận nàng là dì cũng hợp lý, cái phần quá đáng đó có thể chằm chước được như thường.

Chàng không buông dứt câu, Lý Trại Hồng cũng hiểu được chàng muốn nói gì. Lý Trại Hồng tiếp nhận di hài của Nguyệt Hoa Phu Nhân từ tay Quan Sơn Nguyệt trao qua, sau đó nàng nắm tay chàng kéo chàng đứng lên, đoạn thở dài đáp:

- Tôi cao hứng lắm, công tử. Có một người thân như công tử thì cái nguyện bình sanh của tôi cũng được thỏa lắm rồi. Nhưng nếu công tử nhận là cháu thì tôi e không ổn lắm. Bởi tôi toan nói với công tử một chuyện rất khó khăn ... tôi sợ rằng dù công tử có hảo ý đến đâu cũng không thể đáp ứng.

Quan Sơn Nguyệt hỏi gấp:

- Việc chi, Tiên Tử?

Lý Trại Hồng trầm ngâm một chút, rồi tiếp:

- Tôi với lĩnh đường từng thuận khẩu nhận nhau là tỷ muội. Trong chuyến đi này, chừng như lĩnh đường dự liệu là mình không còn thọ được bao lâu nữa cho nên ủy thác mọi hậu sự cho tôi. Nếu bà chết đi thì tôi thay bà lo liệu những việc đó. Chẳng những bà ủy thác việc tâm tình, bà còn giao phó cho tôi chiếu quản năm người đệ tử còn lại đó, chắc công tử cũng biết năm vị thị giả tại Đại Ba Sơn chứ ...

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Điều đó có đáng ngại gì đâu mà Tiên Tử phải thắc mắc? Tại hạ sẽ nói cho năm người đó biết, họ sẽ tuân phục Tiên Tử như tuân phục mẫu thân tôi ngày trước.

Lý Trại Hồng lại lắc đầu:

- Vấn đề không phải như vậy, bởi các vị đó đã hiểu rồi. Chính lĩnh đường gọi họ đến trước mặt tôi bày tỏ cái ý của bà cho họ rõ.

Quan Sơn Nguyệt hỏi:

- Thế thì việc gì?

Lý Trại Hồng nghiêm sắc mặt:

- Cái điều gây thắc mắc cho tôi là nguyên nhân cái chết của phu nhân. Tôi xin hỏi công tử, tại sao phu nhân chết?

Quan Sơn Nguyệt đã ngưng khóc một lúc, nghe Lý Trại Hồng nhắc đến cái chết của mẹ, chàng bật khóc trở lại. Chàng chưa đáp, lại hỏi ngược:

- Tại sao Tiên Tử muốn biết nguyên nhân đó?

Lý Trại Hồng vẫn giữ vẻ nghiêm nghị:

- Bởi, đó là một điều rất trọng yếu, tôi sẽ bằng vào nguyên nhân đó mà giải quyết hậu sự của phu nhân. Trước khi đến đây, phu nhân có nêu ra hai cách giải quyết hậu sự của bà và hai cách đó tùy thuộc vào nguyên nhân cái chết của bà.

Cho nên tôi cần phải biết để chọn cách thích hợp.

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ một chút:

- Rất có thể mẫu thân tại hạ chết nơi tay tại hạ mà cũng có thể do Lưu Ảo Phu.

Lý Trại Hồng cau mày:

- Nhưng ai mới được chứ? Chẳng lẽ cả hai cùng giết?

Quan Sơn Nguyệt nức nở:

- Tại hạ ... Tự nhiên là tại hạ ...

Lý Trại Hồng biến sắc mặt.

Quan Sơn Nguyệt lại tiếp:

- Chiêu thứ ba của Lưu Ảo Phu quả thật vô song trên đời, nhưng đánh nhau với mẫu thân tại hạ, hắn không khứng sử dụng. Mãi đến khi tại hạ tham gia cuộc chiến hắn mới mang ra thi thố. Cái ý của hắn là dùng để đối phó với tại hạ, chứ không phải để hạ mẫu thân tại hạ. Vì bà biết đó là một chiêu lợi hại nên lướt tới hững hờ, đồng thời ngăn chặn tại hạ. Kết quả ...

Lý Trại Hồng lắc đầu:

- Chính thanh kiếm của công tử đâm vào người phu nhân?

Quan Sơn Nguyệt khóc:

- Phải. Lưu Ảo Phu thâm độc lắm! Thay vì sử dụng luôn chiêu thức đó, hắn rút kiếm về, trong khi tại hạ lỡ bộ phải đâm luôn. Chẳng những thế, hắn hoành thân qua một bên vung Tử Sính kiếm chặt xuống, thanh Bạch Hồng đứt làm hai đoạn, đoạn trong tại hạ thu về kịp, còn đoạn ngoài bay đi luôn. Lúc đó mẫu thân tại hạ đã đứng giữa song phương rồi. Đoạn kiếm bên ngoài vút đi trọn đà ...

Lý Trại Hồng rung người:

- Và đâm luôn vào hông phu nhân!

Quan Sơn Nguyệt cuối đầu không đáp.

Lý Trại Hồng khích động mãnh liệt, một lúc lâu, nàng buông miệng thở dài, kêu lên:

- Khó! Thế là khó quá! Ta biết làm sao đây?

Quan Sơn Nguyệt ngẩng mặt:

- Mẫu thân tại hạ ủy thác cho Tiên Tử như thế nào?

Lý Trại Hồng trầm ngâm một lúc lâu:

- Phu nhân tiên liệu thế nào cũng phải chết nơi tay con bà. Nhưng bà không nghĩ là chết nơi tay công tử. Bà dinh ninh là chỉ có Lưu Ảo Phu mới nỡ hạ độc thủ với bà.

Linh Cô chen vào:

- Công bằng mà nói, nếu cần trách là nên trách Lưu Ảo Phu. Nếu hắn không động thủ với phu nhân thì sự tình đâu có phát sinh được? Quan công tử chỉ ...

Lý Trại Hồng khoát tay:

- Cả hai đều không đáng trách, chỉ đáng trách ý trời thôi. Bây giờ hãy nói đến việc bà ủy thác. Bà luôn luôn hổ thẹn đối với vong hồn Lưu Dật Phu, bà nói rằng nếu bà có chết nơi tay Lưu Ảo Phu thì sự việc cầm như kết liễu ân cừu thanh thủ trọn vẹn. Như vậy chúng ta không nên đề cập đến Lưu Ảo Phu nữa. Chỉ còn một ý nguyện cuối cùng bà chưa thực hiện được, bà nhờ tôi lo liệu cho bà nếu bà chết sớm.

Quan Sơn Nguyệt hấp tấp hỏi:

- Ý nguyện gì? Rất có thể tại hạ ...

Lý Trại Hồng lắc đầu:

- Công tử không có thể gì cả. Bởi công tử không làm chi nên việc ...

Lý Trại Hồng tiếp:

- Phu nhân muốn được chôn chung mồ với phụ thân công tử. Sống không cùng nhau trắng tóc thì chết cũng phải được trắng xương chung mồ để bỏ khuyết cái tình dang dở tại dương gian.

Quan Sơn Nguyệt thốt:

- Đường nhiên mẫu thân tại hạ muốn như vậy là hợp lý. Phụ thân tại hạ nằm tại Hàng Ái Sơn, Đà bá bá biết rõ.

Lý Trại Hồng gật đầu:

- Tôi có nghe phu nhân nói đến nhân vật đó. Bất quá phu nhân muốn làm xong một sự tình rồi sẽ đến Hàng Ái Sơn. Công tử biết là sự gì chăng?

Quan Sơn Nguyệt cau mày:

- Làm sao tại hạ biết được?

Lý Trại Hồng trầm giọng:

- Trước hết tìm sư phụ công tử để nói lời cảm tạ công ơn giáo dưỡng công tử nên người. Sau lại báo thù cho Lưu Dật Phu. Phu nhân muốn tìm người đã đánh trọng thương lão ngày trước.

Quan Sơn Nguyệt kêu lên:

- Có phải ...

Lý Trại Hồng gật đầu:

- Sư nương của tôi. Hiện tại bà ở chung một chỗ với sư phụ công tử. Cho nên bà chỉ đi một chuyến là xong hai việc. Và như vậy đó, công tử liệu có làm nổi chăng?

Quan Sơn Nguyệt sững sờ một lúc lâu, sau cùng lẩm nhẩm:

- Chắc là không thể rồi, Tiên Tử! Ôn lão bà đối với tại hạ ...

Lý Trại Hồng thở dài:

- Thì tôi đã nói công tử không thể làm mà! Phu nhân cũng biết thế, nên không ủy thác cho công tử.

Quan Sơn Nguyệt nhìn sững nàng:

- Còn Tiên Tử? Tiên Tử làm được sao?

Lý Trại Hồng cười khổ:

- Đối với tôi vấn đề không phải là có thể hay chẳng thể. Ôn lão bà tuy là sư nương của tôi, song giữa nhau chẳng có ân đức gì ràng buộc cả. Mà tôi với phu nhân thì tình nghĩa lại thâm trọng. Phàm kết tình chị em là chỉ để nhờ nhau trong trường hợp như thế này trên đời, dám chết vì bạn, cho bạn làm đó công tử.

Quan Sơn Nguyệt thốt:

- Tuy nhiên Lâm tiên tử và sư phụ của tại hạ ở đó, họ sẽ ...

Lý Trại Hồng chỉnh sắc mặt:

- Họ sẽ không ngăn trở tôi đâu. Phu nhân đã ủy thác cho tôi thực hành ý nguyện thì công tử cũng nên chỉ chỗ cho tôi đến đó. Nếu phu nhân chết nơi tay Lưu Ảo Phu thì sự việc chấm dứt tại đây. Nhưng khổ thay, bà lại chết nơi tay công tử, dù là gián tiếp! Như vậy, tôi phải tuân theo di ngôn của bà và công tử cũng nên giúp tôi làm tròn sự ủy thác đó, cho vong hồn phu nhân được an ủi nơi chín suối.

Quan Sơn Nguyệt thừ người không biết phải nói làm sao.

61. Hận Trần Vũ Trụ

Đợi mãi, không nghe Quan Sơn Nguyệt nói gì, Lý Trại Hồng dùng cái dùi để khích động chàng hơn là lấy lời nghiêm trách cứ:

- Mẫu thân của công tử xử sự rất phân minh, ân ra ân, oán ra oán, lúc sanh tiền cũng như khi tử hậu, tại sao công tử không tưởng nghĩ đến bà?

Quan Sơn Nguyệt vô cùng thống khổ:

- Lưu Áo Phu là con của Lưu Dật Phu, thì cái việc báo thù cho Lưu Dật Phu phải do Lưu Áo Phu mới hợp lý ...

Lý Trại Hồng cười lạnh:

- Giả như Lưu Áo Phu bảo công tử đưa hắc đến gặp Ôn lão bà, thì công tử có đáp ứng chăng?

Quan Sơn Nguyệt chỉnh sắc mặt:

- Tại hạ có thể đáp ứng. Bởi, việc làm của hắc có lý do chính đáng.

Lý Trại Hồng Á «hừ» một tiếng:

- Cái lý do của tôi còn chánh đáng hơn, công tử ạ. Bởi vì, việc là việc của lệnh đường, mà tôi là người thụ ủy của lệnh đường. Bà chọn tôi làm, chứ không chịu ủy thác cho Lưu Áo Phu. Chứ nếu bà chọn Lưu Áo Phu, thì bà đâu có đòi hỏi được chôn chung mộ với phụ thân công tử? Bà cũng có thể đòi hỏi được chôn chung chỗ với Lưu Dật Phu lắm chứ! Cho nên, bà không muốn cho Lưu Áo Phu làm cái việc báo thù, bà nhận thấy chính bà phải đảm đương mới hợp tình, hợp lý, không làm được thì bà chọn người khác mà giao phó, nhất định không chọn Lưu Áo Phu. Vả lại, biết đâu chừng Lưu Áo Phu chẳng đổ trút cho bà rồi nặng lời mai mỉa bà?

Nàng tiếp hỏi:

- Giao phó việc trả thù cho Lưu Áo Phu, bà phải do hắc mang xác bà về tận mộ phần của phụ thân hắc, chôn chung. Điều đó, công tử có chịu chăng?

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Không chịu là cái chắc, Tiên Tử ơi. Tuy nhiên, tại hạ biết, mẫu thân tại hạ không đòi hỏi sự đó.

Lý Trại Hồng mỉm cười:

- Bởi thế, bà không để cho Lưu Áo Phu báo thù. Trên danh nghĩa, bà là vợ của Lưu Dật Phu, thì vợ phải trả thù cho chồng. Báo được thù chồng, là trách nhiệm của bà đối với người quá cố tròn vẹn.

Quan Sơn Nguyệt Á «hừ» một tiếng:

- Thì mẫu thân tôi đã nuôi dưỡng Lưu Áo Phu nên người rồi đó, như vậy cái trách nhiệm của mẫu thân chưa tròn vẹn sao?

Lý Trại Hồng lắc đầu:

- Công tử không hiểu lệnh đường một cách sâu xa! Nuôi dưỡng con cô là bổn phận của người mẹ, không thể lẫn lộn bổn phận với trách nhiệm được. Cái trách nhiệm thực sự của người vợ là phải báo thù chồng, tự mình báo thù cho chồng, không làm được việc báo thù là không thể nhắm mắt mà về cùng tổ tôn nơi chín suối. Chưa làm được mà chết, thì bà có thể giao phó cho người khác làm thay. Trong việc chọn lựa người ủy thác, hắc bà có đắn đo, suy xét kỹ. Sở dĩ bà không bảo Lưu Áo Phu làm thay bà, là vì bà có quan niệm của bà, và cái quan niệm đó, tôi vừa giải bày cho công tử rõ, bằng mọi giá, chúng ta phải tôn trọng quan niệm của bà.

Quan Sơn Nguyệt nhìn xác mẹ, đôi mắt của bà chưa khép hắc chừng như bà còn hi hí ra đó, để chờ sự quyết định của chàng, rồi mới nhắm mắt buông xuôi hoàn toàn, cho hồn về âm cảnh, mang theo niềm tin là những ý nguyện chưa tròn sẽ nhờ người làm được tròn.

Giang Phàm đổ lệ nhòa đôi mắt, bước tới chen vào:

- Sao Quan đại ca chưa nói? Nói đi cho bá mẫu an hồn ...

Lý Trại Hồng cười lạnh:

- Linh đường đối xử với công tử, kể ra rất trọn tình mẫu tử, giả như bà ủy thác việc đó cho công tử, công tử có cự tuyệt chẳng? Giả như lúc lâm chung bà yêu cầu công tử ...

Quan Sơn Nguyệt quỳ xuống, đổ lệ như mưa, hướng về Nguyệt Hoa phu nhân, rên rỉ:

- Mẹ! Xin mẹ tha thứ cho con! Con không thể giúp làm tròn ý nguyện của mẹ! Chẳng những sự tình liên quan đến Ôn lão bà, mà còn liên qua đến sự phụ của con. Hồn mẹ có linh thiêng xin xét lại cho con! Mẹ ơi! Mẹ có thể bảo con chết, mẹ có thể bảo con làm bất cứ việc gì, song mẹ đừng buộc con phải trái đạo làm người, mẹ đừng bắt con phải chỉ ra địa phương đó!

Lý Trại Hồng thở dài:

- Thế thì thôi vậy. Tôi sẽ hộ tống thi hài của phu nhân, về tận Đại Ba Sơn chôn chung mộ với Lưu Dật Phu.

Nàng than với hồn phu nhân:

- Cúc tỷ ơi! Tiểu muội không ngờ Cúc tỷ hạ sanh một người con như vậy ...

Quan Sơn Nguyệt lại nhìn các mẹ, rồi chàng cởi chiếc áo ngoài của bà, quần kín xác, bế nơi tay, toan bước đi, song còn nói vội:

- Lý Tiên Tử đợi một chút, tại hạ còn xem qua ...

Lý Trại Hồng không ngăn trở, song chàng không đi đâu cả. Thấy thế, Lý Trại Hồng vạch phần áo che mặt của phu nhân, bảo:

- Công tử xem đôi mắt của phu nhân kìa, đôi mắt vẫn chưa khép lại! Bà còn nuối nịu một cái gì, bà còn hận một cái gì ...

Khích thích cực độ, Quan Sơn Nguyệt rút đoạn kiếm gãy, toan đâm mạnh vào ngực mình.

Giang Phàm lập tức vung tay, hắt đoạn kiếm, gắt:

- Đại ca định làm gì chứ?

Quan Sơn Nguyệt rít lên:

- Tại hạ nói ra, là không giữ tròn đạo nghĩa mà không nói ra thì không tròn đạo hiếu, làm người hỏng cả nghĩa lẫn hiếu, thì còn sống làm chi, Giang Phàm ơi, đừng cản trở tại hạ.

Giang Phàm khóc thét lên:

- Đại ca chết rồi tôi làm sao?

Quan Sơn Nguyệt cùng khóc to:

- Tại hạ tự chiếu cổ lấy mình còn chưa xong, làm sao chiếu cổ đến cô nương được?

Linh Cô lạnh lùng thốt:

- Chết đi, Quan công tử! Quan công tử chết là một điều hay, công tử chết rồi. Tà Linh Vận sẽ cao hứng lắm đó, hấn sẽ há rộng miệng mà cười, cười suốt ngày suốt tháng mà quên khép môi lại. Và trong thiên hạ chẳng còn ai chế ngự hấn nổi, hấn sẽ là bá chủ giang hồ, hấn sẽ mặc tình thao túng vũ lâm, hoành hành, hà hiếp dân lành ...

Quan Sơn Nguyệt giật mình:

- Tà Linh Vận!

Linh Cô gật đầu:

- Thì hấn chứ ai? Công tử có thể chết để cho hấn tự tung tự tác, trên cõi đời nay sao?

Quan Sơn Nguyệt thù người một lúc, đoạn vỗ trán, đấm đầu, rồi kêu lên:

- Hoàng Thiên! Hoàng Thiên! Tôi phải làm sao? Làm sao?

Linh Cô chớp mắt:

- Rất đơn giản, công tử ạ! Thì công tử đừng chết, chứ có gì khó khăn đâu?

Công tử đừng sợ mang tội bất hiếu, bất nghĩa. Ý nguyện của linh đường, vẫn được thực hiện như thường.

Quan Sơn Nguyệt lại giật mình:

- Cô nương có phương pháp gì?

Linh Cô mỉm cười:

- Công tử không đưa Lý Tiên Tử đi gặp Ôn lão bà, thì tôi đưa đi là công tử vô can!

Quan Sơn Nguyệt nhảy dựng lên:

- Cô nương ...

- Phải! Ngoài công tử ra, còn tôi biết địa phương đó. Dù công tử có nói ra rồi, vị tất Lý Tiên Tử tìm đến nơi được! Tốt hơn, chính tôi phải cất công đưa Lý Tiên Tử.

Quan Sơn Nguyệt nhìn Linh Cô, nghi hoặc. Chẳng làm sao tin được Linh Cô biết nơi đó?

Linh Cô tiếp:

- Công tử xem, như vậy có ổn tiện không? Đối với phu nhân hay đối với Ôn lão bà, công tử không có lỗi gì cả.

Quan Sơn Nguyệt ấp úng:

- Nhưng cô nương ...

Linh Cô giải thích:

- Ôn lão bà mãi mãi đến nay vẫn còn hối hận về việc gây thương tích cho Lưu Dật Phu ngày trước. Bà tu Phật, mà Phật môn thì đặt nặng vấn đề nhân quả cho toàn thể tín đồ hướng thiện, gieo lành. Bà hy vọng sự tình được giải quyết ngay lúc bà còn sống, được vậy rồi bà mới nhẹ nhàng vĩnh ly nhân thế. Cho nên công tử không cần giữ bí mật cho bà. Lúc tôi ra đi, bà còn dặn dò tôi cố gắng giúp bà hoàn thành tâm nguyện ...

Quan Sơn Nguyệt không tin lời nàng lắm:

- Thật vậy?

Linh Cô gật đầu:

- Công tử cứ hỏi Lý Tiên Tử thì biết. Lúc gặp phu nhân, tôi có thể đề cập đến việc đó. Và tôi cũng đáp ứng với phu nhân ...

Quan Sơn Nguyệt nhìn qua Lý Trại Hồng.

Nàng mỉm cười, gật đầu nhận lời Linh Cô là đúng sự thật. Như vậy, là Lý Trại Hồng biết chỗ của Ôn Kiều.

Chàng tặc lưỡi hỏi:

- Tiên Tử đã biết, tại sao còn bức hỏi tại hạ?

Lý Trại Hồng cười nhẹ:

- Vì phu nhân muốn thế! Tôi phải theo di ngôn của phu nhân!

Quan Sơn Nguyệt trở mặt:

- Tại sao mẫu thân tại hạ muốn thế?

Lý Trại Hồng mỉm cười:

- Phu nhân muốn thử xem công tử có giữ gìn đạo nghĩa hay không. Công tử có xứng đáng là con của bà hay không! Công tử xem kia, đôi mắt của phu nhân đã khép lại rồi! Tâm nguyện đã tròn, bà an hồn mà về âm cảnh!

Thốt xong, nàng giở vuông vải che mặt của phu nhân lên. Quả thật đôi mắt của bà khép kín, thần sắc an tường, nơi khóe miệng ẩn ước có nụ cười. Một khuôn mặt chết, song tươi hẳn, không còn sầu thảm như trước.

Quan Sơn Nguyệt thờ người ra, mừng tượng chưa hiểu rõ lắm những gì Lý Trại Hồng vừa nói.

Lý Trại Hồng tiếp:

- Công tử thử nghĩ xem, phu nhân đã ủy thác cho tôi việc đó liệu tôi có làm nổi không chứ? Tôi có hy vọng gì chiến thắng nổi sự nương? Nếu tôi không thủ thắng nổi, thì cái ủy thác đó cầm như vô ích!

Quan Sơn Nguyệt cau mày:

- Còn bây giờ?

Lý Trại Hồng mỉm cười:

- Bây giờ thì tôi tin rằng sự việc đó có thể thành. Linh Cô có trình với sự nương những khó khăn của công tử, và vì công tử là con của Cúc tỷ, sự nương nhất định hoàn thành tâm nguyện của Cúc tỷ.

Linh Cô gật đầu phụ họa:

- Phải đó! Ôn lão bà có một ấn tượng về công tử. Tôi tin rằng bà sẽ thành toàn tâm nguyện của phu nhân, vì công tử trọng đại nghĩa, bất cổ thân tình!

Quan Sơn Nguyệt hỏi:

- Ôn lão bà sẽ làm sao?

Linh Cô đáp:

- Ít nhất, bà cũng để cho Lý Tiên Tử chặt đứt một cánh tay cho có nhân có quả! Được vậy, bà mới an tâm!

Quan Sơn Nguyệt hấp tấp kêu lên:

- Như vậy là trách nhiệm vẫn về tại hạ? Bởi Ôn lão bà vì tại hạ ...

Linh Cô lắc đầu:

- Phải mà không phải! Bà muốn thanh toán dứt khoát mọi ân oán lúc còn sống! Ngoài ra, bà còn giúp cho nhiều người tròn đại nghĩa!

Quan Sơn Nguyệt hoang mang:

- Tại hạ chẳng hiểu gì cả?

Linh Cô đáp:

- Chẳng hạn, nếu phu nhân không làm được điều đó, thì làm sao tròn nghĩa với Lưu Dật Phu? Có làm được việc đó rồi bà mới an hồn mà nằm bên cạnh phụ thân công tử cho tròn đạo!

Quan Sơn Nguyệt cười nhẹ:

- Thế ra, mẫu thân tại hạ lợi dụng tại hạ để báo thù cho Lưu Dật Phu!

Lý Trại Hồng chỉnh sắc mặt:

- Mẹ đối với con không bao giờ có sự lợi dụng! Huống chi không có cái yếu tố cá nhân của công tử, phu nhân vẫn thành công như thường. Công tử không nghe Linh Cô nói đó sao? Sự nương muốn gì thuộc về những giải kết dĩ vãng, nếu có ảnh hưởng của công tử trong đó, thì bất quá chỉ là một giọt nước thêm vào cho cái chén thật đầy, vậy thôi!

Quan Sơn Nguyệt biến sắc mặt, không đáp.

Lý Trại Hồng tiếp:

- Công tử không nên lấy làm khó chịu. Đúng ra, song thân của công tử đối xử không đẹp với Lưu Áo Phu, điều đó chúng ta phải thẳng thắn mà nhìn nhận, bởi hai người đều phạm tội thông gian. Phận làm con, công tử có làm gì được cho cha mẹ, kể ra cũng chẳng phải quá phận khi sự việc đó có vượt ngoài đạo nghĩa một chút.

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm một chút, hướng qua Linh Cô, thốt:

- Cô nương về đó, gặp Ôn lão bà, xin tường thuật những gì chúng ta biện luận hôm nay, đồng thời nói hộ tại hạ, với Ôn lão bà là nhất thiết việc gì, lão bà cứ tùy ý mà làm, do bà giải kết cổ sự theo chủ trương cá nhân, đừng bao giờ dựa vào yếu tố cá nhân của tại hạ mà lấy quyết định! Chẳng những tại hạ không cảm kích, mà còn hận nữa là khác!

Lý Trại Hồng kinh ngạc:

- Công tử nói cái gì lạ thế?

Quan Sơn Nguyệt chỉnh sắc:

- Ý tứ của tại hạ như vậy đó, Lý Tiên Tử! Làm người, xử thế, tại hạ luôn luôn bằng vào lương tâm! Cái tâm của tại hạ thẳng thắn, không chấp nhận một quanh co, một ngụy biện nào, cũng như không khi nào tại hạ nghĩ đến một mưu kế gì bất lợi cho bất cứ ai! Bất quá, tại hạ cân nhắc, việc nào nên làm, việc nào không nên làm, có thể thôi!

Lý Trại Hồng sửng sốt.

Quan Sơn Nguyệt tiếp luôn:

- Lý Tiên Tử đừng lầm, tại hạ chẳng bao giờ phê bình hành vi và ngôn ngữ của Tiên Tử! Tuy nhiên, tại hạ không tin là Tiên Tử hoàn toàn vì tình hữu nghị đối với mẫu thân tại hạ mà quyết làm việc đó!

Lý Trại Hồng biến sắc.

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Tại hạ muốn khuyên Tiên Tử, một câu thôi! Tìm gặp lại họ, chẳng có ích gì đâu, Tiên Tử ạ! Cái cảm tình của con người, tự nó phát sinh, chứ không ai gieo vào lòng ai được! Nói một cách khác, không ai thành công trong việc cưỡng ép ai về mặt cảm tình. Khi hướng tim đã rẽ nghịch chiều, thì không một quyền lực nào xoay chiều nổi!

Lý Trại Hồng thở dài, ủ rũ như già thêm mấy tuổi! Lâu lắm, nàng thốt với giọng trầm buồn:

- Tôi biết, trong chuyến đi này, có thể là tôi gặt hái thương tâm, nhưng tôi nhận thấy, không đi không được! Bởi, tôi muốn sự thương tâm đó thêm trầm trọng, để rồi cái tâm của tôi chết luôn, vĩnh viễn nó sẽ chai lỳ như đá! Ngoài ra tôi cũng muốn phản đối lối xử sự của công tử! Huống chi, mẫu thân công tử ủy thác cho tôi, tôi phải làm, để đáp tạ lại cái nghĩa của bà!

Quan Sơn Nguyệt vòng tay:

- Thế thì tại hạ nghĩ sai về Tiên Tử, xin Tiên Tử thứ lỗi cho. Tại hạ lại còn tạ ơn Tiên Tử nghĩ đến mẫu thân tại hạ, vậy Tiên Tử cứ đi, sau khi mọi việc xong rồi, nếu Tiên Tử cần có người bầu bạn cho đỡ tịch mịch, thì cứ đến Đại Ba Sơn, tại hạ thanh toán xong Tạ Linh Vận, sẽ theo hầu Tiên Tử.

Lý Trại Hồng xúc động tâm tình, không ngăn chặn được dòng lệ thấm. Nàng không nói gì, từ từ quay mình bước đi.

Linh Cô hấp tấp hỏi:

- Công tử có lời gì nhắn gửi với linh sư chăng?

Quan Sơn Nguyệt thở ra:

- Cô nương còn nhỏ tuổi, mà tâm cơ thâm hậu không kém bậc lão thành!

Điều đó cũng chẳng lạ gì, bởi với sự giáo huấn của gia sư và Lâm Tiên Tử ...

Linh Cô biến sắc, toan đáp.

Quan Sơn Nguyệt chận lại:

- Không cần nói, cô nương! Tại hạ hiểu cái ý của cô nương rồi. Gặp gia sư, cô nương chỉ nói rằng tại hạ kính lời vãn an, đồng thời cảm tạ người có công ơn giáo dưỡng tại hạ nên người. Cho gia sư biết luôn là ân tình đó, tại hạ sẽ có dịp đền đáp ...

Linh Cô hỏi luôn:

- Chỉ bao nhiêu đó thôi?

Quan Sơn Nguyệt thở dài:

- Đủ rồi! Đủ lắm rồi, cô nương! Tại hạ chẳng hiểu tại sao, con người sanh trong cõi thế, chỉ tìm cách lợi dụng nhau, cho đến cha mẹ, thầy và bạn, cũng không ra ngoài công lệ đó!

Linh Cô giật mình:

- Công tử cũng cho rằng Hoàng Hạc Tán Nhân lợi dụng công tử?

Quan Sơn Nguyệt cười khổ:

- Đúng vậy, cô nương ạ! Thoạt tiên, gia sư tìm cách đưa tại hạ đến Long Hoa Hội, thay thế cho người, để người được rảnh rang thực hiện mộng đẹp với Lâm Tiên Tử!

Linh Cô sững sờ.

Quan Sơn Nguyệt tiếp:

- Mãi đến hôm nay, tại hạ mới minh bạch! Tuy nhiên, tại hạ vẫn cảm kích lão nhân gia, tại hạ sẽ báo đáp ân tình của người.

Chàng khoát tay:

- Cô nương đi đi.

Lý Tiên Tử đi xa rồi!

Linh Cô quay nhìn về phía trước, đoạn thấp giọng:

- Tôi còn hỏi công tử điều này, có người nào không lợi dụng công tử chẳng?

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ một chút:

- Có! Người đó là Trương Thanh! Nàng đã làm mất nhiều việc, ngược lại nàng, không đòi hỏi nơi tại hạ một điều gì! Tại hạ không biết làm cách nào để đáp ân nàng ...

Giang Phàm hơi biến sắc, hỏi:

- Còn tôi, Quan đại ca? Tuy tôi chưa làm điều chi cho đại ca, song tôi ...

Quan Sơn Nguyệt hướng mắt sang nàng:

- Còn cô nương nữa! Tại hạ rất cảm kích cô nương, và hy vọng cô nương giữ sự chất phác đó suốt đời!

Linh Cô vụt thốt:

- Công tử không nên quên tôi ...

Nàng không đợi nghe Quan Sơn Nguyệt nói gì, phóng chân đuổi theo Lý Trại Hồng liên.

Quan Sơn Nguyệt thừ người một lúc.

Giang Phàm thốt khê nên tai chàng:

- Quan đại ca có tin không? Linh Cô yêu đại ca đó!

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Tại hạ không hiểu được! Nàng ấy còn nhỏ quá!

Giang Phàm nghiêm sắc mặt:

- Nàng không còn bé đâu! Nàng hiểu sự đời sớm quá! Dám quả quyết là nàng yêu đại ca! Trước đây, nàng bằng lòng ở lại Thiên Xà Cốc, là vì nàng muốn giúp đại ca đó!

Quan Sơn Nguyệt bực dọc:

- Đừng nhắc đến nàng ấy nữa! Chúng ta lên đường ngay!

Giang Phàm hấp tấp hỏi:

- Đi đâu?

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ một chút:

- Tại hạ không thể quyết định được, vũ trụ bao la song chừng như không có một nơi nào cho tại hạ dung thân, cô nương ơi! Có lẽ chúng ta nên đi Ngũ Đài Sơn một chuyến.

Giang Phàm gật đầu:

- Phải đó. Chắc là Tạ Linh Vận đã trở về Ngũ Đài Sơn rồi.

Quan Sơn Nguyệt khẽ thở dài:

- Chưa quả quyết được, Giang cô nương, y là con người giảo hoạt, có trăm ngàn mưu kế, biết đâu y chẳng đến một nơi nào khác, hoặc tìm viện thủ, hoặc hoạch định một chương trình, với chủ trương ứng phó cùng chúng ta trong tương lai? Tuy nhiên y có mặt hay không có mặt tại Ngũ Đài Sơn, sự tình vẫn không thuận lợi cho chúng ta chút nào cả.

Giang Phàm không hiểu chàng muốn nói gì.

Chàng nhếch nụ cười khổ, tiếp:

- Tạ Linh Vận chẳng phải là con người ngu! Y biết rõ không bao giờ tại hạ buông tha cho y, thì đương nhiên y phải lánh mặt trong khi y chưa đủ lực lượng đối phó với tại hạ, chỉ khi nào y nhận ra, có đủ phương tiện giành thắng thế trong cuộc chiến với tại hạ. Đến Ngũ Đài Sơn, nếu gặp tại đó, tức nhiên là y có chỗ ỷ trượng là chúng ta phải vất vả hơn. Ngược lại, y vắng mặt thì hẳn là y còn đi khắp đó đây tìm viện thủ ...

Chàng kết thúc:

- Nếu cần, y cũng dám ngưng mọi hoạt động của Thiên Ma giáo, bởi y sợ tại hạ thừa lúc y vắng mặt, mà tận diệt thuộc hạ của y.

Giang Phàm lo ngại:

- Nếu vậy thì Quan đại ca không nên đến đó làm gì, bởi nơi nào Tạ Linh Vận có mặt, là nơi đó rất nguy hiểm, còn như y vắng mặt rồi, Thiên Ma giáo cũng im hơi lặng tiếng luôn, đại ca có đi cũng chẳng ích gì. Đi mà gặp, là gặp dữ, còn không gặp Tạ Linh Vận là chẳng gặp một ai khác, đi như thế rất vô ích.

Quan Sơn Nguyệt cao giọng:

- Y ở đâu, tại hạ tìm đến đó. Gặp y, là có cuộc thư hùng, song phương phải một còn một mất. Bằng như y triệt thoái toàn giáo phái đi nơi khác, thì tại hạ sẽ truy tầm. Với bất cứ giá nào chúng ta phải trừ diệt con người đó, Giang cô nương!

Y còn sống một ngày nào, là ngày đó đừng mong ai ngủ yên với y!

Giang Phàm thu hồi con Tiểu Ngọc vào bao bố, đoạn buông gọn:

- Tôi chẳng biết gì cả, tôi chỉ biết đi theo đại ca thôi, đại ca bảo làm gì, tôi làm y như vậy, đại ca tùy tiện hành động, phần tôi thì chỉ có việc bảo vệ đại ca thôi.

Quan Sơn Nguyệt nhặt thanh Hoàng Diệp Kiếm cầm nơi tay, suy nghĩ một chút rồi trao cho Giang Phàm mang nơi mình.

Giang Phàm chỉ chiếc bao bố, thốt:

- Cô Tiểu Ngọc đây rồi, tôi không cần đến vũ khí, đại ca cứ mang thanh kiếm đó mà phòng thân, Tạ Linh Vận và Lưu Dật Phu đều có kiếm tốt, thì ít nhất đại ca cũng phải có một thanh tương đương ...

Quan Sơn Nguyệt rung rung tay nhặt lấy đoạn kiếm gãy cương quyết gần từng tiếng:

- Suốt đời tại hạ, tại hạ chỉ mang đoạn kiếm này thôi, không bao giờ dùng đến bất cứ vũ khí nào khác.

Giang Phàm biết rõ, hiện tại tâm thần chàng bị dao động mạnh, chàng cần sự yên tĩnh để lấy lại bình thường, do đó nàng không nói gì thêm, tiếp nhận thanh Hoàng Diệp Kiếm.

Quan Sơn Nguyệt lại nhìn xuống đất.

Giang Phàm nhận ra, chàng chú mắt đến cánh tay đứt lìa trên mặt đất, cánh tay của Lưu Ảo Phu, do chàng chặt đứt để ngăn ngừa chất độc của con Tiểu Ngọc truyền vào người hắn. Nàng tặc lưỡi, thốt:

- Quan đại ca, tôi chẳng biết tình hình giao đấu của đại ca và những người đó như thế nào ...

Quan Sơn Nguyệt chận lời:

- Cô nương chẳng có gì đáng trách cả, cứ yên tâm. Còn như cái chết của mẫu thân tại hạ, thì Lưu Ảo Phu có một phần trách nhiệm lớn lao trong đó. Dù sao thì hắn cũng là con, là con mà lấy thái độ đó đối xử với mẹ thì ...

Chàng không tiếp, chỉ thở dài, ánh mắt xa xăm ...

Giang Phàm suy nghĩ một chút, rồi tiếp:

- Quan đại ca, cứ như lời đại ca phán đoán, thì Lưu Ảo Phu cũng chẳng đến nỗi bại hoại. Chẳng qua phụ thân hắn có tâm tánh hẹp hòi, đã chết rồi mà còn trăng trối phải thực hành theo cái ý hẹp hòi của lão ta, ngoài ra, Phi Tràng ở bên cạnh hắn, ngày đêm rỉ tai hắn những ý niệm căm thù, oán hận. Vì ảnh hưởng đó mà Lưu Ảo Phu bước lệch ra ngoài con đường chánh, đến nỗi vô lễ với mẹ, bất nghĩa với anh.

Quan Sơn Nguyệt lại thở dài mấy tiếng nữa. Đoạn, chàng cất giọng u buồn giải thích:

- Khó trách họ lắm, cô nương! Có thể cho rằng họ quấy mà cũng nên công nhận họ phải. Bởi trong hoàn cảnh của Phi Tràng nàng chỉ tỏ ra trung thành với Lưu Dật Phu, nàng làm thế cũng hợp lý chứ.

Giang Phàm sững sờ một lúc, đoạn thấp giọng phân trần:

- Tại hạ vì tôi kém hiểu sự đời, nên luận người có phần nào nông cạn, chẳng bằng Quan đại ca suy xét sâu xa. Tuy nhiên, dù sao thì cũng phải có người phải kẻ quấy, chứ không thể hồ đồ như vậy được. Quan đại ca hãy cho tôi biết, trong sự tình này, thật sự ai hành động hợp lý và ai có thái độ nghịch thường?

Quan Sơn Nguyệt cao giọng:

- Tại hạ không thể phân tách rõ ràng sự việc, để quy trách nhiệm về ai. Bất quá tại hạ nghĩ rằng, yêu gái có chồng, phụ thân tại hạ đã làm một việc trái đạo, tuy nhiên cả hai yêu nhau rất tha thiết, mãi đến lúc gặp phụ thân tại hạ, mẫu thân mới biết là từ trước bà sống với ảo tưởng, lấy nghĩa làm tình, gặp tình yêu chân chánh rồi thì đương nhiên ảo tưởng đó phải vỡ tan, và tình nghĩa phân minh hẳn, mà phần nào nhẹ nghĩa, cho nên mẫu thân tại hạ nghe theo tiếng gọi của con tìm ly khai Lưu Dật Phu. Đáng trách về danh tiết mà cũng đáng thương tâm tình. Lưu Dật Phu sau khi từ hải ngoại trở về, nếu nghĩ xa một chút, tất phải thông cảm cho mẫu thân tại hạ và tự mình âm thầm quy ẩn một nơi nào, để thức ngộ sự sum họp miễn cưỡng của ngày trước. Ngờ đâu, lão ta cố chấp, tình dang dở vì quan điểm dị đồng thì im lặng mà dứt tình mới phải, lẽ nào lấy nghĩa làm thù? Dù cho rằng mẫu thân có phụ bạc, ít ra cũng dành cho lão bao nhiêu ân nghĩa suốt thời gian trước lão tựa vào đó, mà tha thứ, chứ sao lại căm thù?

Dừng lại một chút, chàng tiếp:

- Cầm thù, lão đầu độc mẫu thân tại hạ trong những ngày dài, bà đau đớn vô cùng, chịu sự ray rứt mãi, đã vậy, lão chưa vừa dạ, chết rồi mà còn di ngôn cho con báo hận! Nghĩ ra, lão cũng ác chứ! Tuy nhiên, là con người, lão vẫn không tránh được cái tâm trạng của phần đông, bị đoạt tình thì sanh oán. Bởi cái chỗ thông thường đó, chúng ta cũng không nên quy tội cho lão, cũng như chúng ta không thể lên án một người tìm gặp tình yêu chân thành can đảm thoát ly vòng ái ân miễn cưỡng để xây tổ ấm cho đoạn đời sau ...

Chàng kết luận:

- Vì người nào cũng có lỗi, mà người nào cũng đáng thương cho nên khó mà quyết định thực sự người nào đáng trách!

Giang Phàm gật đầu:

- Tôi hiểu rồi, người đáng trách trong sự việc này là tạo vật đó, đại ca. Tạo vật lá lay, dàn cảnh trái ngang, để đưa anh về khổ lụy, những vị ấy đều là nạn nhân của cái trò đùa quái ác mà tạo vật an bài. Nếu mẫu thân của đại ca biết được phụ thân của đại ca, trước khi kết nghĩa vợ chồng với Lưu Dật Phu, thì làm gì có cái kết cuộc như ngày nay!

Quan Sơn Nguyệt thở dài:

- Muộn rồi, có nói cũng thế thôi, Giang cô nương ơi!

Bỗng, Giang Phàm tiếp:

- Dù sao, mẫu thân của đại ca cũng là người đáng kính, xử sự rất phân minh, ân oán rõ rệt ...

Quan Sơn Nguyệt cay mảy:

- Trừ ra cái việc bà lợi dụng tại hạ, còn thì bà an bài rất chu đáo!

Giang Phàm cũng cau mày:

- Tôi không thấy bá mẫu lợi dụng đại ca như thế nào, có lẽ đại ca quá đa nghi chăng? Chẳng lẽ bá mẫu có ý đó?

Quan Sơn Nguyệt hỏi:

- Cô nương bằng vào đâu mà đưa ra nhận xét đó?

Giang Phàm giải thích:

- Giả như bá mẫu muốn lợi dụng đại ca để báo hận cho Lưu Dật Phu, thì tại sao bà không bảo thẳng với đại ca, mà giao phó cho Lý Tiên Tử thay bà mà hành động? Bởi, có giao phó cho đại ca thực hành ý nguyện đó, thì bá mẫu mới xử sự trọn vẹn đúng với câu ân oán phân minh chứ?

Dừng lại một chút, nàng tiếp:

- Tôi cho rằng, sở dĩ đại ca nghi ngờ bá mẫu lợi dụng là do cái mưu kế của Lý Tiên Tử thôi. Nàng ấy khẳng khái nhận sự ủy thác mà đáng lẽ ra phu nhân phải kêu gọi đến đại ca. Nhận sự ủy thác rồi, biết là việc khó, sợ mình làm không nổi, nên tìm cách lôi cuốn đại ca vào trò. Nàng định nhờ oai lực của đại ca, như vậy chính nàng lợi dụng đại ca, chứ không phải bá mẫu đâu.

Quan Sơn Nguyệt kêu lên:

- Đúng rồi! Tại hạ bối rối, mắt cả sáng suốt, không nhìn rõ tâm ý của Lý Trại Hồng. Chúng ta đuổi theo nàng gấp!

Giang Phàm hỏi:

- Đuổi theo để làm gì?

Quan Sơn Nguyệt tiếp:

- Để bảo thẳng với nàng, là chúng ta hiểu rõ tâm cơ của nàng và khuyên cáo nàng tuyệt đối không nên mượn danh nghĩa của tại hạ mà hành động. Có như vậy, mẫu thân tại hạ mới an vui nơi chốn suối vàng. Tại hạ không còn nghi ngờ mẹ lợi dụng con nữa.

Giang Phàm nắm tay chàng, giữ lại:

- Bất tất phải đuổi theo, đại ca. Dù sao thì cũng nên suy xét cho nàng, chỉ vì nàng quá sốt sắng với bá mẫu đó thôi, nếu nàng không hành động như vậy thì làm sao có lý do mai táng thi hài bà mẫu chung chỗ với phụ thân đại ca?

Quan Sơn Nguyệt định nói gì đó, Giang Phàm lại chặn:

- Đại ca minh bạch là bá mẫu không có ý đó thì đủ rồi, còn toan làm khó Lý Trại Hồng mà chi? Tôi đã nói, nàng ấy có làm gì, nói gì, chẳng qua cũng là lo việc cho bá mẫu, mình nên vì bá mẫu nên lượng xét điều đó rộng rãi hơn, đại ca.

Tuy đại ca tức, song cũng có thể nhận chịu cái tức một chút cho tròn đạo làm con, để cho Lý Trại Hồng thực hiện cái ý nguyện của bá mẫu, giúp bá mẫu ngậm cười nơi âm cảnh.

Quan Sơn Nguyệt thở dài:

- Tư tưởng của cô nương cao hơn tại hạ gấp mấy bậc!

Giang Phàm mỉm cười:

- Tôi chẳng có tầm cỡ chi hết! Mà cũng chẳng có tư tưởng gì cả. Cứ thấy sao, biết sao, là nói vậy, nói theo sự chất phác, thật thà của tôi thôi. Sai cũng vô hại, trúng cũng chẳng ích lợi gì bởi ở giữa cái thế giới đầy gian trá này, lời nói của mẫu người như tôi không có giá trị hết. Quan đại ca tán thành, hay bác bỏ, tùy đại ca.

Quan Sơn Nguyệt còn trầm ngâm, Giang Phàm tiếp luôn:

- Lý Trại Hồng không hiểu đúng con người của đại ca như thế nào. Giả như nàng dừng quanh co, cứ thẳng thắn mà nói lên ý nguyện của bá mẫu, với đại ca, thì rất có thể đại ca đáp ứng thay nàng làm cái việc đó.

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Cô nương nói đúng. Nhưng, làm sao Lý Trại Hồng có được một chủ trương như vậy? Bởi, mẫu thân tại hạ không muốn tại hạ dính dáng vào việc đó, thì khi nào Lý Trại Hồng dám bảo thẳng với tại hạ? Không bảo thẳng, mà nàng thì tự lượng sức mình, khó làm tròn ủy thác, cho nên nàng phải quanh co, ướm thử tại hạ. Nghĩ ra, nàng cũng tôn trọng ý muốn của mẫu thân tại hạ đó. Tại hạ phải cảm kích nàng mới hợp lý. Nàng vận dụng tâm cơ khá nhiều, tại hạ hối hận đã trách nàng nặng nề vừa rồi ...

Giang Phàm cười nhẹ:

- Tâm cơ! Bỏ tâm cơ đi đại ca, cứ chất phác, thật thà như tôi đây, mà được việc hơn! Ít nhất, tâm hồn mình cũng được thơi thới, mình dùng mưu, người ta đối kế, mưu với kế đối chọi nhau liên tục truyền kiếp, thì con người sống trên đời này còn có mục đích cao cả nào nữa, ngoài cái việc lẫn mưu át kế lẫn nhau? Con người một khi lâm vào vòng cạnh tranh, thì vĩnh viễn xa rời hạnh phúc. Tôi nói đến cái hạnh phúc chân thuần đó, đại ca, chứ chẳng phải thứ toại nguyện nhất thời và tạm bợ do một thắng thế mang lại.

62. Vào Sân Vô Định

Trở lại Ngũ Đài Sơn, Quan Sơn Nguyệt và Giang Phàm hết sức kinh ngạc trước sự biến đổi phi thường.

Ngày nào cờ hiệu Thiên Ma Giáo còn cao vút trụ trên mây xanh, tung bay theo gió từ bốn phương trời đổ đến. Bây giờ cờ hiệu đó được hạ xuống, để thay thế bằng một lá trường phang.

Lá phang đó có thù hình một thanh kiếm và một chữ Âm, hình kiếm và chữ nằm trên một đồ hình Bát Quái.

Quan Sơn Nguyệt nhận ngay đó là biểu hiệu của Vô Cực Kiếm Phái, mà người thủ lãnh là họ Âm.

Trong thời gian đó, Vô Cực Kiếm phái chưa được nổi danh lắm, bất quá chỉ là một bang hội nhỏ nhỏ thôi. Kiếm phái này gồm toàn nữ nhân. Họ làm gì có thể lực khuất phục nổi Thiên Ma Giáo để chiếm đoạt căn cứ?

Dù là sự thực hiển nhiên trước mắt, Quan Sơn Nguyệt cũng khó tin được một việc như vậy có thể xảy ra. Không tin được sự việc xảy ra, nhưng sự việc đã xảy ra rồi, bằng cớ là lá phang đang tung bay phần phật trước gió kia.

Chàng tần ngần đứng nơi chân núi, lòng hoang mang vô cùng.

Vừa lúc đó, một kỵ sĩ từ trên núi rong ngựa xuống triền.

Ngựa, thuộc loại tuần mã, kỵ sĩ thay vì là một nữ nhân thì lại là một đại hán trông có vẻ cường tráng lắm.

Nhìn đại hán, bất giác Quan Sơn Nguyệt sững sờ.

Đại hán không phải là ai xa lạ, đại hán chính là Thất Tinh Dao Lưu Tam Thái, người đã giúp chàng và theo chàng một thời gian trong khi chàng đi tìm đoạt lại chiếc Minh Đà.

Ngày xưa hán không chống đối hán với họ Âm song cũng chẳng thân gì, bởi hán là người ủng hộ chàng. Nhưng tại sao hán lại theo về Vô Cực Kiếm Phái, chịu quyền sai sử của họ Âm?

T Thêm một sự lạ nữa đến với chàng, chàng càng hoang mang hơn.

Ngày nay Lưu Tam Thái mãn nguyện lắm rồi sao?

Ngày nay hán khác sáo hơn xưa nhiều, chưa đến gần mà chừng như hán nhận ra Quan Sơn Nguyệt nên xuống ngựa, rồi còn xa xa hán vòng tay nghiêng mình, thốt vọng đến:

- Lệnh Chủ! Từ bao lâu nay Lệnh Chủ được bình an chứ? Nghe nói trong vòng một năm trở lại đây, Lệnh Chủ tạo nhiều thành tích oanh liệt trên giang hồ, và hiện tại Lệnh Chủ nghiêm nhiên trở thành một bậc đại hiệp mà hầu hết hào kiệt anh hùng từ quan nội đến quan ngoại đều kiêng nể oai danh.

Quan Sơn Nguyệt nhếch nụ cười nhạt, đáp:

- Đa tạ Lưu tam ca. Trông Lưu tam ca có vẻ đặc ý quá, chừng như tại địa phương này ...

Lưu Tam Thái cười nhẹ:

- Lệnh Chủ quá khen, bất quá tại hạ nhờ lấy cái vinh quang của Lệnh Chủ mà có được ngày nay.

Quan Sơn Nguyệt giật mình:

- Nhờ lấy cái vinh quang của tại hạ?

Lưu Tam Thái cười hì hì:

- Phải! Lệnh Chủ còn nhớ năm xưa nhờ Lệnh Chủ chiếu cố đến tại hạ, cho theo hầu tả hữu. Do đó Âm cô nương lưu ý đến rồi cố vờ tại hạ đến, chấp nhận cho tại hạ gia nhập giáo phái, giao phó trách vụ tiếp tân.

Quan Sơn Nguyệt trố mắt:

- Âm cô nương là ai?

Lưu Tam Thái tiếp:

- Bởi bận nhiều việc quá, Lệnh Chủ quên mất đi thôi. Âm cô nương là Âm Lệ Hoa, con gái của Âm Tổ Quân Chương môn nhân Vô Cực Phái ngày trước tại Âm Sơn. Lệnh chủ có gặp qua mẹ con họ một lần mà?

Quan Sơn Nguyệt nhớ ra liền.

Ngày trước, Trương Vân Trúc dụ hoặc con gái nhà họ Âm là Âm Lệ Hoa, gây phản nộ trong Vô Cực phái, làm chàng suýt khổ vì phái này. Nhưng tại sao Âm Lệ Hoa lại đến đây? Nàng ở đây một mình hay có cả mẹ nàng?

Nếu mẹ nàng cùng đến, thì chẳng lẽ toàn phái Vô Cực cùng tản về Ngũ Đài Sơn rồi?

Lưu Tam Thái tiếp:

- Bây giờ Âm cô nương có thanh thế rất trọng, có thể là vượt bậc hẳn mẫu thân của nàng. Nàng là Chương môn Thái Cực Bang đó. Lệnh Chủ có nghe đến Thái Cực Bang chứ?

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Tại hạ chẳng hiểu gì cả!

Lưu Tam Thái lại tiếp:

- Điều đó cũng chẳng lạ gì, bởi Thái Cực Bang còn trong thời kỳ chuẩn bị lực lượng, củng cố cơ đồ, nên chưa chánh thức góp mặt trên giang hồ, so hơn kém cùng các phái khác. Mới hôm qua đây, Âm cô nương tiếp thọ sự di nhượng của Thiên Ma Giáo, thì hôm nay trường phang được dựng lên ...

Quan Sơn Nguyệt chận lời:

- Thiên Ma Giáo di nhượng trọn cơ đồ? Còn bọn Tạ Linh Vận? Chúng ở đâu?

Lưu Tam Thái đáp:

- Tạ Linh Vận không hề chường mặt, sự triệt thoái của Thiên Ma Giáo do Kỳ Hạo phát động và điều khiển. Thái Cực Bang tiếp thu nhanh chóng ...

Quan Sơn Nguyệt cau mày:

- Lưu tam ca càng nói càng hồ đồ quá, tại hạ chẳng hiểu chi hết. Chẳng lẽ Kỳ Hạo khăng khải di nhượng như vậy? Dù sao thì chúng cũng tiêu hao khá nhiều tâm huyết mới tạo dựng nên một cơ đồ quan trọng chứ.

Lưu Tam Thái mỉm cười:

- Tự nhiên, Kỳ Hạo đâu có thể di nhượng dễ dàng như vậy. Sở dĩ bọn tại hạ không gặp sự trở ngại nào là vì sau khi Kỳ Hạo trông thấy Liễu Đường chủ của tại hạ, hấn cúi đầu ngay, rồi âm thầm triệt thoái. Linh Chủ cũng hiểu là Vô Cực Phái gồm toàn nữ nhân, và Liễu Đường chủ đương nhiên là một nữ nhân.

Quan Sơn Nguyệt trở mắt:

- Liễu đường chủ là ai?

Lưu Tam Thái tiếp:

- Người quen của Linh Chủ mà. Đường chủ là Liễu Y Ảo, hiện tại nàng là Tổng Đường chủ ngoại tam đường. Còn Tổng Đường chủ nội tam đường cũng là người quen của Linh Chủ, Linh Chủ thử đoán xem là ai?

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ một chút:

- Có phải là Trương Thanh cô nương chẳng?

Lưu Tam Thái gật đầu:

- Linh chủ đoán đúng. Người trong Thái Cực Bang hầu hết đều có quen biết với Linh Chủ. Chẳng hạn, Tượng Hình Đường chủ là Nhạc Tương Quân, Cần Khôn Đường chủ là Nhạc Hành Quân, Tồn Phong Đường chủ là Nhạc Tiểu Hồng ...

Quan Sơn Nguyệt sững sờ. Chàng không ngờ những người quen biết đó hiện giờ lại quy tụ dưới nhãn hiệu Thái Cực Bang. Một lúc lâu, chàng hỏi:

- Âm Lệ Hoa là Bang chủ Thái Cực Bang? Nàng đảm đương nổi một trọng trách như vậy sao? Những người kia chấp nhận cho nàng cầm quyền sai sử sao?

Lưu Tam Thái cười hì hì:

- Điều đó có liên quan đến Trương Vân Trúc lão gia. Thực ra thì tuy ở ngôi Chương môn, Âm cô nương không có quyền thế to lớn bằng Tổng Đường chủ Nội đường. Bất quá trên danh nghĩa, Chương môn phải cao hơn Tổng Đường chủ thôi.

Quan Sơn Nguyệt cười nhẹ:

- Âm cô nương cao hơn Trương Thanh một bậc? Cao về ngôi vị Chương môn hay vì một lẽ gì khác?

Lưu Tam Thái tiếp:

- Nói ra cho Lệnh Chủ nghe thiết tưởng cũng chẳng quan hệ gì. Hơn nữa, Lệnh Chủ cũng đã biết được phần nào rồi, thì tại hạ có nói ra bất quá là nói cho rõ ràng hơn, chứ sự việc cũng không mới mẻ chi đó. Trương lão gia đã tục huyền với Âm cô nương, thì trên danh nghĩa, Âm cô nương là kế mẫu của Trương cô nương.

Quan Sơn Nguyệt biến sắc:

- Thế là cái việc ngày trước quả có thật?

Lưu Tam Thái mỉm cười:

- Cái việc ngày trước có thật hay không, điều đó đã rõ như ban ngày.

Quan Sơn Nguyệt nổi giận:

- Nói như thế nghĩa là gì?

Lưu Tam Thái thấp giọng:

- Năm xưa Trương lão gia từng đi khắp các nơi, đến tận các môn các phái đoạt thu bí kíp võ công. Hẳn Lệnh Chủ cũng biết việc đó chứ, có điều Lệnh Chủ chưa hiểu là ...

Quan Sơn Nguyệt rít lên:

- Lão! Đúng là lão ấy rồi! Vậy mà tại Long Hoa Hội, lão thất phu còn làm bộ làm tịch, giả nhân giả nghĩa với tại hạ!

Lưu Tam Thái hấp tấp khoát tay:

- Lệnh Chủ đã lầm. Trương lão gia hành động như vậy là có thâm ý, dĩ nhiên việc làm đó có liên quan đến hội Long Hoa rất nhiều. Lệnh Chủ có biết không, Tạ Linh Vận đã lưu ý đến hai phái Thiếu Lâm và Võ Đang từ rất lâu. Hắn hoạch định mưu kế khuyến dụ hai phái đó theo về với hắn, trong khi hắn sắp sửa thành công thì lão hòa thượng Khổ Hải Từ Hàng thông tri cho Trương lão gia biết gấp. Trương lão gia bắt buộc phải hạ sát hai Chưởng môn Võ Đang và Thiếu Lâm như để chặt tay chặt chân Tạ Linh Vận vậy, bởi hai người đó sớm muộn gì cũng sẽ thành đồng minh của Tạ Linh Vận. Còn như cái việc cướp đoạt bí kíp võ công, thì thật ra đó là một sự phao truyền do Trương lão gia có ý phát động để đánh lạc hướng mọi cuộc truy cứu thôi. Trương lão gia chẳng hề lấy bí kíp võ công của môn phái nào cả.

Quan Sơn Nguyệt Á«hừ» một tiếng:

- Lão thất phu ám hại mạng người như vậy, không nhận thấy là tàn nhẫn lắm sao?

Lưu Tam Thái giải thích:

- Chúng ta hãy đặt một giả thuyết, nếu hai vị Chưởng môn đó không chấp nhận thuận theo về với Tạ Linh Vận đồng thời không giao nạp những quyền bí kíp đó cho hắn, thử hỏi hai vị ấy chống cự nổi với hắn chăng? Họ đã tự lượng sức mình, nên tự nguyện hy sinh để bảo toàn quý vật cho bốn môn. Cho nên cái chết của hai vị đó được kể như có sự đồng tình của họ với Trương lão gia vậy.

Quan Sơn Nguyệt Á«xi» một tiếng:

- Tại hạ không tin.

Lưu Tam Thái mỉm cười:

- Hai vị tân Chưởng môn cùng các đệ tử của hai phái đó không hề oán hận Trương lão gia, điều đó cũng đủ chứng minh sự tình rồi ...

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ một chút:

- Lão ấy tục huyền với Âm cô nương, sự kết hợp đó rất bất xứng, lão sẽ giải thích thái độ của lão như thế nào chứ?

Lưu Tam Thái tiếp:

- Có ý tứ lắm chứ, Lệnh Chủ. Cứ theo sự điều tra của Trương lão gia thì Vô Cực Kiếm Phái của họ Âm tại Âm Sơn cũng bị bao gồm trong kế hoạch tóm thâu của Tạ Linh Vận. Do đó Trương lão gia mới du hành

đến tận Âm Sơn xem xét tình hình. Lão gia không thấy điều chi lạ, đáng chú ý, bất quá lão gia nhận ra Âm cô nương có một chứng tật kín. Lệnh Chủ cũng biết Trương lão gia am tường y thuật chứ.

Quan Sơn Nguyệt trở mắt:

- Chứng tật gì?

Lưu Tam Thái:

- Chứng Hoa Si.

Quan Sơn Nguyệt quát:

- Nói nhảm! Chứng gì lạ thế? Chẳng lẽ mẫu thân nàng không biết con gái mắc chứng tật gì sao phải đợi lão thất phu chỉ điểm cho?

Lưu Tam Thái thở dài:

- Hoa Si là một chứng tật cực kỳ cổ quái, phàm người mắc chứng đó chính mình còn không biết, người ngoài làm sao biết được? Bởi chứng đó phải đợi đến lúc bệnh nhân đúng mười tám tuổi mới phát tác. Trương lão gia đến tận Âm Sơn đúng lúc chứng bệnh của Âm cô nương phát tác. Khi bệnh phát thì bệnh nhân điên loạn, phải tìm nam nhân mà gần, vì chỗ giao tình của lão gia với nhà họ Âm rất thâm hậu nên lão gia không tiện tiết lộ, chỉ âm thầm chữa trị cho Âm cô nương.

Quan Sơn Nguyệt sững sờ không tưởng là bên trong có nhiều khúc chiết như vậy.

Lưu Tam Thái lại thở dài, rồi tiếp:

- Nhưng khổ thay, Trương lão gia cần phải giải quyết gấp nhiều sự tình đang chờ đợi bên ngoài. Do đó lão gia ly khai Âm Sơn sớm hơn dự định, và Âm cô nương chỉ được chữa trị nửa phần thôi. Sau lại ...

Quan Sơn Nguyệt chận lời:

- Sau lại gặp chúng ta đến nơi ...

Lưu Tam Thái gật đầu:

- Phải. Lúc đó Âm Lệ Hoa chưa lành bệnh hẳn. Nàng còn nói nhảm nhí suốt ngày. Âm phu nhân không hiểu nguyên do cứ đổ tội cho Trương lão gia, và quyết tâm truy tầm Trương lão gia cho kỳ được để báo thù.

Quan Sơn Nguyệt trầm nghĩ:

“Lúc đó cũng có mặt Trương Thanh, nàng cũng am tường y lý, thế thì tại sao nàng nhìn qua thần sắc của Âm Lệ Hoa, nàng không biết được là Âm Lệ Hoa mang chứng điên loạn? Nếu nàng nhận thấy Âm Lệ Hoa mất lý trí, hẳn là nàng không đến nỗi bị kích thích mà bỏ đi bất ngờ như vậy.”

Lưu Tam Thái lại thở dài, tiếp:

- Bệnh tuy còn, song Âm Lệ Hoa có bề ngoài rất tự nhiên cho nên chẳng ai nghi là nàng điên loạn. Do đó những gì nhảm nhí nàng thốt người ta đều cho là lời thật, cho là sở dĩ nàng nói mãi là vì nàng oán hận. Bởi nghĩ như vậy, Âm phu nhân càng căm hận Trương lão gia hơn. Thực sự thì Trương lão gia chẳng có chút tà tâm nào lúc lưu lại Âm Sơn ...

Y dừng lại một chút rồi nói tiếp:

- Sau đó, Trương cô nương cho Âm Lệ Hoa uống một thứ thuốc, phần bệnh còn lại được giải trừ hoàn toàn. Âm Lệ Hoa khôi phục thần trí, đem tất cả sự tình thuật lại với Âm Tổ Quân. Vỡ lẽ ra, Âm Tổ Quân hết sức hối hận. Nhưng Lệnh Chủ và các vị kia đều đến Vu Sơn rồi ...

Quan Sơn Nguyệt Ầ « Ầ » lên một tiếng:

- Lạ thật. Sự tình như vậy, mà sao Trương lão bá gặp tại hạ trên đỉnh Thần Nữ Phong lại chẳng nói chi hết?

Lưu Tam Thái giải thích:

- Lúc đó Trương lão gia được Khổ Hải Từ Hàng giao phó phần việc quán thông với Tạ Linh Vận, tự nhiên không thể tiếp xúc thân mật với Linh Chủ vì đề phòng bọn Tạ Linh Vận nghi ngờ. Còn như các việc sau này ...

Quan Sơn Nguyệt chận lời:

- Các việc sau này, tại hạ đều hiểu rõ.

Rồi chàng cau mày, tiếp:

- Nhưng tại sao Âm Tổ Quân lại chấp thuận cho Âm Lệ Hoa kết hôn với Trương lão bá? Và tại sao có Vô Cực Phái rồi còn lập thêm Thái Cực Bang?

Lưu Tam Thái mỉm cười:

- Âm Lệ Hoa nhờ Trương lão gia chữa trị, để cảm ơn việc đó nàng phát thệ không lấy ai làm chồng ngoài Trương lão gia. Cũng may tại hạ có theo Linh Chủ đến Vu Sơn nên hiểu được tình hình phần nào, lúc đó Âm Tổ Quân đưa con gái đến tận nơi, tìm tại hạ yêu cầu tại hạ liên lạc với Trương lão gia. Vì Long Hoa Hội giải tán, bọn Tạ Linh Vận kéo nhau đi hết đến Ngũ Đài Sơn lập thành Thiên Ma Giáo, Trương lão gia dĩ nhiên phải theo Tạ Linh Vận. Muốn tìm Trương lão gia tất phải đến tận Tổng Đàn Thiên Ma Giáo, tại hạ tài gì mà dám đến đó? Ngờ đâu Trương cô nương cũng tìm gặp tại hạ. Nhân cuộc gặp gỡ đó Trương cô nương mới hỏi đầu đuôi câu chuyện, hiểu rõ rồi, Trương cô nương mới biết là phụ thân mang tiếng oan. Nhân cuộc thanh minh này, Trương cô nương nảy sinh một quyết định ...

Quan Sơn Nguyệt chú ý:

- Quyết định như thế nào?

Lưu Tam Thái tiếp:

- Trương cô nương chuẩn bị thành lập một thế lực để chống đối với Thiên Ma Giáo. Nàng bảo tại hạ chiêu tập nhân số, gây thanh thế, mà tại hạ thì chỉ biết có mỗi một gia đình họ Âm thôi. Tại hạ thuyết phục hai mẹ con họ Âm theo về với Trương cô nương. Kế đó, Trương lão gia cũng đến, lão gia có mang theo một quái nhân khá dễ chế phục được Tạ Linh Vận.

Quan Sơn Nguyệt biết ngay quái nhân đó là Xà Thần. Chàng lại hỏi:

- Tất cả đều ở trên núi?

Lưu Tam Thái gật đầu:

- Phải. Trương lão gia không còn muốn bôn tẩu giang hồ nữa, người quyết tâm ở luôn trên núi tu thân dưỡng tánh cho trọn ngày trời. Trương Thanh sợ cha hiu quạnh, nhân việc Âm Lệ Hoa quyết hứa thân về với Trương lão gia, bèn tác hợp cho song phương thành chồng vợ, nhưng chỉ yêu cầu Âm Lệ Hoa chấp nhận ngôi vị Chương môn Thái Cực Bang.

Quan Sơn Nguyệt cau mày:

- Tại sao lại chọn cái tên đó?

Lưu Tam Thái mỉm cười:

- Sở dĩ thế là vì Trương cô nương rất mực hiếu thuận, theo cái lẽ sanh tồn trong vũ trụ cần khôn thì từ Vô Cực mà có Thái Cực, như vậy là Thái Cực sanh từ Vô Cực. Năm xưa, vô hình trung Trương cô nương có sát hại mấy người trong họ Âm, sự kiện đó ám ảnh cô nương mãi mãi cho nên cô nương mới lấy cái tên như thế để ngẫm tạ lỗi với họ Âm, người sáng lập ra Vô Cực Phái. Về tên thì Thái Cực Bang tỏ rõ cái ý nhường Vô Cực Phái, song về thanh thế thì Thái Cực Bang không kém Vô Cực Phái chút nào.

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Cái ý cũng hay đấy. Và hiện tại thì các hạ nhậm chức Tư Tân trong Thái Cực Bang, thảo nào mà chẳng đắc ý.

Lưu Tam Thái cười hì hì:

- Lệnh Chủ quá khen đi thôi. Bất quá tại hạ có quen biết một số người trên giang hồ và tại hạ được bổ nhiệm chức vụ đó chỉ để thỉnh mời hào kiệt bốn phương, hoặc gia nhập, hoặc liên minh, chứ về tài nghệ thì tại hạ chẳng có hạng nào so với những cao thủ khác trong Thái Cực Bang.

Bổng Quan Sơn Nguyệt hỏi:

- Đối với Thiên Ma Giáo, Trương cô nương có thái độ xử trí như thế nào?

Lưu Tam Thái đáp:

- Trương cô nương rất nhân từ không muốn tận diệt toàn bộ giáo đồ Thiên Ma Giáo, cho nên hôm trước khi Kỳ Hạo dẫn đồng bọn ly khai, Trương cô nương có cảnh cáo hẳn là từ nay không được buông lung phóng túng mà hành hung tác ác như ngày nào. Nếu bất tuân, khi phong thanh đồn đãi đến tai cô nương thì cô nương sẽ không còn nương tay cho hẳn được nữa. Kỳ Hạo cúi đầu ngoan ngoãn mà đi.

Quan Sơn Nguyệt phấn khởi vô cùng:

- Thế thì Trương Thanh đáng phục lắm! Diệt trừ được Thiên Ma Giáo là đem lại thái bình cho võ lâm, cái công đức đó của nàng thật là vô lượng vậy. Tại hạ phải đến mừng cho nàng đã thành công lớn trong công cuộc trừ hung diệt bạo cứu nhước phò nguy.

Lưu Tam Thái áp ứng:

- Lệnh Chủ ...

Quan Sơn Nguyệt lấy làm lạ hỏi:

- Các hạ có điều chi muốn nói song khó nói ra lắm chăng? Không sao đâu, cứ nói, dù có nghịch ý, tại hạ cũng chẳng lấy làm phiền.

Lưu Tam Thái trầm ngâm một lúc:

- Lệnh Chủ ơi. Trương cô nương từng nói với tại hạ là nàng có thể tiếp đón bất cứ ai, nhưng lại không muốn thấy mặt Lệnh Chủ. Hơn thế, nàng ra lệnh cho thuộc hạ bằng mọi cách ngăn chặn Lệnh Chủ lên núi ...

Quan Sơn Nguyệt giật mình:

- Nàng cố ý tránh tại hạ?

Lưu Tam Thái do dự một chút:

- Phải! Trương cô nương còn nói, giả như Lệnh Chủ, nàng bảo là từ nay nàng sẽ đảm nhận sự an nguy của võ lâm, Lệnh Chủ cứ yên tâm lo vun bồi hạnh phúc cá nhân.

Quan Sơn Nguyệt giật mình:

- Nàng nói như vậy à?

Lưu Tam Thái thở dài:

- Tại hạ có được mấy cái đầu mà dám bịa chuyện với Lệnh Chủ? Nàng có cảm tình rất thâm hậu đối với Lệnh Chủ, cho nên tại hạ nghĩ rằng bất quá trong một phút giận hờn, vì một nguyên nhân nào đó, nàng nói thế thôi. Lệnh Chủ không nên quá lo nghĩ.

Quan Sơn Nguyệt sững sờ.

Lưu Tam Thái suy tư một chút rồi tiếp:

- Trên núi toàn là những người quen biết của Lệnh Chủ, ai ai cũng mong mỏi gặp lại Lệnh Chủ một lần. Nhất là Liễu Đường chủ và Lạc Tiểu Hồng cô nương, hai người đó luôn luôn nhắc đến Lệnh Chủ. Dù Trương Thanh bảo là nên ngăn chặn Lệnh Chủ lên núi, song tại hạ nghĩ điều đó có phần nào quá đáng, giả như nàng không muốn gặp Lệnh Chủ thì thôi, cứ để cho người khác gặp có sao đâu? Cho nên tại hạ thấy Lệnh Chủ nên lên đó để gặp lại những cố nhân. Tại hạ xin lãnh trách nhiệm sự mời mọc này, dù phải đứt đầu cũng cam. Huống chi, biết đâu nghe Lệnh Chủ đến đây rồi Trương cô nương không thay đổi chủ ý?

Quan Sơn Nguyệt chưa đáp liền. Sau cùng chàng lắc đầu thốt:

- Thôi các hạ ạ. Thà không gặp còn hơn! Gặp nhau rồi biết nói gì với nhau.

Tại hạ biết được nàng đã làm nên việc hữu ích như vậy là cũng đủ vui rồi.

Chàng gọi Giang Phàm, đoạn quay mình định trở lại.

Lưu Tam Thái hấp tấp gọi:

- Lệnh Chủ! Nếu Lệnh Chủ không muốn lên núi thì cứ đứng đây chờ một chút tại hạ xin lên đó báo tin cho những người quen, họ sẽ xuống đây hợp mặt với lệnh chủ.

Quan Sơn Nguyệt đáp gấp:

- Khỏi! Khỏi cần! Tại hạ không muốn gặp lại người nào cả. Mà các hạ cũng không nên cho ai biết là có tại hạ đến đây.

Chàng vẫy tay chào biệt:

- Các hạ ở lại nhé. Chúc các hạ được mọi điều thuận lợi!

Chàng và Giang Phàm gấp bước ly khai Ngũ Đài Sơn liền sau khi dứt câu nói. Đi được một đoạn đường khá dài, liệu chừng đã cách Ngũ Đài Sơn xa rồi chàng mới chậm bước.

Giang Phàm thấy chàng trầm trầm gương mặt, lấy làm lạ hỏi:

- Quan đại ca! Có phải vì tôi mà Trương cô nương quyết liệt như vậy chăng?

Quan Sơn Nguyệt thở dài:

- Không thể là như vậy!

Giang Phàm cau mày:

- Thế tại sao nàng tránh mặt đại ca?

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Cô nương không hiểu đâu!

Giang Phàm gương tròn đôi mắt.

Nhưng Quan Sơn Nguyệt không nói gì thêm.

Một lúc lâu, Giang Phàm cất tiếng:

- Bây giờ chúng ta đi đâu đây đại ca?

Đang triển miên suy nghĩ, bị gọi trở về thực tại Quan Sơn Nguyệt giật mình.

Chàng biết đáp làm sao? Trời đất mệnh mang, nhưng nơi nào là chốn dung thân cho chàng dù chỉ là tạm thời?

Từ sau ngày tiếp thọ Minh Đà Lệnh, để xuất hiện trên giang hồ nối nghiệp ân sư, chàng luôn luôn đi không dừng bước, nay đây mai đó luân lạc khắp bốn phương trời. Không nơi đến đã đành, mà chàng cũng nhận ra hiện tại chẳng có việc gì khác để đeo đuổi.

Chàng từng lấy việc trừ hung diệt bạo cứu nhược phò nguy làm bổn phận, thì nay Thái Cực Bang vì cái việc đó mà thành lập và công khai tuyên bố tôn chỉ của họ với chàng qua trung gia của Lưu Tam Thái. Chàng còn làm chi được nữa?

Lâu lắm chàng mới thốt:

- Chúng ta nên đến phía hậu Thần Nữ Phong xem Lý Trại Hồng giải quyết sự tình như thế nào. Tuy nhiên tại hạ e rằng mình đến quá muộn.

Giang Phàm liền thốt:

- Muộn? Làm sao muộn được? Mà cái gì muộn?

Quan Sơn Nguyệt tiếp:

- Ôn lão bà có cái quyết tâm kết liễu điều nhân quả thì Lý Trại Hồng có nhiều hy vọng thành công sớm. Bởi tình thế thuận lợi cho Lý Trại Hồng như vậy, tại hạ mới nói rằng muộn ...

Giang Phàm suy nghĩ một chút:

- Vậy thì chúng ta nên dò hỏi xem phần mộ của phụ thân đại ca ở đâu, để mách cho Lý Trại Hồng biết mà an táng hài cốt của phụ nhân chung một chỗ.

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Phải! Hiện tại, tại hạ chỉ còn có mỗi một việc đó để làm thôi.

Giang Phàm lại hỏi:

- Rồi sau đó?

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm một lúc lâu:

- Chúng ta trở về Quảng Hàn Cung tại Đại Ba Sơn sống cuộc đời an tĩnh, vĩnh viễn đoạn tuyệt với kiếp giang hồ. Bởi chúng ta không còn nhiệm vụ gì nữa!

Thốt lên câu đó, chàng dầu dầu nét mặt.

Giang Phàm dù chất phác cũng biết được phần nào tâm tư của chàng. Nàng thốt:

- Nhất định là Quan đại ca không chịu nổi một cuộc sống như vậy!

Quan Sơn Nguyệt trầm giọng:

- Tại sao không? Làm sao cô nương biết được chứ?

Giang Phàm thở ra:

- Tôi không đủ lời lẽ để giải thích rành rẽ, song tôi biết chắc đại ca không thuộc hạng người thích an nhàn tự tại, tôi ví đại ca như con ngựa bất kham, không một mãnh lực nào trói chân con ngựa đó trong cái chuồng vĩnh viễn dù cho là một cái chuồng cực đẹp ...

Quan Sơn Nguyệt trở mắt:

- Một con ngựa bất kham? Thế cô nương cho rằng ngoài cái việc đánh, chém gây đổ máu, tại hạ không còn cái thú nào khác? Ngoài khung cảnh náo nhiệt hải hùng, tại hạ không có một phương thức sinh hoạt nào khác? Cô nương có biết đâu bản tánh của tại hạ là rất ghét những sự giết chóc ...

Giang Phàm nở một nụ cười:

- Không phải vậy. Tôi chẳng hề cho rằng đại ca hiếu sát, song tôi lại tin là chẳng bao giờ đại ca chịu an nhàn và đại ca cũng không chấp nhận một cuộc sống quá bình tĩnh. Cứ mỗi lần nghe vũ khí chạm nhau, nghe tiếng hò tiếng hét là đại ca phấn động hào khí, tâm huyết sôi trào. Phải biết con ngựa già còn nhớ mãi đường dài thì bậc hào hiệp chôn chặt được dũng khí? Huống chi đại ca đang tuổi phương cương thanh thiếu, dũng khí dâng cao?

Quan Sơn Nguyệt định tranh biện với nàng, bỗng nghe tiếng vó ngựa vang lên phía sau. Bất giác chàng quay đầu nhìn lại.

Trương Thanh phi ngựa lướt tới nhanh như tên bắn.

Chàng giật mình sững sờ gương mặt nhìn nàng lao đến vun vút, dù sao thì con tim của chàng cũng dao động ít nhiều.

Trương Thanh đến nơi, xuống ngựa, mở to mắt nhìn chàng, ánh mắt của nàng hiền dịu quá.

Nàng không nói tiếng nào cả.

Mà Quan Sơn Nguyệt cũng chẳng nói gì.

Một lúc lâu, nàng nhẹ giọng thốt:

- Quan đại ca, đại ca không hận tôi?

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Ngu huynh không có lý do gì hận Thanh muội, mà chỉ có lý do bị Thanh muội hận!

Trương Thanh hấp tấp tiếp:

- Quan đại ca lầm rồi! Chẳng phải vì cá nhân tôi mà tôi không muốn gặp đại ca, chẳng phải vì hận đại ca mà tôi từ khước gặp mặt đại ca ...

Quan Sơn Nguyệt hết sức hoang mang.

63. Khổ Biệt Ly Tình

Thấy Quan Sơn Nguyệt sững sờ, không nói năng chi hết, Trương Thanh lại hỏi:

- Quan đại ca hiểu rõ những gì tôi vừa nói đó chẳng?

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Thanh muội ơi! Thật sự, ngu huynh chẳng hiểu gì cả!

Chàng thở dài.

Trương Thanh nhếch nhếch cười khổ, thốt:

- Trong tình trường, Quan đại ca vướng phải nhiều cảm lụy hơn ai hết, nhưng cuối cùng rồi đại ca cũng tìm được cái bến yên vui mà đổ con thuyền, không còn phiêu bồng trên khổ hải như những ngày qua, thuyền tình gặp bến đỗ, thì khách tình nên xây tổ uyên ương để tận hưởng lạc thú nhân sanh. Ngũ Đài Sơn hiện nay là nơi nhóm tụ những con tim bất toại nguyện, những con tim đó mãi mãi hướng vọng về bốn phương trời, lắng ngóng tiếng nhịp hòa đồng của khách tri âm, thì Ngũ Đài Sơn cũng là nơi mà đại ca không nên bước chân đến đó nữa.

Con người có thể sống với ảo ảnh, với hoài mơ, chứ kiếm kẻ chịu nổi thất vọng khi thực tế hiện ra một cách phũ phàng. Đại ca không nên mang đến cho họ niềm uất tức bị bỏ rơi. Tốt hơn, đừng đến nữa, đại ca!

Quan Sơn Nguyệt nghe lòng tan nát.

Trương Thanh thay mặt tất cả những người trên Ngũ Đài Sơn mà nói, hay mượn cái cảnh huống của những người đó mà gián tiếp nói lên tiếng lòng của chính nàng?

Chàng khoát tay, rút lên:

- Thôi đi! Thanh muội! Đừng nói nữa! Đừng!

Trương Thanh chú mắt nhìn chàng, trong ánh mắt ẩn ứa niềm xót xa lẫn oán trách. Đã nói, nàng phải nói luôn, nói một lần để rồi mãi mãi không nên nói nữa.

Nàng tiếp:

- Trong mấy năm qua, tiểu muội từng lưu tâm đến mọi hoạt động của giới giang hồ, tiểu muội nhận ra, phần lớn những diễn tiến đều bắt nguồn như oan nghiệt của ái tình. Cho nên, tiểu muội dồn nỗ lực ngăn chặn sự bành trướng của các cuộc thanh toán lẫn nhau phát sanh từ hận cừu của tình nghiệt. Từ nghìn xưa, những cuộc tranh chấp giữa giang hồ đều mang tánh chất thế quyền, lợi lộc, đặc biệt trong giai đoạn này, chính tình nghiệt là động cơ của mọi hoạt vụ, cái đáng lo hơn, là trong những trận mưa máu gió tanh này, lại có đủ từng lớp tuổi bị lôi cuốn vào! May mắn thay, tiểu muội đã thành công phần nào về việc áp chế sự bành trướng đó, và tình hình được lắng dịu bớt đi. Nhưng sự thành công đó, là một thành công giai đoạn hay trong tương lai tiểu muội sẽ chuốc lấy thất bại? Và sự lắng dịu hôm nay sẽ là tạm thời, và khi có cuộc bùng nổ trở lại, khốc liệt hơn gấp trăm ngàn lần ...

Quan Sơn Nguyệt vội đáp:

- Thanh muội, ngu huynh đã hiểu ý của Thanh muội rồi, bắt quá Thanh muội nên biết cho ngu huynh ...

Thốt đến đó, chàng chực nhớ là có Giang Phàm bên cạnh, liền bỏ dở câu.

Lời không thoát được, thì chàng dùng ánh mắt nói thay lời.

Trương Thanh hiểu chàng muốn nói gì, gật đầu, tiếp:

- Quan đại ca yên tâm, tôi thấu đáo ý tứ của đại ca, sợ dĩ tôi không hận đại ca là tôi hiểu những uẩn khúc trong tâm tư của đại ca. Tôi chẳng bao giờ có ý đồ kị Giang cô nương là người từng bầu bạn với đại ca trong những ngày qua cũng như trong những ngày sắp đến.

Quan Sơn Nguyệt vòng tay:

- Thanh muội ơi, người biết nhau, quý ở tấm lòng, Thanh muội hiểu cho ngu huynh như vậy thì suốt đời ngu huynh nhớ mãi. Ngu huynh không còn gì để nói thêm nữa.

Niềm lưu luyến hiện lộ nơi ánh mắt của Trương Thanh, nàng hỏi:

- Quan đại ca sẽ làm gì trong tương lai?

Quan Sơn Nguyệt đáp:

- Ngu huynh còn một việc cần giải quyết, xong việc đó rồi, ngu huynh trở về Đại Ba Sơn, giam mình vĩnh viễn trong Quảng Hàn Cung, dứt khoát mọi liên quan với nhân gian thế sự.

Trương Thanh gật đầu:

- Tốt! Tôi không nên cầm chân Quan đại ca lâu hơn, vậy đại ca cứ đi! Bắt quá, đại ca nhớ cho rằng chúng ta là một đôi bạn tốt, giả như sau này đại ca có cần chi đến tôi, thì cứ ...

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Ngu huynh tin rằng chẳng có điều chi quan trọng cần phải làm nhọc đến Thanh muội. Việc của ngu huynh, chỉ tự mình giải quyết được thôi, bất cứ ai trên đời này dù thừa tài, dư sức cũng chẳng tiếp trợ ngu huynh được. Tuy nhiên, ngu huynh xin ghi nhớ lời của Thanh muội, và nếu một ngày nào đó, Thanh muội có rỗi rảnh ...

Trương Thanh vội chặn lời:

- Thì tôi đến Đại Ba Sơn, vấn an đại ca! Nhưng, chẳng biết đến lúc nào mới thuận tiện đây, đại ca?

Quan Sơn Nguyệt giật mình:

- Đến lúc nào lại chẳng được? Tại sao Thanh muội hỏi câu đó? Thanh muội nên nhớ, luôn luôn ngu huynh mở rộng cửa đón tiếp Thanh muội.

Trương Thanh nhếch nhếch cười khổ:

- Quan đại ca! Tuy tôi không tin là đại ca như con rồng thiêng vẫy vùng giữa trời cao gió lộng, ngao du khắp bốn phương, không câu, không thúc, song tôi lại chẳng biết đến lúc nào thì đôi chân của đại ca phải bị dây tình trói buộc mà dừng lại vĩnh viễn ở một nơi. Cho nên, tôi không định trước thời kỳ trùng phùng.

Nói thực ra, chẳng phải tôi muốn gặp lại đại ca, điều mà tôi muốn thấy là ...

Quan Sơn Nguyệt khoát tay:

- Điều đó không thể có!

Trương Thanh không tin như vậy:

- Chưa chắc đâu, Quan đại ca! Linh sư đợi đến hai mươi năm dài, mới gặp được cái điều mong gặp, thì dù đại ca có lần lựa cũng thế thôi, bắt quá thời gian có dài hơn, đối với linh sư vậy đó, chung quy rồi cũng có lúc đại ca giẫm chân lên con đường của linh sư. Mọi quyết định hôm nay của đại ca, thời gian có cái bổn phận sửa đổi sau này, cho hợp với cái số của đại ca. Con người, ai ai cũng có số hết, đại ca ơi!

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm một chút, đoạn vẫy tay:

- Hẹn gặp lại nhau, Thanh muội!

Trương Thanh trầm buồn, thấp giọng:

- Sẽ gặp lại nhau, Quan đại ca! Chào biệt Giang cô nương!

Đứng bên cạnh Quan Sơn Nguyệt, Giang Phàm nghe đôi chàng vắn đáp với nhau, không hề chen một lời nào.

Đến lúc đó, nàng mới cất tiếng hỏi:

- Trên Ngũ Đài Sơn, còn có chỗ dung nạp một người nữa chẳng, hử Trương cô nương?

Trương Thanh giật mình:

- Sao bỗng nhiên cô nương hỏi tôi câu đó?

Giang Phàm biến sắc mặt:

- Câu chuyện giữa cô nương và Quan đại ca mở tâm trí của tôi rất nhiều, và tôi đã nhận ra cái địa phương mà tôi cần đi đến. Tôi xét kỹ rồi, tôi thuộc thành phần mà cô nương đang quy tụ trên đỉnh Ngũ Đài Sơn đó ...

Đến lượt Quan Sơn Nguyệt giật mình, chàng hấp tấp hỏi:

- Giang Phàm! Cái địa phương nào mà cô nương định nói đến đấy?

Trương Thanh cũng thốt:

- Giang cô nương ơi! Ngũ Đài Sơn là nơi nhóm tụ của những nữ nhân hờn duyên oán phận, đau khổ vì tình, những kẻ cô đơn chích thân chích bóng, những kẻ sống với mộng ngày qua mà nương cái thực tại đầy điểm phúc cho một số người được tạo vật ưu ái. Cô nương đã là vợ của Quan đại ca, trong tương lai bao nhiêu phúc hạnh đang chờ ...

Giang Phàm lộ vẻ âm đạm:

- Quan đại ca! Trương thơ thơ! Hai vị đừng lừa dối tôi! Đành rằng tôi chưa từng trải thế thái nhân tình, song ít nhất tôi cũng có cái lý trí, xét người không đúng chứ tôi xét mình nghĩ cũng chẳng sai, tôi không đến nỗi quá hồ đồ.

Trương Thanh sững sờ một lúc:

- Giang cô nương! Tôi chẳng còn biết phải nói gì với cô nương. Dù sao thì tôi không cự tuyệt ý muốn của cô nương gia nhập hàng ngũ những nữ nhân bất đắc chí trên Ngũ Đài Sơn.

Quan Sơn Nguyệt hấp tấp kêu lên:

- Trương Thanh! Thanh muội ...

Trương Thanh chính sắc mặt:

- Quan đại ca! Tôi không có ý phá hoại hôn nhân của hai người đâu.

Nhưng tôi xét ra, cái việc Giang cô nương muốn ly khai đại ca, vị tất là một điều không phát xuất từ chỗ sáng suốt của tâm não?

Quan Sơn Nguyệt muốn nói, nhưng không tìm được lời, lại nín lặng.

Giang Phàm vừa khóc vừa thốt:

- Quan đại ca! Chính tôi muốn ly khai đại ca, tuy cuộc hôn nhân của chúng ta, chỉ mới là khẩu ước, song chẳng vì sự việc chưa thành mà tôi không ghi nhận hảo tâm của đại ca. Suốt đời, tôi vẫn cảm kích đại ca ...

Quan Sơn Nguyệt thấp giọng:

- Giang Phàm! Tại hạ không phải là con người phản phúc vô thường ...

Giang Phàm gật đầu:

- Tôi biết, Quan đại ca! Đại ca là một người tốt, đành rằng đại ca vì thương hại tôi mà đáp ứng cuộc hôn nhân, song tôi có thể tin được là trong tương lai, đại ca sẽ đối xử tốt đẹp với tôi, mãi mãi tốt đẹp với tôi. Dù vậy, tôi vẫn muốn ly khai đại ca.

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm một lúc:

- Tại hạ không khi nào phụ phàng, Giang cô nương ...

Giang Phàm khoát tay:

- Đừng quá cố chấp, đại ca ơi! Cố chấp mà làm một việc không hoàn toàn thích hợp với tâm nguyện, thì đâu thể hướng trọn niềm vui. Huống chi, sự ly khai của tôi chẳng có giá trị gì cả, sở dĩ tôi muốn ly khai là vì đại ca cần có tự do để hành động theo ý thích, tôi không muốn mình làm một trở ngại, ràng buộc, có thể thôi. Tôi sẽ chẳng hối hận về quyết định hôm nay đâu. Tôi noi gương của Trương thơ thơ, vĩnh viễn giữ mãi cái ý niệm tốt đẹp về đại ca.

Trương Thanh đặt tay lên vai Giang Phàm, hỏi:

- Sao cô nương thức ngộ nhanh chóng thế?

Giang Phàm đáp:

- Trước kia, thì tôi còn mù mờ, chưa biết rõ chí hướng của Quan đại ca, giờ đây, nghe hai người đối thoại, tôi mới nhận ra, đại ca chẳng khác nào con thần long, cần có trời cao đất rộng để vẫy vùng, từ trước đến nay, đại ca chưa thực sự yêu một nữ nhân nào, những gì đại ca đã làm, cho người này hay cho người kia, đều vì đạo nghĩa bức bách mà làm. Do đó, mình phải xét mình, không nên gây phiền lụy cho ai cả. Do đó, mình phải biết tiến, biết thoái, tuyệt đối không nên làm một người thừa, trước con mắt của bất cứ ai.

Day qua Quan Sơn Nguyệt, nàng hỏi:

- Tôi nói có đúng không, Quan đại ca?

Quan Sơn Nguyệt không đáp.

Trương Thanh rung giọng đáp thay:

- Cô nương không nói sai đâu, chẳng những thế, cô nương còn thấu triệt cái đạo lý hơn tôi nhiều. Quan đại ca vì tôi mà mạo hiểm đến Đại Ba Sơn, khẳng khái đáp ứng kết hôn với cô nương, việc đáp ứng đó dù phát xuất từ cái tâm trí thành, vẫn còn ràng buộc bởi đạo nghĩa, chứ không thể nói là vì tình yêu được.

Đương nhiên, đại ca cũng có dành cho chúng ta phần nào tình cảm, song tình cảm đó không đủ làm thỏa mãn chúng ta, vì nó là thứ tình cảm hào hiệp, không mấy may được chất yêu đương! Vì nó không phải là thứ tình cảm mà chúng ta mong muốn, đòi hỏi, đến ...

Giang Phàm nhanh miệng chặn lại:

- Nên chúng ta chờ đợi trong niềm hy vọng!

Trương Thanh nhếch nụ cười khổ:

- Cô nương còn hy vọng được, chứ cái tâm của tôi thì đã chết từ lâu rồi.

Giang Phàm ngẩng cao mặt, nói:

- Chỉ cần trong tâm của Quan đại ca không có một hình ảnh nào khác, thì chúng ta vẫn có thể hy vọng, Trương thơ thơ à! Không nên vội vàng lạnh lòng khi còn một điểm than hồng giúp chúng ta nhen nhúm ngọn lửa yêu đương.

Trương Thanh thở ra:

- Cô nương biết không, tôi quen biết với Quan đại ca từ lâu lắm đó, thời gian quen nhau quá đủ để chứng nghiệm một thái độ, và tôi đã thức ngộ rằng niềm hy vọng dù nuôi dưỡng như thế nào, chung quy nó cũng trở thành sự tuyệt vọng. Bởi thế tôi dừng chân nơi cái chỗ phải dừng, tránh cho mình tiếp tục làm một việc vô ích.

Giang Phàm tắc lưỡi:

- Trương thơ thơ đã giúp Quan đại ca khá nhiều việc, và tình của thơ thơ đối với đại ca cũng rất nặng ...

Trương Thanh gật đầu:

- Sự thật là vậy, nếu bằng vào những diễn tiến từ trước đến nay. Nhưng, bắt đầu từ phút giây này trở về mai hậu, thì vị tất là như thế, Giang cô nương ơi!

Giang Phàm lắc đầu:

- Tôi hiểu trong tương lai, vẫn chẳng có người nào sánh được với cô nương.

Trương Thanh cắn răng:

- Không có người sánh được với tôi, dù quả thật là như vậy đi nữa, liệu tôi sẽ thu hoạch được gì, khi mà tôi không đủ khả năng làm rung động con tim của Quan đại ca? Không, Giang cô nương ạ, chẳng bao giờ tôi đặt kỳ vọng trong tương lai, tôi đã nói, cái tâm của tôi đã chết rồi!

Giang Phàm thở ra.

Quan Sơn Nguyệt khó chịu quá chừng, chàng buông gọn:

- Các vị nhận định tại hạ như là một kẻ trời sanh ra với tánh tình lạnh nhạt, một con người thiếu hẳn quả tim!

Trương Thanh lắc đầu, nghiêm sắc mặt, đáp:

- Tôi không có ý tưởng đó đâu, Quan đại ca. Mà tôi cũng tin rằng Giang cô nương đồng tâm tưởng với tôi luôn! Bọn chúng tôi xem đại ca là con người đáng kính, chúng tôi không hận đại ca và hằng cầu phúc cho đại ca ...

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm một chút:

- Đa tạ các vị! Vĩnh viễn tại hạ cảm kích các vị!

Giang Phàm chính sắc mặt:

- Chúng tôi không muốn đại ca cảm kích làm gì, cũng như chúng tôi không muốn đại ca miễn cưỡng bày tỏ một thứ cảm tình bất đắc dĩ, không bắt nguồn từ cái tâm chân chánh của con người. Tôi đi theo Trương thơ thơ, ở với Trương thơ thơ tại một nơi, ôm ấp cái gì đáng được hoài niệm, bỏ đi những cái phù phiếm, xa rời thực tế. Tôi sẽ sống trong hoàn cảnh đó, đại ca ạ, âm thầm đếm tròn chuỗi ngày ...

Trương Thanh điểm một nụ cười:

- Và, khi Quan đại ca tìm được một người lý tưởng, thì chúng tôi sẽ đến mừng cho đại ca gặp được tình yêu chân chánh ...

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Tại hạ không tin là sẽ có con người đó, theo tại hạ nghĩ thì trên đời này, ngoài hai vị ra, chẳng còn một nữ nhân nào hiểu rõ tại hạ. Không hiểu nhau thì làm sao gọi được là người lý tưởng? Không hiểu nhau thì đâu có thể chân chánh yêu nhau?

Giang Phàm cười nhẹ, thốt:

- Thế thì Quan đại ca trong một ngày nào đó, trở lại gặp bọn tôi, lúc ấy cứ mang theo tình yêu chân chánh, tặng ai thì tặng, người không được tặng trong chúng tôi sẽ chẳng bao giờ đố kỵ, trái lại còn thành thật vui mừng cho người được tặng.

Quan Sơn Nguyệt vòng tay:

- Tại hạ không dám nói trước như thế nào, tuy nhiên, giữa cõi đời này, cái gì cũng có thể xảy ra được cả, hiện tại thì tâm tình của tại hạ rối loạn vô cùng, tại hạ không dám hứa là có trở lại gặp các vị hay không. Tương lai dù thế nào đi nữa, cũng sắp xếp mọi việc cho chúng ta ...

Trương Thanh nói:

- Quan đại ca nên nhớ, là có tự do hoàn toàn trong sự tuyển chọn ngày sau đây nhé!

Quan Sơn Nguyệt nghiêm giọng:

- Giả như tại hạ quyết định yêu một người, thì người đó phải là một trong hai vị. Chẳng bao giờ có việc yêu kẻ thứ ba ...

Trương Thanh mỉm cười:

- Quan đại ca ơi, đừng vội hạn chế chiều hướng con tim, cứ để cho nó tự do tìm đường thích hợp, mặc cho nó thi hành sứ mạng tìm hạnh phúc chân chánh cho đại ca. Bởi, tình yêu không thể đến với đại ca bằng lý trí, tình yêu không chấp nhận bất cứ sự tính toán nào, có tính toán là có giao dịch, có điều kiện, trong trường hợp đó, tình yêu mất tánh cách thanh cao rồi. Chỉ có con tim thôi, chính nó tìm cái nhịp điệu tương đồng, và chỉ có nó mới không lầm lạc. Giả như Quan đại ca gặp kẻ thứ ba, bọn tôi sẽ không bao giờ oán hận đại ca. Luôn luôn, chúng tôi bình tâm chờ đợi ngày đại ca trở lại ...

Quan Sơn Nguyệt nói:

- Còn các vị cũng không nên tự giam mình trong cảnh chết như vậy! Trong tương lai, nếu gặp được một người xứng tâm, vừa ý, thì các vị đừng ngần ngại xây nhịp cầu ái ân, tại hạ sẽ hết sức hoan nghênh quyết định hợp tình hợp lý của các vị. Ngày xuân trôi qua như lá rụng, lá chẳng trở lại cành thì ngày xuân trôi qua rồi là vĩnh viễn ra đi, tại hạ nghĩ các vị cần quý trọng thời xuân, cái thời kỳ mà hương đời ngào ngạt hơn lúc nào hết!

Trương Thanh chỉnh nghiêm sắc mặt:

- Đa tạ Quan đại ca có lòng chiếu cố, song trên đường đời, mỗi người đều có một chủ trương, và chỉ có lúc kết cuộc mới biết được chủ trương của một người đó kiên định hay không, nếu bây giờ, tôi quả quyết rằng, chủ trương của tôi chẳng phải là thứ chủ trương giai đoạn, nó đổi thay tùy tiến trình thời gian, thì chắc là Quan đại ca không tin lắm!

Quan Sơn Nguyệt không dám kéo dài cuộc đối thoại hơn nữa, chàng nhảy lên lưng ngựa, vẫy tay:

- Tại hạ mong rằng lần gặp nhau hôm nay chưa phải là lần cuối!

Chàng cũng chẳng dám nhìn hai nàng, buông xong câu chào biệt, lập tức giật cương, thúc gót vào hông ngựa. Ngựa phi nước đại ngay, thoáng mắt chàng chỉ còn là một bóng nhỏ mờ trên con đường thăm thẳm ...

Nhìn theo bóng chàng, hai thiếu nữ man mác, băng khuâng, lệ không trào mi nhưng lệ ngập cõi lòng.

Lâu lắm, Giang Phàm than nhỏ nhỏ:

- Chàng đã đi rồi! Chàng còn trở lại chăng?

Lệ thấm bị ngăn chặn từ lâu, theo tiếng nói trào lên, tuông thành dòng xuống má.

Nàng khóc, Trương Thanh cũng khóc.

Trương Thanh thoát qua mơ màng:

- Nào ai biết được những gì ở tương lai? Cô nương đã buông tay cho cánh chim trời tung mây lướt gió, thì tốt hơn là hãy hủy diệt niềm hy vọng còn lại nơi tâm tư, bởi nó đã trở thành một ảo tưởng rồi, thực tế một khi giả biệt chúng ta thì vĩnh viễn nó không hề quay về dưới hình thức cũ. Còn luyện lưu cố niệm là tự gia tăng cái khổ!

Giang Phàm cũng mơ màng:

- Tôi biết, Quan đại ca xem nghĩa nặng như núi, tôi tin rằng Quan đại ca sẽ trở lại, trong một ngày nào đó, hoặc gần, hoặc xa ...

Trương Thanh nắm lấy cương ngựa, nói:

- Hãy cố mà quên chàng đi, cô nương. Cô nương ly khai chàng như vậy, là phải lắm đó. Giả như cô nương có theo chàng khắp bốn phương trời, dù cô nương không bị chàng khinh bạc, song con người đó, chẳng bao giờ cô nương chiếm được quả tim đâu. Bởi chàng ...

Giang Phàm thốt:

- Bởi chàng đã dành con tim đó, trọn vẹn cho thơ thơ rồi!

Trương Thanh điểm một nụ cười:

- Phải! Và hiện tại thì con tim đó được chia cho cô nương một phần, bất quá tôi không hối hận, điều đó thì cô nương có thể yên trí. Bởi, sức lực của một cá nhân tôi dù sao cũng yếu, riêng một mình tôi thì tôi không hy vọng gì giữ chàng mãi mãi với mình. Song, có sự trợ giúp của cô nương, thì lại khác, trong tương lai thế nào chàng cũng sẽ trở lại với chúng ta! Trước mắt chúng ta, thời gian chờ đợi chưa biết dài hay ngắn như thế nào, tuy nhiên trên Ngũ Đài Sơn có rất nhiều việc giúp chúng ta hoạt động để quên đi cái nôn nao chờ đợi ...

Hai nàng quay đầu ngựa, từ từ trở lại Ngũ Đài Sơn.

Quan Sơn Nguyệt giục ngựa chạy nhanh về phía trước mặt, thỉnh thoảng chàng cũng có quay đầu nhìn lại. Chàng làm sao nỡ dứt áo ra đi như thế được?

Chàng làm sao không hiểu là hai nàng đang lấy mắt tiễn đưa chàng trên dặm đường dài, nó dài vì hầu như vô định, một con đường vô định thì còn biết đoạn cuối nó ở nơi đâu? Và đến thời gian nào thì chàng đi suốt quãng đường đó?

Hiện tại, ly khai được Giang Phàm, dù sao thì Quan Sơn Nguyệt cũng cảm thấy là mình nhẹ đi một gánh nặng, sự ly khai nàng không gây thêm niềm lưu luyến thiết tha cho lắm. Bất quá ngày nào xuôi ngược có kẻ bên cạnh, chốc chốc đàm đạo một vài câu, đành là tâm tịch mịch nhưng xác vẫn có đôi, hành trình đỡ tẻ. Giờ đây, một thân bốn ba giữa gió bụi cô đơn bao phủ quanh mình, sự đổi thay đó hơi làm cho chàng bùi ngùi một chút thôi.

Nhưng, cái điều làm cho chàng thực sự nhẹ nhàng tâm trí là Trương Thanh đã tỏ ra hiểu biết chàng, nàng phân tách tường tận những uẩn khúc trong thâm tâm của chàng, nàng nhìn vào lòng chàng như nhìn vào mảnh gương và lòng chàng phơi lộ trước mắt nàng ...

Ngồi trên mình ngựa, để mặc ngựa giục vó tiến đều, chàng hồi ức lại những gương mặt quen từ ngày tiếp nhận Minh Đà Lệnh, nối nghiệp Lệnh Chủ, dần thân trên giang hồ, trải qua từ vùng sa mạc vào tận nội địa Trung Hoa, dĩ nhiên chàng soát lại những khuôn mặt nữ.

Bắt đầu từ Trương Thanh là nữ nhân mà chàng tiếp xúc đầu tiên trong đời, chính nàng đã gây nên một cảm nghĩ lạ lùng nơi chàng, lúc đó thì chàng chưa biết nó là cái bào thai của ái tình mà chàng bắt đầu cưu mang cho đến một ngày ...

Sau Trương Thanh, là Khổng Linh Linh, đang cơn hôn mê, chàng làm sao biết được Khổng Linh Linh dành nhiều cảm tình cho chàng?

Rồi tiếp đến Lạc Tiểu Hồng, Liễu Y Áo, cuối cùng là Giang Phàm.

Ngoài ra, chàng làm sao quên được cái vị tiểu cô nương Linh Cô có lẽ giờ đây nàng ấy còn lưu lại Thiên Xà Cốc!

Trong các khuôn mặt quen, chỉ có Linh Cô là nhỏ tuổi hơn hết, có lẽ vì nàng cho rằng mình nhỏ tuổi, nên chẳng dám sớm tỏ lộ cảm tình chứ Quan Sơn Nguyệt thừa hiểu là nàng yêu chàng, yêu tha thiết chân thành.

Trong số đó, có nàng đối yêu thành hận, quá hận mà muốn giết chàng, giết để vĩnh viễn chàng không về tay ai khác, chứ không vì thù mà chống đối chàng, cũng như không hề tận tụy với môn phái nào mà phải sát hại chàng, với ý chí phục vụ cho môn phái đó.

Nhưng kiểm điểm lại những đoạn tình cảm ở mỗi nàng, Quan Sơn Nguyệt thở dài. Chẳng có một nàng nào làm cho chàng phải xúc động tâm tình một cách vĩnh cửu! Cho nên, từ bao lâu nay, chàng không đáp lại những gì mà các nàng sẵn sàng dâng hiến cho chàng.

Cửa lòng của chàng còn khép chặt, hoặc giả vì chàng khó tánh hoặc giả con người lý tưởng chưa hiện đến với chàng?

Con người lý tưởng đó, đương nhiên phải có tầm mắt siêu thoát như chàng, con người đó không hề tầm thường như những nàng ấy. Về nhan sắc, họ có mỗi người một vẻ, họ là những mẫu giai nhân trên thế gian này, song những mẫu đó không hợp với sở thích của chàng, thì còn biết làm sao hơn? Họ trách cứ chàng lạnh lùng, cao ngạo, thì đành vậy, chàng không thể chấp nhận một cách miễn cưỡng!

Rồi chàng tự hỏi:

“Hay là thực sự mình chẳng có con tim?”.

Nhưng, chàng cũng tự trách luôn là cái tao ngộ xứng ý nhất chưa đến với chàng. Chàng miên man với những ý niệm đó rất lâu, cuối cùng cũng chưa dứt khoát được tư tưởng.

Dù sao thì chàng cũng nhìn nhận là bất cận nhân tình ít nhiều, do đó mà tạo thành sự thất vọng nơi những cô nương kia, khiến họ phải hận chàng.

Bỏ đi những suy tư viển vông, chàng trở về thực tại, đặt ra một cái đích cho cuộc hành trình này. Chàng định đến Vu Sơn, xem Lý Trại Hồng và Ôn Kiều giải quyết sự tình như thế nào.

Từ đất Tấn vào Thục, ven theo đường là núi non, rừng rậm, lối đi kỳ khu hiểm trở, người đi bộ còn khó khăn, huống chi ngựa?

Phàm đường đi khó, thì hành trình phải chậm, chàng thay đổi chủ ý, bỏ luôn đường bộ, do theo đường thủy mà tiến tới.

Đến địa giới đất Tấn, chàng bỏ ngựa, thuê thuyền, thuận dòng Hán Thủy vào phía đông vùng Ngạc, đến Hạ Khẩu lại phải thay thuyền, theo Trường Giang xuôi về Tây, vào luôn đất Thục.

Từ Hạ Khẩu, chàng may mắn được đáp trên con thuyền khá lớn, hành khách trên thuyền rất tạp nham, gồm đủ hạng người, vì chàng đến chậm hơn nên khoang dành cho hành khách hết chỗ, chàng phải ngồi ở khoang sau. Nơi đây, khách lại tạp nham hơn.

Thành phần hành khách rất hỗn tạp, gồm đủ kẻ khuân vác, đánh xe, mua bưng, bán gánh, nông dân, tiểu thương, đến những người đi thăm thân nhân, cũng có mấy người rời quê hương, tha phương cầu thực.

Bình sanh, Quan Sơn Nguyệt chưa hề tiếp xúc với những hạng người này, bây giờ bỗng nhiên mà được quây quần với họ trên một chiếc thuyền kể ra cũng thú vị. Bởi, cuộc tiếp xúc này nói lên những cái mới mẻ đối với chàng. Những cái mà chàng cần hiểu biết, để sau này, thoái bước khỏi giang hồ, chàng sẽ không ngỡ ngàng hòa mình vào sanh hoạt với họ.

Người ta thấy chàng ăn mặc tươm tất đều có ý kính nể chàng. Có một vị tiểu thương sẵn sàng nhường chiếu cho chàng, điều đó làm chàng cảm kích vô cùng.

Mùa thu đã qua quá nửa, gió thu càng lạnh, gia dĩ mấy hôm nay mưa thu liên tiếp rơi, không khí buốt giá như vào đông, cái lạnh để gây sầu cho người xuất ngoại đi xa, cho nên hành khách đều có vẻ trầm trọng.

Quan Sơn Nguyệt rất rào cảm hứng với nỗi xa, niềm gần, lấy bạc gọi chủ thuyền mang đến mấy vò rượu cùng thịt, rồi mời tất cả những kẻ đồng hành cùng chúc chén.

Thấy chàng có vẻ hào hoa, hành khách lại càng kính nể hơn.

Thật ra, xuống thuyền rồi, Quan Sơn Nguyệt không có việc gì làm, cảm thấy thời gian dài quá, nên muốn cùng mọi người mua vui một lúc bên chén rượu nồng vậy thôi. Thành ra, vô tình chàng tạo một dịp cho mọi người a dua xu mị chàng.

Nhưng rồi chàng cũng không thấy hứng chút nào, mặc dù quanh chàng, ai cũng vui vẻ ăn uống, chuyện trò oang oang.

Chàng ngồi một chỗ, nâng chén rượu uống mà tưởng chừng như nuốt nước lã, cái hứng ban đầu phù du, thoáng hiện rồi thoáng mất.

Nhưng, chẳng phải chỉ có mỗi một mình chàng man mác trầm buồn.

Nơi góc khoang thuyền, còn có một vị khách nữa, vị này là một tiên sanh, chuyên khoa bói toán, hình dung khô cần, mặt đen sạm, có lẽ y đã quá dạn dày sương gió nên con người tiêu tụy thâm thương.

Tiên sanh vào lứa tuổi trên dưới lục tuần, nhưng theo sự suy đoán của Quan Sơn Nguyệt, thì con người đó già trước tuổi.

Một tấm biển bằng gỗ, rách nhiều chỗ, loại biển chiêu hàng có để mấy chữ:

Â«Ngô Khẩu Thiên lời ngay đoán tướng, nói đầu trúng đó.Â» Người và vật, trước mặt Quan Sơn Nguyệt, chẳng có gì lạ lùng, nhưng chàng lại chú ý đến nét bút trên tấm gỗ chiêu hàng.

Nét bút rất hùng vĩ, không kém nét bút của vị Thi Thơ tại Quảng Hàn Cung mà chàng có gặp qua dạo trước.

Thái độ của người đó cũng đặc dị, trong khi mọi người chung quanh ăn uống vui vẻ, thì lão ta lại điềm nhiên ngồi một chỗ, không hề uống, không hề ăn, mừng tượng rượu thịt trước mắt lão là đất thóc, không mùi vị gì. Già rồi, lão nghèo, tấm biển kia, chắc chắn là tự lão viết lên, chứ tiền đâu mà thuê viết? Con người nghèo sao lại không thích uống, ăn, nhất là khỏi phải trả tiền?

Quan Sơn Nguyệt không khỏi chú ý đến lão tiên bói đó. Chàng nhìn lão một lúc, đoạn bước tới trước mặt lão, vòng tay chào, rồi hỏi:

- Sao tiên sanh không ăn uống?

Tiên sanh lạnh lùng đáp:

- Không công mà hưởng lộc, là điều lão phu chẳng bao giờ làm. Chẳng có tiền mua ăn mua uống, thì đành nhịn ăn nhịn uống, chứ không hề tiếp nhận của ai, tiếp nhận như thế có khác nào là ăn mày? Lão phu không thích hưởng thứ của bố thí.

Về mặt đã lạnh lùng, giọng nói lại cao ngạo quá, nhưng Quan Sơn Nguyệt không lấy làm điều.

Chàng dần lòng được, song những người chung quanh lại không dần lòng được, họ đã ăn đã uống, như vậy họ là những tên ăn mày sao? Họ hưởng của bố thí sao? Trong số hành khách, một vị thương gia bước ra cao giọng thốt:

- Người là cái quái gì đó mà dám buông lời hỗn xược? Vị công tử này có nhã ý mời ...

Y hất cánh tay lên, ống tay áo thụt lại, động tác đó chứng tỏ y sẵn sàng động thủ.

Quan Sơn Nguyệt vội ngăn chặn:

- Mỗi người đều có tự do hành động, theo ý muốn riêng biệt chúng ta không thể cưỡng bách ai ...

Người thương khách đó không phục, cãi:

- Lão không tiếp thọ hảo tình của công tử, thì mặc lão chứ, tại sao lão nói năng hồ đồ ngang ngược thế? Bọn chúng tôi là kẻ hưởng sự bố thí của công tử sao?

Quan Sơn Nguyệt phải nhận thương gia đó nói đúng, tuy nhiên chàng mỉm cười, đàn giải:

- Người trong bốn biển, đều là huynh đệ cả, tại hạ mời các vị uống chén rượu nhạt, là để làm quen với nhau, các vị không nỡ chối từ, tại hạ hết sức cảm kích, đó là điều quan trọng. Còn như cái việc nói năng châm chích kia, là sự nhỏ mọn, huynh đài và các vị bỏ qua đi cho. Giận đối mà làm gì?

Người khách thương thốt:

- Giọng nói và thái độ của lão ta đáng ghét quá, lão hỗn xược như vậy, phải xin lỗi mọi người mới được cho.

Song phương cãi lầy với nhau một lúc, Quan Sơn Nguyệt cố giải hòa, sau cùng chàng hỏi:

- Xin tiên sinh ...

Lão tướng số chỉ tay vào tấm gỗ đáp chận:

- Ngoài cái việc đoán mạng ra, lão phu chẳng biết gì cả, công tử muốn hỏi gì khác, thì đừng hỏi mất công, còn như muốn nhờ lão đoán vận mạng, thì trước hết phải ngã giá cho đàng hoàng.

Quan Sơn Nguyệt điềm nhiên:

- Tại hạ chỉ muốn thỉnh giáo quý danh tánh.

Tiên sanh lai chỉ tấm bố:

- Tên họ của lão phu ở trong đó.

Quan Sơn Nguyệt chớp mắt:

- Thế tiên sanh tên là Ngô Khẩu Thiên?

Tiên sanh gật đầu, rồi lão tiếp:

- Công tử muốn xem tướng, xin đưa ra cái giá đi!

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Giá cả, phải do tiên sanh định chứ, sao lại bảo tại hạ nói ra? Chẳng hay tiên sanh muốn nhận bao nhiêu thù lao?

Nhưng, người khách thương chen vào:

- Đừng, công tử! Lão ấy chỉ biết nói bậy nói bạ, xứng đáng chi đó mà công tử lại phí tiền vô ích? Cứ để cho tôi xem trước đi nếu lão nói trúng, thì công tử sẽ nhờ đến lão.

Đoạn y hỏi:

- Đoán mạng cho ta, người lấy bao nhiêu tiền?

Ngô Khẩu Thiên đáp:

- Đoán cho người có quý tướng, ta lấy rất ít thù lao, ngược lại đoán cho bình thường, thì ta đòi thật nhiều tiền. Như người đó, mạng của người chẳng đáng một đồng tiền, xem cho người vừa vô ích vừa chán, ta đòi một ngàn lượng bạc đó.

Thương gia nhảy dựng lên:

- Còn vị công tử này?

Ngô Khẩu Thiên tiếp luôn:

- Công tử có quý tướng, ta chỉ lấy nửa lượng bạc thôi.

64. Sầu Lên Trường Giang

Quan Sơn Nguyệt không khỏi bất bình, cho rằng Ngô Khẩu Thiên có thâm ý mỉa mai rõ rệt. Bởi làm gì có cái quy củ nghịch thường như vậy? Trên đời phàm là nhà tướng số thì ai lại không mong mỗi gặp được khách hàng có quý tướng? Khách càng quý thì thù lao càng trọng, sao lại gặp khách quý mà chỉ lấy thù lao tương xứng còn gặp khách hèn thì đòi cao giá? Chàng nghĩ, đối với lão ta chàng hết sức lễ độ, ngược lại lão ta đối xử với chàng bằng cách đó, thì đáng hận thật.

Nhưng lão tướng số lại điểm một nụ cười, giải thích:

- Lão phu có cách đoán mạng lạ hơn bất cứ nhà tướng số nào, gặp người quý thì không cần thù lao, gặp kẻ hèn thì đòi rất cao, sự thật là vậy chứ không hề có hậu ý chi cả. Bởi lão phu nghĩ, kẻ hèn thì còn hy vọng chỉ nửa mà mong biết vận mạng? Kẻ đó làm một việc đeo bông, lão phu phải đòi nặng cho mà ngán.

Quan Sơn Nguyệt hơi mỉa mai:

- Chỉ sợ tiên sinh hạ thấp giá trị một người để tặng bổng một người ...

Ngô Khẩu Thiên cười lạnh:

- Nếu lão phu biết nịnh hót một lần thôi cũng đủ sung sướng trọn đời, làm gì sống cái cảnh lạc phách rày đó mai đây cam chịu mọi thiếu thốn? Bởi chán ghét sự phụng thờ nên lão phu mới ấn định cái quy củ nghịch thường như vậy đó.

Quan Sơn Nguyệt chỉ mỉm cười không đáp.

Ngô Khẩu Thiên tiếp luôn:

- Tuy cái quy củ nghịch thường song rất công bình, công tử ạ. Người có tướng quý thì gặp hung cũng hóa kiết, gặp nguy cũng hóa an, lão phu cần chi phải nói tốt? Không nói tốt thì làm sao đòi thù lao nặng? Còn như những kẻ hèn hạ gặp hung gặp nạn là phải nguy, do đó lão phu cần chỉ điểm cho họ để chuyển hung chuyển nạn thành kiết thành an, lão phu phải suy đoán nhiều hơn, phí công nhiều hơn, tự nhiên thù lao phải xứng đáng với cái công đó.

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Tiên sinh có lý.

Ngô Khẩu Thiên thở dài, lại tiếp:

- Nói cho thông đạo lý chưa chắc có đủ cơm ăn, áo mặc, phàm người biết đạo lý thì ngàn vàng đâu có tiếc, chẳng hạn như công tử đó. Nhưng khốn nỗi, đối với hạng người như công tử thì lão phu lại chẳng thể lấy nhiều tiền, cho nên nghề tuy tinh mà vẫn đói mãi công tử ơi.

Người khách thương Á «hừ» một tiếng:

- Ai bảo ngươi lập dị? Có đói cũng đáng đời!

Ngô Khẩu Thiên thở dài:

- Lão phu đã nói là cam chịu mà. Thú thật, làm cái nghề này từ bao nhiêu năm qua, lão phu không bao đảm nổi ngày ba bữa ăn đó.

Người khách thương day qua Quan Sơn Nguyệt:

- Tôi nghĩ nửa lượng bạc chẳng là bao, công tử cứ bỏ thí cho lão ta đi, thử xem lão ta đoán có đúng vận mạng hay không. Tôi nghĩ rằng lão đang đói lắm đó.

Ngô Khẩu Thiên thở dài lượt thứ ba:

- Đúng vậy, từ hôm qua lão phu chẳng có ăn uống gì. Nhưng ai cho không thì nhất định khước từ, bằng xem vận mạng thì lão phu sẵn sàng, đồng tiền đó là tiền công chứ chẳng phải tiền ăn mày, lão phu vui vẻ mà nhận.

Quan Sơn Nguyệt ướm thử:

- Xem thì xem, song tại hạ xin mời tiên sinh trước khi xem hãy uống rượu đó, ăn thịt đó, ăn uống rồi sẽ xem cũng chẳng muộn.

Chàng đưa tay chỉ rượu thịt bày trước mắt Ngô Khẩu Thiên.

Ngô Khẩu Thiên lắc đầu:

- Không được! Lão phu đã lập chí chẳng bao giờ nhận lộc không công.

Nếu không có cái chí đó thì lão phu đã no từ lâu rồi, đâu đến nỗi mang bụng đói mà xuống thuyền?

Quan Sơn Nguyệt tán:

- Tiên sinh có khí tiết cao quá.

Ngô Khẩu Thiên gần từng tiếng:

- Nghèo gì thì nghèo, nhất định không thể nghèo khí tiết. Bởi vắng khí tiết là hết còn con người rồi. Lão phu nhờ có nó mà cao mặt sống đến tuần tuổi này đó công tử ơi!

Quan Sơn Nguyệt hỏi:

- Cách xem tướng của tiên sinh như thế nào?

Ngô Khẩu Thiên đáp:

- Công tử cứ yên lặng, chẳng cần nói năng gì, lão phu quan sát dung mạo mà đoán. Nếu lão phu đoán sai, công tử có quyền xé nát tấm chiếu bài của lão phu.

Người khách thương lại bật cười vang:

- Xứng đáng chi một tấm bố rách mà bảo người ta phí công mó tay vào?

Ngô Khẩu Thiên chỉnh nghiêm sắc mặt:

- Nó không có giá trị vật chất song nó tượng trưng cho sự sống còn của lão phu, nhờ nó mà người ta sẵn sàng đem tiền đến cho lão phu, thì nó có giá trị tinh thần lắm chứ. Nó nêu rõ sanh ý của lão phu mà.

Quan Sơn Nguyệt đi ngay vào việc:

- Bây giờ xin tiên sinh xem giúp.

Ngô Khẩu Thiên nhìn chàng một lúc rồi đoán:

- Công tử cô đơn ngay từ lúc nhỏ, đôi mày lên đến tận mang tai thế kia là cha mất sớm, cốt nhục phân ly, chỉ như mẹ thì ...

Quan Sơn Nguyệt giật mình hấp tấp hỏi:

- Gia mẫu làm sao?

Ngô Khẩu Thiên đáp:

- Lão phu nói ra rồi, mong công tử đừng nổi giận.

Quan Sơn Nguyệt cắn mạnh hai hàm răng, đoạn thốt:

- Tiên sinh cứ nói.

Ngô Khẩu Thiên khẽ vuốt chòm râu, tiếp:

- Lệnh đường và lệnh tôn vốn không có duyên phận với nhau. Lệnh đường lại cũng chẳng có cái phần làm mẹ đối với công tử, sở dĩ hai vị cấu hợp với nhau là vì có sự miễn cưỡng, rồi do sự miễn cưỡng đó công tử mới ra đời. Một cuộc chung hiệp bất đắc dĩ như vậy chẳng bao giờ đem lại hạnh phúc, cho nên có sự thê thảm là lẽ đương nhiên, chẳng có gì phải lấy làm lạ.

Quan Sơn Nguyệt nghe nhói ở tim, bất buộc phải công nhận:

- Tiên sinh đoán rất đúng.

Ngô Khẩu Thiên lại tiếp:

- Cung mạng của công tử rất là cường mãnh, ở với cha tất khắc cha, ở với mẹ tất khắc mẹ, dù có huynh đệ thì tiếng là huynh đệ song không thật sự là tay chân. Nhìn vào tướng sắc của công tử hiện tại, lão phu đoán là lệnh đường đã ...

Quan Sơn Nguyệt lại nghe nhói ở tim một lượt nữa:

- Gia mẫu đã tạ thế rồi.

Ngô Khẩu Thiên thở dài:

- Một cái chết đầy uất hận ...

Quan Sơn Nguyệt bật khóc. Rồi chàng bảo:

- Tiên sinh cứ đoán tiếp.

Ngô Khẩu Thiên lại nhìn chàng một lúc nữa:

- Các hạ lúc nhỏ tuy xa rời cha mẹ, song không đến nỗi phải lưu lạc điêu linh, và trong những năm sau này các hạ có trải qua nhiều gian hiểm, tuy nhiên mỗi lần gặp nguy cơ là có nữ nhân xuất hiện tiếp cứu.

Lão ta bỏ hai tiếng công tử mà dùng qua hai tiếng các hạ để cho cuộc tiếp xúc có tánh cách giang hồ hơn.

Quan Sơn Nguyệt sững sờ. Chàng phải nhìn nhận lão tướng số này có biệt tài, chẳng như những người đoán mạng khác, tha phương cầu thực, chuyên tán dương bịa đặt mua chuộc khách hàng.

Trong võ lâm người ta có thể hiểu chàng qua những thành tích, còn như lai lịch thâm kín của chàng thì đã có mấy kẻ am tường?

Lão tướng số này nhất định không thể nghe ngóng mà đoán mò.

Ngô Khẩu Thiên nói về việc đã qua xong rồi nín lặng, không nói tiếp.

Quan Sơn Nguyệt đợi mãi, cuối cùng phải cất tiếng hỏi:

- Tiên sinh còn điều chi chỉ giáo nữa chăng?

Ngô Khẩu Thiên mỉm cười đáp:

- Xem tướng đoán mạng, lão phu chỉ nói được bao nhiêu đó thôi. Còn như các hạ muốn biết gì thêm thì cứ hỏi, lão phu sẽ đoán cho, theo câu hỏi của các hạ.

Quan Sơn Nguyệt suy tư một chút:

- Trong tương lai tại hạ sẽ có một kết cuộc như thế nào?

Ngô Khẩu Thiên trầm ngâm giây lâu:

- Điều này rất khó nói, chiếu theo cung mạng của các hạ thì từ năm hai mươi lăm tuổi trở lên các hạ chẳng có một ngày nào an ninh cả. Các hạ sẽ trải qua đủ ba mươi sáu lần đại kiếp, những gì đã đến với các hạ trong thời gian qua tính lại chỉ mới có sáu lần đại kiếp thôi, còn những ba mươi lần nữa và lần nào cũng có sự đổ máu. Các hạ sẽ qua lọt hết ba mươi lần còn lại hay không, điều đó thì lão phu không thể quyết đoán được.

Quan Sơn Nguyệt trầm lặng không nói một tiếng nào.

Người khách thương buột miệng chen vào:

- Vậy là người không biết đoán cái quái gì cả. Không đoán được họa phúc trong tương lai của người thì còn xưng là tướng số làm chi? Hành nghề như người vậy thì ai mà làm chẳng được.

Ngô Khẩu Thiên chớp mắt:

- Mạng là do trời sanh, vận là do người cải biến, cho nên không thể nào hồ đồ vọng đoán cái đại kiếp sanh tử của một con người. Một ý niệm nhân từ cũng có thể vun bồi cội đức, làm một điều thiện cũng có thể được tăng gia số thọ, trong cái chỗ tối tăm mù mờ có quỷ thần soi xét, thiện ác thế nào thì có nhân quả thế ấy báo ứng hiển nhiên, chúng ta đều là phàm phu tục tử sao dám luận đến thiên cơ?

Quan Sơn Nguyệt tỉnh ngộ:

- Tiên sinh nói phải lắm. Đối với sự việc trong tương lai, tại hạ không dám nghe gì mà cũng chẳng dám nghĩ đến, chỉ theo lòng mình mà hành sự, trong chốn khuất mặt khuất mày có quỷ thần chứng giám, tại hạ cứ đường ngay đi tới thôi.

Ngô Khẩu Thiên vỗ tay reo lên:

- Phải! Nói như thế là đạt cái lý của nhân sanh rồi. Hành sự toàn bằng vào cái tâm, thì ngửa mặt lên các hạ không sợ trời, nhìn xuống các hạ không thẹn với người. Thiên đạo chí công, dù mình gặp hung, hung cũng hóa kiết, bao nhiêu tai họa cũng được giải trừ.

Quan Sơn Nguyệt tiếp:

- Lần này tại hạ theo hướng Tây tìm người, chẳng hay ...

Ngô Khẩu Thiên chận đáp:

- Cái điều đó không ứng hiện nơi tướng người, các hạ hãy nói cho lão phu một chữ đi, lão phu sẽ dùng khoa chiết tự mà đoán xem sao.

Quan Sơn Nguyệt không dẫn đo:

- Tại hạ chọn chữ Quan đó. Quan sơn vạn dặm ...

Ngô Khẩu Thiên nhúng ngón tay vào chén rượu trước mặt, viết lên sàn thuyền chữ Quan hơi lớn một chút, rồi nhắm mắt lại suy tư. Một lúc sau lão thốt:

- Chữ Quan do các hạ đưa ra không có liên quan gì đến việc tìm người cả.

Bất quá người mà các hạ nói là đi tìm đó chỉ dính dáng phần nào vào cái việc mà các hạ muốn hiểu. Nếu thực sự đúng là các hạ đi tìm người thì lão phu xin xé quách tấm chiếu bài này, bỏ nghề luôn.

Quan Sơn Nguyệt hấp tấp thốt:

- Thì tìm người cũng là để mà hỏi việc.

Ngô Khẩu Thiên lắc đầu:

- Không phải vậy đâu. Phàm về khoa chiết tự thì có mỗi một việc trọng yếu mà thôi, sự ứng nghiệm chỉ liên quan đến sự trọng yếu đó. Giả như các hạ muốn tìm người mà chữ Quan thì không ứng nghiệm cho việc tìm người, như vậy chứng tỏ là các hạ không có ý tìm người, chẳng qua các hạ muốn nói quanh ra ngoài điểm chánh mà thôi.

Quan Sơn Nguyệt phải thầm nhận lão tướng số nói đúng. Tuy cái tâm muốn gặp Lý Trại Hồng tại Vu Sơn, song cái ý thì lại muốn biết sự tình giữa Lý Trại Hồng và Ôn bà được giải quyết như thế nào.

Và cái người thực sự đáng cho chàng quan tâm hơn hết là Ôn bà chứ không là Lý Trại Hồng.

Suy theo đó thì lần ra đi Vu Sơn này có liên quan đến Ôn Kiều hơn là Lý Trại Hồng, và cái người chàng muốn gặp lại là Ôn Kiều dù chàng cứ tưởng đến Lý Trại Hồng.

Chàng phải phục cái tài chiết tự của Ngô Khẩu Thiên. Chàng vòng tay thốt:

- Tiên sinh cao minh quá, thực sự thì tại hạ muốn dò thám một sự kiện chứ không phải là tìm người.

Ngô Khẩu Thiên cười hì hì:

- Các hạ đùa ác quá, rõ ràng là hỏi việc mà lại nói là tìm người! Làm lão phu rối rắm lên, cứ tưởng là khả năng của mình đi vắng!

Quan Sơn Nguyệt lại vòng tay, nghiêm sắc mặt hỏi:

- Trong chuyến Tây hành này mục đích là hỏi việc, chẳng hay kết quả ra làm sao?

Ngô Khẩu Thiên suy nghĩ một chút:

- Theo sự ứng nghiệm thì sự tình có kết quả đấy, tuy nhiên không phải là ở trước mắt đâu.

Quan Sơn Nguyệt lại hỏi:

- Kết quả như thế nào?

Ngô Khẩu Thiên tiếp:

- Sự hiểu biết của lão phu đến đây là cùng, cứ theo hình thể của chữ Quan thì ngoài là môn trong là uy, đóng cửa lại mà gỡ rối mở tơ lòng, nếu bền chí kiên tâm thì rồi cũng sẽ thấy đầu mối. Tuy nhiên kết quả có chiều thuận lợi cho các hạ đó, có điều vì là một mở tơ rối rắm, người trong cửa khó mà tự tìm ra đầu mối, do đó phải thêm sự tiếp trợ bên ngoài. Nhân cái sự trong và ngoài liên kết với nhau như vậy, lão phu đoán là còn nhiều chi tiết khác phát sanh nữa và cái kết quả không thể có trước mắt, mà chỉ phát hiện ở tương lai thôi.

Ngô Khẩu Thiên ngẫm nghĩ giây lâu:

- Do một chữ mà đoán ra bao nhiêu điều vừa nói, kể cũng nhiều rồi, vả lại những điều đó toàn là việc tương lai, chưa biết trúng hay sai, vậy các hạ không nên hỏi nữa, tránh cho lão phu vọng đoán.

Quan Sơn Nguyệt đáp tạ:

- Tại hạ hết sức cảm kích tiên sinh.

Ngô Khẩu Thiên thở dài:

- Muốn lấy một đồng tiền nhỏ mọn sống lây lất qua ngày, lão phu phải nói, nói nhiều miệng khô lưỡi gãy, nghĩ ra cái đạo cầu sanh thật khó khăn thay ...

Đến lúc đó, lão ta mới nâng chén rượu uống cạn rồi cầm đĩa gấp thịt mà ăn.

Nhịn ăn uống, lão ta nhịn rất hay, chẳng hề tỏ cái vẻ gì thèm thuồng dù đói lả suốt hai hôm liền. Đến lúc ăn uống lão ta cũng hay, một loáng sau là rượu cạn bình thịt sạch đĩa, trọn mâm thịt rượu dành phần cho lão đã được lão dọn rất kỹ.

Ăn uống xong lão lại than:

- Đời người ta quý ở cái nhàn, song cái đó thì đem bán chẳng được một đồng. Uống ba bát lưỡi hao bao nước bọt chỉ đổi lấy chút ăn chút uống, nhưng lại chẳng đủ no, chẳng biết tiên sướng như thế nào chứ ta thì nghĩ ăn no rồi sướng lắm, nếu hai cái sướng bằng nhau thì kẻ ăn no cũng là một thứ tiên.

Quan Sơn Nguyệt thương hại quá chừng, đẩy chiếc mâm của chàng đến trước mặt lão, tự tay rót cho lão một chén rượu đoạn thốt:

- Tiên sinh cứ ăn thêm cho vừa.

Ngô Khẩu Thiên ngẩng mặt lên nhìn chàng:

- Thức ăn trên thuyền giá phải đắt hơn ở tại đất liền, thì tiền thù lao do các hạ tặng lão phu chỉ vừa đủ một bữa ăn và lão phu đã ăn rồi, không dám hưởng thêm nữa đâu, hưởng như vậy là quá phận, là hưởng cái thứ của không công.

Quan Sơn Nguyệt cau mày, nhận thấy lão tướng số này cố chấp quá độ.

Chàng tìm một cách nào đó nói cho lão ưng thuận mà ăn thêm.

Trong khi đó người khách thương cười chen vào:

- Này cái lão bói! Ta thấy ngươi còn muốn ăn muốn uống nữa, rõ ràng thế mà vẫn làm cao. Tại sao ngươi làm khổ cái dạ dày của ngươi? Thôi đi, người ta cho thì cứ ăn, ăn cho cái dạ dày nó nhỏ, nó chẳng có làm chi mà ngươi thù nó.

Ngô Khẩu Thiên lắc đầu:

- Không được! Không được! Đói mà chết là việc nhỏ, còn để mất tiết tháo là việc lớn.

Người khách thương mỉm cười:

- Ta thương hại cho ngươi hết sức. Vậy, ta mách nước cho ngươi nhé. Cứ đoán tiếp cho công tử đi, đoán bữa bãi cũng được, để có cớ mà ăn no.

Ngô Khẩu Thiên chớp mắt:

- Cũng được, nhưng phải đoán nghiêm chính, chứ khi nào ta lại đoán bữa bãi? Thế công tử còn điều chi muốn hỏi nữa chẳng?

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ một chút.

Người khách thương lại vọt miệng chen vào:

- Thì ngươi cứ đoán xem công tử sau này phải có mấy vợ cả thầy?

Quan Sơn Nguyệt cau mày:

- Đối với vấn đề đó tại hạ không thấy có hứng thú chút nào.

Người khách thương đưa tay chà xát nơi đôi mắt mọng mi, cười hì hì, thốt:

- Công tử nói sao chứ đời con người ta chỉ có ba việc trọng đại nhất là:

ăn, mặc, lấy vợ chồng. Tại sao công tử có ý nghĩ lạ lùng như vậy? Bọn chúng tôi đây nghèo mạt còn cố tìm cách lấy cho được một con vợ, con người có vợ mới là mãn nguyện được chứ, huống hồ công tử nghi biểu phi phạm, bên mình lại thừa vàng vung vãi mà không tìm một cô gái đẹp để bầu bạn sớm hôm, thật đáng tiếc!

Quan Sơn Nguyệt nghe những lời đó như nghe ai chửi vào mặt mình, bực dọc hết sức, toan cãi, nhưng Ngô Khẩu Thiên đã chặn lời:

- Nếu công tử muốn biết việc chung thân thì lão phu sẵn sàng đoán cho, và nhân dịp này lão phu phát tài luôn.

Quan Sơn Nguyệt lấy làm lạ:

- Tiên sinh nói thế là nghĩa làm sao?

Ngô Khẩu Thiên mỉm cười:

- Làm cái nghề của lão phu ít có dịp phát tài lắm công tử ạ! Bởi chỉ khi nào lão phu đoán việc chung thân thì mới có được một số thù lao quan trọng. Và mỗi lần có ai hỏi đến hôn nhân là lão phu đòi đúng một trăm lạng vàng, nhất định không thiếu!

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm một lúc.

Chẳng rõ vì muốn giúp lão tướng số qua cơn vận bĩ hay vì hiếu kỳ trong vấn đề hôn sự, sau đó chàng đưa tay vào mình lấy ra một hạt minh châu đặt trên chiếc mâm trước mặt Ngô Khẩu Thiên, rồi cung kính hỏi:

- Tiên sinh liệu xem nó có trị giá được trăm lạng vàng chăng?

Ngô Khẩu Thiên cầm hạt minh châu xem qua, thay vì đáp, hỏi lại:

- Thật tình các hạ muốn đoán?

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Xin tiên sinh chỉ giáo.

Ngô Khẩu Thiên thở dài:

- Về nhân duyên thì ... có nhiều nỗi éo le lắm, các hạ vốn được rất nhiều giai nhân mơ ước, nhưng kết cuộc thì ... lão phu không nỡ nói cho rõ ràng ...

Quan Sơn Nguyệt thản nhiên:

- Tiên sinh cứ nói thẳng, thấy sao nói vậy, tại hạ cũng biết rằng cái việc chung thân của mình chẳng sáng lạng gì cho lắm đâu!

Ngô Khẩu Thiên lắc đầu:

- Không phải vậy đâu! Bất quá người bạn trăm năm của các hạ sau này lớn hơn các hạ mấy tuổi và lại là một quả phụ ...

Dĩ nhiên Quan Sơn Nguyệt không tin được lời đoán đó, bởi khi nào chàng lại lấy một quả phụ lớn tuổi hơn chàng làm vợ?

Biết là chàng không tin, Ngô Khẩu Thiên chỉnh sắc tiếp:

- Các hạ không tin thì cứ thu hồi hạt minh châu, đợi khi nào việc ứng hiện rồi các hạ sẽ trao cho lão phu cũng chẳng muộn gì. Dù sao thì việc chưa đến có ai tin được? Lão phu không lấy làm lạ đâu.

Lão cầm hạt minh châu hoàn lại cho Quan Sơn Nguyệt.

Quan Sơn Nguyệt cự tuyệt, thốt:

- Bất tất tiên sinh phải hoàn lại! Tại hạ có lòng khâm phục tiên sinh mười phần, thì chuyện chi mà tại hạ dám nghi ngờ chứ? Chẳng qua, mới nghe thì hơi lạ lùng, có vậy thôi. Sau này khi việc ứng hiện rồi, tại hạ sẽ tìm tiên sinh mà trao thù lao thì biết tiên sinh ở đâu mà tìm?

Ngô Khẩu Thiên mỉm cười, lắc đầu đáp:

- Không khó đâu các hạ. Việc này theo lão phu thấy, nó ứng nghiệm trong vòng tháng này thôi và có thể là trước khi các hạ rời con thuyền này. Như vậy các hạ có cần gì tìm lão phu ở chốn xa xôi mà ngại?

Quan Sơn Nguyệt lại càng khó tin hơn. Chàng tính toán cuộc hành trình này nếu thuận buồm xuôi gió thì chỉ trong một vài hôm là chàng đến Vu Sơn, không lẽ trong thời gian ngắn đó lại có chuyện lạ xảy ra?

Suy nghĩ một lúc chàng thu hồi hạt minh châu, cất vào mình, rồi thốt:

- Nếu vậy, tại hạ xin chờ xem sự diệu đoán của tiên sinh có ứng nghiệm như thần chăng?

Ngô Khẩu Thiên lộ niềm cao hứng, tiếp:

- Cái hạt minh châu đó cầm như thuộc về lão phu rồi, bất quá chỉ còn chờ đợi một vài hôm là nắm lấy chủ quyền, tùy ý tiện dụng. Lão phu hành nghề từ bao lâu nay, chưa có dịp nào phát tài như hôm nay vậy, thế tất phải ăn mừng mới được! Chủ thuyền đâu? Hỡi chủ thuyền?

Chủ thuyền nghe gọi lập tức bước vào hỏi:

- Quý khách có điều chi phân phó?

Trong thuyền này ai ai cũng biết Quan Sơn Nguyệt là khách sang giàu, chủ thuyền lại càng biết rõ điều đó hơn ai hết. Cho nên câu hỏi của y dĩ nhiên hướng về Quan Sơn Nguyệt.

Quan Sơn Nguyệt đưa tay chỉ Ngô Khẩu Thiên, bảo:

- Chính vị tiên sinh đó gọi chứ không phải tại hạ.

Chủ thuyền hướng qua lão tướng số, gương mặt của y mất vẻ tôn kính lẫn sốt sắng đã hiện ra lúc mới vào. Chẳng những thế, y chỉ nhìn mà không nói, lấy mắt mà hỏi chứ không chịu mở miệng.

Ngô Khẩu Thiên chớp mắt, thốt:

- Hôm nay lão phu muốn thỉnh khách một lần, người hãy đem rượu hảo hạng trên thuyền đến đây, còn bao nhiêu cứ đem hết, thức ăn cũng thế, phải chọn thức ăn thật ngon và đem thật nhiều. Lão phu không hề so đo giá cả chi đâu.

Nhưng chủ thuyền chừng như không tin lắm nên chưa nhúc nhích.

Người khách thương hồi thúc:

- Sao người chưa đi?

Chủ thuyền do dự thấy rõ:

- Xin các vị lượng thứ cho, thuyền này chở khách rất nhiều, thức ăn thức uống có hạn, tiểu nhân phải e dè dành giữ lại đó cho tất cả có mà dùng dọc đường ...

Y dừng lại một chút rồi tiếp:

- Ở khoang thuyền trước còn có rất nhiều khách quyền quý, nếu không đủ vật thực cho các vị ấy dùng thì các vị ấy sẽ bắt tội tôi.

Người khách thương trừng mắt:

- Các người đó có tiền trả cho người chứ bọn ta không tiền trả hay sao?

Chủ thuyền cười hì hì:

- Quý khách hiểu lầm ý của tôi, tôi muốn nói đến số lượng vật thực tích trữ chứ nào so đo về tiền bạc đâu? Tôi chỉ sợ thiếu cái ăn cái uống trong khi thuyền còn bênh bồng trên dòng sông chưa đến bến.

Người khách thương Á «àÁ» lên một tiếng:

- Tưởng gì chứ cái đó thì người lo chi cho mệt, đêm nay thuyền không đỗ lại Nghi Đô sao mà người sợ? Lúc đó người sẽ mặc sức mà mua sắm dự trữ thêm ...

Chủ thuyền nhếch môi nhưng không cười:

- Tiền đó thì chỉ khi nào đến bến khách mới trả, mà các vị lại đi vào đất Thục xa xôi kia mà. Chúng tôi phải xuất tiền trước mua vật thực cung ứng cho các vị ở dọc đường, dù có ghé lại Nghi Đô cũng chẳng thừa tiền mà mua sắm. Cho nên tôi phải dè dặt cho cái số lượng đồ ăn thức uống tích trữ trên thuyền đủ cho suốt cuộc hành trình.

Người khách thương cười nhẹ:

- Người nói tới nói lui chung quy rồi cũng lộ ra cái ý sợ bọn ta ăn uống chịu.

Sao người không nói trắng ra trước đi có phải là gọn không?

Chính hắn mở hầu bao lấy ra một đỉnh bạc ước độ hai mươi lượng trao cho chủ thuyền.

Chủ thuyền sáng mắt lên, cười tít mấy tiếng, quay mình bước ra lo cuộc rượu thịt liên.

Ngô Khẩu Thiên liếc xéo qua người khách thương hỏi:

- Sao tôn huynh hào phóng thế?

Người khách thương nhướng mắt, cười đáp:

- Ta chỉ muốn tỏ sự khảng khái đối với việc của người khác cho nên ta thay thế người mà ứng trước số tiền đó thôi. Hiện tại thì người phát tài hàng trăm hàng ngàn lượng vàng, ta còn sợ người không trả lại cho ta hay sao chứ?

Ngô Khẩu Thiên mỉm cười:

- Nếu lời nói của lão phu không ứng nghiệm thì dù tôn huynh có giết chết, lão phu cũng chẳng có tiền mà trả lại.

Người khách thương thản nhiên:

- Chẳng quan hệ chi đó. Người không trả thì vị công tử này cũng trả. Cho người biết, đó là tiền dành dụm của ta từ nhiều năm qua, để lúc tắt thở có mà mua quan tài. Tiền hòm tiền rương, chẳng ai giành giật đâu!

Ngô Khẩu Thiên Á «ừÁ» một tiếng:

- Mời khách là lão phu, sao tôn huynh lại đòi tiền người khác?

Người khách thương bật cười ha hả:

- Vạ nhất người đoán trúng thì người có hạt minh châu và còn lo chi mất tiền? Ngược lại, nếu người đoán sai thì vị công tử này vui không tưởng nổi, với niềm vui đó, công tử dù có mất đi vài mươi lượng bạc kể ra cũng chưa thấm vào đâu!

Ngô Khẩu Thiên cười lạnh:

- Tính toán như tôn huynh thì kỹ quá!

Người khách thương gật gù:

- Chứ sao. Sanh ý bắt buộc ta phải có con mắt tinh tường thấy được những cái mà người ngoài nghề không thấy nổi, nhưng cầm một bàn toán mà gõ lắc cắc, gõ sai là tiêu tan sự nghiệp còn gì?

Ngô Khẩu Thiên tròng mắt:

- Lão phu sợ cái lỗi tính toán của tôn huynh, vốn ý của lão phu không muốn mời tôn huynh, song vì việc ứng tiền này mà lão phu bắt buộc phải làm một việc trái ý mình rồi đó.

Người khách thương tỉnh bơ:

- Ta cũng biết là người sẽ không đếm xỉa gì đến ta, cho nên phải bắt trước nhịp cầu thông cảm!

Ngô Khẩu Thiên bấu môi:

- Đừng tưởng ăn uống khỏi trả tiền là khôn ngoan, lão phu e rằng những thứ đó không tiêu hóa.

Bắt chợt lão hỏi:

- Tiền đó để mua quan tài phải không?

Người khách thương cười khanh khách:

- Ta đã nói rồi mà!

Ngô Khẩu Thiên lắc đầu:

- Vô ích! Lão phu đã xem qua tướng của tôn huynh rồi, cái số của tôn huynh là chết không đất chôn, làm gì cần đến một cỗ quan tài?

Người khách thương vùn vai:

- Ta không tin!

Ngô Khẩu Thiên tiếp:

- Tin hay không tin, tùy tôn huynh. Ngoài ra, lão phu xin nói thêm là tôn huynh không sống hết ngày nay đâu, và theo số thì rơi xuống nước mà chết đó.

Đã vậy, thi thể lại không được toàn vẹn, cá sẽ ăn xác của tôn huynh.

Người khách thương lại cười vang:

- Lúc nhỏ ta cũng có nhờ một vị tướng số xem cho, vị ấy cũng đoán như người và cho rằng ta không sống quá ba mươi tuổi. Nhưng vào năm ta ba mươi tuổi, ta không hề bước ra khỏi nhà, hoặc ra khỏi cửa và ta luôn luôn tránh gần bờ sông, miệng giếng, bờ ao. Rồi ta sống đến ngày nay, có sao đâu? Thế mới biết số do trời định mà việc làm thì do người, giả như số chết sông chết suối, mà mình đừng đi đến sông suối thì còn chết làm sao được?

Ngô Khẩu Thiên lạnh lùng thốt:

- Năm nay tôn huynh được bốn mươi chín tuổi, lại đang ngồi thuyền, đúng là tẩu xảo của số mạng. Kiếp vận trước may mắn được qua đi, lão phu suy đoán rất kỹ, lần này thì tôn huynh không thể thoát được đâu!

Người khách thương bật cười ha hả:

- Chết thì chết, có sao đâu? Giả như cái số khiếp phải vậy, thì hai mươi lượng bạc đó cầm như ta chi ra để đãi khách. Số bạc dành mua quan tài, không mua thì đem ra mà đãi rượu các vị kẻ cũng là một sự tốt. Ta chết tự nhiên chẳng còn biết gì nữa, song tất cả còn sống lại đó cũng chẳng khoan khoái chút nào, bởi các vị ăn uống đó là ăn quan tài uống quan tài, mà ăn uống quan tài thì có thích thú chi cho lắm đâu!

Quan Sơn Nguyệt cau mày, chưa kịp nói gì thì chủ thuyền đã bước vào mang theo quá nhiều rượu thịt.

Mọi người đều hoan hô nghinh đón.

Nhưng theo sau chủ thuyền còn có một thiếu phụ độ ba mươi hơn, vận áo trắng, ngọc giắt, vàng đeo, châu cài.

Thiếu phụ bước đến cạnh Ngô Khẩu Thiên, thốt:

- Gia gia! Nghe nói gia gia đãi khách, chẳng biết gia gia làm như vậy có ý gì? Chúng ta vì hoàn thành nhiệm vụ, cần phải giấu nhẹm hành tung chứ có lý nào lại phô trương rầm rộ như thế?

Ngô Khẩu Thiên mỉm cười:

- Con đừng tưởng là thần không hay quỷ không biết, thực ra thì đã có người khám phá được thân phận của chúng ta rồi. Tốt hơn, chúng ta cứ đường hoàng ra mặt cho quang minh chánh đại, có giấu giếm nữa cũng vô ích thôi. Nay Phụng Nhi, con cứ ở đây uống vài chén rượu với ta.

Thiếu phụ cau mày.

Ngô Khẩu Thiên cười, tiếp:

- Trong khoang thuyền này toàn là rỗng nằm cộp núp không đấy, con đừng tưởng họ đều là những bị thối vô tích sự trên đời. Giả như cái lão thương khách này, con có biết lão ta là ai chẳng?

Lão vừa thốt vừa đưa tay chỉ vị khách thương.

Thiếu phụ lắc đầu:

- Con không nhận ra y là ai.

Ngô Khẩu Thiên cười nhẹ:

- Thế là con có mắt nhưng lại không trông thấy Thái Sơn! Y là thủ lãnh ba mươi sáu trại lục lâm trên khắp các con thủy đạo, họ Thương tên Nhân, ngoại hiệu Thiết Toán Bàn, và trong thuyền này hành khách đều là hào kiệt anh hùng trong giới lục lâm thuộc quyền quản hạt của y đó.

Quan Sơn Nguyệt giật mình. Thịnh danh của Thiết Toán Bàn Thương Nhân chàng có nghe đến, nhưng từ ngày dần thân vào kiếp giang hồ đến nay chàng chưa có dịp gặp mặt.

Không ngờ hôm nay lại hội diện ngay trên con thuyền này, và chàng cứ tưởng vị khách thương tầm thường đó chỉ là một hành khách vì sinh kế mà xuôi ngược trên dòng sông, không hơn không kém.

Nhưng thiếu phụ điềm nhiên, chỉ khẽ so vai một chút rồi thốt:

- Thương anh hùng suất lĩnh toàn lực lượng viễn hành như thế này hẳn là có một cuộc sinh ý lớn lao nào đó!

Thương Nhân bật cười ha hả:

- Phải! Nếu chỉ là thứ sinh ý tầm thường thì khi nào tại hạ lại cất công xuất ngoại viễn hành như thế này? Bất quá, cuộc sinh ý này đòi hỏi một sự trợ giúp và tại hạ định kêu gọi đến nhị vị.

Thiếu phụ đứng cao đôi mày:

- Chúng ta cùng chung một mục tiêu thì muốn làm chuyện chi tất phải quang minh chính đại, chứ không nên úp úp mở mở. Tuy nhiên, việc của ai, nấy làm là hơn!

Thương Nhân cười nhẹ:

- Tánh của Phụng cô nương thật là kỳ quái. Thảo nào mà mãi đến nay Hắc Phụng vẫn còn chích bóng cô thân! Không tìm được người phối ngẫu mà tuổi trời thì cứ chất chồng, một sớm một chiều sẽ già đi, cô nương không cảm thấy bồn chồn sao?

Thiếu phụ trầm gương mặt.

Thương nhân mỉm cười, tiếp:

- Nói vậy chứ, chẳng cần chi phải bồn chồn. Lão ta đã bằng lòng trưng tẩm chiêu bài lên, thay mặt cô nương mà tìm cho một bạn đường, chẳng hay cô nương có muốn xem ...

Ngô Khẩu Thiên khoát tay ngăn chặn:

- Chuyện dư thừa, chẳng nên nói. Cứ uống rượu! Cứ uống!

65. Hắc Phụng Giang Nam

Trước đó Thương Nhân và Ngô Khẩu Thiên cãi lý với nhau lời qua tiếng lại, song phương chẳng hề nhượng nhau. Bây giờ thấy vẻ phẫn nộ hiện ra nơi gương mặt của Ngô Khẩu Thiên, chẳng hiểu nghĩ sao Thương Nhân lại dần lòng, vì lễ độ hay vì kiêng sợ chỉ có mỗi một mình y biết mà thôi.

Y cười đưa đẩy đáp:

- Phải! Phải! Hiện tại chúng ta chưa trở thành oan gia của nhau thì cứ tạm giao kết một mối tình, dù không thật lắm song ít nhất cũng giết được khoảng thời gian chờ đợi. Nào Phụng cô nương, xin ngồi xuống đi!

Thiếu phụ Á «hừ» lạnh một tiếng:

- Không dám đâu. Tâm trí bất đồng thì tốt hơn nên tránh những cuộc họp mặt bất đắc dĩ.

Nàng quay mình trở ra.

Thương Nhân có vẻ bất mãn, chớp chớp đôi mắt mấy lượt đoạn đưa tay vén tà áo lấy ra một bàn toán nhỏ màu đen, rồi thốt:

- Phụng cô nương. Cô nương chẳng cần phải vờ vẻ thanh cao, tuy tại hạ thuộc hắc đạo song hành động thì luôn luôn minh chánh, so với các vị, tại hạ vẫn có thể ngẩng cao mặt mà nhìn đời như thường.

Thiếu phụ nổi giận quay mình lại, quắc mắt hỏi:

- Bọn tôi thì sao?

Thương Nhân cười lạnh:

- Tự xét lấy mình mà hiểu, cô nương còn hỏi làm chi?

Thiếu phụ nặng giọng:

- Tôi chẳng hiểu gì hết, các hạ hãy nói cho rõ ràng đi!

Thương Nhân bật cười hắc hắc:

- Bất quá Thương Nhân này mang tiếng là kẻ cướp chứ chưa làm một ả điểm.

Thiếu phụ nạt một tiếng, đưa tay mó vào con phụng hoàng bằng vàng có nạm châu giắt nơi mái tóc. Một tiếng Á «cách» vang lên rất khẽ, từ miệng phụng một đạo thanh quang bắn ra. Đạo thanh quang đó cuốn theo vô số điểm sáng bạc như sao, vừa bay đi vừa tỏa rộng bao quanh cả ba người.

Thương Nhân vung chiếc bàn toán ngăn chặn.

Ngô Khẩu Thiên thì dùng tám bố làm bình phong.

Vì không phòng bị, Quan Sơn Nguyệt chẳng có sẵn vật gì nơi tay, chỉ có thể ngậm vận chân khí hộ vệ quanh mình rồi đưa tay áo lên che trước mặt. Chàng nghe từng loạt tiếng Á «tách tách» vang lên.

Khi chàng buông tay áo xuống thì nơi tay áo có vô số mũi châm bạc ghim vào, châm nhỏ bằng lông đuôi trâu.

Nơi tám bố của Ngô Khẩu Thiên cũng có một số châm như vậy.

Chỉ một mình Thương Nhân thì chẳng có gì cả, chiếc bàn toán của y hất vệt những mũi châm rơi xuống sàn thuyền.

Thiếu phụ thoáng giật mình, thốt:

- Thiết Toán Bàn quả nhiên danh bất hư truyền.

Ngô Khẩu Thiên trầm gương mặt quở:

- Phụng nhi! Sao con buông lung tánh khí như thế?

Thiếu phụ không hề hối hận, đáp:

- Gia gia! Họ đã theo chúng ta lên thuyền này thì sớm muộn gì cũng phải có ...

Nàng hướng sang Quan Sơn Nguyệt, nhưng lại nói tiếp với Thương Nhân:

- Thuộc hạ của người cũng là tay khá đó. Hắn tên chi? Xuất thân từ môn phái nào? Con cái nhà ai?

Thương Nhân bật cười ha hả:

- Phụng cô nương ơi! Lầm to rồi đó nhé! Trong giới lục lâm của tại hạ làm gì có một nhân tài như vậy? Nếu có thì dù cho tại hạ có làm tay chân tùy sai cũng chưa xứng nữa là, sao lại có chuyện một nhân vật như thế đó mà làm thuộc viên của tại hạ được?

Thiếu phụ lại giật mình lướt nữa.

Ngô Khẩu Thiên mỉm cười thốt:

- Phụng nhi! Con lỗ mãng quá đi thôi! Không hỏi gì cho rõ ràng lại hồ đồ xuất thủ, may mà gặp Quan đại hiệp đây, chứ gặp người nào khác thì có phải là con hại chết oan một sanh mạng chăng?

Thiếu phụ lại giật mình lướt thứ ba:

- Quan đại hiệp? Quan đại hiệp nào?

Ngô Khẩu Thiên Ầ «ừẦ» một tiếng:

- Quan đại hiệp là Quan đại hiệp chứ còn ai khác nữa? Chẳng lẽ có đến mấy Quan đại hiệp sao? Trong võ lâm chỉ có mỗi một người thôi!

Thiếu phụ biến sắc kêu lên thất thanh:

- Hay là Minh Đà Lĩnh Chủ?

Quan Sơn Nguyệt vụt đứng lên rũ ống tay áo cho các mũi châm rơi xuống, rồi hỏi:

- Chẳng hay tại hạ đắc tội với tiểu thư trong trường hợp nào, ở tại đâu?

Thiếu phụ càng biến sắc mặt hơn, Ngô Khẩu Thiên vội đáp thay:

- Quan đại hiệp đừng hiểu lầm. Tiểu nữ không biết tôn giá. Cũng may đại hiệp tài ba xuất chúng, không bị tổn thương.

Thương Nhân cười lạnh:

- Minh Đà Lĩnh Chủ dương danh trong thiên hạ, há vì một vài mảnh thép của cô nương mà thọ hại đâu? Nếu thế thì chẳng hóa ra anh hùng hào kiệt trong đời đều là những thùng cơm trước con mắt của hai vị sao?

Thiếu phụ liếc xéo Thương Nhân không buồn lấy làm phiền về sự trào lộng của y, nàng lại hướng qua Quan Sơn Nguyệt chấp tay làm lễ, sau đó mới cất tiếng nhận lỗi:

- Quan đại hiệp! Thiếp có mắt mà không có trông thành ra đắc tội nặng với đại hiệp.

Quan Sơn Nguyệt không làm sao phát tác được nữa, đành khiêm tốn đáp:

- Tại hạ chẳng dám nhận sự nhận tội của cô nương đâu.

Thiếu phụ cười giòn một cách duyên dáng:

- Tại vùng sa mạc, đại hiệp vừa xuất đầu lộ diện là uy danh nổi dậy như sấm rền tai, thiếp hằng mơ ước có một ngày nào đó được hân hạnh bái kiến tôn nhan.

Nàng tăng bốc chàng lên cao quá, Quan Sơn Nguyệt không rõ nàng có thâm ý gì. Trong phút giây bất ngờ, chàng không tìm được câu đáp thích nghi.

Thiếu phụ tiếp:

- Cái vật tùy thân của đại hiệp là chiếc Độc Cước Kim Thần thiên hạ anh hùng nghe danh đều hết sức khâm phục, ngoài ra cũng có Minh Đà nữa chứ. Tại sao hai vật đó giờ đây không ở bên mình đại hiệp? Chẳng lẽ vì cuộc hành trình phải theo đường thủy mà rồi ...

Ngô Khẩu Thiên vội chặn:

- Nói nhảm đi, con! Bất quá tình cờ mà Quan đại hiệp ...

Thương Nhân mỉm cười chặn lão:

- Minh Đà Linh Chủ tài ba lỗi lạc, có màng chi đến những thứ đó đâu? Giả như Linh Chủ có ý tứ gì thì bọn chúng ta bắt tất phải lao thần phí lực ...

Lời có vẻ tăng bốc, song cũng có hàm súc ý ngăn trở Quan Sơn Nguyệt đừng bao giờ can thiệp vào việc của họ. Trong câu nói, ý muốn cảnh cáo hơn là van cầu Quan Sơn Nguyệt lơ đi.

Tự nhiên Quan Sơn Nguyệt thấu đáo ý tứ thâm kín của đối phương. Cứ theo thái độ và cử động của họ thì Quan Sơn Nguyệt có thể đoán định là cả hai phe đều cùng chung mục đích, chẳng hạn chiếm đoạt một vật quý gì đó và người mang vật quý đó hiện có mặt trên thuyền này.

Riêng chàng thì chàng đâu có ý nghĩ đoạt tài cướp vật của ai. Dù vậy, hai phe đó có ý nghi kỵ chàng.

Họ là những tay hữu danh trên giang hồ, họ chịu khó theo dõi sở hữu chủ vật kia thì hẳn là vật đó phải có giá trị phi thường. Động tính hiếu kỳ, chàng muốn biết rõ ràng đó là vật chi. Chàng liền vòng tay hỏi:

- Tại hạ có mắt không người, chẳng nhận ra bậc cao minh bên mình ...

Thương Nhân mỉm cười đáp:

- Thương Nhân này bất quá là một tên cường đạo, đâu xứng đáng với hai tiếng cao minh mà Quan đại hiệp vừa tặng đó. Chính hai vị kia mới thực sự là những bậc cao minh. Chắc đại hiệp có nghe đến Kiếm Môn Bốc Ấn chứ?

Quan Sơn Nguyệt giật mình:

- Kiếm Môn Bốc Ấn? Gia sư từng nhắc đến danh hiệu đó, có điều chưa có dịp được bái kiến thôi.

Ngô Khẩu Thiên mỉm cười:

- Cũng may là lão phu chưa bị lệnh sư tìm gặp. Chứ nếu đã bị tìm gặp rồi, thì có thể là tám chiêu bài này lại nằm trong túi của lệnh sư rồi. Phải đợi mãi trong thời gian sau cho đại hiệp quy hoài ...

Quan Sơn Nguyệt thoáng đỏ mặt, biết rõ đối phương nhắc khéo đến việc ngày trước sư phụ chàng nhân viếng thăm qua các môn phái lấy tín phù của các Chưởng môn. Chàng thấp giọng phân trần:

- Ngày trước sở dĩ gia sư phải hành động như vậy là vì sự chẳngặng đùng ...

Ngô Khẩu Thiên mỉm cười chặn lời:

- Lão phu nói thế để đùa cho vui vậy thôi, chứ cái khổ tâm của lệnh sư là một bậc đại hiệp cô độc trong thiên hạ còn ai không biết? Và Long Hoa Hội giờ đây cũng được đại hiệp giải tán rồi, mọi người nhờ thế mà được an tâm.

Thương Nhân cười nhẹ nói lời:

- Phải đó! Chẳng những đại hiệp giải tán Long Hoa Hội mà còn dẹp tan Thiên Ma Giáo, nhờ đó đồng đạo võ lâm trong thiên hạ tránh được đại kiếp sát lục. Công đức này rất cao dày ...

Quan Sơn Nguyệt đỏ mặt:

- Các vị hiểu rành công việc tại hạ quá chừng!

Ngô Khẩu Thiên cười hì hì:

- Nào chỉ hiểu rành mà thôi. Tại hạ còn nhờ đại hiệp mà được xóa tên trên bảng.

Quan Sơn Nguyệt giật mình:

- Tiên sanh là người trong Long Hoa Hội?

Ngô Khẩu Thiên đáp:

- Tại hạ bị Tây Môn Vô Diệm lôi cuốn mà thành ra có tên trên bảng. Biết đó là điều tà, nhưng không phương pháp gì cự tuyệt được đành phải nép mình mà chờ thời cơ, tránh phiền phức tai hại đến bản thân.

Quan Sơn Nguyệt tỏ vẻ không tin:

- Linh ái có tài nghệ như vậy thì tiên sanh phải cao minh hơn mấy bậc là cái chắc rồi, thế tại sao lại khuất mình liệt danh trên Quỷ Bảng?

Ngô Khẩu Thiên đáp:

- Tự ước lượng tài năng của mình, tại hạ thấy rằng cũng đủ tư cách đứng tên trên Tiên Bảng, song khổ nỗi là một mình không chống cự lại quần ma nổi, do đó mà phải ẩn nhẫn cầu an cho người ta đừng lưu ý đến.

Quan Sơn Nguyệt tỉnh ngộ:

- Thì ra là thế! Nhưng vừa rồi tiên sanh đoán tướng cho tại hạ ...

Ngô Khẩu Thiên biết là chàng nghĩ lầm, vội khoát tay chặn:

- Đối với đại hiệp, lão phu chỉ biết người mà thôi, ngoài ra chẳng hề biết dĩ vãng cũng như việc làm, nhất là về hành động của đại hiệp thì sự hiểu biết của lão phu không hơn chi giới giang hồ. Cho nên chẳng bao giờ có cái việc lần vách mà đoán mò đâu. Thú thật với đại hiệp, về khoa tướng số lão phu tốn lắm công phu nghiên cứu cho nên cứ nhìn tướng mà đoán tướng. Lão phu không dám vọng đoán đâu!

Thương Nhân mỉm cười, tiếp nối:

- Về khoa tướng số thì Ngô tiên sanh không kém Quán Lộ thời Tam Quốc đâu, cả đến lão Quỷ Cốc cũng ngang với tiên sanh, điều này thì tại hạ dám bảo đảm với đại hiệp vậy. Đại hiệp có thể tin những gì lão ta suy đoán cho.

Ngô Khẩu Thiên cười nhẹ:

- Thương anh hùng hẩn là không tin lão phu nói năng mù mờ, bắt quá căn cứ theo khí sắc của các hạ thì hôm nay tất phải gặp sự nguy, cái nguy phát sanh từ lòng tham, vậy tốt hơn hãy bỏ đi tham niệm đó ...

Thương Nhân cười lạnh:

- Ngô tiên sanh muốn rằng tại hạ rút lui êm thấm à?

Ngô Khẩu Thiên chép miệng:

- Sanh hay tử đều do con người lựa chọn ...

Thương Nhân Á «hừÁ» lạnh:

- Thế còn tiên sanh thì sao? Các vị cải danh, đổi dạng, từ Điền Gia Trấn xuống thuyền, Phụng cô nương lại còn đi quá phận là dám giả mạo ca kỹ hết lòng chiều chuộng đối phương, những việc đó chẳng phải là do lòng tham mà làm chăng?

Ngô Khẩu Thiên chỉnh sắc mặt:

- Trời đã sanh ra một vật quý thì cái vật quý đó phải được sử dụng trong con đường ngay, theo lẽ phải, dù rằng cha con lão phu muốn có cái Phụng Hoàng bằng bích ngọc đó, thì cũng là vì thiên hạ chúng sanh chứ có phải vì niềm riêng ý tư đâu? Trời đất hẩn trông thấy gan ruột của cha con lão phu như thế nào rồi ...

Thương Nhân cười mỉa:

- Tiên sanh nói chuyện nghe xuôi quá đi thôi!

Thiếu phụ biến sắc mặt thốt:

- Này cái gã họ Thương kia, nếu ngươi nhất định can thiệp thì bốn cô nương sẽ đùa với ngươi một lúc. Phải biết cha con ta vì cái vật đó mà hao phí lắm tâm huyết đấy.

Thương Nhân lạnh lùng:

- Chứ tại hạ chẳng hao phí tâm huyết hay sao? Từ nghìn dặm xa cử binh mã trường chinh, chẳng lẽ xếp cờ dẹp trống mà âm thầm mang hai tay không trở về?

Thiếu phụ mở tròn xoe đôi mắt phụng, cực kỳ sôi giận, toan động thủ.

Những người trong thuyền đều lộ vẻ nghiêm trọng, vén vạt áo lên chuẩn bị rút vũ khí cầm tay chực giao chiến.

Quan Sơn Nguyệt khoát tay:

- Các vị hà tất phải làm như thế? Cứ dùng lời lẽ mà giải thích với nhau cũng được rồi ...

Ngô Khẩu Thiên vẫy tay sang thiếu phụ:

- Phụng nhi, đừng gây náo loạn lên, con! Vật kia nào đã về tay ai đâu mà con nóng nảy thế?

Thương Nhân cũng khuyên ngăn bọn đồng đạo:

- Các huynh đệ hãy bình tĩnh.

Đoạn y hướng qua cha con Ngô Khẩu Thiên tiếp:

- Không phải tại hạ sợ chi các vị đâu, chẳng qua thời gian động thủ chưa đến. Tìm được tung tích của Phượng Hoàng Bích Ngọc đó đâu phải là dễ. Nếu bây giờ gây náo loạn lên thì tất làm kinh động đến chủ nhân, người ta sẽ chuẩn bị ...

Nghe đối phương nói thế, thiếu phụ dịu thái độ lại ngay.

Quan Sơn Nguyệt hỏi:

- Phượng Hoàng Bích Ngọc là vật gì?

Thương Nhân đáp:

- Quan đại hiệp không phải vì vật đó mà có mặt trên thuyền này thì cũng chẳng nên tìm hiểu làm gì.

Thiếu phụ trừng mắt:

- Người ta hỏi, người không chịu nói thì ta nói. Giả như vật đó về tay Quan đại hiệp thì ta cho rằng rất hợp lý!

Thương Nhân chớp chớp mắt:

- Tốt! Tốt! Trong thiên hạ còn ai chẳng biết Quan đại hiệp là bậc đại nhân đại nghĩa. Nếu quả thật đại hiệp có ý đoạt thủ vật đó thì chẳng những tại hạ không hề can thiệp, trái lại còn xuất lực tiếp trợ nữa đấy.

Thiếu phụ Ầ «hừẦ» một tiếng:

- Chính ngươi nói ra câu đó nhé, hãy nhớ kỹ như vậy.

Thương Nhân bật cười sang sảng:

- Tự nhiên là tại hạ nhớ lại nhớ rất kỹ đó, Phụng cô nương. Tuy là người trong hắc đạo, tại hạ luôn luôn trọng lời nói của mình, nói làm sao là giữ y như vậy. Có điều các vị nên hiểu, tại hạ tin được Quan đại hiệp chứ không thể nào tin các vị nổi đâu.

Thiếu phụ nổi giận:

- Cho ngươi biết, nếu vật đó về tay ta rồi, ta dám hứa là chẳng hề nhìn qua một thoáng nào cả mà lập tức trao cho Quan đại hiệp, xem ngươi còn nói được lời gì nữa cho biết.

Thương Nhân bật cười ha hả:

- Nếu hai vị có hảo tâm như vậy, thì tại hạ có tiếc chi cái công phu lướt vạn dặm đường dài theo dõi vật đó đến tận nơi này?

Thiếu phụ toan nói tiếp, Quan Sơn Nguyệt lại khoát tay chặn:

- Thanh tình của hai vị, tại hạ rất cảm kích song tại hạ không hề có cái tâm ...

Thiếu phụ hấp tấp thốt:

- Quan đại hiệp đừng khách khí, trong thiên hạ chỉ có mỗi một đại hiệp là xứng đáng làm chủ nhân Phụng Hoàng Bích Ngọc thôi. Huống chi đại hiệp cũng có mặt trên thuyền này, âu đó cũng là ý trời xui khiến.

Quan Sơn Nguyệt trở mắt:

- Tiểu thơ! Phụng Hoàng Bích Ngọc là cái gì? Tại hạ không hề biết.

Thiếu phụ mỉm cười:

- Quan đại hiệp đừng dùng hai tiếng tiểu thơ xưng hô với tôi nữa, thẹn chết đi. Tên tôi là Phụng, vốn vẹn một tiếng Phụng thôi, đại hiệp cứ gọi tên là được rồi.

Thương Nhân cười phụ họa:

- Phải đó. Cái danh lớn của Phụng cô nương chỉ có chỉ có mỗi một Quan đại hiệp là xứng đáng gọi thôi, chứ người như bọn tại hạ thì khi nào dám gọi đến Hắc Phụng Hoàng?

Quan Sơn Nguyệt giật mình, lẩm nhẩm:

- Hắc Phụng Hoàng? Mường tượng ta có nghe nói đến!

Thương Nhân tiếp:

- Phàm là người trong giới giang hồ, nếu không nghe nói đến Hắc Phụng Hoàng thì quả thật là kiến thức rất hẹp vậy. Hiện tại thì cô nương vận áo trắng đó, chứ nếu vận y phục thường lệ thì ...

Quan Sơn Nguyệt hỏi:

- Trên giang hồ đồng đạo võ lâm thường nhắc đến Hắc Y nữ hiệp, chẳng hay có phải là cô nương?

Ngô Phụng thoáng đỏ mặt:

- Quan đại hiệp quá khen.

Quan Sơn Nguyệt vòng tay:

- Nữ hiệp có hành tung kỳ bí, thoát ần thoát hiện, có mặt ở muôn nơi, trượng nghĩa, chuyên trừ gian diệt bạo, vì tại hạ xuất đạo rất muộn, chỉ nghe danh thôi chứ chưa có dịp hội kiến. Mãi đến hôm nay mới có hân hạnh được đối diện với bậc anh thư!

Ngô Phụng lại đỏ mặt, muốn nói gì đó, song Ngô Khẩu Thiên dùng ánh mắt báo hiệu, rồi tất cả cùng nhìn ra chung quanh, thấy nơi khung cửa khoang thuyền có hai hán tử trung niên đứng đó.

Ngô Phụng hấp tấp đứng lên, mỉm cười thốt:

- Hai vị lão gia cũng đến khoang thuyền này nữa à?

Một hán tử có gương mặt đầy vết đen, râu lún phún, lạnh lùng đáp:

- Người bỏ đi lâu quá, bọn ta không yên tâm, cứ sợ người rơi xuống nước.

Ngô Phụng vầu môi, tiếp:

- Tôi có còn là đứa trẻ lên ba lên năm nữa đâu, nhị vị lão gia. Hai vị lo xa quá! Ở đây ô tạp lắm, mình ra phía trước đi nhị vị lão gia.

Hán tử mỉm cười:

- Nào phải bọn ta lo lắng? Chính Vương lão gia bảo bọn ta đi tìm người đó.

Lão gia mê người cực độ, vắng người một phút là băng khuôn ngay, rồi thần thờ như hồn rời khỏi xác ...

Ngô Phụng nguyền xéo:

- Triệu lão gia hay đùa quá chừng ...

Hán tử cười lạnh:

- Đùa mà làm gì chứ? Nếu có kẻ đùa thì chính là Vương lão gia đây. Vương lão gia nói rằng giả như bắt ngờ mà Hắc Phụng Hoàng rơi sông chết đuối thì đúng là một đầu đề giai thoại cho giới giang hồ vậy. Con người có thanh danh vang động khắp bốn phương như Hắc Phụng Hoàng lại chết vô lý như thế được sao?

Hắc Phụng Hoàng biến sắc mặt, song vờ ngơ ngác hỏi:

- Triệu lão gia nói gì tôi chẳng hiểu chi cả?

Hán tử họ Triệu lại cười tiếp:

- Hồng cô nương Bạch Phụng Tiên không hiểu thì Hắc Y nữ hiệp Hắc Phụng Hoàng có thể hiểu, thật tại hạ không ngờ nữ hiệp cải trang rất khéo, đến bọn tại hạ mà cũng chẳng nhận ra.

Câu chuyện xoay chiều, y cũng đổi lối xưng hô cho hợp với quy củ giang hồ.

Ngô Phụng càng biến sắc hơn, đưa tay sờ con phụng bằng châu nơi mái tóc.

Hán tử họ Triệu vẫn cười:

- Hắc Phụng Hoàng! Đừng quên là cái thứ Mai Hoa Trâm đó cô nương đã dùng qua một lần rồi, cô nương chưa thay vào đó số trâm mới thì còn dùng nó làm sao được nữa? Thôi, cứ đi theo bọn ta là hơn, cô nương ạ!

Ngô Phụng biến sắc lượt thứ ba, lần này thì sắc diện biến đến quái dị.

Nhưng Thương Nhân và Ngô Khẩu Thiên đã đứng lên ngay lúc đó.

Tay Thương Nhân đã giữ sẵn một tư thế xuất phát chiêu công, bàn tay sắp sửa nhích động. Bỗng y đảo mắt rồi chớp chớp mấy lượt, đoạn thốt:

- Triệu lão gia! Lão gia đừng tưởng bọn này là những ngoan cụ mà lão gia muốn xử trí tùy thích. Cái chi là Bạch Phụng Hoàng, Hắc Phụng Hoàng chứ? Vị cô nương này có xứng với hai tiếng Phụng Hoàng chăng mà lão gia lại gán cho nàng?

Hán tử họ Triệu cười lạnh:

- Câu nói đó các hạ hãy dành lại để khi gặp Vương lão gia rồi sẽ nói ra là hơn.

Ngô Phụng ngang nhiên thốt:

- Được rồi, tôi sẽ đến gặp Vương lão gia ngay để nhờ lão gia phân xử cái vụ các vị khinh miệt tôi quá độ.

Nàng ngẩng cao đầu bước đi ra khỏi khoang thuyền.

Quan Sơn Nguyệt định đi theo nàng, Ngô Khẩu Thiên đưa mắt ra hiệu giữ chàng lại.

Hán tử họ Triệu lại cười lạnh:

- Cậu nhỏ ơi, muốn biết Bích Ngọc Phượng Hoàng là vật gì phải không?

Thì cứ đi theo ả điểm đó là được biết chứ gì! Có Hắc Phụng Hoàng bảo hộ mà, đừng lo ai dám làm rớt một sợi chân lông của cậu! Cậu có may mắn lắm đó nhé, tự nhiên mà Hắc Phụng Hoàng lại cam tâm tình nguyện trao vật đó cho cậu đấy.

Tuy là lời hứa chứ chưa phải là sự thật, cũng đáng mẫn nguyện cho cậu.

Quan Sơn Nguyệt sôi giận, không đành được lòng, đánh ra một chưởng nhắm đầu vai của hán tử, đồng thời hét:

- Quân khốn ở đâu dẫn xác đến đây buông lời vô lễ?

Hán tử khẽ lắc đầu vai tránh chưởng đó không khó khăn gì, rồi mỉm cười tiếp:

- Công phu đó còn kém lắm, cậu nhỏ ơi.

Y chọt nhanh tay ra điểm vào ngực Quan Sơn Nguyệt.

Bởi xuất chiêu lần đầu, Quan Sơn Nguyệt chưa biết công lực của đối phương thâm hiểm như thế nào nên không dùng toàn lực.

Bây giờ đối phương phản kích, chàng nhận ra y quả là tay hữu hạng, tuy nhiên chàng không nao núng, ngưng động chân khí chuẩn bị đối phó. Chàng vừa phong bế huyệt đạo nơi ngực đồng thời đưa tay ra điểm trả lại cánh tay hữu của đối phương.

Động tác cả hai rất nhanh, họ xuất thủ như điện chớp.

Huyệt đạo được phong bế rồi, Quan Sơn Nguyệt ưỡn ngực hứng chỉ lực của họ Triệu. Chỉ lực của y cũng khá mạnh song chàng không rời chỗ đứng, trái lại họ Triệu bị điểm trúng cánh tay phải lùi lại năm sáu bước.

Vô hình trung y lùi về phía Thương Nhân.

Thương Nhân cử chiếc bàn toán sắt lên đập vào lưng y. Những con toán toàn bằng hạt châu rất cứng rắn chạm nhau lọc cọc, cạnh bàn toán chạm trúng lưng họ Triệu, y bị dồn trở lại phía trước, máu tươi vọt từ miệng ra, đứng không vững nữa, y ngã nhào xuống sàn thuyền.

Hán tử kia biến sắc, song cười lạnh thốt:

- Hay quá! Ta không ngờ trên thuyền này lại có mai phục rất nhiều cao thủ!

Buông xong câu nói đó, hán tử nhanh chân lui ra ngoài.

Nhưng Ngô Phụng khi nào để y rút đi ung dung như vậy được, nàng đưa cả hai tay ra, một tay vung sang bên dưới bụng của đối phương, tay kia chĩa thẳng vào mắt y.

Hán tử không dám nghinh diện tiếp chiêu, giậm chân tạt mình qua một bên, chân kia đồng thời đập vào vách thuyền, vách đổ, y thoát ra ngoài, đoạn chạy nhanh.

Ngô Phụng muốn đuổi theo song chậm mất rồi, biết có đuổi cũng chẳng kịp.

Nàng tắc lưỡi thốt:

- Hồng mắt. Chúng đã khám phá ra hành tung của mình.

Thương Nhân cười lạnh:

- Cô nương sợ cái gì chứ? Chỉ cần chúng còn ở trên thuyền này thôi, là tại hạ có cách bức chúng phải trao ra Bích Ngọc Phượng Hoàng ...

66. Bao Phen Dao Chớp

Quan Sơn Nguyệt không ngờ trong chuyến Tây hành này lại bị lôi cuốn vào một việc ngoài ý muốn, việc tranh chấp quanh một vật có tên là Bích Ngọc Phượng Hoàng. Nhưng chàng có biết Bích Ngọc Phượng Hoàng là cái quái gì?

Vì dùng con đường thủy mà đi, chàng phải có mặt trên một chiếc thuyền, rồi vì sự có mặt đó mà người ta ghép chàng vào một đảng cướp. Người ta cho rằng chàng là đồng đảng của một tay thủ lĩnh ba mươi sáu thủy trại, người ta cho rằng chàng sinh sống với nghề lục lâm. Thân danh là Lệnh Chủ Minh Đà mà lại bị liệt vào hàng cường đạo, nghĩ còn gì oái oăm mai mỉa hơn?

Chàng cau mày thốt:

- Thương huynh! Nội tình sự việc như thế nào tại hạ không hiểu mấy may, tốt hơn hết Thương huynh nên giải thích đại lược cho tại hạ được am tường Bích Ngọc Phượng Hoàng là vật chi ...

Thương Nhân chớp mắt:

- Bích Ngọc Phượng Hoàng đương nhiên là con chim Phượng Hoàng do bích ngọc mà thành hình.

Quan Sơn Nguyệt không tin:

- Một vật như thế, cho dù là bằng ngọc quý đi nữa, đâu có cái hấp lực lôi cuốn bao nhiêu người vào vòng tương tàn tương sát với nhau?

Ngô Phụng điểm một nụ cười:

- Chỗ quý của Bích Ngọc Phượng Hoàng không ở nơi hình thức. Nói cách khác, vật không quý do cái chất thực của nó.

Quan Sơn Nguyệt lấy làm lạ:

- Không lẽ bên trong nó có chứa đựng cái gì vô giá?

Ngô Phụng lại cười:

- Có lẽ lắm chứ. Chính vì cái lẽ đó mà có sự ngày nay, Quan đại hiệp ạ.

Hơn thế, phàm là con người luyện võ như chúng ta, bất cứ ai cũng ...

Ngô Khấu Thiên vội chen vào:

- Hiện tại không phải lúc chúng ta có thể nhàn đàm, tình hình bắt buộc chúng ta phải thực tế hơn mới được. Cái gã chạy thoát vừa rồi đó hẳn là đi báo cáo với đồng bọn ở phía trước. Chúng ta phải chuẩn bị đối phó với họ.

Thương Nhân cười nhẹ:

- Sợ cái gì chứ, có hai vị, có bọn huynh đệ của tại hạ, dù cho đối đầu với thiên binh vạn mã chúng ta vẫn thừa sức thủ thắng kia mà, huống hồ đối phương gồm mấy tay đó thôi. Đó là tại hạ không dám nói đến sự tiếp trợ của Quan đại hiệp.

Quan Sơn Nguyệt cau mày:

- Thương huynh đừng vội nói những lời đó, chúng ta nên tạm thời bỏ qua vụ chiếc Bích Ngọc Phượng Hoàng đi, tại hạ muốn biết bọn người kia ...

Thương Nhân lộ vẻ không vui đáp:

- Quan đại hiệp, tại hạ từ ngoài nghìn dặm làm cuộc trường chinh này với một số anh em đồng đạo chẳng qua vì sự bức bách không đành đứng. Rồi tình cờ mà gặp đại hiệp, tại hạ muốn kết giao hoàn toàn vì nghĩa vụ nên cố gắng làm cho đại hiệp một cái gì ...

Quan Sơn Nguyệt chỉnh sắc mặt:

- Thanh tình của Thương huynh tại hạ hết sức cảm kích, song từ thuở nhỏ tại hạ được ân sư giáo huấn tại hạ luôn luôn giữ lòng ngay, bất cứ vật gì không phải là vật của mình thì đừng bao giờ mưu toan chiếm đoạt hoặc ngửa tay tiếp nhận do người khác tặng. Do đó tại hạ không có ý bái lãnh món quà tình của Thương huynh.

Thương Nhân thoáng giật mình, nhưng rồi y điểm nụ cười lạnh, tiếp:

- Nếu vậy thì trong khi bọn tại hạ tưởng là mình vượt môn ngựa không ngờ lại chạm phải chân ngựa. Ngựa bị chạm chân là phải đá.

Y thay đổi thái độ, thái độ của y trong phút giây này thật khó coi quá chừng.

Quan Sơn Nguyệt định phát tác, song nghĩ lại người ta có hảo ý như vậy mà mình cự tuyệt thì tự nhiên người ta thẹn, người ta bất mãn.

Làm mất hứng của người cũng là điều đáng trách thật. Mình đáng trách thì đâu nỡ sùng sộ với người. Chàng dần lòng không buông lời phản đối.

Ngô Phụng cười nhẹ, cất tiếng:

- Quan đại hiệp là nhân vật trong chánh phái, tự nhiên không thể nào chấp nhận cái lối thu tài đoạt vật của bọn tà được. Dòng nước trong kia, nếu vô chủ uống vào mấy ngụm cũng là có thương tổn đến liêm sỉ rồi. Huống hồ một vật có chủ quyền hẳn hoi như chiếc Bích Ngọc Phượng Hoàng. Quan đại hiệp dè dặt là phải.

Thương Nhân phẫn nộ:

- Tuy tại hạ khoát cái danh đạo tặc, song mình có sự tự tin mạnh là hành động luôn luôn hợp tình hợp lý, nghĩ ra còn sáng giá hơn bọn ngụy quân tử nhiều.

Vả lại, những kẻ xấu xa nhất trên đời này nào phải đều xuất thân từ lục lâm đâu?

Đành là cường đạo nhưng bọn tại hạ lại thuộc hạng cường đạo có đạo nghĩa, chuyên cướp đoạt tài sản gây dựng bằng điều bất nghĩa. Hào kiệt Giang Nam bất cứ ai cũng có thể chứng minh hành vi nhân nghĩa của bọn tại hạ.

Ngô Phụng mỉm cười:

- Cái danh của Tổng trại chủ họ Thương trên giang hồ còn ai chẳng biết.

Tôi có ca ngợi cũng là thừa. Chỉ vì Quan đại hiệp xuất thân không cùng nguồn gốc với chúng ta nên có quan niệm khác.

Quan Sơn Nguyệt toan tranh luận với nàng bởi nàng đưa ra một vài ý kiến không hợp với tâm tư của chàng lắm.

Nhưng Ngô Phụng ngăn chặn lại, đồng thời đưa tay chỉ ra ngoài, thốt:

- Đối phương đã tìm đến tận cửa kìa, trước hết hãy giải quyết sự tình với họ rồi mình muốn nói gì với nhau sẽ nói sau.

Mọi người cùng hướng mắt ra ngoài.

Trên khoang thuyền, bên ngoài cửa có năm sáu người đứng giăng thành hàng. Trong số đó có đại hán vừa chạy thoát, bất quá y đứng xa xa cách đồng bọn mấy thước. Năm sáu người đó có một người đầu đội mũ nhỏ bằng lụa, mang mắt kiếng, mình vận chiếc áo da dê, tay áo thông dài, tác độ trung niên, có dáng dấp một người buôn bán. Chừng như y là đầu não của nội bọn. Thần thái của y rất bình tĩnh, miệng ngậm một ống điếu dài, đầu điếu chớp chớp lửa.

Tuy vào cuối thu, thời tiết không lạnh lắm mà y vận áo ấm rất dày, chừng như y muốn đi trước thời gian và cho rằng mùa đông đã sang.

Bất quá thân vóc y ốm như vót lại có vẻ bệnh hoạn, cho nên y cần mặc áo dày như vậy chăng? Trông sắc diện đó giả như y mặc thêm một lớp áo nữa, hơi ấm cũng chẳng đủ cho y dễ chịu.

Điều đáng lấy làm lạ là gió thu luồng mạnh vào thuyền thế mà ngọn khói nhỏ bốc từ ống điếu cứ lên cao, thẳng đứng, không hề bị giao chuyển lung linh.

Trong thuyền ai ai cũng biết võ công và đều là những tay khá, có khá mới được chọn tham gia chiến dịch đoạt Bích Ngọc Phượng Hoàng này, họ nhìn thoáng qua là biết ngay người trung niên gầy ốm bệnh hoạn đó phải là một tay cao thủ.

Ngô Phụng tiến lên nghinh đón, điểm nụ cười duyên, thốt:

- Vương lão gia đến đúng lúc quá chừng. Xin phân xử hộ chúng tôi việc này.

Người trung niên cười lạnh, cầm ống điếu chỉ xác chết nằm trên sàn thuyền, cất tiếng:

- Không cần phải xử. Lão Triệu có mắt mà không người, thấy Hắc Phụng Hoàng nữ hiệp lại cứ tưởng là gái tầm thường thì có chết cũng chẳng oan mạng chút nào.

Ngô Phụng cười nhẹ:

- Vương lão gia hiểu như vậy là tốt đó. Bên ngoài có gió lớn quá, cơ thể của lão gia chịu làm sao nổi, vậy để tôi dìu lão gia trở về khoang trước ngồi nghỉ.

Nàng không lộ vẻ cô kỵ gì cả, ngang nhiên bước tới trước mặt họ Vương.

Ngô Khẩu Thiên và Quan Sơn Nguyệt đều lo lắng thay cho nàng, họ nghĩ rằng nàng làm như thế là mạo hiểm cực độ.

Người ta đã khám phá ra hành tung rồi, sao nàng còn nấp mạng chứ? Làm như vậy có khác nào là tự nạp mạng cho người ta đâu.

Ngờ đâu họ Vương không hề nhích động, cứ để cho nàng đến sát bên mình, lại còn để nàng chụp vào cánh tay bày vẽ triu mến.

Ngô Phụng cười duyên thốt:

- Tay của Vương lão gia sao mà lạnh quá, lạnh như tay người chết vậy đó!

Ra đây làm chi cho khổ vậy lão gia? Vào trong kia mà nghỉ, tránh gió độc đi, lão gia.

Người trung niên họ Vương bật cười ha hả, nắm cổ tay tròn mềm của nàng, đáp:

- Bé cưng ơi! Biết điều như vậy, chẳng trách được ta yêu! Bất quá không có gì phải vội vã, ta đứng đây một lúc nữa thôi, rồi thuyền cũng đổ bến mà, có lâu chi cho lắm đâu!

Ngô Phụng đảo mắt nhìn qua một bên, quả thấy bọn phu thuyền đang chuẩn bị dây thừng và đòn dãi để đổ lại. Bất giác nàng biến sắc, vội quay đầu về phía Thương Nhân gọi:

- Thương trại chủ! Tìm cách gì ngăn trở, đừng cho thuyền dừng lại!

Thương Nhân không rõ nàng có ý tứ gì, song nàng đã bảo thế thì y cũng tuân theo, vội khoát tay.

Hai tên thuộc hạ của y lập tức bước ra ngoài, vừa đi được hai bước, một đại hán đứng cạnh trung niên họ Vương đã nhích động thân hình. Kế tiếp, một đại hán nữa tiến ra, mỗi bên một người, bốn chưởng đồng phát lại đồng cao giọng hét:

- Trở vào gấp!

Hai tên lục lâm cường đạo bị chưởng lực đánh bật nhào ngược lại, ngã xuống.

Thương Nhân biến sắc, vung chiếc bàn toán sắt đánh tới.

Ngô Phụng lại kêu lên:

- Đừng làm gì khác hơn là ngăn trở thuyền cập bến!

Thương Nhân biết ngay việc ngăn trở thuyền cập bến có tầm quan trọng rất lớn, nếu không vậy thì Ngô Phụng đâu phải quýnh quýng lên. Y lại khoát tay bảo:

- Tất cả đều xuất lực, ngăn trở thuyền cập bến cho ta!

Thuộc hạ của y còn lại hơn mười mấy người, được lệnh rồi lập tức hành động.

Nhưng trước mặt họ có đối phương chặn lối, làm sao đi được? Họ phải lách qua hữu, rẽ qua tả, vòng ngả sau tìm lối đi.

Bên hữu, có người phá được một khoảng trống rồi, còn bên tả thì một số người khác đang đập phá vách thuyền ầm ầm.

Phá được ba nơi họ cũng không ra ngoài được, bởi tại cả ba nơi đều có người trấn giữ. Cứ cách ba thước là có một hán tử đứng nghiêm chờ họ.

Một vài gã lục lâm định đột kích phá vòng vây mà đi, nhưng kẻ nào vừa ló đầu ra là bị chưởng lực đánh tới bất buộc phải thụt đầu vào.

Người phát xuất chưởng lực có công phu cực kỳ thâm hậu.

Trong khoang thuyền có thêm hai xác chết, xác của hai gã lục lâm đầu tiên vâng lệnh Thương Nhân chạy đi ngăn trở bọn phu thuyền. Bên cánh của họ Vương có một người khác cũng bị thương, song không đến nỗi táng mạng.

Quan Sơn Nguyệt thấy trong khoảng khắc đối phương sát hại mấy mạng người, đành là việc không liên quan chi đến chàng nhưng dù sao thì sự giết chóc này cũng có phần tàn nhẫn, mà chàng thì trọng nghĩa khí giang hồ, do đó chàng không thể điềm nhiên. Chàng vung quyền đánh ra bên ngoài một chiêu, đồng thời hét:

- Bọn khát máu dã man ở đâu dám đến đây hoành hành ...

Quyền lực của chàng chẳng phải nhẹ, tay chàng vừa vút qua khoảng trống hán tử bên ngoài nghinh tiếp liền, song hán không chịu nổi thần lực của chàng.

Rú lên một tiếng thảm, hán tử đó bị bắn nhào về phía hậu, rơi luôn xuống nước.

Chắc chắn là hán không thể sống sót.

Trung niên họ Vương thoáng giật mình, cười lạnh thốt:

- Tốt! Tốt lắm đó, tiểu tử! Bản lĩnh cũng có hạng đấy. Nhưng, hãy kiên nhẫn đợi lên bờ rồi lão gia sẽ cho người biết chút khổ nào. Người của ta đâu phải vô giá trị mà ai muốn sát hại lúc nào tùy thích!

Thấy chàng vừa xuất thủ là hạ được tên hán tử đứng canh bên ngoài, Ngô Phụng lại kêu lên:

- Ra gặp đi Quan đại hiệp! Chặn bọn phu thuyền, đừng cho chúng cặp bờ!

Quan Sơn Nguyệt lấy làm lạ, chẳng hiểu việc ngăn trở thuyền cặp bến như vậy có tầm quan trọng ra sao mà nàng quá thiết tha lo lắng, nhưng cứ như tình hình này thì hẳn là nàng có lý do chánh đáng và lý do đó phải được tôn trọng tuân hành. Không đắn đo, chàng vọt mình xuyên qua khoảng trống ra ngoài.

Bên ngoài có sự canh phòng cẩn mật, một kẻ chết rồi, có kẻ khác thay liền, chàng vừa ló đầu ra, một loạt tiếng rẹt rẹt vang lên, hơn ba bốn thanh đao rít gió từ nhiều phía bay tới. Đao chớp sáng, sanh gió vù vù, khí thế cực kỳ mạnh.

Tuy chàng có vận dụng chân khí tạo thành bức tường hộ thể, song chàng không dám dùng da thịt mà chạm với sắt thép, lập tức chàng thụt đầu vào.

Không ra được, bắt buộc phải thụt đầu trở lại, Quan Sơn Nguyệt đâm cẩu, vung tay rút nhanh thanh Hoàng Diệp Kiếm kêu một tiếng soạt, thanh kiếm lóe lên kim quang tỏa ngời, chàng khoa thanh kiếm hộ trì trước ngực rồi vọt ra lượt nữa.

Như lần trước, ba ngọn thanh đao chớp lên bay vút tới. Nhưng làm gì thứ vũ khí đó chặn nổi Hoàng Diệp Kiếm là vật chí bảo? Nhiều tiếng Ầ«xoảng xoảng» vang lên, mấy thanh đao bị kiếm chặt đứt thành bảy tám đoạn.

Người trung niên họ Vương biến sắc thật sự, hét lớn:

- Đừng để cho hán chạy thoát!

Tuy mất vũ khí, bọn hán tử không sợ chết, cả năm người dàn thành hàng chữ nhất đứng ngăn lòng khoang thuyền rộng độ sáu bảy thước, ngã thì chịu chứ không bỏ chạy.

Quan Sơn Nguyệt dữ tới một nhát kiếm định dọa cho chúng tháo lui, song năm hán tử như chẳng trông thấy gì, chẳng những không lùi trái lại còn bước dồn tới.

Trong khi đó, sau lưng chúng hiện ra một toán khác cũng dàn thành hàng ngũ chuẩn bị thay thế bọn phía trước nếu bọn này bị hạ. Rồi một toán thứ ba hiện ra chuẩn bị thay cho toán thứ nhì. Bọn chúng như có ý quyết dùng xác thịt làm bức tường ngăn chặn Quan Sơn Nguyệt.

Trong tình thế đó, Quan Sơn Nguyệt làm sao vung kiếm chém rập tới người để dọn lối đi? Chàng giật mình ngưng tay lại.

Ngô Phụng trông thấy vội hét to:

- Mặc chúng Quan đại hiệp! Cứ giết, giết để dọn lối, càng giết nhiều càng hay, bởi chúng đáng chết!

Người trung niên họ Vương lạnh lùng thốt:

- Muốn giết cứ giết. Vay nợ máu phải trả bằng máu, cái đó là lẽ tự nhiên, chắc các người thừa hiểu.

Hàng người thứ nhất tiến đều, họ còn cách Quan Sơn Nguyệt ba bốn thước.

Họ dừng chân, mắt trợn trừng, chưởng đưa cao chờ phát xuất.

Quan Sơn Nguyệt đâu có sợ chưởng lực của đối phương mặc dù họ đông người. Chàng nghĩ nếu vùng thanh Hoàng Diệp Kiếm lên thì chẳng những hóa giải chưởng lực của họ dễ dàng, mà lại còn sát hại tánh mạng họ nữa.

Vùng kiếm báu mà giết bọn người tay không thì không thể nào chàng làm được một việc như vậy.

Không làm được thì phải lùi, chứ chẳng lẽ đứng đó chờ họ ra tay mà chịu khổ? Chàng lùi bước.

Nhưng lúc đó Ngô Khẩu Thiên từ trong khoang thuyền chui qua lỗ hổng ra ngoài, lão ta không nhân từ như Quan Sơn Nguyệt, vùng chiếc bổ chiêu bài quét ngang qua.

Bọn hán tử cùng một lúc phát chưởng vừa nhanh vừa mạnh nghinh đón mãnh bổ của Ngô Khẩu Thiên.

Song phương dùng tận lực bình sanh. Kinh lực chạm nhau chấn động con thuyền chao chao như bị sóng lớn nhồi, Ngô Khẩu Thiên lùi lại mấy bước, nếu Quan Sơn Nguyệt không gấp rút kiếm về thì có thể là lão đâm mình vào mũi kiếm mà thủng mình.

Bên bọn hán tử, có ba tên bị mãnh bổ quét trúng cổ tay, bổ bén như kiếm, chặt đứt sáu bàn tay rơi xuống nền thuyền, máu tươi rơi vãi tung tóe. Dù thọ thương, họ không giải tỏa hàng ngũ, ai còn nguyên tay thì bình tĩnh, ai bị đứt tay vẫn đứng nguyên tại chỗ không nhúc nhích, mày không cau, trán không nhíu.

Ngô Khẩu Thiên giật mình kêu lên:

- Lợi hại! Lợi hại! Ta không ngờ bọn này lỳ đến mức độ đó! Mà cũng có công lực rất khá mới chịu nổi thế công của ta. Đến hôm nay ta mới gặp những kẻ hữu hạng, một dịp mở rộng tầm mắt của ta.

Quan Sơn Nguyệt cau mày:

- Chẳng lẽ chúng là những tượng gỗ vô tri vô giác? Chúng không sợ chết à?

Người trung niên cười mỉa:

- Người của Vạn Ma Sơn Trang đừng nói là đứt hai tay, dù cho đứt đầu đi nữa cũng chẳng ai nhăn mặt nhíu mày!

Quan Sơn Nguyệt giật mình:

- Vạn Ma Sơn Trang? Nơi đó là địa phương nào thế?

Ngô Khẩu Thiên lắc đầu:

- Lão phu xuôi ngược khắp sông hồ đến tuần tuổi này vẫn chưa hề nghe ai nói đến cái tên đó.

Người trung niên cười lạnh:

- Vạn Ma Sơn Trang bất quá là một chốn tầm thường, chẳng có danh gì đối với khách giang hồ, song người trong sơn trang là thế đó, đem so với cao thủ giang hồ có được chăng?

Ngô Phụng lại kêu lên:

- Đừng nói chuyện gì với họ nữa Quan đại hiệp! Hãy ra phía sau lái thuyền gấp đi!

Người trung niên bật cười ha hả:

- Bây giờ thì chỉ sợ đã muộn rồi cô bé ơi! Đợi một chút nữa đi, lên bờ rồi lão gia sẽ cho các người thấy thủ đoạn lợi hại của Vạn Ma Sơn Trang như thế nào.

Ha ha! Tài nghệ như các người mà cũng hòng đoạt Bích Ngọc Phượng ...

Thuyền quả nhiên đâm mũi vào bờ, Ngô Phụng khẩn cấp cực độ, thét lên:

- Quan đại hiệp đừng làm mất thì giờ! Phải biết lên bờ rồi là chúng nắm trọn vẹn ưu thế đấy nhé.

Nhưng Quan Sơn Nguyệt làm sao hạ thủ được với bọn người ngăn chặn trước mặt? Chàng trông ra, thấy thuyền chỉ còn cách bờ sông độ hơn mười trượng thôi.

Bỗng có tiếng dội mạnh từ dưới thuyền vọng lên, dường tượng thuyền chạm phải một vật gì, liền theo đó thuyền đảo lại đồng thời chênh qua một bên.

Thuyền dội mạnh quá, trên thuyền không ai giữ vững thế đứng, có người ngã xuống. Những kẻ đứng sát mạn thuyền ngã luôn xuống nước.

Những kẻ ngã xuống nước đều có võ công cao, song không quen thủy tánh nên rơi xuống rồi là chẳng làm sao vùng vẫy ngoài cái việc kêu rú lên. Trong khoảng khắc họ uống nước no, chìm luôn xuống đáy sông.

Người trung niên thoáng biến sắc mặt, hét hỏi:

- Cái gì? Tại sao thế?

Một hán tử ở phía sau lái thuyền đáp:

- Bẩm sư gia, lườn thuyền mỏng mà nơi này thì dưới lòng sông có nhiều chướng ngại vật, chính là nơi cổ kỵ cho việc đỗ thuyền. Bởi sự tình cấp bách, bắt buộc dĩ ...

Người trung niên họ Vương mất cả bình tĩnh, hấp tấp quát:

- Quân vô dụng! Sao không quăng bọn phu thuyền xuống sông bắt chúng đội thuyền đưa vào bờ?

Hán tử đó vâng lệnh, một phút sau có tiếng ồn ào ở phía lái thuyền, chứng tỏ đám thuộc hạ của họ Vương bức bách phu thuyền nhào xuống nước nâng thuyền.

Chừng như Ngô Phụng nghĩ ra được một kế sách gì thần diệu vội kêu lên:

- Thương trại chủ! Tìm cách đánh đắm thuyền, chúng sẽ không còn hành hung ở dưới nước được nữa.

Thương Nhân từ trong khoang trống nhìn ra, thấy bọn người vừa nhảy xuống nước để nâng thuyền, cho rằng ý kiến của nàng rất hợp với tình thế. Đối phương không quen thủy tánh, mà bọn thuộc hạ của y thì toàn là những tay hoành hành trên thủy đạo, như vậy rất dễ hạ đám Vạn Ma Sơn Trang, dù khoảng cách từ thuyền đến bờ không xa lắm song đối phương không làm sao lên bờ kịp với thuộc hạ của y. Chúng sẽ bị chìm sâu trong nước và con thuyền sẽ không được nâng lên đưa vào bờ. Nghĩ thế, y liền ra lệnh toàn thể bọn thuộc hạ của y ra tay hành động gấp.

Người nào người nấy dùng hai chân vận dụng động lực đạp xuống lườn thuyền, thuyền lúng, nước từ dưới bắn lên ồ ồ.

Đám người của Vạn Ma Sơn Trang hoảng sợ, chạy tán loạn, người trung niên họ Vương la hét vang dội, song làm gì ngăn chặn được bọn chạy chết đó.

Thuyền đắm rất nhanh, nước vào ngập đáy rồi.

Ngô Phụng vui mừng ra mặt, lại gọi:

- Ra ngoài quay mũi thuyền lại đi, Thương trại chủ! Hay lật úp xuống được thì càng tốt!

Thương Nhân cũng có ý nghĩ như nàng vậy, nên không đợi nàng dứt lời, đốc suất mười tên thủ hạ nhảy ra ngoài nhào xuống sông luôn.

Thuyền dù to, song mười đại hán có sức mạnh như thần hiệp lực mà lật, thiết tưởng cũng chẳng khó khăn gì.

Thương Nhân và thủ hạ nhảy xuống nước rồi, lập tức hiệp nhau lay chuyển con thuyền.

Thuyền quay, đảo, dường tượng một quả bóng bị sóng to nhồi.

Bọn người trên thuyền đều sợ hãi biến sắc mặt như màu đất, tay quờ quạng, bám được vật gì cứ nắm chắc vật đó mà chịu, sợ rơi xuống nước. Dĩ nhiên chẳng còn ai giữ đầu chí được một phần nhỏ.

Chỉ có người trung niên và bốn tên đồng bọn đứng cạnh lão ta là tương đối còn giữ được trầm tĩnh phần nào.

Họ quả là những tay có võ công thâm hậu cực độ, thuyền tròng trành chực lật thế mà họ xuống tấn đứng vững như đinh đóng.

Hai trong bốn người đó lấy ám khí trong tay áo ra, đó là loại tỳ tiễn, nhắm bọn Thương Nhân rất chuẩn, phóng tiễn liền.

Thương Nhân thấy trước nên hụp mình xuống nước tránh. Nhưng bốn nắm tên bộ hạ của y trúng tên, buông tay chết ngay, xác chết nào cũng tím xẫm như màu mực loãng.

Ngô Phụng vội gọi:

- Tên có độc đó Thương trại chủ, khó mà phòng bị được. Hãy lặn mình xuống nước đập phá lườn thuyền đi.

Thương Nhân vừa trời đầu lên, nghe nàng bảo thế, lại lặn xuống, không lâu lắm, con thuyền bỗng rung chuyển mạnh.

Hiển nhiên Thương Nhân và thủ hạ đã xuất thủ rồi.

Người trung niên biến sắc, hét to:

- Hắc Phụng Hoàng! Ta dễ dãi với ngươi như vậy là quá đáng rồi!

Ngô Phụng không hề sợ hãi, bật cười khanh khách:

- Vương lão gia, tôi biết Á«Phích Lịch Thần Công» của lão gia rất lợi hại, nhưng nếu lão gia thi triển môn công phu đó thì cả chiếc thuyền này không làm sao chịu nổi, đừng nói là người và vật trong thuyền.

Người trung niên tức uất nhưng đâu dám phát tác?

Nhưng lão ta đâu chịu bị chế phục dễ dàng như thế. Lão cao giọng thốt:

- Hắc Phụng Hoàng! Lên bờ rồi ngươi đừng hòng van xin ta tha mạng! Ta sẽ sử dụng Ma Hỏa Luyện cho ngươi biết tư vị của nó ra sao. Ngươi đừng kêu khổ đấy nhé!

Ngô Phụng vẫn cười lớn:

- Vương lão gia ơi! Nghe lão gia nói ai cũng phát rung! Song lão gia đừng quên từ thuyền đến bờ khoảng cách còn khá xa, chỉ sợ trước khi tôi ném mùi Ma Hỏa thì lão gia lại ném mùi nước sông!

Người trung niên nín lặng.

Ngô Phụng lại cười vang:

- Vương lão gia ơi! Tốt hơn nên trao Bích Ngọc Phụng Hoàng ra đi, tôi sẽ nghĩ hộ lão gia một phương pháp tự tồn giúp cho lão gia sống thêm nhiều ngày tháng, khỏi bị chết oan. Bằng lão gia ngoan cố thì cuối cùng rồi cũng chẳng mang vật đó mà xuống âm phủ được.

Người trung niên lắc đầu:

- Không! Thà lão phu hủy diệt vật đó còn hơn là trao cho ngươi.

Ngô Phụng mỉm cười:

- Tùy lão gia, muốn sao thì muốn. Dù sao thì chết sướng cũng chẳng bằng sống khổ, thà khổ mà được sống, chứ chết rồi thì bỏ khối lạc cho ai? Lão gia khôn ngoan thì liệu mà châm chước lại.

Dưới nước Thương Nhân hành động rất nhanh, thuyền bắt đầu nghiêng về một bên rồi, nhưng chỉ một nửa con thuyền nghiêng thôi bởi nó bị phá rã ra làm hai phần. Phần còn lại sẽ đổ qua phía nghịch chiều nếu cả hai phần tách rời hẳn nhau. Và cứ theo đà động tác của bọn Thương Nhân thì không lâu lắm hai phần sẽ tách hẳn nhau.

Người trung niên vụt hỏi:

- Ngươi dùng biện pháp gì giúp ta sống sót?

Ngô Phụng đáp:

- Lão gia không xuống nước thì chết làm sao được? Chỉ cần có người ở dưới nâng đỡ lão gia đưa lão gia vào bờ. Nên nhớ là khoảng cách xa đấy, lão gia nhảy không khỏi đâu nhé.

Dừng lại một chút, nàng tiếp:

- Hoặc giả có người nào đó đứng giữa chặng đường đưa vai cho lão gia đặt chân lên, giúp lão gia vượt khoảng cách bằng hai lần nhảy thì chắc chắn lão gia lên bờ được. Sức của lão gia nhảy hai lượt thì thừa, một lượt thì thiếu.

Người trung niên rần giọng:

- Được rồi! Ta y theo điều kiện của người!

Ngô Phụng đưa tay ra, tiếp:

- Lão gia trao vật đi. Chứ đợi đến lúc lên bờ lão gia trở mặt thì chúng tôi làm sao đòi được? Tôi đâu phải là đối thủ của lão gia?

Người trung niên cười lạnh:

- Chẳng lẽ người không sợ lên bờ rồi ta tìm cách đoạt lại?

Ngô Phụng mỉm cười:

- Tôi không lên bờ thì lão gia đoạt vật lại làm sao được? Lão gia lại sợ nước thì khi nào dám trở xuống sông mà đoạt lại?

Người trung niên trầm gương mặt:

- Người lợi hại thật!

Ngô Phụng cười hì hì:

- Ai bảo Vương lão gia có tánh sợ nước?

Người trung niên suy nghĩ một chút:

- Nhưng có chắc là khi Bích Ngọc Phương Hoàng về tay rồi người chịu cứu lão phu chăng?

Ngô Phụng mỉm cười:

- Lão gia có thể tin tưởng nơi tôi. Chỉ vì tôi không cần vội ...

Nàng chưa kịp buông dứt câu nên chẳng biết nàng muốn nói gì, bởi lúc đó bọn Thương Nhân đã phá vỡ con thuyền, chỉ còn lại một vài mảnh gỗ nổi linh bình trên mặt nước. Dĩ nhiên nàng và người trung niên ở trên một mảnh gỗ.

Mảnh gỗ có diện tích rộng, hai bên có mấy mảnh nhỏ ghép lại chưa rời nhau ra, trên đó còn đủ chỗ cho một vài người bám víu một thời gian trước khi rơi xuống nước.

Trong số người còn bám víu trên mảnh gỗ cũng có Quan Sơn Nguyệt, nhưng số người này dù rơi xuống nước cũng chẳng sao vì ai ai cũng biết thủy tánh.

Cái khổ cho người trung niên là trong số người còn bám víu đó phần đông là bọn Vạn Ma Sơn Trang, bọn này sợ nước như chủ nhân, chủ nhân giữ được bình tĩnh chứ chúng thì rối loạn cả lên, chúng kêu gào thảm thiết, tiếng kêu của chúng đương nhiên gây náo loạn cho lão ta.

Không lo sợ cho bản thân, lão cũng phải lo sợ cho thuộc hạ. Huống hồ lão vẫn lo sợ cho chính mình. Sự lo sợ được che dấu dưới vẻ bình tĩnh, thì vì lời kêu gào của thuộc hạ nó lộ liễu lên nhanh chóng.

Quan Sơn Nguyệt lấy làm lạ, tự hỏi tại sao từ chủ nhân đến thuộc hạ đều sợ nước thế mà lại chọn con đường thủy. Có khác nào người có tánh sợ ma lại thích đi đêm?

Rồi những mảnh gỗ còn dính vào nhau đó bắt đầu tách rời nhau.

Quan Sơn Nguyệt và Ngô Khẩu Thiên bám chung một mảnh trôi theo dòng nước.

Trong khi đó, ở trên mảnh gỗ bên này, người trung niên lấy trong mình ra một cái bao bằng lụa hình vuông, cao giọng thốt:

- Lão phu dù muốn dù không cũng phải tin nơi người một lần.

Ngô Phụng tiếp lấy cái bao, điểm một nụ cười đáp:

- Tưởng sao, chứ lão gia cũng sợ chết như mọi người ...

Nàng chưa dứt câu, người trung niên bất thành linh chụp mạch môn của nàng, đoạn nhấc bổng thân hình nàng lên, mang luôn nàng nhảy xuống nước.

Quan Sơn Nguyệt và Ngô Khẩu Thiên trông thấy thế cùng kinh hãi.

Lợi dụng nắm tiên cơ lúc nhảy xuống người trung niên cho Ngô Phụng xuống trước, thành ra lão ta chiếm ưu thế, nàng ở dưới, lão ở trên.

Chân xuống trước, đầu ở trên, Ngô Phụng chưa ngâm nửa thân mình trong nước thì người trung niên ấn một tay trên đỉnh đầu nàng. Ấn tay như vậy chẳng phải lão có ác ý gì, bất quá lão nương thế lấy đà tung mình lên, uốn cầu vòng lao vút tới một mô đá gần đó. Tuy nhiên lão cũng nắm tóc Ngô Phụng, xách nàng theo luôn.

Ngô Khẩu Thiên luôn luôn theo dõi từng cử động một của hai người, lập tức hét lên một tiếng, quét mảnh bồ chiêu bài sang, mảnh bồ tháo thẳng ra có khí thế như một ngọn mâu. Lão đã đoán được ý đồ của người trung niên họ Vương, mảnh bồ đó không nhắm vào người mà là nhắm mô đá.

Mô đá không lớn, dựng đứng từ lòng sông nhô khỏi mặt nước vừa đủ cho người buông chân xuống.

Ngô Khẩu Thiên quăng mảnh bồ tới cuốn quanh đầu mô đá, lão ta giật tay, không cần dụng lực nhiều cũng làm cho mô đá xô dịch khỏi vị trí mấy thước.

Như vậy nếu người trung niên đáp xuống hẳn là phải đáp ngay mặt nước rồi, điều cố kỵ nhất cho lão.

Chân chưa tới đích, lão ta thấy nếu đáp luôn thì hẳn là phải rơi xuống mặt sông, chẳng rõ lão sử dụng một thân pháp như thế nào, chân co lên rồi thân hình vọt đi nơi khác.

Còn ở trong không gian, lão vung tay quay Ngô Phụng một vòng quanh mình lão, sau đó buông nàng luôn.

Thì ra lão quăng Ngô Phụng lên bờ. Mà người trung niên họ Vương cũng nương theo đà quăng nàng, xoay luôn mình một vòng nữa cho cái trốn được mạnh hơn, thân hình lão như bánh xe quay, vòng quay vừa đuổi là lão đáp xuống bờ theo nàng.

Người trung niên tự cứu bằng phương pháp đó, thuộc hạ của y còn bám víu nơi những mảnh gỗ lập tức theo gương, chụp bọn phu thuyền làm y như vậy.

Phu thuyền đâu có võ công như Ngô Phụng mà cũng chẳng được Ngô Khẩu Thiên can thiệp như với Ngô Phụng, nên bọn Vạn Ma Sơn Trang lợi dụng chúng dễ dàng, quăng chúng xuống nước rồi bọn Vạn Ma Sơn Trang đạp lên đầu vai chúng lấy đà nhảy lướt nữa là vào đến bờ.

Trong khoảng khắc, có hơn mười tên thuộc hạ lên đến bờ.

Ba trong số bốn đại hán quanh mình họ Vương thì lại làm khác hơn, họ nhặt một mảnh gỗ nhỏ, quăng mảnh gỗ xuống mặt sông rồi dùng thuật đề khí nhảy xuống mảnh gỗ đó, dí nhẹ chân lấy đà nhảy lướt thứ hai.

Người thứ tư thì kém may mắn, lại rơi ngay xuống nước.

Bọn Vạn Ma Sơn Trang lên bờ bằng cách đó được thì các đại hán của phe Thương Nhân cũng làm được như thường.

Nhưng phe Thương Nhân lên bờ rồi là phóng chân chạy tứ tán, vì ba hán tử của họ Vương vung tay tới tấp tung ám khí toan sát hại họ.

Có đến năm sáu người bị ba hán tử Vạn Ma Sơn Trang giết chết. Số còn lại cứ chạy.

Ba hán tử định đuổi theo, người trung niên vẫy ta ngăn chặn:

- Mặc chúng. Cứ chuẩn bị ứng chiến đi.

67. Lôi Quyền Ngân Đạn

Sự tình diễn biến ngoài chỗ tưởng của bọn Quan Sơn Nguyệt.

Nơi bờ, Ngô Phụng lật mình ngang qua, toan trở dậy, nhưng người trung niên nhanh hơn, vọt mình tới, tung chân đá nàng lăn đi mấy vòng, chiếc bao bằng lụa hình vuông văng khá xa. Lão ta bước theo liền, trông thấy mặt trên của chiếc bao thấm nước, lão sợ nước đến độ chẳng dám mó tay vào, nhặt một cành cây khời chỗ mối cột, mở ra.

Bên trong lớp lụa là một chiếc hộp bằng gỗ, hình vuông, lão dán mắt nhìn kỹ một lúc, khi biết chắc chắn là hộp chẳng dính một giọt nước nào, mới cúi mình xuống, cầm lấy, cất vào người.

Cơn giận của lão ta còn thừa, sẵn cành cây nơi tay, lão vút nó xuống mình Ngô Phụng, lão vung tay khá mạnh, qua vài cái vút là có máu rướm ra trên mình nàng.

Quan Sơn Nguyệt cực kỳ phẫn nộ, thét:

- Lão tặc! Người hèn đến độ hạ thủ người thất thế, lại là một nữ nhân ...

Chàng muốn vọt mình đến nơi can thiệp, nhưng Ngô Khẩu Thiên ngăn chặn:

- Đứng, Quan đại hiệp, lão ta dẫn dụ bọn mình lên bờ đó!

Quan Sơn Nguyệt gằn giọng:

- Không lẽ ở đây mà nhìn lão ta hành hạ con gái của tiên sanh?

Ngô Khẩu Thiên khẽ thở dài:

- Còn biết làm sao hơn, đại hiệp? Nếu chúng ta liều lĩnh lên bờ, thì cả bọn chết hết với chúng! Lão phu không tưởng chúng lợi hại đến mức độ đó!

Quan Sơn Nguyệt nhìn lên, thấy y phục của Ngô Phụng ráo dần, máu phun ra nhiều hơn trước, máu nhuộm luôn cả cành cây, vậy mà người trung niên vẫn chưa chịu dừng tay, cứ vút xuống liên hồi, càng vút càng gia tăng công lực.

Ngô Phụng nằm trên mặt đất, lăn qua lộn lại, oằn oại tránh né, quả thật nàng có gan lỳ, đau thì chịu đau, vẫn cắn răng không hề kêu đau một tiếng.

Ngô Khẩu Thiên rung giọng nói:

- Phụng nhi cho rằng mình thông minh, hành động liều lĩnh phải chịu khổ như thế, nếu nó nhẫn nại chút nữa thì làm gì bọn đối phương chẳng chết dưới lòng nước? Nó nông nổi quá nên có chủ ý đó ...

Quan Sơn Nguyệt toan lên bờ.

Ngô Khẩu Thiên lại ngăn chặn:

- Đừng nóng nảy, đại hiệp.

Quan Sơn Nguyệt hét:

- Cứ ở đây mãi mà nhìn sao chứ?

Ngô Khẩu Thiên đáp:

- Lão ấy rất mê luyện Phụng nhi, bắt quá chỉ vì tức giận mà đánh nó như vậy, song lão cũng nương tay, chỉ làm xây sát da thịt của nó thôi chứ không gây thương tổn cho nội phủ đâu. Quan đại hiệp không nên quá lo lắng.

Quan Sơn Nguyệt vẫn phẫn nộ như thường, cổ vùng vẫy thoát ra khỏi tay lão, đồng thời thốt:

- Kể bị đánh là con gái của các hạ, thực ra thì chẳng liên quan gì đến tại hạ, nhưng nhìn nàng bị hành hạ như thế, tại hạ xót xa thay cho nàng, còn tiên sanh là đấng sanh thành, lại có thể đứng đưng được! Lạ thay! Trên đời này, thiết tưởng chẳng mấy kẻ giống tiên sanh!

Ngô Khẩu Thiên thoáng thẹn, vì thẹn thành giận, xẵng giọng đáp:

- Này, Quan đại hiệp, việc của cha con lão phu không ai mượn đại hiệp chen vào.

Quan Sơn Nguyệt cười lạnh:

- Tự nhiên! Tại hạ chen vào làm chi chứ? Có điều, tại hạ nhận ra lệnh ái cũng là một nhân vật trong võ lâm dù sao thì lệnh ái cũng là người đồng đạo nên tại hạ vì đạo nghĩa mà thấy bất nhẫn, vì đạo lý mà tại hạ không nỡ lấy mắt nhìn nàng thọ khổ thọ nhục ...

Ngô Khẩu Thiên đỏ mặt:

- Quan đại hiệp! Lòng nhân của đại hiệp lão phu vô cùng cảm kích, song chẳng lẽ đại hiệp không thấy cạm bẫy chúng đang giăng ra chờ đợi bọn ta sao?

Còn làn nước kia phân cách, chúng chẳng làm gì được bọn ta, cho nên ...

Quan Sơn Nguyệt bĩu môi:

- Tại hạ muốn lên đó, các hạ lên hay không thì tùy ý.

Thốt xong, chàng giắt thanh Hoàng Diệp Kiếm nơi lưng, tung mình xuống nước, lội vào bờ.

Về thủy tánh, chàng cũng không thạo cho lắm, bắt quá chàng không quá sợ như bọn người trung niên kia thôi, chàng vừa đề khí vừa quạt tay xuống nước lấy trớn, đẩy mình tới, tiến dần, tiến dần. Tiến như vậy, dĩ nhiên không nhanh, chàng lội độ mấy thước, bỗng có người nâng chàng lên.

Người nào đó nâng chàng lên, lại còn dụng lực quăng chàng tới trước. Một cái quăng bằng mười cái lội, nhờ vậy chàng tiến nhanh hơn.

Thoạt đầu chàng cứ tưởng là Ngô Khẩu Thiên theo sau, nhưng nhìn kỹ lại thì người đó chính là trại chủ Thương Nhân, y vốn là thủ lĩnh mấy mươi thủy trại, nên bơi lội rất tài. Quan Sơn Nguyệt bảo:

- Buông ra đi, Thương huynh, để một mình tại hạ lội vào cũng được!

Thì ra, Thương Nhân nâng chàng lên, quăng đi, rồi vọt theo, nâng tiếp và quăng tiếp, chuyển Quan Sơn Nguyệt vào nhanh hơn, chàng không muốn nhờ người làm việc đó, nên bảo Thương Nhân cứ để mặc chàng.

Thương Nhân cười nhẹ, đáp:

- Điều cần yếu là Quan đại hiệp phải bảo trì công lực, đừng phí sức một cách vô ích. Lên trên đó rồi, đại hiệp sẽ gặp toàn những tay cừ, nếu công lực kém giảm đi thì khó tránh thảm bại với chúng.

Quan Sơn Nguyệt thốt:

- Thương huynh cứ để tại hạ lên một mình ...

Thương nhân lộ vẻ không vui:

- Nói sao thế, Quan đại hiệp! Tại hạ dẫn theo mình trên mười huynh đệ, hiện tại chỉ còn lại năm sáu người, có lẽ nào tại hạ không báo cừu cho họ ...

So sánh Thương Nhân với Ngô Khẩu Thiên, Quan Sơn Nguyệt không khỏi ngậm ngùi cảm khái cho người thủ lĩnh ba mươi sáu thủy trại, từng ngang dọc khắp sông hồ.

Thương Nhân cười nhẹ, trong nụ cười ẩn ước có niềm đau khổ, nói tiếp:

- Quan đại hiệp đàm thoại với lão già họ Ngô đó, tại hạ nghe rõ lời lẽ đôi bên, Ngô Khẩu Thiên từng tự hào là bậc anh hùng, giàu lòng hiệp nghĩa, song xem ra vị tất có cái khí độ ngang với một tên cường đạo là tại hạ đây ...

Quan Sơn Nguyệt không nói gì.

Thương Nhân lại tiếp:

- Hôm nay, gặp được đại hiệp, tại hạ cho rằng mình có cái vinh hạnh lớn nhất trong đời, nếu mà được kết giao với đại hiệp thì quả thật tại hạ mãn nguyện bình sanh đó!

Hai người đã đến bờ.

Số thủ hạ còn lại của Thương Nhân cũng theo y mà lên.

Đến lúc đó, người trung niên mới ngừng tay roi, không đánh Ngô Phụng nữa, rồi y điểm nụ cười lạnh, thốt:

- Thế ra các ngươi vẫn không chịu từ bỏ cái mộng chiếm đoạt Bích Ngọc Phụng Hoàng!

Quan Sơn Nguyệt trầm giọng:

- Tại hạ đâu có màng đến vật đó?

Người trung niên vẫn giữ nụ cười mai mỉa:

- Không vì bích ngọc thì đến đây làm chi?

Quan Sơn Nguyệt nghiêm sắc mặt:

- Tại hạ không thích chứng kiến cảnh nam nhân hành hạ nữ nhân, sở dĩ thế tại hạ đến đây để cảnh tỉnh các hạ, ít nhất đối với đồng loại, cũng phải có phần nào nhân đạo.

Người trung niên bật cười ha hả:

- Lão phu sống đến tuần tuổi này, lần thứ nhất mới nghe một người nói câu đó với lão phu. Và người nói câu đó lại là một tiểu tử chưa ráo máu đầu! Thật là đất nước bao la, chẳng hiếm chi bọn thừa can đảm! Hẳn là từ nay lão phu phải mở rộng đôi mắt nhìn xa hơn, để mà phòng bị hạng trẻ ăn nói ngông cuồng.

Lão day qua một người đứng bên cạnh, hỏi:

- Hàn Phương! Tiểu tử đó là ai vậy?

Đại hán mang tên Hàn Phương, chính là người đã vào khoang thuyền đầu tiên tìm Ngô Phụng rồi chạy thoát đi.

Suy nghĩ một chút, lộ vẻ bối rối đáp:

- Thuộc hạ không nhận thức hẳn, bất quá thuộc hạ nghe Hắc Phụng Hoàng gọi hẳn là Quan đại hiệp, có lẽ hẳn là nhân vật gần đây nổi tiếng trên giang hồ, họ Quan tên Sơn Nguyệt, Linh Chủ Minh Đà Linh, những người mang họ Quan thành danh trên giang hồ rất hiếm ...

Thương Nhân chận lời:

- Người nói đúng, chính là Minh Đà Linh chủ đó, trên giang hồ làm gì có bậc đại hiệp tuổi trẻ như vậy?

Người trung niên gật đầu:

- Phải! Lão phu có nghe nói đến cái tên này.

Rồi lão day qua gã thuộc hạ trách:

- Hàn Phương ngươi thật là hồ đồ, một con người như vậy có mặt trên thuyền mà ngươi chẳng hay biết chi cả! Thảo nào mà chúng ta chẳng đỡ sống đỡ chết giữa dòng sông? Rồi đợi đến trang viện xem ngươi sẽ phúc lệnh thế nào cho biết!

Hàn Phương tỏ vẻ sợ hãi cực độ hấp tấp nghiêng mình thốt:

- Sư gia quả trách là đáng lắm, thuộc hạ sơ suất thành ra mới có sự tai hại đó! Chỉ vì Minh Đà và Độc Cước Kim Thân là vật bất ly thân mà Quan Sơn Nguyệt thì ...

Người trung niên khoát tay:

- Được rồi, thôi đi! Chính ta lần này cũng sơ suất như ngươi, đến cả con chuột nước già kia và Hắc Phụng Hoàng có mặt mà ta cũng chẳng phát giác, may mà Bích Ngọc Phụng Hoàng chưa sang tay khác chứ nếu vật đó mất đi thì làm sao phúc lệnh sau này? Bây giờ, ta giao cho các ngươi thu thập những tên đó, nên nhớ là cần hành động gấp, càng gấp càng hay, phải tranh thủ thời gian đây nhé!

Hàn Phương giật mình, đáp:

- Sư gia! Về phần của mấy con chuột nước kia thì chẳng thành vấn đề, chỉ có cái gã họ Quan kia thì sợ rằng bọn thuộc hạ khó mà thành công với gã! Phải chi mà sư gia chịu ra tay tiếp trợ cho phần nào ... Vạn nhất mà bọn thuộc hạ có bề gì ...

Người trung niên nổi giận:

- Khốn nạn! Giờ đây đâu còn ở trên thuyền nữa mà người cố kỵ điều này lẽ nọ? Ta không thể tin một Á«Phích Lịch Thần Quyền» của Vạn Ma sơn trang lại không thủ thắng trước một đứa bé con!

Hàn Phương nghiêng mình:

- Phải! Phải! Thuộc hạ nhất định không để nhục mạng của sư gia!

Thốt xong, hần hướng qua Quan Sơn Nguyệt, nhìn chàng bằng ánh mắt ngạo nghễ hỏi:

- Các người vào một lượt, hay từng người một?

Thương Nhân chịu không nổi vẻ khinh người của hần, nổi giận hét:

- Cầm cái mồm thú vị của người lại! Sà gì cái bọn vô danh tiểu tốt của sơn trang Vạn Ma của các người mà lên giọng hống hách? Trước mặt Quan đại hiệp mà các người dám buông lời ngông cuồng ...

Hàn Phương lạnh lùng chặn lại:

- Vạn Ma Sơn Trang không có thanh danh là vì từ lâu không hề can dự vào việc trên giang hồ, chứ nếu đã xuất đạo thì các người đâu còn được sống sót đến ngày hôm nay? Đừng nói những lời vô ích, cứ bước tới đi, cho ta thanh toán sớm, đừng làm mất thì giờ quý báu của ta!

Thương Nhân khoát chiếc Thiết Toán Bàn một vòng định xuất thủ, nhưng Quan Sơn Nguyệt chặn y:

- Khoan, Thương huynh! Tại hạ muốn hỏi mấy câu cho rõ ràng.

Chàng nhìn vào mặt Hàn Phương, hỏi liền:

- Vạn Ma Sơn Trang của các vị, thật sự là cái chi?

Hàn Phương cười lạnh:

- Hãy đợi ta bắt người giải về căn cứ rồi, Diêm Vương gia sẽ cáo tố cho người biết.

Quan Sơn Nguyệt Á«hừ» một tiếng rút thanh Hoàng Diệp Kiếm thủ nơi tay, gần từng tiếng:

- Thế thì tại hạ bắt buộc phải động thủ, tại hạ cũng muốn biết cái tài của các vị như thế nào.

Hàn Phương nhìn thanh kiếm của chàng, thốt:

- Càng hay! Ta sẽ dùng hai tay không, thu thập người!

Thương Nhân có vẻ không bằng lòng:

- Quan đại hiệp, tại hạ nghĩ cuộc chiến này là phần của tại hạ ...

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Thương huynh cân nhắc thử xem, vũ công của Thương huynh và vũ công của tại hạ có khác biệt nhau ra sao?

Thương Nhân giật mình:

- Tại hạ làm sao sánh được với Quan đại hiệp?

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Rồi bây giờ, Thương huynh ước độ tài năng của địch như thế nào?

Thương Nhân đáp nhanh:

- Chúng có ra gì mà mình phải quan tâm? Trên thuyền, một tên đã bị tại hạ dùng chiếc bàn toán đưa về Tây thiên, còn một gã thì bị Ngô cô nương tung đi chỗ khác chơi!

Quan Sơn Nguyệt hỏi:

- Ngô huynh có biết ý tứ của chúng như thế nào chẳng? Tại thuyền thì chúng chẳng có vẻ gì là lợi hại cả, song lên bờ rồi, chúng lại dám thách thức đối phương, như vậy hẳn chúng phải có chỗ sở cậy chứ?

Thương Nhân chớp mắt mấy lượt, chùng như thức ngộ một điều gì, đáp:

- Ý tứ gì thì chưa biết được rõ điều chắc chắn là chẳng phải chúng quá đại mà tìm cái chết. Có lẽ chúng sở cậy vào một phương tiện, một biện pháp nào đó, và chúng tin tưởng chế ngự được bọn mình, như Quan đại hiệp vừa suy luận ...

Hàn Phương vọt mình thốt:

- Người nói đúng. Trên đất liền, Á«Phích Lịch Thần Quyền» không còn bị hạn chế như tại giữa dòng sông.

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Thương huynh nghe y nói đó chẳng?

Thương Nhân cương quyết:

- Tại hạ không nao núng chút nào!

Quan Sơn Nguyệt lại hỏi:

- Thương huynh có thể chấp nhận một thỉnh cầu của tại hạ chứ?

Thương Nhân chính sắc mặt:

- Bất cứ việc gì, nếu Quan đại hiệp phân phó là tại hạ sẵn sàng làm ngay.

Quan Sơn Nguyệt nghiêm giọng:

- Thương huynh và năm vị anh hùng đi theo Thương huynh đó, ly khai nơi này độ mười trượng, người này đứng cách người kia ba trượng, rồi chú ý theo dõi tại hạ đối phó với Á«Phích Lịch Thần Quyền».

Thương Nhân trở mặt:

- Quan đại hiệp muốn vào cuộc trước thì cứ vào, hà tất anh em tại hạ phải ly khai nơi đây?

Quan Sơn Nguyệt vẫn giữ vẻ nghiêm:

- Nếu oai lực của môn Thần quyền đó quá mạnh, tại hạ chẳng may táng mạng, thì sáu vị lập tức nhảy xuống sông, lội nhanh sang bờ đối diện.

Thương Nhân không vui:

- Đại hiệp tính như vậy là xem thường bọn tại hạ lắm đó. Giả như đại hiệp yếu thế, thì anh em tại hạ phải xông vào tiếp trợ chứ, lẽ đâu lại chỉ lo đến sự an toàn cá nhân?

Quan Sơn Nguyệt thở dài:

- Tất cả đều sẵn sàng chết chung tại chỗ, còn ai sau này lo việc báo thù?

Thương Nhân suy nghĩ một chút:

- Như đại hiệp đó mà còn thất bại, thì làm sao tìm ra người để báo thù? Ai có cái tài ba làm được việc đó?

Quan Sơn Nguyệt nói nhẹ:

- Tại hạ vừa từ Ngũ Đài Sơn đến đây, nơi đó có một môn phái mới thành lập, tên Thái Cực Môn, do Trương Thanh cô nương chủ trì. Trong môn phái đó có một số cao thủ. Nếu cần nghĩ đến việc báo thù, thì chúng ta có thể đặt kỳ vọng nơi họ. Điều thỉnh cầu của tại hạ đối với Thương huynh là cốt lưu lại một vài người để đến đó báo tin.

Thương Nhân đáp:

- Nếu cần báo tin thì một người cũng đủ, sao lại phải cần đến sáu người?

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Phải! Một người thôi cũng đủ, cho nên tại hạ mới bảo các vị đứng cách xa nhau ba trượng một, tránh Á«Thần Quyền Phích LịchÁ» tàn sát trọn số nếu tất cả cùng quây quần một chỗ. Tàn mác ra như vậy, chúng ta có hy vọng ít nhất cũng có một người sinh tồn. Ngoài ra đối phương đông người, chúng ta hiệp nhau một chỗ thì họ dễ bao vây, còn phân tán ra thì chúng không đủ người ngăn chặn.

Người trung niên giật mình, thốt:

- Tiểu tử khá lắm đó, thảo nào mà chẳng sớm thành danh trên giang hồ!

Bình sanh, lão phu không khen ai cả, bây giờ phá lệ tán dương ngươi đó!

Quan Sơn Nguyệt lạnh lùng:

- Tại hạ chờ xem cái gan của các hạ to lớn như thế nào mà dám thách thức bọn tại hạ như vậy.

Người trung niên thần nhiên:

- Vạn Ma Sơn Trang chẳng bao giờ sợ ai tìm đến báo cừu ...

Quan Sơn Nguyệt cười lạnh:

- Người, thì có thể là các hạ không sợ, nhưng nước thì Vạn Ma Sơn Trang sợ là cái chắc, và các vị chẳng bao giờ dám để việc này bị lộ ra ngoài.

Người trung niên biến sắc mặt.

Quan Sơn Nguyệt cấp tốc vận công chuyển nội lực vào thanh Hoàng Diệp Kiếm, bắn kiếm khí bức đối phương lùi lại mấy bước. Đoạn, chàng gọi to:

- Thương huynh! Cấp lui lại sát bờ sông đi!

Thương Nhân không nhích động, nhưng thủ hạ của y có hai người bước tiến sát bờ sông, nhảy luôn xuống nước, ló đầu lên nhìn vào cục diện.

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười, thốt:

- Bây giờ chúng ta có thể yên tâm ứng chiến rồi. Thương huynh ơi, kiên nhẫn chờ một chút đi, rồi muốn vào thì vào, muốn chạy thì chạy. Gì thì chẳng biết chứ bắt đầu từ hôm nay, Vạn Ma Sơn Trang sẽ trải qua những ngày sóng gió, người trong trang không còn hưởng sự an ninh như thời gian cũ ...

Người trung niên lại biến sắc lướt nữa, giục:

- Hàn Phương, động thủ gấp đi chứ! Tốc chiến, tốc thắng có lợi hơn.

Hàn Phương đưa tay lên.

Bọn Quan Sơn Nguyệt ngưng thần chú ý, mười phần giới bị.

Người trung niên bật cười ha hả, đưa tay chỉ xuống sông, thốt:

- Tiểu tử ơi! Ngươi dù lợi hại, cũng không chu đáo, thủ hạ của ta được huấn luyện kỹ, không cần ta ra lệnh mà vẫn làm được những việc phải làm, làm đúng lúc để ngừa hậu hoạn.

Quan Sơn Nguyệt quay đầu lại.

Phía sau chàng, có hai thủ hạ của người trung niên đứng chặn đường rút lui xuống bờ sông, còn hai thủ hạ của Thương Nhân thì đã thành hai xác chết nổi lơ dờ trên mặt nước. Hiển nhiên, hai người đó bị đối phương bắn độc tiến mà táng mạng. Bất giác, Quan Sơn Nguyệt sửng sờ.

Người trung niên cười lớn:

- Gìung và quế, càng già càng cay, người mới ngần ấy tuổi đời, dù cho có thông minh thì sự thông minh của người bắt quá chỉ mới tượng hình, bắt quá chỉ là một điểm nhỏ, dùng điểm nhỏ thông minh đó đối phó với lão phu, có khác nào người nuôi mộng hái trứng, làm gì thành công được? Tuy nhiên, lập phu cũng nhìn nhận ngươi khá lắm, ngươi vượt bình thường đáng cho người ta chú ý.

Quan Sơn Nguyệt trầm giọng:

- Các hạ không nên quá tự đắc. Chưa chắc gì Ân «Phích Lịch Thần Quyền» của các hạ sẽ làm chi được tại hạ.

Người trung niên bật cười ha hả:

- Như bọn Hàn Phương thì có thể là chúng không làm chi được nổi, bởi công lực chúng còn ở mức tầm thường, nhưng nếu lão phu xuất thủ thì người không hy vọng gì tẩu thoát đâu. Khó lắm, tiểu tử ơi, lão phu thấy người khó sống sót lắm.

Niềm tin tất thắng của Quan Sơn Nguyệt hiện tại mong manh quá, chàng không đáp lại tiếng nào.

Song, Thương Nhân thì cười vang lên, cười đến độ gây ngạc nhiên cho toàn thể.

Hàn Phương nổi giận, thốt:

- Sắp chết đến nơi, lại không lo trời trần, còn cười như điên là nghĩa gì? Có cái chi đáng cho người cười đâu?

Thương Nhân phất chiếc bàn toán, những con toán khua chạm vào nhau, kêu lạch cạch, y biểu hiện sự đắc ý của y. Y đáp:

- Ta nghĩ đến cái câu lão già kia vừa nói đó mà. Cái câu gì càng già càng cay đó!

Quan Sơn Nguyệt cau mày:

- Đừng đùa nữa, Thương huynh!

Thương Nhân cười to hơn:

- Tại hạ đâu có đùa! Tại hạ đang nghĩ đến lão già họ Ngô, chúng ta có nhận xét sai lầm về lão ấy. Chẳng phải lão tham sống sợ chết đâu. Mưu của lão rất thâm ...

Quan Sơn Nguyệt quay đầu nhìn lại, thấy mảnh ván thuyền còn đó, nhưng Ngô Khẩu Thiên thì đã biến đi đằng nào mất rồi. Đến cả tấm bố chiếu khách trước đó còn nằm tại bờ sông bây giờ cũng mất luôn. Điều đó chứng minh là lão ta đã chuồn xuống nước rồi, len lén lội vào bờ lấy lại tấm bố, nghe lọt câu chuyện của chàng và sau cùng âm thầm lên đi.

Người trung niên biến sắc mặt, nhưng còn biết làm sao kịp nữa?

Thương Nhân tiếp tục cười vang:

- Giả như hôm nay ta may mắn được thoát nạn, thì ngày sau, nếu gặp lại lão già đoán số mạng đó, chắc là ta phải tránh xa, lão ấy lợi hại không tưởng nổi.

Cả người nữa, tuy người là một tay gian hoạt đáng khiếp, song không sánh kịp họ Ngô đâu.

Người trung niên hét:

- Người còn hy vọng sống sót? Hừ! Rõ là người nuôi mộng!

Quan Sơn Nguyệt bình thản điểm một nụ cười:

- Là nam nhi, khi chọn cái kiếp sống giang hồ thì còn màng đâu đến sự sanh tử nữa? Chết là một cái gì chực chờ khách giang hồ ở mỗi đoạn đường, mỗi bước đi, chết sao cho đáng giá, chết sao cho đừng oan uổng, chết đúng lúc, đúng nơi. Chết như vậy, thì nên chết, đừng bao giờ chết bậy ở bất cứ trường hợp nào, thời gian, địa điểm nào.

Người trung niên thấy khí khái của chàng, bất giác kích động mạnh.

Thương Nhân ưỡn ngực, cười ha hả:

- Quan đại hiệp ơi! Nghe đại hiệp nói rồi, tại hạ nghĩ con người không tránh được một lần chết, mà cường đạo thì hiếm có một dịp chết tốt, chết đẹp, giả như trong trường hợp này, bất hạnh mà tại hạ chết đi, thì đúng là một cái chết đầy vinh hạnh cho tại hạ vậy.

Ngô Phụng cố nhả cơn đau, dùng hai đầu gối bò đến gần, kêu thảm thiết:

- Quan đại hiệp ơi, chính tôi làm liên lụy đến đại hiệp. Như chúng tôi có bất hạnh ra làm sao, thì cũng chỉ vì chiếc Bích Ngọc Phượng Hoàng, nhân có phát thì quả phải lãnh, còn đại hiệp thì hoàn toàn chẳng có lý do ...

Quan Sơn Nguyệt khoát tay:

- Ngô cô nương không nên thắc mắc, cứ biết cho rằng chúng ta đều là người trong vũ lâm, chúng ta là đồng đạo ...

Người trung niên bức dọc, day qua Hàn Phương, gắt:

- Hàn Phương, ngươi còn chờ gì nữa? Cái lão tướng số đó đã chuồn đi rồi, còn lại bọn người này, ngươi nên thu thập bọn chúng gấp, để mình còn lên đường chứ. Biết đâu đối phương sẽ chẳng ngăn chặn đường về của chúng ta, hoặc kịp thời theo dõi chúng ta nếu cứ dằn dặt ở đây mãi?

Quan Sơn Nguyệt cười nhạt:

- Các hạ cho rằng cứ giết hết bọn này thì chẳng còn ai khám phá ra vạ Ma Sơn Trang nữa sao?

Người trung niên lộ vẻ cao ngạo:

- Đừng tưởng khám phá ra Vạ Ma Sơn Trang là một việc dễ làm. Phải biết sơn trang của lão phu được sáng lập gần trăm năm nay, trong thời gian dài đó, trên giang hồ chẳng ai biết được nó ở địa phương nào. Chỉ cần các ngươi chết đi, là Vạ Ma Sơn Trang cảm như an ổn chẳng khác bàn thạch.

Quan Sơn Nguyệt lạnh lùng:

- Sở dĩ từ trước đến nay, chưa có ai phát hiện được căn cơ của các vị, là vì các vị vận khí còn đỏ. Hiện tại thì hình tích của các vị đã bị lộ rồi, nếu Trương cô nương biết được, thì dù cho các vị có chạy lên trời, cũng chưa chắc chắn tìm được sự sống.

Người trung niên niên lắc đầu:

- Trời đất rộng bao la, nàng có biết ta ở đâu mà tìm?

Quan Sơn Nguyệt thốt:

- Vừa rồi, có năm sáu người của các hạ chạy trốn, hẳn là họ không chịu nổi sự khắc nghiệt của các hạ. Muốn đến Vạ Ma Sơn Trang, không còn gì hơn là dùng các người đó làm hướng đạo.

Người trung niên lại biến sắc.

Lão trầm lặng một lúc lâu, chẳng nói tiếng nào, song lão day qua Hàn Phương đưa tay ra hiệu bảo hắn chuẩn bị phát động.

Đột nhiên, Thương Nhân đưa cao chiếc Thiết Toán Bàn lớn tiếng gọi:

- Quan đại hiệp, đã có lão họ Ngô chạy báo tin rồi, thì chúng ta có chết hay sống sót đi nữa, điều đó chẳng thành vấn đề. Vậy thì, đại hiệp nên nhường trận đầu cho tại hạ nhé.

Y đưa cao chiếc bàn toán, con toán kêu vang, đoạn cất cao giọng hét:

- Anh em đâu! Hãy vì các huynh đệ bỏ mạng, mà làm một cái chi, cho họ được an ủi hồn thiêng nơi suối vàng đi nào!

Ba người, theo tiếng hét của y nhào tới.

Hàn Phương cũng quát to, đánh ngang một quyền. Lập tức gió thổi, sấm nổ, khí thế mùng tưng bão đùa, sấm động. Cuối cùng, hắn cũng phát xuất Á«Phích Lịch Thần QuyềnÁ», dĩ nhiên khí thế cực kỳ hung mãnh.

Ba thuộc hạ của Thương Nhân lướt tới, chưa kịp đánh ra một chiêu thức nào đã bị bắn bay ngược trở lại. Nói là người bị bắn bay, thực ra là da thịt nát bấy, những mảnh vụn bay vèo vèo trở lại, máu văng tung tóe, như một cơn mưa rào.

Một chiêu Á«Phích Lịch Thần QuyềnÁ» sát hại ba người! Lợi hại không tưởng nổi.

Thương Nhân tuy miệng gào, song chân lùi, y thoái hậu tránh gấp mà vẫn bị quyền phong cuốn theo hất y ngã nhào. Vừa rơi xuống đất, y thét lên:

- Lợi hại thật!

Chiếc bàn toán bằng thép của y bỗng vỡ tung, những con toán bay đi như hạt tuyết cuốn theo gió lốc, tất cả những con toán đó cùng bay đến Hàn Phương.

Hàn Phương tựa hồ không phòng bị. Đến khi hấn định vận công, phát chiêu thì đã muộn rồi. Hấn hấp tấp xoay mình xuống đất, lăn đi, tránh cơn mưa con toán, khi hấn đứng lên thì Thương Nhân thét:

- Chết này!

Thì ra, Thương Nhân còn giữ lại một số con toán phòng hờ. Bây giờ, y giác độ rất chuẩn, thấy Hàn Phương đứng lên, y tung ra luôn. Trong trường hợp đó làm sao Hàn Phương tránh kịp?

Hai tiếng bách bách vang lên, hai con toán xuyên thủng da chui vào mặt hấn.

Thương Nhân vốn kỳ vọng sự thành công nơi lần phát xuất thứ hai, do đó y dùng tất lực bình sanh phóng con toán. Tẩu xảo làm sao, hai con toán lại xuyên tét mí mắt Hàn Phương, chui vào trũng mắt thay thế đôi mắt thật của hấn.

Thương Nhân bật cười lớn:

- Thì ra ngoài Á«Phích Lịch Thần QuyềnÁ», các công phu khác của bọn ngươi rất bình thường.

Hàn Phương cảm thấy đau quá, không chịu nổi, nhào xuống đất lăn lộn, lăn đến bên cạnh Ngô Phụng.

Ngô Phụng chụp một viên đá to bằng quả trứng, nhắm kỹ càng, đập vào đầu hấn. Nàng không quăng, mà lại đập, bởi Hàn Phương đến vừa tầm tay. Nàng đánh rất mạnh, đánh với trọn vẹn niềm căm phẫn để trả đũa trận roi vừa rồi.

Dĩ nhiên, cái đánh đó phải trúng đích, và đầu Hàn Phương vỡ vụn ra một phần lớn, máu phun ra óc phọt ra.

Thương Nhân tiếp tục cười vang:

- Được lắm, Ngô cô nương! Cô nương làm một việc bù trừ đáng giá hết sức.

Bọn huynh đệ tại hạ, bất hạnh táng mạng cũng yên tâm ngậm cười nơi suối vàng.

Người trung niên biến sắc, hét oang oang:

- Thứ tặc tử vô sỉ! Dám dùng đến thủ đoạn đó, thì thật là hèn! Lạp phu thê sẽ đập nát xác các ngươi thành đồng xương thịt nhão như bùn!

Lão gọi lớn:

- Đỗ Cửu, Huỳnh Khương đâu?

Đại khái lão gọi hai hán tử bên ngoài, xông vào tấn công, nhưng lão gọi mấy lượt, hai hán tử đó đứng nguyên tại chỗ, bất động. Lão quýnh quýng, đồng thời hết sức lấy làm lạ, vội bước tới xem sự trạng như thế nào.

Nơi cổ họng mỗi đại hán có một lỗ thủng nhỏ. Cả hai đã chết từ lâu.

Thương Nhân bật cười ha hả:

- Thương Nhân này đã là thủ lãnh ba mươi sáu thủy trại trên khắp mặt nước sông hồ, thì hành sự luôn chủ trương công bằng, ai có tội thì phạt tội, ai có công thì thưởng công. Hai tên đó chết đi, hấn là chưa biết kể sát hại mình là ai! Nay lão già kia, lão muốn đập nát xác chúng ta thành những đồng xương thịt nhão như bùn, thiết tưởng lão phải tự mình ra tay mới được!

Quan Sơn Nguyệt sững sờ. Chàng nghĩ, Thương Nhân quả thật chẳng phải là tay tầm thường như chàng ước độ. Chỉ vì, chàng đứng bên cạnh y nhưng chẳng phát hiện y xuất thủ từ lúc nào, sát hại hai đại hán ở phía hậu.

68. Kỳ Tình Xảo Ngộ

Thần sắc biến đổi âm trầm, người trung niên hướng về Thương Nhân từ từ bước tới, hai tay đưa ra, hai tay trắng, mềm, mượt tượng bột nắn, song ước ẩn một cái gì gây khiếp đảm nơi đối phương.

Dĩ nhiên, Thương Nhân phải hồi hộp lo âu, vô ý trung lùi lại, bên kia tiến tới một bước thì bên này lùi một bước, bên lùi cứ lùi mãi, dần dần đến gần xác chết của Hàn Phương. Rồi Thương Nhân vấp phải xác chết, loạng choạng ngã xuống.

Người trung niên vương tay chụp y, trong khi quá khiếp y không còn một điểm năng lực kháng cự.

Quan Sơn Nguyệt vừa cử cao thanh kiếm vừa chạy đến, người trung niên vụt đứng thẳng lưng quát:

- Người đang ra!

Khi nào Quan Sơn Nguyệt nghe theo lời của lão mà đang?

Nhưng, lời nói của đối phương không hiệu lực, thì cái oai khí của đối phương dường như toàn năng, oai khí đó gieo khiếp đảm nơi chàng, rồi cũng như Thương Nhân, vô ý trung chàng lùi lại hai bước.

Lùi, khiếp đảm, song chàng vẫn còn giữ trọn vẹn tánh quật cường, tay nắm đốc kiếm chặt hơn. Nếu đối phương có động tác nào bất lợi cho Thương Nhân, thì chàng sẵn sàng can thiệp với bất cứ giá nào.

Trước hết người trung niên lấy chiếc điều lưng ra, hất cái xác của Hàn Phương qua một bên, sau đó mới chỉ hạt thiết châu trong vũng máu, thốt:

- Lão phu không bao giờ xuất thủ đối với những kẻ tay không tác sắc, ngươi hãy nhặt lấy hạt thiết châu đó mà dùng.

Thương Nhân giật mình, do dự một chút, cuối cùng đưa tay nhặt con toán.

Người trung niên lạnh lùng hỏi:

- Đủ chưa? Nếu chưa đủ thì nhặt thêm mấy hạt nữa đi.

Thương Nhân rung rung giọng:

- Để làm gì?

Người trung niên trầm lạnh giọng:

- Ngươi giết Hàn Phương, ngươi giết hai tên thủ hạ của lão phu, thủ pháp ngươi khá cao minh đó, lão phu chấp nhận cho ngươi thi triển lại một lần nữa cái thủ pháp đó, giả như ngươi có mệnh hệ nào thì cũng không oán hờn lão phu hẹp lượng.

Thương Nhân cố lấy lại tinh thần, gượng điểm một nụ cười, thốt:

- Thủ pháp của ta chẳng có gì siêu kỳ cả, bất quá chỉ thừa lúc đối phương không phòng bị mà chiếm một thắng thế thôi. Chứ ngươi thì, ngươi có chuẩn bị rồi, vả lại tài năng của ngươi cũng trội hơn ...

Người trung niên ngăn chặn:

- Đừng nói nhảm, lão phu đứng trước mọi lời tán dương xoa dịu hoặc cầu tình, cứ chụp lấy cơ hội mà tranh thủ sinh tồn, vì đây là cơ hội duy nhất cho ngươi.

Thương Nhân suy nghĩ một chút, buông rơi thiết hạt châu xuống đất, rồi đáp:

- Hiện tại, tay ta không có tác sát nào, tùy ngươi muốn hạ thủ thì cứ làm!

Người trung niên tự hồ không tưởng nổi đối phương áp dụng phương pháp lý như vậy, thoáng giật mình hỏi:

- Một thủ lĩnh ba mươi sáu thủy trại mà lại có thái độ hèn được sao? Trẻ con quá!

Thương Nhân điềm nhiên:

- Đâu có chi hèn? Người thừa hiểu là ta không làm gì thương tổn người được nên cố ý tỏ ra mình anh hùng, khoa trương thái độ đại phượng, từ lâu lắm rồi, ta chỉ dùng chiếc bàn toán để thâu vào chứ không hề chi ra thì khi nào ta làm mưu người?

Người trung niên nổi giận:

- Thế là người không chịu động thủ?

Thương Nhân mỉm cười:

- Ta nhận thấy tài không hơn địch thì làm gì có hứng mà động thủ? Dù cho ta có động thủ hay không, chung quy cũng chẳng tránh khỏi cái chết, như thế ta còn làm một việc vô ích làm chi cho mất thì giờ?

Người trung niên suy nghĩ một chút, cười lạnh thốt:

- Lão phu là Vương Thập Phương, bình sinh tự phụ mình là tay thừa cơ trí, do đó mới được ủy thác chức vụ sư gia trong Vạn Ma Sơn Trang, không ngờ hôm nay lại gặp kẻ đối đầu lợi hại ...

Thương Nhân cũng cười lạnh, thốt:

- Thập phương thì đâu đã có gì kỳ lạ? Chiếc bàn toán của ta còn tính toán được đến thập nhất phương kia mà, hơn người một phương rõ ràng, nếu ngày nào đó ta lọt vào Vạn Ma Sơn Trang, thì cái chức sư gia hẳn là người phải nhường lại cho ta.

Vương Thập Phương khoát tay:

- Không nên nói nhảm. Người không có vũ khí, ta không hề dùng Á«Phích Lịch Thần Quyền» đánh người, cho nên ta chuẩn cho người một cơ hội.

Thương Nhân mỉm cười:

- Giả như ta không động thủ, thì người không có cơ gì để tặc trách hành động sát hại ta, có phải vậy không?

Vương Thập Phương trừng mắt:

- Chưa hẳn là vậy.

Thương Nhân đánh tiếp một đòn tâm lý thâm hơn:

- Ta biết mà! Có thể là quy củ của Vạn Ma Sơn Trang bắt buộc điều đó!

Vương Thập Phương biến sắc mặt:

- Nói bậy!

Thương Nhân mỉm cười:

- Ta nói không nhảm đâu! Trước đây, người ra lệnh cho Hàn Phương hạ sát bọn ta, hẳn có thể xuất thủ ngay được chứ, nhưng hẳn cứ dằn dãi mãi, chờ bọn ta phát động rồi hẳn mới khởi thể phản công. Thật ta không hiểu nổi tại sao trang chủ Vạn Ma Sơn Trang lại chấp định một quy tắc hoang đường như vậy.

Vương Thập Phương phẫn nộ:

- Người không xuất thủ, chẳng lẽ lão phu buông tha luôn cho người?

Thương Nhân tiếp:

- Ta không tin người buông tha, song vô luận như thế nào, ta nhất định không xuất thủ. Người có muốn giết ta, thiết tưởng cũng chẳng dễ đâu. Ta dám chắc người vận dụng tâm cơ một cách khổ sở để tìm lý do tặc trách hành động.

Liệu người có tìm được lý do chăng?

Vương Thập Phương thù người một lúc, rồi thở dài nói:

- Thương Nhân! Lão phu chịu thua, người cứ đi đi!

Thương Nhân lắc đầu:

- Ta không đi.

Vương Thập Phương quát mắt:

- Lao phu tha chết cho, sao ngươi không đi?

Thương Nhân lại cười:

- Ta không đến nỗi quá ngu mà mắc mưu ngươi. Ta nghĩ, các ngươi còn có một quy định nào khác.

Vương Thập Phương quát:

- Quy định gì?

Thương Nhân giải thích:

- Quy tắc thứ nhất của các ngươi, là không giết người khi người không động thủ. Ngươi tha ta, nhưng ngươi đâu có tha hai tên thuộc hạ của ta? Chúng nó nhảy xuống sông đó, chúng có phản kháng các ngươi đâu? Thế mà các ngươi cũng giết được chúng. Cho nên ta nghĩ, dù sao thì sao, ta nhất định không lỵ khai nơi này, để tránh khỏi cái tiếng đào tẩu.

Vương Thập Phương cực kỳ phẫn nộ, cao giọng thốt:

- Được rồi, lão phu bắt buộc phải phục ngươi, ngươi thông minh đó, đoán trúng quy củ của Vạn Ma Sơn Trang. Ngươi ở đây, lão phu cũng ở đây, thử xem đến lúc nào, ngươi mới bỏ đi.

Thương Nhân bật cười ha hả:

- Ngươi quyết thi gan với ta? Hay quá! Ngươi hãy nhìn trời kia, mây kéo như vậy đó, không lâu lắm, sẽ có một cơn mưa to đổ xuống, mưa là có nước, ta chỉ sợ khi nước đổ xuống sẽ có điều bất lợi cho ngươi.

Vương Thập Phương nhìn trời, thần sắc trầm trọng.

Lâu lắm, lão thốt:

- Thương Nhân! Ngươi bức lão phu vi phạm quy củ của bốn trang đó nhé!

Thương Nhân cười hì hì:

- Ta đâu có quyền năng cấm đoán ngươi làm cái việc đó? Ngươi muốn vi phạm thì tùy ngươi, song hãy nhớ là ngươi còn phải trở về sơn trang, phục lệnh chủ nhân. Ngươi đã nghĩ ra cách phúc đáp với chủ nhân chưa, mà vội hăm dọa ta?

Vương Thập Phương hừ một tiếng:

- Những kẻ tùy hành của ta đều chết hết, còn ai đâu nữa mà ta sợ sự vi phạm bị tiết lộ?

Thương Nhân ngạo nghễ:

- Ngươi tin chắc là sự bí mật được bảo toàn à? Ngươi có nghĩ đến chuyện Vạn Ma Sơn Trang cho người âm thầm theo dõi ngươi, giám thị hành động của ngươi chẳng? Xuất phát một đoàn người quan trọng như các ngươi, thi hành công tác bên ngoài, hẳn chủ nhân của ngươi cũng đề phòng các ngươi chểnh mảng phận sự, hoặc giả sanh tâm phản phúc. Như vậy, ngươi đừng tưởng qua mặt được chủ ngươi.

Vương Thập Phương quát lớn :

- Câm! Câm ngay! Lão phu không muốn nghe ngươi nói nhiều hơn. Chẳng lẽ lão phu không biết rõ hơn ngươi à?

Thương Nhân đắc ý:

- Bởi ngươi thừa hiểu như vậy, nên không dám hạ độc thủ. Vậy cần gì ngươi lý luận, giảng giải dài dòng với ta?

Vương Thập Phương giận quá, song giận thì giận, chứ là gì được bây giờ?

Thương Nhân buông câu nào, cũng trúng tim đen lão ta, phong phúc.

Trong khi đó thì trời tối lại, dần dần.

Vương Thập Phương cũng bối rối dần dần, càng phút càng bối rối hơn. Tuy nhiên, lão vẫn giữ thần sắc âm trầm không tỏ lộ một cảm nghĩ nào nữa.

Thương Nhân khích :

- Trời sắp đổ mưa rồi đó nhé. Người hãy quyết định nhanh đi.

Vương Thập Phương suy nghĩ một lúc lâu, đoạn cất cất giọng sang sảng thốt:

- Vương Thập Phương kính bẩm chủ nhân Vạn Ma Sơn Trang, vì sự tình cấp bách, bắt buộc thuộc hạ phải làm cái việc vi phạm uy điều. Mong chủ nhân lượng xét cho. Khi trở về sơn trang. Thập Phương này sẽ cúi đầu thọ nhận hình phạt.

Thương Nhân thuận miệng mà nói, nói phóng chừng, chứ thực sự đâu có biết là có người theo dõi giám thị bọn Vương Thập Phương? Thế mà y đoán đúng!

Trông Vương Thập Phương khẩn cầu vu vơ, y thấy buồn cười hết sức.

Nhưng y giật mình, nụ cười tắt ngay, bởi có giọng lạnh lùng đâu đây vang lên:

- Không thể được! Xuất ngoại lần này, đành rằng người làm tròn nhiệm vụ, đoạt được chiếc Bích Ngọc Phụng Hoàng song sự thành công đó mất cái giá trị của nó bên cạnh bao nhiêu lỗi lầm người đã làm. Người để lộ điều cơ mật của sơn trang, nếu bốn chủ nhân không theo dõi, thì chẳng biết người còn phạm bao nhiêu lỗi lớn nữa không thể bù trừ! Bây giờ người còn đưa ra một sự thỉnh cầu vô lý, như thế là nghĩa gì chứ?

Âm thanh vừa dứt, từ không trung rơi xuống một đồng gì, mọi người cùng đổ mắt nhìn.

Thì ra, là một đồng đầu người, máu tươi còn chảy ròng ròng, đầu của bọn hán tử đã bỏ cuộc, chạy đi lúc lên bờ.

Rồi một vật khác rơi theo. Vật sau này là chiếc bố chiếu bài của Ngô Khẩu Thiên.

Quan Sơn Nguyệt và Thương Nhân kinh hãi, cùng biến sắc mặt, Ngô Phụng rú lên một tiếng thảm, hôn mê ngay.

Gương mặt Vương Thập Phương đổi thành màu đất, lão ta rung rẩy người trông thảm lạ.

Người từ trong chỗ kín khuất phát âm vọng ra, quả thật là kỳ bí, âm thanh mừng tượng phát xuất từ chín tầng không vọng xuống, mà đầu lâu và mảnh bố cũng do từ trên cao xa rơi xuống.

Người đó ẩn mình trong mây hay sao? Điều đó thì chẳng ai tin được như vậy rồi, song không ai biết y ẩn mình ở nơi nào mà liên lạc với Vương Thập Phương.

Cũng chẳng ai hiểu y là nam nhân hay nữ nhân, thuộc lứa tuổi nào, vì âm thanh rất lạnh lùng, khô khan, dường như chẳng phải thứ âm thanh của con người.

Lâu lắm, Vương Thập Phương mới lấy lại bình thường, tuy nhiên lão ta chưa hết run, giọng nói vẫn rung chuyển tỏ lão còn quá sợ:

- Chủ nhân có điều gì chỉ thị cho thuộc hạ?

Trên không trung, âm thanh của người thần bí vọng xuống:

- Hậu hoạn, đã do ta tiêu trừ rồi, còn ba người đó, là vấn đề do người giải quyết, người hãy tùy tiện mà liệu lý, xử trí, bất quá, người nên nhớ, vi phạm quy củ của sơn trang thì số phận nào sẽ được dành lại cho người sau này.

Vương Thập Phương vừa lấy lại tinh thần, vệt biến sắc một lần nữa, sững sờ một lúc lâu, khói từ cổ điều bốc lên, khói màu xanh, phản ánh với những đốm lửa bắn ra như sao. Lão rít, lão phun, khói tỏa thành một đám sương mờ, lan rộng dần dần, khói hướng về Thương Nhân bay tới.

Thương Nhân kinh hãi, đưa tay khoát, như để chống cự lại luồng khói mà y sợ là có độc.

Vương Thập Phương mỉm cười, thốt:

- Chung quy rồi người cũng xuất thủ! Lão phu có thể hạ sát người đó nhé!

Âm thanh từ trên không vọng xuống:

- Cái mưu đó được lắm, phải vậy chứ, nếu không thì chức sư gia của người bay theo khói là cái chắc!

Bị quả, thì hãi hùng tới tái mặt, được khen thì gan ruột nở nang gương mặt của Vương Thập Phương tươi lại ngay.

Không chậm trễ lão đánh ra cùng một lúc, tay trên chân dưới một chưởng và một cước, lão dùng chiêu thức cực kỳ độc, quyết hạ sát đối phương cấp tốc.

Thương Nhân bình tĩnh quan sát chiêu công của địch, đoạn lạng người qua một bên, né tránh. Đồng thời, y đánh trả lại một chưởng vào hông Vương Thập Phương.

Vương Thập Phương hụp mình xuống vừa đủ nhường cho chưởng lực của Thương Nhân phớt qua, rồi lão dùng chiếc túi da đựng thuốc phất vào đùi đối phương, cùng một lúc lão phun luôn một đờn khói, trong khói có lửa chớp như sao, mừng tượng có tiếng kêu lách tách.

Thương Nhân không dám kinh thường, vội nhún chân nhảy vọt lên không.

Nhưng, Vương Thập Phương vung chiếc điều, đập cối điều vào sau ót của Thương Nhân, nếu tử huyết ở chỗ đó bị chạm thì Thương Nhân mất mạng ngay.

Lơ lửng ở trên không, lại đánh từ dưới lên, từ phía hậu tới, Thương Nhân tài nào xoay trở trách đòn kịp?

Vương Thập Phương cầm chắc với thế công đó, lão hạ đối phương, không còn nghi ngờ gì nữa.

Nhưng, đúng như lão không ngờ một ánh sáng vàng chớp lên, chiếc điều của lão bị tiện đôi, tay còn nắm cần điều, còn cối điều thì bay đi, rơi xuống một góc xa xa.

Hiển nhiên, Quan Sơn Nguyệt xuất thủ cứu mạng Thương Nhân.

Vương Thập Phương giật mình quát:

- Tiểu tử làm gì thế?

Quan Sơn Nguyệt hoàng ngang ngọn kiếm, cao giọng đáp:

- Tại hạ không thể lấy mắt nhìn người lâm nạn mà không cứu.

Vương Thập Phương nổi giận:

- Thân người chưa chắc gì người bảo toàn nổi, còn can thiệp vào việc của kẻ khác là nghĩa gì chứ?

Quan Sơn Nguyệt cười nhẹ:

- Việc đó chưa đến, các hạ khoan đề cập vội. Ít nhất, hiện tại, tại hạ còn sống như thường, và còn sống được phút giây nào là tại hạ dành phút giây đó để làm việc thiện, khi nào chết sẽ hay. Mà chắc gì ai làm cho tại hạ chết nổi? Cho các hạ biết, nhất kiếm vừa rồi chỉ cảnh cáo các hạ thôi đó nhé, chứ nếu tại hạ muốn giết người, thì chiếc điều đâu bị hủy diệt như vậy?

Vương Thập Phương giận dữ hét:

- Câm ngay! Người tưởng nhất kiếm của người gây tổn thương cho lão phu dễ dàng à?

Quan Sơn Nguyệt trầm giọng:

- Nên thức thời vụ một chút, các hạ ạ! Nếu biết là các hạ ngoan cố, thì tại hạ đã chuyển mũi kiếm vào người thay vì chặt chiếc điều. Tại hạ bình sanh hành sự quang minh chánh đại không muốn hại chết ai một cách oan uổng. Muốn giết một người, tại hạ luôn cảnh cáo trước, rồi mới hạ thủ sau. Do đó các hạ chưa mất mạng dưới nhất kiếm.

Vương Thập Phương cười lạnh:

- Chiếc áo của ta, bằng da con linh dương, đao kiếm, dù bền đến đâu cũng không chặt đứt nổi!

Quan Sơn Nguyệt bĩu môi:

- Vậy sao? Thế thì các hạ nhìn xuống tà áo xem sao!

Vương Thập Phương cúi mình xuống phía dưới, thấy tà áo bị cắt mất một đoạn vài độ thước, phần bị cắt rơi ngay cạnh chân của lão ta.

Chiếc áo đó, là một vật báu của lão, mặc nó vào là lão không còn sợ đao kiếm chạm mình, hiệu năng của nó đã được chứng minh qua nhiều cuộc giao đấu, nhưng hôm nay lão gặp phải Quan Sơn Nguyệt với thanh Hoàng Diệp Kiếm, chiếc áo không còn là vật bảo đảm an toàn cho lão nữa.

Nếu Quan Sơn Nguyệt chẳng nương tình, đưa lưỡi kiếm lên cao hơn nhắm vào một chỗ nhược nào đó trên thân thể nào, liệu lão có trách khỏi mất mạng hoặc tổn thương không?

Lão then, quá then thành giận, gương mặt trắng xanh của lão bỗng ửng đỏ lên, lão ngưng tụ công lực, định phát xuất Á«Phích Lịch Thần Quyền».

Quan Sơn Nguyệt đã thấy Hàn Phương sử dụng môn công đó, biết là một công phu lợi hại, chính Hàn Phương sử dụng mà còn ghê gớm như thế, thì Vương Thập Phương phải mãnh liệt hơn gấp trăm lần. Chàng cũng ngưng thần giới bị, chờ đợi đối phương xuất thủ.

Nhưng, từ trên không trung, âm thanh bí mật vọng xuống:

- Vương Thập Phương, người định giở Á«Phích Lịch Thần Quyền» ra thi thố phải không?

Vương Thập Phương hấp tấp đáp:

- Tiểu tử này có võ công rất cao, nếu không thì thể môn công đó thì cũng làm gì hấn nổi.

Người trên không trung cười lạnh:

- Giả như vừa rồi, hấn quyết giết người, thì có còn dùng thần quyền mà đối phó với hấn chăng?

Vương Thập Phương biến sắc mặt sợ hãi hỏi:

- Chủ nhân định chỉ thị thuộc hạ như thế nào?

Người trên không trung, lạnh lùng thốt:

- Luận về tình lý, thì lần xuất phát này, Vạn Ma Sơn Trang đại bại, tất số người bị tiêu diệt, trừ người. Trách nhiệm đó về ai?

Vương Thập Phương vội đáp:

- Lỗi do nơi thuộc hạ. Thuộc hạ xin nạp mình chịu mọi hình phạt! Thuộc hạ nguyện hy sinh tánh mạng này chuộc lại lỗi lầm ...

Người trên không trung Á«ừ» một tiếng:

- Nạp mình chịu mọi hình phạt? Chứ người trốn tránh được sao? Còn như hy sinh chuộc lỗi lầm thì Vạn Ma Sơn Trang cần phải dùng đến kẻ cầm như chết rồi nhưng được tha thứ cho sống sót, xuất lực đối địch sao?

Vương Thập Phương sợ quá, nhủn người ngã ngồi ngay tại chỗ.

Người trên không trung lại cười:

- Người đừng quá khiếp mà thành ra có bộ dạng đó. Người ta tha chết cho người thì ta cũng không thể giết người, chỉ vì sanh mạng của người không còn ở trong tay của ta nữa, ta không màng đến người làm gì.

Vương Thập Phương lại đứng lên, ngẩng mặt hỏi:

- Thế chủ nhân muốn cho thuộc hạ phải làm như thế nào?

Người trên không trung trầm lạnh giọng:

- Trao Bích Ngọc Phụng Hoàng cho người ta.

Vương Thập Phương không biết được dụng ý của chủ nhân như thế nào, song không dám cãi, ngoan ngoãn đưa tay vào mình lấy chiếc hộp bằng gỗ ra.

Người trên không trung bảo:

- Để xuống đất.

Vương Thập Phương y lời.

Người trên không trung tiếp:

- Gã họ Quan kia, hiện tại, chiếc Bích Ngọc Phụng Hoàng là vật sở hữu của người đó, cho nên ta không cam tâm nhường nó qua tay người.

Quan Sơn Nguyệt vội thốt:

- Tại hạ đâu có muốn chiếm nó?

Người trên không trung cao giọng:

- Vô luận là người muốn hay không muốn, vật đó cũng về tay người rồi, người cầm nó, mang đến Vạn Ma Sơn Trang, ta muốn tự tay đoạt hồi nó từ tay người.

Quan Sơn Nguyệt hoang mang, chẳng hiểu đối phương giở trò quỷ gì, mà cũng không biết có thái độ nào thích hợp với hoàn cảnh.

Người trên không trung lại tiếp:

- Vương Thập Phương, mang nữ nhân họ Ngô và tên thủ lĩnh các thủy trại đó, về thẳng Vạn Ma Sơn Trang, làm con tin, nếu gã họ Quan sợ mà không dám đến, thì chúng ta sẽ giết họ.

Vương Thập Phương Ầ «vâng» một tiếng, bước nhanh về phía Thương Nhân.

Quan Sơn Nguyệt nhìn là Thương Nhân sẽ phản kháng, ngờ đâu Vương Thập Phương đến sát bên y rồi mà y vẫn sững sờ ngây người như tượng gỗ.

Người trên không trung cười lạnh, thốt:

- Ta đã điểm trúng huyệt đạo của hần, thủ pháp của ta, chỉ có mỗi mình ta giải khai mà thôi, do đó ta cảnh cáo người, đừng tìm cách cứu giải hần, dù cho người có giành hần tại đây, người cũng vô phương cứu sống hần.

Chính Quan Sơn Nguyệt đang có ý định ngăn trở Vương Thập Phương, nhưng nghe nói thế, lập tức bỏ ngay ý định đó, chẳng chỉ còn có cách là mở to mắt nhìn Vương Thập Phương hành động.

Thương Nhân không khác một xác chết, thân thể oặc òa oặc oại trên vai Vương Thập Phương.

Khi Vương Thập Phương tiến về phía Ngô Phụng, người trên không trung ngăn chặn:

- Vương Thập Phương, sở dĩ công tác của người không thành, phần lớn là do nữ nhân, vậy người không nên chạm đến mình nàng nữa, hãy gọi nàng đi theo người.

Ngô Phụng lúc đó đã tỉnh lại rồi, nghe thế liền ngẩng cao mặt đáp:

- Ta không đi đâu cả.

Người trên không trung cười khà khà:

- Nếu người không muốn cho cái lão tướng số biến thành một oan hồn, thì nên ngoan ngoãn nghe lời ta.

Ngô Phụng lộ vẻ khích động:

- Gia gia tôi còn sống à?

Người trên không trung đáp:

- Nếu lão chết rồi, thì ta đã quăng chiếc đầu của lão xuống cho người trông thấy, thay vì quăng tám bố chiêu bài. Nhưng bây giờ nếu người chỉ nói với ta nửa tiếng không thôi, lập tức chiếc đầu của lão rơi liền, lăn lông lốc cạnh chân người cho người xem.

Ngô Phụng không dám ngoan cố nữa.

Người trên không trung cười khanh khách, tiếp:

- Quan Sơn Nguyệt! Người nói rằng, tại Ngũ Đài Sơn, có con bé họ Trương tài tình lắm, ta hỏi nàng có thủ đoạn thần xuất quỷ một như ta chăng? Nàng có dám chống đối ta chăng?

Cho đến phút giây này, Quan Sơn Nguyệt chưa biết may mắn về đối tượng.

Bởi thế, chàng do dự, không dám vội đáp lời.

Người trên không trung cười vang, tiếp luôn:

- Vấn đề đó, ta để tùy người thông thả suy nghĩ. Ta chỉ đề tỉnh người một câu này, là trong vòng ba hôm, nếu người không đến Vạn Ma Sơn Trang thì ta sẽ bắt người tại Ngũ Đài Sơn làm áp lực với người, cứ mỗi hôm ta giết một tên, cho người xem ...

Quan Sơn Nguyệt không còn dằn lòng được nữa, hét to:

- Không cần chờ đợi ba hôm hay mấy hôm, hiện tại các hạ cứ xuống ngay đây, chúng ta giải quyết vấn đề ngay lập tức. Tại hạ còn bao nhiêu chuyện khác phải làm, không thể vì một chuyện này mà bỏ các việc đó.

Người trên không trung cười nhẹ, đáp:

- Người muốn giải quyết ngay vấn đề, song ta thì không muốn hội kiến người trong hiện tại. Ta đưa ra một thời hạn ba hôm, người đến hay không tùy người vậy. Nên nhớ ta không khi nào sợ người trốn mất.

Đoạn y gọi:

- Vương Thập Phương! Chuẩn bị ly khai cục trường!

Vương Thập Phương đáp ứng một tiếng.

Quan Sơn Nguyệt toan bước tới ngăn cản, bỗng một tiếng ùng vang lên, khói mờ bốc trước mặt, che khuất nhãn tuyến của chàng. Khói lan nhanh, bao bọc chung quanh chàng, chẳng biết thứ khói gì, dày độ bao nhiêu.

Chàng vung kiếm chạy loạn trong vầng khói, nhưng chỉ chạy loang quanh trong vòng một trượng tròn thôi, nếu chàng vượt ra ngoài phạm vi đó một bước, thì có một kinh lực hất chàng trở lại chỗ cũ.

Không lâu lắm, vầng khói đó tan đi, áp lực bên ngoài cũng nhẹ đi Quan Sơn Nguyệt lúc đó mới hoạt động được theo ý muốn. Nhưng còn gì làm nữa? Chàng không thấy một bóng người nào quanh chàng. Đến cả những xác chết, trước đó nằm la liệt trên mặt đất, bây giờ cũng biến mất như những người sống. Chỉ còn lại cái hộp bằng gỗ, đựng Bích Ngọc Phụng Hoàng nằm trước mặt chàng, cách không xa lắm.

Chàng bước tới, thất trên hộp có một mảnh giấy, không chậm trễ, chàng đọc:

«Nếu thật có cái tâm phó ước như lời đề nghị, thì người không nên mở vội chiếc hộp này, bởi vật trong hộp vị tất thuộc quyền sở hữu của người, cái quyền đó chỉ thuộc đứt về người sau khi cuộc ước hội diễn tiến xong. Còn như người không muốn đến Vạn Ma Sơn Trang thì ngay bây giờ đi thẳng đến Ngũ Đài Sơn thông tri bằng hữu của người bảo tất cả nên tìm chỗ an toàn lánh tránh, may ra bọn ấy còn giữ được chiếc đầu trên cổ.Ả» Bên dưới mảnh giấy là một dọc tên người, tên Trương Thanh, Giang Phàm, Liễu Y Áo, Lạc Tiểu Hồng, và những người khác trong Thái Cực Phái, nhưng chỉ là tên nữ nhân, không có tên một nam nhân nào cả, cứ đó mà suy, người bí mật kia hiểu rất rành tình hình trên Ngũ Đài Sơn như lòng bàn tay.

Quan Sơn Nguyệt không khỏi kinh hãi. Chủ nhân Vạn Ma Sơn Trang là ai, mà lại có tài thông thiên triệt địa như thế? Trương Thanh dù có Xà Thần bên cạnh liệu nàng đủ tài năng đương cự với người bí mật này chăng?

Nếu chàng giữ nguyên tánh khí nông cuồng, không chịu đến thăm Vạn Ma Sơn Trang, hội ước với y, thì chắc chắn là bọn Trương Thanh sẽ bị hại nơi tay độc của người này? Dĩ nhiên chàng không muốn có việc như vậy. Thì còn có cách là phải đến Vạn Ma Sơn Trang, hội ước với người bí mật.

Nội cái việc hội kiến với con người tài ba đó, cũng đáng giá cho cuộc viễn hành ngoài chương trình dự liệu, không nói chi đến việc cứu cha con Ngô Khẩu Thiên và Thương Nhân, việc mà chàng phải làm, không thể bỏ qua được.

Nhưng, Vạn Ma Sơn Trang ở tại địa phương nào? Muốn đến đó, phải do lộ trình nào? Con người bí mật đó, an bài mọi việc rất chu đáo, song lại quên mất chỗ cho chàng.

Chàng chờ người một lúc, rồi cất chiếc hộp vào mình.

Đúng lúc đó, từ phía sau lưng chàng, có âm thanh vọng đến:

- Người nhất định phò ước!

Quan Sơn Nguyệt vụt quay người lại, thấy một thiếu nữ bận áo trắng, bỏ xòa tóc dài, phủ kín đôi bờ vai, mặt đẹp nhưng rất lạnh lùng. Chàng giật mình, hỏi:

- Cô nương là ai?

Thiếu nữ nhạt giọng đáp:

- Tôi là thị tỳ. Chủ nhân Vạn Ma Sơn Trang lưu tôi lại đây. Tôi tên là Ngọc Phương.

Quan Sơn Nguyệt thốt:

- Ngọc cô nương ...

Thiếu nữ vẫn lạnh lùng, chặn lại:

- Họ của tôi đâu phải là Ngọc? Tên tôi là Ngọc, thiếu hiệp cứ gọi Ngọc Phương, đừng thêm hai tiếng cô nương làm chi. Tôi không xứng đáng.

Quan Sơn Nguyệt giật mình, cảm thấy thiếu nữ này bất cận nhân tình không tưởng nổi, thảo nào mà nàng chẳng có bộ mặt lạnh như giá băng. Chàng còn nói được gì nữa với nàng. Suy nghĩ một lúc, chàng hỏi:

- Chủ nhân cô nương là ai?

Nàng đã bảo chàng đừng dùng hai tiếng cô nương, song không gọi như vậy thì xưng hô bằng cách nào bây giờ?

Ngọc Phương lạnh lùng đáp:

- Nếu thiếu hiệp định phò ước, thì khi nào song phương gặp nhau thiếu hiệp sẽ hiểu, cần gì phải hỏi?

Quan Sơn Nguyệt bình sanh chưa hề gặp cái thứ người ngang ngạnh lạnh lùng hầu như chẳng có mảy mai lễ độ, dù muốn dù không chàng cũng có giận ít nhiều, cũng may là nàng còn gọi chàng với hai tiếng thiếu hiệp, nếu nàng dùng cái tiếng người cộc lốc, hẳn là chàng phải tức tràn lòng.

Không muốn nói nhiều với nàng nữa, Quan Sơn Nguyệt buông gọn:

- Đi!

Ngọc Phương không cười, nhếch khóe mắt xéo qua, khinh khỉnh:

- Quyết tâm phải không?

Quan Sơn Nguyệt sùng sộ:

- Tự nhiên. Nếu không, thì tại hạ bảo đi làm gì?

Bây giờ thì Ngọc Phương không kiêng nể nữa:

- Vậy thì người lên ngồi trên lưng ta đây, ta cõng người đi.

Nàng khom mình xuống.

Quan Sơn Nguyệt giận hơn một chút nữa:

- Nói bậy! Ta không có chân sao, lại phải nhờ người công?

Ngọc Phương trầm giọng:

- Đi chậm như người, thì ba năm nữa cũng chưa đến nơi, người nên nhớ là hạn định chỉ có ba hôm thôi đấy.

Thốt xong, chẳng đợi Quan Sơn Nguyệt có đồng ý hay không, nàng bước nhanh tới, vươn tay điểm vào một huyệt đạo nơi hông chàng.

Chàng nghe toàn thân tê dại, muốn cự nự cũng không còn một điểm nhỏ khí lực để phản kháng.

Ngọc Phương chụp Quan Sơn Nguyệt, đặt lên lưng nàng rồi lạnh lùng bảo:

- Có đói, có khát hay muốn gì, cứ nói thật với ta, ta sẽ dừng lại cho dừng cây tài giờ thôi làm càn mà phải khổ.

Nàng nhún chân, thân mình vọt tới, nàng chạy nhanh hơn bay, Quan Sơn Nguyệt phải phục thềm, nhưng chàng cũng thẹn, giận.

Thẹn và giận cũng vô ích khi chàng không còn làm gì được nữa.

69. Tâm Cao Ý Cuồng

Chẳng biết bao lâu thời gian, chẳng biết bao dài lộ trình rồi, Quan Sơn Nguyệt chỉ hiểu là chàng khó chịu hết sức, thời gian lâu và lộ trình dài càng làm cho chàng khó chịu đựng trong bao lâu nữa?

Dù lâu bao nhiêu cũng chẳng quá ba ngày, đã chỉ là ba ngày, chàng cũng không chịu nổi. Nếu đi như thế này nhiều ngày nữa, chắc là chàng phải chết vì bức. Cái khổ cho chàng hầu như cùng cực là Ngọc Phương không chọn những con đường lớn mà đi, nàng chọn những con đường mòn nhỏ, để tránh sự dòm ngó của khách lữ hành, nàng lại không đi theo một chiều hướng duy nhất, khi rẽ Đông, khi quẹo Tây, lao vòng qua Bắc và trở về Nam. Có lúc nàng vượt núi cao, có lúc qua sông rộng, khi đi xuyên qua rừng, khi lướt qua những cánh đồng bao la bát ngát.

Đường dù khó, thân pháp của nàng nhanh nhẹ, bộ pháp vững vàng, nàng đi như bước trên nhung lụa, êm ái ung dung, không hề lộ vẻ khó khăn vất vả.

Quan Sơn Nguyệt phải phục nàng, càng phục nàng chàng càng sợ chủ nhân Vạn Ma Sơn Trang, bởi một nữ tử mà có bản lĩnh phi thường như vậy thì chủ nhân ghê gớm đến mức độ nào nữa? Một con người, chưa đầy hai mươi tuổi, có được một bản lĩnh cao cường như thế đó, họa chẳng nàng luyện võ ngay từ lúc còn nằm trong bụng mẹ mới đạt đến mức thành tựu cao với. Chàng dù sao cũng là tay có hạng chứ, thế mà nàng chỉ vươn tay là chàng bị áp đảo ngay!

Trong khi chàng đang miên man nghiền ngẫm với bao nhiêu ý niệm trong đầu, thì thái dương cũng chuyển dần về Tây, rút ngày ngắn lại. Không khí mát sáng dần dần, màn đêm sắp phủ xuống vạn vật, tính ra, cả hai đã trải qua hai tiếng đồng hồ rồi, và Ngọc Phương cũng đã vượt ít nhất là mấy trăm dặm đường.

Chừng như Ngọc Phương mệt mỏi, Quan Sơn Nguyệt nhận ra sự kiện đó qua hơi thở dập dồn của nàng. Ngực chàng áp lên lưng nàng, ngực áo ướt, chứng tỏ lưng nàng có rịn mồ hôi.

Cuối cùng, nàng rẽ bước vào một khu rừng, tìm chỗ bình thản dừng chân lại, đặt Quan Sơn Nguyệt xuống đất, sau đó thu nhặt những lá khô, làm nệm tạm, cho Quan Sơn Nguyệt nằm. Kế tiếp, nàng gom những cành khô chất đống lại, để đốt lửa đêm.

Sau cùng, vẫn với giọng lạnh, nàng hỏi:

- Người muốn ăn gì không!

Không còn khí lực, hoàn toàn do người định đoạt số phận, chỉ vâng theo sự an bài của người ta, Quan Sơn Nguyệt cảm thấy tội nhục vô cùng. Chàng Ầ «hừ» lạnh một tiếng đáp cộc lốc:

- Cái gì ta cũng chẳng thèm ăn!

Mãi đến bây giờ, nét cười thoáng hiện nơi gương mặt của Ngọc Phương.

Nàng hỏi lại:

- Người giận à?

Quan Sơn Nguyệt cũng Ầ«ừẦ» một tiếng như trước, không hồi đáp.

Giận là cái chắc rồi, song giận thì để trong tâm, chứ nói ra làm sao cho tiện.

Ngọc Phương cười thành tiếng, tiếp:

- Người xem được quá! Được ở chỗ có đông khí, vượt qua một đoạn đường dài mà còn giận nổi, kể cũng có hạng đấy. Người biết không, trước đây, ta từng công nhiều người người như ta công người, những người đó sau khi ta đặt xuống đất mỗi lần dừng chân nghỉ, đều kinh khiếp đến độ tan biến thần hồn, làm gì họ còn giận nổi được như người.

Quan Sơn Nguyệt động tính hiếu kỳ hỏi:

- Trước đây, người cũng có công người như thế này?

Ngọc Phương gật đầu :

- Có chứ! Mỗi khi chủ nhân mời khách đến trang, đều dùng phương thức này. Ta công tất cả là bốn người rồi, nhưng kết cuộc chẳng một ai đến trang, tất cả đều bị ta giết dọc đường.

Quan Sơn Nguyệt trố mắt:

- Tại sao người giết họ?

Ngọc Phương cười nhẹ :

- Họ thấy ta có bản lĩnh vượt núi băng rừng, khiếp quá biến sắc như người chết. Cái thứ vô dụng như vậy, có xứng đáng gì cho chủ nhân phải thừa tiếp?

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ một lúc:

- Chắc là chủ nhân của người có vũ công cao lắm?

Ngọc Phương đáp:

- Tự nhiên. So với ta, chủ nhân cao minh không biết gấp mấy trăm ngàn lần.

Thú thật với người, ta không ước lượng nổi mức độ cao thâm của người. Bất quá người có thể so tài với chủ nhân của ta.

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- So với người, ta còn kém xa, làm gì có việc tương đương với chủ nhân người được chứ?

Ngọc Phương mỉm cười:

- Đừng khách khí quá vậy. Thật ra, thuật khinh công của ta cũng có hạng, ta còn có công phu điểm huyết linh diệu hơn người. Nhưng, ngoài hai thứ công phu đó ra, về những môn khác thì ta dở tệ.

Quan Sơn Nguyệt tắc lưỡi:

- Biết rành hai môn đó cũng đủ lắm rồi. Người đưa tay ra, là ta co rúm, dù ta có công phu cao, cũng chẳng còn thi thố được, thì có cũng như không, ích lợi gì đó mà ý trượng vào?

Ngọc Phương lắc đầu:

- Người yên trí. Khi giao đấu với người, chủ nhân sẽ không đỡ thủ pháp điểm nguyệt đâu. Bởi vì công phu đó, trên đời này chỉ mỗi một mình chủ nhân luyện đến độ siêu huyền nhập ác, đem một môn công vô địch thủ thắng trước mặt người, thì vinh hạnh gì cho chủ nhân ta?

Quan Sơn Nguyệt kinh ngạc:

- Thế chủ nhân dùng môn công gì giao đấu với ta?

Ngọc Phương dài thịch:

- Dùng cái sở trường của người. Giả như người chuyển dùng kiếm, thì người sẽ đánh kiếm. Vả lại, người cũng không bằng vào nội lực mà tranh thắng, chỉ luận thấp cao về chiêu thức thôi.

Quan Sơn Nguyệt cúi đầu trầm tư. Chẳng tìm một phương pháp giao chiến với con người thần bí, quái dị đó.

Ngọc Phương mỉm cười, hỏi:

- Đừng vận dụng tâm tư trong lúc này làm gì. Cứ chờ khi nào cuộc trắc nghiệm can đảm thực hiện xong, người sẽ có cơ hội tranh chấp với chủ nhân, lúc đó người hãy suy nghĩ.

Quan Sơn Nguyệt lại một phen kinh ngạc:

- Người nói cái gì là trắc nghiệm can đảm?

Ngọc Phương tiếp:

- Trong đời, chủ nhân không ghét gì hơn là bọn có lá gan bé bằng lá gan chuột. Cho nên, những nam nhân trong trang khi được sử dụng, giao phó thi hành công tác, đảm nhiệm một trách vụ gì, đều phải trải qua một cuộc trắc nghiệm tại Hắc Ngục Vong Hồn, xem họ có can đảm hay không ...

Quan Sơn Nguyệt hoang mang:

- Hắc Ngục Vong Hồn là cái gì?

Ngọc Phương lắc đầu:

- Ta cũng không hiểu rõ, bất quá ta chỉ biết rằng, Hắc Ngục Vong Hồn được tạo lập với mục đích trắc nghiệm bọn nam nhân. Nơi đó, có ba cõi ảo ảnh cực kỳ khủng khiếp, cõi đầu đã khủng khiếp rồi, cõi kế lại còn khủng khiếp gấp trăm ngàn lần cõi trước, và kém trăm ngàn lần cõi sau.

Quan Sơn Nguyệt bắt đầu sanh hứng, lại hỏi:

- Khủng khiếp thế nào? Có làm chết người chăng?

Ngọc Phương cười mỉa:

- Đã nói là ảo ảnh, thì làm gì có việc gây chết cho người? Tuy nhiên nếu người nhát quá, vào đó mà khiếp sợ cực độ, cũng dám chết lắm. Chết như vậy, là vì sợ, chứ đâu phải Hắc Ngục Vong Hồn giết người ...

Quan Sơn Nguyệt cười vang:

- Nếu chẳng phải là cạm bẫy giết người, thì có gì đáng sợ đâu mà phải chết vì sợ?

Ngọc Phương nghiêng răng, lời nói của Quan Sơn Nguyệt gây niềm bất mãn nơi nàng. Nàng trầm giọng, thốt:

- Người đừng khinh thường, đến việc rồi ta chỉ sợ người mất cả thần hồn, không còn tự chủ được nữa. Từ ngày chủ nhân thiết lập Hắc Ngục Vong Hồn đến nay chưa có một tay nào sang đến cõi thứ ba. Có kẻ giỏi lắm là đến cõi thứ hai, và phần đông xỉu ngay cõi thứ nhất.

Quan Sơn Nguyệt giật mình:

- Người chẳng đã nói rằng tất cả nam nhân trong trang đều phải trải qua cuộc trắc nghiệm như thế, nhưng trên thuyền, ta thấy ngoài Vương sư gia ra còn có mấy nam nhân nữa mà? Họ được chủ nhân sử dụng, tức nhiên là họ có qua cuộc trắc nghiệm. Họ phải lọt qua cõi thứ ba, chủ nhân mới hài lòng mà sử dụng họ chứ?

Ngọc Phương đáp:

- Dùng người là một lẽ, trắc nghiệm là một lẽ khác. Vương sư gia xỉu ngay tại cõi thứ hai, nhờ vậy mà y có một địa vị cao hơn bọn kia chỉ vào Hắc Ngục Vong Hồn là hôn mê ngay tại cõi thứ nhất. Tuy nhiên, Vương sư gia còn kém Trầm tiên sanh.

Quan Sơn Nguyệt chớp mắt:

- Trầm tiên sanh là ai?

Ngọc Phương mỉm cười:

- Trầm tiên sanh là bằng hữu của chủ nhân, tiên sanh qua lọt hai cỏi, song lại xỉu ở cỏi thứ ba, chủ nhân khen ngợi là tay khá, nên dùng lễ đối đãi, xem như một bậc nhân tài.

Quan Sơn Nguyệt cau mày:

- Chủ nhân người có ý tưởng kỳ quái thật! Tại sao lại nghĩ ra cách trắc nghiệm lạ lùng thế?

Ngọc Phương không đáp câu đó, cứ giải thích luôn cách tuyển dụng thủ hạ của trang chủ Vạn Ma Sơn Trang:

- Chủ nhân không giết ai cả, chỉ dùng bọn người xỉu tại cỏi thứ nhất làm nô dịch, dùng bọn người xỉu tại cỏi thứ hai làm quản sự, làm sư gia ...

Quan Sơn Nguyệt chặn lời:

- Người lọt qua hai cỏi, được đối xử như khách, giả như có người qua hết ba cỏi thì sao? Chủ nhân người dành thái độ nào cho họ?

Ngọc Phương nghiêm sắc mặt:

- Rất mực kính trọng.

Quan Sơn Nguyệt Ầ «ạẦ» lên một tiếng.

Ngọc Phương tiếp:

- Chủ nhân không tin rằng trên đời có người thông qua cả ba cỏi. Tuy vậy người hằng ước mong một ngày nào đó, một nhân tài xuất hiện, vào Hắc Ngục Vong Hồn, để trắc nghiệm tài năng và can đảm của kẻ khác, rồi lại tâm khiếp đảm. Chủ nhân từ lâu quá tịch mịch ...

Quan Sơn Nguyệt bĩu môi:

- Sự tịch mịch của kẻ tài cao, không người đối địch? Con người ta không ai cam chịu cái tịch mịch, điều đó thì rất thường. Nhưng bày ra Hắc Ngục Vong Hồn, để trắc nghiệm tài năng và can đảm của kẻ khác, rồi lại xem như cừu địch những ai lọt qua đủ ba cỏi. Như vậy là nghĩa gì?

Ngọc Phương giải thích:

- Tài học của chủ nhân cảm như thông thần, công lực cao thâm cùng cực, bình sanh tự ví mình như bậc thánh hiền, nên rất chịu cái câu:

Ầ «Tự cổ thánh hiền giai tịch mịchẦ». Bởi, có ai đáng mặt tri kỷ của hạng thánh hiền? Do đó, phàm gặp người tài cao, dù người đó là cừu địch, chủ nhân vẫn kính trọng. Ta nói cừu địch, là nói về phương diện so hơn kém tài năng, chứ không theo chủ trương tranh chấp quyền lợi.

Quan Sơn Nguyệt Ầ «hừẦ» một tiếng:

- Tôn kính mà đem cái địch ý đối xử với nhau à?

Ngọc Phương gật đầu:

- Đúng vậy. Địch, là ngang nhau, bởi ngang nhau nên tôn kính, vì ngang nhau mà song phương đều muốn trên nhau, do đó có địch ý. Địch ý đưa nhau đến chỗ cao siêu, đi dần đến thập toàn chứ không tiêu diệt nhau. Cho nên, có sự kính trọng bậc đồng tài, trên tài, và đối với bọn thông thường thì dùng quyền thế mà sai khiến. Bức ra một tắc đường, là người gặp vô số kẻ tầm thường, trái lại bậc tài năng thì đi khắp non sông, chưa chắc sẽ gặp được một tay. Như vậy, có phải bậc hiền tài là hy hữu chăng?

Không đồng quan niệm, Quan Sơn Nguyệt và Ngọc Phương tranh luận với nhau mãi, chàng thì cho rằng trang chủ ngông cuồng mới có ý tưởng quái đản, thiết lập Hắc Ngục Vong Hồn, nàng thì bảo là chàng cũng ngông cuồng không kém, dám tự phụ qua lọt đủ ba cỏi trong ngục tối đó.

Ngông cuồng, nên không sợ, bởi kẻ điên còn biết sợ gì?

Quan Sơn Nguyệt cãi, không sợ là vì thừa can đảm, còn đủ lý trí để nhận định mọi khủng khiếp hiện ra, tìm cách giải trừ, đối phó, không hẳn là không sợ tại vì ngông cuồng.

Cuối cùng, họ chấm dứt cuộc cãi vã, ở chỗ bất đồng ý kiến, rồi Ngọc phương lấy trong tay áo ra một chiếc bọc, có đủ cơm khô, cá thịt khô, có cả một bao đậu.

Nàng bày số lượng đậu ra trên mặt đất, rồi chu miệng hú một tiếng dài.

Từ trên không trung, một con chim ưng xuất hiện, xuyên qua cành lá, bay xuống.

Nàng vẫy tay ra hiệu, chim ưng há mỏ gấp chiếc bao đậu, bay trở lên không.

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Người nuôi nó?

Ngọc Phương đáp:

- Chủ nhân nuôi đúng hơn. Dừng sai khiến trong những công việc vặt.

Nàng mời chàng ăn.

Chàng cứ ngồi yên. Vì bị điểm huyết, chàng còn làm sao cử động được mà ăn uống?

Phát giác điều đó, Ngọc Phương đưa tay vỗ nhẹ nơi mình chàng, thốt:

- Cứ theo sự phân phó của chủ nhân thì ta phải dứt cho người ăn, nhưng ta nghĩ, làm vậy thì người sẽ tủi thẹn, tạm thời ta nương tình một chút, cho người được tự tiện.

Nửa thân trên thoải mái ngay sau khi nàng giải huyết, Quan Sơn Nguyệt chỉ còn tê dại nửa thân dưới thôi. Tay cử động được song chân không nhúc nhích.

Chàng cau mày, hỏi:

- Tại hạ có trốn đi đâu? Tại sao chủ nhân dành thái độ đó đối với khách?

Chàng bắt đầu xưng tại hạ, lễ độ đã trở về với chàng, bởi chàng nghĩ rằng nói năng thô bạo với một nữ nhân, dù cho nữ nhân đó có là cừu nhân đi nữa thì cũng kém đẹp. Bất quá, trong thời gian qua, vì quá tức, uất mà chàng hằn học, lỗ mãng, bây giờ, cơn giận đã nguôi rồi, chàng thấy cần nhã nhặn với nữ nhân.

Phần chàng là thế, còn Ngọc Phương thì chàng không quan tâm lắm, mặc nàng muốn xưng hô làm sao, tùy sở thích của nàng.

Ngọc Phương mỉm cười, đáp:

- Đâu phải ta sợ người trốn? Đó là ta không muốn để cho người tiêu hao thể lực, giúp người khi đến Vạn Ma Sơn Trang rồi, người còn nguyên vẹn tinh thần để ứng phó với mọi thử thách.

Quan Sơn Nguyệt Á «hử» một tiếng, không nói gì, cứ ăn, uống.

70. Trong Tận Đáy Lòng

Quan Sơn Nguyệt ăn, uống như vũ bão, Ngọc Phương ở bên cạnh cứ cười, đợi chàng ăn xong nàng mới thốt:

- Ta không ngờ cái bụng của người to quá, chẳng kém bụng một con heo nái. Nếu sớm biết như vậy, thì ta đã chuẩn bị một số lượng thực vật nhiều hơn, để người không kêu la thiếu thốn.

Quan Sơn Nguyệt bật cười khanh khách:

- Đủ lắm rồi, cô nương! Tại hạ rất no, bình sanh chưa lần nào ăn no như hôm nay.

Ngọc Phương lại cười:

- Thế ra, từ lâu rồi, người luôn luôn ăn đói? Chỉ có lần này thôi, người mới ăn đầy đủ số lượng? Vậy là người lớn lên, bằng vào cái đói chứ không nhờ ăn no, uống đậm!

Họ cười với nhau, Ngọc Phương mắt dần cái vẻ lạnh lùng lúc ban đầu, tuy nàng chưa tỏ rõ sự thân thiện.

Bỗng, Quan Sơn Nguyệt đưa tay ký trên đầu mình kêu một tiếng cóc, thốt:

- Đáng chết! Đáng chết thật!

Ngọc Phương giật mình:

- Việc gì thế?

Quan Sơn Nguyệt tắc lưỡi:

- Tại hạ chỉ cố ăn, quên mời cô nương! Lại ăn sạch sành sanh, không dành phần cho cô nương ...

Ngọc Phương cười xòa:

- Ăn ráo trơn ráo trọi rồi mới nhớ đến ta, người chẳng thấy là quá muộn và vô ích hay sao chứ?

Quan Sơn Nguyệt cúi đầu, giấu vẻ thẹn.

Ngọc Phương lại nói tiếp:

- Nói vậy chứ, không sao đâu. Ta không ăn cũng chẳng quan hệ gì đó.

Xem người ăn, ta cao hứng quá, cũng nghe no rồi.

Quan Sơn Nguyệt trở mắt:

- Cô nương có ý tứ gì, nói lên câu đó?

Ngọc Phương đáp:

- Người là tri âm của ta. Giả như ta có công khó tìm các thức ăn cho người, mà người chỉ ăn qua loa, lấy lệ, thì ta buồn biết bao nhiêu? Người ăn thành thật, ăn nhiều như vậy, là hưởng ứng sự chí tình của ta. Tự nhiên, ta cao hứng, và khi con người cao hứng, dù không ăn gì cũng cảm thấy no lòng, no với niềm vui tràn ngập.

Dù nàng nói như thế, Quan Sơn Nguyệt vẫn không hết áy náy, tự trách mình quá thô lỗ, kém tế nhị.

Ngọc Phương an ủi luôn:

- Phàm là anh hùng, hảo hán, thì cái khí khái, lắm lúc khó tránh cương mãnh, thô bạo, chẳng những trong hoạt động, mà cả đến cái ăn cái uống cũng biểu hiện cá tính đó ít nhiều. Người không nên thắc mắc, chính ta lại hoan nghênh lối ăn uống như vũ bão của người lắm chứ.

Rồi nàng lại ôn tồn bảo:

- Chắc là người mệt mỏi nhiều. Vậy, hãy nghỉ ngơi một lúc đi.

Nàng lấy một vuông khăn lụa, nhúng nước, trao cho Quan Sơn Nguyệt.

Quan Sơn Nguyệt tiếp lấy, tạ ơn nàng, rồi lau mặt mày. Bỗng chàng giật mình, thần sắc lộ vẻ kinh ngạc.

Ngọc Phương lấy làm lạ, hỏi:

- Người làm sao thế?

Quan Sơn Nguyệt hỏi lại:

- Cô nương ... cô nương không sợ nước à?

Chàng nhớ lại sự việc đã qua, bất cứ người nào của Vạn Ma Sơn Trang ở trên thuyền ngày đó, đều sợ nước như sợ rắn rết. Rồi bây giờ, Ngọc Phương dám nhúng khăn vào nước, trao khăn ướt cho chàng. Như thế, phải là một sự kiện lạ lùng.

Ngọc Phương mỉm cười đáp:

- Trong Vạn Ma Sơn Trang chỉ có nam nhân là không được để nước vấy vào mình, còn nữ nhân thì tha hồ mà vọc, mà nhúng.

Quan Sơn Nguyệt đi từ kinh ngạc này đến kinh ngạc khác:

- Sao lại có việc khác biệt như vậy?

Ngọc Phương giải thích:

- Chủ nhân nói rằng nam nhân được cấu tạo bằng đất, mà đất thì không thể vấy nước, đất dẫm nước tất phải rã rời ...

Quan Sơn Nguyệt thất vọng. Trong tâm chàng, niềm thắc mắc lớn lao qua những ngày rày, là sự sợ nước của người trong Vạn Ma Sơn Trang. Chàng mong mỗi khám phá ra được sự bí mật đó, dịp tốt đã đến, nhưng Ngọc Phương lại giải thích rất ngây ngô, chàng chung quy vẫn thắc mắc như thường.

Tuy nhiên, chàng không lộ vẻ gì chứng tỏ là quá tha thiết với vấn đề đó, nhiều lắm là chàng để lộ phần nào sự kinh dị do hiểu kỳ mà có vậy thôi. Rồi chàng hỏi:

- Còn nữ nhân? Chất gì cấu tạo nên nữ nhân?

Ngọc Phương cười nhẹ:

- Người đoán thử xem!

Quan Sơn Nguyệt đáp gọn:

- Nước, nước cấu tạo nên nữ nhân!

Chàng còn đoán cái gì khác nữa, nữ nhân không sợ nước, thì đúng là nước rồi.

Ngọc Phương bật cười ròn rã:

- Hay ghê! Hay hết sức! Người có cái lối nói năng giống chủ nhân vô cùng!

Ta không ngờ một chàng trai có tâm tình cứng rắn như người, mà cũng đưa ra một luận điệu như vậy!

Quan Sơn Nguyệt giả vờ ngây ngô, hỏi:

- Thế chủ nhân của cô nương nói làm sao?

Ngọc Phương đáp:

- Chủ nhân nói rằng, nữ nhân là nước, bất quá người nói hơi rành rẽ hơn người một chút vậy thôi. Chủ nhân nói thêm rằng, thứ nước cấu tạo nên nữ nhân, có pha trộn nhiệt tình và tàn nhẫn.

Quan Sơn Nguyệt ừ hử lấy lệ. Vấn đề do Ngọc Phương vừa nêu ra đó, không gây được một hứng thú nào nơi chàng. Do đó, chàng chuyển hướng câu chuyện, tìm một đề tài khác để tranh luận, rồi nhân cuộc tranh luận, chụp sơ hở của đối tượng, khai thác mà phăng lần manh mối về việc nam nhân Vạn Ma Sơn Trang sợ nước. Chàng hỏi:

- Còn chủ nhân? Có sợ nước không?

Ngọc Phương đáp:

- Tự nhiên là không sợ.

Quan Sơn Nguyệt sáng mắt lên:

- Vậy chủ nhân thuộc phái nữ.

Ngọc Phương điểm một nụ cười, gật đầu:

- Mà làm sao người biết được chủ nhân là nữ?

Quan Sơn Nguyệt đáp:

- Không sợ nước, thì là nữ rồi chứ gì? Không sợ nước là được cấu tạo bằng nước chứ không bằng đất, dù có ướt át cũng chẳng rã rời kia mà!

Ngọc Phương lại cười:

- Người đoán đúng! Nhưng, không hoàn toàn đúng. Và cái phần còn sai đó hiện tại thì ta không thể giải thích tường tận cho người hiểu được. Sau khi gặp chủ nhân rồi, người sẽ hiểu, tự nhiên mà hiểu.

Quan Sơn Nguyệt chớp mắt:

- Giả như chủ nhân của cô nương đúng là nữ nhân, thì tại hạ rất sợ gặp người.

Ngọc Phương hỏi gấp:

- Sao kỳ vậy?

Quan Sơn Nguyệt cười nhẹ đáp:

- Tại hạ có nghe giọng nói của chủ nhân cô nương. Bằng vào giọng nói mà đoán người, tại hạ nghĩ rằng chủ nhân cô nương có dung mạo đáng khiếp lắm. Có thể vì dung mạo không gây nổi thiện cảm đó, mà chủ nhân hành động quái dị, nghịch thường.

Ngọc Phương chớp mắt:

- Người có thể nghe âm thanh mà đoán dung mạo người được à?

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Tại hạ thấy, đoán như thế không sai lắm. Tại hạ từng gặp rất nhiều nữ nhân, trong lứa tuổi thanh thiếu, những nàng ấy không đến nỗi xấu xí, họ có âm thanh rất êm dịu, lời nói của họ lọt vào tai ngọt như mật rớt ...

Ngọc Phương vụt biến sắc mặt:

- Gặp chủ nhân rồi, tốt hơn hết là người đừng đề cập đến nữ nhân, tránh được điều đó là người có lợi. Ta cũng nên tỏ cho người biết là chủ nhân không có dung mạo như người tưởng tượng đâu. Bất cứ nữ nhân nào trong số quen biết với người, nàng ấy có xinh đẹp đến đâu, đem so sánh với chủ nhân thì vẫn còn kém, kém ít nhất cũng mười phần, nếu ta có nói kém trăm phần hẳn là người không tin.

Và thanh âm của chủ nhân không đáng sợ như người vừa nói đó ...

Quan Sơn Nguyệt giật mình:

- Vậy cái âm thanh mà tại hạ nghe lọt, tại bờ sông hôm đó, chẳng phải là do chủ nhân người phát ra sao?

Ngọc Phương trầm gương mặt:

- Chính chủ nhân phát ra âm thanh đó. Nhưng, chẳng phải là giọng thật ...

Quan Sơn Nguyệt lấy làm kỳ. Một người làm gì có thể phát âm dưới nhiều giọng? Chàng hỏi:

- Chủ nhân có nhiều âm điệu như vậy à?

Ngọc Phương Ầ«hừẦ» một tiếng:

- Ít nhất cũng hơn mười âm điệu, cho người biết. Cái giọng mà người nghe tại bờ sông hôm ấy, là thứ giọng chủ nhân dùng để nói năng với kẻ dưới tay.

Quan Sơn Nguyệt trố mắt:

- Âm thanh thật của chủ nhân như thế nào?

Ngọc Phương trầm gương mặt lướt nữa:

- Ta hy vọng người không có dịp nghe.

Quan Sơn Nguyệt còn muốn hỏi gì nữa, nhưng Ngọc Phương đã thu dọn những chén bát trước mặt, cho có khoảng trống, đoạn bảo:

- Đừng hỏi nhiều! Ta cho người biết bao nhiêu việc đó, kể cũng quá đáng rồi đó, đáng lẽ thì ta phải giữ bí mật, người hiểu chưa? Bây giờ, cứ ngủ đi, ngủ gấp. Chúng ta chỉ có hai giờ để ngủ thôi, không nên phí phạm.

Nàng vươn tay, điểm dưới nách Quan Sơn Nguyệt, trong khi chàng phòng bị, bởi chàng đoán chắc thể nào nàng cũng làm cái việc đó, sau lúc chàng ăn xong.

Cho nên, thấy nàng vừa chớp tay, chàng né mình tránh liền.

Ngọc Phương chuyển bàn tay từ dưới nách ra trước ngực, nơi đó là tử huyệt, nếu điểm trúng bất cứ huyệt nào là Quan Sơn Nguyệt ít nhất cũng thọ thương nặng. Bất giác, nàng thu hồi công lực.

Nhưng, trước một dịp may như vậy, khi nào Quan Sơn Nguyệt bỏ qua?

Lập tức, chàng vươn tay chụp theo, trúng cổ tay nàng.

Mạch môn của nàng bị chế trụ, nàng bị dồn vào cái thế thụ động, hoàn toàn chịu sự sai xử của chàng.

Ngọc Phương biến sắc mặt, cử ngay bàn tay kia lên. Vô ích, ngón tay nàng có chạm vào mình Quan Sơn Nguyệt thật, dù vậy chẳng làm gì chàng nổi, bàn tay của nàng như mất hết công lực, chạm vào mình chàng nhẹ như tay trẻ nít sờ. Bởi Quan Sơn Nguyệt chuyển công lực sang qua nàng, ngang mạch môn, lực đạo của chàng phá tan kinh lực của nàng, biến tay nàng mềm dịu như bún.

Nàng càng biến sắc hơn, kêu lên:

- Người định làm gì chứ?

Quan Sơn Nguyệt đáp:

- Tại hạ không làm gì cả. Bất quá, tại hạ không muốn làm hình nộm trong tay cô nương, như trước vậy thôi.

Nàng hét lớn:

- Nhưng, ngược lại, có lợi cho người! Ta muốn tốt cho nên mới biến người thành hình nộm chứ!

Quan Sơn Nguyệt điểm một nụ cười:

- Tại hạ không chịu ơn một cách hồ đồ như thế, cô nương đừng bận tâm lo liệu cho tại hạ. Nếu bắt buộc tại hạ phải nằm trên lưng cô nương, cho cô cống thêm vài hôm nữa, thì thà giết tại hạ còn hơn. Tại hạ thích chết hơn làm làm một tên phế thải. Bây giờ nên đặt điều kiện đi.

Ngọc Phương tròn tròn đôi mắt:

- Điều kiện gì?

Quan Sơn Nguyệt đáp:

- Cô nương chỉ cách cho tại hạ giải khai huyệt đạo về hạ bộ của tại hạ, cho tại hạ hành động tự do, thì tại hạ sẽ buông tha cô nương. Bằng không, thì luôn cô nương cũng chẳng nhích động được một bước nhỏ, y như tại hạ vậy!

Ngọc Phương lắc đầu:

- Không được! Chủ nhân phân phó, ta phải làm như thế, ta đâu dám trái lệnh?

Quan Sơn Nguyệt thuyết phục:

- Cô nương yên trí, chấp nhận điều kiện đi. Đến trước mặt chủ nhân rồi, tại hạ sẽ lãnh phần giải thích, chịu trách nhiệm hoàn toàn, nếu chủ nhân hẹp hòi quả phạt.

Ngọc Phương cười khổ:

- Chắc gì chủ nhân chịu nghe người giải thích? Thôi thì người cứ giết ta đi là ổn tiện ...

Thấy nàng lộ vẻ cương quyết, Quan Sơn Nguyệt biết là chẳng khi nào nàng chấp nhận để cho chàng được tự do, giả như chàng cũng quyết làm trái ngược lại ý của nàng, thì nàng dám tự sát lắm. Bất giác, chàng lỏng bàn tay, rồi thở dài thốt:

- Tại hạ không biết Vạn Ma Sơn Trang có thủ đoạn xử trí những thuộc hạ như thế nào? Tuy nhiên, còn một vấn đề cuối cùng này, tại hạ hy vọng cô nương giải đáp ...

Ngọc Phương kinh ngạc. Nàng không tưởng Quan Sơn Nguyệt có thái độ cởi mở đối với nàng như vậy. Nhìn chàng một chút, nàng hỏi:

- Người muốn biết điều chi?

Quan Sơn Nguyệt chỉnh sắc mặt nghiêm trang, cất tiếng:

- Vấn đề tại hạ muốn biết, là mục đích chân chính của chủ nhân cô nương, tại sao không để tại hạ đi đứng tự do, mà lại bắt cô nương phải cống về căn cứ?

Ngọc Phương chớp mắt:

- Chứ ta đã chẳng nói với người rồi đó sao? Chủ nhân muốn cho người giữ nguyên công lực khi về đến Vạn Ma Sơn Trang.

Quan Sơn Nguyệt trầm giọng:

- Có đích xác đó là lý do duy nhất không?

Ngọc Phương gật đầu:

- Phải! Đến Vạn Ma Sơn Trang rồi, ta sẽ giải huyết cho người, người khôi phục hành động, ta bảo đảm vũ công của người không hề bị mảy may ảnh hưởng do sự tê liệt dọc đường.

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm một lúc lâu, đoạn thở dài, thốt:

- Tuyển chọn cô nương vào công tác này, quả thật chủ nhân biết dùng người lắm. Sự thành thật của cô nương hiện rõ nơi gương mặt, không ai biết được có một ngụ ý nào!

Nói như thế, là chàng hoài nghi Ngọc Phương giả vờ, dù chàng nhượng bộ trước niềm kiên quyết của nàng, chàng vẫn cho là nàng giả vờ niềm kiên quyết đó. Giả vờ, hay sự thể chẳng đáng dừng, cũng thế thôi. Chàng cho rằng làm việc đó, nàng có phần nào miễn cưỡng, bởi không dám trái lệnh của chủ nhân, thì còn làm chi hơn là bắt buộc phải lấy giả làm thực?

Tuy nhiên, Ngọc Phương vẫn cãi:

- Chẳng có gì đáng cho người hoài nghi cả, sự thực là thế đó, người càng suy diễn càng làm nhọc tâm tư thôi, không ích lợi gì.

Quan Sơn Nguyệt cười nhẹ:

- Thì tại hạ cũng cố mà tin là sự thực đó. Bất quá, tại hạ thắc mắc ở điểm này, là rõ ràng hành trình chỉ đòi hỏi thời gian một ngày thôi, mà chủ nhân cô nương lại dùng cái lối đón rước khách như thế này, để kéo dài thời gian thành ba hôm. Cô nương nghĩ có đáng lấy làm lạ chẳng? Có ai đón tiếp khách lại mong cho khách đến chậm? Làm mọi cách cho khách diên trì trên con đường phó ước?

Ngọc Phương thoáng giật mình, hỏi:

- Tại sao người có ý tưởng đó?

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Trước hết, chúng ta hãy tính xem, trong ngày hôm nay đi được bao nhiêu dặm đường ...

Ngọc Phương đáp chận:

- Đại khái, độ bảy trăm dặm.

Quan Sơn Nguyệt thốt:

- Trong vùng Tứ Xuyên, trừ Vu Sơn ra, chẳng có một khu núi non nào chiếm khoảng rộng bảy trăm dặm. Tại hạ lại tin rằng hiện tại chúng ta không giẫm chân lên đất địa Vu Sơn, bởi lẽ giản dị nhất là tại hạ quen thuộc vùng núi non đó như lòng bàn tay. Huống chi, ven vùng Vu Sơn, còn có một con sông!

Nếu tại hạ đoán không lầm, thì nơi đây là vùng Kim Phật Sơn, giáp giới hai địa phương Xuyên và Kiềm. Vạn Ma Sơn Trang ở tại đây sao?

Ngọc Phương lắc đầu:

- Không phải đâu!

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Tại hạ nhận ra, suốt ngày nay, chúng ta chạy loanh quanh mãi trong vùng.

Ngày mai, còn phải chạy loanh quanh như vậy nữa, để cuối cùng sang ngày kia thì dùng một cái, chúng ta đến nơi, cái nơi đó chỉ cách nơi này độ mấy dặm, mấy mươi dặm là cùng. Và nơi đó, hẳn là Nghiêu Long Sơn!

Ngọc Phương biến sắc kêu lên:

- Người ... làm sao người biết ...

Hiển nhiên, Quan Sơn Nguyệt hoàn toàn đúng. Thần thái của Ngọc Phương chứng minh điều đó một cách hùng hồn.

Chàng cười hì hì, đáp:

- Cô nương hỏi làm gì? Hãy đáp cho tại hạ biết đi. Có phải sơn trang ở tại Nghiêu Long Sơn chẳng?

Ngọc Phương nín lặng.

Quan Sơn Nguyệt hỏi để mà bắt bí nàng, chứ cần gì chàng nghe nàng các nhận?

Chàng lại cười, tiếp luôn:

- Lấy hành trình một ngày, nhân lên gấp ba, để tỏ ra địa phương ở rất xa, phải vượt đúng ba ngày đường, với toàn tốc lực, điều đó có dụng ý gì, hử cô nương?

Ngọc Phương thờ người một thoáng, rồi đáp bằng quơ:

- Ta có biết đâu! Chủ nhân bảo sao, ta làm y như vậy thôi.

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ một chút, nói:

- Nếu chủ nhân muốn thế, thì tại hạ không nên buộc khó cô nương làm gì.

Bất quá, ngày mai, chúng ta không cần đi đâu hết, tránh khỏi vất vả vô ích trọn một ngày. Chúng ta cứ ở đây đợi đúng ngày, đúng giờ, ba ngày qua rồi, thì đi thẳng về Nghiêu Long Sơn.

Ngọc Phương lại lắc đầu:

- Điều đó, ta không dám chủ trương đâu. Ta phải tuân hành mệnh lệnh của chủ nhân.

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Lần này, cô nương cứ nghe lời tại hạ đi, tại hạ bảo đảm là cô nương không hề bị quở phạt.

Ngọc Phương làm gì tin được lời nói đó.

Nhưng từ đầu đó, trong chỗ khuất kín, một âm thanh vọng ra:

- Chẳng cần phải đợi đủ ba hôm. Hiện tại, người có thể khởi hành. Hạn cho người vào giờ ngọ ngày mai, phải đến sơn trang. Đây, gã họ Quan kia, người là một tay khá đấy!

Nghe âm thanh đó, Ngọc Phương biến sắc, bởi chính là âm thanh của chủ nhân Vạn Ma Sơn Trang, thứ âm thanh tàn khốc, lạnh lùng, mà chủ nhân dùng đối thoại cùng thuộc hạ.

Quan Sơn Nguyệt gọi to:

- Chủ nhân đã có mặt quanh quần nơi đây, tại sao không xuất hiện để gặp nhau?

Người trong chỗ khuất cười lạnh, đáp:

- Giờ gặp mặt, nơi gặp mặt, là vào giờ ngọ ngày mai, đâu phải bất cứ tại đâu và trong bất cứ phút giây nào!

Câu nói không dài lắm, tiếng đầu nghe gần, tiếng cuối cùng nghe xa, chứng tỏ đối tượng vừa thốt vừa rời cục trường, câu nói dứt là người cũng đã khá xa rồi.

Quan Sơn Nguyệt gọi to hơn:

- Chủ nhân chấp thuận cho tại hạ tự mình đi động chứ?

Từ xa xa, chủ nhân đáp vọng lại:

- Nếu ngươi không sợ nhọc, thì tùy tiện làm sao cũng được.

Chủ nhân đi xa rồi, sự việc cũng chẳng can gì đến nàng, mà Ngọc Phương vẫn sợ, hiện tại nàng còn sợ như thường.

Quan Sơn Nguyệt cười nhẹ, trấn an nàng:

- Người ta đã đi rồi, cô nương bình tĩnh lại đi chứ, sợ gì mà sợ dài lâu thế?

Ngọc Phương lộ vẻ lo:

- Thật ta không tưởng là chủ nhân lảng vảng quanh vùng. Hôm nay ta nói với ngươi quá nhiều lời, mà lại toàn là những việc thuộc phạm vi bí mật trong trang ... Đáng lẽ ta không nên nói với ngươi ...

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Cô nương càng nói, tại hạ càng khó hiểu! Cho dù là những điều đó thuộc phạm vi cơ mật đi nữa ...

Ngọc Phương càng lo lắng nhiều hơn, hấp tấp chặn lời:

- Ta đã mấy phen khuyến cáo ngươi, ít nói năng một chút nhưng ngươi cứ hỏi dồn mãi! Trong sáu nàng hầu cận chủ nhân, ta là người cẩn thận hơn hết, thế mà hôm nay cái lưỡi của ta ngứa ngáy lạ lùng ... Chẳng rõ ma trù quỷ ám làm sao mà ta không còn dè dặt như thường ngày ...

Quan Sơn Nguyệt bật cười khan:

- Ma trù quỷ ám là lẽ đương nhiên, bởi Vạn Ma Sơn Trang là nơi nặng mùi tà khí, một nơi tụ tập quỷ ma, phát xuất những trò quỷ ma kia mà! Không lạ lùng chi đâu, cô nương ơi!

Ngọc Phương nổi giận:

- Ta đang lo chết đây, ngươi vui sướng gì mà đùa cợt chứ?

Quan Sơn Nguyệt cười hì hì:

- Ai bảo cô nương lo rồi lên rồi quỳnh quáng như kiến bò quanh chén nóng?

Nếu chủ nhân cô nương có ý trừng phạt, thì đâu phải đợi đến lúc về đến Sơn Trang mới ra oai? Theo tại hạ thấy thì, quý chủ nhân phải xuất thủ ngay từ lúc đầu rồi. Người không xuất thủ là không quả trách đó.

Ngọc Phương cau mày:

- Ngươi không biết được đâu! Chủ nhân cố kỵ nhất là sự nói lên nói lút sau lưng người ... Dĩ nhiên nói lên lút như vậy là bình luận người, mà bình luận trong chiều hướng không đẹp lắm ...

Quan Sơn Nguyệt lại cười:

- Nếu chủ nhân là một nữ nhân, thì những gì cô nương nói hôm nay với tại hạ, chẳng phải là những lời bình luận xấu, quý chủ nhân không quả trách cô nương được. Nhớ lại xem, cô nương nói toàn là những sự tốt cho người kia mà!

Vậy tại hạ khuyên cô nương cứ an tâm.

Ngọc Phương không tin tưởng như chàng vừa nói đó. Nàng hỏi:

- Chưa bao giờ ngươi gặp chủ nhân, dù chỉ là một lần, dù trong phút giây ngắn ngủi, thì làm sao ngươi biết được người?

Quan Sơn Nguyệt cười khanh khách:

- Có thể quý chủ nhân là một người phi thường, nhưng một người dù là phi thường, vẫn do xương thịt cấu tạo, như vậy là vẫn còn lẫn quẩn trong thường tình, thử hỏi có ai nghe thiên hạ nói tốt cho mình mà oán ghét thù hận kẻ nói tốt đó chăng? Tại hạ nghĩ, phi thường ở các tài năng, song văn bình thường ở tự ái.

Ngọc Phương khoát tay:

- Người nói vậy rồi! Chủ nhân chúa ghét những lời nịnh bợ.

Quan Sơn Nguyệt cười nhẹ:

- Đối diện mà nói, thì là nịnh bợ, cách mặt mà phê bình, đó là tôn kính. Chủ nhân không thích được nịnh bợ, song chẳng lẽ cấm đoán luôn người khác tỏ sự tôn kính?

Ngọc Phương cúi đầu, trầm ngâm một lúc. Rồi nàng thốt:

- Quả thật hôm nay chủ nhân có thái độ hơi khác thường! Từ lâu, mời khách là có hạn lệ ba hôm. Dù cho khách đến sớm hơn một giờ, một khắc, cũng chẳng bao giờ phá lệ ...

Quan Sơn Nguyệt cứ cười luôn:

- Bởi có chỗ diệu dụng, nên quý chủ nhân đặt thành lệ ba hôm. Song, chỗ diệu dụng đó, bị tại hạ khám phá rồi, thì còn giữ lệ làm quái gì nữa? Cho nên, cuộc tương hội càng diễn ra sớm, càng hay. Chúng ta đi đi, cô nương!

Ngọc Phương không đi liền, mà lại hỏi gấp:

- Diệu dụng đó như thế nào?

Quan Sơn Nguyệt đáp:

- Giả như cô nương không biết đi, tốt hơn hết, cô nương không nên hỏi làm gì. Bởi đương nhiên rồi tại hạ cũng tỏ bày cho mà biết. Có điều, nếu cô nương biết, thì có thể chủ nhân sẽ sanh tâm nghi kỵ.

Ngọc Phương động tính hiếu kỳ, nhưng lại e dè, niềm sợ hãi thoáng hiện nơi đôi mắt. Nàng thốt:

- Nếu vậy, thì ta không hỏi làm chi. Từ đây đến Vạn Ma Sơn Trang con đường còn độ bảy tám trăm dặm dài, ta đi thì không khó khăn lắm, chỉ sợ người không đủ sức vượt qua. Người nghĩ sao?

Quan Sơn Nguyệt cười lớn:

- Tại hạ dù là vô dụng, song có lý nào vô dụng đến độ kém một nữ nhân?

Ngọc Phương nhìn xéo chàng một thoáng:

- Ta có ý tốt với người đó nhé. Người thử suy nghĩ xem, vượt qua đoạn đường dài bảy tám trăm dặm, lúc đến đích rồi, người phải thần suy lực giảm, như vậy làm sao vào được ngục tối Vong Hồn?

Quan Sơn Nguyệt Á «hừ» một tiếng:

- Nếu lúc đến nơi, tại hạ giữ nguyên tinh thần phấn khởi thì chỉ sợ không vượt nổi cái ngục quái dị đó. Cho nên, tại hạ hy vọng khi đến Vạn Ma Sơn Trang, càng mệt nhọc càng có lợi, mệt nhọc đến độ không còn cử động nổi lại càng hay.

Ngọc Phương trở mặt, nửa tin nửa ngờ, toan nói chi đó, Quan Sơn Nguyệt khoát tay, rồi tiếp nói:

- Nếu cô nương không muốn mất sự tin cậy của chủ nhân thì đừng hỏi gì nhiều nữa. Hãy giải khai gấp huyết đạo nơi đôi chân của tại hạ đi. Rồi chúng ta chuẩn bị khởi hành.

Ngọc Phương lại do dự, chưa chịu xuất thủ.

Quan Sơn Nguyệt gắt:

- Chủ nhân cô nương đã phân phó như vậy, chẳng lẽ cô nương không tuân?

Ngọc Phương không còn biết làm sao hơn, đành đưa tay giải huyết đạo cho chàng.

Quan Sơn Nguyệt tung mình đứng lên, lập tức chạy đi về phía trước mặt, đồng thời gọi vọng lại:

- Đi chứ, cô nương! Nghiêu Long Sơn ở về phía Tây Nam, con đường đó nhất định là tại hạ không lầm lạc được.

Ngọc Phương cứ sợ chàng lạc lối, cấp tốc chạy theo sau.

Không lâu lắm, nàng vượt qua mặt chàng.

Quan Sơn Nguyệt nghiêng răng gia tăng tốc lực, quyết bắt kịp nàng.

Cả hai một trước một sau, cùng thi đua mà chạy, thân hình lao đi vun vút như hai mũi tên, lúc ngày tranh sáng trong khi đêm còn muốn giữ tối tăm, thì cả hai nhìn xa xa thấy mờ mờ một tòa núi. Và không lâu lắm, vầng thái dương đã phóng những tia sáng đầu tiên vượt đỉnh cao hơn.

Ngọc Phương mệt, hơi thở không tiếp nối điều hòa, còn Quan Sơn Nguyệt thì nhể nhại mồ hôi. Nàng không dám đề nghị dừng chân nghỉ mà chàng cũng nhất định chạy luôn. Họ chỉ còn cách sơn cước độ hơn dặm đường.

Quan Sơn Nguyệt trông thấy Ngọc Phương nhợt nhạt thần sắc, cực kỳ tiêu tụy, nàng nhọc phờ đến độ mặt tím lại, bất giác sanh lòng bất nhẫn, thốt:

- Chúng ta dừng chân một chút đi, cô nương! Đã đến nơi rồi còn lo ngại gì nữa.

Ngọc Phương trầm giọng:

- Không cần thiết! Từ đây lên đỉnh núi, còn hơn hai mươi dặm nữa đó, mà lại không có lối đi, muốn đến tận nơi, chúng ta phải hoàn toàn nhờ thuật khinh công. Người đã cho rằng càng mệt nhọc càng có lợi cho người, thì ta cũng cố gắng giúp người được toại nguyện. Bởi, ta ước mong người không bỏ cuộc ngay tại cửa ải thứ nhất hoặc thứ hai, trong Hắc Ngục Vong Hồn.

Thay vì dừng lại, thốt xong, nàng vọt mình đi, nhanh hơn trước.

Quan Sơn Nguyệt giật mình, tiến nhanh lên, sánh đôi với nàng mà chạy.

Đến chân núi, Ngọc Phương đâm đầu vào vùng đá lởm chởm mà tiếp tục phóng mình, cứ mỗi cái nhảy là nàng vượt độ ba bốn trượng xa, và nơi đặt chân lại nhọn hơn mũi dao, kiếm. Giả như nàng đặt chân sai một phân thôi, thì chắc chắn là phải trượt xuống hố sâu, lòng hố cũng lợp đầy đá nhọn.

Vượt như thế được mấy mươi trượng, bất thành lình trong một cái nhảy cao, thay vì đáp xuống như trước thì thân hình nàng mềm lại, tợ hồ mất lực, sau đó rơi xuống như chiếc lá rụng.

Quan Sơn Nguyệt kinh hãi vươn tay ra, chụp áo nàng.

Máu từ miệng nàng phún ra, bắn vào đầu, vào mặt chàng.

Nàng mở đôi mắt, lơ lơ nhìn chàng, thốt qua giọng yếu ớt:

- Dừng quan tâm đến ta. Người cứ lên trên đó đi. Ta đã hiểu cái dụng ý của chủ nhân rồi. Hắc Ngục Vong Hồn là nơi chứa chất đầy khùng bố, nơi đó con người hành động hoàn toàn bằng tâm cơ, ý thức, chứ không sử dụng công lực như tại các chiến trường. Nơi đó, chỉ có những ảo cảnh, do ảo tưởng mà sanh ra.

Ai vào đó với tâm thần càng ổn định thì ảo cảnh càng dễ hiện ra và hiện với mức độ khủng khiếp càng cao. Bởi, tâm thần có ổn định thì tưởng tượng mới phát sanh.

Còn như người quá mệt nhọc, thì đến chỗ dừng chân rồi, người còn biết có mỗi một việc là nghỉ ngơi, đối với ngoại cảnh, người không buồn quan tâm đến ...

Quan Sơn Nguyệt điểm một nụ cười, mang nàng đến một tảng đá bằng phẳng, đặt xuống đó, rồi làm mấy động tác cứu tỉnh nàng hoàn toàn, giúp nàng tiêu trừ lao nhọc, khôi phục nguyên trạng.

Ngọc Phương thở phào, dần dần nàng nghe trong mình khoan khoái trở lại.

Tuy nhiên, nàng luôn miệng giục:

- Người đi đi! Dừng quan tâm đến ta! Cứ để ta ở đây, bất quá sau một lúc ta sẽ khỏe lại. Chẳng có gì đáng lo cả.

Quan Sơn Nguyệt lại cười, thốt:

- Cô nương yên trí, đến đó chậm một chút cũng chẳng sao. Tại hạ lưu lại đây với cô nương một lúc nữa.

Một lúc sau, chàng lại tiếp:

- Những gì cô nương vừa nói đó, có đúng thật, song chỉ đúng một phần thôi.

Một nhọc quả có làm cho con người quên đi ngoại cảnh, song điều cốt yếu chẳng phải nằm trong sự kiện đó đâu.

Ngọc Phương thoáng giật mình, nhưng nàng không hỏi chi.

Quan Sơn Nguyệt tiếp luôn:

- Thoát lực quá độ rồi, cô nương không còn dụng lực nữa được, dù để làm một cử động nhỏ. Vậy cô nương cứ để tại hạ mang luôn lên trên đó.

Thốt xong, không đợi nàng phát biểu ý kiến, chàng bế xốc nàng lên, vọt đi liền.

Ngọc Phương cố vùng vẫy, không khứng để cho chàng mang đi như vậy.

Nàng luôn miệng phản đối:

- Buông ta ra! Đặt ta xuống ngay! Người làm cái điệu này, chủ nhân trông thấy, người cũng mất mạng luôn với ta!

Quan Sơn Nguyệt cười hì hì:

- Chủ nhân của cô nương đâu có quá hẹp hòi mà sanh ghen vì các việc nhỏ mọn này? Nếu người là nam nhân, thì có ghen cũng hợp lý, bởi ai lại để người đẹp nằm trong tay một nam nhân khác, khi người đẹp đó lệ thuộc vào mình?

Nhưng, chủ nhân của cô nương vẫn là nữ nhân như cô nương kia mà!

Ngọc Phương không đáp, nơi khóe mắt, lệ trào ra từng hạt.

Nàng thương cảm? Vì nguyên nhân nào? Nàng đổ lệ cho ai, cho chính nàng, hay cho Quan Sơn Nguyệt?

Chỉ có nàng mới hiểu nổi những điều phức tạp đang phát sanh nơi tâm tư, phức tạp hiện ra nơi gương mặt nàng.

71. Nghĩa Bất Dung Từ

Quan Sơn Nguyệt vận dụng toàn công lực, vượt qua nhiều đỉnh núi, đến một gành đá, chàng dừng chân lại.

Gành đá cao độ mấy mươi trượng, đứng bên dưới mà nhìn lên, chàng đoán là nó trơn trượt vô cùng, bởi chung quanh nhẵn thín bóng láng như mặt thủy tinh. Làm sao phi thân lên trên gành đá đó, chàng tin chắc là chẳng có chỗ nào nhám nhúa để bám xuống mà khỏi bị trượt. Nếu trượt chân, cả hai phải rơi xuống hố sâu, bỏ mạng luôn. Huống hồ, con người dù tài ba đến đâu cũng chẳng làm sao vượt nổi một chiều cao hàng mấy mươi trượng.

Ngoài cái cách duy nhất dùng thuật phi đằng mà lên đó, chàng không thấy một con đường nào khác.

Bên trên gành đá, ẩn ước có nhiều tòa kiến trúc, tựa hồ nơi đây là căn cứ địa chính thức của Vạn Ma Sơn Trang.

Làm sao lên đó?

Ngọc Phương đã khôi phục tinh thần phần nào, có điều sức lực còn suy nhược quá, hiện tại nàng vòng tay quanh hai đầu vai chàng, đeo cứng cho dù muốn dù không nàng cũng trở thành một gánh nặng cho chàng.

Quan Sơn Nguyệt cau mày, lẩm nhẩm:

- Làm sao lên trên đó?

Ngọc Phương nhắm mắt lại đáp:

- Nơi khoảng giữa gành đá, có một đường dây buông lơ lửng, nắm đường dây đó mà giật, đầu trên có lục lạc, lục lạc reo vang, người ta thông giỏ xuống mình ngồi vào giỏ, người bên trên kéo giỏ lên.

Quan Sơn Nguyệt đảo mắt tìm, quả thấy đường dây ẩn kín trong một cái hang nhỏ, chỉ lộ ra ngoài một khoảng độ mấy tấc thôi. Cũng vì đầu dây không dài lắm, nên lúc đầu chàng không trông thấy, hơn nữa, nó lại ở một mức độ cao bảy tám trượng, chàng làm sao nhận định nó được giữa những dây cỏ dù không nhiều nhưng cũng chẳng ít!

Chàng lập tức đặt Ngọc Phương xuống, rồi nhún chân tung bổng người lên.

Nhưng, Ngọc Phương cố đeo dính nơi vai chàng, dịu giọng thốt:

- Hãy bế ta một lúc nữa đi! Đừng bỏ rơi ta vội như thế này ...

Quan Sơn Nguyệt cau mày, từ từ gỡ tay nàng ra, đồng thời dùng giọng trang nghiêm thốt:

- Cô nương! Thế cô nương đến đây chẳng qua vì đạo nghĩa mà thôi, phàm con người thấy đồng loại gặp khó khăn thì tiếp trợ nhau cho được việc, tại hạ tuyệt nhiên chẳng có dụng tâm bất chính xin cô nương đừng hiểu lầm.

Ngọc Phương trầm ngâm một lúc lâu, mặt lộ vẻ u buồn, đáp:

- Ta biết, người chẳng có ý tứ gì, song ... song ...

Quan Sơn Nguyệt thấy nàng úp mở, không thổ lộ thực trạng tâm tư, hơi bực phần nào, đáp với giọng hằn học:

- Cô nương đã biết tại hạ không phải là phường hiếu sắc, thì tốt hơn đừng nói chi nhiều.

Ngọc Phương nhắm đôi mắt lại, từ nơi khóe mắt, vài hạt lệ trào ra, long lanh như hạt châu, buồn thảm tiếp:

- Quan đại hiệp! Tôi biết đại hiệp là bậc anh hùng, thịnh danh rất trọng, rền vang khắp sông hồ, tôi cũng biết luôn đại hiệp đã lưu ẩn tượng trong lòng bao kiều nữ, đại hiệp là nhân vật chánh của quá nhiều cuộc diễm tình, biết như vậy rồi thì tôi cũng phải biết nốt là khi nào tôi gây được một xúc động nhỏ nào trong thâm tâm của đại hiệp. Tôi là một thiếu nữ bản tiện, tôi tự biết mình, đại hiệp ơi ...

Bây giờ, nàng đổi lối xưng hô, và sự thay đổi đó chứng tỏ nàng đang nói những lời chí thành nhất đời.

Quan Sơn Nguyệt cau mày:

- Cô nương càng nói, càng đi xa thực tế! Con người hùng do cô nương vừa phác họa đó, chỉ có trong tưởng tượng dồi dào của cô nương thôi.

Ngọc Phương vụt mở mắt, tinh quang bắn sáng rực, giọng nàng cũng trở nên cứng rắn:

- Không khi nào tôi nuôi hy vọng đại hiệp lưu ý đến tôi. Những gì tôi vừa tỏ bày, chẳng phải để biểu hiện một tình yêu đối với đại hiệp, tôi chỉ thực nghiệm một nhận xét về con người thôi, để cho biết cái tư vị cuộc tiếp xúc này, để tìm hiểu hoài bão của một người thành danh đang thời tuổi còn trẻ, bọn tôi tất cả sáu người đều được chủ nhân ưu đãi, sủng ái, cả sáu người chưa ai biết được cái tư vị đó, chưa ai có dịp thực nghiệm một nhận xét như tôi vừa tường trình, trừ tôi với dịp duy nhất này. Làm được việc này rồi, giả như tôi có bị chủ nhân sát hại, tôi vẫn vui mà về chốn mật mờ, thiên thu phiêu phưởng. Tôi thành thật đa tạ Quan đại hiệp thẳng thắn giải tỏa niềm thắc mắc mà tôi đeo mang từ lâu, và cầu chúc đại hiệp vượt êm ba cửa ải khó khăn trong Vong Hồn Hắc Ngọc.

Thốt xong, nàng tung mình lên, vung tay chụp đầu dây báo động.

Tiếng lục lạc reo vang, từ bên trên, một chiếc giỏ được thông xuống.

Quan Sơn Nguyệt còn bàng hoàng trước những sự giải bày của nàng, cứ theo sự thổ lộ của nàng, thì chẳng hóa ra chủ nhân không phải là nữ nhân sao.

Nếu chủ nhân là nữ, thì tại sao nàng tha thiết với niềm sủng ái do nhân vật đó dành cho? Tại sao nàng cần thực nghiệm hoài bão của một nữ nhân qua cá nhân chẳng?

Chàng không lưu ý đến chiếc giỏ, chỉ trở mắt nhìn nàng hỏi.

- Cô nương đã chẳng nói với tại hạ, chủ nhân là nữ nhân đó sao?

Ngọc Phương lạnh lùng:

- Quả có nói như vậy.

Quan Sơn Nguyệt càng lấy làm lạ hơn:

- Thế thì có chi đáng nói đâu? Nữ nhân sủng ái nữ nhân kể ra cũng là việc thường mà?

Ngọc Phương lắc đầu:

- Không biết được chiều sâu sự việc thì đại hiệp đừng hỏi gì là hơn.

Rồi nàng bước tới, vào chiếc giỏ mà ngồi.

Quan Sơn Nguyệt với niềm hoang mang cực độ, thần thờ theo nàng, vào ngồi trong giỏ.

Chiếc giỏ được kéo lên từ từ.

Bên trên, có một tòa nhà khá lớn, kiến trúc rất trang nhã, chung quanh có tường cao bao bọc, tường sát mé gành, cửa vào có vọng lâu gác.

Trên vọng lâu gác, có bốn chữ to lớn là Vạn Ma Sơn Trang, kèm hai vế liễn hai bên, đại khái bao hàm cái nghĩa đời có hai đường thiện ác, mang tâm ác mà đi trên đường thiện, vẫn ác như thường mang tâm thiện mà đi trên đường ác thì vẫn gặt hái được cái quả lành như thường.

Theo Quan Sơn Nguyệt nhận xét, thì hai vế liễn này chỉ có cái ý giải thích tên xưng sơn trang mà thôi. Chủ nhân ngầm phân tách ý nghĩa bao gồm trong hai tiếng Vạn Ma.

Nơi cửa vọng lâu, có một thanh niên áo xanh, thứ áo dành cho hạ đẳng nho sinh. Thanh niên có nghi biểu hiện ngang, tay cầm quạt, chiếc quạt phe phẩy mãi dù không khí chẳng oi bức gì. Y có vẻ phiêu nhiên thoát tục, bất quá sắc diện thì lạnh lùng, biểu hiện sự thiếu vắng cảm tình hoàn toàn. Sự thiếu vắng đó, do tánh trời sanh, hay bắt buộc phải có bởi vai tuồng của một võ kịch?

Ngọc Phương bước ra khỏi giỏ, nghiêng mình chào:

- Trầm tiên sanh!

Thanh niên Á «hừ» một tiếng lạnh nhạt, xa xôi, khinh miệt, đoạn buông gọn:

- Đến sớm quá!

Ngọc Phương tiếp:

- Vị Quan đại hiệp này có thuật khinh công rất cao, trên hắc tỳ nữ đó tiên sanh.

Thanh niên lại Á «hừ» một tiếng lạnh nhạt hơn, xa xôi hơn, khinh miệt hơn. Rồi y thốt:

- Chẳng trách ngươi dành cho hắc nhiều cảm tình, vì hắc mà ngươi dám vi phạm sơn quy, ta mừng cho ngươi đó nhé, cái tâm nguyện bình sanh của ngươi được thỏa rồi, thì có chết cũng không còn ân hận!

Ngọc Phương biến sắc mặt trầm lặng một lúc lâu, mới đáp:

- Tỳ nữ biết mình có tội nặng, ngay từ phút giây này, xin đến thẳng yết kiến chủ nhân, lãnh cái chết.

Nàng toan bước tới, để vào nhà. Thanh niên ngăn lại, thốt:

- Bất tất! Uyển Hoa không nghe biết gì những lời ngươi nói đâu. Ta không báo cáo thì chẳng bao giờ nàng biết. Ngươi có muốn ta báo cáo chăng?

Ngọc Phương thoáng giật mình, thấp giọng đáp:

- Nếu tiên sanh có lòng che chở cho, thì tỳ tử cảm kích vô cùng.

Thanh niên khoát tay:

- Đừng nói những tiếng khách sáo. Mà cũng không cần cảm kích. Ta chỉ mong là người ghi nhận nơi tâm, thế cũng đủ rồi.

Ngọc Phương ngừng mặt nhìn lên lạnh lùng tiếp:

- Trầm tiên sanh! Nếu thật sự tiên sanh có tâm nguyện đó, thì tại sao tiên sanh không trình bày với chủ nhân?

Thanh niên sững sờ.

Ngọc Phương tiếp luôn, giọng lạnh lùng hơn:

- Tiên sanh thiếu can đảm thấy rõ.

Chừng như thanh niên phần nộ phần nào. Y cất tiếng hơi to:

- Nói bậy! Ta không hề sợ nàng ...

Ngọc Phương chụp ngay cơ hội:

- Thế càng hay. Bất cứ lúc nào, nếu tiên sanh được sự đồng ý của chủ nhân, thì lập tức tỳ tử tuân mạng. Phải chi tiên sanh sớm có cái khí khái của nam nhân một chút, thì tỳ nữ đâu hướng về ngoại nhân mà cầu cạnh?

Thốt xong, nàng mạnh dạn bước đi, qua cửa vọng lâu, thanh niên bước tới ngăn chặn, nhưng ánh mắt sắc lạnh của nàng làm cho y gờm gờm, rồi y buông xuôi đôi tay xuống.

Quan Sơn Nguyệt gọi gấp:

- Cô nương! Khoan đi chút, hãy đưa tôi đến gặp mặt chủ nhân.

Từ bên trong vọng cửa, Ngọc Phương quay đầu lại, đáp:

- Trầm tiên sanh sẽ làm cái việc đó hộ tôi, tôi cần đi gặp chủ nhân gấp để phúc lệnh.

Quan Sơn Nguyệt toan bước theo nàng.

Thanh niên lại dang tay chặn, hỏi:

- Các hạ là Minh Đà Lệnh Chủ Quan Sơn Nguyệt?

Quan Sơn Nguyệt nhận ra, lúc đối thoại với Ngọc Phương, con người đó để lộ rõ ràng tà khí, chàng đổ kỵ y ngay, bây giờ nghe y hỏi, chàng cười lạnh một tiếng, buông cốc lốc:

- Chủ nhân đã về đây rồi, đương nhiên là có nói cho các hạ biết tại hạ là ai.

Như vậy, cần gì phải hỏi!

Thanh niên trầm gương mặt:

- Này, họ Quan! Tại Vạn Ma Sơn Trang, thân phận của người chưa được xác định kia mà. Thì, đối với ta, người nên giữ lễ độ một chút. Trừ ra người qua lọt ba cửa ải trong Hắc Ngục Vong Hồn, hoặc ít nhất cũng hai cửa, thì người mới có tư cách vênh mặt với ta. Cái khẩu khí cao hãnh của người đó, hãy giữ lại, đợi khi nào có địa vị cao hơn ta hãy mang ra mà dùng. Chứ nếu không thì người nên đếm từ ngày mà chờ chết.

Quan Sơn Nguyệt giật mình, không tưởng là đối tượng câu mâu quạu quọ đến độ không giấu nổi sự bất mãn. Có lẽ y bất mãn từ lúc vào đây, và giữ sự bất mãn đó cho đến một ngày nào có đủ tài năng giúp y cao mặt mà đối diện với chủ nhân. Chàng dùng giọng khích, thốt:

- Thì ra, các hạ là người Á «bị Á» chủ nhân xem như bằng hữu?

Xem như bằng hữu mà dùng cái tiếng Á «bị Á» thì đúng là có sự miên cưỡng rồi, sự miên cưỡng sở dĩ có bởi lòng nhân đạo của chủ nhân, bởi nhu cầu nhân lực trong Vạn Ma Sơn Trang. Và, bị xem như bằng hữu trong Sơn Trang thì có khác nào được chọn làm thuộc hạ? Có điều là cái thứ nô dịch thân tín thôi.

Thanh niên cười lớn. Y hãnh diện mà cười, hay cười để che lấp sự thẹn ngượng? Tuy nhiên, vẻ cao ngạo hiện lộ nơi gương mặt y, phát xuất qua giọng cười của y, điều đó chứng tỏ y hãnh diện hơn là thẹn ngượng. Bằng cớ, là y cao giọng thốt:

- Phải đó. Trong Vạn Ma Sơn Trang, chỉ có mỗi một mình Trầm Quân Lượng này là có thể gọi tên tộc của Uyển Hoa. Trừ một Uyển Hoa ra, tất cả gặp ta đều phải cúi đầu.

Quan Sơn Nguyệt hỏi:

- Uyển Hoa là tên của chủ nhân?

Trầm Quân Lượng gật đầu:

- Ủ! Nàng họ Điền! Toàn danh tự là Điền Uyển Hoa. Hiện tại, biết thì cứ biết, chứ người chưa đủ tư cách gọi ngay tên họ của nàng đâu. Ta khuyên người nên dùng hai tiếng chủ nhân, chứ đừng xưng hô Uyển Hoa, Tạo Hoa gì cả.

Quan Sơn Nguyệt nổi giận:

- Tại hạ đâu có ý gì cầu cạnh, kết giao với nàng?

Trầm Quân Lượng cười lạnh:

- Người dù muốn cầu cạnh, chắc gì được toại nguyện? Đừng tưởng bất cứ ai cũng có thể với cao được! Cái cao, là sự ưu đãi của tạo hóa dành riêng cho một số người rất ít, còn cái thấp là sản hữu của đại chúng, người hiểu chứ?

Quan Sơn Nguyệt nổi nóng:

- Người vào gọi nàng ra đây gấp cho ta!

Trầm Quân Lượng bật cười ha hả:

- Gọi Uyển Hoa ra đây nghinh tiếp người? Thế người đang nằm mộng đấy à? Chưa trải qua Hắc Ngục Vong Hồn, người lấy tư cách gì mà đòi tiếp xúc với nàng? Thân phận của người tại đây chưa xác định kia mà!

Quan Sơn Nguyệt Á«hừÁ» một tiếng:

- Ta có cần thân phận quái gì đâu? Ta chẳng hề có ý lập thân tại Vạn Ma Sơn Trang, sở dĩ ta muốn gặp nàng, là vì ta có chút việc cần giải quyết thôi.

Trầm Quân Lượng lại cười vang:

- Đến Vạn Ma Sơn Trang rồi mà người còn tưởng là sẽ ra đi được thông thả à? Người lại nuôi thêm một cái mộng thứ hai!

Quan Sơn Nguyệt kêu to:

- Các hạ tránh qua một bên, và đừng nói vớ vẩn nữa. Tự tại hạ đi tìm nàng cũng được rồi.

Chàng mạnh dạn bước tới.

Trầm Quân Lượng rẹt chiếc quạt, phát nhẹ, một đạo kinh lực vút ra.

Quan Sơn Nguyệt có cảm giác bị đâm mạnh vào ngực, vội lùi mấy bước:

Trầm Quân Lượng cười lạnh, thốt:

- Minh Đà Lĩnh Chủ quả nhiên danh bất hư truyền, chịu nổi một chiêu Á«Thanh Phong Từ LaiÁ» của tại hạ. Tuy nhiên, với tài năng đó, các hạ chỉ kỳ vọng được sung vào chức chấp sự sư gia mà thôi, không hơn không kém.

Quan Sơn Nguyệt nghe lồng ngực đau nhói. Chính cái đau đó làm cho chàng phẫn nộ, chàng Á«hừÁ» lên một tiếng, rút ngay thanh Hoàng Diệp Kiếm nơi hông cầm tay hét:

- Nếu các hạ không tránh qua một bên, thì tại hạ phải thất lễ đó.

Trầm Quân Lượng điềm nhiên quét ánh mắt từ đầu chàng xuống chân, thốt:

- Vương sư gia có thuật lại, người cũng biết một vài chiêu khá, sử dụng hơi rành thanh kiếm trong tay người đó. Người cố biểu diễn cho ta xem đi nào. Ta muốn biết cái tài của Minh Đà Linh Chủ đáng giá bao nhiêu đồng tiền, mà giang hồ dư hơi ba hoa ca ngợi từ mấy năm qua.

Y lại giở cái giọng xác, lên mặt kẻ cả đối với Quan Sơn Nguyệt.

Quan Sơn Nguyệt trầm giọng:

- Tại hạ nói một lần nữa, và là lần cuối đây nhé, các hạ hãy bước qua một bên ngay!

Người ta không giữ lễ độ với chàng, chàng vẫn giữ lễ độ với người ta, xưa nay chàng không hề có cái lối đánh võ miệng, dù cho đối diện với kẻ tử thù, chàng cũng nhã nhặn ôn hòa như thường. Huống hồ, ở đây chàng gặp một người kiêu căng, sính tài.

Trầm Quân Lượng vừa rẹt chiếc quạt, vừa đáp:

- Muốn cho ta tránh qua một bên, cũng chẳng khó khăn gì, bất quá người cứ tỏ ra cái tài, bức ta tạt qua, hoặc giả người quạt ngã ta, rồi lướt qua trên thân xác ta mà đi vào.

Quan Sơn Nguyệt cao giọng:

- Các hạ nhất định gây phiền phức cho nhau à? Đừng tưởng rằng thanh kiếm này không bén!

Ánh kiếm thoảng chớp lên, thân hình theo kiếm bay tới, chiêu thức phát xuất liền.

Trầm Quân Lượng rẹt chiếc quạt, nhưng trước thì xòe, bây giờ thì xếp. Cầm chiếc quạt, y tiến thẳng vào vùng kiếm ảnh.

Một tiếng Â«coongÂ» to lớn vang lên, lửa bắn bốn phía, song phương đã chạm chiêu đầu tiên.

Vừa lúc đó, từ bên trong cửa vọng lầu canh, một thị nữ tuổi trẻ bước ra, thốt:

- Trầm tiên sanh, chủ nhân bảo tiên sanh dừng tay.

Trầm Quân Lượng nhún chân nhảy vọt về phía hậu, hỏi!

- Tại sao? Chẳng lẽ hấn thắng nổi ta?

Thị nữ đáp:

- Chủ nhân không có ý nghĩ như thế. Chỉ vì, hiện tại chưa phải lúc độ sức tranh tài. Chủ nhân yêu cầu tiên sanh đưa y thẳng đến Hắc Ngục Vong Hồn.

Trầm Quân Lượng không phục:

- Đưa hấn đi để làm gì? Hấn đâu có muốn lưu lại sơn trang của chúng ta mà hồng quang hấn vào lò thực nghiệm?

Thị nữ mỉm cười:

- Cái đó thì xin lỗi tiên sanh nhé, bởi tiên sanh không có quyền quyết định.

Trầm Quân Lượng nổi giận.

- Muốn đưa hấn đi, người cứ tự mình đưa đi, ta chẳng phải là tay nô bộc, ta không thể làm công việc của bọn phục dịch.

Thị nữ lại cười:

- Chủ nhân nói rằng, hôm nay tánh khí của Trầm tiên sanh thay đổi lạ lùng quá. Tiên sanh hoàn toàn biến thành con người khác, mất hết phong độ ung dung nhàn nhã của ngày thường. Chủ nhân rất thất vọng vì tiên sanh đó nhé.

Trầm Quân Lượng tợ hồ muốn phác tác, nhưng nghĩ sao đó, y lại dần tâm quay đầu bước vào cửa lầu.

Thị nữ nhìn Quan Sơn Nguyệt, điểm một nụ cười, thốt:

- Trầm tiên sanh giận bỏ đi rồi, vậy là tôi phải dẫn đại hiệp đi. Xin Quan đại hiệp theo tôi.

Quan Sơn Nguyệt hỏi:

- Có phải là đi tiếp xúc với chủ nhân cô nương chăng?

Thị nữ vẫn cười, lắc đầu:

- Không! Trước hết, đại hiệp đến Hắc Ngục Vong Hồn.

Quan Sơn Nguyệt cũng lắc đầu:

- Không! Tại hạ không đến nơi đó đâu. Tại hạ đến đây với mục đích cứu người.

Nữ nhân cười nhẹ:

- Ngọc Phương bép xép quá, đem mọi việc tiết lộ hết với đại hiệp. Chủ nhân biết trước thế nào đại hiệp cũng nêu lên câu đó, cho nên đã sớm an bài, đại hiệp không thể không trải qua địa điểm đó được.

Quan Sơn Nguyệt nổi giận.

Thị nữ điềm nhiên đáp:

- Ngô Khẩu Thiên bị bỏ nơi cảnh giới thứ nhất trong Hắc Ngục Vong Hồn, còn Thương Nhân thì ở tại cảnh giới thứ hai. Ngô Phụng và Ngọc Phương ở tại cảnh giới thứ ba. Như đại hiệp có ý muốn cứu người, thì cái thế bắt buộc phải vào đó rồi vậy. Tốt hơn hết, đại hiệp nên dạo qua một chuyến đi, dù sao thì đại hiệp cũng không nỡ bỏ các người đó trong chỗ tối tăm lạnh lẽo. Giả như họ chết đi, thì có phải là đại hiệp hối hận suốt đời chăng?

Quan Sơn Nguyệt giật mình, hỏi gấp:

- Bỏ họ vào đó? Để làm gì chứ?

Thị nữ mỉm cười, đáp:

- Thì để cho đại hiệp vào cứu họ, chứ còn để làm gì nữa. Chẳng phải đại hiệp đến cứu người đó sao? Cứu người, phải cứu bằng công lực, chứ nói năng mấy tiếng mà xong được cho à?

Quan Sơn Nguyệt vội đáp:

- Cha con họ Ngô và Thương Nhân sở dĩ lâm nạn, là do tại hạ, tự nhiên tại hạ phải cứu họ.

Thị nữ tiếp:

- Còn Ngọc Phương? Nàng lâm nạn, thế chẳng do đại hiệp hay sao?

Chẳng lẽ đại hiệp không cứu nàng? Mà thôi, cứu ai thì tùy đại hiệp, bỏ ai cũng tùy đại hiệp. Tôi chỉ có việc cho đại hiệp biết là hiện tại họ đều ở trong Hắc Ngục Vong Hồn ...

Thốt xong nàng mỉm cười, nụ cười châm chích, mỉa mai, nửa trách phiền, nửa khiêu khích. Rồi nàng quay mình bước đi.

Quan Sơn Nguyệt đi theo sau nàng. Dù muốn dù không, chàng cũng phải đến ngục tối, bởi chẳng ai chịu đưa chàng vào gặp chủ nhân, thì chàng còn làm sao hơn?

Qua khỏi vụng cửa lầu, chàng đến một tòa đại sảnh, sảnh đường trống không, chẳng có một vật nào, ngoài một chiếc thang bằng gỗ.

Thang gỗ đưa lên lầu canh, thị nữ đưa tay chỉ chiếc thang thốt:

- Bên trên đó, là cảnh giới thứ nhứt của Hắc Ngục Vong Hồn, đại hiệp cứ đi lên, tôi không thể theo đại hiệp nữa. Lão già họ Ngô đang ở trên đó, chắc là đang run vì lạnh. Muốn cứu người, đại hiệp phải hành động gấp, chỉ sợ lão ấy sẽ cóng mình mà chết đấy nhé.

Nàng bỏ chàng tại đó, ly khai đại sảnh.

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm một chút, đoạn tra kiếm vào vỏ, mạnh dạn bước lên thang.

Thang có mấy mươi bậc, lên nốt chiếc thang, chàng đến đỉnh lâu.

Trước mắt chàng, là một vọng cửa bằng gỗ, trên cửa có tấm biển, ba chữ nhỏ, hai chữ lớn hiện rõ:

Â «Vong Hồn Đệ Nhất Giới».

Hai bên cửa, có vẽ liễn:

Â «Vô mãnh vô cương, bạo hổ phùng hà, thất phu hà kham ngôn đồng.

Vô úy vô nổi, đường tỷ đường xa, Chí sĩ tự tri sở cường.Â» Đại ý, câu liễn cảnh cáo con người đừng tự đắc, tự tôn, đừng ý tài ý sức, tuyệt đối không nên cho mình là vạn năng, làm được tất cả mọi việc trên đời.

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Câu liễn nói đúng đạo lý, song chẳng biết bên trong kia có những gì đáng chờ đợi ta?

Chàng toan đưa tay đẩy cánh cửa, bỗng một luồng gió lạnh thổi tạt vào mặt.

Lập tức, chàng ngưng thần vận khí, chuyển cương khí khắp người, chuẩn bị sẵn sàng rồi, mới bước vào.

Vừa bước ngang ngưỡng cửa chàng nhận ra cảnh sắc đột nhiên biến đổi, trước mắt chàng là những chiếc giường bằng giá bằng, trên giường có những người cụt tay, cụt chân, có nam, có nữ, người nào cũng nhợt nhạt thần sắc. Có điều họ vẫn còn sống.

Quái dị nhất, là ở dưới mỗi chiếc giường, có một bồn lửa, cháy không phải do một nhiên liệu thông thường nào, mà là bằng xương người, thịt người, tay chân người.

Một người nào đó kêu lên:

- Lạnh quá! Trời ơi! Lạnh chết đi! Khẩn cầu người thêm lửa vào cho ấm một chút đi!

Người vừa phát âm đó, là một nữ nhân, tác độ trung niên đang run hơn cây sậy.

Quan Sơn Nguyệt giật mình. Lý trí cảnh giác cho chàng biết đó là những ảo tưởng, nhưng con mắt trông ra sự tình như vậy, lỗ tai nghe rõ những lời kêu than như vậy, thì làm sao mà chàng chẳng cho là thực tế?

Tuy nhiên, chàng cố dần lòng, không lưu ý đến lời kêu rên thống thiết của nữ nhân, cứ thẳng đường đi tới. Đảo mắt nhìn qua chàng ước độ gian nhà đó rộng hơn mười trượng vuông là có một chiếc giường, dĩ nhiên là giường bằng giá bằng, giường xếp thành hàng, hai giường đối diện với nhau.

Có trên hai mươi chiếc giường. Và tự nhiên có trên hai mươi người thọ thương.

Lửa bên dưới giường bốc cháy mạnh ngọn, song băng giá chẳng hề tiêu tan.

Nhờ cương khí vận hành khắp thân thể, Quan Sơn Nguyệt không nghe lạnh, nhưng những lời kêu thảm thống thiết của những người đó vang vọng đến tai chàng, làm chàng cũng cảm thấy lạnh luôn. Lạnh lòng, lạnh ý, chứ chưa lạnh thân xác.

Tiếng kêu thảm tiếp nối vang lên:

- Yêu cầu người thêm lửa! Thêm thật nhiều vào! Lạnh chết ta đi thôi!

Lần này, chính là một nam nhân tác độ trung niên, cất tiếng kêu than. Lửa bên dưới chiếc giường của y suy yếu lắm rồi, hầu như chực tắt. Y lạnh quá, thân hình rung rung, đến phát ra tiếng động, tiếng của răng đập vào răng, xương chạm với xương.

Quan Sơn Nguyệt không dần lòng được, buột miệng hỏi:

- Các vị là những ai? Tại sao lại ở chốn này?

Nam nhân đó đáp:

- Người hãy thêm lửa cho ta đi, ta lấy lại khí lực, rồi mới cáo tố với người được. Úy da! Ta không chi trì nổi nữa rồi. Người hãy làm một cái gì, giúp ta người sẽ được phước lớn!

Niềm thống khổ càng phút càng hiện đậm trên gương mặt của y, thỉnh âm càng phút càng thâm. Nhìn y, không ai chịu đựng nổi cảm xúc vậy vò.

Quan Sơn Nguyệt hỏi:

- Lấy cái gì mà thêm vào?

Người đó chừng như không còn nói năng gì được nữa. Cánh tay tả của y đã bị đứt mất rồi, đôi chân thì chỉ còn thừa lại một đoạn xương đùi, hiện tại còn cánh tay hữu.

Y nhếch cánh tay hữu lên, hết sức yếu đuối, biểu hiện cái ý cho Quan Sơn Nguyệt biết là chỉ còn cánh tay đó thôi, có thể dùng làm nhiên liệu gây lại ngọn lửa hồng.

Làm sao Quan Sơn Nguyệt nỡ chặt cánh tay đó, quẳng vào bồn lửa?

Trong khi chàng do dự thì người đó nhắm mắt lại, thân hình rung rung, vẻ thống khổ biểu lộ rõ rệt.

Người ở trên giường bên cạnh y kêu lên:

- Người cứ chặt cánh tay hữu của y, quẳng gấp vào bồn, nếu lửa bên dưới tắt đi, thì không làm sao gây lại được, và y sẽ vĩnh viễn chịu thống khổ ...

Quan Sơn Nguyệt cao giọng:

- Các người chịu hình phạt như thế này, thì thà chết đi còn sướng hơn ...

Người đối thoại thở dài, đáp:

- Nếu mà người có cách làm cho bọn ta chết được, thì đó là người làm một công đức. Khi nào bọn ta cam chịu cái hình phạt này? Chỉ vì bọn ta muốn chết mà không làm sao chết được đó thôi. Người nên thêm lửa cho y gấp đi!

Quan Sơn Nguyệt rút thanh trường kiếm, nhắm ngay khoảng tim của người đang oằn oại đâm thẳng vào.

Thanh kiếm lút sâu vào ngực người đó, y rú lên một tiếng. Nhưng, nhát kiếm không kết liễu tánh mạng của y.

Quan Sơn Nguyệt rút thanh kiếm ra khỏi ngực y, máu theo kiếm vọt ra, máu vọt khỏi vết thương liền đông đặc lại.

Người bên cạnh kêu lên.

- Người không giết chết bọn ta được đâu! Người xem nơi chiếc giường gần đây, có một người, chỉ còn có cái đầu thôi, mà cũng chẳng chết được thay, hà huống y còn nhiều bộ phận hơn? Phương pháp duy nhất làm cho bọn ta dịu cơn đau khổ là giữ cho ngọn lửa mãi mãi cháy mạnh, lửa còn thì cơn lạnh bớt xâm nhập vào mình, bớt hành hạ ...

Quan Sơn Nguyệt nhìn về phía đó, quả nhiên thấy một chiếc đầu người, đầu của một nữ nhân, bên dưới cổ, còn một phần ngực. Một con người trong tình trạng đó, vẫn sống được, thật là lạ.

Chàng không biết làm sao hơn, đành chặt cánh tay hữu của người đã van kêu chàng, quẳng cánh tay đó vào bồn lửa bên dưới giường, ngọn lửa lập tức bốc cao, người đó hết rên ngay.

Y mở mắt ra, buột miệng thở phào, thở luôn mấy cái, xem chừng khoan khoái lắm.

Việc đó gây phấn khởi cho toàn thể nạn nhân trong gian nhà, và ai ai cũng kêu gọi chàng.

Đến nữ nhân còn độc một chiếc đầu đó, cũng van cầu chàng thêm lửa.

Chàng nhận thấy, ai ai cũng chỉ cần có lửa thôi, chẳng ai nhờ chàng cứu thoát khỏi gian nhà đó.

Chàng lần lượt cắt từng bộ phận của từng người một, quẳng bộ phận đó vào bồn lửa bên dưới giường. Làm công việc đó, mắt thấy máu hồng tuông đổ, mũi ngửi da thịt xương chảy khét lẹt, chàng như quên mình ở trong cảnh huống nào.

Riêng về nữ nhân chỉ còn một chiếc đầu đó, thì chàng cảm thấy khó khăn vô cùng. Cắt phần da thịt nào để quăng vào lửa đây? Cái đầu, thì không thể cắt rồi. Còn cổ? Cũng không luôn! Nửa phần ngực gần đôi vú? Cũng không thể nốt.

Chàng hỏi:

- Tại hạ làm sao giúp cô nương đây?

Chàng muốn hỏi, phải cắt phần nào trong cái phần còn lại gồm đầu, cổ và vú.

Nữ nhân đáp:

- Người cứ tùy tiện! Cắt chỗ nào cũng được!

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm một chút, đoạn vung kiếm chém vào đầu nàng.

Kiếm chạm đầu, vang lên một tiếng khô khan, như chạm vào một vật bằng kim khí cực kỳ cứng rắn. Nếu là kim khí thực sự, thì không một kim khí nào chịu nổi với thanh Hoàng Diệp Kiếm của chàng. Nhưng, chiếc đầu của nữ nhân không hề hấn gì cả!

Nữ nhân kêu lên:

- Người đừng làm một việc vô ích. Chẳng một biện pháp nào làm cho ta dứt trừ vĩnh viễn niềm đau khổ, kể cả sự kết liễu sanh mạng ta. Người cứ giúp ta, gây lửa cháy cao ngọn là được. Còn lại nơi ta bộ phận nào, người cứ cắt mà quăng vào bồn.

Rồi nàng giục:

- Động thủ gấp đi!

Quan Sơn Nguyệt hỏi:

- Giả như cái phần cuối cùng của cô nương được cho vào bồn lửa, thì cô nương sẽ ra sao?

Nữ nhân đáp với giọng bi thảm:

- Nếu chỉ còn lại có mỗi một chiếc đầu trụi, thì ta vĩnh viễn chịu đau khổ, chứ còn ra sao nữa. Song ta chẳng quan chi hết, ta chỉ biết là đỡ khổ vì lạnh lúc nào, hay lúc ấy thôi. Được như vậy, là ta mãn nguyện lắm rồi.

Quan Sơn Nguyệt lại suy tư mấy phút:

- Tay chân của người khác, quăng vào bồn lửa bên dưới giường của cô nương, có được chăng?

Nữ nhân lại kêu gấp:

- Không được! Không được! Da thịt xương của người nào, chỉ sưởi cho người đó. Vả lại, các bộ phận nơi mình của mỗi người đâu phải là nhiều, dùng cho chính mình còn không đủ, có dư đâu mà đem cho người khác? Không được!

Người đừng làm một việc vô ích.

Người trong gian nhà kêu rú lên hãi hùng, họ sợ Quan Sơn Nguyệt chặt tay chân thân thể của họ, đem dùng cho người khác, làm như thế là họ phải thiếu lửa.

Thiếu lửa, họ chịu làm sao thấu với cái lạnh này?

Quan Sơn Nguyệt cắn môi. Dù nữ nhân đã bảo như vậy, song ý chàng đã quyết, trở ngược thanh kiếm, tự chặt cánh tay chàng.

Chàng nghĩ, có tay chân quăng vào bồn là có lửa, mà lửa thì vẫn nóng lửa làm cho nạn nhân bớt lạnh, chứ đâu có thứ lửa chọn lựa, của ai nấy dùng.

72. Nghĩa Khí Con Người

Chàng cảm thấy lạnh qua cái chạm của thanh kiếm với làn da, sau đó cánh tay tả của chàng rơi xuống. Điều làm cho chàng kinh dị hơn hết là chàng không nghe đau đớn chút nào.

Rồi chàng cúi mình xuống nhặt cánh tay rơi xuống vào bồn lửa dưới chiếc giường của nữ nhân.

Lửa bốc cháy cao ngọn, nữ nhân lộ vẻ khoan khoái vô cùng.

Hiện tại thì dường tượng chàng không thiết tha đến sự việc gì khác cả, ngoài cái việc gây niềm khoan khoái cho ngoại nhân và việc chàng vừa làm đó là trọng yếu, có lẽ chàng còn làm nữa, làm mãi cho đến khi nào không thể làm được.

Gian nhà lạnh trở nên tịch tịnh phi thường, một thứ tịch tịnh cô đọng vì lạnh.

Chàng nhìn qua đầu vai. Hiện tượng trước mắt làm chàng sửng sốt. Hiện tượng đó là nơi chỗ bị chặt chẳng có máu! Không một điểm máu nào rỉ ra! Như chàng chặt vào một cành cây khô, cành gãy không một giọt mủ cây rỉ chảy.

Nữ nhân như hiểu được sự nghi ngại của chàng nên vội giải thích:

- Máu không chảy đâu. Bởi vì máu trong người vốn nóng, vào đây rồi khí lạnh làm ngưng đọng, máu chẳng chảy được.

Như hiểu, như không hiểu, Quan Sơn Nguyệt miễn cưỡng gật đầu. Nhưng liền sau đó chàng hỏi:

- Không hẳn là vậy. Bằng cớ là vừa rồi tại hạ chặt cánh tay của người kia, máu vẫn chảy kia mà?

Nữ nhân cười thầm:

- Giữa bọn ta và người có chỗ bất đồng. Máu của bọn ta là thứ máu lạnh, đã lạnh thì không đọng lại cho nên phải chảy ra.

Quan Sơn Nguyệt cau mày:

- Làm gì có việc như vậy?

Nữ nhân thở dài:

- Việc chỉ không thể có ở bên ngoài, tại đây vẫn có như thường.

Quan Sơn Nguyệt chợt tỉnh ngộ thầm nghĩ:

“Nàng nói có lý. Chính ta thấy tận mắt có những người tàn phế đến độ khó sống mà họ vẫn sống được như thường. Và bằng chứng hùng hồn nhất là kẻ kia chỉ còn có một cái đầu mà vẫn sống!”

Chàng hỏi:

- Các người làm sao lại lọt vào nơi này?

Nữ nhân nhếch nhếch cười khổ đáp:

- Bọn ta là những kẻ tội ác trên thế gian nên bị đưa vào đây để phải chịu dày vò, hành hạ, phải trải qua mọi khổ đau. Riêng về ta thì trong dĩ vãng ta đã làm rất nhiều tội ác, ta là kẻ độc hại nhất trong số người tại đây.

Quan Sơn Nguyệt giật mình:

- Tại hạ xem cô nương chẳng có vẻ gì là ác độc cả.

Chàng trở về cái giọng lễ độ như thường nhật.

Nữ nhân thở ra:

- Cái thiện ác của con người phát sinh từ nơi tâm tánh chứ nào phải biểu lộ nơi dung mạo, hình dáng? Nhìn vào dung mạo, hình dáng mà ước đoán phẩm cách con người thì không làm sao đúng được.

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ một chút:

- Thế cô nương đã làm những việc gì?

Nữ nhân trầm lặng rất lâu, sau cùng thở dài mấy lượt rồi từ từ thốt:

- Không thể nào nhớ hết, cũng như chẳng làm sao nhớ rõ ràng. Đại khái thì ... bất cứ điều ác nào mà con người làm được là ta có làm cả. Ta đã làm hết, chẳng sót một điều nào.

Quan Sơn Nguyệt đang nghĩ ngợi mông lung, những người kia lại kêu lên thê thảm, những tiếng kêu than đó đưa chàng trở lại thực cảnh quá đau thương.

Tất cả đều kêu lên những tiếng vang cầu như nhau:

- Lửa! Hãy thêm lửa cho ta! Thêm mau đi.

Tiếng kêu than của họ kích thích chàng mãnh liệt, chàng bước đến gần một nam nhân chỉ còn thừa lại nửa thân trên với đôi cánh tay.

Chàng đưa cao thanh kiếm định chặt một cánh tay của người đó.

Ngờ đâu người đó lại buông giọng trách:

- Người không công bình! Người đã chặt cánh tay của người gây lửa cho nàng ấy, đến lượt ta ...

Nữ nhân chặn lời:

- Trên mình ta đâu còn phần da thịt nào dùng được nữa. Còn người thì các bộ phận thừa thãi quá mà. Tại sao không dùng tới bộ phận của người, lại đòi hỏi người ta chia chác những cái của người ta? Đã đến nông nỗi này rồi mà người chưa chịu từ bỏ tánh tham à?

Nam nhân cười lạnh:

- Tội ác của người nhiều quá, người làm ác nhiều hơn ta thì người phải chịu hành hạ nhiều hơn ta chứ. Còn như nói về tánh tham thì con người ai lại không tham? Bất quá tham nhiều, tham ít, tham kín đáo, tham lộ liễu.

Nữ nhân hướng qua Quan Sơn Nguyệt:

- Đừng quan tâm đến hắn. Người đừng hy sinh cho kẻ chẳng bao giờ biết ăn năn tự hối.

Nam nhân kêu lên:

- Bây giờ mà nói đến việc tự hối ăn năn thì quá muộn rồi. Dù có hồi đầu hướng thiện, ta cũng vẫn chịu thống khổ như thường. Hiện tại ta không cần gì hơn là lửa, thứ lửa tối cao cho sanh mạng của ta, lửa ở dưới giường.

Quan Sơn Nguyệt trầm tư một chút rồi cử kiếm định cắt một phần da thịt trên mình chàng tặng nam nhân đó, cho hắn không phân bì nữa, nhưng nữ nhân lại gọi:

- Đừng hy sinh vô lý. Người toan hủy diệt bản thân sao?

Quan Sơn Nguyệt đáp gọn:

- Phải cho vị nhân huynh đó một mảnh da thịt.

Nữ nhân lắc đầu:

- Hắn là kẻ bại hoại, người không nên hy sinh cho những kẻ bại hoại!

Quan Sơn Nguyệt cười nhẹ.

Chứ nàng không là kẻ bại hoại sao? Chính nàng đã tự thú có làm rất nhiều tội ác kia mà, nhiều hơn tất cả những người hiện diện tại đây kia mà. Thì tại sao nàng đòi hỏi người ta hy sinh cho nàng, còn đối với kẻ khác thì nàng lại ngăn cản?

Chàng đáp:

- Tại hạ bất chấp các vị là người tốt hay người xấu. Tại hạ chỉ nhìn vào hiện cảnh của tất cả, thương hại cho tất cả nên muốn giúp các vị được phần nào hay phần ấy vậy thôi. Vì thương hại mà làm thì không thể cân phân việc làm cũng như xét đoán con người mà mình muốn giúp. Tại hạ không tiếc chi cả, miễn sao giúp ích được cho các vị thì thôi.

Thốt xong, chàng cắt chân tả quăng vào chiếc lò dưới giường của nam nhân đó.

Tất cả những người còn lại trong gian nhà đều cất tiếng kêu van:

- Tốt quá! Tốt quá! Còn bọn ta đây! Hãy làm cái gì giúp bọn ta đi!

Còn lại một chân, Quan Sơn Nguyệt nhảy cò cò đến cạnh một lão nhân.

Lão nhân là người còn nhiều bộ phận hơn tất cả những kẻ khác, hai tay hai chân còn đủ, chỉ có phần ngực là bị khoét một lỗ lớn.

Quan Sơn Nguyệt định cắt một mảnh thịt tặng lão, nhưng lão vội gạt đi, thốt:

- Ta không cần người tiếp trợ.

Quan Sơn Nguyệt lấy làm lạ:

- Tại sao?

Lão nhân đáp:

- Thịt xương của người không giúp cho ta được đâu. Ngọn lửa sanh mạng của ta không phải cấu tạo bằng thứ nhiên liệu huyết nhục. Muốn giúp ta, người chỉ có mỗi một phương pháp mà thôi, đặc biệt hơn phương pháp giúp người khác.

Quan Sơn Nguyệt hỏi:

- Phương pháp gì?

Lão nhân nhắm đôi mắt lại:

- Thôi, ta không nói làm chi. Ta có nói ra vị tất người chấp nhận.

Quan Sơn Nguyệt nóng nảy:

- Thì lão trượng cứ nói đi mà! Nếu là việc trong sức của tại hạ, tại hạ nhất định đáp ứng lão trượng ngay.

Lão nhân suy nghĩ một chút:

- Cái phần khiếm khuyết nơi ta là một quả tim. Nếu người móc lấy tim của người trao cho ta thì ta có thể ly khai cái địa phương quỷ quái này, không còn chịu khổ vì khí lạnh cóng người.

Quan Sơn Nguyệt lộ vẻ khảng khái:

- Điều đó có gì là khó khăn đâu lão trượng!

Lão nhân cười lạnh tiếp:

- Người không nên đáp ứng hấp tấp như vậy. Người biết không, hiện tại người chưa thấm thía cái lạnh giết người của nơi này là vì người còn có con tim trong lồng ngực. Giả như người móc lấy nó trao cho ta thì người làm cái việc thay thế ta, ở vào vị của ta, và lập tức người phải thống khổ như ta đang thống khổ, như mọi người chung quanh đây thống khổ.

Quan Sơn Nguyệt sững sờ một chút.

Một người bên cạnh cất tiếng:

- Người không thể móc tim tặng lão được. Nếu người làm như vậy thì phải chịu thống khổ hơn tất cả mọi người tại đây.

Lão nhân lạnh lùng thốt:

- Phải! Ta đã già rồi, cho dù có thống khổ cũng chẳng cần phải chịu bao nhiêu năm nữa. Còn người, người đang thời thanh thiếu, tương lai của người còn dài, người còn nhiều mộng đẹp đang chờ đợi, người không nên hy sinh cho ta là phải.

Quan Sơn Nguyệt trầm tư mấy phút nữa.

Lão nhân tiếp:

- Ta ra khỏi nơi này rồi bắt quá ta hưởng dụng một vài năm an nhàn dật lạc nữa thôi, một vài năm ngắn ngủi rồi ta cũng sẽ chết thôi. Chứ còn người mà nằm tại đây ở cái vị trí của ta, thì chẳng biết là đến thời gian nào người mới được giải thoát.

Đột nhiên Quan Sơn Nguyệt hoành ngọn kiếm rọc nơi ngực mình, đoạn quăng trường kiếm, dùng tay mà móc lấy con tim ra trao cho lão nhân. Chàng thốt:

- Lão trượng cầm đi.

Lão nhân do dự:

- Người thật tâm tặng ta?

Quan Sơn Nguyệt nghiêm sắc mặt:

- Đúng vậy.

Lão nhân tiếp:

- Người tặng ta như vậy, chẳng biết đến ngày nào mới có người thứ hai tặng người con tim để thay đổi vị trí cho người ly khai nơi này. Người có hối hận chẳng?

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Tại hạ không hề hối hận. Vả lại, tại hạ cũng không chờ đợi kẻ thứ hai đến đây thay đổi vị trí cho tại hạ. Vậy lão trượng tiếp nhận quả tim này đi, rồi cắt hết những bộ phận còn lại trên người tại hạ phân phát cho các vị kia.

Lão nhân trầm giọng:

- Thế là người chết còn gì?

Quan Sơn Nguyệt cười nhẹ:

- Các vị cầu mong được chết mà không chết được, nếu tại hạ chết được thì có phải là hạnh phúc hơn tất cả các vị tại đây sao? Lão trượng cứ tự lo cho mình, cầm lấy quả tim này, và làm hộ cho tại hạ phần việc vừa nhờ đó, rồi ly khai nơi này đi.

Lão nhân trầm ngâm lâu lắm, sau cùng hỏi:

- Người còn việc chi trên đời này chưa làm xong? Người có cần nhờ ta làm nốt cho hoàn thành chẳng?

Quan Sơn Nguyệt suy tư một chút:

- Việc chưa hoàn thành còn rất nhiều, song chẳng có việc nào ngoại nhân làm được. Không một ai thay thế tại hạ thì hành những việc đó lão trượng ạ.

Lão nhân mỉm cười:

- Nếu thế thì nhẹ nhàng cho ta quá.

Thốt xong, lão chụp quả tim nơi tay chàng nhét vào ngực lão.

Quả tim vừa rời khỏi tay, Quan Sơn Nguyệt cảm thấy cơn lạnh đột nhiên xâm chiếm toàn thân, một cái lạnh hải hùng bình sanh chàng chưa hề cảm giác.

Lạnh không do từ ngoài vào mà dường tượng phát sanh từ xương cốt, chàng không còn đứng vững được nữa, ngã ngay xuống chiếc giường bằng gỗ của lão nhân. Thống khổ đã đến với chàng, một thứ thống khổ không có danh từ mô tả. Chàng chỉ mong chết để được tự giải thoát.

Lão nhân nhích bước toan ly khai gian nhà, Quan Sơn Nguyệt vội gọi:

- Lão trượng ơi! Lão trượng quên giết chết tại hạ rồi.

Lão nhân cười lạnh:

- Trong ngục Hàn Băng này, không một ai do cái chết mà tự giải thoát được.

Người phải thọ nhận thống khổ vô cùng cho đến khi nào ngọn lửa sanh mạng bên dưới giường tự động tắt thì thôi.

Quan Sơn Nguyệt giật mình hỏi:

- Lửa sanh mạng đến lúc nào mới tắt?

Lão nhân mỉm cười:

- Khó nói lắm. Cho đến khi nào người hoàn toàn mất hết hy vọng về sanh mạng của người thì ngọn lửa đó mới tắt. Niềm hy vọng đó, người còn nhiều hay ít?

Quan Sơn Nguyệt bối rối:

- Tại hạ không hiểu được ...

Lão nhân chặn lại:

- Thế thì khó thật. Trong niềm thống khổ, người cố gắng giữ bình tĩnh suy tư cho đến lúc nào người cảm thấy những hy vọng biến thành tuyệt vọng thì ngọn lửa sanh mạng tự động tắt liền.

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ một chút:

- Thế các vị kia đều còn hy vọng?

Lão nhân lắc đầu:

- Không. Đối với sanh mạng, họ chẳng còn một điểm hy vọng nào cả. Nếu còn hy vọng thì đó là hy vọng được chết gấp, có chết gấp mới được giải thoát mọi sự khốn khổ.

Quan Sơn Nguyệt kêu lên:

- Thế thì ngu quá! Muốn chết không xong, phải thọ nhận mọi sự thống khổ!

Cứ chịu thống khổ rồi chết, bởi tất cả mọi sự thống khổ cuối cùng rồi cũng đưa đến chỗ chết. Tại sao họ cố nuôi dưỡng sự thống khổ bằng cách gầy ngọn lửa sanh mạng cho tồn tại mãi mãi?

Lão nhân mỉm cười:

- Ta hy vọng người không ngu như họ và tìm được cách giải thoát.

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ một chút:

- Còn cách giải thoát nào khác hơn là cách hủy diệt thân thể mình? Tại hạ hiểu rồi lão trượng ạ! Vậy lão trượng hãy chặt tay, chặt chân của tại hạ hết đi, phân cấp cho các vị tại đây mỗi người một chút ít.

Chưa làm theo lời chàng, lão nhân chỉ nhặt thanh trường kiếm cắt một chút thịt của chàng quang vào lò bên dưới giường.

Chàng cảm thấy niềm thống khổ giảm đi một chút. Bây giờ chàng mới biết tại sao các người tại đây dám chặt tay, chặt chân, lóc thịt quăng vào lò lửa. Thì ra tự hủy diệt như vậy để có ngọn lửa cháy đều, bản thân không đau đớn vì sự cắt chặt đó, trái lại còn khoan khoái nhiều.

Lão nhân mỉm cười hỏi:

- Người có muốn thêm lửa chăng?

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Tại hạ không muốn thêm lửa. Nhưng lão trượng cứ cắt thịt của tại hạ thêm lửa cho các người kia đi.

Lão nhân thốt:

- Cái ngọn lửa của người đó, chỉ duy trì được mấy phút thôi nó sẽ tàn và người sẽ thấy đau đớn cực độ, không bút mực nào tả nổi niềm đau đớn đó. Vậy tốt hơn, người hãy dành cơ thể của người lại để tự dụng.

Quan Sơn Nguyệt tỏ vẻ kiên quyết:

- Không đâu! Tại hạ không cần! Trong đời tại hạ chỉ có mỗi một hy vọng là làm sao giúp đỡ được đồng loại, không đem hạnh phúc lại cho người được thì ít nhất cũng làm giảm thiểu niềm đau khổ của người. Tại hạ mong lão trượng thành toàn ý nguyện của tại hạ.

Lão nhân lắc đầu:

- Người như người thật hiếm thấy trên đời. Hiện tại người chỉ còn có mỗi một xác thân, đem cái xác thân đó phân chia ra cho mọi người thì người còn cái gì đâu? Trong lúc đó người lại chưa chết, hơn nữa, nếu chưa chết thì niềm hy vọng giúp đỡ đồng loại vẫn còn. Người mới làm sao giúp đỡ đồng loại? Đã không giúp được ai, chính người cũng không tự giải thoát được, thì dù muốn dù không người cũng trở thành một kẻ vô dụng.

Quan Sơn Nguyệt càng kiên quyết hơn:

- Lão trượng nói đó là tương lai, còn ý tại hạ muốn là muốn nói cho hiện tại.

Tương lai ra sao tại hạ chẳng cần biết đến, chỉ hiểu là trước mắt đây nếu có thể làm cho đồng loại bớt khổ đau thì tại hạ sẵn sàng làm liền. Vậy lão trượng cứ cắt chân tay tại hạ phân phối cho mỗi người một ít đi.

Lão nhân thở dài:

- Người muốn thế, ta bắt buộc phải làm cho người vui lòng.

Lão vung kiếm lên chặt chân tay của chàng chia ra từng khúc, dĩ nhiên chàng phải đau, song ý đã quyết rồi, dù đau chết đi nữa chàng vẫn muốn làm.

Chàng cắn răng, nhận thọ niềm đau hành hạ. Khi lưỡi kiếm áp vào gò má chàng, chàng có cảm giác là thân thể không còn thuộc về chàng nữa.

Lão nhân dừng tay hỏi:

- Người có muốn ta chừa lại cho người chút đỉnh nào chăng? Ngọn lửa dưới giường người sắp tàn diệt rồi đó.

Quan Sơn Nguyệt không còn một điểm khí lực nào để giúp chàng lắc đầu.

Chàng chỉ còn có cách là chớp chớp mắt để tỏ thái độ cự tuyệt.

Lão nhân thở dài, mang tất cả các phần xương thịt vừa chặt ra đó đem quăng vào lò lửa dưới giường của mọi người, mỗi lò một ít.

Quan Sơn Nguyệt không thấy bao nhiêu người quanh chàng khoan khoái ra làm sao, chỉ nghe từ các nơi vọng về tai chàng những tiếng cảm tạ. Đồng thời tiếng kêu la rên xiết cũng lắng dịu lại.

Đó là niềm an ủi duy nhất cho chàng, chàng có cần chi hơn?

Cơn thống khổ hành hạ chàng cực độ, nhưng dù có đau hơn nữa chàng vẫn vui bởi vì cái đau đó là sự thể hiện lòng bác ái của chàng mà! Chàng cắn răng, nhắm mắt cố chịu đau.

Bỗng chàng cảm thấy có ai đó nâng bổng chiếc đầu của chàng lên và mọi niềm thống khổ đột nhiên tan biến. Chàng mở vội đôi mắt ra, bất giác giật mình, nhận thấy đang ở bên ngoài chứ không còn trên chiếc giường ở trong gian nhà nữa. Điều làm cho chàng kinh dị hơn hết là thân mình của chàng còn trọn vẹn.

Chàng tự hỏi:

“Hình hài của ta, ta đã phân chia cho những người kia hết rồi, sao lại còn nguyên như thế này?”.

Chàng không tin có sự kiện như vậy dù là sự thật rõ ràng, sự thật của chính chàng.

Quái dị hơn nữa là thanh Hoàng Diệp Kiếm đang ở trong tay chàng!

Chàng quay đầu nhìn lại, thấy gian nhà còn đó như trước, những người tàn phế cũng còn đó trên những chiếc giường bằng gỗ như trước. Chỉ có mỗi một việc đổi khác là chiếc giường của chàng thì trống không.

Lão nhân mà chàng khẳng khái cứ đang đứng cạnh chàng, miệng điểm một nụ cười. Cạnh chân người đó có một người đang nằm, người nằm chính là vị tướng số Ngô Khẩu Thiên.

Chàng hoang mang cực độ hỏi:

- Cái gì như thế này? Cái gì?

Nụ cười của lão nhân lồng vẻ trang nghiêm tôn kính, niềm tôn kính đó dĩ nhiên dành cho Quan Sơn Nguyệt, dù tuổi chàng so với lão còn thấp kém rất nhiều. Lão vòng tay thốt:

- Mừng cho Quan đại hiệp đã thông qua cảnh giới thứ nhất trong Hắc Ngục Vong Hồn. Lão phu là Tần Tử Minh, nhiệm chức chấp sự tại ngục tối này, kính thỉnh đại hiệp sang qua cảnh giới thứ hai.

Quan Sơn Nguyệt lại càng hoang mang hơn:

- Tại hạ ... tại hạ đã vượt qua cảnh giới thứ nhất rồi sao?

Tần Tử Minh gật đầu:

- Phải. Có nhiều dũng sĩ thông qua cảnh giới thứ nhất, nhưng họ dùng nhiều phương thức, toàn là những phương thức thông thường, chỉ có cách của Quan đại hiệp là khác biệt, và tại giới cảnh này chỉ có mỗi một Quan đại hiệp là dùng một phương thức khác biệt đó thôi. Lão phu hết sức kính phục.

Quan Sơn Nguyệt giật mình:

- Những người khác làm cách nào để thông qua mà lão tưởng cho là thông thường? Thế họ không chặt tay, chặt chân, cắt từng bộ phận như tại hạ à?

Tần Tử Minh giải thích:

- Có gì đâu, chẳng hạn họ nương theo tánh bạo tàn xem sự đau khổ của đồng loại như một trò giải trí, họ thần nhiên bước đi ngang qua những cảnh tượng đau thương, tai thì lờ đi trong khi quanh mình tiếng kêu than rên xiết vang lên thê thảm. Họ là những bạo nhân nhưng cứ tưởng mình là dũng sĩ, ở đây không ai buồn tranh luận làm gì nên cứ gọi luôn như thế cho tiện ...

Dừng một chút lão tiếp:

- Là bạo nhân, họ không có lòng nhân như Quan đại hiệp, họ chuyên dùng bạo, còn đại hiệp thì chuyên dùng nhân, họ không thể được xếp chung hạng với đại hiệp. Trong khi họ bị chủ nhân liệt vào hàng nô bộc thì Quan đại hiệp lại tỏ ra là con người đáng tôn kính ...

Trầm ngâm một chút, lão tiếp luôn:

- Từ trước đến nay, chỉ có một người có chút lòng nhân, người đó là Trầm tiên sinh. Tuy nhiên, sánh với Quan đại hiệp thì Trầm tiên sinh còn kém, kém rất xa.

Quan Sơn Nguyệt trở mắt:

- Có phải Trầm Quân Lượng chăng?

Tần Tử Minh gật đầu:

- Phải đó. Trầm tiên sinh chỉ tiếp giúp người khác cắt tay, cắt chân gây lửa sanh mạng thôi, chứ không hề tự chặt tay, chặt chân lão mà duy trì lửa cho người khác như Quan đại hiệp đã dám làm. Cho nên lúc gặp nữ nhân đó, lão ta đi luôn không hề quan tâm đến nàng.

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ một chút:

- Những hiện tượng trong gian nhà bằng gỗ này đều là thật cả, hay giả tạo?

Tần Tử Minh mỉm cười hỏi lại:

- Đại hiệp nhận thấy như thế nào? Giả hay thật?

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Thật khó mà nói cho đúng. Nếu tại hạ cho rằng thật thì làm gì có sự thật như vậy?

Tần Tử Minh nghiêm sắc mặt tiếp:

- Chủ nhân bốn trang có tài học thông thiên triệt địa, chẳng có việc gì mà người không làm nổi. Hai tiếng không thể, cảm như mất nghĩa đối với người.

Quan Sơn Nguyệt giật mình:

- Vậy những hiện tượng này toàn là sự thật?

Tần Tử Minh đáp lững lờ:

- Có thể là thật, có thể là giả. Có cái thật, có cái giả.

Quan Sơn Nguyệt hết sức hoang mang sự tình quả là hồ đồ cùng cực.

Tần Tử Minh cười tiếp:

- Trong gian nhà lạnh, nhất thiết đều là thật, chỉ có những điều ứng hiện trên thân thể của đại hiệp là do ảo cảnh sanh ra thôi. Cho nên đại hiệp Á «xả thân» cứu người mà tự mình chẳng hề bị tổn hại.

Quan Sơn Nguyệt muốn hỏi thêm, Tần Tử Minh khoát tay chặn:

- Những điều có thể nói, lão phu đã nói hết rồi. Nếu đại hiệp còn nghi vấn gì khác, xin kiên nhẫn đợi đến lúc gặp chủ nhân sẽ hỏi. Bây giờ xin mời đại hiệp tiến vào cảnh giới thứ hai.

Quan Sơn Nguyệt đưa tay chỉ Ngô Khẩu Thiên thốt:

- Người này ...

Tần Tử Minh vội thốt:

- Lão ta bị chủ nhân dùng một thủ pháp phong bế huyết đạo, đại hiệp đã qua được cảnh giới thứ nhất rồi thì lão đương nhiên được cứu, lão phu sẽ đưa lão đến chủ nhân, nhờ chủ nhân giải huyết.

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ một chút:

- Theo sự nhận xét của tại hạ thì cảnh giới thứ nhất của Hắc Ngục Vong Hồn có hai phương diện. Phương diện bên ngoài là trắc nghiệm dũng khí của đương sự. Còn phương diện bên trong như thế nào? Lão tiên sinh có thể giải thích cho tại hạ hiểu được chăng?

Tần Tử Minh mỉm cười:

- Chủ nhân có cái lập luận về dũng khí không giống như phần đông khách giang hồ. Do đó, lão phu không thể nào giải thích dụng ý của chủ nhân cho rõ ràng được. Vậy đại hiệp cứ tiến tới rồi cũng có dịp thắc mắc của đại hiệp sẽ được cởi mở hoàn toàn. Dịp đó sẽ đến với đại hiệp khi nào cả ba cảnh giới đều được đại hiệp thông qua, cuộc hội kiến giữa đại hiệp và chủ nhân sẽ khai diễn, đại hiệp trực tiếp nêu vấn đề với chủ nhân.

Nhiều nghi vấn nổi lên trong tâm tư Quan Sơn Nguyệt, nghi vấn trước chưa giải tỏa thì nghi vấn sau lại hiện, dồn chồng chất lên nhau gây hoang mang cực độ cho chàng. Nhưng hỏi thì đối tượng không chịu giải thích, chàng còn làm sao hơn. Chỉ còn có cách là gặp mặt chủ nhân thôi.

Chàng nóng nảy cần gặp mặt chủ nhân gấp. Muốn gặp gấp tất phải cố gắng vượt nốt hai cảnh giới còn lại, càng nhanh chóng càng đỡ nôn nao hơn.

Nghĩ thế, chàng vòng tay thốt:

- Về phần Ngô tiên sinh, tại hạ xin nhờ lão tiên sinh lo liệu hộ. Bây giờ xin lão tiên sinh chỉ cho tại hạ biết cảnh giới thứ hai của ngục tối Vong Hồn ở tại địa phương nào.

Tần Tử Minh trước hết đáp lễ, sau đó mới đáp:

- Cảnh giới thứ hai ở trước mặt kia, đại hiệp tiến tới theo đường hành lang này, lão phu khỏi phải hướng dẫn. Về phần Ngô Khẩu Thiên thì đại hiệp cứ yên trí, đã có lão phu liệu lý.

Quan Sơn Nguyệt gật đầu bước đi ngay.

Hành lang quanh co, chàng qua khỏi mấy khúc quanh đến một tòa nhà lầu.

Cũng có bảng trước cửa, cũng có chữ Á «Đệ Nhị Giới Vong Hồn Á». Có điều đôi liên nơi đây thì không đồng nghĩa với đôi liên ở cảnh thứ nhất. Đại khái khuyên con người thoát tục tìm nhân, bao nhiêu việc trên đời dù thành dù bại chung quy rồi thế nhân cũng chẳng nắm giữ được gì để về trong lòng đất lạnh.

Vọng cửa không có chiếc vòng cơ quan đóng mở như ở cửa của cảnh giới thứ nhất. Quan Sơn Nguyệt chẳng biết phải làm cách nào để tiến vào trong.

Chàng dừng lại suy tư. Chàng bình tâm, tịnh ý, lắng tai nghe.

Có âm thanh rất nhỏ vọng ra, âm thanh phát xuất từ hai bên tả hữu, một bên là tiếng róc rách như nước chảy, một bên là tiếng lẳng lú như chim hót.

Có nước là có khe suối, có chim là có cây cối. Như thế bên trong có núi rừng, khe suối?

Khe suối chứ chẳng phải sông, bởi nước xuôi dòng không phát sanh tiếng róc rách được, chỉ có nước suối chảy theo triền chạp đá mà phát ra âm thanh đó.

Âm thanh khác loại do hai bên phát xuất gieo một nghi vấn cho chàng. Một bên là sơn, một bên là thủy. Chàng phải đi bên nào. Chàng quyết định gấp bởi chàng muốn thông qua cảnh giới này gấp. Người xưa có lưu lại câu này:

Á «nhân giả lạc sơn, trí giả lạc thủy Á». Chàng không dám ví mình là bậc trí, bất quá chàng nhận thấy mình có chút lòng nhân, không còn do dự nữa chàng hướng về phía có tiếng chim kêu mà đi tới.

Sở dĩ chàng lọt vào bên trong là vì ở đây có vọng cửa nhưng cửa không có cánh đóng mở. Nhìn vào bên trong, chàng trông thấy một cảnh giới mông lung, man mác, không tối lắm nhưng chẳng sáng sủa chút nào.

Không có cửa để mở, không có cơ quan dùng đóng mở cũng như báo hiệu sự hiện diện của người ngoài, thì làm sao gọi được người bên trong tiến ra để chàng hỏi han? Cho nên chàng chỉ bằng vào sự suy đoán mà vào trong, cương quyết vào bởi bắt buộc phải vào.

73. Một Lần Thử Lửa

Nghe tiếng chim tìm phương hướng, Quan Sơn Nguyệt từ từ dò từng bước, chàng tiến như vậy chẳng rõ được bao lâu, mà cũng chẳng biết đi được bao nhiêu dài. Chàng tự hỏi, đi như thế này lúc nào mới thoát ra ngoài vùng hắc ám.

Rồi chàng cũng trông thấy một tòa núi. Chàng chẳng biết tại sao tòa núi hiện lộ trước mắt chàng, trong khi chàng chăm chú nhìn thì không phát giác ra sự chỉ cả, đến lúc vô tình nó hiện ra sừng sững.

Qua màn hắc ám, thoát đầu, chàng thấy núi lơ mờ, bỗng chốc nó hiện lộ ra rất rõ ràng.

Một hòn núi đặc biệt, không giống như các hòn núi khác trên thế gian này!

Tiếng chim vang lên, song chẳng có chim.

Hương hoa phảng phất, song chẳng có hoa.

Thế thì chàng thấy gì? Điều chàng thấy, thật khó mà tin, song bắt buộc chàng phải tin, bởi nó sờ sờ trước mắt kia! Một quả núi cấu tạo bằng xương trắng!

Một tòa bạch cốt sơn!

Xương bất đồng hình thể, có thứ xương từ đoạn, tay chân, đầu lâu, có thứ xương nguyên hình người.

Núi không cao lắm, nhưng lại rộng. Chàng chỉ thấy một mặt thôi, còn mặt đối chiếu thì chẳng rõ trải lan ra đến bao nhiêu dặm dài nữa!

Chỉ thấy một hòn núi xương thôi, ai ai cũng phải rợn lạnh mình. Huống hồ, trên đỉnh núi, phiêu phưởng những âm hồn?

Phiêu phưởng, tự nhiên xê dịch, mà hồn xê dịch, trông như một cái chợ ma!

Quan Sơn Nguyệt chưa từng trông thấy quỷ mà chàng cũng không tin trên đời có quỷ. Không tin có quỷ, thì những hình ảnh kia là gì? Chàng dùng tiếng gì để gọi những hình ảnh có ngoài hai tiếng quỷ, ma?

Phải là ma, quỷ hay không, thì chẳng biết điều chắc chắn là chẳng phải con người sống!

Tiếng chim bây giờ cũng biến đổi, không còn êm tay nữa, chàng nghe như tiếng ma gào, quỷ khóc.

Hương hoa cũng biến thành mùi tanh thúi nực nồng.

Chàng có cảm tưởng mình lạc lõng vào một vùng cổ mộ, nơi đây người ta không chôn xác chết, mà chỉ chất thành đống, để mặc các xác rửa thịt, rửa xương theo năm tháng trôi qua.

Quan sơn Nguyệt không sợ hãi đến hôn mê, song cái dừng khi giúp chàng tiến tới, hầu như tan biết mất rồi.

Khi ý tưởng quay mình trở lại chợt hiện trong tâm tư chàng, thì chàng thấy một mảnh gỗ, trên gỗ có hai hàng chữ:

Â«Âm dương giới vô hồi đầu lộ, Vạn Kiếp hỏa luyện bất tử thân.Â» Quan Sơn Nguyệt giật mình, nhìn đôi hàng chữ, suy nghĩ miên man, qua một lúc rất lâu, chàng vẫn chưa tìm được ý nghĩa chính xác. Bất quá, chàng nhận thức sơ khai là mình đang ở trong cảnh giới thứ hai của Hắc Ngục Vong Hồn vậy thôi.

Đến cảnh giới này, chàng còn trải qua một cuộc trắc nghiệm dũng khí, giả như chàng quá hãi hùng trước những hiện tượng quái đản, rồi bỏ cuộc trở ra, thì đành là có sự mất mặt, song sự mất mặt chẳng đáng kể, điều quan trọng là chàng không cứu được người.

Người chàng định cứu đây, là Thương Nhân, nếu chàng bỏ cuộc là Thương Nhân phải chết. Chàng chẳng có trách nhiệm gì về cái chết của Thương Nhân, nếu cái chết đó đến với y.

Song, biết rằng sự sống chết của một con người ở trong tay chàng, thế mà chàng dừng dưng được, bỏ rơi được con người lâm nạn, thì có khác gì chàng giết y? Và chàng còn đâu cái lòng nhân mà chàng từng tự hào?

Ý niệm quay trở lại tan biến ngay, chàng bất chấp việc gì sẽ xảy ra trong những bước đường sẽ tới, cứ đi, đi thẳng, mạnh dạn mà đi. Vả lại, biết đâu con đường trở lại chẳng nguy hiểm hơn đoạn đường đi tới? Bởi, chàng không đến nỗi quá ngu mà chẳng hiểu là người ta bố trí cái dễ để dụ dẫn chàng đi vào, sau đó người ta sẽ giăng mắc bẫy để ngăn lấp con đường ra. Và muốn thoát đi, lối thoát hiển nhiên ở trước mặt, chứ đường lùi thì nhất định là bị đoạn hậu rồi.

Hiểm tượng đầu tiên dọa khiếp chàng là những âm hồn đang phiêu phưởng trên đỉnh bạch cốt sơn kia.

Nhưng, chàng không tin là những âm hồn đó sẽ gây tổn hại chi cho chàng nổi.

Chàng thở một hơi dài không khí, đặt tay lên chuỗi trường kiếm đeo nơi hông, ngực ưỡn ra, giẫm chân lên những lớp xương chất thành nấc thang, từ từ tiến lên.

Chàng thông thả bước đi, không lâu lắm, lên đến đỉnh, chen mình giữa đám u linh.

Những u linh chừng như kinh hoàng trước sự hiện diện của chàng, chúng nhốn nháo lăng xăng quanh mình chàng, mừng rỡ tìm đường ẩn tránh.

Đúng như vậy, Quan Sơn Nguyệt đi tới, chàng đi đến đâu thì âm hồn nơi đó tản mát ra, chúng xô đẩy dồn ép nhau mà tránh, có những âm hồn chậm chạp, yếu đuối, không chịu đựng nổi, phải ngã nhào.

Tuy nhiên, dù chúng chạy nhảy xô đẩy, ép dồn nhau, hay ngã xuống, chung quy vẫn phiêu phưởng trên không gian. Chúng chẳng hề chạm đất.

Cũng có một vài u linh, bị Â«đồng loạiÂ» hất văng xa xa, rơi theo triền núi xương, những u linh đó bật kêu như người sống, thê thảm, hãi hùng, chúng chưa rơi đến đất là biến thành những văng khói, gió nhẹ lướt qua, quét tan những văng khói đó ngay.

Quan Sơn Nguyệt hết sức lấy làm lạ. Ma, quỷ là cái gì mà phần đông thiên hạ sợ hãi, cho dù cái thứ ma quỷ sợ ngược lại người đi nữa, thì ma quỷ đó lẽ loi, đơn độc, chứ khi chúng tụ họp thành đàn, thì âm hồn này sợ còn có âm hồn kia không sợ, chúng nương tựa nhau, chúng uy hiếp người sống như thường.

Sao lại có thứ âm hồn sợ người? Trong khi người lại đơn cô cô độc? Giả như sợ, thì bắt quá chúng tản ra xa xa, chẳng dám gần chàng vậy thôi, có sao chúng mãi chạy tán loạn như thế? Chạy đến đổi giẫm bừa lên nhau, xô lẫn nhau như giành cái sống? Rồi tại sao chúng kêu gào thê thảm, tỏ rõ sự khủng khiếp cực độ?

Những âm hồn tại đây gồm đủ những hạng tuổi, từ thiếu nhi đến lão nhược.

Âm hồn bị xô đẩy phải văng đi, là những âm hồn già nua, yếu đuối, hoặc những thiếu nhi không đủ sức chịu đựng trước những làn sóng tấn mạt của hạng tráng niên.

Âm hồn nào bị rơi xuống triền rồi là phải tiêu tan, điều đó cam như một cảnh chết, có khác chăng là cái chết đó của những âm hồn, của những kẻ đã chết một lần rồi.

Muốn truy nguyên sự tình, Quan Sơn Nguyệt nhận thấy chàng cần tiếp cận đám u linh.

Như đã nói, chàng làm sao tiếp cận chúng được, bởi chàng đi đến đâu là chúng tản mạt nhanh nơi đó. Cứ mỗi lần chúng tản mạt như vậy là có mấy âm hồn tan biến. Chàng càng muốn tiếp cận chúng, càng gây nên Á«chết chócÁ» cho một vài âm hồn. Dù là cái chết của hồn ma, phách quỷ, Quan Sơn Nguyệt vẫn bất nhẫn như thường.

Tại tòa núi do xương trắng chất thành đồng cấu tạo nên, có rất nhiều âm hồn chen chúc vào nhau, hầu như không còn một lỗ hổng nào giữa nhau cả. Chỉ vì chàng xuất hiện nơi đó, mà một số âm hồn phải bị hủy diệt.

Đại khái thì cái kết luận của chàng như vậy trước hiện hình, và chàng nhận thấy là chẳng một âm hồn nào chịu để mình rơi xuống triền núi, mà cũng chẳng muốn tiếp cận với chàng.

Tuy âm hồn không còn sanh mạng nữa, nhưng chúng cũng không muốn bị hủy diệt, nên phải tranh nhau thành ra cường tráng thì còn vững vàng, mà suy nhược thì rơi xuống để rồi tan biến.

Dù là âm hồn, khi âm hồn biết sợ hủy diệt, và không tránh khỏi bị hủy diệt, thì cái cảnh đó tính cũng đáng thương hại lắm. Nhất là những âm hồn tan biến vì sự xuất hiện của chàng lại là những âm hồn suy yếu, vô thế, vô năng, những âm hồn cần được bảo vệ hơn tất cả.

Lòng nhân nào không nhắm vào những kẻ vô thế năng trước nhất? Bởi trong số những người đáng thương hại, thì kẻ yếu đuối đáng được kẻ chuyên tâm hành thiện lưu ý đến nhiều hơn người còn một vài phương tiện tự túc, tự vệ.

Quan Sơn Nguyệt không nỡ đi tới nữa, vừa dừng chân lại, chàng hỏi liền:

- Các âm hồn có thể nói năng chẳng?

Âm hồn là những cái bóng, thì làm sao nghe được làm sao nói được? Vì khẩn cấp mà chàng mất sáng suốt, buông một câu hỏi ngây ngô.

Ngờ đâu, bên cạnh chàng, một âm thỉnh suy nhược vang lên:

- Được!

Quan Sơn Nguyệt giật mình.

Tuy nhiên, chàng chưa tin hẳn là âm hồn phát ngôn được. Chàng lặp lại câu hỏi:

- Các người nói tròn câu chuyện được chẳng? Các người có thể nghe tròn câu nói của ta chẳng?

Âm thỉnh đó đáp:

- Tròn.

Quan Sơn Nguyệt gấp giọng:

- Các người thực sự là cái gì?

Cái gì là sao? Có lẽ chàng muốn hỏi, thực sự các người là ma, hay quỷ là người còn sống, nhưng chàng tóm lược bao nhiêu ý tứ vào một câu gọn, thành ra mơ hồ quá.

Thinh âm đó thở dài:

- Những u linh vạn kiếp bất thường! Vạn kiếp không hề bị thương tổn.

Quan Sơn Nguyệt trở mắt:

- Có thật những u hồn mãi mãi tồn tại trên thế gian sao?

Âm thính đó tiếp nối với tiềm thê lương:

- Sự thật trước mắt đó người không mục kích sao mà còn hỏi?

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm một chút:

- Do đâu, các người tụ hội tại đây?

Âm thính đó đáp:

- Xác chôn ở đâu, u hồn tụ ở đó, chôn xác là phần việc của người sống, chúng ta không thể chọn lựa cho mình một chỗ nào. Thì cái việc chúng ta đồng quy tụ tại đây, không thuộc chủ trương của chúng ta, như vậy câu hỏi của người không giải đáp được. Chúng ta chỉ yêu cầu người đừng theo đuổi mà làm hại chúng ta thôi.

Quan Sơn Nguyệt kêu lên:

- Ta làm hại các người?

Âm thính đó tiếp:

- Phải! Người là người sống, chúng là những u hồn, những kẻ đã chết đi rồi, còn phiêu phưởng lại trần gian một bóng mờ. U minh cách biệt, sanh tử phân chia, người sống nơi mình có thứ lửa tam muội. Thứ lửa đó chạm đến là u hồn phải tan biến.

Quan Sơn Nguyệt mới hiểu tại sao những u hồn sợ chàng như thế.

Thì ra, chúng sợ tam muội hỏa, chạm vào chúng là chúng ta biến ngay.

Chàng suy nghĩ một chút, thốt:

- Các người sợ người sống, thế sao không tìm một nơi u tịnh mà ẩn nấp?

Âm thính đó thở dài:

- Hồn không xa xác, xác chôn tại đâu, hồn phải ở đó. Xác là nơi hồn nương tựa, bỏ đi rồi là lạc lõng bơ vơ, hà huống ly khai nơi này là hồn tiêu, phách tán.

Thì làm sao đi tìm một nơi u tịnh? Người chẳng thấy, chẳng nghe đó sao. Những u hồn chạm vào người của người, bị văng ra khỏi núi, gió mạnh quét qua hồn tan phách biến liền. Hồn phách vừa tan, u hồn vẫn kêu than thê thảm dù biết có kêu lên cũng chẳng ích gì ... Thì làm sao chúng ta rời khỏi nơi này được, để tìm một nơi ngàn năm chẳng có bóng sanh nhân?

Quan Sơn Nguyệt nín lặng một lúc lâu, rồi hỏi tiếp:

- Các người ở tại đây độ bao nhiêu thời gian rồi?

Âm thính đáp:

- Bao lâu thì không nhớ rõ, nhưng chắc chắn là từ khi chết đến nay. Nơi đây, không có năm tháng ngày giờ, không đêm không ngày, vĩnh viễn là một khung cảnh mông lung, huyền ảo. Trong một khung cảnh mông lung, huyền ảo như thế, còn ai giữ được ấn tượng thời gian?

Quan Sơn Nguyệt cau mày:

- Trước, các người không biết đã ở tại đây được bao lâu rồi, nhưng sau các người sẽ còn ở độ bao lâu nữa?

Âm thanh đó đáp:

- Làm sao ta biết được điều đó? Ta không đoán nổi đến thời gian nào thì xương trắng của ta tiêu tan, hồn phách của ta tiêu tan.

Quan Sơn Nguyệt cau mày:

- Thế là các ngươi phải ở lại đây chờ đến ngày hủy diệt?

Âm thanh đáp:

- Phải. Người chết đi, còn hồn, hồn chết nữa thì Â «thầnÂ» mới diệt. Thần diệt là Â «siêuÂ». Có siêu mới trở lại cõi đời. Vòng luân chuyển là vậy đó.

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm một lúc, điểm một nụ cười, hỏi:

- Ta không giống các ngươi à?

Thinh âm đó cười lạnh một tiếng, đáp:

- Trên đời, làm gì có thần tiên trường sanh bất tử chứ? Những cái đó do con người thêu dệt ra để lừa gạt người, chắc ngươi từng nghe chuyện của Lữ Nham, Trương Tần, họ được thiên hạ từ nhiều thế hệ qua thần thánh hóa, song tất cả đều có mặt tai đây.

Quan Sơn Nguyệt trở mắt:

- Ở đây?

Thinh âm đáp:

- Xa thì xa nghìn vạn dặm tận chân trời, gần thì gần bên đây trước mắt chúng ta.

Quan Sơn Nguyệt kinh hãi, hỏi:

- Ngươi là Lữ Thuần Dương sao?

Thinh âm thở dài:

- Lúc sống, ta lấy hiệu là Sơn Nham đạo nhân, học được trò ảo thuật mà con mắt, mê loạn tâm thần, quy tụ được bảy bằng hữu, cộng thành một nhóm tám người, cùng nhau du hí khắp nhân gian, lưu lại cái tên là Bát Tiên, thực sự cái việc đó chỉ là việc khi người, mà cũng tự khi luôn, trong số có ta và Trương Quả Lão có vận khí tốt hơn hết, nên xương tàn được nằm yên giữa lòng núi, không hứng chịu phong sương mài giũa, xâm nhiễm, nhờ thế mà hồn còn kết tụ chưa tan biến như phần đông. Sáu người kia đều tan biến cả rồi, tan biến lẫn cả hình xương và phách quỷ.

Quan Sơn Nguyệt sững sờ, lâu lắm mới thốt:

- Điều đó ... khó mà làm cho con người tin tưởng ...

Thinh âm tiếp:

- Ta lấy sự chứng nghiệm của bản thân, nói cho ngươi nghe tại sao ngươi chưa hiểu rõ?

Quan Sơn Nguyệt sửa chữa câu nói:

- Thực sự, chẳng phải ta không tin, có điều ta nghĩ, những gì người vừa nói có vẻ kỳ quái hết sức. Đã là Bát Tiên, các ngươi thuộc về thời cổ, các ngươi đã chết ít nhất trên ngàn năm rồi, thế tại sao còn ở lại nơi này? Và làm gì thứ xương trải qua ngàn năm mà vẫn tồn tại?

Thinh âm cười nhẹ:

- Bọn ta là những kẻ học đạo, tự nhiên phải biết cách chọn đất chôn xương, và tự nhiên phải chọn cho mình một khoảng đất tốt, nhờ thế mà giữ được hồn tàn cốt rở đến ngày nay. Dù không được trường cửu, ít nhất cũng dài lâu hơn người thường.

Quan Sơn Nguyệt hỏi:

- Như vậy, thì sớm muộn gì cũng đi đến chỗ hủy diệt, tiên sư lưu lại hồn tàn cốt rở để làm gì? Có giữ gìn cho những thứ đó bất diệt, hẳn cũng phải có một dụng ý chứ?

Chàng thay thái độ, đổi cách xưng hô, dù không tin con người đối thoại là bậc thần tiên, ít ra cũng hiểu con người đó có một niên kỷ khá cao.

Thinh âm thở dài liên tiếp mấy lượt, đoạn đáp:

- Người vừa nêu một vấn đề, cho rằng một vấn đề ngu cũng được, mà là thông minh cũng được. Ta đây, dù mang tiếng là bậc thần tiên, cũng chẳng đáp nổi câu hỏi của người. Ta chỉ có thể hỏi lại người một câu, người đáp được câu hỏi của ta, là cảm như người thấu triệt phần nào vấn đề đang thành hình trong tâm não của người.

Quan Sơn Nguyệt buông nhanh:

- Tiên sư cứ chỉ giáo.

Thinh âm nín lặng một lúc lâu, đoạn cất tiếng hỏi:

- Con người, ai cũng biết là mình phải chết và cái chết đến vội đến vàng, thế tại sao ai ai cũng muốn sống, càng sống dai càng thích chí?

Quan Sơn Nguyệt đáp vu vơ:

- Chỉ vì ở cảnh sống có những cái mà người ta lưu luyến, không đành dứt khoát để ra đi.

Thinh âm tiếp:

- Thì bao nhiêu u hồn tại Bạch Cốt Sơn này cũng vì cái lý do đó mà không muốn bị hủy diệt.

Quan Sơn Nguyệt cau mày:

- U hồn khác với người sống, u hồn đâu có hưởng những lạc thú nhân sanh, thì còn gì mà lưu luyến?

Thinh âm tiếp:

- Người nói thế là sai. Đành rằng người sống mới hưởng thọ lạc thú, người chết không còn được hưởng lạc thú nữa. Nhưng dù cho đã chết đi, u hồn vẫn chưa tan, thì ký ức vẫn còn đeo đuổi theo u hồn, chính cái ký ức đó gieo niềm lưu luyến xa xăm, không hưởng thọ thực sự, u hồn vẫn hồi tưởng, luôn luôn man mác mơ hoài.

Quan Sơn Nguyệt suy tư một lúc lâu, trầm giọng thốt:

- Đời là biển khổ, mang xác thân lạc lõng giữa dòng đời, là chịu những cái khổ triền miên tiếp nối. Thì chết đi là giải thoát. Nhưng chết là sự giải thoát xác thân, u hồn vẫn khổ trong giới cảnh lung linh, khi nào u hồn tiêu diệt, thì lúc đó mới được giải thoát hoàn toàn. Cho nên, tại hạ nghĩ sống không bằng chết, chết không bằng thần hồn tan diệt. Bởi tan diệt là sự giải thoát hoàn toàn ...

Quan Sơn Nguyệt chưa dứt câu, thinh âm chặn lại, cười mấy tiếng:

- Ta luận theo người chết, người đứng trong cương vị người sống mà đối thoại, tự nhiên khó gây niềm thông cảm với nhau. Ta thì không thể sống lại rồi, để song phương cùng ở trong một trường hợp, vậy người hãy chờ đến lúc tắt thở, người trở thành một u hồn như ta, lúc đó người sẽ có một suy tưởng khác biệt hẳn lý luận hiện tại của người. Ở đây cũng có rất nhiều cao tăng phạt môn, lúc sống họ cũng lập luận như người, nhưng sau khi chết rồi ...

Quan Sơn Nguyệt hỏi:

- Rồi sao?

Thinh âm cười, đáp:

- Sau khi chết rồi, họ đều hối tiếc lúc sống đã bỏ trôi khoảng thời gian kiếp đời trong hư không, họ tưởng tượng những lạc thú mà người ngoài tục hưởng thọ, họ muốn sống trở lại để làm như mọi người hưởng thọ,

lấp bằng cái trống không của kiếp đời với tất cả mọi niềm vui hoan lạc. Sống trở lại không được, họ cầu mong được hủy diệt nhanh chóng, để sự hối tiếc không ray rứt vầy vò liên tục.

Hiện tại thì họ khổ sở vô cùng. Chính cái cảnh này là khổ hải của họ, chứ chẳng phải lúc sống trên đời đâu.

Quan Sơn Nguyệt suy tư một lúc:

- Tại sao lại cầu mong hủy diệt mà không được? Có một cách rất giản dị cho họ là cứ nhảy ra khỏi tòa Bạch cốt sơn này, gió từ xa cuốn về quét tan u hồn của họ. Họ chẳng hiểu được cái lẽ giản dị đó sao?

Thỉnh âm lại cười khổ, giải thích:

- Ở đây, không u hồn nào lại chẳng biết lẽ giản dị đó. Có điều, u hồn hội đủ phương tiện làm thì lại không muốn làm, còn những u hồn muốn làm lại không nắm được phương tiện để làm. U hồn có phương tiện là những u hồn ở vòng ngoài, họ muốn nhảy, cứ nhảy xuống triền, chẳng gây xáo trộn gì cho u hồn nào ở bên trong cả. Những u hồn kém phương tiện là những u hồn ở tận trong lòng núi, nếu nhích động thì phải làm xáo trộn đồng loại ở vòng ngoài, hơn nữa vượt đi rồi là gây khoảng trống, ngay tại lòng núi, mà ở đây thì không thể có những khoảng trống, vì lòng núi trống rỗng thì cả tòa núi phải sụp đổ, bao nhiêu u hồn phải bị hủy diệt, sự kiện đó, bọn ta chẳng ai muốn có xảy ra.

Quan Sơn Nguyệt Â«hừÂ» một tiếng:

- Đã biết u hồn tiêu tán là giải thoát, thế mà các vị không tạo cơ hội cho toàn thể giải thoát bằng chính sự tự giải thoát của mình, chẳng hóa ra các vị ích kỷ lắm sao?

Thỉnh âm thốt:

- Như ta đã nói, u hồn như kẻ sống, vẫn còn luyến tiếc mùi đời qua ký ức, do đó có một số đông chưa chịu hủy diệt để giải thoát. Người chẳng thấy trên đời, có lắm người muốn chết, vì chán cái sống chán chường, nhưng họ không thể chết vì cái chết của họ sẽ gây tai hại cho những người chung quanh, hoặc những người có liên quan đến họ. Bọn ta vì tránh tai hại cho đồng loại mà không thể tự hủy diệt đó thôi. Bọn ta tự hủy diệt, để tìm giải thoát, trong khi phần đông còn luyến tiếc, chưa chịu hủy diệt như bọn ta, thì hành động đó càng như vô nhân đạo.

Quan Sơn Nguyệt suy lời thỉnh âm, xét đến mình, trợn đời chàng, chàng chưa hưởng được một lạc thú nào, là vì chàng mãi lo giúp cho bao nhiêu kẻ khác được sinh tồn. Thì, trách làm sao được u hồn kia có thể giải thoát được nhưng vẫn giam mình trong cảnh khổ? Sự hủy diệt của họ sẽ gây bất mãn, oán hận nơi đồng loại, nên họ nhẫn nhục, mà không thể làm theo ý muốn được.

Chàng thở ra, thốt:

- Không ngờ trong cảnh chết vẫn còn có lụy phiền như vậy. Sau này có chết đi, tại hạ tìm cách chết sao cho âm hồn tiêu tán luôn cùng một lúc với thể xác.

U hồn đó thoáng giật mình, thốt:

- Người còn thanh thiếu, tại sao lại sớm bi thương vợ vắn? Ngày trời còn nhiều, phải bám lấy sự sống mà hưởng thọ mọi lạc thú nhân sinh, giả như người có điều bất mãn, thì người cũng có thể san bằng với thời gian thừa thãi. Nghe ta đi, cứ hưởng những cái gì sẵn có, đồng thời tìm những cái chưa có mà hưởng nốt, hưởng thật nhiều, sau này khi trở thành một u hồn như ta, thì người sẽ được khoan khoái mà hưởng thụ lại một lần nữa, bằng ký ức, cho dù không thực tế, người cũng thấy sướng như thường.

Quan Sơn Nguyệt thở dài:

- Tiên sanh chừng như có ít nhiều thiên kiến, mỗi con người đều có một xử cảnh riêng biệt, trong xử cảnh khác nhau, con người không thể hành động như nhau, duy trì một tư tưởng giống nhau, do đó thành quả trên trường đời cũng chẳng giống nhau, và dĩ nhiên những thành quả đó có nhiều sắc thái như vui buồn, sướng khổ, cay đắng, ngọt thơm ...

U hồn nín lặng một chút:

- Thôi được! Ta cũng không dư hơi đâu mà tranh luận với người đông dài, chúng ta mỗi người mỗi cảnh, đương thì ta có trải qua rồi, hiện tại ta ở trong cảnh âm, mà người cũng không hiểu nổi. Ta chỉ khuyên

người một điều, là người nên cẩn thận trong bước đường sắp tới, đừng bao giờ xung chạm làm tiêu tán u hồn của lão hòa thượng phía trước đó nhé.

Quan Sơn Nguyệt đáp ứng:

- Tiên sanh yên trí, tại hạ ghi nhớ lời tiên sanh dặn dò.

U hồn lại tiếp:

- Người không có ý xung tán họ, chưa phải là đủ, người còn cần cẩn thận hơn nữa, là rất có thể họ tìm người mà chạm vào để mong được giải thoát. Vậy người phải lưu ý tránh xa, thật xa họ nhé. Người không tâm đụng họ, họ lại tìm đụng người, thì cái hậu quả tai hại cho bọn ta đây do bên này hay bên kia gây ra, cũng đồng dạng thôi.

Quan Sơn Nguyệt kêu lên:

- Thế thì tại hạ phải làm sao đây? Đường như tiên sanh có nói là họ bị các u hồn khác bao quanh mà? Họ đâu có thể tự tiện xông ra mà đụng chạm vào tại hạ?

U hồn đáp:

- Sự tình là vậy đó, song khi người đi tới, những u hồn chưa muốn giải thoát, phải né tránh người, bọn hòa thượng kia nhân dịp đó xông ra, điều ấy họ làm rất dễ vì vòng vây bên ngoài đã tan vỡ, không còn cái gì ngăn trở họ nữa. Kẻ tránh người, chạy đi, bỏ khoảng trống cho kẻ muốn đụng chạm người. Huống chi, vị trí của họ lại nằm ngay trên lộ trình của người. Chỉ còn có cách là người phải thay đổi đường đi lối bước, thay vì thẳng tiến, thì phải đi vòng quanh.

Quan Sơn Nguyệt vội hỏi:

- Còn có đường khác nữa sao?

U hồn đáp:

- Còn. Người hãy đi vòng theo triền núi, người sẽ không đụng chạm với họ.

Quan Sơn Nguyệt nhìn ra, theo con đường do u hồn vừa chỉ, thấy các u hồn nơi đó đều là yếu đuối, gồm lão nhược, phụ nữ, trẻ con. Họ nghe u hồn đối thoại với chàng vừa bảo như vậy, tất cả đều kêu la, than khóc ồn ào, khó chịu hết sức.

Rồi âm phong từ bốn phía vốc lên, âm phong không mạnh song thâm phi thường. Quan Sơn Nguyệt bất nhẫn đáp:

- Nếu tại hạ theo đường đó mà đi tới, thì những u hồn bạc nhược kia khó tránh được hủy diệt ...

U hồn đối thoại đáp:

- Chỉ còn có cách đó thôi. Người không theo con đường ấy thì bắt buộc phải xé núi xuyên lối mà đi. Ta không còn biện pháp nào giúp người nữa. Phàm con người sống, ai ai cũng gặp hoặc hữu hạnh, hoặc bất hạnh, thì u hồn cũng thế, tất cả đều khổ không bằng một nhóm người nhỏ khổ, nói một cách khác hy sinh một phần nhỏ, tránh hủy diệt toàn thể. Thì, điều bất hạnh của một nhóm nhỏ sẽ là sự đại hạnh của một số lớn lao.

Quan Sơn Nguyệt nổi giận, trách:

- Tiên sư lúc sống, được mọi người trọng vọng, tôn sùng, sao lúc chết đi lại nói năng vô nhân phi đạo như vậy? Phàm ai có lòng nhân, thì đối xử trong mọi trường hợp, cũng phải căn cứ vào nhân đạo chứ, có đâu tính toán, cân phân chú trọng đến sự hữu ích lớn mà dám làm những điều vô nhân đạo nhỏ? Tội ác là tội ác, lớn nhỏ gì cũng là tội ác, đâu có chuyện hủy diệt số nhỏ để bảo gìn số lớn?

Thật là bất cận nhân tình! Thật là tự tư!

U hồn đối thoại cười nhẹ:

- Lúc làm người sống, thì ta rất chú trọng đến nhân tình, nhưng khi trở thành một u hồn, tự ta ta chưa đủ sức bảo vệ ta, thì ta còn tâm tư đâu lại lo liệu cho kẻ khác chứ? Ở đây, không ai lo sợ cho cái họa của

kẻ khác, cũng như không tìm cái phúc cho kẻ khác. Ở đây, thiếu hẳn tình tương thân tương trợ, mà chỉ có cạnh tranh thôi.

Quan Sơn Nguyệt Â«hừÂ» một tiếng:

- Mặc dù tiên sanh nói gì, tại hạ không thể làm như vậy được.

U hồn đối thoại hỏi:

- Thế người định làm như thế nào?

Quan Sơn Nguyệt đáp:

- Tại hạ quay đầu, trở lại con đường cũ, hạ sơn ...

U hồn kêu lên kinh hoàng:

- Đừng! Ngàn vạn lần, người không nên làm như vậy!

Quan Sơn Nguyệt nổi giận:

- Tại sao chứ? Tại hạ không muốn đụng chạm đến các vị thì tại hạ trở lại.

Có cái gì ngăn trở, không cho tại hạ trở lại?

U hồn rung rung giọng tiếp:

- Không có cái gì ngăn trở được người, song người không thể trở lại. Lúc vào đây, người chẳng nhìn kỹ tấm mộc bài à? Mộc bài ghi mấy chữ:

Â«Âm dương giới vô hồi đầu lộÂ», quá rõ ràng kia mà! Người đã lên núi rồi, thì không còn quay đầu được nữa. Rằng người cương lý, trở lại thì đúng là người hại bọn ta đó.

Quan Sơn Nguyệt giật mình:

- Tiên sư nói cái gì thế? Tại hạ chẳng hiểu nổi.

U hồn thở dài:

- Dưới chân Bạch Cốt Sơn, có một thứ lửa ngấm ngấm từ muôn đời, lửa đó cái tên là Kiếp Hỏa, bởi lâu năm người ta gọi là Vạn Niên Kiếp Hỏa, người trở lại là lửa đó bốc bùng lên liền. Chính người cũng bị chôn vùi trong biển lửa đó, nói chi đến bọn ta là những u hồn, từ lâu phưởng phất tại đây với niềm sợ hãi triền miên trước mọi đe dọa bốc cháy của những ngọn lửa đó.

Quan Sơn Nguyệt sững sờ. Một lúc lâu, chàng hỏi:

- Tới không được, lui không xong, thế tại hạ phải làm sao đây?

U hồn suy tư một phút, đáp:

- Ta không dám bày biểu chi cho người cả. Vậy người cứ tùy tiện mà hành động.

Quan Sơn Nguyệt lại hỏi:

- Giả như tại hạ rút kiếm, tự chém chết mình, điều đó có được chăng?

U hồn đáp:

- Được chứ! Bất quá, bọn ta đâu dám yêu cầu người làm một việc như vậy?

Quan Sơn Nguyệt trố mắt:

- Tại sao?

U hồn giải thích:

- Nếu người chết tại đây, tự nhiên không có người thu liệm thi hài của người, thi hài đó phải bọc lộ trước phong sương, chim chóc sẽ mổ, rĩa người sẽ cảm thấy đau đớn khổ sở phi thường.

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Người chết rồi, thì cảm giác cũng tiêu tan, còn biết gì mà thê rằng đau khổ.

U hồn cười nhẹ:

- Người lại nói lẫn quẩn nữa rồi. Ta đã giải thích cho người hiểu đại khái rồi mà! Xác ở đâu, hồn ở đó, hồn xương xác, nêu niềm thống khổ đến với người, xác không cảm giác như hồn bị xúc động như thường. Tóm lại, người không đau xác, mà người lại đau hồn. Người hiểu rõ chưa?

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm một lúc nữa:

- Ngoài phương pháp đó, tại hạ đành chịu, chẳng biết phải làm sao bây giờ.

U hồn thốt:

- Ta thấy cần phải nhắc lại người một lần nữa, toàn diện khổ không bằng phần diện khổ. Toàn thể khóc, tự nhiên phải thê thảm hơn một nhóm người khóc.

Nếu bắt buộc người phải gây khóc hận thì dù sao người cũng tránh gây hại cho số đông, và nhắm vào số ít. Vậy người nên đi theo triền núi, như ta đã chỉ, bắt đắc dĩ mà người chạm phải số ít, thì cũng đành thôi, ngược lại, người cứu được số nhiều.

Quan Sơn Nguyệt lộ vẻ trang nghiêm, cương quyết thốt:

- Toàn diện khổ, không bằng phần diện khổ, phần diện khổ không bằng cá nhân khổ. Tại hạ thấy phương pháp đó hữu hiệu hơn hết.

Những u hồn bao quanh chàng, lúc đó tản mát ra, trừ một Lữ Nham. Lữ Nham thốt:

- Sự quyết tâm của người, bọn ta rất hoan nghinh, bất quá khi người tự sát, thì người nên hành động từ từ, người tự cắt chậm chậm, thì máu chỉ rỉ ra chứ không phun vọt thành tia dài, vậy cả hình hài của bọn ta. Người biết không, nếu bọn ta vấy máu của người, thì dù muốn dù không cũng phải chia sẻ niềm đau của người sau khi chết, mình đã quá khổ vì chính mình, lại còn phải chia sẻ gánh chịu thêm phần của kẻ khác, thì kể ra cũng bất công đấy chứ. Ta nghĩ, người đâu có muốn gây khổ cho bọn ta?

Bây giờ, Quan Sơn Nguyệt mới biết tại sao các u hồn đều tản mát ra xa xa, cả Lữ Nham thốt xong câu cũng bước tránh ra ngoài. Quan Sơn Nguyệt cảm hận, gần từng tiếng:

- Các vị đã chết rồi mà vẫn còn giữ lòng tự tư, tự lợi, như thế đâu đáng cho tại hạ phải thận trọng?

U hồn cười mỉa, đáp:

- Tự người muốn vậy, nào ai yêu cầu, thúc giục người đâu? Có điều, người chết đi, cũng đừng nên đi lụy cho người khác. Đã chết rồi mà còn hại được người khác, thì quả thật ác độc cùng cực đó nhé!

Quan Sơn Nguyệt thở dài, từ từ rút kiếm, từ từ cắt ngang qua vết hầu. Niềm đau từ từ xâm chiếm, từ chỗ bị cắt lan dần khắp thân thể. Cuối cùng, niềm đau hành hạ quá mạnh, chàng suýt hôn mê mấy lượt.

U hồn bất mãn, thốt:

- Một vết thương, không đủ! Người phải cắt thêm mấy chỗ nữa đi, cho máu phân tán theo các vết thương mà chảy ra, máu tản mát tất nhiên chảy yếu. Máu chảy yếu, có lợi cho bọn ta nhiều. Ta nghĩ, người đâu có lòng nào gây hại cho bọn ta?

Quan Sơn Nguyệt không nói thêm tiếng gì nữa, rút thanh trường kiếm khỏi vết thương, rồi xoắn ngược mũi kiếm, cố chịu đau, đâm thốc vào mấy yếu huyệt trên mình chàng.

U hồn cất tiếng chỉ thị chàng:

- Đâm cạn cạn một chút, như vậy vết thương mới không lớn, người cảm thấy ít đau, còn có thể vận khí ngăn chặn máu chảy được thể là hay lắm. Người cần rằng cố gượng đi, khi nào gây được hơn mười vết thương rồi, sẽ buông lời huyết mạch, người có thể chết gấp như ý muốn, mà máu của người cũng không bắn vọt quá xa, không gây tai hại gì cho bọn ta. Làm nhanh đi!

Thực sự, Quan Sơn Nguyệt cảm thấy đau đớn cực độ, song không thể không làm, chàng tự cắt cửa, đâm vào mình như tự thi hành một bản án lừng lẫy.

Thử hỏi, có ai gan lì như chàng vậy chăng?

Trước sau, chàng chẳng hề rên xiết, chàng cảm giác cái chết từ từ đánh đuổi sanh lực nơi chàng, xâm chiếm cơ thể chàng dần dần.

Chàng nghe, bên tay vắng vắng tiếng cười đắc ý của đám u hồn.

74. Chính Nghĩa Sáng Ngời

Trong lúc niềm đau cực độ đầy vò, chỉ còn chờ cái chết đến với chàng, dù nó đến chậm xong rồi cũng sẽ đến, Quan Sơn Nguyệt cảm giác mình từ từ rời khỏi xác.

Chàng biết rõ, mình phải chết chắc chắn, và bây giờ đây thì đã chết rồi, chân chánh chết rồi. Bởi, chàng nhận ra cái xác của chàng đang ở trước mắt chàng, như vậy chàng và xác là hai, chứ không còn là một nữa.

Cái xác đó còn rỉ máu, máu rơi từng giọt, từng giọt xuống Bạch Cốt Sơn, mà Bạch Cốt Sơn chỉ là một gò cấu tạo thành do một đồng xương trắng.

Chàng đưa mắt nhìn ra bốn phía, thấy đám u linh ùn ùn kéo tới, tuy vẫn còn giữ cái dáng dè dè, e sợ, chàng cảm thấy mình chẳng khác những u linh chút nào.

Rồi, những u linh đó từ từ bớt dè dặt, từ từ dạn dĩ hơn. Á «Họ» đã hết sợ chàng rồi.

Chàng vẫn còn nghe, còn thấy được như thường, nhưng trừ cái xác của chàng ra, chàng chẳng thấy cái u linh của chàng như thế nào, trong con mắt chàng, u linh của chính chàng là một bóng mờ mờ, hư ảo.

Những u linh kia, đến gần chàng rồi, bao vây bốn phía, u linh này một câu, u linh kia mấy tiếng, cùng nhau bàn luận.

Họ thốt với nhau:

- Cái gã đó xem ra vẫn có lương tâm!

- Chắc là gã không thích sống nữa, sự sống không làm gã khoan khoái tí nào, nên gã định chết để tìm giải thoát. Gã có hiểu câu chết rồi không những chẳng giải thoát, mà còn đau khổ hơn nhiều. Rồi đây, chìm chóc sẽ đến, rĩa thây gã, lúc đó gã sẽ biết.

- Đến cái lúc mà gã thọ tội, nhất định là gã sẽ kêu la, gã làm huyên náo lên.

Chẳng ai được yên tĩnh với gã đâu. Chúng ta nên lôi gã, quăng ra ngoài kia đi!

- Làm vậy coi sao được! Dù sao thì gã cũng có vì chúng ta.

- Cái gì mà được với không được? Sở dĩ chúng ta còn bảo trì u hồn tàn dư này, là vì còn tham vọng hưởng thọ bằng hồi ức, nếu còn gã ở bên cạnh, gã làm ồn lên, chúng ta hưởng thọ cái quái gì được nữa? Sự ồn ào của gã sẽ làm rối loạn hồi ức của chúng ta.

- Ta xem, tất cả chúng ta nên nhẫn nại một chút, không lâu lắm đâu, xác gã sẽ bị chim chóc ăn hết, cơ thể gã sẽ chỉ còn thừa lại những đoạn xương trắng, lúc đó đó gã sẽ hết thống khổ, tự nhiên gã không kêu la rên xiết nữa.

- Không được! Ai biết được là chúng ta còn tồn tại trên thế gian này bao nhiêu lâu nữa? Chúng ta không nên vì gã mà lãng phí những phút giây quý báu, cứ vất gã đi xa xa đi là hay hơn hết.

Chàng nghe cuộc đối thoại phảng phất vọng đến tai, rồi mông lung thấy mấy u linh đó túm lấy chàng, quăng đi xa xa nơi triền núi. Chàng cực lực vùng vẫy, song vô ích.

Khi các u linh đó sắp sửa buông tay, một âm thanh vang lên:

- Không được! Hiện tại, máu thịt của hân chưa tan rã, phải chờ cho các thứ đó tan rã trước, rồi các người mới có thể quăng hân đi, như vậy thần khí của hân có tiêu tan, cũng vô hại cho chúng ta. Nếu bây giờ các

vị quảng vôi vàng, thần khí tan trước, máu thịt chưa tan, sanh ra mùi hôi thúi, chúng ta không chịu nổi đâu.

Một u linh hỏi:

- Vậy chúng ta phải làm sao?

Âm thanh vừa ngăn chặn đó đáp:

- Cứ đưa hần đến hiệp đoàn với bọn hòa thượng kia đi.

U linh tán thành:

- Phải! Đến đó rồi, hần muốn gây uyên oán, cứ gây, bọn hòa thượng kia cố mà chịu đựng, chúng ta không còn phải khổ với hần nữa.

Nhiều u linh phụ họa theo:

- Hay! Chủ ý đó được lắm!

Quan Sơn Nguyệt có cảm giác bị u linh đó đưa đi, và chẳng phản kháng được, chàng bị phần cực độ, oán khí bốc cao. Chàng vì u linh mà hy sinh, các u linh lại đối xử với chàng như vậy, thì còn nghĩa lý gì nữa chứ? Cái bọn u hồn này, quả thật vong ân bạc nghĩa, tự lợi tự tư quá chừng.

Bỗng, một luồng hơi ấm bay qua chạm vào ngực chàng.

Tức khắc, chàng khôi phục vũ công, việc làm trước nhất của chàng là vung hai cánh tay, thoát khỏi sự cưỡng chế của các u linh.

Hai u linh qua phản ứng của chàng, ngã nhào, họ cũng kêu lên:

- Không xong! Hần chết rồi, mà cũng tồn mang vũ công theo nữa chứ!

Một u linh khác tiếp nói:

- Lỗi tại chúng ta! Chàng ta muốn cho hần chết gấp, nên mới có việc đó.

Bây giờ, hần trở thành một con quỷ dữ, chúng ta sẽ thảm khổ vì hần từ đây!

Rồi có mấy u hồn quỳ xuống trước mặt chàng, van cầu:

- Chúng ta không hề xung phạm đến người đó nhé, sự tình đó do Lữ Nham bày biểu, người muốn báo phục thì hãy tìm Lữ Nham mà làm chi thì làm, chúng ta không liên can.

Lữ Thuần Dương thốt:

- Thật các người chẳng có chút lương tâm nào? Ta uốn ba tấc lưỡi, nói đến khan cổ khô môi, mới khuyên hần từ bỏ sanh mạng được đó, chứ đâu phải dễ dàng gì? Cái lợi, tất cả đều hưởng, sao bây giờ lại đổ trút mọi tội lỗi lên đầu ta?

Bọn u hồn đồng kêu lên:

- Người! Chính lại người! Bảo hần chết, sao người không nói cho hần biết là phải chết triệt để? Thành ra bây giờ, cái khí dữ của hần không tiêu tan, biến hần trở thành quỷ dữ, hiện tại ngọn Bạch Cốt Sơn này trở thành giang sơn của hần rồi đó nhé!

Lữ Thuần Dương tiếp:

- Các người đừng lo quỳnh quáng lên như vậy. Chúng ta còn có một phương pháp đối phó với hần kia mà! Nhân lúc thi thể hần chưa tan rã, chúng ta quảng thi thể hần ra khỏi Bạch Cốt Sơn là được.

Một u linh cất tiếng:

- Tay chân chúng ta không còn cử động được, thì làm sao dời cái xác của hần đi nơi khác?

Lữ Thuần Dương đáp:

- Rất đơn giản! Hiện tại thì thi thể chưa sinh, chúng ta có thể dùng phương pháp xác choàng hồn, vậy một người nào đó trong các người, nhập hồn vào xác hắn, rồi nhảy vọt khỏi Bạch Cốt Sơn là xong chuyện.

Bọn u linh lại kêu lên:

- Phương pháp đó được lắm, song ai chịu nhập vào xác hắn đây?

Tất cả đều nín lặng, tựa hồ chẳng ai muốn làm cái việc đó cả. Cuối cùng, có một u linh lên tiếng:

- Lữ Nham! Chủ ý đó, do người xướng xuất, vậy người hãy làm đi!

Lữ Nham vội đáp:

- Không được! Ta đã vì các người mà xuất lực một lần rồi, tránh cho các người đời đời kiếp kiếp trầm luân. Ta không thể hy sinh thêm một lần nữa đâu!

U linh đó cao giọng:

- Người không thể làm cũng phải cố gắng mà làm, bắt buộc phải làm. Chỉ vì người sơ hở mà tạo hấn thành một con quỷ dữ, còn chúng ta bắt quá tội thêm một chút thôi, ai bảo người làm ra vẻ thông minh, bày biểu bày bạ khiến cho hấn chết gấp như thế?

Rồi tất cả cùng động thủ, chụp Lữ Nham đưa lên cao, ý chừng muốn quăng Lữ Nham đến thi thể của Quan Sơn Nguyệt.

Lữ Nham cố hết sức mình, vùng vẫy.

Quan Sơn Nguyệt vọt kêu to:

- Dừng tay!

Đám u linh bất động liền.

Quan Sơn Nguyệt phần nộ, quát:

- Các người định làm gì chứ?

Lữ Nham đáp nhanh:

- Chúng định bức ta mượn xác người mà hoàn hồn, cho người chết luôn, đời đời kiếp kiếp trong cảnh trầm luân.

Quan Sơn Nguyệt cười lạnh:

- Thế người không chán ghét ta sao? Tại sao người phản đối hành động của bọn kia?

Lữ Nham không đáp. Một u linh đáp thay:

- Y sợ đấy. Rất có thể là y bị hủy diệt theo người!

Quan Sơn Nguyệt lại cười lạnh:

- Thì ra là thế! Các người đưa qua, đẩy lại nhau, cuối cùng rồi chẳng một kẻ nào chịu làm.

Lữ Nham vội thốt:

- Cái lũ đó là bọn vong ân bội nghĩa.

Quan Sơn Nguyệt quát to:

- Câm ngay! Cái chủ ý đó do người đề xuất mà!

U linh kia kêu gấp:

- Phải đấy! Cho nên, y đã làm nên tội thì y phải đền tội.

Chính u linh đó toan động thủ, Quan Sơn Nguyệt nổi giận, quát:

- Không một kẻ nào được nhút nhát. Ta không biết các người thực sự là những cái quái gì, bỗng không lại từ bỏ sanh mạng để thành toàn các người, chứ theo cái tánh của ta thì rất có thể quăng tất cả xuống chân núi đây.

Đám u hồn nín lặng, u hồn nào cũng lộ vẻ sợ hãi.

Quan Sơn Nguyệt thở dài, hỏi:

- Còn cái bọn hòa thượng tại đâu? Ta đã thành toàn các người, thì khi nào ta lại các người mà sợ? Các người không thích ta, thì ta thấy thẹn mà nhập vào hàng ngũ của các người, nên muốn đến nơi khác.

Lữ Nham vội đáp:

- Đám hòa thượng ở ngay giữa lòng núi.

Quan Sơn Nguyệt tiếp:

- Tốt! Ta không muốn các người tranh chấp với nhau nữa đó. Phần ta, ta cứ đến đó, ở chung với đám hòa thượng. Bất quá ta cảnh cáo các người, đừng một ai chạm vào cái xác của ta!

Đám u hồn đồng thanh đáp:

- Phải! Phải! Bọn ta không dám đâu.

Quan Sơn Nguyệt lại thở dài:

- Ta không phải sợ bị hủy diệt, cảnh sống không có gì đáng cho ta lưu luyến, thì cảnh chết lại vui gì? Sao cho bằng sớm được giải thoát? Có điều, ta không muốn cái bọn ô trược như các người chạm vào xác ta.

Lữ Nham thốt gấp:

- Vậy người tự mình hoàn hồn vào xác mình đi, để tìm đường giải thoát, thế có hay hơn không?

Quan Sơn Nguyệt giật mình, trầm nghĩ:

“Có thể ta sẽ làm như vậy lắm, những gì ở đây ta chưa hiểu hết cho rõ ràng, ta cứ đi tìm các u hồn khác, tiếp xúc với chúng xem sao rồi hãy tính.”

Lữ Nham ngăn lại:

- Người bắt tất đi tìm u hồn tiếp xúc nữa, tại Bạch Cốt Sơn này có hai thứ u hồn, một thứ nỗ lực giữ gìn cho được tồn tại như bọn ta đây, còn thứ kia thì ngược lại, chỉ muốn được hủy diệt thôi.

Quan Sơn Nguyệt hỏi:

- Như đám hòa thượng đó, phải chăng?

Lữ Nham giải thích:

- Không hẳn chỉ có cái bọn đó là muốn như vậy. Cũng có những u hồn khác, họ là những con người lúc sống chịu hầu hết những khổ đau trên đời, thì ký ức của họ không ghi chú những gì đáng quyền luyến thiết tha cả, họ không hề biết một lạc thú nhân sanh, như vậy họ còn muốn tồn tại để làm gì?

Dừng lại một chút, Lữ Nham tiếp:

- Họ khổ suốt đời, khi chết đi, mang theo những hình ảnh khổ, họ sanh lòng tận độ, họ tìm một cách để gây nên cảnh hủy diệt đại đồng, toàn diện, cho bao nhiêu u hồn tại đây cùng hủy diệt như họ. Cũng may, họ là thiểu số ...

Quan Sơn Nguyệt thốt:

- Ta phải đi tìm bọn đó. Ta luận đàm cùng họ, sự tiếp xúc với họ rất cần cho ta.

Lữ Nham suy nghĩ một chút:

- Người đi tìm họ, kể ra cũng chẳng quan hệ gì, điều mà người cần lưu ý là đừng bao giờ để mình chịu ảnh hưởng của họ. Hiện tại, người là quý dữ duy nhất tại Bạch Cốt Sơn này, tất cả u linh quy tụ tại đây đều

chịu sự chi phối nơi người, nói một cách khác, tất cả u linh tại đây, hoặc tồn tại, hoặc hủy diệt đều do người cả.

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Thế thì ta cao hứng quá! Bất quá, các người cứ yên tâm ta không để cho ta bị ảnh hưởng của họ đâu. Ta không tin rằng trên thế gian, chẳng có một người nào tốt, ta cũng không tin là Bạch Cốt Sơn này chẳng có một u hồn nào lương thiện. Giả như bọn đó là những u hồn bại hoại, thì ta sẽ có cách xử trí.

Lữ Nham hỏi gấp:

- Người sẽ làm gì?

Quan Sơn Nguyệt cao giọng:

- Ta sẽ đuổi các người ra khỏi Bạch Cốt Sơn, cho gió cương khí thổi tạt vào, cho các người tan biến ...

Tất cả u linh quanh chàng cũng rạp nhau kêu lên kinh hãi, nhưng Quan Sơn Nguyệt đứng đưng, không màng đến họ, cứ bước những bước dài, đồng dạc đi tới.

Chàng cảm thấy thân mình nhẹ nhõm, xê dịch như chiếc lá rơi, thân thể nhẹ nhưng khí hùng lại bốc cao muôn trượng.

Chàng chỉ muốn đi nhanh, càng chóng đến nơi càng hay, đi như thể có sanh gió mạnh quanh mình, gió đó thổi tạt vào những u hồn dọc đường, họ ngã lẫn ra, nhào lên nhau, họ vừa bị gió quật ngã, tự họ cũng tìm được né tránh chàng, tránh gió, gây thành cái cảnh hỗn loạn, điểm xuyết thêm những tiếng kêu la vang dội.

Chàng là u hồn có oai quyền nhất tại Bạch Cốt Sơn, mỗi cử động của chàng kể như một quyết định đối với các u hồn khác, một quyết định tồn tại, hay hủy diệt.

Nghĩ đến điều đó, chàng buồn cười hết sức. Chàng không ngờ, chàng phải chết tại Bạch Cốt Sơn, và chàng cũng chẳng không ngờ luôn, khi chết đi, u hồn cũng có oai khí như lúc sống, ai ai cũng ngán sợ chàng cả. Cái địa vị bá chủ giữa đám u hồn, đến với chàng như ngọn gió bên đường, từ cánh đồng không quét đến, rồi quện quẩn quanh chàng.

Bất ngờ cực độ! Giờ đây, có u hồn nào dám kháng cự chàng?

Nhưng, với oai quyền đó, chàng chẳng thu hoạch được cái gì tốt đẹp! Một thứ oai quyền đối với những bóng hình phiêu phiêu phưởng phưởng, một thứ oai quyền hư vô, không thực tế nên không ích lợi gì. Thì có mà chi?

Chàng bỗng sanh buồn, man mác buồn, chàng mang niềm buồn mông lung diệu vợi đó mà đi tới, đi một lúc lâu, chàng gặp một nhóm u hồn khác. Cứ nhìn vào cái dáng bên ngoài của những u linh đó, chàng cũng nhận ra họ là những đệ tử Phật môn, trong đó có chen lẫn một vài u hồn không tu đạo.

Những đệ tử Phật môn, hoặc ngồi xếp bằng tròn nhập định, hoặc đứng lặng suy tư xuất thần, cũng có người nằm dài trên mặt đất. Họ bị một vầng sương buồn bao quanh, trông họ đáng thương vô cùng với cảnh thê thảm.

Thê thảm vì sương buồn bao phủ mờ mờ, thê thảm vì hầu hết đều thở dài, than ngắn, dù là kẻ đang nhập định, chốc chốc cũng bừng tỉnh để hòa đồng âm thanh trong tiếng than thở của toàn thể. Họ tỏ vẻ xa xôi với hiện cảnh quá, Quan Sơn Nguyệt đã đến gần rồi mà họ chẳng hề hay biết.

Dù cho có u hồn nào hay biết, u hồn đó cũng không lưu ý đến chàng.

Quan Sơn Nguyệt lấy làm lạ, dừng chân lại đứng nhìn họ một lúc, sau cùng chàng vỗ tay lên đầu vai một lão tăng.

Lão tăng đưa tay, hất tay chàng ra khỏi vai, rồi gắt:

- Bước đi nơi khác!

Cái hất tay đó, không làm sao Quan Sơn Nguyệt rời tay khỏi vai lão, trái lại chính lão bị chấn động rồi ngã nhào. Lão lồm cồm ngồi dậy, hỏi:

- Người là ai?

Quan Sơn Nguyệt cười nhạt:

- Ta là một u hồn. Một u hồn mới.

Lão tăng không hỏi nữa, nhưng từ xa xa một thiếu nữ hỏi vọng lại:

- Người đến đây để làm gì?

Quan Sơn Nguyệt đáp:

- Ta không làm gì cả. Ta đến đây vì cái lũ kia đuổi ta đến.

U hồn thiếu phụ không hỏi nữa.

Quan Sơn Nguyệt chờ một lúc lâu, không nghe thiếu phụ nói gì thêm, cất tiếng hỏi lại:

- Tại sao chẳng ai mở miệng nói gì hết?

Thiếu phụ cười lạnh mấy tiếng:

- Có cái gì hay ho đâu mà nói!

Quan Sơn Nguyệt tiếp với giọng lạnh:

- Ta biết, tất cả các người đây, ai ai cũng trải qua nhiều nỗi thương tâm, ta biết tất cả các người đều mong cầu được hủy diệt, ao ước cho diêm u linh của các người tiêu tán, nhưng chẳng bao giờ các người chẳng thấy hy vọng toại nguyện, thì ít nhất các người cũng bắt chuyện phiếm với nhau, cho cảnh tịch mịch bớt dè nặng trên diêm u linh đó chứ? Tại sao các người cứ trầm mặc mãi, khiến cho tịch mịch cứ nặng nề thêm như thế?

Thiếu nữ chưa kịp đáp, bốn năm lão tăng đã hét lên:

- Cút! Cút đi khỏi nơi này gấp! Không ai mượn người lải nhải, xốn tai bọn ta lắm.

Quan Sơn Nguyệt hơi giận:

- Trước khi chết, các người là những kẻ xuất gia mà! Sao các người ăn nói cộc lốc thế? Con nhà Phật có thái độ như vậy sao?

Câu nói đó dường tượng gây cảm phẫn cho đa số, bọn lão tăng cùng nhảy dựng lên, cùng nhào tới. Một lão tăng quát:

- Người bắt bọn ta, nhốt đồng ta đây, làm cho bọn ta khổ sở cùng cực, như vậy cũng chưa vừa lòng sao, lại còn tìm đến chốn này mà tạo thêm khổ cho bọn ta nữa? Bọn ta phải đánh chết người mới hả cho!

Quan Sơn Nguyệt cố ý không hoàn thủ, cứ để cho họ tay đầm, chân đá, những cái đầm đá đó bay tới tấp đến mình chẳng, ào ào như mưa to đổ xuống.

Nhưng, chàng không nghe đau đớn gì cả. Trái lại, các u linh chạm vào người chàng rồi, đều bị bật dội trở lại có u linh lại ngã ngay, bò lăn chiêng.

Cảnh hỗn loạn diễn ra, trông họ hết sức thương hại.

Quan Sơn Nguyệt cười nhẹ:

- Các người nóng giận, múa may làm chi cho khổ lấy mình thế? Ta đã chết rồi các người múa may cũng vô ích, có lẽ nào ta lại chết một lượt thứ hai nữa?

Bọn lão tăng lớp ngóp chỗ dậy, cũng sững sốt, chẳng ai biết phải làm gì, đối phó với tình hình.

Bỗng, một người kêu lên:

- Cái thằng này còn nguyên vẹn vũ công! Gã đã trở thành một lệ quỷ rồi đó nhé!

Mấy người khác cũng kêu lên:

- Đúng vậy! Gã là một con quỷ dữ!

Bỗng, tất cả cùng rộ lên cười lớn.

Quan Sơn Nguyệt lấy làm lạ, hỏi:

- Các người cười chi?

Một lão tăng cười to hơn trước, thốt oang oang:

- Kiên nhẫn thọ nhục mấy trăm năm qua, bây giờ có dịp hả hơi, thì cứ cười mà xả hơi.

Lão lại vọt mình tới, hai tay vươn ra, nhằm đôi mắt của Quan Sơn Nguyệt mà đâm vào.

Dù không muốn hoàn thủ, vô hình trung bản năng tự vệ bùng dậy, bất giác chàng cất cao cánh tay lên, gạt ngang qua.

Lão tăng bị bắn đi xa. Lão bay vọt lên trên đỉnh đầu các u linh kia, bay luôn ra khỏi Bạch Cốt Sơn, rơi xuống triền. Lập tức, lão biến thành một đọt khói mờ, trong phút giây, đọt khói tan biến mất dạng.

Quan Sơn Nguyệt có cảm giác đôi chân nhích động nhẹ nhẹ.

Tiếp theo đó, mấy lão tăng nữa nhào tới.

Lần này thì Quan Sơn Nguyệt chẳng dám dùng tay mà gạt bắn họ như trước.

Chàng trụ hình, đứng vững, để mặc họ chạm vào người chàng.

Các lão tăng đó phảng phất còn nhớ những chiêu thức võ công, họ chỉ nhằm vào những yết huyệt trên người chàng làm mục tiêu mà đá chân, đâm tay.

Quan Sơn Nguyệt như lần trước, chẳng cảm giác đau đớn nào cả. Chàng không nhúc nhích, song nội lực trong người chàng do sự phản ứng tự nhiên phát sanh, chàng không làm gì nhưng nội lực của chàng cũng bắn dội các lão tăng trở lại tung bay khỏi đầu các u linh khác, rơi xuống triền, biến thành khói, tiêu tan như u linh trước.

Rồi từ bên dưới chân núi, một tràng tiếng nổ vang lên ầm ầm, Bạch Cốt Sơn nứt ra, một phần lớn tách rời khỏi núi.

Quan Sơn Nguyệt biết ngay sự tình như thế nào rồi.

Các u linh lão tăng lợi dụng vũ công còn nguyên vẹn của chàng làm cho thần khí tiêu tan, xương cốt của họ cũng tan biến luôn. Do đó, có khoảng trống trong lòng Bạch Cốt Sơn, lớp núi bên ngoài sụp xuống, lấp lỗ trống đó.

Nhanh như chớp, chàng tung mình lên cao, tránh cái chụp của các lão tăng, sau đó chàng đáp xuống giữa một nhóm u linh khác.

Vừa lúc đó, Lữ Nham đến nơi, hỏi gấp:

- Thật sự người muốn làm cho bọn ta tiêu tan hết phải không?

Quan Sơn Nguyệt nổi giận, gắt:

- Nói nhảm! Chính chúng nhào vào người ta, chứ ta thì có làm gì đâu mà người đổ lỗi?

Lữ Nham giật mình, lẩm nhảm:

- Không ngờ bọn trọc đó khả ố cùng cực như vậy. Người hãy lui ra xa xa đi, đừng để chúng chạm vào mình người. Ta quên dặn dò người điều đó!

Hiện tại tình thế đổi khác rồi, Quan Sơn Nguyệt thoát xuất vô hình trung chàng tạo ra một kinh lực, kinh lực đó phát ra, chấn động những u hồn ngoài tầng, những u hồn này kết thành một vòng vây, vòng vây bị chấn động, một lỗ hổng bày ra.

Rồi những u hồn nội tầng do lỗ hổng đó, chạy ừa ra, u hồn ngoại tầng cố ngăn chặn, song làm sao ngăn chặn nổi?

Lữ Nham hỏi gấp:

- Người có thể giúp đỡ một chút việc chăng?

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Ta giúp thế nào được? Nếu ta cử động, thì các u hồn khác sẽ tiêu tan nhanh chóng. Như vậy có khác nào ta giục chúng hủy diệt gấp?

Lữ Nham lo lắng ra mặt:

- Đúng vậy! Đó là một sự cố kỵ ... Tuy nhiên, còn có biện pháp này, là người có thể lợi dụng vũ công, bắt chúng, đưa trở vào. Nếu được, đem chúng trảm vào lỗ hổng, cho vòng vây liên lạc lại như cũ.

Quan Sơn Nguyệt bĩu môi:

- Ích lợi gì mà cần làm như vậy? Chúng không tự động bỏ ra ngoài sao?

Lữ Nham giải thích:

- Người không hiểu. Trong lòng Bạch Cốt Sơn, có gió cực lạnh, gió đó quét trúng vào u hồn nào, thì u hồn đó như đông lại thành giá băng, không còn hành động tùy ý được nữa.

Quan Sơn Nguyệt cũng hoang mang phần nào trước cảnh rối loạn của các u hồn, vì hoang mang nên chàng mất tự chủ, hành động kém suy nghĩ, hay đứng hơn chàng không kịp suy nghĩ gì cả, nghe Lữ Nham bảo thế, chàng vội chụp hai u hồn, quăng đến lỗ hổng.

Động tác đó làm kinh động đến các u hồn khác, chúng như bị cầm chân lại tại chỗ. Rồi chúng nhóm tụ lại thành một khu, chúng quanh quẩn trong khu đó, không còn dám loạn động như trước.

Tất cả đều im thin thít, chỉ có một thiếu phụ khóc than rên tí:

- Tại sao người giúp bọn kia, gây tổn hại cho bọn này?

Quan Sơn Nguyệt cao giọng:

- Các người tự mình không tha thiết đến sự tồn tại, cái tâm tùy tiện các người, muốn làm chi thì làm, tại sao các người lại lôi cuốn người khác vào cảnh đồng quy ư tận?

Thiếu phụ vẫn khóc:

- Chứ người không hãm hại bọn ta sao? Người quăng hai u hồn đó, trảm bít lỗ trống, gió lạnh luồng lộn quanh đây, làm cho bao nhiêu u hồn trở nên băng giá, người cố ức độ hai u hồn đó thọ khổ như thế nào qua hành động của người chẳng?

Quan Sơn Nguyệt giật mình:

- Chúng làm sao?

Lữ Nham lo âu bối rối, thốt gấp:

- Đừng nghe lời mụ ấy! Đừng! Mụ ta chỉ nói nhảm thôi.

Quan Sơn Nguyệt khoát tay:

- Người im đi, để ta hỏi nàng cho biết sự tình như thế nào.

Thiếu phụ tiếp:

- Người cũng biết, lúc sống, chúng ta không hạnh phúc chi, lúc chết vẫn còn bị cái khổ sanh tiền đeo đuổi, dù tử hậu vẫn bị ám ảnh như thường, cho nên chúng ta đều mong ước được hủy diệt sớm, để được giải thoát sớm ...

Quan Sơn Nguyệt chận lại:

- Ta hiểu điều đó nhưng các người muốn hủy diệt mà lôi cuốn các u hồn khác cũng hủy diệt theo các người, trong khi họ không muốn như vậy. Thử hỏi hành động của các người có hợp lý không chứ? Mà thôi, ta không nói chi đến việc đó nữa, bây giờ ta thử hỏi người, hai u hồn kia rơi xuống đó, gặp gió lạnh rồi, chúng sẽ phải ra sao mà người quá tha thiết cho chúng, trách cứ ta nặng lời?

Thiếu phụ đáp:

- Gió lạnh bên dưới rít từng cơn, mỗi cơn gió quét qua như ngàn dao bén cắt cửa da thịt, họ vừa lạnh, vừa đau, đau không tưởng nổi. Ta nghĩ, dù cho họ có là đồng, là sắt, là đá, họ cũng không chịu nổi cảnh đó.

Quan Sơn Nguyệt nhớ lại số người ở cảnh giới thứ nhất trong ngục Vong Hồn, tất cả đều mong được chết hơn là chết đau mà sống. Ở cảnh giới thứ hai này, cũng có cái trường hợp đó, u hồn muốn hủy diệt hơn là tồn tại trong đau đớn.

Chàng trầm ngâm một chút, rồi hỏi:

- Có cách nào cứu chúng ra khỏi nơi rơi xuống đó chăng?

Thiếu phụ đáp:

- Chúng ta không thể xuống đó được, nếu xuống là bị lạnh như họ ngay.

Chỉ có mỗi một mình người.

Lữ Nham vội ngăn:

- Không được. Đành là với vũ công còn lại nơi người, người xuống đó, chịu đựng nổi cái lạnh một thời gian, song người đưa chúng lên trên rồi, chính người cũng bị đông lạnh như họ, thay thế cho họ. Người sẽ ở dưới đó mãi mãi.

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ một, đoạn bất thành linh chạy vụt về lỗ hổng.

Lữ Nham khuyên:

- Đừng tự chuốc khổ, người hãy nghe lời ta. Bên dưới đó lạnh lắm!

Quan Sơn Nguyệt buông nhanh:

- Ta muốn biết cái lạnh đó như thế nào.

Lữ Nham vẫn khuyên:

- Đừng liều lĩnh!

Quan Sơn Nguyệt cứ theo lỗ hổng đó, nhảy xuống.

Nhưng, chàng biết hết sức lấy làm lạ. Còn đâu là Bạch Cốt Sơn? Bên dưới đó, là khung cảnh trong sáng, chẳng có u hồn, chẳng có lạnh, không khí ấm áp vô cùng.

Chàng đã đi qua cảnh giới thứ hai của Hắc Ngục Vong Hồn.

75. Thăng Mực Tàu, Đau Lòng Gõ

Người nghinh đón Quan Sơn Nguyệt bên ngoài cảnh giới thứ hai, vẫn là Tân Tử Minh. Lão đứng đó, nhìn chàng, điểm nhẹ một nụ cười trong tay có cầm một cái chén. Chén đó chứa một thứ nước cốt, bốc lên ngàn ngụt. Lão trao cái chén nước cốt đó cho chàng.

Quan Sơn Nguyệt chưa hết giật mình vì gần lại lão ta ở đây càng lấy làm lạ hơn khi thấy lão trao chén cao cho chàng. Chàng hỏi:

- Các hạ làm gì thế?

Tân Tử Minh cười đáp:

- Mừng cho Quan đại hiệp, lấy cái tâm nhân đạo vô biên, độ các vong hồn thoát ly cảnh giới thứ hai. Chén cao này có cái tên là Vong Ưu Cao, hòa với nước thành cao, để nguyên trạng là tán, xin đại hiệp uống ngay đi.

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ một chút, lại hỏi:

- Tại sao các hạ muốn cho tại hạ phải uống chén cao đó?

Tần Tử Minh nghiêm sắc mặt:

- Cảnh giới thứ hai của Hắc Ngục Vong Hồn, tuy toàn là hư ảo cấu thành, song vẫn do một học vấn huyền linh chỉ dẫn phương pháp. Bởi đại hiệp vừa thoát từ mộng lung, hư ảo mà ra, có lẽ tâm hồn cần phải được trấn định, hoặc tẩy trừ những dấu vết lo ngại, cho nên cần phải uống thứ Vô Ưu Cao này, để lấy lại bình tĩnh, sáng suốt.

Rồi lão tiếp:

- Đại khái, cái lý do khiến đại hiệp uống chén thuốc là thế còn như những gì khác thì tại hạ không hiểu lắm, sức học về khoa huyền linh của tại hạ rất kém.

Quan Sơn Nguyệt cười nhạt:

- Thế là các hạ không giải rõ lý do chánh yếu của chén thuốc rồi. Uống một chén thuốc mà không hiểu cái công dụng thực sự của nó như thế nào, thì làm sao dám uống, hử các hạ?

Lão đáp:

- Tại vì lão phu không giải thích rành rẽ, nên đại hiệp chẳng được yên tâm.

Chén thuốc này giúp đại hiệp phục hồi phần tiêu hao của ngưng thần khi đại hiệp xâm nhập vào cảnh giới thứ hai. Hơn nữa, khi ra khỏi cảnh giới thứ hai đó rồi, đại hiệp vẫn còn hoang mang, thương cảm những u hồn trong đó, chén thuốc này giúp đại hiệp quên tất cả những ảo cảnh, để cái tâm được bình tĩnh vậy thôi. Tóm lại, chén thuốc sẽ trả đại hiệp về nguyên trạng, từ thể xác lẫn tinh thần, trước khi vào cảnh giới thứ hai.

Quan Sơn Nguyệt cười nhẹ hỏi:

- Uống chén thuốc vào, là nhất thiết việc gì cũng quên mất?

Tần Tử Minh gật đầu:

- Phải đó! Trang chủ đi khắp sông núi hải hồ bốn phương đất nước, tìm kỳ được phối hợp lại, chế luyện ra thứ Vô Ưu Tán này, và chính người đích thân nấu nước, hòa thuốc cho đại hiệp dùng đó.

Quan Sơn Nguyệt đã cầm cái chén nơi tay, sắp sửa uống. Nghe Tần Tử Minh thốt đoạn cuối cùng, chàng liền ngưng tay lại, rồi hỏi:

- Chính Trang chủ đích thân hòa thuốc đấy à?

Tần Tử Minh gật đầu luôn:

- Phải! Và sự tình đó không phải thường thường có đâu nhé! Trang chủ bình sanh có tình tự tôn, đối với bất cứ ai cũng từ trên cao nhìn xuống. Duy đối với Quan đại hiệp thì người phá lệ cũ, cam tâm hành hạ mình làm một cái gì để giữ tròn lễ độ với đại hiệp. Đại hiệp nên hiểu, loại thuốc này pha không khéo thì hiệu dụng không đúng mức đấy. Không khéo là ở chỗ nước nhiều nước ít, nước nóng nước nguội, ngoài ra còn phải dùng một phân lượng vừa vặn ...

Lão ta kết luận:

- Công phu lắm đó, đại hiệp ơi!

Quan Sơn Nguyệt lạnh lùng:

- Nhưng, phải mất bao nhiêu thời gian hử lão trượng?

Tần Tử Minh cười đáp:

- Đại hiệp mĩa mai Trang chủ quá đi thôi. Dù sao thì Trang chủ cũng dành cho đại hiệp một điểm chân thành. Phải biết nấu chén thuốc này, Trang chủ dùng trọn bốn thùng nước, ngồi trước lò mà đun củi, đun mãi cho đến khi nước còn đúng một chén này. Đại hiệp tưởng tượng đi, cũng phải mất bao nhiêu thời gian.

Quan Sơn Nguyệt giật mình:

- Mất nhiều thời gian như thế sao? Vậy là công phu đâu phải nhỏ!

Tần Tử Minh giục:

- Uống đi, đại hiệp, đừng để thuốc nguội mất linh hiệu. Thuốc nấu xong mất một ngày, áp dụng phương pháp đặc biệt, giữ cho thuốc nóng suốt một ngày nữa.

Đại hiệp đừng để nó nguội rồi phải phí công nấu lại, mất thì giờ lắm.

Quan Sơn Nguyệt trở mắt:

- Nấu một hôm, bảo trì nhiệt độ một hôm, mà tại hạ thì ở tại Hắc Ngục Vong Hồn ...

Tần Tử Minh chận lời:

- Ba hôm rồi đó!

Quan Sơn Nguyệt không tin:

- Làm gì đến ba hôm? Ta nhận thấy, chỉ hơn mấy khắc thôi ...

Tần Tử Minh lắc đầu:

- Lão phu không hề bịa chuyện, nói vu vơ đâu. Đại hiệp ở đây được ba hôm rồi vậy. Thực ra thì cũng còn nhanh đó nhé, trong ba hôm mà đại hiệp từ sanh vào tử, rồi từ tử lại sanh, chẳng khác nào một cuộc luân hồi trên cõi thế. Làm một cuộc luân hồi, người ta ấn định thời gian ít nhất cũng năm sáu mươi năm đến một trăm năm, trừ trường hợp yếu tử, còn đại hiệp chỉ có ba hôm thôi, mà cũng xong cuộc luân hồi. Thế chẳng đáng gọi là nhanh sao?

Quan Sơn Nguyệt thở dài:

- Thật tại hạ không ngờ mình lại ở đây quá lâu như vậy. Tại hạ cứ cho rằng mình như mới vào đây thôi, thế mà đã qua ba ngày đêm liền!

Chàng không ngần ngại, uống cạn chén cao Vô Ưu. Thứ cao đó vừa đắng, vừa cay, uống vào rồi, chàng muốn mửa ra ngay, song chàng cắn răng, cố nuốt cho thuốc theo hơi nuốt chạy luôn xuống bụng.

Tần Tử Minh tiếp lấy chén không, niềm vui lộ trên gương mặt, lão thốt:

- Đại hiệp uống chén cao, thật là hay vô cùng! Trang chủ chỉ sợ đại hiệp từ khước thôi.

Miệng còn đắng, Quan Sơn Nguyệt nhăn nhó mặt mày, nhưng cũng cố điểm một nụ cười gượng gạo, hỏi:

- Tại sao Trang chủ lại sợ như vậy?

Tần Tử Minh giải thích:

- Trang chủ nghĩ rằng, trong tình thế chưa phân biệt là địch hay là bằng hữu của nhau, đại hiệp tất phải cẩn thận phòng bị, và cái lễ đương nhiên là không khi nào dám uống thứ gì do một người mà mình chưa tin tưởng trao cho. Phải biết, như lão phu đã nói, nấu được chén cao Vô Ưu đó, Trang chủ hao phí bao nhiêu thời gian và tâm tư! Cho nên người phải sợ đại hiệp từ chối. Và nếu quả thật đại hiệp từ chối thì cái công phu của người cầm như trôi theo dòng nước, cuốn theo ngọn gió đưa rồi!

Quan Sơn Nguyệt bật cười ha hả:

- Trang chủ khéo đa nghi! Tại hạ hiện tại như con cá nằm trên thớt, con thịt nằm trong chảo, sanh mạng đặt trọn nơi tay người, người muốn xử trí cách nào tùy hứng. Thì, muốn giết tại hạ, Trang chủ có thiếu chi phương tiện, đợi gì phải mất công nấu thuốc độc mấy hôm liền?

Tần Tử Minh thở dài:

- Đại hiệp quả thật cao kiến hơn người thường. Mà tánh tình lại sẵn khoái, chẳng bù Trầm tiên sanh ...

Lão lại làm một cuộc so sánh giữa chàng và Trầm Quân Lượng!

Mùi vị đắng của thuốc đã qua, Quan Sơn Nguyệt chợt nghe vị ngọt thấm nhuần trong nước bọt, và một mùi thơm từ tâm phế lồng lên mũi. Kể đó, toàn thân thư thái vô cùng.

Bất giác, chàng vươn tay duỗi chân, làm mấy động tác luyện gân cốt, rồi hỏi:

- Lúc trước, Trầm Quân Lượng vượt qua cảnh giới thứ hai, cửa ngục Vong Hồn, phải mất bao nhiêu thời gian?

Tần Tử Minh đáp:

- Bảy hôm! Lúc y vượt qua cảnh giới, thì vẻ người phờ phạc, gân xương mồi, khí lực kiệt, Trang chủ phải sai người đem cho y thứ thuốc Cố Thần Bồi Ngươn, y không dám uống, kết quả y mang khổ cho đến ngày nay, công lực chưa khôi phục toàn vẹn ...

Quan Sơn Nguyệt có gặp qua Trầm Quân Lượng, nhận thấy gương mặt y xanh nhợt, chừng như có bệnh. Bây giờ chàng mới hiểu nguyên nhân của tình trạng đó. Chàng trầm giọng hỏi:

- Thật vậy à? Y ở tại cảnh giới thứ hai này đến bảy hôm à?

Tần Tử Minh gật đầu:

- Thật chứ! Đúng bảy hôm. Tuy nhiên, vượt qua cảnh giới này đâu có phải là không khó khăn? Cho nên, dù y phí mất bảy hôm, kể ra cũng là một tay khá!

Phải biết, trong thời gian đó, y không ăn, không ngủ, luôn luôn ứng phó với mọi ấn tượng ...

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Các hạ hiểu sai lời nói của tại hạ. Tại hạ chỉ muốn biết y có uống Vong Ưu Tán như tại hạ hay không ...

Tần Tử Minh cười hì hì:

- Không. Vì chỉ có tinh thần và ngươn khí của y tiêu hao mà thôi.

Quan Sơn Nguyệt lại hỏi:

- Những ảo tưởng y gặp trong Vong Hồn Hắc Ngục có đồng dạng với những ảo tưởng của tại hạ chăng?

Tần Tử Minh đáp:

- Tự nhiên là đồng dạng. Sở dĩ y không cần uống Vong Ưu Tán là vì phương pháp vượt giới cảnh của y không giống với phương pháp của đại hiệp. Trang chủ không đành phí bỏ một thứ thuốc cực quý như thế.

Quan Sơn Nguyệt nghe cảm hứng trào dâng rạt rào. Đồng thời, chàng cũng động tính hiếu kỳ, hỏi tiếp:

- Y vượt cảnh giới với phương pháp như thế nào?

Tần Tử Minh đáp:

- Y dùng phương pháp tối tàn nhẫn, tối độc ác, để nguyên thân xác bằng xương bằng thịt mà đi.

Quan Sơn Nguyệt trố mắt:

- Thế các u linh không ngăn trở y?

Tần Tử Minh mỉm cười:

- Tự nhiên là có ngăn trở chứ! Các u linh khổ van cầu, thậm chí biểu hiện mọi hình dung khủng bố để dọa khiếp y, chúng làm mọi cách song không ngăn chặn y nổi ...

Quan Sơn Nguyệt cau mày:

- Y thản nhiên nhìn các u linh và thản đồng tiêu diệt sao?

Tần Tử Minh gật đầu:

- Đúng vậy. Y làm như không thấy gì, ngang nhiên tiến tới, rồi vì ứng phó với hàng ngàn hàng vạn u linh, y mất hết bảy hôm, tâm lực tiêu hao quan trọng ...

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Thật tình tại hạ không hiểu nổi! Cảnh giới thứ hai lấy chữ Nhân là tiêu chuẩn, dụng ý là khảo nghiệm lòng nhân từ của con người, mà y lại dùng phương pháp tàn bạo để thông qua ...

Tần Tử Minh cười nhẹ:

- Đại hiệp nói câu đó nghe hay quá chừng! Lão phu xin hỏi đại hiệp, tiếp xúc với những u linh đó, đại hiệp có đồng tình với chúng chăng?

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Có chứ! Tại hạ rất đồng tình với họ trong xử cảnh đó ...

Tần Tử Minh lắc đầu:

- Đại hiệp nghĩ như thế là bất đồng với thể nhân về tiêu chuẩn nhân từ rồi.

Chúng ở trong một xử cảnh mà mọi hy vọng đều không thể phát sanh, tuy nhiên họ vẫn nuôi niềm dục vọng, họ bị những dục vọng đó bao mờ tâm ý, như vậy đủ biết lúc sống họ không thuộc hạng người có đầy đủ thiện lương ...

Quan Sơn Nguyệt thở dài:

- Phàm là con người, ai không có dục vọng ít nhiều? Đó là cái tính thông thường của thể nhân mà! Thì, đâu thể lấy đó làm tội.

Tần Tử Minh cũng thở dài:

- Trời đất bất nhân, sanh loài chó má, rồi lại sanh hạng người hung ác để sát hại thứ chó má đó. Nhưng, đạo trời không khuyết kém, cho nên có cái lễ báo ứng tương xứng, để thực hiện sự báo ứng đó, trời sanh luôn hạng anh hùng hiệp sĩ, có phận sự giết sĩ, có phận sự giết gian, sát bạo. Đại hiệp thấy cái chỗ mâu thuẫn lẫn quẩn của ý trời chăng?

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Cái đạo lý đó huyền diệu thâm hậu cực độ, chúng ta là những con người phàm tục, không làm sao hiểu nổi đâu.

Tần Tử Minh mỉm cười:

- Những u linh tụ họp tại Bạch Cốt Sơn đều là những con người lúc sanh tiền làm nhiều tội ác. Trừ diệt ác nhân, dù là linh hồn của ác nhân, cũng là một hành vi nhân đạo. Còn như đại hiệp có hành động vừa rồi thì đó là cái tâm của thánh nhân, so với hành vi nhân đạo thì hành vi thánh tâm cao hơn một bậc.

Quan Sơn Nguyệt trầm ngâm một lúc, đoạn thốt:

- Bỏ qua những điều đó đi, đừng nói đến nữa. Tại hạ xin trở lại vấn đề của Trầm Quân Lượng. Y không uống Vô Ưu Tán thì ấn tượng của giới cảnh thứ hai vĩnh viễn còn khắc ghi trong tâm não của y ...

Tần Tử Minh cười nhẹ:

- Y quên hay không quên, cái đó chẳng quan hệ gì, bởi đối với các u linh, y chẳng mấy may thương tiếc, y hủy diệt chúng thì cũng do suy tư của y cho rằng lẽ đương nhiên là phải hành động như vậy. Y không hề thấy mình có lỗi ...

Quan Sơn Nguyệt trầm giọng:

- Tại hạ vì chúng mà cam tâm hy sanh, như vậy đâu cần uống Vong Ưu Dược?

Tần Tử Minh cãi:

- Không, chính vì đại hiệp cam tâm nên cần phải uống Vong Ưu Tán đó. Bởi những ấn tượng bội nghĩa vong ân còn lưu đọng nơi tâm não của đại hiệp thì sau này lòng nhân cứu thế tế nhân của đại hiệp phải giảm đi, Trang chủ không tiếc công, tiếc thuốc, chẳng qua để bảo giữ cái tâm trung nghĩa của đại hiệp đó.

Quan Sơn Nguyệt bật cười sang sảng:

- Cái đó là vì Trang chủ của các vị quá lo nghĩ xa xôi mà thôi, tại Bạch Cốt Sơn, tại hạ nhất cử nhất động đều do bốn tâm mà làm, chứ không hề mong mỏi ở các u linh một sự báo đáp nào thì bốn tâm của tại hạ đâu có vì đám u linh đó mà cải biến chủ trương?

Tần Tử Minh cười nhẹ:

- Lão phu không hiểu gì hơn là nghe Trang chủ nói làm sao thì thuật lại làm vậy với đại hiệp. Còn như Vong Ưu Tán thì quả thật là một món thuốc rất quý đó đại hiệp, giả như đại hiệp không cần nhờ nó mà vong ưu, khước phiền thì nó cũng là một linh dược cực kỳ bổ dưỡng. Uống nó vào, đại hiệp vẫn có cái lợi như thường.

Quan Sơn Nguyệt suy nghĩ một chút:

- Nghe nói vị minh chủ của thủy đạo lục lâm là Thương Nhân bị giam tại cảnh giới thứ hai trong Hắc Ngục Vong Hồn ...

Tần Tử Minh gật đầu:

- Phải. Lúc đại hiệp vừa thoát ra ngoài là lão phu tuân theo lời giao ước, cứu tỉnh y rồi. Chỉ vì y thọ nội thương trầm trọng, cho nên lão phu đã đưa y đi điều trị.

- Tốt! Còn Ngô Phụng và Vương Phương, cả hai ở tại cảnh giới thứ ba, xin tiền bối đưa tại hạ đến đó gấp, để tìm cách cứu họ thoát ly nơi giam hãm. Tại hạ cũng muốn biết ở trong cảnh giới đó có những gì?

Tần Tử Minh mỉm cười:

- Thì lão phu xin làm tiền đạo, đưa đại hiệp đi!

Lão ta bước đi ngay khi buông dứt câu nói.

Họ đi chưa được bao xa, đã thấy một vọng cửa gỗ chắn ngang trước mắt, trên cửa chỉ có tấm bảng ghi mấy chữ:

Â«Đệ Tam Cảnh Giới Hắc Ngục Vong HồnÂ».

Không có những câu liên như ở tại cửa hai cảnh giới thứ nhất và thứ nhì.

Quan Sơn Nguyệt lấy làm lạ:

- Tại sao nơi đây không có liên?

Tần Tử Minh cười đáp:

- Hai cảnh giới trước, có liên hệ đến sự đồng và sự nhân, cho nên Trang chủ dán liên để ngầm thức tỉnh người vào cảnh. Còn tại cảnh giới thứ ba này thì mục đích là trắc nghiệm trí lực, phàm trí là tri, mà cái sự biết của con người phải bao la vạn tượng, biến hóa đa đoan, con người tùy cơ mà ứng biến, do đó không thể dùng một vài mươi chữ, gói ghém trong một đôi câu liên mà biểu đạt được trọn vẹn tất cả quyền vi, tế nhị. Cho nên, Trang chủ không đặt liên tại đây.

Quan Sơn Nguyệt không nói gì thêm nữa, đưa tay đẩy cửa.

Tần Tử Minh bước theo vào.

Quan Sơn Nguyệt cau mày hỏi:

- Vào cảnh giới này, tại hạ không đi một mình được sao?

Tần Tử Minh gật đầu:

- Đúng vậy. Ở đây, những hiện tượng đều là thực tế, khác với những ảo ảnh ở hai cảnh trước. Lão phu phải đi theo, phòng bất trắc cho đại hiệp.

Quan Sơn Nguyệt lại cười, không hỏi nữa, ung dung bước tới, tuy ung dung song vẫn chừng chặc, niềm cương quyết dồn cả xuống đôi chân đó.

Giả như chàng biết rằng mình sắp đi vào cảnh cùn, chàng cũng đi như thường. Và chàng nghĩ, có hồi hã, vội vàng, chung quy rồi cũng phải đi thì tại sao mình chẳng ung dung cho ra cái vẻ?

Bên trong, chẳng có cái gì là đặc biệt, bất quá như một gian phòng rộng rãi của một nữ nhân thông thường.

Chàng vào đó một lúc rất lâu, song chẳng có một người xuất hiện, chẳng có một sự tình phát sanh. Chán nản quá, chàng hỏi:

- Đây là nơi nào?

Tần Tử Minh đập nhẹ tay xuống một chiếc ghế, bảo:

- Đại hiệp đừng nóng nảy, cứ bình tâm ngồi xuống đi. Cái gì phải đến, sẽ đến với đại hiệp mà!

Quan Sơn Nguyệt không cần suy nghĩ, ngồi xuống ngay.

Ngoài một mùi hương thoang thoảng phát qua mũi, chàng chẳng phát hiện ra một sự tình nào khác cả.

Ngồi một lúc, chàng toan mở miệng hỏi Tần Tử Minh, nhưng chàng vừa quay đầu sang phía lão ta, chàng không còn thấy lão ở đó nữa.

Lão đi đâu? Đi từ lúc nào?

Quan Sơn Nguyệt bắt đầu hồi hộp. Nhưng hồi hộp là vì hiếu kỳ, vì chàng biết là trong phút giây sắp tới đây sẽ có sự lạ, chứ chẳng phải vì mất bóng Tần Tử Minh mà chàng phải nao núng. Chàng đâu cần sự có mặt của lão bên cạnh chàng? Bình sanh chàng rất ghét sự ỷ lại kia mà!

Mùi hương lạ đó càng lúc càng nghe nặng, ngồi trong phòng kín, ngửi mùi nặng dù là mùi thơm, con người cũng cảm thấy tâm não hôn trầm không nhiều thì ít.

Chàng ngẩng mặt nhìn lên một bức vách, thấy hai cánh cửa sổ rất dài. Bên ngoài cửa sổ là hoa cỏ, cây lá, không được xum xuê cho lắm, gió từ xa từng cơn thổi đến, gây tiếng động xạc xào. Chàng đứng lên, định mở tung rộng rãi hai cánh cửa sổ đó cho thoáng khí lọt vào làm loãng mùi hương nặng bên trong. Nhưng, đứng lên rồi, vừa cất chân chàng như đóng đinh tại chỗ, mà chàng chỉ cảm thấy không còn một điểm khí lực để nhấc chiếc chân. Làm sao chàng hiểu được nguyên nhân sự tình?

Nhưng rồi chàng nhớ lại, ở đây người ta trắc nghiệm trí và lực thì sự kiện này hẳn cũng do công cuộc trắc nghiệm trí và lực mà có. Cho nên chàng bình tâm lại ngay, chờ xem cái gì sẽ xảy ra kế tiếp!

Đợi mãi, chẳng thấy gì, chàng mệt mỏi quá chừng, muốn ngồi xuống ghế, chứ cứ đứng như thế này thì biết đứng đến bao giờ? Là con người bằng xương bằng thịt, có ai đứng nguyên một chỗ suốt ngày? Có ai chịu nổi việc làm đó?

Nhưng, định ngồi xuống, chàng chợt cảm thấy mình cũng không còn khí lực làm cái việc ngồi xuống nữa. Rồi chàng bắt buộc phải đứng như vậy, đứng như một pho tượng gỗ mà phải lâu lắm.

Sau cùng, chàng nghe có tiếng cười khúc khích ở phía sau, tiếng cười tập thể do năm sáu nữ nhân phát ra. Chàng muốn quay đầu nhìn lại nhưng cần cổ chàng cứng đờ, không làm sao lắc, chuyển, xoay được theo ý muốn. Bắt buộc, chàng đành ỳ ra như thế, để mặc cho các nữ nhân đó từ từ tiến đến gần chàng.

Rồi có vật chi đó, rơi xuống nền, nhưng âm thanh thì dường như một vật rơi xuống nước. Trong khi đó, bọn nữ nhân cũng cười khúc khích như trước.

Chừng như họ dùng một thứ tiếng lóng, nói năng với nhau. Tuy nhiên, giọng cười nghe rất dịu, tiếng nói cũng dịu như vậy.

Có nàng bạo dạn, vươn tay nắm lưng áo của chàng, chực cởi ra.

Chàng hét lên:

- Các người làm gì thế?

Người phía sau lưng không hề lưu ý đến chàng, cứ tiếp tục làm cái việc cởi áo của chàng, họ đã mở đường dây lưng cột ngang áo, họ đã cởi chiếc áo ngoài của chàng và bắt đầu cởi đến áo trong.

Quan Sơn Nguyệt sôi giận cực độ, nhưng không làm sao động đậy được.

Rồi chàng làm lý, không màng đến họ nữa. Để mặc họ làm chi thì làm.

Khi áo ngoài, áo trong cởi hết rồi, chàng lại nghe tiếng tắc lười phía sau lưng, những tiếng tán thán. Họ khen thân vóc của chàng cường kiện? Thân vóc đó hấp dẫn lắm à?

Chàng không cần suy tưởng nữa, các nữ nhân đó nói trắng trợn ra là con người chàng đẹp quá, đáng mê quá. Ngôn ngữ của họ đượm đầy cái chất đậm đặc, chàng nghe phải lợm giọng, chói tai. Một nữ nhân thốt:

- Không ngờ một chàng trai mặt sắt dạ đồng, mà có thân hình quá đẹp!

Làn da của hắn đáng mê thật.

Một nữ nhân khác cười, thốt:

- Đúng rồi! Da hắn trắng như ngọc, mịn màng quá, hơn hẳn da của ta nhiều!

Lại một nữ nhân khác thở dài, thốt:

- Điều đáng tiếc là con người ngọc đó lại không phải là phần hưởng thụ của bọn chúng ta! Với thân phận của chúng ta thì còn hy vọng gì?

Một nàng khác gắt tiếng, chặn nữ nhân đó:

- Tử liễu đầu mày dày mặt dạn quá chừng. Bảo người đến đây trợ giúp hắn tắm rửa, tại sao người không làm công việc giao phó, lại đứng đây mà nhìn, mà ngắm, rồi khích động tâm tình, mơ tưởng bầy bạ? Chẳng lẽ người định thưởng thức cái hương vị lạ này hay sao chứ?

Nữ nhân bị chặn lời không phục, cao giọng cãi lại:

- Ta bị khích động tâm tình, chẳng lẽ các người lại không bị khích động như ta? Ta không tin các người là gỗ đá hay là những xác chết không hồn!

Các nữ nhân khác chừng như bị thức phá tâm sự, cũng thở dài, thốt:

- Động tâm mà làm gì? Ích lợi chi đó, thà lơ đi còn đỡ khổ hơn! Quy củ của Trang chủ rất sum nghiêm, ai dám chạm đến mình hắn mà động tâm? Ta nghĩ người nên bóp chết con tim của người đi, chứ để cho nó sôi động lên mãi rồi thì người lại mất mạng luôn đó nhé.

Một nàng tiếp nói:

- Không hưởng thụ được thì chúng ta cứ sờ mó cái vóc ngọc ngà đó cũng được chứ! Có hao mòn chi đó mà sợ? Ăn nhiều không được thì tìm cách mà chấm mút tí ti cũng đỡ khổ đấy.

Rồi các nàng cùng cười lên hi hí, bầy tám bàn tay, bầy tám chiếc chân nhích động, chân chịu, tay bế, quăng Quan Sơn Nguyệt vào bồn tắm.

Quan Sơn Nguyệt không thể làm một cử động nhỏ để phản kháng.

Lúc quăng chàng vào bồn tắm, bọn nữ nhân không muốn cho chàng trông thấy mặt, nên để cho chàng nằm sấp, úp mặt xuống đáy bồn. Một nữ nhân lòn tay vào nước, nâng đầu chàng lên cho mũi và miệng chàng không ngập nước, chàng chỉ thấy tay nàng trắng nõn mà thôi.

Rồi bầy tám bàn tay bắt đầu chà xát lên mình chàng, có nàng vốc nước trong lòng bàn tay, rưới lên đầu, lên cổ chàng đùa giỡn.

Chúng vừa hành động vừa cười rúc rích ...

Bỗng dưng bị người mang đi tắm rửa, cảm như chàng là một trẻ nít, tự nhiên Quan Sơn Nguyệt phải phần nộ, nhưng phần nộ thì cũng chẳng làm gì được.

Không phản kháng được, chàng chỉ còn có cách là quát tháo lên, song chàng nghĩ, dù có quát tháo vị tất bọn nữ nhân ngán, chẳng những chúng không ngừng công tác, trái lại còn cười thêm. Chàng đành bất động, chỉ thở dài, thầm kêu khổ.

Nghe chàng buông tiếng thở dài, các nữ nhân giạt mình, cũng ngưng bật tiếng cười, rồi một nàng cất tiếng hỏi:

- Tại sao người thở dài?

Quan Sơn Nguyệt cố lấy giọng thật dịu, đáp không phải đáp:

- Các người là người của Trang chủ?

Bọn nữ nhân gật đầu:

- Phải!

Một nàng hỏi tiếp:

- Người hỏi để làm gì?

Quan Sơn Nguyệt điểm một nụ cười:

- Trong bọn các người, ta chỉ biết mặt có một nàng, nàng đó là Ngọc Phương, nàng đưa ta đến đây, dọc đường ta nhờ nàng chiếu cố săn sóc từng tí, từ cái ăn cái uống ...

Nữ nhân vừa hỏi chàng đó, cười nhẹ, hỏi tiếp:

- Người còn nhớ đến nàng ấy?

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Nhớ chứ! Ta luôn luôn nhớ dung mạo của nàng, tuy nàng ân cần săn sóc ta, song về phương diện cảm tình thì nàng tỏ ra hết sức lạnh nhạt, lắm lúc ta cho rằng nàng là con người máy, được giao phó bên cạnh ta thôi. Cho nên, suốt quãng đường dài, ta không dám tiếp cận nàng, cứ giữ khoảng cách lễ độ mà chiêm ngưỡng dung nhan, âm thầm chiêm ngưỡng dung nhan của nàng thôi!

Nữ nhân đối thoại lắc đầu:

- Người dối lòng đó! Lời nói của người khó tin lắm. Ta biết, trên giang hồ, có rất nhiều nữ nhân sẵn sàng dâng hiến trọn vẹn cả hồn lẫn xác cho người, các nữ nhân đó có nhan sắc trên hảnh Ngọc Phương, thế mà người vẫn lơ đãng cả, người không mấy may chú ý đến một nàng nào ...

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Đâu phải ta dối lòng, bịa lời không thật? Chỉ vì các người không hiểu đó thôi. Không phải ta vô tình đối với họ, bất quá ta không dám dính dấp đến họ.

Nàng nào cũng đòi làm vợ ta, mà ta thì không thích sống chung với bất cứ nàng nào, ta không có ý lập gia đình. Đối với nữ nhân, ai đẹp thì ta khen đẹp, ai tài thì ta phục tài, ta chỉ chiêm ngưỡng, tán thưởng chứ không hề muốn hưởng dụng ...

Nữ nhân hỏi gấp:

- Tại sao?

Quan Sơn Nguyệt đáp:

- Ta sợ phiền lụy. Có gia đình là có phiền lụy. Ngoài ra, còn một điểm này, thái độ của ta bao giờ cũng chân thành, trung thực, nếu ta lấy vợ thì ta phải giữ cái tâm duy nhất đối với vợ. Như vậy, ta đâu còn tiếp xúc với những nữ nhân khác nữa?

Nữ nhân đó bật cười vang:

- Thì ra, người là một kẻ đa tình! Muốn được tiếp cận tất cả nữ nhân trên đời nên phải cố tránh bị ràng buộc bởi một người. Thế mà bọn ta cứ cho rằng người là con người đá, một con người không hề tìm thấy thích thú bên cạnh nữ nhân.

Quan Sơn Nguyệt cũng cười:

- Là con người, tất phải có tri có giác, không như cỏ cây mà thiếu vắng cảm tình. Bằng cố là ta chấp nhận tiếp xúc với rất nhiều nữ nhân từ trước đến nay.

Nhưng đến lúc nghe họ tự nguyện hiến thân và đòi hỏi ta phải tiếp nhận sự cung hiến đó, lập tức ta xa chạy cao bay ...

Nữ nhân đó lại hỏi:

- Thế thì cái thái độ chân chánh của người đối với nữ nhân như thế nào?

Quan Sơn Nguyệt đáp:

- Xem nhau như bình thủy tương phù, nếu cần giao duyên thì thời giao duyên không quá một đêm, một ngày, sau đó mỗi người một lối rẽ, không ai nợ ai một ý tình nào, không ai bắt buộc phải tưởng nhớ đến ai.

Chàng trầm giọng tiếp:

- Thử hỏi, trên thế gian này, có nữ nhân nào chấp nhận cái lối giao duyên như thế đó chẳng?

Nữ nhân cười mỉa:

- Có chứ sao không?

Quan Sơn Nguyệt trở mắt:

- Có? Ở đâu?

Nữ nhân bủi môi:

- Trong các xóm Bình Khang!

Quan Sơn Nguyệt bật cười ha hả:

- Đúng lắm! Rất đúng! Bình Khang không phải là chốn xa lạ gì đối với ta.

Ta vẫn thường xuyên đến đó, nhưng rất tiếc là ta không gặp kẻ xứng tâm vừa ý.

Nơi đó chỉ có hạng gái tầm thường, khó mà tìm được một nàng có ít nhiều nhan sắc. Ta muốn nói đến nhan sắc chân chánh, chứ không phải là thứ ngụy tạo với phấn son ...

Nữ nhân đối thoại cũng trầm lặng một lúc, đoạn hỏi:

- Người đem những việc đó nói với bọn ta, để làm gì?

Quan Sơn Nguyệt điềm nhiên:

- Không có ý tứ chi cả. Bất quá ta muốn trông thấy các người thôi.

Nữ nhân cười nhẹ:

- Trông thấy bọn ta rồi làm sao? Bất quá, bọn ta cũng thuộc phường son phấn ...

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Đâu có đến nỗi như thế! Tuy không trông thấy các người, ta cũng có thể hình dung các người qua một dung mạo mỹ miều cho dù các người không là giai nhân thì ít nhất cũng trên hạng thông thường. Các người đừng quên ta từng thấy được dung mạo Ngọc Phương. Mà Ngọc Phương là đồng bạn của các người, đồng đội với các người. Nội cái tiếng Á «đồng Á» cũng đủ nói lên những điểm tương tự mà mỗi nàng các người cần phải có.

Nữ nhân lạnh lùng:

- Bọn ta không sánh kịp Ngọc Phương đâu!

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Các người nghĩ thế chứ thật sự đâu phải thế, và đương nhiên là ta không chấp nhận cái ý tưởng đó rồi. Ta không thấy mặt các người, nhưng ta vẫn thấy được bàn tay, cánh tay các người. Chẳng hạn như tay của nàng đang nâng chiếc đầu ta đây, nếu không là một mỹ nhân thì làm gì có bàn tay mềm dịu, cánh tay trắng mịn như thế? Làn da non mịn đó chừng như không chịu nổi sự chà xát của tơ lụa mặc trên mình, dù là thứ tơ lụa nhẹ nhàng nhất, mịn màng nhất.

Cánh tay của nàng đang nâng đầu Quan Sơn Nguyệt bỗng rung rung lên, Quan Sơn Nguyệt biết là những lời nói của chàng đã gây xúc động nơi nàng này rồi. Chàng vội vã tiếp luôn:

- Mỹ nhân hầu hạ tắm rửa, đó là một điểm phúc cho nam nhân, được như vậy có nam nhân nào lại không cảm giác là mình đang bay bổng lên tận chín tầng mây? Tuy nhiên, dù cho sướng bao nhiêu đi nữa, mà không được trông thấy những gương mặt đẹp bên mình thì ta nghĩ rằng cái sướng đó giảm sút đi rất nhiều. Chẳng khác nào lúc ta đang đói, các người cho biết là sẽ dọn một bữa tiệc lớn mời ta, nhưng khi vào tiệc rồi thì ta chỉ được ăn toàn những thức tưởng tượng.

Dù sao thì cái bánh vẽ cũng nhạt nhẽo lắm!

Nữ nhân đó chừng như do dự. Một nàng khác cao giọng thốt:

- Chúng ta cứ cho hắn thấy mặt đi!

Một nàng khác lại ngăn:

- Không được! Trang chủ đã phân phó ...

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Chính ta thỉnh cầu mà, Trang chủ có quả trách thì cứ nhằm vào ta mà quả trách, ta đảm nhận tất cả hình phạt, nếu Trang chủ muốn trừng phạt!

Bọn nữ nhân thì thầm với nhau một lúc, sau cùng thì lật ngửa Quan Sơn Nguyệt lên, tuy nhiên các nàng cũng đỏ mặt vì thẹn. Mà chàng cũng hổ thẹn không kém chúng. Bởi, cũng như chàng, bọn nữ nhân hầu hết chỉ mặc một thứ áo rất mỏng, chiếc áo không đủ che thân, để lộ những đường cong tuyệt mỹ ...

Chúng hầu như trần truồng! Chàng cũng trần truồng!

Chúng vừa vào lứa tuổi hai mươi ba, hai mươi bốn trở lại thôi, da trắng nõn nà, tóc dài đen mượt. Nàng nào cũng xinh, cũng đẹp, mỗi nàng có một vẻ đẹp riêng biệt.

Chúng giương mắt nhìn chàng, cơn thẹn lòng qua rồi, nàng nào cũng muốn ăn tươi nuốt sống chàng cả.

Quan Sơn Nguyệt có ý nhìn mỗi nàng một lúc, nhìn cho no mắt, sau cùng, buông tiếng thở dài, thốt:

- Các người lật sấp ta trở lại đi!

Một nàng lộ vẻ không vui, hỏi:

- Chẳng lẽ bọn ta như vậy vẫn chưa xứng ý người ...

Quan Sơn Nguyệt lại thở dài:

- Không phải vậy đâu! Các người đồng là những trang tuyệt sắc như nhau, nếu ta được gần kề một trong các người thôi thì cũng là tam sanh hữu hạnh rồi, hà huống ta lại được bao nhiêu đây cùng chiều cổ một lượt? Trời, sáu mỹ nhân vây quanh bên cạnh ta! Nằm mộng ta cũng chẳng hưởng được cái cảnh này!

Song ...

Chàng lại thở dài, rồi tiếp:

- Song ... để mà chi? Quanh mình có đến sáu tiên nữ, mà ta thì lại cứng đờ như xác chết lạnh thế này! Thà không trông thấy còn đỡ khổ hơn cho ta! Các người lật sấp ta lại đi, ta van cầu các người!

Bọn nữ nhân lộ vẻ khoan khoái. Một nàng hỏi:

- Chớ người muốn làm sao?

Quan Sơn Nguyệt hỏi lại:

- Chứ các người muốn làm sao với ta, trước khi đến đây?

Nữ nhân đó cười, đáp:

- Bọn ta chỉ vâng lệnh tắm rửa cho người, tắm xong rồi, mang người lên giường. Những gì kể đó thì chỉ có Trang chủ biết mà thôi, bọn ta chẳng hiểu chi hết.

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Những gì kể đó, ta không nghĩ là nên hiểu mà làm gì. Ta chỉ biết, trước mắt đây ...

Một nữ nhân hấp tấp thốt:

- Người nghĩ quấy rồi đó nhé! Bọn ta đâu phải là những kỹ nữ?

Quan Sơn Nguyệt lại cười:

- Người hạ thấp giá trị của người làm chi, ta đâu có ý tưởng như vậy? Ta không bao giờ mơ những chuyện phi phận cả. Ta biết quy củ của Trang chủ các người rất sum nghiêm, dù ta có chết mê chết mệt vì các người đi nữa, cũng chẳng bao giờ vọng động gây tai họa cho các người đâu.

Một nữ nhân buột miệng thở dài:

- Giả như thật sự người có cái tâm hướng về bọn ta thì dù phải chết bọn ta cũng vui, chết mà đáng giá thì cũng nên chết lắm. Tuy nhiên, chắc gì Trang chủ giết ngay bọn ta, có thể là nhiều hình phạt ghê gớm hơn cái chết sẽ được dành cho bọn ta đó.

Rồi nàng tiếp:

- Về phần người, thực sự người muốn gì, cứ nói ngay ra đi không phải á ngại.

Quan Sơn Nguyệt cười nhẹ:

- Các người còn phải hỏi nữa sao? Ta còn muốn gì hơn là được tự do hoạt động, có như vậy ta mới âu yếm ấm ôm các người được. Thú thật với các người, được vuốt ve, môn trớn các người rồi, dù ta phải chết, ta cũng cam tâm!

Một nàng thoáng biến sắc mặt:

- Cái đó thì không thể được rồi. Đừng nói là chúng ta trả tự do hoạt động lại cho người làm chi, giả như chúng ta muốn làm như vậy cũng không thể làm được.

Bởi tình trạng của người hiện tại là do công hiệu của Vong Hồn Tán gây nên, chứ không phải tại bọn ta hạ thủ.

Quan Sơn Nguyệt sững sờ. Một phút sau, chàng hỏi:

- Vong Hồn Tán giúp ta quên mọi ảo ảnh tại giới cảnh thứ hai trong Hắc Ngục Vong Hồn, chẳng lẽ nó có tác dụng nào khác nữa sao?

Bọn nữ nhân toan đáp. Tần Tử Minh đột nhiên xuất hiện. Bọn nữ nhân sợ hãi, đồng chạy đi tán loạn.

76. Tiết Tháo Một Người

Đối với sự xuất hiện đột ngột của Tần Tử Minh, Quan Sơn Nguyệt không tỏ vẻ kinh dị như ở tại hai cảnh giới trước, trái lại chàng còn cau mày, trách:

- Tiền bối đến quả thật không đúng lúc.

Dĩ nhiên chàng cố ý biểu hiện niềm thất vọng bất mãn, nên giọng nói của chàng ẩn ước phần nào hằn học.

Tần Tử Minh nhẹ buông tiếng thở dài:

- Đại hiệp là bậc hào kiệt, từng biểu lộ đại nhân, đại đồng, tại sao lại có niềm lưu luyến với sắc dục? Trên đầu chữ sắc, có chữ đao rõ ràng, và người ta cũng từng khuyên cáo những ai thích hoa, rằng hoa thường có gai. Hoa có gai thì người chơi hoa phải dè dặt, sắc có đao, thì người thấy sắc phải đề phòng sắc. Từ xưa đến nay, có biết bao nhiêu trang hào kiệt bị thân bại danh liệt nơi tay mỹ nhân?

Quan Sơn Nguyệt bật cười ha hả:

- Thánh nhân còn chưa dứt bỏ được cái tánh tham sắc, huống chi người phàm? Từ ngàn xưa đến ngày nay, anh hùng hào kiệt phỏng có mấy tay lạnh nhạt được với sắc hương? Tại hạ chưa phải là bậc hào kiệt anh hùng, thì hương sắc vẫn còn làm dao động con tim như thường.

Tần Tử Minh lại thở dài:

- Đại hiệp đừng quên mình đang ở trong cảnh huống nào ...

Quan Sơn Nguyệt đáp:

- Quên làm sao được, tiền bối! Hiện tại, tại hạ đang ở trong cảnh giới thứ ba của Hắc Ngục Vong Hồn!

Tần Tử Minh vội tiếp:

- Đại hiệp còn nhớ là tốt lắm. Trong cảnh giới thứ ba bất cứ nơi nào, từ bốn phía, từ trên, lẫn cả dưới, cũng đều có nguy cơ mai phục, nếu sơ suất một chút, là đại hiệp khó tránh được nạn tai, sáu nàng đó có cái hiệu xưng là Hồng phần lục ...

Lão chưa dứt lời, Quan Sơn Nguyệt cười vang, thốt:

- Chắc sáu nàng đó được Trang chủ sai phái đến đây, để thử thách tại hạ chứ gì?

Tần Tử Minh gật đầu:

- Đúng vậy! Trang chủ rất luyện mền đại hiệp, cho nên trong Vong Ưu Tán, người có pha trộn phần nào Thanh Tâm Tể, giúp đại hiệp bảo trì tâm thần, khỏi phải bị sắc dục dao loạn, đồng thời hạn chế sự hành động của đại hiệp.

Quan Sơn Nguyệt điềm nhiên:

- Thế thì kỳ quái quá. Đã có ý thử thách tại hạ, tại sao Trang chủ còn hạn chế hành động của tại hạ?

Tần Tử Minh lại thở dài lượt nữa:

- Sáu nàng đó, có cái hiệu xưng là Hồng phần lục lệ, lệ đây là lệ hại, chứ không phải diễm lệ. Họ có ma lực cực kỳ lợi hại, trước kia Trầm Quân Lượng từng bị họ lung lạc đến điên đảo tâm hồn, suýt mất mạng vì họ. Còn đại hiệp, nhờ được lực nên hành động bị ngăn trở, hạn chế, dù cho tâm thần có bị dụ hoặc, cũng còn cách vãn cứu. Giả như ...

Quan Sơn Nguyệt thốt:

- Không cần, tiền bối ạ! Tại hạ cam tâm tình nguyện thử thách để biết xem cái ma lực của Hồng phần lục lệ lợi hại đến mức độ nào.

Tần Tử Minh lắc đầu:

- Nếu đại hiệp buông lời kiên quyết, chỉ trong một giây thôi, chẳng cần lâu hơn, thì tánh mạng khó bảo toàn vậy.

Quan Sơn Nguyệt cười hì hì:

- Chết ở cái nơi mình thấy sướng, thì đâu có sự hối tiếc? Con người ai không muốn được chết sướng?

Tần Tử Minh lại lắc đầu:

- Lão phu nói đã cạn lời rồi, nghe hay không nghe, còn tùy nơi đại hiệp đó nhé.

Quan Sơn Nguyệt lộ vẻ cổ chấp:

- Tiền bối giải trừ được lực gấp cho tại hạ đi, giúp tại hạ khôi phục hành động rồi, là đủ. Các việc chi về sau đó, tiền bối khỏi phải bận tâm lo lắng.

Tần Tử Minh trầm ngâm một lúc, đoạn lấy trong mình ra hai hoàn thuốc, một đỏ một trắng, bỏ vào miệng chàng, rồi chỉnh thần sắc trang nghiêm, lão thốt:

- Hoàn đỏ, giải trừ tánh dục của Thanh Tâm Tể, giúp đại hiệp khôi phục hành động, hoàn trắng giúp đại hiệp bảo trì tánh dục, đại hiệp tùy tiện mà uống.

Quan Sơn Nguyệt đâu có thấy hai hoàn thuốc mà biết hoàn nào màu đỏ, hoàn nào màu trắng. Chàng hấp tấp hỏi:

- Tại hạ làm sao chọn lựa được? Chẳng lẽ uống hết cả hai? Tại hạ chỉ mong được khôi phục hành động thôi mà, chứ có cần đâu cái sự tiếp trợ tách dục kiên cường?

Tần Tử Minh lắc đầu:

- Lão phu không thể chỉ điểm cho đại hiệp chọn lựa. Cứ bằng vào trí lực mà quyết định. Vì, cuộc trắc nghiệm trí lực vẫn còn tiếp tục trong cảnh giới này.

Thốt xong, lão bước đi, ẩn mình ngay.

Sáu thiếu nữ liền áp lại, vây quanh bồn tắm, gương tròn mắt nhìn Quan Sơn Nguyệt.

Quan Sơn Nguyệt đưa đầu lưỡi liếm qua hai hoàn thuốc, song không nhận ra mùi vị như thế nào cả, suy nghĩ một chút, chàng dùng mắt hỏi ý nơi các thiếu nữ, mà cũng nhờ các nàng chọn giùm.

Một nàng hỏi:

- Có phải là người nhờ ta lấy hoàn thuốc màu trắng đưa cho chăng?

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Sao lại hoàn màu trắng? Lấy hoàn màu đỏ đi!

Nữ nhân đó cười nhẹ:

- Người đúng là không tiếc mạng sống mà! Hoàn thuốc đỏ có một dược liệu tăng dục mạnh vô cùng, người uống vào rồi là lập tức phải thân cận nữ nhân, nguy hiểm hơn nữa là lòng dục không bao giờ được thỏa mãn, người phải tìm nữ nhân mà thân cận, mãi cho đến lúc chết mới thôi cho.

Quan Sơn Nguyệt cười trây:

- Các người có đến sáu người, ta chỉ có một, đang rầu héo ruột chẳng biết phải làm cách nào để được gần một trong các người, một cũng đủ cho ta lắm rồi.

Huống hồ uống xong hoàn thuốc đỏ, ta sẽ có thể thân cận đủ sáu người? Có một loại thuốc quý báu như vậy, làm sao ta không ham?

Nữ nhân đối thoại đỏ mặt lên, cự nự:

- Sao người ăn nói mặt dày mày dạn thế? Người đừng có tin cái lão già ác ôn mắc dịch đó, bọn ta chẳng phải là Hồng phần lực lệ chi chi cả, mà chỉ là sáu con sâu bọ đáng thương thôi.

Quan Sơn Nguyệt vẫn cười nham nhở:

- Ta bất chấp gì gì hết, ta cứ biết sáu người là sáu nàng tiên, được gần các người rồi mà chết luôn, ta cũng không ngán cái chết chút nào. Trong đời, đâu có cái chết nào sướng bằng cái chết như thế đó?

Chàng trầm tư một chút.

Nữ nhân đối thoại tiếp:

- Quân tử, thương người, lấy cái đức bảo vệ người, bọn ta không nỡ nhìn người tại đây ...

Quan Sơn Nguyệt cố gắng ưỡn dài thân hình ra, há miệng đón ngay hai hoàn thuốc, nhai ngấu nghiến.

Thuốc vào dạ dày rồi, lập tức chàng cảm thấy sinh lực phục hồi, có phần mãnh liệt hơn trước, chàng tung mình lên, nhảy vọt ra khỏi bồn tắm.

Sáu nữ nhân hấp tấp chạy tứ tán, tất cả cùng bật cười vang.

Quan Sơn Nguyệt như phát cơn điên, để trần truồng như thế, đuổi bắt, nhưng sáu nàng có thân pháp linh hoạt quá chừng, họ lách qua, lòn lại, lâu lắm mà chàng chưa vớ trúng một nàng nào cả.

Sau cùng, chàng cũng chụp được một nàng, liền sau đó, chàng đè nàng xuống nền, toan cỡi y phục của nàng.

Nữ nhân đó vừa vùng vẫy, vừa cười khúc khích, thốt:

- Người chết ơi! Thông thả chứ! Người ta còn ở đây đủ số, có ai chạy đi đâu mà người vợ? Rõ ràng người là một quân tử giả.

Quan Sơn Nguyệt bỏ ý định cởi y phục của nàng, nhưng lại lòn tay vào sườn nàng, dùng ngón tay điểm vào một huyết đạo, chế trụ mọi cử động của nàng.

Năm nữ nhân còn lại thấy thế cùng lộ vẻ kinh hãi.

Một nàng cất tiếng hỏi:

- Người định làm chi đó?

Quan Sơn Nguyệt cười hì hì:

- Ta lười đuổi bắt các người lắm, cho nên định chế trụ lần lượt các người, sau đó thì ta thật tình hưởng khoái lạc mà khỏi cần phải đuổi bắt nữa, bởi đuổi bắt như vậy thì cái hứng không liên tục.

Nàng ấy cười thốt:

- Người là một con quỷ sắc, mà lại là thứ quỷ tham bạo, tay cầm bình rượu, mắt cứ dán vào vò rượu, sợ người ta khuân mất đi! Bọn ta vâng lệnh Trang chủ đến đây hầu hạ người, đương nhiên là phải tuân theo ý muốn của người ...

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Nhưng ta không yên tâm!

Nàng ấy lại cười:

- Thì bọn ta cứ quanh quẩn bên người, chờ người phân phó, như vậy có được chăng?

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Càng hay! Thế các người bước lại đây tất cả đi.

Nàng ấy đưa tay chỉ thiếu nữ nằm trên mặt nền, bảo:

- Người giải khai huyết đạo cho nàng đi. Nàng như con heo chết, người gần một con heo chết, phỏng có thú vị gì? Người tự cho mình là trang phong lưu, tao nhã kia mà, sao lại làm mất cái phong cảnh khoái hoạt?

Quan Sơn Nguyệt đáp:

- Dù thế nào, ta cũng không yên tâm, trừ khi các người đến kề cận bên ta, lúc đó ta sẽ giải huyết đạo cho nàng này. Ngoài ra, ta hy vọng các người cũng lột hết y phục, để mình trần truồng, chúng ta sẽ làm một đại hội lõa thể.

Nàng ấy cười khúc khích:

- Không ngờ người xem ra có vẻ đạo mạo lắm, nhưng lại có nhiều thủ đoạn sàm sỡ quá. Tuy nhiên, đại hội lõa thể mà họp ngay trên mặt đất, tất mất nhiều ý vị. Người nên bế nàng ấy lên giường trước đi, bọn ta ...

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Không! Chính các người phải lên giường trước mới được.

Năm nàng cùng đưa mắt nhìn nhau, sau cùng kéo nhau lên giường.

Quan Sơn Nguyệt bế nàng kia, mang đến giường, đặt xuống rồi cười thốt:

- Bây giờ thì các người cởi y phục ra đi.

Năm nàng do dự. Một nàng thốt:

- Bọn ta chỉ còn có mỗi một chiếc quần lót, như vậy chưa vừa ý người sao?

Chiếc quần đó đâu có che dấu những bộ phận mà người muốn nhìn? Huống chi bọn ta giữ chiếc quần đó lại, chẳng lẽ người chẳng trông thấy chi hết sao?

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Không có ai ngấm hoa qua màn sương mù. Ngấm như thế làm sao chiêm ngưỡng trọn vẹn vẻ đẹp của hoa?

Nàng ấy cãi:

- Hoa hiện lơ mờ, đẹp như hoa lộ, nhờ ảo tưởng, người nghĩ sai rồi đó nhé!

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Ta đã nói, cái hội này là hội lửa thề, thì không ai được dùng một vật gì nhỏ nhặt, che đậy hình hài.

Năm nàng lại trì hoãn một chút, rồi từ từ tuột luôn chiếc quần lót.

Quan Sơn Nguyệt nhìn lom lom, hết nàng này, đến nàng kia.

Một nàng giục:

- Lên đi chứ! Người bảo làm sao, bọn ta làm vậy, người còn chần chờ gì nữa sao?

Quan Sơn Nguyệt cười lớn:

- Lên chứ! Ta sẽ lên! Các người xem ra còn nóng nảy hơn ta!

Chàng leo lên giường, cởi chiếc quần lót cho nàng bị chàng chế trụ cử động.

Một nàng bảo:

- Giải huyết cho nàng ấy đi!

Quan Sơn Nguyệt kêu lên:

- Ý! Ta quên mất ...

Chàng vươn tay vỗ nhẹ vào sườn thiếu nữ, nhưng bàn tay chưa chạm vào thiếu nữ đó, chàng hoành lại, chuyển hướng vỗ sang một nàng khác bên cạnh, thủ pháp cực nhanh. Nhân cái nhanh đó, chàng điểm luôn huyết đạo hai nàng, chứ không riêng một nàng, thành ra, nàng thứ nhất không được giải huyết, lại thêm hai nàng nữa bị chế ngự.

Hai nàng sau cùng kêu lên kinh hãi, ngã ngửa ra giường.

Ba nàng còn lại cũng biến sắc mặt, lập tức nhảy dựng lên.

Nhưng, Quan Sơn Nguyệt khi nào chịu bỏ qua, vung tay lên, vừa điểm trúng nàng thứ tư.

Bất ngờ nàng bị điểm huyết đầu tiên phóng ra một ngọn cước, ngay hạ bộ của chàng. Cước pháp của nàng ấy cực nhanh, cơ hồ, Quan Sơn Nguyệt không tránh kịp, và như vậy là chàng phải bỏ mạng, bởi ngọn cước đó, nếu trúng sẽ làm dập nát ngọc hành của chàng.

Tuy nhiên, chàng từng vào nguy ra hiểm, kinh nghiệm có thừa, phản ứng đúng lúc. Chàng chỗi nhẹ tay xuống giường, tung mình thoát khỏi ngọn cước.

Thừa cơ hội đó, hai nàng còn lại nhảy xuống giường, và việc thứ nhất hai nàng cần làm là vớ chiếc quần lót xỏ nhanh vào chân.

Trong khi đó, Quan Sơn Nguyệt vọt mình đến cạnh chiếc bàn, chụp thanh Hoàng Diệp Kiếm. Vừa cầm xong thanh kiếm, chàng nghe một đạo kinh lực từ phía hậu vút đến lưng. Không chậm trễ, chàng xoay người, hoành kiếm nghênh đón.

Đạo kinh lực đó do một nàng vừa mặc xong chiếc quần phóng chân phát ra, chân bay tới, kiếm cũng bay tới, chân và kiếm chạm nhau, nếu chạm thì phần thiệt hại về chân là cái chắc.

Song, Quan Sơn Nguyệt vốn có sẵn chủ trương, vung kiếm đúng tâm, mũi kiếm không chạm vào da nàng, mà chỉ phớt qua lớp vải quần, chém đứt một mảng.

Nàng ấy biến sắc mặt hãi hùng, cấp tốc lùi lại.

Không ai dám tấn công chàng nữa.

Quan Sơn Nguyệt chống kiếm xuống nền, ngẩng cao mặt chính sắc thốt:

- Ta không muốn gây thương tổn cho một ai cả, các người hãy biết điều một chút. Ta thừa hiểu chiếc quần của các người là một vật chí báu phòng thân, nhưng nó không chịu nổi nhát kiếm của ta đâu!

Hai thiếu nữ còn lại không dám tiến, mà cũng chẳng dám lùi, thần sắc hiện lộ vẻ khó khăn.

Quan Sơn Nguyệt lại cười, tiếp:

- Cho các người biết, cái trận thế Hồng phần lục lệ do chủ nhân bày bố, ta đã lãnh giáo rồi đó, bây giờ thì các người có chi cao minh, cứ giở ra luôn đi.

Hai nàng ấy bất động, cả hai chưa lấy lại bình tĩnh hoàn toàn.

Song phương ghìm nhau như vậy một lúc lâu, bên ngoài có tiếng lạc bạc ngân vang. Hai thiếu nữ mừng tượng phạm tội vừa được đại xá, vội vã bế các nàng bị điểm huyết, toan lui ra khỏi phòng.

Quan Sơn Nguyệt cười, nhắc:

- Đừng quên lấy theo những chiếc quần của chúng nhé!

Hai thiếu nữ lại nhặt luôn quần của đồng bạn, rồi do cửa hông lui ra.

Quan Sơn Nguyệt buông kiếm xuống, lấy y phục mặc vào.

Chẳng rõ do ngã nào, Tần Tử Minh chợt hiện trước mặt chàng, vòng tay cười thốt:

- Cao minh! Cao minh thật! Lão phu không ước độ được mức thâm hậu định lực của đại hiệp, thành thử niềm lo ngại trước đây hóa ra thừa. Dám hỏi đại hiệp có ...

Quan Sơn Nguyệt vừa mặc y phục, vừa cười lạnh, đáp:

- Quý Trang chủ nói rằng cảnh giới thứ ba của Hắc Ngục Vong Hồn này rất lợi hại thì ra chỉ là một trò chơi hạ đẳng không hơn không kém. Lại có tiền bối phụ họa vào, thật là hay đó!

Tần Tử Minh vẫn cười, nói:

- Đại hiệp là bậc phi thường, Trang chủ rất nhiên phải nghĩ ra một thủ đoạn phi thường, để thực nghiệm chứ! Đừng tưởng sự việc vừa qua là một trò chơi hạ đẳng. Lão phu gọi bọn nữ nhân đó là Hồng phần lục lệ, chẳng hề có ý dọa khiếp đại hiệp đâu. Từ trước đến nay, chưa có một nam nhân nào vượt qua nổi mặt trận phong lưu tình tứ của chúng!

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Tại hạ chẳng thấy các nàng có vẻ gì đáng chú ý cả!

Tần Tử Minh đáp:

- Chỉ vì đại hiệp thông tuệ hơn người, cố ý làm như bị động tâm vì sắc, cho các nàng không giới bị, chúng tưởng đâu dễ đối phó với đại hiệp, rồi không cần thi thố ngón nghề, chứ thực ra chúng là những yêu nữ đấy, nắm vững cái thuật mê hoặc lòng người. Ai càng giữ nghiêm thái độ, chúng càng dễ thành công ...

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Tại hạ không tin! Tiền bối cứ gọi họ trở lại đây, có bao nhiêu ngón nghề cứ giở hết ra xem!

Tần Tử Minh nhìn chàng một lúc lâu, đoạn cười mấy tiếng, lại lắc đầu thốt:

- Lão phu vừa rồi thất ngôn đó, dù chúng có ngón nghề cao diệu đến đâu, cũng cảm như vô dụng trước mặt đại hiệp. Chúng có thể làm dao động sắt, đá, nhưng với đại hiệp thì chúng phải chào thua!

Quan Sơn Nguyệt cười nhẹ, hỏi:

- Tiền bối bằng vào đâu mà dám nói như thế?

Tần Tử Minh lẩm nhẩm:

- Bằng vào đâu thì tự đại hiệp cũng thừa hiểu rồi, cần chi lão phu phải giải thích?

Quan Sơn Nguyệt so vai:

- Thật tình tại hạ chẳng hiểu chi cả.

Tần Tử Minh suy nghĩ một chút:

- Lão phu có trao cho đại hiệp hai hoàn thuốc ...

Quan Sơn Nguyệt cười lớn:

- Thực ra, hai hoàn thuốc đó đồng dạng với nhau, tiền bối cố ý vẽ vờ cho sự việc tăng phần huyền ảo, bảo tại hạ tuyển chọn một trong hai. Tại hạ phải phí tâm cơ suy đoán, sau cùng nhân cử động của các nàng đó, tại hạ mới vỡ lẽ, rồi uống luôn cả hai hoàn cùng một lúc, có uống như vậy mới đóng kịch tròn vai với các nàng.

Tần Tử Minh hơi sượng, gượng cười thốt:

- Đại hiệp đích xác là thông minh cực độ, bởi đại hiệp uống cả hai hoàn nên các nàng đó không còn nghi ngờ nữa, rồi quên luôn một điều tối trọng yếu.

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Đúng vậy đó. Chúng thấy ngọn lửa đang đốt soi đỏ mặt mày tại hạ, cứ tưởng là được lực phát động, chứ có ngờ đâu hai hoàn thuốc đó chẳng có công hiệu mấy may đối với tại hạ. Xem ra, kinh nghiệm của chúng còn thiếu kém quá!

Tần Tử Minh đáp:

- Cũng không đáng trách các nàng sơ suất, bởi chúng thừa hiểu được lực đó rất mạnh, ai uống một hoàn cũng có thể phát điên lên vì hỏa dục, huống hồ đại hiệp uống cả hai hoàn cùng một lượt? Tự nhiên chúng phải tin là đại hiệp bị được lực quật ngã ...

Đoạn lão thở dài, rồi tiếp:

- Cứ cái tình hình này mà luận, thì chừng như đại hiệp có một bệnh tật gì, kín đáo lắm. Chính cái bệnh tật đó tiêu diệt tánh dục của đại hiệp, chứ có lẽ đâu ...

Quan Sơn Nguyệt cười vang:

- Tiền bối giàu tưởng tượng quá chừng! Làm gì tại hạ có tật kín? Cường tráng như tại hạ, có lý nào lại mang tật kín?

Tần Tử Minh tỏ vẻ không tin:

- Lão phu có đứng bên ngoài, theo dõi mọi diễn tiến giữa đại hiệp và sáu nàng đó. Lão phu thấy đại hiệp trơ trơ như gỗ đá, phàm một con người có tình dục, ít hay nhiều, ẩn hay lộ, cũng phải dao động thần sắc trước một lũ giai nhân phô rõ mọi nét diễm kiều, thế mới thuận lý chứ?

Quan Sơn Nguyệt cười nhẹ:

- Tiền bối luận cũng đúng. Tuy nhiên, tại hạ sanh ra vẫn như mọi người thường, bất quá tại hạ được dịp may uống mật con Hàn Xà ngàn năm, mật đó có công hiệu định tâm, cố gương, trừ tại hạ tự mình động tâm hay không, còn ra thì chẳng có một ai, hoặc một được liệu nào làm cho tại hạ bị động tâm cả ...

Tần Tử Minh tỉnh ngộ:

- Thì ra là thế! Thảo nào mà đại hiệp chẳng khăng khải uống cả hai hoàn thuốc!

Quan Sơn Nguyệt nói:

- Nhờ tiền bối để tỉnh tại hạ bằng một tiếng nói, biết được các nàng ấy là Hồng phấn lục lệ rồi, tại hạ đề cao cảnh giác ngay, không dám khinh suất thử thách cái mị thuật của chúng. Tại hạ lo ngại định lực không vững, vạn nhất mà tại hạ bị các nàng mê hoặc thì danh dự bình sanh sẽ cầm như quăng theo dòng nước cuốn.

Tần Tử Minh tán:

- Đại hiệp quả thật lợi hại. Chẳng những thừa sức chống lại mị lực của các nàng, đại hiệp còn có võ công rất cao, thắng luôn chúng. Phải biết, chúng cũng là những tay có hạng lắm đấy nhé, giả như đại hiệp không chế ngự trước bốn nàng thì còn đủ sáu, chúng có thể ...

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Tại hạ hiểu chứ, chúng đâu phải là những kẻ tầm thường, giả như tại hạ không lừa được chúng cởi luôn cả quần ra, thì chưa chắc là tại hạ làm gì chúng nổi. Thứ lụa may quần của chúng, bằng chất gì thế?

Tần Tử Minh giật mình, song lấy ngay bình tĩnh, từ từ giải thích:

- Tơ của con thiên tằm đó. Đại hiệp làm sao biết được là quần của chúng ...

Quan Sơn Nguyệt cười hì hì:

- Rất đơn giản, tiền bối ạ! Thứ lụa đó rất mỏng, mặc vào mình hay không mặc, cơ thể vẫn hiện lộ rõ ràng. Như vậy, các nàng cần gì phải mặc, bởi quần áo che dấu được cái chi đâu? Thế mà các nàng vẫn mặc, chính sự kiện đó nói lên một duyên cớ. Tại hạ hiểu ngay, quần của chúng có một tác dụng khác hơn là che cơ thể.

Tần Tử Minh chớp mắt; - Đại hiệp thấy cái tác dụng như thế nào?

Quan Sơn Nguyệt đáp:

- Thoạt đầu thì tại hạ chưa biết rõ. Cho nên, tại hạ phải thực nghiệm. Khi tại hạ quật ngã một nàng, cố ý giật, kéo thử xem thứ lụa đó có rách hay không. Tại hạ dụng lực khá mạnh, nhưng không xé rách nổi thứ lụa đó, chừng đó mới vỡ lẽ ra, quần là một vật báu hộ thân của các nàng. Bắt buộc, tại hạ phải dùng đến phương pháp điểm huyết.

Tần Tử Minh mỉm cười:

- Nhưng phương pháp điểm huyết cũng vô dụng!

Quan Sơn Nguyệt gật đầu:

- Khởi sơ, thì tại hạ chưa hiểu như vậy, cho nên mới điểm thử, ngờ đâu từ trong người nàng đó có một kinh lực bắn ra, đốn chặn chỉ lực của tại hạ, và nàng ngã xuống luôn sau khi bị điểm trúng. Lúc đó tại hạ biết ngay là nàng vờ bị kèm chế.

Tần Tử Minh lại chớp mắt, nhưng không hỏi gì, chờ nghe chàng nói tiếp.

Quan Sơn Nguyệt lại tiếp:

- Họ tập luyện võ công đến trình độ đó, là đạt đến mức hỏa hầu rồi, cho nên không ngăn chỉ lực của tại hạ, đã không ngăn thì tại sao lại còn mặc thứ quần hộ thân?

Tần Tử Minh thở dài:

- Trang chủ bố trí rất chu mật, tuy nhiên vẫn còn sơ hở!

Quan Sơn Nguyệt mỉm cười:

- Phải! Nếu không có chiếc quần đó, thì tại hạ có thể mắc mưu các nàng rồi. Khi nàng ta vờ ngã xuống, tại hạ tự hỏi, nàng đã luyện được một công phu cao diệu như vậy, thì cần gì phải mang một vật báu hộ thân? Nếu có vật hộ thân, thì phải có chỗ yếu nhược trong con người. Thông thường thì nữ nhân không luyện được đến tận các huyết đạo ở chỗ kín, như huyết Nhũ Tuyền, huyết Âm Hội. Tại hạ đoán ngay là các nàng sợ dĩ mặc thứ quần đó chỉ để bảo vệ hai huyết đạo ấy mà thôi ...

Tần Tử Minh thở dài:

- Rồi đại hiệp bày ra cái hội khóa thân, cho các nàng cởi luôn chiếc quần đó ra!

Quan Sơn Nguyệt lại cười:

- Thực ra, biện pháp đó rất sống sượng, tuy đề nghị như vậy, tại hạ vẫn không hy vọng là các nàng đáp ứng. Ngờ đâu, các nàng không hiểu rõ thâm ý của tại hạ, nên tin những lời quỷ quái của tại hạ ...

Tần Tử Minh gật đầu:

- Các nàng quá tự tin, lại đánh giá đại hiệp hơi thấp một chút, thành ra thất bại. Lão phu đứng bên ngoài, lúc đó thực sự thì chẳng tin là những lời của đại hiệp cho lắm.

Quan Sơn Nguyệt bật cười ha hả:

- Cũng may là tiền bối không có mặt trong hàng ngũ của Hồng phần lục lệ, nếu có vậy thì tại hạ phải thất bại rồi. Bây giờ thì cái trận phong lưu do Trang chủ lập ra, không quật ngã tại hạ, tiền bối thấy đó chứ!

Tần Tử Minh hơi thẹn, mặt thoáng hồng, chỉ gượng cười mấy tiếng, chứ còn biết nói gì nữa?

Vừa lúc đó, cánh cửa hậu vụt mở ra, một lũ người tiến vào nhà. Đi đầu là hai liễu đầu, tay cầm đường dây vàng, cột một chiếc lư hương, từ trong lư hương, những đợt khói xanh bay lên, khói tỏa một mùi hương mát dịu. Sau hai liễu đầu, là đám Hồng phần lục lệ, sáu nàng vẫn y dạng như trước đó, bắt quá, tóc bỏ xỏa dài nhưng lại rẽ ra làm hai lọn, buông ra trước ngực, che kín cặp nhũ hoa.

Sau cùng là một tuyệt sắc giai nhân, tuổi chưa đến tam tuần, thần sắc cực kỳ oai nghiêm, ai trông cũng phải kinh sợ.

Tần Tử Minh nghiêng mình trước nữ nhân đó, cung kính thốt:

- Nô tài tham kiến Trang chủ!

Nữ nhân đó, vận cung trang, nhìn qua Tần Tử Minh rồi khoát tay, đoạn từ từ bước tới, trước hết, nàng cau mày, quở:

- Ngu! Sao chưa thu dọn sạch sẽ?

Trong số các nữ nhân theo hầu Trang chủ, có nàng Ngọc Phương, nghe trang chủ quở, vội bước ra toan thu thập bồn nước.

Trang chủ gắt:

- Không ai mượn người! Hãy để cho bọn kia làm!

Sáu thiếu nữ trước, lập tức bước tới, đồng ra tay nâng chiếc bồn, định khuân đi.

Trang chủ lại thốt:

- Nước, không được đổ, các người sáu người chia nhau ra mà uống.

Bồn chứa nước ít nhất cũng năm sáu thùng, chia phần nước đó ra cho sáu nàng, thì mỗi nàng phải uống suýt soát một thùng. Uống làm sao trôi?

Sáu nàng thoáng giật mình.

Trang chủ lạnh lùng tiếp:

- Sao? Ta nói chi, các người không hiểu à?

Một nàng rung giọng hỏi:

- Thỉnh ý Trang chủ, có phải là uống ngay bây giờ chẳng?

Trang chủ đáp:

- Tùy tiện! Uống bây giờ cũng tốt, để lại đó rồi từ từ mà uống, cũng tốt!

Sáu nàng đặt chiếc bồn xuống, khom mình kê sát miệng bắt đầu uống.

Quan Sơn Nguyệt bắt nhẩn hết sức, toan mở miệng cầu tình cho các nàng.

Tần Tử Minh khều nhẹ, bảo chàng cứ điềm nhiên.

Trang chủ phát hiện ra chàng muốn can thiệp, bèn điểm một nụ cười hỏi:

- Có phải Quan đại hiệp cho rằng tôi xử trí quá nghiêm khắc đối với chúng chẳng?

Quan Sơn Nguyệt đã hiểu, nàng chính là Trang chủ Vạn Ma Sơn Trang, nên chàng dè dặt, không đáp vội, thăm tính phải nói làm sao với nàng.

Vốn biết, quy củ của Vạn Ma Sơn Trang rất sum nghiêm, chàng nghĩ rằng nếu mở miệng van xin cho sáu nàng, biết đâu chàng chẳng làm cho tội lệ của các nàng thêm nặng?

Không nghe Quan Sơn Nguyệt đáp, Trang chủ cười mấy tiếng, rồi tiếp:

- Thực ra, hình phạt đó nhẹ nhất đấy. Nếu chiếu theo quy củ, thì các nàng phải bị móc mắt. Bởi, các nàng có mắt mà không người, chẳng phân biệt được chân với giả, mắt đó trở thành vô dụng rồi, còn để làm chi?

Tần Tử Minh cúi đầu, cố lấy can đảm biện bạch cho các nàng:

- Trang chủ, cái việc này nghĩ ra cũng chẳng đáng trách các nàng. Chỉ vì Quan đại hiệp quá thông minh, nên ...

Trang chủ cười lạnh, chặn lời:

- Phương pháp của Quan đại hiệp dùng đối phó với chúng, kể ra cũng thông minh đấy, nếu đổi lại là người nào khác thì chưa hẳn người đó lừa cho sáu nàng mắc mưu nổi. Dùng sắc mê hoặc người, trái lại bị sắc của người mê hoặc!

Quan Sơn Nguyệt nghe như kim chích màng tai, khó chịu hết sức, muốn nói một câu, song khi nào Trang chủ lại để cho chàng có dịp mở miệng, nàng tiếp luôn:

- Chúng có danh hiệu là Hồng phần lục lệ, chúng đã làm điên đảo chẳng biết bao nhiêu anh hùng hào kiệt rồi, giả như đại hiệp không có cái nghi biếu, tác phong làm cho chúng mê mết, thì chắc là không bao giờ chúng bị đại hiệp chế ngự. Dù sao đi nữa, chúng cũng chẳng đáng trách, bởi trên đời này, người như đại hiệp phỏng có mấy tay? Cho nên, tôi chỉ phạt chúng uống nước tắm của đại hiệp thôi, phạt tượng trưng chúng, mà cũng là giúp chúng được thỏa niềm khát vọng qua cái hơi hướm của đại hiệp trong phần nước đó.

Quan Sơn Nguyệt cảm thấy ngôn ngữ đó không đáng nghe thêm dài lâu nữa, nên cười nhẹ, thốt:

- Trang chủ xử phạt họ như thế nào, tùy ý Trang chủ, việc đó có can chi đến tại hạ đâu? Bất quá, tại hạ thấy rằng, mỗi nàng uống hết một phần nước như vậy thì nhiều quá ...

Trang chủ điểm một nụ cười:

- Thế đại hiệp muốn rằng chúng nên uống từ từ?

Ngọc Phương kêu lên:

- Quan đại hiệp! Đừng can thiệp vào việc này làm chi ...

Trang chủ trừng mắt nhìn Ngọc Phương một thoáng, Ngọc Phương sợ quá, không dám nói gì thêm.

Quan Sơn Nguyệt lấy làm lạ:

- Chẳng lẽ ...

Trang chủ cười nhẹ:

- Nước đó có pha chất liệu rất thơm, uống một lần là chỉ thọ một tội, phân ra nhiều lần, thì cái tội đó khó thọ nhận nổi ...

Quan Sơn Nguyệt giật mình. Chàng nào biết được trong nước có chất gì, nhưng thấy sáu nàng trí mạng mà uống, nên hiểu ngay lời nói của Trang chủ có một đạo lý như thế nào đó, hiểu như thế, chàng không nói gì nữa.

Tần Tử Minh hỏi:

- Thỉnh ý Trang chủ, công cuộc trắc nghiệm Quan Sơn Nguyệt đại hiệp đã hoàn tất chưa?

Trang chủ gật đầu:

- Xong rồi, Quan đại hiệp là người duy nhất từ trước đến nay vượt qua được cảnh giới thứ ba trong Hắc Ngục Vong Hồn.

Quan Sơn Nguyệt không tưởng là cảnh giới thứ ba này lại quá đơn giản như vậy.

Đến Tần Tử Minh cũng nghi hoặc như chàng. Lão cũng sờ một chút, đoạn thốt:

- Trong cảnh giới thứ ba này, có tất cả mười hai cách thức trắc nghiệm, mà Quan đại hiệp chỉ mới chịu qua một cách ...

Trang chủ trầm giọng:

- Ta nói xong, là xong!

Tần Tử Minh hấp tấp nghiêng mình:

- Phải! Phải! Bất quá lão nô tùy tiện mà hỏi ...

Trang chủ nói tiếp:

- Nếu ta không giải thích rõ ràng, thì hẳn là người không phục. Trong cảnh giới thứ ba này, đành rằng có mười hai cách thức trắc nghiệm, nhưng với cách thứ nhất, chúng ta thất bại rồi, ta cứ tưởng là mình chu đáo lắm, không hề để lộ một sơ hở nhỏ. Ngờ đâu, Quan đại hiệp có thanh kiếm báu trong tay, tư thiên tâm không chịu nổi sắc bén, phải bị rọc tét. Nếu Quan đại hiệp không gìn lòng nhân, thì một nhát kiếm đưa ra là bọn Hồng phần lực lệ phải mất mạng rồi, cuộc trắc nghiệm chưa bắt đầu với cách thứ nhất là mình đã bị người ta phá hủy. Cho nên ta thừa nhận là trí lực không bằng Quan đại hiệp. Như vậy, còn đòi trắc nghiệm thêm với mười một cách khác mà làm chi nữa?

Tần Tử Minh quay quay Quan Sơn Nguyệt, vòng tay thốt:

- Cung hỉ Quan đại hiệp ...

Bỗng một tiếng Â «bìnhÂ» vang lên, cánh cửa mở tung, Trầm Quân Lượng bước vào cao giọng, thốt:

- Tôi không phục! Như vậy thì dành cho hẳn nhiều tiện nghi quá!

Trang chủ trầm giọng:

- Trầm Quân Lượng! Nơi đây, ai là chủ nhân?

Dưới ánh mắt nghiêm lạnh của nàng, Trầm Quân Lượng khiếp ngay, tuy nhiên y ưỡn ngực, đáp:

- Tuy Trang chủ là chủ nhân, song Trang chủ phải công bình.

Trang chủ cười lạnh:

- Được! Người muốn có công bình, ta cho người cơ hội thấy công bình!

Người muốn gì?

Trầm Quân Lượng đưa tay chỉ Quan Sơn Nguyệt, đáp:

- Ít nhất, cũng cho tôi quyết đấu với hẳn một trận, xem hẳn có cao minh hơn tôi hay chẳng?

Trang chủ mỉm cười:

- Được lắm! Vậy hai người bước ra đây!

Nàng bước đi trước, đồng thời gọi:

- Quan Sơn Nguyệt! Hãy ra ngoài!

77. Ung Dung Đối Phó

Trong nhất thời, Quan Sơn Nguyệt không thể quyết định là nên ưng thuận giao đấu với Trầm Quân Lượng, hay phải từ khước?

Ngọc Phương bước đến, thấp giọng bảo:

- Nay Quan đại hiệp, con người đó càng ngày càng đáng ghét lạ, ăn nói khó nghe vô cùng. Thoạt tiên, Trang chủ còn kính trọng y, song dần dần y có thái độ quá quắt, lắm phen Trang chủ cũng bực mình vì y. Bây giờ đại hiệp đến đây rồi, thì đương nhiên y phải sứt hạng, thành thử y càng tức uất hơn.

Đại hiệp cứ nhận giao đầu đi, Trang chủ sẽ tùy cơ tiếp trợ, điều này thì tôi dám chắc đó!

Quan Sơn Nguyệt lắc đầu:

- Tại hạ không hề nghĩ đến việc mong vọng bất cứ ai tiếp trợ mình. Chỉ vì tại hạ không có lý do cùng y động thủ, có thể thôi!

Ngọc Phương thốt gấp:

- Quan đại hiệp! Tại Vạn Ma Sơn Trang, đại hiệp không thể tùy hứng mà hành động. Giả như đại hiệp muốn cứu người đưa đi khỏi nơi này, ít nhất đại hiệp cũng không nên gây bất mãn cho Trang chủ.

Trầm Quân Lượng ở bên ngoài, gọi:

- Quan Sơn Nguyệt! Có can đảm hãy bước ra ngay!

Ngọc Phương nắm tay Ngô Phụng đưa nàng ấy ra trước.

Quan Sơn Nguyệt hơi do dự một chút, đoạn theo hai nàng bước ra. Bên ngoài là một khoảng đất trống, hoa cỏ lưa thưa. Trầm Quân Lượng đứng tại trung tâm khoảng đất đó.

Trang chủ thì đứng bên cạnh, mặt lạnh như tiền.

Ngọc Phương, Ngô Phụng và Tần Tử Minh thì đứng chung với nhau tại một góc khác, xa xa.

Trong ánh mắt của Trầm Quân Lượng, lửa căm hờn chớp chớp, nhìn Quan Sơn Nguyệt, y gần từng tiếng mạnh:

- Quan Sơn Nguyệt, hôm nay, còn ta là không người, người sống là ta chết!

Quan Sơn Nguyệt điềm nhiên đáp:

- Huynh đài nói năng nghiêm trọng quá đi thôi! Chúng ta nào có oán cừu chi với nhau đâu ...

Trầm Quân Lượng hét:

- Câm ngay! Người biết không, ta đã dày công bảo vệ Uyển Hoa từ nhiều năm qua ...

Trang chủ quát to:

- Trầm Quân Lượng, người buông tánh ngông cuồng phải không?

Trầm Quân Lượng cao giọng:

- Điền Uyển Hoa! Người đừng đóng kịch trước mắt nhiều người! Nếu không vì người thì làm gì ta phải giam mình tại vùng đất khổ này từ bao nhiêu năm tháng qua? Ngày nay, người gặp mới, mới cũ ...

Quan Sơn Nguyệt chỉ biết Trang chủ tên là Điền Uyển Hoa mà thôi. Nhưng, những lời của Trầm Quân Lượng vừa nói đó, nghe khó hiểu quá. Giữa vị nữ chủ nhân và người phụ tá, có một niềm bí mật chi chẳng?

Điền Uyển Hoa lạnh lùng thốt:

- Gã họ Trầm! Chính người tự nguyện lưu lại đây, chứ không phải là ta cầm, ta mời, ta van cầu người ở lại đâu nhé! Mà ta cũng chẳng đáp ứng người một điều gì. Người không nên mù quáng ăn nói hoang đường.

Trầm Quân Lượng sững sờ, liền theo đó bật cười lạnh, đáp:

- Uyển Hoa, người thay đổi nhanh quá! Mới đêm qua đây ...

Điền Uyển Hoa nhanh miệng chận:

- Hôm qua, hay hôm kia, những ngày trước, chúng ta là đôi bằng hữu, ta xem người như một bằng hữu, bởi tài năng của người chỉ đáng được ta đối xử với tư cách đó thôi, không hơn. Nếu người không thỏa mãn với cách đối xử đó, thì chúng ta sẽ không còn là bằng hữu nữa.

Nghe giọng nói của Trang chủ càng lúc càng lạnh lùng hơn, Trầm Quân Lượng không dám tranh luận dài dòng nữa, không tranh luận được thì uất khí phải bốc ngạt lòng, y mang trọn bầu uất khí đó, trút lên đầu Quan Sơn Nguyệt. Y hét lớn:

- Gã họ Quan kia, bước lại đây mà tiếp nhận cái chết.

Thực sự, Quan Sơn Nguyệt không muốn có cuộc chiến này, nhưng cứ theo sự việc xảy ra, thì dù muốn dù không, chàng cũng phải động thủ rồi, mà động thủ là có trí mạng, giá như chàng cao tài hơn, tự bảo vệ được an toàn, thì ngược lại Trầm Quân Lượng phải chết. Chàng không giết y, tự y cũng tìm cái chết, chết cho khỏi thẹn vì bại, trước mặt Điền Uyển Hoa, trước mặt bao nhiêu thiếu nữ kia. Thế thì cuộc quyết đấu này, là cuộc đấu sanh tử rồi.

Con người đem sanh mạng ra làm trò thử thách với nhau với một lý do không chánh đáng được sao?

Biết không tránh được, thì Quan Sơn Nguyệt còn do sự làm gì? Càng do dự, chàng càng bị đối phương cho là hèn khiếp.

Chàng từ từ bước tới, cất cao giọng oai nghiêm, thốt:

- Các hạ quyết tâm chỉ giáo huynh đệ, thì huynh đệ tự nhiên phải tiếp nhận, chứ còn làm sao hơn?

Điền Uyển Hoa cười lạnh một tiếng, nói:

- Trầm Quân Lượng! Hãy nhìn xem cái phong độ của người ta kìa, rồi so sánh với phong độ của người ...

Trầm Quân Lượng trầm gương mặt, đáp lạnh lùng:

- Hy vọng vũ công của hãn cũng như phong độ của hãn, phong độ hơn thì vũ công cũng cần phải hơn. Vũ công kém là vô phúc cho hãn.

Điền Uyển Hoa mỉm cười, thốt:

- Cái danh của Quan đại hiệp vang lừng khắp sông hồ suốt mười ba tỉnh Trung Nguyên, trong giới vũ lâm, còn ai không biết Minh Đà Linh Chủ! Ta tin rằng về vũ công, Quan đại hiệp vẫn cao minh hơn người, cũng như về bất cứ phương diện nào khác.

Trầm Quân Lượng cười lạnh:

- Điều đó thì người khoan cả quyết vội, đợi sau khi giao thủ rồi, mới biết ai hơn ai kém. Trên giang hồ, có thiếu chi kẻ mang hư danh, trà trộn trong hàng cao thủ thượng đỉnh?

Quan Sơn Nguyệt chẳng thiết đấu võ mồm, bước tới một bước, hỏi gọn:

- Các hạ muốn đấu như thế nào?

Trầm Quân Lượng đáp:

- Tùy người đó. Riêng ta, ta dùng hai tay không, còn người muốn dùng vũ khí gì cũng được, ta bắt chấp.

Quan Sơn Nguyệt lập tức cỡi thanh kiếm bên mình ra, thốt:

- Tại hạ không muốn chiếm phần tiện nghi, cứ dùng hai tay không mà lãnh giáo.

Ngọc Phương hấp tấp bảo:

- Quan đại hiệp! Không nên quá thành thực với y. Với thanh kiếm, nhất định là đại hiệp sẽ thắng y.

Quan Sơn Nguyệt cười nhạt:

- Tại hạ không khi nào dùng vũ khí giao đấu với kẻ tay không.

Điền Uyển Hoa mỉm một nụ cười:

- Hào khí của Quan đại hiệp cao thấu mây, tôi khâm phục vô cùng. Tôi xin vì đại hiệp, giữ thanh kiếm đó cho.

Quan Sơn Nguyệt cười nhẹ, trao kiếm cho nàng và nói:

- Đa tạ!

Điền Uyển Hoa tiếp nhận thanh kiếm, đột nhiên rút nó ra khỏi vỏ, rồi vung tay loang một vòng, hoa kiếm phát sanh, chớp chớp, hoa kiếm bay đến Trầm Quân Lượng, như ngàn muôn cánh bướm bay quanh, phủ trên đầu Trầm Quân Lượng.

Trầm Quân Lượng kinh hãi, cấp tốc lùi lại mấy bước, nhưng ngực áo đã bị mũi kiếm rọc đứt mấy đường. Bất giác, y kêu lên thất thanh.

Sau khi phát xuất chiêu kiếm rồi, Điền Uyển Hoa mỉm cười lùi lại.

Qua cơn sửng sốt, Trầm Quân Lượng hỏi:

- Uyển Hoa! Người làm thế là có ý tứ gì?

Điền Uyển Hoa vẫn cười:

- Ta muốn cho người thấy rõ thanh kiếm của Quan đại hiệp sắc bén như thế nào, lớp khí công hộ thân của người không làm sao chịu đựng nổi!

Trầm Quân Lượng cao giọng:

- Uyển Hoa, người thiên vị rõ ràng. Trừ người ra, trên đời này chẳng ai phá nổi hộ thân khí công của ta. Người không tin cứ bảo hân dùng kiếm giao đấu với ta đi!

Điền Uyển Hoa cười nhẹ:

- Hộ thân khí công có đáng kể gì, bởi Quan đại hiệp có sức học uyên thâm, bằng có là đại hiệp không cần dùng đến kiếm. Ta tin rằng đại hiệp có luyện Á«Hồi Ba Thủ PhápÁ».

Trầm Quân Lượng thoáng biến sắc, nhưng rồi cười lạnh, thốt:

- Người chu đáo quá! Tiết lộ tuyệt học của ta, cho địch biết để dễ dàng ứng phó.

Quan Sơn Nguyệt giật mình. Chàng hiểu, khí công hộ thân có nhiều loại, phổ thông là các loại Á«Kim Chung TráoÁ», Á«Thiết Bổ SamÁ», cao thâm nhất là Á«Vô Tướng Thần CôngÁ». Người luyện được môn công đó rồi thì không còn sợ đao kiếm, côn, bổng, quyền, chưởng, cước, chỉ nữa. Chỉ có môn Á«Hồi Ba Thủ PhápÁ» mới hóa giải nổi.

Điền Uyển Hoa vung kiếm đúng là nàng chỉ điểm cho chàng cách thức phá lớp khí công hộ thân của Trầm Quân Lượng vậy. Nàng gián tiếp truyền cho chàng một chiêu thức phản công. Tuy nhiên, nàng hành động lộ liễu quá chừng, thành thử Quan Sơn Nguyệt khó chịu hết sức.

Điền Uyển Hoa cười nhẹ, tiếp:

- Trầm Quân Lượng! Người nên dè dặt nói năng một chút. Quan đại hiệp thừa hiểu là người có luyện Á«Vô Tướng Thần CôngÁ», chẳng lẽ người không nghe nói Quan đại hiệp dùng cách gì chế ngự bọn Hồng phần lục lệ hay sao chứ?

Công phu của chúng do chính người truyền dạy mà ...

Quan Sơn Nguyệt giật mình, không ngờ có việc đó. Chỉ vì các nàng mặc thứ quần áo đặc biệt đó, chàng thấy lạ nên nghĩ ra cách chế ngự vậy thôi, chứ nào biết các nàng có học môn khí công hộ thân? Bây giờ, chàng vỡ lẽ là các nàng có tập luyện Á«Vô Tướng Thần CôngÁ», nhưng luyện chưa đến mức tối hữu dụng đấy thôi, cho nên với chỉ pháp thông thường, chàng vẫn ức chế các nàng được như thường.

Trầm Quân Lượng biết thâm ý của Điền Uyển Hoa, song y còn làm gì được nữa, bởi nàng đã nói huych toẹt ra cho Quan Sơn Nguyệt nghe hết rồi!

Điền Uyển Hoa lại thốt:

- Sở dĩ ta nói thế, là để quy định một việc cho người.

Trầm Quân Lượng hỏi:

- Người quy định việc gì?

Điền Uyển Hoa mỉm cười:

- Quan đại hiệp đối xử với người đầy đủ lễ độ như vậy, người phải xử sự làm sao cho công bình. Quan đại hiệp không dùng kiếm, là biểu hiện cái ý không uy hiếp sanh mạng của người. Ngược lại, người không nên sử dụng loại thủ pháp đó. Ngoài ra, người cũng không được dùng vũ công bốn môn mà thủ thắng.

Trầm Quân Lượng cười lạnh:

- Người yên trí, muốn giết hần, ta sẽ không cần dùng đến Á«Phích Lịch Thần Quyền».

Điền Uyển Hoa nghiêm lạnh sắc mặt:

- Thế là tốt! Vạn nhất nếu người giở dối một trò gì, ta phát hiện được là người không nên trách tại sao ta cương quyết với người.

Trầm Quân Lượng nhìn nàng, ánh mắt ngời niềm oán độc, rồi y chuyển ánh mắt về Quan Sơn Nguyệt, miệng thì lầm bầm nguyên rủa, chân từ từ nhích tới, từng bước, từng bước.

Quan Sơn Nguyệt đứng nguyên tại chỗ, dáng rất ung dung, xem chàng bình tĩnh cực độ.

Còn cách độ bốn năm bước, Trầm Quân Lượng dừng chân.

Quan Sơn Nguyệt vẫn ung dung, còn y thì lộ vẻ nghi hoặc. Về trấn định của Quan Sơn Nguyệt làm cho y khiếp quá, không biết nên xuất thủ như thế nào cho hợp lý. Tuy nhiên, y tin tưởng là sẽ đánh ngã Quan Sơn Nguyệt với quyền và chưởng của y.

Y trầm nghĩ:

“Tiểu tử này kín đáo quá chừng, giấu kín sở học, ta chẳng hiểu nổi nhược điểm của hần. Trước hết ta không nên khinh địch và bằng mọi giá, ta phải giết hần cho kỳ được.”

Đắn đo một lúc lâu, y tung thử một chưởng thăm dò. Tung chưởng này y chỉ dùng năm thành lực, chưởng nhắm vào vai hữu của Quan Sơn Nguyệt, song có ngầm thi thủ pháp chụp huyết đạo. Chỉ cần Quan Sơn Nguyệt xuất thủ, vô luận chàng đánh như thế nào, y cũng chiếm ngay tiên cơ, chụp vào mạch môn của chàng và chiêu kế tiếp của y sẽ kết liễu tánh mạng đối phương là cái chắc.

Nhưng phản ứng của Quan Sơn Nguyệt ngoài sở liệu của y. Chàng như không hay biết chi cả, không hoàn thủ, không né tránh.

Lối đánh của Trầm Quân Lượng rất chậm, để chiêu sau dễ dàng tiếp nối chiêu trước, qua một biến thể nhẹ nhàng. Nhưng chưởng của y còn cách đầu Quan Sơn Nguyệt độ thước, Quan Sơn Nguyệt vẫn y nhiên bất động. Y ngừng bàn tay trong khoảng cách đó một chút. Y tin rằng, trong khoảng cách đó, nếu vươn tay tới, là cầm chắc phải đánh trúng Quan Sơn Nguyệt, nhất định không có một biến hóa bất ngờ nào được.

Nghĩ như vậy, y hơi hối hận, là đã xuất thủ rất nhẹ, có thể là nội lực của đối phương thâm hậu, với năm thành nội lực, dù đánh trúng, vị tất y gây nổi thương tổn nơi đối phương. Y thấy cần phải gia tăng một chút công lực nữa. Rồi y thêm ba thành, đoạn đưa bàn tay vượt khoảng cách độ tắc đó liền.

Đối phương dù là bằng sắt, bằng đá cũng phải bẹp rí, đá cũng phải vỡ vụn.

Người bàng quan không khỏi kinh hồn. Và người lo sợ nhiều hơn hết, chính là Ngọc Phương. Nàng hiểu, vũ công của Trầm Quân Lượng cực kỳ cao thâm, giả như Quan Sơn Nguyệt muốn hứng thử một chưởng để ức lượng khí lực của đối phương ở mức độ nào, chưa chắc gì chàng chịu nổi.

Cạnh bàn tay của Trầm Quân Lượng vừa chóp lên, Ngọc Phương rú lên kinh khiếp ngay. Nhưng, nàng liền kêu lên một tiếng khác, cũng kinh khiếp như trước, có điều âm thanh đã đổi khác.

Thì ra, tiếng rú trước, bật ra vì lo sợ cho Quan Sơn Nguyệt, tiếng kêu sau phát xuất bởi sự tình diễn tiến ngược ý tưởng của nàng. Quan Sơn Nguyệt vẫn còn đứng y nguyên tại chỗ, mà Trầm Quân Lượng thì bị văng ra, xa ngoài một trượng, rơi xuống rồi, một chân như lết trên mặt đất.

Ngọc Phương kinh ngạc, các nàng khác cũng kinh ngạc, chỉ có Điền Uyển Hoa là thấy rõ động tác của song phương.

Thì ra, Quan Sơn Nguyệt phóng ra một ngọn cước cực nhanh, cước lực khá mạnh, tuy không phá nổi lớp chân khí hộ thân của Trầm Quân Lượng. Y chẳng việc gì, song dù sao thì y cũng bị đối phương đánh trúng, ngoài ra lại còn bị hất ngược trở lại, như vậy cũng đủ thẹn rồi.

Lảo đảo thân hình một chút, Trầm Quân Lượng mới đứng vững được. Gương mặt của y đã xanh xao, bây giờ xám xịt lại, hiển nhiên thẹn ba phần, phần nộ bảy phần. Hung quang bốc ngời nơi đôi mắt, mắt trợn trừng, đôi tròng suýt lọt khỏi mí.

Điền Uyển Hoa nhẹ buông tiếng thở dài, thốt:

- Này, Trầm Quân Lượng! Ta thấy ngươi nên xuôi tay nhận kém đi là phải hơn. Chứ ngươi lộ cái vẻ khó coi đó trước mắt ta, làm gì ta chẳng xốn xang, thương hại cho ngươi. Là bằng hữu với nhau từ nhiều năm, ta thành thật khuyên ngươi đó.

Trầm Quân Lượng hét lớn:

- Uyển Hoa! Đừng vờ thái độ từ bi! Ngươi mà xốn xang vì ta thì đúng là thái dương mọc Tây, lặn Đông vậy đó!

Điền Uyển Hoa nghiêm giọng:

- Thực vậy đó, Trầm Quân Lượng! Ta hết sức xốn xang vì ngươi. Bình thường, ngươi có cái dáng phong lưu lắm mà, sao bây giờ bỗng nhiên lại hầm hầm như quỷ đói toan xơi sống bịnh nhân? Trông ngươi trong tình trạng hiện tại, những ai trước kia ngưỡng mộ ngươi, phải thất vọng nặng nề.

Trầm Quân Lượng cười gằn:

- Được! Ngươi thất vọng, ta cho thất vọng luôn! Ta sẽ nghiền nát tiểu tử đó, thử xem ngươi phải thất vọng đến mức độ nào cho biết!

Điền Uyển Hoa chưa chịu buông tha, mĩa luôn một câu:

- Phàm đánh nhau, song phương cần phải giữ khí định, thần nhàn, nghiên cứu từng chiêu của địch, của mình. Ta trông vào tình trạng của hai người, cũng đủ biết ai sẽ thắng, ai phải bại!

Trầm Quân Lượng Á «hừ» một tiếng:

- Ngươi định ninh là ta không thủ thắng nổi?

Điền Uyển Hoa lắc đầu:

- Ta không hề tưởng như vậy. Ta chỉ hy vọng ngươi sửa đổi thái độ, thắng thì đừng kiêu, bại cũng không hận. Luôn luôn duy trì cái vẻ phong lưu tuấn nhã, để xứng đáng với đời, biểu hiện được tư cách hùng.

Nàng dừng lại một chút, đoạn tiếp:

- Còn như, nếu cần khuyên ngươi, thì ta phải nói như thế này:

cao thủ độ chiêu với nhau, hơn kém chỉ trong đường tơ kẽ tóc, định đoạt trong một cái chớp mắt, ngươi cần trầm tĩnh, mới phản ứng đúng lúc, phản công đúng chiêu, khi sự sáng suốt, sự trấn định mất đi rồi, thì đừng hòng làm nên việc!

Trầm Quân Lượng nghe có lý, trầm ngâm một chút, mắt sáng lên, hỏi:

- Uyển Hoa! Thật sự ngươi đứng về phía nào?

Ngọc Phương hết sức lấy làm lạ. Nàng cũng có ý nghĩ như Trầm Quân Lượng, và tự hỏi vị nữ Trang chủ của nàng thực sự thiên về ai? Trước đó, rõ ràng là nàng bên vực Quan Sơn Nguyệt, cho nên nàng khích

thích Trầm Quân Lượng đến phải rối loạn tâm thần vì phần uất. Rồi bây giờ, nàng đề tỉnh Trầm Quân Lượng, đề tỉnh một đấu thủ, có cái nghĩa là tiếp trợ gián tiếp đấu thủ đó, muốn cho đấu thủ đó đừng bại, tức nhiên phải thắng! Thế là nghĩa làm sao?

Điền Uyển Hoa mỉm cười, đáp:

- Ta không thiên về ai cả. Ta chỉ muốn xem tài nghệ của song phương thôi, tài nghệ đó phải được thi thố đúng mức tình vi của sự học tập, ta muốn thấy song phương thượng võ, chứ không đấm đá như hạng vũ phu. Bởi cuộc giao đấu này là cuộc trắc nghiệm tài năng, chứ không phải là tranh đoạt một quyền lợi nào mà cần đánh nhau như hai kẻ thù.

Trầm Quân Lượng dần dần khôi phục bình tĩnh, rồi y điểm nhẹ nụ cười, thốt:

- Đánh nhau trí mạng, như hai kẻ thù? Người xem thường ta quá, Uyển Hoa!

Với vũ công của hần, hần không phương pháp nào gây tổn hại cho ta nổi đâu, bất quá ta vì cầu thắng gấp, mà thành ra mắc kế của hần đó thôi.

Điền Uyển Hoa gật gù:

- Đã nắm được cái lẽ tất thắng rồi, thì người cũng nên thắng một cách vinh quang chứ! Còn như, cậy sức mạnh, đánh ồ ạt, đánh như đẩy núi, phá rừng, thì cái thắng đó tầm thường quá.

Trầm Quân Lượng được nàng khích lệ, phần khởi tinh thần, cao giọng thốt:

- Người nói phải đó! Thật sự, vừa rồi ta có nóng nảy một chút, nên sơ suất.

Người cứ chờ xem những gì xảy ra kế tiếp. Nhất định là ta sẽ kết thúc cuộc chiến này một cách vinh quang cho người thấy. Phải chi người nói sớm một chút, thì ta đâu có hứng một ngọn cước của hần?

Điền Uyển Hoa cười nhẹ:

- Chỉ tại người quá hấp tấp cho rằng ta có ý bênh vực hần, sao người không nghĩ, dù sao thì ta với người cũng là bằng hữu với nhau từ nhiều năm qua rồi kia mà, còn hần thì ... thì ... hần đã vượt qua ba cõi trong Hắc Ngục Vong Hồn, hần là gì của ta chứ?

Trầm Quân Lượng kêu lên:

- Là cừu địch chứ còn chi nữa?

Điền Uyển Hoa gật đầu, nói:

- Đúng đó! Ta đâu có thể ủng hộ cừu nhân, chống đối lại người nhà? Hần người cũng biết thái độ của ta dành cho cừu nhân như thế nào chứ? Bây giờ thì người đã rõ tại sao ta quy định với người như vừa rồi đó chứ?

Trầm Quân Lượng cười lớn:

- Ta biết rồi! Đối với kẻ địch người có ý tôn kính, còn ta thì khinh thường hần, do đó ta làm cho người nổi giận, bây giờ thì người có thể yên trí được rồi. Dù ta có muốn giết hần đi nữa, nhất định là ta sẽ dùng một thủ pháp trang nghiêm, ta sẽ có một thái độ trang nghiêm lẫn tôn kính ...

Điền Uyển Hoa gật gù:

- Cuối cùng rồi người cũng hiểu được ý ta. Thế thì ta còn nói gì nhiều hơn?

Tuy nhiên, trước khi người hạ thủ sát hại hần, thì người cũng nên nhớ là đã bại nơi tay hần qua một chiêu.

Trầm Quân Lượng cười hi hi:

- Ta hiểu rõ ý tứ của người lắm lắm. Ít nhất, khi ta hoàn lại món nợ vay nơi hần, ta sẽ khách khí với hần một chút, rồi sau đó, ta sẽ bắt đầu dùng sát thủ. Đối với một kẻ địch đáng kính như hần, nhất định là ta phải xử sự công bình.

Điền Uyển Hoa đang cười, tắt nụ cười ngay, thốt:

- Phải đó! Người nên nghĩ cách trả lại hân cái chiêu vừa rồi, có thể mới đúng điệu.

Trầm Quân Lượng lúc đó đã biến thành một người ôn nhu văn nhã cùng cực.

Y bước tới, vòng tay thốt:

- Quan đại hiệp! Vừa rồi, tại hạ thọ ơn trọng chỉ giáo, lòng hết sức cảm kích. Kính thỉnh đại hiệp tiếp tục chỉ điểm thêm mấy cao chiêu nữa, tại hạ sẽ ghi nhớ thanh đức đời đời ...

Quan Sơn Nguyệt điềm nhiên, từ từ đáp:

- Các hạ bắt tất phải khách khí, tại hạ tùy thời mà lãnh giáo đây.

Trầm Quân Lượng cười nhạt:

- Tại hạ xuất chiêu đây, một chiêu xuất phát mà tại hạ vẫn ở nguyên vị trí cũ, không hề nhích động tới, xin đại hiệp chú ý.

Y vươn tay nhắm đầu vai của Quan Sơn Nguyệt đánh ra.

Quan Sơn Nguyệt không dám xem thường như lần trước nữa, đưa hai tay lên, khoát ra rồi khóa chặt vào.

Trầm Quân Lượng không biến chiêu, cứ để tay trong tư thế cũ, còn tay kia thì vung ra, chặn hai tay của Quan Sơn Nguyệt. Có tay sau ngăn chặn thế phản công của Quan Sơn Nguyệt, Trầm Quân Lượng cứ đập tay trước xuống luôn đầu vai của chàng. Y phát xuất một lực lượng không quan trọng lắm, Quan Sơn Nguyệt chỉ bị ấn nhẹ xuống một chút.

Quan Sơn Nguyệt giật mình, luận về thủ pháp nhanh, thì chàng còn kém xa đối phương. Nếu đối phương dùng nội lực bằng một phần như kỳ phát chiêu trước, thì hẳn là nửa bên thân hình của chàng phải nát nhừ.

Đắc thủ với một chiêu, Trầm Quân Lượng ung dung thoái hậu, thốt:

- Với sự nhượng của đại hiệp lần này, tại hạ đã thanh toán xong món nợ rồi đó nhé, chẳng còn ai thiếu ai nữa. Nhưng, từ phút giây này trở đi, tại hạ sẽ dùng sát thủ đó, đại hiệp hãy thận trọng. Chúng ta không nên khách khí với nhau quá, bây giờ đại hiệp tấn công trước, hay tại hạ ra tay trước?

Quan Sơn Nguyệt biết dù có ngán sợ thì cũng thế thôi, chẳng làm sao hóa giải mối hiềm khích giữa chàng và đối phương được. Do đó, chàng đâm buống, đáp:

- Các hạ chỉ có mỗi một phần ngực là có thể tấn công vào được mà thôi.

Tại hạ dù cho xuất thủ vị tất đánh trúng? Vậy tại hạ bỏ qua cơ hội và xin nhượng các hạ xuất thủ trước ...

Trầm Quân Lượng cười nhẹ:

- Đại hiệp khách khí thế thì tại hạ đành phải xuất thủ trước chứ biết sao?

Để cho cuộc giao thủ được công bằng hơn, tại hạ xin hứa là chỉ đánh vào ngực đại hiệp, chứ không đánh vào nơi nào khác trên mình đại hiệp. Đại hiệp chú ý, tại hạ xuất thủ đây.

Hai tay cùng vươn ra, quả nhiên y chỉ nhắm vào ngực Quan Sơn Nguyệt mà đánh.

Quan Sơn Nguyệt ẩn ước cảm giác quyền phong bức tới, dồn ép phần ngực nặng dần, nặng dần. Chàng hiểu ngay, đối phương lần này xuất phát công lực đầy đủ, không dùng hư chiêu như trước nữa. Chàng ước độ, với nội lực của chàng, nếu dùng cả hai tay, thì bất quá chàng chỉ có thể ngăn chặn được một tay của đối phương thôi, chứ không làm sao hóa giải nổi cả hai tay quyền của địch. Như vậy, là chàng phải bị đối phương đánh trúng một tay.

Nhưng, chàng để tay địch đánh trúng nơi đâu? Phần ngực? Không thể để cho địch đánh trúng nơi đó được, vì địch đã tuyên bố sẽ đánh vào đó, nếu để cho y đắc thủ, là chứng tỏ chàng kém cỏi quá nhiều. Không cho địch đánh trúng ngực, thì phải làm sao?

Chàng định né mình qua một bên, tránh cho phần ngực được an toàn, đưa đầu vai ra chịu. Tay quyền của địch đánh trúng chỗ đó, dù cho có gãy xương vai, dù cho nát nửa thân mình mà chết đi, cũng chẳng sao,

miễn địch không đánh trúng ngực là được rồi. Không bị đánh trúng ngực, là không mất mặt, có bại, có chết cũng chẳng sao, miễn đừng mất mặt là được. Nghĩ như thế, chàng thực hành ý định liền.

Hai tay Trầm Quân Lượng vừa bay sang, chàng lệch mình qua một bên, né ngực, đưa vai hứng.

Ngờ đâu, Trầm Quân Lượng thay vì đánh tới luôn, lại thu hồi tay về.

Thực ra, thủ pháp của y rất nhanh, tuy y rút tay về song bàn tay cũng chạm phốt qua đầu vai của Quan Sơn Nguyệt. Cái chạm phốt đó, không gây một cảm giác nào nơi Quan Sơn Nguyệt, làn da còn nguyên vẹn, nhưng vai áo thì rách, chẳng những rách, lại còn nát, quyền phong còn thoảng quanh mình Quan Sơn Nguyệt, làm bay lất phất những mảnh vải nát đó. Sự kiện đó cho thấy nội lực của y cực kỳ thâm hậu, và y thu hay phóng tùy ý, tùy thời.

Dù muốn dù không, thoát hiểm lần này, Quan Sơn Nguyệt cũng phải nhìn nhận đối phương là một tay cực kỳ lợi hại. Giả như y hạ luôn tay quyền xuống thì chàng đã táng mạng rồi.

Vẻ kinh hãi hiện rõ nơi gương mặt.

Trông chàng, Trầm Quân Lượng điểm nhẹ một nụ cười, thốt:

- Đại hiệp ứng biến nhanh quá, suýt chút nữa tại hạ đã mắc mưu rồi.

Y không biểu lộ một điểm nhỏ chế nhạo nào, song lời nói của y vẫn khích nộ Quan Sơn Nguyệt như thường. Bởi, chàng thức ngộ ra, dùng phương pháp đó tránh một chiêu quyền của y, hay đúng hơn, thay đổi mục tiêu của y, dù sao cũng tỏ là chàng khiếm nhược, không nhiều thì ít.

Tự xét tài năng không bằng người, thì sớm muộn gì cũng bị người đánh chết, không chết cũng thọ thương nặng, như vậy cần chi phải tránh né nữa?

Chàng đâm liều, bật cười sang sảng, đáp:

- Các hạ bắt tất phải câu nệ tiểu tiết, các hạ có thể hạ thủ bất cứ nơi nào trên khắp thân mình của tại hạ, dù có kết quả như thế nào, tại hạ cũng vui mà tiếp nhận. Tuy nhiên, tại hạ không thể khoan tay chờ thăm bại, ít nhất cũng phải hoàn lại các hạ một chiêu.

Trầm Quân Lượng cười vang:

- Quan đại hiệp có hào khí cao ngất mây xanh, tại hạ thật khâm phục. Để đáp lại thanh tình của đại hiệp, tại hạ xin tán triệt phần chân khí hộ thân, cùng đại hiệp trao đổi một chiêu.

Y khảng khái thu hồi Á «Vô Tướng Thần Công Á», quyết so chân lực với chàng.

Quan Sơn Nguyệt cao giọng:

- Các hạ có triệt hồi hay không triệt hồi Á «Vô Tướng Thần Công Á», điều đó chẳng quan hệ gì. Tại hạ xuất thủ, vẫn nhắm vào phần ngực của các hạ, duy nhất ở bộ phận đó thôi.

Thốt xong, chàng vung hai tay luôn, chưởng bay ra như gió, trong thoảng mắt xuất phát hơn mười chiêu.

Trầm Quân Lượng giật mình, lập tức vung tay nghinh đón.

Y nặng về thủ, nhẹ về công, trước thế công của Quan Sơn Nguyệt, y cũng nao núng phần nào, nên chuyên chú bảo trì phần ngực chặt chẽ.

78. Cát Nhân Thiên Tướng

Lúc đó, đích xác Trầm Quân Lượng hết sức kỳ quái đến hãi hùng, y phát hiện ra, Quan Sơn Nguyệt chẳng phải là một kẻ hữu danh vô thực như một số người trên giang hồ ngoa truyền. Đúng là chàng có chân tài, và cái chân tài đó có thể gây khó dễ cho những cao thủ thượng thặng trong vũ lâm, từ cỡ y trở lên.

Có thể cho là nội lực của chàng không thâm hậu bằng y, nhưng hai cánh tay của chàng phát huy một lực lượng không dưới ngàn cân, hơn thế, những chiêu thức do chàng sử dụng lại cực kỳ tinh xảo.

Điểm duy nhất tạo cho y niềm tin cầm chắc cái thắng trước Quan Sơn Nguyệt, là nội công thuần túy tinh vi, về nội lực thì chú vào nhu, về ngoại lực thì chú vào cương, muốn cho nội công đó có tác dụng, thì cần thiết là Quan Sơn Nguyệt phải trực tiếp đánh trúng thân mình y. Nhân đó, y sẽ lợi dụng kinh đạo ngầm của nội gia, trong khoảng cách độ một ly, một phân, quật khởi thể phản công, gây thương tổn cho đối phương dễ dàng.

Y thì nhu, còn Quan Sơn Nguyệt thì cương, y sẽ thắng là cái chắc. Nhưng, muốn nắm chắc phần thắng, thì đáng lẽ y không nên khoa trương trước khi song phương động thủ mới phải. Khổ nỗi, trước mặt Điền Uyển Hoa, y đã lỡ nói là chỉ công vào phần ngực của Quan Sơn Nguyệt thôi, chứ không hề nhắm vào một bộ phận nào khác trên thân thể chàng. Nói lỡ như vậy, là tự hạn chế phần đất chết trên mình Quan Sơn Nguyệt rồi. Mục tiêu của các chiêu công thu gọn nơi ngực, y không thể bịa đâu đánh đó được nữa.

Quyền của Quan Sơn Nguyệt xuất phát ra như gió, chiêu tiếp nối chiêu, không gián đoạn, chiêu sau lại mãnh liệt, biến ảo hơn chiêu trước.

Những chiêu của Quan Sơn Nguyệt thì tung hoành, còn những chiêu của y thì chỉ tập trung nơi phần ngực của đối phương.

Hai tay của Quan Sơn Nguyệt một ra một vào, ra thì tấn công, vào thì thủ hộ phần ngực. Hai tay giao chuyển, luôn luôn có một tay che chở phía trước, nếu Trầm Quân Lượng muốn đánh trúng ngực chàng, thì trước hết y phải đánh gãy tay chàng.

Dù cho đánh gãy tay chàng rồi, sau đó áp đảo được chàng thì chính y phản ngược lại lời tuyên bố vừa qua, nếu y có thắng được Quan Sơn Nguyệt đi nữa, Điền Uyển Hoa sẽ không lượng thứ cho y.

Y đâm lo, tự hỏi:

“Phải làm sao bây giờ đây? Làm sao cho hấn lợi đi cái thể thủ trong một phút, một giây thôi, cũng đủ cho ta làm việc rồi!”.

Y vừa nghênh chiến vừa nghĩ cách thủ thắng.

Quan Sơn Nguyệt trái lại chẳng bận lo nghĩ gì cả, bởi chàng biết rõ là mình không làm gì nổi đối phương, chàng chỉ hy vọng giữ chắc phần ngực thôi, miễn sao cho đối phương đừng kích trúng chỗ đó, giả như đối phương đánh trúng nơi khác, và làm cho chàng thiệt mạng đi nữa, cũng chẳng sao, bởi đối phương không làm đúng lời tuyên bố, chàng dù bại vong cũng không mất mặt.

Chàng luôn luôn nhớ rằng mình là Linh Chủ Minh Đà, đành rằng một Linh Chủ thất bại thì cũng có phần hổ thẹn thật, song chàng quan niệm chỉ có sự thất bại về võ thuật mới đáng thẹn, vì là kém tài.

Ngày trước, chàng có thất bại một lần, do tay Khổng Linh Linh, song Khổng Linh Linh dùng một loại ám khí, có tên là Thiên Tinh Sa, thất bại vì ám khí, chẳng phải là một sỉ nhục.

Giờ đây, đối phương có nội lực cao thâm hơn chàng, đối phương có thủ thắng chàng, điều đó hiển nhiên, bởi người giỏi bao giờ cũng hơn người dở. Tuy vậy, đối phương đã tuyên bố chỉ đánh vào phần ngực của chàng thôi, thì chàng phải cố thủ hộ phần ngực, nếu bị đánh trúng chỗ ngực thì mới đáng gọi là một sỉ nhục, chứ còn bị đánh trúng nơi khác, thì chẳng đáng thẹn chút nào. Trái lại, người hổ thẹn trong cuộc chính là người hành động sai lệch với lời tuyên bố.

Chàng không cầu thắng, bởi là một cái thắng khó khăn, chàng chấp nhận trước sự thất bại, miễn sao thất bại một cách quang vinh thôi. Quang vinh, vì chàng không để cho đối phương chạm đúng mục tiêu hoạch định.

Song phương đã trao đổi hơn hai mươi chiêu rồi. Họ vẫn còn ở trong cái thế quân bình.

Trầm Quân Lượng không làm sao tìm được một sơ hở nhỏ nơi ngực Quan Sơn Nguyệt, mà Quan Sơn Nguyệt cũng không phương đánh trúng vào những chỗ yếu nhược của Trầm Quân Lượng. Cho nên, cuộc đấu chỉ có phần ngoạn mục chứ không nguy hiểm chút nào.

Rồi họ tiếp tục cuộc chiến đến chiêu thứ ba mươi.

Trầm Quân Lượng bắt đầu mất bình tĩnh, càng phút y càng nóng nảy. Y tự nghĩ, nếu cuộc đấu kéo dài mãi, sau cùng dù cho y có thắng, thì cái thắng đó cũng không vinh hạnh gì. Bởi, nếu y là người cao minh hơn địch, thì tại sao y không hạ địch nhanh chóng? Mà y thì luôn luôn muốn chứng tỏ là mình cao minh?

Với ý muốn tốc thắng đó, y nảy sanh một chủ trương tàn độc. Y nghĩ:

“Ta không nên gây thương tổn thể xác cho hấn làm gì, ta cứ làm cho hấn đau tinh thần, ta sẽ tạo cho hấn một cái nhục, rồi hấn sẽ tự động giải tỏa phần ngực đi, làm như vậy, ta sẽ không bị ai trách cứ, bởi chính hấn tình nguyện bỏ cái thể thủ ở phần đất mục tiêu, và ta không vi phạm sự thỏa ước, mặc dù thắng bằng cách đó chẳng vinh quang, minh chánh gì. Điều cần yếu cho ta là Điền Uyển Hoa đuổi lý.”

Chủ ý đã quyết định xong, y bỗng cười lên một tiếng, hai tay chớp lên, mừng tượng dùng toàn công lực đánh vào phần ngực của Quan Sơn Nguyệt.

Dĩ nhiên, Quan Sơn Nguyệt càng cố gắng thủ kín đáo.

Nhưng, chiêu đó, chỉ là một chiêu hư, thay vì đánh thẳng vào ngực Quan Sơn Nguyệt với cả hai tay cùng một lúc, y chỉ vươn tới một tay, bàn tay y phốt ngang qua mặt chàng.

Y tát tay vào mặt chàng! Cái tát tay là một hành động cực kỳ khinh ngạo, kẻ bị tát phải cho rằng mình tiếp nhận một sỉ nhục lớn lao, kẻ đó chịu chết hơn là bị tát. Mà ai ai cũng thế, thà chết chứ khi nào chịu nhục?

Giả như Trầm Quân Lượng dùng lực quan trọng một chút, thì dù Quan Sơn Nguyệt không chết đi nữa, cái tát tay đó phải hạ bay một quai hàm của chàng, răng văng, máu đổ.

Không, Trầm Quân Lượng không có ý gây thương tổn thể xác, mà chỉ tạo một sỉ nhục cho chàng, cốt khích nộ chàng thôi.

Bất quá, tát tay đó lưu lại dấu năm ngón, rằn rằn nơi má chàng, chứ không gây một cảm giác đau đớn lắm.

Đánh trúng rồi, Trầm Quân Lượng cố ý cười thêm mấy tiếng nữa, đoạn thốt:

- Gương mặt của Quan đại hiệp mịn màng như mặt thiếu nữ, nếu mà chịu khó trát phấn, tô son thêm vào, thì đại hiệp nghiêm nhiên trở thành một giai nhân, làm ngầy ngất lòng bao nhiêu trang thiếu niên anh tuấn.

Không đau mặt, Quan Sơn Nguyệt đau lòng, bất giác, chàng trầm thần sắc, gằn từng tiếng:

- Kẻ sĩ, thà chịu bị giết chứ không thể chịu nhục. Trầm huynh không nên dùng đến cái thủ đoạn dè tiện đó. Nếu Trầm huynh đánh mạnh tay hơn, đánh thực sự, dù có làm tại hạ chết luôn, tại hạ rất cảm kích vô cùng.

Trầm Quân Lượng cười nhẹ:

- Quan đại hiệp nói hơi thái quá rồi đó nhé. Huynh đệ đã tuyên bố là ngoài phần ngực ra, huynh đệ không gây tổn thương cho đại hiệp ở bất cứ một bộ phận nào khác trên người của đại hiệp mà. Như vậy huynh đệ đâu có thể tát mạnh tay được? Nếu rủi ro, đại hiệp sút quai hàm, hay gãy răng đổ máu, thì chẳng hóa ra huynh đệ vi phạm thỏa ước sao?

Quan Sơn Nguyệt nổi giận thực sự. Chàng Ầ «hừẦ» gọn một tiếng, vươn dài tay tới như một ngọn trường mâu, công vào ngực của Trầm Quân Lượng.

Trầm Quân Lượng đưa tay lên, gạt ngang tay chàng. Thấy Quan Sơn Nguyệt phát xuất chiêu công đó, Trầm Quân Lượng vừa kinh vừa mừng. Kinh hãi, vì y phát hiện ra, ngạnh công của Quan Sơn Nguyệt quả nhiên tuyệt diệu. Chiêu quyền chàng vừa xuất phát có lực lượng ít nhất cũng trên ba ngàn cân, dù y có lớp khí công hộ thể cũng chưa chắc gì y chẳng bị dao động mạnh. Còn mừng, là vì phương pháp của y có hiệu lực rồi, nếu y khích thích chàng thêm vài lượt nữa, thì chàng sẽ sơ xuất thể thủ, bởi cơn giận sẽ làm mất ít nhiều sáng suốt.

Rồi y cười nhẹ thêm mấy tiếng, đưa cánh tay lên thốt:

- Hiện tại, mặt của đại hiệp chỉ đỏ một bên, trát phần tô son nửa phần như vậy, xem không đẹp, cần phải trát đều, tô đều, mới trở nên một mỹ nhân hoàn toàn.

Đoạn, y cười hì hì, tiếp luôn:

- Đại hiệp lười quá đi thôi, chẳng chịu trang điểm cho mình thêm đẹp, vậy huynh đệ tiếp cho một tay nhé!

Nếu nửa bên mặt còn lại đó bị tát luôn, thì dù cho người ta không giết chết, chàng cũng chẳng còn mặt mũi nào mà sống sót thêm nữa, dù chỉ là một giây, một phút. Do đó, chàng ngênh đầu lên, mắt quắc nhìn tóe lửa, nhìn bàn tay của Trầm Quân Lượng, không chớp.

Trước ánh mắt của chàng, Trầm Quân Lượng cảm thấy khiếp phần nào.

Cánh tay của y dừng nguyên tại chỗ vừa đưa lên, y không dám vươn tới xa nữa, tuy nhiên cũng chưa rút tay về hay hạ xuống.

Rồi y khẽ liếc sang bên cạnh.

Điền Uyển Hoa đang nở nụ cười lạnh, vẻ khinh miệt hiện rõ nơi mặt nàng, ánh mắt của nàng cũng biểu lộ sự鄙夷, khinh miệt.

Bất giác, y chạnh lòng, tự hỏi Điền Uyển Hoa có ý tứ gì? Nàng khinh miệt là cái chắc, nhưng khinh miệt ai? Y hay là Quan Sơn Nguyệt?

Nàng khinh miệt y? Tại vì y khiếp hãi trước thần sắc của Quan Sơn Nguyệt, hay không tán thành phương pháp của y? Y tự hỏi để thêm rối lòng, chứ làm gì có giải đáp? Tuy vậy, y cũng ước đoán như thế này:

“Điền Uyển Hoa tổ chức Vạn Ma Sơn Trang, đủ biết nàng chú trọng đến tà thuật rồi. Nội chữ Ma đó cũng thừa nói lên chủ trương của nàng. Thì, chắc chắn là nàng không bất mãn vì phương pháp do ta áp dụng, mà là vì ta tỏ ra khiếp hãi thôi ...”.

Y lại nghĩ luôn:

“Giả như nàng bất mãn vì hành động của ta, thì nàng đã can thiệp, ngăn trở ...”.

Cho rằng mình nghĩ đúng, Trầm Quân Lượng tiếp tục thực hiện chủ ý. Bàn tay y vội chớp lên, bay qua mặt Quan Sơn Nguyệt. Bàn tay đó nhắm bên má bị tát vừa rồi, chứ không nhắm vào phần má bên kia.

Chẳng phải y muốn đánh vào chỗ cũ, chẳng qua y đoán chừng động tác của Quan Sơn Nguyệt mà hành động. Y đoán, Quan Sơn Nguyệt sẽ tưởng là y công vào phần má kia, chàng thủ kỹ ở chỗ đó. Bây giờ y đánh ra, đánh ra một chiêu vỗ, cho Quan Sơn Nguyệt phản công, khi chàng phản công, là cái thể thủ phải mất đi rồi, y sẽ biến hóa chiêu thức, đánh vào chỗ chánh yếu.

Ngờ đâu, đối với hư chiêu của Trầm Quân Lượng, Quan Sơn Nguyệt không xem ra gì, chàng không buồn ngăn đỡ, chỉ chờ y xuất phát luôn tay kia, lúc đó chàng phản công thực sự. Và, Trầm Quân Lượng lỡ bộ, cho lỡ luôn, y đánh tiếp tay kia ra. Dĩ nhiên, bàn tay này nhắm vào phần má còn nguyên vẹn.

Quan Sơn Nguyệt liền xuất phát cả hai tay. Hai tay đó không phản công hai chiêu của Trầm Quân Lượng, cho nên cả hai tay của Trầm Quân Lượng đều phải đánh trúng hai bên má của chàng.

Hai tay chàng nhắm vào phần ngực của Trầm Quân Lượng mà bay tới.

Đánh như thế là đòn đối đòn, là liều rõ rệt.

Nhưng, cái liều của chàng không làm cho Trầm Quân Lượng nao núng, trái lại, y hân hoan vô cùng, bởi đó là cơ hội mà y chờ đợi từ lúc bắt đầu giao thủ. Cả hai tay của chàng đều bay ra, đương nhiên phần ngực của chàng bị bỏ trống. Lập tức, y rút một tay về, phòng vệ phần ngực, đoạn nhanh như chớp y trảm cánh tay kia xuống, dòn vào tay đó đến chín thành công lực, đập luôn vào ngực Quan Sơn Nguyệt. Cái chưởng đó, nếu trúng một khối kim cương, kim cương cũng vỡ tan, hà huống phần ngực con người vốn bằng thịt, bằng xương?

Bất quá, y tỏ ra cái vẻ đại phương của một con người minh chánh, chờ cho chưởng tâm xuống sát, chiêu thức thành hình thực sự rồi mới vận dụng kinh lực đưa theo, cố ý gây chấn động bên trong, đứt tâm mạch, hư hoại tạng phủ nhưng bên ngoài thì chẳng có một dấu vết gì.

Chưởng tâm xoay đúng đích, kinh lực phát huy rồi, Trầm Quân Lượng không dần lòng được, để lộ sự đắc ý rõ rệt. Và y chỉ còn bật cười lên ha hả nữa thôi.

Nhưng, ý định cười, miệng chưa mở, hai bên má bị kích mạnh, mạnh đến nỗi y chao người, thân hình lạng đi ra xa xa.

Thoạt tiên, thì y cảm thấy mình hơi hôn mê, sau đó thì y nghe đau quá, như có lửa đốt ở hai bên má, rồi y nghe mẩn mẩn nơi miệng.

Máu! Mùi máu bốc tanh trong khi kim quang loạn hiện trước mắt.

Y nghĩ, có lẽ Quan Sơn Nguyệt không tiêu nổi cái nhục thọ nhận một tát tay trước đó, rồi đâm liều, bỏ trống phần ngực để đối đòn, đánh trả hai cái tát như trời giáng.

Tự y muốn tỏ cái khí độ anh hùng, nên triệt thu Á «Vô Tướng Thần Công Á», dù đầu y có là bằng sắt, cũng không chịu nổi hai cái tát của Quan Sơn Nguyệt, bởi thế đánh của Quan Sơn Nguyệt cực kỳ mãnh liệt, tuy chàng đánh vào má, nhưng xương sọ cũng phải bị vỡ luôn qua dư lực của chàng.

Cũng may, chân khí hộ thân của y tùy tâm mà phát huy, khi ngoại lực chạm mình là nội lực bên trong phát sanh ngay, tạo thành một cái sức phản kháng, đành rằng có chậm một chút, song cũng tiếp trợ y rất nhiều, không đến nỗi nguy tánh mạng.

Y lại nghĩ, thọ nhận hai cái tát đó, kể ra cũng oan uổng thật, song bù lại, Quan Sơn Nguyệt bị đứt tâm mạch, tánh mạng hy hữu, thì điều oan uổng đó vẫn được an ủi lớn. Y há miệng, phun máu ứ đọng ra ngoài, trong máu có mấy chiếc răng vỡ vụn, y còn nghe đau nơi mắt.

Ngần ấy khổ, đánh đổi một sanh mạng của một con người mà y không thể cùng đội chung trời, sự đánh đổi đó cũng đáng giá lắm.

Phun máu, phun răng rồi, y lắc lắc chiếc đầu cho bớt xây xẩm mặt mày, lấy lại sự trấn định, chuẩn bị nhìn Quan Sơn Nguyệt nằm dài trên mặt đất, thất khiếu rỉ máu, tay chân co quắp.

Trầm Quân Lượng định ninh là Quan Sơn Nguyệt phải chết. Cho dù Quan Sơn Nguyệt có là mình đồng xương sắt cũng không sống nổi. Thế là y trừ diệt được một tình địch lợi hại! Từ nay, Điền Uyển Hoa sẽ hoàn toàn thuộc về y! Giả như nàng còn lưu luyến đến chàng trai đẹp, kiêu hùng, thì trong một thời gian ngắn, nếu y khéo chinh phục nàng, bóng hình của Quan Sơn Nguyệt sẽ phai mờ trong tâm não của nàng, bóng hình đó sẽ vĩnh viễn rút lui, nhường chỗ cho y len lỏi vào, ngự trị.

Y khoan khoái vô cùng, phác họa ra một viễn cảnh xinh tươi, ngút hương tình ...

Y trầm kêu:

“Uyển Hoa! Uyển Hoa! Từ nay, nàng sẽ là người của ta! Trọn vẹn của ta!”.

Tuy hai gò má đang trong một cảm giác tê dại khó chịu, Trầm Quân Lượng vẫn nhếch môi mỉm cười, cái cười sung sướng của một gã tình si đang say trong men chiến thắng, dù rằng một chiến thắng trên thủ đoạn ương hèn ...Hết

Quan Sơn Nguyệt có chết thật chẳng?

Trầm Quân Lượng sẽ ra sao?

Vạn Ma Sơn Trang có thái độ gì với Quan Sơn Nguyệt?

Quan Sơn Nguyệt có cứu kịp thời Ôn Kiều chẳng? Chàng có gặp lại Độc Cô Minh chẳng?

Trương Vân Trúc có thực hiện dã tâm hãm hại Quan Sơn Nguyệt để đoạt quyền bí kíp Á «Hân Hải Tâm Pháp Á» chẳng?

Và ngoài Điền Uyển Hoa ra, Quan Sơn Nguyệt xử trí như thế nào đối với Trương Thanh, cũng như đối với bao nhiêu nữ nhân khác ôm ấp mơ hoài một cuộc kết hợp với chàng?

Mời bạn đọc xem tiếp bộ Á «SA MẠC NHẤT HÙNG Á», mọi vấn đề gút mắc sẽ được kết thúc bằng nhiều thích thú bất ngờ.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/vo-lam-phong-than-bang>